

TIẾU TIẾU SINH



KIM
BÌNH
MAI

* *

vh

NHÀ
XUẤT
BẢN
VĂN
HỌC

Kim Bình Mai - Tập II

Tiểu Tiểu Sinh

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Hồi 1

MẸ CON LO CHỮA BỆNH

Bàn tính xong xuôi, Nguyệt nương sai lấy ra những vật dụng cần thiết và ít bạc để Vương sư bà về chuẩn bị làm lễ rồi Vương sư bà cáo từ, đem tiền bạc và các thứ về am. Nguyệt nương lại sai gọi Kính Tế tới bảo:

- Ngày mai Lục nương của người làm lễ cầu phúc cho các nhi, người cũng nên tới lễ bái cho được phúc. Kính Tế từ chối đáp:

Ngày mai gia gia ra ngoại thành dự tiệc, con phải ở nhà lo việc động thời phải coi sóc công chuyện ngoài tiệm, không thể đi được. Thật ra Kính Tế biết ngày mai Tây Môn Khánh uống rượu với Ứng Bá Tước ở ngoại thành, nên muốn nhân cơ hội đó để tới ve vãn Kim Liên, do đó mới từ chối không đi lễ. Nguyệt nương nghe nói Kính Tế phải lo trông coi cửa tiệm nên cũng không ép. Kính Tế cáo lui. Trong khi đó Tây Môn Khánh vẫn tiếp tục trò chuyện cùng Bá Tước và Trĩ Tiết. Cầm Đồng về thưa:

Ngân Nhi bệnh không đi được, Kim Xuyên đã nhận lời nói là ngày mai sẽ đến sớm. Tây Môn Khánh bảo:

Nếu Ngô Ngân Nhi bệnh thì đến gọi Đồng Kiều Nhi vậy. Trĩ Tiết nói:

Thôi, mình uống rượu ở xa, một người hát là đủ rồi, không cần phải gọi thêm nữa.

Nói chuyện thêm vài câu thì Bá Tước và Trĩ tiết đứng dậy cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, cùng Nguyệt nương ăn sáng. Sau đó cưỡi ngựa tới am Quan âm để dự lễ đọc kinh, có Thư Đồng và Đại An theo hầu.

Vương sư bà ra tận cổng rước vào làm lễ. Tây Môn Khánh dâng hương xong quỳ trước bàn thờ, Vương sư bà đọc sớ. Lễ xong,

Vương sư bà sai đem trà nước và hoa quả bánh trái ra mời. Tây Môn Khánh không ăn, chỉ uống trà. Sau đó thì cáo từ lên kiệu mà về. Thư Đồng được ở lại để hầu lễ.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì mặt trời mới lên được nửa con sào. Lát sau Bá Tước và Trĩ Tiết tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Tới sớm quá vậy ? Ở? đây dùng cơm đã. Hôm nay tôi rảnh rang mà, trưa mình đi cũng được.

Bá Tước ngồi xuống nói:

- Đại ca không biết, hoa viên này là của một vị nội quan, ở cách thành hai mươi dặm, rộng bao la mà cảnh trí đẹp vô cùng, có rong chơi trong đó vài ba ngày cũng chưa chắc đã thưởng ngoạn hết cảnh đẹp, cho nên mình phải đi sớm một chút.

Trĩ Tiết cũng nói thêm:

- Hôm nay đại ca rảnh rang thì lại càng nên đi sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

Nếu vậy thì Ứng nhị ca và Thường nhị ca cứ đi trước, tôi sẽ dùng kiệu đi sau.

Bá Tước nói:

- Chúng tôi chờ đại ca đấy.

Nói xong cùng Trĩ Tiết cáo từ.

Bá Tước và Trĩ Tiết ghé nhà Kim Xuyên, dẫn kiệu Kim Xuyên đi theo.

Tại hoa viên ở ngoại thành, từ hôm trước Bá Tước đã cho mua rượu thịt chuẩn bị làm tiệc sẵn sàng.

Một lúc sau, Tây Môn Khánh mới thung thình lên kiệu, dẫn vài gia

nhân theo. Tới gần khu hoa viên. Tây Môn Khánh thò đầu khỏi kiệu mà nhìn thì thấy ngàn cây rợp bóng, hồ nước long lanh, cả một vùng hoa cỏ mênh mông vô tận. Những cánh đào Vũ Lăng đua nở làm mê mẩn lòng người, ngàn cánh mai Dữu Lãm khoe tươi, người không biết làm thơ cũng phải chứa chan tình ý. Cảnh đẹp như chốn Bồng Lái. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm một hồi rồi buột miệng khen:

- Cảnh trí tuyệt đẹp, tuyệt đẹp. Nói xong xuống kiệu đi bộ và hoa viên. Bá Tước và Trĩ Tiết đã chờ sẵn, vội chạy ra rước vào ngôi trong một ngôi viên đình. Kim Xuyên cùng hai nhạc công bước ra lạy chào. Gia nhân đem trà ra, nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Hãy khoan đã, mọi người dẫn tôi đi ngoạn cảnh một lúc đi. Nói xong cầm tay Kim Xuyên bước ra. Bá Tước đi trước hướng dẫn. Mọi người chậm rãi vừa đi vừa ngắm cảnh. Đi từ dàn chu lan, qua dãy thùy dương, tới Thái Hồ Thạch rồi Tung Phong Đình, bên cạnh đó là mấy chục gốc mai quý. Nơi đây văn nhân du khách đề vịnh rất nhiều. Tây Môn Khánh chăm chú đọc hết. Sau đó mọi người tới Mẫu Đơn Đình, có cả mấy chục loại mẫu đơn kỳ lạ. Rồi Mẫu Đơn Đình, mọi người tới rừng trúc ở phía bắc, cả một vùng xanh biếc mát rượi, gió nhẹ thổi qua ngàn trúc vi vu Bên trái rừng trúc là Phượng Lai Đình, nơi đây các biển đề, các câu đối, câu liễn đều là thủ bút của các danh nhân. Bên phải là ao Kim Ngư, trên ao, có Lạc Thủy Đình, dưới ao Kim Ngư lội tung tăng. Tây Môn Khánh say sưa nhìn ngắm không chán mắt. Đến khi Bá Tước giục mới trở ra, leo lên một ngôi lầu, ngoài treo biển có ba chữ Thính Nguyệt Lâu, trong cũng có nhiều thơ văn đề vịnh. Sau đó mọi người tới ngọn giả sơn vĩ đại ở phía đông, trong giả sơn có động Bát Tiên, rất rộng rãi thâm u, trong động có bàn cờ bằng đá, vách động là những bức họa khắc trên đá, cảnh trong động không khác cảnh tiên. Ka khỏi động, mọi người trèo lên đỉnh ngọn giả sơn. Nơi đây có thể ngắm nhìn bao quát toàn bộ hoa viên. Tây Môn Khánh vui thích vô cùng, cứ đi hết cảnh này tới cảnh khác. Trĩ Tiết nói:

Nãy giờ đi cũng nhiều, sợ đại ca mệt. Bây giờ nên vào viên đình ngồi nghỉ, có gì lát nữa tiếp tục ngoạn cảnh cũng không muộn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Khu này có lẽ rộng tới trăm dặm, cảnh mười phần mình chưa đi

được một, hôm nào có dịp phải đi cho hết mới được.

Mọi người trở lại viên đình, Tây Môn Khánh ngồi giữa, Bá Tước và Trĩ Tiết ngồi hai bên tả hữu. Kim Xuyến ngồi ghé bên Tây Môn Khánh. Gia nhân đem rượu ra. Tây Môn Khánh ngó bàn tiệc rồi bảo:

- Hôm nay sao thịnh soạn quá thế này ?

Bá Tước nói:

Có gì đâu mà đại ca nói vậy, cũng chỉ là vài món ăn với mấy đũa đàn hát mà thôi.

Tây Môn Khánh liếc nhìn, thấy hai ca công còn nhỏ tuổi, nhưng da trắng môi son thập phần khả ái. Bá Tước mời rượu.

Hai ca công đàn hát du dương, Tây Môn Khánh nghe xong khen tặng hết lời. Trĩ Tiết nói:

- Thằng đó là đàn ông mà sao giọng eao như giọng đàn bà, giọng hát đó thật là khó kiếm.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nó là con gái thì tôi đã bắt nó ngồi đây với tôi rồi chứ đâu còn đứng đó hát nữa.

Mọi người cười vui vẻ rồi cùng nhau nâng chung mà uống.

Bá Tước đề nghị:

- Có lẽ mình nên dùng tửu lệnh mới vui.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mình ở đây có bốn người, tôi chọn bốn chữ phong hoa tuyết nguyệt, mỗi người lần lượt phải làm một câu thơ có' một trong bốn chữ đó. Bắt đầu là tôi rồi tới Thường Nhị ca. ứng nhị ca, sau cùng là Kim Xuyến. Ai không làm thơ được thì phải phạt một chung rượu lớn, sau đó lại phải kể một chuyện, kể.

không hay thì phạt thêm một chung nữa. Bây giờ tôi bắt đầu.

Đoạn uống cạn một chung rồi đọc:

- Vận đạm phong khilth cậll ngọ thiên.

Đọc xong thì nói:

- Bây giờ tới Thường nhị ca.

Thường Trì Tiết uống cạn một chung rượu rồi đọc:

- Bàng hoa tùy liễu quá tiền xuyên.

Đoạn giục:

Bây giờ tới lượt chủ nhân bữa tiệc.

Bá Tước uống cạn chung rượu nhưng ứ đàn mặt ra. Tây Môn Khánh bảo:

Ứng Nhị ca bị phạt rồi. Bá Tước nói:

- Để cho người ta nghĩ một chút đã chứ.

Nói xong lại ngồi đàn mặt ra. Tây Môn Khánh hối thúc gấp rút. Bá Tước cuống quá đọc liền: Thấp thoáng xuân quang cũng mấy phần .

Tây Môn Khánh cười lớn:

Hồng rồi, có chữ nào là chữ tuyết đâu. Như vậy là bị phạt một chung lớn, đã không có chữ tuyết lại còn lấy chữ khác thay vào, sẽ bị phạt thêm một chung nữa.

Bá Tước gân cổ cãi:

- Vậy đâu được, có mỗi một chữ tuyết mà bị phạt tới hai chung rượu là thế nào.

Mọi người cười ầm cả lên rồi giục Bá trước phải kể chuyện.

Bá Trước nói:

- Cả gì chứ kể chuyện cười thì được.

Đoạn uống cạn hai chung rượu lớn rồi kể:

- Ngày trước có một vị Tú tài lên đường đi kinh đô, dọc đường ghé thuyền nghỉ tại một nơi, đến tối, bỗng vị Tú tài bảo người chèo sào: "Đậu thuyền ehõ khác đi, nơi này có cướp".

Người chèo sào hỏi:

- Cậu thấy gì mà bảo là nơi đây có giặc cướp?

Vị Tú tài chỉ tấm bảng trên bờ sông mà bảo :

- Cái bảng viết. kia kìa, không thấy sao ? Rõ ràng là ba chữ "Giang tâm tặc". Người chèo sào cười:

"Đó là ba chữ Giang tâm phú, đâu phải Giang tâm tặc, có vậy mà cũng đọc sai nữa".

Vị Tú tài bảo:

- Chữ "phú" sao mà giống chữ "tặc", quá vậy ?

Tây Môn Khánh cười:

- Chẳng lẽ Tú tài mà đọc sai như vậy.

Trĩ Tiết bảo:

- Ứng nhị ca kể chuyện như vậy thì phải phạt mườì chung lớn.

Bá Trước thất kinh hỏi:

- Cái gì mà phạt tới mườì chung lớn ?

Trĩ Tiết bảo:

- Nhị ca cứ chịu phạt đi, rồi về nhà ngẫm nghĩ sẽ rõ.

Nguyên Tây Môn Khánh hiện đang là tay cự phú ở đất Sơn Đông, nay nói chữ phú giống chữ tặc thì có khác nào bảo Tây Môn Khánh là giặc. Do đó Trĩ Tiết mới bắt bẻ Bá Tước. Tây Môn Khánh thì lúc đầu cũng không để ý, tới khi Trĩ Tiết bắt bẻ Bá Tước thì mới chợt nghĩ ra, nhưng vẫn không nói gì. Bá Tước thì sau khi nghe Trĩ Tiết nói, biết là mình lỡ lời, vội vồ lấy rượu uống liền hai chung gọi là chịu phạt rồi xin Tây Môn Khánh thứ lỗi. Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nhị ca không đáng phạt thì một chung cũng không dám ép, nhưng nếu tội nhị ca đáng bị phạt thì không thể tha được Bá Tước nghe xong không yên lòng, lại vồ lấy rượu uống liền mấy chung lớn nữa rồi quay sang bảo Trĩ Tiết:

- Nhị ca quả là người lắm chuyện:

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ phải kể chuyện khác.

Bá Tước đáp:

- Bây giờ thì không dám kể nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Uống rượu kể chuyện cười chơi có gì mà ngại, kể đi xem nào.

Bá Tước nghe vậy mới yên tâm, bèn kể:

- Ngày xưa Khổng tử nghe nói ở phương Tây có con kỳ lân, muốn nhìn thấy mà không được, nên eứ nằm mà khóc. Học trò thấy thầy khóc quá, sợ hại sức khỏe, bèn bảo nhau dán tiền đồng vào mình trâu rồi dắt tới cho thầy xem. Khổng tử nhìn ra rồi bảo:

"Đây là con trâu mình đầy tiền, đâu phải kỳ lân". Nói xong lại khóc!

Bá Tước kể tới đây, sực nghĩ rất có thể Tây Môn Khánh hiểu lầm về con trâu mình đây tiên, nên sợ hãi, không dám kể tiếp nữa, rồi vội quì ngay xuống mà nói:

- Tôi thật vô tâm, quả đáng tội chết.

Tây Môn Khánh bật cười:

- Đồ quý có gì mà làm quan trọng vậy, có đứng dậy không ?

Kim Xuyên cũng cười bảo:

- Cái ông họ Ứng này thật già đầu rồi mà ăn không nên đợi nói không nên nhời, lúc này ăn nói bậy bạ, đại quan đã bỏ qua rồi, bây giờ lại vẫn chứng nào tật nấy. Bá Tước đứng dậy đánh nhẹ vào đầu Kim Xuyên mấy cái rồi bảo:

Lại cái con khốn này nữa, Thường nhị gia đã lảm chuyện, người còn lảm chuyện hơn, không nói vào giùm lại còn nói ra nữa. Bá Tước đánh nhẹ nhưng tay đàn ông nên Kim Xuyên thấy đau, bèn sa sầm nét mặt mà im lặng.

Tây Môn Khánh biết ý, cười bảo:

Đồ quý đã ăn nói bậy bạ lại còn đánh người, như vậy thì ghép vào tội gì ?

Bá Tước vội cười rồi vuốt ve Kim Xuyên mà bảo:

- Nàng ơi, nàng xinh đẹp quá chừng thế này mà ai nữ đánh, ta có lỗi tay thì đừng khóc, chóng ngoan ngày mai ta mua quà tặng cho Kim Xuyên lờm Bá Tước mà bảo:

- Đồ chết bầm chết vằm, ai cần quà tặng của ông, ông nên mua quà tặng cho mẹ Ông ở nhà còn có lợi hơn.

Bá Tước vẫn cười:

- Mẹ ta thì ta phải hiếu kính đã đành rồi, nhưng còn nàng, ta thương-nàng, mua quà cho nàng không được sao ?

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Đại ca à, tôi còn một chuyện vui này, để xin kể hầu đại ca và mọi người nghe. Nói xong đằng hắng mà kể:

- Có một thiếu phụ xinh đẹp nhưng phải cái bụng hơi to, trông thật khó coi. Thiếu phụ đi hỏi khắp nơi thì có người chỉ rằng nên xiết chặt cạp quần lại tự khắc bụng sẽ nhỏ đi. Thiếu phụ nghe lời, xiết chặt cạp quần lại đến nỗi đau đớn, lúc nào mặt mày cũng nhăn nhó. Một hôm đang đứng tựa cửa, có một thanh niên đi qua, thấy vậy bèn bảo:

"Quái lạ, người đẹp thế kia mà sao mặt mày nhăn nhó vậy?". Thiếu phụ đang đau, nghe vậy tức giận mắng rằng:

"Nhăn cái mả cha mày, đau gần chết. dây này".

Bá Tước kể xong thì mọi người cười ồ cả lên. Bá Tước thấy mọi người cười thì mừng lắm, bèn dừng dậy rót rượu mời Tây Môn Khánh. Bốn người cùng nâng chung mà uống. Tây Môn Khánh bảo:

Bây giờ đến lượt Kim Xuyến.

~ Kim Xuyến không chịu. Mọi người uống thêm vài chung nữa thì Tây Môn Khánh bước ra ngoài tản bộ ngắm cảnh.

Bà' rước hô hoán gia nhân đem thêm đồ ăn và rượu. Sau đó quay lại thì không thấy Kim Xuyến đâu, nhìn khắp nơi mới thấy Kim Xuyến đang ngồi tiểu ở dưới dàn tường vi phía xa. -Bá Tước bèn bẻ một cành liễu, rón rén tới ngồi phía sau Kim Xuyến, đưa cành liễu ra mà ngoáy. Kim Xuyến kêu lên một tiếng kinh hãi tiểu chưa xong nhưng cũng đứng vụt dậy, nước tiểu làm ướt cả lưng quần. Đúng lúc đó Trĩ Tiết bước tới ngay sau Bá Tước, thấy Bá Tước còn đang ngồi xổm núp trong một bụi cây, bèn xô nhẹ một cái, không ngờ Bá Tước mất thăng bằng, không gượng được ngã sấp về đằng trước, vò đúng bãi nước tiểu, ướt cả mặt mày quần áo. Tây Môn Khánh đang đứng cạnh gốc tùng gần đấy thấy vậy cười khanh khách không thôi.

Kim Xuyến cũng bật cười:

- Cho đáng kiếp, thật là quả báo nhỡn tiền nhé.

Mọi người quay vào tiệc. Bá Tước rửa ráy xong cũng vào theo. Tây Môn Khánh cười bảo:

- Từ trước tới giờ nhị ca chuyên kể chuyện chằm chọc người khác, bây giờ phải kể chuyện về vụ ngã vào bãi nước tiểu xem sao.

Bá Tước đáp:

Chuyện ngã vào bãi nước tiểu thì không có, nhưng chuyện mlóc tiểu thì có ngay.

Đoạn uống một chung rượu rồi kể rằng:

- Có một nhà giàu, một hôm đi tiểu, thấy nước tiểu không khai thì hoảng sợ lắm, bảo rằng:

"Nước tiểu thì phải khai, nước tiểu mà không khai là có bệnh". Rồi mời lang y tới. Lang y bảo "Để tôi gửi xem sao". Gửi xong rồi bảo:

"Cũng có khai khai đấy chứ, không sao, chẳng có bệnh gì đâu. Bá Tước kể xong, mọi người cười ầm cả lên. Trĩ Tiết đứng dậy rót rượu mời Tây Môn Khánh. Kim Xuyến bắt đầu đàn hát Bữa tiệc tiếp tục trong huyên náo vui vẻ.

Về phần Kính Tế sau khi Tây Môn Khánh đi khỏi, thì ăn mặc chải chuốt rồi vào động đá trong hoa viên chờ xem Kim Liên có vào hoa viên không. Nhưng chờ mãi không thấy, Kính Tế không thể đành lòng nổi, bèn tới phòng Kim Liên, may là trên đường đi không ai thấy. Tới cửa phòng, nghe Kim Liên hát:

Hôm nay chẳng hiểu làm sao Chàng đã hẹn đến lẽ nào lại quên .

Kính Tế bèn lên tiếng ngay:

- Đòi nào tôi dám quên.

Nói xong bước vào phòng. Kim Liên ngạc nhiên chưa kịp nói gì thì Kính Tế đã nói:

- Hôm qua đại nương có bảo tôi hôm nay phải tới am Quan âm lễ Phật, tôi biết hôm nay gia gia vắng nhà nên tử chối, kiếm cớ không đi. Gia gia ra khỏi nhà xong là tôi vào động đá trong ngọn giả sơn để chờ mà chờ mãi cũng không thấy nên mới phải tới đây ' Kim Liên vội nói:

- Kìa khế cái mồm chứ, tai vách mạch rừng, nói chuyện ở đây không tiện đâu. Nói xong thì nghe bên ngoài có tiếng chân người, Kim Liên nhìn qua cửa sổ thấy Tiểu Ngọc đang đi tới, trên tay đang cầm một cái khăn trắng, nhưng gần tới thì bỗng Tiểu Ngọc lại quay bước rẽ sang ngã khác, Kim Liên lẩm bẩm:

- Con quái này nó định tới đây mà không hiểu sao nó lại quay lại, hay là nó quên cái gì. Chắc thế nào cũng trở lại đây. Bèn quay sang bảo Kính Tế:

- Cậu ra ngay đi, chuyện vỡ lở ra thì không còn cách gì cứu gỡ đâu.

Kính Tế cũng hoảng, đành lén ra. Quả nhiên chỉ lát sau Tiểu Ngọc trở lại, đem quần và khăn cho Kim Liên theo, theo lời dặn của Nguyệt nương. Lúc này Tiểu Ngọc đem khăn đi mà quên không đem quần nên môi trở lại lầy. Kim Liên nhận các thứ do Tiểu Ngọc trao cho mà tay còn run, trống ngực còn đập thình thịch.

Trong khi đó, tại hoa viên ở ngoại thành, sau khi ăn uống no say, Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ, Bá Tước lưu giữ thế nào cũng không chịu ở lại. Bá Tước vội quỳ ngay xuống mà nói:

- Chắc là đại ca còn giận về câu nói lỡ lời của tôi hồi nãy nên không chịu ở lại chứ gì?

Tây Môn Khánh cười:

Đồ quý ai để ý gì đâu mà lo.

Bá Tước vội đứng dậy rót đầy một chung rượu lớn, hai tay nâng lên. Tây Môn Khánh cầm chung rượu uống cạn. Trí Tiết lại bưng mâm hoa quả lên, Tây Môn Khánh cũng ăn uống vài thứ, rồi thưởng Kim Xuyên một lạng bạc, thưởng cho hai ca công mỗi người ba tiền mà

bảo:

Chừng nào ta đãi tiệc sẽ cho người gọi các người. Nói xong cáo từ Bá Tước và Trĩ Tiết, lên kiệu nà về.

Bá Tước sai người dọn dẹp các thứ rồi theo kiệu của Kim Xuyên về thành. Tây Môn Khánh về tới nhà thì trời cũng gần tối, do đó vào thẳng phòng Bình Nhi mà nghỉ.

Hôm sau, hai người ngồi uống trà. Bình Nhi bảo trây Môn Khánh:

- Từ khi tôi sinh ca nhi tới nay thì trong người mệt mỏi mà chẳng hiểu bệnh gì. Sáng nay soi gương thì thấy mặt mày hốc hác, da vàng đi, hồi này tôi ăn ngủ không được, chân tay cử động thì khó khăn. Tôi nghĩ là chẳng may tôi có làm sao thì lấy ai mà săn sóc cho ca nhi. Nói xong thì nước nở khóc. Tây Môn Khánh trầm ngâm lo lắng rồi bảo:

- Lần trước lang y cho thuốc, như vậy là không hiệu quả.

Để lần này tôi cho mời Nhiệm y quan lại coi mạch bốc thuốc, chắc là nàng sẽ mạnh.

loạn gọi Thư Đồng dặn:

- Viết thiệp mời Nhiệm y quan lại đây.

Thư Đồng vâng lời đi ngay.

Tây Môn Khánh cũng lên sảnh đường. lát sau thì Bá Tước đến cảm tạ Tây Môn Khánh đã tới dự tiệc hôm qua.

Tây Môn Khánh cũng cảm tạ lại, hai người uống trà nói chuyện. lát sau Thư Đồng về thưa:

- Nhiệm y quan đã tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra ngoài thêm đón tiếp. Ba người an tọa dùng trà. Sau tuần trà, Nhiệm y quan hỏi:

- Chẳng hay vị nào trong quý phủ cần tới chúng tôi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Người thiếp thứ sáu của tôi trong người không khỏe, phiền tiên sinh xem mạch kỹ dùm cho.

Nhiệm y quan hỏi:

- Có phải vị nương nương sinh hạ ca nhi trước đây chẳng ?

Tây Môn Khánh đáp:

Chính phải, không hiểu tại sao sinh hạ ca nhi xong thì cứ bệnh tật, đau yếu từ bấy tới nay.

Nhiệm y quan nói:

- Nếu vậy thì cho phép vãn sinh vào coi mạch..

Tây Môn Khánh thân dẫn Nhiệm y quan xuống phòng Bình Nhi, mời ngồi trên cái đôn để cạnh giường. Bình Nhi nằm trong giường, màn che trướng rủ, thò một tay ra để trên gối. Nhiệm y quan xem mạch xong, Bình Nhi lại thò tay kia ra. Xem xong, Nhiệm y quan nói:

Lưỡng mạch đã coi xong, xin phép đại quan cho vãn sinh được coi qua thần sắc của phu nhân đây được chẳng ?

Tây Môn Khánh nói:

- Chỗ bằng hữu thân tình, có hại gì.

Nói xong sai a hoàn vén rèm lên. Nhiệm y quan nhìn vào sững sờ:

Khuôn trăng như đóa hoa tươi,.

Nét mày như liễu, nét môi như đào.

Nhiệm y quan nhìn ngấm một hồi rồi quay ra nói:

- Tôn nhan của phu nhân đây, vãn sinh đã trộm coi xong, bây giờ xin

cho biết bệnh tình như thế nào.

Tây Môn Khánh sai buồng rèm xuống rồi cho gọi nữ hầu Như Ý ra. Nữ hầu ăn mặc chải chuốt lẳng xăng chạy ra tươi cười chào hỏi lang y rồi kể lại tỉ mỉ bệnh tình của Bình Nhi.

Nhiệm Y quan nghe xong đứng dậy nói với Tây Môn Khánh:

- Phàm gia đình thường dân, có bệnh thì hốt thuốc, các vị thuốc có sai sót chút ít cũng chẳng sao. Còn các quý nhân trong các gia đình phú quý mỗi lúc có bệnh thì các vị thuốc phải không được sai sót mảy may. Bệnh tình của phu nhân đây cũng tương tự như bệnh tình của phu nhân Vương gia trong Lại bộ mà vẫn sinh đã chữa cách đây ít lâu. Nay vẫn sinh đã chẩn mạch, coi khí sắc và biết bệnh tình, về nhà sẽ kê đơn làm thuốc, tin tưởng rằng phu nhân đây sẽ lành bệnh mau chóng. Ấy phu nhân Vương gia trong Lại bộ cũng vậy, vẫn sinh cũng về nhà kê đơn hốt thuốc, chỉ vài thang là khỏi, nếu nhiệt thì làm bớt nhiệt, nếu hư huyết thì bổ huyết. Ôi thôi, Vương lão gia tặng tiền bạc đủ thứ, Vương phu nhân thì sai đem lễ vật tới tận nhà.

Đặc biệt Vương lão gia còn tặng cho vẫn sinh một bức hoành phi thật đẹp có bốn chữ đại tự "Nho y thần thuật". Bọn bè tới ai cũng khen. Nguyên là vẫn sinh lúc thiếu thời cũng đua đòi bút nghiên, về sau mới quay sang nghiên cứu nghề này, cho nên mới được tặng hai chữ "Nho y".

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy quả là xứng đáng. Không nói giầu gì tiên sinh, tôi tuy nhiều thê thiếp, nhưng chỉ có người thiếp này là tâm đầu ý hợp.

Tôi cũng lớn tuổi rồi mà bây giờ mới có được mụn con trai, mọi sự đều do người thiếp này lo liệu trông nom. Nay nhờ tiên sinh lưu tâm điều trị cho, bệnh lành thì tôi xin hậu tạ. Chúng tôi tuy là chức võ quan, không thể sánh được với Vương lão gia ở Lại bộ, nhưng việc đền ơn nhất định không dám sơ suất.

Nhiệm Y quan nói:

- Đại nhân dạy vậy chứ tiểu đệ quả không dám nghĩ chuyện báo đền.

Ngay cả vốn tiền thuốc, đê. cũng không dám nhận lãnh.

Tây Môn Khánh cười:

- Chúng tôi đây không dùng bạch dược đâu. Sở dĩ nói như vậy vì có một chuyện cười kể cũng vui. Chuyện kể rằng một người có con mèo bị bệnh, mua Ô dược về cho uống thì khỏi. Người hàng xóm ít lâu sau có một con chó bị bệnh, không biết cho uống thuốc gì, người này bèn nói:

"Cho uống bạch dược, mèo bệnh uống Ô dược thì chó bệnh uống bạch dược chứ gì".

Nhiệm Y quan nghe xong vỗ tay cười bảo:

- Nhưng không hiểu người kê đơn thuốc đó kê những cái gì.

Hai người vui vẻ trò chuyện uống trà. Lát sau Nhiệm Y quan nói:

- Nếu quý phu nhân đây khỏi bệnh thì tiểu đệ cũng chỉ xin Đại nhân một bức hoành phi mà thôi, còn các thứ khác nhất định là đệ không dám nhận lãnh.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh ân cần đưa ra tận cổng.

Hồi 2

MỘT CHUYẾN VỀ KINH

Nhiệm y quan trầm ngâm uống trà. Tây Môn Khánh hỏi:

- Dám xin hỏi bệnh chứng như vậy là tại sao?

Nhiệm y quan đáp:

- Bệnh phu nhân đây là do sự không cẩn thận sau khi sinh nở mà ra. Cho nên mắt lơ đờ, da mặt vàng, biếng ăn biếng ngủ, cử động mệt nhọc. Theo ngu ý của vãn sinh thì phải nên thận trọng lắm mới được. Nay coi mạch của phu nhân thì thấy mạch hư mà không thật, ấy là do hỏa trong gan bốc lên. Thổ hư mà mộc vượng nên mới sinh huyết hư vọng hành. Nếu không điều trị kỹ lưỡng, e sau này có nhiều biến chứng.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Vậy thì bây giờ phải dùng thuốc gì ?

Nhiệm y quan đáp:

- Phải dùng thuốc thanh hỏa chỉ huyết, lấy hoàng bách trì mẫu làm vị chính, rồi tùy đó mà gia giảm, uống vào xem có bớt không đã.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Thư Đòng gói một lạng bạc đưa cho Nhiệm y quan. Nhiệm y quan vờ từ chối lấy lệ rồi nhận bạc, đoạn cáo từ mà về.

Lát sau Nhiệm y quan sai người đem thuốc lại, Tây Môn Khánh bắt sắc ngay cho Bình Nhi uống.

Nhiệm y quan về rồi thì Tây Môn Khánh trở vào nói chuyện với Bá Tước, Bá Tước nói:

- Sáng sớm hôm nay, Lý Tam và Hoàng Tứ có tới tôi, nói là cần gấp tiền để mua hương liệu, khẩn khoản nhờ tôi đến nói với đại ca, xin

đại ca nể mặt tôi mà giúp đỡ thêm cho họ lần này.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Nếu đã cần gấp như vậy thì tôi cũng theo lời nhị ca mà giúp đỡ cho họ.

Ngày mai nhị ca bảo họ tới đây.

Đoạn mời Bá Tước ra phòng khách tại hoa viên dùng cơm.

Bá Tước hỏi:

- Lý Quế Thư còn nương nấu ở đây phải không? Việc chạy chọt ở Đông Kinh phải gấp rút hơn mới được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chính vậy, tôi cũng đang đợi Lai Bảo về. Vì sau đó còn phải sai hần đi Dương Châu nữa. Chắc là hần cũng sắp về nay mai.

Cơm xong, Bá Tước cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh từ nha môn về thì đã thấy Bá Tước cùng Lý Tam và Hoàng Tứ ngồi chờ đợi tại đại sảnh. Ba người thấy Tây Môn Khánh về thì lật đặt đứng dậy vái chào.

Tây Môn Khánh đáp lễ rồi vào phòng trong thay mũ áo, đoạn bảo Nguyệt nương:

- Số bạc hai trăm năm chục lạng do Từ Tứ trả hôm nọ, nàng lấy ra rồi thêm hai trăm năm chục lạng nữa, bảo Kính Tế nó đem ra đại sảnh để cho Lý Tam và Hoàng Tứ vay.

Thay mũ áo xong, Tây Môn Khánh trở ra đại sảnh bảo Lý Hoàng:

- Tôi thật cũng đang kẹt tiền, mà cũng đang cần tiền nữa, nhưng Ứng nhị ca đã nói thì tôi cũng ráng gom góp mà cho vay.

Lý Tam nói:

- Đội ơn lão gia giúp đỡ, chúng tôi xin trả đúng hẹn, không dám sai sót.

Nói xong làm giấy tờ nhận bạc rồi thiên ân vạn tạ mà về.

Bá Tước cũng định cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh giữ lại ngồi uống trà nói chuyện. Lát sau Bình An vào thưa:

- Lai Bảo từ Đông Kinh mới về.

Bá Tước bảo:

- Hôm qua tôi vừa nhắc xong.

Lai Bảo bước lên đại sảnh lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Có gặp Địch gia không? Việc của Quế Thư thế nào ?

Lai Bảo đáp:

- Tôi đã gặp Địch gia. Địch gia coi thư của gia gia xong thì sai người viết thiệp đưa ngay sang cho Chu Thái úy, tôi cũng có đi theo và được yết kiến. Chu Thái úy đích thân nói rằng, nếu đã do phủ Thái sư can thiệp thì sẵn lòng bỏ qua, nhưng sự việc đã như thế này, nếu chưa giải lên kinh thì thôi, còn đã giải lên rồi thì phải giam lại ít ngày, rồi tìm cách giảm tội đi.

Bá Tước vội nói:

- Nếu như vậy thì cả Tề Hương cũng không bị gì nữa, thật là đại phúc cho nàng ta.

Lai Bảo nói:

- Còn Chúc gia và những người khác thì cũng chỉ bị trưng phạt đánh đập sơ sài mà thôi.

Nói xong đưa thư của Địch quản gia lên. Tây Môn Khánh xem thư xong bảo:

- Tôn ca và Chúc ca phen này thoát tội cũng là nhờ tôi đó.

Bá Tước nói:

- Như vậy là đại ca cũng làm được điều ân đức.

Lai Bảo lại nói:

- Địch gia thấy tôi lên thì mừng lắm, hỏi thăm gia gia và hỏi thêm là lễ thượng thọ của Thái sư năm nay, gia gia liệu có lên Đông Kinh không, tôi không biết sao, cứ đáp xuôi là có thể gia gia lên được. Địch gia nói rằng mong gia gia lên để được gặp mặt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta cũng chưa biết có nên đi hay không, nhưng Địch gia đã nói vậy thì ta phải đi rồi. Người mới đi xa về nên nghỉ ngơi một vài ngày rồi còn phải đi Dương Châu giúp ta nữa.

Lai Bảo vâng lời lui ra. Tây Môn Khánh muốn vào báo cho Quế Thư, liền bảo Bá Tước:

- Nhị ca ngồi đây, chút nữa tôi trở ra.

Bá Tước cũng đang muốn gặp Lý Tam và Hoàng Tứ để kiếm tiền nên cũng đứng dậy nói:

- Thôi để tôi về, lúc khác tôi lại.

Nói xong cáo từ mà đi. Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương. Quế Thư đã biết tin, vội tới lạy tạ Tây Môn Khánh và Nguyệt nương mà nói:

- Gia gia và nương nương hết lòng cứu con thoát khỏi nạn lớn, ơn này con biết lấy gì báo đáp.

Nguyệt nương bảo:

- Người và nhà này là chỗ thân tình, người gặp khó khăn gì chẳng lẽ

chúng ta không hết lòng hay sao?

Quế Thư nói:

- Con được may mắn có gia gia và nương nương thương xót mà cứu cho, nhưng cái con đâm phụ Tề Hương cũng nhờ vậy mà thoát nạn. Cha nó lấy tiền của người ta nên mới liên lụy tới con. Vậy mà bây giờ nó cũng được miễn tội, đáng lẽ nó bị tội mới phải.

Tây Môn Khánh cười:

- Kể ra thì số con nhỏ đó cũng may lắm.

Trò chuyện một hồi, Quế Thư muốn về nhà bèn thưa:

- Mẫu thân con ở nhà chắc chưa biết tin mừng này, để con xin phép về nhà báo tin cho mẫu thân con biết để mẫu thân con tới đây lạy tạ gia gia và nương nương.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được, bây giờ thì ta cũng thẳng giữ người làm gì người nên về báo tin mừng cho mẫu thân người đi.

Nguyệt nương bảo:

- Thì ăn cơm đã rồi hãy về.

Quế Thư nói:

- Thôi, con không ăn đâu.

Nói xong lạy chào vợ chồng Tây Môn Khánh và mọi người.

Lúc Quế Thư ra về, Tây Môn Khánh dặn:

- Chuyện như vậy là yên rồi, từ nay người cũng đừng nên liên lạc với Vương Tam làm gì.

Quế Thư nói:

- Việc gì gia gia phải dặn như vậy? Con dại gì dính dấp với tên đó để mang họa một lần nữa. Và lại chuyện vừa rồi có phải là do con lãng nhãng gì với Vương Tam đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng cứ cẩn thận đừng dính dấp gì vẫn hơn.

Quế Thư vâng lời, lạy chào lần nữa rồi lên kiệu về nhà.

Tây Môn Khánh cho Nguyệt nương biết chuyện mình định đi Đông Kinh.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu định đi thì phải chuẩn bị các thứ trước đi, kéo tới cận ngày lại vội vã.

Tây Môn Khánh nói:

- Vàng bạc gấm vóc dùng làm lễ chúc thọ thì có sẵn rồi, chỉ có hành lý của tôi là chưa sắp xếp mà thôi.

Nguyệt nương nói:

- Hành lý thì để tôi bảo chúng nó thu xếp.

Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện nữa rồi xuống phòng thăm Bình Nhi.

Hôm sau, Tây Môn Khánh bảo Kình Tế viết thư cho Thái ngự sử, rồi gọi Lai Bảo tới, giao thư và tiền bạc để ngày mai thì lên đường đi Dương Châu...

Ngày giờ qua mau, thắm thoát đã gần tới ngày thượng thọ của Thái sử.

Tây Môn Khánh kiểm lại lễ vật, hành lý, chọn bốn gia nhân để theo mình tới kinh, là Cầm Đồng, Đại An, Thư Đồng và Họa Đồng. Rồi lựa

ngày tốt chuẩn bị lên đường. Nguyệt nương và đám tiểu thiếp đặt tiệc tiễn hành. Tiệc xong, Tây Môn Khánh vào nghỉ đêm tại phòng Nguyệt nương.

Sáng hôm sau, xe ngựa và hai mươi hai rương hành lý lễ vật đã chuẩn bị sẵn sàng. Tây Môn Khánh xuống thăm Tố Quan rồi nói với Bình Nhi:

- Nàng ở nhà phải điều trị cho hết bệnh, cần thuốc men gì cứ cho mời Nhiêm y quan tới. Tôi đi ít ngày sẽ về.

Bình Nhi ứa nước mắt bảo:

- Đường xa xa xôi, chàng nhớ bảo trọng thân thể.

Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh. Bình Nhi cũng lên theo, rồi cùng đám thê thiếp tiễn Tây Môn Khánh ra tới cổng ngoài. Tây Môn Khánh ngồi kiệu, bốn gia nhân cưỡi ngựa đi xung quanh. Quân hầu đầy tớ tải hành lý và lễ vật theo sau.

Trên đường đi, Tây Môn Khánh vui vẻ thưởng ngoạn cảnh sơn minh thủy tú. Tây Môn Khánh cũng gặp rất nhiều vị quan văn võ các nơi đem lễ vật về kinh để chúc thọ Thái sư. Đường tới kinh nườm nượp quan quyền xe ngựa.

Tới kinh, vào cửa thành Vạn Thọ thì trời cũng đã chiều, Tây Môn Khánh bảo gia nhân đi mau tới nhà Địch quản gia để nghỉ ngơi.

Địch quản gia thấy Tây Môn Khánh tới thì mừng rỡ ra mặt, vội đón vào, đôi bên trà nước hàn huyên. Sau đó Địch quản gia sai người cất hành lý cho Tây Môn Khánh rồi thết tiệc tẩy trần.

Bữa tiệc thật vô cùng thịnh soạn, sơn hào hải vị không thiếu thứ gì, chỉ thiếu gan rồng tủy phượng mà thôi. Thiết tưởng đại tiệc trong phủ Thái sư cũng chỉ đến vậy là cùng. Địch quản gia thân rót rượu mời Tây Môn Khánh. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh nói:

- Văn sinh tới đây là để mừng lễ thượng thọ của Thái sư, nên cũng có chút vật mọn tới kính biếu, tưởng cũng phải nhờ thân gia nói trước giùm cho một câu để văn sinh được tới hầu Thái sư cho thỏa lòng

hiếu thuận, chẳng hay thân gia có sẵn lòng giúp cho chăng?

Đoạn ngập ngừng một lúc rồi nói tiếp:

- Vãn sinh nhân dịp này nhờ thân gia nói giùm để được xin làm con nuôi của Thái sư, thân gia nghĩ thế nào? Nếu được thì quả là sự may mắn nhất đời của vãn sinh. Thân gia giúp được thì ơn ấy xin đền đáp.

Địch quân gia ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Chuyện đó thì cũng không có gì khó. Chủ nhân tôi tuy là đại thần trong triều, bổng lộc có thừa, nhưng với lễ vật thịnh soạn của thân gia thì chắc là chẳng những thân gia được nhận làm con nuôi, mà còn được thăng quan tiến chức nữa là khác.

Tây Môn Khánh nghe nói mừng rỡ vô hạn, cùng Địch quân gia vui vẻ ăn uống. Một hồi sau thì Tây Môn Khánh từ chối không uống rượu nữa. Địch quân gia bảo:

- Thì uống thêm một chung nữa đã.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai còn nhiều chuyện quan trọng phải làm nên hôm nay không dám uống nhiều.

Địch quân gia phải mời ba bốn lần nữa, Tây Môn Khánh mới chịu uống thêm một chung. Địch quân gia sai đầy đấm gia nhân tùy tùng rồi mời Tây Môn Khánh vào phòng trong nghỉ ngơi. Đó là một căn phòng rộng rãi, giường nệm chần màn đều là thứ quý, lại có cả gia nhân hầu hạ. Tây Môn Khánh cởi áo lên giường nhưng cả đời không quen ngủ một mình nên suốt đêm cứ trằn trọc không yên, trời chưa sáng đã trở dậy, nhưng thấy trong nhà ai nấy còn ngủ yên, nên cứ quanh quẩn trong phòng mà chờ đợi. Mãi tới lúc trời sáng rõ mới thấy gia nhân đem khăn và nước rửa mặt vào. Tây Môn Khánh rửa mặt, mũ áo chỉnh tề ra phòng khách. Địch quân gia đã ngồi chờ sẵn. Gia nhân dọn đồ ăn sáng, gồm hơn ba mươi thức ăn khác nhau.

Địch quân gia bảo:

- Xin thỉnh thân gia dùng bữa sáng, rồi tôi vào phủ bẩm với Thái sư trước, sau đó thân gia hãy đem lễ vật tới.

Tây Môn Khánh nói:

- Đại tạ thân gia phí tâm.

Hai người ăn sáng. ăn xong. Địch quân gia đứng dậy bảo:

- Thân gia cứ ngồi đây dùng trà chờ tôi. Lát nữa tôi về sẽ hay.

Nói xong bước ra. Tây Môn Khánh ngồi một mình phật phòng chờ đợi.

Một lúc lâu sau, Địch quân gia trở về nói:

- Thái sư đang rửa mặt mặc quần áo, nhưng bên ngoài đã có rất nhiều quan văn võ đứng hầu để chờ chúc thọ, tôi đã vào bẩm rồi, mình nhân lúc này nên tới trước đi, kéo lát nữa đông đúc ồn ào bất tiện lắm. Bây giờ tôi đi, thân gia sửa soạn lễ vật rồi tới ngay nhé.

Nói xong lại tất tả bước ra. Tây Môn Khánh mừng lắm, lật đật quay gọi gia nhân đem những rương lễ vật theo mình tới phủ Thái sư. Tới gần phủ, Tây Môn Khánh đang ngồi trên kiệu thì thấy một cỗ kiệu khác đang đi tới. Tây Môn Khánh nhận ra người ngồi trên kiệu là Miêu viên ngoại ở Dương Châu, cũng là chỗ quen biết lâu ngày. Hai người nhận ra nhau, xuống kiệu vái chào, hàn huyên vài câu. Viên ngoại này cũng nhờ lui tới phủ Thái sư nên được một chức quan nhỏ, hôm nay cũng tới dâng lễ vật chúc thọ. Sau vài câu thăm hỏi, hai người cáo biệt, ai lên kiệu nấy.

Tây Môn Khánh vào phủ Thái sư, thấy cảnh lầu các nguy nga, thêm son gác tía muôn phần rực rỡ cao sang. Trong phủ các quan văn võ rộn rịp đứng ngồi chờ đợi để được tiếp kiến. Thật là:

Ngoại trừ thiên tử con trời, Chỉ còn tể tướng tốt vờn ngôi cao.

Qua một lần cổng. Tây Môn Khánh cũng như các quan đều phải theo cổng nhỏ ở bên mà vào, còn cổng lớn ở giữa thì không mở. Vào tới

trong, đã thấy Địch quân gia chạy ra tiếp đón. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nay là ngày thượng thọ, quan lại trong triều tới nhiều, sao không cho mở cổng giữa ?

Địch quân gia đáp:

- Cổng giữa chỉ dành riêng cho hoàng gia tới mà thôi, ai mà dám mở.

Lúc đó Tây Môn Khánh mới hiểu, đi theo Địch quân gia qua mấy lần cổng nữa, cổng nào cũng có võ quan đứng coi giữ. Người nào thấy Địch quân gia cũng cúi đầu thi lễ. Một người hỏi:

- Quân gia tới sớm vậy ?

Địch quân gia đáp:

- Hôm nay có người nhà ở Sơn Đông lên chúc thọ Thái sư nên phải dẫn tới sớm.

Tây Môn Khánh theo Địch quân gia qua những dãy hành lang, nơi nào cũng tường hoa cột chạm, xa xa văng vẳng tiếng nhã nhạc du dương, thật chẳng khác cảnh thần tiên. Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiếng nhạc ở đâu vậy ?

Địch quân gia đáp:

- Tiếng nhạc đó chứng tỏ là Thái sư đang dùng bữa sáng.

Trong phủ này có một ban nhạc nữa gồm hai mươi bốn người sành âm luật, giỏi ca vũ, biết các điệu múa Nghê thường, Quan âm, mỗi khi Thái sư ăn sáng, ăn trưa hay dùng cơm tối, đám nữ nhạc công đều phải tấu nhạc để Thái sư thưởng thức.

Đi được một khúc nữa thì tiếng nhạc nghe rõ hơn, và Tây Môn Khánh ngửi thấy mùi đồ ăn thơm phức bay ra. Địch quân gia lại nói:

- Chỗ này là gần thư phòng của Thái sư rồi đó.

Nói xong nhẹ nhàng nhón gót mà đi. Tây Môn Khánh cũng nhẹ bước theo sau. Qua một khúc quanh thì tới tòa đại sảnh trông chẳng khác gì bảo điện tiên cung. Ngoài thềm là những bầy chim quý như khổng tước và tiên hạc, lại có những bồn hoa quý như hoa quỳnh, hoa Phật tang bốn mùa không héo.

Địch quản gia bước lên thềm, Tây Môn Khánh thụt lùi lại sau, cung kính chấp tay khom người mà đi. Lên tới thềm, nhìn vào trong, thấy Thái sư cân đai rực rỡ ngồi trên cái ghế bành bọc da hổ. Sau bức bình phong có khoảng hai ba chục mỹ nữ lấp ló, người cầm quạt kẻ cầm khăn để hầu Thái sư ăn sáng. Địch quản gia bước vào vái dài rồi giật lùi đứng qua một bên. Tây Môn Khánh thì phục ngay ngoài thềm, lạy bốn lạy. Thái sư hơi nhòm người dậy gọi là đáp lễ.

Địch quản gia bước tới ghé tai Thái sư nói nhỏ. Tây Môn Khánh thấy vậy, lại phục xuống mà lạy như tế sao.

Chỉ thấy Thái sư gật đầu liền mấy cái. Địch quản gia lui ra một bên đưa mắt. Tây Môn Khánh biết là mọi việc đã xong xuôi bèn quỳ móp xuống, dùng lối xưng hô giữa cha con mà thưa:

- Hôm nay là ngày thánh đản, tiểu nhi chẳng có gì để hiếu thuận gia gia, chỉ có ít lễ mọn, gọi là lòng hiếu kính của tiểu nhi, xin kính chúc gia gia thọ tử nam sơn.

Thái sư chậm rãi bảo:

- Người thật phí tâm.

Đoạn bảo nhắc cảm đôn cho Tây Môn Khánh ngồi gần bên.

Tây Môn Khánh vội thưa:

- Trước mặt gia gia, tiểu nhi đâu dám vô lễ.

Nói xong cứ chấp tay khom người mà đứng một bên xa xa, Thái sư bảo:

- Đã là người trong nhà thì còn khách sáo làm gì, cứ ngồi đi.

Tây Môn Khánh vái mấy vái rồi nói:

- Con xin vô phép.

Đoạn khép nép ngồi ghé xuống một bên cầm đôn. Thái sư bảo đem trà ra mời. Địch quân gia thì ra ngoài bảo gia nhân đem lễ vật vào. Khoảng khắc, hai chục rương lễ vật được đem vào đại sảnh, các nắp rương mở rộng. Địch quân gia trình tờ kê khai các lễ vật lên. Thôi thì gấm Hán, gấm Thục, vải lụa Tô Châu. Hàng Châu, đai ngọc hài vàng, chén bát bằng sừng tê giác vàng nạm ngọc vô số kể, ngoài ra còn có hai trăm lạng vàng tốt. Thái sư đọc xong bản kê khai lễ vật, lại liếc qua các rương lễ vật bày la liệt trước mặt thì thập phần hoan hỷ, bảo Tây Môn Khánh:

- Thật làm phiền người quá.

Đoạn quay lại bảo Địch quân gia cho đem lễ vật vào kho, rồi cho lệnh dọn tiệc khoản đãi Tây Môn Khánh. Nhưng Tây Môn Khánh biết là Thái sư rất bận vì còn bao nhiêu quan văn võ đang chờ được yết kiến, nên đứng dậy cáo từ.

Thái sư bảo:

- Nếu vậy thì trưa nay nhớ lại đây sớm một chút Tây Môn Khánh lạy tạ rồi theo Địch quân gia bước ra. Thái sư đứng dậy tiến hai bước rồi trở lại chỗ ngồi.

Địch quân gia đưa Tây Môn Khánh về nhà mình rồi trở lại phủ Thái sư.

Tây Môn Khánh sửa soạn mũ áo để trưa tới phủ Thái sư dự tiệc, lại sai gia nhân chuẩn bị gói sẵn bạc vào từng bao nhỏ để sẽ thưởng cho các gia nhân trong phủ Thái sư. Tới gần trưa thì thầy trò tới phủ Thái sư. Nơi đây tưng bừng rộn rịp không sao kể xiết.

Nguyên là Thái sư tổ chức yến tiệc liền trong ba ngày. Ngày thứ nhất nhằm đúng ngày sinh nhật của mình, là tiệc khoản đãi các hoàng thân, ngày thứ nhì đãi các thượng thư và các đại thần khác, ngày thứ ba mới dành để đãi các quan chức khác. Riêng Tây Môn Khánh vừa là người đem lễ vật tới nhiều nhất toàn là đồ quý, vả lại đã được

nhận là con nuôi, do đó được mời tới vào ngày thứ nhất.

Thái sư thấy Tây Môn Khánh tới thì bước ra tận thềm đón tiếp Tây Môn Khánh sụp lạy rồi khom mình theo vào đại sảnh. Thái sư bảo:

- Người từ xa đến, cho ta nhiều thứ quá, ta thật không yên lòng.

Tây Môn Khánh thưa:

- Con sống giữa trời đất này trăm sự đều nhờ vào hồng phúc của gia gia, chút lễ mọn chỉ là để hiếu kính, xin gia gia chớ bận lòng để con được yên tâm.

Gia nhân đem trà ra. Hai người trò chuyện vui vẻ cứ y như cha con thật.

Lát sau thì hai mươi bốn nữ nhạc công tấu nhạc, tiệc được dọn ra. Thái sư định cầm chung rượu đưa mời nhưng Tây Môn Khánh không dám. Thái sư phải ép mãi, Tây Môn Khánh mới đứng dậy, hai tay đỡ lấy chung rượu uống cạn rồi mới ngồi xuống. Đoạn quay lại bảo Thư Đồng lấy ra một cái chung vàng, tự tay rót đầy rượu rồi quỳ trước mặt Thái sư, hai tay nâng chung rượu lên mà nói:

- Cầu mong gia gia sống lâu muôn tuổi.

Thái sư thập phần vừa ý, tiếp lấy chung rượu tươi cười bảo:

- Thôi con đứng dậy đi.

Nói xong ngửa cổ uống cạn chung rượu. Tây Môn Khánh chờ Thái sư uống xong mới lom khom đứng dậy.

Hai người dùng tiệc tới chiều, Tây Môn Khánh sai Đại An đem các gói bạc ra thưởng cho đám gia nhân hầu tiệc rồi nói:

- Hôm nay được tới chúc thọ gia gia là con mãn nguyện lắm.

Nói xong cáo từ. Thái sư thân tiễn ra tới thềm.

Tây Môn Khánh lại trở về nhà Địch quản gia nghỉ ngơi.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dẫn gia nhân tới nhà Lý thái giám ở phía đông hoàng thành để thăm Miêu viên ngoại. Miêu viên ngoại nói:

- Đệ đang mong một người bạn cố tri thì huynh tới đúng lúc.

Đoạn giữ Tây Môn Khánh ở lại dùng tiệc. Tây Môn Khánh không từ chối được, đành phải ở lại. Lát sau tiệc được dọn ra, sơn hào hải vị đầy bàn. Lại có cả hai ca công mỹ thanh mục tú đàn hát mua vui.

Tây Môn Khánh quay lại chỉ vào Đại An và Cẩm Đồng đứng hầu phía trước mà bảo:

- Hai thằng này chỉ được tài uống rượu chứ đâu được như hai thằng kia.

Miêu viên ngoại cười:

- Nếu huynh thích thì để tôi cho chúng nó về hầu, có khó gì đâu, chỉ sợ chúng nó không biết hầu hạ mà thôi.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Tôi đâu dám đoạt người của huynh như vậy ?

Hai người chén thù chén tặc mãi tới khuya mới cáo từ trở lại nhà Địch quản gia nghỉ ngơi.

Liên tiếp tám chín hôm sau, các nơi trong kinh đô biết Tây Môn Khánh là con nuôi của Thái sư thì đua nhau mời dự tiệc. Tây Môn Khánh nóng ruột muốn về. Địch quản gia giữ thế nào cũng không được, nên bày tiệc tiễn hành.

Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm, từ biệt Địch quản gia mà về Sơn Đông.

Trong thời gian Tây Môn Khánh vắng nhà, đám thê thiếp ai cũng ở phòng nấy, thêu thùa cho qua ngày giờ, không ra tới ngoài. Chỉ riêng Kim Liên phán sơn lộng lẫy, nói cười vui vẻ, rủ người này ra hoa viên chơi, rủ người kia đánh bài, trong lòng thì chỉ nghĩ tới Kính Tế.

Hàng ngày, Kim Liên thường vào động đá trong ngọn giả sơn tại hoa viên lá lơi cười cợt với Kính Tế, nhưng vì gia nhân đi lại nhiều nên hai người chưa dám làm chuyện nguyệt hoa.

Một hôm, Nguyệt nương, Ngọc Lâu và Bình Nhi đang ngồi nói chuyện thì Đại An từ ngoài lật đật chạy vào lạy chào rồi thưa:

- Gia gia đã về rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đâu ?

Đại An đáp:

- Tôi cưỡi ngựa về trước báo tin, gia gia hiện đang cách ngoại thành hai mươi dặm, cũng sắp về tới.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Người đã ăn uống gì chưa ?

Đại An thưa:

- Mới ăn sáng, chưa ăn cơm trưa.

Nguyệt nương bảo:

- Vào nhà sau nói chúng nó dọn cơm cho mà ăn rồi dặn chúng nó chuẩn bị làm tiệc tẩy trần.

Nói xong cho gọi các tiểu thiếp lên đại sảnh chờ đợi.

Một lúc lâu sau thì Tây Môn Khánh về tới. Kiệu vừa hạ xuống trước đại sảnh, đám thê thiếp đã ào ra nghênh tiếp. Tây Môn Khánh cùng thê thiếp bước vào đại sảnh hàn huyên.

Thư Đồng, Cầm Đồng và Họa Đồng cũng bước lên lạy chào các thê thiếp của chủ, rồi xuống nhà sau rửa ráy ăn uống.

Tây Môn Khánh kể lại chuyện đi đường, chuyện được Địch quản gia và Thái sư tiếp đãi, chuyện tiệc tùng tại kinh đô cho thê thiếp nghe. Kể xong thì hỏi Bình Nhi:

- Ca nhi mấy hôm nay có ngoan không? Còn nàng dùng thuốc của Nhiệm y quan có thấy khá hơn không? Tôi tuy thân ở Đông Kinh nhưng lòng dạ thì chỉ lo chuyện nhà mà thôi.

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi vẫn chơi như thường, còn tôi thì uống thuốc vào cũng thấy khá hơn đôi chút.

Nguyệt nương một mặt sai xếp dọn hành lý và các tặng vật của Thái sư và Địch quản gia, một mặt sai gia nhân dọn tiệc.

Tây Môn Khánh cùng thê thiếp ăn uống tới tối, rồi vào phòng Nguyệt nương. Vợ chồng muôn phần thăm thiết.

Hôm sau vợ chồng Kính Tế tới lạy chào. Kính Tế thưa chuyện buôn bán ngoài tiệm.

Bá Tước và Trĩ Tiết nghe tin Tây Môn Khánh về, cũng tới thăm hỏi. Tây Môn Khánh vui vẻ tiếp đón. Hai người hỏi thăm chuyện đường đi và cảnh Đông Kinh. Tây Môn Khánh nhất nhất thuật lại đầy đủ. Hai người ngồi nghe cứ luôn miệng xuýt xoa. Sau đó Tây Môn Khánh lưu hai người lại uống rượu, ăn uống no say, lúc sắp ra về, Trĩ Tiết đứng dậy nói:

- Nhà cửa tôi đang cư ngụ hiện nay quả là tồi tàn chật hẹp quá, tôi muốn mua một căn nhà khá hơn, nhưng không có tiền, nay xin đại ca mở lòng thương cho vay ít nhiều, sau này vốn lãi tôi xin hoàn đủ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỗ anh em mà nói gì đến chuyện lời lãi, nhị ca cần thì tôi giúp, nhưng tôi mới ở xa về, còn bận rộn nhiều chuyện, đợi thuyền hàng của Hàn quản lý về tới, tôi sẽ đưa cho nhị ca.

Trì Tiết cảm ơn rồi cùng Bá Tước cáo từ mà về.

Lại nói về Miêu viên ngoại, nhân trong bữa tiệc đã hứa tặng hai gia nhân có tài đàn hát cho Tây Môn Khánh, nhưng Tây Môn Khánh vội về, không kịp ghé cáo biệt, nên Miêu viên ngoại tưởng là Tây Môn Khánh còn ở Đông Kinh, mới sai người tới nhà Địch quản gia. Lúc đó Miêu viên ngoại mới biết là Tây Môn Khánh đã về Sơn Đông rồi, bèn nghĩ thầm; - Quân tử nhất ngôn, mình đã hứa, chẳng lẽ lại thất tín.

Đoạn gọi hai tên ca đồng lại bảo:

- Hôm trước Tây Môn đại quan ở Sơn Đông có ăn tiệc tại đây, ta đã hứa để hai người về hầu hạ đại quan, nay các người nên mau mau thu xếp hành lý để đi Sơn Đông, làm gia nhân của Tây Môn đại quan.

Hai tên ca đồng nhất tề quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi hầu hạ viên ngoại đã lâu, lại được viên ngoại cho học đàn ca, tại sao không để chúng tôi ở lại hầu hạ mà lại bắt chúng tôi phải đi nhà khác ?

Nói xong thì cả hai đều khóc. Miêu viên ngoại cũng rầu rầu bảo:

- Hai người nói rất đúng, để hai người đi ta nào có vui sướng gì, có điều làm người mà thất tín thì còn ra gì nữa. Thánh hiền đã dạy như vậy thì ta đâu dám làm sai, cho nên bây giờ các người dầu muốn ở lại cũng không được. Thôi thì để ta viết thư sai người đưa các người đi, ta sẽ nói với Tây Môn đại quan lo lắng cho các người.

Hai tên ca đồng không biết làm sao, chỉ đành vâng lời.

Miêu viên ngoại sai người viết một bức thư và soạn ít lễ vật, rồi sai gia nhân thân tín là Miêu Thật đem thư và hai ca đồng đi. Hai tên ca đồng gặt lệ lạy chào Miêu viên ngoại mà lên ngựa trực chỉ Sơn Đông.

Tây Môn Khánh thì từ khi về nhà, ngày nào cũng bận rộn tiệc tùng khách khứa, không thể tới nha môn làm việc. Mãi mấy hôm sau mới rảnh rang, tới nha môn thăm vấn phạm nhân, cùng Hạ Đề hình giải quyết việc công. Tới trưa, công việc xong xuôi mới lên kiệu, tiền hô hậu ủng mà về.

Tới cổng đã thấy Miêu Thật và hai tên ca đồng đứng đợi. Ba người theo kiệu Tây Môn Khánh mà vào đại sảnh. Miêu Thật lạy chào rồi thưa:

- Chúng tiểu nhân là người của Miêu viên ngoại ở Dương Châu, viên ngoại chúng tôi có thư hầu lão gia.

Nói xong đưa thư lên. Tây Môn Khánh nhận thư rồi bảo:

- Người cứ đứng dậy tự nhiên đi.

Đoạn mở thư ra coi. Coi thư xong, hoan hỉ lắm, bảo:

- Ta và viên ngoại của người tình cờ tái ngộ Ở kinh, chỉ là lời nói trong bữa tiệc mà viên ngoại không thất tín, đường xa nghìn dặm mà vẫn sai người đem hai ca đồng tới, viên ngoại của người quả là người hiếm có trên đời, thật khó nghĩ quá.

Hai tên ca đồng cũng bước tới lạy chào, rồi thưa:

- Chúng tôi vâng lời viên ngoại tới hầu hạ lão gia nguyện xin lão gia thương xót.

Tây Môn Khánh vội bảo:

- Hai người đứng dậy đi, tất nhiên là ta phải biệt đãi hai người rồi.

Nói xong hai dọn tiệc khoản đãi Miêu Thật và hai ca đồng. Sau đó sai soạn lễ vật thật hậu và viết thư cảm tạ Miêu viên ngoại.

Lại nói về Vương thị, vợ Hàn Đạo Quốc, mỗi lần muốn thông báo tin tức với Tây Môn Khánh thường gặp khó khăn, vì không biết nhờ ai, nhân có đứa em trai là vương Kinh, mười sáu tuổi, mặt mũi thanh tú khôi ngô, nên định tâm cho vào hầu Tây Môn Môn Khánh để làm người liên lạc. Hôm đó Vương thị cũng sai người dẫn em tới. Vương Kinh được Tây Môn Khánh thu nhận, cho hầu trong thư phòng.

Tây Môn Khánh đang ở đại sảnh lo sai bảo gia nhân thì Bá Tước tới. Tây Môn Khánh sai dọn rượu mời, rồi nói chuyện Miêu viên ngoại

tặng hai tên ca đồng, lại gọi hai ca đồng ra ca hát. Hai ca đồng đứng gần bàn rượu hát mấy khúc Nam, giọng trong như tuyết trắng, cao vút tới ngàn mây, Tây Môn Khánh hoan hỷ ngồi nghe. Bá Tước thì hết lời khen tặng rồi nói:

- Đại ca thật là có phúc lớn, tự nhiên lại có quý nhân tặng hai tay tài tử như thế này. Thế mới biết cái tình của Miêu viên ngoại đối với đại ca quả là hậu lắm.

Tây Môn Khánh cười:

.

- Tất nhiên là tôi phải có lễ thật hậu để đáp tạ chứ.

Nói xong quay sang đặt tên cho hai ca đồng, một đứa là Xuân Hồng một đứa là Xuân Yên.

Sau đó hai người lại uống rượu, nghe Xuân Hồng và Xuân Yên ca hát.

Lát sau thì Bá Tước đứng dậy cáo từ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh thưởng bạc cho Miêu Thật và sai đem thư cùng lễ vật lên Đông Kinh cho Miêu viên ngoại. Miêu Thật nhận thư và lễ vật rồi lạy chào mà lên đường...

Hồi 3

Một Cảnh Vợ Chồng

Nói về Thường Trĩ Tiết, gia cảnh rất túng bấn, căn nhà đang ở là nhà thuê, lại bị chủ nhà thôi thúc tiền xong. Trong thời gian Tây Môn Khánh đi Đông Kinh, Trĩ Tiết ngày nào cũng thăm dò xem Tây Môn Khánh đã về chưa để đến hỏi vay tiền. Đến khi biết Tây Môn Khánh đã về thì Trĩ Tiết khẩn khoản nhờ Bá Tước dẫn tới để vay tiền, nhưng Tây Môn Khánh lại hẹn lần hẹn lữa.

Đã không vay được tiền, về nhà lại bị vợ trách:

- Chàng là thân nam tử, đại trượng phu mà không có nổi căn nhà để ở, đến nỗi phải lo buồn khổ sở như thế này. Ngày thường chàng cứ khoe là anh em bạn bè với Tây Môn đại nhân mà bây giờ không nhờ vả gì được, rõ thật không biết xấu hổ.

Trĩ Tiết nín lặng, không nói được lời nào.

Hôm sau Trĩ Tiết tìm Bá Tước, rủ tới một quán rượu mời Bá Tước vài chung. Bá Tước nói:

- Tôi đã giúp được gì đâu mà dám uống rượu.

Trĩ Tiết cứ kéo Bá Tước ngồi xuống. Tửu bảo đem rượu ra. Trĩ Tiết gọi thêm vài đĩa thịt cá, mời Bá Tước ăn uống. Rượu được vài tuần. Trĩ Tiết rầu rĩ nói:

- Máy hôm nay đệ muốn phiên nhị ca một lần nữa, tới nói giùm với Tây Môn Đại quan nhân giúp đệ ít tiền. Chủ nhà thúc bách dữ quá mà không biết làm sao. Cả đêm qua lại bị tiện nội kéo nheo nhức óc. Bây giờ lại phiên nhị ca dẫn đệ tới diện kiến Tây Môn Đại quan nhân rồi nói giúp đệ vài câu, nhị ca nghĩ thế nào?

Bá Tước bảo:

- Đã giúp thì phải hết lòng, được rồi, hôm nay tôi sẽ nói với Đại quan nhân giùm cho.

Hai người ăn uống trò chuyện một lúc thì Bá Tước nói là sáng sớm không uống được nhiều. Trĩ Tiết ép vài chung nữa rồi gọi tửu bảo tính tiền rượu thịt.

Sau đó hai người kéo nhau tới nhà Tây Môn Khánh. Lúc này là buổi đầu thu, heo may lành lạnh, Tây Môn Khánh say sưa mấy ngày liền, thấy tinh thần giảm sút đôi phần nên muốn nằm nhà nghỉ ngơi. Chu thái giám mời dự tiệc cũng từ chối, chỉ quanh quẩn trong hoa viên, cùng thể thiếp dạo chơi ngắm cảnh, đi dưỡng tinh thần.

Bá Tước và Trĩ Tiết tới hỏi, biết là Tây Môn Khánh có nhà thì mừng lắm, bèn vào đại sảnh ngồi chờ, nhưng chờ mãi mà không thấy Tây Môn Khánh ra, mãi sau thấy Thư Đồng và Họa Đồng khiêng hai rương đầy lụa và vải vóc vào nghỉ trước thềm đại sảnh. Bá Tước liền bước ra hỏi:

- Gia gia người ở đâu ?

Thư Đồng đáp:

- Gia gia tôi đang dạo chơi trong hoa viên.

Bá Tước bảo:

- Phiền người vào nói giùm một câu là có chúng tôi đang đợi.

Thư Đồng ưỡn oải đứng dậy, lát sau trở lại nói:

- Gia gia tôi xin nhị vị ngồi chờ một chút, gia gia tôi sẽ ra.

Hai người lại ngồi chờ một lúc thật lâu mới thấy Tây Môn Khánh bước ra, vội đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh mời hai người ngồi. Bá Tước hỏi:

- Nghe nói mấy hôm nay đại ca bận rộn tiệc tùng nhiều nơi, hôm nay sao lại rảnh rang ở nhà vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chính vì mấy hôm nay tiệc tùng liên miên, uống nhiều rượu quá, chẳng lúc nào tỉnh, thấy tinh thần mệt mỏi nên nằm nhà nghỉ ngơi, Chu thái giám có cho mời dự tiệc nhưng tôi cũng từ chối.

Bá Tước lại hỏi:

- Mấy rương quần áo vải lụa mới đem vào hồi nãy là ở đâu tới vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thấy trời đã sang thu nên trong nhà ai cũng phải may thêm quần áo để mặc mùa thu. Hai rương vừa rồi là của đại nương tôi, nhưng cũng mới chỉ may xong có một nửa.

Trĩ Tiết lè lưỡi:

- Quần áo mặc mùa thu của một người mà như vậy còn chưa đủ thì quần áo của sáu phòng trong nhà phải nhiều tới đâu. Gia đình khác, một xấp vải cũng khó kiếm. Đại ca quả xứng đáng là một tay cự phú gia địch quốc.

Ba người cùng cười, Bá Tước hỏi:

- Hàng hóa của đại ca ở Hàng Châu đã về tới chưa? Còn Lý Tam và Hoàng Tứ đã đem bạc đến trả cho đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hàng hóa không biết là đang chở tới đâu mà chẳng thấy thư từ báo tin gì cả, thôi thì mặc kệ, lúc nào tới thì tới. Còn Lý Tam và Hoàng Tứ thì khát đến sang tháng mới trả tiền.

Bá Tước hơi nhóm người tới mà nói:

- Thường nhị ca đây hôm nọ có thừa chuyện, nhờ đại ca giúp đỡ. Nay thì chủ nhà hối thúc dữ quá. Bây giờ Thường nhị tẩu lại cần nhân than thở không thôi. Bây giờ thu về rồi, trời lạnh mà quần áo của Thường nhị ca còn nằm cả ở tiệm cầm đồ, do đó Thường nhị ca khẩn khoản nhờ tôi dẫn tới đây, xin đại ca gia ơn mà cứu giúp cho khỏi lúc khó khăn này.

Tây Môn Khánh nói:

- Việc đó thì tôi có hứa rồi. Nhưng sau khi ở Đông Kinh về, tôi phí tổn nhiều quá, mà trong nhà không sẵn, phải đợi Hàn quản lý chở hàng về mới có tiền, ngờ đâu Thường nhị ca lại gấp như vậy.

Bá Tước nói:

- Chẳng những công việc của Thường nhị ca gấp rút, mà còn vì bà chị Ở nhà than thở cần nhằn sốt ruột lắm, cho nên đại ca giúp giùm cho thì quý hóa lắm.

Tây Môn Khánh do dự một lúc rồi hỏi:

- Bây giờ cần một ngôi nhà thế nào thì ở được?

Bá Tước đáp:

- Có hai vợ chồng thì chỉ cần một ngôi nhà nho nhỏ, gồm một phòng khách một phòng ngủ, một phòng chứa đồ đạc và một gian bếp, như vậy chừng bốn gian là đủ ở. Giá cả một ngôi nhà như vậy chỉ chừng ba bốn chục lượng bạc, đối với đại ca thì chẳng nghĩa lý gì, đại ca giúp cho thì thật ơn ấy Thường nhị ca đây ghi nhớ suốt đời.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ hãy tạm cầm ít bạc vụn để sắm sửa trong nhà, chuộc lại áo quần mà mặc, đưa cho chủ nhà ít tiền cho họ tạm êm đi, rồi lúc nào tìm được căn nhà vừa ý, tôi sẽ đưa tiền, vậy được chăng?

Hai người nghe vậy thì hết lời cảm tạ. Trĩ Tiết áp ứng:

- Thật làm đại ca phí tâm quá.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Thư Đồng:

- Vào thưa với đại nương, lấy túi bạc vụn để trong rương ra đây.

Thư Đồng vâng lời vào ngay. Lát sau trở ra đưa gói bạc cho chủ. Tây

Môn Khánh bảo Thường Trĩ Tiết:

- Túi bạc vụn này là do Thái sư bữa trước thưởng cho tôi tại Đông Kinh, bây giờ cũng còn được mười hai lạng, nhị ca cầm tạm mà chi dùng.

Nói xong lại mở túi bạc ra cho Trĩ Tiết coi rồi đưa cho Trĩ Tiết. Trĩ Tiết đỡ lấy túi bạc rồi đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy hôm nay không phải là tôi cố ý chậm trễ không cho nhị ca vay tiền, nhưng vì nhị ca chưa tìm được nhà nên tôi còn đợi đó thôi. Nhị ca cứ tìm nhà đi, tự khắc có tiền cho nhị ca.

Trĩ Tiết không biết nói gì, chỉ lật đật đứng dậy vái tạ. Ba người lại ngồi uống trà nói chuyện. Bá Tước nói:

- Ở đời, những người khinh tài trọng nghĩa thì ngày càng có thêm tiền bạc, mà con cháu sau này thế nào cũng vinh hiển. Trái lại những người biển lận keo kiệt, hà tiện từng đồng từng xu thì bây giờ có của thật đó nhưng sau này con cháu chẳng ra gì, mà cả mồ mả tổ tiên cũng chưa chắc giữ được, thế mới biết đạo trời thật chí công vậy.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhị ca nói đúng, trời sinh ra bấy nhiêu của cải, người này tích trữ thì người kia thiếu hụt. Cho nên bo bo giữ tiền thì quả là có tội.

Lát sau Thư Đồng dọn cơm rượu ra. Tây Môn Khánh mời hai người cùng ăn uống. Khi đã no say, Trĩ Tiết mới đứng dậy cáo từ, sau khi đã hết lời cảm tạ.

Vừa về tới nhà đã thấy vợ đang làm ầm lên:

- Ngô đồng rụng lá rồi, trời trở lạnh mà đi đâu mát mặt cả ngày, để tôi đói lạnh một mình ở nhà như thế này hay sao? Bây giờ mò về mặt mày lại còn hí hửng, thật không biết xấu hổ. Nhà cửa thì không có để vợ chồng chui ra chui vào, để người ta chửi lên đầu lên cổ. Người ta chửi thì có mình tôi ở nhà nghe mà thôi.

Trĩ Tiết im lặng, mặc cho vợ cằn nhằn xỉ vả, mãi sau mới từ từ lấy túi

bạc trong mình ra để trên bàn rồi chỉ vào túi bạc mà nói:

- Bạc ơi, bạc ơi, sao mày lấp lánh thế này? Mày quả là quý nhất trên đời.

Nếu mày đến với tao sớm hơn một chút nữa thì đâu có chuyện con dâu phụ kia mồm năm miệng mười như thế này.

Người vợ sửng sốt nhìn túi bạc, trong lòng đoán là cũng phải tới mười hai mười ba lạng, bèn sà tới thò tay mân mê túi bạc. Trĩ Tiết bảo:

- Nàng chỉ quen thói chua ngoa chửi chồng, nay thấy bạc thì sán lại. Tôi nói thật, với số bạc này, tôi sẽ may quần áo mặc cho lành lặn rồi đi nơi khác sống cho qua ngày chứ không ở với nàng nữa đâu.

Người vợ cười toe toét hỏi:

- Chàng ơi, sao chàng lại nói vậy? Số bạc này ở đâu đây?

Trĩ Tiết không thèm nói gì. Người vợ lại nhích tới hỏi:

- Chàng ơi, lẽ nào chàng giận tôi ? Tại tôi thấy nhà túng thiếu nên mới buồn bực đấy thôi. Tôi đâu sao cũng chỉ là đàn bà, tránh sao được những điều sơ suất. Chàng mà giận tôi thì giận cả đời hay sao? Bây giờ có tiền bạc thì vợ chồng phải bàn tính cho đàng hoàng chứ lại giận nhau là thế nào?

Trĩ Tiết vẫn im lặng. Người vợ lại nói ngon nói ngọt một hồi. Trĩ Tiết vẫn không thèm để ý. Người vợ thấy vậy hổ thẹn, im lặng mà khóc, Trĩ Tiết thở dài:

- Đàn bà không cày cấy, không tầm tang, chỉ giỏi chửi chồng mà thôi.

Người vợ cứ ngồi yên mà khóc. Hai vợ chồng cứ yên lặng. Thời gian nặng nề trôi qua, Trĩ Tiết nghĩ thầm:

- Đàn bà thật tệ, mới cực khổ đôi chút đã oán chồng. Nay mình có tiền mà không ngó ngang gì tới vợ thì mang tiếng bạc tình, mà Đại quan nhân biết thì lại phiền trách.

Nghĩ xong bèn bảo vợ:

- Tôi chẳng giận gì nàng cả, có điều là nàng cần nhằn mắng chửi tôi thì tôi muốn đi nơi khác sống mà thôi. Bây giờ tôi nói thật, sáng nay tôi phải mời Ứng nhị ca ra quán uống rượu rồi nhờ nhị ca dẫn tôi đến năn nỉ với Tây Môn Đại quan nhân. May là Đại quan nhân từ chối, không đi dự tiệc nên mới có nhà, Ứng nhị ca nói khéo một hồi, Đại quan nhân mới cho ít bạc này. Đại quan nhân còn hứa là hễ mình tìm được nhà thì Đại quan nhân sẽ đưa tiền cho mà mua, còn số bạc mười hai lạng này thì để chi dùng tạm trong nhà.

Người vợ bảo:

- Thì ra là của Tây Môn Đại quan nhân cho chàng, thôi thế cũng mừng.

Bây giờ có tiền thì phải lo quần áo lạnh để vợ chồng khỏi chết rét mùa đông đã.

Trĩ Tiết nói:

- Tôi cũng đang tính bàn với nàng đây, số bạc này trước hết mình lo quần áo lạnh, rồi sắm sửa ít đồ đạc để đến khi dọn nhà có đồ đạc mà dùng. Thật ơn của đại quan nhân lớn lắm, chừng nào có nhà mới, vợ chồng mình phải mời Đại quan nhân tới uống chén rượu để tạ ơn mới được.

Vợ Trĩ Tiết bảo:

- Thì tới lúc đó mình sẽ tính sau.

Vợ chồng bàn tán một hồi, người vợ hỏi:

- Chàng đã ăn cơm chưa ?

Trĩ Tiết đáp:

- Ăn uống no say tại nhà Đại quan nhân rồi, nếu nàng đói thì lấy tiền mua gạo về mà nấu cơm.

Người vợ bảo:

- Có tiền cũng phải dè sẻn một chút. Chàng ở nhà, đợi tôi nhé.

Trong lúc vợ đi mua gạo thì Trĩ Tiết cũng chạy ra phố mua một miếng thịt bê lớn đem về. Người vợ đã về trước, thấy vậy liền trách:

- Trời ơi, mua thịt làm gì ?

Trĩ Tiết cười:

- Nàng cực khổ bấy lâu nay, hôm nay có tiền, tôi mua thịt về đãi nàng đó.

Người vợ dí một ngón tay vào trán chồng:

- Đồ quỷ chàng mà có thương gì đến tôi ?

Trĩ Tiết cười:

- Thương hay không thì không biết, nhưng nếu sau này hết tiền thì nàng đói tôi cũng mặc kệ.

Người vợ cười khanh khách đi vào bếp làm cơm. lát sau trở ra gọi :

- Chàng ơi vào xơi cơm với tôi.

Trĩ Tiết đáp:

- Tôi vừa ăn no xong, đâu có ăn được nữa ? Nàng đói gần chết, sao không ăn đi, còn làm bộ mời mọc.

Trong khi vợ ăn cơm thì Trĩ Tiết ra ngoài phố mua quần áo. Đi khắp các cửa tiệm chẳng có thứ nào hoàn toàn vừa ý, đành mua một cái áo ấm đàn bà lót lụa xanh, một cái quần màu lục, một cái áo ngắn màu lam, một cái áo bằng sa hồng, một cái quần bằng lụa bạch. Những thứ đó là mua cho vợ. Trĩ Tiết cũng mua cho mình ít quần áo và chuộc lại những quần áo đã đem cầm. Tốn tất cả khoảng năm sáu tiền. Quần áo gói thành một gói lớn, đem về đưa cho vợ coi.

Người vợ rũ tung hết ra coi từng món rồi hỏi :

- Mua bao nhiêu tiền mà nhiều thế này?

Trĩ Tiết cười:

- Cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Người vợ nói:

- Chàng mua chắc không được rẻ. Còn bao nhiêu bạc thì phải cất vào rương, để ngày mai mua sắm đồ đạc trong nhà.

Vợ chồng lại bàn tính một hồi nữa.

Trong khi đó, sau khi Trĩ riết ra về, Tây Môn Khánh và Bá Tước tiếp tục trò chuyện. Tây Môn Khánh nói:

- Tôi tuy chỉ là một chức võ quan, nhưng mọi người tai mắt trong ngoài thành này đều là chỗ quen biết. Gần đây, sau khi được nhận làm môn hạ của Thái sư thì khách khứa lại càng tới lui tấp nập chẳng lúc nào ngớt. Công việc giao dịch thù tiếp thật là bận rộn và mệt nhọc, do đó tôi muốn tìm một người có chữ nghĩa để giúp tôi việc viết lách thư từ và các loại thiệp, nhưng chẳng biết ai là người có khả năng, nhị ca biết thì chỉ giùm tôi.

Bá Tước nói:

- Việc chọn một người như vậy không phải dễ dàng như đại ca nghĩ đâu.

Người đó chẳng những có tài học, mà còn phải có nhân phẩm, lại cũng cần có tướng mạo dễ coi, như vậy mới giúp đỡ đại ca được nhiều. Nếu chỉ chọn người có tài học không thôi thì sau này kẻ đó quen việc, trở chứng làm phản rồi biết làm sao? Hiện tôi có người bạn xuất thân tú tài, nhưng thi cử nhiều lần mà không đậu được cái Cử nhân. Tài học của người này quả có uyên bác, chỉ vì con đường công danh kém may mắn mới thôi. Về nhân phẩm thì quả là xứng đáng làm môn đệ Khổng Mạnh. Người đó và tôi là chỗ anh em thông

gia, đi lại rất thân thiết. Tuy không may mắn công danh, nhưng gia tư cũng có khoảng trăm mẫu ruộng. Gần đây vì sa sút nên bán dần bán mòn hết.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Gia đình người đó thế nào ?

Bá Tước đáp:

- Người vợ chỉ ngoài hai mươi, nhan sắc cực kỳ diễm lệ, có hai đứa con khoảng ba bốn tuổi, nhưng một đứa thì bị bệnh mà chết.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Người đó họ gì ?

Bá Tước đáp:

- Họ Thủy, tài học của người đó quả khó ai bì kịp, nếu đại ca chịu dùng thì chẳng những viết lách giao thiệp, mà còn giúp đại ca làm thơ phú văn chương, có phải người đời sẽ khen Tây Môn Đại quan nhân là người tài cao học rộng hay không.

Tây Môn Khánh cười:

- Người đó có tài văn thơ, vậy đã làm được bài văn bài thơ nào hay không? Nhị ca là chỗ thân tình của người đó thì có nhớ được bài nào không?

Độc thử lên tôi nghe xem sao.

Bá Tước nói:

- Văn tài người đó quả vô song, người đó vẫn nhờ tôi kiếm cho một người chủ tốt mà hầu hạ, tôi thấy không ai hơn đại ca. Văn thơ thì người đó làm nhiều lắm. Tôi có đọc nhưng không thuộc được, chỉ nhớ được lá thư mà người đó viết cho tôi, thư viết như thế này:

Thư gửi Ứng ca.

Tuy rằng ở xa.

Nhưng vẫn một lòng nhớ thương quý mến.

Thăm nhạ ca đượ luôn luôn khang kiện, Nhờ giúp cho chút ít phương tiện, Thư nói không hết lời.

Đầy giấy chỉ toàn như khói mây thôi.

Tây Môn Khánh cười ha hả:

- Đã nhờ nhạ ca tìm công ăn việc làm mà viết thư lại còn làm thơ thì không ra cái gì cả, tài học do đó cũng chẳng tới đâu, mà nhân phẩm chắc cũng chỉ ngang tài học mà thôi.

Bá Tước nói:

- Tại đại ca chưa biết rõ người đó đấy thôi. Hắn là chỗ thế giao với tôi, tôi biết lắm. Hồi nhỏ lại cùng học một trường, thầy học vẫn khen hắn thông minh có văn tài, sau này tất thành đạt. Trong lá thư viết cho tôi, hắn đã làm cả một từ khúc, đọc kỹ thì cũng có chỗ hay chữ sao lại không.

Tây Môn Khánh không muốn dài dòng, bèn hỏi:

- Được rồi, thế còn phẩm cách thì thế nào ?

Bá Tước nói:

- Phẩm cách của người đó thì lại còn cao hơn tài học. Hồi trước có lần người đó ở nhà của Lý Thị bang, trong nhà có tới mấy chục a hoàn, người nào cũng đẹp như tiên giáng trần, vậy mà vị tú tài họ Thủy này ở đó liền trong bốn năm năm, tuyệt nhiên không bao giờ có tà ý gì. Về sau có mấy con a hoàn trặc nét bày đặt chuyện nói xấu, nhưng Thủy tú tài một lòng nhân từ, không nói gì, bằng lòng bị đuổi khỏi phủ. Người không biết chuyện bảo là Thủy tú tài là người vô hạnh, nhưng kỳ thật chỉ là bị tiếng oan. Đại ca cứ cho mời Thủy tú tài tới đây là biết ngay, trong nhà có bao nhiêu a hoàn xinh đẹp, người đó cũng chẳng bao giờ để mắt tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Thôi, hỏi chơi vậy mà thôi, chứ tôi đã có người rồi. Hôm trước, Nghê tiên sinh, người giúp việc trong nhà của Hạ Đề hình có giới thiệu cho tôi một vị tú tài họ Ôn rồi, tôi cũng đang định mời tới đó.

Hồi 4

Làm Chuyện Công Đức

Tại phủ Đông Bình thuộc tỉnh Sơn Đông có ngôi chùa Vĩnh Phúc. Chùa này được dựng lên từ đời Lương Vũ Đế, người sáng lập là Vạn Hồi Lão tổ. Sở dĩ có tên như vậy vì hồi lão tổ mới bảy tám tuổi, có người anh tòng quân trấn giữ biên giới. Người đó đi đã lâu mà tin tức không thấy gửi về, chẳng biết sống chết ra sao. Người mẹ thường lo buồn mà khóc. Một hôm Lão tổ hỏi mẹ:

- Mẫu thân à, bây giờ đang là lúc thanh bình, nhà mình cũng chẳng đến nỗi nào, sao mẫu thân lại khóc ? Mẫu thân có gì lo buồn xin cứ nói với con để xem con có chia sẻ được phần nào chẳng.

Người mẹ gạt nước mắt đáp:

- Con ơi, con đâu có biết, sau khi cha con mất đi thì anh con tòng quân trấn giữ biên giới, cũng làm tới chức trưởng quan, đã bốn năm năm nay chẳng thấy tin tức gì, không biết giờ này anh con sống chết thế nào.

Nói xong lại khóc. Lão tổ nói:

- Vậy thì có gì là khó, bây giờ anh còn ở đâu xin mẫu thân cứ nói cho con biết, con là em, con sẽ tìm rồi trở về báo tin cho mẫu thân hay, như vậy có phải tiện không.

Người mẹ đang khóc cũng phải bật cười bảo:

- Con đâu biết rằng anh con đóng binh mãi tận Liêu Đông, cách đây cũng ngoài vạn dặm. Người trai tráng mạnh khỏe đi suốt ngày đêm không nghỉ cũng phải mất bốn năm tháng mới tới nơi, con là con nít, làm sao đi được.

Lão tổ nói:

- Thì ở Liêu Đông chứ có phải ở trên trời đâu mà không tới được. Mẫu thân cứ để con đi tìm ca ca con.

Nói xong cột lại giày vải, đem theo vài cái quần áo rồi lạy từ mẹ mà đi.

Người mẹ hoảng sợ gọi ầm lên cũng không quay lại, chạy theo cũng không đuổi kịp đành quay về sống cô đơn sầu muộn, khóc lóc không thôi. Có bà hàng xóm khuyên giải rằng:

- Nó tuy là con nít, không đi xa được đâu, thế nào chốc lát cũng mò về ngay đấy mà.

Người mẹ tạm nguôi sầu, nhưng cứ nóng lòng sốt ruột chạy ra chạy vào ngóng con. Mãi tới gần tối, mới thấy bóng dáng một đứa bé từ đằng xa. Người mẹ lắm bầm khẩn vái:

- Lạy trời đất Phật thần, lạy nhật nguyệt tam quang, nếu quả là con tôi trở về thì cũng không uổng công tôi ăn chay niệm Phật bấy lâu nay.

Vừa khẩn xong thì thấy con đã vụt tới trước mặt quỳ xuống thưa:

- Sao mẹ chưa đi ngủ? Con đã tới Liêu Đông tìm được ca ca con và đem tin lành về đây.

Người mẹ cười:

.

- Thằng quý sứ này đi đâu làm ta lo sợ. Người không đi được thì đi làm gì, rồi về lại còn ăn nói ngông cuồng tính lừa dối mẹ. Đường xa hơn vạn dặm mà con vừa đi vừa về trong một sớm một chiều như thế là thế nào?

Lão tổ nói:

- Mẫu thân không tin con hay sao?

Nói xong đặt túi quần áo xuống, lấy ra một phong thư. Người mẹ mở ra coi thì đúng là nét chữ của con trai lớn. Lão tổ lại đưa ra một cái áo lót nói là anh mình bảo đem về nhà giặt. Người mẹ cầm áo lên coi thì

đúng là áo do chính tay mình đã may lúc trước.

Tin đó loan truyền đi, làm náo động cả một vùng. Từ đó thiên hạ đặt cho biệt hiệu là Vạn Hồi. Về sau Vạn Hồi xuất gia đầu Phật, người đời gọi là Vạn Hồi Trưởng lão. Vạn Hồi Trưởng lão thần thông quảng đại, đạo đức cao diệu, được Hoàng Đế Hậu Triệu vô cùng kính trọng, sau lại được Lương Vũ Đế tặng nhiều tiền bạc, rồi nhân đó quyên góp thêm mà dựng nên chùa Vinh Phúc đồ sộ nguy nga.

Nhưng sau khi Vạn Hồi Lão tổ viên tịch thì những người trụ trì kế tiếp toàn là loại hòa thượng hủ mang, lười biếng mà tham tiền, lén lấy vợ, ăn thịt uống rượu, không chuyện gì là không làm. Thậm chí đem cả áo cà sa cầm thế đi, đem các đồ thờ bán đi, khiến cho cảnh thiền ngày thêm hoang phế, tượng Phật trở vợ lạnh lẽo. Suốt ba bốn chục năm không ai nghĩ đến việc trùng tu chỉnh đốn.

Mãi sau có một vị trưởng lão, nguyên là người miền Tây ấn Độ, hâm mộ cảnh trí Trung Quốc, mới theo sông Lưu sa, vượt biển Tinh túc, đi liền trong tám chín năm mới tới nội địa Trung Quốc, rồi tới tỉnh Sơn Đông, tá túc tại ngôi chùa hoang phế. Vị Trưởng lão ấn Độ Ở đó luôn trong chín năm, suốt ngày ngồi quay mặt vào tường, không nói không rằng.

Một hôm vị trưởng lão này nghĩ rằng:

- Ngôi chùa hoang phế quá rồi, chắc là các vị trụ trì trước đây là những người chẳng ra gì nên mới để cảnh thiền thê lương đến mức này, thật là đáng tiếc. Nếu bây giờ ta không đứng ra lo việc trùng tu thì còn ai chịu lo nữa. Vả lại trong tỉnh Sơn Đông này nghe nói có một vị võ quan họ Tây Môn, gia tư ức vạn, giàu ngang các bậc Vương Hầu. Bữa trước có đặt tiệc tiễn vị ngự sử họ Thái tại đây, thấy cửa thiền hoang tàn, dường như cũng có ý làm điều công quả. Nếu được Tây Môn Đại quan nhân đứng ra giúp đỡ thì lo gì việc chẳng thành. Mình phải đến gặp mới được.

Nghĩ xong gọi đồ đệ, sai đánh chuông triệu tập chúng tăng, loan báo ý định của mình. Sau đó lấy giấy bút viết một tờ sớ văn, rồi cáo từ chúng tăng để tới nhà Tây Môn Khánh.

Hôm đó, sau khi Ứng Bá Tước ra về, Tây Môn Khánh vào thượng

phòng, gặp Nguyệt nương, kể lại chuyện Bá Tước tiến cử Thủy Tú tài, đoạn nói:

- Hôm nọ tôi đi Đông Kinh về, các người tai mắt trong vùng dầu dãi tiệc mừng, bây giờ mình phải đãi lại họ. Hôm nay nhân rảnh rang, mình tính chuyện đó đi.

Nói xong gọi Đại An dặn mua các đồ ăn chuẩn bị làm tiệc, đồng thời sai phái gia nhân đi mời thực khách. Xong xuôi, rủ Nguyệt nương xuống phòng Bình Nhi thăm Tố Quan.

Bình Nhi tươi cười tiếp đón và gọi nữ mẫu bồng Tố Quan ra. Tố Quan mặt mày tươi tỉnh, sà ngay vào lòng Nguyệt nương.

Nguyệt nương đưa tay bồng mà nựng:

- Con mình thông minh lắm đây, nay mai lớn lên chắc là vinh hiển.

Nhưng mà con nhớ phải phụng dưỡng mẹ già này đây nhé.

Bình Nhi cười:

- Sao Đại nương nói vậy? Con nó sau này lớn lên may mắn mà có chút địa vị chức tước thì trước hết là phải báo hiếu mẹ lớn của nó chứ.

Tây Môn Khánh cũng cầm tay con nói:

- Con ơi, sau này lớn lên thì ráng học hành để làm quan văn nhé, đừng như cha đây chỉ là một chức võ quan xuất thân từ một người bạch đinh. Con phải làm quan văn thì mới được người đời vị nể.

Kim Liên định vào phòng Bình Nhi, nhưng thấy Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đang có mặt ở trong thì núp ở ngoài xem nói gì. Đến lúc nghe vậy thì giận dữ lắm lắm:

- Thật là một lũ người không biết xấu hổ, có tí con trai, chưa qua được ba mùa đông, bốn mùa hạ mà đã tính chuyện tương lai. Biết nó có sống được đến năm mươi lăm mươi bảy để đi học không hay là lại làm bạn với Diêm Vương sớm, vậy mà đã dặn là phải làm quan văn,

đừng làm quan võ giống cha. Rồi chưa gì đã tính tới chuyện báo hiếu người này, phụng dưỡng người kia. Rõ thật không biết nhục.

Kim Liên đang một mình lẩn bằm tức tối thì Đại An chạy tới hỏi:

- Ngũ nương có biết gia gia đang ở đâu không?

Kim Liên quay lại mắng:

- Đồ chết bằm chết dịch, tao làm sao biết gia gia nhà mày ở đâu mà hỏi tao? Mày muốn tìm thì đến chỗ nào sau này có người phụng dưỡng gia gia, đến chỗ nào có vị thái nãi nãi đội mũ ngũ hoa, mẹ của vị văn quan đại thần, đến chỗ nào có bát trâm ngũ đỉnh mà hỏi, chứ sao lại hỏi tao?

Đại An chẳng hiểu gì, bèn bỏ vào phòng Bình Nhi. Tới nơi, thấy Tây Môn Khánh bèn đằng hắng rồi chấp tay thưa:

- Ứng nhị gia đang chờ gia gia tại đại sảnh.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Ứng nhị gia vừa mới về mà, bây giờ lại trở lại làm gì?

Đại An đáp:

- Tôi cũng không hiểu, gia gia ra hỏi tất biết.

Tây Môn Khánh bước lên sảnh đường, chưa kịp hỏi Bá Tước thì đã thấy vị trưởng lão người Tây Trúc đến từ bao giờ, nói lớn:

- A di đà phật? Phải Tây Môn Đại quan nhân đó chẳng?

Nguyên Tây Môn Khánh vốn là người ăn tiêu hoang phí, nay lại được làm quan, trong lòng vui mừng khôn xiết, cũng muốn làm chuyện gì phúc đức để lo cho con cháu. Nay thấy một vị Trưởng lão tới thì niềm nở mời lên đại sảnh. Vị Trưởng lão vái chào rồi nói:

- Bàn tăng vốn là người miền Tây Ấn Độ, vân du bốn phương, ngừng lại tại chùa Vĩnh Phúc tỉnh tọa liên trong chín năm thấy cảnh thiên

hoang liêu tàn phế, không đùng đợc, phải đứng dậy xuất lực làm công việc của người đệ tử Phật. Rồi bản tăng chợt nhớ ra rằng hôm trước trong khi làm tiệc tiền hành mấy vị đại quan thì quan nhân đã dường như có ý thương xót cảnh hoang tàn của bản tự, và cũng muốn góp phần công đức trùng tu lại chốn của thiền. Nếu quan nhân làm đợc điều công đức đó thì chư Phật Bồ Tát sẽ chứng minh. Bản tăng nhớ kinh Phật có dạy rằng tín nam thiện nữ trên đời mà bỏ tiền của ra dựng chùa chiền thì con cái sau này đợc phúc lộc hiển vinh, một nhà lan quế, làm rạng rỡ cha ông. Hôm nay bản tăng đem điều đó tại thưa với quan nhân để tùy quan nhân mở lòng Bồ Tát bản đạo đã viết sẵn một tờ văn sớ để tùy quan nhân khai sớ phát tâm.

Tây Môn Khánh vừa nói chuyện với Tổ Quan về việc tương lai thì gặp ngài Trưởng lão này nói trúng điều mong ước, do đó mừng rỡ vô hạn, tiếp lấy lá sớ rồi sai gia nhân đem trà ra. Sau đó mở tờ sớ ra đọc, đọc xong, cung kính đặt lá sớ lên bàn rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì trưởng lão, tại hạ tuy thua kém nhiều người nhưng cũng có đôi chút sản nghiệp, gần đây tuổi đã lớn lại thêm đợc một chức võ quan. Nhưng dưới gối vẫn không có đợc mụn con trai, do đó trong lòng vẫn muốn làm điều công đức. May mắn là năm ngoái, đệ lục phòng của tại hạ đã sinh đợc một mụn con trai. Vậy là bây giờ tại hạ chẳng còn thiếu thứ gì. Nhân hôm trước làm tiệc tiền hành mấy vị đại quan tại chùa Vĩnh Phúc, tại hạ thấy miếu vũ hoang tàn nên cũng có ý bỏ tiền ra trùng tu lại cửa thiền. Nay trưởng lão đã tới đây lẽ nào tại hạ lại từ chối.

Nói xong sai đem bút ra để viết sớ tiền vào tờ sớ, nhưng cứ do dự không biết nên cúng bao nhiêu. Bá Tước ngồi bên nói:

- Nếu đại ca đã có hảo tâm để sau này dành đức cho ca nhi thì sao không một mình đứng ra lo việc trùng tu cửa Phật có phải là gọn hơn không.

Tây Môn Khánh xoay xoay cán bút cười bảo:

- Nhưng sợ không đủ sức.

Bá Tước lại nói:

- Nếu vậy thì ít nhất đại ca cũng phải giúp một ngàn lạng mới coi được.

Tây Môn Khánh lại cười:

- Cũng vẫn còn quá sức.

Vị Trưởng lão nói:

- Việc công đức là việc tùy tâm, bản tăng không dám nhiều lời. Quả thật là trong việc này không nên ép. Quan nhân đây cho được bao nhiêu cũng là quý, bản tăng sẽ xin thêm các vị thí chủ khác nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin trưởng lão thể lượng cho, tại hạ xin cúng năm trăm lạng.

Nói xong viết số tiền vào lá sớ. Vị trưởng lão đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh lại nói:

- Trong vùng này còn nhiều vị thái giám và các quan, để tại hạ sẽ cầm tờ sớ này đến nói với các vị đó, kể ít người nhiều, một hai trăm, vài chục lạng cũng quý, để trưởng lão lo việc trùng tu cửa Phật. Các vị đó đều là chỗ thân giao với tại hạ cả.

Vị trưởng lão lại đứng dậy vái tạ.

Tây Môn Khánh mời vị trưởng lão ở lại dùng tiệc chay rồi mới thân tiễn ra về.

Vị trưởng lão về xong. Tây Môn Khánh trở lên đại sảnh nói với Bá Tước:

- Nhị ca đến thật đúng lúc, tôi đang định cho đi mời nhị ca.

Nguyên là từ hôm ở Đông Kinh về các thân bằng đồng liêu thay phiên nhau mở tiệc đãi đằng, hôm nay tôi cũng phải làm một tiệc đãi lại họ, cần có nhị ca giúp tôi tiếp khách. Nãy giờ gặp vị trưởng lão nên chưa nói gì được với nhị ca.

Bá Tước nói:

- Vị trưởng lão này ắt là có đạo hạnh cao thâm, trưởng lão nói mà tôi nghe cũng động tâm, không có tiền mà cũng tự đứng ra xin đại ca giúp đỡ, làm một thứ thí chủ không tiền.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đã có lần nào nhị ca làm thí chủ, cúng đường cho cửa Phật ít nhiều chưa?

Bá Tước cười:

- Đại ca không biết, kinh Phật dạy rằng đáng quý nhất là tâm thí, thứ nhì là pháp thí, rồi thứ ba mới đến tài thí. Hồi nãy thì nói giúp Trưởng lão để đại ca bỏ tiền ra, như vậy tức là tôi đã làm thí chủ rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thì ra tôi là tài thí mà nhị ca là tâm thí hay sao? Chỉ sợ là nhị ca hữu khẩu vô tâm mà thôi.

Cả hai cùng cười. Bá Tước bảo:

- Bây giờ để tôi ngồi đây tiếp khách cho, đại ca có chuyện gì phải lo xin cứ tự nhiên.

Tây Môn Khánh gật đầu bước vào nhà trong.

Kim Liên thì sau khi tức giận, bỏ về phòng, leo lên chiếc giường ngà mà ngủ.

Bình Nhi vì Tố Quan khóc nên tự mình trông con. Chỉ có Nguyệt nương và Tuyết Nga lo chỉ huy gia nhân làm tiệc. Tây Môn Khánh vào trong kể chuyện mình cúng năm trăm lạng cho vị trưởng lão, lại kể cả chuyện Bá Tước làm thí chủ tâm thí, mọi người cười ầm cả lên. Nguyệt nương là người đứng đắn, lại mộ đạo, nên bảo:

- Chàng là người có phúc lớn lắm nên mới sinh được ca nhi. Nay lại làm điều công đức như vậy thì chẳng những để đức lại cho ca nhi

mà còn khiến cho chúng tôi cũng được hưởng phúc lây. Có điều là từ nay chàng phải lo tu sửa đức độ mới được, những điều gian tà, những chuyện tham tài hiếu sắc cũng phải gạt bỏ. Như vậy thì tự nhiên ca nhi mau trưởng thành mà có tương lai vinh hiển.

Sách có nói “thiện giả thiện báo, ác giả ác báo, hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhân” mà.

Tây Môn Khánh cười:

- Rõ thật khổ cho tôi, tôi làm điều tốt, nói cho vợ con nghe, không ngờ lại bị mắng.

Nguyệt nương cũng cười:

- Ai mắng bao giờ, người ta lo cho nên mới dặn dò đấy chứ.

Vợ chồng đang vui cười trò chuyện thì hai sư bà Vương, Tiết khệ nệ khiêng một cái quả vào. Thấy Tây Môn Khánh, cả hai người vội đặt quả xuống và vái chào, rồi lại vái chào Nguyệt nương. Nguyệt nương mời hai người ngồi.

Vương sư bà hỏi:

- Lão gia cũng ở trong này hay sao?

Nguyên Tiết sư bà không phải là người xuất gia tu hành từ nhỏ. Hồi còn trẻ đã lấy chồng một lần, vợ chồng làm nghề bán bánh chưng ở trước cửa chùa Hoàng Thành. Nhưng Tiết sư bà hồi đó lẳng lơ trác nết, thường mắt qua mày lại với các hòa thượng trong chùa, các hòa thượng này thường đem đồ chay ra cho Tiết sư bà ăn, lại thường lấy tiền cúng dường của Phật tử bốn phương đem cho Tiết sư bà may mặc ăn uống. Về sau chồng chết, Tiết sư bà nhân quen thuộc chốn cửa thiền nên mới cạo đầu làm sư bà, chuyên thậm thụt ra vào các nhà quyền thế, dùng lời lẽ giả dối mà lừa gạt đám đàn bà con gái giàu sang. Do đó mới tìm cách ra vào được nhà Tây Môn Khánh.

Lại nói sau khi ngồi xuống. Tiết sư bà mở nắp quả ra nói:

- Chúng tôi chẳng biết lấy gì để kính biếu thí chủ, chỉ có ít trái cây

tươi này để thí chủ dùng gọi là lấy thơm lấy thảo mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Đến thì cứ đến, việc gì phải nhọc công biểu xén thế này.

Kim Liên đã thức dậy, nghe nói Nguyệt nương đang có khách nên vào hóng chuyện. Bình Nhi thì nghe tin hai sư bà Vương Tiết tới, cũng muốn nhờ cậy cúng vái cho con, nên cũng tới phòng Nguyệt nương. Mọi người chào hỏi nhau rồi uống trà nói chuyện.

Tây Môn Khánh từ nãy vẫn yên lặng, thấy Bình Nhi tới, mới đem chuyện cúng năm trăm lạng trùng tu chùa Vinh Phúc để cầu phúc cho con, kể cho Bình Nhi nghe. Kim Liên nghe xong, cơn giận lại bốc lên, ngúng nguẩy bỏ đi. Hai sư bà nghe vậy thì đưa nhau khen tặng. Tiết sư bà đứng dậy chấp tay trước ngực:

- A di đà Phật! Lão gia hảo tâm tác phúc như vậy thì tuổi thọ phải tới nghìn năm, mà ca nhi sau này chắc chắn là vinh hiển. Công đức của lão gia thật không gì sánh kịp. Chúng tôi biết lão gia là người có lòng hỷ xả như vậy, thật lấy làm mừng lắm.

Tây Môn Khánh biết ý cười bảo:

- Mời sư phụ cứ ngồi xuống, bây giờ sư phụ muốn tôi làm chuyện công đức gì xin cứ dạy bảo, chúng tôi sẵn sàng nghe theo.

Tiết sư bà ngồi xuống nói:

- Phật tổ chúng tôi thấy nhân thế toàn là người phàm mắt thịt nên đã để lại một cuốn kinh Đà La, khuyên mọi người nên chuyên tâm niệm Phật, sau này được về cõi Tây phương tịnh thổ, không bị sa vào kiếp luân hồi. Phật còn dạy rằng ai sao chép hoặc in ra cho ngàn vạn người cùng được đọc cuốn kinh đó thì công đức vô lượng. Vả lại cuốn kinh này còn có công dụng hộ phù cho con trẻ. Nhà nào có con cái lại càng nên phát tâm tụng niệm và sao chép ấn hành, như vậy con cái mau lớn khôn mà tai khử phúc lai. Nay phở bản cuốn kinh đó vẫn còn, chỉ không có người chịu đứng ra ấn loát mà thôi. Nay lão gia nhận đứng ra ấn hành lấy vài ngàn cuốn mà phân phát đi thập phương thì công đức lớn không sao kể xiết.

Tây Môn Khánh nói:

- Điều đó không khó, nhưng phải biết cuốn kinh dày mỏng thế nào, tốn chừng bao nhiêu giấy, bao nhiêu công, hễ có con số chính xác thì mới tính đứng ra làm được.

Tiết sư bà nói:

- Lão gia việc gì phải để ý đến những chuyện nhỏ mọn đó, Lão gia chỉ cần bỏ ra ít lạng là nhà in họ in ra vài ngàn cuốn cho phân phát đi bốn phương là xong.

Trong lúc mọi người đang nói chuyện vui vẻ thì Kính Tế thỡ thần trong hoa viên mong gặp Kim Liên, vừa đúng lúc Kim Liên tức giận bỏ đi, định vào hoa viên ngắm cảnh giải khuây. Vào tới hoa viên, nhìn thấy Kính Tế, bao nhiêu sầu muộn bực tức của Kim Liên đã tan biến, nhường chỗ cho vui vẻ rộn ràng.

Hai người bước lại gần nhau, thấy hoa viên vắng vẻ bèn dắt nhau vào một chỗ khuất nắm tay nói chuyện yêu thương. Kính Tế trong người rạo rức khôn cùng, nhưng còn sợ Tây Môn Khánh ra hoa viên thành linh bắt gặp nên cứ mắt la mày lét như con chuột sợ mèo, nhìn tả ngó hữu muốn rồi cùng Kim Liên hành sự, nhưng rồi cả hai cùng sợ, nên chỉ đành cười hoa cợt liểu một lát rồi chia tay.

Trong nhà, Tây Môn Khánh nghe Tiết sư bà thuyết phục, tự nhiên thấy thiện tâm nổi dậy bèn sai Đại An vào lấy hai chục lạng bạc, gói kỹ lại mà đưa cho Tiết sư bà, lại nhờ cả Vương sư bà lo liệu giùm, đoạn nói:

- Nhờ nhị vị sư phụ đưa cho nhà in, bảo in cho tôi năm ngàn cuốn, thừa thiếu gì sẽ tính sau.

Đang nói chuyện thì Thư Đồng từ ngoài chạy vào thưa:

- Các vị khách đã tới đông đủ, mời gia gia ra nghênh tiếp.

Tây Môn Khánh vội sửa lại mũ áo rồi bước ra sảnh đường tiếp khách. Khách khứa phân ngôi trẻ già cao thấp mà ngồi. Sau vài tuần

trà, mọi người nhập tiệc. Thôi thì cá thịt ê hề, trân cam mỹ vị la liệt.
Đàn ngọt hát hay, chủ khách thù tạc say sưa. Tây Môn Khánh thích
chí lắm.

Hồi 5

Đôi Hai Bản

Hôm đó Tây Môn Khánh đãi tiệc suốt một ngày, đến tối, khách khứa ra về hết, Tây Môn Khánh cũng say, vào phòng Tuyết Nga mà nghỉ. Úc Đại Thư đang ở trong phòng Tuyết Nga, thấy Tây Môn Khánh vào, vội sang phòng Nguyệt nương. Tuyết Nga đang trông coi gia nhân thu dọn bát đĩa, nghe nói Tây Môn Khánh vào phòng mình, vội bỏ hết công việc, chạy vào đón tiếp, giúp Tây Môn Khánh cởi áo, gọi gia nhân đem trà lên. Suốt hơn một năm nay Tây Môn Khánh mới vào phòng Tuyết Nga, do đó Tuyết Nga mừng lắm, hết lòng nâng giắc hầu hạ, dắt vào giường, cời hài cời đai mà săn sóc. Tây Môn Khánh vốn không yêu quý Tuyết Nga, nhưng xa cách lâu ngày, nay gặp lại cũng thấy thích thú. Lại thêm Tuyết Nga tận lực chiều đãi nên Tây Môn Khánh hài lòng lắm.

Hôm sau là ngày hai mươi tám, lại là sinh nhật Tây Môn Khánh. Có Hồ Tú do Hàn Đạo Quốc sai về báo tin. Tây Môn Khánh cho gọi lên đại sảnh. Hồ Tú bước lên lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi:

- Thuyền hàng hiện ở đâu?

Hồ Tú thưa:

- Hàn đại thúc chờ một vạn bạc hàng hóa vải vóc đã gần tới đây, nhưng còn thiếu ít tiền thuế nên chưa vào thành.

Nói xong đưa một phong thư lên. Tây Môn Khánh xem thư xong mừng lắm, gọi Kỳ Đồng bảo:

- Dọn cơm rượu cho Hồ Tú, ăn xong thì dắt nó sang gặp Kiều thân gia một chút.

Đoạn vào phòng trong bảo Nguyệt nương:

- Thuyền hàng đã về tới Lâm Thanh rồi, Đạo Quốc sai Hồ Tú đưa thư về báo tin trước. Vậy mình phải cho dọn dẹp căn nhà đối diện đi, hàng về thì chất vào đó, rồi để Đạo Quốc mở tiệm mà bán.

Nguyệt nương bảo:

- Hàn quản lý phải lo tiệm tơ sợi ở đường Sư Tử, bây giờ chàng phải tìm gấp một viên quản lý khác để lo vụ này mới được.

Tây Môn Khánh nói:

- Được rồi, để Ứng nhị gia tới đây rồi tôi tính.

Lát sau, Bá Tước đến, Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh ngồi uống trà rồi nói:

- Thuyền hàng do Hàn quản lý từ Hàng Châu đã về tới, bây giờ tôi cần một viên quản lý để lo việc bán những thứ đó.

Bá Tước nói:

- Xin thành thật chúc mừng đại ca. Hôm nay là ngày sinh nhật của đại ca, lại đúng là ngày thuyền hàng về tới, thật là điềm hay vô cùng, lợi tức chắc không phải nhỏ. Đại ca đã vui lại thêm vui. Nay đại ca cần một người lo việc bán những món hàng đó, thì được rồi, tôi có một người quen từ lâu đời, nguyên là tay chuyên bán vải lụa, nhưng mấy năm nay thất bại, hiện đang nằm nhà.

Hắn khoảng ngoài tứ tuần, người nhanh nhẹn, tính toán giỏi, buôn bán tháo vát lắm. Hắn họ Cam tên Nhuận, hiện ngụ tại ngõ Thạch Kiều, đó là nhà riêng của hắn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngày mai nhị ca bảo hắn đến gặp tôi.

Đang nói chuyện thì ba ca công nổi danh là Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng tới lạy chào. Rồi một ban nhạc cũng tới.

Tây Môn Khánh cho xuống nhà ngang ăn uống. Lát sau gia nhân lại về thưa:

- Chúng tôi đi gọi mấy ca nữ, thì ai cũng nhận lời tới, chỉ có Trịnh Ái

Nguyệt là không tới được. Ái Nguyệt định thu dọn đồ đạc để tới đây nhưng lại bị gia nhân của Vương Hoàng thân tới lôi về để ca hát. Còn Kiều Nhi, Tề Hương và Hồng Tứ thì sắp tới.

Tây Môn khánh nghe xong nói:

- Lạ thật, ta gọi mà sao không đến?

Đoạn quay lại, thấy Trịnh Phụng đã ăn xong, đang đứng hầu phía xa, bèn hỏi:

- Tại sao em gái người nghe ta gọi mà không chịu đến, lại đổ thừa là bị gia nhân Vương Hoàng thân tới lôi đi?

Trịnh Phụng quỳ ngay xuống mà thưa:

- Tôi không cùng em gái tôi cư ngụ một chỗ nên không biết.

Tây Môn Khánh bực tức:

- Nó tới hát tại nhà Vương Hoàng thân mà tưởng là ta không bắt lại đây được hay sao?

Đoạn quay lại gọi Đại An tới bảo:

- Người đem theo hai tên bài quân, cầm thiếp của ta tới nhà Vương Hoàng thân, gặp Vương Nhị lão gia mà thưa là hôm nay ta làm tiệc đãi khách.

Trịnh Ái Nguyệt đã nhận lời đến với ta từ ba hôm nay rồi, vậy xin để Ái Nguyệt tới hát cho ta. Rồi người cũng bắt trói con mụ chủ của Ái Nguyệt vào một chỗ, ta sẽ xử sau.

Lại bảo Trịnh Phụng:

- Người cũng nên đi theo thì hơn.

Trịnh Phụng vâng lời, líu ríu theo Đại An ra ngoài rồi nói:

- An ca ơi, ca ca tới đó thì vào một mình đi, để tôi đứng ngoài được

rồi.

An ca làm sao nói cho em tôi tới đây thì hơn, khỏi rắc rối sau này.

Đại An bảo:

- Nếu quả Ái Nguyệt được Vương Nhị mời thì để tôi đưa thiệp gọi về, còn nếu cố tình trốn ở nhà thì anh phải vào bảo Ái Nguyệt sửa soạn mà tới ngay.

Tôi sẽ nói giùm với gia gia tôi cho. Anh còn chưa biết tính nết gia gia tôi hay sao? Đến ngay cả Hạ Đề hình cũng phải nể mặt, tôi nói cho anh biết đó. Anh đừng có để cho gia gia tôi nổi giận, phiền phức lắm.

Trịnh Phụng vội tới nhà em gái. Đại An cùng hai người bài quân và một viên tiết cấp thùng thẳng theo sau.

Tây Môn Khánh sai Đại An đi rồi quay lại bảo Bá Tước:

- Con nhỏ dâm phụ đó thật đáng ghét, tôi cho gọi không lại, mà dám đi hát tại nhà người khác.

Bá Tước nói:

- Cái con ngu xuẩn đó mà hiểu gì, chắc là nó chưa biết tay đại ca ấy thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Lúc trước có lần tôi đi dự tiệc, thấy nó cũng có vẻ lanh lợi, nên mới thử cho gọi tới hát, nào ngờ nó đáng ghét như vậy.

Bá Tước nói:

- Những ca nữ được đại ca gọi đến đều là những đứa có tài, không biết con Ái Nguyệt này ca hát có ra trò gì không.

Lý Minh đứng sau nói:

- Nhị gia chưa biết đấy thôi, Ái Nguyệt cũng có tài lắm.

Bá Tước nói:

- Ta và Đại quan nhân đây đã có lần uống rượu nghe hát tại nhà nó rồi, thấy cũng tầm thường, có điều là mấy năm nay không gặp lại, chẳng hiểu bây giờ thế nào.

Lý Minh nói:

- Ái Nguyệt cũng khá, nhan sắc cũng như tài ca hát xấp xỉ như Quế Thư, gia gia đây cho gọi tất phải đến chứ không đâu.

Đang nói chuyện thì Hồ Tú vào thưa:

- Tôi đã tới yết kiến Kiêu gia rồi, bây giờ trở lại hầu gia gia.

Nói xong lạy chào rồi chấp tay đứng một bên. Tây Môn Khánh sai Kính Tế gói năm chục lạng bạc, sai Thư Đòng viết một phong thư có đóng ấn tín của mình, rồi giao tất cả cho Hồ Tú mà bảo:

- Người cầm bạc và thư này, ngày mai tới gặp vị quan coi về thuế má nói là ta nhờ giúp đỡ để thuyền hàng vào thành mau chóng.

Hồ Tú nhận bạc và thư rồi vái chào mà cáo lui.

Bỗng nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, rồi Bình An hộ tống chạy vào thưa:

- Lưu công và Tiết công tới.

Tây Môn Khánh vội sửa lại mũ áo rồi ra tận cổng nghênh tiếp vào đại sảnh, thi lễ mời ngồi. Tiết thái giám chỉ Bá Tước hỏi:

- Tiên sinh đây là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đây là Ứng nhị gia, bạn cố tri của văn sinh. Năm ngoái Ứng nhị gia đã có ân hạnh diện kiến tướng công một lần rồi.

Tiết thái giám cười hỏi:

- Có phải Ứng Tiên sinh hay kể chuyện cười đó không?

Bá Tước nghiêng mình đáp:

- Tướng công nhớ quả không lầm, chính là tại hạ.

Mọi người tiếp tục uống trà nói chuyện. Lát sau Bình An vào thưa:

- Chu gia sai người đem thiệp tới nói là mắc bận ở một tiệc khác, sẽ tới trễ, xin gia gia và liệt vị cứ nhập tiệc, đừng chờ đợi.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh coi thiệp xong bảo:

- Được rồi.

Bình An lui ra. Tiết thái giám nghe không rõ bèn hỏi:

- Ai cáo lỗi với Đại quan nhân là tới trễ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chu Nam Hiên hôm nay mắc một tiệc khác nên đưa thiệp tới nói là đừng chờ đợi vì có thể tới trễ.

Tiết thái giám nói:

- Nếu vậy thì mình cứ để trống một ghế là được.

Lát sau, Vương Kinh đem hai tấm thiệp vào thưa:

- Có hai vị tú tài tới hầu.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh coi thiệp, thấy một cái đề tên Nghê Bằng, một cái đề tên Ôn Tất Cố thì biết rằng Nghê tú tài tiến cử người bạn đồng song của mình, bèn bước ra tiếp đón. Ôn tú tài ăn mặc quần áo vải giản dị, cử chỉ đoan trang mặt mày chất phác, ngôn ngữ nhu thuận cung kính rất đáng mến. Mọi người vào đại sảnh, thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Từ lâu tôi hằng ngưỡng mộ tài đức của Ôn tiên sinh, dám xin hỏi tôn hiệu là gì.

Ôn tú tài đáp:

- Vãn sinh tự là Nhật Tân, hiệu là Qùy Hiên.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Chẳng hay tiên sinh chuyên về sách vở gì?

Ôn tú tài đáp:

- Vãn sinh lúc trước chuyên nghiên cứu kinh Dịch, vẫn buồn vì đường công danh trắc trở. Vãn sinh ngưỡng mộ thịnh đức của quan nhân đã lâu, nay được bạn đồng song là Nghê tú tài tiến cử, thật lấy làm hân hạnh lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Được tiên sinh chiếu cố đến cũng là hân hạnh cho tôi. Tôi chỉ là một chức võ quan, không rành văn lý, mà thư từ giao dịch thì nhiều, không người giúp đỡ. Hôm trước nhân may mắn gặp Nghê tiên sinh. Nghê tiên sinh ca tụng tài đức của tiên sinh lắm, nên tôi eo ý thỉnh tiên sinh tới chỉ giáo ít nhiều. Nay tiên sinh hạ cố tới đây thật là quý hóa.

Ôn Tú tài nói:

- Vãn sinh thiếu tài bạc đức, quan nhân quá khen.

Mọi người uống trà đàm đạo. Lát sau thì Phạm thiên hộ và Ngô Đại cứu tới, mọi người lại thi lễ. Rồi Đại An và Trịnh Phụng về thưa:

- Bốn ca nữ đã tới đủ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có phải Ái Nguyệt ở phủ Vương Hoàng thân không?

Đại An đáp:

- Dạ phải, chúng tôi tới đó gọi về. Mới đầu nàng ta không chịu đứng dậy, sau tôi bảo là bắt trói bà mẹ, nàng ta mới hoảng lên, ra kiệu mà tới đây.

Tây Môn Khánh không nói gì, vừa đứng dậy thì bốn ca nữ bước vào lạy chào. Ái Nguyệt ăn mặc đẹp đẽ, giải dây lưng phát phơ như tơ liễu, mặt tươi như đóa phù dung, nhan sắc thập phần mỹ lệ. Tây Môn Khánh bảo Ái Nguyệt:

- Người thật đáng ghét, ta cho gọi sao không thêm tới? Người tưởng là ta không bắt người về đây được hay sao?

Ái Nguyệt không dám nói gì, chỉ rập đầu lạy rồi cùng các ca nữ lui vào nhà trong. Tại đây, các ca nữ lạy chào Nguyệt nương và các tiểu nương. Ái Nguyệt thấy Quế Thư và Ngân Nhi cũng có mặt thì chào rồi hỏi:

- Hai người tới sớm thế?

Quế Thư nói:

- Chúng tôi ở đây vài ba ngày liền là chuyện thường. Các thư thư sao bây giờ mới tới ?

Đồng Kiêu đáp:

- Chỉ tại chị Ái Nguyệt mà chúng tôi tới trễ đó, hẹn nhau cùng đi, mà chờ mãi mới thấy, chẳng hiểu ở nhà làm gì vậy.

Ái Nguyệt chỉ che quạt mà cười. Nguyệt nương chỉ Ái Nguyệt mà hỏi:

- Thư thư đây là ai vậy?

Đồng Kiêu đáp:

- Đại nương không biết đâu, đây là Trịnh Ái Nguyệt, em của Trịnh Ái Hương đó, cũng mới lớn lên đây thôi, đi hát cũng chưa được nửa năm.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì xinh đẹp quá.

Sau vài tuần trà, Nguyệt nương mời hết đám đàn bà con gái vào tiệc.

Kim Liên ngó đôi hài của Ái Thư rồi vén quần mình, để lộ đôi hài ra mà bảo:

- Hài của các thư thư sao mũi thẳng mà nhọn quá, không giống như hài của chúng tôi ở đây, mà cái gót hài của thư thư sao lớn quá vậy ?

Nguyệt nương bảo Ngô Đại cữu mẫu:

- Ngũ nương coi vậy mà còn hiếu thắng lắm, đừng để ý làm gì.

Lát sau Kim Liên lại chỉ vào cây thoa trên đầu ái Hương mà hỏi:

- Cái này ở đâu làm vậy ?

Ái Hương đáp:

- Một người thợ bạc quen biết làm cho tôi đó.

Lát sau, ăn uống no say, mọi người dùng trà, Nguyệt nương nói:

- Quế Thư và Ngân Thư tiếp các thư thư giùm ta.

Mọi người uống trà nói chuyện. Quế Thư bảo bọn Đồng Kiều:

- Mình vào hoa viên dạo chơi một chút đi.

Đồng Kiều đáp:

- Các thư thư cứ đi trước đi, chúng tôi ở đây chơi một chút đã.

Quế Thư và Ngân Thư cùng Kim Liên và Ngọc Lâu vào hoa viên ngắm hoa cỏ một lúc rồi xuống phòng Bình Nhi thăm Tổ quan. Mấy hôm nay Tổ Quan khó ở trong người, đang ngủ thường giật mình kêu khóc, lại biếng bú sữa nên Bình Nhi cứ ở trong phòng săn sóc con, không ra tới ngoài Bình Nhi thấy mọi người tới, vội bước ra mời vào ngồi uống trà. Quế Thư hỏi:

- Ca nhi đang ngủ hay sao ?

Bình Nhi đáp:

- Ca nhi khóc mãi, vừa mới ngủ được đó.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương nói là phải mời Lưu bà tới coi xem sao, thư thư cho người đi gọi chưa?

Bình Nhi đáp:

- Hôm nay là ngày sinh nhật của gia gia, để ngày mai cho mời cũng được.

Đang nói chuyện thì Tây Môn Đại thư cùng bốn ca nữ tới.

Đại thư nói:

- Thì ra mọi người ở cả đây, vậy mà bảo là vào hoa viên, làm chúng tôi cứ tìm mãi.

Ngọc Lâu nói:

- Chúng tôi cũng ở hoa viên một lúc đấy chứ, vừa mới tới đây thôi.

Quế Thư hỏi Hồng Tứ:

- Các thư thư ở trong đó làm gì vậy? Sao mãi bây giờ mới tới đây?

Hồng Tứ đáp:

- Chúng tôi tới uống trà tại phòng Tứ nương.

Kim Liên nhìn Ngọc Lâu và Bình Nhi mà cười, rồi hỏi Hồng Tú:

- Ai bảo các thư thư tới thăm Tứ nương vậy?

Đồng Kiều đáp:

- Không ai bảo cả. Tứ nương mời chúng tôi về phòng uống trà, chúng tôi nói rằng tới đây nhiều lần mà chưa được lạ chào Tứ nương, xin hỏi Tứ nương là thế nào trong nhà. Tứ nương nói ra, chúng tôi mới biết đó là vị nương nương thứ tư trong nhà này đấy chứ.

Kim Liên bảo:

- Thật là đồ vô liêm sỉ, nhà này có ai biết nó là Tứ nương đâu, nên nó mới phải nhờ người lạ tới để tự giới thiệu đấy. Gia gia mới ở phòng nó có một đêm hôm qua mà nó đã lên mặt lên mũi rồi.

Đoạn quay sang hỏi Tiểu Ngọc:

- Có phải nhân hôm qua gia gia nghỉ tại phòng Tứ nương, rồi Tứ nương xin gia gia mua cho một a hoàn để sai bảo phải không? Tứ nương than thở là không có người để sai bảo, việc gì cũng phải làm lấy. Lại còn nói là ta cả ngày chỉ ngủ, không biết làm ăn thu dọn gì, chuyện đó có hay không ?

- Tôi không nghe chuyện đó, phải hỏi Ngọc Tiêu xem nó có biết không.

Kim Liên quay sang nói với Quế Thư:

- Gia gia làm như các phòng không còn ai hay sao mà phải tới phòng Tứ nương mà nghỉ. Con dâm phụ đó chỉ quen nói xấu chúng ta sau lưng mà thôi, để ta phải hỏi cho ra lẽ mới được.

Mọi người uống trà trò chuyện. Bỗng nghe bên ngoài, có tiếng trống phách. Kinh Đô giám và các quan đã tới đông đủ.

Bữa tiệc trên đại sảnh bắt đầu. Đại An tới phòng Bình Nhi mời các ca

nữ lên đàn hát.

Lát sau thì Nhiệm y quan khăn áo chỉnh tề đến vái chào.

Tây Môn Khánh mời vào tiệc, cho ngồi gần Ngô Đại cửu. Nhiệm y quan mở một cái túi lớn ra, trong có các lễ vật chúc thọ rồi nói:

- Mãi hôm nay mới biết là ngày sinh nhật của Đại quan nhân nên tới trễ, xin thứ tội.

Tây Môn Khánh vái tạ rồi nói:

- Thật làm phiền tiên sinh nhiều quá, ngày thường đã nhờ thuốc của tiên sinh, hôm nay lại nhận lễ thể này quả là khó nghĩ.

Nhiệm y quan lại muốn rót rượu mừng thọ, nhưng Tây Môn Khánh gạt đi, mời ngồi dự tiệc. Bữa tiệc bắt đầu trong tưng bừng náo nhiệt. Bốn ca nữ hát vài khúc rồi đi từng người chuốt rượu, để cho đám nhạc công tấu nhạc; Đám nhạc công lại đưa danh sách các khúc nhạc để hai vị thái giám Lưu, Tiết lựa chọn.

Lát sau nghe bên ngoài xa có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, lại có tiếng trống phách, rồi Bình An vào thưa:

- Có Chu lão gia ở Thủ bị phủ tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra nghênh tiếp.

Chu Thủ bị vào tới đại sảnh thì nói:

- Tôi tới đây là để mời chủ nhân một chung rượu thọ.

Tiết thái giám bảo:

- Chu đại nhân hà tất phải thủ lễ quá như vậy, xin chúc mừng là được rồi, khỏi phải dâng rượu.

Chu Thủ bị liền vái Tây Môn Khánh mà chúc thọ, Tây Môn Khánh vái trả rồi mời nhập tiệc, đoạn sai gia nhân dọn tiệc cho đám tùy tùng. Chủ Thủ Bị lại cảm tạ vài lời, rồi gọi gia nhân của mình vào nhà dưới

ăn uống.

Bữa tiệc diễn ra vô cùng náo nhiệt trong tiếng cười nói đàn ca cho mãi tới chiều. Nhiệm y quan vì nhà xa, đứng dậy cáo từ trước nhất. Tây Môn Khánh thân tiến ra tới thềm. Nhiệm y quan hỏi:

- Phu nhân hôm nay đã khá chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy hôm trước dùng thuốc thấy đỡ nhiều lắm, nhưng không hiểu sao hôm nay lại thấy hơi mệt, ngày mai lại phiền tiên sinh tới coi giùm cho.

Nhiệm y quan gật đầu rồi cáo từ, lên ngựa mà về.

Sau đó thì đến lượt hai vị tú tài Nghệ, Ôn. Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ không được, phải đưa ra ngoài thềm rồi nói:

- Hôm nào, thỉnh tiên sinh tới chỉ giáo giùm cho. Tại ngôi nhà ở trước mặt đây, chúng tôi sẽ cho dọn một thư phòng kang trang để tiên sinh ở, nếu muốn, tiên sinh đem cả bảo quyển lại, chúng tôi xin lo lắng chu toàn.

Ôn tú tài cảm động, nhưng chỉ nói:

- Đa tạ quan nhân đã có lòng yêu.

Nghệ tú tài nói:

- Đây là quan nhân trọng người có văn tài phẩm hạnh mà thôi.

Nói xong vái chào mà về.

Tây Môn Khánh trở vào thù tiếp thực khách. Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới chấm dứt.

Bốn ca nữ vào thượng phòng đàn hát cho Nguyệt nương, Ngô Đại Cữu mẫu, Dương cô nương và mọi người nghe.

Bên ngoài, khách khứa đã về hết, chỉ có Bá Tước và Ngô Đại cữu ngồi lại. Bọn nhạc công ăn uống no say lãnh tiền ra về.

Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng ở lại đàn hát. Tây Môn Khánh dùng chung lớn thưởng rượu cho ba ca công này.

Bá Tước Nói:

- Bữa tiệc sinh nhật hôm nay thành công lắm, các vị khách, vị vào cũng vui vẻ hài lòng.

Lý Minh nói thêm:

- Riêng Lưu thái giám và Tiết thái giám tốn nhiều tiền thưởng cho ca nhạc công. Nhất là Quế Thư và Ngân Thư, mỗi người được thưởng cả túi bạc.

Thư Đồng đem mấy đĩa hoa quả ra, Bá Tước chọn ngay mấy thứ quả ngon, cho vào miệng nhai ngấu nghiến, vị trái cây ngọt tựa nước Cam Lồ, Bá Tước vừa ăn bảo:

- Ngon quá, ngon quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy thứ này là do chính tay Lục nương lựa đó.

Bá Tước cười:

- Hèn gì không chê vào đâu được.

Đoạn quay sang Ngô Đại cữu :

- Đại cữu cũng nên dùng một ít.

Nói xong lựa một trái dưa vào miệng Ngô Đại cữu. Lại gọi ba ca công tới, thưởng cho mỗi người một vài món hoa quả, rồi gọi Đại An bảo:

- Người vào trong gọi bốn con tiểu dâm phụ đó ra đây hát ít khúc cho đại cữu nghe để đại cữu còn về. Suốt bữa tiệc hôm nay chúng nó chỉ

hát qua loa một vài khúc, như vậy thì đâu được.

Đại An nói:

- Làm sao tôi dám gọi, họ đang hát cho Đại nương, đại cứu mẫu và các nương nương nghe ở thượng phòng đó.

Bá Tước mắng:

- Thằng khốn này đã đi đâu mà biết, lại ở đó nói dối.

Đoạn quay lại gọi:

- Vương Kinh đâu, người đi gọi đi.

Vương Kinh đứng im, Bá Tước bảo:

- Tao sai, chúng bay không chịu đi thì để tao đi.

Đang định đứng dậy đi thì thấy mùi thơm ngào ngạt xông lên, có những tiếng cười khúc khích rồi bốn ca nữ yếu điệu tươi cười bước ra. Bá Tước giơ hai tay lên:

- Đây rồi, sao mà người nào cũng đẹp như tiên thế này?

Hát đi, hát đi rồi tiền bạc bao nhiêu cũng có, đem về mua gạo mua thịt cho cả nhà cả ổ ăn, cho trẻ già bé lớn ăn, ăn cả tháng cũng chưa hết tiền.

Đồng Kiền nói:

- Thôi ông ơi, ông ăn no uống say rồi là lắm mồm lắm, xin ông bớt bớt cho chúng tôi nhờ.

Đồng Tứ cũng nói:

- Thôi, bây giờ cũng canh hai rồi, buông tha cho chúng tôi về nhà.

Tề Hương nói thêm:

- Ngày mai chúng tôi còn phải ra ngoại thành sớm nữa đó.

lá Tước hỏi:

- Nhà ai vậy?

Tề Hương đáp:

- Nhà một người mời chúng tôi đến, nhị gia hỏi làm gì?

Bá Tước bảo:

- Chắc là nhà Vương Tam quan chứ gì? Lúc trước cũng vì Vương Tam mà người bị liên lụy sợ hãi, may nhờ Đại quan nhân đây lo cho Quế Thư mà cả người cũng được hưởng lây. Bây giờ chưa cách hay sao mà lại định lôi thôi dính dấp ?

Tề Hương cười:

- Đồ quý, chỉ ăn nói bậy bạ.

Bá Tước bảo:

- Bây giờ không lôi thôi gì hết, bốn đứa các người phải hát từ giờ đến sáng, có thể thôi.

Hồng Tứ cười:

- Ông ơi, tôi sợ cái miệng ông có ngày mọc đinh lên nhọt mắt thôi.

Bá Tước bảo Hồng Tứ:

- Được lắm, con này biết nói chuyện đấy.

Đoạn quan sang bảo ái Hương:

- Còn cái con tiểu dâm phụ họ Trịnh kia, sao không nói năng gì vậy, bây giờ trở mã coi bộ lạ quá, người còn nhớ lão gia không? Lão gia đã có lần tới uống rượu nghe hát tại nhà họ Trịnh của người đấy
Đồng Kiền nói:

- Ái Nguyệt nghe ông nói cũng đủ khiếp vía rồi còn nói năng được gì nữa.

Bá tước bảo:

- Khiếp vía hay không mặc kệ, các người đem nhạc khí ra, mỗi đứa hát một hai bài rồi chúng ta cho về, không thềm lưu giữ các người đâu.

Tây Môn Khánh bây giờ mới nói:

- Các người, hai người rót rượu, hai người đàn hát là được rồi.

Tề Hương nói:

- Vậy thì để tôi và Ái Nguyệt hát.

Tề Hương đàn tranh, Ái Nguyệt đàn tỳ bà, hai người vừa đàn, vừa hát, tiếng hát du dương thánh thót mê lòng người.

Đồng Kiều chúc rượu cho Ngô Đại cữu, Hồng Tứ chúc rượu cho Bá Tước.

Rượu được vài tuần, hát được vài khúc thì Tây Môn Khánh thường tiền cho bốn ca nữ về rồi gọi Xuân Hồng lên hát vài ca khúc Nam nữa. Lát sau Ngô Đại cữu cáo từ. Tây Môn Khánh gọi Kỳ Đồng, sai chuẩn bị ngựa và đèn đuốc để đưa Ngô Đại cữu về nhà, nhưng Đại cữu nói:

- Thôi, khởi càn, để tôi về cùng một đường với Ứng nhị ca được rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng cũng phải bảo chúng nó đem đèn theo chứ.

Hai người đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra tận cổng rồi bảo Bá Tước:

- Ngày mai nhị ca nhớ bảo viên quản lý họ Cam tới đây với tôi, bàn

định xong là ký hợp đồng ngay. Tôi sẽ cho dọn dẹp chỗ chứa hàng và tính lại với Kiều Đại Hộ sau.

Bá Tước đáp:

- Tôi nhớ rồi, đại ca khỏi cần dặn.

Nói xong vái chào rồi cùng Ngô Đại Cữu ra về. Kỳ Đồng cầm đèn đi trước. Đại Cữu hỏi:

- Hồi nãy chú em rề tôi nói là dọn dẹp chỗ chứa hàng ở đâu vậy?

Bá Tước đáp:

- Hàn quản lý đã chở tư lượ vải vóc từ Hàng Châu về, Tây Môn đại ca muốn mở thêm một tiệm tư lượ nữa tại căn nhà ở trước mặt đây, rồi bảo tôi tìm giùm cho một người quản lý.

Đại Cữu lại hỏi:

- Bao giờ thì khai trương? Chúng tôi cùng các nhân bằng khác cũng cần biết để tới mừng chứ.

Bá Tước đáp:

- Cái đó thì tôi chưa biết.

Lát sau tới ngõ vào nhà Bá Tước, Đại Cữu bảo:

- Ký Đồng, người đem đèn đưa Ứng nhị gia vào nhà.

Bá Tước bảo Kỳ Đồng:

- Người cứ đem đèn đưa Đại Cữu về, ta không cần đèn đâu.

Nói xong vái chào rồi rẽ vào nhà. Kỳ Đồng xách đèn tiếp tục đưa Ngô Đại Cữu về.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh thưởng tiền bọn Lý Minh rồi cho về, đoạn vào phòng Nguyệt nương mà nghỉ.

Hôm sau, Bá Tước dẫn người họ Cam tới bãi kiến Tây Môn Khánh và bàn chuyện buôn bán. Tây Môn Khánh lại sai Thôi Bản tới thưa chuyện với Kiều Đại Hộ. Kiều Đại Hộ bảo:

- Mọi chuyện lớn nhỏ, xin cứ để thân gia bên đó lo giùm là được.

Thôi Bản trở về thưa lại. Tây Môn Khánh yên tâm lắm, cùng Cam quản lý ký hợp đồng, Bá Tước đứng ra bảo lãnh cho Cam quản lý. Hợp đồng ấn định rằng số tiền lời được chia làm mười phần. Tây Môn Khánh hưởng bốn phần, Kiều Đại Hộ ba phần, còn ba phần, chia đều cho Hàn quản lý, Cam quản lý và Thôi Bản. Đoạn một mặt cho dẹp kho chứa hàng, một mặt quét dọn nhà cửa, kê bảng hiệu, đợi hàng về là chọn ngày tốt khai trương.

Tại căn nhà đối diện, mua lại của Kiều Đại Hộ, phía trước mở tiệm buôn bán, phía sau thì cái thư phòng lớn dành cho Ôn tú tài. Ôn tú tài được trả lương một tháng ba lạng, lễ vật bốn mùa không thiếu, chỉ để chuyên lo thư từ giao dịch với đám quan lại sĩ phu. Thư Đổng được cử sang hầu hạ. Mỗi lần bên nhà Tây Môn Khánh có tiệc tùng, Ôn tú tài đều được mời sang, đối đãi rất kính trọng.

Qua ngày sinh nhật của Tây Môn Khánh, hôm sau Nhiệm y quan được mời tới coi bệnh cho Bình Nhi. Tây Môn Khánh đích thân sang căn nhà đối diện để trông coi việc thu dọn. Dương cô nương đã cáo từ về nhà. Quế Thư và Ngân Nhi vẫn ở lại chơi. Nguyệt nương bỏ ra ba tiền, sai mua cua bể, đến trưa hấp lên, mời mẹ Ngô Đại cứu và mọi người cùng ăn.

Ăn xong, Nguyệt nương cho mời Lưu bà tới thăm bệnh cho Tố Quan.

Thăm bệnh cho Tố Quan xong, Lưu bà lên phòng trên nói với Nguyệt nương:

- Ca nhi gặp chuyện kinh sợ nên hay giật mình, phải dùng thuốc mới được.

Nói xong đưa ra mấy viên thuốc rồi cáo từ. Nguyệt nương thương cho Lưu bà ba tiền rồi tiễn ra cửa.

Trong phòng, mọi người uống trà nói chuyện. Tuyết Nga uống tới sáu bảy chung rượu, không dám ngồi lâu, xin về phòng trước, Kim Liên bảo Quế Thư và Ngân Nhi đàn hát. Rượu lại được dọn ra cùng vài món ăn khác, mọi người ăn uống, đàn hát tới chiều. Nguyệt nương sai đem hai cái quả ra để soạn quà tặng cho Quế Thư và Ngân Nhi, rồi cho hai người về. Kim Liên uống nhiều rượu, say mềm mà về phòng. Lát sau tỉnh lại, xét lại tới những việc như đêm qua Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Bình Nhi, sáng nay lại mời Nhiệm y quan đến coi bệnh, Lưu bà lại được mời tới, thì biết là cả hai mẹ con Bình Nhi đều đau ốm.

Bỗng Kim Liên thấy lạnh ở hai chân, bèn sai Xuân Mai đem đèn lại coi. Thì ra lúc này rượu say, trên lối đi về phòng, Kim Liên đã dẫm phải một bãi nước đái chó, cả hai chiếc hài bằng đoạn đại hồng đều ướt hẳn hết, hôi hám vô cùng, Kim Liên cau đôi mày liễu, tròn cặp mắt phượng, tức giận đùng đùng, sai Xuân Mai lấy gậy ra tìm chó mà đánh thật lực. Chó bị đánh kêu lên inh ỏi, vang động cả nhà.

Bình Nhi thấy chó sủa lớn quá, vội sai Nghênh Xuân sang coi, vì hai phòng chỉ cách nhau có con đường cuối hoa viên.

Nghênh Xuân sang thưa:

- Nương nương tôi nói là ca nhi vừa mới uống thuốc xong, đang chợp mắt một chút, xin Ngũ nương bên này đừng sai đánh chó nữa.

Nói xong lui ra. Kim Liên im lặng một lúc rồi bảo Xuân Mai ngừng tay, đoạn gọi Thu Cúc ra bảo:

- Ta đã bảo là đến tối thì đuổi chó ra khỏi đây, sao mày không đuổi ra?

Nó có phải chồng mày không mà mày giữ nó? Để nó đái ngay trước nhà, làm bẩn hết đôi hài của tao? Vả lại trời tối mày thấy tao về thì phải đốt đèn ra rước tao chứ?

Xuân Mai đứng cạnh nói thêm:

- Hồi này chính tôi đã nhắc nó là cho chó ăn rồi đuổi đi, vậy mà nó không nghe tôi, lại còn lờm tôi nữa.

Kim viên bảo:

- Giỏi thật, con này bây giờ gớm thật, mày lại gần coi đôi hài của tao đây này.

Thu Cúc thật thà, không biết bị lừa, bèn bước tới cúi thấp đầu xuống mà nhìn, không ngờ bị Kim Liên dùng mũi hài đá mạnh mấy cái vào giữa mặt, khiến cho má và miệng rách chảy cả máu ra. Thu Cúc đau quá thét lên kinh hoàng rồi chạy ra ngoài. Kim Liên mắng:

- Con khốn nạn dám chạy phải không ?

Thu Cúc sợ quá, vội đứng lại ôm mặt đầy máu mà khóc.

Kim Liên quát bảo Xuân Mai:

- Mày bắt nó quỳ xuống, lột hết quần áo nó ra, lấy roi ngựa đánh nó đủ ba chục roi cho tao. Đánh thì đếm đàng hoàng, đừng để tao đánh, tao mà đánh thì tao không có đếm đâu.

Thu Cúc run sợ quỳ xuống. Xuân Mai bước tới lột quần áo Thu Cúc ra, rồi nhân sẵn ghét Thu Cúc, Xuân Mai thẳng cánh quát roi ngựa như mưa xuống người Thu Cúc. Thu Cúc đau đớn thét lên từng chập.

Bên phòng Bình Nhi, Tô Quan vừa mới chớp mắt được một chút, nghe ồn ào thì giật mình kêu khóc, Bình Nhi không biết làm sao, lại sai Tú Xuân sang.

Tú Xuân sang thưa:

- Nương nương tôi xin Ngũ nương tha tội cho Thu Cúc, ca nhi giật mình, đang khóc kia kìa.

Kim Liên nghe vậy như đổ dầu vào lửa, không nói không rằng, chạy ra cầm lấy roi ngựa mà quát túi bụi vào Thu Cúc. Thu Cúc lại thét lên đau đớn.

Phan bà đang nằm nghỉ trong phòng, thấy vậy phải chạy ra giằng cây

roi trong tay con gái mà bảo:

- Thôi con ơi, đánh no vậy đủ rồi, để nó kêu khóc, làm ca nhi bên kia giật mình, có phải là ném chuột mà vỡ lọ quý không?

Kim Liên nghe mẹ nói lại càng giận điên lên, mặt mũi đỏ bừng, đẩy mẹ ra mà bảo:

- Cái bà già này lạ nhỉ, bà vào trong ngồi cho tôi nhờ, chuyện này không có liên can gì tới bà cả, bà việc gì khéo lo cho thiên hạ.

Phan bà cũng giận bảo:

- Cái con chết băm chết vằm này, mà nói với mẹ mà như vậy hả?

Kim Liên bảo:

- Đừng có lời thôi gì hết, ngày mai bà về nhà đi, bà ở đây làm phiền tôi lắm.

Phan bà le te chạy vào trong khóc nức nở. Ngoài này, Kim Liên lại tiếp tục đánh Thu Cúc, đánh chừng hai ba chục roi nữa mới chịu ngừng tay. Thu Cúc nát cả da thịt, máu thấm cả người.

Bình Nhi chỉ biết hai tay bịt chặt tai con, nước mắt chảy ra, tức giận cực độ mà không dám nói.

Hôm sau, Tây Môn Khánh tới dự tiệc tại nhà Chu Thử bị.

Tổ Quan lần này uống thuốc của Lưu bà chẳng thấy hiệu nghiệm gì, vẫn hay giật mình kêu khóc, ban đêm lại sốt, hai mắt cứ trợn trừng.

Bình Nhi biết là hai sư bà Vương, Giết đang có mặt tại phòng Nguyệt nương, bèn lấy đôi sư tử bằng bạc ra, đem đến phòng Nguyệt nương bảo:

- Tôi cũng muốn làm điều công đức, xin đưa đôi sư tử bạc này để nhị vị sư phụ in cho ít cuốn kinh Đa la. Rồi đến ngày rằm tháng tám này, tôi sẽ tới miếu lễ Phật.

Tiết sư bà định cầm đôi sư tử bạc rồi xin về, nhưng Ngọc Lâu bảo:

- Xin sư phụ nán lại một chút đã.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin Đại nương cho gọi Bôn Tứ tới để cân xem đôi sư tử này được bao nhiêu lượng, rồi sai Bôn Tứ cùng sư phụ đây tới nhà in, hỏi rõ xem mỗi bộ kinh in ra tốn kém bao nhiêu, in tất cả bao nhiêu bộ, chừng nào thì in xong, như vậy mới được. Để một mình sư phụ đây lo sao nổi.

Nguyệt nương bảo:

- Tam muội nói đúng.

Tiết sư bà bèn lên ngồi xuống, đặt đôi sư tử bạc lên bàn, Nguyệt nương sai Lai An gọi Bôn Tứ đến. Bôn Tứ bước vào vái chào mọi người, đem cân đôi sư tử bạc thì thấy nặng đúng bốn mươi một lượng năm tiền.

Nguyệt nương bảo:

- Người cùng đi với sư phụ đây tới nhà in để thương lượng in kinh Phật với số bạc này, nhớ hỏi cho kỹ số lượng các bộ kinh.

Hai sư bà đứng dậy cáo từ. Bôn Tứ cầm đôi sư tử bạc đi theo. Kim Liên bảo Ngọc Lâu:

- Chúng mình tiễn hai sư phụ rồi tới phòng Đại Thư xem Đại Thư khâu hài.

Nói xong dắt tay Ngọc Lâu bước ra.

Hai sư bà đi rồi, Kim Liên và Ngọc Lâu đến phòng Đại Thư ở phía đông đại sảnh, thấy Đại Thư đang ngồi bên rèm khâu hài. Kim Liên cầm lên coi thì thấy đó là đôi hài bằng sa màu lục, Ngọc Lâu bảo:

- Sao không làm dây cột bằng hai màu hồng và lam cho đẹp ?

Đại Thư đáp:

- Cháu đã có một đôi có giày màu lam rồi, đôi này để làm giày màu hồng vậy.

Kim Liên thì cứ tiếp tục xem. Ngọc Lâu lại hỏi:

- Kính Tế có nhà không ?

Đại Thư đáp:

- Chẳng biết anh ấy uống rượu ở đâu về say mèm, đang nằm ngủ như chết ở trong nhà đó.

Ngọc Lâu quay sang nói với Kim Liên:

- Hồi nãy nếu tôi không nói, có phải là Lục thư đã đưa đôi sư tử cho Tiết sư phụ rồi không? Đưa như vậy thì kinh chẳng thấy đâu, phúc chẳng thấy đâu, cứ thấy mát của đã, mà ca nhi thì chưa chắc gì mau mạnh. Chẳng qua cũng tại Lục thư thư nóng lòng vì con quá, lại cũng sẵn tiền nữa.

Kim Liên im lặng. Ngọc Lâu lại nói tiếp:

- Thật chẳng bù cho chúng mình, một đồng chữ không có, chẳng ai thèm đoái hoài tới. Xem như Lục thư thư đấy, mẹ đau, con đau là gia gia và Đại nương đã cuống quýt lên mời thầy chạy thuốc, cứ loạn cả nhà lên.

Kim Liên nói tiếp:

- Lục thư thư thì còn ai sánh kịp bây giờ. Lục thư thư thường bảo là gia gia tới phòng mình, thì mình bảo gia gia sang phòng khác mà nghỉ. Đại nương cũng tin lời Lục thư thư lắm. Nhưng thật sự, vắng mặt chúng mình thì Lục thư thư lại nói xấu chúng mình với gia gia và Đại nương. Lúc muốn gia gia tới thì lại sai a hoàn đi mời, nói là xuống thăm ca nhi, rồi tha hồ ỏn thót lấy lòng gia gia. Đại nương chắc là biết nhưng chẳng nói gì, Lục thư thư cái gì cũng đem ca nhi mà lấn át người khác. Như tối qua đây này, tôi về phòng, dẫm ngay phải vũng nước đáí chó trước phòng, mới bảo a hoàn đuổi chó đi, vậy mà Lục

thư thư cũng sai người sang bảo là làm kinh động ca nhi. Đã vậy mẫu thân tôi không biết, lại còn khuyên tôi này nọ, tôi nóng giận có nói mấy câu làm mẫu thân tôi buồn, sáng nay bà cụ giận, bỏ về nhà từ sớm. Lúc về tôi còn giận, nên bảo cụ là cái thứ thân thích khốn cùng như bà cụ, đối với nhà này, thêm bà cụ cũng không nhiều, mà bớt bà cụ thì cũng không ít.

Ngọc Lâu cười:

- Thư thư là con mà ăn nói như vậy hay sao?

Kim Liên bảo:

- Không phải là tôi cố tình muốn nói như vậy, nhưng tôi tức bà cụ chỉ lo cho người ngoài, bị người ta mua chuộc nên mới bị người ta sai khiến. Con người như Lục thư thư là góm lằm, sinh được đứa con trai thì làm phách, chỉ huy cả chồng, không còn coi ai ra gì. Nhưng trời cũng có mắt, thằng bé bây giờ lại đau ốm rồi đó.

Hai người cứ đứng trước rèm mà nói chuyện. Bôn Tứ trở về muốn vào thượng phòng thưa lại với Nguyệt nương, nhưng hai người đứng ngay cạnh lối đi nên Bôn Tứ không dám mạo muội bước qua, cứ đứng lại ngoài xa mà chờ. Lai An thấy vậy chạy tới thưa :

- Xin nhị vị nương nương vào phòng ngồi, Bôn Tứ trở lại đó.

Kim liên bảo:

- Thằng chết tiệt này, nó vào thì mày bảo nó cứ vào, ai ăn thịt nó mà sợ.

Lai An lui ra bảo Bôn Tứ, Bôn Tứ khom lưng cúi đầu mà bước qua. Vào tới thượng phòng, thấy Nguyệt nương và Bình Nhi còn đang trò chuyện, Bôn Tứ thưa:

- Số bạc bốn mươi một lạng năm phân, tôi đã giao cho nhà in rồi, in được năm trăm cuốn kinh Đà La. mỗi cuốn dày năm phân, một ngàn cuốn kinh Phật khác, mỗi cuốn dày ba phân, nhưng số tiền lại lên tới năm mươi lăm lạng, thành thử mình còn thiếu của họ mất mười ba lạng rưỡi. Ngày mười bốn này thì có thể in xong.

Bình Nhi vội sai Nghênh Xuân về phòng lấy mười lăm lạng, đưa cho Bôn Tứ mà bảo:

- Người cầm đi đưa cho người ta, còn dư bao nhiêu thì người cất mà chi dùng. Đến ngày rằm, có lên chùa thì khỏi phải hỏi ta nữa.

Bôn Tứ nhận bạc xong, định quay ra, thì Bình Nhi bảo:

- Thôi, mọi sự ta nhờ người chịu phiền làm giùm.

Bôn Tứ khom người đáp:

- Dạ không dám, nương nương dạy quá lời.

Nói xong vái chào bước ra.

Tới ngoài, Ngọc Lâu gọi Bôn Tứ lại hỏi:

- Tiền bạc giao đầy đủ cho nhà in rồi chứ?

Bôn Tứ đứng lại đáp:

- Đã giao kết bàn tính xong xuôi cả rồi, tổng cộng là một ngàn năm trăm bộ kinh, phí tổn hết năm mươi lăm lạng, nghĩa là còn thiếu mười ba lạng rưỡi nữa, nhưng Lục nương vừa đưa thêm cho tôi rồi.

Nói xong đưa số bạc mười lăm lạng ra. Kim liên và Ngọc Lâu không nói gì. Bôn Tứ vái chào mà đi. Ngọc Lâu bảo Kim Liên:

- Không hiểu sao Lục thư thư lại xài tiền uổng phí như vậy, thật là tin tưởng quá đáng ở mấy sự bà.

Hai người nói vài câu chuyện nữa rồi Kim Liên bảo Ngọc Lâu:

- Mình ra cổng đứng chơi một lát đi.

Đoạn quay lại hỏi Đại Thư:

- Cô nương có đi không?

Đại Thư ngẩng đầu đáp:

- Cháu không đi đâu.

Kim Liên dặt tay Ngọc Láu ra cổng đứng, rồi hỏi Bình An:

- Căn nhà đằng trước kia dọn dẹp xong chưa.

Bình An đáp:

- Hôm qua gia gia đích thân sang trông coi quét dọn rồi, trong ngoài sạch sẽ lắm, tiên lầu phía sau thì để chứa hàng, dưới lầu là ba gian nhà kho để chứa các vải lụa quý. Các thứ xong xuôi hết rồi, sang tháng là mở cửa khai trương.

Ngọc Láu hỏi:

- Ôn tú tài đã đem gia đình tới chưa?

Bình An đáp:

- Chắc là nội trong ngày nay thôi, sáng nay gia gia có dặn đem giường bàn kê dọn cho Ôn tiên sinh, lại cả án thư, ghế ngồi và đồ dùng văn phòng nữa.

Kim Liên hỏi:

- Người đã nhìn thấy vợ của ôn tiên sinh chưa? Người thế nào?

Bình An đáp:

- Bà ta có lại đây một lần để xem qua nơi ăn chốn ở, nhưng tôi chỉ thấy bà ta trong kiệu nên cũng không nhìn được rõ lắm.

Đang nói chuyện thì từ xa, một ông già làm nghề mài kính chùi gương đang đi tới, Kim Liên bảo:

- Kìa, người mài kính chùi gương kia.

Rồi quay lại bảo Bình An:

- Người mau gọi người đó lại, tấm gương của ta mấy hôm nay mờ quá mà dạn người mấy lần, người cứ quên, hôm nay ra đứng đây mới gặp.

Bình An vội bước ra giữa đường gọi người thợ mài kính chùi gương tới.

Người thợ đặt đồ nghề xuống. Kim Liên hỏi Ngọc Lâu:

- Thợ thợ có cần mài kính chùi gương gì không, để bảo gia nhân nó đem ra luôn thể.

Rồi quay lại bảo Bình An:

- Người vào phòng ta nói với Xuân Mai, lấy cái gương lớn, bốn cái gương nhỏ và cái gương tứ diện, rồi người mang ra đây, cho người ta lau chùi.

Ngọc Lâu cũng dặn:

- Người tới phòng ta, bảo Lan Hương lấy cái gương lớn của ta, đưa cho người.

Bình An vâng lời vào ngay. lát sau trở ra, có Lai An mang phụ, đĩa nào cũng tay xách nách mang. Kim Liên thấy vậy mắng:

- Đồ chết dịch, đem không hết thì đem làm hai chuyến, các người ôm đồm cầm cặp thế kia vỡ hết gương quý của người ta thì sao?

Ngọc Lâu chỉ vào tấm gương lớn của Kim Liên mà hỏi:

- Sao tôi không thấy cái gương kia bao giờ vậy?

Kim Liên đáp:

- Của người ta đem cầm đồ, gương quý lắm, tôi chỉ để trong phòng ngủ mà thôi.

Hai gia nhân cẩn thận dựng từng tấm gương xuống. Kim Liên hỏi:

- Cái gương hai mặt kia của thư thư đây à?

Ngọc Lâu chỉ tay bảo:

- Không, cái gương ba mặt kia mới là của tôi.

Kim Liên nói:

- Vậy thì cái gương hai mặt kia của ai?

Bình An đáp:

- Đó là của chị Xuân Mai, nhân tiện các nương nương chùi kính thì chùi hộ luôn.

Kim Liên bảo:

- Con khốn thế thì thôi, nó có gương mà cất một chỗ không dùng, suốt ngày sang ngắm vuốt nhờ gương của tôi cho nên gương của nó mới mờ thế này đây chứ.

Tất cả tám cái gương lớn nhỏ được giao cho người thợ lấy thủy ngân tráng lại mặt sau rồi chùi một lúc là sáng loáng. Kim Liên cầm một tấm gương nhỏ lên soi thử, thấy gương long lanh như nước thì hài lòng lắm, lại sai Bình An và Lai An đem vào.

Lát sau trở ra, Ngọc Lâu lấy tiền sai Bình An đem trả người thợ. Người thợ nhận tiền xong nhưng không đi, cứ đứng đó.

Ngọc Lâu bảo Bình An:

- Hỏi người ta xem tại sao nhận tiền rồi mà chưa chịu đi, hay là chê ít?

Bình An ra hỏi:

- Nương nương tôi hỏi tại sao lão không đi, hay có gì phiền não?

Người thợ tự nhiên hai hàng lệ ứa ra rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì cậu, lão đã ngoài sáu mươi tuổi rồi, chỉ có một mụn con trai năm nay hai mươi mốt tuổi mà chẳng chịu làm ăn, cứ ngày ngày rong chơi. Lão đã phải đem thân già đi kiếm tiền nuôi nó nhưng nó vẫn không biết điều, thường tụ họp với bọn du đãng làm bậy. Hôm qua thì mang họa, bị bắt trói tại phủ Thủ Bị, rồi bị đánh hai chục trượng mới được thả về. Về tới nhà, bao nhiêu quần áo của mẹ nó, nó đem cầm bán hết. Mẹ nó giận phát ốm, nằm liệt giường cả nửa tháng nay. Lão mắng nó vài câu thì nó bỏ nhà mà đi. Lão tìm nó mấy ngày nay mà không thấy, nhiều lúc giận chẳng còn muốn tìm nó nữa. Nhưng lão ngần này tuổi, chỉ có mình nó là trai, bây giờ nó bỏ đi, lỡ lão chết thì lấy ai chống gậy. Mà có nó ở nhà, cứ nhìn thấy nó lại nổi giận. Lão buồn rầu, không biết nói với ai, nay nghe cậu hỏi, động mối thương tâm nên mới khóc.

Ngọc Lâu đứng trong bảo Bình An:

- Người hỏi xem người vợ của lão năm nay bao nhiêu tuổi rồi?

Bình An lặp lại câu hỏi. Ông lão đáp:

- Năm mươi lăm tuổi. Bà nó đang đau, chỉ thèm ăn một ít lạp xưởng mà suốt mấy hôm nay lão chưa kiếm đủ tiền để mua, nghĩ thật buồn.

Ngọc Lâu bảo:

- Nếu vậy thì tôi có ít lạp xưởng, để tôi cho lão.

Đoạn quay lại bảo Lai An:

- Người vào bảo lan Hương lấy ít lạp xưởng còn lại, luôn cả mấy cái bánh nữa, đem ra đây cho lão ta.

Lai An vào. Kim Liên hỏi ông lão:

- Lão bà ở nhà có ăn cháo thịt không?

Ông lão đáp:

- Sao lại không ăn? Nhưng làm gì có mà ăn? Ai có mà cho thì quý hóa quá.

Kim tiên quay lại bảo Bình An:

- Người vào bảo Xuân Mai múc một thúng cháo thịt ra đây để lão đem về cho lão bà ở nhà ăn.

Bình An đi vào, lát sau Lai An ra, đem theo một gói lạp xường và một gói bánh. Bình An đem một thúng cháo thịt ra.

Bình An bảo:

- Phúc đức cho lão bà ở nhà lẩm đấy nhé, ăn cho khỏi bệnh, cho đừng buồn con cái nữa.

Nói xong cùng Lai An trao các thu cho ông lão. Ông lão xếp vào gánh rồi vái tạ Kim Liên và Ngọc Lâu mà gánh đi.

Bình An bảo:

- Đáng lẽ nhị vị nương nương không nên cho lão nhiều như vậy, có lẽ lão đã nói dối. Vì vợ lão là người chuyên nghề mai mối, hôm qua tôi còn thấy vợ lão đi ngoài đường mà.

Kim Liên bảo:

- Thằng chó đẻ, vậy mà sao mày không nói sớm ?

Bình An nói:

- Tại nhị vị muốn cho lão ta đấy chứ, nhưng thôi, cũng là làm phúc cho lão tạ.

Hồi 6

Con Mèo Oan Nghiệt

Ông lão đi rồi, Kim liên và Ngọc Lâu đang đứng tại cổng nói chuyện thì thấy từ xa có một người khăn áo chỉnh tề đang cưỡi lừa đi tới, có vẻ vội vàng lắm. Kim liên và Ngọc Lâu vội thụt vào trong, vừa lúc người đàn ông dừng lại trước cổng. Thì ra đó là Hàn quản lý.

Bình An bước ra hỏi:

- Hàng đem tới đâu rồi?

Hàn Đạo Quốc đáp:

- Hàng bốc từ thuyền lên xe, đang cho chở vào thành. Bây giờ không hiểu gia gia định chứa hàng tại đâu?

Bình An nói:

- Gia gia không có nhà, đi dự tiệc tại nhà Chu lão gia rồi, nhưng tôi biết là hàng được chứa tại lầu sau của ngôi nhà đối diện đây, đại thúc có thể vào coi.

Đang nói chuyện thì Kính Tế ra mời Đạo Quốc vào nhà chào Nguyệt Nương. Đoạn trở ra đại sảnh, bảo Vương Kinh đem hành lý của mình về nhà.

Lát sau Nguyệt Nương sai dọn cơm rượu ra cho Đạo Quốc ăn.

Một lúc sau nữa thì các xe hàng lục tục về tới, đậu dài trước cổng. Kính Tế lấy chìa khoá. Sang mở cửa mấy căn lầu sau của căn nhà đối diện rồi cho chất các rương hàng tại đó. Thôi Bản cũng tới giúp việc cất hàng. Đến gần tối thì mới xong. Hàng chở trên mười chiếc xe lớn đã được cất hết.

Đạo Quốc trở lại đại sảnh. Tây Môn Khánh đã về và đang ngồi chờ. Đạo Quốc lạy chào rồi trình lại đầu đuôi vụ buôn hàng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ta có gửi thư cho vị quan coi thuế, thuế má đánh thế nào?

Đạo Quốc đáp:

- Vị quan đó là Tiền lão gia. Tiền lão gia giúp đỡ nhiều lắm. Hàng hóa ba phần thì tôi chỉ khai có một, cho nên mười xe hàng mà chỉ phải nộp có ba chục lượng bạc thuế mà thôi. Việc kiểm soát lại đều được bỏ qua, chính Tiền lão gia đã ra lệnh cho đoàn xe vào thành.

Tây Môn Khánh mừng lắm, bảo:

- Thế thì ngày mai phải đem ít lễ đến tạ Tiền lão gia mới được.

Đoạn quay lại bảo Kính Tế:

- Người ở đây thù tiếp Hàn quản lý và Thôi Bản.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu thịt. Máy người ăn uống no say rồi ai về nhà nấy.

Vương thị nghe tin Đạo Quốc đã về, vội sai hai a hoàn Xuân Hương và Cẩm Nhi chuẩn bị trà nước rượu thịt. Mãi đến khi trời tối đã lâu, Đạo Quốc mới về tới nhà. Vương thị lắng xăng giúp chồng thay quần áo. Vợ chồng ngồi uống trà mà hàn huyên sau bao ngày xa cách. Sau đó Vương thị thấy trong bọc hành lý của chồng có tới hai trăm lượng bạc, hỏi ra thì biết là Đạo Quốc bớt chút tiền của chủ, mua một ít hàng hóa và rượu, gạo, về bán lại cho mấy tiệm cao lâu, lấy lời xài riêng. Vương thị nghe chồng kể xong mừng lắm, bảo:

- Tôi nghe nói là Đại quan nhân mới có thêm một viên quản lý họ Cam để trông coi cửa tiệm mới, hợp đồng nói là tiền lời, thì vợ chồng mình, cùng Thôi ca và Cam quản lý được hưởng đồng đều, vậy cũng tốt. Vương Kinh nó nói lại với tôi đó.

Đạo Quốc hỏi:

- Bao giờ khai trương tiệm mới?

Vương thị đáp:

- Nghe nói là sang tháng.

Đạo Quốc bảo :

- Ở đây đã có thêm một viên quản lý, trong khi ở Nam không có người đứng mua hàng, thế nào rồi quan nhân cũng lại sai tôi đi nữa.

Vương thị nói:

- Chàng làm việc giỏi, thạo buôn bán thì quan nhân mới nhờ chứ, vả lại mỗi chuyến chàng đi buôn hàng như thế này, ngoài tiền công, tiền thưởng, chàng lại còn kiếm được nhiều, tuy vất vả nhưng cũng được đền bù, ông bà có câu "nếu không vất vả miệt mài, làm sao có được tiền tài thế gian", không nhớ hay sao? Nhưng nếu chàng không muốn đi thì để tôi thưa với quan nhân, để cho Thôi Bản và Cam quản lý đi, để chàng ở nhà bán hàng vậy.

Đạo Quốc vội nói:

- Thôi, không sao đâu, tôi ở ngoài nó quen rồi.

Vương thị bảo:

- Nhưng ở nhà thì cũng được cái nhàn hơn.

Hai a hoàn ra lạy chào chủ rồi dọn rượu thịt. Vợ chồng ăn uống một hồi rồi đi ngủ. Đạo Quốc xa vợ lâu ngày, nay gặp lại, chuyện quyền luyến không cần phải nói.

Hôm sau là ngày mùng một tháng tám, Đạo Quốc dậy sớm, cùng Thôi Bản và Cam quản lý cùng nhau lo việc chuẩn bị cho cửa tiệm sắp khai trương.

Về phần Tây Môn Khánh, thì hàng đã về trót lọt, mối lợi lớn đã nhìn trước mắt, công việc lại rảnh rang, trong lòng vui vẻ chợt nảy ra ý định tới nhà Trịnh Á Nguyệt chơi, bèn ngầm sai Đại An đem ba lạng bạc và một xấp lụa tới tặng Á Nguyệt.

Mẹ con Á Nguyệt thấy Tây Môn Khánh cho tặng vật và tiền bạc thì

mừng vô hạn, người mẹ lật đật bảo Đại An:

- Nhờ chú em về bẩm với lão gia rằng hai chị em nó đang ở nhà chuẩn bị nghênh tiếp lão gia. Kính thỉnh lão gia giáng lâm.

Đại An về thưa lại. Tây Môn Khánh vui lắm, sai Đại An chuẩn bị một cỗ kiệu, sang ngôi nhà trước cửa coi lại hàng hóa rồi lên kiệu, buông rèm xuống mà đi. Cầm Đồng, Đại An và Xuân Hồng đi theo hầu.

Tới nơi, Ái Hương trang điểm lộng lẫy bước ra tiếp đón. Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng dẫn kiệu về tới tối thì đem ngựa lại đón. Cầm Đồng vâng lời dẫn kiệu về nhà.

Ái Hương mời Tây Môn Khánh ngồi dùng trà. Bà mẹ đon đả bước ra lạy chào nói:

- Mấy bữa trước con em nó hầu tại quý phủ, đã được hậu thưởng rồi, lão gia tới đây là hân hạnh cho chúng tôi lắm, việc gì phải bày vẽ cho vải vóc và tiền bạc nữa. Thật đội ơn lão gia vô cùng.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hôm nọ ta cho gọi, sao nó không tới, mà lại tới nhà Vương Hoàng thân là thế nào ?

Bà mẹ nói - Thật chẳng qua là tại Đồng Kiều và Quế Thư cả. Mấy người đó biết là ngày sinh nhật của lão gia mà không nói cho chúng tôi một tiếng, thành thử lễ vật chúc thọ đã không có, mà lại còn nhận lời mời của Vương Hoàng thân. Nếu chúng tôi biết thì làm gì có chuyện đó? Đến khi lão gia cho người lại gọi, chúng tôi sợ quá, bắt nó phải đi ngay.

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải là Ái Nguyệt không biết trước. Hôm ăn tiệc tại nhà Hạ Đề hình, Ái Nguyệt hát ở đó, tôi đã dặn rồi. Nhưng hôm đó Ái Nguyệt chẳng nói chẳng rằng, lại có vẻ không vui, rồi đến ngày sinh nhật của tôi lại đi nhận lời chỗ khác, như vậy nghĩa làm sao?

Bà mẹ nói - Con nhỏ thế thì thôi, nhưng xin lão gia hiểu cho rằng nó

còn nhỏ quá, thấy chỗ đông người còn bỡ ngỡ chưa quen, tính tình còn nhút nhát lắm. Đến ngay cả bây giờ mà nó cũng chưa ra hát hầu lão gia thì đủ biết. Nó sợ chứ không có gì hết. Hồi này biết lão gia sắp quang lâm tới đây, tôi đã dặn nó là phải sửa soạn để tiếp rước, vậy mà nó cứ nằm ngủ, đến bây giờ cũng chưa chịu ra nữa.

Tây Môn Khánh im lặng, Ái Hương hai tay nâng chung trà mời Tây Môn Khánh. Uống trà xong, bà mẹ nói:

- Kính thỉnh lão gia vào trong ngồi cho ấm cúng.

Ái Hương đứng dậy dẫn Tây Môn Khánh vào phòng Ái Nguyệt. Đó là một gian phòng thật xinh xắn ấm cúng, ngoài cửa treo một tấm hoành phi có ba chữ đại tự "Ái Nguyệt hiên". Tây Môn Khánh ngồi xuống, lát sau, Ái Nguyệt khép nép bước ra. Nàng trang điểm đơn sơ nhưng vẻ đẹp thanh xuân lồ lộ, mình mặc chiếc áo tơ màu ngó sen, chiếc quần màu tím, chân đi hài làm theo hình mỏ uyên ương. Ái Nguyệt bước tới trước mặt Tây Môn Khánh lạy chào, rồi rụt rè ngồi một bên, chiếc quạt che gần hết mặt. Tây Môn Khánh muôn phần đẹp ý, trong lòng xốn xang khôn tả. A hoàn đem trà ra. Ái Nguyệt nghiêng mình, đưa mười ngón tay búp măng nuột nà nâng chung rượu mà mời. Tây Môn Khánh uống trà xong, đưa mắt nhìn gian phòng, thấy cách trang trí thật thanh nhã, đâu đây thoang thoảng một mùi hương quyến rũ, chẳng khác gì cảnh trong một động tiên, trước mặt là một nàng tiên bằng xương bằng thịt, xinh đẹp tuyệt vời.

Hai người nói chuyện, mới đầu còn e dè, sau thì cười nói lả lơi. Một lát, a hoàn dọn rượu thịt thịnh soạn, Ái Nguyệt tự tay gắp từng miếng đưa tận miệng Tây Môn Khánh. Ái Hương cũng ngồi một bên chúc rượu. Một mình ngồi giữa hai nàng tiên tuyệt sắc, rượu nồng thịt ngon, Tây Môn Khánh đê mê ngây ngất.

Được nửa tiệc, hai chị em đứng dậy. Ái Hương đàn tranh, Ái Nguyệt đàn tỳ bà, cùng cất tiếng hát thánh thót du dương. Hát xong, hai chị em lại ngồi hai bên Tây Môn Khánh mà chúc rượu. Qua vài tuần rượu, Ái Hương kiếm cớ xin phép ra ngoài, để lại một mình Ái Nguyệt thủ tiếp khách quý.

Ái Nguyệt thấy trong tay áo Tây Môn Khánh có một cái gói, gói bằng chiếc khăn tay trắng, bèn hỏi:

- Quan nhân đem hương trà theo phải không?

Nói xong định thò tay lấy, nhưng Tây Môn Khánh đã nói:

- Không phải đâu, đó là thuốc bổ ta vẫn uống, hương trà cũng có đem theo, nhưng để trong gói giấy ở bên trong này cơ.

Nói xong lấy từ tay áo bên kia ra một gói hương trà đưa cho Ái Nguyệt.

Ái Nguyệt lại thò tay vào tay áo Tây Môn Khánh lấy ra một cái khăn tay thêu rất đẹp, đưa lên ngắm rồi nói:

- Tôi thấy Quế Thư và Ngân Nhi mỗi người đều có một cái khăn y như thế này, thì ra quan nhân tặng cho họ chứ gì ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không phải đâu, ta đâu có cho, đây là những thứ do thuyền hàng từ Dương Châu đem về rồi họ lấy chứ ai mà cho. Nếu nàng thích thì ta tặng nàng cái khăn này, rồi ngày mai ta sai người tặng chị nàng một cái.

Lát sau Tây Môn Khánh dìu Ái Nguyệt lên giường nằm nghỉ, Ái Nguyệt e thẹn rụt rè, nhưng cũng cố gắng làm vừa lòng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh vui mừng khôn tả. Sau đó hai người ngủ thiếp đi một lát. Hôm đó mãi tới canh ba, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Hôm sau Tây Môn Khánh tới nha môn làm việc, Nguyệt nương cùng Kiều Nhi và Ngọc Lâu ngồi uống trà nói chuyện ở phòng trên, Đại An vào thưa để lấy lễ vật đem đi mừng sinh nhật Hạ Đề hình. Nguyệt nương dò hỏi:

- Hôm qua gia gia ngồi kiệu tới nhà ai uống rượu mà mãi nửa đêm mới về vậy? Chắc là lại tới nhà Hàn Đạo Quốc để hú hí với vợ hấn chứ gì? Lão già này bây giờ chuyên khinh khi lừa dối ta mà thôi.

Đại An vội đáp:

- Thừa không phải đâu, chồng người ta có nhà, làm sao gia gia tới được?

Nguyệt nương hỏi lại:

- Không đến đó thì đến nhà ai?

Đại An không đáp chỉ cười, rồi vái chào mà đem lễ vật đi.

Kim Liên nói với Nguyệt nương:

- Đại nương hỏi thằng khốn đó làm gì, đời nào nó chịu nói thật. Tôi nghe nói là hôm qua thằng Xuân Hồng cũng đi theo, bây giờ gọi nó tới hỏi tất biết.

Xuân Hồng được gọi vào. Kim Liên hỏi:

- Hôm qua người theo kiểu gia gia tới nhà nào? Người phải nói thật. Nếu người man trá thì Đại nương đây sẽ cho đánh đòn.

Xuân Hồng nhát gan vội quỳ ngay xuống trước mặt Nguyệt nương mà thưa:

- Xin Đại nương bớt nóng, để tôi xin nói. Hôm qua tôi cùng các anh Đại An, Cầm Đồng theo kiểu gia gia qua nhiều đường phố trong huyện, mãi mới tới một nhà trong ngõ, trang hoàng đẹp đẽ lắm, có một vị nương nương còn trẻ ra tận cổng đón tiếp, nương nương trông trang điểm lộng lẫy.

Kim Liên cười khanh khách:

- Thằng này thật ngu quá, mấy con điếm mà cũng không biết, lại còn gọi là nương nương nữa.

Đoạn hỏi:

- Nương nương đó thế nào? Hình dung mặt mũi ra sao. Người có nhận ra là ai không?

Xuân Hồng đáp:

- Tôi không biết là ai, cũng chưa gặp mặt bao giờ. Khi gia gia vào nhà thì có một bà cụ đầu bạc trắng ra lạy chào, sau đó lại mời gia gia vào phòng trong, ở đó có một vị nương nương trẻ lắm, xinh đẹp vô cùng, chuốc rượu cho gia gia.

Kim Liên lại hỏi:

- Lúc đó thì chúng bay ngồi đứng ở đâu?

Xuân Hồng đáp:

- Chúng tôi ngồi tại phòng của bà lão, bà ta mời chúng tôi ăn uống, rượu thịt nhiều lắm.

Mọi người nghe đều bật cười. Nguyệt nương hỏi:

- Người có nhận ra cô gái trẻ phòng trong không ?

Xuân Hồng ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Hình như cô nương đó có tới hát tại nhà mình thì phải.

Ngọc Lâu cười:

- Chắc là Lý Quế Thư rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Thì ra mò tới nhà họ Lý.

Kiều Nhi vội đáp:

- Nhà chúng tôi ở gần đây chứ đâu có xa như nó nói.

Mọi người tiếp tục nói chuyện loanh quanh.

Lát sau Tây Môn Khánh về nhà, nhưng sau đó lại tới chúc thọ Hạ Đê hình.

Lại nói, Kim Liên có nuôi trong phòng mình một con mèo trắng cực lớn, toàn thân trắng toát, chỉ riêng trên trán có một đám đen trông như cái mu rùa, đặt tên cho nó là Tuyết Sư Tử. Nó rất tinh khôn, biết nhặt những cái quạt hoặc khăn tay rơi rớt trên đất. Đêm nào ngủ một mình, Kim Liên cũng cho nó ngủ trên giường, ở chân mình. Ngày nào không ăn cá hoặc gan bò thì chỉ ăn thịt sống. Kim Liên rất cưng chiều, nuôi kỹ nên con mèo ngày càng to lớn mập mạp.

Hôm đó, Tố Quan khó ở trong mình, nhưng sau khi uống thuốc của Lưu bà thì thấy đỡ, Bình Nhi mặc cho con một cái áo đại hồng, để con ở cái giường phòng ngoài cho con chơi, Nghênh Xuân ngồi cạnh coi, còn nhũ mẫu thì ăn cơm ở phòng bên.

Thình lình con mèo Tuyết Sư Tử ở đâu nhảy tới, thấy Tố Quan mặc áo hồng thì lấy hai chân trước vờn vờn đùa nghịch, dáng điệu như những lúc được ăn thịt sống. Nghênh Xuân cũng không để ý. Bỗng con mèo nhảy lên người Tố Quan cào rách cả áo nát cả mình mẩy. Tố Quan thét lên những tiếng kinh hoàng đau đớn, rồi vì khiếp sợ quá, tất cả tiếng đi, mình mẩy tím bầm nằm chết lặng. Nghênh Xuân sợ quá kêu ầm lên, nhũ mẫu quăng cả bát cơm chạy ra.

Con mèo tai ác lại nhảy tới vồ Tố Quan, nhưng Nghênh Xuân đã đánh đuổi được. Nhũ mẫu thấy Tố Quan tay chân to quắp, giật loạn lên, vội bồng dậy rồi bảo Nghênh Xuân mau vào phòng trong gọi Bình Nhi. Nghênh Xuân hồn hển vào nói:

- Ca nhi nguy rồi, đang làm kinh, xin nương nương ra mau.

Bình Nhi không còn hồn vía, lật đật chạy ra. Nghênh Xuân lại ba chân bốn cẳng chạy lên thưa với Nguyệt nương, Nguyệt nương hoảng hồn chạy xuống, thấy Tố Quan đang làm kinh, tay chân giật liên hồi, miệng méo đi, mặt tím ngắt, mắt trợn ngược chỉ toàn lòng trắng thì đưa tay bồng rồi khóc lớn:

- Trời ơi, sao lại đến nỗi này?

Nguyệt nương kêu khóc mà lòng đau như cắt. Nghênh Xuân thưa:

- Tại con mèo của Ngũ nương.

Rồi kể lại đầu đuôi sự tình. Bình Nhi khóc mà bảo:

- Con ơi, con bị con mèo ác nghiệt đó làm hại rồi.

Nguyệt nương sai gọi ngay Kim Liên sang hỏi:

- Sao lại để con mèo chết tiệt đó sang đây hại ca nhi?

Kim Liên nói:

- Đứa nào nói vậy?

Nguyệt nương đưa tay chỉ:

- Thì nhũ mẫu và Nghênh Xuân đây nói chứ ai.

Kim liên nói:

- Sao Đại nương lại tin lời chúng nó? Con mèo của tôi đang nằm ngoan ngoãn trong phòng, làm sao sang đây làm hại ai được, vậy mà cũng đổ tội cho nó là thế nào?

Nguyệt nương hỏi:

- Con mèo đó sang đây lúc nào?

Nghênh Xuân đáp:

- Ngày nào nó chẳng sang đây cả chục lần, nó vừa mới ở đây chạy về xong.

Kim Liên nói ngay:

- Vậy thì tại sao từ trước tới nay nó không cào cắn ca nhi mà bây giờ mới cào cắn? Mà là đứa ăn người ở sao dám ăn không nói có? Đến mà cũng dám đổ tội cho tao thì đủ biết số kiếp tao khốn nạn tới bực nào.

Nói xong giận dữ về phòng. Nguyên là Kim Liên biết Tố Quan sợ hải dễ giết mình nên cố tình nuôi con mèo thật lớn. Hai phòng ở gần

nhau, thế nào cũng có ngày con mèo làm cho Tổ Quan hoảng sợ. Bình Nhi được Tây Môn Khánh rất mực yêu quý chỉ vì có Tổ Quan, nếu Tổ Quan vì kinh sợ mà bệnh tật thì Tây Môn Khánh có thể chán nản mà quay về với Kim liên.

Trở lại căn phòng Bình Nhi, Nguyệt nương thấy Tổ Quan làm kinh dữ dội, vội một mặt sai cứu chữa, nấu thuốc đổ vào miệng, một mặt sai mời ngay Lưu bà tới.

Lát sau Lưu bà tới coi mạch rồi dậm chân than rằng:

- Lần này thì nặng lắm, không biết có qua khỏi được không?

Nói xong lấy ra một viên thuốc nhỏ, bỏ vào cái chung nghiền nát ra, hòa với nước trà, cấy miệng Tổ Quan đổ vào.

Đoạn nói:

- Nếu thuốc này giúp nhi ca nhi khỏi được thì thôi, mà nếu không qua khỏi được thì phải xin phép Đại nương để tôi được châm cứu.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không dám đâu, có gì phải đợi gia gia tôi về mới được, lỡ gia gia la rầy thì sao.

Bình Nhi khóc nói:

- Xin Đại nương cứu cho ca nhi, chờ gia gia về e muộn mất. Nếu gia gia rầy mắng, tôi xin chịu hết.

Nguyệt nương bảo:

- Ca nhi là do muội muội đẻ ra, tôi không dám quyết định.

Lưu bà chờ một lát không thấy Tổ Quan tỉnh lại, bèn cứ tự tiện châm cứu vào năm huyệt đạo trong người rồi đặt nằm xuống. Tổ Quan cứ nằm thiêm thiếp bần bật như vậy cho tới chiều tối.

Tây Môn Khánh về nhà mà vẫn chưa tỉnh. Lưu bà nghe tin Tây Môn

Khánh về thì sợ hãi, xin cáo lui. Nguyệt nương trả cho năm tiền rồi cho về.

Nguyệt nương lên phòng trên kể lại bệnh tình của Tố Quan. Tây Môn Khánh hoảng lên, vội chạy xuống phòng Bình Nhi thăm con. Thấy Tố Quan mê man bất tỉnh, mà Bình Nhi thì khóc đến sưng húp đôi mắt, Tây Môn Khánh bèn hỏi:

- Tại sao ca nhi lại bị như thế này?

Bình Nhi chỉ khóc mà không đáp. Hỏi nữ mẫu và a hoàn, cũng chẳng ai dám nói. Tây Môn Khánh thấy tay chân Tố Quan bị châm cứu, toàn thân sặc lên mùi ngải thì xót ruột lắm, vội trở lên phòng trên hỏi Nguyệt nương. Nguyệt nương biết không giấu được, đành phải kể đầu đuôi việc con mèo của Kim Liên làm Tố Quan hoảng sợ, rồi nói thêm:

- Hồi nãy Lưu bà có tới, bảo là kinh phong rất nặng, nếu không châm cứu thì khó lòng qua khỏi, nhưng nếu đợi chàng về thì e quá muộn, Lục muội muội có hỏi tôi, tôi không dám quyết định, nên đã tự quyết định để cho Lưu bà châm cứu. Bây giờ ca nhi tuy chưa tỉnh nhưng chắc không đến nỗi nào.

Tây Môn Khánh nghe xong nổi giận đùng đùng, chạy xuống phòng Kim Liên, cầm hai chân sau con mèo Tuyết Sư Tử, bước ra thềm, quật ngay xuống thềm đá, chỉ nghe oái một tiếng, đầu con mèo vỡ tan, óc phun trắng xóa. Giết con mèo xong, Tây Môn Khánh nghiêng răng kèn kẹt mà bỏ đi.

Kim Liên thấy Tây Môn Khánh nổi giận giết con mèo của mình thì sợ hãi ngồi yên trong phòng. Đến lúc Tây Môn Khánh bỏ đi, Kim Liên mới lẩm bẩm:

- Thật đồ vũ phu khốn kiếp, con mèo có làm gì mà giết nó. Nó chết xuống âm ty sẽ báo oán cho mà coi nó sẽ đòi mạng tên thay lòng đổi dạ cho mà coi.

Tây Môn Khánh sang phòng Bình Nhi, cầm tay Tố Quan xem, thấy vết mèo cào còn y nguyên, bèn hỏi nữ mẫu và Nghênh Xuân:

- Các người trông giữ ca nhi sao để mèo cào ca nhi như thế này? Lại để cho con giặc nhà họ Lưu chằm cứu như thế này? Nếu ca nhi qua khỏi thì thôi, mà nếu có gì thì ta sẽ bắt con mụ đó tới nha môn cho nó ném cục hình kìm kẹp.

Bình Nhi chỉ mong cho con tỉnh dậy, nhưng sau đó vì ngải nóng công phạt, khiến cho Tố Quan thân hình nóng ran, nước tiểu chảy ra, phân cũng bị tống ra có đủ màu sắc lạ, mắt thì lúc nhắm lúc mở, sữa cũng không chịu bú, cứ nửa tỉnh nửa mê.

Bình Nhi sợ lắm, vội lên bàn thờ Phật thắp nhang cầu khẩn rồi gieo một quẻ, thì thấy quẻ rất xấu, trong lòng lại càng buồn sợ muôn phần.

Nguyệt nương sai gia nhân mời một lang y chuyên về trẻ con tới coi. Vị lang y này bảo:

- Bây giờ phải thổi vào lỗ mũi ca nhi, nếu có nước mũi chảy ra thì mới cứu được, còn không thì chịu.

Nói xong thổi vào mũi Tố Quan mấy hơi thật mạnh. Nhưng không thấy một chút nước mũi nào cả. Bình Nhi thấy vậy càng lo sợ cuống cuồng, chỉ biết than khóc không thôi, bỏ cả ăn uống.

Lúc đó cũng gần tới ngày rằm tháng tám, nhưng vì chuyện Tố Quan, trong nhà không ai còn lòng dạ nào nên Nguyệt nương dẹp bỏ lễ sinh nhật của mình, không tổ chức tiệc tùng gì cả. Thân bằng quyến thuộc các nơi đem lễ lại cũng không được mời dự tiệc. Chỉ có Ngô Đại cứu và Dương cô nương tới ở chơi thăm hỏi.

Trong khi đó thì hai sư bà Vương, Tiết chia tiền nhau không đều, đang giận nhau.

Ngày mười bốn, Bôn Tứ cùng Tiết sư bà tới nhà in, một ngàn năm trăm cuốn kinh đã in xong. Bôn Tứ về thưa lại, Bình Nhi cho thêm ít tiền để mua vàng hương làm lễ.

Ngày rằm, Bôn Tứ cùng Trần Kính Tế tới miếu làm lễ rồi đem một ngàn năm trăm cuốn kinh phân phát hết, sau đó trở về thưa lại với Bình Nhi.

Suốt mấy ngày liền, Kiều Đại hộ sai người hàng ngày tới thăm hỏi và theo dõi sức khỏe Tố Quan. Lại mời riêng một lang y tới coi bệnh. Lang y này coi xong nói:

- Chứng này không thể chữa được.

Bình Nhi buồn rầu trả công năm tiền rồi mời ra. Nguyệt nương thì vẫn tin Lưu bà, cho dùng thuốc của Lưu bà, nhưng Tố Quan cứ uống thuốc vào lại nôn ra ngay, rồi sau đó mắt nhắm nghiền, hai hàm cắn chặt lại. Thương cho Bình Nhi đầu không kịp chải, áo cũng chẳng kịp thay, suốt ngày đêm ôm con trong lòng mà khóc. Tây Môn Khánh đi đâu, ngoài giờ làm việc tại nha môn thì chỉ quanh quẩn trong nhà, một ngày xuống thăm con không biết mấy lần.

Một đêm vào hạ tuần tháng tám, ngoài song trăng sáng vằng vặc, Bình Nhi ôm con nằm thiếp đi, a hoàn đầy tớ đều ngủ say. Khắc lâu canh tàn hơi gió lạnh hiu hắt nhẹ đưa, Bình Nhi nằm chập chờn, ngủ không ngủ mà thức cũng không ra thức.

Bỗng thấy Hoa Tử Hư từ ngoài cửa bước vào, mình mặt áo lụa bạch sắc diện chẳng khác gì lúc sinh thời, chỉ vào mặt Bình Nhi tái sắc mà mắng:

- Con dâm phụ kia, sao mày dám lấy hết tiền bạc của cải của tao mà đem về cho Tây Môn Khánh?

Bình Nhi vội bước tới nắm áo Hoa Tử Hư khóc mà nói:

- Chàng ơi, xin chàng tha tội cho tôi.

Hoa Tử Hư nói:

- Ta bảo cho biết vậy thôi, ta đi đây.

Nói xong gỡ tay Bình Nhi mà đi. Bình Nhi bàng hoàng tỉnh dậy. Thì ra là một giấc mộng. Mở mắt nhìn thấy tay mình còn đang nắm chặt áo con. Bên ngoài, trống cầm canh báo hiệu canh ba. Bình Nhi sợ hãi, mồ hôi đổ ra như tắm.

Hôm sau Tây Môn Khánh vào thăm, Bình Nhi đem giấc mộng đêm

qua kể lại.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dầu sao thì Hoa nhi ca cũng chết rồi, chẳng qua nàng nhớ chuyện cũ mà nằm mộng đấy thôi. Từ nay đừng nghĩ vẩn vơ gì nữa. Để tôi bảo chúng nó đem kiệu rước Ngân Nhi lại bầu bạn với nàng. Rồi cũng gọi Phùng lão tới hầu hạ nàng ít hôm.

Nói xong quay lại bảo Đại An đem kiệu đi đón Ngân Nhi và Phùng lão.

Xé trưa hôm đó, nhũ mẫu đang bồng Tố Quan trên tay thì Tố quan lại làm kinh, nhũ mẫu sợ quá, kêu lên:

- Nương nương ơi, ca nhi làm sao thế này? Hình như ca nhi không thở được nữa.

Bình Nhi hốt hoảng chạy vào vừa khóc vừa ôm lấy con mà bảo:

- Chúng bay mau lên thưa với gia gia là ca nhi nguy rồi, không thở được nữa rồi.

Lúc đó thì Thường Trĩ Tiết tới báo là đã tìm được nhà rồi, đó là một căn nhà xinh xắn kang trang gồm bốn gian, giá chỉ có ba mươi lăm lạng. Tây Môn Khánh nghe a hoàn báo tin Tố Quan nguy kịch, bèn đứng dậy bảo Trĩ Tiết:

- Xin lỗi nhị ca, cứ về đi hôm khác tôi sẽ sai đem tiền đến cho nhị ca.

Nói xong hộ tống tới phòng Bình Nhi, Nguyệt nương và mọi người đều đã có mặt. Tố Quan vẫn tiếp tục thoi thóp. Tây Môn Khánh không đủ can đảm nhìn con, bèn trở ra hành lang thư phòng ngồi trên ghế lo buồn than thở.

Lát sau thì có tin Tố Quan đã qua đời. Lúc đó là giờ Thân ngày hai mươi ba tháng tám. Tố Quan chỉ hưởng dương được có một năm hai tháng. Toàn thể lớn nhỏ trong nhà đều cất tiếng khóc bi ai. Bình Nhi vật mình lăn khóc thảm thiết, mấy lần sống đi chết lại. Lúc mệt quá xỉu đi thì thôi, lúc tỉnh dậy lại đập đầu khóc:

- Con ơi, con giết mẹ rồi, mẹ cũng đến chết theo con chứ không thể sống như thế này được đâu.

Nhũ mẩu và Nghênh Xuân cũng khóc đến không còn biết gì nữa.

Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp một căn phòng ở phía đông đại sảnh để lấy chỗ quàn xác con, nhưng Bình Nhi cứ ôm chặt lấy con, không chịu cho đem đi, chỉ kêu khóc:

- Con ơi, tan nát lòng mẹ mất rồi, thế là uổng phí bao nhiêu cực khổ đắng cay mà mẹ vẫn không được ở với con.

Nói xong lại khóc ngất đi. Nguyệt nương và mọi người phải xúm vào khuyên giải nhưng cũng vô hiệu. Tây Môn Khánh xót xa bảo:

- Thôi nàng khóc nhiều quá làm gì, cái số nó đã không được làm người, không làm con của mình, bỏ mình mà đi thì mình cũng chỉ nên khóc than một lúc thôi, khóc lắm cũng không làm nó sống lại được. Nàng nên giữ gìn sức khỏe là hơn.

Bình Nhi tóc tai rũ rượi, hai mắt sưng vù, xiêm y xốc xếch, cứ phức xuống xác con mà khóc. Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ đem ca nhi ra phòng riêng rồi mời thầy tới coi mà lo mọi chuyện.

Đoạn quay lại hỏi:

- Ca nhi đi vào giờ nào?

Nguyệt nương đáp:

- Khoảng giờ thân.

Ngọc Lâu bảo:

- Không hiểu sao ca nhi chờ đúng đến giờ đó mới đi. Ca nhi sinh giờ Thân, thì đi vào đúng giờ Thân. Cả ngày cũng đúng nữa, hôm nay là ngày hai mươi ba, chỉ có tháng là sai mà thôi. Như vậy là vừa đúng

một năm hai tháng.

Bình Nhi thấy gia nhân đứng sắp hàng bên để chờ đem Tố Quan lên phòng riêng bèn khóc mà nói:

- Đem ngay đi như vậy đâu được.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Xin Đại nương rờ thử xem người con nó còn nóng không?

Rồi lại khóc:

- Con ơi, làm sao mẹ xa con được, mẹ khổ quá chừng.

Rồi lại vật mình gào khóc thảm thương. Tây Môn Khánh đưa mắt, đám gia nhân bước vào bồng xác Tố Quan đem quàn tại phòng riêng.

Nguyệt nương bảo chồng:

- Bây giờ mình phải báo cho thân gia và sư phụ của con một tiếng chứ?

Nói xong sai Đại An sang báo tin cho Kiều Đại hộ biết, một mặt sai người mời thầy cúng đến, lại bỏ ra mười lạng đưa cho Bôn Tứ, bảo đặt làm một bộ quan quách bằng gỗ quý để tẩm liệm.

Trong khi đó, nghe tin dữ, Kiều Đại nương lật đặt ngòi kiệu tới ngay.

Nguyệt nương ra đón tiếp. Kiều Đại nương cùng mọi người lại than khóc một hồi.

Lát sau thầy cúng Từ tiên sinh tới. Sau khi được biết Tố Quan chết vào giờ Thân, liền mở sách ra coi rồi bảo:

- Ca nhi sinh giờ Thân ngày hai mươi ba tháng sáu năm Bính Thân, mất vào giờ Thân ngày hai mươi ba tháng tám năm Đinh Dậu. Tháng cúng là tháng Đinh Dậu mà ngày là ngày Nhâm Tý, như vậy là phạm vào thiên địa trọng tang, trong nhà phải tránh tiếng khóc, nếu không e

có tai họa xảy ra.

Đoạn lại mở sách ra coi một hồi rồi nói:

- Sinh vào ngày Nhâm Tý, trên thì ứng với Bảo bình cung, dưới thì lâm vào Tề địa, lúc trước ca nhi là con trai của nhà họ Thái ở Duyên Châu, từng dùng dao đoạt tiền bạc của người, không biết kính sợ trời đất cha mẹ, rồi nhân uống rượu say gặp hàn khí mà chết. Nay sinh vào nhà này thì sợ gió sợ lạnh.

Khoảng mười ngày trước đây tất bị một loài gia súc làm cho hoảng sợ mà thất lạc hồn phách. Hiện sắp đầu thai tại đất Trịnh Châu, sau lớn lên làm tới chức Thiên hộ, sáu mươi tám tuổi mới qua đời.

Mọi người yên lặng ngồi nghe. Từ tiên sinh hỏi Tây Môn Khánh:

- Lão gia muốn tống táng ca nhi vào ngày mai, mà mai táng hay hỏa táng?

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai sao được? Ít nhất cũng phải quàn tại nhà ba ngày để lập đàn tụng kinh chứ, rồi sau đó cho mai táng.

Từ tiên sinh bảo:

- Nếu vậy thì ngày hai mươi bảy, là ngày Bính Thìn, không phạm vào bản mệnh của ai trong nhà cả, nên hạ huyết vào đúng chính Ngọ thì tốt.

Nói xong viết hết những điều cần thiết ra giấy.

Tầm liệm cho Tố Quan xong thì cũng đã canh ba. Bình Nhi trở về phòng vừa khóc vừa thêu nhặt các áo mũ đạo sĩ của con, bỏ vào quan tài. Sau đó quan tài được đóng đinh. Lớn bé trong nhà lại khóc một hồi. Lát sau Từ tiên sinh ra về.

Hôm sau Tây Môn Khánh không ra nha môn làm việc. Hạ Đề hình nghe tin, tan buổi làm là cưỡi ngựa tới điếu tang. Tám vị tăng của chùa Báo Ân được mời tới lập đàn tụng kinh ba ngày. Trong khi đó,

tại miếu Ngọc Hoàng, Ngô Đạo quan và Kiều đại hộ cũng lập đàn cúng tế, lại đem lễ tam sinh tới. Các thân thích như Ngô Đạo cứu, Trâm Di Phu, Hoa Đại cứu đều có lễ đem tới. Bá Tước, Trí Tiết, Ôn tú tài, Hàn Đạo Quốc, Cam quản lý, Bôn Tú đều có phần lễ riêng, lại quanh quần làm bạn với Tây Môn Khánh để an ủi.

Sau ba ngày cúng lễ, Tây Môn Khánh cho đặt tiệc tại đại sảnh để thết đãi mọi người. Hôm đó, các ca nữ như Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt đều tới góp lễ.

Bình Nhi thì than khóc suốt mấy ngày, không ăn ngủ, khóc đến tắt tiếng, người cứ lả đi. Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi quá thương con mà nghĩ quần làm liều, nên đặc biệt sai nữ mẫu Nghênh Xuân và Ngân Nhi phải theo sát bên mình từng giây từng phút. Cũng suốt mấy đêm, Tây Môn Khánh đều nghỉ chung với Bình Nhi, rồi nhân đó hết lời khuyên giải.

Tối tối Tiết sự bà đều tụng kinh đặng Nghiêm, rồi thường khuyên Bình Nhi rằng:

- Ca nhi không phải là con là cái của nương nương đâu, chẳng qua là túc thế oan gia trái chủ mà thôi. Kinh Đà La có kể một chuyện rằng, ngày xưa có một người đàn bà sinh ba lần được ba con trai, nhưng không đứa con nào sống được quá hai tuổi đến khi đứa con thứ ba chết thì người đàn bà không chôn con mà ôm con ra bờ sông ngồi khóc. Phật Quan âm mới hiện ra làm một vị tăng, tới bảo người đàn bà rằng:

"Người đừng có than khóc, nó không phải là con của người đâu, mà chỉ là oan gia tiền thế của người mà thôi. Nó ba lần thác sinh làm con người chỉ là muốn giết người mà thôi. Nếu người không tin thì để ta chỉ cho coi". Phật Quan âm nói xong, đưa tay chỉ vào xác đứa bé, tức thì cái xác biến thành một con quỷ dạ xoa, nhảy ngay xuống sông, đứng trên mặt nước, mắng người đàn bà rằng:

- Kiếp trước mày đã giết tao nên bây giờ tao vào báo oán. Nhưng mày thường chằm chỉ lễ Phật, tụng kinh Đà La, nên mày được Phật che chở, tao giết mày không nổi. Nay tao được Quan Thế Âm Bồ Tát độ cho rồi, sẽ không báo oán mày nữa đâu. Nói xong thì chìm xuống sông, không còn thấy đâu nữa. Cho nên theo bản ni thì ca nhi đây

không phải là con cái nương nương, mà chính là oan gia tiền thế tới làm hại nương nương. Nhưng nhờ nương nương chuyên tâm tin Phật, lại vừa làm công đức in một ngàn năm trăm bộ kinh, nhờ đó mà nương nương không bị làm hại. Do đó mà ca nhi phải bỏ đi. Nay mai nương nương sinh hạ một ca nhi khác, thì đó mới thật là con của nương nương.

Bình Nhi nghe nói chỉ nước mắt lã chã tuôn rơi.

Sáng hai mươi bảy, đám tang được diễn ra linh đình, trướng hồng, liễn đỏ, minh tinh nhà táng, một đoàn kéo đi. Ngô Đạo quan sai mười hai người tiểu đạo đi xung quanh linh cữu mà tụng kinh. Thân bằng quyến thuộc đi xung quanh Tây Môn Khánh mà khuyên giải. Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi yếu sức, dễ sinh thương cảm nên không cho đi. Chỉ có Nguyệt nương và tiểu thiếp khác, mỗi người một kiệu đi theo. Bên cạnh đám tiểu thiếp có các thân bằng quyến thuộc phái nữ như Ngô Đại cứu mẫu Quế thư, Ái Nguyệt, Trịnh Tam Thư v.v... Tuyết Nga, Ngân Nhi và hai sư bà ở lại nhà để khuyên giải Bình Nhi.

Bình Nhi không được đi theo đám tang thì chạy xô ra cửa mà kêu khóc, không ngờ đụng đầu vào cửa trâm thoa rơi ra, trán bị thương chảy máu. Ngân Nhi và Tuyết Nga hoảng quá, vội dìu vào phòng săn sóc và an ủi. Vào tới phòng, Bình Nhi nhìn vào giường, nơi Tố Quan vẫn nằm ngồi, thấy trống vắng lạnh lùng, lại đau đớn kêu khóc không thôi. Ngân Nhi cầm tay nói:

- Xin nương nương đừng khóc nữa, ca nhi đã bỏ nương nương mà đi thì khóc mấy cũng không lấy lại được. Nương nương chẳng nên quá phiền não mà có hại cho sức khỏe.

Tuyết Nga cũng nói:

- Thư thư còn đang trong tuổi thanh xuân, lo gì không sinh được một ca nhi khác. Nơi đây tai vách mạch rừng, tôi không muốn nói nhiều, nhưng kẻ nào nó dụng tâm ám hại ca nhi thì trời sẽ hại nó, thì ca nhi sẽ đòi mạng nó. Tôi và thư thư đều bị nó làm hại mấy lần rồi, còn lạ gì nữa. Gia gia chỉ đến với tôi có một đêm mà nó cứ lồng lộn lên. Cả năm gia gia mới tới với tôi một lần chứ có nhiều nhận gì đâu, vậy mà nó gặp ai cũng nói xấu tôi đủ điều Nhưng thôi, mình đừng nói gì cả, hãy cứ xem nó thế nào. Con dâm phụ đó nay mai không chết khổ

chết sở thì tôi chớ kể.

Bình Nhi lắc đầu thở dài:

- Thân tôi hiện cũng đang bệnh, chẳng biết sống chết ngày nào, không tranh chấp nổi với nó đâu, cứ mặc kệ nó là xong.

Đang nói chuyện thì nhũ mẫu Như Ý bước vào quỳ trước mặt Bình Nhi khóc mà nói:

- Tôi có điều này muốn thưa với nương nương. Nay ca nhi đã bỏ đi, tôi sợ gia gia đuổi tôi ra, số tôi con thì chết, chồng không có, rồi tôi biết đi đâu? Thật khốn khổ cho thân tôi.

Bình Nhi thấy vậy cũng xúc động bảo:

- Việc gì khéo lo, ca nhi chết chớ ta có chết đâu. Ta chưa chết thì người chưa thể bị đuổi ra khỏi nhà này được. Vả lại ít ngày nữa biết đâu Đại nương chẳng sinh hạ ca nhi hoặc tiểu thư, lúc đó người lại được dùng tới. Việc gì phải lo!

Nhũ mẫu yên lòng, lạy tạ rồi lui vào. Bình Nhi ngồi nhớ con lại khóc.

Ngân Nhi hỏi:

- Nương nương đã có cái gì trong bụng cho no chưa mà cứ ngồi khóc hoài vậy?

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân đem cơm và đồ ăn ra. Ngân Nhi cùng Tuyết Nga dỗ cho Bình Nhi ăn. Bình Nhi chỉ ăn được nửa bát cơm rồi thôi.

Trong khi đó Tây Môn Khánh nhờ Từ tiên sinh xem hướng thất rồi mai táng Tố Quan cạnh mộ phần của người vợ trước của mình là Trần thị. Sau đó Tây Môn Khánh cho đặt tiệc tại chỗ đãi mọi người.

Tổng táng xong xuôi, trở về nhà, Nguyệt nương, Kiều Đại nương và Bình Nhi lại khóc lóc một hồi. Bình Nhi lạy Kiều Đại nương rồi khóc mà nói:

- Tôi vô phúc không nuôi được con, chỉ hiềm làm lụy tới tiểu thư bên thân gia, mới bấy nhiêu mà đâu trở thành góa bụa. Tôi thật lao nhì vô công, xin thân gia đừng chê cười.

Kiều Đại nươngvội đỡ Bình Nhi dậy mà bảo:

- Sao thân gia lại nói vậy? Con cái mình đưa nào cũng có số, ai biết trước được tương lai chúng nó thế nào. Ông bà có câu "Tiên thân, hậu bất cải". Thân gia còn trẻ, lo gì không sinh được ca nhi nữa, xin chớ quá phiền não.

Nói xong vái chào mà về.

Từ tiên sinh uống rượu trên đại sảnh rồi làm phép trừ tà, sau đó cáo từ.

Tây Môn Khánh tặng hai lạng bạc và một xấp lụa.

Sau đó Tây Môn Khánh sợ Bình Nhi xúc cảm quá độ, bèn sai Nghênh Xuân thu nhặt tất cả những đồ chơi và vật dụng gì có dính dáng tới Tố Quan, cất hết vào một nơi, không để Bình Nhi nhìn thấy.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh lại nghỉ với Bình Nhi, và hết lời khuyên giải vỗ về...

Hồi 7

Mở Tiệm Buôn Mới

Về phần Kim Liên, trước cái chết của Tố Quan thì trong lòng vui sướng tự đắc lắm, vờ mắng a hoàn rằng:

- Con tiểu dân phụ kia, tao đã nói mà mày tưởng là mày ghê gớm lắm, ngờ đâu cũng có ngày hôm nay. Bây giờ mày đã hết cậy thân thế hồng hách?

Mày bây giờ cũng như con mụ chủ chữa ma không có con điểm nào dưới tay, không nơi nương tựa nhờ vả, mày bây giờ cũng đâu có khác gì tao.

Kim Liên cố ý nói lớn. Bình Nhi bên này nghe rõ hết nhưng không dám nói gì, chỉ thấy lòng quặn đau mà nước mắt trào ra.

Từ đó ngày đêm đau khổ buồn phiền, thân thể hao mòn, tinh thần hoảng hốt, đêm nằm thấy toàn ác mộng, cơm cháo biếng ăn. Hai ngày sau đám tang của Tố quan thì Ngân Nhi cũng xin phép về nhà, Bình Nhi cô đơn không người bầu bạn, càng cảm thấy cuộc sống chán chường, trống vắng.

Cũng mấy ngày sau, Phùng lão đem một đứa a hoàn mười ba tuổi đến bán với giá năm lạng bạc để Tuyết Nga có người sai bảo, đổi lên là Thúy Nhị..

Về phần Bình Nhi, vừa nhớ con, lại vừa buồn giận, bệnh cũ tái phát, huyết bạch ra đầm dề. Tây Môn Khánh lo ngại lắm, vội mời Nhiệm y quan tới coi mạch cho thuốc, nhưng uống bao nhiêu cũng chẳng thấy công hiệu. Chỉ trong vòng nửa tháng, Bình Nhi gầy yếu tiều tụy hẳn đi. Thật là:

Sắc hoa úa héo vì đâu, Chỉ vì mang bệnh u sầu đó thôi.

Một đêm vào thượng tuần tháng chín, gió vang hiu hắt, tiết thu lạnh lạnh, Bình Nhi nằm cô đơn, thấy giường chiếu lạnh lùng, càng nhớ tới con, một mình trần trọc thở ngắn than dài. Bỗng nghe có tiếng động

ngoài cửa sổ. Bình Nhi giật mình gọi a hoàn, nhưng đêm khuya, a hoàn đã ngủ say, không đưa nào lên tiếng. Bình Nhi bèn bước xuống giường, khoác thêm chiếc áo lạnh, xỏ chân vào hài, ra mở cửa, bỗng thấy phảng phất như Hoa Tử Hư đang bông Tố Quan mà gọi mình, lại bảo:

- Mới tìm được căn nhà mới, nàng đến cùng ở với ta.

Bình Nhi vội bước tới giằng lấy Tố Quan, nhưng bị Tử Hư xô một cái ngã xuống đất. Bình Nhi kêu lên, giật mình tỉnh dậy, thì ra là một giấc mơ, toàn thân lạnh toát mà mồ hôi vã ra như tắm. Lát sau hoàn hồn, lại khóc lóc cho tới sáng.

Hôm sau thuyền hàng của Lai Bảo từ Nam Kinh về tới. Lai Bảo sai Vương Hiến về báo cho Tây Môn Khánh biết để lo nộp thuế. Tây Môn Khánh viết thư, soạn lễ vật hậu hĩ cùng một trăm lạng bạc giao cho Vinh Hải đem tới viên chủ sự coi về thuế má để nhờ giúp đỡ.

Hàng từ thuyền bốc lên cộng tới hai mươi xe lớn, đưa về hết, cất vào kho.

Ngày mồng tám tháng chín, cửa tiệm mới được khai trương, thân bằng quyến thuộc đem lễ lại mừng có tới hơn hai chục người. Hạ Đê hình cũng sai người đem lễ lại. Kiều đại hộ thì gửi mười hai nhạc công tới giúp vui. Tây Môn Khánh cũng gọi Lý Minh. Ngô Huệ và Trịnh Xuân tới đàn hát. Hai viên quản lý Hàn, Cam ngồi trong quày hàng, bắt đầu bán hàng, có Thôi Bản phụ giúp.

Tây Môn Khánh mặc áo đai hồng, đội mũ đeo đai, tụt tay thấp hương đốt vàng.

Thân bằng quyến thuộc tề tựu đông đủ tại sảnh đường, ngồi suốt mười lăm bàn tiệc thịnh soạn. Khách dự tiệc gồm có Kiều đại hộ, Ngô Đại cứu, Ngô nhị cứu, Hoa đại cứu, Trâm di phu, Hàn di phu, Ngô Đạo quan, Nghê tú tài, Ôn tú tài, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trí Tiết, lại có cả Lý Tam, Hoàng Tử, Phó quản lý, các bạn hàng vẫn thường giao dịch và cả mấy người hàng xóm nữa.

Ca nhạc vang lừng, chuyện trò vui vẻ. Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh đích thân đứng dậy rót rượu mời thực khách, kể đó là Bá

Tước và Hy Đại. Buổi tiệc kéo dài tới chiều mới tan.

Khách khứa ra về hết. Tây Môn Khánh mời Ngô Đại cữu, Trầm di phu, Hàn di phu, Ôn tú tài, Bá Tước và Hy Đại ở lại, sai dọn tiệc mới chung vui.

Ngày khai trương đó, các quản lý bán được hơn năm trăm lạng bạc hàng hóa. Tây Môn Khánh vui mừng lắm. Tối hôm đó đóng cửa hàng xong, cho mời các quản lý Cam, Hàn, Phó, Hoàng Tứ, Thôi Bản và Kính Tế dự tiệc nghe hát.

Bá Tước ăn uống suốt một ngày, quá no say, bước ra hành lang cho tỉnh táo đoạn gọi Lý Minh ra hỏi:

- Tên ca công mặt mũi thanh tuấn, mặc cái áo tía kia là người ở đâu vậy?

Lý Minh đáp:

- Nhị gia không biết đâu, người đó là Trịnh Xuân, em của Trịnh Phụng và Trịnh Ái Nguyệt.

Bá Tước nói:

- Hèn gì, đám tang hôm nọ cũng có nó đấy.

Đoạn bước vào bàn tiệc bảo Tây Môn Khánh:

- Hôm nay là ngày vui vẻ của đại ca, hèn gì có cả cậu em đây tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý, làm gì có cậu em nào ở đây, chỉ ăn nói vớ vẩn.

Đoạn gọi Vương Kinh lại bảo:

- Tới rót rượu cho nhị gia, rót một chung lớn cho ta.

Bá Tước quay sang bảo Ngô Đại cữu:

- Đại cứu xem, đại ca phạt tôi một chung lớn thế này quả là không có danh nghĩa gì cả.

Tây Môn Khánh cười:

- Phạt về tội ăn nói bừa bãi, sao lại bảo không có danh nghĩa?

Bá Tước cười ha hả:

- Được rồi, tôi uống có say tới chết cũng vẫn nói như thường. Bây giờ đại ca phải bảo Trình Xuân tới gần đây hát hầu tôi một khúc, tôi mới chịu thôi.

Ba ca công nghe vậy, cùng bước tới định đàn hát nhưng Bá Tước bảo:

- Lý Minh và Ngô Huệ không phải hát, ta chỉ cần Trịnh Xuân đàn hát.
một khúc ngắn cho ta uống chén rượu phạt này mà thôi.

Hy Đại phụ họa:

- Trịnh Xuân đâu, tới đây hát mau, có nghe Ứng nhị gia nói gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, uống một chung rượu phạt, nhưng nghe một khúc hát lại uống thêm một chung nữa.

Nói xong bảo Đại An rót thêm một chung nữa, đặt trước mặt Bá Tước, Trịnh Xuân xích gần bàn tiệc, vừa đánh đàn tranh vừa hát rằng:

- Nàng vừa đôi tám xuân xanh, Nhìn đôi bướm lượn trên cành lá lơi.

Lệ châu lã chã tuôn rơi, Nhờ người đuổi bướm đi nơi khác giùm.

Trịnh Xuân hát xong, bước tới cầm chung rượu mà mời, Bá Tước mới chịu uống. Đại An thấy vậy vội bước tới rót chung khác. Bá Tước đẩy chung rượu qua Hy Đại mà bảo:

- Tôi không uống được nữa đâu, uống hai chung này là gần chết rồi đây.

Hy Đại bảo:

- Đồ quý, uống không được rồi đẩy qua người ta sao? Bộ tôi là mán mà uống giùm nhị ca hay sao?

Bá Tước bảo:

- Đồ ngốc, nay mai tôi làm quan, thì cũng uống giùm tôi được không?

Tây Môn Khánh cười:

- Nay mai Ứng nhị ca làm tới Thượng thư đó.

Bá Tước cũng cười -Tôi làm Thượng thư thì cho đại ca làm quan huyện được không Tây Môn Khánh cười, bảo Đại An:

- Dem bình rượu tới đây, để ta cho nhị gia gục luôn.

Hy Dạ bảo:

- Có Ôn tiên sinh ở đây mà Ứng nhị ca ăn nói chẳng giữ gìn gì cả.

Nói xong cốc vào đầu Bá Tước một cái. Bá Tước vừa né tránh vừa nói:

- Ôn tiên sinh là bậc văn nhân quảng đại, đâu có chấp nhất.

Ôn tú tài điềm đạ nói:

- Nhị vị đây là chỗ thân tình với quan nhân, chúng tôi đâu dám vô lễ. Vả lại nếu không thế thì tiệc lại không vui. Hỷ tại tâm, lạc tại ngoại, có tự nhiên mới là vui.

Trầm di phu nói với Tây Môn Khánh:

- Hay là bây giờ mình dùng tửu lệnh, hoặc theo lối gieo súc sắc, hoặc

theo lối chuyền cành hoa, hoặc theo lối dùng quân bài, như vậy uống rượu được nhiều, vừa vui mà tiệc không loạn. Ta nên mời Ngô Đại Cữu đây làm lệnh chủ.

Tây Môn Khánh nói:

- Di phu nói rất đúng.

Đoạn róc một chung rượu, mời Ngô Đại Cữu làm lệnh chủ.

Ngô Đại Cữu uống rượu rồi nói:

- Bây giờ cho lấy súc sắc ra, mỗi người gieo một lần, tùy theo số mà nói tên một loài hoa rồi phải đọc một câu có tên hoa đó, bất cứ là thi ca từ phú gì cũng được.

Nói xong tự mình gieo trước, gieo được mặt nhất, bèn đọc:

- Gieo thành một đềm hồng tươi, Hoa bạch mai lại muôn cười hồng mai.

Mọi người vỗ tay tán thưởng, cùng nâng chung uống. Đến lượt Trầm Di Phu gieo được mặt nhị, bèn đọc:

- Một cánh hai đóa sen, Trông như ương với yên.

Mọi người lại nâng chung uống. Đến lượt Hàn di phu gieo được mặt tam, bèn đọc:

- Tam xuân qua vườn lý cũ, Đi qua không nên sửa mũ.

Mọi người nâng chung uống. Đến lượt Bá Tước gieo súc sắc, gieo xong chẳng cần biết là gì, vì là người dốt nát nên đọc càn:

- Con chó lông trắng như hoa, Chỉ chực cắn người đi qua, Một người đi tới, bị chó đuổi Vung tay xua chó, Bị chó cắn vào tay.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật là đồ ngốc ai lại lấy tay cắn chó bao giờ, thảo nào chẳng bị chó

cắn vào tay.

Bá Tước gân cổ:

- Ai bảo hấn ta không lấy cây gậy mà xua chó?

Hy Đại bảo:

- Đại ca xem, vậy mà ai chê Ứng nhị gia là khùng, thì lại không phịu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phạt Ứng nhị ca một chung rượu lớn là xong. Tạ Ca thi hành lệnh phạt giùm đi.

Hy Đại rót rượu ép Bá Tước uống, hai người xô đẩy ồn ào một hồi mới yên. Đến lượt Đạo Quốc, Đạo Quốc nói:

- Gia gia chưa gieo, trôi đâu dám vô lễ gieo trước.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cứ lần lượt theo chỗ ngồi, cần gì thứ tự tôn ty.

Đạo Quốc gieo xong đọc:

- Hoa mai tháng chạp, Nhìn hoa như gặp thần tiên.

Đến lượt Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh gieo được mặt lục liền đọc:

- Sáu ngôi sao sáng bờ vờ, Lung linh chiếu xuống mặt hồ nước xanh.

Bá Tước bảo:

- Đại ca gieo được mặt lục như vậy là hên lắm, nay mai tất có tin mừng thăng quan tiến chức.

Nói xong rót một chung rượu lớn mà mời. Tây Môn Khánh uống xong, sai thưởng tiền cho mười hai nhạc công do Kiều đại hộ gửi đến, rồi cho về, chỉ giữ lại ba ca công. Ba người này tiếp tục đàn hát.

Tiệc kéo dài tới quá canh một mới tan.

Sau khi đưa khách ra về, Tây Môn Khánh cất đặt Hàn quản lý, Cam quản lý, Thôi Bản và Lai Bảo thay phiên nhau lần lượt ngủ lại cửa tiệm mới để coi hàng.

Hôm sau. Bá Tước dẫn lý Tam và Hoàng Tứ đến trả tiền Tây Môn Khánh, hai người nói:

- Hiện chúng tôi còn món tiền một ngàn bốn trăm năm chục lạng, nhưng kẹt chưa lấy được, nay tạm đưa trước lão gia ba trăm năm chục lạng, lúc có tiền chúng tôi xin đem tới trả hết, không dám chậm trễ.

Bá Tước nói thêm:

- Thôi thì đại ca cũng thương tình cho họ.

Tây Môn Khánh gọi Kính Tế ra nhận bạc, làm giấy tờ, sau đó đưa hai người ra về.

Kính Tế gói bạc lại, để trên bàn trước mặt Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm nọ Thường nhị ca tới đây báo tin là đã tìm được nhà rồi, bốn gian gọn gàng xinh xắn lắm mà giá chỉ có ba mươi lăm lạng. Nhưng hôm Thường nhị ca tới đây thì đúng lúc ca nhi tôi đang đau nặng, tôi bán loạn cả lên, chẳng còn lòng dạ nào tính chuyện tiền bạc. Chẳng hay nhị ca có biết chuyện đó chưa?

Thường nhị ca có nói không ?

Bá Tước đáp:

- Thường nhị ca có nói với tôi, tôi cũng bảo là đại ca đang lo cho ca nhi còn lòng dạ nào tính chuyện gì khác. Tôi có dặn là Thường nhị ca cứ bảo chủ nhà chờ ít ngày, để tôi sẽ nói giùm với đại ca cho. Hôm nay nhân đại ca hỏi nên tôi mới nói.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi nhị ca ở đây ăn cơm, lát nữa tôi nhờ nhị ca đem năm chục lạng tới đưa cho Thường nhị ca để lo mua nhà cho xong, còn thừa thì bảo mở một cửa tiệm buôn bán lãnh nhãng tại nhà mà tháng tháng kiếm ít tiền lời, có thể giúp vợ chồng sống được.

Bá Tước bảo:

- Như vậy tức là đại ca thương Thường nhị ca quá rồi còn gì.

Lát sau gia nhân dọn cơm rượu ra. Cơm xong Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, bây giờ tôi cũng chẳng giữ nhị ca làm gì, nhị ca mau cầm bạc tới đưa cho thường nhị ca, giúp lo việc cho xong đi.

Bá Tước bảo:

- Đại ca có cần sai người nào cùng đi với tôi không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thôi, khỏi cần, một mình nhị ca lo là được rồi. Hôm nay ngày tốt, nhị ca lo giúp Thường nhị ca ngay hôm nay đi.

Bá trước nói:

- Chẳng giấu gì đại ca, hôm nay là ngày sinh nhật của một người em họ tôi, hôm qua tôi đã cho đem lễ tới rồi, chú em họ lại sai người mời tôi chiều nay tới chợ, bây giờ đại ca sai tôi chuyện này nhưng xin cho một người đi theo, để công việc xong xuôi còn trở về báo cho đại ca hay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì để bảo Vương Kinh nó theo nhị ca vậy.

Nói xong cho gọi Vương Kinh tới, bảo theo Bá Tước. Bá Tước đứng dậy cáo từ, dắt Vương Kinh tới nhà Thường Trĩ Tiết.

Trĩ Tiết ở nhà đang nóng lòng chờ đợi tin tức của Tây Môn Khánh thấy Bá Tước đến thì mừng lắm, đon đả mời vào. Bá Tước vào nhà, đặt số bạc lên bàn mà bảo:

- Đại ca nhờ tôi đem tiền đến cho nhị ca đây, bảo là hôm nay tốt ngày, tôi giúp nhị ca lo cho xong chuyện nhà cửa. Hôm nay tôi không rảnh vì còn phải đi dự tiệc sinh nhật của một người trong họ, nhưng dù sao tôi cũng phải lo cho xong chuyện này rồi mới đi được.

Trĩ Tiết mừng quýnh, vội gọi vợ đem trà ra rồi bảo:

- Thì nhị ca cứ ngồi đây uống chén trà đã cảm ơn nhị ca nhiều lắm. Việc cũng chẳng có gì, chỉ cần mời chủ nhà tới đây trao tiền, lập văn tự bán nhà là xong.

Bá Tước uống trà ngồi đợi. Chủ nhà tới, lập văn tự, nhận tiền xong xuôi, Bá Tước mới sai Vương Kinh về thưa lại cho Tây Môn Khánh rõ, rồi cáo từ mà đi. Trĩ Tiết nhờ Vương Kinh đem văn tự nhà về cho Tây Môn Khánh coi. Tây Môn Khánh coi xong lại sai Vương Kinh đem trả Trĩ Tiết. Vợ chồng Trĩ Tiết vừa có nhà, vừa có tiền, vui mừng khôn xiết.

Hồi 8

Bệnh Tật Tai Ương

Một hôm Hàn Đạo Quốc từ cửa tiệm về nhà, vợ là Vương thị nói:

- Vợ chồng mình đây nhờ quan nhân mà ngày nay có miếng ăn, lại ngày thêm khá giả, chuyến đi vừa rồi, mình cũng kiếm được ít nhiều, vậy mình nên soạn một bữa tiệc thỉnh quan nhân tới dùng chén rượu, vừa để tỏ lòng biết ơn, vừa để giải khuây cho gia gia trong thời gian gia gia đang buồn rầu vì ca nhi chết. Vả lại gia gia đối với mình cũng tốt, mình nên giữ mãi cái tình đó để còn làm ăn về lâu về dài sau này.

Đạo Quốc bảo:

- Tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng ngày mai mồng năm ngày xấu, để ngày kia mồng sáu mình làm tiệc, gọi ca nữ tới, rồi tôi sẽ đích thân thỉnh quan nhân.

Nhưng tối thì tôi phải vào ngủ tại tiệm để coi hàng.

Vương thị nói:

- Gọi ca nữ làm gì cho phiền hà mà lại thêm tốn, nhà bên cạnh mình đây, Lạc đại tẩu có người quen là Thân Nhị Thư, rất trẻ, hát cũng hay, thường đến chơi luôn, mình nên mời tới hát. Có điều là Thân Nhị Thư không phải là ca nữ, nhưng cũng chẳng sao, hát hay thì thôi chứ gì.

Đạo Quốc gật đầu:

- Vậy cũng được.

Hôm sau, Đạo Quốc nhờ Ôn tú tài viết một tấm thiệp mời long trọng, rồi tới thưa với Tây Môn Khánh:

- Ngày mai vợ chồng tôi có chén rượu nhạt, gia gia rảnh rang thì xin quá bộ giáng lâm tới chứng kiến cho.

Nói xong đưa tấm thiệp lên. Tây Môn Khánh đọc xong bảo:

- Vợ chồng người việc gì phải bày vẽ như vậy? Ngày mai ta cũng không bận gì, khi ở nha môn về, ta sẽ tới.

Đạo Quốc mừng lắm, vái chào lui ra.

Hôm sau, Đạo Quốc đưa tiền cho đàn em là Hồ Tú bảo đi mua các thứ rượu thịt về cho Vương thị cùng các a hoàn làm tiệc. Lại sai kiệu đón Thân Nhị Thư tới.

Quá trưa, trà nước rượu thịt sẵn sàng thì thấy Cầm Đồng đem một vò rượu Bồ Đào tới trước, lát sau thì Tây Môn Khánh đến, có Đại An và Vương Kinh đi theo. Tới cổng, Tây Môn Khánh xuống kiệu. Đạo Quốc vội chạy ra nghênh tiếp vào nhà. Mời Tây Môn Khánh ngồi xong, Đạo Quốc vái tạ mà nói:

- Đa tạ lão gia cho rượu.

Vương thị trang điếm lộng lẫy bước ra lạy chào bốn lạy rồi lui vào lo việc. Vương Kinh đem trà ra, Đạo Quốc hai tay nâng chung trà mời Tây Môn Khánh, rồi cũng cầm một chung ngồi ghé một bên mà tiếp. Sau tuần trà, Đạo Quốc nói:

- Chúng tôi chịu ơn lão gia rất nhiều. Trong lúc tôi lo việc ở xa, lão gia lại sai người săn sóc giúp đỡ cho tiện nội. Thằng em Vương Kinh lại được lão gia thương mà cho hầu hạ trong nhà.Ơn ấy quả là chẳng biết lấy chi đền đáp. Hôm trước ca nhi thất lộc, tôi thì chưa về, còn tiện nội thì đau nên không tới phân ưu được, chỉ sợ lão gia giận ghét. Hôm nay vợ chồng tôi có chén rượu nhạt, thỉnh lão gia chiếu cố, trước là để xin lão gia tha tội sau là để lão gia khuấy khỏa đôi phần.

Tây Môn Khánh cười:

- Vợ chồng người thật nghĩ xa quá, lại bày vẽ nữa.

Vương thị bước ra, ngồi khép nép một bên hỏi chồng:

- Chàng đã thưa với gia gia chuyện đó chưa?

Đạo Quốc đáp:

- Chưa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Vương thị đáp:

- Hôm nay chồng tôi định mời mấy ca nữ tới hát hầu gia gia, nhưng tôi thấy bất tiện nên không mời. Tại nhà họ Lạc ngay cạnh đây, có người quen thường hay tới chơi là Thân Nhị Thư, giỏi hát các điệu các bài. Tôi lúc trước có dịp nghe Úc Đại Thư hát, nhưng vẫn chưa hay bằng Thân Nhị Thư này. Cho nên hôm nay tôi mời Thân Nhị Thư tới hát hầu gia gia, chẳng hay gia gia có vui chăng. Nếu hôm nay Thân Nhị Thư hát nghe được thì hôm nào để gọi vào hát cho các nương nương nghe.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì tốt lắm, cho gọi người đó ra ta coi.

Vương thị vâng lời bước vào. Đạo Quốc bảo Đại An giúp Tây Môn Khánh cởi áo ngoài, rồi mời vào tiệc. Hồ Tú rót rượu ra. Đạo Quốc hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh.

Vương thị dắt Thân Nhị Thư ra. Tây Môn Khánh chú mục nhìn, thấy tóc đẹp như mây, đôi mày xanh như núi mùa xuân, má hồng da phấn. Thân Nhị Thư sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ tự nhiên năm nay thanh xuân chừng bao nhiêu?

Thân Nhị Thư đáp:

- Tiện nữ năm nay hai mươi một tuổi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Nàng biết nhiều điệu hát không?

Thân Nhị Thư đáp:

- Cũng biết được ít nhiều, các khúc hát thì thuộc được chừng hơn trăm khúc.

Tây Môn Khánh bảo Đạo Quốc:

- Mời nàng ta ngồi xuống đây.

Đạo Quốc kéo ghế mời ngồi. Nhị Thư vái tạ rồi ngồi xuống.

Mọi người nhập tiệc. Nhị Thư đánh đàn tranh mà hát. Tây Môn Khánh vừa lòng lắm. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh bảo:

- Đem đàn tỳ bà lại để Nhị Thư hát vài từ khúc cho ta nghe.

Nhị Thư nắn cung tỳ bà, hát lên một bài từ. Bài hát dứt. Đạo Quốc bảo vợ rót rượu mời Tây Môn Khánh. Vương thị chúc rượu cho Tây Môn Khánh xong, quay sang bảo Nhị Thư:

-Thư Thư có nhớ khúc "Tỏa Nam Chi" thì hát hầu Đại quan nhân đây.

Nhị Thư nắn phím hát rằng:

Lúc mới gặp nhau Đã nhận ngay ra ý trung nhân Tuổi còn thanh xuân Tóc nhu mây nổi Má đào môi thắm đẹp muôn phần Một đóa hoa tươi mơn mớn Vẻ yêu kiều chưa gặp một lần Chỉ tiếc nàng không phải dòng cao quý Nên không thể đem về nhà làm vợ cho phỉ nguyện ái ân.

Lúc mới gặp nhau Nhìn nhan sắc như nguyệt như hoa Tiếc là gặp cảnh phong trần Trong lòng trăm nỗi phân vân Nghĩ vừa buồn vừa giận Nhìn nhau đủ no mà chẳng được gần nhau Nàng hát lên như tỏ nỗi u sầu Sầu kia chưa quên được, Buồn này lại đến mau.

Tây Môn Khánh nghe xong, nhớ lại cuộc gặp gỡ của mình với Ái Nguyệt vừa rồi, thì thấy đúng như lời hát, cứ say sưa khen tặng không thôi. Vương thị thấy vậy mừng lắm, rót đầy một chung rượu lớn, chúc cho Tây Môn Khánh mà nói:

- Xin gia gia cạn chung này, vừa rồi mới chỉ là vài khúc mà thôi Nhị Thư đây còn thuộc nhiều khúc hát rất hay nữa, để hôm nào rảnh rang, Nhị Thư sẽ xin tới hát hầu các nương nương. Quả là Nhị Thư đây hát hay hơn Lục Đại Thư nhiều.

Tây Môn Khánh hỏi Thân Nhị Thư:

- Tiết Trùng Dương này, tôi cho người tới rước, nàng chịu đi chăng?

Nhị Thư đáp:

- Sao lão gia lại dạy vậy? Lão gia sai bảo một tiếng là tiện nữ đâu dám trái lệnh.

Tây Môn Khánh thấy Nhị Thư biết ăn nói thì hài lòng lắm.

Bữa tiệc lại tiếp tục. Lát sau tiệc tàn. Vương thị bảo chồng:

- Nhờ Đại An đưa Nhị Thư qua nghỉ bên Lạc Đại tẩu đi.

Thân Nhị Thư đứng dậy vái chào. Tây Môn Khánh thưởng cho ba tiền mà bảo:

- Để nàng mua dây đàn.

Nhị thư lạy tạ. Tây Môn Khánh dặn:

- Mồng tám là ta cho người tới rước nàng đó.

Vương thị nói:

- Gia gia cứ sai Vương Kinh tới bảo tôi, tôi sẽ mời Nhị Thư cho.

Nói xong nhờ Đại An đưa Nhị Thư sang nhà họ Lạc ở bên cạnh.

Đạo Quốc đứng dậy xin phép ra tiệm coi hàng. Chỉ còn lại Tây Môn Khánh và Vương thị. Vương thị chúc rượu cho Tây Môn Khánh một hồi nữa rồi hai người kéo nhau vào phòng trong.

Vương Kinh dọn rượu tại phòng ngoài cùng, mời Đại An và Cẩm Đồng.

Hồ Tú sau khi dọn dẹp tại nhà bếp, bỗng nghe trong phòng Vương thị có tiếng trò chuyện, thì tưởng là Tây Môn Khánh đã ra về, và Đạo Quốc đang chuyện trò với vợ, bèn ghé mắt qua cửa sổ nhìn vào, không ngờ Tây Môn Khánh đang cùng Vương thị đầu gối tay ấp nhỏ to. Vương thị nói:

- Chúng tôi được gia gia giúp đỡ nhiều quá, ơn lớn đó quả là không thể báo đáp được. Nhờ gia gia cho chồng tôi đi buôn bán mà lúc về cũng có được ít nhiều vốn riêng. Gia đình tôi thật khá hơn trước gấp bội, mà chồng tôi buôn bán quen, cũng khá hơn trước nhiều lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ơn huệ đó kể làm gì, tôi là bậc hào phú bậc nhất trong huyện Thanh Hà này, người nhờ vả tôi thiếu gì, làm sao kể hết. Nhưng Đạo Quốc được tôi tin cậy như vậy, lý do tại sao thì nàng cũng biết. Chỉ sợ nay mai khá giả có tiền thì sinh lòng kia khác mà thôi.

Vương thị vội nói:

- Làm gì có chuyện đó, chồng tôi có to gan lớn mật tới đâu cũng chẳng bao giờ dám đổi dạ thay lòng với gia gia. Không có gia gia rồi biết nhờ vả vào ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tốt, mà nếu nàng cũng hết lòng với ta thì để lần này ta sai Đạo Quốc cùng Lai Bảo đi Nam, rồi cho ở luôn đó lo mua bán.

Vương thị nói:

- Thì sai hấn đi chứ để hấn ở nhà làm gì, vả lại chính hấn có nói với tôi là hấn ở ngoài đã quen rồi, cũng muốn mua bán ở ngoài cho tiện. Vả lại như vậy hấn cũng kiếm thêm được ít nhiều, chứ ở nhà thì lấy gì ăn tiêu cho đủ. Xin gia gia giúp cho hấn. Tùy gia gia sai đi nơi nào cũng được.

Tất cả câu chuyện giữa hai người đều bị Hồ Tú nghe hết.

Trong khi đó Đạo Quốc tưởng Hồ Tú đã trở ra tiệm, nhưng tới nơi, hỏi Vương Hiến và Vinh Hải thì biết là Hồ Tú chưa tới, bèn quay về nhà gọi cổng để tìm Hồ Tú. Tại phòng ngoài Vương Kinh cùng Đại An và Cẩm Đồng vẫn đang cùng nhau chén tạc chén thù. Hồ Tú nghe tiếng Đạo Quốc, vội trở xuống nhà dưới vờ nằm ngủ.

Đạo Quốc cầm đèn xuống nhà sau, thấy Hồ Tú nằm ngủ thì đá vào người ngồi dậy mà mắng:

- Đồ khốn, tao đã bảo mày ra tiệm trước rồi ngủ ở đó, vậy mà mày lăn ra ngủ ở đây. Bây giờ không dậy, mà còn nằm đó hay sao?

Hồ Tú lồm cồm ngồi dậy, vờ dụi mắt rồi bước ra đường.

Trong khi Đạo Quốc lớn tiếng ở nhà dưới, thì Tây Môn Khánh đã vội bước ra ngoài. Lúc Đạo Quốc trở lên, Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đi đâu vậy ?

Đạo Quốc đáp:

- Tôi ra ngoài tiệm để coi sóc mọi việc nên từ nãy tới giờ không ở nhà hầu tiếp gia gia được, xin gia gia tha tội.

Đoạn sai a hoàn hâm rượu và đem thêm đồ ăn lên. Tây Môn Khánh ăn uống qua loa, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy cáo từ, dùng ngựa mà về. Ba tên gia nhân theo sau. Về tới nhà cũng đã canh hai. Tây Môn Khánh vào ngay phòng Bình Nhi. Bình Nhi nằm trên giường nhưng chưa ngủ, thấy Tây Môn Khánh bước vào, có vẻ say, liền hỏi:

- Chàng uống rượu ở đâu về vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đạo Quốc thấy tôi buồn phiền nên hôm nay làm tiệc mời tôi đến uống rượu giải muộn. Đạo Quốc lại gọi được một nàng cũng còn nhỏ tuổi là Thân Nhị Thư tới hát, nàng này hát hay hơn Lục Đại Thư. Tiết Trùng dương này tôi sẽ cho gọi Nhị Thư tới đây hát cho nàng nghe

để nàng giải muộn. Nàng cũng đừng nên thương nhớ sầu khổ quá, nàng đang yếu phải tính dưỡng nhiều mới được.

Nói xong gọi Nghênh Xuân định sai cời áo để nghỉ lại với Bình Nhi, nhưng Bình Nhi nói:

- Tôi khó ngủ, cứ trằn trọc, một đêm thức dậy mấy lần, Nghênh Xuân lại sắc thuốc để tôi uống đêm, chàng nghỉ ở đây sợ không ngủ yên được đâu.

Chàng nên đi nơi khác mà nghỉ thì hơn. Chàng không thấy tôi gầy yếu xấu xí hay sao? Tôi buồn lắm, nhưng không nói ra mà thôi.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nàng đang bệnh, cần có người bầu bạn, tôi đến đây với nàng cho nàng vui, tôi đối với nàng thế nào nàng không biết hay sao mà lại nói như vậy?

Bình Nhi cười khẩy:

- Ai mà tin được lời chàng? Ngày mai tôi chết có khi chàng cũng không cần, chàng chỉ cần người ta mà thôi.

Tây Môn Khánh im lặng một lúc rồi bảo:

-Thôi, nếu nàng không muốn tôi ngủ đây thì để tôi sang phòng Kim Liên vậy.

Bình Nhi nói:

- Tôi cũng mong chàng qua trên đó, người ta đang chờ đợi chàng đang nóng lòng sốt ruột, chàng không sang với người ta mà cứ ở bên này thì chỉ khổ cho tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu nàng nói vậy thì tôi không sang đó nữa.

Bình Nhi mỉm cười:

- Không sao đâu, chàng cứ qua bên đó đi.

Nói xong đứng dậy tiễn Tây Môn Khánh ra cửa rồi trở vào ngồi trên giường. Nghênh Xuân đem thuốc đến Bình Nhi uống thuốc xong, tự nhiên nước mắt lại tuôn rơi. Lát sau mới nằm xuống mà nghỉ.

Trong khi đó Kim Liên đang định đi ngủ sớm thì bỗng thấy Tây Môn Khánh đẩy cửa bước vào cười hỏi:

- Đi ngủ sớm vậy?

Kim Liên ngạc nhiên mừng rỡ hỏi:

- Đâu ngờ chàng tới. Hôm nay chàng uống rượu ở nhà ai?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đạo Quốc mới về ở Nam về, thấy tôi mới mất con nên làm tiệc mời tôi tới giải muộn. Vả lại Đạo Quốc cũng sắp đi xa nữa, nên muốn có tiệc đãi tôi để cảm tạ đã giúp đỡ hẳn.

Kim Liên bảo:

- Hẳn đi xa để chàng ở đây chiếu cố vợ hẳn phải không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Làm gì có chuyện đó, vợ chồng hẳn cũng như gia nhân của tôi mà.

Kim Liên nói:

- Là gì thì là chứ, chàng muốn mà lại không được hay sao? Chàng đừng có lừa dối chúng tôi, chúng tôi đã biết hết cả rồi. Sinh nhật của chàng, con dâu phụ đó không thềm tới đây chúc thọ, nhưng sinh nhật của nó thì chàng lại lấy cái mâm vàng có chữ thọ của Bình Nhi cho tôi để đem tặng nó. Chàngỡ muối mặt làm như vậy sao? Con đó dù nó có đẹp đến chừng nào chẳng nữa thì nó cũng chỉ là loài dâu phụ, chàng say mê nó ở chỗ nào? Lại còn dùng em trai nó làm gia nhân trong nhà nữa chứ. Tôi biết con dâu phụ đưa em vào đây

chỉ là để thông tin với chàng mà thôi.

Tây Môn Khánh nhất định chối, bèn cười bảo:

- Là thật, ăn nói hồ đồ như vậy hay sao? Làm gì có chuyện đó. Nói thật cho nàng biết, trong tiệc hôm nay chỉ có chồng nó ngồi tiếp tôi mà thôi, tôi có thấy mặt mũi nó đâu.

Kim Liên nói:

- Đừng có cố tình dối gạt tôi, ai chẳng biết thằng chồng nó là đứa chẳng ra gì, nó dùng con vợ lung lạc chàng để chàng tin cậy nó trong việc buôn bán hầu bòn rút tiền bạc của chàng. Chàng có là đồ ngốc thì mới tin thằng chồng nó. Nói thật cho chàng biết, muối thì mặn, dấm thì chua có nói gì cũng không dối được ai đâu.

Tây Môn Khánh muốn cho qua chuyện nên chỉ cười, rồi đánh trống lảng gọi Xuân Mai pha trà. Xuân Mai pha trà đem ra, Tây Môn Khánh yên lặng ngồi uống, nhưng Kim Liên cứ lải nhải đay nghiến mãi, bèn tức giận đứng dậy, tới phòng Nguyệt nương mà nghĩ.

Kim Liên cứ nghĩ rằng Tây Môn Khánh giả vờ, lát nữa thế nào cũng trở vào, nhưng đợi mãi không thấy, bèn sai Xuân Mai ra ngoài dò xem. Xuân Mai đi một lát trở về thưa:

- Gia gia nghỉ tại thượng phòng rồi.

Kim Liên yên lặng suy nghĩ, hối hận vì đã quá lời và vụng về nhưng lại nghĩ rằng:

- Tây Môn Khánh có nhiều người để yêu quý, đâu thèm để ý tới mình.

Do đó tức giận. sai Xuân Mai đóng chặt cửa phòng rồi dặn:

- Gia gia có đến gõ cửa, mày không được mở đấy nhé.

Xuân Mai vâng lời, đóng cửa tắt đèn đi ngủ.

Tây Môn Khánh tới phòng Nguyệt nương, nhưng mấy hôm nay vì cái chết của Tố Quan. Nguyệt nương buồn rầu than khóc không thôi nên

mang bệnh. Nguyệt nương ngồi một mình trước đèn suy nghĩ vẫn vơ rằng:

- Nay mai còn nhiều bất trắc nữa, rồi biết ra sao.

Đang trầm ngâm tư lự thì Tây Môn Khánh đẩy cửa bước vào trông sắc mặt giận không ra giận say chẳng phải say.

Nguyệt nương bèn hỏi:

- Hôm nay nhà nào mời chàng dự tiệc vậy ? Sao mãi giờ này mới về? Tôi thấy chàng có vẻ hơi say nhưng cũng có vẻ như đang giận ai, hay là trong tiệc đã có điều tiếng gì với ai chẳng?

Tây Môn Khánh ngồi xuống đáp:

- Làm gì có chuyện điều tiếng gì với ai. Hôm nay Hàn Quán ở Nam về, nghe tin ca nhi mất biết là tôi đang buồn, mới làm tiệc mời tôi đến uống rượu giải sầu. Tôi từ chối không được nên phải tới Hàn quán lý có mời được một thiếu nữ là Thân Nhị Thư ca hát hay lắm. Hàn quán lý thấy tôi hơi vui nên tận tình mời mọc do đó tôi cũng hơi say.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Chàng về nhà, đã tới thăm Lục muội muội chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi có ghé thăm rồi, nhưng Bình Nhi đang ngủ, a hoàn đang sắc thuốc, nên chỉ ngồi một lát mà thôi.

Nguyệt nương nói:

- Chàng thì phần việc công bọn bề, phần thì bàn chuyện tiệc tùng liên miên nên không để ý chuyện nhà, theo tôi thấy bệnh tình Lục muội cũng có phần nguy kịch chứ không chơi đâu. Nhất là từ khi ca nhi bỏ đi tới giờ Lục muội chỉ ngày đêm than khóc, chẳng nghĩ gì đến thân mình, tôi nghĩ như vậy không nên, nhưng khuyên giải hết lời cũng chẳng hiệu quả. Chàng nên lui tới an ủi Lục muội thì hơn. Khuyên Lục muội là phải nên giữ gìn sức khỏe, ráng quên những chuyện

buồn phiền, có thể mới hy vọng mau khỏe được. Tôi biết tính Lục muội tuy ôn nhu hiền hậu, nhưng có tật là điều buồn phiền gì cũng để trong bụng, không chịu nói ra nên không ai an ủi được. Chàng cũng nên để ý tới điều đó.

Tây Môn Khánh nói:

- Như vậy thì để tôi tới an ủi Bình Nhi.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng vừa nói là Lục muội đã ngủ, thì bây giờ để khuấy rày Lục muội làm gì? Vả lại cũng khuya rồi, hôm nay tôi cũng không khỏe, chàng nên tới phòng nào mà nghỉ đi.

Tây Môn Khánh gật đầu, tới phòng Kim Liên, thấy cửa đã đóng chặt, bèn gọi Xuân Mai mở cửa. Kim Liên tuy giận Tây Môn Khánh, nhưng đến lúc nghe tiếng gọi cửa, lại mừng quỳnh, lật đật tự chạy ra mở cửa. Đêm đó Kim Liên săn sóc Tây Môn Khánh chu đáo lắm.

Thấm thoát đã tới tiết Trùng dương, Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Hôm nọ ăn tiệc tại nhà Hàn quản lý, tôi thấy Thân Nhị Thư quả là có tài đàn hát, để tôi bảo chúng nó mời tới hát cho các nàng nghe. Nàng cũng nên bảo nhà bếp làm tiệc, bày tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, gia đình mình uống rượu thưởng tiết Trùng dương.

Đoạn bảo Vương Kinh đem kiệu đón Thân Nhị Thư tới.

Lát sau Thân Nhị Thư tới, được đưa vào thượng phòng, lạy chào Nguyệt nương và mọi người. Nguyệt nương thấy Nhị Thư trẻ tuổi, xinh đẹp, ăn nói dịu dàng, hỏi về các bài hát thì biết nhiều lắm, bèn mời trà rồi bảo hát mấy bài.

Sau đó mọi người kéo ra Tụ Cảnh Đường dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh không ra nha môn làm việc, mà ở nhà suốt ngày để đích thân trông coi việc trồng hoa cúc. Tiệc hôm đó gồm tất cả thế thiếp của Tây Môn Khánh và con gái là Đại Thư, Xuân Mai,

Ngọc Tiêu, Nghênh Xuân và Lan Hương hầu tiệc. Thân Nhị Thư ngồi bên tiệc đàn hát.

Hôm đó Bình Nhi không khỏe, mời mãi mới chịu tới, nhưng chỉ gắng gượng ngồi dự tiệc để làm vui lòng Tây Môn Khánh và mọi người. Mọi người mời rượu, Bình Nhi cũng chỉ uống chút ít.

Nguyệt nương thấy Bình Nhi thân thể gầy gò, dung nhan sầu muộn thì bảo:

- Lọc muội nên vui vẻ lên, để bảo Nhị Thư hát vài khúc cho Lọc muội nghe.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương bảo Nhị Thư xem khúc nào hay nhất thì hát trước đi.

Bình Nhi vẫn buồn rầu yên lặng, cùng mọi người nghe hát. Đang uống rượu nghe hát thì thấy Vương Kính vào thưa:

- Có Ứng Nhị gia, Thường Nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời họ vào đại sảnh, ta ra bây giờ.

Vtòng Kinh lại nói:

- Thường nhị gia có cho đem hai quả đựng đầy lễ vật tới.

Tây Môn Khánh quay sang bảo Nguyệt nương:

- Đây là Thường nhị ca đã dọn tới nhà mới rồi, nên mới tới tạ Ơn tôi đó.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì phải có gì khoản đãi người ta, chứ chẳng lẽ để người ta về không. Chàng cứ ra tiếp khách đi, để tôi bảo gia nhân dọn tiệc ở trên đó vậy.

Tây Môn Khánh đứng dậy, lúc bước đi còn dặn Nhị Thư:

- Nàng nhớ chọn những khúc hát thật hay để hát cho Lục nương nghe nhé.

Nói xong bước ra.

Trong này, Kim Liên nói:

- Bây giờ Lục thư thư thích khúc hát nào thì để bảo Nhị thư hát khúc đó.

Có vậy mới khỏi phụ lòng săn sóc của gia gia. Gia gia gọi Nhị Thư tới đây là để hát cho Lục thư thư nghe, sao thư thư không nói gì vậy?

Bình Nhi nghe vậy, không được đành phải nói:

- Thôi thì Nhị Thư hát thử khúc "Tử Mạch đồng Trần" xem.

Nhị Thư đáp:

- Vâng, để tôi xin hát hầu nương nương.

Nói xong vừa đánh đàn tranh vừa hát. Khúc hát dứt, Nguyệt nương hỏi:

- Lục muội đã say chưa? Uống thêm chung nữa nhé.

Bình Nhi thật sự không muốn uống rượu chút nào, nhưng không thể chối từ, đành nâng chung rượu lên nhấp một ngụm nhỏ rồi đặt chung xuống. lát sau thấy trong người hâm hấp rồi, Bình Nhi đứng dậy cáo từ về phòng nằm nghỉ.

Tây Môn Khánh bước ra, thấy Ứng, Thường hai người không ở đại sảnh mà đang ngắm hoa cúc ở gần hiên phủ Thúy.

Nguyên nơi đây có hai mươi chậu cúc, chậu nào cũng cao tới bảy thước, gồm đủ các loại danh cúc như Đại lượng bào, Trạng nguyên hồng. Tử bào kim đái, bạch phấn tây Thi, Mạn Thiên tinh, Túy vương

Phi, Ngọc Mẫu đơn, Nga mao cúc, Uyên nương cúc v.v... Tây Môn Khánh thấy hai người thì vái chào. Trĩ Tiết vái lại rồi gọi gia nhân đem lễ vật tới. Tây Môn Khánh mời hai người vào ngồi lại hiên Phỉ Thúy rồi hỏi:

- Cái gì thế này ?

Bá Tước nói:

- Thường nhị ca nhờ đại ca nay đã có nhà cửa, chẳng biết lấy gì tỏ lòng biết ơn, nên mới bảo Thường nhị tấu làm ít cua và vịt quay đem lại tạ Ơn đại ca.

Tây Môn Khánh nói:

- Thường nhị ca bày vẽ thế này làm gì, thật phí tâm quá.

Bá Tước nói:

- Tôi cũng bảo nhị ca đây như vậy, nhưng nhị ca đây nhất định lựa mấy thứ này tới kính biểu đại ca.

Tây Môn Khánh gọi gia nhân mang hai quả lễ vật lại, sai mở ra thì thấy một quả gồm bốn chục con cua thật lớn nhồi thịt và các gia vị rồi nướng lên, bốc mùi thơm nức. Một quả là cặp vịt quay béo vàng trông thật ngon mắt. Tây Môn khánh coi xong sai Xuân Hồng và Vương Kinh đem vào trong rồi lại sai Đại An lấy tiền thưởng cho mấy người bưng lễ vật. Rồi quay sang vái tạ Trĩ Tiết. Bá Tước hết lời khen mấy chậu cúc rồi hỏi:

- Đại ca tìm ở đâu mà có những giống cúc quý quá vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tìm gì đâu, đó là do Lưu thái giám sai đem tới biểu.

Bá Tước nói:

- Hoa đã là một chuyện, còn những cái bồn hoa mới là đáng nói trông chẳng khác gì đồ gốm Tô Châu, những thứ này bây giờ tìm đâu có.

Gia nhân đem trà ra, Tây Môn Khánh mời hai người uống trà rồi hỏi:

- Thường nhị ca hôm nào dọn nhà vậy?

Bá Tước lại đáp thay:

- Sau khi chồng tiền làm giấy được ba hôm thì dọn nhà, đồ đạc cũng mua đầy đủ cả rồi. Hiện Thường nhị tẩu đã dùng số tiền dư mở tiệm tạp, nhờ người em đứng trông coi giùm.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Vậy thì hôm nào chúng mình phải có ít lễ vật tới mừng tân gia của Thường Nhị ca chứ. Chỉ lên mời vài ba người thôi. Thường Nhị ca khỏi phải chuẩn bị gì cả, tôi sẽ bảo người nhà làm đồ ăn sẵn rồi mang tới, cũng gọi thêm hai kỹ nữ tới giúp vai, chúng mình vui vẻ một ngày.

Trĩ Tiết nói:

- Tôi cũng tính là phải có chén rượu nhạt thỉnh đại ca tới, nhưng cứ do dự không dám vì nhà cửa chật chội, chỉ sợ làm phiền lòng đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca chớ lo vớ vẩn. Chỗ anh em mà, để tôi bảo gọi Tạ đại ca tới nói cho biết.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng đi mời Tạ Hy đại. Bá Tước hỏi:

- Hôm đó đại ca định cho gọi những ca nữ nào?

Tây Môn Khánh cời:

- Thì lại gọi Ái Nguyệt và Hồng Tú vậy.

Bá Tước hỏi:

- Hôm nọ đại ca cho gọi Ái Nguyệt mà không nài nên tôi không biết,

theo đại ca thì Ái Nguyệt và Quế Thư hơn kém như thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì đại khái tài sắc cũng như nhau.

Bá Tước nói:

- Hôm nọ sinh nhật của đại ca, sao Ái Nguyệt nó không nói gì hết vậy?

Con đó coi vậy mà có vẻ ghê lắm đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào tôi tới nhà Ái Nguyệt sẽ mời nhị ca cùng đi. Nhị ca đánh cờ giỏi thử đánh với Ái Nguyệt xem sao?

Bá Tước hăng hái:

- Được rồi, để hôm nào theo đại ca đi, tôi phá cho con nhỏ một trận mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca chỉ được cái làm yêu làm quỷ là không ai bằng, phá gì thì phá, nhưng đừng làm người ta buồn mới được.

Đang nói chuyện thì Hy Đại tới. Hy Đại vái chào ba người rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh bảo Hy Đại:

- Thường nhị ca có nhà mới, chúng mình tùy tâm góp phần làm việc mừng tân gia đừng để Thường Nhị ca đứng ra tổ chức làm gì cho tốn kém.

Riêng tôi thì lo chuẩn bị thức ăn rồi sai đem tới, tôi cũng mời hai ca nữa nữa, Tạ ca tính sao?

Hy Đại đáp:

- Đại ca dạy rất phải, nhưng đại ca ấn định chúng tôi phải góp bao nhiêu, xin cho biết. Mà đại ca tính mời những ai nữa không?

Tây Môn Khánh nói:

- Đóng góp thì tùy tâm, còn người dự tiệc thì chỉ mình anh em mình mà thôi.

Bá Tước nói:

- Vả lại nhà chật chội, mời nhiều cũng không được.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng vào thưa:

- Có Ngô Đại cứu tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời đại cứu vào đây.

Cầm Đồng chạy ra. lát sau Ngô Đại cứu vào, vái chào mọi người rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh mời dùng trà. Ngô Đại cứu uống trà, nói vài câu chuyện xã giao rồi đứng dậy nói:

- Xin lỗi quý vị, tôi muốn mời dự tiệc này vào trong có câu chuyện riêng muốn nói.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy mời Ngô Đại cứu vào thượng phòng, tức phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đang dự tiệc tại Tụ Cảnh Đường trong hoa viên, nghe tin anh mình tới vội trở về phòng chào hỏi, rồi mời ngồi, gọi Tiểu Ngọc đem trà ra. Ngô Đại cứu lấy trong tay áo ra mùi lạng bạc, đưa cho Nguyệt nương mà bảo:

- Tôi mới lãnh được ít bạc nay cô và dự tiệc tạm cầm mùi lạng này, hôm nào có thêm tiền, tôi sẽ xin trả nốt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đại cứu việc gì phải vội, lúc nào trả không được, thật đại cứu cần thận quá.

Ngô Đại cứu đáp:

- Tôi chỉ sợ chậm trễ để dựng phải chờ mà thôi.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Kho chứa đã sửa soạn tu bổ tới đâu rồi?

Ngô đại cứu đáp:

- Chừng một tháng nữa thì hoàn tất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Công việc xong xuôi nhất định đại cứu sẽ được quan trên khen thưởng.

Ngô Đại cứu nói:

- Năm nay có vụ khảo tuyển quân chính, nhờ dựng nói với quan Tuần án một câu giùm tôi.

Tây Môn khánh bảo:

- Công việc của đại cứu, tôi lúc nào cũng coi như việc của tôi xin đại cứu cứ yên tâm.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ mời đại cứu ra ngoài ngồi chơi.

Ngô Đại cứu nói:

- Được rồi để tôi ra, nhưng chỉ sợ ba vị khách có chuyện gì đang cần nói hay không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Có chuyện gì đâu, Thường nhị ca vay tiền tôi để mua nhà, nay đã

dọn tới nhà mới nên đem lễ vật dện tạ Ông, tôi mời ngài lại đây mà.

Ngô Đại cứu theo Tây Môn Khánh ra hiên Phỉ Thúy.

Nguyệt nương vào bếp sai làm thêm đồ ăn. Cầm Đồng, Vương Kinh bày bàn dọn tiệc.

Tây Môn Khánh sai Cầm Đồng vào kho lấy vò rượu Cúc Hoa do Hạ Đề hình biểu ra, lại sai Vương Kinh lấy mấy cái chung vàng để rót rượu. Rượu này còn ngon hơn cả rượu Bồ Đào Tây Môn khánh mời Ngô Đại cứu và mọi người thưởng thức. Tất cả đều khen ngợi không tiếc lời. Mọi người nhập tiệc.

Trên bàn tiệc có cả món cua và vịt của Trĩ Tiết. Hy Đại ăn món cua rồi nói:

- Không biết món cua này làm như thế nào mà ngon quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Món này với món vịt đây là do Thường Nhị ca đem tới cho tôi đó.

Ngô Đại cứu nói:

- Tôi năm nay đã năm mươi hai tuổi rồi, ăn miếng ngon đã nhiều, mà chưa từng ăn món cua như thế này bao giờ, ngon thật.

Bá Tước hỏi:

- Các tẩu tẩu đã thưởng thức món này hay chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là có chứ.

Bá Tước nói:

- Thế mới biết Thường Nhị tẩu làm đồ ăn khéo thật.

Trĩ Tiết cười:

- Tiện nội thì chi sợ là làm chẳng ra gì, rồi các vị cười cho.

Mọi người ăn uống trò chuyện vui vẻ. Cầm đồng và Vương Kinh hầu tiệc.

Tây Môn Khánh gọi Thư Đồng và Xuân Hồng tới hát mua vui.

Lát sau Bá Tước nghe văng vẳng tiếng đàn tranh và tiếng con gái hát bèn hỏi:

- Quế Thư ở đây hay sao mà có tiếng đàn tranh và tiếng hát?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thử nghe kỹ lại xem có phải giọng hát Quế Thư không?

Bá Tước nói:

- Không Quế Thư thì Ngân Nhi chứ gì?

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ giỏi đoán mò.

Bá Tước lại nói:

- Hay là Ưc Đại Thư?

Tây Môn Khánh lắc đầu:

- Sai hết, đó là Thân Nhị Thư, ca hát giỏi lắm, còn hơn cả Ưc Đại Thư nữa.

Bá Tước nôn nóng:

- Vậy thì sao đại ca không gọi ra đây cho chúng tôi xem mặt rồi nghe hát.

Tây Môn Khánh cười:

- Gọi sao được, đám thê thiếp của tôi hôm nay làm tiệc trong hoa viên để thưởng tiết Trùng dương nên mời Nhị thư tới hát đó.

Bá Tước nói :

-Tôi cũng biết nghe hát lắm chứ.

Hy Đại bảo :

- Tai Ứng Nhị ca là tai trâu mà bảo là biết nghe hát.

Hai người cười giỡn châm chọc nhau một hồi. Lát sau Bá Tước lại giục :

- Xin đại ca cho gọi Thân Nhị Thư ra đây một chút, chúng tôi coi mặt một chút mà thôi. Nếu như đại ca không đếm xỉa gì đến chúng tôi thì đại ca cũng phải gọi ra đây hát hầu đại cứu chứ, sao đại ca cố chấp thế?

Tây Môn Khánh biết từ chối không được, bèn quay lại sai Vương Kinh dẫn Nhị Thư ra. Nhị Thư tới trước bàn tiệc lạy chào rồi ngồi tại một cái đôn gần đó. Bá Tước hỏi:

- Chẳng hay thanh xuân nàng bao nhiêu?

Nhị thư đáp:

- Tôi tuổi Sửu năm nay hai mươi mốt.

Bá Tước lại hỏi:

-Nàng biết nhiều ca khúc không ?

Nhị Thư đáp:

- Cũng thuộc được hơn trăm ca khúc.

Bá Tước gật gù:

- Như vậy là nhiều đấy chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phiền nàng đánh một khúc tỳ bà và hát khúc "Tứ mộng bát không" cho Đại cữu đây nghe.

Nhị Thư ôm đàn mà hát, mọi người vừa uống rượu vừa thưởng thức tiếng đàn ca thánh thót du dương.

Nói về Bình Nhi, khi về tới phòng, tự nhiên huyết trắng ra rất nhiều, mắt hoa đầu váng, ngã quy xuống ngay bậc cửa, đầu đập vào bậc cửa, bất tỉnh nhân sự. Nghênh Xuân và nữ mẫu Như ý vội vục vào cứu chữa, nhưng Bình Nhi vẫn không tỉnh. Nghênh Xuân hoảng quá, vội bảo Tú Xuân lên báo cho Nguyệt nương biết, Tú Xuân vào Tự Cảnh Đường trong hoa viên báo tin dữ. Nguyệt nương cùng mọi người đều giật mình, bỏ cả tiệc mà tới phòng thăm. Thấy Bình Nhi nằm mê man trên giường, Nghênh Xuân và Như ý ngồi hai bên săn sóc bèn hỏi:

- Sao thế này? Vừa rồi còn đi đứng ăn uống được cơ mà?

Nghênh Xuân không nói gì, khẽ chỉ vào quần Bình Nhi, Nguyệt nương thấy ống quần ướt đầm thì hoảng sợ nói:

- Chắc là hồi nãy uống rượu nên huyết vượng mà thành ra như thế.

Kim Liên nói:

- Có uống được bao nhiêu đâu.

Nguyệt nương vội sai nấu nước gừng đổ cho Bình Nhi, lát sau thì dần dần tỉnh lại, Nguyệt nương hỏi:

- Lục muội thấy trong người thế nào? Sao lại đến nỗi này.

Bình Nhi đáp yếu ớt:

- Tôi cũng chẳng biết tại sao, tự nhiên tối tăm mảy mặt, đầu óc choáng váng rồi ngã xuống, không biết trời đất gì nữa.

Nguyệt nương quay lại bảo Lai An:

- Người chạy lên thưa với gia gia, để xem gia gia có cho mời Nhiệm quan tới coi bệnh cho Lục nương hay mời người khác.

Bình Nhi gạt đi:

- Thôi, không nên làm kinh động tới gia gia, để gia gia uống rượu.

Nguyệt nương nghe vậy lại thôi, chỉ dặn Nghênh Xuân săn sóc Bình Nhi cẩn thận rồi cùng mọi người vào hậu phòng, sai dọn dẹp tiệc, vì Nguyệt nương không còn lòng dạ nào ăn uống nữa.

Mãi tới chiều tối, Tây Môn Khánh mới tiễn khách ra về rồi vào phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương kể lại việc Bình Nhi ngã xuống và ngất đi. Tây Môn Kha'llh vội tới thăm thấy Bình Nhi nằm thiêm thiếp trên giường, sắc mặt nhợt nhạt như tờ giấy bạch. Bình Nhi mở mắt thấy Tây Môn Khánh đứng cạnh giường thì chỉ nắm áo Tây Môn Khánh mà khóc. Tây Môn Khánh hỏi nguyên do thì Bình Nhi đáp:

- Tôi về tới cửa phòng thì tự nhiên huyết trắng tuôn ra như suối, rồi xây xẩm mặt mày, choáng váng đầu óc mà ngã xuống, không biết gì nữa.

Tây Môn Khánh thấy trán Bình Nhi u lên tím bầm vì ngã thì hỏi:

- Các a hoàn đâu, sao không săn sóc nàng mà để nàng ngã như vậy?

Bình Nhi đáp:

- Có chứ sao không, có Nghênh Xuân và Như ý kịp thời tới đỡ dậy chứ không thì không biết ra sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để sáng sớm mai tôi cho người mời Nhiệm y quan lại coi bệnh cho nàng.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh nghỉ tại phòng Bình Nhi.

Sáng sớm hôm sau, trước khi ra nha môn làm việc, Tây Môn Khánh sai Họa Đồng đi mời Nhiệm y quan. Nhưng Nhiệm y quan vắng nhà, tới trưa, lúc Tây Môn Khánh ở nha môn về, Nhiệm y quan mới tới. Tây Môn Khánh mời vào đại sảnh uống trà nói chuyện, rồi khi gia nhân a hoàn dọn dẹp phòng Bình Nhi sạch sẽ xong xuôi, mới mời Nhiệm y quan tới coi mạch cho Bình Nhi.

Nhiệm y quan coi mạch xong, trở lên đại sảnh nói với Tây Môn Khánh:

- Cứ như mạch của phu nhân thì bệnh tình lần này đã gia tăng trầm trọng ấy là vì sâu thương bị cảm quá mà tổn tới gan, hỏa trong phế lại vượng quá, cho nên mộc vượng thổ hư mà huyết trắng huyết đỏ tuôn ra như sơn băng khó lòng cầm giữ. Nếu là huyết trắng không thôi, hoặc huyết bầm thì dễ, đằng này phu nhân lại ra huyết tươi. Thật là khó lắm. Tuy nhiên để vẫn sinh cố làm thuốc, uống vào mà cầm được thì mới có hy vọng qua khỏi, còn nếu không thì vẫn sinh cũng chẳng biết làm sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin tiên sinh gia tâm cứu cho. Chúng tôi sẽ xin hậu tạ.

Nhiệm y quan nói:

- Sao quan nhân lại dạy vậy. Dù thế nào thì vẫn sinh cũng phải tận tâm tận lực.

Sau vài tuần trà, Nhiệm y quan cáo từ mà về. Tây Môn Khánh sai lấy một xấp lụa và hai lạng bạc cho Cầm Đồng đem tới nhà Nhiệm y quan để lấy thuốc về. Thuốc lấy về có tên là Quy tỳ thang, được sắc lên ngay cho Bình Nhi uống. Nhưng thuốc uống xong, huyết tươi lại ra như suối. Tây Môn Khánh hoảng lên, vội sai mời Hồ thái y tới.

Hồ thái y tới coi rồi nói:

- Đây là khí xung huyết quản, nhiệt nhập huyết thất, nếu cứ uống thuốc mãi vào thì e làm cho huyết ra nhiều thêm mà thôi.

Nguyệt nương bận rộn lo cho Bình Nhi nên chỉ giữ Thân Nhị Thư có một đêm rồi cho ít khăn lụa năm tiền và vài món quà khác rồi sai lấy kiệu đưa về.

Hoa đại gia thì từ hôm ăn mừng cửa tiệm khai trương không thấy tới thăm mãi khi nghe Bình Nhi đau nặng mới sai Hoa Đại tẩu đem lễ vật tới. Hoa Đại tẩu thấy Bình Nhi đau nặng, thân thể tiều tụy thì ngồi khóc mãi. Sau đó lên thượng phòng uống trà nói chuyện với Nguyệt nương rồi cáo từ mà về.

Lại có Hàn Đạo Quốc tới nói:

- Ở ngoại thành phía đông có Triệu thái y chuẩn về bệnh đàn bà, trị liệu như thần. Năm ngoái tiện nội bệnh nặng cũng nhờ Triệu thái y chữa khỏi, lão gia nên cho người mời tới trị bệnh cho Lục nương.

Tây Môn Khánh nghe lời, vội sai Cầm Đồng và Vượng Kinh cưỡi ngựa ra ngoại thành mời Triệu thái y rồi lại cho mời Bá Tước tới bảo:

- Đệ lục phòng của tôi bệnh tình trọng quá, làm thế nào bây giờ?

Bá Tước giật mình hỏi lại:

- Nghe nói lục tẩu tẩu đã khá rồi cơ mà sao lại trầm trọng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Trước thì có khá hơn chút đỉnh, nhưng từ khi ca nhi bỏ đi thì cứ sầu thương bi thảm mà bệnh tình ngày thêm trầm trọng hơn lên. Hôm kia nhân tiết Trùng dương, tôi cho làm tiệc rồi mời Thân Nhị thư tới hát, những mong giải muộn, nhưng Bình Nhi không chịu ăn uống, giữa tiệc bỏ về phòng nghỉ. Nào ngờ về tới phòng thì huyết ra như suối, ngã xuống mà ngất đi. Nhiệm y quan tới coi mạch, cho biết là bệnh tình trầm trọng lắm. Đến khi uống thuốc vào thì huyết lại ra nhiều hơn. Thế có nguy không cơ chứ.

Bá Tước nói:

- Đại ca thử mời Hồ thái y lại coi xem nói sao.

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng cho mời tới rồi. Hồ Thái y bảo là khí xung huyết quản khó chữa lắm, rồi sau đó không nhận chữa. Hôm nay thì Hàn quản lý bảo là Triệu thái y ở ngoại thành chuyên về bệnh đàn bà, tôi vừa mới cho gia nhân đi mời. Thật khổ hết sức, vừa đám tang con thì lại gặp chuyện này. Bình Nhi thương con quá độ, ai khuyên giải cũng không được nên mới ra nông nỗi này. Bây giờ tôi chẳng biết làm sao.

Đang nói chuyện thì Bình An vào thưa:

- Có Kiều Đại gia tới thăm.

Kiều Đại hộ bước lên đại sảnh vái chào Tây Môn Khánh và Bá Tước rồi nói:

- Nghe Lục nương thân gia đau nặng nên tới thăm.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ thân gia phí tâm. Cũng vì ca nhi mất đi mà bệnh tình mới như vậy.

Kiều Đại hộ hỏi:

- Đã có mời lang y tới coi mạch cho thuốc chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thường thì vẫn dùng thuốc của Nhiệm y quan, nhưng lần này thuốc uống vào cũng vô hiệu. Tôi lại vừa mới cho người đi mời Triệu thái y ở ngoại thành, nghe nói là chuyên về bệnh đàn bà. Chắc cũng sắp tới.

Kiều đại hộ nói:

- Trong huyện mình có Hà lão nhân, tinh thông y lý, người con là Hà Trĩ Hiên, hiện được nâng lên hàng quan đại y sĩ, sao thân gia không cho mời tới xem sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì cứ để chờ Triệu thái y tới xem sao đã, cần thì mời Hà lão nhân tới sau.

Kiều đại hộ nói:

- Theo ngu ý của tôi thì cứ mời Hà lão nhân tới trước là hơn, đồng thời cũng cho mời luôn cả Triệu thái y tới để cả hai cùng nghiên cứu bệnh tình mà bàn luận kê đơn bốc thuốc, như vậy tất phải công hiệu.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thân gia dạy rất chí lý.

Nói xong sai Đại An đem thiệp, cùng đi với gia nhân của Kiều đại hộ là Kiều Thông tới mời Hà lão nhân.

Một lúc lâu sau, Hà lão nhân tới, vái chào Tây Môn Khánh và Kiều đại hộ. Tây Môn Khánh mời ngồi dùng trà rồi chấp tay nói:

- Mấy năm nay không được diện kiến lão nhân, không ngờ râu tóc đã bạc phơ cả rồi.

Kiều đại hộ cũng hỏi thăm:

- Công việc của lệnh lang y sĩ vẫn đều đặn đấy chứ?

Hà lão nhân đáp:

- Tiện nam thường được trong huyện gọi luôn nên không được nhàn, do đó tôi mới phải đi thăm bệnh.

Bá Tước nói:

- Lão nhân cao thọ như thế này mà trông còn tráng kiện quá Hà lão nhân đáp:

- Thừa vâng, tôi đã tám mươi một tuổi Chủ khách uống trà nói chuyện. Tây Môn Khánh sai gia nhân vào báo trước, sau đó mời Hà

lão nhân tới phòng Bình Nhi coi mạch.

Hà Lão nhân coi mạch Bình Nhi xong trở lên đại sảnh nói với Tây Môn Khánh:

- Nương tử đây tinh xung huyết quản, lại thêm khí não buồn phiền, khí huyết tương đoàn nên huyết xuất như băng.

Tây Môn Khánh nói:

- Quả đúng là vì chuyện buồn phiền nên bệnh mới trầm trọng như vậy.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng và Vương Kinh vào thưa là Triệu thái y tới. Hà lão nhân hỏi:

- Người đó là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đó là Triệu thái y ở ngoại thành, do một viên quản lý giới thiệu cho tôi.

Xin lão nhân cứ làm như không biết, rồi đợi Triệu Thái y coi mạch xong, lão nhân sẽ bàn luận với Triệu thái y để kê đơn cho thuốc.

Triệu y quan bước vào, Tây Môn Khánh đứng dậy thi lễ.

Triệu y quan thi lễ cùng mọi người rồi ngồi xuống uống trà nói chuyện.

Lát sau Triệu thái y hỏi:

- Dám xin cho biết quý tính của liệt vị chư tôn đây.

Kiều đại hộ đáp:

- Lão nhân đây họ Hà, còn chúng tôi họ Kiều.

Bá Tước tiếp lời:

- Còn tại hạ họ Ứng, dám hỏi có phải Triệu tiên sinh đó chăng?

Triệu thái y đáp:

- Dạ chính chúng tôi, tiện hiệu là Long Cương. Các sách y khoa như Hoàng đế sách văn, Nạn kinh, Hoạt nhân thư. Đan kê gia yếu, Đan Khê tâm pháp, Gia giảm thập tam phương, Thiên Kim đô hiệu lương phương, Thọ vực thần phương, Hải thần phương... Sách nào cũng có đọc qua. Thuốc thì chúng tôi dùng hung trung hoạt pháp, mạch lý thì chỉ rõ huyền cơ, coi mạch mà biết được lục khí tứ thời, định được tiêu cách âm dương, nói rõ được nặng nhẹ quan hệ thể nào. Các chứng phong, hư, hàn, nhiệt thầy đều trị giỏi. Mạch lý huyền, hồng, trì số, cái gì cũng thông hiểu. Tôi nói năng vụng về nên một lúc không thể kể hết được.

Hà lão nhân nghe xong bèn hỏi:

- Dám hỏi tiên sinh khi coi bệnh thì lấy gì làm trước?

Triệu thái y đáp:

- Cổ nhân nói:

vọng, văn, vấn, thiết. thần thánh công xảo. Văn sinh thì hỏi bệnh, sau mới coi mạch, rồi mới xem khí sắc, trăm lần chẳng một lần sai.

Tây Môn Khánh sốt ruột:

- Nếu vậy thì để thỉnh tiên sinh vào coi giùm cho.

Nói xong đích thân dẫn Triệu thái y vào phòng Bình Nhi.

Bình Nhi vừa mới ngủ được chốc lát đã phải thức dậy, a hoàn đỡ ngồi tựa vào gối.

Triệu thái y hỏi sơ bệnh tình rồi bắt mạch đủ hai tay, sau đó bảo:

- Xin phu nhân ngẩng đầu lên để tôi được coi khí sắc.

Bình Nhi từ từ ngẩng đầu lên. Triệu thái y nhìn qua rồi quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Xin lão gia hỏi phu nhân đây xem tôi là ai.

Tây Môn Khánh hơi ngạc nhiên, nhưng cũng làm theo lời, bèn hỏi Bình Nhi:

- Nàng có biết vị này là ai không?

Bình Nhi đáp:

- Vị này là thái y chứ ai, nghe nói là Triệu tiên sinh.

Triệu thái y quay lại nói với Tây Môn Khánh:

- Xin lão gia cứ yên tâm. Không hại gì cả, vì còn nhận ra được người này người nọ.

Tây Môn Khánh nói:

- Xin tiên sinh hết lòng giúp cho, chúng tôi sẽ xin hậu tạ.

Triệu thái y coi mạch lại một lần nữa rồi nói:

- Bệnh của phu nhân đây, tôi nói thật, cứ theo mạch và thần sắc thì nếu không phải thương hàn thì cũng chỉ là tạp chứng, nếu không phải là hậu sản thì cũng là sắp có thai.

Tây Môn Khánh nói:

- Không phải như vậy đâu. xin tiên sinh coi kỹ lại giúp cho.

Triệu thái y ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo:

- Nếu không thì tại sao mặt lại trắng bệch ra. chắc là tại kinh nguyệt không đều rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Thừa thật với tiên sinh, bệnh của tiểu thiếp tôi đây hiện là huyết ra không ngừng, do đó mới trầm trọng như thế này. Nếu tiên sinh có thuốc gì chữa được thì chúng tôi đền ơn thật hậu.

Triệu thái y reo lên:

- Đấy tôi nói có sai đâu, kinh nguyệt bất điều mà. Không sao tôi đã có thuốc.

Tây Môn Khánh mời Triệu thái y trở lên đại sảnh. Kiều đại hộ hỏi ngay:

- Nguyên do bệnh tình là thế nào vậy, thưa tiên sinh?

Triệu thái y ngồi xuống đáp:

- Cứ theo văn sinh thì nguyên do là kinh nguyệt bất điều nên sinh ra chứng hạ huyết như vậy.

Hà lão nhân hỏi:

- Như vậy phải dùng thuốc thế nào?

Triệu thái y đáp:

- Tôi đã có một phương thuốc rất hiệu nghiệm, chỉ cần ít vị thuốc uống vào là hết ngay. Xin nghe tôi đây:

Cam thảo cam toại với Cương sa, Lê lư Ba đậu, lại thêm Nguyên hoa.

Gừng sông thái ra chừng năm bảy lát, Lạt thêm Ô đầu, hạnh nhân, bệnh ấy tiêu ma.

Các vị thuốc chuẩn bị xong thì luyện thành thuốc hoàn, sáng sớm uống với nước nóng là khỏi.

Hà lão nhân bảo :

-Thuốc đó e rằng quá độc, không dùng được đâu.

Triều thái y nói:

- Từ xưa độc dược đắng miệng nhưng khỏi bệnh sao lại không uống được? Tây Môn Khánh thấy giọng điệu ba hoa của Triều thái y thì đã phát ngán từ đầu, nhưng do Hàn quản lý giới thiệu, chẳng lẽ lại không mời coi mạch.

Trở vào đại sảnh, Tây Môn Khánh bảo Kiều đại hộ:

- Triều thái y thật chẳng biết gì.

Hà lão nhân nói:

- Tôi biết người này lắm, nhưng không dám nói ra. Hắn ở ngoại ô phía đông, có hồn danh là Triệu bịp quỷ, vì chỉ tài nói khoác để lừa bịp những người bệnh qua lại địa phương đó mà thôi. Hắn làm sao hiểu nổi mạch tức bệnh nguyên. Bệnh tình của phu nhân như vậy là tôi đã rõ, để tôi về làm thuốc cho đem lại nếu hợp duyên thì uống vào bệnh sẽ thuyên giảm ngay, vì dù sao cũng có câu "phước chủ lộc thầy" còn nếu huyết vẫn ra thì thật khó lòng lắm.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tặng một lạng bạc rồi sai Đại An đi theo để mang thuốc về.

Thuốc mang về được sắc ngay cho Bình Nhi uống. Uống xong cũng chẳng thấy động tĩnh gì. Nguyệt nương bảo Tây Môn Khánh:

- Cứ uống thuốc mãi như thế này mà không thấy bớt thì chỉ thêm mệt người mà thôi. Lúc trước Ngô thần tiên có đoán là năm hai mươi bảy tuổi thì Lục muội có tai nạn huyết quang, năm nay là đúng hai mươi bảy. Chẳng nên cho mời Ngô thần tiên xem sao. Vả lại biết đâu chẳng phạm vào thần thánh nào mà sinh ra thế. Mình sẽ nói để Ngô thần tiên cúng vái cho.

Tây Môn Khánh nghe theo, sai gia nhân đem thiếp sang phủ Chu Thủ bị hỏi thăm xem Ngô thần tiên hiện ở đâu. Gia nhân về thưa rằng:

- Chu đại nhân nói là Ngô thần tiên vân du bốn phương, đi về bất định, trước thì hay đi về miếu Thổ địa ở phía nam ngoại thành, nhưng

từ bốn tháng nay thì nghe nói là đã tới núi Vũ Dương rồi. Nếu cần người xem số đoán mệnh thì ở miếu Chân Vũ có Hoàng tiên sinh tướng số giỏi lắm. Xem một người chỉ lấy ba tiền, chuyên xem cho các gia đình giàu có, đoán mệnh như thần.

Tây Môn Khánh bèn sai Kính rể ra phía bắc ngoại thành ,tới miếu Chân Vũ,thấy ngoài cổng có treo một tấm bảng đề "Điền toán tiên tiên dịch số, mỗi quẻ ba tiền" Kính Tế bước vào vái chào Hoàng tiên sinh, đưa tiền lên rồi nói:

- Phiền tiên sinh đoán giùm cho một người.

Đoạn lấy ra tám thiếp viết sẵn như sau:

"Nữ mệnh, hai mươi bảy tuổi, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng". Hoàng tiên sinh xem xong, lẩm nhẩm tính một hồi rồi nói:

- Mệnh này sinh vào giờ Giáp Ngọ, ngày Tân Mão, tháng canh Dần, năm Tân Mão. Năm nay là năm Đinh Dậu, nên có sao Kế Đô chiếu mệnh, lại phạm vào Tang môn Ngũ quỷ, nên có tai ách lớn. Sao Kế Đô là sao tối tăm, hình thể nó như một mối tơ rối rít, biến dị khôn lường, chủ về bệnh tật tai ương tang tóc,lại bị tiểu nhân ganh ghét làm hại, cũng có điều khẩu thiệt thị phi. Mệnh này năm nay bất lợi lắm.

Nói xong viết những lời đoán vào giấy. Kính Tế cầm đem về cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh đang ngồi nói chuyện với Ứng Bá Tước và Ôn tú tài, cầm tờ đoán mệnh xem rồi đem vào giảng cho Nguyệt nương nghe rồi bảo:

- Cứ như lời đoán này thì hung nhiều cát ít.

Bất giác:

- Nói xong mặt ủ mày chau, Trong lòng lặng một mối sầu ngàn cân.

Đoạn nói thêm:

- Số mệnh đã bắt phải chịu tai ương bệnh tật như thế này thì cũng chẳng biết làm sao.

Hồi 9

Nát Một Đồi Hoa

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi bệnh tật ngặt nghèo, thuốc uống vào không công hiệu, xem bói thì chỉ thấy điều hung, nên cứ bồn chồn lo sợ, không biết làm sao. Trong khi đó bệnh tình Bình Nhi cứ ngày thêm trầm trọng. Lúc trước thì hàng ngày còn có thể chải đầu rửa mặt, đi lại chút ít trong phòng.

Nhưng về sau thì hoàn toàn không ăn uống được nữa, hình dung tiều tụy hẳn đi, lúc trước như đóa hoa tươi, bây giờ chẳng khác chiếc lá khô vàng úa, rồi dần dần thì nằm liệt trên giường không dậy được nữa, đến cả tiểu tiện đại tiện cũng ở trên giường. Bình Nhi muốn tránh mùi u ế nên sai Nghênh Xuân phải thường xuyên đốt trầm trong phòng.

Tây Môn Khánh thấy Bình Nhi ngặt nghèo như vậy thì suốt ngày chỉ quanh quẩn bên giường mà chảy nước mắt. Cứ cách một ngày Tây Môn Khánh mới ra nha môn làm việc một lần.

Bình Nhi thấy vậy bảo:

- Chàng ơi! Chàng nên ra nha môn làm việc, kéo bê trẽ. Tôi không sao đâu, uống thuốc vào sẽ bớt, sẽ ăn uống được rồi bình phục lần lần. Chàng là đàn ông, không nên quanh quẩn trong phòng đàn bà con gái bệnh tật làm gì.

Tây Môn Khánh khóc bảo:

- Nàng ơi, nàng bệnh tật ngặt nghèo như thế này, làm sao tôi xa nàng được.

Bình Nhi gượng cười:

- Chỉ xạo, thế lỡ tôi chết thì sao? Tôi có chuyện này nói cho chàng nghe, không hiểu sao cứ mỗi lần không có ai bên cạnh thì tôi tự nhiên thấy sợ hãi trong lòng, rồi làm như có người đang đứng trước mặt vậy. Đêm đến nằm ngủ là y như tôi lại mộng thấy Tử Hư cầm

dao gọi tôi dọa giết, ca nhi thì được bông trong lòng. Mỗi lần tôi nhảy tới giành ca nhi thì lại bị Tử Hư đẩy ngã, rồi bảo rằng hắn đã mua được nhà mới, gọi tôi tới ở.

Tây Môn Khánh nghe xong bảo:

- Người chết thì cũng như ngọn đèn đã tắt, lửa tắt là hết, chẳng qua là nàng bệnh đã lâu ngày, tinh thần suy nhược mà sinh ra mộng mị đó thôi, chứ làm gì có ma quỷ. Nhưng đã vậy thì để tôi tới gặp Ngô Đạo quan xin hai lá bùa về dán tại cửa phòng cho nàng để đuổi tà ma.

Nói xong trở lên nhà trên sai Đại An cưỡi ngựa tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa. Tới nửa đường, gặp Bá Tước và Hy Đại, Đại An xuống ngựa vái chào. Bá Tước hỏi:

- Người đi đâu vậy? Gia gia người có nhà không?

Đại An đáp:

- Gia gia tôi hiện có nhà, tôi tới miếu Ngọc Hoàng để xin bùa.

Nói xong vái chào rồi lên ngựa mà đi.

Bá Tước và Hy Đại tới nhà Tây Môn Khánh. Vào tới sảnh đường, Bá Tước nói:

- Tạ Đại ca đây nghe tin Lục tẩu không khỏe nên gọi tôi cùng tới vấn an.

Tây Môn Khánh nói:

- Lục nương tôi mấy hôm nay yếu lắm, thân thể gầy guộc không còn ra hình thù gì nữa. Tôi thật không biết phải làm sao!

Bá Tước hỏi:

- Đại ca sai đại An tới miếu Ngọc Hoàng làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Mấy đêm nay Lục nương tôi cứ mộng寐 thấy toàn là ma thì sợ là có tà ma nên sai nó tới miếu Ngọc Hoàng xin bùa về trấn yểm.

Hy Đại bảo:

- Đó là tại Lục tẩu bệnh tật nên tinh thần suy nhược mà sinh ra vậy chứ làm gì có ma quỷ.

Bá Tước nói:

- Nếu cần trừ tà thì ở ngoại thành có Phan đạo sĩ, học được Ngũ lôi chính pháp, rất giỏi trừ tà, được người tặng danh hiệu Phan Tróc Quỷ, thường dùng phép phù thủy cứu người. Đại ca thử cho người mời lại nếu có tà ma là Phan đạo sĩ biết ngay. Mà đại ca có nhờ trị bệnh, đạo sĩ đó cũng trị được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, cứ đợi xin bùa của Ngô Đạo quan về xem sao đã, rồi có gì tôi sẽ nhờ nhị ca dẫn gia nhân đi mời Phan đạo sĩ.

Bá Tước sốt sắng:

- Không sao, có gì thì để tôi đi cho cũng được, miễn trời còn thương Lục tẩu là được rồi.

Nói chuyện một lúc nữa thì hai người đứng dậy cáo từ.

Lát sau Đại An cũng về tới, đem bùa trình lên. Tây Môn Khánh cho dán ngay tại cửa phòng Bình Nhi. Nhưng tối hôm đó Bình Nhi sợ hãi kể lại rằng:

- Chết mất thôi, vừa rồi Hoa Tử Hư lại cùng với hai người nữa định bắt tôi, nhưng thấy chàng vào, họ vội kéo nhau chạy mất.

Tây Môn Khánh bảo:

- Dù có ma quỷ, nàng cũng đừng sợ, hồi sáng Ứng nhị ca có nói là ở ngoại thành có Phan đạo sĩ giỏi trừ tà, lại giỏi dùng phép phù thủy trị

bệnh, để sáng mai tôi nhờ Ứng nhị ca tới mời lại đây thăm bệnh cho nàng, nếu có ma quỷ thì nhờ Phan đạo sĩ trừ cho.

Bình Nhi khóc mà nói:

- Chàng ơi, có mời thì mời sớm đi, Tử Hư hồi nãy tức giận bỏ đi, chắc là đêm mai tới bắt tôi mất thôi. Hay là chàng cho mời ngay bây giờ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ đêm tối rồi, ra ngoài thành sao được. Nếu nàng cảm thấy sợ hãi thì để tôi bảo chúng nó đem kiệu đón Ngân Nhi tới đây bầu bạn với nàng.

Bình Nhi lắc đầu:

- Thôi đừng gọi Ngân Nhi nữa, sợ làm cản trở cả công việc của nó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Thì gọi Phùng lão đến hầu hạ nàng ít hôm có được không?

Bình Nhi gật đầu. Tây Môn Khánh liền sai Lai An ra cửa tiệm lại đường Sư Tử gọi Phùng lão, nhưng Phùng lão không có đó, chỉ có một đứa gia nhân nói là đợi Phùng lão về sẽ bảo đến ngay.

Lai An về thưa lại, Tây Môn Khánh gọi Đại An dặn:

- Sáng sớm mai người tới gặp Ứng nhị gia, nhờ dẫn tới ngoài thành mời Phan đạo sĩ.

Hôm sau Vương sư bà đem ít lễ vật gồm gạo, bánh, dưa cà tới thăm Bình Nhi. Bình Nhi thấy Vương sư bà tới vội bảo Nghênh Xuân đỡ mình ngồi tựa gối, mời Vương sư bà uống trà rồi hỏi:

- Từ sau ngày in kinh Phật tới nay, sao không thấy sư phụ tới? Tôi bệnh nặng như thế này mà cũng chẳng thấy tới thăm.

Wương sư bà vội chấp tay nói:

- Mô Phật, tôi quả không biết nương nương bệnh nặng, mãi tới hôm qua Đại nương sai người tới am, tôi mới biết. Còn chuyện in kinh Phật thì ôi thôi, nương nương không biết đâu, tôi và mụ dâm phụ họ Tiết cãi nhau một trận đáo để, mụ ta dám thông đồng với nhà in để ăn gian năm lượng bạc đó. Chuyện công đức của nương nương mà mụ dâm phụ đó dám làm vậy bao giờ không cơ chứ. Nay mai mụ chết chắc chắn là phải xuống ngục A tỳ chịu tội rồi đó.

Bình Nhi bảo:

- Người ta đã tạo nghiệp chướng như vậy thì cứ mặc kệ, sư phụ đừng tranh chấp làm gì.

Vương sư bà vội nói:

- Nào tôi có tranh chấp gì với mụ ta đâu.

Bình Nhi lại bảo:

- Đại nương giận sư phụ đó, sinh nhật của Đại nương mà sư phụ cũng không tới.

Vương sư bà nói:

- Tôi làm sao dám quên, nhưng vì mắc cãi với con mụ dâm phụ họ Tiết đó mà không tới được. Tuy nhiên tôi đã tụng kinh cầu nguyện cho Đại nương suốt một tháng nay, hôm qua măn lễ là hôm nay tôi tới đây ngay. Tôi đã tới gặp Đại nương trước rồi, Đại nương cũng hiểu cho tôi, nên mới sai Tiểu Ngọc dẫn tôi tới thăm nương nương đây. Nhân tiện tôi có ít bánh trái để nương nương dùng và ít gạo tốt để nương nương sai nấu cháo ăn cho mau lại sức.

Tiểu Ngọc đứng bên mở hai cái quả đựng gạo và bánh trái ra. Bình Nhi ngó qua lòi bảo:

- Đa tạ sư phụ phí tâm.

Đoạn sai Nghênh Xuân thâm nhận, cất vào nhà sau. Vương sư bà bảo:

- Nghênh Xuân thư thư lấy bánh ra và đem gạo nấu cháo để tôi thân mời nương nương dùng.

Bình Nhi bảo:

- Thôi, để lát nữa cũng được, khỏi phiền sự phụ, mời sự phụ dùng trà.

Vương sự bà đáp:

- Đa tạ nương nương, tôi vừa uống với Đại nương ở thượng phòng rồi.

Đoạn lại giục Nghênh Xuân đem bánh ra và nấu cháo.

Lát sau. Nghênh Xuân dọn hai đĩa bánh và đem một bát cháo lên, rồi cùng Như ý cầm bánh và múc cháo cho Bình Nhi. Bình Nhi chỉ ăn được vài miếng bánh và húp được vài thìa cháo thì lắc đầu không ăn nữa.

Vương sự bà nói:

- Người ta thường bảo “cơm cháo không ăn, mạnh gì thấy”. Cháo này gạo ngon, xin nương nương cố ăn chút nữa cho khỏe.

Nghênh Xuân dọn dẹp các thứ rồi đem trà ra cho Bình Nhi uống. Tổng sự bà kéo ghế ngồi gần giường nhìn Bình Nhi rồi kêu lên:

- Sao nương nương lại gầy yếu quá đỗi thế này? Lần trước tôi còn thấy nương nương có da có thịt cơ mà.

Như ý đứng lên nói:

- Đáng lẽ là mau khỏi bệnh, nhưng bây giờ nương nương tôi bị bệnh buồn giận lo phiền nên mới ra nông nỗi đó gia gia tôi có mời thái y tới, ngày ngày dùng thuốc, trước đó đã khỏi được bảy tám phần. Nhưng hồi tháng tám vừa rồi ca nhi thất lộc, nương nương tôi ngày đêm ưu phiền, không ăn không ngủ được.

Sư phụ bảo như vậy thì đến gõ đá cũng không chịu nổi đừng nói gì người, do đó bệnh tình mới ngày thêm trầm trọng. Với người khác thì buồn phiền đến đâu cũng còn khuyên giải được, nhưng nương nương tôi đây thì chẳng chịu trò chuyện giải khuây gì cả, cho nên khuyên giải cách gì cũng vô hiệu. Thế mới khó chứ.

Vương sư bà nói:

- Ưu phiền vì ca nhi thì có, nhưng vừa rồi người nói là buồn giận thì làm gì có. Lão gia và Đại nương một lòng yêu quý, các nương nương trong nhà cũng một lòng kính trọng, thì ai làm cho nương nương khuây buồn giận được.

Như ý nói:

- Sư phụ đâu có biết.

Nói tới đây bèn sai Tú Xuân chạy ra ngoài nhìn xung quanh xem có ai không. Tú Xuân trở vào nói là không có ai.

Như Ý mới nói tiếp:

- Sư phụ không biết đâu. Ngũ nương bên cạnh đây là hại nương nương tôi và ca nhi đó. Chính con mèo lớn của Ngũ nương cào vồ ca nhi nên ca nhi mới bị kinh phong. Nhưng nương nương tôi cũng không nói cho gia gia tôi biết. Về sau Đại nương nói gia gia tôi bèn tự tay quật chết con mèo, vậy mà Ngũ nương còn chối tội, lại đổ tội cho chúng tôi đây. Sau đó từ hôm ca nhi mất đi. Ngũ nương mắng mèo què chó, nói toàn những điều đả kích, cố tình để nương nương tôi nghe được. Sư phụ bảo như vậy thì ai chịu nổi, nhưng nương nương tôi thì cứ im lặng buồn giận mà khóc một mình. Nương nương tôi là người tốt chuyện hay chuyện dở cũng chỉ để bụng, chẳng bao giờ nói ra cho nên từ bao lâu nay không hề có điều tiếng gì với ai, nhưng cũng chính vì thế mà buồn giận lo phiền uất kết làm tăng bệnh. Sư phụ không biết chứ. Ngũ nương có tính ganh ghét lạ đời lắm, chẳng những ganh ghét với nương nương tôi, mà còn ganh ghét cả với mẹ ruột nữa.

Vương sư bà hỏi:

- Sao lạ lòng như vậy? Ganh ghét cả với mẹ ruột là thế nào?

Như ý đáp:

- Sư phụ làm sao biết được. Mỗi lần gia gia tới chuyện trò bầu bạn với nương nương tôi là y như Ngũ nương lồng lộn lên, đánh mèo chửi chó, rồi lôi cả a hoàn ra đánh đập xỉ vả để nói cạnh nói khõe. Một hôm mẹ ruột là Phan bà ở đây chơi, sang thăm nương nương tôi, nương nương tôi có tặng quần áo vải lụa.

Vậy mà Ngũ nương cũng ghen tức với mẹ, bảo là sao nương nương tôi cho Phan bà mà không cho Ngũ nương.

Như ý đang nói thì Bình Nhi bảo:

- Thôi, người nói những chuyện đó làm gì, lại lôi thôi ra. Ta cũng như người chết rồi, chẳng còn thiết gì cả, người ta làm sao thì cứ mặc kệ người ta, mình không việc gì phải nói. Trời không nói gì mà trời vẫn cao, đất không nói gì mà đất vẫn dày, người không thấy hay sao?

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, không ngờ nương nương lại tốt tính như vậy. Trời Phật có mắt sẽ chứng giám cho nương nương, sau này nương nương tất được hưởng phúc lớn.

Bình Nhi ứa nước mắt bảo:

- Còn phúc gì nữa, có đứa con thì đã chết, bây giờ bệnh tật như thế này chẳng biết sống chết giờ nào. Tôi cũng đang muốn gửi sư phụ ít bạc, để đến khi tôi chết thì mời giùm một số sư phụ tới đây cầu kinh tụng niệm cho tôi được thoát khỏi nghiệp chướng.

Vương sư bà nói:

- Mô Phật, Bồ Tát ơi, sao lại nghĩ quẩn nói sàm như thế, Bồ Tát là người hảo tâm, sẽ có Trời Phật gia hộ chứ.

Đang nói chuyện thì Cầm Đồng chạy vào báo Nghênh Xuân:

- Gia gia dặn là dọn dẹp phòng cho sạch sẽ, Hoa đại cứu vào thăm Lục nương đó.

Vương sư bà nghe vậy liền đứng dậy nói:

- Vậy thì để tôi xin phép lên với Đại nương.

Bình Nhi dặn:

- Sư phụ đừng về nhé, ở lại đây bầu bạn với tôi một hai ngày đã, tôi cũng còn chuyện muốn nói.

Vương sư bà vừa bước ra vừa quay lại đáp:

- Vâng, tôi không về đâu, xin nương nương cứ yên tâm.

Nói xong vội vã bước ra. Chốc lát, Tây Môn Khánh dẫn Hoa đại cứu xuống.

Hoa đại cứu hỏi:

- Bệnh tình thế nào? Tôi quả thật chẳng hay biết gì, mãi hôm qua nghe gia nhân bên này nói, tôi mới rõ, vội vàng tới đây. Có cả tẩu tẩu cũng tới thăm nữa đó.

Bình Nhi chỉ nói:

- Thật phí tâm đại ca và đại tẩu quá.

Nói xong lại quay mặt vào trong mà nằm. Tây Môn Khánh mời Hoa Tử Do ngồi một lát rồi đưa lên đại sảnh. Hoa Tử Do nói:

- Lúc thúc thúc chúng tôi còn trấn thủ Quảng Nam, có để lại phương thuốc rất hay, chuyên trị chứng băng huyết của đàn bà, uống với rượu nóng thì ngừng ngay. Phương thuốc đó Đại Thư ở đây đã biết, sao không dùng ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Phương thuốc đó đã được dùng rồi. Hôm qua Hồ đại doãn trong

huyện này có tới thăm, đã bảo dùng phương thuốc đó. Nhưng uống vào, chỉ ngừng được có một ngày, đến hôm nay thì lại tiếp tục ra huyết, mà còn lại ra nhiều hơn là khác.

Hoa Tử Do nói:

- Thế thì nguy thật, có lẽ dượng nên lo chuyện hậu sự trước đi là vừa.

Nói dăm ba câu chuyện nữa thì Hoa Tử Di đứng dậy cáo từ.

Trong phòng Bình Nhi, Như ý và Nghênh Xuân ngồi bên, săn sóc cho chủ.

Phùng lão tới thăm. Như ý hỏi:

- Phùng ma ma đi đâu mất mà mất mặt, chẳng đến thăm nương nương gì cả. Hôm qua gia gia có sai Lai An đi tìm ma ma, nhưng ma ma đi đâu mất. Tại sao vậy ?

Phùng lão đáp:

- Tôi quả là bận lắm cơ, hồi này ngày nào cũng lên chùa học Phật pháp, sáng sớm đã đi, tối mịt mới về. Góm các hòa thượng Trương, Lý, Vương giảng thuyết hay lắm.

Như ý bảo:

- Ma ma có Vương hòa thượng thì ở đây cũng có Vương sư bà vậy.

Bình Nhi nằm im nghe hai người nói chuyện, nghe Như Ý nói vậy thì mỉm cười, đoạn bảo:

- Phùng lão bây giờ phát khùng rồi.

Như ý bảo:

- Phùng ma ma thấy không? Cho gọi thì ma ma không lại, mấy hôm nay nương nương chẳng ăn uống nói năng gì cả, nhưng ma ma vừa đến đã khiến nương nương cười được rồi. Vậy thì ma ma ở lại đây

hầu hạ nương nương vài ngày cho nương nương khỏe đi.

Phùng ma ma cười:

- Tôi đâu phải là thầy thuốc mà làm cho nương nương khỏe được.

Nói chuyện một hồi, Phùng lão luồn tay xuống dưới chăn sờ nắn người Bình Nhi rồi nói:

- Nương nương gầy ốm quá, phải làm sao ăn uống cho khỏe mới được.

Đoạn quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nương nương có đại tiện tiểu tiện được không?

Nghênh Xuân đáp:

- Đại tiểu tiện như thường, không có gì lạ. Mấy hôm trước nương nương đại tiểu tiện ngay trên giường, nhưng bây giờ nương nương đã bước xuống giường, đại tiểu tiện vào bô được rồi. Một ngày cũng được hai ba lần.

Đang nói chuyện thì Tây Môn Khánh bước vào Tây Môn Khánh thấy Phùng lão thì nói ngay:

- Phùng lão đấy hả? Lão phải thường qua lại đây mới được, sao ta cho người gọi mà lão không tới?

Phùng lão vội lạy chào rồi đáp:

- Gia gia ơi, tôi nào dám không lại, có điều hồi này cũng bận rộn nhiều việc quá, có vậy thì mới thêm thất chút đỉnh mà mua đồ ăn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồ ăn thì thiếu gì, hôm qua gia nhân ở dưới quê lên có đem nhiều thịt cá thực phẩm lắm, lão vào nhà sau tất có phòng cho lão.

Phùng lão lạy tạ rồi vào nhà sau. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường

cạnh Bình Nhi. Nghênh Xuân đốt trầm hương, Tây Môn Khánh hỏi Bình Nhi:

- Hôm nay nàng thấy trong người thế nào?

Lại quay hỏi Nghênh Xuân:

- Nương nương từ sáng tới giờ đã ăn cháo chưa?

Nghênh Xuân đáp:

- Có ăn nhưng nương nương ăn ít lắm. Hồi nãy Vương sư phụ đem bánh tới, nương nương cũng chỉ ăn có vài miếng rồi thôi.

Tây Môn Khánh nói với Bình Nhi:

- Sáng nay tôi đã nhờ Ứng nhị ca ra ngoài thành mời Phan đạo sĩ nhưng đạo sĩ đi vắng, để sáng mai tôi lại sai Lai Bảo đi mới được.

Bình Nhi bảo:

- Chàng sai người mời mau mau giùm tôi đi, Tử Hư cứ theo đuổi quấy phá dọa nạt tôi hoài.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng qua là tại tinh thần nàng suy nhược nên mới thành ra thế, từ nay đừng nghĩ gì tới hấn cả, tự nhiên sẽ không còn mộng mỵ nữa. Ngày mai mời Phan đạo sĩ tới đây làm phép trừ tà, rồi nàng uống thuốc là khỏi.

Bình Nhi nói:

- Chàng ơi, bệnh tôi nguy ngập như thế này, lại là thứ bệnh độc địa làm sao khỏi được. Mấy năm nay tôi được làm vợ chồng với chàng, những tưởng được êm ấm một đời, nào ngờ năm nay tôi mới hai mươi bảy tuổi mà đã phải chết. Số tôi thật khổ quá. Chắc là tôi không sống nổi để ở với chàng đâu, gặp lại chàng mau ở dưới suối vàng.

Nói xong, nắm chặt tay Tây Môn Khánh mà nước mắt không thôi. Tây

Môn Khánh xúc động ứa nước mắt mà bảo:

- Sao nàng lại nói vậy, nàng phải sống để sum họp với tôi chứ.

Hai người đang kể lễ khóc thì Cầm Đồng vào thưa:

- Hạ Đê hình sai lính về hỏi là ngày mai là ngày rằm, tại nha môn có làm lễ, gia gia có tới không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Lên thư phòng bảo viết thiệp, nói là Đê hình cứ tự động lo làm lễ, ta không tới được đâu.

Cầm Đồng vâng lời bước ra. Bình Nhi bảo:

- Chàng nên ra nha môn lo việc, đừng để bê trễ chuyện công. Tôi chẳng biết sống chết lúc nào, chỉ mong chết sớm cho chàng khỏi lo lắng bận rộn mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mấy ngày nay là tôi phải ở nhà với nàng chứ làm sao bỏ nàng mà đi được. Hoa đại cứu có nói với tôi là phải chuẩn bị sẵn chuyện hậu sự cho nàng đó.

Bình Nhi gạt đầu bảo:

- Vậy là phải, nhưng chàng đừng hoang phí quá, cứ sai mua thứ tầm thường là được rồi. Chàng nhớ chôn tôi cạnh phần mộ của Đại nương ngày trước, chứ đừng hỏa táng. Tình chồng vợ, chàng lo được như vậy cho tôi là tôi mãn nguyện rồi.

Tây Môn Khánh càng nghe ruột càng đau như thắt, bèn khóc mà bảo:

- Nàng ơi, nàng đừng nói những chuyện thương tâm, tôi là Tây Môn Khánh, thề rằng chẳng bao giờ phụ nàng đâu.

Bồng Nguyệt nương từ ngoài vào, tự tay bưng một cái quả đựng hoa quả và đồ ăn. Nguyệt nương tới gần Bình Nhi bảo:

- Lục muội à, Ngô Đại cữu mẫu bên tôi sai đem biếu muội muội ít đồ ăn đây.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Người rửa sạch con dao rồi bỏ mấy thứ hoa quả này cho nướng nướng ăn.

Bình Nhi gượng chống tay dậy nói:

- Cảm tạ Đại cữu mẫu bên đó đã phí tâm lo cho tôi.

Nghênh Xuân đem dao lên cắt trái cây cho Bình Nhi ăn. Bình Nhi ăn được vài miếng thì nôn ra. Nguyệt nương sợ Bình Nhi liệt, vội chạy tới đỡ nằm xuống. Sau đó cùng Tây Môn Khánh trở lên thượng phòng nói chuyện Nguyệt nương bảo:

- Tôi thấy Lục muội khó lòng qua khỏi, chàng nên bảo gia nhân mua sẵn bộ áo thật tốt, để đến khi hữu sự, nhiều chuyện bận rộn, khỏi phải cuống quít.

Tây Môn Khánh đáp:

- Hoa đại cữu cũng bảo tôi như vậy. Vừa rồi tôi đem chuyện đó nói thì Bình Nhi dặn tôi là không nên mua thứ tốt phí tiền, chỉ nên mua loại thường mà thôi. Tôi nghe nói mà chảy nước mắt. Bây giờ thì cứ mời Phan đạo sĩ tới trước xem đã rồi lo chuyện hậu sự sau.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không hiểu gì, coi vậy mà còn hy vọng gì được nữa, việc hậu sự là phải tính trước, để khỏi bận rộn, còn nếu vạn nhất may mắn qua khỏi thì mình lại bán cho người khác, có thiệt gì đâu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng tính vậy cũng được.

Đoạn trở ra đại sảnh, gọi Bôn Tứ vào bảo:

- Người xem nơi nào có áo quan thật tốt thì cùng với Kính Tế đem tiền đi chọn mua một cỗ.

Bôn Tứ đáp:

- Huyện này thì chỉ nhà Trần thiên hộ là có gỗ tốt.

Tây Môn Khánh sai gọi Kính Tế vào bảo:

- Thừa với đại vương lấy năm đĩnh bạc, rồi cùng Bôn Tứ đi coi gỗ đặt làm áo quan.

Kính Tế vội vào thưa với Nguyệt nương, đem năm đĩnh bạc Nguyên Bảo ra, cùng đi với Bôn Tứ.

Mãi quá trưa hai người mới trở về thưa:

- Chúng tôi đã tới nhà Trần thiên hộ, nhưng gỗ ở đó chỉ hạng trung mà giá lại đắt, lúc trở về, trên đường tình cờ gặp Kiều thân gia, Kiều thân gia bảo là Thượng cử nhân có bộ áo tốt lắm, nguyên là dành cho người cha, bộ áo thật tốt mà tuyệt đẹp, định giá là ba trăm bảy chục lạng. Sau đó Kiều thân gia dẫn chúng tôi đến thương lượng với Thượng cử nhân. Vì sang năm Thượng cử nhân lên kinh đô thi hội nên cũng cần tiền, do đó mới chịu bớt năm chục lạng, thật ra Thượng cử nhân không muốn bán chút nào.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu đã do Kiều thân gia chọn giùm thì sao không trả tiền ngay còn về thưa lại làm gì.

Bôn Tứ và Kính Tế lại dắt nhau đi, mãi tới chiều mới chở bộ áo về, sai khiêng đặt trước thềm đại sảnh. Tây Môn Khánh bước ra coi kỹ, thấy quả là gỗ cực tốt, dày năm tấc, rộng ba thước năm tấc, dài bảy thước năm tấc. Xem xong hài lòng lắm, bèn sai gia nhân gọi Bá Tước đến để xem. Tây Môn Khánh hỏi:

- Thứ này coi được không?

Bá Tước coi kỹ càng, khen ngợi không thôi rồi đáp:

- Cổ áo này quả là cổ áo nhân duyên. Người ta nói lấy chồng nhờ phúc.

Lục tẩu làm bạn với đại ca nên mới được cổ áo này.

Đang nói chuyện thì đám thợ làm áo quan tới, kéo nhau đến trước sảnh lạy chào, Bá Tước dặn:

- Bọn người ráng làm cho đẹp, quan nhân đây sẽ thưởng cho năm lạng.

Đám thợ cảm tạ, đáp:

- Dạ, chúng tôi xin hết lòng.

Nói xong kéo nhau ra bắt tay ngay vào việc làm suốt ngày đêm hôm đó.

Bá Tước lại dặn Lai Bảo:

- Canh năm sáng mai nhớ đi mời Phan đạo sĩ ngay rồi cùng đạo sĩ về đây cho mau.

Nói xong cùng Tây Môn Khánh đứng trên thềm đại sảnh coi sóc đám thợ làm quan tài cho đến canh một mới cáo từ về nhà.

Tây Môn Khánh dặn:

- Sáng mai nhớ tới sớm, có thể Phan đạo sĩ cũng tới đây sớm.

Bá Tước đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong vái chào mà về.

Tối hôm đó, Vương sư bà và Phùng lão đang trò chuyện với Bình Nhi thì Tây Môn Khánh tới thăm rồi muốn ngủ tại đó, nhưng Bình Nhi

không chịu bảo rằng:

- Nơi này đã có mấy người đây bầu bạn với tôi rồi, chàng ngủ lại không tiện, chàng tới phòng khác nghỉ đi.

Tây Môn Khánh thấy vậy, mới qua phòng Kim Liên. Bình Nhi sai Nghê Xuân đóng chặt cửa ngõ trong ngoài lại, rồi sai mở rương đem vải lụa ra để trên bàn, gọi Vương sư bà lại tặng năm lạng bạc và một xấp lụa mà bảo:

- Sau khi tôi chết thì sư phụ mời vài sư phụ nữa tụng kinh siêu độ cho tôi.

Vương bà nói:

- Xin nương nương đừng nghĩ quẩn, trời Phật có mắt, sẽ phù hộ độ trì cho nương nương khỏi bệnh mà.

Bình Nhi bảo:

- Mình tôi, tôi biết chứ, sư phụ cứ nghe theo lời tôi là được. Cũng đừng cho Đại nương biết là tôi tặng sư phụ tiền bạc chỉ nói là tôi tặng xấp lụa thôi.

Vương sư bà đáp:

- Vâng, tôi biết rồi.

Nói xong bỏ bạc vào tay áo. Bình Nhi lại gọi Phùng lão tới lấy bốn lạng, một cái áo đoạn bạch, một chiếc quần sa lục ra cho mà bảo:

- Phùng lão à, lão là người cũ của tôi, theo tôi từ lúc tôi còn nhỏ tới giờ.

Bây giờ tôi chết đi chẳng có gì cho lão chỉ có bộ quần áo này tặng lão để làm kỷ niệm. và số bạc này thì để lão mua quan tài. Để tôi nói với gia gia, cho lão ở bên đó coi nhà cho đến khi lão chết.

Phùng lão vừa đưa tay nhận quần áo tiền lại, vừa khóc nôi :

- Số tôi chắc không may, theo nương nương từ lâu mà bây giờ giữa đường chủ tớ chia lìa nhưng nương nương còn sống ngày nào thì nương nương vẫn là chủ tôi, còn chẳng may nương nương mệnh hệ nào thì tôi biết nhờ cậy vào đâu.

Bình Nhi lại gọi Như ý tới, cho một cái áo lụa tím, một cái quần lụa lam và hai cây trâm vàng mà bảo:

- Người chẳng gì cũng là người nuôi nấng ca nhi từ bấy đến nay. Ca nhi có chết, nhưng còn ta ngày nào thì người hầu hạ ta ngày đó. Nay ta có chết đi, ta cũng không quên người. Để ta nói với gia gia và Đại nương để người ở lại đây, nay mai Đại nương sinh ca nhi hoặc tiểu thư thì người lại hầu hạ Đại nương. Nay ta có chút đỉnh kỷ vật này tặng người, người đừng chê ít.

Như ý quỳ trước giường lạy tạ rồi khóc mà nói rằng:

- Tôi chỉ nguyện được hầu hạ nương nương suốt đời, nay nhất đán nương nương thất lạc, thật là tôi bạc phước quá. Nương nương có thương thì thưa giùm với Đại nương rằng tôi chồng con không có, sống chết chẳng biết nương nương tựa vào đâu, nếu gia gia và Đại nương không thương tình thì rồi tôi biết về đâu?

Nói xong nhận quần áo và trâm vàng lại lạy tạ rồi đứng sang một bên gạt lệ. Bình Nhi lại gọi Nghênh Xuân và Tú Xuân tới. Hai đứa quỳ bên giường, nước mắt lã chã. Bình Nhi bảo:

- Hai đứa người bấy lâu hết lòng hầu hạ ta, ta cũng mến lắm, nay ta chết đi, cũng thương hai người vô cùng, hai người quần áo không thiếu gì, nên ta tặng mỗi đứa một đôi trâm vàng và một đôi thoa bạc để làm kỷ vật. Nghênh Xuân là đại a hoàn để ta nói với gia gia cho người hầu hạ Đại nương. Còn Tú Xuân thì để Đại nương xem nhà nào tử tế thì cho người tới đó, bớt được những lời khó chịu ở đây. Ta có chết cũng phù hộ cho người.

Tú Xuân bật khóc lớn:

- Nương nương ơi, tôi dẫu chết cũng không chịu đi khỏi đây đâu Bình Nhi ôn tồn:

- Người ngốc quá, ta chết rồi, người còn ở đây với ai?

Tú Xuân khóc đáp:

- Tôi chăm lo bàn thờ cho nương nương.

Bình Nhi cười buồn:

- Bàn thờ của ta chắc không để được lâu, thế nào cũng có ngày bị người ta đốt, lúc đó thì người cũng phải đi.

Tú Xuân lại nói:

- Nếu vậy thì để tôi cùng Nghênh Xuân hầu hạ Đại nương.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng được, để ta nói cho.

Tú Xuân lạy tạ. Nghênh Xuân thì từ nãy tới giờ chỉ phục xuống mà khóc, không nói được tiếng nào. Bình Nhi cùng đám gia nhân cứ khóc than tâm sự cho tới gần sáng, mới mệt mỏi, ngủ thiếp đi được một lát.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh sang thăm, Bình Nhi hỏi:

- Đã lo áo quan cho tôi chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chiều lòng nàng nên đã cho mua gỗ quý về rồi, thợ đang làm. Nhưng nàng qua khỏi thì để lại cho người khác.

Bình Nhi hỏi:

- Bao nhiêu tiền vậy? Đừng nên phí phạm mới được, trong nhà đông người, tiền bạc cần nhiều, để mà sống còn hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Có bao nhiêu đâu, chỉ trăm lạng mà thôi.

Bình Nhi bảo:

- Vậy cũng còn là nhiều quá.

Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện nữa rồi ra ngoài coi thợ làm quan tài.

Lát sau Nguyệt nương cùng Kiều Nhi vào thăm, thấy Bình Nhi nhợt nhạt hẳn đi vội hỏi:

- Lọc muội thấy trong mình thế nào?

Nói xong ngồi xuống giường. Bình Nhi nắm tay Nguyệt nương khóc mà nói:

- Đại nương ơi, tôi không sống được đâu.

Nguyệt nương cũng khóc mà bảo:

- Lọc muội có cần nói gì không? Có cả Nhị muội ở đây. Cần dặn gì thì lọc muội cứ nói cho hai chúng tôi nghe.

Bình Nhi nghẹn ngào:

- Biết nói gì với Đại nương bây giờ? Mấy năm nay được làm chị em với đại nương, tôi hoàn toàn mãn nguyện, chỉ mong được làm chị em cho tới lúc già. Nào ngờ số tôi ngắn ngủi, nay bất hạnh gặp bệnh này mà chết thật đau xót biết bao. Sau khi tôi chết đi, hai đứa a hoàn không ai cai quản. Nhưng Nghênh Xuân là người của gia gia nên tất được sang hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì cũng ngoan hiền, xin Đại nương mở lòng cho nó ở lại hầu hạ, nếu không thì kiếm người nào tốt mà gả cho nó làm chồng một vợ một, khỏi để cho người ta chửi nó là đứa ở không chủ. Nhũ mẫu Như Ý cũng nhất định khóc lóc không chịu đi, vậy xin Đại nương thương tôi mà cho nó ở lại. Dù sao thì nó cũng nuôi nấng ca nhi bấy lâu, nó hiền lành khéo léo, nay mai Đại nương sanh hạ ca nhi hoặc tiểu thư thì để nó lại săn sóc.

Nguyệt nương gạt nước mắt đáp:

- Mình nói chuyện đây là nói hung được cát, nhưng Lục muội cứ yên lòng. Nghênh Xuân thì để nó về phòng tôi, còn Tú Xuân thì để về hầu hạ Nhị muội đây cũng được. Còn nhũ mẫu Như Ý thì nếu không muốn đi vì không nơi nương tựa, tôi sẽ gả cho một gia nhân nào trong nhà, cấp cho chỗ ở mà tiếp tục hầu hạ, chứ sau này không biết tôi có con hay không có con, nên cũng không cần phải có nhũ mẫu trước.

Kiều nhi ngồi bên cũng nói:

- Lục muội cứ an tâm, tôi sẽ cho Tú Xuân về hầu hạ tôi, tôi sẽ quý mến nó như muội muội quý mến nó vậy. Mọi việc trong nhà này đều do hai chị em tôi đây mà thôi, điều đó thì muội muội đã biết rồi.

Bình Nhi gọi Như Ý cùng Nghênh Xuân, Tú Xuân ra lạy tạ Nguyệt nương và Kiêu Nhi. Nguyệt nương chỉ ngồi bên mà khóc.

Lát sau thì Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Kim Liên cùng tới thăm Bình Nhi cũng nói vài câu về tình chị em. Khi mọi người đã ra hết chỉ còn một mình Nguyệt nương, Bình Nhi mới khóc nói:

- Đại nương nên gắng làm hài lòng gia gia để sống cùng gia gia tới lúc bạc đầu, đừng giống như tôi để cho người ta ám hại.

Nguyệt nương chỉ gạt đầu khóc mà bảo:

- Muội muội cứ yên lòng, tôi nhớ rồi.

Câu nói chí tình của Bình Nhi khiến Nguyệt nương xúc động mà nhớ mãi.

Chị em đang khóc lóc thì Cẩm Đồng xuống báo là Phan đạo sĩ đã tới và dặn là phải lo dọn dẹp sạch sẽ phòng ốc. Nguyệt nương bèn tự đứng ra đôn đốc a hoàn sửa soạn các thứ rồi sai chuẩn bị trà nước và đốt hương Bách Hợp Chân.

Đám tiểu thiếp nghe nói có Phan đạo sĩ tới, cũng kéo đến rồi cùng Nguyệt nương lui vào trong nhìn ra. Lát sau Tây Môn Khánh dẫn Phan đạo sĩ xuống.

Phan đạo sĩ mặt mũi không giống người thường, đầu đội mũ Vân hà Ngũ nhạc, mình mặc đạo bào, lưng thắt dây tạp sắc, lưng đeo kiếm Cổ đồng, chân đi hài Nhĩ ma, tay cầm quạt Ngũ minh hàng quý. Mi rậm mọc dài sụp cả xuống mắt, râu tóc che kín cả má và miệng, tướng mạo dưỡng đường, uy nghi lẫm lẫm. Tới gần phòng Bình Nhi, tự nhiên Phan đạo sĩ thối lui hai bước, dáng điệu như người giặt mình, sau đó đứng lại, gia nhân vén rèm lên. Tây Môn Khánh mời vào, đạo sĩ rút kiếm cầm tay bước xồng xộc vào gần giường Bình Nhi rồi mới trở vào phòng khách, nơi đây đã thiết lập sẵn hương án. Tây Môn Khánh đích thân bước tới thắp hương cầu khẩn. Phan đạo sĩ uống một ngụm rượu rồi phun ra làm phép gọi âm binh thần tướng. Phút chốc một trận cuồng phong ào tới, thắp thoáng ẩn hiện bóng dáng binh tướng trùng trùng. Phan đạo sĩ quát lên:

- Trong nhà họ Tây Môn có Lý thị bất an nên phải nhờ đến ta, thổ thần thổ công cùng bản gia lục thần hãy vì ta tra xét xem tà ma nào dám quấy nhiễu như vậy, rồi tức thời giam giữ lại cho ta, không được chậm trễ.

Lúc lâu sau, Phan đạo sĩ ngồi ngay gần hương án, rút lệnh bài ra, làm như dáng điệu của vị quan hạch hỏi tội nhân. Lát sau bước ra.

Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh hỏi đầu đuôi. Phan đạo sĩ lắc đầu bảo:

- Nương nương đây là do oan khiên túc thể chứ không phải do tà ma, do đó không thể bắt được vong hồn quấy phá.

Tây Môn Khánh lo lắng hỏi:

- Nếu vậy thì pháp quan có thể cũng giải được chăng ?

Phan đạo sĩ lắc đầu:

- Đã là oan gia trái chủ thì âm quan cũng không giúp đỡ gì được.

Đoạn lại hỏi:

- Nương nương năm nay niên kỷ bao nhiêu ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiểu thiếp năm nay hai mươi bảy tuổi.

Phan đạo sĩ bảo:

- Thôi được, để tôi cúng sao bản mệnh cho nương nương xem ngôi sao đó như thế nào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Vậy thì chừng nào làm lễ, và cần dùng những thứ gì, xin pháp quan cho biết đầy đủ để chúng tôi lo.

Phan đạo sĩ đáp:

- Canh ba đêm nay tôi sẽ làm lễ, phải dùng vải vàng để quây quanh lễ đàn, dùng sinh thần đàn đầu mà trấn, dùng ngũ cốc cực thang mà tế, không dùng rượu, lại làm một ngọn đèn bản mệnh. Như vậy là không cần những vật dụng nào khác. Có điều là quan nhân phải trai giới, phủ phục trước lễ đàn để tôi tế gà chó trong nhà phải nhốt kỹ lại một nơi.

Tây Môn Khánh nhất nhất dặn lại gia nhân làm đúng theo lời, rồi đi tắm rửa trai giới, nằm chờ tại thư phòng. Bá Tước được mời lại để thù tiếp Phan đạo sĩ dùng tiệc chay.

Tới gần canh ba thì mọi chuyện đã chuẩn bị xong xuôi, lễ đàn cũng đã chỉnh tề. Phan đạo sĩ ngồi trên cao, trước mặt là ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi, hai bên là thanh long bạch hổ, chu tước huyền vũ, bên trên là tam đài hoa cái, xung quanh là thập nhị cung thần. Tây Môn Khánh phủ phục trước đàn, gia nhân bị đuổi hết ra, không một ai được lai vãng. Đèn nến thắp lên sáng trưng.

Trên pháp tòa, Phan đạo sĩ xoa tóc cầm kiếm mềm thần chú, rồi bước mấy bước là bắt quyết. Tự nhiên ngoài trời đang trăng sáng bỗng tối tăm mù mịt cơn gió lạ nổi lên ba lần, rồi một luồng khí lạnh thổi vào, làm tắt phụt ngọn đèn bản mệnh của Bình Nhi. Trên pháp đàn, rõ ràng Phan đạo sĩ thấy một người mặc áo trắng dẫn hai người

mặc áo xanh bước vào.

Người áo trắng tay cầm một tờ giấy cuộn lại, để lên hương án. Phan đạo sĩ mở ra coi thì thấy đó là một văn kiện của âm phủ, có triện đóng đàng hoàng.

Coi xong, Phan đạo sĩ lật đặt bước xuống pháp đàn, gọi Tây Môn Khánh đứng dậy mà bảo:

- Xin quan nhân khởi thân, nương nương có tội với trời nên không thể cầu đảo gì được nữa. Đền bản mệnh đã tắt, vô phương cứu chữa. Như vậy là nương nương chỉ còn sống trong một sớm một chiều mà thôi.

Tây Môn Khánh nghe xong cứ phủ phục, nước mắt lã chã, lát sau mới ngẩng lên nói:

- Dầu sao thì cùng xin pháp sư tận tình cứu cho.

Phan đạo sĩ lạnh lùng:

- Số mệnh đã như vậy, không cầu đảo cứu chữa gì được nữa.

Nói xong có ý cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ mà bảo:

- Bây giờ quá khuya rồi, để trời sáng pháp sư về cũng được.

Phan đạo sĩ nói:

- Không ở được thì đi, đó là lẽ tự nhiên, chẳng cần biết là khuya hay không.

Tây Môn Khánh thấy vậy cũng không dám ép, bèn sai lấy ba lạng bạc và một xấp vải để tạ Ông, nhưng Phan đạo sĩ nói:

- Bàn đạo thi hành đạo trời, đã thề với trời là không ham tiền của thế gian nên không dám nhận.

Tây Môn Khánh vật nài mãi. Phan đạo sĩ mới sai hề đồng nhận xấp

vái, còn bạc thì trả lại. Lúc đứng dậy, Phan đạo sĩ dặn:

- Quan nhân không nên vào phòng người bệnh, e họa vào thân, lời tôi dặn, quan nhân phải thận trọng nghe theo mới được.

Nói xong vái chào, đem hễ đồng đi. Tây Môn Khánh định thân tiến ra cổng nhưng không kịp, Phan đạo sĩ đã phát tay áo mà đi như gió cuốn.

Tây Môn Khánh quay vào sai gia nhân dọn dẹp lễ đàn, lòng buồn khổ vô cùng, rồi trở lên đại sảnh, chỉ nhìn Bá Tước mà rơi lệ, Bá Tước bảo:

- Người ta ai cũng có số mệnh, số mệnh đã định rồi thì không còn cách nào nữa. Đại ca cũng chẳng nên quá bi thương.

Nhân lúc đó đã khoảng canh tư, Bá Tước bảo:

- Đại ca mệt nhọc, nên đi nghỉ thôi, tôi cũng về nhà, mai tôi sẽ lại đây sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để gia nhân nó cầm đèn đưa nhị ca về.

Đoạn quay lại sai Đại An lấy đèn đưa Bá Tước về.

Bá Tước về rồi, Tây Môn Khánh vào thư phòng một mình một bóng nghĩ ngợi lung tung. Lát sau nghĩ rằng:

“Pháp sư dặn mình là không được vào phòng Bình Nhi, nhưng làm sao mình nhẫn tâm như vậy được. Dù có chết, mình cũng phải vào nói với nàng mấy câu sau cùng”.

Một lúc sau, xuống phòng Bình Nhi. Tây Môn Khánh thấy nàng đang nằm thiêm thiếp quay mặt vào trong. Nghe biết Tây Môn Khánh tới, Bình Nhi trở mình, day mặt ra hỏi:

- Chàng ơi, sao chàng không vào đây với tôi, Đạo sĩ té xong chưa? Có nói gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao đâu, nàng cứ yên lòng.

Bình Nhi bảo:

- Không phải, chàng nói dối tôi rồi, vừa nãy Tử Hư dẫn hai người lạ tới đây làm âm ty, bảo là tôi mời pháp sư tới để bắt hắc, nhưng hắc đã thừa tại âm ty, nhất định không chịu buông tha tôi, ngày mai sẽ tới bắt tôi. Nói xong hắc tức giận bỏ đi.

Tây Môn Khánh nghe xong bật khóc mà bảo:

- Nàng ơi, tôi chỉ mong có nàng làm bạn cho tới bạc đầu, ngờ đâu nàng bỏ tôi đi sớm như vậy.

Nói xong phục xuống bên giường khóc ngất. Bình Nhi xúc động ôm lấy đầu Tây Môn Khánh mà khóc. lát sau mới nức nở mà bảo:

- Chàng ơi, tôi cũng chỉ nguyện được bên chàng tới lúc răng long đầu bạc, nhưng tôi không có phúc, bây giờ gần đất xa trời, tôi muốn nói với chàng vài câu, gia đình này lớn, nhiều công việc, mà chàng lại một thân một mình, không ai giúp đỡ, cho nên phạm việc gì, cũng phải tự tổn thân trọng, không nên nóng nảy mà có hại. Đại nương là người tốt, sau này sẽ sinh con trai cho chàng. Bây giờ chàng đang làm quan, thì nên bớt đi ăn uống bên ngoài, nếu bắt buộc phải đi thì cũng nên về nhà sớm m. Gia sự phức tạp, tôi còn sống thì lo giúp chàng, nay chết đi thì cũng có vài lời khuyên chàng, chứ còn ai để tâm mà nói cho chàng hay.

Tây Môn Khánh nghe xong như dao đâm trong lòng, khóc mà nói:

- Nàng ơi, những điều nàng vừa nói, tôi xin ghi nhớ, nàng đừng quá lo âu cho tôi. Tây Môn Khánh này bạc phúc, không cùng nàng được làm vợ chồng cho đến lúc trọn đời, thật là trời giết tôi vậy.

Bình Nhi lại nói tới chuyện Nghênh Xuân, đoạn nói thêm:

- Tôi cũng đã thừa với Đại nương rồi. Tôi chết thì để Nghênh Xuân

hầu hạ Đại nương, còn Tú Xuân thì Nhị nương đã gia ơn cho nó được hầu hạ rồi.

Nhị nương hiện cũng thiếu người sai bảo,thôi để Tú Xuân nó về hầu hạ cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng cứ yên tâm, nàng có mệnh hệ nào thì trong nhà này không ai dám xua đuổi những gia nhân a hoàn từng hầu hạ nàng đâu. Đến ngay cả nhũ mẫu cũng nên giữ lại, để tôi bảo nó coi sóc bàn thờ cho nàng.

Bình Nhi nói:

- Việc gì mà phải lập bàn thờ, rước thần chủ của tôi về năm ba ngày rồi cho hỏa thiêu linh vị là được rồi.

Tây Môn Khánh nói ngay:

- Sao nàng lại nói vậy, Tây Môn Khánh này còn sống ngày nào thì còn lo thờ phụng nàng ngày đó.

Nói vài ba câu chuyện nữa.Bình Nhi bảo:

- Thôi,chàng đi ngủ đi, khuya quá rồi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không ngủ đâu, tôi ở đây với nàng Bình Nhi bảo:

- Tôi chưa chết sớm đâu, vả lại nơi này ô uế, chàng ở lại không tiện.

Tây Môn Khánh bắt đắ dĩ phải trở về phòng Nguyệt nương, sau khi đã dặn a hoàn coi sóc Bình Nhi cẩn thận.

Tây Môn Khánh trò chuyện với Nguyệt nương vài câu rồi nói:

- Vừa rồi, tôi có tới thăm Bình Nhi, thấy nói năng tỉnh táo lắm, biết đâu trời thương mà để sống.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng thật không biết gì cả, mắt thì lạc cả tinh thần, môi thì khô tím đi như vậy mà còn hy vọng nổi gì, tôi cho là chỉ còn trong sớm chiều mà thôi. Còn chuyện nói năng tinh táo, tức là đã gần tới lúc rồi đó.

Tây Môn Khánh ngậm ngùi bảo:

- Bình Nhi về nhà này mấy năm, người trên kẻ dưới, chẳng làm mất lòng một ai, thật là người tốt vô cùng, vậy mà...

Nói tới đó lại nghẹn ngào mà khóc. Nguyệt nương cũng xúc động, nước mắt lã chã tuôn rơi.

Trong khi đó. Bình Nhi hỏi gia nhân:

- Bây giờ là canh mấy rồi?

Nghênh Xuân đáp:

- Gà chưa gáy, chắc chỉ mới quá canh tư.

Bình Nhi bảo Nghênh Xuân đắp chăn cho mình rồi cho đi ngủ. Vương sư bà cùng đám gia nhân cũng đi ngủ.

Nghênh Xuân thì ngồi dựa ngay chân giường Bình Nhi mà chợp mắt.

Đang lúc mơ màng thì thấy Bình Nhi tụt xuống giường, lay vai Nghênh Xuân mà bảo:

- Các người ở lại coi nhà nhé, ta đi đây.

Nghênh Xuân hoảng hốt đứng dậy, thì giật mình tỉnh mộng, vội tới bên giường, đưa tay lên mũi Bình Nhi, thì thấy hơi thở không còn nữa. Ngọn đèn trên bàn vẫn leo lét cháy.

Thương thay cho Bình Nhi một người tuyệt sắc giai nhân, mà cuộc đời ngấm lại chỉ như giấc mộng. Nghênh Xuân kêu khóc rầm rĩ, đánh thức mọi người dậy, rồi kêu đèn to lên, đem tới gần giường coi kỹ,

thì thấy Bình Nhi quả đã ra người thiên cổ, mặt giương, huyết ra lênh láng từng vũng.

Đám a hoàn vừa kêu khóc vừa chạy vào phòng Nguyệt nương báo hung tin. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương lật đật chạy xuống, kéo tấm chăn phủ mặt ra, thấy nét mặt Bình Nhi vẫn bình thản như lúc còn sống, hơi thở đã dứt nhưng thân thể vẫn còn hơi âm ấm. Tây Môn Khánh xúc động khôn cùng, ôm lấy đầu Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, con người nhân nghĩa, nhiều tính tốt mà chết như thế này sao?

Nàng bỏ tôi mà đi tức là giết tôi rồi, nàng có biết không? Tôi chắc cũng không sống lâu được đâu.

Nói xong lại vật mình than khóc. Nguyệt nương cũng khóc nức nở mà không nói được lời nào. Ngay sau đó, Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên cùng gia nhân đầy tớ lớn nhỏ trong nhà cũng kéo đến khóc lóc, tiếng khóc vang động cả một vùng.

Nguyệt nương bảo:

- Không biết Lục muội đi vào giờ nào, sao không mặc áo cho tử tế.

Ngọc Lâu sờ vào người Bình Nhi rồi nói:

- Người hãy còn âm ấm, mới đi đây thôi. Lúc này mình không thay xiêm áo sạch cho Lục muội thì còn đợi gì nữa.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cứ gục lên người Bình Nhi mà khóc:

- Nàng ơi, nàng ở với tôi trong vòng ba năm, chẳng mất lòng ai bao giờ, nay nàng đi thật là trời hại tôi, mà cũng là tôi đã hại nàng.

Nguyệt nương thấy vậy hơi phật ý bảo:

- Người ta đã chết rồi, chàng chỉ nên khóc vài tiếng là đủ, không nên ôm ấp như thế, e tử khí lây vào người không tốt, người ta ai cũng có số, làm sao giữ lại được.

Đoạn quay sang bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu :

- Hai muội muội lấy chìa khóa mở tủ chọn ít xiêm áo mới ra để thay cho lục muội.

Lại bảo Kim tiên:

- Còn tôi với Ngũ muội thì chải lại đầu tóc cho Lục muội.

Tây Môn Khánh ngẩng dậy bảo Nguyệt nương:

- Chọn những xiêm áo nào ngày thường Bình Nhi thích nhất, thì lấy ra mà thay.

Nguyệt nương bảo Kiều Nhi và Ngọc Lâu:

- Vậy thì lấy cái áo mới may bằng gấm đại hồng và cái quần bằng gấm màu liễu lục, cùng với bộ quần áo do Kiều thân gia tặng cho Lục muội lúc trước, lại lấy thêm cả cái áo đoạn bạch và cái quần lụa hoàng yển, mới may nữa.

Nghênh Xuân cầm đèn, Ngọc đầu cầm chìa khóa. Cùng Kiều Nhi mở rương tìm ba bộ quần áo cho Bình Nhi. Kiều Nhi ôm tất cả tới giường Bình Nhi.

Nguyệt nương coi qua rồi tiếp tục cùng Kim Liên chải đầu, dùng trâm vàng cài tóc cho Bình Nhi. Kiều Nhi hỏi:

- Còn hài thì dùng hài gì?

Kim Liên nói:

- Thường ngày Lục thư vẫn thích đôi hài đại hồng gót cao, đôi đó Lục thư mới chỉ mang được có hai lần. Nên lấy ra đi cho Lục thư.

Nguyệt nương bảo:

- Không được đâu, đôi đó mang xuống âm ty làm sao được, lấy đôi hài tím đế bằng cho dễ đi.

Kiều Nhi vội bảo Nghênh Xuân lấy ra. Mọi người xúm nhau mà lo cho Bình Nhi, chỉ lát sau thì đầu tóc quần áo cho Bình Nhi đã chỉnh tề.

Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp đại sảnh, rồi cho đem thi hài Bình Nhi lên, đặt ở giữa, trước có hương án, gia nhân đứng hầu hai bên để thắp hương.

Đại An cũng được sai đi mời Từ tiên sinh tới coi ngày giờ đất cát.

Nguyệt nương sai quét dọn tòa nhà Bình Nhi ở rồi cho khóa hết các cửa lại, chỉ dành một phòng nhỏ để gia nhân ở đó coi nhà. Phùng lão cùng nữ mẫu và hai a hoàn thấy chủ đã chết thì cứ vật mình lăn khóc thảm thiết, khóc tới tấp cả tiếng, khô cả nước mắt, chỉ thấy miệng há ra mà không nghe thấy tiếng gì cả.

Vương bà thì luôn miệng tụng kinh cho Bình Nhi, từ kinh Mật Đa tâm, kinh Dược sư, tới kinh Giải quan, kinh Lăng Nghiêm. Trong khi đó, Tây Môn Khánh cứ đắm vào ngực mình, rồi lại ôm lấy thi hài Bình Nhi mà khóc đến khan tiếng trên đại sảnh.

Gà gáy sáng thì Từ tiên sinh tới, lễ rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Xin thành kính phân ưu cùng lão gia, phu nhân đi vào lúc nào?

Tây Môn Khánh gạt lệ đáp:

- Giờ giặc thì không rõ lắm, lúc tôi đi ngủ thì khoảng canh tư. Sau đó thì gia nhân a hoàn cũng mệt mỗi ngủ thiếp đi, thành thử không biết chắc tiểu thiếp tôi đi vào giờ nào.

Từ tiên sinh bảo:

- Không sao, để tôi coi.

Nói xong bước tới gần thi hài bình Nhi, lật mặt vạch mắt coi rồi quay ra nói:

- Như vậy là phu nhân đây đi vào lúc canh năm hai khắc.

Tây Môn Khánh sai lấy giấy bút ra. Từ tiên sinh viết rằng:

“Cổ Cẩm Y Tây Môn phu nhân chi tang phu nhân họ Lý, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng, nam Tân mùi, mất giờ Sửu ngày mười bảy, tháng chín năm Đinh Dậu.” Đoạn ngừng lên nói:

- Hôm nay là ngày Bính Tý, tháng Mậu Tuất, như vậy là phạm vào Thiên địa vãng vong, trong nhà nên tránh tiếng khóc, như vậy sau đám tang, trong nhà mới không bị tai ương. Trong lúc tần liệt thì kỵ những người tuổi long, hổ, kê.

xà.

Nguyệt nương lại bảo Đại An nhờ Từ tiên sinh coi sách xem Bình Nhi sẽ đi về đâu. Từ tiên sinh mở sách ra coi rồi bảo:

- Chết vào giờ Sửu, ngày Bính Tý, thế này là ứng vào Bảo Bình cung.

Kiếp trước là con của nhà họ Vương ở Tân Châu, có đánh chết một con dê cái đương có mang. Nay sinh làm con gái nhưng thuộc tuổi Mùi, tuy lấy được chồng quý nhân, nhưng luôn luôn bệnh tật, sinh con thì yếu vong, rồi vì buồn giận mà chết. Nay chết đi thì chín ngày sau sẽ đầu thai làm con gái nhà họ Viên ở phủ Khai Phong, nhà nghèo khó gian nan, đến năm mười hai tuổi thì được gả bán cho một phú ông, được hưởng sung sướng, thọ bốn mươi hai tuổi.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp nghe xong đều than thở không thôi. Tây Môn Khánh lại nhờ xem ngày giờ an táng. Từ tiên sinh hỏi:

- Lão gia định quàn tại nhà bao lâu?

Tây Môn Khánh khóc mà đáp:

- Tôi không nỡ chôn ngay, có lẽ cũng phải quàn tại nhà năm bảy ngày.

Từ tiên sinh mở sách coi rồi bảo:

- Lão gia yên tâm, có thể quàn tại nhà lâu được. Giờ Ngọ ngày mồng tám tháng mười, giờ Mùi thì an táng. Có vậy thì mới không phạm vào người nào trong gia đình.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mười hai đưa đám cũng được.

Từ tiên sinh lại viết giấy để phủ lên người cho Bình Nhi, rồi trở ra nói:

- Giờ Thìn ngày mười chín thì cho tắm liệm.

Đoạn cáo tử mà về. Lúc đó trời đã sáng rõ. Tây Môn Khánh tiễn Từ tiên sinh, rồi trở vào sai Đại An cưỡi lừa ra ngoại thành báo tin cho Hoa Đại cứu, đồng thời phân phối gia nhân, sai báo tin cho các thân bang quyến thuộc biết. Sau đó lại sai gia nhân ra nha môn thưa với Hạ Đề hình xin nghỉ, lại sai ra liệm vải lụa ở đường Sư Tử lấy về hai chục xấp lụa trắng để may tang phục cho mọi người trong nhà. Phó may họ Triệu và nhiều thợ may khác được gọi tới để may cất cấp kỳ. Lại bỏ ra một trăm lạng, sai Bôn Tứ ra ngoại thành mua lụa quý để tắm liệm.

Tây Môn Khánh nhớ tới Bình Nhi, từ nét mày khuôn mặt, chẳng muốn xa rời, chợt nghĩ ra một chuyện liền cho gọi Lai Bảo tới hỏi :

- Ở đâu có họa sĩ tài ba thì mời lại đây để vẽ cho Lục nương một bức truyền thần. Ta quên mất đấy.

Lai Bảo nói :

- Lúc trước có Hàn tiên sinh, truyền thần rất giỏi, Hàn tiên sinh nguyên là Họa sĩ trong điện Tuyên Hòa, nhưng nay bị cách chức nằm nhà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì người biết Hàn tiên sinh ở đâu, mời lại đây ngay cho ta.

Lai Bảo vâng lời đi ngay.

Tây Môn Khánh sau nhiều ngày lo lắng, nhiều đêm mất ngủ, nay Bình Nhi chết lại thương tâm xúc cảm nên tinh thần rối loạn, gất gỏng ầm ĩ, đánh mắng gia nhân, rồi lại quay vào ôm lấy thi hài Bình Nhi mà

khóc. Đại An đứng bên, cũng im lặng mà khóc. Nguyệt nương bận rộn chỉ huy đám tiểu thiếp và gia nhân lo việc, thấy Tây Môn Khánh quá bi cảm, quên cả uống trà buổi sáng, khóc đến khan cả tiếng, bèn tới bảo:

- Chàng việc gì phải quá bi thương như vậy, người chết đã chết rồi, khóc mấy cũng không sống lại được. Suốt mấy đêm nay chàng không ngủ, đầu không chải, mặt không rửa, cơm nước không uống không ăn, đến sắt đá cũng không chịu nổi đừng nói là người. Bây giờ chàng nên rửa mặt, chải đầu rồi ăn uống cái gì cho khỏe thì mới lo việc được, chứ nhưng mà ốm đau nằm một chỗ rồi công việc đây biết làm sao?

Ngọc Lâu hỏi:

- Thì ra gia gia này giờ vẫn chưa rửa mặt sao?

Nguyệt nương đáp:

- Rửa đâu mà rửa, hỏi này tôi có cho chuẩn bị nước và khăn sẵn sàng, rồi sai gia nhân ra mời vào rửa mặt nhưng gia gia đập cho tên gia nhân một cái nên thân, có đứa nào dám ra mời nữa đâu.

Kim Liên cũng nhân đó nói:

- Hỏi này tôi cũng có khuyên gia gia là dầu sao thì Lục nương cũng đã đi rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu, ăn cái gì cho khỏe rồi lo việc vậy mà gia gia mắng chửi tôi là dâm phụ này, dâm phụ kia, bảo là không liên can gì đến tôi, lại còn kết tội tôi làm cho Lục nương buồn giận mà chết nữa chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Thương thì để trong lòng, việc gì mà phải âm ỉ lên như thế. Người chết đã chết rồi, vậy mà chẳng sợ tử khí, cứ ôm ấp, kề má kề môi mà khóc gọi như thế bao giờ không cơ chứ.

Mọi người đang nói chuyện thì Kính Tế ôm má xấp lạy Thủy quang vào thưa:

- Gia gia nói là Đại nương dùng lụa này để may khăn tay cho mọi người trong nhà, còn thừa thì để may quần áo cho các nương nương.

Nguyệt nương sai a hoàn nhận lụa rồi bảo:

- Người ra thưa với gia gia là sáng đã lâu rồi, gia gia nên rửa mặt chải đầu rồi ăn sáng cho khỏe.

Kính Tế đáp:

- Con không dám đâu, hồi nãy có một tên gia nhân ra mời gia gia vào ăn sáng, bị gia gia đá cho một đá gần chết, bây giờ con ra chọc giận làm gì.

Nguyệt nương bảo:

- Người không dám để ta sai người khác vậy.

Lát sau, Nguyệt nương cho gọi Đại An vào bảo:

- Gần trưa rồi mà gia gia người chỉ mãi khóc, quên cả ăn uống, vậy người đem đồ ăn lên, rồi mới Ôn tiên sinh tới cùng ăn, thù tiếp cho gia gia.

Đại An đáp:

- Tôi đã nhờ người mời Tạ đại gia và Ứng nhị gia tới rồi, lát nữa Đại nương cho đem đồ ăn ra, có hai người đó khuyên giải thì thế nào gia gia cũng ăn.

Nguyệt nương bảo:

- Thằng khốn, đến chúng tao đây mà còn chưa biết gia gia ăn lúc nào, mà làm sao biết là có hai người đó thì gia gia chịu ăn?

Đại An đáp:

- Đại nương không biết, Tạ đại gia và Ứng nhị gia là hai bạn thân của gia gia, nói gì gia gia cũng nghe, nay hai người đó chỉ nói vài câu là

gia gia chịu ăn uống ngay, hai người đó nói một hồi là gia gia vui vẻ tươi cười ngay cho mà xem.

Trong này đang nói chuyện thì Ứng, Tạ hai người đã tới đại sảnh, phục lạy trước hương án mà khóc rằng:

- Tẩu tẩu là người nhân nghĩa vậy mà bị Kim Liên ám hại, làm cho buồn giận mà chết, chúng tôi thật đau khổ vô cùng.

Hai người khóc than kể lể một hồi thì Tây Môn Khánh mới vào thư phòng cạnh đại sảnh, trò chuyện với Ôn tú tài. Bá Tước hỏi:

- Tẩu tẩu quy tiên vào giờ nào vậy?

Tây Môn Khánh thôn thức:

- Giờ Sửu Bá Tước nói:

- Tôi về tới nhà thì cũng quá canh tư, tiện nội hỏi thăm, tôi nói là nhờ âm đức, tẩu tẩu cũng có thể qua khỏi. Nào ngờ vừa đặt mình xuống, mới chợp mắt đã nằm mộng thấy đại ca sai gia nhân đến mời tôi, bảo là tới ăn tiệc mừng thăng quan. Tôi tới thì thấy đại ca mặc áo đại hồng, rút trong tay áo ra hai cây trâm vàng cho tôi coi rồi bảo:

“Một cây gãy rồi”. Tôi tỉnh dậy, biết là có điềm dữ, cứ trần trọc không yên. Tiện nội thấy vậy liền hỏi tôi, tôi đáp:

“Nàng không biết đâu, để sáng ra xem sao đã. Vừa sáng thì có thằng Kỳ Đồng tới gọi tôi ngay, quả nhiên là tẩu tẩu không còn.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đêm qua tôi cũng nằm mộng y như nhị ca vậy. Tôi mộng thấy Địch gia ở Đông Kinh tặng sáu cây trâm quý, trong đó có một cây gãy. Tôi bảo:

“Thật tiếc quá”. Tỉnh dậy, tôi cũng nói lại ngay với tiện nội. Đúng lúc đó thì nghe tin Lục nương tôi đã từ trần. Thật là trời không thương tôi bắt tôi phải khổ. Tôi làm tội lệnh gì mà trời lại đoạt mất người yêu quý nhất đời của tôi. Thật là trời giết tôi đi còn hơn. Mới đây đã mất đứa

con trai, bây giờ lại mất thiếp quý, thật không hiểu tôi còn sống làm gì. Tiền bạc chức tước có dùng được gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Đại ca nói vậy là sai rồi, tẩu tẩu làm bạn với đại ca bấy lâu nay nhất đán quy tiên, lẽ nào không thương không tiếc, nhưng đại ca cũng không nên quá bi cảm mà hại đến sức khỏe. Đại ca lại còn các tẩu tẩu khác, đại ca là cây tùng cho các tẩu tẩu nương tựa, phải giữ mình mới được. Nay đại ca có thương tiếc tẩu tẩu thì nên mời tăng sĩ tới tụng kinh siêu thoát, rồi lo tống táng chu đáo, như vậy là đại ca tận tâm tận lực rồi, tẩu tẩu cũng được mát lòng mát dạ. Lời tôi nói thật, xin đại ca nghĩ lại.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước nói xong thì không khóc nữa, sai gia nhân đem trà lên, lại bảo Đại An:

- Người vào trong bảo lo đem đồ ăn lên đây ta cùng Tạ gia, Ứng gia và Ôn sư dùng.

Bá Tước hỏi:

- Vậy từ sáng tới giờ đại ca chưa ăn uống gì sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì từ lúc Nhị ca về nhà, tôi cứ bấn loạn cả lên, sau đó thì Lục nương tôi từ trần, đã ăn uống gì đâu.

Bá Tước bảo:

- Vậy thì không được, tẩu tẩu như cái cành cái lá, mà đại ca như cái thân cái gốc, phải ăn uống đầy đủ để lo việc. Người chết thì đã chết rồi, nhưng người sống thì phải sống chứ.

Thật là:

Lời kia giảm mỗi đoạn trường
Lời kia giảm bớt sâu thương cho người.

Tây Môn Khánh nghe Bá Tước khuyên giải, cũng nguôi ngoai đôi phần.

Hồi 10

Rộn Rịp Ma Chay

Tây Môn Khánh nhờ Bá Tước khuyên giải nên cũng tạm khuây khỏa, đang trò chuyện thì hai anh em Ngô Đại cữu và Ngô Nhị cữu tới phân ưu. Hai người làm lễ trước bàn thờ Bình Nhi rồi mới vái chào Ứng Bá Tước và trò chuyện cùng mọi người.

Trong khi đó Đại An vào trong thưa với Nguyệt nương:

- Đó, Đại nương thấy không? Tôi nói có sai đâu. Đại nương không tin, nhưng thử hỏi tại sao Ứng nhị gia chỉ tới nói vài câu là gia gia sai đem đồ ăn ra?

Kim Liên bảo:

- Thằng giặc chết đêm này gớm lắm, gia gia đi đâu cũng có nó đi theo, hèn gì nó chẳng hiểu tính nết gia gia.

Đại An cười:

- Tôi theo hầu gia gia từ lúc tôi còn nhỏ, nay lại không biết rõ bụng dạ của chủ hay sao.

Nguyệt nương hỏi:

- Có những ai cùng ăn với gia gia?

Đại An đáp:

- Thì có Ngô Đại cữu và Ngô Nhị cữu mới tới, lại có Ôn sư phụ, Ứng nhị gia, Hàn quản lý và cậu Kính Tế, kể luôn gia gia là tám người tất cả.

Nguyệt nương bảo:

- Cậu Kính Tế thì để mời vào trong này ăn được rồi, việc gì lại phải ngồi ở ngoài đó.

Đại An thưa:

- Cậu ấy đã ngồi rồi, mời vào e không tiện.

Nguyệt nương dặn:

- Người bảo mấy đứa nó vào bếp đem đồ ăn lên, còn người thì đem riêu cháo cho gia gia ăn, sợ là gia gia mệt, không nên ăn đồ nặng.

Đại An đáp:

- Gia nhân ở nhà còn ai đâu, gia gia sai đi báo tang hết rồi.

Vương Kinh thì được sai tới nhà Trương thân gia để mượn cái gì đó.

Nguyệt nương hỏi:

- Thế còn thằng Thư Đồng đâu, không sai nó làm thì để làm gì?

Đại An đáp:

- Thư Đồng thì đang cùng Họa Đồng đứng hầu bên linh cữu để lo việc nhang đèn. Xuân Hồng thì gia gia sai đi đổi lụa vì cho là không phải thứ lụa tốt, bây giờ phải đổi lấy thứ lụa sáu tiền một xấp để may tang phục.

Nguyệt nương bảo:

- May tang phục thì dùng thứ lụa năm tiền một xấp là được rồi. Việc gì còn phải đi đổi nữa. Nhưng thôi, bây giờ người phải gọi thêm Họa Đồng hay đứa nào cùng người đem đồ ăn lên chứ để gia gia đợi mãi sao đây?

Đại An lui ra cùng Họa Đồng dọn bàn bưng đồ ăn lên. Mọi người đang ăn uống thì Bình An vào thưa:

- Hạ Đề hình sai lính hầu tới để giúp việc.

Nói xong đưa thiếp của Hạ Đề hình lên. Tây Môn Khánh xem xong

bảo:

- Lấy ít tiền thưởng cho họ, rồi bảo viết thiệp cảm tạ Hạ lão gia.

Mọi người ăn xong, Đại An và Họa Đồng dọn dẹp bát đĩa thì Lai Bảo dẫn họa sư Hàn tiên sinh tới.

Chủ khách thi lễ xong, Tây Môn Khánh bảo:

- Phiền tiên sinh vẽ cho một bức truyền thần.

Hàn tiên sinh đáp:

- Xin vâng.

Ngô Đại cứu bảo:

- Nên vẽ ngay đi, chậm trễ e rằng dung nhan thay đổi mất.

Hàn tiên sinh đáp:

- Không sao, tôi xin bắt đầu ngay.

Tây Môn Khánh mời uống trà. Bồng Bình An vào báo:

-Hoa đại cứu tới.

Hoa đại cứu tới trước linh sàng lạy khóc một hồi, rồi thi lễ và cùng mọi người trò chuyện, đoạn hỏi:

- Lục nương đi vào giờ nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng giờ Sửu. Trước đó còn nói chuyện với tôi tỉnh táo lắm. Nhưng lúc tôi vừa chớp mắt ngủ được chút thì a hoàn tới báo là tiểu thiếp tôi đã đi rồi.

Hoa đại cứu hay Hàn tiên sinh ngồi bên, đằng sau có tiểu đồng cầm giấp bút và giá vẽ bèn hỏi:

- Dự định cho truyền thần đây à?

Tây Môn Khánh ứa lệ đáp:

- Tôi yêu quý nàng lắm, nay nàng khuất đi rồi thì tôi muốn có hình ảnh của nàng để thỉnh thoảng ra vào nhìn cho đỡ nhớ.

Nói xong sai gia nhân mở các cửa bên trong cho người vào chỗ đặt linh sàng. Hàn tiên sinh xin phép mở vải che mặt Bình Nhi ra, thấy nàng tuy bệnh lâu ngày nhưng nhan sắc không giảm sút, nét mặt bình thản như còn đang sống.

Má còn tươi, môi còn hồng, dung nhan vẫn thập phần khả ái. Tây Môn Khánh nhìn mặt Bình Nhi, lại không nén nổi xúc động, che mặt mà khóc, Hàn tiên sinh chuẩn bị đồ nghề. Bá Tước bảo:

- Tiên sinh à, đây là Lục nương đã khuất rồi mà dung nhan vẫn còn như vậy đó, tiên sinh không biết chứ lúc sinh thời, dung nhan còn muôn phần diễm lệ hơn nhiều.

Hàn tiên sinh nói:

- Dạ điều đó chúng tôi đã biết.

Đoạn quay sang Tây Môn Khánh:

- Dám hỏi lão gia, có phải ngày mồng một tháng tám vừa rồi phu nhân đây có tới dâng hương tại Nhạc miếu phải không? Nếu đúng thì hôm đó tôi đã có hân hạnh diện kiến.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy đó, ngày ấy tiểu thiếp tôi còn đẹp lắm. Tiên sinh cố nhớ lại mà vẽ giùm một bức thật lớn chỉ có khuôn mặt, và một bức bán thân. Tiên sinh dụng tâm giùm cho, tôi xin tặng mười lạng bạc và một xấp lụa quý.

Hàn tiên sinh đáp:

- Lão gia dặn, tôi đâu dám chẳng tận tâm.

Nói xong, dựng giá vẽ, phác họa vài nét bán thân rồi trao cho mọi người coi thử. Mọi người xúm vào coi thì thấy:

Mặt hoa nét ngọc rành rành Da tuyết hơi thơm thoang thoảng.

Mới chỉ vài nét đơn sơ đã rõ ra là một bức họa mỹ nhân, mọi người trầm trồ khen tặng tài danh họa. Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Đem bức họa này vào cho Đại nương coi thử xem có đẹp không, có giống không, có cần sửa đổi gì không.

Đại An vâng lời, cầm bức họa vào đưa cho Nguyệt nương coi rồi thưa:

- Gia gia nói là Đại nương coi thử bức phác họa này xem có đẹp không, và có chỗ nào không giống thì để Hàn tiên sinh sửa lại Nguyệt nương coi qua rồi bảo:

- Sao mà vẽ vời quá, người chết giờ này đã đi tới phương nào rồi, còn lưu lại hình ảnh làm gì.

Kim Liên bảo:

- Vẽ hình để lại cho con cháu thờ lạy cũng được chứ gì. Nay mai sáu người chết cả sáu thì vẽ sáu bức truyền thần mà để lại.

Ngọc Lâu coi bức họa rồi nói:

- Đại nương coi này, bức họa thật giống người, cứ y như là lúc Lục muội còn sống ấy thôi. Tuy nhiên có cái miệng chưa được giống lắm.

Nguyệt nương coi lại rồi bảo:

- Góc trán bên trái hơi thấp một chút, mà lông mày Lục nương cong hơn thế này một chút, nên nói với họa sư là coi kỹ lại mặt Lục nương mà sửa lại cho thật giống.

Đại An nói:

- Hàn tiên sinh lúc trước có được diện kiến Lục nương một lần tại Nhạc miếu rồi, nên mới chỉ phác họa mà đã giống như vậy đó, bây giờ sửa lại cũng dễ.

Đang nói thì Vương Kinh vào thưa:

- Các nương nương coi xong thì cho đem ra để Kiều thân gia coi. Kiều thân gia tới này giờ và đang chờ coi đó.

Đại An bèn cầm bức phác họa ra nói:

- Các nương nương bảo là miệng chưa được giống lắm, góc trán bên trái hơi thấp một chút, lông mày phải cong hơn một chút.

Hàn tiên sinh tiếp lấy bức họa bảo:

- Không sao, để sửa lại là được ngay.

Đoạn loay hoay sửa lại rồi đưa cho Kiều đại hộ xem. Kiều đại hộ coi xong bảo:

- Bức truyền thần này quả là linh động như người sống, có điều là không nói được mà thôi.

Tây Môn Khánh hài lòng lắm, gọi gia nhân đem rượu ra, tạy tay rót mời Hàn tiên sinh ba chung, lại sai lấy một xấp lụa quý và mười lạng bạc ra đưa trước, đoạn nói:

- Phiền tiên sinh dụng tâm dùm cho, miễn sao từ nay tới ngày đưa đám mà có là được rồi, một bức chân dung và một bức bán thân, tiên sinh nhớ giùm cho. Rồi phiền tiên sinh tìm cho mấy cái khung thật đẹp.

Hàn tiên sinh đáp:

- Xin lão gia cứ yên tâm, những điều đó tôi đã rõ, lão gia không cần phải dặn.

Lát sau, hai bức phác họa đã vẽ xong, Hàn tiên sinh đậy mặt Bình

Nhi rồi thu xếp đồ nghề, cáo từ mà về.

Tây Môn Khánh tiễn Hàn tiên sinh ra về rồi trở lại đại sảnh, cùng mọi người ngắm nghía bộ áo quan vừa hoàn tất. Lát sau Kiều đại hộ bảo:

- Hôm nay thân gia nên cho làm tiểu tẩn là hơn.

Tây Môn Khánh đáp:

- Vâng, hôm nay sẽ gọi người làm tiểu liệm, còn đại liệm thì đợi đến ngày mùng ba.

Kiều Đại hộ gật đầu rồi cáo từ.

Lát sau, mấy người chuyên lo việc tẩm liệm tới, Tây Môn Khánh đích thân đứng coi, lại lấy một hạt minh châu bỏ vào miệng Bình Nhi. Lễ tiểu liệm xong xuôi, lớn bé trong nhà tề tựu trước linh sàng mà khóc.

Sau đó Tây Môn Khánh xuất tiền để mua mọi thứ cần dùng cho đám tang. Bá Tước được cử giữ sổ sách chi tiêu về tang lễ. Hàn quản lý được giao cho năm trăm lạng để chi tiêu, Lai Hưng và Bôn Tứ được cử làm chân mua bán vật dụng, đồng thời lo việc cung cấp tiệc tùng đãi khách. Bá Tước, Hy Đại, Ôn Tú tài và Cam quản lý cùng lo việc tiếp đãi những người tới phúng điếu. Thôi Bản chuyên lo thận và xếp đặt đối trướng. Lai Bảo lo nhà cửa phòng ốc. Xuân Hồng và Họa Đồng lo việc hầu hạ đèn hương trên bàn thờ. Những việc lật vật khác cũng được giao phó cho từng người trong nhà. Công việc cắt đặt xong xuôi, người nào lo việc nấy.

Hôm đó Tiết thái giám cũng cho người đem đồ lễ và đối trướng lại phân ưu. Tây Môn Khánh thưởng xâu tiền cho gia nhân của Tiết thái giám, đồng thời sai viết thiệp cảm ơn. Lại cho mười hai vị tăng của chùa Báo ân tới tụng niệm ngày đêm.

Hoa Đại cứu và Ngô Nhị cứu trò chuyện một lúc rồi cáo từ.

Tây Môn Khánh tiễn ra thêm rồi trở vào bảo Ôn Tú tài viết hiếu thiệp, đề bốn chữ “ Kinh phụ yểm thệ”, rồi ra ngoài lo đốc thúc gia nhân. Ôn tú tài viết xong, đưa cho Bá Tước coi để hỏi ý kiến, Bá Tước nói ngay:

- Thế này không ổn, dầu sao thì hãy còn Ngô Đại nương là chính thất, làm vậy e thiên hạ dị nghị, mà Ngô Đại cứ chắc cũng không vui. Để rồi tôi sẽ nói lại.

Mọi người giúp Tây Môn Khánh lo việc, đến tối mới ai về nhà nấy. Hôm đó, Tây Môn Khánh sai kê một cái giường nhỏ gần linh sàng để nằm ngời nghỉ ngơi, dùng bình phong che khuất đi. chỉ cho Thư Đồng và Xuân Hồng hầu hạ, không cho người nào lai vãng.

Cứ sáng sớm thì Tây Môn Khanh vào phòng Nguyệt nương rửa mặt và ăn sáng. Ngay từ hôm sau Tây Môn Khánh đã mặc quần áo tang, đội mũ trắng đi hài trắng.

Hạ Đề hình cũng thân tới phúng điếu. Tây Môn Khánh dùng Ôn Tú tài tiếp đãi. Hạ Đề hình uống trà xong, cáo từ mà về. Trước khi về còn gọi đám lính trong nha môn lại dặn là phải phục dịch chu đáo, người nào không lo tròn phận sự sẽ bị nghiêm trị. Sau đó mới lên ngựa mà về.

Ngô Ngân Nhi nghe tin cũng ngời kiêu tới phúng điếu. Lạy khóc trước linh sàng một hồi rồi vào thượng phòng chào Nguyệt nương, đoạn khóc mà nói:

- Lục nương mất rồi, thật tội nghiệp quá. Vậy mà chẳng ai nói gì, mãi đến hôm nay tôi mới biết.

Ngọc Lâu hỏi:

- Dù sao thì người cũng là con nuôi của Lục nương, vậy mà Lục nương đau yếu bao lâu, chẳng thấy người đến thăm gì cả.

Ngân Nhi đáp:

- Tam nương trách cứ thật đúng, nhưng quả là tôi không hề hay biết.

Nguyệt nương bảo:

- Người không nhớ mà tới thăm Lục nương, nhưng Lục nương thì khi nào cũng nhớ tới người, lúc lâm chung còn tặng kỷ vật cho người, ta

đã giữ dùm người rồi.

Đoạn quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người lấy ra cho Ngân thư coi đi.

Tiểu Ngọc chạy vào trong lấy ra một cái hộp đưa cho Ngân Nhi. Mở ra thấy có một bộ xiêm y bằng lụa quý hai cây trâm vàng và một cành hoa bằng vàng để cài áo. Ngân Nhi khóc như mưa như gió rồi nói:

- Tôi mà biết Lục nương đau nặng thì đã đến hầu hạ Lục nương rồi.

Nói xong lay tạ Nguyệt nương. Nguyệt nương mời Ngân Nhi dùng trà rồi bảo ở lại vài ngày.

Hôm sau lễ tụng kinh siêu thoát đợc cử hành, lớn nhỏ trong nhà kéo tới đại sảnh lay khóc. Lân lý xóm giềng sang điếu tang, thân bằng quyến thuộc các nơi và các quan phủ trong huyện cũng tới phân ưu.

Sau đó Từ tiên sinh tới để coi việc đại liệm. Xong xuôi thì làm lễ nhập quan. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương chọn bốn bộ xiêm y thật đẹp bỏ vào áo quan, bốn góc áo quan lại để bốn đĩnh bạc. Hoa Đại Cửu bảo:

- Vàng bạc để dưới đất lâu ngày sẽ tan biến đi, tổng tiền người chết như vậy là không nên.

Nhưng Tây Môn Khánh nhất định không nghe.

Nhập quan xong, áo quan đợc đóng đĩnh. Lớn bé trong nhà lại nhất loạt khóc than râm rĩ. Tây Môn Khánh khóc ngắt mà nói:

- Nàng ơi, thế là từ nay tôi chẳng bao giờ còn thấy mặt nàng nữa.

Khóc lóc một hồi, làm lễ xong thì mọi người giải tán. Lát sau Tây Môn Khánh sai dọn tiệc chay để thết đãi Từ tiên sinh, rồi tiễn ra về. Lại có gia nhân vào báo là Đổ trung thư tới để đề minh tinh. Đổ trung thư nguyên là một chức việc trong điện Chân Tông, nhưng đã bị cách chức năm nhà.

Tây Môn Khánh thân bước xuống thêm đại sảnh đón lên, tụt tay rót ba chung rượu mà mời, có Bá Tước và Ôn Tú tài ngồi bên tiếp chuyện. Tây Môn Khánh sai đem lụa bạch ra để Đỗ Trung thư đề minh tinh, lại có ý muốn viết mười một chữ:

“Chiếu phong Cẩm y Tây Môn cung nhân Lý thị cữu”, nhưng Bá Tước bảo:

- Vị chính thất hiện còn sống, viết như vậy sao được.

Đỗ Trung thư nói:

- Đại nhân đây nói phải.

Đoạn giảng giải một hồi, rồi đề nghị là đổi chữ “cung” thành chữ “thất”.

Ôn tú tài cũng nói:

- Hai chữ “cung nhân” là dùng cho các bậc mệnh phụ có tước vị mình không nên tiếm dụng, hai chữ “thất nhân” chỉ người trong nhà, như thế vừa tự nhiên vừa là lời xưng hô thông thường, nên dùng lắm.

Tây Môn Khánh cho là phải. Minh tinh được viết xong, riêng hai chữ “chiếu phong” thì được thiếp vàng, đoạn cho treo trước linh cữu. Sau đó Tây Môn Khánh dọn tiệc rượu khoản đãi Đỗ trung thư rồi tiễn ra về.

Hôm đó các thân thích như Ngô Đại cữu, Hoa đại cữu, Hàn di phu, Trầm di phu đều đem lễ tam sinh tới thắp hương tế lễ. Kiều Đại nương, Ngô Đại cữu mẫu, Ngô Nhị cữu mẫu, Hoa Đại cữu mẫu cũng ngồi kiệu đến điều tang khóc lóc. Nguyệt nương và các tiểu thiếp khăn tang áo xô đáp lễ rồi mời vào phòng trong, uống trà nói chuyện.

Trong đám khách khứa chỉ có vợ chồng Hoa Đại cữu là mặc đồ đại tang, còn bao nhiêu chỉ mặc đồ tiểu tang.

Hôm đó Lý Quế Thư nghe tin, cũng đến phúng điếu, thấy Ngân Nhi bèn bảo:

- Thư thư tới đây bao giờ vậy? Thư thư biết tin sao không nói cho tôi một câu. Thật là thư thư chỉ biết có mình mà thôi.

Ngân Nhi đáp:

- Tôi cũng chẳng biết tin tức gì, nếu biết tôi đã tới đây từ trước rồi.

Loanh quanh đã tới với ngày mồng bảy. Thêm mười sáu vị tăng của chùa Báo ân tới tụng kinh Pháp Hoa. Thân bằng quyến thuộc xa gần vẫn tiếp tục tới phúng điệu. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương bù đầu ngày đêm vì phải tiếp khách và lo các công việc.

Hôm đó Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng cũng tới phúng điệu được Tây Môn Khánh mời dùng tiệc chay. Đang ngồi nói chuyện thì gia nhân vào thưa:

- Hàn tiên sinh cho đem bức họa truyền thần tới.

Tây Môn Khánh coi bức họa, thấy vẽ Bình Nhi đầu đội mũ Kim thúy có gắn hạt châu, mình mặc áo đại hồng, mặt mày xinh tươi linh động như lúc còn sống. Tây Môn Khánh ngắm nghía một lúc lâu, hài lòng lắm, rồi cho dựng trước đầu linh cữu, khách khứa ra vào ai cũng trầm trồ khen ngợi bức họa trong như thật.

Lát sau Hàn tiên sinh tới, Tây Môn Khánh ân cần mời vào uống rượu nói chuyện, đoạn bảo:

- Bức họa bán thân này đẹp lắm, còn bức truyền thần đại ảnh, xin tiên sinh gia công vẽ thật khéo cho.

Hàn tiên sinh đáp:

- Tôi cầm cây bút là cẩn thận từng ly từng tý, đâu dám sơ suất.

Tây Môn Khánh thưởng cho ít bạc nữa rồi tiễn ra.

Gần trưa thì Kiều đại hộ đem thật nhiều lễ vật như lợn, dê và các thứ khác đến làm tế lễ. Phường bát âm cử nhạc inh ỏi.

Kiều đại hộ làm lễ trước linh cữu. Tây Môn Khánh và Kính Tế mặc đồ

tang quỳ hai bên linh cữu mà trả lễ. Tiếp đó, những thân quyến của Kiều đại hộ như Thượng cử nhân, Chu Đường quan, Ngô Đại cữu, Lưu Học quan, Hoa Thiên hộ, Đoạn thân gia, sáu bảy người cùng bước tới làm lễ dâng hương. Trong khi đó bài sớ tế được đọc lên như sau:

- Hôm nay là ngày Tân Ty, tháng Canh Thân, năm Đinh Dậu, Chính Hòa thứ bảy, chúng tôi là Kiều Hồng cùng thân thích, kính cẩn làm lễ trước linh cữu Cố thân gia mẫu, Tây Môn phu nhân Lý thị. Thân gia lúc sinh thời tính tình khoan nhu ôn hậu, quán xuyên gia đình thì lấy cần kiệm làm gốc khiến người trong nhà phải kính cẩn mến thương quả đã làm tròn đạo vợ hiền. Thân gia như lan như huệ, sánh cùng người quân tử, cuộc đời hạnh phúc muôn phần. Nhưng đang lúc hưởng hạnh phúc, duyên cầm sắt tưởng ngàn đời vĩnh cửu, chữ thọ kia tưởng những vô cương, thì không may lâm bệnh mà cuộc đời như giấc hoàng lương, khiến cho người người không nén nổi bi thương. Nay thì đã hoàn toàn cách biệt âm dương. Chúng tôi đây thương xót khôn lường. Thân gia có linh thiêng thì xin chứng giám cho chúng tôi.

Đám Kiều đại hộ tế xong, được Tây Môn Khánh mời vào tiệc. Lát sau thì Kiều Đại nương, vợ Chu Đường quan, vợ Thượng cử nhân và Đoạn Đại thư cũng vào tế trước linh cữu.

Nguyệt nương cùng đám tiểu thiếp khóc lạy trả lễ rồi mời vào thượng phòng khoản đãi.

Ngoài này Tây Môn Khánh đang cùng khách khứa dùng tiệc thì nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, tiếng trọng phách, rồi gia nhân lật đặt vào báo:

- Có Hồ lão gia trên phủ xuống điếu tang, hiện đã xuống kiệu ngoài cổng.

Tây Môn Khánh hoảng lên, vội nhờ Ôn tú tài ra nghênh tiếp còn mình thì bước tới cạnh linh cữu đứng chờ. Quân hầu đem vàng hương vào trước, rồi Hồ Phủ doãn mặc áo trắng đeo đai vàng bước sau, quan viên tùy tùng cũng theo vào. Tới trước linh cữu, Hồ Phủ doãn đứng lại, Xuân Hồng quỳ xuống đưa một bó hương đã đốt rồi, Hồ Phủ doãn cắm hương vào bát hương rồi vái hai vái.

Tây Môn Khánh sụp lạy trả lễ rồi nói:

- Kính xin lão tiên sinh tự nhiên, thật là làm phiền lão tiên sinh quá lắm.

Nói xong mời Hồ Phủ doãn ra ngoài. Hồ Phủ doãn bảo:

- Lệnh phu nhân quy tiên giờ nào vậy ? Mãi tới hôm qua tôi mới biết thành thử tới điều tang hơi chậm, xin thứ lỗi.

Tây Môn Khánh nói:

- Trắc thất chúng tôi mất vào giờ Sửu, vì bệnh không cứu được nay lão tiên sinh nhọc lòng tới điều, thật uổng công lão tiên sinh quá.

Ôn tú tài đứng bên vái một vái rồi nâng chung trà mà mời. Hồ Phủ doãn uống trà, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy cáo từ. Ôn tú tài đưa tiễn ra tận ngoài cổng lớn.

Mãi tới chiều, những người tới điều tang vẫn còn đông nườm nượp.

Hôm sau, ca nữ Trịnh Ái Nguyệt đem lễ tam sinh và nhiều lễ vật khác tới phúng điệu, lạy khóc trước linh cữu. Nguyệt nương tặng lại một xấp lụa, đoạn ra ngoài hỏi Tây Môn Khánh:

- Mình nên thưởng tiền cho Quế Thư và Ngân Nhi chứ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không cần, thưởng cho mỗi đứa một xấp lụa là được rồi.

Tối hôm đó đám ca nữ được Nguyệt nương mời ở lại để khoản đãi. Đám ca công như Lý Minh, Ngô Huệ, Trịnh Phụng, Trịnh Xuân cũng có mặt để chờ sai bảo.

Tây Môn Khánh cho đặt mười lăm bàn tiệc lớn tại đại sảnh để khoản đãi thân bằng quyến thuộc. Thực khách gồm Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Trâm di phu, Hàn di phu, Nghê Tú tài, ôn Tú tài, Nhiệm Y quan, Lý Tam, Hoàng Tứ, Bá Tước, Trĩ Tiết, Hy Đại, Chúc

Thật Niệm, Tôn Thiên Hóa, Bạch Lãi Quang, các quản lý Phó, Hàn, Cam, hai đứa cháu bên ngoài và các lân lý hàng xóm. Để giúp vui bữa tiệc, Tây Môn Khánh đã cho gọi một đoàn hát tới hát tuồng. Mọi người ăn tiệc vừa coi hát.

Mở đầu bữa tiệc, thực khách vào tế trước linh cữu. Tây Môn Khánh và Kính Tế lạy trả. Sau đó bữa tiệc bắt đầu, đoàn hát cũng khởi sự diễn. Sau một hồi tuồng, Bá Tước nói:

- Nghe nói là hiện có ba ca nữ đang ở trong nhà sao đại ca không cho gọi ra rót rượu mời Kiều thân gia và lão cữu đây.

Tây Môn Khánh bèn sai Đại An vào gọi ba ca nữ ra. Kiều Đại hộ nói:

- Không nên, người ta tuy là ca nữ, nhưng hôm nay tới đây là để điều tang, sao lại gọi ra chúc rượu.

Bá Tước nói:

- Lão thân gia cứ để mặc chúng nó, có chúng nó ở đây tội gì không gọi ra.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Người cứ vào nói. Ứng nhị gia bảo là Lục nương mất đi, chúng nó phải tỏ lòng hiếu thuận bằng cách ra ngoài này chúc rượu cho lão thân gia và lão cữu cùng chúng ta.

Đại An vào một lúc rồi trở ra thưa:

- Các thư thư nói là có Ứng nhị gia tại đây nên không chịu ra.

Bá Tước bảo:

-Nếu vậy thì để ta đi.

Nói xong đứng dậy bước vài bước, nhưng rồi lại trở về ngồi xuống. Tây Môn Khánh cười:

-Sao không đi, lại trở lại vậy ?

Bá Tước đáp:

-Tôi trở lại là chờ ba con tiểu dâm phụ đó ra đây,mắng cho mấy câu đờ tức rồi mới đi được.

Đoạn lại giục Đại An vào gọi ba ca nữ ra. Đại An vào nói là Bá Tước chịu bỏ đi,ba ca nữ mới từ từ bước ra, tất cả đều mặc áo trắng, quần đoạn xanh, bước tới trước tiệc lạy chào thực khách rồi cười tủm tủm đứng một bên chờ đợi.

Bá Tước hỏi :

- Bao nhiêu khách tại đây, vậy mà gọi ra sao các người cứ chùng chình không chịu ra ngay?

Ba ca nữ im lặng không trả lời, nhưng đưa mắt cho nhau rót rượu mời Kiều đại hộ và Ngô Đại cửu. Trong khi đó đoàn hát tiếp tục diễn tới đoạn Bạo Tri Bản tới nhà Ngọc Tiêu, bà mẹ ra nghênh tiếp. Bạo Tri Bản hỏi:

- Sao lão không gọi thư thư ra đây?

Bà mẹ đáp:

- Bạo quan nhân à, quan nhân thật không biết tính người, con gái tôi đã không muốn ra thì không thể mời gọi gì được, quan nhân bảo tôi làm sao gọi nó bây giờ.

Quế Thư coi tới đây cười bảo:

- Ông họ Bạo này quả giống ông họ Ứng đây như đúc.

Ngân Nhi tiếp:

- Cũng vô duyên y như nhau, chẳng khác gì cả.

Bá Tước trêu tức:

- Con dâm phụ kia, tao vô duyên sao mẹ mày lại thích tao?

Quế Thư trả đũa ngay:

- Có mà thích cái cóc khô.

Tây Môn Khánh hơi bực mình:

- Thôi, coi tuồng đi, còn nói lời thôi nũa là bị phạt một chung rượu lớn đó.

Bá Tước vội im lặng uống rượu coi tuồng.

Hai cánh rèm thượng phòng được vén lên để mỗi người trong nhà có thể xem tuồng. Trong cánh rèm bên trái có Ngô Đại cửu mẫu, Ngô nhị cửu mẫu, Dương cô nương, Phan bà, Ngô đại di, Mạnh Đại nương, Trịnh tam thư, Đoạn Đại thư, Nguyệt nương và các tiểu thiếp. Trong cánh rèm bên phải có Xuân Mai, Ngọc Tiêu, Lan Hương, Nghênh Xuân và Tiểu Ngọc.

Một gia nhân là Trịnh Kỷ bụng thức ăn đi ngang, Xuân Mai gọi lại hỏi:

- Mang thức ăn cho ai vậy?

Trịnh Kỷ đáp:

- Đem lên để Ngô Đại cửu mẫu cùng các nương nương dùng.

Xuân Mai bèn thò tay cầm một chung trà trên mâm định uống. Trong khi đó, Tiểu Ngọc xem tuồng, thấy trong tuồng có một kỹ nữ cũng tên Ngọc Tiêu, bèn khều Ngọc Tiêu mà nói đùa:

- Kìa, có khách tới tìm, mụ đầu đang kêu chị, sao chị không ra?

Nói xong xô Ngọc Tiêu ra đằng trước. Ngọc Tiêu không đề phòng, chúi người ra trước, không gượng lại được, đâm xằm ngay vào Xuân Mai, vừa đúng lúc Xuân Mai cầm chung trà. Trà nóng đổ ướt hết áo, Xuân Mai giận dữ mắng Ngọc Tiêu:

- Đồ dâm phụ, có gì mà đùa giỡn vậy? Làm trà đổ hết ra áo người ta đây này, may mà không vỡ chung.

Xuân Mai hơi to tiếng. Tây Môn Khánh ngoài này nghe được bèn sai Lai An vào hỏi:

- Trong này có chuyện gì huyền náo vậy?

Xuân Mai ngã người trên ghế đáp:

- Anh ra nói rằng con dâu phụ Ngọc Tiêu nó ngứa nghề nên đùa giỡn âm ỷ đó.

Lai An trở ra, nhưng thấy Tây Môn Khánh đang nói chuyện nên không thưa lại. Tây Môn Khánh bận thù tiếp nên cũng quên đi.

Nguyệt nương thấy ồn ào bèn bước sang, thấy Tiểu Ngọc ở đó thì hỏi:

- Cả người cũng ra đây ngồi nữa sao? Trong phòng có ai coi sóc?

Tiểu Ngọc đáp :

- Trong phòng hiện chỉ có nhị vị sư bà, đã có Đại cô nương thù tiếp rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Các người tụ lại hết ở đây, đã không coi tuồng mà lại còn làm huyền náo nữa hay sao?

Xuân Mai vội đứng dậy nói:

- Chính nó đùa giỡn cười nói, không cho ai coi tuồng cả.

Nguyệt nương mắng Tiểu Ngọc vài câu rồi trở về chỗ ngồi tiếp tục coi tuồng.

Ngoài kia. Kiêu Đại hộ và Nghê tú tài đứng dậy cáo từ. Trầm di phu, Hàn di phu và Nhiệm Y quan cũng định đứng dậy.

Nhưng Bá Tước đã ngăn lại mà bảo:

- Chủ nhân đâu, sao không nói gì vậy? Chúng tôi đây chỉ là bằng hữu mà chưa dám đứng dậy cáo từ, vậy mà chỗ thân gia đã đòi về sớm.

Tây Môn Khánh sai đem một vò rượu quý ra rồi nói:

- Xin liệT vị ngồi lại uống hết vò này, tôi sẽ không dám lưu giữ nữa đâu.

Đoạn sai lấy chung ra, rót một chung đầy đưa cho Ngô Đại cữu mà bảo:

- Vị nào bỏ tiệc thì bị phạt như Đại cữu đây.

Mọi người thấy vậy lại ngồi xuống, uống rượu coi hát. Tây Môn Khánh nghe đào kép hát tới đâu:

- Kiếp này đã khó gặp nhau, Thì mượn nét vẽ quên sầu nhớ thương.

Tự nhiên nghĩ tới Bình Nhi, rồi nhớ lại nét mặt Bình Nhi lúc còn nằm bệnh, bất giác lòng đau như cắt, nước mắt ứa ra, vội rút khăn tay thấm mắt.

Tình cờ Kim liên ngồi trong rèm nhìn thấy, vội chỉ cho Nguyệt nương coi rồi bảo:

- Đại nương coi, rõ thật chán, đang uống rượu xem tuồng, tự nhiên lại khóc, thật chẳng ra làm sao.

Ngọc Lâu bảo:

- Thụ thụ là người thông minh mà không biết hay sao. Trăng có khi đầy khi khuyết, người có lúc hợp lúc tan. Đây là gia gia xem tuồng, thấy hoàn cảnh ly biệt trong tuồng, xúc động biệt ly hiện tại mà khóc.

Kim Liên bảo:

- Khóc là khóc vì cái gì ấy chứ đâu phải vì xem tuồng. Đoàn hát này diễn có ra gì mà bảo là xúc động được, họ diễn làm sao mà tôi khóc được thì mới là diễn hay.

Nguyệt nương khó chịu:

- Ngũ nương nói nhỏ chứ, cho chúng tôi nghe hát.

Ngọc Lâu nói:

- Ngũ nương chẳng hiểu gì, lại cứ thích cãi.

Sau đó mọi người im lặng coi tuồng.

Tuồng diễn tới gần canh năm mới vãn. Khách khứa ra về.

Tây Môn Khánh sai dọn rượu thịt khoản đãi đoàn hát rồi bảo:

- Ngày mai Lưu, Tiết nhị vị thái giám tới điếu tang, các người lại vì ta mà mệt nhọc một đêm nữa.

Đám đào kép dạ ran rồi quây quần ăn uống.

Bọn Lý Minh bốn người cáo từ về nhà.

Tây Môn Khánh thấy trời gần sáng, trong người mệt mỏi, liền vào giường nghỉ ngơi...

Hồi 11

Ba Điều Kiện Oái Oăm

Tây Môn Khánh đi ngủ rồi, Đại An lấy một ít rượu thịt, đem ra cửa tiệm để cùng Phó quản lý và Kính Tế ăn uống. Nhưng Phó quản lý vì uống quá nhiều, không uống được nữa, ra tới tiệm là lăn ngay xuống giường mà bảo:

- Ta say quá rồi, cậu Kính Tế thì chắc không ra đây đâu, người mang về cùng Bình An ăn uống đi.

Đại An lại đem rượu thịt ra căn phòng ngoài cổng cùng Bình An chén thù chén tạc. Sau đó Bình An lăn ra ngủ, Đại An cũng tìm chỗ ngủ.

Lát sau Phó quản lý tới tìm Đại An trò chuyện, Phó quản lý hỏi:

- Mọi việc lo cho Lục nương đã đầy đủ hết rồi phải không ?

Đại An đáp:

- Lục nương quả là người có phúc, chỉ phải cái không được thọ mà thôi.

Ma chay cho Lục nương tốn kém lắm, không thể tính hết, nhưng gia gia đâu có phải dùng tới tiền của mình. Nói thật cho thúc thúc biết, khi về với gia gia, Lục nương đem về theo không biết bao nhiêu là tiền của. Người ngoài không biết, chứ tôi biết hết. Đừng nói gì tiền bạc, cứ nói những vàng bạc châu báu, nữ trang, kim cương cũng không sao kể hết. Cho nên gia gia tôi thương Lục nương là thương tiền chứ không phải là thương người. Nhưng Lục nương tôi là người rất tốt, tính tình thì khiêm nhường, ăn nói thì hiền hòa, gặp ai cũng tươi cười, chẳng một ai mất lòng, đến ngay chúng tôi đây mà Lục nương cũng chưa từng một lời rầy mắng. Những lúc sai chúng tôi mua món gì, bao giờ cũng đưa dư tiền, chúng tôi đưa lại thì Lục nương chỉ cười bảo:

“Các người mua giùm ta là được rồi, còn trả tiền thừa lại làm gì nữa”. Mọi người trong nhà, không ai là không nhờ vả tiền bạc của Lục

nương. Đại nương và Tam nương về chuyện tiền bạc thì còn tạm, chứ Nhị nương và Ngũ nương thì keo kiệt bủn xỉn lắm mỗi lần sai chúng tôi mua bán cái gì là hạch hỏi từng xu, cứ làm như chúng tôi ăn cắp ấy.

Phó quản lý lại hỏi:

- Như vậy là Đại nương cũng tương đối dễ chịu phải không?

Đại An đáp:

- Đại nương cũng tốt, nhưng hay mắng mỏ lắm, chuyện gì cũng có thể mắng được. Không như Lục nương, chẳng bao giờ làm mất lòng ai. Đã thế, trước mặt gia gia, bao giờ Lục nương cũng bênh vực che chở chúng tôi. Thật chẳng bù cho Ngũ nương, mở miệng là dọa mách gia gia, lại thường xúi gia gia đánh mắng chúng tôi nữa. Lại cái con Xuân Mai cũng hùa theo Ngũ nương mà tác yêu tác quái nữa chứ.

Phó quản lý bảo:

- Ngũ nương về với gia gia cũng lâu rồi còn gì.

Đại An nói:

- Lâu thì chỉ thêm thành yêu thành tinh mà thôi. Chắc thúc thúc cũng biết đó, đến ngay cả mẹ ruột mà Ngũ nương cũng chẳng coi ra gì nữa là, khiến cho bà cụ phải khóc mà về. Bây giờ Lục nương mất đi rồi, Ngũ nương tha hồ làm lộng, nay mai người nào lo quét dọn trong hoa viên tất sẽ khổ vì Ngũ nương cho mà xem.

Nói chuyện vài câu nữa thì Phó quản lý nằm xuống mà ngủ. Đại An uống rượu hơi nhiều, cũng nằm xuống ngủ vùi, không biết trời đất gì cả.

Tây Môn Khánh từ ngày Bình Nhi chết, đêm nào cũng ngủ tại cái giường nhỏ kê gần linh cữu. Sáng ra, Ngọc Tiêu tới dọn dẹp giường chiếu. Tây Môn Khánh mới vào phòng Nguyệt nương rửa mặt chải đầu. Nhưng đêm vừa rồi Tây Môn Khánh lại ngủ trong phòng Nguyệt nương. Thư Đổng không phải hầu chủ, bèn hện hò với Ngọc Tiêu tại

thư phòng hoa viên. Hai đứa đang hú hí thì không ngờ Kim Liên dậy sớm, lên đại sảnh thì thấy đèn nhang trên bàn thờ đã tắt, bàn ghế ngổn ngang không ai dọn dẹp, bên trong chỉ có lọ bông đang quét tước.

Kim Liên hỏi:

- Chúng nó đi đâu hết cả rồi mà chỉ có mình mày ở đây hờ thằng chết tiệt kia?

Họa Đồng dẹp:

- Chắc là chúng nó còn ngủ.

Kim Liên bảo:

- Mày đi tìm cậu Kính Tế, bảo lấy thêm một xấp lụa trắng cho tao, tao còn thiếu một cái quần đây này.

Hoa. Đồng nói:

- Vâng, để tôi đi hỏi.

Nói xong bước ra, lát sau trở lại thưa rằng:

- Cậu Kính Tế bảo là cậu không biết vì Thư đồng và Thôi Bản mới là người lo về quần áo tang. Bây giờ nương nương hỏi Thư Đồng là có ngay.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì thằng khốn đó đâu, mày đi tìm về đây cho tao Họa Đồng ngó vào thư phòng bên cạnh đại sảnh rồi nói :

- Vừa mới ở đây mà, hay là tới thư phòng trong hoa viên để rửa mặt chải đầu rồi.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì mày cứ quét dọn đi, để tao tới đó hỏi thằng khốn được

rồi.

Tới thư phòng trong hoa viên, Kim Liên nghe bên trong có tiếng thầm thì khúc khích, bèn đẩy cửa bước vào, thấy Thư Đồng và Ngọc Liễu đang lơ lửng nói cười liên mảng:

- À à, hai đứa khốn nạn này giỏi thật, chúng mày làm gì ở đây?

Thư Đồng và Ngọc Tiêu giật nảy mình, nhìn ra thấy Kim Liên, vội buông nhau ra rồi quỳ xuống cả mà van xin, Kim Liên bảo:

- Thằng khốn có mau lấy một xấp lụa trắng cho tao may quần không.

Thư Đồng vội chạy đi lấy lụa đem tới cho Kim Liên. Kim Liên cầm lụa về phòng. Ngọc Tiêu theo Kim Liên. Vào tới phòng Kim Liên, Ngọc Tiêu quỳ xuống mà nói:

- Xin Ngũ nương thương tôi mà đừng mách lại với gia gia.

Kim Liên bảo:

- Con dâm phụ gớm thật, mày muốn tao tha cho thì phải nói thật là từ trước tới nay mày gặp gỡ nó mấy lần rồi? Mày nói dối thì mày chết.

Ngọc Tiêu bèn nhất nhất thuật lại vụ đàn dứ với Thư Đồng từ trước tới nay, lại nói thêm là nhân vụ đám tang Bình Nhi, nhà cửa rối loạn, hai đứa thường hẹn hò nhau trong hoa viên.

Kim Liên nghe xong bảo:

- Mày muốn tao tha cho thì phải theo ba điều sau đây.

Ngọc Tiêu đáp:

- Nếu nương nương tha cho thì nói gì tôi cũng xin nghe.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì điều thứ nhất, từ nay trong phòng Đại nương có chuyện gì, người phải nhất nhất thuật lại cho ta nghe, không được giấu giếm,

nếu người giấu mà ta biết được thì lập tức ta mách gia gia chuyện của hai đứa người ngay. Điều thứ nhì là từ nay ta sai việc gì, người phải giúp ta tử tế. Điều thứ ba là Đại nương tại sao tự nhiên lại có thai, người phải nói thật cho ta biết Ngọc Tiêu nói:

- Hai điều trên, tôi xin nghe theo nương nương. Còn điều thứ ba thì sở dĩ Đại nương tôi có thai là nhờ bùa phép và thuốc của Tiết sư bà.

Kim Liên gật đầu, hài lòng lắm.

Trong khi đó, Thư Đồng quá sợ hãi, nghĩ là thế nào Kim Liên cũng mách với Tây Môn Khánh, và mình sẽ không thoát khỏi đòn vọt, bèn ba chân bốn cẳng chạy về thư phòng, vợ vội ít đồ đạc quần áo, ít tiền bạc, rồi ghé qua tiệm thuốc, sau đó trốn luôn.

Hôm đó, hai thái giám Lưu, Tiết sai người đem lễ vật rất hậu tới trước rồi ngồi kiệu tới điếu tang sang. Tây Môn Khánh cần ít khăn, cho gọi Thư Đồng, nhưng gọi mãi không thấy. lát sau phó quản lý tới, nghe nói Tây Môn Khánh đang cho gọi Thư Đồng mà gia nhân không biết tìm ở đâu, bèn bước tới thưa:

- Hồi sáng Thư Đồng có ra tiệm, bảo tôi xuất ra hàng chục lạng bạc để mua thêm khăn tay, nói là gia gia bảo. Tôi đưa bạc rồi, có lẽ giờ này nó đã ra ngoại thành để mua bán.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Ta có sai nó mua khăn đâu mà nó dám bảo người đưa tiền.

Đoạn sai gia nhân cưỡi ngựa ra ngoại thành, tới tiệm bán khăn tìm Thư Đồng. Nhưng gia nhân về thưa là không thấy, Nguyệt nương bảo chồng:

- Tôi nghi là thằng khốn đó làm điều gì làm lỗi rồi sợ quá, lấy tiền rồi trốn đi rồi. Bây giờ phải xem trong thư phòng có mất mát thứ gì nữa không.

Tây Môn Khánh chạy vào thư phòng cạnh đại sảnh thì thấy chìa khóa tủ treo trên tường, đồ đạc trong tủ và một ít tiền dành lo việc giao tế đã không còn. Tây Môn Khánh giận lắm, gọi đám quân hầu lên bảo:

- Các người chia nhau đi khắp hang cùng ngõ hẻm tìm nó cho ta.

Trưa hôm đó Tiết thái giám đến điều tang, tới trước linh cữu dâng hương, sau đó được Tây Môn Khánh mời dùng rượu, có Ngô Đại Cữu, Bá Tước và Ôn Tú tài ngồi bên thù tiếp. Tiết thái giám hỏi:

- Tội nghiệp thật, chẳng hay lệnh phu nhân mất vì bệnh gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đa tạ lão công phí tâm, trắc thất tôi mất vì bệnh băng huyết.

Tiết thái giám nhìn bức họa chân dung Bình Nhi rồi nói:

- Lệnh phu nhân dung mạo thật ôn nhu đẹp đẽ, đáng lẽ phải được hưởng phúc, vậy mà giữa tuổi thanh xuân đã sớm quy tiên.

Ôn Tú tài ngồi bên nói:

- Kể thì cũng đáng than tiếc thật, nhưng ở đời cùng thông thọ yếu đều do số trời định sẵn, đến bậc thánh nhân cũng không cưỡng được.

Tiết Thái giám bảo:

- Tôi muốn được coi qua cỗ áo của lệnh phu nhân được chăng?

Tây Môn Khánh sai vén tấm vải phủ quan tài lên Tiết Thái giám bước tới coi rồi khen tặng hết lời, đoạn hỏi:

- Thứ gỗ này quả thật là quý, chẳng hay giá tiền là bao nhiêu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thừa thứ này là do thân gia của chúng tôi hỏi mua giùm, giá tiền cũng chẳng đáng bao nhiêu.

Bá Tước ngồi bên nói:

- Lão công là người lịch duyệt. Xin thử đoán xem thứ danh mộc đó tên gì.

Tiết Thái giám lại bước tới coi lại một hồi rồi nói:

- Thứ danh mộc này không phải là Kiến Xương thì cũng là Trấn Viễn.

Bá Tước cười:

- Nếu quả là Trấn Viễn thì làm sao mà mua được.

Tiết Thái giám nói:

- Hay là thứ Dương tuyên du.

Bá trước nói:

- Dương tuyên du thì mình mỏng, thân ngắn, thứ này còn hơn Dương tuyên du nhiều. Thứ danh mộc này tên gọi là Đào hoa động, chỉ có tại Vũ đặng Châu thuộc Hồ Quảng. Thứ này dài hơn bảy thước, dày bốn tấc, rộng hai thước rưỡi, giá ba trăm bảy chục lạng đó. Công công không thấy hay sao, mình gỗ có màu đẹp, lại có vân như mây, mà còn tỏa mùi thơm nữa.

Tiết Thái giám nghe xong bảo:

- Vậy thì phu nhân đây quả là có phúc, chúng tôi tuy là chức nội quan mà nay mai chết đi, chẳng biết có được cỗ áo tốt hay không Ngô lại cười nói:

- Lão công cứ dậy vậy chứ lão công là người tai mắt trong triều, lại hưởng tước lộc dồi dào, chúng tôi đây là chức ngoại quan, làm sao so được. Lão công kê cận long nhan, nay mai được gia phong Vương tước, muốn gì lại không có. Tiết thái giám sung sướng hỏi:

- Tiên sinh đây thật là người lịch thiệp, dám hỏi quý tính là gì?

Tây Môn Khánh đỡ lời:

- Thưa đây là Ngô Đại nhân, anh của tiện nội, hiện giữ chức Thiên hộ

tại phủ nhà.

Tiết Thái giám ngạc nhiên:

- Thì ra Ngô Đại nhân đây là anh của lệnh phu nhân thất lạc đây hay sao?

Tây Môn Khánh vội nói:

- Thưa không phải, Ngô Đại nhân đây là anh của tiện nội còn người bất hạnh đây chỉ là trác thất.

Tiết Thái giám gật đầu tiếp tục uống trà. Tiết Thái giám hỏi:

- Sao giờ này chưa thấy Lưu lão công tới.

Đám quân hầu quỳ thưa:

- Kiệu của Lưu lão công cũng sắp tới.

Tiết Thái giám lại hỏi:

- Hai tên ca công ta gửi tới đã đến đây chưa?

Tây Môn Khánh vội đáp:

- Thưa đã tới từ sớm rồi.

Đoạn quay lại bảo Đại An gọi hai ca công tới. lát sau hai ca công tới lạy chào. Tiết Thái giám hỏi:

- Hai người ăn uống gì chưa?

Hai ca công đáp:

- Dạ chúng tôi đã ăn rồi.

Tiết Thái giám bảo:

- Vậy thì hai người nên hết tâm hầu hạ, ta sẽ trọng thưởng.

Tây Môn Khánh nói:

- Thừa lão công, chúng tôi ở đây đã có một đoàn hát, xin để bảo chúng nó tới hát hầu lão công.

Tiết Thái giám hỏi:

- Đoàn hát đó từ đâu tới vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đoàn này từ vùng duyên hải tới.

Tiết Thái giám bảo:

- Nếu vậy thì họ hát giọng man mọi khó nghe, làm sao mà hiểu được là họ hát cái gì. Tôi đây thuở nhỏ ở chốn hàn song, ba năm học hành tân khổ, chín năm ngao du, lưng đeo đàn gươm sách vở tới kinh ứng thi mới có chức quan, nghe các đoàn hát ở kinh nhiều rồi, nay nghe đoàn hát ở những nơi khác chắc không thích.

Ôn Tú tài nói:

- Lão công dạy như vậy là không thấu suốt nhân tình. Ở nước Tề thì nghe giọng hát nước Tề, ở nước Sở thì nghe giọng hát nước Sở. Lão công ở chỗ tôn nghiêm, âm nhạc chắc rành, nay nghe hát lại không thể có một chút thích thú nào hay sao.

Tiết Thái giám cười ha hả:

- Tôi quên, tôi quên, Ôn Tiên sinh là người ở đây, các vị đây đều là ngoại nhân, nên tiên sinh mới bênh vực các ngoại quan, phủ bênh phủ, huyện bênh huyện cũng là chuyện thường tình.

Ôn Tú tài nói:

- Dù là bậc sĩ đại phu trong triều thì nhiều khi cũng chỉ khởi đầu bằng danh vị tú tài. Lão công dạy như vậy e tổn thương tới liệt vị đây.

Tiết Thái giám nói:

- Thôi thôi, trong một địa phương thì cũng có người hiền kẻ ngu, chẳng nên bàn luận thêm nữa làm gì.

Đang nói chuyện thì gia nhân vào thưa:

- Lưu lão công tới, đang hạ kiệu ngoài cổng.

Đám Ngô Đại cứu vội bước ra nghênh tiếp. Lưu Thái giám vào trước linh cửu vái mấy vái rồi quay ra thi lễ cùng mọi người. Tiết Thái giám hỏi:

- Sao lưu công giờ này mới tới?

Lưu Thái giám dẹp:

- Có họ Từ ở bên phía bắc tới nên phải tiếp một hồi, khách về rồi mới đi được, do đó có hơi trễ.

Nói xong ngồi xuống. Gia nhân đem trà ra. Lưu Thái giám hỏi:

- Quân hầu đâu? Đồ tế lễ đã soạn ra chưa?

Đám quân hầu thưa:

- Đã soạn tươm tất cả rồi.

Quân hầu thưa xong bày lễ vật trước hương án rồi đốt hương. Lưu Thái giám rủ Tiết Thái giám cùng tới dâng hương.

Tây Môn Khánh đứng bên linh cửu lạy tạ rồi mời hai vị Thái giám trở lại chỗ ngồi.

Lát sau tiệc dọn ra, Ngô Đại cứu và Bá Tước rót rượu mời hai vị Thái giám. Rượu được vài tuần, đoàn hát đưa danh sách các tuồng tích lên, hai vị Thái giám chọn một tuồng cho hát.

Tuồng hát được nửa chừng, hai Thái giám có vẻ không thích, bèn gọi các ca công lên đàn hát. Hai người cũng chẳng nghe hát, cứ ồn ào

trò chuyện. Tiết Thái giám bảo:

- Lưu ca à, chẳng hiểu hôm nọ làm sao mà mưa như trút nước, rồi sấm chớp ùng ùng, gió thổi như bão, làm bay cả ngói của điện Ngưng Thần, làm cho đám cung nhân bị một phen hoảng vía. Triều đình sợ lắm, vội cho lệnh tu sửa, bá quan cũng lo âu lắm. Rồi tiếp đó là sứ thần nước Kim sang đòi cắt đất ba trấn, tên giặc già Thái Kinh lại bằng lòng cắt đất, nhưng các võ tướng không chịu. Hôm nọ nhân tiết lập đông, thánh thượng ra tế tại thái miếu. Vị Thái thường Bác sĩ họ Phương được cử tới lo dọn dẹp trước, thấy gạch trong thái miếu dường như chảy máu, mà khu đất thái miếu như là bị sụt xuống một góc, bèn dâng biểu tường trình, lại nói là điềm bất tường, chẳng nên phong Vương cho các hoạn quan, thế có lạ không chứ.

Lưu Thái giám nói:

- Chúng mình tuy là nội quan, nhưng lại đang làm việc ở ngoài, nên chuyện trong triều không phải là chuyện của chúng mình, cho nên cứ việc uống rượu nghe hát là hơn.

Nói xong gọi ca công tới bảo đàn hát. Tiết Thái giám không nói gì, chỉ ngồi uống rượu nghe hát.

Mãi tới chiều hai vị Thái giám mới đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh lưu giữ không được, đành phải tiễn về. Hai Thái giám lên kiệu, quân hầu dẹp đường âm ý mà về.

Tây Môn Khánh tiễn khách xong trở lại bàn tiệc sai đốt đèn nến, đem thêm đồ ăn, và cho gọi các quản lý Phó, Hàn, Cam, Bôn Tứ. Thôi Bản và Kính Tế tới dự tiệc, lại bảo đoàn hát tiếp tục diễn, rồi bảo Bá Tước:

- Mấy vị nội quan vừa rồi thật không hiểu được cái ý vị của điệu hát miền Nam. Nếu biết trước như vậy thì tôi đã chẳng bảo hát làm gì.

Bá Tước nói:

- Mấy người đó có biết thưởng thức là gì họ chỉ quen nghe mấy điệu hát quê mùa, đâu hiểu được những điệu vui buồn, những chuyện ly hợp trong tuồng. Thật là uống công đại ca.

Mọi người uống rượu xem tuồng, trò chuyện vui vẻ, Bá Tước ngồi cùng bàn với Tây Môn Khánh, lát sau hỏi:

- Ba đĩa ca nữ còn ở đây, sao đại ca không gọi chúng nó ra chúc rượu?

Tây Môn Khánh cười:

- Lại chuyện đó nữa, thôi dẹp đi, bọn chúng nó không vui đâu, nên đã về hết cả rồi.

Bá Tước bảo:

- Mấy đĩa đó ở đây cũng hai ba ngày chứ ít đâu.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nhưng Ngân Nhi ở lâu nhất.

Đến canh ba, tuồng đã vãn, tiệc cũng xong, mọi người mới chia tay. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đoàn hát rồi cho về, đoạn dặn Ngô Đại Cữu:

- Ngày mai tới sớm tiếp khách giùm tôi.

Hôm sau, Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, Hạ Đề hình cùng các chức việc trong nha môn tới tế lễ, lễ vật rất hậu, gồm đủ dê, lợn và nhiều thứ khác. Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu khoản đãi, cạnh tiệc có bọn Lý Minh đàn hát.

Mãi tới chiều tiệc mới tan, các quan tiền hô hậu ửng ra về.

Tây Môn Khánh muốn lưu giữ Ngô Đại Cữu và mọi người, nhưng Ngô Đại Cữu bảo:

- Mấy hôm nay ai cũng mệt mỏi cả rồi, lại quá nhiều dựng nhiều quá, dựng cũng mệt mỏi cần nghỉ ngơi. Thôi để chúng tôi về.

Nói xong cùng mọi người cáo từ mà về.

Hồi 12

Bận Rộn và Nhớ Thương

Đến ngày hai mươi tám tháng chín, Ngô Đạo quan tại miếu Ngọc Hoàng cùng đạo chúng mười người tới nhà Tây Môn Khánh lập đàn chay trước linh cữu, tụng kinh cúng tế, lại đem tới nhiều lễ vật hậu hĩ. Việc tế lễ rình rang trọng thể không sao kể xiết.

Cuộc tế lễ xong xuôi. Tây Môn Khánh vái tạ nói:

- Để sự phụ phải tốn kém mất công như thế này, thật không lấy gì báo đáp.

Ngô Đạo quan nói:

- Quan nhân dạy như thế chỉ khiến bản đạo thêm hổ thẹn, đáng lẽ là phải tổ chức trai đàn lớn hơn nữa để tụng kinh siêu thác cho phụ nhân, nhưng hiềm lực bạc nên chỉ làm được như thế này mà thôi, gọi là biểu lộ cái tấm lòng của bản đạo.

Tây Môn Khánh đặt tiệc chay khoản đãi Ngô đạo quan và đạo chúng.

Hôm sau, Hàn thư phụ tới tế lễ. Sau đó thì em trai của Ngọc Lâu là Mạnh Duệ, đi buôn bán xa, về nhà nghe tin Tây Môn Khánh có tang, nên cũng tới tế lễ, đem theo nhiều lễ vật. Tây Môn Khánh đáp lễ xong, dẫn Mạnh Duệ vào gặp Ngọc Lâu, rồi mời ra ngoài dự tiệc.

Trưa hôm đó Lý Tri huyện, Tiền huyện thừa, Nhiệm Chủ bạ, Hạ Điền sử cùng Địch Tri huyện tại huyện Dương Cốc và năm bảy quan chức khác mặc tang phục tới điếu tang. Tây Môn Khánh sai dọn tiệc lớn khoản đãi, có Ngô Đại cữu và Ôn tú tài phụ việc thù tiếp. Cảnh tiệc có ba ca công đàn hát. Nói vài câu chuyện nữa thì Hoàng Chủ sự đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh khẩn khoản lưu giữ, nhưng Hoàng Chủ sự từ chối nói:

- Tôi phải tới Liễu Đường lão tiên sinh, lão tiên sinh năm xưa từng

làm huyện lệnh tại vùng tôi, người con lại cùng đậu một khoa hương thí với tôi, người con đó hiệu là Lương Tuyên.

Tây Môn Khánh vội nói:

- Tôi quả không biết đại quan cùng Lương Tuyên là chỗ thân tình, Lương Tuyên và tôi cũng là chỗ tương giao.

Hoàng Chủ sự vái chào rồi bước ra. Tây Môn Khánh tiễn chân mà dặn:

- Phiền đại quan nhất giùm với Tổng Chủ sự là gần tới ngày thì xin cho người báo trước cho tôi biết để còn kịp chuẩn bị.

Hoàng Chủ sự đáp:

- Xin quan nhân cứ yên tâm, gần tới ngày, chắc chắn là Tổng Chủ sự sẽ thông báo để quan nhân rõ. Tuy nhiên quan nhân cũng chẳng nên làm rình rang xa xỉ quá.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thừa vâng.

Nói xong tiễn ra tới cổng. Hoàng Chủ sự lên ngựa mà đi, quân hầu la hét dẹp đường âm ỹ một vùng.

Trong này, đám quan chức địa phương đang ăn uống, nghe tin Hoàng Chủ sự tới thì tự nhiên im lặng, không dám nói lớn, lại gọi gia nhân quân hầu, bảo đem hết ngựa và kiệu dẹp qua một bên. Tây Môn Khánh tiễn Hoàng chủ sự ra về rồi vào bàn tiệc kể lại chuyện Tổng Tuần án nhờ Hoàng Chủ sự tới nói về việc nghênh tiếp Lục Hoàng Thái úy. Đám quan lại nghe xong đều lo lắng sợ hãi mà bảo:

- Đây là chuyện quan trọng mà khổ cực lắm. Quan Khâm sai tới đây là làm khổ cho cả quan dân trong khắp châu huyện. Mọi sự việc đều lo, quan lại tất nhiên phải bỏ vào đầu dân, dân lại càng khổ cực hơn nữa. Bây giờ thì chỉ còn trông cậy ở Tây Môn Khánh Đại quan nhân đây làm sao dùng lời nói khéo mà bớt được phiền nhiễu cho cả quan dân trong hạt mà thôi.

Sau đó bữa tiệc đang vui bỗng trở thành nhạt nhẽo, các quan nói thêm vài ba câu chuyện rồi kéo nhau đứng dậy cáo từ.

Hôm sau thì Đạo Kiên trưởng lão ở chùa Vĩnh Phúc dẫn mười sáu vị tăng tới tụng niệm, vị nào cũng mặc cà sa vân cẩm rất trang trọng.

Đến ngày mồng tám tháng mười, các vị tăng của chùa Bảo Khánh ở phía tây ngoại thành tới tụng kinh. Hôm đó Tây Môn Khánh cùng Từ tiên sinh đi làm lễ phá thổ, chọn nơi đào huyệt. Đến tối thì các vị tăng của chùa Bảo Khánh ra về.

Hôm sau Tây Môn Khánh cho dựng tạm một căn nhà gần nơi đào huyệt, bày tiệc lớn ở đó để khoản đãi khách khứa tới coi và đám nhà tai mắt ở vùng phụ cận. Đến tối tiệc mới tan.

Ngày mười một làm lễ từ linh, thân bằng quyến thuộc khắp nơi tụ lại dâng hương đất vàng, lớn bé trong nhà lại khóc lóc một hồi, sau đó là tiệc rượu và hát tuồng.

Hôm sau mười hai là ngày đưa đám, từ sáng sớm, các phường bát âm, các tăng sĩ đạo sĩ đã tề tựu đông đủ. Tây Môn Khánh nói với Chu Thủ Bị phái cho năm chục tên quân với đầy đủ ngựa và cung tên giáo mác, mười tên được ở lại coi nhà, còn bốn mươi tên sẽ chia làm hai cánh tả hữu dẹp đường cho đám tang đi. Lại lấy hai chục quân hầu trong nha môn để phục dịch sai bảo, hai chục tên nữa túc trực tại nơi an táng. Hôm đó quan lại bằng hữu thân quyến tới đưa đám, xe ngựa kiệu cò chật ních đường xá, dân chúng không qua lại được. Quân hầu gia nhân ra vào như nước, la hét ầm ỹ. Chỉ tính riêng trong gia đình thân quyến số kiệu cũng lên tới trên một trăm cỗ. Các ca nữ thuộc các nhà hát trong huyện cũng dùng tới mấy chục cỗ kiệu.

Tây Môn Khánh và Nguyệt nương mệt nhoài vì phải sắp đặt đám tang.

Từ tiên sinh nhất định giờ khởi hành là giờ Thìn.

Tuyết Nga và hai sư bà ở nhà coi nhà. Bình An và hai tên quân giữ cổng trước.

Một cỗ đòan gồm sáu mươi tư phu đòan khiêng cực kỳ lộng lẫy, vĩ đại đượch chọn để đem linh cữu. Lúc chuyển quan, các vị tăng tụng kinh rầm rĩ. Hôm đó trời đẹp, không khí yên tĩnh trong sáng. Đám tang bắt đầu tiến ra đường thì cả huyện đã biết rõ những đường nào đám tang sẽ đi qua. Già trẻ bé lớn, trùng trùng điệp điệp chen chúc nhau mà coi, bàn tán huyên náo cả huyện.

Đám tang khởi hành vào lúc mặt trời đã lên đượcmấy con sào, đi đầu là quân lính cưỡi ngựa, cung tên giáo mác đàng đàng, la hét dẹp đường âm ỹ, rồi chiêng trống vang lừng, đình tai nhức óc, minh tinh là một giải lụa bạch dài tới chín thước, viết chữ đại tự. Sau minh tinh là mười sáu đạo sĩ mặt mày thanh tú, người nào cũng mặc đạo bào mới. Tiếp đó là một hòa thượng mập mạp dẫn đầu hai mươi bốn vị tăng, người nào cũng mặc cà sa vân cẩm. Đi sau là linh xa, kết toàn bằng gấm vóc châu ngọc. Rồi tới một hàng dài toàn những cờ phướn viết chữ vàng chữ bạc, những đôi trướng đủ màu sắc, huy hoàng chói lọi át cả ánh mặt trời. Linh cữu đặt trên cỗ đòan sáu mươi tư phu đòan khiêng trên vai, trên cỗ đòan là cái nhà táng vĩ đại, sơn son thiếp vàng, màn loạn rèm phụng, châu giắt ngọc đeo. Ngay sau cỗ đòan là mười mấy cỗ đại kiệu của Nguyệt nương và gia đình. Tây Môn Khánh khăn xô áo gai cùng thân quyến đòan ông đi phía sau.

Tiếp đó là một rùng người đòan, gồm các quan lại trong phủ huyện, các nhà tai mắt, những người quen biết và và lân lý xóm giềng. Kiệu xe người ngựa chật ních mặt đường, kéo dài cả mấy dặm. Hai bên đường là những rùng người đứng coi.

Đám tang tới gần miếu Ngọc Hoàng thì Ngô Đạo quan ra làm lễ nghênh tân. Ngô Đạo quan đội khăn Cữu dương lồi, mặc áo đại hồng ngũ thái, chân đi dép đỏ, tay cầm hốt ngà, nghênh tiếp linh cữu tới cổng Miếu, nơi đây hương án đượcbày la liệt. Đám tang dừng lại Ngô Đạo quan làm lễ nghênh cữu, đứng trước hương án cao giọng đọc rằng:

- Cung duy cố Cẩm y Tây Môn Thất nhân Lý thị phi linh, hưởng dương hai mươi bảy tuổi, sinh giờ Ngọ ngày rằm tháng giêng năm Tân Mùi, khứ thế vào giờ Sửu ngày mười bảy tháng chín năm Chính Hòa thứ bảy. Phu nhân là dòng dõi danh gia, tư chất thông minh, bẩm sinh đã nghi dung kiều mỹ như huệ, như lan. Đức thì như uyển, tính lại ôn hòa. Khi về với họ Tây Môn thì trong khuê khố rõ ra hiền

thục, cung cảm sắc huyền hòa, hạnh phúc không sao kể xiết.

Ngõ là hưởng phúc bách niên, nào hay lỡ làng duyên kiếp, than ôi, trắng đẹp đã khuyết, vật lý khó toàn, thọ yếu có số. Nay thì xe kiệu tiễn đưa, chồng hiền ưu sầu theo cạnh, thân bằng quyến thuộc tiễn đưa tình ly biệt nói sao cho xiết, ngày tháng qua đi nhưng lòng thương tiếc chẳng bao giờ phai nhạt. Nay mới biết cuộc đời như cánh bướm trong giấc mộng Trang Chu, muôn vạn cũng là không, hồn phách về chốn hư vô, nhưng chân dung một bức còn để lại cho người người chiêm ngưỡng.

Ngô Đạo quan đọc xong, lên kiệu mà đi trước, đám tang tiếp tục di chuyển ra cổng thành phía nam. Năm bảy phường bát âm thi nhau tấu nhạc rầm rĩ. Ra tới ngoại thành, thân hữu dìu Tây Môn Khánh lên ngựa. Đi được chừng năm dặm thì thấy Trương đoàn luyện dẫn hai trăm quân hầu, cùng Lưu, Tiết hai vị thái giám đứng đợi ở một nơi cao, trương cờ quạt đối trướng, cho cử nhạc vang lừng, chiêng trống ồn ào mà nghênh tiếp linh cữu Đám tang tạm dừng lại chốc lát để hai thái giám Lưu, Tiết và Trương Đoàn luyện làm lễ rồi lại tiếp tục đi, vừa đi vừa đốt vàng giấy, khói bay mù mịt suốt dọc đường.

Tới địa điểm an táng thì vừa giờ Ty, Từ tiên sinh làm lễ tế thổ thần để chuẩn bị hạ huyệt. Quan lại và thân bằng quyến thuộc đốt vàng mã mù mịt, rồi tranh nhau tới rót rượu phân ưu với Tây Môn Khánh. Các dàn nhạc thi nhau tấu nhạc, huyền não một vùng.

Kế đó là lễ hạ huyệt, tiếng khóc vang lên, Tây Môn Khánh vật mình lăn khóc, nào xuống huyệt mà ôm lấy quan tài. Mọi người xúm vào khuyên giải.

Khung cảnh ồn ào náo loạn cho đến khi lấp đất xong.

Lễ an táng chấm dứt, kế đó là lễ hồi linh. Nguyệt nương ngồi trong hòm kiệu, ôm bài vị và giữ cờ thần chủ hòm phan. Kinh Tế thì đi theo linh sàng. Âm nhạc lại tấu lên, các đạo sĩ trung sĩ đi dọc hai bên thi nhau tụng kinh âm ỹ.

Đoàn người đông đảo kéo nhau vào thành. Đi xung quanh Tây Môn Khánh có Ngô Đại cữu, Ngô Nhị cữu, Hoa Đại cữu, Tràm Di phu, Mạnh Nhị cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Ôn tú tài và các quản lý

thân bằng quyền thuộc cưỡi ngựa, ngồi kiệu, ngồi xe đi sau.

Tới cổng nhà, làm lễ đốt vàng rồi mới tiến vào. Từ tiên sinh đứng ra làm lễ rước bài vị vào bàn thờ đặt trong phòng Nhị Thư. Sau đó làm lễ dán bùa khắp nơi trong nhà. Công việc xong xuôi, Tây Môn Khánh tặng Từ tiên sinh năm lạng bạc và một xấp lụa. Từ tiên sinh cảm tạ ra về. Đám quân hầu phục dịch cũng ra về sau khi đã được thưởng tiền. Đám quân binh của phủ Thủ bị được thưởng năm xâu tiền. Đám quân binh của nha môn được thưởng năm xâu tiền. Đám quân binh của doanh Đoàn luyện được thưởng mười xâu tiền. Tây Môn Khánh lại sai viết thiệp cảm tạ Chu Thủ bị, Trương Đoàn luyện và Hạ Đề hình về việc phái quân binh tới phục dịch.

Sau đó Tây Môn Khánh muốn lưu giữ Ngô Đại cữu, Kiều Đại hộ và các thân bằng quyền thuộc để khoản đãi, nhưng mọi người đều từ chối, cáo từ ra về.

Lai Bảo vào hỏi:

- Bây giờ công việc đã xong xuôi, các rạp được dựng lên, bây giờ xin cho dỡ đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chưa vội, cứ để đó còn tiếp đãi Tống Lão gia, sau đó cho dỡ đi cũng vừa.

Trong nhà trong, đám khách đàn bà gồm Hoa Đại nương, Kiều Đại nương và mọi người còn khóc lóc trước bài vị một hồi, rồi ngồi uống trà nói chuyện một lúc mới cáo từ.

Tây Môn Khánh cảm thấy nhớ thương Bình Nhi cực độ, bèn vào phòng Bình Nhi xem xét cách bài trí, để định nghỉ đêm tại đó, làm bạn với bài vị.

Trong phòng linh sàng được đặt ở giữa, bức đại chân dung treo một bên bức hình bán thân treo một bên. Trên linh sàng bày những xiêm y và đồ trang sức của Bình Nhi, bên dưới là một đôi hài thêu bông sen vàng nhỏ xíu. Trên bàn thờ đèn nhang lung linh, các đồ thờ được bày biện đầy đủ.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh sai Nghênh Xuân dọn giường ngủ trong phòng Bình Nhi. Ngồi vào giường, Tây Môn Khánh chỉ khóc lóc than thở, tư tưởng đến Bình Nhi. Bên trong là ngọn đèn leo lét trước bài vị, bên ngoài là ánh trăng tà lạnh lẽo. Tây Môn Khánh đau buồn trần trọc suốt đêm không hề chớp mắt.

Hôm sau, buổi sáng cúng trà, buổi trưa cúng cơm, Tây Môn Khánh đều đích thân đứng coi a hoàn bày biện, rồi bước tới làm lễ cúng trà cúng cơm. Tây Môn Khánh khóc lóc khẩn vái, rồi cầm đĩa lên mời:

- Nàng dùng miếng cơm quả trứng.

Cử chỉ chân thành như là đối với Bình Nhi lúc còn sống. Đám a hoàn cũ của Bình Nhi thấy vậy xúc động che mặt khóc lóc không thôi. Như mẫu Như ý ngày đêm túc trực lo việc nhang đèn thờ phụng.

Hôm sau, Tây Môn Khánh lại cho mời thân bằng quyến thuộc tới dự tiệc để cảm tạ. Bữa tiệc đến tối mới vẫn khách khứa ra về, Tây Môn Khánh say mềm, vào phòng Bình Nhi, bảo Nghênh Xuân dọn giường ngủ.

Đến đêm, Tây Môn Khánh gọi Nghênh Xuân đem trà uống, nhưng không thấy Nghênh Xuân thưa, chỉ thấy Như ý đem trà lên. Như ý thấy chần chập của Tây Môn Khánh rơi xuống chân giường, bèn kéo lên đắp cho chủ. Tây Môn Khánh bảo:

- Lúc nương nương người còn sống, có nói với ta là người nguyện xin ở lại đây chứ không muốn ra ngoài có thật như vậy chăng?

Như Ý ứa nước mắt đáp:

- Thật chứ sao không. Xin gia gia thương tình mà xét cho, tôi thân đàn bà chồng không có, con thì chết, họ hàng thân thích chẳng có một ai, bây giờ tôi biết nương tựa vào đâu, tôi chỉ còn xin gia gia cho tôi được hầu hạ trong nhà để sống qua ngày mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy cũng được.

Như ý nói:

- Nếu gia gia đã vì Lục nương mà thương xót giùm tôi, thì xin cho tôi hầu hạ trong nhà, gia gia sai tôi làm việc gì cũng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì người lo việc giường chiếu cho ta.

Như Ý mừng lắm, ngay đêm đó sẵn sóc giấc ngủ chủ thập phần chu đáo, chăn gối mùng màn rất tề chỉnh sạch sẽ. Tây Môn Khánh hài lòng lắm.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh vừa thức giấc, ngồi dậy chưa kịp quơ chân xuống đất đã thấy Như ý cầm dép xỏ vào chân, rồi cuộn dẹp chăn gối, dọn giường, quét nhà, mọi việc đều kỹ lưỡng đàng hoàng, Nghênh Xuân không phải mó tay vào việc gì cả.

Tây Môn Khánh lấy ra bốn cây trâm bạc cũ của Bình Nhi thưởng cho, Như ý vội sụp lạy tạ ơn.

Nghênh Xuân thấy Như ý được thâu dụng thì nể lắm, hai người trở nên thân mật gấp mấy ngày trước. Như Ý thì từ khi biết là được chủ yêu quý thì trong lòng sinh ra kiêu ngạo, coi thường mọi người, ngày ngày trang điểm công phu, ăn mặc đẹp để nhan sắc gia tăng gấp bội, thường cười nói không giữ gìn.

Tất cả những chuyện đó đều không lọt qua cặp mắt theo dõi của Kim Liên.

Một hôm, vào buổi sáng, Tây Môn Khánh đang trò chuyện cùng Bá Tước trên đại sảnh thì gia nhân vào báo:

- Tổng ngự sử sai người đem một bộ đồ uống rượu tới để mừng Hoàng Thái úy, gồm hai bình đựng rượu bằng vàng, hai chung bằng vàng lớn, mười chung nhỏ bằng bạc, bốn cái bát lớn bằng bạc, bốn cái bát nhỏ bằng vàng, hai xấp lụa đại hồng, hai xấp đoạn kim tuyến, và hai con dê. Đồng thời xin báo là thuyền của Thái úy hiện đã tới Đông Xương, gia gia nên chuẩn bị tiệc rượu, đúng ngày mười tám thì

ngheh tiếp Thái úy.

Nói xong dẫn gia nhân của Tống ngự sử vào. Tây Môn Khánh thâu nhận lễ vật, thưởng một lạng bạc cho người đem lễ vật rồi cho về. Sau đó soạn tiền bạc, gọi Lai Hưng và Bôn Tứ đến để bàn định việc làm tiệc.

Công việc bàn định xong xuôi, Tây Môn Khánh quay sang nói với Bá Tước:

- Kể từ ngày ca nhi tôi lâm bệnh rồi qua đời, đến Lục nương tôi lâm bệnh rồi quy tiên, và đến bây giờ, tôi không một ngày được rảnh rang, lúc nào trong lòng cũng lo âu bận rộn. Bây giờ tang ma vừa xong thì lại gặp chuyện này, thật tôi mệt mỏi chán nản quá.

Bá Tước bảo:

- Chuyện này đại ca cũng chẳng nên than phiền oán trách gì, người ta đã không lo nổi nên mới làm rộn đến đại ca. Nay đại ca chịu mệt nhọc tổn kém chút ít, nhưng từ nay về sau, quan khâm sai đại Thần Điện tiền Thái úy còn phải đến nhà này ăn uống, thì thử hỏi các đại quan khác như tuần phủ, tuần án lại không vì nể mà đua nhau tới làm thân với gia gia hay sao?

Tây Môn Khánh nói:

- Đã đành rằng vậy, chúng tôi cứ tưởng là phải ngoài hai mươi, nào ngờ lại là ngày mười tám, như vậy vội vàng cấp bách quá. Ngày đó tôi lại nhờ Ngô Đạo quan lập đàn tế lễ cho Lục nương, tiền bạc đã đưa cả rồi, làm sao hoãn đến ngày khác được. Chẳng lẽ hôm đó lại không có tôi trong cuộc tế lễ hay sao.

Bá Tước bảo:

- Chuyện đó cũng dễ giải quyết, tôi tính thế này, ngày mười tám, đại ca cứ cho bày tiệc, rồi đến ngày hai mươi đại ca cho làm lễ niệm kinh cũng được chứ gì, hoãn lại hai ngày cũng không muộn.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nhị ca nói đúng, để tôi phải sai người tới bảo Ngô Đạo quan sửa lại ngày làm lễ mới được.

Bá trước lại nói:

- Tôi còn chuyện này muốn nói với đại ca xem đại ca tính sao. Hoàng Chân nhân ở Đông Kinh được triều đại sai đi Thái An châu để mua ngựa hương, hiện Hoàng Chân nhân còn tạm trú tại miếu Ngọc Hoàng, đại ca sao không nhân đó nhờ Ngô Đạo quan mời Hoàng Chân nhân đứng ra làm lễ cho Lục tẩu, có phải được tiếng hơn không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngô Đạo quan với tôi là chỗ thân tình cố cựu, việc gì cũng nhờ cậy, nhất là trong việc tang ma vừa rồi, tôi nhờ cậy Ngô Đạo quan nhiều lắm. Bây giờ có Hoàng Chân nhân, mình lại không nhờ tới Ngô Đạo quan thì e không tiện, rồi về sau khó ăn khó nói.

Bá Tước nói:

-Tôi không nói là làm tổn thương hay thiệt hại gì tới Ngô Đạo quan, chỉ riêng ngôi chủ tế thì mời Hoàng Chân nhân để lấy tiếng, như vậy có phải rạng rỡ cho vong linh Lục tẩu không.

Tây Môn Khánh thấy Bá Tước nói đúng, bèn gọi Kính Tế, sai viết thiệp gói năm lạng bạc, rồi dặn:

- Đem tới miếu Ngọc Hoàng nhờ Ngô Đạo quan mời Hoàng Chân nhân làm chủ tế trong ngày hai mươi sắp tới, nói rằng cần hai mươi bốn đạo sĩ tụng kinh trong một ngày một đêm.

Lại sai Đại An cưỡi ngựa cùng đi. Kính Tế và Đại An cầm thiệp và bạc đi ngay.

Lát sau Bá Tước ra về, Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương, thấy vợ Bôn Tứ đem một quả lễ vật tới, vì đứa con gái lớn đã có người tới làm lễ hỏi, Tây Môn Khánh hỏi:

- Kết thân với nhà nào vậy?

Vợ Bôn Tứ không đáp, chỉ gọi con gái ra lạy chào Tây Môn Khánh. Đưa con gái mặt mũi cũng dễ coi, mình mặc áo đoạn đại hồng và cái quần hoàng yến. Nguyệt nương nghe chồng hỏi thì đáp:

- Tôi cũng không biết, nhưng đám này là do gia nhân của Hạ đại nhân mai mối, đám hỏi vừa làm hôm qua, và ngày hai mươi bốn này thì làm đám cưới. Nhà gái chỉ được có hai chục lạng bạc, nhưng nghe nói là thằng nhỏ cũng mới mười sáu mười bảy tuổi gì đó, mà hiền lành ngoan ngoãn lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu là gia nhân của Hạ đề hình thì tốt rồi.

Nói xong bảo Nguyệt nương dọn tiệc khoản đãi vợ con Bôn Tứ. Đám tiệp thiệp và Đại Thư cũng có mặt chung vui. Lúc vợ con Bôn Tứ cáo từ ra về, Nguyệt nương tặng cho con gái Bôn Tứ một lạng bạc và một bộ quần áo lụa.

Đám tiệp thiệp cũng tặng khăn tay, trâm thoa và son phấn.

Đến tối Kính Tế và Đại An về thưa:

- Ngô Đạo quan đã nhận thiệp và tiền rồi, nói rằng Hoàng Chân nhân hiện còn ngụ tại miếu, ngày hai mươi mới lên đường, để rồi sẽ mời.

Tây Môn Khánh yên tâm lắm.

Hôm sau, Tây Môn Khánh một mặt cho gọi nhà bếp lên dọn dò về bữa tiệc, một mặt triệu tập gia nhân, sai dọn dẹp nhà cửa, từ đại sảnh tới hoa viên, lại cho trang hoàng treo đèn hoa từ cổng vào.

Ngày mười bảy, Tổng ngự sử sai hai vị quan tới để lo sắp đặt trước mọi việc, coi sóc gia nhân trang hoàng bày biện. Chính giữa đại sảnh là bàn tiệc lớn của Hoàng Thái úy, bên dưới là bàn của Tuần phủ và Tuần án. Hai bên là hai dãy bàn, mỗi dãy năm bàn một bên dành cho các quan sở tại, một bên dành cho các quan tùy tùng. Mấy gian rạp dựng bên ngoài đại sảnh là một dãy bàn dành cho các võ quan theo hầu Thái úy. Nhà ngang là tiệc dành cho quân binh của Thái úy. Hai

vị quan coi sóc xong xuôi, cùng Tây Môn Khánh uống trà rồi cáo từ mà về.

Sáng sớm hôm sau, các quan sở tại mũ áo tề chỉnh trống phách cờ quạt linh đình kéo ra bờ sông, đón rước Hoàng Thái úy tận thuyền. Riêng đám quan võ như các thức Thống chế, Thủ ngự, Đô giám, Đoàn luyện, đều giáp trụ nghênh ngang, đem binh mã sở tại rầm rộ kéo ra ngoại thành mấy dặm mà chào đón theo lễ nghi quân cách.

Hoàng Thái úy mặc triều phục đại hồng ngũ thái ngồi trên đại kiệu tám người khiêng, có che bốn cái lọng vàng, quan binh lục tục theo sau, cả đoàn người ngựa tiến vào thành trong tiếng chiêng trống rền trời, tiếng quân hầu dẹp đường rầm rĩ.

Đám người ngựa qua phủ Đông Bình mà vào huyện Thanh Hà. Tri Phủ mặc triều phục quý mọp bên đường nghênh tiếp, rồi tất cả kéo về nhà Tây Môn Khánh.

Tới cổng, chiêng trống tưng bừng, nhạc tấu vang dội, hai bên là hai hàng quân binh dàn chào. Tây Môn Khánh mũ áo cân đai tề chỉnh, cúi rạp một bên đón tiếp. Đoàn người ngựa vào hết. Hoàng Thái úy xuống kiệu Tây Môn Khánh lạy chào rồi mời lên đại sảnh, Tuần phủ Tuần án dẫn các quan lớn nhỏ lên theo.

Trong đại sảnh, dàn nhạc tấu lên du dương thánh thót, tiếng đàn tranh đàn tỳ bà cùng sáo dài sáo ngắn quyện vào nhau. Tây Môn Khánh lạy chào lần nữa với tư cách gia chủ!

Sơn Đông Tuần phủ Đô Ngự sử và Tuần án Giám Ngự sử Tống Kiêu Niên bước tới lạy chào. Hoàng Thái úy đều đáp lễ. Tiếp đó là các quan chức khác tới lạy chào, như Sơn Đông Tả Bô chính họ Tập, Hữu Bô chính họ Trần, Tả Tham chính họ Hà, Hữu Tham chính họ Lý, Tham Nghị họ Phùng, Hữu Tham nghị họ Uống, Liêm sứ họ Triệu, Thái phòng sứ họ Hàn, Đề học Phó sự họ Trần, Binh bị Phó sự họ Lôi... Thái úy đều nhất nhất đáp lễ. Rồi tới Phủ doãn Đông Xương họ Từ, Phủ doãn Đông Bình họ Hồ, Phủ doãn Duyên Châu họ Lăng, Tri phủ Từ Thâu họ Hàn, Tri phủ Tế Nam họ Trương, Tri phủ Chính Châu họ Vương, Tri phủ Đãng Châu họ Vương, Tri phủ Lai Châu họ Diệp, Thái úy cũng vái chào đáp lễ. Còn các chức quan võ như Thống chế, Thủ bị, Chế trí, Đoàn luyện, Đô giám... lạy chào xong thì

ra ngoài ngồi riêng một khu.

Nghi lễ xong xuôi, Tây Môn Khánh và Hạ Đê hình bước tới dâng trà, Hầu Tuần phủ và Tổng tuần án ngồi bên thù tiếp Thái úy. Sau tuần trà đến tuần rượu. Dàn nhạc tiếp tục tấu vang. Tiếp đó mọi người nhập tiệc, các quan lớn nhỏ cứ theo thứ tự đã xếp sẵn mà ngồi. Chỉ riêng hai quan Tuần phủ và Tuần án được thù tiếp quan Thái úy.

Cạnh tiệc ca công ca nữ đua nhau phô bày tài nghệ, các đoàn vũ cũng được gọi tới mua vui.

Tiệc rượu kéo dài ít lâu, Thái úy sai lấy mười lạng bạc thưởng cho quân binh địa phương, rồi sai dọn kiệu để ra về. Các quan lớn nhỏ xúm lại lưu giữ không được, đành lục tục kéo nhau ra theo. Chiêng trống lại rầm rĩ, tiếng ngựa hí nhạc reo ồn ào, quân binh la hét loạn xạ. Các quan muốn đưa tiễn thật xa nhưng Hoàng Thái úy bảo là cho miễn. Tuy nhiên, Tổng ngự sử và Hầu Tuần phủ bảo các quan võ từ Đô giám trở xuống phải dẫn quân binh bản bộ đưa tiễn tới tận thuyền. Phủ Doãn Phủ Đông Bình là Hồ Sư Văn và quan Thủ ngự là Chu Tú phải lo đem rượu thịt tới tận thuyền. Sắp đặt đâu đấy, Tổng ngự sử quay vào vái tạ Tây Môn Khánh mà nói:

- Hôm nay quả là quấy rầy quan nhân nhiều lắm, tôi thật muôn phần cảm tạ. Việc phí tổn nếu thấy cần thì xin cho biết để chúng tôi lo đỡ đôi phần.

Tây Môn Khánh vội vái trả rồi nghiêng mình nói:

- Ty chức đây được đại quan thương nên mới sai bảo. Đã làm hết sức mình. Hôm qua đại quan đã cho nhiều thứ, nay đâu dám làm phiền thêm. Chỉ e rằng ty chức đây cư ngụ chật chội, thiếu thốn mọi thứ, có điều gì lỗi lầm sơ sót, kính xin đại quan thể tình tha cho.

Sau đó Tổng Ngự sử cùng Hầu Tuần phủ vái chào mà lên kiệu về. Các quan chức khác cũng cáo từ. Quân binh phục dịch cũng được cho về. Tây Môn Khánh tiễn các quan xong trở lại đại sảnh thưởng tiền cho các nhạc công, ca công, ca nữ và vũ nữ rồi cho về, chỉ giữ lại bốn ca công.

Công việc dọn dẹp xong xuôi, Tây Môn Khánh thấy hãy còn sớm, liền

cho dọn bốn bàn tiệc, rồi sai mời Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Ôn Tú tài, các quản lý Cam, Bàn, Phó, Bôn Tứ, Thôi Bản và Kính Tế đến ăn uống, để gọi là tạ lại sự nhọc mệt của những người này trong nhiều ngày nay.

Chỉ lát sau là mọi người về tụ đông đủ. Tây Môn Khánh vui vẻ mời mọi người nhập tiệc. Rượu được vài tuần, Bá Tước hỏi:

- Hôm nay Hoàng Thái úy ngồi đây có lâu không? Xem ra có vui vẻ hài lòng chăng?

Hàn Đạo Quốc đáp:

- Hôm nay Hoàng lão công thấy tiệc ở đây tề chỉnh thịnh soạn thì hài lòng lắm. Các quan Tuần phủ Tuần án mừng lắm, cứ tạ Ôn gia gia mãi.

Bá Tước nói:

- Địa phương này, không còn nhà thứ hai nào có thể tổ chức được bữa tiệc như thế. Cứ nói riêng vấn đề nhà cửa chỗ ngồi, cũng chỉ có nhà này là đủ rộng mà thôi. Hôm nay thực khách có đến cả ngàn người chứ đâu phải ít. Vậy mà khoản đãi chu đáo mới là đáng nói, Toàn tỉnh Sơn Đông này từ nay nổi danh đại ca cho mà xem.

Ôn tú tài nói:

- Hôm nay cũng có thầy của tôi là quan đề học Trần lão tiên sinh tới dự tiệc ở đây.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay quan Đề học quê quán nơi đâu?

Ôn tú tài đáp:

- Trần lão tiên sinh người Hà Nam, năm mười tám tuổi tới kinh ứng thí đậu Tiến sĩ khoa Nhâm Thìn, hiện nhận chức Đề học Phó sứ tại địa phương mình đây. Trần lão tiên sinh sở học uyên bác lắm.

Tây Môn Khánh cho bốn ca công đến hỏi:

- Các người tên gì?

Một ca công chỉ từng người đáp:

- Chúng tôi đây là Chu Thái, Lương Đạc, Mã Chân và Hàn Tất.

Bá Tước hỏi Hàn Tất:

- Người có họ hàng gì với Hàn Kim Xuyên chẳng?

Hàn Tất quỳ xuống thưa:

- Kim Xuyên và Ngọc Xuyên là em gái của tiểu nhân đây.

Tây Môn Khánh đang uống rượu lại nhớ tới Bình Nhi, bèn bảo đám ca công:

- Các người đàn hát cho ta nghe bản “Hoa Lạc Dương, trăng Lương Viên” được không?

Hàn Tất và Chu Thái vừa đàn vừa hát rằng:

Hoa Lạc Dương, Trăng vườn Lương, Hoa đẹp đã bán Trăng đẹp nhìn xuống.

Hoa kia từng mọc cạnh lan can, muôn phần xinh đẹp.

Nguyệt nọ từng soi bàn tiệc, vạn nỗi sầu thương Trăng có khi đầy khi khuyết Hoa có lúc nở lúc tàn Đời người vui buồn là chuyện hợp tan Hoa tàn rồi, mùa xuân đã hết.

Trăng khuyết rồi, đêm thu chẳng còn Người đi rồi, để lòng này héo hon.

Khúc hát chấm dứt mà lời ca tiếng nhạc còn như văng vẳng đâu đây Tây Môn Khánh thần thờ, đôi mắt đỏ hoe, Bá Tước thấy vậy bảo:

- Đại ca bảo chúng nó hát khúc đó, hèn gì chẳng nhớ tới Lục tẩu.

Vừa lúc đó gia nhân đem hoa quả bánh trái ra, Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca à, lúc nàng còn sống thì những đĩa bánh trái hoa quả này là do một tay nàng lựa chọn và bày biện, vừa ngon lành vừa đẹp mắt biết bao nhiêu, bây giờ công việc đó phó mặc cho đám a hoàn, thành thử chẳng ra gì, coi đã không vừa mắt, làm sao ăn cho ngon miệng được.

Ôn tú tài nói:

- Trong nhà còn các nương nương khác, đâu phải là không có người. Bày biện như thế này là đẹp mắt lắm rồi.

Bá Tước nói:

- Đại ca đừng nên nghĩ như vậy, đại ca thương nhớ Lục Tẩu quá nên mới nói thế, nhưng e rằng khiến các tẩu tẩu khác không vui.

Trong khi ngoài tiệc chuyện trò thì Kim Liên núp sau bình phong để nghe hát. Tình cờ nghe được câu nói vừa rồi của Tây Môn Khánh, bèn lui vào trong kể lại cho Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Ôi, hơi đâu mà để tâm cho mệt. Gia gia muốn nói gì thì nói. Lúc Lục nương còn sống, có xin tôi là cho Tú Xuân về hầu hạ Nhị nương, vậy mà khi tôi nói lại thì gia gia bảo rằng lục nương mới chết đã vội phân tán các a hoàn cũ của Lục nương, thành thử tôi chẳng biết nói làm sao. Mấy hôm nay hai con a hoàn cũ của Lục nương lên mặt ghê lắm, mà con nhũ mẫu thì trang điểm ăn diện khác thường, tôi cũng nói lại thì gia gia bảo là mặ kệ chúng nó.

Kim Liên tiếp ngay:

- Đúng rồi, con Như Ý hồi này có vẻ khác lắm, phấn son quần áo đủ thứ, nói cười luôn miệng, gặp ai thì cái mặt cứ vác lên. Lão già vô liêm sỉ này mấy đêm nay cứ ngủ riết trong phòng Lục nương, tôi nghi là dám tàng tịu với con khốn đó. Tôi nghe nói là lão già có cho con khốn đó tới bốn cây trâm bạc cũ của Lục nương, con khốn dắt trên đầu, gặp người nào cũng khoe.

Nguyệt nương và mọi người nghe Kim Liên nói vậy đều có vẻ bức
tức lắm...

Hồi 13

Lòng Buồn Nhận Được Tin Vui

Trong khi đó bữa tiệc ngoài đại sảnh vẫn tiếp tục, Tây Môn Khánh ân cần mời mọc mọi người, đoạn hỏi Hàn Đạo Quốc:

- Chuyến đi cát hàng lần này, định bao giờ khởi hành, để tôi còn chuẩn bị.

Đạo Quốc đáp:

- Hôm qua chúng tôi có bàn định rồi, ngày hai mươi bốn này sẽ lên đường.

Tây Môn Khánh nói:

- Đợi qua ngày hai mươi này, lễ tụng kinh xong thì tôi chuẩn bị tiền bạc và các thứ cần thiết.

Bá Tước ngồi bên hỏi:

- Lần này thì những ai được cử đi?

Đạo Quốc đáp:

- Sẽ có ba người, đi vào khoảng đầu sang năm thì thôi Bản sẽ chở thuyền hàng từ Hàng Châu về trước. Tôi và Lai Bảo cần phải đến phủ Tùng Giang mua vải, các thứ đoạn, gấm, lụa thì ở nhà vẫn còn.

Bá Tước nói:

- Đại ca tính toán thật giỏi, thiếu gì thì buôn thứ nấy, mà lại buôn tận gốc bán tận ngọn.

Bữa tiệc kéo dài tới tối thì Ngô Đại cứu đứng dậy cáo từ trước. Nói rằng:

- Chúng tôi ăn uống no say rồi, xin để chúng tôi về, dưỡng mấy hôm

nay mệt nhọc, cũng cần có thời giờ nghỉ ngơi.

Tây Môn Khánh không chịu, bắt Ngô Đại Cữu ngồi xuống, rồi gọi gia nhân chuốc rượu và bảo ca công đàn hát. Ngô Đại Cữu phải ngồi uống thêm vài chung rượu nữa rồi mới đứng dậy cáo từ. Mọi người cũng đứng dậy theo. Tây Môn Khánh tiễn khách về, rồi vào thưởng tiền cho đám ca công, mỗi người được sáu tiền. bốn ca công không dám nhận, nói rằng:

- Tổng lão gia cho gọi chúng tôi lại, có trả tiền rồi, chúng tôi đâu dám nhận thêm, vả lại đây là việc quan sai dẫu không có tiền, chúng tôi vẫn phải làm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tuy là việc quan sai, nhưng đây là ta thưởng riêng cho các người, sợ gì mà không dám nhận?

Tốp ca công nghe vậy mới dám nhận tiền, rồi lạy tạ mà về.

Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương mà nghỉ.

Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Trong khi đó Ngô Đạo quan đã sai đồ đệ tới lập đàn tràng tại đại sảnh, các thứ đều tề chỉnh.

Tây Môn Khánh về nhà, xem qua lấy làm hài lòng lắm, sai dọn tiệc chay đãi các đồ đệ của Ngô Đạo quan, rồi bảo Ôn Tú tài viết thiệp mời Ngô Đại Cữu, Ngô Nhị Cữu, Hoa Đại Cữu, Trần Di phu, Mạnh Nhi Cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trí Tiết, Ngô Vũ Thần, cùng một số thân bằng quyến thuộc khác, ngày mai tới dự lễ niệm kinh và dự tiệc.

Canh năm hôm sau, các đạo sĩ đã tới, bước vào trai đàn, đốt nén thắp hương và bắt đầu tấu nhạc tụng kinh. Ngoài cổng treo cờ trường phan kết tua chỉ vàng. Trong đại sảnh trần thiết cầu kỳ, đèn nến lung linh, khói hương nghi ngút, tiếng đàn sáo tiếng tụng kinh trầm trầm quyện lẫn vào nhau. Hôm đó Hoàng Chân nhân mặc áo đại hồng, đeo kim đá, mãi tới trưa mới ngồi kiệu đến, đạo đồng xúm xít xung quanh. Ngô Đạo quan dẫn chúng đạo ra nghênh tiếp vào lễ đàn

làm lễ. Làm lễ xong Hoàng Chân nhân mới quay ra thi lễ cùng Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh mặc tang phục, kính cẩn mời Hoàng Chân nhân dùng trà. Hoàng Chân nhân ngồi uống trà nói chuyện, đạo đồng khoanh tay đứng hầu đằng sau.

Tiếp đó, Hoàng Chân nhân mời Tây Môn Khánh vào lễ đàn làm lễ. Tây Môn Khánh bước vào phủ phục cạnh hương án. Hoàng Chân nhân rửa tay, thay khăn Cửu dương lô, thay áo đại hồng kim vân, rồi bước lên làm lễ dâng hương, sau đó phù phép chiêu gọi âm binh âm tướng, khải tấu với tam thiên thập địa.

Tiếp sau là lễ hành hương. Hoàng Chân nhân bước xung quanh lễ đàn, tay cầm bó hương, miệng lầm bầm đọc kinh. Tây Môn Khánh và Kính Tế chấp tay theo sau. Có bốn đạo đồng cầm bốn cái lọng vàng che cho Hoàng Chân nhân.

Hành hương xong, Hoàng Chân nhân trở lại lễ đàn, chiêu hồn Bình Nhi về nghe kinh ngộ đạo, sau đó tiễn tống âm binh thần tướng.

Hoàng Chân nhân chỉ vào khoảng tam tuần, hình dung kỳ quái, nghi biểu khác thường, hiện nghiễm nhiên là vị thần sống trong triều đình. Nay nhân đi việc cho triều đình, tạm trú tại miếu Ngọc Hoàng rồi nhận lời đến làm chủ tế.

Tống tiễn âm binh thần tướng xong. Hoàng Chân nhân lui ra để cho Ngô Đạo quan cùng đạo chúng tụng kinh. Tới quá trưa thì lễ xong. Tây Môn Khánh mời Hoàng Chân nhân, Ngô Đạo quan cùng đạo chúng và các đồ đệ của hai người dự tiệc chay.

Hoàng Chân nhân ngồi trên, có Ngô Đạo quan và Tây Môn Khánh hai bên thù tiếp. Đạo chúng và các đồ đệ phân ngôi thứ mà ngồi bên dưới.

Tiệc chay xong, Ngô Đạo quan hướng dẫn Hoàng Chân nhân và đạo chúng vào hoa viên ngoạn cảnh.

Ngoài này, Tây Môn Khánh cho dọn tiệc để khoản đãi Ngô Đại cứu và khách khứa. Tiệc nửa chừng thì gia nhân vào thưa:

- Địch gia ở kinh đô gửi thư tới.

Tây Môn Khánh vội bước ra mời người đem thư vào thư phòng. Người đem thư là một viên thừa sai cán biện, mình mặc áo xanh, đầu đội khăn chữ vạn, chân đi giày Càn hoàng, lưng đeo cung tên, bước vào thi lễ rồi rút trong mình ra một bức thư và một gói đựng mười lạng bạc, đưa lên cho Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh giơ tay nhận rồi hỏi:

- Chẳng hay quý tính là gì ?

Viên cán biện đáp:

- Tiểu nhân họ Vương tên Ngọc, được Địch gia tin cần sai đem thư tới, nhưng không biết là quan nhân đây có tang sự. Mãi tới khi An lão gia gửi thư tới mới biết.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thư của An lão gia gửi tới bao giờ?

Viên cán biện đáp:

- Mãi mới đầu tháng mười, thư của An lão gia mới tới kinh.

Tây Môn Khánh hỏi thăm:

- An lão gia bây giờ thế nào?

Viên cán biện đáp:

- Sau thời hạn một năm lo về chuyện gỗ, An lão gia được phong chức Đô thủy ty Lang trung, hiện đang phụng chiếu tu sửa đường sông.

Tây Môn Khánh hỏi thăm vài câu nữa rồi sai Lai Bảo mời Vương cán biện vào trong thết tiệc, đoạn bảo:

- Ngày mai ta sẽ có thư phúc đáp.

Wang cán biện hỏi:

- Xin quan nhân cho biết Hàn đại gia cư ngụ tại đâu, có tin nhờ tôi đem đến. Sau đó tôi lại còn phải tới phủ Đông Bình để đưa thư nữa.

Tây Môn Khánh sai Lai Bảo dẫn Vương cán biện vào khoản đãi. Tiệc xong, cho gọi Hàn Đạo Quốc vào gặp Vương cán biện, hai người kéo nhau về nhà Đạo Quốc.

Tây Môn Khánh xem thư xong, lấy làm hoan hỷ lắm đem ra bảo Ôn tú tài:

- Tiên sinh coi bức thư này rồi viết một bức thư phúc đáp, trong đó nhớ ghi là tôi gửi theo mười tấm khăn tay bằng sa, mười cái đĩa ngà nạm vàng, mười cái chung uống rượu Ô kim để gọi là lễ phúc đáp. Ngày mai thì người ta tới lấy thư.

Ôn tú tài tiếp lấy bức thư của Địch quản gia rồi mở ra coi. Thư viết rằng:

- Quyển sinh là Địch Khiêm ngụ tại kinh đô, cúi đầu dâng thư cho Đại cảm đường Tây Môn thân gia đại nhân. Từ sau khi chia tay cùng thân gia tại kinh đô tới nay, tôi không được yết kiến tôn nhan, trong lòng lấy làm mong nhớ lắm. Lời thân gia dặn lại, tôi đã trình với Thái sư lão gia rồi. Mới đây được thư của An lão gia, tôi mới hay tin là thân gia có tang sự, giận là đường xá xa xôi, không thể tới điều được, mong thân gia niệm tình thứ lỗi. Quan nhân bấy lâu nay tại chức, địa phương được âu ca, dân tình khen tặng, trong kỳ khảo xét năm nay chắc chắn là được khen thưởng, thăng quan tiến chức. Trong những ngày vừa qua thân gia hai lần mệt nhọc đón rước quan chức triều đình, tôi đã trình hết với lão gia, lão gia đã ghi tên thân gia rồi, khi tâu lên thánh thượng nhất định thân gia sẽ có tin mừng thăng thưởng. Hạ đại nhân thì cuối năm nay sẽ được về kinh nhận nhiệm vụ mới, tôi biết trước nên báo trước như thế. Thư này xin thân gia giữ mật, chớ nên cho ai biết. Lại báo cho thân gia hay, rằng Dương lão gia ngày hai mươi chín tháng trước đã chết trong ngục.

Ôn Tú tài xem xong, bỏ thư vào tay áo nhưng bị Bá Tước giật lấy coi. Coi xong trả lại Ôn tú tài rồi bảo:

- Tiên sinh viết thư phúc đáp xin gia tâm một chút, trong phủ Địch

công rất nhiều nhân tài, đừng để người ta cười.

Ôn tú tài đáp:

- Tôi tài hèn, chữ nghĩa chẳng bao nhiêu, viết thư phúc đáp thì cũng viết cho xong mà thôi, làm sao hay cho được.

Tây Môn Khánh biết Ôn tú tài phật ý bèn bảo Bá Tước:

- Ôn tiên sinh đã có chủ ý, nhị ca biết gì mà nói này nói kia.

Lát sau tiệc vẫn, Tây Môn Khánh sai Lai Hưng lấy những cái quả đựng đồ ăn đem sang biếu lân lý xóm giềng, lại sai Đại An đem lễ vật tặng thưởng cho Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt, Kim Xuyên, Hồng Tứ và Tề Hương, gọi là đèn bù công khó trong đám tang Bình Nhi. Quía trưalại cho gọi Lý Minh, Ngô Huệ và Trịnh Phụng tới.

Khi các đạo sĩ làm lễ giải đàn thì trời đã chiều, Hoa đại cứu ở ngoại thành đường xa nên Tây Môn Khánh lưu giữ lại. Kiền đại hộ, Trầm Di phu và Mạnh Nhị cứu cáo từ mà về. Những người khác vẫn ở lại. Sau đó tại phòng Bình Nhi, các đạo sĩ ngồi làm hai hàng nhạc cũng được cử lên. Hoàng Chân nhân ngồi trên cao làm phép trừ tà, bốn đạo đồng chia nhau đứng hai bên. Trên bàn thờ có treo hai cái cờ phan, một cái màu đỏ một cái màu vàng.

Hoàng Chân nhân mặc áo hoàng kim, đội mũ vân hà, làm phép xong, hướng dẫn các đạo sĩ tụng kinh, sau đó lẩm bầm đọc trống miệng rằng:

- Nay lễ niệm hương, chân thành thỉnh Đông cực đại từ nhân giả. Thái Ất Cứu khổ Thiên tôn, thập phần cứu khổ như chân nhân thánh chúng, về đây sẽ giáng lâm chốn phàm trần u mê, không biết là mình sẽ chết, lúc sống thì chỉ nghĩ chuyện thủy sinh, ít nghĩ tới việc thiện căn, mê muội không tỉnh, buông thả theo những thú vui, cho thế là sung sướng và nghĩ rằng như vậy là mình sẽ trường tồn. Nào ngờ lễ vô thường có thật, một sớm nhắm mắt xuôi tay, muôn vạn cũng là không. Lúc đó mới thấy nghiệt chướng trói buộc lấy thân, trong u tối lột mình thọt khổ. Nay hồn linh của người quá cố Lý thị đã xa lánh trần duyên, nhưng lại trầm luân trong bóng tối đêm dài. Nếu không được giải thoát tới chỗ yên vui, tất bị chìm đắm trong vòng bi khổ. Nên mới

phải cầu Thiên tôn đem đức nhân từ mà cứu khổ, lấy nước Cam lồ mà tẩy sạch nghiệp oan, đem đuốc Thụy quang mà soi đường mê muội, dẫn dắt hồn kinh qua cửa mê mà về bến đạo. Nay có ít bùa linh bảo chân phù, xin cung thân khai tấu.

Hoàng Chân nhân đọc xong, các đạo sĩ đem cờ hồn phan ngâm xuống nước, đốt bùa Kết linh, múa cờ hoàng phan, đốt bùa Uất nghi, múa cờ hồng phan, rồi cùng ca giọng đọc:

Thiên nhất sinh thủy Địa nhi sinh hỏa Ỉ Thủy hỏa luyện thau.

Mới được chân hình Rồi lại tụng kinh, lại cử nhạc, làm đủ các phép, sau cùng các đạo sĩ làm lễ tống tiễn linh hồn ra cổng, quay vào thì giải lễ.

Các đạo sĩ thay mũ áo, dọn dẹp các thứ.

Tại đại sảnh, Tây Môn Khánh đã chuẩn bị tiệc rượu linh đình, đèn đuốc sáng trưng, khách khứa đủ mặt, rồi mời các đạo sĩ ra dự tiệc. Bên tiệc có ba ca công đàn hát. Tây Môn Khánh tự tay rót rượu mời Hoàng Chân nhân, rồi sai gia nhân lấy ra một xấp đoạn thiên thanh vân hạc, một xấp lụa quý và mười lạng bạc, rồi vái tạ mà nói:

- Hôm nay Chân nhân hạ cố tới làm lễ siêu sinh cho trác thất tôi, thật muôn phần cảm tạ, nay chỉ có lễ mọn này để tỏ tác lòng tôn kính.

Hoàng Chân nhân nói:

- Bần đạo học đòi tu đạo, công đức có gì đáng để đại nhân bận lòng như vậy, chỉ mong lệnh phu nhân được siêu sinh tịnh độ, ehứ đâu dám nhận lễ này.

Tây Môn Khánh khẩn khoản:

- Vẫn biết lễ này nhỏ mọn, nhưng dù Chân nhân có cười, cũng xin nhận cho để chúng tôi được yên tâm.

Hoàng Chân nhân từ chối vài câu nữa rồi sai đạo đồng thâu nhận. Tây Môn Khánh rót rượu tạ Hoàng Chân nhân, rồi sai lấy năm lạng bạc và một xấp lụa kim đoạn tạ Ông Ngô Đạo quan, nhưng Ngô Đạo

quan chỉ nhận xấp lụa đoạn nói:

- Tiểu đoạn bấy lâu được quan nhân yêu mà cậy việc, nay tận tâm tận lực tụng niệm cầu cho lệnh phu nhân được thăng thiên giới đó cũng chỉ là bồn phận, đâu dám nhận lễ quá nhiều.

Tây Môn Khánh nói:

- Tuy Chân nhân đây làm chủ lễ, nhưng mọi việc đều do sự phụ chủ trương, lễ mọn này chỉ là đền đáp muôn một sự mệt nhọc của sr phụ, có gì mà sự phụ ngại ngùng không nhận.

Ngô Đạo quan bắt đắc dĩ phải sai tiểu đồng thâu nhận rồi cảm tạ hết lời.

Tây Môn Khánh lần lượt mời rượu các đạo sĩ.

Sau đó Ngô Đại cửu và Bá Tước rót rượu mời Tây Môn Khánh để chúc phúc lành. Ngô Đại cửu cầm chung, Bá Tước cầm bình rượu, Hy Đại bưng đĩa đồ ăn. Cả ba đều quỳ xuống. Bá Tước nói:

- Hôm nay là lễ cầu siêu tốt đẹp của Lục tẩu, lại may mắn thỉnh được Chân nhân đây, thêm Ngô sự phụ hết lòng hết sức, chắc chắn là tẩu tẩu được siêu sinh mà lên thiên giới. Đại ca tận tâm tận lực như thế này tức là tẩu tẩu có phúc lớn lắm. Xin đại ca uống cho chúng tôi một chung rượu này.

Nói xong rót rượu vào chung. Ngô Đại cửu đưa lên, Hy Đại gấp thức ăn.

Tây Môn Khánh cảm động nói:

- Đa tạ liệt vị mấy hôm nay vì tôi mà mệt nhọc, tôi chẳng biết lấy gì để tạ Ơn.

Nói xong uống cạn chung rượu và ăn hết thức ăn, Bá Tước lại rót một chung rượu mà bảo:

- Đại ca uống thì nên uống hai chung, không nên uống một chung lẻ loi như vậy.

Hy Đại vội gấp thêm đồ ăn vào bát cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh uống xong chung rượu, ăn xong miếng thức ăn, mời ba người vào chỗ, rồi đứng dậy thân rót rượu mời lại từng người. Ca công tiếp tục đàn hát, nhà bếp đem thêm rượu và đồ ăn, bữa tiệc kéo dài trong vui vẻ, mãi tới canh hai mới vãn. Mọi người cáo từ, Tây Môn Khánh tiễn khách rồi quay vào thưởng tiền cho ba ca công, sau đó vào phòng Nguyệt nương mà ngủ.

Hôm đó Tây Môn Khánh cũng hơi say.

Hồi 14

Người Về Báo Mộng

Lai Hưng vào thưa:

- Thợ tới rồi, đang đứng ở ngoài để xin dỡ rạp.

Tây Môn Khánh cầu nhàu:

- Thợ đến thì cho dỡ đi, việc gì phải vào thưa với hỡi lồi thối.

Lai Hưng vội lui ra, bảo đám thợ làm việc.

Lát sau thấy Ngọc Tiêu vào phòng, Tây Môn Khánh sai lấy quần áo rồi định trở dậy, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Hôm qua chàng mệt nhọc cả ngày, sao không ngủ thêm một lúc nữa cho khỏe. Trời hãy còn sớm dậy làm gì, hôm nay đừng ra nha môn làm việc nữa, ở nhà nghỉ ngơi một hôm đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không ra nha môn đâu, nhưng sợ là người của Địch gia tới lấy thư phúc đáp.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì chàng dậy đi, để tôi bảo chúng nó đem cháo lên ăn.

Tây Môn Khánh ngồi dậy, choàng vội chiếc áo lạnh rồi không chải đầu rửa mặt, đã vào ngay thư phòng trong hoa viên.

Từ hôm Thư Đồng trốn đi thì Tây Môn Khánh sai Vương Kinh coi sóc thư phòng trong hoa viên, còn Xuân Hồng coi sóc thư phòng cạnh đại sảnh. Về những tháng mùa đông thì Tây Môn Khánh chỉ hay tới thư phòng trong hoa viên.

Nơi đây, ở phòng trong có lò sưởi và giường nằm, phòng ngoài có án

thư, tủ sách bày đủ văn phòng tứ bảo và các sách vở giấy tờ, lại trưng mấy cành đào và các loại cúc danh tiếng. Ngoài hiên là những bụi trúc xanh và mấy khóm lan thắm.

Tây Môn Khánh bước vào thư phòng, Vương Kinh vội đốt lò sưởi Tây Môn Khánh ngồi xuống bảo:

- Người ra bảo Lai An đi mời Ứng nhị gia tới đây.

Vương Kinh bước ra thì thấy Bình An vào bảo:

- Có Tiểu Chu Nhi đợi ở ngoài.

Vương Kinh quay vào thưa với chủ. Tây Môn Khánh cho gọi vào. Tiểu Chu Nhi bước vào lạy chào. Tây Môn Khánh bảo:

- Người tới thật đúng lúc, sao hồi này không thấy lại? Đầu tóc ta cũng cần sửa sang mà cứ đợi người mãi.

Tiểu Chu Nhi đáp:

- Vì thấy Lục nương quy tiên, biết trong phủ đây bận rộn nên không dám tới.

Tây Môn Khánh bước tới, ngồi trên cái cắm đôn, xoa tóc ra.

Tiểu Chu Nhi mở túi đồ nghề sắp sửa bắt đầu cắt chải thì Bá Tước vén màn bước vào vái chào, Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi đang định sửa sang đầu tóc, mời nhị ca ngồi.

Bá Tước kéo một cái cắm đôn mà ngồi, hơ tay trên lò sưởi. Tây Môn Khánh thấy vậy hỏi:

- Lạnh lắm hay sao?

Bá Tước đáp:

- Đại ca không biết, bên ngoài hoa tuyết bay rợp trời, không lạnh sao được. Hôm qua về tới nhà thì gà đã bắt đầu gáy, sáng nay định dậy

trễ nhưng gia nhân đã tới gọi. Lúc đó tôi còn ngủ nhưng cũng vội tới ngay. Đại ca sao thức sớm quá vậy, cho gọi tôi có chuyện gì không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Tôi thì có lúc nào rảnh rang đâu mà ngủ sớm dậy muộn được. Từ hôm Lục nương tôi mất đi tới nay, không ngày nào là không bù đầu tối mắt, rồi lại tới vụ tiếp đón Hoàng Thái úy, hôm qua thì lại lễ tụng kinh, hôm nay mới tương đối hơi nhàn. Tiện nội có bảo là lâu nay mệt nhọc, thì cứ ngủ thêm cho khỏe. Nhưng tôi vẫn phải dậy sớm, vì sợ rằng gia nhân của Địch gia tới lấy thư phúc đáp, lại lo trông coi đám thợ và gia nhân dọn dẹp. Ngày hai mươi bốn này lại phải cho đám Hàn quản lý lên đường cất hàng. Rồi lại còn phải tới tạ lễ mọi người về đám tang vừa rồi nữa chứ. Thân bằng quyến thuộc thì có thể qua loa nhưng các sĩ phu quan chức thì không đi không được.

Bá Tước nói:

- Thế thì bận rộn mệt nhọc thật, nhưng đại ca có đi tạ lễ thì nên đi một số người nào thật cần thiết thôi, còn những người khác thì để sau này gặp mặt cảm ơn cũng được. Ai chẳng biết là đại ca lâu nay bận việc dồn dập, chắc người ta sẽ hiểu cho.

Đang nói chuyện thì Họa Đồng bưng hai ly sữa nóng tới. Tây Môn Khánh mời Bá Tước uống sữa, Bá Tước cầm ly sữa lên, nhìn vào màu mỡ béo bở, hương thơm bốc lên ngào ngạt, bèn nói:

- Trời lạnh này mà được sữa nóng thì tuyệt, thơm ngon quá thể, sữa này uống vào thì bao nhiêu mệt mỗi tiêu tan hết.

Nói xong đưa lên miệng, uống từng ngụm nhỏ. Tây Môn Khánh đã sửa tóc chải đầu xong, liền bảo Tiểu Chu Nhi ngoáy tai. Ly sữa vẫn để trên bàn không uống. Bá Tước bảo:

- Đại ca không uống sữa đi, để mãi nguội mát, sáng ra đại ca nên dùng một ly này cho bở.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi không uống sữa đâu, nhị ca uống giùm tôi đi, lát nữa tôi ăn

cháo.

Bá Tước được lời như cởi tấm lòng, cầm ngay lấy ly sữa của Tây Môn Khánh mà uống cạn. Ngoáy tai xong, Tây Môn Khánh nằm sấp xuống trường kỷ, bảo Tiểu Chu Nhi tắm quất. Bá Tước thấy vậy hỏi:

- Đại ca thấy trong người thế nào mà phải tắm quất?

Tây Môn Khánh đáp:

- Không giấu giếm gì nhị ca, lúc này không hiểu có phải tại mệt nhọc quá hay không mà mình mấy hôm mỗi ngày, lưng thì đau không chịu được, người lúc nào cũng bần thần rã rượi.

Bá Tước bảo:

- Có lẽ đại ca ăn uống nhiều thứ nóng quá.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhiệm y quan bảo là tôi tuy thân thể khô vỹ nhưng khí lực thì suy sụp hư hao rồi, do đó có cho tôi ít thuốc bổ tên Bách hổ diên linh đan, bảo đó là phương thuốc của Lâm Chân nhân dâng cho thánh thượng, bảo tôi sáng sớm phải uống thuốc đó với sữa người. Nhưng mấy hôm nay bận rộn rồi quên khuấy đi chưa kịp uống. Chắc nhị ca cũng nghĩ rằng tôi thê thiếp đầy nhà, tránh sao khỏi thận suy lực kiệt rồi sinh ra mệt mỏi đau lưng, nhưng ai biết được là từ khi Lục nương tôi nằm bệnh đến nay, tôi còn lòng dạ đâu mà nghĩ đến chuyện đó.

Đang nói chuyện thì thấy Hàn Đạo Quốc bước vào vái chào rồi nói:

- Hồi nãy chúng tôi đã hội họp bàn tính rồi, thuyền cũng chuẩn bị sẵn sàng, chúng tôi thưa lại với gia gia là đúng ngày hai mươi bốn này là chúng tôi lên đường.

Tây Môn Khánh quay lại sai gia nhân vào bảo Nguyệt nương chuẩn bị lấy bạc để cho vào bao, đoạn hỏi:

- Hai cửa tiệm mấy hôm nay thu được bao nhiêu?

Hàn quản lý đáp:

- Được khoảng hơn sáu ngàn lạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì lấy hai ngàn lạng cho vào bao, giao cho Thôi Bản đi Hồ Châu cất hàng, còn bốn ngàn lạng thì để người và Lai Bảo đi Tùng Giang mua vải. Bây giờ mỗi người lấy năm lạng bạc, về nhà sửa soạn hành lý là vừa.

Hàn quản lý hỏi:

- Nhưng còn chuyện nạp tiền cho phủ Vân Vương thì sao?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì nạp chứ sao, nhưng có bao nhiêu, người không thấy Lai Bảo mỗi tháng chỉ nạp cho Vân Vương có ba tiền hay sao?

Hàn quản lý nói:

- Nhưng Lai Bảo thì dù sao cũng được coi là người của Thái sư, trên giấy tờ cũng có ghi chú như thế, còn tôi thì so với Lai Bảo sao được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì để ta viết thiệp rồi sai người đến nói với Vương phủ cho người, ghi tên người trong vụ nạp tiền.

Hàn quản lý vái tạ. Bá Tước bảo:

- Thôi thế là yên tâm rồi nhé.

Tây Môn Khánh tắm giặt xong, bảo gia nhân dọn điếm tâm cho Tiểu Chu Nhi, ăn rồi vào trong rửa mặt. Lát sau bước ra mũ áo chỉnh tề, thưởng cho Tiểu Chu Nhi ba tiền, đoạn bảo Vương Kính:

- Mời Ôn tiên sinh tới đây cho ta.

Lát sau Ôn tú tài tới vái chào. Tây Môn Khánh mời ngồi. Gia nhân bưng cháo thịt ra. Tây Môn Khánh mời ôn tú tài, Bá Tước và Đạo Quốc cùng ăn, lại bảo:

- Đem thêm bát đũa, rồi mời cậu Kính Tế tới đây.

Lát sau Kính Tế mặc tang phục đến, vái chào mọi người rồi ngồi xuống cùng ăn cháo. Ăn xong, gia nhân dọn dẹp bát đũa rồi đem trà ra. Hàn Đào Quốc uống trà rồi đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh hỏi Ôn tú tài:

- Thư phúc đáp, tiên sinh viết xong chưa ?

Ôn tú tài đáp:

- Tôi mới chỉ viết bản thảo, có đem theo đây để gia gia coi qua, nếu được thì mới viết vào giấy.

Nói xong lấy trong tay áo ra bản thảo lá thư. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết rằng:

- Kính gửi Đức trụ quốc Địch Vân Phong lão thân gia đại nhân, từ lúc chia tay tại kinh đô, tới nay thấm thoát đã nửa năm rồi. Văn sinh bất hạnh nên người trong khuê môn thất lạc, được lão thân gia hạ cố hỏi han tới, văn linh cảm tạ muôn phần, thế mới biết tình của lão thân gia đối với văn sinh thật là thân thiết, văn sinh suốt đời chẳng dám quên. Có điều, trong thời gian qua, việc quan bề bộn, khó lòng tránh khỏi sơ thất lỗi lầm, chỉ sợ phụ cả sự tiến bạt của lão thân gia. Nay được biết lão thân gia yêu mến mà thừa với Thái sư đề nghị cất nhắc, thật ơn lão thân gia như trời như biển, văn sinh được như thế này cũng hoàn toàn nhờ ở lão thân gia. Nay có bức thư gửi cánh chim hồng, kính hầu thăm sức khỏe lão thân gia, nguyện mong lão thân gia phúc lộc dồi dào. Tiện đây cũng xin trình lên lão thân gia mười vuông khăn Dương Châu, mười vuông khăn bằng đoạn màu, mười chung rượu Ô kim, xin lão thân gia dù có chê cười cũng nhận cho gọi là lễ mọn phúc đáp. Ngu sinh là Tây Môn Khánh ở Thanh Hà cúi lạy.

Tây Môn Khánh coi xong hài lòng lắm, sai Kính Tế lấy giấy hoa tiên ra cho Ôn tú tài viết thư ngay tại chỗ, lại sai gói lễ vật cẩn thận, cũng không quên gói năm lạng bạc để thưởng cho người đem thư.

Lát sau thấy tuyết rơi nhiều, Tây Môn Khánh sai dọn bàn bày tiệc để uống rượu thưởng tuyết. Bỗng thấy có người thập thò ngoài màn, Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai đó?

Vương Kinh đứng bên thưa:

- Đó là Trịnh Xuân.

Tây Môn Khánh cho vào. Trịnh Xuân bước vào, hai tay bưng một cái quả lớn, quỳ xuống nâng cái quả lên cao, Tây Môn Khánh hỏi:

- Cái gì vậy ?

Trịnh Xuân đáp:

- Thưa thưa tôi là Ái Nguyệt biết hôm qua gia gia và Đại nương mệt nhọc vì lễ tụng kinh, chẳng có cái gì, chỉ có ít trà và đồ ăn đem tới để gia gia thưởng cho người dưới.

Trịnh Xuân mở nắp quả ra, bên trong là rượu thịt, trà và ốc, đoạn nói:

- Tất cả những thứ này đều do chính tay thưa thưa tôi lựa, biết là gia gia thích những món lạ nên cố công tìm mua tới hiếu kính gia gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hôm qua bên đó đã cho đem lễ vật lại, hôm nay thưa thưa người lại biếu những thứ này, thật làm phiền thưa thưa người quá. Thôi thì ta cũng đa tạ.

Nói xong sai Vương Kinh thâu nhận, để lên bàn. Bá Tước bô bô:

- Tốt lắm, tốt lắm, để đó cho ta coi một chút, á à. Con nhỏ này khéo lựa thứ ốc ngon thật, ta đang thèm ốc, để ta thử thưởng thức một tí mới được.

Nói xong nhóm tay cầm một con ốc bỏ ngay vào miệng, vừa nhai

nhồm nhoàm, vừa thò tay nhón thêm một con nữa, đưa cho Ôn tú tài mà bảo:

- Tiên sinh thưởng thức thử đi, ngon tuyệt, thứ đồ ăn hiếm có này, ăn vào cứ gọi là một miếng cũng thọ thêm được mười năm.

Ôn tú tài nhận con ốc, bỏ vào miệng mà nhai, quả thấy hương vị thơm ngon lạ lùng, đoạn nói:

- Ốc này sản xuất ở Tây Vực, người thường làm sao mà có, quả là thứ đồ ăn ngon lạ lùng.

Tây Môn Khánh thấy Trịnh Xuân vẫn quỳ, bên cạnh lại có cái hộp lớn, bèn hỏi:

- Còn cái gì nữa kia?

Trịnh Xuân đáp:

- Đây là vật riêng thư thư tôi kính tặng gia gia.

Nói xong hai tay nâng cái hộp lên, Tây Môn Khánh cầm lấy, định mở ra coi thì Bá Tước đã giật lấy mở ra coi, thấy có một cái khăn tay màu hồng đào bằng gấm hời vãn, thêu thùa rất tinh xảo, và một gói hạnh nhân. Bá Tước đưa tấm khăn cho Tây Môn Khánh, còn gói hạnh nhân thì cầm dốc vào mồm ăn hết.

Tây Môn Khánh vội giật lại, nhưng chỉ còn sót vài hạt, bèn mắng:

- Thật là đồ chó chết tham ăn, muốn ăn thì cũng phải để tôi nhìn qua một chút chứ, chẳng gì cũng là tấm lòng của người ta.

Bá Tước nhăn nhó:

- Đây là của con gái tôi đem lại, không hiểu kính cho tôi thì hiểu kính cho ai?

Tây Môn Khánh hơi bực mình:

- Có Ôn tiên sinh ở đây, tôi không tiện mắng cho nhị ca một trận, thật

là đồ chó tham ăn, chẳng còn ra cái thể diện gì cả.

Nói xong cho cái khăn vào tay áo, rồi sai Vương Kinh đem quà, đồ ăn vào trong. Lát sau, tiệc rượu dọn xong, mọi người vui vẻ ăn uống.

Bổng Đại An vào thưa:

- Lý Tam và Hoàng Tứ đem bạc đến xin trả.

Tây Môn khánh hỏi:

- Bao nhiêu?

Đại An đáp:

- Nghe nói là chỉ có một ngàn lạng, còn bao nhiêu thì xin một hạn nữa.

Bá Tước bảo:

- Đại ca thấy không? Hai thằng tròi đánh đó dám giấu cả tôi không thèm nói cho tôi biết. Hai đứa này cứ nhùng nhằng, trả thì ít mượn thì nhiều, sợ rằng chúng nó giở thói côn đồ, ăn không ăn hồng của đại ca mà thôi.

Tây Môn Khánh thủng thỉnh đáp:

- Tôi chẳng sợ gì cả, chẳng sợ chúng nó ăn quịt hay là giở thói côn đồ, lòi thòi thì tôi cho vào ngục ngồi chơi, việc gì phải thắc mắc.

Đoạn cho gọi Kính Tế ra bảo:

- Người đem sổ sách ra nhận tiền, ta khỏi phải ra làm gì.

Lát sau Kính Tế trở vào thưa:

- Bạc đã kiểm xong, đúng một ngàn lạng, con đã giao cho Đại nương cất giữ rồi, nhưng Hoàng Tứ nói là thỉnh gia gia ra ngoài có chuyện cần thưa.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Thì người cứ nói là ta đang thù tiếp khách khứa dùng tiệc, hấn cần gì thì sau ngày hai mươi bốn trở lại đây.

Kính Tế nói:

- Hấn khẩn khoản nói là có chuyện cần, muốn phiền gia gia.

Tây Môn Khánh xô ghế đứng dậy bảo:

- Không chuyện tiền bạc thì còn chuyện gì, thật phiền quá.

Nói xong bước ra đại sảnh. Hoàng Tứ thấy Tây Môn Khánh ra thì lạy chào rồi nói ngay:

- Một ngàn lạng, cậu đây đã thu rồi, còn bao nhiêu xin gia gia cho lần sau. Hôm nay tôi có một chuyện muốn làm phiền gia gia.

Nói tới đó thì lại sụp lạy rồi khóc lớn lên. Tây Môn Khánh đỡ dậy mà bảo:

- Có chuyện gì thì cứ nói, việc gì phải khổ sở vậy?

Hoàng Tứ đứng dậy chùi nước mắt nói:

- Chuyện như thế này, nhạc phụ tôi là Tôn Thanh có hôn hạp với một người tên là Phùng Nhị buôn bán bông vải tại phủ Đông Xương. Phùng Nhị có đứa con trai là Phùng Hoài, du thử du thực ăn chơi trác táng. Một hôm Phùng Hoài đóng cửa đi chơi suốt đêm, sáng ra thì thấy mất hai kiện bông, chắc là Phùng Hoài bán đi lấy tiền ăn chơi. Nhạc phụ tôi mới mắng nó mấy câu. Phùng Nhị cũng đánh con một trận, Phùng Hoài âm ức tìm cách gây sự với em vợ tôi là Tôn Văn, rồi hai bên ẩu đả, Phùng Hoài ngã mà bị thương ở đầu. Sau đó hàng xóm sang can gián, chuyện tưởng đã xong. Nào ngờ nửa tháng sau Phùng Hoài chết vì bị trúng gió, nhưng cha vợ Phùng Hoài là Bạch Ngũ, một tay thổ hào trong vùng, thường đứng đầu bọn cướp, có biệt hiệu là Bạch Thiên Kim, lại bàn với thông gia là Phùng Nhị, làm đơn thưa lên phủ tuần án, nói là Phùng Hoài bị cha vợ và em vợ tôi hành hung trí mạng. Quan Tuần án phê cho Lôi lão gia xét xử, nhưng Lôi

lão gia bận thắp tùng hoàng thuyền nên nội vụ được giao cho Đồng lão gia. Họ Bạch liền chạy tiền đút lót nên Đồng lão gia đã hạ trát bắt nhạc phụ tôi và em vợ tôi. Vậy xin gia gia mở lượng hải hà viết cho vài chữ cứu cha vợ và em vợ tôi. Thằng đó chết là vì trúng gió chứ không liên can gì tới vụ ấu đả trước kia, vả lại trong vụ ấu đả thì chính nó ngã mà bị thương ở đầu chứ không phải là bị đánh. Gia gia cứu cho thì gia đình tôi chịu ơn suốt đời.

Tây Môn Khánh ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Lôi lão gia thì cũng đã có lần tới đây uống rượu nhưng là cùng đi với các quan khác, ta không quen biết cho lắm, làm sao mà viết thư được.

Hoàng Tứ lại quỳ khóc mà nói:

- Nếu gia gia không thương tình thì chắc là cha vợ tôi chết mất. Em vợ tôi mạnh khỏe không nói làm gì, còn cha vợ tôi năm nay đã lục tuần, trời tuyết lạnh thế này mà ở trong ngục thì đến chết mất. Gia gia cứu cho thì ơn ấy chúng tôi xin kết cỏ ngậm vành.

Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Thôi được, để ta nhờ Tiền lão gia để Tiền lão gia nói với Lôi lão gia vậy. Tiền lão gia và Lôi lão gia là chỗ thân tình, lại là bạn đồng khoa, cùng đậu Tiến sĩ khoa Nhâm Thìn.

Hoàng Tứ vội rập đầu lạy tạ, rồi rút trong tay áo ra một tấm thiệp có ghi một trăm thạch gạo ngon và một trăm lạng bạc nhưng Tây Môn Khánh không nhận, bảo:

- Ta đời nào lại đòi hỏi như vậy.

Hoàng Tứ nói:

- Gia gia thì không thiếu gì, nhưng đây là để nhờ gia gia chuyển tạ cho Tiền lão gia.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tạ ơn Tiền lão gia thì cứ thủng thẳng, đợi xong việc thì ta mua lễ vật đền tạ cũng được.

Đang nói chuyện thì Bá Tước bước vào bảo:

- Đại ca đừng giúp gì cho Hoàng Tứ này cả, lúc thường thì chẳng thấy mặt mũi đâu, khi hữu sự thì tới lạy van khóc lóc. Hôm qua là ngày lễ cầu siêu cho Lục tẩu, mà hắn không có lấy một dùm trà tới lễ, lại cũng chẳng thấy đến hỏi han lấy một câu. Vậy mà bây giờ còn dám vác mặt tới đây cầu cạnh.

Hoàng Tứ hoảng lên, vội sụp xuống lạy Bá Tước rồi nói:

- Nhị gia ôi, nhị gia giết tôi hay sao? Cả nửa tháng nay tôi bận tới mắt, đâu được rảnh rang. Hôm qua thì phải lên phủ Đông Bình lấy tiền để hôm nay có mà hoàn lại ít nhiều cho gia gia đây. Tôi cũng cố chạy để có chút lễ vật nhờ gia gia cứu giúp, nhưng gia gia còn đang không chịu nhận.

Bá Tước thấy tám thiệp ghi lễ vật để trên bàn, cầm lên coi rồi hỏi :

- Thế đại ca có định giúp hắn không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hắn đã nói vậy thì phải giúp chứ sao, có điều là tôi không thân với Lôi lão gia nên phải nhờ Tiền lão gia nói giùm, xong việc, tôi mua lễ vật tới tạ Tiền lão gia là được rồi, lấy tiền bạc lễ vật của hắn làm gì.

Bá Tước bảo:

- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, hắn tới đây nhờ vả đại ca mà đại ca lại chịu thiệt cho hắn là thế nào? Đại ca cũng phải tạ ơn cho người ta chứ có phải không đâu. Nếu đại ca không nhận tức là đại ca chê ít mà không thêm. Vẫn biết đại ca chẳng thiếu gì, nhưng theo tôi thì đại ca cứ nhận, một là để cho Hoàng Tứ yên lòng, hai là để thêm vào mà mua lễ vật tạ ơn Tiền lão gia.

Đoạn quay lại bảo Hoàng Tứ:

- Tứ ca à, được quan nhân đây giúp cho tức là cha vợ và em vợ Tứ ca có phúc lắm đó, chắc chắn hai người đó sẽ được vô sự về nhà. Quan nhân đây giúp là giúp chứ tiền rừng bạc bể cũng thừa, đâu cần tới tiền bạc lễ vật của Tứ ca.

Nay Tứ ca biết điều thì mau tới nhà hát dọn một tiệc thịnh soạn, thỉnh quan nhân tới chứng giám cho, rồi chúng tôi đây cũng được vui nhờ.

Hoàng Tứ nói:

- Xin nhị gia cứ yên tâm, tiệc tùng gì cũng có, miễn là cha vợ và em vợ tôi được vô sự. Mấy hôm nay tôi khổ vì hai người đó, chẳng biết phải chạy chọt ở đâu, may mà gia gia đây thương tình cứu cho chứ không thì chẳng biết làm sao.

Bá Tước bảo:

- Lấy con gái, chị gái người ta làm vợ thì phải ráng lo chongười ta chứ còn than thở gì nữa, Tứ ca thật lẩn thẩn.

Hoàng Tứ nói thêm:

- Cũng tội nghiệp, tiện nội mấy hôm nay ở nhà chỉ biết khóc.

Tây Môn Khánh thấy Bá Tước nói vừa rồi là có lý, bèn cầm tấm thiệp mà bảo:

- Thôi được, tôi đành nhận vậy.

Bá Tước hỏi:

- Bao giờ thì cần có thư đưa đi?

Hoàng Tứ đáp:

- Cứu mệnh như cứu hỏa, có lẽ là nhờ lão gia cho viết thư ngay hôm nay để sáng sớm mai cho gia nhân cùng tôi cầm thư đi. Chẳng hay lão gia định sai vị nào viết, để tôi được diện kiến cảm tạ vị đó.

Tây Môn Khánh đáp:

- Để ta viết cũng được.

Đoạn gọi Đại An ra bảo:

- Ngày mai người cùng Hoàng Tứ đây cầm thư đem đi.

Hoàng Tứ chào hỏi Đại An, hẹn hôm sau đi sớm rồi lạy tạ mà về.

Tây Môn Khánh trở lại thư phòng bảo Ôn tú tài viết thư để ngày mai Đại An cầm đi. Lát sau thấy ngoài trời tuyết ối mỗi lúc một nhiều, trông như muôn ngàn ánh hoa lê bay lả tả.

Cảnh hoa viên trong tuyết thật vô cùng đẹp mắt. Tây Môn Khánh sai đem thêm rượu quý ra, lại bảo Trịnh Xuân lấy đàn ra cùng với Xuân Hồng đàn hát.

Đang uống rượu nghe hát thưởng tuyết thì Cầm Đồng vào thưa:

- Hàn quản lý sai người đem thiệp tới trình gia gia.

Nói xong đưa tấm thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem rồi bảo:

- Người ra ngoài thành gặp Nhiệm y quan nói giùm cho Hàn quản lý Cầm Đồng thưa:

- Bây giờ muộn rồi, xin để sáng mai tôi đi sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ừ, sáng mai đi sớm cũng được.

Đại An đem bánh trái lên, mọi người cùng ăn, cả Kính Tế cũng được ngồi dự. Tây Môn Khánh sai Vương Kinh sẽ bót thức ăn cho Trịnh Xuân ăn. Lại thưởng cho Trịnh Xuân hai chung rượu lớn. Trịnh Xuân quỳ đáp:

- Tôi không uống được rượu.

Bá Tước bảo:

- Đồ ngốc, trời lạnh như thế này có rượu mà không uống. Vả lại rượu gia gia thưởng cho người mà người không uống sao.

Vương Kinh đứng bên nói thêm:

- Nhị gia không biết, chứ tôi cũng không uống được rượu.

Bá Tước bảo:

- Thì mày cũng là đồ ngốc chứ sao. Bây giờ mày uống đỡ cho nó một chung đi. Từ xưa tới nay, người trên cho cái gì, người dưới không được phép chối từ.

Lại đứng dậy nói tiếp:

- Mày không biết uống thì để tao dạy mày uống.

Vương Kinh vội cầm lấy chung rượu, nhắm mắt nhắm mũi mà uống.
Tây Môn Khánh cười bảo:

- Nhị gia kỳ khôi thật, nó không uống được thì bắt tội nó làm gì.

Bá Tước thấy Vương Kinh chỉ uống được nửa chung, bèn bảo Xuân Hồng uống nốt, rồi bảo Xuân Hồng hát vài khúc Nam.

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ có Ôn tiên sinh đây, mình nên dùng tửu lệnh mà uống rượu rồi nghe nó hát mới thú.

Nói xong bảo Vương Kinh đem con súc sắc ra đưa cho Ôn tú tài, bảo Ôn tú tài bắt đầu. Ôn tú tài đứng dậy nói:

- Văn sinh đâu dám thất lễ, xin để Ứng nhị gia đây thì hơn.

Đoạn quay hỏi Bá Tước:

- Chẳng hay tôn hiệu là gì?

Bá Tước đáp:

- Tên hiệu là Nam Pha.

Tây Môn Khánh đùa:

- Hiệu gì mà lạ vậy, nam pha với chẳng nem pheo.

Bá Tước cười:

- Chỉ tài khô hài trêu chọc người khác mà thôi.

Ôn tú tài bảo:

- Xưa nay không khô hài thì làm sao vui cười được.

Bá Tước giục:

- Thôi, tiên sinh ban tửu lệnh đi, chần chờ mãi, nói lung tung làm gì.

Ôn tú tài nói:

- Xin vâng, vậy thì mỗi người gieo súc sắc một lần, giáp vòng thì gieo lại, gieo được số nào thì phải đọc một câu, bất cứ thi ca từ phú gì cũng được, nhưng số chữ trong câu phải bằng với số gieo, và trong số câu buộc phải có một chữ “tuyệt” vì hôm nay chúng ta uống rượu thưởng tuyết.

Nói xong bắt đầu gieo trước, súc sắc lật mặt lục.

Ôn tú tài đọc:

- Tuyệt như hoa lê lả tả.

Đọc xong, uống một chung rượu nhỏ rồi chuyển sang cho Bá Tước. Bá Tước gieo mặt ngũ, rồi cứ ngồi thừ nghĩ mãi không ra lấy một câu, cử vò đầu bút tai nói:

- Thế này thì chết tôi rồi.

Đoạn tiếp tục nghĩ, mãi mới reo lên:

- Đây rồi, có ngay.

Nói xong liền đọc:

- Trời tuyết hoa mai nở trong tuyết.

Ôn tú tài bảo:

- Không được, như vậy số chữ đã không đúng, mà lại tới hai chữ "tuyết".

Bá Tước gân cổ cãi:

- Thì chữ tuyết trước là tiểu tuyết, chữ tuyết sau là đại tuyết Tây Môn Khánh cười: .

- Thôi, bị phạt rồi, đừng có lời thôi cãi chầy cãi cối nữa.

Đoạn sai Vương Kinh rót đầy một chung lớn để trước mặt. Xuân Hồng hát rằng:

Đêm lạnh trà không có Chạy tới thôn trên xin đỡ một chung Trời xuống tuyết Tuyết rơi mênh mông Tuyết phủ lâu đài rục rĩ Tuyết che quán rượu trời đông Đường về quên lối Ra xem hoa mai nở đẹp bên sông Nhà ai kia đàn ca réo rắt Nên đổ rượu nồng Tuyết vẫn xuống Như muôn ngàn tơ liễu giăng mắc không trung.

Khúc hát dứt, Bá Tước nâng chung rượu phạt uống cạn. Cùng lúc đó Lai An đem thêm đồ ăn ra, trong đó có ốc của Ái Nguyệt biếu và một đĩa đựng những viên tròn đen đen. Bá Tước lấy ngay một viên bỏ vào mồm nhai ngấu nghiến, thấy vị ngon ngọt vô cùng, có vẻ như một thứ trái cây được chế biến, bèn hỏi:

- Đại ca à, cái gì đây mà ngon thế?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thử đoán xem.

Bá Tước lẩm bẩm:

- Không biết là cái quả gì.

Tây Môn Khánh cười:

- Quả gì đâu, thôi nhị ca không biết rồi, đây là các vị thuốc bổ tán nhỏ ra luyện với mật ong quý, bên ngoài dùng bạc hà và lá cam bao lại rồi hấp lên, do đó mới có vị ngon thơm như vậy. Sáng ra mà ăn một viên này thì bổ phổi, hạ đờm, hạ hỏa, tiêu thực mà lại giải cơn say rượu, tên nó là Tố y mai.

Bá Tước chăm chú nghe rồi gật gù:

- Đại ca không nói thì làm sao tôi biết.

Đoạn quay sang Ôn tú tài: .

- Kìa tiên sinh, sao không dùng đi, ngon tuyệt.

Rồi quay lại bảo Vương Kinh:

- Lấy cho tao miếng giấy để tao gói hai viên đem về nhà cho vợ tao cùng thưởng thức.

Nói xong lại chỉ vào đĩa ốc bảo Trịnh Xuân:

- Còn món này có phải chính tay Ái Nguyệt làm không đây?

Trịnh Xuân quỳ xuống thưa:

- Quả thật là vậy, tôi đâu dám nói dối. Thưa thưa tôi mất bao nhiêu công lao và thời giờ mới làm được bấy nhiêu để đem lại hiếu kính gia gia đây.

Bá Tước bảo:

- Con nhỏ vậy mà khéo tay nhỉ, thân ốc đã lấy ra nguyên vẹn, rồi cuốn lại trông cứ y như con ốc sống.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhìn món ốc này tôi lại buồn, vì nhà này chỉ có Lục nương tôi là biết làm mà thôi. Nay thì nàng đã khuất rồi, làm sao tôi được ăn những món ăn của nàng.

Bá Tước bảo:

- Đại ca đừng buồn, Lục tẩu khuất rồi thì đã có Ái Nguyệt nó làm món ốc này, đại ca muốn ăn thì cứ bảo nó làm. Nếu không thì để nó về ở hẳn đây làm món ăn cho đại ca ăn.

Tây Môn Khánh đang buồn cũng phải nhồm dậy đánh Bá Tước một cái mà bảo:

- Đồ quỷ, chỉ được cái ăn nói bậy bạ.

Ôn tú tài nói:

- Nhị vị quả là thân thiết lắm, khó có những người bạn nào như thế.

Bá Tước nói càn:

- Thân lắm chứ, tiên sinh không biết, đây là cháu con trong nhà tôi.

Tây Môn Khánh có hơi men cũng nói bừa:

- Đâu có tôi là ông nội hẳn.

Kính Tế thấy hai người ăn nói suông sã hàm hồ thì đứng dậy bỏ ra ngoài.

Còn Ôn tú tài chỉ che miệng mà cười, rồi giục Tây Môn Khánh gieo súc sắc. Tây Môn Khánh chợt nhớ tới lượt mình, bèn gieo súc sắc, mặt tứ lật lên, liền nói:

- Tôi xin đọc một câu trong bài ca "Hương la đới" câu đó là "Hoa lê tựa tuyết".

Bá Tước lại bô bô:

- Không được rồi, đây đâu phải là một câu, gì chứ bài ca là tôi thuộc lắm chứ, câu đó có tất cả chín chữ cơ mà, đó là câu "đông quân tình tha thiết, hoa lê tựa tuyết", thôi uống rượu phạt đi.

Nói xong đưa tay rót đầy một chung lớn để trước mặt Tây Môn Khánh rồi bảo Xuân Hồng:

- Người chọn bài gì hay thì hát cho gia gia người thọ phạt.

Xuân Hồng vỗ tay làm nhịp mà hát.

Bữa tiệc kéo dài tới lúc chạng vạng. Tây Môn Khánh sai đốt đèn. Bá Tước bảo Ôn tú tài gieo súc sắc lần sau cùng để chấm dứt tửu lệnh. Ôn tú tài gieo được mặt lục, đang nghĩ câu thơ để đọc thì chợt nhìn thấy trên thảm bình phong bên cạnh có đôi liễn viết rằng "Chiều lạnh gió đùa tơ liễu. Vườn xuân tuyết điểm cánh mai", bèn đọc:

- Vườn xuân tuyết điểm cánh mai.

Bá Tước vội xua tay:

- Không được không được, câu đó không phải là do tiên sinh nghĩ ra, phải uống rượu phạt.

Xuân Hồng bước tới rót đầy một chung rượu lớn để trước mặt Ôn tú tài.

Ôn tú tài đã say, nay phải uống thêm một chung rượu lớn nữa, nên cứ gục vào thành ghế mà ngủ gà ngủ gật, lát sau thì đứng dậy cáo từ. Bá Tước muốn giữ lại nhưng Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, tiên sinh đây vóc vạc văn nhân, không uống được nhiều đâu, đừng nên ép.

Đoạn quay lại bảo Họa Đồng:

- Người đưa tiên sinh về bên đó nghỉ ngơi.

Ôn tú tài lão đảo đứng dậy vái chào mà về, Họa Đồng đi theo.

Bá Tước bảo:

- Tửu lượng yếu quá, mới uống chút ít mà đã say rồi.

Hai người lại tiếp tục chén tạc chén thù.

Mãi sau Bá Tước mới đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh bảo:

- Trời tuyết đường trơn, nhị ca lại hơi say, đi đứng nên cẩn thận.

Bá Tước dặn:

- Sáng mai đại ca nhớ bảo Đại An đem thư đi giùm cho Hoàng Tú.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi nhớ rồi, ngày mai là nó đi sớm.

Nói xong thưởng tiền cho Trịnh Xuân rồi cho về. Trịnh Xuân lạy tạ rồi cáo từ. Bá Tước vén màn bước ra, thấy trời tối, đất trơn, liền mượn một cái đèn rồi cùng về với Trịnh Xuân.

Tây Môn Khánh tiễn vài bước rồi nói đùa:

- Thôi, hai cha con về cho bình an nhé.

Bá Tước quay lại bảo:

- Không cần nói nhiều, tôi sẽ dạy cho con gái Ái Nguyệt của tôi một trận.

Tây Môn Khánh cười ha hả quay vào, sai gia nhân dọn dẹp bàn tiệc, rồi bảo Cầm Đồng che dù đem đèn đưa mình tới phòng Kim Liên, nhưng cổng nhỏ từ hoa viên sang phòng Kim Liên đã đóng chặt, Tây Môn Khánh quay về phòng Bình Nhi gõ cửa, Tú Xuân ra mở cửa. Cầm Đồng đưa Tây Môn Khánh vào rồi quay ra. Tây Môn Khánh bước vào phòng ngoài hỏi:

- Cúng cơm chiều chưa?

Như Ý đứng cạnh thưa:

- Dạ vừa mới cúng xong.

Tây Môn Khánh ngồi xuống tràng kỷ sai Tú Xuân cởi bỏ mũ áo. Như Ý biết Tây Môn Khánh định nghỉ đêm ở đây, vội dọn giường màn chăn gối rồi mời Tây Môn Khánh vào trong nghĩ ngơi. Ngoài này Như Ý cùng Tú Xuân đi ngủ.

Lát sau, Tây Môn Khánh gọi đem trà. Như Ý vội đem trà vào Tây Môn Khánh bảo:

- Người ráng hầu hạ ta, ta sẽ đối xử với người như là lúc Lục nương còn sống vậy.

Như Ý tinh khôn đáp:

- Gia gia không dặn, tôi cũng phải tận lực hầu hạ gia gia, tôi xin thề với trời đất quỷ thần như vậy. Gia gia không chê tôi xấu xí quê mùa thì thỉnh thoảng gia gia để mắt cho cũng là may mắn cho tôi rồi.

Tây Môn Khánh bèn hỏi:

- Người năm nay bao nhiêu tuổi?

Như Ý đáp:

- Năm nay tôi đã ba mươi một tuổi rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì kém ta một tuổi.

Nói xong cầm tay Như Ý kéo xuống. Như Ý sung sướng nghẹn lời. Đêm đó, Tây Môn Khánh thấy Như Ý biết nói chuyện và tỏ ra khéo léo mặn nồng trong việc gối chăn thì hài lòng lắm.

Sáng dậy, Như Ý đã lo lắng cho Tây Môn Khánh đủ thứ, từ đôi dép

xỏ chân đến chậu nước rửa mặt, cái lược chải đầu, nhất nhất đều ân cần khéo léo.

Lúc Tây Môn Khánh lên nhà trên, Như Ý nói:

- Tôi thiếu áo mặc, gia gia cho tôi đi. .

Tây Môn Khánh bèn gọi gia nhân tới bảo:

- Người chạy ra tiệm nhà, lấy ba xấp lụa về cho Như Ý và hai a hoàn đây đi may áo.

Nói xong bước ra.

Từ đó Tây Môn Khánh thường lên Nguyệt nương để cho Như Ý tiền bạc, lụa vải và đồ trang sức. Như Ý lại khôn ngoan, biết lựa đúng lúc để xin, nên xin gì được nấy.

Hôm sau, không hiểu sao Kim Liên dò xét biết chuyện, liền vào thượng phòng nói với Nguyệt nương:

- Đại nương ơi, sao Đại nương không nói rõ cho lão già vô liêm sỉ vài câu chửi để thế này sao được. Đêm hôm kia lão già xuống phòng ngủ với con khốn Như Ý cả một đêm, lại cho nó quần áo tiền bạc. Đại nương còn nhớ chuyện vợ chồng thằng Lai vợ rụng không? Nếu không ngăn cản từ bây giờ rồi lỡ con khốn đó có con rồi làm sao? Con khốn đó tính tình lẳng lơ, lúc đó biết có con của lão già nhà mình hay không. Đại nương phải tính trước đi kẻo rồi chuyện vỡ lở ra thì phiền lắm đó.

Nguyệt nương chán nản đáp:

- Cái gì các người cũng xúi tôi nói, có gì thì mình tôi chịu. Các người biết chuyện, các người lại khôn ngoan, thì các người cứ nói, sao lại bắt tôi nói. Tôi bây giờ là người ngu ngốc, chẳng thiết gì cả.

Kim liên nghe vậy thì im lặng về phòng.

Tây Môn Khánh lên đại sảnh, thấy trời tạnh ráo, liền sai Đại An đem thư cùng Hoàng Tứ tới nhà Tiên Chủ sự. Lát sau Bình An vào thưa:

- Người của Địch gia tới lấy thư phúc đáp.

Tây Môn Khánh cho gọi vào, lấy thư đưa ra rồi hỏi:

- Sao hôm qua người không tới lấy?

Người đó là Vương cán biện đáp:

- Thưa tôi phải tới đưa thư cho Hầu Tuần phủ nên về đây chậm mất một ngày.

Tây Môn Khánh giao lễ vật rồi cho đi.

Sau đó Tây Môn Khánh sang cửa tiệm nước nhà kiếm điểm tiền bạc, cho đóng bao, rồi bảo Ôn tú tài viết thư cho các nơi. Lại sai chuẩn bị làm lễ cúng tài thần vào ngày hai mươi bốn để cúng xong là cho Thôi Bản, Lai Bảo, và Hàn quản lý cùng hai gia nhân là Vinh Hải và Hồ Tú lên đường xuôi Nam cất hàng.

Cùng viết thư và soạn lễ vật thật hậu để đưa cho Miêu viên ngoại ở Nam.

Mấy hôm sau, Tây Môn Khánh trút bỏ tang phục, ngồi tại đại sảnh ăn sáng, Nguyệt nương ngồi cạnh bảo:

- Ngày mồng năm đầu tháng đây là sinh nhật của tiểu thư bên Kiều thân gia, mình cũng phải có lễ vật sang mừng. Lời tục có câu rằng "tiên thân, hậu bất cải" không phải vì con trai mình đã chết mà mình lơ là với người ta.

Tây Môn Khánh bảo:

- Phải có chứ, không sao được.

Nói xong gọi Lai Hưng lên bảo mua các lễ vật, rồi sai Vương Kinh đem tới nhà Kiều đại hộ lặn dò gia nhân xong xuôi lại bảo Ôn tú tài viết thiệp, rồi Tây Môn Khánh vào thư phòng trong hoa viên.

Lát sau Đại An về thưa:

- Tôi đem thiệp của gia gia tới Tiên lão gia, Tiên lão gia coi xong là viết thư liền, tôi và con trai Hoàng Tứ đem lên phủ Đông Bình ngay, đưa cho Lôi lão gia. Lôi lão gia tức khắc hạ văn thư cho Đổng lão gia. Hiện hai cha con họ Tôn đã được thả ra rồi. Chỉ phải đóng mười lượng về tiền án phí mà thôi tuy nhiên trước đó cũng đã bị đánh ít chục trượng rồi. Tôi theo dõi sự việc, thấy xong xuôi, mới trở về thưa lại cùng Tiên lão gia rồi mới về đây. Tiên lão gia có gởi thiệp cho gia gia.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh thấy Đại An lạnh lẽo, biết việc thì vui lắm, cầm thiệp coi thì đó là thiệp của Lôi lão gia gửi cho Tiên lão gia, thiệp viết rằng:

- Việc đã xử xong, Phùng Nhị trước đó có đánh mắng con nên đưa con mới gây chuyện ẩu đả, tự mình bị thương, cái chết không liên can gì đến vết thương.

Cha con họ Tôn không bị khép vào tội ẩu đả thương trí mạng nên chỉ bị đánh ít trượng và nộp mười lượng rồi được về. Nay xin hồi báo. Văn sinh Lôi Khải Nguyên kính bái.

Tây Môn Khánh coi xong mừng lắm, hỏi:

- Hoàng Tứ bây giờ ở đâu?

Đại An đáp:

- Hiện đưa cha vợ và em vợ về nhà, ngày mai tất cả sẽ tới tạ ơn gia gia.

Cha vợ Hoàng Tứ còn thưởng cho tôi một lượng bạc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lấy tiền đó mua hài mà mang.

Đại An lạy chào rồi lui ra. Tây Môn Khánh nằm xuống giường mà ngủ, Vương Kinh khơi thêm lò sưởi rồi cũng lui ra.

Lát sau, Tây Môn Khánh nghe như có người vén rèm, vội nhìn ra thì

thấy Bình Nhi bước vào, mình mặc áo gấm tía, quần lụa bạch, đầu tóc rối bời, dung nhan buồn khổ, bước tới gần giường nói:

- Chàng ơi, biết chàng nằm ngủ ở đây nên tôi đến báo cho chàng biết là thằng Tử Hư nó làm đơn thưa tôi, tôi bị giam trong ngục, mà huyết vẫn cứ ra dầm dề, dơ dáy cực khổ lắm. Hôm qua nhờ chàng làm lễ cầu siêu nên tôi được giảm tội, vậy mà Tử Hư còn không chịu, lại làm đơn để xin giam cầm tôi. Tôi vội tới báo cho chàng biết mà thôi, chứ lần này chưa chắc gì Tử Hư làm hại được tôi. Tuy nhiên tôi đến đây cũng là để dặn chàng phải đề phòng sự ám hại của kẻ tiểu nhân. Tôi bây giờ thì dù sao cũng yên thân rồi, nhưng còn chàng thì phải giữ gìn cẩn thận lắm mới được. Từ nay không nên uống rượu đêm ở ngoài.

Có đi đâu thì cố mà về nhà cho sớm. Bấy nhiêu điều tôi dặn, chàng phải ghi nhớ đừng quên.

Nói xong ôm lấy Tây Môn Khánh mà khóc. Tây Môn Khánh khóc hỏi:

- Nàng ơi, bây giờ nàng đi đâu, ở đâu, nói cho tôi biết đi.

Bình Nhi không nói gì, chỉ gỡ tay Tây Môn Khánh mà ra đi.

Tây Môn Khánh bàng hoàng tỉnh dậy, thì ra là một giấc mộng. Bên ngoài, trời đã trưa, Tây Môn Khánh thương nhớ Bình Nhi, lòng đau như cắt.

Trong khi đó gia nhân của Kiều đại hộ là Kiều Thông đem thiệp sang mời dự tiệc sinh nhật, được dẫn vào gặp Nguyệt nương, Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia đâu ?

Gia nhân thưa:

- Gia gia đang ngủ trong thư phòng tại hoa viên.

Nguyệt nương không dám làm rộn chồng, chỉ sai gia nhân đem rượu thịt khoản đãi Kiều Thông. Kim Liên bảo:

- Để tôi tới báo cho gia gia biết.

Nói xong đứng dậy, tới thư phòng trong hoa viên, vén rèm nhìn vào thấy Tây Môn Khánh đang ngồi trên giường trầm ngâm, bèn bước vào ngồi cạnh mà bảo:

- Chàng ơi, sao lại ngồi thừ người ra không nói không rằng thế này, chàng ngồi đây làm gì. Trong nhà không thấy chàng đâu, thì ra chàng ngủ ở đây.

Tây Môn Khánh im lặng. Kim Liên nhìn rồi hỏi:

- Sao mắt chàng lại đỏ lên vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc là tại tôi vừa ngủ dậy, còn ngái ngủ nên mắt đỏ lên chứ gì.

Kim Liên bảo:

- Ngái ngủ gì mà cứ như là khóc vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Đừng có lảm chuyện, tự nhiên sao lại khóc.

Kim Liên nói:

- Chắc là chàng tưởng nhớ tới người nào đấy thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỉ nói bậy, có ai đâu mà tưởng với nhớ.

Kim viên trắng trợn: .

- Có chứ sao không Bình Nhi là người tưởng, nhũ mẫu Như Ý là người nhớ, còn chúng tôi là những người quên chứ sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi đừng có ăn nói bậy bạ nữa, nghe tôi hỏi chuyện đàng hoàng đây.

Hôm tắm liệm cho Bình Nhi, các nàng cho Bình Nhi mặc những quần áo gì?

Kim viên hỏi lại:

- Chàng hỏi làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp - Chẳng làm gì cả, chợt nhớ thì hỏi vậy thôi.

Kim viên bảo:

- Chàng hỏi tất là có duyên cớ gì đây, nhưng thôi, chàng đã hỏi thì tôi cứ nói. Hôm tắm liệm cho Lục thư thì chúng tôi mặc cho Lục Thư hai bộ quần áo, bộ ngoài gồm áo đoạn trắng và quần sa vàng, bộ trong là áo gấm tím và quần lụa bạch. Trong cùng là cái áo lót đại hồng.

Tây Môn Khánh chỉ gật đầu im lặng. Kim Liên lại hỏi:

- Nếu chàng không tưởng nhớ tới Lục thư thì hỏi như vậy làm gì?

Tây Môn Khánh chậm rãi:

- Tôi vừa nằm mộng thấy Bình Nhi.

Kim Liên nói:

- Mộng mị là do mình tưởng tượng ra mà thôi, làm gì có thật. Dù sao thì Lục thư đã chết rồi, vậy mà chàng cứ tư tưởng mãi người chết thì được chàng nghĩ tới, còn người sống thì bị chàng bỏ quên. Chúng tôi đang sống đây mà còn bị bỏ quên như thế này thì lúc chết đi còn ai nghĩ tới nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi đi, có cái miệng chỉ ăn nói hàm hồ.

Kim viên nói:

- Tôi là cứ đi guốc vào bụng chàng rồi.

Tây Môn Khánh im lặng nhìn Kim liên, thấy Kim Liên đầu thắt chiếc khăn kim xích, tóc cài cây trâm thúy mai, cổ đeo chuỗi ngọc châu thúy, tất cả đều là do Bình Nhi đã tặng cho Kim liên, thấy vật cũ lại càng thêm nhớ người xưa. Tây Môn Khánh thấy lòng đau như cắt.

Bồng Lai An bước tới ngoài rèm thưa:

- Có Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời vào đây.

Lai An vừa định quay ra thì Kim liên vội đứng lên gọi âm ỹ:

- Thằng trời đánh thánh đâm kia, mày có tử tử không, đợi ta ra rồi hãy mời người ta vào chứ.

Lai An chỉ tay ra ngoài:

- Ứng nhị gia đang vào rồi kia kìa.

Kim Liên cuống lên:

- Thì chạy ra bảo tạm đứng lại đã.

Lai An chạy ra nói:

- Xin nhị gia tạm dừng bước đôi chút, trong thư phòng đang có người.

Bá Tước bèn rẽ vào hoa viên ngắm trúc. Kim Liên thấy vậy bèn vén rèm đi ra. Vương Kinh ra mời Bá Tước. Bá Tước vào vái chào Tây Môn Khánh rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hai hôm nay sao không thấy nhị ca tới?

Bá Tước đáp:

- Đại ca ơi, tôi có chuyện rầu lắm.

Tây Môn Khánh sốt sắng:

- Chuyện gì vậy? Sao không nói với tôi?

Bá Tước đáp:

- Khổ lắm, tiểu thiếp tôi tới ngày mãn nguyệt khai hoa, mà trong nhà thì tiền bạc chẳng có. Đêm hôm kia, đang nửa đêm thì tiểu thiếp tôi đau bụng dữ dội, trong nhà lại chẳng có ai, có tên Ứng Bảo thì ông anh tôi lại sai nó ra ngoài thành có chút tôi đành phải nhờ bà hàng xóm là Trịnh lão nương đưa đi, tôi cầm đèn theo, vừa tới nơi thì tiểu thiếp tôi hạ sanh ngay.

Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Trai hay gái?

Bá Tước đáp:

- Trai Tây Môn Khánh cười:

- Thật là đồ ngốc sinh con trai mà rầu với khổ nỗi gì? Có phải tiểu thiếp Xuân Hoa không?

Bá Tước cười:

- Đúng là dì Xuân Hoa nó sanh con trai đấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca thật là đồ quý, ai bảo đã mang cầm cáp làm gì, nhị tẩu ở nhà chỉ thêm bực mình mà thôi.

Bá Tước bảo:

- Không con thì mới phải đa mang chứ, bây giờ có con trai khác nào như gấm thêm hoa. Có điều là trời đông tháng giá thế này mà gia đình không đủ áo lạnh mà mặc, nhà lại neo người, con gái lớn tôi cũng đã đi xa, ông anh thì chẳng giúp được gì cả, hóa nên trăm sự chỉ còn biết trông cậy cả vào đại ca mà thôi.

Tiền nội tôi thì cứ cần tiền bạc, ngày mai là thằng nhỏ được ba ngày, phải có cái gì để cáo tri cho thân bằng quyến thuộc chứ. Lại còn đến ngày đầy tháng, lấy tiền đâu mà lễ lạc ăn uống đây. Chắc tới mấy ngày đó tôi phải kiếm ngôi chùa nào đến xin tá túc ít lâu, rồi ở nhà muốn ra sao thì ra.

Tây Môn Khánh cười:

- Nhị ca cứ đi đi, tướng nhị ca có thể làm hòa thượng được đó của nhà chùa thiếu gì, không sợ nghèo đói nữa.

Bá Tước chỉ im lặng. Tây Môn Khánh dịu giọng:

- Thôi, đừng rầu với khổ nữa, nhị ca cần bao nhiêu, để tôi đưa cho mà chi dùng.

Bá Tước tươi ngay nét mặt đáp:

- Chừng hai chục lạng thì đủ dùng, nhưng xưa nay tôi phiền đại ca nhiều quá rồi, bây giờ tùy đại ca muốn cho tôi bao nhiêu cũng được. Hay là để tôi làm giấy nợ vậy.

Tây Môn Khánh gạt đi:

- Chỗ anh em kết nghĩa với nhau, cái gì mà giấy với tờ, nợ với nần.

Đang nói chuyện thì Lai An đem đồ ăn ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Người để đây rồi gọi Vương Kinh cho ta.

Vương Kinh chạy ra chấp tay đứng chờ, Tây Môn Khánh bảo:

- Người vào nhà trong thưa với Đại nương, là dưới nệm giường ta vẫn nằm có hai gói bạc hôm nợ Tống tuần án đưa để làm tiệc, Đại

nương lấy ra, đưa cho người đem ra đây cho ta.

Vương Kinh vâng lời quay vào, lát sau đem gói bạc ra. Tây Môn Khánh đưa cho Bá Tước mà bảo:

- Gói này là năm chục lạng, nhị ca cầm về mà chi dùng. Gói còn nguyên, chưa ai đụng tới, nhị ca thử mở ra coi lại xem sao.

Bá Tước ngần ngại:

- Nhiều quá.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thừa thì để may quần áo, mua hài mua mũ cho cháu, rồi ngày đầy tháng còn phải lo liệu sao cho coi được chứ.

Bá Tước nói nhỏ:

- Đại ca dạy rất phải.

Nói xong mở gói bạc ra, thấy toàn là bạc tốt sáng ngời, trong lòng vui sướng lắm, vội đứng dậy vái tạ Tây Môn Khánh:

- Thịnh tình của đại ca, tôi quyết chẳng bao giờ quên.

Tây Môn Khánh cười:

- Nói gì vậy, tôi đối với nhị ca từ trước tới nay như thế nào nhị ca không biết hay sao, cho nên nhị ca có chuyện gì là đã có tôi.

Đoạn nói đùa:

- Này, mà thằng nhỏ đó chưa chắc là con của nhị ca đâu, có thể là con của hai chúng mình đó, để rồi sau ngày đầy tháng, Nhị ca bảo Xuân Hoa nó đến đây hầu hạ tôi ít ngày thì tiền vốn tiền lời gì, tôi không tính đâu.

Bá Tước bảo:

- Xuân Hoa bây giờ nó gầy gò xấu xí lắm.

Hai người nói đùa cười giỡn một hồi rồi Bá Tước hỏi:

- À, còn chuyện cha vợ Hoàng Tứ tới đâu rồi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nhận được thư của Tiền Chủ sự là Lôi Bình bị thả ngay cha con họ Tôn ra, chỉ bắt nạp mười lạng bạc, trước đó có bị đánh ít trượng mà thôi.

Bá Tước bảo: .

- Thật là may phúc cho Hoàng Tứ, hắn có đót đốc tìm khắp nơi cũng không tìm ra người nào khác để xin cứu vớt cho cha vợ và em vợ hắn. Tiền bạc của hắn đưa, đại ca cứ lấy ra mà mua lễ vật biếu tạ Tiền lão gia. Còn hắn thì bắt hắn phải làm một tiệc thật lớn để anh em mình tới mua vui một ngày mới được. Nếu đại ca không nói thì để tôi gặp hắn tôi nói cho. Em vợ hắn thoát khỏi tội chết, đâu phải dễ gì.

Hai người tiếp tục trò chuyện vui vẻ. Trong khi đó, tại thượng phòng Ngọc Lâu tới nói với Nguyệt nương:

- Mạnh Duệ em trai tôi chỉ còn mấy hôm nữa lại lên đường đi Xuyên Quảng để mua hàng, nên hôm nay tới đây để cáo từ gia gia, hiện Mạnh Duệ đang ngồi chờ tại phòng tôi. Gia gia ở đâu, xin Đại nương sai gia nhân tới thưa giùm một câu.

Nguyệt nương bảo:

- Gia gia đang chuyện trò ăn uống gì với Ứng nhị ca tại thư phòng trong hoa viên. Hồi nãy Kiều Thông sang đây đưa thiệp mời ăn sinh nhật. Ngũ nương có vào thư phòng, bảo là nói cho gia gia biết, rồi tính xem ngày mai có đi hay không. Trong này tôi giữ tên Kiều Thông lại, mời ăn uống. Vậy mà chờ cả nửa ngày nửa buổi mới thấy Ngũ nương từ thư phòng đi ngang đây. Tôi có hỏi là đã nói gì với gia gia về vụ ăn sinh nhật bên Kiều thân gia chưa. Ngũ nương im lặng rồi mãi mới bảo là quên không nói, mấy tấm thiệp thì vẫn ở trong tay áo. Thật chẳng hiểu là người gì nữa, ở cả ngày buổi ngoài đó làm những

chuyện gì, mà có chuyện đó lại quên. Tôi tức quá mắng cho mấy câu bây giờ về phòng rồi.

Ngọc Lâu im lặng ngồi nghe. Bỗng thấy Lai An vào, Nguyệt nương bảo:

- Ra mời gia gia vào đây, có Mạnh Nhị cứu đang đợi.

Lai An ra thư phòng thưa lại. Tây Môn Khánh đứng dậy bảo Bá Tước:

- Tôi vào một chút rồi trở ra ngay, nhị ca đừng về nhé.

Nói xong bước vào hậu phòng.

Nguyệt nương trước hết nói chuyện về việc Kiều Đại hộ mời ăn sinh nhật.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ngày mai chỉ một mình nàng đi là được rồi, mình đang có tang, kéo cả nhà đi ăn uống không tiện.

Nguyệt nương lại nói:

- Có Mạnh nhị cứu tới từ giã, vì một hai ngày nữa là nhị cứu lên đường đi Xuyên Quảng cát hàng, hiện đang ngồi chờ tại phòng tam nương đó. À, mà vừa rồi chàng sai lấy tiền làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng nhị ca đến mượn tôi ít tiền để trang trải chuyện nhà, người thiếp là Xuân Hoa vừa mới sinh con trai.

Nguyệt nương bảo:

- May quá nhỉ, Ứng nhị ca ngân ấy tuổi rồi mà bây giờ mới được con trai đó. Ứng nhị tẩu chắc cũng mừng lắm. Để hôm nào tôi phải mua ít đồ tới tặng mừng mới được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không việc gì phải vội, sẽ bắt Ứng nhị ca làm tiệc đầy tháng thật lớn mời vợ chồng mình tới, lúc đó cho gì thì cho, tôi cũng muốn xem Xuân Hoa hồi này ra sao.

Nguyệt nương cười:

- Chỉ được cái vậy thôi, người ta đã có chồng có con rồi thì thôi chứ.

Đoạn quay sang bảo Lai An:

- Người sang mời Mạnh nhị cứu qua đây.

Lát sau Ngọc Lâu dẫn Mạnh Duệ sang chào, Tây Môn Khánh nói vài câu chuyện rồi mời Mạnh Duệ ra thư phòng gặp Bá Tước, rồi sai gia nhân đem thêm rượu thịt ra, lại bảo Đại An:

- Người sang nhà đối diện mời Ôn tiên sinh qua đây cho vui.

Lai An đi một lát rồi trở vào thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm Nghệ tiên sinh rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy thì mời cậu Kính Tế ra đây.

Lát Sau Kính Tế ra vái chào mọi người, Tây Môn Khánh bảo:

- Ngồi đây tiếp nhị cứu.

Đoạn quay hỏi Mạnh Duệ.

- Bao giờ nhị cứu lên đường, mà đi trong bao lâu?

Mạnh Duệ đáp:

- Mồng hai này thì tôi lên đường. Việc chính là đi Kinh Châu mua chỉ đem sang Xuyên Quảng bán rồi mua sáp ong ở Xuyên Quảng đi bán

chỗ khác.

Chuyến đi này không thể định trước, có thể là một hai năm mới về. Lướt đi thì tôi lần lướt qua Hà Nam, Thiểm Tây, Hán Châu, lướt về thì về bằng đường thủy, vừa đi vừa về cũng phải tới bảy tám ngàn dặm đường.

Bá Tước hỏi:

- Chẳng hay Nhị cửu niên kỷ năm nay bao nhiêu?

Mạnh Duệ đáp:

- Tại hạ năm nay mới hai mươi sáu.

Bá Tước bảo:

- So với chúng tôi thì Nhị cửu hầy còn ít tuổi mà đã biết nhiều nơi quá, chẳng bù cho tôi, suốt đời chỉ ru rú xó nhà, chẳng đi được đến đâu.

Mọi người tiếp tục trò chuyện, gia nhân đem thêm rượu và đồ ăn lên, Mạnh Duệ ăn uống tới chiều mới đứng dậy cáo từ.

Tây Môn Khánh cùng Bá Tước và Kính Tế tiếp tục bữa tiệc. Lát sau gia nhân mua vàng mã về, vào thưa với Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh sai Kính Tế đem vào cho Nguyệt nương để Nguyệt nương xếp bày biện trên bàn thờ Bình Nhi, đoạn bảo Bá Tước:

- Hôm nay là tuần lục thất của Lục nương tôi, phải làm lễ tụng kinh đốt vàng.

Bá Tước đáp:

- Mau quá nhỉ, Lục tẩu mất đi đã nửa tháng rồi.

Tây Môn Khánh nói:

- Mồng năm này là tuần đoạn thất, lại phải làm lễ tụng kinh cầu siêu nữa.

Bá Tước bảo:

- Lần này thì đại ca chỉ nên cho niệm kinh Phật mà thôi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, lúc sinh thời, Lục nương tôi thường nhờ hai vị sư bà tụng kinh Huyết hồn, lần này tôi và Đại nương tôi cũng định là mời hai vị sư bà đó và ít tăng ni nữa để tụng kinh Phật.

Bá Tước thấy trời đã chiều, bèn đứng dậy vái tạ:

- Ơn lớn của đại ca hôm nay, đến chết tôi cũng không quên. Bây giờ cũng muộn rồi, để đại ca lo đốt vàng cho Lục tẩu, tôi xin phép về, kéo ở nhà đang mong.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chẳng ơn huệ gì hết, ngày đầy tháng này là chúng tôi ở đây kéo đến ăn mừng đó, nhị ca làm sao thì làm. Chúng tôi sẽ có quà mừng nữa.

Bá Tước bảo:

- Lại còn cho quà làm gì nữa.

Nói xong tươi cười vái chào mà về.

Tây Môn Khánh tiễn Bá Tước ra, rồi quay vào bảo gia nhân dọn bát đĩa, sau đó xuống phòng Bình Nhi. Nơi đây, Nguyệt nương đã sai Kính Tế và Đại An bày biện tươm tất. Hôm đó các tăng sĩ đạo sĩ tại miếu Ngọc Hoàng, chùa Vĩnh Phúc và chùa Báo ân đều có gửi sớ tới để cúng. Tây Môn Khánh bảo Nghênh Xuân dọn cơm canh lên, thắp hương đốt nến, rồi mời Nguyệt nương và các tiểu thiếp tới làm lễ đốt vàng cho Bình Nhi...

Hồi 15

Bữa Tiệc Hữu Ích

Tây Môn Khánh làm lễ đốt vàng cho Bình Nhi xong thì tới phòng Kim Liên nghỉ ngơi.

Hôm sau Hoàng Tứ dẫn em vợ tới, hai anh em đem theo một con lợn làm sẵn, một vò rượu lớn và một đôi vịt quay tới tạ ơn. Tây Môn Khánh không nhận.

Hoàng Tứ quỳ lạy rồi nói:

- Ơn cứu mạng của lão gia toàn thể gia quyến tôi cảm kích không cùng, nhưng chẳng eo gì để hiếu kính tri ân ngoài lễ mọn này để lão gia thưởng cho người dưới. Chẳng lẽ lão gia không nhận cho hay sao.

Mãi sau Tây Môn Khánh mới nhận rượu và vịt, còn lợn thì báo:

- Để người đem tạ ơn Tiền lão gia.

Hoàng Tứ nói:

- Lão gia làm như vậy thật khó cho chúng tôi vì chưa hết được lòng tri ân của chúng tôi. Tiện đây xin hỏi là hôm nào thì lão gia rảnh rang, để chúng tôi làm một tiệc mọn, mời lão gia và Ứng nhị gia tới chúng giám cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ôi hơi đâu nghe lời Ứng nhị gia, nhị gia nói chơi để đánh lừa người đấy, đừng có bận tâm.

Hai anh em Hoàng Tứ lạy tạ rồi cáo từ.

Ngày mồng một tháng mười một, sau khi ở nha môn ra. Tây Môn Khánh tới dự tiệc tại nhà Lý Tri huyện. Nguyệt nương một mình ngồi kiệu sai gia nhân đem lễ vật sang dự tiệc sinh nhật con gái Kiều Đại

hộ. Quá trưa, Tiết sư bà vì nghe nói là mồng năm thì Nguyệt nương làm lễ tụng kinh nên mua một ít lễ vật rồi lên không cho Vương sư bà biết, một mình đem tới để gặp Nguyệt nương.

Nhưng Nguyệt nương vắng nhà, Kiều Nhi và Ngọc Lâu giữ Tiết sư bà lại uống trà mà bảo: .

- Đại nương chúng tôi dự lễ sinh nhật bên nhà Kiều thân gia, sư bà nên ở đây chờ, chắc là Đại nương muốn gặp sư bà nói chuyện đó.

Tiết sư bà bèn ở lại chờ. Trong khi đó Kim Liên nghe tin Tiết sư bà tới sực nhớ tới lời nói của Ngọc Tiêu, là Nguyệt nương có thai nhờ bùa phép và thuốc men của Tiết sư bà, gần đây Tây Môn Khánh lại ăn nằm với Như Ý, Kim liên cũng sợ Như Ý tốt người, có thể có thai, sẽ được Tây Môn Khánh sủng ái, bèn tới mời Tiết sư bà về phòng mình, đưa cho một lượng bạc, bảo làm thuốc men và bùa phép cho mình. Hai người thăm thì to nhỏ.

Chiều đó Nguyệt nương về nhà, giữ Tiết sư bà ở lại một đêm.

Hôm sau Nguyệt nương đưa năm lượng cho Tiết sư bà để đến mồng năm làm lễ tụng kinh Kim Cương và kinh Hoa Nghiêm, Tiết sư bà giấu, không cho Vương sư bà biết, định là sẽ mời tám vị nữ tăng tới lập lễ đàn mà tụng kinh.

Hôm đó, khách khứa được mời đến dự lễ rồi ăn tiệc gồm Ngô Đại cửu, Ứng Bá Tước, Ôn tú tài, khách đàn bà có Ngô Đại cửu mẫu và Hoa Đại tẩu.

Hôm đó, Bá Tước đến, đem theo thiệp mời của Hoàng Tứ, nói là mồng bảy sẽ đặt tiệc tại nhà hát của Ái Nguyệt, mời Tây Môn Khánh tới dự. Tây Môn Khánh xem thiệp xong cười bảo:

- Ngày mồng bảy tôi không rảnh, vì phải dự tiệc sinh nhật tại nhà họ Trương. Ngày mai thì rảnh. Mà tiệc này có mời ai nữa không?

Bá Tước đáp:

- Không có ai cả, chỉ có Lý Tam và tôi tới để thù tiếp đại ca thôi. Nghe nói là Hoàng Tứ còn gọi bốn đào hát tới hát Tây sương ký nữa.

Tây Môn Khánh gật đầu rồi nhìn Bá Tước nói với Hoàng Tứ đổi lại là ngày mồng sáu. Bá Tước hỏi:

- Hoàng Tứ có đem gì lại tạ ơn đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có nhưng tôi không nhận. Hoàng Tứ năn nỉ mãi, tôi mới nhận chút ít cho hắn vui lòng, còn bao nhiêu tôi thêm một xấp lụa bạch, một xấp kinh đoạn và năm mươi lạng bạc sai đem tới tạ ơn Tiên lão gia.

Bá Tước bảo:

- Hai xấp lụa cũng phải ba chục lạng, như vậy một trăm lạng hắn đưa, chỉ còn dư được hai chục lạng, đại ca có được gì đâu, vậy mà đã cứu mạng cho cha vợ và em vợ hắn.

Tây Môn Khánh chỉ cười.

Trong khi lễ tụng kinh được tổ chức trong hoa viên thì tại đại sảnh mọi người ăn tiệc cho tới chiều. Lúc mọi người cáo từ. Tây Môn Khánh dặn Bá Tước:

- Ngày mai nhị ca cũng nên ghé qua đây đã.

Bá Tước đáp:

- Vâng, tôi nhớ rồi.

Nói xong cáo từ, cùng mọi người ra về.

Đám nữ tăng tụng kinh tới canh một mới làm lễ đốt vàng rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Trong khi đó Vương sư bà hay tin về vụ lễ tụng kinh hôm trước, bèn tức tốc tới gặp Nguyệt nương nói:

- Làm sao mà muội họ Tiết dám một mình tới đây nhận tiền làm lễ.

Nguyệt nương hỏi lại:

- Sao hôm qua không thấy sư bà tới? Nghe nói là sư bà dự tiệc sinh nhật bên Vương Hoàng thân phải không?

Vương sư bà dậm chân:

- Thế này thì con mụ dâm phụ họ Tiết nó làm yêu làm quỷ rồi, mụ ta nhận tiền rồi một mình làm lễ tụng kinh tại đây ngày mồng năm hôm qua, vậy mà mụ dám nói láo là mồng sáu mới làm lễ để lừa gạt tôi. Tiền bạc mụ nắm hết, có để cho tôi một đồng nào đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Tiền bạc thì tôi đưa hết cho Tiết sư bà, nhưng còn một xấp vải thì vẫn còn giữ đây, để tôi đưa cho sư bà vậy.

Nói xong gọi Tiểu Ngọc lấy xấp vải ra, Vương sư bà nhận vải rồi hần học nói:

- Con dâm phụ họ Tiết này gớm thật, từ trước tới nay nó đã lấy biết bao nhiêu tiền của Lục nương rồi, bây giờ còn lễ tụng kinh cho Lục nương, nó cũng giành một mình. Tiền làm lễ ở đâu cũng là phải chia ra, vậy mà nó dám nắm hết.

Nguyệt nương hơi bực mình:

- Nghe Tiết sư bà nói là sư bà đã nhận năm lạng của Lục nương trước đây để làm lễ tụng kinh, sao giờ này chưa làm lễ tụng kinh cho Lục nương?

Vương sư bà trợn mắt đáp:

- Rồi chứ? Tuần ngũ thất của Lục nương vừa rồi tôi đã mời bốn vị sư bà nữa tới tụng kinh cho Lục nương rồi thôi. Tôi tổ chức lễ đàn tại am mà.

Nguyệt nương mỉa mai:

- Sư bà làm lễ tụng kinh cho Lục nương, sao không nói cho tôi một tiếng để tôi sai người đem ít tiền bạc và lễ vật tới.

Vương sư bà cứng họng không nói được gì, cúi mặt ngồi một lúc rồi cáo từ để đi tìm Tiết sư bà.

Tới gần trưa, Tây Môn Khánh vừa từ nha môn về thì Bá Tước đã ăn mặc bảnh bao tới vái chào rồi bảo:

- Bây giờ cũng trưa rồi, mình đi là vừa. Hoàng Tứ cho người đến mời mấy bận rồi đó.

Tây Môn Khánh thủng thỉnh bảo Vương Kinh:

- Người sang mời Ôn tiên sinh qua đây đã.

Vương Kinh đi một lát trở về thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm bạn.

Bá Tước bảo:

- Ôn tiên sinh đi vắng rồi thì thôi, có chuyện gì sẽ dặn sau, bây giờ mình đi đi không lại trễ.

Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng:

- Lấy một con ngựa cho Ứng nhị gia cưỡi.

Bá Tước bảo:

- Thôi, tôi không cưỡi ngựa đâu, để tôi đi bộ tới trước, rồi đại ca ngồi kiệu tới sau.

Tây Môn Khánh đáp:

- Vậy thì đại ca cứ đi trước đi.

Bá Tước vái chào rồi bước ra. Tây Môn Khánh gọi đem kiệu tới, dẫn theo Đại An, Cầm Đồng và bốn tên quân hầu. Kiệu chưa kịp ra tới

cổng thì thấy Bình An học tốc từ ngoài chạy vào, chặn kiệu lại mà thưa:

- Đại lão gia tại Công bộ tới bái kiến, có sai quân hầu đem thiệp tới trước báo tin, hiện kiệu đi sau, sắp tới.

Tây Môn Khánh hoảng lên, vội xuống kiệu quay vào bảo Lai Hưng cùng nhà bếp lo chuẩn bị tiệc rượu, rồi ngồi tại đại sảnh mà chờ.

Khoảng khắc, An Chủ sự, nay đã thăng chức Lang trung, ngồi kiệu tới cổng, rồi xuống kiệu bước vào. Tây Môn Khánh bước xuống thềm nghênh đón lên đại sảnh. An Lang trung mặc áo vân hoa đeo đai Hoa kim. Tây Môn Khánh cũng mũ áo chỉnh tề. Đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà lên, hai người uống trà nói chuyện hàn huyên. Tây Môn Khánh nói:

- Tiên sinh thăng chức mà văn sinh không có lễ đến mừng, thật là có lỗi.

Lúc trước có nghe tin, nhưng văn sinh đang bận chuyện tang nên không làm thế nào được.

An Lang trung nói:

- Tiên sinh có tang mà văn sinh cũng không tới điều được, đó cũng là có lỗi vậy. Lúc trước ở kinh, văn sinh có nói chuyện với Địch đại gia rồi, chẳng hay tiên sinh đã nhận được thư từ tin tức gì của Địch đại gia chưa?

Tây Môn Khánh vội đáp:

- Dạ đã thật là xa xôi mà Địch đại gia cũng để tâm lo cho, văn sinh cảm kích muôn phần.

An Lang trung bảo:

- Nếu vậy chắc tiên sinh đã biết là nội trong cuối năm nay là có tin mừng rồi phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh bất tài, chức nhỏ, đâu dám mong chuyện cao xa. Đâu được như tiên sinh đây tài cao chức lớn có công lao trong việc sửa sang sông ngòi để điều khiển muôn dân ngưỡng vọng.

An Lang trung nói:

- Tiên sinh quá khen, văn sinh chỉ là hàn nho được Thái sư thương mà đề bạt, nhân vừa rồi chuyện sông nước đa đoan, dân tình cùng cực, lại thêm đạo tặc nổi lên khắp nơi, chuyên chở hàng của triều đình đi tới đâu cũng bị ngăn trở, văn sinh sợ là không lo nổi chuyện này.

Tây Môn Khánh nói:

- Tiên sinh dậy như vậy chứ theo thiển kiến thì với tài ba đó, chỉ trong ít ngày, công việc hoàn thành tiên sinh tất lại được thăng quan tiến chức. Nhưng chẳng hay triều đình có ấn định thời hạn là bao lâu không?

An Lang trung đáp:

- Thánh thượng cho hạn là ba năm việc sông ngòi phải hoàn tất, thánh thượng cũng đang định sai quan tới tế thần sông nữa đó.

Trong khi nói chuyện thì bàn tiệc đã dọn xong. An Lang trung thấy vậy bèn nói:

- Văn sinh thưa thật là còn phải qua bái kiến bên Hoàng lão gia nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu vậy thì văn sinh không dám lưu giữ lâu, chỉ xin tiên sinh ngòi lại đôi chút dùng chén rượu nhạt mà thôi.

Nói xong mời An Lang trung nhập tiệc. Bữa tiệc rất thịnh soạn, tuy gấp rút mà cũng gồm mười sáu món ăn. Rượu được rót ra những chung bằng vàng, Tây Môn Khánh tự tay nâng chung mời khách quý. An Lang trung chỉ ăn uống qua loa rồi đứng dậy cáo từ:

- Ngày khác văn sinh sẽ xin tới ngôi lâu nói chuyện. Tây Môn Khánh lưu giữ không được, phải đưa ra tận cổng.

An Lang trung lên kiệu, tiền hộ hậu ủng mà đi.

Tây Môn Khánh quay vào đại sảnh thay mũ áo rồi hỏi:

- Ôn tiên sinh đã về chưa?

Đại An đáp:

- Ôn tiên sinh chưa về, nhưng có Trịnh Xuân tới mời mấy lượt từ nãy tới giờ.

Tây Môn Khánh vội lên kiệu đi ngay. Trịnh Xuân về trước phi báo, Bá Tước và Lý Tam đang đánh cờ giết thì giờ, nghe nói Tây Môn Khánh tới, vội chạy ra nghênh tiếp. Hai chị em Ái Hương, Ái Nguyệt trang điểm lộng lẫy cũng vội bước ra đón chào.

Tây Môn Khánh vào ngôi tại phòng khách, Lý Tam, Hoàng Tứ tới thi lễ trước, rồi tới Trịnh bà, sau cùng là chị em Ái Hương, Ái Nguyệt lạy chào. Tiếp đó, mọi người an vị. Đại An đứng bên hỏi nhỏ:

- Kiệu cho chờ tại đây hay cho về?

Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Cho kiệu và quân hầu về.

Đoạn quay sang bảo Cầm Đồng:

- Người cũng về xem Ôn tiên sinh đã về chưa, nếu về rồi thì dùng ngựa mời tiên sinh tới đây ngay.

Hai gia nhân vâng dạ lui ra.

Bá Tước hỏi:

- Sao giờ này đại ca mới tới?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung tới thăm và uống rượu.

Trịnh Xuân đem trà ra. Ái Hương nâng chung mời Bá Tước, Ái Nguyệt nâng chung mời Tây Môn Khánh. Bá Tước tiếp chung trà từ tay Ái Hương nhưng lại bảo Ái Nguyệt:

- Đáng lẽ nàng phải mời ta mới đúng.

Ái Nguyệt cong cớn:

- Nhị gia mà được tôi mời thì đã có phúc.

Bá Tước bảo:

- Con tiểu dân phụ này ăn nói hay nhỉ, không coi khách ra gì nữa.

Ái Nguyệt nguýt dài:

- Hôm nay nhị gia đâu phải là khách.

Sau tuần trà, bốn đào hát ra lạy chào. Tây Môn Khánh hỏi tên tuổi rồi bảo:

- Lát nữa rồi hãy hát, mà chỉ nên đàn sáo thôi, đừng có trống phách âm ỹ.

Hoàng Tứ ngồi bên thưa:

- Điều đó chúng nó đã biết rồi.

Bá Tước sợ Tây Môn Khánh lạnh, bèn sai Trịnh Xuân buông màn xuống và cho thêm than vào lò sưởi.

Lát sau Ôn Tú tài tới, mọi người nhập tiệc. Bữa tiệc thật linh đình. Tây Môn Khánh ngồi giữa, hai bên là hai chị em Ái Nguyệt, kế đó là Bá Tước, Ôn tú tài, Lý Tam và Hoàng Tứ. Anh em Trịnh Phụng, Trịnh Xuân đàn hát giúp vui.

Ôn tú tài hôm nay đội khăn quá kiêu, mặc áo lục vân. Bá Tước hỏi:

- Ôn tiên sinh hôm nay đi đâu mà cho tìm mãi không gặp? Mọi người đợi mãi.

Ôn tú tài nghiêng mình đáp:

- Vãn sinh quả là có tội lắm, vì tới bàn chuyện sách vở với vài người bạn đồng song nên không biết lão gia cho gọi, cho nên mới đến chậm như thế này.

Mọi người ăn uống chuyện trò. Hai ca công hát vài bài hát rồi bốn đào ra hát tiếp. Đang uống rượu nghe hát thì thấy Đại An vào thưa:

- Ngô Ngân thư sai Ngô Huệ và Lạp Mai đem trà sang biếu.

Nguyên Ngô Ngân Nhi ngụ tại con đường nhỏ sau nhà Ái Nguyệt, nghe nói Tây Môn Khánh đang uống rượu tại nhà Ái Nguyệt, thì sai đem trà sang. Tây Môn Khánh cho vào. Ngô Huệ và Lạp Mai quỳ lạy rồi thưa:

- Ngân thư chúng tôi sai đem trà sang để lão gia dùng.

Nói xong mở nắp quả ra, bưng khay trà còn bốc khói, mời mỗi người chung. Tây Môn Khánh cầm chung trà hỏi:

- Ngân Nhi ở nhà đang làm gì vậy?

Lạp Mai đáp:

- Ngân thư chỉ ở nhà nghỉ ngơi mà thôi, hôm nay không đi đâu cả Tây Môn Khánh uống xong chung trà, thưởng cho Ngô Huệ và Lạp Mai ba tiền rồi bảo:

- Về mời Ngân Nhi sang đây.

Ái Nguyệt nghe vậy vội dặn theo:

- Người về mời Ngân Nhi sang mau, để Trịnh Xuân đi theo luôn thể. Nếu Ngân Nhi không chịu sang thì Trịnh Xuân nhớ nói là từ nay ta sẽ không cộng tác với Ngân Nhi trong việc làm ăn nữa đâu.

Bá Tước cười:

- Lạ nhỉ, hai người có cái gì mà phải cộng tác làm ăn.

Ôn tú tài bảo:

- Nhị gia dạy như vậy là không thấu hiểu nhân tình, tự cổ có câu "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Hai người ở gần nhau, quý mến nhau, lại cùng nghề nghiệp thì cộng tác làm ăn là chuyện đương nhiên, có gì làm lạ.

Ái Nguyệt bảo:

- Nhị gia cũng có thể cộng tác làm ăn với Trịnh Xuân nhà này chẳng hạn, kẻ thì hát người thì hát, cũng như nhau.

Bá Tước đốp chát ngay:

- Tao có cộng tác thì cộng tác với mẹ ngươi ấy chứ.

Đám ca nữ lại bắt đầu hát, mọi người im lặng nghe. Ái Nguyệt và Bá Tước cũng không đấu khẩu nữa. Khúc hát dứt.

Tây Môn Khánh gọi một ca nữ họ Hàn tới hỏi:

- Ngươi là thế nào trong gia đình họ Hàn?

Ái Nguyệt bảo:

- Gia gia không biết nó đâu, nó là cháu gái của Hàn Kim Xuyên đó, có tiểu danh là Tiêu Sầu Nhi, năm nay mới mười ba tuổi Tây Môn Khánh ngắm nghĩa rồi bảo:

- Con nhỏ này lớn lên nhất định là trang tuyệt sắc đây, cử chỉ lanh lợi mà lại hát hay nữa.

Đoạn bảo Tiêu Sầu tới chuốc rượu cho mình. Tiêu Sầu rụt rè tới chuốc rượu. Hoàng Tứ đôn đốc đem thêm thức ăn và rượu, rồi ân cần mời mọc mọi người.

Lát sau thì Ngân Nhi tới, Ngân Nhi ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy tươi cười bước vào lạy chào Tây Môn Khánh, rồi đứng dậy vái chào mọi người, nói câu vạn phúc.

Bá Tước bảo:

- Nực cười thật, mọi người chúng ta cùng ngồi trong tiệc mà người chỉ lạy chào có một mình cha nuôi người thôi, còn chúng ta đây thì người chỉ vái, thật là người coi khinh khách quá. Ta mà làm việc quan, nhất định không tha người, sẽ lôi người lên nha môn đánh cho ít trượng.

Ái Nguyệt bảo:

- Thôi nhị gia ơi, rõ thật không biết xấu hổ, chức tước không có mà đe dọa người ta.

Nói xong mời Ngân Nhi ngồi cạnh Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bây giờ mới để ý Ngân Nhi thất khăn trắng, bèn hỏi:

- Người để tang cho ai vậy?

Ngân Nhi đáp:

- Gia gia biết rồi mà còn cố tình hỏi, tôi để tang cho Lục nương chứ còn cho ai nữa.

Tây Môn Khánh nghe vậy hài lòng lắm, từ đó chỉ nghiêng mình sang trò chuyện với Ngân Nhi. Lát sau, Ngân Nhi đứng dậy bảo:

- Tôi đến từ nãy tôi giờ mà chưa vào chào ma ma, để tôi vào một phút.

Nói xong bước vào phòng trong chào hỏi Trình bà, sau đó lại trở ra bàn tiệc. Trong này Trịnh bà nói vọng ra:

- Ái Nguyệt ơi, con mời Ngân thư ngồi dự tiệc đi, bảo chúng nó cho thêm than vào lò sưởi kéo Ngân thư lạnh, rồi nhắc đem thêm đồ ăn nóng và hâm thêm rượu nhé.

Ngân Nhi lại ngồi cạnh Tây Môn Khánh. Hai người tiếp tục trò chuyện.

Ngân Nhi nói:

- Hôm nọ tuần đoan thất của lục nương, tôi không tới được, thật là có lỗi.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng người có đem trà lại, ta cảm tạ lắm.

Ngân Nhi nói:

- Hôm đó chúng tôi chỉ có ít trà xấu đem tới để gia gia cho người dưới dùng, vậy mà gia gia tặng lại biết bao thứ quý giá, mẫu thân tôi thấy vậy hoảng sợ lắm. Hôm đó đằng nhà có làm lễ tụng kinh chăng?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng có mười mấy vị nữ tăng tới tụng kinh tại nhà nhưng ta chẳng mời bạn bè thân quyến gì cả, sợ làm phiền người ta nhiều quá.

Bữa tiệc vẫn tiếp tục. Lát sau Ngân Nhi hỏi:

- Đại nương và các nương nương vẫn mạnh?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng vẫn mạnh khỏe bình thường.

Ngân Nhi nói:

- Từ sau ngày Lục nương mất đi, chắc gia gia buồn nhớ lắm Tây Môn Khánh rầu rầu:

- Nhớ chứ sao không, hôm nọ ta ngủ tại thư phòng, mộng thấy Lục nương về than khóc dạn dò.

Ngân Nhi nói:

- Lục nương mất đi gia gia nhớ thương quá mà sinh ra mộng mị đầy thôi.

Mọi người thấy Tây Môn Khánh và Ngân Nhi nói chuyện, thì không ai dám nói lời nào, khiến cho bữa tiệc trở nên trầm lặng buồn tẻ. Bá Tước bèn nói ông ổng:

- Tiệc gì mà buồn thế này, nếu không có ai chuốc rượu đàn hát thì tôi về đây.

Lý Tam Hoàng Tứ vội giục hai chị em Ái Nguyệt chuốc rượu và đàn hát.

Hai chị em chuốc rượu cho Tây Môn Khánh và Bá Tước xong thì lấy đàn ra.

Ngân Nhi cũng đứng dậy cùng hát. Tiếng hát ba người quyện lẫn tiếng đàn tạo thành những âm thanh du dương thánh thót. Bài hát dứt, Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Hai đứa nó hát hay quá, nhị ca có thể thưởng cho mỗi đứa một chung rượu chăng?

Bá Tước bảo:

- Được chứ, để đó tôi. Tôi sẽ ban ơn cho chúng nó.

Ái Nguyệt nguyền dài:

- Thật chẳng lẽ giữa bàn tiệc như thế này mà tôi lại mắng cho nhị gia một trận chứ nhị gia ăn nói hàm hồ quá lắm rồi.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Bá Tước đứng dậy lấy ba cái đĩa đã hết đồ ăn, đổ đầy rượu vào rồi bảo:

- Nay, ta đích thân rót rượu mời các nàng đây, nếu các nàng không chịu uống thì ta sẽ đổ lên đầu cho mà coi.

Ái Hương nói:

- Hôm nay tôi kiêng rượu.

Ái Nguyệt nói:

- Nhị gia quỳ xuống gọi tôi bằng dì, rồi đưa rượu lên miệng tôi, tôi mới chịu uống.

Bá Tước quay sang Ngân Nhi:

- Ngân Nhi, còn người có nói gì không?

Ngân Nhi đáp:

- Hôm nay trong người tôi không khỏe, không uống được nhiều.

Ái Nguyệt nói:

- Nếu nhị gia không chịu quỳ xuống dâng rượu thì ngàn năm tôi cũng không chịu uống.

Hoàng Tứ nói thêm vào:

- Nhị gia ơi, thôi chịu khó quỳ xuống một chút đi, nhị gia không chịu quỳ thì đâu có vui.

Ái Nguyệt bảo:

- Cứ quỳ xuống đi, tôi chỉ uống một hai hớp thôi, không phải quỳ lâu đâu mà sợ.

Bá Tước quay sang Ôn tú tài:

- Ôn tiên sinh coi, thế này thì chịu sao nổi mấy con tiểu dân phụ cơ chứ, chúng nó bức bách tôi thế này thì đến chết mất thôi.

Nói xong gượng gạo quỳ xuống. Ái Nguyệt khẽ vén tay áo, chìa ngón tay trở xinh như một búp măng non trắng muốt, trở vào Bá Tước mà bảo:

- Tên giặc kia vô lễ, dám xúc phạm tới dì Ái Nguyệt này, bây giờ người phải hứa là không dám vô lễ với dì nữa thì dì mới chịu uống.

Bá Tước bí quá đành phải nói:

- Vâng, từ nay tôi không dám vô lễ với "dì" nữa.

Ái Nguyệt mới tiếp lấy đĩa rượu uống một hớp rồi đưa trả.

Bá Tước đứng dậy bảo:

- Cái con dâm phụ này giỏi thật, người không uống hết mà để thừa lại cho ai đây, chẳng lẽ người bắt ta phải uống thừa chẳng? Khôn hồn thì phải uống cho hết.

Ái Nguyệt bảo:

- Đó là tôi dành để thưởng cho nhị gia đó.

Nói xong đổ hết chỗ rượu còn lại vào mặt mũi quần áo Bá Tước. Bá Tước giãy nảy lên đưa tay phủi áo quần lia lịa, miệng kêu inh ỏi:

- Chết tôi rồi, con dâm phụ này nó hại tôi rồi. Này, ta nói cho mà biết, đây là bộ quần áo mới may, ta mới vừa mặc lần đầu tiên, vậy mà người làm bẩn hết của ta rồi.

Mọi người cười ầm cả lên. Bá Tước cũng về chỗ ngồi, bữa tiệc lại tiếp tục vui vẻ tới lúc trời chạng vạng tối mà mọi người vẫn còn say sưa uống rượu nghe hát. Tây Môn Khánh sai bẻ một cành mai vào đưa cho Ôn tú tài để làm tửu lệnh, Ôn tú tài nói:

- Có lão gia ở đây, tôi đâu dám vô lễ như vậy, lão gia phải bắt đầu mới phải chứ.

Tây Môn Khánh bên cầm cành mai đưa cho Ái Nguyệt để lần lượt chuyền đi quanh bàn tiệc. Ca nữ đàn hát bên tiệc, dứt một câu hát mà cành mai ở trên tay ai thì người đó phải uống một chung rượu lớn. Bữa tiệc nhờ đó thêm phần hào hứng.

Lát sau Ái Nguyệt sai đốt thêm đèn lên, rồi vào trong phòng trang

điểm lại, đồng thời thay quần áo mới, rồi trở ra bàn tiệc. Ái Nguyệt mặc cái áo gấm hồi văn, cái quần kim lữ, chân đi đôi hài phượng đại hồng. Dưới ánh đèn, nhan sắc lại tăng thêm muôn phần diễm lệ. Tây Môn Khánh nhìn ngắm không chớp mắt. Nhưng sau đó lại nghĩ tới lời Bình Nhi khuyên nhủ trong giấc mộng là nên ít ăn uống ở ngoài, có đi thì phải về sớm, cho nên tuy đã ngà ngà say, lại đang ngồi trước sắc đẹp quyến rũ của ái Nguyệt, Tây Môn Khánh cũng đứng dậy vào trong rửa tay rồi sửa soạn ra về. Trịnh bà vội sai a hoàn cầm đèn theo vào, lấy nước cho Tây Môn Khánh rửa tay. Tây Môn Khánh rửa tay xong trở ra, Ái Nguyệt bảo:

- Hôm nay gia gia nghỉ ở đây đi.

Tây Môn Khánh đáp:

- Không, ta phải về.

Đoạn ghé tai Ái Nguyệt nói nhỏ:

- Hôm nay có Ngân Nhi ở đây, ta ở lại e bất tiện. Vả lại ta đang làm quan, mà năm nay lại có cuộc khảo xét quan lại, e có tiếng thị phi không tốt. Thôi để hôm khác ta nghỉ lại với nàng.

Đoạn lại nói lớn: .

- Đa tạ nàng hôm nọ cho ta món ốc thật ngon, nhưng lại khiến ta đau buồn, bởi vì lúc sinh thời Lục nương làm món đó cũng rất ngon, nay Lục nương mất đi, trong nhà không còn ai làm được món đó nữa, cho nên ta càng thêm nhớ Lục nương.

Ái Nguyệt nói:

- Làm món đó cũng chẳng có gì là khó. À mà còn gói hạnh nhân thì sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ôi nàng hỏi đến món đó làm gì. Hôm nàng cho người đem lại thì cái ông họ Ứng tham ăn này ăn hết ngay tức thì, còn lại chẳng bao nhiêu.

Ái Nguyệt nói:

- Thật đúng là giặc tham ăn mà, ai cho mà cũng ăn vậy không biết. Tôi cũng đa tạ gia gia về những quà tặng và các món ăn gia gia sai người đem cho.

Mẫu thân tôi ăn xong khen không tiếc lời đó. Nhất là món mai ướp, mẫu thân tôi trước đó bị ho, cả đêm vật vã không ngủ, đờm lại kéo lên, vậy mà mới ăn có một quả là thấy dễ chịu ngay, không ho nữa mà đờm cũng bớt. Cho nên chị em tôi chỉ được ăn vài quả, còn bao nhiêu mẫu thân tôi cất đi một chỗ để ăn dần.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, nếu nàng thích thì để mai ta sai gia nhân đem lại một ít để nàng ăn.

Quế Thư lại hỏi:

- Mấy hôm nay gia gia có gặp Quế Thư không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Từ sau đám tang của Lục nương có thấy Quế Thư lại đâu mà gặp.

Ái Nguyệt nói:

- Tuần ngũ thất của Lục nương, Quế Thư có đem trà lại mà.

Tây Môn Khánh nói:

- Đâu có, chỉ có Lý Minh đem trà lại mà thôi.

Ái Nguyệt nói:

- Tôi có câu chuyện muốn thưa với gia gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chuyện gì vậy ?

Ái Nguyệt ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thôi, tôi chẳng nói nữa đâu, nói ra thì sợ chửi em với nhau, người khác lại bảo là vắng mặt họ tôi nói này nói kia, phiền phức lắm.

Nói xong lững thững đi vào phòng trong. Tây Môn Khánh bước theo bảo:

- Lạ thật, có chuyện gì cần nói với ta thì cứ nói việc gì cứ úp mở thế.

Ái Nguyệt đang định nói thì Bá Tước bước vào nói ông ổng:

- Gớm thật, hai người bỏ chúng tôi kéo nhau vào đây rù rì chuyện gì vậy ?

Ái Nguyệt giật mình quay lại bảo:

- Đồ quỷ đâu ấy, chỉ ăn nói bậy bạ, đang ở đâu thì vào đây làm người ta hết cả hồn.

Tây Môn Khánh cũng hơi bực mình:

- Đồ quỷ thật, ở ngoài ấy vui với Ngân Nhi không được hay sao?

Bá Tước cười khả ố:

- Hai người ở đây làm gì, nếu muốn ta đi thì nàng phải cho ta cái gì mới được.

Nói xong, thò tay vào tay áo Ái Nguyệt lôi ra cái khăn tay mà bảo:

- Đó thấy không, không cho ta cũng không được mà.

Nói xong bước ra. Ái Nguyệt la lên:

- Đồ quỷ sứ yêu tinh, khi không ở đâu vào trêu chọc người ta. Thằng Đào Hoa đâu, mày xem tên quỷ đó ra chưa thì đóng cửa lại cho tao.

Đoạn quay lại, nói với Tây Môn Khánh về chuyện Quế Thư lại tiếp tục đi lại với Vương Tam như trước. Tây Môn Khánh nghe xong giận dữ:

- Con dâm phụ đó gớm thật, lại vẫn dám cùng thằng đó đi lại như cũ, thật uổng cả công lao của ta, thì ra nó lừa dối cả ta Ái Nguyệt nói:

- Xin gia gia đừng giận, tôi có cách này trừng phạt tên Vương Tam cho gia gia vui lòng.

Tây Môn Khánh ngồi xuống chiếc giường cạnh đó, ôm Ái Nguyệt vào lòng dịu giọng hỏi:

- Nàng có cách gì, mau nói ta nghe đi.

Ái Nguyệt điệu hạnh:

- Nhưng gia gia đừng nói cho một ai biết mới được, cả đến Ứng nhị gia cũng vậy, sợ rằng tai vách mạch rừng.

Tây Môn Khánh cười:

- Ta ngu ngốc gì mà nói cho người nào khác biết.

Ái Nguyệt thấp giọng:

- Gia gia biết không, mẹ của Vương Tam tuổi chưa quá bốn mươi đầu, mà nhan sắc đẹp đẽ lắm, trang điểm vào không thua gì gái tơ. Bà ta là Lâm thái thái. Vì con trai ngày đêm chỉ la cà ở các nhà hát nên Lâm thái thái thường mượn cơ tới lễ Phật tại các am của nữ sư, để nhờ người mai mối làm chuyện xằng bậy. Có Văn tẩu Nhị thường giúp Lâm thái thái trong việc đó. Gia gia có thể tìm gặp Lâm thái thái không khó. Gia gia hiểu ý tôi mới có mười chín tuổi, là cháu gái cưng của Lục Hoàng Thái úy, người xinh đẹp lại có tài cầm kỳ, vậy mà Vương Tam chẳng bao giờ ở nhà, khiến cho nàng ta chẳng khác gì người ở góa. Bây giờ gia gia làm thân được với Lâm thái thái, thì con dâu của bà ta sớm muộn cũng thuộc về gia gia.

Tây Môn Khánh chăm chú nghe, lòng tà nổi lên, tư tưởng rối bời, vội hỏi:

- Nàng ơi, nhưng làm sao mà nàng lại biết được những chuyện như vậy?

Ái Nguyệt không chịu nói là thường đến hát tại nhà Vương Tam, mà chỉ đáp:

- Có một người quen thân cho biết như vậy, người này nói là có quen với cả Văn tẩu Nhị nữa.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người đó là ai? Có phải là Trương Nhị, cháu của Trương đại hộ không?

Ái Nguyệt giã nảy lên:

- Làm sao tôi quen hẳn được, cái đồ... đồ...

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ta không đoán nổi, nhưng mà người đó là ai?

Ái Nguyệt đáp:

- Thôi để tôi nói cho gia gia biết vậy. Tôi có một người thân thích ở phương Nam, mỗi lần đi buôn bán ngang đây đều ghé nhà này nghỉ ngơi, người đó biết nhiều chuyện lắm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nàng một lòng vì ta thì từ nay để ta bao nàng, mỗi tháng ta đưa cho mẫu thân nàng ba chục lượng để nàng khỏi phải tiếp khách nào khác, những lúc rảnh, ta sẽ đến.

Ái Nguyệt nói:

- Nếu quả thực gia gia có lòng nghĩ tới tôi thì nói chuyện tiền bạc làm gì, bao nhiêu cũng được, miễn là có chút ít đưa cho mẫu thân, tôi sẽ đóng cửa, chỉ ở nhà để chờ hầu hạ gia gia mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói vậy đâu được, cứ để ta đưa mỗi tháng ba chục lạng.

Hai người lả lơi âu yếm một hồi rồi mới dắt tay nhau bước ra phía ngoài bữa tiệc vẫn ồn ào vì nhờ Bá Tước dùng tửu lệnh.

Thấy Tây Môn Khánh bước ra, Bá Tước bảo:

- Đại ca đi đâu mà bỏ chúng tôi từ nãy tới giờ, bây giờ mới ra, phải phạt rượu mới được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chúng tôi có chút chuyện riêng cần nói chứ có làm gì đâu mà vặn hỏi rồi đòi phạt.

Bá Tước bảo:

- Hai người nói chuyện gì, làm những gì thì tôi biết cả rồi.

Nói xong cầm chung lớn róc đầy rượu, ép Tây Môn Khánh uống. Bốn ca nữ đàn hát cho Tây Môn Khánh uống. Tây Môn Khánh uống xong, Đại An đứng bên thưa:

- Đã cho đem kiệu tới rồi.

Tây Môn Khánh khẽ gật đầu. Đại An vội ra ngoài bảo mấy tên quân hầu đốt đèn lên rồi đứng đợi. Tây Môn Khánh đứng mà uống rượu rồi lại rót rượu mời mọi người, đoạn bảo đám ca nữ:

- Các người hát khúc "Lúc mới gặp nhau" cho ta nghe xem nào.

Ca nữ Hàn Tiêu Sầu nấn cung tỳ bà hát rằng:

Lúc mới gặp nhau Đã thấy như hợp tâm đầu Ta thấy nàng muôn phần xinh đẹp yêu kiều Tính tình hiền hậu ôn nhu Miệng xinh duyên dáng chuyện trò Chẳng biết bao giờ gắn bó.

Khúc hát dứt, Ngân Nhi chúc rượu cho Tây Môn Khánh, Ái Hương

chúoc rượu cho Bá Tước, Ái Nguyệt chúoc rượu cho Ôn lú tài. Lý Tam Hoàng Tứ rót rượu lấy mà uống. Mọi người uống xong, ca nữ lại hát. Hát xong lại uống rượu.

Mấy lần như vậy Tây Môn Khánh mới đứng dậy bảo Đại An lấy bạc ra thưởng cho mỗi ca nữ ba tiền, nhà bếp năm tiền, Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng mỗi người ba tiền, các gia nhân a hoàn trong nhà mỗi đứa hai tiền. Tất cả đều lạy tạ.

Hoàng Tứ nói:

- Ứng nhị gia, nhị gia nói giùm một câu mời lão gia ở lại chút nữa để chúng tôi được hết tấm lòng tri ân, bây giờ cũng hãy còn sớm, sao lại để lão gia về vậy?

Đoạn quay sang Ái Nguyệt:

- Nguyệt thư cũng mời lão gia ở lại đi chứ.

Ái Nguyệt bảo:

- Tôi cũng đã có lưu giữ đấy chứ, nhưng gia gia không chịu ở lại Tây Môn Khánh bảo: .

- Mọi người không biết, ngày mai tôi còn bận nhiều việc nên hôm nay phải về nghỉ sớm.

Đoạn quay sang Hoàng Tứ vái chào mà nói:

- Hôm nay làm phiền nhiều quá.

Hoàng Tứ vái trả rồi nói:

- Hôm nay mời lão gia tới đây mà lão gia về sớm thế này chỉ sợ lão gia còn đói.

Ngân Nhi và hai chị em họ Trịnh cũng bước tới lạy chào:

- Xin gia gia cho chúng tôi gửi lời kính thăm Đại nương và các nương nương, hôm nào rảnh chúng tôi sẽ cùng nhau tới thăm Đại nương và

các nương nương.

Trịnh bà cũng từ trong bước ra vái chào mà nói:

- Lão gia về sớm quá, chỉ sợ là có điều gì khiến lão gia phật lòng, hay đồ ăn không vừa miệng lão gia, còn nhiều thức ăn chưa kịp đem lên.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, như vậy là đủ lắm rồi, tôi phải về nghỉ để mai dậy sớm, ngoài nha môn còn nhiều việc bề bộn lắm. Ứng nhị gia đây rảnh rang, để nhị gia ngồi lại cũng được.

Bá Tước nghe vậy vội đứng dậy cáo từ nhưng đã bị Hoàng Tứ kéo ngồi xuống mà bảo:

- Lão gia đã nói vậy mà nhị gia cũng đòi về thì mất vui rồi.

Bà Tước nói:

- Thôi, xin để tôi về, có Ôn tiên sinh ở lại là được rồi.

Ôn tú tài nghe vậy vội đứng dậy chạy ra cửa định về nhưng bị gia nhân của Hoàng Tứ là Lai Định ngăn giữ lại. Tây Môn Khánh ra tới cổng thì hỏi Cầm Đồng:

- Có gì cho Ôn tiên sinh đỡ chân không?

Cầm Đồng thưa:

- Có đem sẵn con lừa tới đây rồi.

Ôn tú tài theo ra. Tây Môn Khánh quay lại bảo:

- Có lừa sẵn đây cho tiên sinh rồi, tiên sinh cứ ngồi lại thù tiếp Ứng nhị gia thêm lúc nữa.

Ái Nguyệt chạy theo ra cầm tay Tây Môn Khánh dặn:

- Chuyện tôi thưa với gia gia hồi nãy, xin gia gia đừng nói lại cho bất

cứ người nào đấy nhé.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ta nhớ rồi.

Ái Nguyệt quay lại bảo Trịnh Xuân:

- Người đưa lão gia về nhà.

Tây Môn Khánh lên kiệu mà về. Trong này, Ngân Nhi cũng cáo từ Ngô Huệ cầm đèn cùng Ngân Nhi ra về. Ái Nguyệt dặn:

- Ngân thư à, chuyện hôm nay đừng nói cho ai biết nhé.

Ngân Nhi đáp:

- Biết rồi.

Sau đó, tiệc vui lại tiếp tục, rượu chè đàn hát cho tới canh ba mới vãn.

Hoàng Tứ đưa cho Ái Nguyệt mười lạng bạc rồi cùng mọi người ra về.

Hôm sau, sáng sớm Hạ Đề hình đã sai quân hầu tới mời Tây Môn Khánh ra nha môn để lấy khẩu cung của các tội nhân. Trưa hôm đó Tây Môn Khánh mới về nhà ăn cơm. Ăn xong thì Trâm di phu sai gia nhân Trâm Định đem thiệp và dẫn một đầu bếp là Lưu Bao đến. Tây Môn Khánh thân nhận Lưu Bao rồi vào thư phòng sai viết thiệp trả lời để cho Trâm Định đem về Thấy Đại An đứng cạnh. Tây Môn Khánh hỏi:

- Đêm qua Ôn tiên sinh về lúc nào?

Đại An đáp:

- Đêm qua tôi sang tiệm bên đó ngủ một giấc mới thấy Họa Đồng gọi cửa đưa Ôn tiên sinh về, lúc đó cũng quá canh ba. Ôn tiên sinh có vẻ say lắm. Nghe nói đêm qua lúc ra khỏi cổng nhà họ Trịnh, Ứng nhị

gia quá say, nôn mửa cả ra.

Nguyệt thư phải sai Trịnh Phụng đưa nhị gia về nhà.

Tây Môn Khánh nghe xong cười ha hả rồi gọi Đại An đến gần bảo:

- Này, người có nhớ Văn tẩu tẩu, người làm mối cho cậu Kính Tế về làm rể ta trước đây ấy mà, bây giờ mụ ta ở đâu, người chịu khó tìm gặp, mời tới tiệm trước cửa đây cho ta gặp có chuyện cần.

Đại An đáp:

- Tôi không biết nhà Văn tẩu tẩu, để tôi hỏi cậu Kính Tế xem.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì đi hỏi mau đi.

Đại An chạy ngay ra tiệm hỏi Kính Tế. Kính Tế hỏi lại:

- Tìm Văn tẩu tẩu làm gì vậy ?

Đại An bảo:

- Thì cậu cứ chỉ nhà đi.

Kính Tế đáp:

- Người cứ đi thẳng theo con đường lớn phía đông, qua cầu Đông Nhân thì rẽ sang phía đông tới ngõ Vương gia thì vào. Qua cái cầu đá thì thấy một cái am, cạnh cái am có con đường nhỏ, vào con đường nhỏ rồi rẽ về phía tây, đến căn nhà thứ ba, sát vách cửa tiệm bán đậu hũ, đó là nhà Văn tẩu tẩu, người chỉ cần gọi: "Văn ma ma", là tự nhiên mụ ta chạy ra ngay.

Đại An ngăn người ra rồi nói:

- Đường lối gì mà rối rít tí mù vậy, hay là phiền cậu nói lại lần nữa, tôi sợ là quên mất.

Kính Tế lại phải nói lại lần nữa. Đại An lẩm bẩm nhắc theo rồi nói:

- Đường có vẻ xa, để tôi lấy ngựa đi mới được.

Nói xong về nhà lấy con ngựa bạch, cưỡi lên, ra roi chạy thẳng tới con đường lớn phía đông huyện, qua cầu Đồng Nhân rồi rẽ vào ngõ Vương gia, quả thấy cây cầu đá, qua cầu đá thấy có cái am nhỏ, bèn theo con đường nhỏ cạnh am, rồi rẽ vào phía tây, tới cạnh tiệm bán đậu hũ, thấy một người đàn bà đang đứng. Đại An cứ ngồi trên ngựa mà hỏi:

- Ma ma có biết ở đây có bà mối tên là Văn tẩu Nhị không?

Người đàn bà chỉ tay:

- Nhà bà đó ở sát vách nhà tôi đây này.

Đại An vội xuống ngựa, cầm roi ngựa gõ vào cánh cổng mà gọi:

- Văn ma ma có nhà không ?

Bên trong, người con trai là Văn Đường chạy ra mở cổng hỏi:

- Ông ở đâu tới ?

Đại An đáp:

- Ta là người của Tây Môn lão gia trong phủ Đề hình, lão gia cho gọi Văn ma ma, bảo ma ma phải tới gấp.

Văn Đường nghe nói là người của Tây Môn Khánh bèn mời vào nhà. Đại An buộc ngựa rồi bước vào nhà, ngồi xuống ghế. Văn Đường vào trong đem trà ra nói:

- Mẫu thân tôi hôm nay vắng nhà, để về rồi tôi sẽ nói, sáng sớm mai mẫu thân tôi xin đến.

Đại An nghi ngờ bảo:

- Hay là có nhà mà người nói dối.

Nói xong đứng dậy xông xộc bước vào nhà trong, thì thấy Văn tẩu cùng con dâu đang thù tiếp mấy người đàn bà nữa uống trà nói chuyện. Đại An vào thình lình, mọi người lánh mặt không kịp. Đại An cầm roi ngựa chỉ vào mặt Văn tẩu bảo:

- Ngồi nhà sao dám nói dối là đi vắng?

Văn tẩu cười hềnh hếch vái chào Đại An rồi nói:

- Chẳng nói giấu gì cậu, hôm nay trong nhà tôi có chút việc, chẳng hay lão gia cho đòi tôi có chuyện gì, thôi để sáng mai tôi xin tới sớm. Nhờ cậu về thưa lại giùm cho.

Đại An bảo:

- Lão gia chỉ bảo tôi tìm ma ma tới ngay, còn chuyện gì thì làm sao tôi biết được. Gớm, ma ma ở chỗ hốc chỗ kẹt này, làm tôi tìm nhà muốn hụt hơi.

Văn tẩu nói:

- Mấy năm nay việc mua bán a hoàn hay chuyện này kia thì đã có Phùng lão và Tiết tẩu lo rồi, chẳng thấy lão gia gọi tới tôi. Nay thình lình cho gọi như thế này chắc là gia gia cần tìm một giai nhân để thay thế cho Lục nương chăng.

Đại An đáp:

- Tôi không biết, ma ma cứ tới tự khắc gia gia tôi sẽ nói cho mà biết.

Văn tẩu bảo: .

- Nếu là chuyện gấp thì để cậu ngồi đây chờ tôi tiễn mấy bà khách này về rồi cùng đi với cậu luôn thể.

Đại An bảo:

- Lão gia dặn là tôi phải gọi ma ma tới ngay, có chuyện cần, gia gia tôi đang đợi, lát nữa gia gia tôi còn đi dự tiệc, ma ma chớ nên chậm

trễ.

Văn tẩu nói:

- Tôi biết rồi, nhưng cậu ngồi đây ăn tạm vài cái bánh đã rồi tôi xin theo ngay.

Đại An đáp:

- Tôi chẳng ăn uống gì hết.

Văn tẩu lại hỏi:

- Đại Thư ở nhà đã có con chưa?

Đại An đáp:

- Chưa thấy gì hết.

Văn tẩu đem mấy cái bánh ra để trước mặt Đại An, rồi quay vào đưa tiễn mấy người khách đàn bà, rồi mặc áo ngoài ra hỏi:

- Cậu cưới ngựa thì làm sao tôi theo, hay là cậu đi trước, tôi sẽ tới sau được không ?

Đại An bảo:

- Nhà có con lừa trước cửa đây, sao ma ma không cưới lừa ?

Văn tẩu cười:

- Nhà này làm gì có lừa có ngựa, con lừa đó là của nhà bán đậu hủ bên cạnh đấy chứ.

Đại An bảo:

- Tôi nhớ là trước đây ma ma có cưới lừa mà.

Văn tẩu nói:

- Đây là mấy năm về trước, sau đó tôi bị liên lụy việc quan, nhà cửa còn phải bán đi, nói gì tới lừa với ngựa. Đại An bảo:

- Nhà cửa thì đã đành, nhưng còn con lừa thì phải để lại mà làm bạn chứ.

Văn tẩu cười the thé:

- Đồ quỷ ăn nói hàm hồ, tôi tưởng cậu nói chuyện đúng đắn nên vành tai nghe, ai ngờ nói chuyện tầm phào. Mấy năm nay không gặp, cậu có vẻ ăn nói ghê lắm rồi đấy nhé, thôi để rồi tôi làm mối cho một đám.

Đại An bảo:

- Chính ma ma mới nói chuyện tầm phào. Bây giờ tôi đi ngựa mà ma ma đi bộ thì đến chiều mới tới hay sao, trong khi đó thì gia gia tôi đang nóng lòng chờ đợi. Hay là ma ma cùng ngồi ngựa với tôi, mình đi cho mau.

Văn tẩu bảo:

- Đồ chết tiệt, ngồi chung một ngựa rồi hai bên hàng phố người ta chửi cho à?

Đại An bảo:

- Nếu không thì ma ma mượn đỡ con lừa của nhà bên cạnh đi, tôi sẽ cho họ ít tiền.

Nói xong xĩa ra vài tiền. Văn tẩu cầm lấy bảo:

- Vậy cũng được.

Đoạn đưa tiền cho con là Văn Đường, bảo chạy qua bên cạnh nói một tiếng rồi trở về lấy lừa.

Văn tẩu leo lên lưng lừa, theo Đại An mà đi.

Hồi 16

Bà Mệnh Phụ Goá Bụa Đa Tình

Đại An và Văn tẩu Nhị về tới cổng thì Bình An chạy ra bảo:

- Gia gia ở nhà bên kia kìa.

Nói xong chỉ tay sang nhà đối diện. Đại An dẫn Văn tẩu Nhị vào. Tây Môn Khánh đang trò chuyện với Ôn tú tài, thấy Đại An thì hát hàm ngầm hỏi, Đại An đáp:

- Đã gọi Văn tẩu tới rồi, hiện hầu chờ bên ngoài.

Tây Môn Khánh cho gọi vào. Văn tẩu nhẹ nhàng vén màn rón rén bước vào, lạy chào Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh bảo:

- Lâu quá không thấy Văn tẩu tẩu đến chơi.

Văn tẩu đáp:

- Chúng tôi cũng bận rộn quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Hồi này tẩu tẩu dọn nhà tới nơi nào vậy ?

Văn tẩu đáp:

- Chúng tôi không may liên lụy tới cửa quan nên nhà cửa lúc trước bán hết rồi, hiện dọn tới ngõ Vương gia ở phía nam huyện đây.

Tây Môn Khánh thấy Văn tẩu vẫn quỳ bèn bảo:

- Cứ đứng dậy đi, rồi nói chuyện.

Văn tẩu từ từ đứng qua một bên chấp tay chờ đợi. Tây Môn Khánh cho mọi người ra ngoài hết. Đại An đứng ngoài rèm canh chừng. Tây Môn Khánh hỏi:

- Hồi này tẩu tẩu thường lui tới những gia đình tai mắt nào ?

Văn tẩu đáp:

- Thì chúng tôi cũng thường tới lui mấy chỗ quen biết như Vương Hoang thân, Kiều Hoang thân, Chu lão gia, Hạ lão gia, Trương Nhị lão gia.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tẩu tẩu có quen biết với các vị trong phủ Vương Chiêu Tuyên không?

Văn tẩu đáp:

- Dạ cũng có, vị thái thái và Tam nương ở đó cũng có lòng chiếu cố đến chúng tôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ta có chút việc nhờ tẩu tẩu, tẩu tẩu phải cố giúp ta, không được tìm cách từ chối.

Nói xong lấy trong tay áo ra năm lạng bạc sáng ngời mà bảo:

- Bây giờ tẩu tẩu làm sao cho ta gặp vị thái thái đó một lần, ở bất cứ chỗ nào mà tẩu tẩu thấy là tiện. Xong việc, ta sẽ trọng thưởng.

Văn tẩu nghe xong cười khanh khách hỏi:

- Làm sao mà lão gia biết được hay vậy? Ai nói với lão gia thế Tây Môn Khánh cũng cười: .

- Thì chuyện gì, người nào mà ta chẳng biết.

Văn tẩu thấp giọng:

- Vị thái thái này tuổi Hợi, còn trẻ đẹp lắm, người rất lanh lợi mà lại cẩn thận nữa. Thái thái đi tới đâu thì có gia nhân quân hầu theo cả

bày, đi tới đâu ai cũng biết, làm sao hẹn gặp ở chỗ nào khác được. Nhà cửa chúng tôi lại chật hẹp dơ dáy, làm sao dám tiếp rước thái thái và lão gia. Chỉ còn cách là trong phủ Vương Chiêu Tuyên coi vậy mà kín đáo, Vương Tam gia thì ít khi eo mặt ở nhà, gặp gỡ ngay tại nơi đó thì người không biết mà quỷ thần cũng chẳng hay. Nay lão gia đã sai bảo tới tôi thì không dám nhận tiền bạc này đâu, để tôi đem lời lão gia thưa lại cho thái thái hay vậy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tẩu tẩu không nhận bạc tức là có ý từ chối, ta giận đó, hay là tẩu tẩu chê ít, ta đã nói là xong việc sẽ trọng thưởng mà.

Văn tẩu nói :

- Sao lão gia lại dạy vậy ? Được lão gia chiếu cố sai bảo tới là vinh hạnh cho chúng tôi lắm rồi. Lão gia đã giận thì chúng tôi đành xin nhận vậy.

Nói xong nhận bạc rồi lạy tạ . Lạy xong đứng dậy nói :

- Để chúng tôi gặp thái thái rồi sẽ thưa lại với lão gia sau.

Tây Môn Khánh bảo :

- Nếu vậy thì ta đợi đấy nhé, tẩu tẩu lo việc nhanh nhanh lên dùm ta, có gì thì cứ tới thẳng đây, đừng ghé nhà ta làm gì, mà cũng đừng để ta phải sai gia nhân đi mời nữa.

Văn tẩu đáp :

- Tôi biết rồi, lão gia khỏi phải dặn. Ngày mai thì sợ không kịp, thôi để ngày kia, nội sáng hay chiều, có tin gì tôi sẽ tới đây ngay.

Nói xong lạy chào bước ra. Đại An chạy theo gọi :

- Văn ma ma, nhận tiền lo việc rồi, phải không? Ma ma nhận bao nhiêu tôi không biết, nhưng ma ma phải cho tôi một lạng gọi là cái công lặn lội đi tìm ma ma. Ma ma không nên ăn một mình như vậy .

Văn tẩu quay lại bảo :

- Đồ khỉ ranh, việc đã ra ngô ra khoai gì đâu mà tiền với bạc.

Nói xong bước ra cổng lên lừa đi thẳng .

Ôn tú tài thấy Văn tẩu tẩu đã ra về, lại trở vào trò chuyện với Tây Môn Khánh. lát sau, Hạ ĐỀ Hình tới, cùng Tây Môn Khánh đến nhà La Vạn Tượng, hiện làm chức Đồng tri, để dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh dự tiệc đến lúc lên đèn mới về nhà.

Lại nói về Văn tẩu, cầm năm lạng bạc về nhà, trong lòng mừng lắm, ngay xế trưa hôm đó tìm tới phủ Chiêu Tuyên gặp Lâm thái thái, Lâm thái thái hỏi :

- Sao mấy hôm nay tẩu tẩu không đến thăm ta?

Văn tẩu bịa đặt chuyện này chuyện kia mà nói. Lâm thái thái bảo :

- Còn vụ dâng hương tháng chạp thì bảo con trai tẩu tẩu đi là được rồi, tẩu tẩu việc gì phải đi.

Văn tẩu đáp :

- Thừa vâng, tôi đâu có đi, chỉ sai thằng Văn Đường đi mà thôi.

Lâm thái thái bảo :

- Chừng nào nó đi thì để ta sai đem ít tiền bạc và lễ vật đến.

Văn tẩu chấp tay vái tạ rồi nói:

- Đa tạ thái thái đã có lòng bố thí.

Lâm thái thái bảo Văn tẩu ngồi cạnh mình, gần lò sưởi, rồi sai a hoàn đem trà lên. Văn tẩu vừa uống trà vừa suy nghĩ rồi hỏi :

- Tam gia hôm nay có nhà hay không?

Lâm thái thái đáp :

- Hai đêm nay nó có về nhà đâu, chắc là lại theo bè bạn ăn nằm tại nhà mấy con ca nữ, nó chỉ mê phờng liễu ngõ hoa tường, còn vợ nó xinh đẹp quý phái như thế thì lại phải nằm võ võ một mình ở nhà. Nghĩ thật là chán.

Văn tẩu lại hỏi :

- Vậy thì tam nương đâu, sao không thấy?

Lâm thái thái đáp :

- Nó còn đang ở trong phòng.

Văn tẩu thấy trong nhà vắng vẻ mới thấp giọng bảo :

- Thái thái không việc gì phải buồn, tôi đã có cách làm cho Tam gia hồi tâm, quay về với gia đình, bỏ đám bạn xấu, bỏ đám ca nữ lăng lợ. Nhưng thái thái có cho phép thì tôi mới dám thưa, còn không thì tôi quyết chẳng dám thưa đâu.

Lâm thái thái bảo:

- Tẩu tẩu nghĩ coi, từ trước tới giờ tẩu tẩu nói gì có lần nào là ta không nghe theo đâu. Bây giờ có cách gì thì tẩu tẩu cứ nói không sao cả.

Văn tẩu đằng hắng rồi nói :

- Trong huyện mình đây có Tây Môn đại lão gia, hiện giờ chức Chưởng Hộ Thiên Hộ, gia sản cực kỳ giàu có, hiện trong huyện này cũng có cả bốn năm cửa tiệm lớn, nào là tiệm thuốc, tiệm tơ lụa, tiệm vải sợi, ở ngoài lại có thương thuyền đi lại buôn bán ở Dương Châu, buôn hương liệu và sáp ong trên phủ ...

Đông Bình, quản gia quản lý vô số. Tây Môn lão gia lại là con nuôi của thái sư đương triều, Địch quản gia lại là chỗ thân gia. Chu Thái úy là quan thầy nâng đỡ, Tuần phủ, Tuần án đều là chỗ bạn bè thân mật, còn Tri phủ, Tri huyện thì vô số đi lại ăn uống rầm rập ngày đêm.

Gia tư Tây Môn lão gia thì ruộng đất bao la, vàng bạc thì chật kho, tiền của không sao kể hết. Vị Đại nương trong nhà lại là ái nữ của Vệ môn Ngô Thiên hộ, ngoài ra còn có năm sáu vị tiểu nương, người nào người nấy cứ như là tiên nga giáng thế, còn ca nhi vũ nữ a hoàn thì không dưới vài chục. Trong nhà thì khi nào cũng là cảnh "đêm đêm hàn thực ngày ngày nguyên tiêu. Năm nay Tây Môn lão gia mới chỉ ba mươi hai tuổi, đang độ thanh xuân, văn võ kiêm toàn mà cầm kỳ thi tửu cái gì cũng hay, tướng mạo lại cực kỳ khôi ngô tuấn tú, thật là nhân vật hiếm có trên đời. Tây Môn Khánh biết gia đình ta là giòng dõi thể phiệt, Tam gia lại đang theo học tại nhà Vũ Học, nên nghĩ ý muốn tới làm quen, kết tình giao hảo, chỉ ngặt là chưa được diện kiến lần nào, nên không tiện đường đột tới thăm. Mới hôm qua đây Tây Môn lão gia nghe nói là sắp tới ngày quý đản của thái thái nên có ý đem lễ vật tới chúc thọ thái thái mà không biết làm sao. May là chúng tôi biết được nên mới nói với lão gia rằng, dịp sơ kiến kể cũng khó khăn, để chúng tôi tới thưa trước với thái thái, nếu thái thái không chê thì có thể cho vài chữ thỉnh Tây Môn lão gia tới gọi là tượng kiến. Nay thái thái làm quen được với Tây Môn lão gia thì có thể là lão gia sẽ dùng uy quyền mà bắt bọn bạn xấu phải xa lánh Tam gia để khỏi làm điểm nhục gia phong nhà ta. Chẳng hay tôn ý thái thái thế nào.

Thái thái nghe xong lòng dạ xao xuyên bồi hồi, đầu óc cứ rối loạn lên chẳng biết tính thế nào, bèn hỏi:

- Nhưng chưa một lần quen biết, làm sao mà mời?

Văn tẩu cười:

- Chỉ sợ thái thái không thuận, chứ đã thuận thì có gì là khó. Bây giờ thái thái làm đơn tới phủ Đề hình thưa bọn vô lại rủ rê Tam gia, rồi nhân đó mời Tây Môn lão gia tới nhà để thưa chuyện đó. Thái thái thấy thế nào?

Lâm thái thái nghe xong mừng lắm, bèn định là chiều ngày kia sẽ gặp gỡ Tây Môn Khánh. Văn tẩu cũng khắp khởi mừng thầm, nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, ăn cơm xong, Văn tẩu tìm đến. Tây Môn Khánh đang ở thư phòng của căn nhà đối diện, thấy Đại An vào thưa:

- Có Văn tẩu đến.

Tây Môn Khánh vội bước ra phòng khách, sai gia nhân buông hết các màn xuống rồi gọi cho Văn Tẩu vào. Văn Tẩu vào, rồi không đợi Tây Môn Khánh hỏi đã thao thao bất tuyệt nói rằng:

- Hôm qua tôi đã gặp Lâm thái thái, tôi nói rõ cái lợi nếu thái thái chịu làm quen với lão gia, tôi lại hết lời khoa trương lão gia, nào lão gia là người nhân phẩm cao, kiến thức rộng, nào là thần thể vang dậy một vùng, chơi toàn với quan to, lại là người phong lưu, bác lãng, trọng nghĩa sơ tài. Thái thái nghe xong mừng lắm, hẹn rằng chiều mai Tam gia vắng nhà, sẽ dọn tiệc thỉnh lão gia, giả danh là nhờ vả lão gia về chuyện quan.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, gọi ngay Đại An lấy hai xấp lụa quý thưởng cho Văn tẩu. Văn tẩu lạy tạ rồi dặn:

- Chiều mai lão gia không nên đến sớm, cứ đợi nhá nhem tối, ngoài đường ít người hãy tới, mà nên tới cổng nhỏ bên cạnh, đừng vào cổng chính, ở cổng nhỏ bên cạnh, có nhà của một gia nhân thân tín của Lâm thái thái, tôi sẽ đợi lão gia ở đó. Lão gia chỉ cần sai gia nhân gõ cửa là có tôi ra dẫn lão gia vào. Cần nhất là lão gia nên giữ kín chuyện này.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Được rồi, ngày mai tẩu tẩu nhớ tới trước, ta sẽ tới đúng hẹn.

Văn tẩu lạy chào mà về.

Hôm đó Tây Môn Khánh vào phòng Lý Kiều Nhi nghỉ ngơi.

Trưa hôm sau Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước tới nhà Hy Đại ăn lễ sinh nhật. Đến khi trời nhá nhem, nhà nhà sửa soạn lên đèn thì Tây Môn Khánh lén ra ngoài nhảy lên ngựa, lần theo Đại An và Cầm Đồng. Hôm đó là ngày mười chín, trời tạnh ráo, trăng thưa mọc. Ba chủ tớ im lặng mà đi. Tới cổng nhỏ của phủ Vương Chiêu Tuyên thì bên trong cũng vừa mới lên đèn, ngoài đường người đi lại thưa thớt, vội vã. Tây Môn Đông Bình, quản gia quản lý vô số. Tây Môn lão gia lại là con nuôi của thái sư đương triều, Địch quản gia lại là chỗ thân

gia. Chu Thái úy là quan thầy nâng đỡ, Tuần phủ, Tuần án đều là chỗ bạn bè thân mật, còn Tri phủ, Tri huyện thì vô số đi lại ăn uống rầm rập ngày đêm. Gia tư Tây Môn lão gia thì ruộng đất bao la, vàng bạc thì chật kho, tiền của không sao kể hết. Vị Đại nương trong nhà lại là ái nữ của Vệ môn Ngô Thiên hộ, ngoài ra còn có năm sáu vị tiểu nương, người nào người nấy cứ như là tiên nga giáng thế, còn ca nhi vũ nữ a hoàn thì không dưới vài chục. Trong nhà thì khi nào cũng là cảnh "đêm đêm hàn thực ngày ngày nguyên tiêu". Năm nay Tây Môn lão gia mới chỉ ba mươi hai tuổi, đang độ thanh xuân, văn võ kiêm toàn mà cầm kỳ thi tửu cái gì cũng hay, tướng mạo lại cực kỳ khôi ngô tuấn tú, thật là nhân vật hiếm có trên đời. Tây Môn lão gia biết gia đình nhà ta là giòng trâm anh thế phiệt, Tam gia lại đang theo học tại nhà Võ Học, nên nghĩ muốn tới làm quen, kết tình giao hảo, chỉ ngặt là chưa được diện kiến lần nào nên không tiện đường đột tới thăm. Mới hôm qua đây Tây Môn lão gia nghe nói là sắp tới ngày quý đản của thái thái nên có ý đem lễ vật tới chúc thọ thái thái mà không biết làm sao. May là chúng tôi biết được nên mới nói với lão gia rằng, dịp sơ kiến kẻ cũng khó khăn, để chúng tôi tới thưa trước với thái thái, nếu thái thái không chê thì có thể cho vài chữ thỉnh Tây Môn lão gia tới gọi là tương kiến. Nay thái thái làm quen được với Tây Môn lão gia thì có thể là lão gia sẽ dùng uy quyền mà bắt bọn bạn xấu phải xa lánh Tam gia để khỏi làm điểm nhục gia phong nhà ta. Chẳng hay tôn ý thái thái thế nào.

Thái thái nghe xong lòng dạ xao xuyên bồi hồi, đầu óc cứ rối loạn lên chẳng biết tính thế nào, bèn hỏi:

- Nhưng chưa một lần quen biết, làm sao mà mời ?

Văn tẩu cười:

- Chỉ sợ thái thái không thuận, chứ đã thuận thì có gì là khó. Bây giờ thái thái làm đơn tới phủ Đề hình thưa bọn vô lại rử rê Tam gia, rồi nhân đó mời Tây Môn lão gia tới nhà để thưa chuyện đó. Thái thái thấy thế nào?

Lâm thái thái nghe xong mừng lắm, bèn định là chiều ngày sẽ gặp gỡ Tây Môn Khánh. Văn tẩu cũng khắp khởi mừng thầm, nói vài câu chuyện nữa rồi cáo từ mà về.

Hôm sau, ăn cơm xong, Văn tẩu tìm đến. Tây Môn Khánh đang ở thư phòng của căn nhà đối diện, thấy Đại An vào thưa:

- Có Văn tẩu đến.

Tây Môn Khánh vội bước ra phòng khách, sai gia nhân buông hết các màn xuống rồi gọi cho Văn tẩu vào. Văn tẩu vào lạy chào, rồi không đợi Tây Môn Khánh hỏi đã thao thao bất tuyệt nói rằng: .

- Hôm qua tôi đã gặp Lâm thái thái, tôi nói rõ cái lợi nếu thái thái chịu làm quen với lão gia, tôi lại hết lời khoa trương lão gia, nào lão gia là người nhân phẩm cao, kiến thức rộng, nào là thần thể vang dậy một vùng, chơi toàn với quan to, lại là người phong lưu, bác lã, trọng nghĩa sơ tài. Thái thái nghe xong mừng lắm, hẹn rằng chiều mai Tam gia vắng nhà, sẽ dọn tiệc thỉnh lão gia, giả danh là nhờ vả lão gia về chuyện quan.

Tây Môn Khánh vui mừng khôn xiết, gọi ngay Đại An lấy hai xấp lụa quý thưởng cho Văn tẩu. Văn tẩu lạy tạ rồi dặn:

- Chiều mai lão gia không nên đến sớm, cứ đợi nhá nhem tối, ngoài đường ít người hãy tới, mà nên tới cổng nhỏ bên cạnh, đừng vào cổng chính, ở cổng nhỏ bên cạnh, có nhà của một gia nhân thân tín của Lâm thái thái, tôi sẽ đợi lão gia ở đó. Lão gia chỉ cần sai gia nhân gõ cửa là có tôi ra dẫn lão gia vào.

Cần nhất là lão gia nên giữ kín chuyện này.

Tây Môn Khánh bảo: .

- Được rồi, ngày mai tẩu tẩu nhớ tới trước, ta sẽ tới đúng hẹn.

Văn tẩu lạy chào mà về.

Hôm đó Tây Môn Khánh vào phòng Lý Kiều Nhi nghỉ ngơi.

Trưa hôm sau Tây Môn Khánh cùng Ứng Bá Tước tới nhà Hy Đại ăn lễ sinh nhật. Đến khi trời nhá nhem, nhà nhà sửa soạn lên đèn thì Tây Môn Khánh lén ra ngoài, nhảy lên ngựa, dẫn theo Đại An và Cầm Đồng. Hôm đó là ngày mười chín, trời tạnh ráo, trăng thưa mọc. Ba

chủ tớ im lặng mà đi. Tới cổng nhỏ của phủ Vương Chiêu Tuyên thì bên trong cũng vừa mới lên đèn, ngoài đường người đi lại thưa thớt, vội vã. Tây Môn Khánh lùi ngựa qua một bên xa xa, Đại An bước tới dùng cán roi ngựa gõ nhẹ vào cánh cổng. Đoạn ma ma chạy ra mở cổng.

Đoạn ma ma do Văn tẩu đưa vào làm trong phủ họ Vương, có phận sự coi cổng nhỏ. Đoạn ma ma mở cổng, Văn tẩu cũng bước ra theo, bảo Cầm Đồng buộc ngựa vào chỗ khuất, cho Đại An ngồi chờ tại phòng của Đoạn ma ma, rồi dẫn Tây Môn Khánh đi quanh co một hồi mới tới chính phòng, gồm năm gian nhà, nơi tư thất của Lâm thái thái. Tới cửa, Văn tẩu gõ nhẹ, một a hoàn ra mở cửa. Văn tẩu dẫn Tây Môn Khánh vào thẳng hậu đường, bức màn lớn được buông xuống. Trong phòng đèn nến huy hoàng, ở giữa là bàn thờ vị tổ của nhà họ Vương là Thái nguyên tiết độ sứ Dương Quận Vương Vương Cảnh Sùng.

Trong tám hình thờ, Quận Vương mặc áo đại hồng thêu hình mãng xà ngồi trên ghế phủ da hổ, đang coi binh thư, tướng mạo oai phong lẫm lẫm. Bên trên bàn thờ là bức hoành phi sơn son thiếp vàng, đề ba chữ đại tự "Tiết nghĩa đường" hai bên có đôi liễn viết rằng:

Truyền gia, tiết tháo như tùng trúc Báo quốc, huân công tựa Thái Sơn.

Văn tẩu mời Tây Môn Khánh ngồi rồi chạy vào trong. Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn quanh nhà. Lát sau Văn tẩu đem trà ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Thỉnh thái thái ra cho tôi bái kiến chứ.

Văn tẩu nói:

- Thái thái biết rồi, tôi đã thưa qua, lão gia cứ dùng trà đi đã, việc gì phải nóng nẩy.

Đang nói thì Lâm thái thái bước ra, nhưng còn đứng sau rèm quan sát, thấy Tây Môn Khánh tướng mạo tuấn tú, quả đúng như lời Văn tẩu. Hôm nay Tây Môn Khánh ăn mặc cực kỳ trang nhã, đầu đội khăn Trung tĩnh, mình mặc áo gấm màu huyết dụ, nhân đi hài hoa theo kiểu

bán văn bán võ. Lâm thái thái nhìn ngắm không chán mắt. Đúng lúc đó thì Văn tẩu quay vào Lâm thái thái chặn lại hỏi nhỏ:

- Hình như lão gia đang để tang, mà tang ai vậy ?

Văn tẩu đứng lại đáp khẽ:

- Lão gia để tang cho vị nương nương thứ sáu đó, Lục nương vừa mãn phần hồi tháng chín. Lục nương là người được lão gia quý nhất, nay mất đi lão gia buồn lắm.

Lâm thái thái nghe xong trong bụng mừng thầm, cứ đứng mà ngắm. Văn tẩu giục bước ra, Lâm thái thái bảo:

- Tôi nương quá, làm sao ra bây giờ, hay là thỉnh lão gia quá bộ vào trong này vậy.

Nói xong quay vào phòng trong. Văn tẩu lật đật chạy ra nói:

- Thái thái thỉnh lão gia vào trong tương kiến.

Nói xong bước vào vén rèm lên, Tây Môn Khánh thông thả đứng dậy, nhìn vào thấy trong phòng bài trí lộng lẫy, bước vài bước thì nghe mùi lan xạ sực nức, không khí ấm áp như giữa mùa xuân, Lâm thái thái ngồi trên tràng kỷ, đầu đội mũ kim ty thúy diệp, mình mặc áo thụng bạch đoạn, quần gấm đại hồng thêu hoa, nhan sắc thật mặn mà có phần quyến rũ hơn cả các mỹ nữ đương xuân. Tây Môn Khánh bước hẳn vào, cúi mình thi lễ mà nói:

- Văn sinh xin bái kiến thái thái.

Lâm thái thái đứng dậy vái trả rồi nói:

- Xin đại nhân miễn lễ cho.

Nói xong mời Tây Môn Khánh ngồi vào tràng kỷ đối diện. Chủ khách an vị. Văn tẩu nhẹ nhàng đóng hết các cửa lại. Tây Môn Khánh đưa mắt nhìn quanh phòng, không thấy bóng dáng một a hoàn nào, ngoài a hoàn thân tín là Phù Dung đang bưng trà ra. Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh dùng trà. Văn tẩu bèn nói:

- Thái thái đây biết lão gia lo việc hình pháp, lại ngưỡng mộ đại danh đã lâu, nên hôm nay thỉnh lão gia tới đây để nhờ một việc nhỏ, chẳng hay lão gia có vui lòng chẳng.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay thái thái đây có chuyện gì dạy bảo.

Lâm thái thái nói:

- Chẳng giấu gì đại nhân, gia đình chúng tôi đây là giòng dõi thư hương, đời đời làm quan, nhưng bất hạnh quan ông chúng tôi tạ thế đã lâu, con cái trong nhà không người dạy dỗ. Tiện nam chúng tôi tuy đã được vào nhà Võ học, nhưng không chịu học tập mà chỉ đàn đúm với đám bạn xấu, ngày ngày bê tha rượu chè ở ngoài. Mấy lần tôi đã định làm đơn thưa đám bạn bất lương đó, nhưng sợ chuyện chẳng tới đâu thì phạm đến thanh danh của quan ông nhà tôi.

Nay đường đột thỉnh đại nhân tới đây, trước để nói rõ sự tình, sau là để nhờ vả đại nhân lưu tâm giúp đỡ cho, để cho đám bạn xấu phải xa lánh, mà tiện nam biết quay về lo học tập chuẩn bị công danh, nối tiếp sự nghiệp cha ông. Được như vậy thì ơn của đại nhân là ơn tái tạo, chúng tôi sẽ trọng tạ và nguyện chẳng bao giờ dám quên.

Tây Môn Khánh nói:

- Thái thái dậy như vậy là quá lo xa, gia đình nhà ta đây đời đời là hàn tướng công thần, lệnh bang hiện đang theo học tại nhà Võ học tức là đang nỗ lực lập công danh để tiếp nối uy vũ của tổ tiên. Còn chuyện theo đòi bạn bè đi chơi đây đó chẳng qua cũng chỉ là hành động nhất thời của tuổi thiếu niên, hà tất thái thái phải quá bận tâm. Tuy nhiên thái thái đã dặn thì chúng tôi sẽ ra nha môn, cho gọi đám bạn xấu của lệnh lang tới trừng trị răn dạy, bắt phải xa lánh lệnh lang để thái thái được yên lòng.

Lâm thái thái nghe xong vội đứng dậy vái tạ mà nói:

- Xin đa tạ đại nhân trước, hôm nào chúng tôi sẽ đích thân tới cảm tạ sau.

Tây Môn Khánh cũng đứng vạy vái trả mà nói:

- Tuy là sơ kiến, nhưng xin thái thái cứ coi tôi như chỗ thân tình một nhà, mà đã là thân tình thì nói gì chuyện ỡn với nghĩa.

Sau đó hai người lại ngồi xuống nói chuyện. Đôi bên nói những chuyện vắn vớ, nhưng mắt qua mày lại đưa tình, cả hai đều thập phần đắc ý hài lòng.

Trong khi đó Văn tẩu đã dọn tiệc xong. Tây Môn Khánh giả vờ đứng dậy cáo từ:

- Lần sơ kiến, văn sinh vội vàng chưa có lễ đem tới, xin thái thái niệm tình miễn thứ, bây giờ thì xin được cáo từ, không dám ngồi lâu.

Lâm thái thái cũng vội đứng dậy nói:

- Chúng tôi cũng vội vàng nên không chuẩn bị được gì, chỉ có chén rượu nhạt gọi là tỏ lòng quý mến, xin đại nhân thể tình lưu lại chút nữa để chúng tôi được tròn bốn phần thù tiếp.

Nói xong mời Tây Môn Khánh qua bàn tiệc, hai người phân ngôi chủ khách nhập tiệc. Tây Môn Khánh liếc mắt nhìn bàn tiệc thấy:

Bình vàng đựng rượu quỳnh lương.

Đĩa ngọc chứa đồ ăn quý.

Lâm thái thái đứng dậy tự tay nâng chung rượu trao cho Tây Môn Khánh.

Tây Môn Khánh lùi ra một bước chấp tay nói:

- Thừa đáng lẽ tôi phải phụng kính thái thái trước mới phải.

Văn tẩu đứng bên mớm lời:

- Lão gia đừng lo, còn nhiều dịp để mời rượu thái thái đây. Ngày rằm tháng mười một này là sinh nhật của thái thái, hôm đó lão gia cho

đem lễ lại chúc thọ thái thái là được rồi.

Tây Môn Khánh mừng rỡ:

- May quá, tẩu tẩu nói sớm vậy là tốt lắm, hôm nay mới có mồng chín, hãy còn sáu ngày nữa. Hôm đó nhất định tôi sẽ tới để lạy mừng chúc thọ thái thái.

Lâm thái thái cười:

- Thật làm phiền đại nhân quá.

Hai người bắt đầu uống, bàn tiệc gồm mười sáu món cao lương mỹ vị, trong phòng đèn nến rực rỡ, lan xạ ngào ngạt, lò sưởi tỏa hơi ấm dịu dàng. Hai người trước còn giữ ý tứ, sau thì chén tạc chén thù, miệng cười mắt nói, thập phần tương đắc.

Lát sau, Văn tẩu giả vờ kêu đem thêm rượu, không có tiếng trả lời Văn tẩu liền lui vào trong, làm như đi lấy rượu. Trong phòng chỉ còn lại hai người, Tây Môn Khánh dần dà kê vai áp má. Lâm thái thái chỉ cười mà không nói. Đôi bên lơ lửng một hồi rồi dẫn nhau vào chốn giường loan màn phụng. Thật là:

Hoa vàng nở trể Liễu muện còn xuân
Mây mưa phong nguyệt muôn phần
Tuổi trung niên mới ái ân
mặn nồng.

Qua cơn vân vũ, hai người trở lại bàn tiệc kê vai tựa gối mà uống. Ngoài kia, trăng lên mấy con sào, ánh trăng chiếu vào song cửa, Tây Môn Khánh sợ khuya, đứng dậy cáo từ. Lâm thái thái bịn rịn lưu luyến, dặn dò điều nọ điều kia, Tây Môn Khánh nhất nhất ghi nhớ.

Văn tẩu biết Tây Môn Khánh đã xong việc, vội chạy ra cổng nhỏ chờ sẵn, đồng thời gọi Đại An và Cầm Đồng đem ngựa lại.

Chủ tớ Tây Môn Khánh ra đường, đêm đã khuya, bốn bề vắng ngắt, trời đông đầy sương lạnh, nhưng trong lòng Tây Môn Khánh là cả một niềm vui khó tả.

Hôm sau ra tới nha môn, Tây Môn Khánh cho gọi mấy viên tiết cấp tới bảo:

- Theo dõi xem những tên nào thường rủ rê Tam công tử trong phủ Vương Chiêu Tuyên đi chơi, xem công tử thường lui tới nơi nào, nhớ ghi tên tuổi báo cho ta hay.

Đoạn quay sang nói với Hạ Đề hình:

- Công tử Vương Tam trong phủ Vương Chiêu Tuyên thường bị một bọn du thủ du thực rủ rê ăn chơi đàng điếm, hôm qua Lâm thái thái khấn khoản nhờ cậy tôi. Tôi cũng nghĩ rằng nếu bọn đó không bị trừng trị rồi chúng làm hư hỏng cả con cái nhà người ta.

Hạ Đề hình đáp xuôi:

- Quan anh dạy không sai, bọn đó là phải trừng trị mới được. Qua trưa hôm đó mấy viên tiết cấp đã tra hỏi đầy đủ, viết thành một bản danh sách, tới trình Tây Môn Khánh tại nhà riêng. Tây Môn Khánh thấy trong bản danh sách có những tên như: Tôn Thiên Hóa, Chúc Thật Niệm, Tiểu Trương Nhân, Nhiếp Việt Nhi, Vu Khoan, Bạch Hồi Tử... còn những nhà hay lui tới là nhà của Lý Quế Thư và Tần Ngọc Chi. Tây Môn Khánh xem xong, lấy bút xóa tên Quế Thư, Ngọc ghi, Tôn Thiên Hóa, Chúc Thật Niệm, rồi đưa trả cho thuộc hạ mà bảo:

- Cho bắt ngay đám Tiểu Trương Nhân này cho ta để ngày mai ta xét.

Đám thuộc hạ lui ra, dò hỏi được là tối hôm đó bọn Vương Tam tụ họp tại nhà Quế Thư vui chơi, liền cho quân lính chờ sẵn tại cổng. Khoảng canh ba, mọi người vui chơi chán chê, bắt đầu lục tục ra về. Đám lính ở ngoài chặn lại bắt trói được năm người gồm Tiểu Trương Nhân, Nhiếp Việt, Vu Khoan, Hướng Tam và Bạch Hồi Tử. Tôn, Chúc hai người kịp thời rút vào trong, Vương Tam thì trốn dưới gầm giường Quế Thư. Quế Thư và gia đình sợ toát mồ hôi, không biết là lính ở đâu tới bắt, bèn tức tốc sai gia nhân đi dò hỏi. Sáng sớm hôm sau, mới canh năm, mẹ con chị em Quế Thư sợ là lệnh bắt người từ Đông Kinh sức về, bèn sai Lý Minh cởi quần áo cho Vương Tam mặc rồi lên đưa Vương Tam về nhà.

Bọn Tiểu Trương Nhân thì bị giam trong ngục suốt đêm.

Sáng hôm sau Tây Môn Khánh cùng Hạ Đề hình đăng đường làm

việc.

Trong công đường những dụng cụ tra tấn bày ra la liệt, chỉ nhìn vào cũng đủ rợn người.

Tây Môn Khánh cho dẫn bọn Tiểu Trương Nhân năm người ra đánh mỗi người hai chục trượng, máu chảy thịt rơi, quần áo rách nát, tiếng kêu khóc vang động nha môn. Sai đánh xong, Tây Môn Khánh mới tác sắc quát bảo:

- Bọn người chuyên rủ rê con cái nhà danh giá đến các chốn ăn chơi, nay ta chỉ tạm trừng phạt vậy thôi, lần tới mà còn tái phạm, ta quyết không tha.

Nói xong cho bọn Tiểu Trương Nhân về nhà. Bọn này đau quá đi không nổi, nhưng cũng gắng lê lét ra khỏi nha môn.

Xử việc xong, Tây Môn Khánh cùng Hạ Đê hình uống trà trò chuyện.

Hạ Đê hình nói:

- Nghe nói là việc khảo xét để thăng thưởng và trừng phạt quan lại tháng năm nay đã có kết quả tại kinh đô rồi, nhưng bọn mình ở đây vẫn chưa hay biết.

Hiện có Lâm Thiên hộ ở phủ Hoài Khánh là người biết nhiều tin tức, sao mình không cho người tới hỏi xem sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Quan anh dạy rất chí lý.

Nói xong gọi quân hầu tới, cho năm tiền mà bảo:

- Các người cầm thiệp của hai chúng ta tới phủ Hoài Khánh, tìm đến phủ Đê hình hỏi thăm lão gia về kết quả vụ khảo xét quan lại năm nay, xem thánh thượng đã hạ chiếu gì chưa, phải hỏi cho kỹ càng rồi về thưa lại cho chúng ta hay.

Hạ Đê hình viết thiệp, dưới đề tên hai người. Quân hầu lãnh thiệp và

tiền, trở ra lo ngựa và hành lý rồi lên đường ngay. Trong này, Hạ Đề hình nói vài câu chuyện nữa rồi ra về.

Lại nói bọn Tiểu Trương Nhân sau khi được thả ra khỏi phủ Đề hình thì cãi nhau, đưa nọ oán trách đũa kia. Tiểu Trương Nhân bảo:

- Vụ này chắc chắn không phải là do lệnh từ Đông Kinh.

Bạch Hồi Tử nói:

- Không phải thì do lệnh ở đâu ra, chẳng lẽ có người tố cáo mình hay sao?

Nhiếp Việt bảo:

- Không phải, các anh không biết đâu, tôi đoán ra rồi, đây là Tây Môn Khánh sẵn thù ghét Vương Tam công tử, vì công tử hay lui tới nhà Quế Thư nên kiếm cớ trả thù đây thôi. Thật là trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết, chỉ có bọn mình là thiệt mà thôi.

Tiểu Trương Nhân bảo:

- Có lẽ là do Tây Môn Khánh thật, bởi vì cả Tôn, Chúc hai người cùng có mặt mà sao chỉ có bọn ta là bị bắt giam đánh đập, còn hai người đó lại thoát.

Vu Khoan bảo:

- Chuyện, người ta dù sao cũng là bạn bè với nhau, bây giờ người thì quỳ dưới đất, kẻ thì ngồi trên xét xử coi sao được.

Tiểu Trương Nhân hỏi:

- Còn con Quế Thư sao không bị gì ?

Nhiếp Việt bảo:

- Nói ngu thế, cả hai chị em Quế Thư đều là người thân thích của Tây Môn Khánh, lại được Tây Môn Khánh yêu quý. Dù sao thì Quế Thư cũng là cháu của Lý Kiều Nhi, trắc thất của Tây Môn Khánh. Mà cũng

lạ, tại sao Hạ lão gia chẳng nói câu gì, chỉ một mình Tây Môn Khánh quyết định. Đúng là Tây Môn Khánh hồi này cậy uy cậy thế, lấn lướt người khác mà tác tung tác tộ. Nhưng thôi, bây giờ mình cùng đến nhà Quế Thư tìm Vương Tam công tử đi. Dù sao thì mình cũng đòi công tử phải bỏ ra ít tiền thuốc thang cho mình chứ, có thế thì con dâm phụ Quế Thư mới khỏi cười mình.

Thế là cả bọn cùng kéo tới nhà Quế Thư. Tới nơi thấy cổng khóa kỹ, gọi mãi mới thấy một a hoàn bước ra, đứng trong cổng mà hỏi:

- Ai vậy ?

Tiểu Trương Nhân đáp:

- Chúng ta tới tìm Vương Tam công tử đây A hoàn bảo:

- Vương Tam quan đêm qua ở đây nhưng sáng sớm hôm nay đã về nhà rồi, hiện trong nhà không có ai nên tôi không dám mở cửa.

Cả bọn lại kéo nhau tới phủ Vương Chiêu Tuyên, được gia nhân mời vào.

Vương Tam nghe nói có bọn Tiểu Trương Nhân đến tìm thì sợ lắm, cứ chúi trong phòng sai gia nhân là Vĩnh Định ra nói:

- Gia gia tôi không có nhà.

Tiểu Trương Nhân bực tức:

- Sao lại lạ vậy? Không ở trong nhà thì ở đâu bây giờ, người mau vào mời ra đi.

Vu Khoan bảo tên gia nhân:

- Nói thật cho người biết, vì gia gia người mà chúng ta bị bắt lên quan rồi bị đánh nát người đây này, người có vào mời ra mau không. .

Nói xong vén đuôi lên cho gia nhân Vĩnh Định coi, thấy bê bết những máu.

Vĩnh Định vào kể lại, Vương Tam lại càng sợ, không dám ra, chỉ hỏi mẹ:

- Bây giờ làm sao ? Mẫu thân cứu con với.

Lâm thái thái đáp: .

- Ta là đàn bà góa quen thuộc ai mà cứu cho người bây giờ.

Bọn Tiểu Trương Nhân đợi lâu quá sốt ruột, bảo Vĩnh Định mời thái thái ra, Lâm thái thái không chịu ra, chỉ bước tới sau bình phong bảo:

- Ta sai nó xuống trang trại có việc rồi, các người có đợi được thì đợi.

Tiểu Trương Nhân bảo: .

- Thái thái cho người gọi công tử về mau đi, chúng tôi vì công tử mà bị đòn gần chết đây này, Tây Môn Thiên hộ thả chúng tôi ra để tới bảo cho công tử phải tới nha môn ngay, công tử mà không tới thì không yên đâu.

Lâm thái thái một mặt sai gia nhân đem trà ra, một mặt quay vào nói với Vương Tam biết, Vương Tam lại càng run sợ, nhất định bắt mẹ phải nhờ người cứu giúp. Lâm thái thái ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Có Văn tẩu là người quen biết với Tây Môn đại nhân, năm xưa từng làm mối cho con gái đại nhân, lại hay ra vào thăm hỏi.

Vương Tam như người chết đuối vớ được cọc vội nói:

- Miễn có quen biết với Tây Môn lão gia là được rồi, mẫu thân mau sai chúng nó mời Văn tẩu đến đây ngay.

Lâm thái thái nói:

- Nhưng người quen là bữa trước Văn tẩu đến đây rồi người nói này nói kia khiến Văn tẩu giận hay sao? Bây giờ mời thì người ta đâu có chịu đến.

Vương Tam rên rỉ:

- Mẫu thân ơi, sự thể đã đến nước này thì mẫu thân làm sao mời Văn tẩu đến bằng được cho con xin lỗi vậy.

Lâm thái thái bèn gọi Vĩnh Định vào, bảo theo cổng nhỏ mời Văn tẩu đến ngay.

Lát sau Văn tẩu đến, Vương Tam quỳ lạy xin lỗi rồi nói:

- Văn ma ma quen biết với Tây Môn lão gia thì xin làm ơn tới nói, cứu giùm tôi.

Văn tẩu làm bộ nói:

- Năm xưa tôi có làm mối cho vị đại cô nương thật, nhưng từ khi Tây Môn lão gia làm quan thì nhà cửa thâm nghiêm, tôi đâu có dám ra vào.

Vương Tam lại quỳ xuống méu máo:

- Xin Văn ma cứu tôi, mấy đứa bạn nó đang chờ ở ngoài để đưa tôi tới nha môn đây này, làm sao bây giờ.

Văn tẩu đưa mắt nhìn Lâm thái thái. Lâm thái thái bảo:

- Thôi được, tẩu tẩu cứ thương mà nói giùm nó vài lời xem sao.

Văn tẩu bảo:

- Nhưng tôi đi một mình đâu được, bây giờ Tam công tử phải khấn áo chỉnh tề, tôi đưa tới cầu xin Tây Môn lão gia tại tư dinh, tôi sẽ đứng cạnh nói giùm cho.

Vương Tam nói:

- Hiện lũ bạn tôi đang ngồi cả nhà ở ngoài, tôi đi thì tụi nó thấy rồi làm sao?

Văn tẩu nói:

- Có gì là khó, để tôi ra nói với họ vài câu, rồi dọn rượu trà bánh trái ra cho họ ăn, trong lúc đó tôi dẫn công tử theo lối sau mà đi, làm sao họ biết được.

Nó xong bước ra nhà ngoài, vái mọi người hai vái rồi nói:

- Thái thái sai tôi ra thưa với các cậu là xin các cậu nán đợi công tử, thái thái đã cho người xuống trang trại gọi công tử rồi.

Chúng tôi cũng biết vì công tử mà các cậu bị liên lụy, nhưng sự thế đã vậy, các cậu cứ ngồi uống rượu chờ công tử về.

Tiểu Trương Nhân bảo:

- Sao Văn ma không ra sớm nói điều phải quấy với chúng tôi để chúng tôi tới đây ngồi từ nãy tới giờ, trong nhà chỉ trả lời là công tử vắng nhà. Văn ma đã biết là chúng tôi bị liên lụy vì công tử, bị bắt lên nha môn, chịu đòn vọt khổ hình thì cứ đem rượu thịt ra đây, chúng tôi uống chờ công tử.

Văn tẩu nói:

- Cậu nói rất phải, để tôi vào thưa với thái thái, dọn tiệc các cậu dùng, các cậu tới đây nãy giờ chắc cũng đói rồi.

Cả bọn nhao nhao:

- Văn ma thật là ăn nói biết điều, chẳng nói giấu gì ma ma, chúng tôi bị đánh gần chết, vừa ở nha môn ra là tới đây ngay, một giọt thuốc cũng chưa có đừng nói gì là cơm cháo.

Văn tẩu vào trong nói với Lâm thái thái bỏ ra ít tiền mua rượu ngon và các thứ thịt dê thịt lợn, chất đầy một mâm, bưng ra mời mọc. Trong khi bọn Trương Nhân mãi mê ăn uống thì Văn tẩu lui vào, dẫn Vương Tam đến thẳng nhà Tây Môn Khánh. Vương Tam viết sẵn thiếp, khăn áo chỉnh tề lật đật theo Văn tẩu.

Tới đại môn, Bình An nhận ra Văn tẩu bèn hỏi:

- Văn ma tới có chuyện gì vậy? Gia gia vừa ở nha môn về.

Văn tẩu đưa tấm thiệp của Vương Tam mà bảo:

- Nhờ cậu đưa tấm thiệp này vào giùm công tử đây.

Đoạn quay lại bảo Vương Tam:

- Công tử cho cậu đây ít tiền uống rượu.

Vương Tam đưa ra hai tiền. Bình An nhận tiền rồi mang thiệp vào cho chủ. Tây Môn Khánh cầm tấm thiệp lên thấy viết "Văn sinh Vương Thái cúi lạy", bèn cho gọi Văn tẩu vào trước hỏi chuyện, sau đó mới bảo gia nhân mời Vương Tam vào đại sảnh. Tây Môn Khánh chỉ đội khăn tang mặc áo thường ra nghênh tiếp. Vương Tam vừa bước lên đại sảnh thì Tây Môn Khánh vờ bảo gia nhân:

- Chết không, Vương công tử tới rồi, bay mau vào lấy mũ áo tử tế cho ta tiếp công tử chứ.

Vương Tam vội ngăn lại mà nói:

- Kính xin lão bá tự nhiên, tiểu điệt không dám để lão bá phải nhọc lòng.

Tây Môn Khánh mời Vương Tam vào đại sảnh. Vương Tam chưa ngồi, mà định lạy chào, nhưng Tây Môn Khánh nhất định không chịu, chỉ cười bảo:

- Công tử đã cho tôi được tự nhiên thì cứ xem như người nhà, việc gì phải quá thủ lễ như vậy.

Vương Tam nói:

- Tiểu điệt là người có tội, đáng lẽ phải tới tạ tội với lão bá sớm, nay như vậy là quá trễ.

Nói xong sụp xuống lạy. Mới lạy được hai lạy thì Tây Môn Khánh đã đỡ dậy mời ngồi. Vương Tam khiêm nhượng một hồi rồi mới khép nép ngồi ghé xuống một bên ghế. Gia nhân đem trà ra, Tây Môn Khánh mời, nhưng Vương Tam không dám uống, chỉ nói:

- Tiểu diệt tới đây là để thưa với lão bá một chuyện, xin lão xét giùm mà cứu vớt cho.

Nói xong lại rút trong tay áo ra một tấm thiệp, đưa cho Tây Môn Khánh, rồi quỳ xuống. Tây Môn Khánh vội đỡ dậy mà bảo:

- Công tử có chuyện gì xin cứ nói, làm vậy tôi chẳng yên tâm.

Vương Tam đứng dậy thưa:

- Tiểu diệt trẻ người non dạ nên phạm tội, xin lão bá niệm tình phụ thân tiểu diệt là bậc võ thần có công mà tha cho tiểu tiết phen này. Nhờ lão bá mà tiểu diệt được vẹn thanh danh để sau này làm quan thì ơn tái sinh của lão bá đến chết tiểu diệt cũng chẳng dám quên.

Tây Môn Khánh coi tấm thiệp, thấy xin tha tội cho đám Trương Nhàn, bèn ngạc nhiên hỏi:

- Bọn du đảng này, sáng nay tôi chỉ trách phạt, đánh đòn rồi thả ra, sao bây giờ lại nhờ công tử xin tha là thế nào?

Vương Tam nói:

- Bọn Trương Nhàn sáng nay tìm đến nhà tiểu diệt, bảo là bị trừng phạt, rồi nói là lão bá bắt chúng nó tìm tiểu diệt dẫn lại nha môn, hiện chúng đang ngồi tại nhà tiểu diệt mà ăn nói hỗn hào.

Tây Môn Khánh cau mày:

- Sao lại có chuyện đó, bọn này đáng ghét thật, tôi đã tha cho chúng rồi, vậy mà chúng còn dám tới quý phủ quấy nhiễu. Được rồi, công tử cứ về, tôi đã có cách.

Vương Tam nói:

- Mong ân lão bá đoái thương, ngày khác tiểu diệt xin tạ.

Nói xong lạy chào mà về. Tây Môn Khánh tiễn xuống thềm đại sảnh mà bảo:

- Tôi hiện có tang, không tiễn xa được.

Vương Tam vái dài rồi bước thẳng ra cổng. Văn tẩu chạy lại. Tây Môn Khánh dặn:

- Đừng làm kinh động bọn đó, ta sẽ cho người tới bắt.

Văn tẩu ba chân bốn cẳng chạy theo, đưa Vương Tam về. Trong khi đó Tây Môn Khánh sai một viên tiết cấp và bốn tên quân hầu tới phủ Vương Chiêu Tuyên. Quân lính tiến vào đúng lúc bọn Trương Nhàn đang ăn uống hào hứng ồn ào. Thấy quân lính vào, cả bọn xanh mặt. Viên tiết cấp không nói không rằng, sai quân lính trói nghiêng năm người lại. Trương Nhàn nghiến răng nói: .

- Vương Tam giỏi lắm, lừa bọn ta ở đây rồi báo quan tới bắt phải không ?

Viên tiết cấp mắng:

- Thằng này đừng có ăn nói hồ đồ. Muốn gì thì trước mặt lão gia sẽ tha hồ nói, mà coi chừng cái mạng của mày đó.

Nói xong dẫn cả bọn về nhà riêng Tây Môn Khánh. Tới cổng, Bình An là đám quân hầu đòi có tiền mới chịu vào bả. Bọn Trương Nhàn, kẻ thì vét túi, người không có tiền thì rút cả trăm bạc trên đầu xuống mà đưa. Bình An vào thưa rồi trở ra dẫn bọn Trương Nhàn vào quỳ trước thềm đại sảnh. Lát sau Tây Môn Khánh bước ra tức khí quát:

- Ta đã tha cho các người rồi, sao các người còn dám tới nhà người ta nói dối, lấy danh nghĩa ta ra để làm tiền phải không? Các người lấy được bao nhiêu, phải khai thật ra, nếu không ta cho ném cục hình, lúc đó không nói thật cũng không được.

Đoạn quay sang quát tả hữu:

- Đem kẹp ra đây cho ta.

Quân hầu dạ ran, đem mấy chục cái kẹp sáng ngời ra.

Trương Nhân vội rập đầu kêu:

- Xin lão gia xét cho, chúng tôi quả không có chuyện đem uy thế lão gia ra dọa nạt Vương công tử để đòi tiền của, mà chỉ nói là chúng tôi bị đòn vừa mới được thả ra, muốn gặp công tử để nói chuyện thôi. Người trong nhà nói là công tử đi vắng và dọn rượu thịt ra mời, chúng tôi vô tình ngồi ăn uống chứ tuyệt nhiên không có yêu sách điều gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các người được thả ra, sao không ai về nhà nấy, mà lại kéo nhau đến nhà người ta làm gì, nếu không phải là yêu sách tiền của thì đến làm gì. Các người không chịu cung khai thì ta cho giam tại nha môn, ngày mai sẽ dùng cực hình tra vấn.

Cả bọn kêu khóc lạy van:

- Lão gia ôi, xin đền trời soi xét, trời đông tháng giá mà giam chúng tôi trong ngục thì chúng tôi chết mất. Xin lão gia sinh phúc tha cho, chúng tôi thề không bao giờ dám bén mảng tới phủ họ Vương nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được các người đã biết vậy thì từ nay không được tới nhà rủ rê con cái người ta, không được bày chuyện sách nhiễu tiền tài. Nếu lần nữa còn tái phạm thì ta bắt cho đánh chết chứ không tha.

Nói xong sai quân hầu cỡi trời rồi tổng ra khỏi cổng.

Tây Môn Khánh trở vào thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Người hồi nãy tới là ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- À, đó là Tam công tử trong Phủ Vương Chiêu Tuyên đấy mà. Bạn trước Quế Thư bị rắc rối là do hắn đó. Bây giờ con tiểu dân phụ đó vẫn không chừa, nhận của hắn ba chục lạng mỗi tháng, lừa dối cả tôi. Có người báo cho tôi biết, tôi mới cho bắt bọn vừa rồi đánh cho

một trận rồi thả ra. Nhưng bọn côn đồ này lại tìm đến phủ Chiêu Tuyên nói dối là tôi cho đòi Vương Tam tới nha môn, mục đích là để làm tiền Vương Quan. Vương Quan tưởng thật, sợ quá nhờ Văn tẩu dẫn tới nói với tôi, trong tám thiệp có ghi năm chục lượng lễ vật. Tôi không chịu nhận tiền, nhưng vẫn giúp bằng cách cho bắt bọn côn đồ đó tới, bắt chúng hứa là không được giao thiệp với Vương Tam nữa. Nhà họ Vương đời đời là công thần võ tướng. Vương Tam hiện đang theo học tại nhà Võ học, sau này công danh không nhỏ, vậy mà hắn ham chơi, có vợ trẻ đẹp mà cứ bỏ ở nhà. Cũng là do bọn côn đồ này rủ rê ăn chơi tại mấy nhà ca nữ. Hắn năm nay chỉ hai mươi là cùng, vậy mà chẳng biết lo thân.

Nguyệt nương cười:

- Còn chàng thì hay lắm đấy, chàng cũng ăn chơi lừng lẫy sao lại cấm đoán người ta? Mình tốt đẹp gì đâu mà trách người khác.

Tây Môn Khánh không đáp. lát sau đang sửa soạn ăn cơm Đại An vào thưa:

- Ứng nhị gia tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời Nhị gia vào thư phòng, ta ra bây giờ.

Lai An lui ra. Vương Kinh mở cửa thư phòng cạnh đại sảnh, mời Bá Tước ngồi. Lúc lâu sau Tây Môn Khánh bước ra.

Đôi bên chào hỏi chuyện trò. Bá Tước hỏi:

- Hôm qua đang vui tiệc tại nhà Tạ đại ca, sao đại ca lại bỏ đi thành linh như vậy ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi hỏi này bạn lắm, đang theo dõi kết quả vụ khảo xét quan lại năm nay, làm sao mà so được với nhị ca là người nhàn hạ không phải lo lắng gì.

Bá Tước lại hỏi:

- Mấy hôm nay trong nha môn có chuyện gì lạ không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng chẳng có chuyện gì.

Bá Tước nói:

- Sao Vương Tam nói là đại ca cho bắt bọn Trương Nhân năm người tại nhà Quế Thư đêm mồng tám vừa rồi đem về nha môn đánh một trận rồi sáng hôm nay thả ra. Bọn đó lại kéo tới nhà Vương Tam đòi tiền nữa. Chuyện đó có sao đại ca lại giấu tôi?

Tây Môn Khánh im lặng. Bá Tước lại hỏi:

- Nghe đâu có cả Tôn ca và Chúc ca cũng có mặt tại nhà Quế Thư đêm đó mà sao không bị bắt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Đồ quý chỉ giỏi nghe tin đồn, nhị ca nghe ai nói vậy? Mà có chắc là do tôi cho bắt không, hay là do phủ Thủ Bị.

Bá Tước cười:

- Phủ Thủ Bị đâu có xét những chuyện đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hay là trên huyện nhận lệnh từ kinh đô như lần trước.

Bá Tước nói:

- Cũng không phải. Mới đầu cả nhà Quế Thư cũng tưởng là do lệnh từ kinh đô, nên sợ lắm, nhà cứ đóng cửa kín mít, Quế Thư thì nằm luôn trong giường, không dám thò mặt ra cửa. Nhưng về sau Lý Minh đi dò hỏi thì đúng là phủ Đề hình bắt.

Tây Môn Khánh bảo:

- Sao lạ vậy? Mấy hôm nay tôi không ra nha môn nên không biết có chuyện đó hay không. Vả lại Quế Thư đã thề là không liên lạc gì với Vương Tam nữa thì việc gì phải sợ.

Bá Tước cười:

- Đại ca định giấu cả tôi sao được. Chính Quế Thư vừa nói tới tôi đây này, vì đại ca chủ trương chuyện này nên Tôn ca và Chúc ca mới thoát, mà Quế Thư cũng không liên lụy gì, chứ nếu như người khác thì làm sao thoát khỏi tay quân lính. Đại ca tính thật hay, nếu bắt hết cả lên nha môn thì hết tình hết nghĩa rồi còn gì. Nhưng chính vì thế mà Quế Thư sợ, sợ là sợ Đại ca chứ không phải sợ gì ai ở kinh đô đâu, mà Tôn ca Chúc ca từ nay nhìn mặt đại ca cũng phải xấu hổ.

Tôi nói thật, đại ca thật đúng với câu "Chân nhân không lộ diện, mà lộ diện không phải chân nhân". Đại ca là người mưu trí lớn lên mới hành động được như vậy chứ người khác thì đâu được vậy.

Tây Môn Khánh nghe xong khoái chí cười phá lên bảo:

- Tôi mà mưu trí gì.

Bá Tước bảo:

- Không biết ai mách cho đại ca mà đại ca hành động thật tuyệt đúng là cơ mưu thần tình, quỷ thần cũng không lường trước được.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ ngốc, để người ta biết trước thì còn làm ăn gì được nữa.

Bá Tước bảo:

- Đại ca không đòi Vương Tam tới nha môn là phải lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Đòi hán tới làm gì, ngay từ lúc đầu, tôi đã gạch tên Vương Tam,

Quế thư và Tôn ca, Chúc ca đi rồi, chỉ cho bắt bọn Trương Nhân du đảng mà thôi.

Bá Tước nói:

- Từ nay bọn Trương Nhân đồ đảng còn lui tới với Vương Tam nữa.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca không biết, vậy mà sáng nay bọn đó còn tới nhà Vương Tam để định làm tiên, nói là tôi cho đòi Vương Tam đến nha môn. Nhưng Vương Tam nhanh chân tụt tới đây lạy lục tạ tội, tôi mới cho bắt ngay bọn Trương Nhân, dọa cho một hồi rồi mới thả ra. Hồi nãy Vương Tam tới đây một điều gọi tôi là lão bá, hai điều tụt xưng là tiểu diệt, lại còn xin lễ tôi năm chục lượng, nhưng tôi đòi nào chịu nhận. Hắn có hứa là sẽ mời tôi tới nhà để tạ ơn đó.

Bá Tước kinh ngạc:

- Hắn tới đây tạ tội với đại ca thật sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Ai nói lão với nhị ca làm gì.

Đoạn quay lại bảo Vương Kinh:

- Vào đem tấm thiệp của Vương công tử vừa rồi ra cho nhị gia coi.

Wương Kinh đem thiệp ra đưa cho Bá Tước. Bá Tước xem xong nói:

- Mưu kế đại ca thần diệu thật, không ai lường nổi.

Tây Môn Khánh dặn:

- Nhị ca gặp bọn Quế Thư thì cứ nói là tôi không hay biết chuyện này.

Bá Tước đáp:

- Tôi hiểu rồi, đại ca đã không muốn thì tôi nói làm gì.

Lát sau Bá Tước đứng dậy cáo từ rồi nói:

- Lát nữa Tôn ca và Chúc ca có tới đây thì đại ca đừng nói là tôi đã tới đây Tây Môn Khánh nói:

- Họ có tới tôi cũng không tiếp.

Bá Tước bước ra về. Tây Môn Khánh dặn gia nhân, hễ Tôn Chúc hai người tới thì nói là đi vắng, cả Quế Thư cũng vậy.

Từ đó Tây Môn Khánh ghét Quế Thư, không cho tới nhà, không gọi tới hát trong những buổi tiệc tùng, cả Lý Minh cũng vậy, cách đối xử thật vô cùng lạnh nhạt...

Hồi 17

Thăng Quan Tiến Chức

Nói về đám quân hầu do Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh sai tới phủ Hoài Khánh, tìm gặp Lâm Thiên hộ để hỏi tin tức thưởng phạt do triều đình quyết định trong năm. Tới nơi, đám quân hầu được Lâm Thiên hộ trao cho một bản sao công văn, thưởng cho năm tiền mà về.

Mấy hôm sau, về tới huyện Thanh Hà, đúng lúc Hạ Đề hình và Tây Môn Khánh đang đang đường làm việc. Quân hầu đưa bản sao tờ công văn lên, thấy chép rằng:

- Về Binh bộ, để khảo xét nghiêm minh hầu làm sáng tỏ việc thánh trị, quan Kim Ngô Vệ Thái úy Thái Bảo kiêm Thái tử Thái Bảo được ủy nhiệm khảo xét tự cách hành động và công tội của các quan trong Binh bộ các sở Đề hình nội ngoại, các chức Chỉ huy Thiên hộ, Bách hộ, các chức Trấn phủ các nơi. Nay quan thái úy phụng thánh chỉ tra xét công minh, chỉ căn cứ vào sự thật tai nghe mắt thấy, chẳng dám tính chuyện riêng tư, ân uy thưởng phạt xuất tự triều đình nên cứ theo lệ cũ mà thi hành. Nay thông báo... Chánh Thiên hộ Hạ Diên Linh thuộc sở Đề hình Sơn Đông tại chức lâu năm, giáo giang mẫn cán, coi việc hình pháp tạo được thanh danh khiến dân gian trong vùng yên ổn, rất đáng được khích lệ, nay thăng chức Chỉ huy Quản Lỗ bạ... Đề hình Phó Thiên hộ Tây Môn Khánh, tài đức đáng khen, lo việc hình pháp mẫn cán mà chẳng tham lam, khiến phép nước được tôn trọng, dân tình ngưỡng mộ, đáng được tưởng thưởng nay thăng chức Chánh Thiên hộ Chưởng Hình danh... Chánh Thiên hộ Lâm Thừa Huân thuộc sở Đề hình Hoài Khánh, tuổi trẻ đa tài, tốt nghiệp vũ khoa, nối chức cha ông, xét việc hình ngục nghiêm minh, đáng được khích lệ... Còn Phó Thiên hộ Tạ ân tuổi tác già nua, lúc trước ở tại quân binh còn có vẻ khả quan, nhưng sau coi việc hình pháp thì chậm chạp, nhiều lỗi lầm, đáng bị cách chức...

Tây Môn Khánh đọc xong, thấy mình được thăng Chánh Thiên hộ Chưởng hình thì mừng rỡ vô hạn, trái lại Hạ Đề hình nghe mình được thăng chức Chỉ huy Quản Lỗ bạ thì mặt mày thất sắc, ngồi yên chẳng nói năng gì. Hai người lại xem đến công văn thăng thưởng về vụ sông ngòi đề điều thì thấy nhờ vụ này mà Thái Kinh được gia

thăng Thái sự, ý Bang Nhan được gia phong Trụ Quốc Thái tử Thái sự, Vương Vỹ được thăng Thái phó, Trịnh Cư Trung được thăng Thái bảo, mỗi người được thưởng năm chục lạng bạc. Chu Thái úy được gia phong Thái phó kiêm Thái tử Thái phó, một người con được hưởng tập ấm chức Kim Ngô Vệ Chánh Thiên hộ. Các Nội thị như Lý Nhan, Mạnh Xương Linh, Giả Tường... được thưởng mặng y ngọc đai, một người em hay cháu được hưởng tập chức Phó Thiên hộ. Lễ bộ Thượng thư Trương Bang Xương, Tả Thị lang kiêm học sĩ Thái Du, Hữu Thị lang Bạch Thời Trung, Binh Bộ Thượng thư Kim Thâm và Công bộ Thượng thư Lâm Trữ đều được gia phong Thái tử Thái bảo, mỗi người còn được thưởng bốn chục lạng bạc... Tuần phủ Lương Triết kiêm Đô Ngự sử Trương Các được thăng Công bộ Tả thị lang, Tuần phủ Sơn Đông Đô Ngự sử Hầu Mông thăng Thái thường Chính khanh, Tuần phủ Lương Triết Sơn Đông Giám sát Ngự sử Tống Kiều Niên và Đô Thủy ty Lang trung An Thâm, mỗi người được thăng một cấp và được thưởng hai chục lạng bạc... Những người có công trong việc giúp triều đình vận chuyển đường sông như các chức Thiên hộ Ngụy Thừa Động, Từ Tương, Dương Diên Bội, Tư Phụng Nghi, Triệu Hữu Lan, Tây Môn Khánh... mỗi người được thăng một cấp. Đám nội thị Vương Hữu được thưởng mỗi người một lạng bạc. Các quan sở tại như Tiết Hiến Trung, mỗi người được thưởng năm lạng bạc. Các Hiệu úy như Vương Xương mỗi người được thưởng hai xấp lụa quý...

Tây Môn Khánh xem xong lại mừng hơn nữa. Lát sau thì chia tay với Hạ Đề hình mà về.

Về tới nhà thì có Vĩnh Định và Văn tẩu do Vương Tam sai đem thư đến mời Tây Môn Khánh ngày mười một tới dự tiệc để tạ ơn. Tây Môn Khánh coi thư mừng lắm, nghĩ bụng phen này thế nào cũng chiếm được vợ Vương Tam.

Nào ngờ đến ngày mười một có giấy từ triều đình sức về các địa phương, bắt các quan chức tân thăng phải kịp tới kinh để triều kiến tạ ơn vua, ai chậm trễ sẽ bị tội. Ngay khi nhận được tư văn, Tây Môn Khánh phải hội với Hạ Đề hình và các quan tân thăng trong tỉnh để bàn ngày giờ lên đường, rồi ai về nhà nấy chuẩn bị hành lý và lễ vật.

Tây Môn Khánh lại sai Đại An gọi Văn tẩu đến bảo:

- Nhờ tẩu tẩu đến nói với Vương Tam công tử rằng hôm nay ta không thể tới được, vì phải chuẩn bị để tới kinh ngay, hầu triều kiến tạ ơn thánh thượng cho kịp ngày.

Văn tẩu ba chân bốn cẳng chạy đến thưa với Vương Tam. Vương Tam nói:

- Nếu dịp này lão bá bận việc thì để sẽ xin thỉnh lão bá vào dịp khác.

Trong khi đó Tây Môn Khánh cho gọi Bôn Tứ đến, bảo đi theo mình, và cho năm lạng bạc để về nhà sửa soạn hành lý.

Đại An và Vương Kinh cũng đi theo để hầu hạ. Xuân Hồng thì ở nhà coi thư phòng. Tây Môn Khánh sai chọn bốn con ngựa thật tốt để chủ tớ cưỡi, lại viết thiệp nói với Chu Thủ Bị phái bốn tên quân đầy đủ binh khí đi theo.

Hạ Đê hình thì có gia nhân thân tín là Hạ Thọ và mấy gia nhân khác đi theo. Đôi bên cộng cả thầy hơn hai chục người, sáng sớm hôm sau là ngày mười hai thì lên đường trở kinh, giữa buổi cuối ngày tuyết sương lạnh lẽo.

Hai người ghé phủ Hoài Khánh để cùng đi với Lâm Thiên hộ cho vui, nhưng Lâm Thiên hộ đã lên đường hôm trước.

Trời đông lạnh giá, đường trường ngày đi đêm nghỉ, khi tới Đông Kinh, qua cổng Vạn Thọ môn, Tây Môn Khánh định tạm trú tại chùa Tướng Quốc, nhưng Hạ Đê hình nhất định mời Tây Môn Khánh tới nhà thân quyến của mình là Thôi Trung thư.

Tây Môn Khánh đành phải sai đưa thiệp bái kiến tới trước, rồi cùng Hạ Đê hình chậm bước đến sau.

Hôm đó Thôi Trung thư có nhà, vội bước ra nghênh tiếp. Mọi người vào đại sảnh thi lễ. Thôi Trung thư chào hỏi Tây Môn Khánh và hàn huyên cùng Hạ Đê hình. Gia nhân đem trà lên, mọi người uống trà nói chuyện. Thôi Trung thư chấp tay hỏi Tây Môn Khánh:

- Dám xin cho biết tôn hiệu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tên hiệu là Tứ Tuyền, cũng xin hỏi tôn hiệu tiên sinh.

Thôi Trung thư đáp: .

- Văn sinh đầu óc ngu muội nên phụ mẫu đặt tên là Thủ Ngu, còn tên hiệu là Tồn Trai.

Đoạn chỉ vào Hạ Đề hình nói tiếp:

- Thân quyền văn sinh đây vẫn thường ca tụng tiên sinh, nói rằng được tiên sinh cộng tác việc quan, lại đối xử thâm hậu lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thường ngày văn sinh vẫn được Hạ đại nhân giúp đỡ chỉ bảo, nay lại được tới đây tạm trú, thật lấy làm cảm kích lắm.

Hạ Đề hình nói:

- Sao quan anh lại dậy thế, bây giờ thì tất cả đều là chỗ tương tri.

Ba người chuyện trò vui vẻ. Thôi Trung thư sai gia nhân cất dọn hành lý của Tây Môn Khánh và Hạ Đề hình và sửa soạn chỗ ở chu đáo cho hai người.

Chiều hôm đó Thôi Trung thư đãi tiệc vô cùng thịnh soạn, sơn hào hải vị bất tất phải kể. Tiệc từng đến khuya, ba người mới chia tay về phòng mà nghỉ.

Hôm sau, Tây Môn Khánh và Hạ Đề hình chuẩn bị lễ vật và thiếp rồi cùng gia nhân tới phủ Thái sư, nhưng Thái sư ở triều chưa về. Quan lại các nơi về tạ ơn rất đông, thấy đều đang dừng ngời chờ đợi.

Tây Môn Khánh cho tiền viên quan coi cổng để được gặp lại Địch quán gia gia. Địch quán gia nghe nói Tây Môn Khánh tới vội mời về nhà riêng, cũng nằm trong phạm vi phủ Thái sư.

Ba người thi lễ rồi phân ngôi chủ khách ngồi trò chuyện uống trà. Tây

Môn Khánh và Hạ Đề hình nhờ Địch quân gia thân nhận lễ vật dâng lên Thái sư. Hạ Đề hình đưa thiếp lên, trong thiếp ghi hai xấp kim đoạn vân hạc, hai xấp đoạn màu, còn tặng riêng Địch quân gia mười lạng bạc. Tấm thiếp của Tây Môn Khánh ghi một xấp gấm đại hồng, một xấp lụa huyền, hai xấp kinh đoạn, lại tặng riêng một xấp lụa vân rất quý. Địch quân gia quát bảo gia nhân:

- Dem lễ vật của lão gia vào phủ, nhớ ghi vào sổ tử tế.

Riêng phần mình. Địch quân gia chỉ nhận xấp lụa vân, còn trả lại mười lạng bạc cho Hạ Đề và ba chục lạng cho Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Đã là chỗ thân tình, sao lại có chuyện tiền bạc, mà đã có chuyện tiền bạc thì không còn là thân tình nữa. .

Nói xong gọi gia nhân dọn tiệc. lát sau ba người nhập tiệc. Địch quân gia nói:

- Hôm nay trong triều có việc. Thái sư phải ở trong đó tới trưa, sau đó lại cùng Lý lão gia tới dự tiệc tại tư dinh Trịnh Hoàng Thân, sợ rảnh thân gia và Hạ Đại nhân đây chờ quá lâu rồi. lỡ cả các việc khác đi. Thôi thì để Thái sư về, tôi nói lại cũng thế.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật làm thân gia phí tâm quá.

Địch quân gia hỏi:

- Thân gia tạm trú tại đâu ?

Tây Môn Khánh kể lại việc Hạ Đề hình mời mình về tạm trú tại nhà Thôi Trung thư.

Hai người ăn uống một lúc rồi đứng dậy cáo từ. Địch quân gia không lưu giữ, nhưng mời thêm mỗi người một chung rượu lớn nữa. Lúc sắp ra về, Tây Môn Khánh hỏi:

- Thân gia có biết là bao giờ thì chúng tôi được vào triều không ?

Địch quân gia đáp:

- Bây giờ chỉ có mình thân gia phải triều kiến mà thôi, còn Hạ Đại nhân đây bây giờ đã là quan tại kinh rồi, nên không chịu lệ này. Hiện vị Phó Thiên hộ tân thăng Hà Vĩnh Thọ là cháu của Hà Thái giám đã vào triều kiến rồi, nhưng Hà Thiên hộ và thân gia là chỗ đồng liêu, sẽ dẫn thân gia vào triều. Thân gia cần biết gì, cứ hỏi Hà Thiên hộ là được.

Hạ Đề hình nghe vậy thì im lặng. Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thân gia này, hay là tôi lại đợi tới ngày đông chí, sau khi thánh thượng tế thiên địa rồi vào triều tạ ân cũng được.

Địch quân gia nói:

- Không được đâu, ngày đông chí sau khi tế thiên địa, các quan đại thần nội ngoại dâng biểu triều hạ, rồi sau đó là thánh thượng đãi yến, không có thời giờ đâu. Theo tôi thì ngay hôm nay thân gia tới Hồng Lô Tự ghi tên trước rồi ngày mai vào triều tạ ân là tốt nhất.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ thân gia đã chỉ giáo, thật tôi chẳng biết lấy gì báo đáp.

Nói xong cùng Hạ Đề hình bước ra. Địch quân gia kéo nhẹ Tây Môn Khánh lại sau trách rằng:

- Hôm trước trong thư tôi đã dặn thân gia là tin mừng thăng quan tiến chức, thân gia nên giữ kín, không được nói với ai, dù là bạn đồng liêu. Vậy mà sao thân gia lại tiết lộ cho Hạ đại nhân biết, bây giờ Hạ Đại nhân đã nhờ Lâm Chân nhân viết thiệp gửi cho Chu Thái úy để nói với Thái Sư là Hạ Đại nhân không chịu nhận thức Lễ bạ, mà lại xin chỉ nhận chức hàm Chỉ huy để ở lại nhiệm sở lo hình pháp trong ba năm. Rồi một mặt Hà Thái giám trong cung lại nhờ vị phi đang được sủng ái là An phi Lưu nương nương nói giùm cho người cháu là Hà Vĩnh Thọ được về Sơn Đông làm việc trong Sở Đề hình. Đôi bên đều nhờ người nói, khiến Thái sư không biết quyết định làm sao, thật khó quá.

Lâm Chân nhân lại bảo là nếu Hà Vĩnh Thọ về thì để đưa thân gia đi chỗ khác, có giữ Hạ Đại nhân lại. Tôi phải hết lời xin với Thái sư mới giữ được thân gia đó.

Tây Môn Khánh nghe xong toát mồ hôi, vội gập mình chấp tay vái Địch quân gia mà bảo:

- Thật quả tôi không dám nói gì, đây là Hạ Đại nhân tự nhờ người hỏi mà biết.

Địch quân gia dặn:

- Nhưng từ rày về sau, chuyện gì thân gia cũng phải cẩn thận giữ kín mới được. Chuyện không kín thì khó thành là vậy.

Tây Môn Khánh thiên ân vạn tạ rồi rảo bước theo Hạ Đề hình về nhà Thôi Trung thư, rồi sai Bôn Tứ đến Hồng Lô Tự ghi tên triều kiến cho mình.

Hôm sau, Tây Môn Khánh được dẫn tới Ngọ Môn tạ ơn, có cả Hạ Đề hình cùng đi. Tạ ơn xong, vừa ra khỏi Tây Quan môn thì thấy một người từ xa đi tới hỏi:

- Trong liệt vị, vị nào là Sơn Đông Đề hình Tây Môn lão gia?

Bôn Tứ từ sau bước lên hỏi:

- Ngài là người ở phủ nào ?

Người lạ đáp:

- Chúng tôi là người của Hà công công trong nội phủ. Hà công công chúng tôi thỉnh Tây Môn lão gia tới thừa chuyện.

Vừa dứt lời thì thấy một vị thái giám bước tới, mình mặc áo gấm đại hồng thêu hình măng xà, đầu đội mũ tam sơn, chân dận hài phấn, lớn tiếng gọi:

- Xin thỉnh Tây Môn lão gia.

Hạ Đền hình thấy vậy cáo từ về trước. Tây Môn Khánh theo gia nhân của Hà Thái giám vào một tòa nhà sang trọng gần đó.

Hà Thái giám bước tới vái chào, Tây Môn Khánh lật đật đáp lễ.

Hà Thái giám nói:

- Chắc đại nhân không biết tôi, tôi là Hà Thái giám, tên Nghi, hiện hầu hạ Thụy phi Mã nương nương. Trong vụ thăng thưởng năm nay, mong ơn thánh thượng, cháu tôi là Hà Vĩnh Thọ được thăng chức Kim Ngô Vệ Phó thiên hộ, hiện sắp được về quý sở để lo việc hình pháp và hân hạnh được là đồng liêu của đại nhân.

Tây Môn Khánh nghiêng mình nói: .

- Thì ra đây là Hà công công, văn sinh không được biết, xin công công thứ tội.

Ngừng lại vái dài một vái, Tây Môn Khánh nói tiếp:

- Nơi đây không tiện hành lễ ra mắt, xin để sẽ tới tư dinh công công để lạy chào.

Hà thái giám mời ngồi nói chuyện, uống trà, lát sau tiệc được dọn ra, bàn tiệc toàn đĩa ngọc chén vàng, cao lương mỹ vị. Hà thái giám nói:

- Tôi biết đại nhân vừa từ trong triều ra, trời lạnh nên có chén rượu nóng thỉnh đại nhân dùng cho ấm, còn đồ ăn thì chẳng có gì, xin đại nhân dùng cho.

Tây Môn Khánh khiêm nhượng:

- Văn sinh quả không đáng được hậu đãi như thế này.

Hà thái giám tự tay rót đầy một chung rượu lớn rồi nâng lên mời. Tây Môn Khánh nói:

- Công công ban tứ thì văn sinh xin uống, nhưng chỉ sợ còn phải bái kiến các quan, lỡ mặt đổ lên thì thật là vô lễ lắm.

Hà Thái giám nói:

- Uống một chung rượu nóng cho ấm người tưởng cũng chẳng hại gì.

Tây Môn Khánh nâng chung uống cạn. Hà thái giám lại nói:

- Tệ điệt trẻ người non dạ lại chưa hiểu việc hình pháp, kính xin đại nhân một là vì tôi, hai là vì tình đồng liêu với tệ điệt mà chỉ giáo cho nó, được vậy thì tôi cảm kích lắm.

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh đâu dám. Công công khiêm nhượng mà dạy như vậy chứ lệnh điệt quan anh tuy trẻ tuổi nhưng chắc chắn là tài đức hơn người.

Hà Thái giám nói:

- Đại nhân quá khen, chứ người ta thường nói bảy mươi học bảy mươi mốt, vả lại việc đời mệnh mông có ai tự cho là hiểu biết hết, đến ngay Khổng Tử mà còn phải thú nhận là chưa biết hết, mà còn phải tìm học ở người khác nữa là, vậy xin đại nhân cứ lưu tâm chỉ giáo cho tệ điệt.

Tây Môn Khánh nói:

- Công công đã dạy như vậy thì văn sinh xin bái lĩnh. Tiện đây cũng xin hỏi tư dinh của công công tại đâu để văn sinh tới lạy chào công công và ra mắt lệnh điệt.

Hà Thái giám đáp:

- Hàn gia tại phường Văn Hoa ở phía đông cầu Thiên Hán. Còn đại nhân hiện ngụ tại đâu để tôi cho người tới thỉnh.

Tây Môn Khánh đáp: .

- Văn sinh hiện tạm trú tại nhà Thôi Trung thư.

Hai người nói vài câu chuyện nữa thì Tây Môn Khánh đứng dậy cáo

từ.

Hà Thái giám tiễn ra, chấp tay vái chào mà nói:

- Lời tôi vừa nói xin đại nhân lưu tâm cho, còn bây giờ nếu đại nhân cần gì, cứ cho biết, chúng tôi và tỳ điệt sẽ hết lòng giúp đỡ.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ công công.

Nói xong vái chào bước ra, thẳng đường tới Binh bộ, tại đây lại gặp Hạ Đề hình, hai người cùng nhau đi bái kiến các quan bộ, sau đó được dẫn vào yết kiến Chu Thái úy. Xong xuôi thì cũng tới giờ Thân, hai người cùng ra khỏi bộ, nhưng Tây Môn Khánh không dám đi cùng Hạ Đề hình, mà thỉnh Hạ Đề hình lên ngựa trước để đi trước, mình sẽ lên ngựa đi đằng sau, nhưng Hạ Đề hình không chịu, đòi hai người cùng đi song hàng để trò chuyện. Tây Môn Khánh lại gọi Hạ Đề hình là "Đường tôn". Hạ Đề hình, bây giờ là Hạ Chỉ huy, bảo:

- Tôi và quan anh bao lâu nay là chỗ đồng liêu, sao lại xưng hô cách xa như thế.

Tây Môn Khánh đáp:

- Danh phận đã định, xưng hô cho đúng danh phận là chuyện tự nhiên, sao lại phải quá khiêm tốn như thế.

Lát sau lại hỏi:

- Đường tôn nay được cao thăng, lại nhậm chức tại nhiệm sở mới, vậy bảo quyền chường nào thì đi theo?

Hạ chỉ huy đáp:

- Bây giờ thì chưa thể đem theo ngay được, nhà cửa chưa chuẩn bị kịp, nên tôi định cứ tạm trú tại nhà thân quyến là quan Trung thư họ Thôi, rồi sang năm sẽ sai người về đón gia đình lên. Trong thời gian đó, xin quan anh để tâm coi sóc gia đình giùm tôi. Tiện nội tôi cần gì, sẽ cho gia nhân tới thưa, quan anh cố giúp giùm cho, ơn ấy tôi xin

báo đáp. Còn ngôi nhà của tôi ở huyện Thanh Hà, nếu có ai muốn mua, cũng xin quan anh thay mặt tôi đứng ra bán giúp.

Tây Môn Khánh đáp:

- Lời đường tôn dạy, tôi xin ghi nhớ, nhưng chẳng hay quý tư dinh định giá là bao nhiêu ?

Hạ Chỉ huy nói:

- Ngôi nhà đó lúc trước tôi mua với giá một ngàn hai trăm lạng, sau này lại làm thêm một dãy nhà ở phía trong tốn hết ba trăm lạng, nay chỉ xin bán theo giá cũ mà thôi.

Hai người về tới nhà Thôi Trung thư, Vương Kinh chạy ra thưa:

- Phó Thiên hộ tân thăng là Hà lão gia tới bái kiến, nhưng tôi thưa là lão gia chưa về. Sau đó Hà lão gia ra về, quá trưa lại sai người đem thiệp và mười xấp kim đoạn tới làm lễ ra mắt.

Nói xong đưa thiệp của Hà Vĩnh Thọ lên, tám thiệp viết:

"Văn sinh Hà Vĩnh Thọ cúi lạy, và có ít lễ vật ra mắt". Tây Môn Khánh xem xong, vội vào nhà viết thiệp, lại sai Vương Kinh lấy ra hai xấp lụa Nam Kinh ngũ sắc để làm vật tạ lại họ Hà. Ăn cơm xong, Tây Môn Khánh đem lễ vật, dẫn gia nhân tới nhà họ Hà, Hà Thiên hộ chạy ra nghênh tiếp. Hà Thiên hộ tuổi khoảng hai mươi, mặt như thoa phấn môi đỏ như son, cung kính vái chào, mời Tây Môn Khánh lên đại sảnh. Tây Môn Khánh vái một vái, rồi bảo Đại An đem lễ vật lên mà nói:

- Đa tạ trưởng quan có lòng hạ cố, văn sinh lại không có mặt để nghênh tiếp thật là đắc tội. Hồi sáng văn sinh được lão công công ban rượu, thật lấy làm cảm kích lắm.

Hà Thiên hộ vội vái trả mà nói:

- Văn sinh may mắn được thăng chức, nay mai sẽ được là việc tại quý sở, chắc chắn phải thỉnh giáo trưởng quan rất nhiều để học hỏi những điều bổ ích, thật là tam sinh hữu hạnh. Chính vì vậy phải xin

tới bái kiến, nhưng không được gặp. Không ngờ trưởng quan lại hạ cố tới đây, thật vinh hạnh cho văn sinh lắm.

Nói xong sai gia nhân đem lễ vật vào rồi bưng trà ra. Chủ khách dùng trà nói chuyện. Hà Thiên hộ hỏi:

- Xin mạo muội được hỏi tôn hiệu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện hiệu là Tứ Tuyền.

Hà Thiên hộ nói:

- Còn tiện hiệu là Thiên Tuyền. Chẳng hay trưởng quan hôm nay đã bái kiến hết các quan trong bộ chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Sau khi được lão công công ban rượu thì văn sinh tới bộ ngay và đã bái kiến hết lượt rồi. Sau đó về nơi tạm trú để sửa soạn tới bái kiến trưởng quan thì đã hay trưởng quan tới mà văn sinh không có mặt, do đó phải vội tới đây tạ lỗi ngay.

Hà Thiên hộ lại hỏi:

- Chẳng hay Hạ lão gia hôm nay có cùng vào triều với đại nhân không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đại nhân thăng chức Chỉ huy tại kinh nên không phải vào triều, mà chỉ tới bái kiến các quan trong bộ thôi.

Hà Thiên hộ hỏi:

- Chúng mình còn phải tiến lễ bản chủ lão gia nữa chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Theo như lời Địch thân gia của vãn sinh thì mình nên tiến lễ tại tư dinh của Vệ chủ thì hơn.

Hà Thiên hộ nói:

- Nếu vậy thì sáng sớm mai chúng mình phải đi.

Nói xong bàn định với Tây Môn Khánh về số lễ vật đem đi. Lễ vật của Hà Thiên hộ gồm hai tấm áo gấm mãng xà và một cái đai ngọc. Lễ vật của Tây Môn Khánh gồm một xấp lụa đại hồng kỳ lân kim đoạn, một tấm áo gấm mãng xà xanh, một chiếc vòng ngọc nam vàng và bốn vò rượu Kim Hoa.

Sau mấy tuần trà, hai người hẹn nhau là sáng sớm mai cùng đến tư dinh Chu Thái úy, rồi Tây Môn Khánh cáo từ.

Về tới nhà Thôi Trung thư, Tây Môn Khánh không cho Hạ Chỉ huy biết về vụ biếu lễ vật cho Chu Thái úy ngày mai.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh đã tới nhà Hà Thiên hộ. Hà Thiên hộ chuẩn bị sẵn một tiệc nhỏ, cùng Tây Môn Khánh chén tạc chén thù, sau đó hai người mới tới phủ Chu Thái úy. Nhưng hôm đó vì Chu Thái úy cũng vừa thăng chức Thái Bảo nên còn vào triều tạ ơn chưa về. Quan lại các nơi tới mừng đều phải đợi. Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh vào nghỉ chân tại nhà một người quen gần đó rồi dặn gia nhân:

- Các người xem chừng nào Chu Lão gia về thì báo cho chúng ta biết.

Chờ đến quá trưa mới thấy gia nhân vào báo:

- Chu lão gia đã về phủ.

Vừa nói xong thì nghe bên ngoài chiêng trống inh ỏi, quân hầu la hét dẹp đường, rồi một toán chấp sự mang kỳ bài đi trước hô hoán hồi lâu, mãi sau mới thấy Chu Thái úy ngồi trên cỗ đại kiệu tám người khiêng từ xa tiến đến, đầu đội mũ ô sa, mình mặc áo gấm tinh hồng, lưng đeo đai bạch ngọc, trước kiệu treo tấm thẻ ngà Thái bảo, muôn phần hiển hách uy nghi. Kiệu Chu Thái úy tiến vào cổng phủ thì các

quan lại đứng chờ quỳ hết xuống hai bên. Chu Thái úy cho đứng dậy, đám quan lại lúc đó mới lao xao ồn ào. Bỗng nghe có tiếng nhạc tấu lên, thì ra mấy vị Thái úy khác thấy Chu Thái úy gia thăng Quang lộc Đại phu Thái bảo, một người con được tập ấm chức Thiên hộ, thì sai gia nhân đem lễ vật tới, lại gọi một ban nhạc tới trình tấu.

Chu Thái úy xuống kiệu bước vào đại sảnh. Các quan lục tục chuẩn bị vào dâng lễ vật chúc mừng. Bỗng có một chức việc cưỡi ngựa dừng trước cổng, đưa hai tấm thiệp cho viên quan coi cổng mà bảo:

- Trương gia ở Lễ bộ và Thái học sĩ tới bái kiến.

Quan coi cổng lật đặt vào bả. lát sau, hai cỗ đại kiệu tiến vào Lễ bộ Thượng thư Trương Bang Xương cùng Thị lang Thái Du mặc cát phục đại hồng, một người đeo đai kim tê, một người đeo đai vàng dát ngọc, cùng bước lên đại sảnh thi lễ, chúc mừng. Uống trà xong, hai người ra về. Tiếp đó là Lại bộ Thượng thư Vương Tổ Đạo cùng Tả Thị lang Hàn Lữ, Hữu thị lang Đoàn Kinh tới chúc mừng. Chu Thái úy đãi trà rồi tiễn về. Sau đó là Hoàng thân Hy quốc công Xu Mật sứ Trịnh Cư Trung và Phó Mã chưởng Tông nhân phủ Vương Tấn Khanh, cùng đeo đai tử hoa ngọc tới chúc mừng. Kế đó lại là sáu vị Thái úy tới chúc mừng. Vị thứ nhất là Đề đốc Đề sát sứ Tôn Vinh. Vị thứ nhì là quản cơ sát Lương ứng Long. Vị thứ ba là Đồng Thiên Duẫn, cháu của Đồng Thái úy. Vị thứ tư là Đề đốc Tuần sát sứ Hoàng Kinh Thần. Vị thứ năm là Tập sát Hoàng thành sứ Đâu Giam. Vị thứ sáu là Tuần phủ sứ Trần Tông Thiện. Tất cả đều mặc cát phục đại hồng. Riêng Tôn Vinh còn là Thái tử Thái bảo nên đeo đai ngọc, những người khác đều đeo đai vàng. Các Thái úy được đãi rượu nghe tấu nhạc. Nhạc công tấu xong thì bốn năm ca công, kẻ đàn tranh, người đàn tỳ bà cùng ca giọng hát khúc "Hưởng phú quý, thọ Hoàng ân". Sau vài tuần rượu các Thái úy đứng dậy cáo từ. Chu Thái úy thân tiễn xuống thêm, rồi trở lên đại sảnh.

Nhạc tạm ngừng, viên quản lý thừa việc. Chu Thái úy cho lệnh các quan vào bái kiến dâng lễ vật chúc mừng. Các quan theo thứ tự mà vào. Bắt đầu là các quan tại triều, sau đó là các quan thuộc Nam Bắc nha, ngũ sở, thất ty các quan Đề sát, Quan sát, Tuần sát, các quan Điển mục, Chỉ huy, cuối cùng là các quan Thiên hộ, Bá hộ. Tiếp đó mới đến các quan thuộc mười ba Sở Đề hình Nam Hoài, Lương Triết, Sơn Đông, Sơn Tây, Quan Đông, Quan Tây, Hà Đông, Hà Bắc,

Phúc Kiến, Quảng Nam và Tứ Xuyên.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ cũng theo thứ tự mà vào. Viên quản gia đặt tám thiếp ghi lễ vật và tên tuổi chức tước lên án thư. Hai người đứng chấp tay dưới thềm chờ được gọi lên đại sảnh. Tây Môn Khánh liếc nhìn lên, thấy đại sảnh là tòa nhà năm gian vàng son rực rỡ, giữa treo tấm hoành phi có bốn chữ đại tự "Kim Ngô Đường Đầu" là ngự bút của vua Huy Tông ban tứ. Cách trang trí trong đại sảnh cực kỳ lộng lẫy huy hoàng.

Nghe gọi tên, hai người bước lên thềm, tiến đến trước án thư, lạy một lạy, vái bốn vái, rồi cung thân chờ đợi.

Chu Thái úy bảo:

- Hai viên Thiên hộ này tới đây là quý, sao lại phiền cả lão thái giám đem lễ tới nữa.

Nói xong bảo tả hữu nhận lễ vật, đoạn bảo:

- Tại địa phương phải nên cẩn thận cư quan, ta ở đây theo dõi sẽ tâu bày thăng thưởng cho.

Nói xong sai tả hữu đưa ra. Hai người lạy chào lui ra.

Vừa tới cổng ngoài thì nghe quân hầu la lên:

- Vương lão gia và Cao lão gia tới.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ vội nép vào một bên, thấy vị Tổng đốc của tám mươi vạm cấm quân là Lũng tây công Vương Hoa và vị Tổng binh Ngự Lâm quân là Thái úy họ Cao, cả hai đều đeo đại ngọc, ngồi đại kiệu mà vào.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ chờ hai vị đại thần vào xong, mới rụt rè ra khỏi cổng, tìm gia nhân của mình rồi lên ngựa mà về...

Hồi 18

Mấy Ngày Ở Kinh

Hai người cùng trên đường về, Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh ghé nhà mình uống rượu, nhưng Tây Môn Khánh nhất định từ chối. Hà Thiên hộ sai gia nhân nắm cương ngựa của Tây Môn Khánh lại mà nói:

- Văn sinh còn có một chuyện muốn thưa với đại nhân.

Tây Môn Khánh nghe vậy mới bằng lòng theo Hà Thiên hộ về nhà. Tới nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa, bảo Bôn Tứ cứ về nhà Thôi Trung thư trước.

Nguyên là Hà Thiên hộ đã sai dọn sẵn đại tiệc tại nhà, nên lúc bước vào đại sảnh, Tây Môn Khánh đã thấy bên trong trần thiết huy hoàng, một bàn tiệc lớn đặt giữa phòng có ba chỗ ngồi, trên bàn toàn là chung vàng bình ngọc, bèn hỏi:

- Hôm nay quan anh định mời những vị khách nào?

Hà Thiên hộ đáp:

- Hôm nay chẳng có ai, chỉ có lão công của văn sinh cùng văn sinh hầu tiệc đại nhân mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Quan anh bày vẽ quá, như vậy đâu phải là tình đồng liêu thân mật?

Hà Thiên hộ nói:

- Lão công của văn sinh muốn được thù tiếp đại nhân, xin đại nhân vui vẻ cho.

Nói xong mời Tây Môn Khánh ngồi và quát bảo gia nhân đem trà ra. Tây Môn Khánh xin được mời Hà Thái giám ra để diện kiến. Hà Thiên hộ nói:

- Lão công của văn sinh cũng sắp ra.

Lát sau Hà Thái giám cân đai mũ măng bước ra. Tây Môn Khánh đứng dậy vái bốn vái rồi xin được lạy chào, nhưng Hà Thái giám không chịu, bảo:

- Đại nhân chấp lễ như vậy đâu được.

Tây Môn Khánh đáp:

- Văn sinh là phận con cháu, cũng ngang hàng với Thiên hộ đây, lão công tuổi tác cao, đức độ cũng cao, lại đang ở địa vị cao quý, văn sinh hành lễ là lễ đương nhiên, xin lão công nhận cho.

Nói xong sụp xuống lạy, Hà Thái giám vội nâng dậy mời ngồi chính giữa, Hà Thái giám và Hà Thiên hộ ngồi hai bên.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Bẩm lão công, như thế này là không được, văn sinh và Thiên hộ đây là chỗ đồng liêu, phải ngồi ngang hàng, lão công là bậc cha chú tất phải ngồi giữa.

Hà Thái giám hài lòng lắm, cười bảo:

- Đại nhân quả là người biết lễ, thôi thì đại nhân đã dạy như vậy, để lão xin mạn phép ngồi giữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Có vậy văn sinh ngồi mới yên lòng.

Mọi người ngồi xuống. Hà Thái giám bảo:

- Gọi chúng nó cho thêm than vào lò sưởi đi, không hiểu sao hôm nay trời lạnh thế.

Gia nhân lẳng xăng kẻ thêm than, người buông màn, gian phòng ấm áp hẳn lên. Hà Thái giám bảo:

- Xin đại nhân cởi bỏ đại phục ra cho tự nhiên.

Tây Môn Khánh đáp:

- Vãn sinh không đem theo áo ngoài, để bảo gia nhân về lấy vậy Hà Thái giám quát tả hữu:

- Bay đâu, vào trong lấy cái áo ngoài bằng lông cừu lót gấm thêu hình phi ngư ra đây cho đại nhân.

Tây Môn Khánh cười:

- Áo quý này của lão công, làm sao vãn sinh dám mặc.

Hà Thái giám bảo:

- Thỉnh đại nhân cứ mặc đỡ, ngại gì mà ngại. Hôm nọ thánh trưởng ban tứ áo măng xà cho lão, nên lão cũng không cần tới áo đó nữa. Nếu đại nhân không chê thì để lão xin tặng.

Tây Môn Khánh cởi triều phục ra đưa cho Đại An. Gia nhân nhà họ Hà đem áo quý ra, Tây Môn Khánh mặc vào rồi đứng dậy vái tạ. Ba người tiếp tục dùng tuần trà thứ nhì. Hà Thái giám bảo:

- Gọi chúng nó lên đây .

Thì ra trong nhà họ Hà sẵn có một ban nhạc mười hai người, nghe gọi bèn kéo nhau ra trước tiệc lạy chào, rồi lui về phía sau chuẩn bị nhạc khí. Hà Thái giám bảo:

- Tấu nhạc lên cho ta mời rượu đại nhân.

Nói xong rót rượu ra chung, tự tay bưng lên mời. Tây Môn Khánh lật đật đứng dậy nói:

- Xin lão công để vãn sinh được tự nhiên, đã có Thiên hộ đây rồi, lão công cứ ngồi cho vãn sinh được yên lòng.

Hà Thái giám nói:

- Lão mời đại nhân chung rượu này là để xin đại nhân lưu tâm chỉ giáo cho tệt điệt đây, nó mới bắt đầu bước vào quan trường, chưa hiểu chuyện xa gần, đại nhân uống chung rượu này để gọi là nhận cái tình của lão mà thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Sao lão công lại dạy như vậy, văn sinh với Thiên hộ đây là chỗ đồng liêu, coi nhau như anh em, văn sinh cũng được nhờ cậy lão công sau này, chẳng lẽ lại không biết giúp đỡ Thiên hộ đây hay sao.

Hà Thái giám bảo:

- Đại nhân dạy chí phải, cùng lo việc vua việc nước thì anh em người này phải giúp đỡ người kia.

Nói xong đưa chung rượu cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh chưa uống, chỉ đặt chung rượu xuống trước mặt, rồi rót hai chung rượu đưa cho Hà Thái giám và Hà Thiên hộ, ba người cùng đứng mà vái nhau. Nhạc cử lên, ba người ngồi xuống nâng chung cùng uống.

Bữa tiệc diễn ra trong vui vẻ, trong tiếng đàn hát tưng bừng.

Tây Môn Khánh ăn uống cho tới lúc lên đèn thì gọi Đại An, bảo lấy tiền thưởng cho nhà bếp, các gia nhân hầu tiệc và đám ca nhạc công, đoạn đứng dậy nói:

- Văn sinh được hậu đãi quá nhiều, bây giờ xin được về.

Hà Thái giám không chịu, bảo:

- Hôm nay tôi được rảnh rang, muốn đại nhân ngồi lâu để được thỉnh giáo nhiều điều, tiệc này cũng chẳng có gì, đại nhân về sớm quá, tức là chúng tôi để đại nhân phải chịu đói.

Tây Môn Khánh nói:

- Được lão công cho ăn toàn thứ mỹ vị, lẽ nào lại đói cho được. Văn sinh sợ dĩ phải xin về sớm như thế này là vì ngày mai còn nhiều việc,

lại còn phải lãnh thẻ bài và phù hiệu mới.

Hà Thái giám nói:

- Nếu quả đại nhân đã coi tệ diệt đây như chỗ anh em thì sao không bảo gia nhân đem hành lý sang đây ở tạm ít ngày cho vui. Đằng sau hoa viên của chúng tôi đây có mấy gian phòng thật yên tĩnh, đại nhân có thể cùng tệ diệt đây trò chuyện bàn luận, có phải là tiện hơn không, việc gì phải ở nhà người khác.

Tây Môn Khánh nói: .

- Nếu được lão công cho vẫn sinh ở nhờ quý phủ đây thì còn gì bằng, có điều Hạ Đại nhân buồn giận, cho rằng vẫn sinh có chuyện gì không vừa lòng chẳng.

Hà Thái giám bảo:

- Người ta thường nói ai lo phận sự nấy tuy đại nhân và Hạ Đại nhân lúc trước là chỗ đồng liêu, nhưng bây giờ mỗi người một ngã, thiết tưởng Hạ Đại nhân cũng chẳng trách gì, nếu có trách tức là không hiểu chuyện đời. Lão thì đã nhất định là giữ đại nhân lại đêm nay để được trò chuyện cho thỏa lòng ngưỡng mộ.

Nói xong quay lại bảo gia nhân quét dọn tòa nhà phía tây hoa viên và bày biện các vật dụng cần thiết. Gia nhân đứng trên thềm truyền lệnh đi, hàng chục gia nhân khác dạ rân người nào việc nấy rậm rấp.

Tây Môn Khánh ngại ngùng:

- Thịnh tình của lão công thật khiến vẫn sinh vô cùng cảm kích, nhưng chỉ sợ vẫn sinh đắc tội với Hạ Đại nhân.

Hà nhái giám bảo:

- Hà Đại nhân đã ra khỏi nha môn là không còn gì nữa, cứ để Hà đại nhân từ nay lo việc sổ sách kho đụn tại kinh đô, có liên can gì với Sở Đề hình ở Sơn Đông nữa đâu, đại nhân khéo lo.

Nói xong chẳng đợi Tây Môn Khánh nói gì, gọi gia nhân tới dẫn Đại

An vào trong thết tiệc, một mặt sai mấy tên quân hầu cầm thiệp tới nhà Thôi Trung thư dọn hành lý của Tây Môn Khánh về. Tây Môn Khánh chỉ biết ngồi yên. Lát sau Hà Thái giám nói:

- Còn chuyện này nữa phải làm phiền đại nhân, xin đại nhân để ý tìm cho tề diệt một ngôi nhà coi được, tề diệt thì cứ tới nhiệm sở trước rồi khi nào có nhà cửa tử tế sẽ đem gia đình đi theo, gia đình nó thì cũng chẳng bao nhiêu, quanh quần chỉ chừng ba chục người, kể cả gia nhân đầy tớ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tôn ý của lão công là muốn tìm một ngôi nhà trị giá chừng bao nhiêu?

Hà Thái giám đáp:

- Chừng một ngàn, hơn một ngàn lạng là ở được rồi. .

Tây Môn Khánh nói:

- Hạ Chỉ huy phải đổi về kinh, đang muốn bán ngôi nhà tạ nhiệm sở cũ, sao lão công không mua căn nhà đó cho Thiên hộ đây có phải tiện không. Ngôi nhà đó được lắm, phía trước là dãy nhà bảy gian, từ đó vào sau là năm dãy nhà lớn, từ nghi môn vào đến đại sảnh, hai bên là hai dãy nhà có hành lang, bên trong thì đủ hết hoa viên nhà mát, rộng rãi sang trọng lắm, đường đi vào lại là đại lộ. Thiên hộ đây ở thật là xứng đáng.

Hà Thái giám hỏi:

- Hạ đại nhân đòi giá bao nhiêu?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ đại nhân có nói với tôi là lúc trước mua với giá một ngàn hai trăm lạng, nhưng sau đó xây cất thêm và sửa chữa lại nhiều, bây giờ lão công muốn mua thì tùy lão công trả bao nhiêu cũng được.

Hà Thái giám nói:

- Thôi thì để lão nhờ đại nhân đây, đại nhân đứng ra lo giúp cho. Hôm nay lão rảnh rang, hay là để lão sai người đến nói với Hạ đại nhân xem sao, có gì thì tệ điệt đây khi nào nhậm cũng có nơi có chỗ mà ăn ở đàng hoàng.

Đang nói thì thấy Đại An dẫn gia nhân họ Hà đem hành lý của Tây Môn Khánh tới. Tây Môn Khánh hỏi:

- Bôn Tứ và Vương Kinh có tới không?

Đại An thưa:

- Vương Kinh thì đã theo tới đây rồi, chỉ còn Bôn Tứ ở lại coi cỗ kiệu.

Tây Môn Khánh gọi Đại An tới gần ghé tai nói nhỏ:

- Người trở về đàng đó thưa với Hạ đại nhân là Hà lão công đây có ý muốn hỏi mua ngôi nhà của đại nhân, xem ý đại nhân ra sao, rồi người cùng Bôn Tứ về đây thưa cho ta rõ.

Đại An vâng lời đi ngay. Ba người lại tiếp tục uống rượu nghe hát.

Lát sau Bôn Tứ cùng Đại An tới. Bôn Tứ thưa:

- Hạ đại nhân nói là nếu Hà lão công muốn mua thì quả không tiện nói giá tiền, nên có sai chúng tôi đem giấy mua nhà lúc trước tới, lại dặn thêm là đại nhân có sửa sang thêm nhiều, tùy lão công trả bao nhiêu thì trả.

Nói xong đưa tấm giấy lên. Tây Môn Khánh chuyển qua cho Hà Thái giám. Hà Thái giám cầm tờ văn tự mua bán nhà lên coi, thấy đề giá một ngàn hai trăm lạng như lời Tây Môn Khánh đã nói, bèn bảo:

- Ngôi nhà này tuy nói là sửa sang thêm, nhưng đã ở mấy năm rồi, chắc cũng hư hao cũ kỹ, bây giờ có Tây Môn đại nhân đây, chúng tôi xin trả nguyên giá một ngàn hai trăm lạng.

Bôn Tứ nghe xong vội quỳ xuống thưa:

- Hà lão công dạy thật chí lý, người ta có câu mua vải bán áo mua thì dễ, bán thì khó, lão công mua được nhà này, tuy có cũ nhưng sửa lại thì cũng thành mới.

Hà Thái giám bảo:

- Người biết nói chuyện lắm, thôi thì bây giờ chưa có người trung gian, ta nhờ người làm trung gian vậy, người trở lại thưa với Hạ chỉ huy, nếu bằng lòng giá đó thì người thay ta làm văn tự mua bán cho xong, ta sẽ đưa bạc cho người, hôm nay cũng là ngày tốt.

Đoạn quay hỏi Tây Môn Khánh:

- Người này tên gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hấn là Bôn Tứ, một trong những quản gia thân tín của văn sinh.

Hà Thái giám hỏi:

- Thế nào? Lão tính vậy có nên không?

Tây Môn Khánh nói:

- Bây giờ cũng muộn rồi, có gì để ngày mai tính cho thông thả.

Hà Thái giám nói:

- Canh năm ngày mai là lão phải vào triều rồi, ngày mai là ngày đại triều mà, chi bằng cứ hỏi xem thuận không là trao tiền ngay cho chắc.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay ngày mai lão công bận những giờ nào?

Hà Thái giám đáp:

- Ngày mai thánh thượng tế trời đất, giờ Tý thì tới lễ đàn, cũng phải sau giờ Dần mới hồi cung. Thánh thượng dùng ngự thiện xong rồi

mới thiết triều, quan lại các ty mới làm lễ triều bái mùa đông. Rồi ngày mai văn võ bá quan lại được vời vào dự yến, còn các ngoại quan như đại nhân thì chỉ được dẫn vào triều kiến mà thôi.

Đoạn quay lại bảo Hà Thiên hộ:

- Hiền điệt vào trong lấy bạc ra, phải lựa thứ bạc Nguyên Bảo thật tốt. rồi gói lại tử tế, sai hai gia nhân cùng Bôn Tứ đây tới nhà Thôi Trung thư, nếu Hạ đại nhân bằng lòng thì trao bạc liền.

Hà Thiên hộ vào trong gói bạc rồi trao cho Bôn Tứ, lại sai hai gia nhân đi theo.

Hạ Chỉ huy thấy đem bạc tới thì bằng lòng ngay, lập tức thân nhận và tự tay viết văn tự bán nhà, trao cho Bôn Tứ. Bôn Tứ đem về đưa cho Hà Thái giám. Hà Thái giám mừng lắm, thưởng cho Bôn Tứ bốn chục lạng, cho Đại An và Vương Kinh, mỗi đứa ba lạng. Tây Môn Khánh nói:

- Lão công chẳng nên thưởng như thế.

Hà Thái giám bảo:

- Thưởng thế cho chúng nó mừng.

Ba gia nhân cùng bước tới lạy tạ. Hà Thái giám sai gia nhân dẫn vào trong khoản đãi, đoạn đứng dậy và vái tạ Tây Môn Khánh:

- Việc này xong là nhờ đại nhân.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy vái trả mà nói:

- Việc mua bán nhanh chóng là do danh tiếng và đức độ của lão công.

Hà Thái giám ngồi xuống nói:

- Nhưng cũng nhờ đại nhân nói giùm mấy câu mới được như vậy chứ.

Đoạn nghĩ ngợi rồi nói tiếp:

- Cũng xin nhờ đại nhân nói giùm sao cho tề điệt có thể đem gia quyến tới đó sớm.

Tây Môn Khánh cũng ngồi xuống đáp:

- Thừa vâng, để văn sinh sẽ xin nói cho Hạ đại nhân dọn đi sớm, ngõ hầu ít ngày sau Thiên hộ đây có thể đem gia quyến tới. Còn mấy ngày đầu thì Thiên hộ hãy tạm ngụ tại công thự của nha môn cũng được.

Ăn uống trò chuyện tới khoảng canh một thì Tây Môn Khánh nói:

- Xin lão công nghĩ ngợi để mai còn dậy sớm, văn sinh cũng không uống được nữa.

Hà Thái giám nghe vậy bèn đứng dậy xin lỗi rồi vào phòng trong. Hà thiên hộ bảo ca nhạc công tiếp tục đàn hát, cùng Tây Môn Khánh thù tạc một lúc nữa, rồi mới mời Tây Môn Khánh tới ngôi nhà phía tây hoa viên. Nơi đây có thư phòng, có giả sơn hồ nước, có đình tạ nguy nga. Trong phòng thì trần thiết thập phần thanh nhã. Hà Thiên hộ sai đem trà tới cùng Tây Môn Khánh chuyện trò một lúc, sau đó cáo từ về phòng riêng Tây Môn Khánh cởi bỏ mũ áo, leo lên giường nằm. Vương Kinh và Đại An nằm ngủ ở phòng ngoài.

Tây Môn Khánh nằm nghiêng bên gối, nhìn ra ngoài song thấy bóng hoa lay động, trong lòng cảm thấy cô đơn, mãi không ngủ được, đang định gọi Đại An và Vương Kinh vào trò chuyện giải buồn thì bỗng nghe ngoài song sỗ có tiếng động nhỏ, rồi tiếp đó dường như có tiếng đàn bà con gái nói rất khẽ, bèn nhẹ nhàng tụt xuống giường, xỏ chân vào dép, bước tới cửa sỗ nhìn ra, thì thấy Bình Nhi mặc toàn đồ trắng, đang đứng dưới ánh trăng suông.

Tây Môn Khánh nhận ra Bình Nhi thì khẽ bảo:

- Kìa, sao nàng tới được nơi này?

Bình Nhi đáp nhỏ:

- Tôi hỏi thăm mới tới được đây. Tôi tìm được nhà rồi, hôm nay tới đây gặp chàng rồi dọn nhà ra đi.

Tây Môn Khánh vội hỏi:

- Nàng tìm được nhà ở đâu?

Bình Nhi đáp:

- Cũng gần đây thôi chứ chẳng xa gì. Cứ theo đại lộ này mà đi, tới ngõ Tạo Phủ thì nhà tôi ở khoảng giữa ngõ.

Tây Môn Khánh ngắm kỹ, thấy Bình Nhi đẹp hẳn lên, có khi còn đẹp hơn trước, bèn xúc động bồi hồi, kéo Bình Nhi vào phòng. Hai người hàn huyên tình tự, rồi tình nghĩa mặn nồng, mây mưa chan chứa, chẳng khác gì lúc trước. Sau đó Tây Môn Khánh cứ ôm chặt lấy Bình Nhi, chẳng muốn rời xa. Bình Nhi dặn:

- Chàng phải nhớ là không được ăn uống khuya khoắt ở ngoài, có đi đâu thì phải về nhà cho sớm, kẻo có thể bị hại.

Nói xong đứng đây bước ra. Tây Môn Khánh vội bước theo, thì chỉ thấy ngoài trời ánh trăng lơ mờ. Bình Nhi vội gọi, Tây Môn Khánh bước theo, thấy mình ra tới một con đường lớn, rẽ sang phía đông thì vào một cái ngõ. Bình Nhi chỉ vào một ngôi nhà có cổng trắng mà bảo:

- Nhà tôi đó.

Nói xong phát tay áo mà bước vào nhà. Tây Môn Khánh nắm vội lại nhưng không kịp, bưng tỉnh dậy thì hóa ra là một giấc mộng. ánh trăng mờ chiếu qua song, bóng hoa chập chờn trên gối, chấn nệm xung quanh còn như thoang thoảng mùi hương. Thật là:

Sương gieo bên gối lạnh lòng, Bâng khuâng mộng tỉnh, ngoài song nguyệt tà, Ngủ chẳng được, nghĩ không ra.

Giận thay chẳng thấy tiếng gà hết đêm. .

Tây Môn Khánh cứ trần trọc mãi cho tới sáng.

Hôm sau, từ sáng sớm, gia nhân nhà họ Hà đã túc trực hầu hạ cho Tây Môn Khánh rửa mặt chải đầu. Sau đó Hà Thiên hộ mời Tây Môn Khánh tới thư phòng dùng trà và ăn cháo thịt:

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay lão công đã dậy chưa?

Hà Thiên hộ đáp:

- Lão công tôi từ canh năm đã vào triều rồi.

Ăn uống xong, hai người mũ mấnng cưỡi ngựa vào bộ chào hỏi các quan. Lúc trở ra, Hà Thiên hộ cáo tử về nhà trước.

Tây Môn Khánh thì tới chùa Tướng Quốc bái kiến Trưởng lão Tri Vân.

Trưởng lão giữ lại dùng tiệc chay, Tây Môn Khánh chỉ ăn qua loa rồi cáo từ để tới nhà Thôi Trung thư thăm hỏi Hạ Chỉ huy. Đi một lúc bỗng thấy con đường quen quen, hình như đã đi qua một lần rồi, đi tới một khoảng nữa rẽ sang phía đông thì có một cái ngõ, hỏi ra thì đó là ngõ Tạo Phủ, đi vào ngõ, tới khoảng giữa thì thấy một ngôi nhà có cái cổng trắng. Tây Môn Khánh chợt nhớ tới giấc mộng đêm qua, bèn sai Đại An tới hỏi một bà lão ở nhà bên cạnh xem ngôi nhà cổng trắng đó là nhà ai. Bà lão đáp:

- Đó là nhà của quan Chỉ huy họ Viên.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ quay ngựa ra, tiếp tục đường đi tới nhà Thôi Trung thư.

Tới cổng. Thấy Hạ chỉ huy đang cưỡi ngựa ra, vội xuống ngựa vái chào.

Hạ Chỉ huy cũng xuống ngựa đáp lễ rồi mời trở vào đại sảnh. Tây Môn Khánh sai Đại An bày lễ vật lên, gồm một xấp kim đoạn và một xấp lụa màu. Hạ Chỉ huy nói:

- Văn sinh chưa có lễ tới trưởng quan mà đã được trưởng quan cho trước thế này, thật khó nghĩ quá. Hôm qua việc bán nhà được mau chóng là nhờ trưởng quan nhiều lắm, thật văn sinh cảm tạ khôn cùng.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng chẳng có gì, may gặp Hà Thái giám là người mau mắn. Đại nhân bán được ngôi nhà như vậy là có giá lắm.

Hai người cùng cười. Hạ Chỉ huy nói:

- Tôi cũng chưa đến bái kiến Hà Thiên hộ được. Hà Thiên hộ không cùng về Thanh Hà với quan anh sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hà Thiên hộ có nói là cùng về với tôi, gia quyến thì đi sau.

Hôm qua Hà Thái giám có nhờ tôi thưa với đại nhân là giao nhà sớm một chút, tôi nói là Hà Thiên hộ hãy cứ tạm ngụ tại công thự của nha môn ít ngày đi đã.

Hạ Chỉ huy nói:

- Đệ cũng không muốn để gia quyến ở đó lâu, hễ trên này tìm được nhà là cho gia quyến lên ngay. Có lẽ cũng chỉ sang tháng là cùng.

Nói chuyện một lúc, Tây Môn Khánh gửi thiệp lại thăm hỏi Thôi Trung thư rồi đứng dậy cáo từ mà trở về nhà họ Hà.

Hà Thiên hộ đã cho chuẩn bị tiệc trưa sẵn sàng. Tây Môn Khánh kể lại chuyện tới thăm Hạ Chỉ huy, đoạn nói:

- Ngôi nhà ở Thanh Hà, chỉ sang tháng là giao được.

Hà Thiên hộ mừng lắm, vái tạ mà nói:

- Thật là trăm sự chỉ biết nhờ vả đại nhân.

Hai người vào tiệc, ăn uống xong thì đánh cờ giải trí. Bỗng gia nhân

vào thưa:

- Địch gia sai đem lễ vật tới, nhưng gia nhân bên đó không biết, lại đem tới nhà Thôi Trung thư, đấng Thôi Trung thư mới chỉ lại đây.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết:

- Xin đem tới một xấp kim đoạn, một con lợn, một con dê, một vò rượu và một ít bánh trái hoa quả. Văn sinh Địch Khiêm cần bái.

Tây Môn Khánh xem xong, bảo gia nhân của Địch quản gia:

- Đa tạ gia gia các người đã phí tâm.

Đoạn viết thiệp cảm tạ, thưởng cho gia nhân nhà họ Địch hai lạng bạc rồi cho về, đồng thời sai Đại An thu nhận lễ vật.

Mấy gia nhân nhà họ Địch bước lên lạy tạ. Vương Kinh cũng bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Thư thư tôi ở nhà có dặn là lên đây thì nhớ tới thăm Ái Thư, vì có đồ đem tới cho nó.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Cho gì vậy?

Vương Kinh đáp:

- Có mấy đôi hài do chị tôi làm ở nhà, sai đem tặng cháu gái tôi.

Tây Môn Khánh bảo Đại An:

- Trong rương của ta có sẵn quà cho Ái Thư, người lấy ra đây.

Đại An vào lấy quà đem ra. Tây Môn Khánh đưa quà và thiệp cho Vương Kinh, sai theo gia nhân nhà họ Địch.

Sau đó Tây Môn Khánh viết thiệp và sai đem con dê cùng vò rượu tới biếu Thôi Trung thư, còn bao nhiêu để lại biếu Hà Thái giám. Hà thiên

hộ nhận thay rồi nói:

- Đại nhân và chúng tôi đây đã như một nhà, lại còn bày vẽ quá.

Về phần Vương Kinh, tới nhà họ Địch, được mời lên đại sảnh, rồi Hàn Ái Thư ra gặp. Hàn Ái Thư hồi này đẹp đẽ ra và thập phần sang trọng, so với hồi ở nhà thật một trời một vực. Ái Thư hỏi han chuyện nhà rồi sai dọn tiệc thết đãi Vương Kinh.

Ái Thư thấy cậu mình nghèo nàn, bèn tặng một bộ quần áo bằng lụa xanh và năm lạng bạc rồi mới tiễn về, cũng không quên hỏi thăm và cảm tạ Tây Môn Khánh.

Vương Kinh trở về nhà họ Hà, kể lại đầu đuôi. Tây Môn Khánh vui vẻ lắm.

Bỗng nghe ngoài đường có tiếng quân hầu la hét dẹp đường, rồi gia nhân vào báo:

- Lão gia tới.

Tây Môn Khánh cùng Hà Thiên hộ vội ra nghênh tiếp. Ba người vào đại sảnh uống trà trò chuyện. Hà Thiên hộ cảm tạ về việc ngôi nhà. Hạ Chỉ huy gọi gia nhân đem hai vò rượu quý tới mà bảo: .

- Để nhị vị dùng cho vui.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ đứng dậy vái tạ mà nhận.

Hạ Chỉ huy lại thưởng cho Bôn Tứ, Đại An và Vương Kinh mười lạng bạc, đoạn nói:

- Xin thỉnh lão công ra để văn sinh được báí kiến.

Hà Thiên hộ đáp:

- Lão công chúng tôi đã vào triều từ sớm rồi.

Hạ Chỉ huy để lại một tấm thiệp rồi nói:

- Chúng tôi tới bái kiến lão công chậm quá, xin thứ lỗi.

Nói xong đứng dậy cáo từ mà về.

Hà Thiên hộ sai gia nhân soạn lễ vật để tặng Hạ Chỉ huy.

Buổi chiều, Hà Thiên hộ bày rượu trong hoa viên mời Tây Môn Khánh.

Dàn gia nhạc mười hai người tấu nhạc dặt dìu. Tiệc kéo dài tới canh hai mới vãn.

Hôm sau, từ canh năm, Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ đã châu chực tại Đông hoa môn để chờ được vào triều. Mãi đến khi nhà vua tế Nam giao xong, mới thiết triều, bá quan văn võ quỳ khắp lượt tung hô vạn tuế. Mọi người lén đưa mắt nhìn thì thấy thần tử ngồi vôi vọi trên cao, mi như mi vua Nghiêu, mắt như mắt vua Thuần, lưng như lưng vua Vũ, vai như vai vua Thang, nhà vua lại là người khôi ngô tuấn tú khác thường, lại thông minh tài giỏi, thông hiểu tam giáo cửu lưu, nhưng cũng có vẻ yêu hoa chuộng sắc, phảng phất phong thái của Trần Hậu chủ ngày xưa.

Bá quan văn võ lần lượt bước tới thềm rồng, lạy ba lạy, vái năm vái, đưa tấu chương lên. Vị quan Điện đầu thâu xong rồi truyền thánh chỉ như sau:

- Trẫm tức vị hai mươi năm nay, triều chính được tốt đẹp là nhờ các khanh, nay gặp giai tiết, cùng các khanh cộng hưởng.

Rồi thấy một đại thần mũ áo rực rỡ cân đai chói lòa, bước ra phủ phục trước thềm rồng, nhìn kỹ thì ra Tả Thừa Tướng Sùng Chính điện Đại Học Sĩ kiêm Lại bộ Thượng thư Thái sư Lỗ Quốc công Thái Kinh. Thái Kinh nói:

- Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế, bọn thần run sợ kê đầu trước bệ rồng. Hai mươi năm nay đất trời thanh tĩnh, thiên hạ yên vui, bốn phương phảng lảng, không có việc can qua, ấy cũng nhờ thánh đức chan hòa mà vạn quốc đều xin triều cống.

Bọn thần may gặp buổi thịnh thế được phò đức thánh quân, xin dâng

lời chúc vạn niên trường cửu.

Lát sau quan Điện đầu ban thánh chỉ:

- Lời hiền khanh tâu, trẫm rất hài lòng.

Rồi nhà vua ra lệnh năm tới đổi mển niệu là Trưng Hòa nguyên niên, nhân ngày nguyên đán sẽ đại xá cho thiên hạ.

Tiếp đó, quan Điện đầu hô:

- Có việc gì thì xuất ban tấu rồi, không việc thì bãi triều.

Lời hô chưa dứt đã thấy một đại thần hốt ngà đai ngọc bước ra phủ phục tâu:

- Thần là Quang lộc Đại phu Chưởng Kim ngô vệ Thái úy Thái bảo kiêm Thái tử Thái bảo họ Chu, hiện dẫn các quan Đề hình trong thiên hạ gồm hai mươi sáu người tới triều kiến, thần không dám tự tiện, hiện còn cho đợi cả ở bên ngoài, xin thánh ý định đoạt.

Nhà vua phát tay cho vào. Chu Thái bảo dẫn các quan thuộc các sở Đề hình mới được thăng chức vào quỳ thành hàng tại sân rồng, nhà vua nhìn qua rồi gật đầu.

Quan Điện đầu hô bãi triều. Nhà vua hồi cung. Bá quan lục tục ra về, xe ngựa kiệu chật đường. Các quan Đề hình tân thăng thì lên ngựa tới Nha chờ lệnh.

Lúc sau vị quan Tri ân đem ấn tín thẻ bài ra truyền lệnh:

- Lão gia không về Nha, vì phải tới làm lễ bái đông tại phủ Lý gia và Thái gia, nay phát ấn tín mới để các quan ra về.

Tây Môn Khánh ra về chuẩn bị hành lý, từ giã Địch quản gia và Hà Thiên hộ lên đường về Sơn Đông.

Hà Thái giám đặt tiệc tiễn hành. Trong tiệc, Hà Thái giám dặn cháu:

- Phàm mọi sự việc đều phải thỉnh giáo Tây Môn đại nhân không

được tự chuyên tự quyết.

Ngày hai mươi tháng mười một, hai người lên đường, gia nhân đi theo khoảng hai chục người, trực chỉ Sơn Đông mà tiến.

Tháng đó tiết trời vô cùng lạnh lẽo, sương rơi, tuyết phủ, đường đi vất vả vô cùng. Suốt dọc đường đồi núi chập trùng, rừng thưa ẩm đậm, sáng mưa rơi, chiều tuyết đóng, đoàn người cứ ngày đi đêm nghỉ.

Khi qua sông Hoàng Hà, tới Bát Giác trấn thuộc Thủy quan thì gặp gió lớn, gió mạnh quất vào mặt hơi lạnh làm run người, cây cỏ ngã nghiêng, đất đá bay mù trời, những loài chim trốn lạnh xao xác bay đến trú ẩn tại những vòm cây lớn, chốc lát sau, mưa đá rơi như trút, trời tối sầm hắt lại, đất như chuyển động, quang cảnh muôn phần đáng sợ.

Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ ngồi trong hai cỗ kiệu nhỏ, gió thổi mưa rơi, kiệu cứ bị tạt lại không tiến được. Lại thấy trời cũng về chiều, sợ rằng đi thêm nữa có thể gặp bọn bất lương, bèn bảo gia nhân tìm nơi trú ngụ qua đêm.

Gia nhân tìm mãi mới thấy một ngôi chùa cổ nhỏ bé, tường mái cũ kỹ hoang tàn, Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ vội vào chùa tạm trú, thấy ngoài cổng treo tấm bảng đề ba chữ "Hoàng Long Tự", trong phượng tượng mấy vị tăng sĩ đang tọa thiền, bàn thờ Phật chẳng thấy đèn hương, phòng xá trong chùa đều cũ nát hư hại, nhiều chỗ phải che đỡ bằng mảnh.

Một vị trưởng lão bước ra mời vào dùng trà.

Tối hôm đó Tây Môn Khánh và Hà Thiên hộ lấy bánh trái rượu thịt ra ăn uống qua loa. Vị trưởng lão cũng biếu hai tô cháo đậu.

Hôm sau, gió mưa tạm yên, Tây Môn Khánh tặng vị trưởng lão một lạng bạc rồi cùng Hà Thiên hộ và đám gia nhân của hai người tiếp tục hành trình về Sơn Đông...

Hồi 19

Người Cha Nuôi

Trong khi Tây Môn Khánh ở Đông Kinh thì Nguyệt nương ở nhà, thấy nhà nhiều đàn bà, e tiếng thị phi xảy tới, nên ra lệnh cho Bình An đóng cổng ngoài, cổng trong thì đêm đêm đều khóa kỹ, Nguyệt nương cùng đám thê thiếp ngày ngày ở trong phòng, ít ra tới ngoài. Mỗi khi Kính Tế có việc vào nhà trong, Nguyệt nương đều sai Xuân Hồng theo ra theo vào. Mọi việc trong nhà, Nguyệt nương đều nhất nhất kiểm soát chặt chẽ, do đó Kim Liên muốn gặp Kính Tế cũng không được, chỉ nhờ Như Ý chạy qua chạy lại đưa tin. Vì vậy Kim Liên và Như Ý tương đắc lắm, ngày thường ngồi bên nhau trò chuyện.

Một hôm Nguyệt nương soạn các quần áo của Tây Môn Khánh ra sai Như ý và Hàn tẩu giặt. Nhưng hôm đó Xuân Mai cũng giặt quần áo, liền sai Thu Cúc sang mượn Như Ý cái vò đập quần áo. Như Ý đang cùng Nghênh Xuân giặt giũ, bảo Thu Cúc rằng:

- Bên đó cũng có cái vò đập quần áo, sao không dùng, lại sang đây mượn là thế nào? Hàn tẩu và chúng tôi đây còn phải giặt áo cho gia gia.

Nói xong nhất định không cho mượn. Thu Cúc giận dữ trở về bảo Xuân Mai: .

- Chị nói tôi đi mượn, nhưng người ta đâu có cho mượn.

Nghênh Xuân thì có vẻ cho mượn, nhưng Như Ý thì nhất định không chịu.

Xuân Mai bảo:

- À à gớm nhỉ, nó là cái gì ở nhà này mà ghê thế, mượn có cái vò để giặt quần áo mà cũng không cho. Bây giờ lấy gì mà giặt quần áo cho nương nương đây?

Kim Liên ngồi trong nghe vậy tức lắm, bảo:

- Con dâm phụ tệt thật, sao nó không cho mượn? Xuân Mai, mày cứ tới mượn lần nữa, nếu nó nhất định không cho thì cứ chửi vào mặt nó cho tao.

Xuân Mai bắt đắ dĩ phải nghe lời, liền hằm hằm sang bên Bình Nhi, lớn tiếng bảo:

- Người ở trong nhà chứ có phải người ngoài đâu mà mượn có cái vỏ cũng không cho. Có lẽ bây giờ nhà bên này là cung cấm rồi hay sao mà khó thế.

Như Ý nói:

- Á à, nói gì lạ vậy. Này, nói thật cho mà biết, Đại nương sai chúng tôi giặt quần áo cho gia gia chứ không phải chúng tôi giặt cho chúng tôi đâu. Lúc nầy Thu Cúc nó có sang đây mượn, tôi có bảo là để giặt quần áo cho gia gia xong sẽ đem sang, vậy mà con khốn đó về chắt lại thêm bốt, nói là chúng tôi không chịu cho mượn.

Đoạn quay sang Nghênh Xuân mà phân bua:

- Đây này, có Nghênh thư đây biết chứ có phải không đâu.

Kim Liên mấy ngày này tuy làm ra vẻ thân thiện với Như Ý nhưng thực ra là chỉ để dò xét, chứ thật sự trong lòng ghét cay ghét đắng, chỉ muốn kiếm dịp gây chuyện. Nay nhân vụ này, liền đi tìm Xuân Mai sang nhà cũ của Bình Nhi, nghe Như ý nói vậy thì bước tới mắng:

- Con khốn kia đừng có nhiều lời, chủ mày chết rồi, bây giờ mày muốn lên thay phải không? Quần áo của gia gia chưa phải đến thứ mày phải lo. Chúng tao đây đã chết hết cả đâu mà quần áo gia gia phải để đến thứ mày lo. Mày làm chúng tao phải kính phải sợ rồi đấy nhé.

Như ý đáp:

- Sao Ngũ nương lại nói vậy? Nếu Đại nương không ra lệnh, làm sao chúng tôi dám làm công việc săn sóc giặt giũ cho gia gia.

Kim Liên xía xói:

- Con dâm phụ trăm thẳng kia, còn nỏ mồm gì nữa, nửa đêm rót trà, sửa chăn màn cho gia gia không phải là mày còn là ai? Săn sóc manh quần tấm áo hàng ngày cho gia gia không phải là mày còn là ai? Mày lén làm những chuyện đó, tưởng chúng ta không biết hay sao?

Như Ý trả đũa ngay:

- Tôi làm gì thì làm, nhưng tôi không phải là người mưu hại ca nhi rồi hại luôn cả Lục nương đâu.

Kim Liên chạm nọc, lồng lộn lên, mặt đỏ bừng không nói được gì, chỉ sấn ngay tới, một tay túm chặt tóc Như Ý, một tay đánh túi bụi. Hàn tẩu phải vội chạy tới khuyên can, Kim Liên mắng:

- Con khốn nạn kia, chủ mày vừa chết, mày đã quyến rũ chồng của chủ, mày là giống gì ở nhà này? Hay mày là con vợ thẳng Lai Vượng tái sinh? Nhưng mày là gì thì tao cũng không sợ, tao đánh mày cho mày biết tay.

Như Ý vùng vẫy, đẩy được Kim Liên ra, vừa vắn lại đầu tóc vừa khóc bảo:

- Tôi đến đây sau, chẳng biết vợ thẳng Lai Vượng là ai cả, chỉ biết nhà này gia gia cho gọi tôi về làm nhũ mẫu cho ca nhi mà thôi.

Kim Liên nói:

- Mày là vú em, sao không yên phận vú em mà còn đèo bồng làm gì, mày dựa oai gia gia mà lên mặt với mọi người, bây giờ mày thành tinh ở cái nhà này rồi phải không?

Đang ồn ào thì thấy Ngọc Lâu từ nhà trong ra bảo:

- Ngũ thư à, sao tôi mời Ngũ thư tới đánh cờ mà không thấy tới, ở đây âm ỹ lên làm gì?

Nói xong kéo Kim Liên đi.

Về tới phòng, Ngọc Lâu mời Kim Liên ngồi rồi hỏi:

- Đầu đuôi câu chuyện làm sao?

Kim Liên uống một chung trà rồi đáp:

- Con dâm phụ đó nó làm tôi giận run lên đây này, cầm chung trà cũng không vững nữa. Thư thư biết không, tôi đang ngồi trong phòng thêu hài, Tiểu Loan được thư thư sai xuống gọi tôi. Tôi gọi Xuân Mai bảo giặt quần áo, rồi sửa soạn tới với thư thư thì nghe bên ngoài cứ ầm lên. Thì ra con Thu Cúc sang bên đó mượn cái vò về đập quần áo cho tôi nhưng con dâm phụ đó nhất định không cho mượn, lại bảo rằng bên này có sao lại đi mượn nó, nó còn đang giặt quần áo cho gia gia, không cho mượn được thư thư coi nó nói vậy có đáng ghét không, cái gì cũng lấy gia gia ra mà nói. Tôi tức quá mới sai Xuân Mai sang mắng cho nó mấy câu không ngờ nó lại nói hỗn, tôi mới sang chửi cho. Tôi mắng nó có phải là chủ trong nhà này không, có ai đem nển đồ kiệu hồng đi cưới nó về nhà này không, nó chỉ là thứ vợ Lai Vương tái sinh mà thôi. Tưởng là nó biết thân biết phận mà im đi, ngờ đâu nó lại bịa đặt chuyện này kia nói xấu tôi, tôi tức quá mới túm đánh cho nó mấy cái, rồi Hàn tẩu chạy tới can. Kể ra thì Đại nương cũng có chỗ không phải, thiếu gì người sai mà phải sai nó. Nó là vú em thì cứ làm việc vú em. Thư thư biết không, con này gớm lắm, nó thành yêu thành tinh trong nhà này rồi đấy. Mấy hôm nọ, gia gia xuống nghỉ đêm tại phòng cũ của Lục nương, việc hầu hạ giường màn là việc của các a hoàn, vậy mà nó giành làm. Rồi đêm đêm chẳng biết nó nói những gì mà cứ to nhỏ với gia gia suốt đêm, rồi buông màn đắp chăn cho gia gia, rồi hai người làm chuyện tởm bại. Từ đó gia gia cho tiền nó sắm sửa, lại lấy lụa vải may quần áo cho nó. Thư thư cũng không biết đâu, ngày đoạn thất của Lục nương mới đây, lão già vô liêm sỉ nhà mình bước vào phòng, mấy a hoàn cũ của Lục nương đang ngồi, lão già bảo:

“Rượu thịt cúng đây khỏi phải mang lên thượng phòng làm gì, để đây cho các người ăn”. Thế là trong khi mấy a hoàn ăn uống ngoài này, thì lão già và con dâm phụ hú hí ngay ở phòng trong. Không ngờ lúc đó tôi bước vào, con dâm phụ thấy tôi thì sợ lắm, không dám nói gì mà vội lủi ngay. Bây giờ thì thư thư thấy không? Con dâm phụ đó ăn diện chải chuốt gớm lắm, cứ như là Bình Nhi tái sinh ấy thôi. Đại

nương thì suốt ngày chỉ chúi trong phòng, chẳng biết chuyện gì, tôi có nói thì Đại nương chẳng chịu nghe, lại còn đuổi ra là khác nữa, chán lắm.

.Kim Liên nói một thôi một hồi rồi ngồi thở dốc. Ngọc Lâu cười:

- Thư thư mà có quyền trong nhà này thì phải biết.

Nói xong dọn bàn cờ ra, hai người đánh cờ giải trí.

Chiều hôm đó, Tây Môn Khánh về tới huyện Thanh Hà, nhưng sai Bôn Tứ và Vương Kinh đem hành lý về nhà trước, còn mình thì đưa Hà Thiên hộ tới nha môn, sai quân hầu quét dọn công thự để Hà Thiên hộ tạm trú. Sau đó mới cưỡi ngựa về nhà.

Tới nhà, Tây Môn Khánh vào ngay thượng phòng. Nguyệt nương lo sai lấy nước để chồng tắm rửa. Xong xuôi, Tây Môn Khánh sai gia nhân lập bàn thờ giữa sân, đốt trầm thắp hương để tạ trời đất. Nguyệt nương hỏi:

Chàng khấn vái chuyện gì mà phải lễ tạ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nàng không biết đâu, hôm hai mươi ba tháng mười một vừa rồi, khi tôi vừa qua sông Hoàng Hà, tới trấn Bát Giác thuộc huyện Cận Thủy thì gặp gió lớn, đất đá bay mù trời, lúc đó trời lại gần tối mà cách xa cả trăm dặm cũng chẳng thấy có nhà cửa gì, ai cũng hoảng lên. Riêng tôi thì vàng bạc lễ vật lại nhiều, lỡ bọn cường khấu kéo tới thì biết làm sao. May mà tìm được ngôi chùa cổ hư nát, các hòa thượng trong chùa nghèo đến nỗi chẳng có lấy ngọn nến mà thắp, ăn thì chỉ ăn cháo. Tôi tá túc tại đó một đêm, hôm sau trời bớt gió mới tiếp tục về được. Lần đi này khổ cực gấp mười lần trước. Lần trước đi vào mùa hè, tuy khổ cực nhưng còn ít, lần này đi vào mùa đông, trời tuyết lạnh như cắt mưa gió ướt át lấy lợi mà còn sợ hãi nữa. Nhưng vậy mà cũng còn may, chứ nếu đang qua sông Hoàng Hà mà gặp gió dữ như vậy thì còn gì tính mạng. Tôi nghĩ là trời đất đã phù hộ cho tôi được bình an nên phải lễ tạ. Bây giờ chỉ lễ tạm, đến mùng một tháng mười hai này phải giết lợn giết dê để lễ tạ đàng hoàng mới được.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Hồi nãy sao chàng không về nhà ngay, còn ghé qua nha môn làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ Đại nhân thăng chức chỉ huy phải ở lại kinh không về nữa. Vị quan thay thế là Hà Thiên hộ, cháu của Hà thái giám tại triều, cũng mới thăng chức đây. Hà Thiên hộ tên là Thừa Thọ, chỉ mới chừng hai mươi tuổi, còn trẻ người non dạ không biết gì, nên ông chú là Hà Thái giám khẩn khoản nhờ tôi chỉ dẫn cho mọi điều. Nếu tôi không đưa tới nha môn tìm chỗ cho ở tạm rồi Hà Thiên hộ biết xoay trở ra sao. Hiện tại thì tôi đã đứng ra mua giùm cho Hà Thiên hộ ngôi nhà của Hạ Đại nhân rồi, giá là một ngàn hai trăm lạng. Chừng nào Hạ đại nhân dọn đi thì Hà Thiên hộ sẽ đem gia quyến tới. Hôm nọ chẳng biết ai chỉ vẽ, Hạ đại nhân đem tiền nhờ Lâm Chân nhân nói với Chu Thái úy, xin ở lại làm việc trong ba năm. Mà Hà thái giám lại nhờ Thái sư nói cho Hà Thiên hộ được về đây. Thái sư chẳng biết làm sao, may nhờ Địch Thân gia nói giùm tôi nên tôi mới được về nhà, chứ không thì đã bị đổi đi nơi nào xa tít rồi còn đâu. Lúc tiễn tôi ra về, Địch thân gia mới nói, làm tôi toát mồ hôi. Địch thân gia cũng có vẻ giận tôi, vì tưởng tôi tiết lộ cho Hạ đại nhân biết. Nhưng thật sự thì tôi có nói gì đâu. Thật không biết ai đã nói cho Hạ đại nhân chuyện đó.

Nguyệt nương bảo:

- Không phải tôi nói gì, nhưng quả là chàng hay sơ suất lắm, chuyện gì cũng nói cho người này biết, người kia biết, nhiều khi vô tình mà mang họa vào thân, đến lúc biết ra thì đã muộn.

Tây Môn Khánh kể tiếp:

- Lúc tôi ra về, Hạ đại nhân cũng khẩn khoản nhờ tôi qua lại coi sóc nhà cửa gia đình hộ. Hôm nào nàng mua ít đồ gì tới biếu bên đó.

Nguyệt nương đáp:

- Mồng hai tháng sau là ngày sinh nhật của Hạ Đại nương, tôi sẽ đến luôn một thể. Còn chàng từ nay cũng nên sửa đổi cái tính sơ suất đi.

Đang nói chuyện thì Đại An vào hỏi:

- Bôn Tứ nói là muốn tới nhà Hạ đại nhân, gia gia có cho đi bây giờ hay không?

Tây Môn Khánh bảo:

- Người ra bảo nó cứ ăn cơm đi đã.

Đại An vừa ra thì Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên và Đại thư bước vào lạy chào thăm hỏi. Tây Môn Khánh chợt nhớ lại lần trước, từ Đông Kinh về, còn thấy Bình Nhi ra chào, lần này thì vắng bóng: Nghĩ tới đó thì lòng đau như cắt, chuyện trò vài câu, bèn xuống phòng Bình Nhi, tới trước bàn thờ vái mấy vái rồi úa lệ. Như Ý, Nghênh Xuân và Tú Xuân đều ra lạy chào.

Nguyệt nương một mặt sai dọn tiệc tẩy trần, một mặt gọi đám quân hầu của Chu Thủ bị vào thưởng cho bốn lạng bạc, gọi là an ủi công lao theo Tây Môn Khánh đi về, lại sai đem thiệp đến cảm ơn Chu Thủ bị. Lại gọi Lai Hưng, bảo sửa soạn nửa con lợn, nửa con dê, bốn chục cân mì, một bao gạo thơm, một vỏ rượu lớn, hai con vịt quay, hai chục con gà cùng rất nhiều thực phẩm khác, sai đem tới nha môn cho Hà Thiên hộ, gọi là lễ hạ trình. Một tên đầu bếp cũng được phái tới để nấu nướng cho Hà Thiên hộ.

Nguyệt nương đang sai phái gia nhân tại đại sảnh thì Cầm Đồng vào thưa:

- Ôn tiên sinh và Ứng nhị gia tới chào.

Nguyệt nương vội sai mời chồng ra. Tây Môn Khánh cho mời hai người lên đại sảnh. Hai người bước lên gặp mình vái chào thăm hỏi. Tây Môn Khánh đáp lễ rồi nói:

- Đa tạ nhị vị đã có lòng trông nom nhà cửa giùm trong lúc tôi vắng nhà.

Bá Tước nói:

- Sáng sớm hôm nay tự nhiên có con chim khách tới nhà tôi kêu âm ỹ, tiện nội bảo là chắc đại ca về, rồi giục tôi tới xem đại ca về chưa. Tôi bảo là đại ca đi chưa được nửa tháng, hôm nay làm sao đã về kịp. Nhưng tiện nội cứ giục đi.

Nhưng mãi bây giờ tôi mới đi, thì ra đại ca đã về rồi thật. Xin mừng đại ca bình an.

Tây Môn Khánh cảm ơn rồi mời hai người ngồi. Gia nhân đem trà ra. Mọi người uống trà nói chuyện. Bá Tước thấy gạo thịt thực phẩm xếp đầy trước thềm đại sảnh thì hỏi:

- Đại ca đem cho ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Vị đồng liêu mới của tôi là Hà đại nhân cùng về một lượt với tôi nhưng Hà đại nhân đáo nhậm một mình, chưa đem gia quyến theo, hiện tạm thời ở tại công thự trong nha môn, mấy thứ này là đem tới cho Hà đại nhân. Tôi định ngày mai dọn tiệc khoản đãi Hà đại nhân, tiệc cũng chẳng có ai, tôi chỉ định mời nhị vị đây và Ngô Đại cứu mà thôi.

Bá Tước nói:

- Ngô Đại cứu và đại ca là quan, tiên sinh đây cũng là người khoa cử chữ nghĩa, mình tôi bạch đình dân giả, làm sao dự tiệc đó. Hà đại nhân coi tôi ra gì, tôi tới để làm trò cười hay sao?

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu vậy thì để nhị ca đội cái khăn trung tinh của tôi vậy.

Ba người cùng cười, Bá Tước bảo:

- Khăn đại ca tôi làm sao đội vừa, đầu tôi tám tấc ba mà.

Ôn tú tài bảo:

- Hay để nhị gia đội thứ khăn nho sinh của tôi vậy, đầu tôi cũng tám

tác ba.

Tây Môn Khánh bảo:

- Tiên sinh đừng cho mượn, sau này Ứng nhị ca quen đi mà mượn hoài. vị quan nào thuộc bộ lễ mà biết được thì lại phiền tới tiên sinh đó.

Ôn tú tài chỉ cười, lát sau hỏi:

- Hạ đại nhân không trở về đây nữa hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hạ đại nhân bây giờ đường đường là một vị Chỉ huy tại kinh, được mặc áo kỳ lân, cao sang quyền quý, còn trở về đây làm gì nữa.

Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh sai Đại An cầm thiệp cùng vài gia nhân đem lễ vật tới Hà Thiên hộ rồi mời Ôn tú tài và Ứng Bá Tước vào thư phòng cạnh đại sảnh trò chuyện. Lại sai gọi bốn ca công Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phùng và Tả Thuận tới, chuẩn bị cho bữa tiệc hôm sau. Lát sau gia nhân dọn tiệc ra. Tây Môn Khánh bảo:

- Mời cậu Kính Tế tới cho vui.

Kính Tế bước vào vái chào mọi người rồi ngồi xuống một bên. Bữa tiệc bắt đầu, mọi người uống rượu trò chuyện, Tây Môn Khánh kể lại những nỗi vất vả sợ hãi dọc đường. Bá Tước nói:

- Đại ca có phúc lớn, gặp tai họa sao được, dẫu có tiểu nhân mưu hại cũng chẳng hề hấn gì.

Ôn tú tài nói:

- Người hiền thì có sợ gì tai họa tới, vả lại lão gia đi đây là vì vương sự, trời cũng biết mà a hộ chứ.

Tây Môn Khánh quay sang hỏi Kính Tế:

- Ở nhà có chuyện gì lạ không?

Kính Tế đáp:

- Ở nhà vô sự, chỉ có An lão gia ở Công bộ sai người đến hỏi hai lần. Hôm qua cũng còn cho người tới hỏi, còn nói là nhạc phụ chưa về.

Đang nói chuyện thì Bình An vào thưa:

- Các chức việc trong nha môn tới thưa việc.

Tây Môn Khánh bước ra đại sảnh đứng chờ. Mấy viên chức bước vào quỳ lạy. Viên tiết cấp hỏi:

- Chừng nào thì lão gia tới tái nhậm? Việc tổ chức lễ này thì phải xuất công quỹ bao nhiêu?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì các người cứ chiếu lệ cũ mà làm.

Viên lệnh sử thưa:

- Năm ngoái thì chỉ có một mình lão gia đáo nhậm năm nay thì lão gia được thăng chức tái nhậm, mà lại thêm Hà lão gia đáo nhậm, như vậy là có tới hai việc một lúc, không thể chiếu theo lệ cũ được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì xuất thêm mười lạng về phần Hà đại nhân là được Hai người vâng lệnh định lui ra thì Tây Môn Khánh gọi lại bảo:

- Còn ngày thượng nhậm, các người thưa với Hà lão gia để lão gia chọn.

Hai người đáp:

- Hà lão gia thì định chọn ngày hai mươi bảy tháng này.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Vậy cũng được.

Hai người lạy chào cáo lui.

Mấy viên chức ra về thì Kiều đại hộ tới chào hỏi chúc mừng. Tây Môn Khánh muốn giữ lại nhưng Kiều đại hộ chỉ uống trà xong rồi cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn Kiều đại hộ rồi trở vào thư phòng cùng Ôn tú tài và Bá Tước ăn uống tới tối. Khi hai người ra về. Tây Môn Khánh vào phòng Nguyệt nương nghỉ.

Hôm sau Tây Môn Khánh sai dọn tiệc để khoản đãi Hà Thiên hộ.

Văn tẩu nghe tin Tây Môn Khánh đã về, liền thưa với Vương Tam. Vương Tam sai người đem lễ vật lại mừng. Tây Môn Khánh cũng sai Đại An đem lễ vật tới biếu Lâm thái thái và viết thiệp tạ lỗi vì đã không tới dự lễ sinh nhật của Lâm thái thái được. Thái thái thưởng cho Đại An ba tiền.

Sau đó Tây Môn Khánh đích thân trông coi cho gia nhân trang hoàng bày biện trên đại sảnh. Ngô Đại cứu, Ôn tú tài và Ứng Bá Tước đã đến từ sớm. Chủ khách dùng trà nói chuyện. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem thiệp tới mời Hà Thiên hộ.

Đám ca công cũng bước lên lạy chào. Bá Tước không thấy Lý Minh bèn hỏi:

- Hôm nay sao đại ca không cho gọi Lý Minh?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nó không đến nhà tôi thì thôi, tôi không cho gọi làm gì.

Bỗng thấy Bình An cầm thiệp vào thưa:

- Chu lão gia tại soái phủ tới thăm, hiện đã xuống ngựa tại cổng.

Ba người vội lánh vào trong. Tây Môn Khánh mũ áo chỉnh tề bước ra nghênh tiếp. Đội bên thi lễ, Chu Thủ bị chào hỏi và chúc mừng. Tây Môn Khánh cũng cảm tạ về việc đã cho mượn người và ngựa trong dịp đi Đông Kinh, Chu Thủ bị hỏi về việc triều kiến, Tây Môn Khánh

nhất nhất thuật lại đầy đủ.

Chu thủ bị hỏi:

- Hạ đại nhân không về đây nữa, nhưng chừng nào thì cho người đem gia quyến đi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nghe Hạ đại nhân nói là sang tháng. Ngôi nhà ở đây thì đã bán lại cho Hà Thiên hộ mới thăng chức và thuyên chuyển về sở Đề hình mình đây. Hiện Hà Thiên hộ tạm ngụ tại công thự của nha môn. Tất cả đều là do tôi lo cho Hà Thiên hộ cả.

Chu Thủ bị bảo:

- Vậy cũng tiện.

Nhân thấy đại sảnh đang bày bàn tiệc bèn hỏi:

- Hôm nay đại nhân khoản đãi khách quý nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay văn sinh có chén rượu nhạt gọi là tiệc tẩy trần, đãi Hà Thiên hộ, chỗ đồng liêu với nhau, ít nhất cũng phải cho chu đáo.

Hai người nói thêm vài câu chuyện nữa thì Chu Thủ bị đứng dậy nói:

- Để hôm khác văn sinh sẽ chúc mừng nhị vị.

Tây Môn Khánh nói:

- Đâu dám làm nhọc lòng đại nhân như vậy.

Hai người vái chào nhau. Chu Thủ bị lên ngựa mà về. Tây Môn Khánh quay vào cởi bỏ mũ áo, rồi cùng ba người uống rượu trong thư phòng.

Tới trưa, Hà thiên hộ tới, mọi người thi lễ rồi phân ngôi thứ mà nhập

tiệc.

Trên bàn tiệc, rượu ngon thịt béo chẳng thiếu thứ gì, cạnh tiệc bốn ca công đàn hát không ngừng. Hà Thiên hộ thấy nhà cửa Tây Môn Khánh giàu sang thì phục lắm. Tiệc tới canh một, Hà Thiên hộ mới đứng dậy cáo từ, về nhà môn. Ngô Đại cửu, Ôn tú tài và Ứng Bá Tước cũng xin về. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho đám ca công, sai gia nhân dọn dẹp rồi xuống phòng Kim Liên.

Kim Liên biết tối nay thế nào Tây Môn Khánh cũng tới với mình, nên đã trang điểm thật lộng lẫy ngồi đợi. Thấy Tây Môn Khánh tới, Kim Liên tươi cười bước ra đón tiếp rồi sai Xuân Mai đem trà lên.

Đêm đó Kim Liên trở hết khéo léo để chiều chuộng Tây Môn Khánh từng ly từng tý. Tây Môn Khánh muốn thế nào, Kim Liên đều đón trước mà chiều chuộng. Tây Môn Khánh là phường hiếu sắc, thấy vậy hài lòng lắm, từ đó yêu quý Kim Liên gấp bội. Kim Liên lại càng giỏi tài nghệ quyến rũ, thiết tưởng đám kỹ nữ cũng không hơn được, thật không còn biết thế nào là điều sỉ nhục nữa.

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh đã cân đai mũ mấn tới nha môn, cùng Hà Thiên hộ làm lễ đáo nhậm rồi dự tiệc ngay tại nha môn. Bữa tiệc rất linh đình, ca công vũ nữ xuất sắc nhất được gọi đến. Đám chức việc lo lắng thật chu đáo. Tới quá trưa, Tây Môn Khánh mới về nhà.

Về tới nhà đã thấy gia nhân của Vương Tam đem thiệp tới mời. Tây Môn Khánh chưa biết quyết định thế nào thì Bình An đã chạy vào báo:

- Có An lão gia thuộc Công bộ tới thăm.

Tây Môn Khánh lật đật sửa lại mũ áo bước ra nghênh tiếp. An Lang trung đeo đai kim nhưỡng, mặc áo đoạn bạch, tươi cười bước vào, theo sau là một đám quan lại đông đảo. Thi lễ xong, hai người phân ngôi chủ khách trò chuyện. An Lang trung chúc mừng việc thăng chức rồi nói:

- Văn sinh có cho người tới hỏi mấy lần, nhưng đại nhân chưa về.

Tây Môn Khánh nói:

- Thừa vâng, cũng phải chờ triều kiến xong xuôi rồi mới về được .

Gia nhân đem trà lên, chủ khách uống trà nói chuyện. An Lang trung nói:

- Văn sinh có chuyện này muốn thưa cùng đại nhân. Vị hái thú Cửu Giang hiện tại là Thái Thiếu Đường, đó là vị công tử thứ chín của Thái sư. Hôm nọ Thái thú có gửi thư cho biết là sẽ ghé ngang đây, văn sinh và Tống niên huynh.

Tiền đại nhân, Hoàng đại nhân, bốn người sẽ đứng ra thiết tiệc Thái thú, nhưng phải mượn quý phủ đây để làm chỗ đặt tiệc, chẳng hay ý đại nhân thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiên sinh đã cho lệnh thi văn sinh đâu dám trái, xin cho biết ngày nào.

An Lang trung đáp:

- Đó là ngày hai mươi bảy. Ngày mai văn sinh sẽ cho đem bạc tới, phiên đại nhân đứng ra lo liệu giùm cho.

Nói xong uống thêm chung trà rồi cáo từ tiền hô hậu ủng mà về.

Tiền An Lang trung xong, Tây Môn Khánh gọi gia nhân theo mình tới phủ Vương Chiêu Tuyên. Tới cổng, gia nhân đưa thiếp. Vương Tam mũ áo chỉnh tề nghênh tiếp lên đại sảnh thi lễ. Giữa đại sảnh có bức hoành phi do thiên tử ban tứ đề ba chữ đại tự "Thế Trung Đường" hai bên có đôi liễn ca tụng công đức nhà họ Vương. Gia nhân đem trà lên, Vương Tam cung kính hai tay nâng chung mời Tây Môn Khánh. Hai người uống trà nói chuyện.

Lát sau, tiệc rượu đã dọn xong. Vương Tam nâng rượu mời, cạnh tiệc, hai ca công đàn hát. Tây Môn Khánh bảo:

- Xin thỉnh thái thái ra để tôi được bái kiến.

Vương Tam lật đật sai gia nhân vào mời mẹ. Lát sau gia nhân ra cúi mình thưa:

- Thái thái thỉnh đại nhân vào trong tương kiến.

Tây Môn Khánh đứng dậy bảo:

- Phiền hiền khế dẫn tôi vào.

Vương Tam xin phép đi trước. Vào tới trong, thấy Lâm thái thái trang điểm lộng lẫy, tóc giắt đầy châu ngọc, mình mặc áo đai hồng thêu hoa kim tuyến, thắt dây lưng bích ngọc, mặc quần gấm huyền bách hoa, trông cứ như tiên nga giáng thế, con gái thanh xuân cũng không sánh kịp. Tây Môn Khánh bước vào vái chào rồi xin được lạy chào, nhưng Lâm thái thái nói:

- Đại nhân là khách, chính chúng tôi phải lạy chào mới đúng.

Nói xong cả hai cùng sụp xuống lạy nhau, sau đó phân ngôi chủ khách mà ngồi. Lâm thái thái nói:

- Tiệm nam trẻ người non dạ, hôm trước làm rộn đại nhân, nay thì đám bạn xấu đã lánh xa, chúng tôi cảm kích vô tận, nên hôm nay mới có chén rượu nhạt thỉnh đại nhân tới để được lạy tạ nào ngờ đại nhân lại phí tâm sai người đem lễ tới, khiến cho chúng tôi đây mang tội bất kính trong lòng hổ thẹn lắm.

Tây Môn Khánh đáp:

- Thái thái dậy quá lời, vẫn sinh vì chuyện công phải đi Đông Kinh nên không thể tới lạy mừng chúc thọ thái thái, nay có chút lễ mọn tới tạ lỗi, để thái thái thưởng cho người dưới.

Lại thấy có Văn tẩu tẩu đứng bên, bèn bảo:

- Văn lão tẩu rót cho tôi một chung rượu để tôi chúc thọ thái thái.

Nói xong lấy ra mấy món đồ bằng vàng để trên bàn. Lâm thái thái thấy vàng sáng chói thì hoan hỷ lắm. Văn tẩu rót rượu, đưa cho Tây

Môn Khánh.

Vương Tam vội gọi ca công đem nhạc khí vào đàn hát, nhưng Lâm thái thái vẫy tay cho ra rồi bảo con:

- Người gọi chúng nó vào làm gì, để chúng nó ở ngoài là được rồi.

Tây Môn Khánh hai tay nâng chung rượu mời. Lâm thái thái uống một hơi cạn. Văn tẩu lại rót đầy một chung nữa. Lâm thái thái hay tay nâng lên mời lại Tây Môn Khánh. Sau đó Vương Tam rót rượu mời Tây Môn Khánh. Lâm thái thái nói:

- Thỉnh đại nhân ngồi để cho tiện nam lạy chào.

Tây Môn Khánh vội đứng dậy nói:

- Sao thái thái lại dạy như vậy, tôi đâu dám.

Lâm thái thái lời Tây Môn Khánh ngồi xuống rồi nói:

- Sao lại không được, đại nhân là chức đại quan, tuổi tác lại đáng cha chú của tiện nam đây, lại có công dạy dỗ tiện nam, tiện nam mồ côi thất học, chẳng được người tử tế dạy dỗ, nay may mắn được biết đại nhân, tôi xin đại nhân nếu không chê thì để cho tiện nam lạy làm nghĩa phụ. Chẳng hay ý đại nhân thế nào, xin chỉ giáo cho.

Tây Môn Khánh đứng dậy nói:

- Thái thái dạy cũng phải, nhưng lệnh lang đây dòng dõi công khanh, bẩm tính thông minh, sau này tất công danh lừng lẫy. Trước đây tuy lệnh lang có ham chơi, nhưng nay đã sửa đổi, thiết tưởng thái thái không nên quá bận tâm.

Nói xong ngồi xuống. Vương Tam tuân lời mẹ, mời Tây Môn Khánh ba chung rượu, rồi sụp xuống lạy bốn lạy, nhận làm nghĩa tử. Tây Môn Khánh nhận lạy xong, đứng dậy vái tạ Lâm thái thái. Lâm thái thái vui vẻ lắm, cười khanh khách đứng dậy vái trả. Từ đó Vương Tam xưng hô với Tây Môn Khánh theo lễ cha con, mà không biết là chính người mẹ trắc nết của mình đã dẫn lang sói vào nhà, làm ô nhục công đức tổ tiên, thanh danh gia tộc.

Sau vài tuần rượu, Lâm thái thái bảo con:

- Người thỉnh nghĩa phụ ra phòng ngoài dùng tiệc, thưa nghĩa phụ thay mũ áo cho được tự nhiên.

Vương Tam mời Tây Môn Khánh ra. Đại An đem áo rộng và khăn trung tinh tới cho chủ thay. Xong xuôi, Tây Môn Khánh và Vương Tam nhập tiệc. Ca công đàn hát vang lừng.

Bữa tiệc kéo dài tới chạng vạng tối thì Tây Môn Khánh đứng dậy định cáo từ, nhưng Vương Tam nhất định không chịu, mời Tây Môn Khánh vào thư phòng của mình tạm nghỉ. Tây Môn Khánh thấy đó là ba gian nhà tuyệt đẹp, xung quanh liễu thắm hoa tươi, giữa phòng treo bức hoành ghi bốn chữ "Tam Tuyên Thi Phảng", xung quanh tường treo bốn bức họa cổ, bèn hỏi:

- Tam Tuyên là ai vậy?

Vương Tam cố ý tránh không trả lời. Tây Môn Khánh gặng hỏi, Vương Tam mới đáp:

- Thưa đó là tiện hiệu của con.

Tây Môn Khánh không nói gì. Vương Tam mời ngồi rồi gọi gia nhân dọn tiệc khác. Bốn tên ca công khác được gọi tới đàn hát. Trong nhà, Lâm thái thái đích thân trông coi các món ăn để sai gia nhân đem ra.

Đến khoảng canh hai, Tây Môn Khánh no say, bảo Đại An lấy tiền thưởng cho nhà bếp, ca công và các gia nhân phục dịch rồi đứng dậy cáo từ mà về.

Về tới nhà, Tây Môn Khánh vào thẳng phòng Kim Liên. Kim Liên biết thế nào Tây Môn Khánh cũng tới nên đã trang điểm sẵn ngồi chờ từ chập tối. Thấy Tây Môn Khánh bước vào, Kim Liên mừng rỡ vô hạn, vội tiếp đón, giúp thay quần áo rồi gọi Xuân Mai đem trà lên. Uống trà xong, hai người vào giường nghĩ lây Môn Khánh hỏi:

- Nàng ơi, ta vắng nhà, nàng có nhớ ta hay chẳng? .

Kim Liên đáp:

- Nửa tháng nay chàng vắng nhà, không giờ khắc nào là tôi chẳng nhớ thương, lệ chảy bên gối không biết bao nhiêu mà nói. Xuân Mai nó thấy tôi buồn khổ khóc thương thì bày ra đánh cờ cho tôi khuây khỏa. Nhiều khi hai chủ tớ đánh cờ tới đêm, nhưng tới lúc nằm xuống thì tôi lại không tài nào ngủ được vì nhớ chàng. Chàng ơi, lòng tôi đối với chàng như thế, còn chàng đối với tôi thì thế nào?

Tây Môn Khánh mắng yêu:

- Đồ chó, vậy mà cũng phải hỏi. Nhà này tuy nhiều thê thiếp, nhưng ai chẳng biết là tôi chỉ yêu quý có một mình nàng.

Kim Liên vờ giận dỗi:

- Thôi đi, chàng đừng có lừa dối tôi. Chàng tuy không mê thê thiếp, nhưng lại mê đũa khác. Bây giờ chàng say mê đũa nào trong nhà này, tôi đã biết rồi, thật chẳng khác gì vợ thằng Lai Vượng lúc trước. Khi chàng mê vợ thằng Lai Vượng, chàng chẳng bỏ tôi trợ trợ đó sao? Về sau Bình Nhi sinh được con trai, chàng đã chẳng coi tôi như cỏ rác hay sao? Bây giờ vợ thằng Lai Vượng và Bình Nhi đều chết, chỉ còn tôi vẫn một lòng chung thủy với chàng, vậy mà chàng không biết đoái hoài đến tôi, lại lẳng nhăng với con Như Ý. Nó là cái thứ gì mà chàng phải say mê, hay nó chỉ là con vú em trong nhà mà thôi. Chồng nó hiện giờ không biết ở đâu, nhưng nay mai rồi chồng nó lù lù về đây làm to chuyện thì chàng tính sao? Chàng là quan này quan nọ, tiếng xấu đồn xa, làm sao mà cấm?

Chàng không biết chứ hôm nọ chàng đi vắng, chỉ vì cãi cọ với Xuân Mai về một cái vò giặt áo, mà con khốn dâm phụ đó dám làm ầm lên với tôi, coi tôi không còn ra gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, chấp nó làm gì, nó là tôi tớ trong nhà mà. Nó làm gì dám động tới nàng. Nàng rộng rãi thì nó nhờ nhiều, mà nàng hẹp hòi thì nó nhờ ít.

Kim Liên bảo:

- Ái dà, nói dễ nghe quá nhỉ, không có Bình Nhi bây giờ tính đem nó lên thay phải không. Này, nó đang khoe rầm lên là chàng bảo nó rằng nếu nó chịu khó hầu hạ chàng thì chàng sẽ cất nhắc nó lên hàng bà chủ ở cái nhà này đó. Có thật chàng nói với nó như thế hay không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Nàng đừng có nghi ngờ bậy bạ, tôi nào nói vậy bao giờ. Nhưng nàng khoan thứ cho nó thì tôi sẽ bảo nó tới lạy tạ ơn nàng.

Kim Liên bảo:

- Tôi không cần nó tạ tiếc gì hết, tôi chỉ muốn từ rày chàng không được tới ngủ tại phòng cũ của Bình Nhi nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Sở dĩ thỉnh thoảng tôi sang bên đó ngủ chỉ vì còn nhớ tới cái tính của Bình Nhi mà thôi, chứ có phải tình ý gì với nó đâu. Tôi giữ linh vị mà.

Kim Liên bảo:

- Tôi không tin như vậy. Người ta chết đã ngoài trăm ngày, chàng còn tới đó ngủ làm gì, đâu cần phải giữ linh vị nữa, chỉ sợ chàng không giữ linh vị mà lại giữ người ấy chứ.

Kim viên nói dữ dội quá, Tây Môn Khánh cũng hơi ngượng lại hơi bực mình, bèn bảo:

- Lạ quá nhỉ, có mỗi chuyện đó mà cứ nói tới nói lui hoài. Bộ nàng tính cai quản cả tôi hay sao nữa đây.

Kim viên khôn ngoan, biết là già néo đứt dây, bèn nói:

- Tôi đâu có cai quản chàng, có điều là tôi không thích chàng qua mặt tôi để cho con dâm phụ đó nó cứ vác mặt lên.

Được rồi, chàng đã nói vậy thì tôi cũng chẳng hẹp hòi gì, nhưng từ

nay phàm con dâm phụ đó xin xỏ chàng cái gì, chàng cũng phải nói cho tôi biết, chàng muốn tới với nó, cũng phải cho tôi biết. Nếu chàng cứ lén lút với nó, tôi mà biết được là tôi làm rằm lên cho mà coi, không thì tôi cũng đánh tuốt xác nó ra.

Tây Môn Khánh bật cười bảo:

- Được rồi, cứ yên chí.

Hai người trò chuyện âu yếm. Kim Liên lại trở tài nghệ quyến rũ, chôn vùi liêm sỉ mà hầu hạ Tây Môn Khánh. Mãi đến canh tư hai người mới ngủ.

Sáng hôm sau, hai người còn nằm trên giường thì Đại An đã đem thiệp tới phòng ngoài, hỏi Xuân Mai:

- Gia gia đã dậy chưa? An lão gia cho người đem bạc lại cùng hai vò rượu lớn, bốn bồn hoa nữa.

Xuân Mai bảo:

- Gia gia chưa dậy, anh ngồi chờ một chút đi.

Đại An bảo:

- Nhưng mà gia nhân của An lão gia còn phải quay về thừa lại từ đây ra Hà Khẩu có phải gần gụi gì đâu.

Tây Môn Khánh bên trong nghe được, bèn nói vọng ra:

- Người cứ lên đại sảnh trước đi, ta lên ngay.

Nói xong trở dậy, chỉ mặc vội cái áo, rồi không kịp rửa mặt, lên ngay đại sảnh, cho gọi gia nhân của An Lang trung vào.

Gia nhân vào đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh xem xong hài lòng lắm, thưởng cho năm tiền rồi hỏi:

- Ngày mai các lão gia tới đây vào giờ nào? Có cho gọi đoàn hát tới không?

Gia nhân đáp:

- Thừa các lão gia sẽ tới sớm, nghe nói là có gọi đoàn hát.

Tây Môn Khánh cho các gia nhân của An Lang trung về, rồi sai bày mấy bồn hoa tại thư phòng trong hòn viên, mặt khác sai Đại An đi gọi phường hát và xuất bạc cho Lai Hưng mua thực phẩm chuẩn bị cho bữa tiệc.

Hôm nay cũng lại là ngày sinh nhật của Ngọc Lâu, Tây Môn Khánh sai dọn tiệc và gọi ca công tới đàn hát.

Trong khi đó Bá Tước lấy một tấm thiếp hoa tiên, soạn lễ vật rồi sai gia nhân Ứng Bảo tới nhờ Ôn tú tài viết thiếp, mời Tây Môn Khánh và năm người thân thiếp, ngày hai mươi tám tới nhà ăn tiệc đầy tháng của con trai. Sau đó Bá Tước ra cửa định tới nhà Tây Môn Khánh.

Vừa ra khỏi cửa thì có người gọi giật lại:

- Ứng nhị gia đi đâu vậy? Xin dừng lại một chút.

Bá Tước quay đầu lại, thì ra Lý Minh, bèn đứng lại chờ. Lý Minh chạy tới vái chào rồi hỏi:

- Nhị gia đi đâu vậy?

Bá Tước đáp:

- Ta định tới gặp Ôn sư phụ có chút việc.

Lý Minh nói:

- Xin nhị gia trở lại nhà một lát, tôi có chút việc muốn thưa.

Bá Tước thấy đằng sau Lý Minh còn có một người đội một cái quả bèn trở lại nhà. Lý Minh bước vào sụp lạy mà nói:

- Tiểu nhân chẳng có gì, chỉ có chút vật mọn đem tới để nhị gia thưởng cho người dưới, nhân tiện cũng có chút việc nhờ cậy nhị gia.

Nói xong bảo mở nắp quả ra, bên trong có hai cặp vịt quay và hai vò rượu, rồi cứ quỳ mốp không chịu đứng dậy. Bá Tước phải nâng dậy bảo:

- Đồ ngốc, có gì thì cứ nói, việc gì phải bày vẽ thế này?

Lý Minh nói:

- Từ bao năm nay tôi vẫn được gọi tới hầu hạ trong phủ gia gia, nhưng không hiểu sao hồi này gia gia dùng người khác, nên không cho gọi chúng tôi nữa. Còn chuyện của Quế Thư thì tôi đâu có dính dấp, anh em chị em thì mỗi người mỗi phận. Nay gia gia, có giận Quế Thư thì giận, sao lại giận ghét cả tôi, thật oan cho tôi quá. Tôi chẳng biết kêu cầu nhờ vả ở đâu, chỉ còn biết tới kêu cầu với nhị gia, xin với nhị gia là nhị gia có tới thăm gia gia thì nói giùm vài lời, rằng Quế Thư có tội tình gì thì không biết, nhưng tôi thì quả là vô can, gia gia nghĩ lại mà thương cho.

Bá Tước hỏi:

- Thế thì từ hồi đó tới giờ gia gia không cho gọi người hay sao?

Lý Minh đáp:

- Thưa không.

Bá Tước bảo:

- Hôm qua đằng gia gia có bày tiệc khoản đãi Hà Thiên hộ mới đáo nhậm, có cho gọi Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng và Tả Phụng tới đàn hát, ta có hỏi gia gia là sao không cho gọi người. Gia gia nói rằng người không đến thì gia gia cũng không gọi làm gì. Người thấy không, người ngốc quá mà, tại người không đến chứ có phải tại ai ghét bỏ gì người đâu.

Lý Minh nói:

- Đằng gia gia không cho gọi thì làm sao tôi biết mà tới.

Nhưng tôi dò hỏi và được biết hôm nay là sinh nhật của Tam nương, vì Đại An có đi gọi ca công, còn ngày mai cũng có tiệc khoản đãi vị đại thần nào đó, vậy mà tôi cũng không được gọi tới, vậy xin nhị gia thương mà nói giùm, xong việc, tôi lại xin hậu tạ nhị gia.

Bá Tước bảo:

- Chẳng lẽ ta lại không hết lòng với người hay sao, từ trước tới nay ta giúp đỡ cho biết bao nhiêu người mà kể. Bây giờ người nghe ta, đem lễ này về đi, người giàu có gì đâu mà ta nhận lễ của người, rồi người theo ta ngay, ta sẽ tìm cách nói với gia giùm cho.

Lý Minh nói:

- Đây là lòng thành của tôi, nhị gia không nhận thì tôi đâu dám theo đi.

Vẫn biết nhị gia chẳng thiếu gì, nhưng xin cứ nhận cho để tôi được yên tâm.

Lý Minh năn nỉ một hồi, Bá Tước mới nhận lễ vật, sau khi đã thưởng cho người đem lễ mấy quan tiền. Lý Minh cho người nhà về, còn mình thì theo Bá Tước tới nhà Tây Môn Khánh.

Bá Tước tới bên Ôn tú tài trước, gọi cổng mà hỏi:

- Ôn tiên sinh có nhà không?

Hoạ Đồng chạy ra mở cổng mời vào. Ôn Tú tài đang viết thiếp vội chạy ra tiếp đón. Hai người vào phòng khách thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi.

Ôn tú tài hỏi:

- Nhị gia tới sớm như thế này, chắc có điều gì dạy bảo.

Bá Tước nói:

- Tôi có sai Ứng Bảo tới nhờ tiên sinh viết ít thiếp, mời lão gia và ngũ vị nương nương ngày hai mươi tám này tới hàn gia dự tiệc đầy tháng

của tiểu nam.

Ôn tú tài bảo:

- Vâng, để tôi vào viết.

Nói xong vào thư phòng viết thiếp. Mới viết được hai tấm thì thấy Kỳ Đồng vội vàng chạy vào thưa:

- Lão gia nói là nhờ tiên sinh viết giùm hai tấm thiếp, đề tên Đại nương để mời Kiều Đại nương và Ngô Đại cữu mẫu. Còn Cầm Đồng đã đem hai tấm thiếp ra ngoại thành mời Mạnh Nhị cữu mẫu và Hàn Đại di chưa?

Ôn tú tài đáp:

- Hồi sáng sớm cậu Kính Tế đã sai Cầm Đồng đi rồi.

Kỳ Đồng nói:

- Nếu vậy nhờ tiên sinh viết giùm hai tấm thiếp ngay đi.

Rồi tiên sinh lại viết cho ít thiếp để mời vợ của Hoàng Tứ, và vợ các quản lý Phó, Hàn, Cam, để Lai An sẽ đem đi.

Ôn Tú tài hí hoáy viết. Lát sau thấy Lai An tới lấy thiếp mời. Bá Tước hỏi:

- Gia gia người có nhà không? Hay là ra nha môn rồi?

Lai An đáp:

- Gia gia hôm nay không ra nha môn, mà đang ngồi ở đại sảnh để dạy việc.

Ôn tú tài bước ra nói:

- Hôm qua lão gia dự tiệc bên phủ Vương Chiêu Tuyên, về nhà trễ lắm.

Bá Tước gật gù, đoán biết ít nhiều câu chuyện. Ôn Tú tài đưa thiệp mời cho Bá Tước. Bá Tước nhận thiệp, dẫn Lý Minh sang nhà Tây Môn Khánh.

Bá Tước bước lên đại sảnh chào hỏi, nhân thấy trong đại sảnh bày bàn là liệt bèn hỏi:

- Hôm nay đại ca đặt tiệc khoản đãi ai vậy?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung nhờ thết đãi Thái thú con của Thái sư. Bá Tước nghe xong hỏi tiếp:

- Vậy thì ngày mai đại ca định cho gọi phường hát hay là ca nhạc công?

Tây Môn Khánh đáp :

- Có cho gọi phường hát rồi, nhưng tôi cũng cho gọi thêm bốn ca công nữa.

Bá Tước lại hỏi:

- Đại ca cho gọi những ca công nào vậy?

Tây Môn Khánh đáp: .

- Thì vẫn Ngô Huệ, Trịnh Xuân, Trịnh Phụng và Tả Thuận.

Bá Tước hỏi tiếp:

- Sao đại ca không cho gọi Lý Minh?

Tây Môn Khánh mĩa mai:

- Nó có nơi giàu sang mời rồi, tôi cho gọi làm gì.

Bá Tước bảo:

- Sao đại ca lại nói vậy? Đại ca có cho gọi thì nó mới dám đến chứ. Vả lại đại ca có giận ai chẳng nữa thì cũng chẳng liên can gì tới nó.

Việc của Quế Thư, nó có biết gì đâu. Đại ca đừng nên giận lây tới nó. Sáng sớm hôm nay nó đến khóc lóc kêu cầu với tôi, nói là nó hầu hạ đại ca suốt mấy năm nay, vậy mà nhất đán bị đại ca ghét bỏ. Chuyện của Quế Thư nó hoàn toàn không liên can, không hay biết. Đại ca ghét lây đến nó thì oan uổng tội nghiệp cho nó lắm.

Nói xong hướng ra bên ngoài mà gọi: .

- Lý Minh, vào đây.

Lý Minh chờ sẵn từ nãy, vội bước vào. Bá Tước bảo:

- Người cứ thưa thẳng với gia gia đi, có ta ở đây xin giúp cho.

Lý Minh vội bước tới trước mặt Tây Môn Khánh quỳ xuống mà nói:

- Chuyện quả là tiểu nhân không hề hay biết và cũng chẳng may may liên can. Mấy năm nay ơn của gia gia đối với tiểu nhân như trời như biển, cả gia đình tiểu nhân có tan xương nát thịt cũng chưa báo đáp được. Bây giờ nhất đán gia gia ghét bỏ tiểu nhân, khiến chúng bọn chề cười đàm tiếu. Thật oan uổng và đau khổ cho tiểu nhân vô cùng.

Nói xong sụp lạy mà khóc, rồi cứ nằm móp dưới đất. Bá Tước nói thêm:

- Đại ca thấy vậy chắc đã thương hại cho nó rồi. Dù nó có lỗi làm gì chẳng nữa thì người ta vẫn có câu "Người trên không thấy lỗi người dưới", đại ca cũng tha cho nó, hướng hồ nó chẳng tội tình gì. Thôi thì đại ca thương nó.

Tây Môn Khánh chưa kịp nói gì thì Bá Tước đã quay ra bảo:

- Lý Minh, gia gia đã tha cho người rồi đó, từ nay phải hết lòng hầu hạ gia gia.

Lý Minh ngẩng lên nói:

- Lời nhệ gia dạy, tiểu nhân xin ghi nhớ.

Nói xong sụp lạy tạ ơn Tây Môn Khánh, đoạn đứng ra phía sau, chấp

tay đứng hầu. Tây Môn Khánh trầm ngâm giây lát rồi bảo:

- Thôi, nhị gia đây đã nói giùm người thì ta cũng không ghét bỏ người nữa.

Bá Tước giục:

- Người không lạy tạ gia gia lần nữa hay sao?

Lý Minh lại bước ra lạy tạ rồi đứng qua một bên.

Bá Tước gọi Ứng Bảo đem sáu tấm thiệp mời đưa lên Tây Môn Khánh rồi nói:

- Ngày hai mươi tám này là ngày đầy tháng của tiểu nhi, vợ chồng chúng tôi kính mời đại ca và các tẩu tẩu tới chúng giám cho.

Nói xong lại đưa quả lễ vật. Tây Môn Khánh xem thiệp xong, bảo Lai An đem thiệp và lễ vật vào cho Nguyệt nương, đoạn quay sang nói với Bá Tước:

- Nói thật với nhị ca, ngày mai phải thết tiệc giùm cho An Lang trung, hôm nay lại là sinh nhật của Tam nương tôi. Ngày hai mươi tám, Đại nương tôi phải tới thăm Hạ phu nhân, không hiểu rồi có tới được với nhị ca và nhị tẩu hay không.

Bá Tước bảo:

- Nếu đại ca hoặc các tẩu tẩu khác không đi được thì đại tẩu cũng phải thương chúng tôi mà giáng lâm chứ, để tôi thân vào trong mời đại tẩu.

Vừa nói xong thì lai An đem cái quả không trở ra nói với Bá Tước:

- Đại nương tôi nói là cảm tạ Nhị gia và Nhị nương, Đại nương tôi nhớ rồi.

Bá Tước bảo Ứng Bảo nhận lại cái quả rồi cười:

- Đúng là đại ca định gạt tôi rồi đại tẩu mà không tới thì cứ chặt đầu

tôi đi. Thôi để tôi vào mời thêm đại tẩu một tiếng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, không cần, để tôi vào nhà chải đầu, rồi nói luôn cho. Nhị ca cũng ở lại đây dùng cơm với tôi.

Nói xong vào phòng trong. Ngoài này, Bá Tước bảo Lý Minh:

- Thế nào, người thấy chưa? Ta đã nói là gia gia không ghét bỏ gì người đâu. Người ta có tiền, muốn làm gì muốn nói gì cũng được, còn mình thì mình phải chịu khó một tí. Làm ăn phải mềm dẻo, tùy cơ ứng biến thì mới có tiền, chứ cứ ngu ngơ đại dột thì đời. Người hầu hạ nơi này mấy năm rồi mà chưa biết tính nết gia gia hay sao. Cho nên mau về bảo Quế Thư soạn lễ vật tới chúc thọ Tam nương, rồi nhân đó nói khéo vài câu, thì đâu lại vào đó Lý Minh nói:

- Nhị gia dạy rất phải, để tôi về sẽ ghé qua bên đó nói cho biết.

Lai An dọn bàn xong, nói với Bá Tước:

- Mời nhị gia qua bên này ngồi, gia gia tôi ra bây giờ.

Lát sau Tây Môn Khánh khấn áo chỉnh tề bước ra hỏi Bá Tước:

- Mấy ngày nay nhị ca có gặp Tôn ca và Chúc ca không?

Hỏi xong ngồi xuống. Bá Tước đáp:

- Tôi có gặp, và bảo là phải tới thăm hỏi chúc mừng đại ca, nhưng họ biết đại ca giận ghét nên sợ mà không dám lại đây. Tôi mới bảo họ là đại ca khoan hồng độ lượng lắm, vả lại ta có câu: đánh kẻ chạy đi, ai đánh người chạy lại.

Hai người nghe xong thề rằng từ nay không lai vãng với Vương Tam nữa. Bằng có là hôm qua đại ca dự tiệc tại đó mà họ cũng không biết.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng giấu gì nhị ca, hôm qua Vương Tam dọn tiệc, một là để cảm ơn tôi, hai là để lạy nhận tôi làm nghĩa phụ, cho nên tới canh hai tôi mới về nhà.

Còn Tôn ca và Chúc ca thì việc gì phải tuiệ giao với Vương Tam, cứ việc qua lại như trước, miễn là đừng làm phiền gì tới tôi thì thôi, tôi đâu có cấm cản gì.

Tôi dâu phải là cha ruột của Vương Tam, nên cũng chẳng lấy quyền gì mà cấm hấn giao du với người này người khác.

Bá Tước nói:

- Đại ca đã dạy như vậy thì một hai ngày nữa thế nào hai người cũng tới đây phân tỏ đôi điều và dâng lễ lên tạ ơn đại ca.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca cứ bảo họ tới đây, việc gì phải bày vẽ lễ lạc nữa.

Lai An đem nhiều đồ ăn ngon ra, nhưng chỉ có mình Bá Tước ăn, còn Tây Môn Khánh ăn cháo.

Ăn xong, Tây Môn Khánh quay hỏi gia nhân:

- Hai tên ca công đã tới chưa?

Lai An đáp:

- Họ đến lâu rồi.

Nói xong gọi hai ca công lên. Một người tên là Hàn Tá, một người tên là Thiệu Khiêm, cả hai lên lạy chào, Tây Môn Khánh sai Lai An dẫn hai người cùng Lý Minh xuống nhà dưới khoản đãi.

Lát sau Bá Tước đứng dậy nói:

- Xin đại ca cho tôi về, nhà neo người, lại chẳng ai biết lo việc, tôi phải về để mua bán các thứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca về lo việc đi, chiều nhớ qua đây chúc thọ cho Tam nương tôi.

Bá Tước nói:

- Nhất định là tôi phải qua rồi, cả tiện nội cũng phải qua nữa chứ.

Nói xong vái chào mà về...

Hồi 20

Bữa Tiệc Lắm Chuyện

Bá Tước về rồi. Tây Môn Khánh vào ngồi tại Tàng Xuân đình trong hoa viên để trông coi gia nhân trồng hoa, bỗng thấy Bình An đem thiệp vào thưa:

- Chu lão gia trong soái phủ sai người đem lễ tới.

Tây Môn Khánh sai gia nhân thâm nhận, thấy có năm phần, của Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện và hai Thái giám Lưu, Tiết, lại sai viết thiệp hồi đáp.

Hôm đó Dương cô nương, Ngô Đại cửu mẫu và Phan bà ngồi kiệu tới trước để mừng sinh nhật Ngọc Lâu. sau đó thì hai sư bà Vương, Tiết và một sư bà khác mệnh danh là Đại sư phụ, cùng hai tiểu ni là Diệu Thú, Diệu Phụng cũng tới. ục Đại sư cũng mua lễ vật sai người đem tới mừng thọ Ngọc Lâu.

Nguyệt nương mời đám khách dàn bà lên thượng phòng uống trà nói chuyện.

Kim Liên đang định lên thượng phòng thì Tiết sư bà đã một mình đem thuốc cầu tự tới. Kim Liên mừng lắm, nhận thuốc rồi mời Tiết sư bà ngồi trò chuyện. Tiết sư bà nhìn quanh thấy vắng vẻ không người thì thấp giọng dặn:

- Nương nương chọn đúng ngày Nhâm Tý, nhịn đói mà uống thuốc, rồi đến tối thì phải chung chạ với lão gia ngay, nhất định sẽ có thai. Nương nương coi đây, Đại nương cũng dùng thuốc của tôi, nay đã có tin mừng rồi, linh nghiệm lắm chứ không phải chơi đâu.

Kim viên mừng lắm, đứng dậy cất thuốc vào rương, khóa kỹ lại, rồi lấy lịch ra coi, thấy ngày hai mươi chín là ngày Nhâm Tý, bèn cất lịch đi rồi lấy ba tiền tặng Tiết sư bà mà nói:

- Chỗ này chẳng đáng bao nhiêu, nhưng sư bà cứ lấy mua trà mà uống, đến khi tôi có tin mừng, sẽ tặng sư bà một xấp lụa để may áo.

Tiết sự bà nói:

- Được rồi, nương nương cho bao nhiêu cũng được, tôi đâu phải là phường tham lợi như con mụ sư họ Vương. Nương nương biết không, cũng vì mụ làm lễ cầu kinh cho Lục nương mà tôi và mụ ta cãi nhau một trận đấy, chuyện tiền bạc ấy mà. Mụ ta còn nói xấu tôi đủ điều nữa. Nhưng thôi, cứ để cho mụ ta tạo nghiệt chướng, tôi chẳng tranh chấp làm gì. Tôi chỉ một lòng làm chuyện tốt cho người mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Sư phụ cứ làm theo lòng mình. Người ta ai có giống ai đâu, mình chỉ nên biết mình mà thôi. Mà này, chuyện của tôi, sư phụ cũng đừng cho Vương sư phụ biết nhé.

Tiết sự bà đáp:

- Nương nương yên tâm, làm gì có chuyện đó có cho vàng tôi cũng chẳng thèm nói với con mụ họ Vương đâu. Nương nương biết không, lần trước tôi giúp Đại nương, con mụ họ Vương biết chuyện, thế mà cứ nằng nặc đòi tôi phải chia đôi số tiền Đại nương cho, thế có tức không. Đã tu hành mà pháp giới chẳng biết gì, chỉ được cái tham lợi là không ai bằng. Bao nhiêu tiền bạc thí chủ thập phương cúng vào, con mụ đó giữ hết, thật nay mai chết đi có xuống A tỳ địa ngục.

Xuân Mai đem trà ra. Tiết sự bà uống trà xong, cùng Kim Liên sang bên cạnh thăm linh vị Bình Nhi, rồi sau đó mới lên thượng phòng.

Đến trưa thì Nguyệt nương sai dọn tiệc mừng sinh nhật Ngọc Lâu, trong tiệc có ba vị sư bà và đám khách đàn bà con gái. Tây Môn Khánh cũng có mặt.

Trên tiệc, sơn hào hải vị la liệt rượu quý rót như suối. Ngọc Lâu ăn mặc rực rỡ, trang điểm lộng lẫy, trước hết lạy Tây Môn Khánh rồi thi lễ với các chị em. Mọi người đều chúc thọ cho Ngọc Lâu. Vợ chồng Kính Tế Đại Thụ cũng tới lạy mừng. Bữa tiệc thật vui vẻ. Bỗng thấy Lai An bưng một cái quả vào thưa:

- Ứng Bảo đem lễ tới.

Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương thâu nhận rồi sai Lai An:

- Người đem thiếp cảm tạ Ứng nhị nương, rồi mời Ngô Đại cứu và Ứng nhị gia. Còn nhị nương thì ta biết là không đến đâu.

Đại An vâng lời lui ra.

Tây Môn Khánh nhìn mọi người trong tiệc, bất giác hồi tưởng lại ngày sinh nhật của Ngọc lâu năm ngoái còn có Bình Nhi dự tiệc, nay thế thiếp đông đủ, chỉ thiếu có một Bình Nhi, tự nhiên lòng đau như cắt, nước mắt ứa ra.

Chốc lát, Lý Minh và hai ca công tới lạy chào. Nguyệt nương bảo:

- Các người hát khúc "Chim liền cánh cây liền cành" cho chúng ta nghe.

Đám nhạc công lấy nhạc khí ra, chưa kịp đàn hát thì Tây Môn Khánh đã bảo:

- Thôi, đừng hát khúc đó, các người hát khúc « Người ngọc nơi nao » cho ta nghe.

Đám ca công liền theo lời Tây Môn Khánh, cất tiếng sầu bi, hát khúc nhớ thương người ngọc. Kim Liên biết ngay là Tây Môn Khánh lại đang tưởng nhớ Bình Nhi, nên cố tình pha trò chọc cười mọi người. Tây Môn Khánh thấy vậy bảo:

- Bớt cái miệng đi, có để cho người ta nghe hát không.

Ba ca công hát tiếp:

Một nàng kiều nữ đang xuân .

Tuổi hoa bỗng chốc một lần bỏ đi.

Mình ta ở lại làm gì, Bên tường hoa rụng sầu bi một trời. .

Tây Môn Khánh cúi đầu lặng lẽ nghe. Khúc hát dứt, Kim Liên lại mồm

năm miệng mười nói hết chuyện này đến chuyện kia. Nguyệt nương cũng thấy khó chịu, bèn nói:

- Ngũ muội nói ít chứ, gia gia đã nói hồi nãy. Ngũ muội không nghe hay sao. Bàn tiệc bên trong không có ai tiếp đãi Dương cô nương và Đại cữu mẫu, Ngũ muội cùng Nhị muội vào trong thù tiếp đi.

Hai người miễn cưỡng vào bàn tiệc bên trong.

Lát sau Đại An vào thưa:

- Đã đưa thiệp mời tạ Ứng nhị nương rồi. Ngô Đại cữu và Ứng nhị gia cũng sắp tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Người quay sang mời Ôn tiên sinh sang đây cho vui.

Đoạn quay sang bảo Nguyệt nương:

- Nàng bảo gia nhân dọn tiệc ngoài đại sảnh cho tôi để tôi tiếp họ.

Lại bảo Lý Minh:

- Người cũng nên ra đại sảnh mà hát.

Nói xong bước ra. Lý Minh ra theo. Bá Tước đến, Tây Môn Khánh niềm nở tiếp đón và cảm tạ về lễ vật đem tới, rồi nói:

- Ngày mai để thỉnh nhị tẩu sang đây cho vui.

Bá Tước đáp:

- Sợ là tiện nội không đi được, vì nhà neo người quá, chẳng có ai.

Lát sau Ôn tú tài đến, vái chào Tây Môn Khánh và Bá Tước rồi ngồi xuống. Bá Tước chấp tay nói:

- Hồi sáng làm phiền tiên sinh nhiều quá.

Ôn tú tài nói:

- Nhị gia dậy quá lời, đó là phận sự của văn sinh.

Vừa nói xong thì Ngô Đại cũng chạng vạng. Gia nhân thắp đèn nền sáng trưng mà dọn tiệc. Lai An hầu tiệc. Bốn người bắt đầu ăn uống. Bá Tước để ý thấy Tây Môn Khánh mặc cái áo đoạn bạch có thêu mãng xà bằng bạch kim óng ánh bèn hỏi:

- Đại ca có áo này lúc nào vậy? May ở đâu thế?

Tây Môn Khánh đứng dậy chỉ vào áo mình rồi cười bảo mọi người:

- Các vị nhìn kỹ rồi thử đoán xem áo này ở đâu ra.

Bá Tước nói:

- Chúng tôi làm sao đoán nổi.

Tây Môn Khánh cười:

- Đây là áo do Hà Thái giám ở Đông Kinh tặng tôi bữa trước. Hôm đó tôi ăn tiệc tại nhà Hà Thái giám, trời lạnh quá, Hà Thái giám sai lấy áo này cho tôi mặc rồi sau đó tặng luôn. Áo này nguyên là do thánh thượng ban tứ cho Hà Thái giám đó. Thật tôi cũng có phần đấy chứ.

Bá Tước bảo:

- Áo này quý lắm, chẳng biết đáng giá tới bao nhiêu nữa. Nhưng đây là điềm tốt, báo trước con đường hoạn lộ rục rờ của đại ca. Nay mai đại ca phải thăng lên chức Đô đốc hay hơn nữa, bởi vì cỡ đó mới mặc áo mãng xà như thế này.

Tây Môn Khánh vui vẻ ngồi xuống mời rượu mọi người. Lý Minh đứng bên tiệc đàn hát. Bá Tước hỏi:

- Có lẽ phải vào dâng rượu chúc thọ Tam nương mới được. Chẳng lẽ tới rồi ngồi đây ăn uống hay sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nhị ca có lòng như vậy thì cứ vào sụp lạy chúc thọ Đại nương tôi, ở đó mà nói làm gì.

Bá Tước trả đũa ngay:

- Sụp lạy chúc thọ thì tôi đâu ngại, nhưng ngại là người ta đàm tiếu, chi bằng đại ca vào thay tôi lạy mừng đi.

Mọi người cùng cười. Tây Môn Khánh đánh nhẹ lên đầu Bá Tước mà bảo:

- Đồ quý, chỉ được cái ăn nói hàm hồ.

Bốn người ăn uống nói cười vui vẻ. Cầm Đồng mang mì ra. Tây Môn Khánh bảo xẻ cho Lý Minh một ít. Lý Minh ăn mì xong lại tiếp tục đàn hát.

Bá Tước bảo:

- Đại cữu thích khúc hát nào thì bảo nó hát.

Ngô Đại cữu nói: .

- Đừng bắt buộc nó, cứ để nó thuộc khúc nào hát khúc đó mới hay.

Tây Môn Khánh bảo Lý Minh:

- Người hát khúc "Đối cảnh sinh tình" hầu đại cữu.

Lý Minh vâng lời, so lại dây đàn rồi hát. Khúc hát dứt thì Lai An bước tới thưa:

- Nhà bếp hỏi là ngày mai gia gia cần những gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Cần sáu đầu bếp, hai đứa lo trà rượu, tiệc thì dọn năm bàn, nhớ phải cho thật đàng hoàng đấy.

Lai An vâng lời lui ra. Ngô Đại cửu hỏi:

- Ngày mai dựng cho bà đại tiệc khoản đãi vị nào vậy?

Tây Môn Khánh kể lại việc An Lang trung nhờ đãi tiệc Thái thú con trai Thái sư. Ngô Đại cửu nghe xong bảo:

- Thế thì may quá.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đại cửu nói vậy là sao?

Ngô Đại cửu đáp:

- Chẳng giấu gì dựng, công việc tu sửa kho dựn, tôi đã hoàn tất đúng kỳ hạn, kết quả tốt đẹp lắm, nay có người của Thái sư tới đây dự tiệc thì cũng nhờ dựng nói giùm mấy câu để kỳ khảo sát quan lại tới đây, tôi được cất nhắc phần nào, xin dựng thể tình giúp cho.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được lắm, ngày mai đại cửu cứ viết tên tuổi chức vụ vào một tấm thiệp, rồi tôi lựa lời nói giúp.

Ngô Đại cửu vội đứng dậy vái tạ. Bá Tước nói:

- Xin đại cửu cứ yên lòng, đại ca tôi không giúp đại cửu thì còn giúp ai nữa.

Mọi người ăn uống trò chuyện và nghe hát tới canh hai mới cáo từ Tây Môn Khánh thưởng tiền cho Lý Minh và các ca công rồi dặn:

- Ngày mai các người nhớ tới sớm.

Bọn Lý Minh lạy tạ rồi ra về. Gia nhân dọn dẹp bàn tiệc.

Đám đàn bà con gái bên trong nghe nói tiệc bên ngoài đã vắng thì vội ai về phòng nấy. Kim Liên cũng về phòng, nhưng từ xa, thấy Tây Môn Khánh từ đại sảnh đi vào thượng phòng, thì đứng núp vào một

chỗ tối, rồi bước tới cửa sổ thượng phòng nhìn lên vào. Nhưng Ngọc Tiêu nhìn thấy bước ra hỏi:

- Sao Ngũ nương không vào mà đứng ngoài làm gì. Mà lão bà đâu?

Kim Liên ngược ngừng đáp:

- Mẫu thân ta trong người hơi khó chịu nên đã về phòng ta nằm nghỉ rồi.

Nói xong thấy Ngọc Lâu bước vào thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Hai tên ca công hôm nay không biết cho gọi ở đâu tới mà chẳng biết hát hồng gì cả. Chỉ biết có mỗi khúc "Tam lộng mai"

Ngọc Lâu nói:

- Vâng, Đại nương bảo hát khúc "sen nở trên bến uyên ương" mà chúng nó cũng không hát được. Chẳng biết tên hai đứa là gì.

Tây Môn Khánh đã bước vào, nghe vậy đáp:

- Một đứa là Hàn Tả, một đứa là Thiệu Khiêm.

Nguyệt nương bảo:

- Chúng nó không biết hát mà cho gọi làm gì.

Kim Liên từ nãy núp ở ngoài, bây giờ mới bước vào lên tiếng:

- Đã vậy mà gia gia còn bảo chúng nó hát khúc "Người ngọc nơi nao", có ai nghe lọt lỗ tai đâu.

Ngọc Lâu từ nãy ngồi quay lưng ra ngoài. Kim Liên nhẹ nhàng đi vào đứng sau lưng mà không hay. Đến lúc Kim Liên nói, Ngọc Lâu mới giật mình quay lại bảo:

- Ngũ thư quỷ quái quá, tự nhiên ở đâu đến sau lưng người ta mà nói, làm người ta hết cả hồn. Thư thư từ đâu tới vậy?

Tiểu Ngọc đứng lên nói:

- Ngũ nương mới tới đứng sau lưng Tam nương đẩy thôi.

Kim Liên không trả lời Ngọc Lâu, mà nói với Tây Môn Khánh:

- Bài hát đó chẳng ra gì mà gia gia cũng chăm chú nghe rồi cấm người ta nói chuyện. Tôi thử hỏi, "người ngọc" của gia gia là cái gì, có phải là con vua cháu chúa gì cho cam, cũng chỉ là phận tiểu thiếp như tôi mà thôi, việc gì mà khiến cho gia gia phải đến nỗi "sầu bi một trời" ghê gớm như vậy? Người ta đã chết rồi mà chàng cứ tưởng nhớ mãi như vậy là thế nào? Bộ nhà này không còn ai hay sao, bộ chúng tôi đây chết hết cả rồi hay sao, mà chàng chỉ nghĩ đến có một mình người ta thôi. Có Đại nương đây mà chàng chưa cho là đủ, cho là chưa bằng người ta hay sao? Chàng đã yêu quý người ta như vậy, thì sao người ta chết, chàng không giữ lại? Thế còn lúc trước chưa có người ta thì chàng có làm sao đâu.

Kim Liên nói một thôi một hồi, Nguyệt nương phải ngăn lại mà bảo:

- Thôi, Ngũ muội ơi, người ta thường nói, người đẹp chẳng sống lâu, chỉ có tai họa mới là muôn kiếp, vả lại chuyện tử biệt sinh ly cũng là lẽ thường. Muội muội cũng như tôi, không làm cho gia gia được vui thì cứ để gia gia tưởng nhớ, có ăn nhằm gì.

Kim Liên bảo:

- Không phải là tôi muốn chỉ trích gì, nhưng gia gia nói lời nào là làm tổn thương người khác lời đó, người chết đã chết rồi thì phải nghĩ tới người đang sống chứ.

Tây Môn Khánh cười:

- Chỉ được cái mồm xoén xoét, ăn nói hồ đồ.

Kim Liên nói:

- Thôi đứng có lấp liếm, ở đâu chàng cũng thương nhớ Bình Nhi, lúc nào chàng cũng tưởng nhớ Bình Nhi, với ai chàng cũng nói chuyện về Bình Nhi, cả đến với Ứng nhị gia, Ôn tú tài, chàng cũng đem tâm

sự ra mà kể lể, tưởng tôi không biết hay sao.

Kim Liên tưởng Tây Môn Khánh chịu lép nên được đà nói tới, nào ngờ Tây Môn Khánh thấy Kim Liên làm quá, liền hùng hổ bước tới co chân định đá, Kim Liên tông cửa chạy mất. Tây Môn Khánh đuổi theo ra cửa, chỉ thấy Xuân Mai đứng ngoài, bèn xô Xuân Mai mà bước ra. Nguyệt nương thấy không có vẻ hơi say, liền bảo Tiểu Ngọc cầm đèn chạy theo soi đường. Ngọc Lâu cũng theo ra. Kim Liên núp vào một chỗ tối, đợi Tây Môn Khánh đi khỏi, mới bước ra.

Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Có lẽ gia gia tới phòng thư thư đó.

Kim Liên nói:

- Gia gia say rồi, đi đâu mặc kệ, để lát nữa tôi về phòng xem sao.

Ngọc Lâu nói:

- Thư thư hãy khoan đã, đợi tôi lấy ít hoa quả để lão bà dùng.

Nói xong chạy vào đem một túi hoa quả ra đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm túi hoa quả bước ra thì Tiểu Ngọc cầm đèn tới nói :

- Ngũ nương đâu rồi, gia gia đang cho tìm kia kìa.

Kim Liên gật đầu về phòng. Tới nơi, Kim Liên không vội vào mà đứng ngoài cửa sổ nhìn vào, thấy Tây Môn Khánh ngồi trên giường, đang đùa cợt với Xuân Mai. Kim Liên bước vào phòng ngoài, đưa túi hoa quả cho Thu Cúc mà hỏi:

- Lão bà đã ngủ chưa?

Thu Cúc đáp:

- Lão bà ngủ được một lúc lâu rồi.

Kim Liên bảo Thu Cúc cất túi hoa quả đi, rồi nhẹ nhàng trở ra tới phòng Nguyệt nương.

Tại đây, mọi người họp mặt đông đủ, gồm Nguyệt nương, Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tây Môn Đại Thụ, Ngô Đại Cữu mẫu. Dương Cô nương, ba vị sư bà và hai tiểu ni. Tiết sư bà ngồi trên giường Nguyệt nương, mọi người vây quanh nghe giảng Phật Pháp.

Đang lúc đó thì Kim Liên tươi cười vén màn bước vào. Nguyệt nương hỏi:

- Mọi muội trêu tức người ta, bây giờ người ta xuống phòng muội muội, sao muội muội không ở lại với người ta mà lại lên đây làm gì. Tôi đang ngại là người ta xuống đó đánh mắng muội muội đó.

Kim Liên cười:

- Đại nương cứ xuống hỏi xem người ta có dám đánh tôi hay không.

Nguyệt nương bảo:

- Hồi nãy muội muội nói hơi quá, người ta mới uống nhiều rượu xong, bực tức lên mà dám đánh muội muội lắm chứ đừng tưởng chơi. Chúng tôi đây chỉ lo sợ giùm cho muội muội mà cũngng toát cả mồ hôi đấy, bộ da thịt muội muội là sắt hay sao mà không sợ.

Kim Liên nói:

- Gia gia có tức giận tôi cũng không sợ, tôi cứ chuyện phải mà nói. Khúc hát Đại nương chọn thì không cho hát, lại bắt hát những khúc hợp với tâm sự riêng mình. Vả lại hôm nay là ngày vui của Tam thụ thụ đây mà bắt hát những khúc biệt ly sầu oán thì coi sao được. Người ta chết đã mục xác mà còn cứ tưởng nhớ, không biết là tưởng nhớ nỗi gì.

Ngô Đại Cữu mẫu nói:

- Mấy chị em nói mà tôi chẳng hiểu gì cả, chuyện gì vậy mới được chứ?

Nguyệt nương nói:

- Đại cữu mẫu không biết, từ trước, buổi tiệc vui nào trong nhà cũng có Lục nương, hôm nay tiệc vui mà thiếu Lục nương nên gia gia chúng tôi tưởng nhớ mà ứa lệ, rồi bắt ca công hát khúc "Người ngọc nơi nao". Vừa rồi Ngũ nương đây mới đem chuyện đó ra nói, gia gia chúng tôi hơi say nên tức giận định xông tới đánh, nhưng Ngũ Nương chạy kịp, bây giờ trở lại đây mới nói tiếp chuyện hồi nãy đó.

Dương cô nương bảo:

- Thì quan nhân muốn nghe khúc hát nào thì cứ mặc kệ, nói làm gì cho thêm phiền. Vả lại, ngày thường các nương nương sum họp đầy đủ, bây giờ thiếu mất lục nương, quan nhân có buồn nhớ cũng là lẽ tất nhiên. Vợ chết thì người chồng nào mà chẳng thương nhớ.

Ngọc Lâu nói:

- Cô nãi nãi không biết, như chúng tôi đây thì nói làm gì, nhưng Ngũ thư thư hiểu rõ ý nghĩa khúc hát, thấy lời lẽ ca tụng quá đáng, nên tức mình mà chê bai, do đó khiến gia gia giận.

Dương cô nương bảo:

- Nếu vậy thì Ngũ nương quả là người thông minh.

Nguyệt nương nói:

- Ngũ nương biết nhiều khúc hát lắm, khúc nào cũng thuộc, hát câu đầu là biết câu sau rồi, chẳng bù cho chúng tôi, nhớ lồm bồm vài khúc. Nhiều khi muốn ca công hát mà chẳng nhớ khúc nào cho với khúc nào. Ngũ nương lại còn biết trong một khúc hát, chỗ nào ca công hát sai lời, sai giọng nữa. Nhưng biết nhiều thì chỉ khiến người ta giận ghét mà thôi.

Ngọc Lâu nói đùa:

- Cô nãi nãi không biết, chứ trong chị em chúng tôi đây, Ngũ nương cũng còn là người quý quái tinh ma nhất đó.

Kim Liên cũng vào đầu Ngọc Lâu mà bảo:

- Chỉ được cái nói xấu người ta là giỏi thôi.

Dương cô nương bảo:

- Từ rày Ngũ nương cũng nên nhường nhịn quan nhân: Người ta có câu "một đêm chồng vợ trăm năm ân tình", đã là vợ chồng thì xa nhau một ngày một giờ cũng nhớ, huống hồ ngàn năm vĩnh biệt. Quan nhân tưởng nhớ Lục nương như vậy thì đủ biết quan nhân cũng yêu quý các nương nương lắm.

Kim Liên nói:

- Được như lời cô nài nài nói thì còn nói chuyện gì được nữa, đằng này người ta chỉ yêu quý có một mình Lục nương, còn chị em chúng tôi đây thì coi như không có. Cô nãi nãi không thấy sao? Người ta để tang cho tới hết kỳ đoạn thất đó. Nếu để tang cho chánh thất thì chẳng nói làm gì, đằng này chỉ là tiểu thiếp mà sao phải để tang hậu hĩ quá như thế.

Dương cô nương bảo:

- Cố chấp như nương nương thì quả là biết một mà chẳng biết hai.

Ngô Đại cứu mẫu nói:

- Mau quá nhỉ, qua tuần đoạn thất thì cũng gần trăm ngày rồi.

Dương cô nương hỏi: .

- Chừng nào đến tuần trăm ngày của Lục nương nhỉ?

Nguyệt nương đáp: .

- Cũng còn lâu, mãi tới ngày hai mươi sáu tháng chạp này cơ mà.

Vương sư bà nói:

- Ngày đó chắc phải làm lễ niệm kinh chứ.

Nguyệt nương đáp:

- Ngày đó cận tết quá rồi, còn tụng kinh gì được, nghe đâu gia gia chúng tôi định ra giếng mới làm lễ tụng kinh cho Lục nương.

Nói xong bảo Tiểu Ngọc đem thêm trà lên.

Sau vài tuần trà thì Vương sư bà lại tiếp tục nói về Phật pháp. Vương sư bà kể xong một đoạn thì Tiết sư bà lại đọc mấy câu kệ. Mọi người chú ý theo dõi nhất là đoạn Ngũ Giới Thiên sư phá giới giỡn cợt Hồng Liên.

Lúc lâu sau, Ngọc Lâu sai Lan Hương dọn hoa quả bánh trái lên, rồi pha một bình trà thơm mời ba vị sư bà ăn uống.

Sau đó thì Nguyệt nương và đám tiểu nương uống rượu, đồng thời chúc rượu cho Dương cô nương. Kiều Nhi và Kim Liên búng súc sắc để tính được thua, ai thua thì phải uống một chung rượu, Kim Liên ăn gian, khiến Kiều Nhi uống liền mấy chung rượu, mặt đỏ hồng. Ngọc Lâu thấy vậy bảo:

- Để tôi thử với Ngũ thư xem sao.

Nói xong cùng Kim Liên búng súc sắc. Ngọc Lâu bắt Kim Liên phải vén cao tay áo lên. Kim Liên không ăn gian được nữa, thua liền liền, uống rượu đến say ngã nghiêng, phải cáo từ về phòng. .

Tới nơi, gọi mãi mới thấy Thu Cúc ra mở cổng, tay còn dụi mắt vì ngái ngủ. Kim Liên mắng:

- Con khốn, ngủ gì mà ngủ như chết vậy? Gọi mãi không ra mở cổng.

Thu Cúc nói:

- Tôi đâu có ngủ.

Kim Liên chỉ vào mặt Thu Cúc:

- Cái mặt ngái ngủ rành rành đây mà còn chối. Gia gia ngủ chưa Thu Cúc đáp:

- Gia gia ngủ từ lâu rồi.

Kim Liên bước vào phòng ngoài, hơ tay trên lò sưởi rồi bảo Thu Cúc bưng trà. Thu Cúc vội rót trà bưng ra. Kim Liên cầm chung trà lên rồi lật xuống bảo:

- Đồ khốn tao đâu có uống thứ trà này, vào gọi Xuân Mai ra đây, bảo nó lấy thứ trà Cam thủy pha cho ta.

Thu Cúc ngần ngừ đáp:

- Chị Xuân Mai đang... đang ngủ trong phòng với... với gia gia.

Kim Liên vội xua tay:

- Nếu vậy thì thôi, cứ để cho nó ngủ, đừng gọi dậy nữa.

Nhưng Thu Cúc đã xăm xăm vào trong, thấy Xuân Mai nằm cạnh Tây Môn Khánh mà ngủ, bèn lay dậy. Xuân Mai đang ngủ say, bị lay dậy thì cau mặt hỏi:

- Cái gì vậy?

Thu Cúc nói nhỏ: .

- Nương nương về rồi, đang uống trà, chị không dậy mau hay sao?

Xuân Mai hoảng lên, ngồi phất dậy mắng khế:

- Đồ dịch vật, nương nương về sao mà không gọi tao ngay.

Nói xong vội vén lại tóc lật đặt bước ra. Kim Liên thấy Thu Cúc gọi Xuân Mai dậy thì mắng:

- Tao đã bảo thôi mà mà gọi nó làm gì.

Xuân Mai đứng một bên, không dám nhìn thẳng Kim Liên.

Kim Liên bảo:

- Người ngủ ngon quá, này đôi bông tai sao chỉ còn một chiếc thế kia?

Xuân Mai sờ vội lên hai tai, chỉ thấy còn một chiếc, vội cầm đèn vào trong tìm, một lúc lâu sau mới thấy. Lúc trở ra, Kim Liên hỏi:

- Tìm thấy ở đâu vậy?

Xuân Mai đáp:

- Tìm thấy ở cuối giường, tại Thu Cúc gọi dậy, rồi tôi vội vàng, có lẽ mắc vào đầu đó mà rơi xuống.

Kim Liên nói:

- Ta đã bảo mà, ta không muốn đánh thức người mà con khốn kia cứ gọi.

Xuân Mai nói:

- Nương nương muốn dùng trà .

Kim Liên bảo:

- Phải, ta muốn uống trà, nhưng Thu Cúc nó chẳng biết trà nào vào với trà nào, vả lại ta còn sợ tay nó bẩn, nên muốn gọi người, vì tưởng người còn thức.

Xuân Mai vội rửa ấm chén, đun nước pha trà, rót một chung bốc khói bừng tới, Kim Liên cầm chung trà uống một hớp:

- Gia gia ngủ lâu chưa?

Xuân Mai đáp:

- Gia gia ngủ lâu lắm rồi. Hồi nãy gia gia có hỏi nương nương, tôi thưa là nương nương ở thượng phòng chưa xuống.

Kim Liên bảo:

- Có ít hoa quả Tam nương bảo đem về cho lão bà dùng, ta đã đưa cho con Thu Cúc rồi, người có xem nó cất cẩn thận chưa?

Xuân Mai đáp:

- Tôi cũng không biết nó cất ở đâu.

Kim Liên bèn gọi Thu Cúc hỏi:

- Hoa quả lúc nãy ta đưa, người cất ở đâu?

Thu Cúc đáp:

- Tôi để trên bàn ăn.

Nói xong chạy xuống nhà dưới đem lên. Kim Liên đếm lại số quả, thấy thiếu một quả cam bèn hỏi:

- Còn một quả cam nữa đâu?

Thu Cúc đáp:

- Nương nương đưa thì tôi cứ để nguyên vậy mà cất đi chẳng lẽ ai ăn vụng vào đây.

Kim Liên bảo:

- Con khốn đừng có nỏ mồm chối cãi, mà không ăn cắp thì còn ai. Trước khi giao cho mày, tao đã đếm cẩn thận rồi, sao bây giờ lại thiếu, thì ra tao đem về cho mẹ tao mà hóa ra đem về để hiếu kính cho mày hay sao?

Đoạn bảo Xuân Mai - Người tát cho nó mỗi bên má mười cái tát cho ta.

Xuân Mai nói:

- Mặt nó cứng da nó dày, tát nó đau cả tay.

Kim Liên bảo:

Thế thì người lôi nó tới gần đây cho ta.

Xuân Mai cầm áo Thu Cúc kéo lại. Kim Liên đánh mấy bạt tai rồi mắng:

- Con khốn nạn, có phải mày ăn cắp quả cam không? Mày nói thật đi thì tao tha cho không đánh, còn không thì tao dùng roi ngựa đánh mày tới chết. Tao có say đâu mà mày tưởng tao đếm lộn để ăn cắp.

Đoạn quay sang Xuân Mai hỏi:

- Xuân Mai, người thấy ta có say không?

Xuân Mai đáp:

- Nương nương đâu có say. Bây giờ nương nương thử khám trong tay áo nó xem.

Kim Liên theo lời, dùng tay nắn dọc theo tay áo Thu Cúc. Thu Cúc sợ hãi co tay lại. Xuân Mai sấn tới kéo thẳng tay Thu Cúc ra, rồi thò vào tay áo Thu Cúc, lấy ngay ra trái cam bị mất.

Kim Liên lại đánh Thu Cúc mấy bạt tai nữa mà mắng.

- Con khốn nạn gớm thật, chỉ giỏi ăn cắp. Nhưng thôi, bây giờ khuya rồi, ta lại mới uống rượu, để mai ta sẽ xử tội mày.

Xuân Mai đứng bên nói:

- Con này nó lì lợm, đánh nó không đau thì nó không coi ra gì đâu, rồi lại chúng nào tật nấy quen đi, ngày mai nương nương phải sai đánh nó bằng trượng cho nó nhớ đời.

Thu Cúc vừa giận vừa sợ, lủi xuống bếp mà ngủ.

Kim Liên lấy một ít hoa quả đưa cho Xuân Mai mà bảo:

- Cho người ăn đấy, còn chỗ này thì cất đi cho lão bà.

Xuân Mai thẫn thờ nhận mớ hoa quả. Kim Liên lấy mấy cái bánh mật ra định cho Xuân Mai, nhưng Xuân Mai nói:

- Thôi, tôi không ăn được đồ ngọt nhiều, xin nương nương để cho lão bà thì hơn.

Nói xong cất hoa quả bánh trái vào nhà trong. Kim Liên cũng xuống nhà sau đi tiêu, trở lên hỏi:

- Bây giờ chừng canh mấy rồi nhỉ?

Xuân Mai đáp:

- Cũng phải canh ba.

Kim Liên bước tới trước bàn phấn, gỡ trâm thoa trên tóc rồi tới gần gương nhìn vào, thấy Tây Môn Khánh có vẻ ngủ say, liền bảo Xuân Mai tắt nến đi rồi vào giường.

Tây Môn Khánh chợt tỉnh hỏi:

- Con dâm phụ này sao giờ này mới về phòng?

Kim Liên kể lể:

- Tôi uống rượu trên thượng phòng với Đại nương và mọi người. Tam nương sai dọn rượu, tôi với Nhị thư thư búng súc sắc mà uống. Về sau Tam nương đánh súc sắc với tôi, tôi thua, uống nhiều rượu quá nên say, bây giờ mới về được. Còn chàng thì khỏe quá, ngủ được một giấc dài rồi còn gì.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Xuân Mai nó đi ngủ chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó cũng vừa mới đi ngủ xong, chàng muốn uống trà hay sao?

Tây Môn Khánh lắc đầu rồi ngủ tiếp....

Hồi 21

Tình Địch Làm Lành

Sáng hôm sau, hai người đã thức dậy nhưng còn nằm trên giường, Kim Liên hỏi:

- Ngày hai mươi tám này Ứng nhị gia mời chúng tôi, chàng có cho chúng tôi đi không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đi chứ sao không?

Kim Liên nói:

- Tôi còn một chuyện này muốn nói với chàng, chẳng biết chàng có chịu không.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có chuyện gì thì cứ nói Kim Liên ngập ngừng:

- Chàng lấy cái áo cừu của Bình Nhi cho tôi mặc đi. Ngày mai đi ăn tiệc, ai cũng có áo cừu đẹp, chỉ mình tôi là không có.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì cái áo cừu của nhà họ Vương đem cầm đó, nàng mặc không được hay sao?

Kim Liên nói:

- Áo người ta đem cầm mà mặc sao coi được. Thôi, chàng cứ lấy áo của Bình Nhi cho tôi đi, tôi sẽ thêu thêm con hạc bằng kim tuyến ở tay áo. Chàng cho tôi chứ cho ai đâu mà ngại.

Tây Môn Khánh nói:

- Lạ quá, tôi nói là không được, cái áo đó trị giá tới sáu chục lạng bạc chứ ít ỏi gì đâu. Nàng chỉ biết lợi cho nàng mà thôi.

Kim Liên giận dữ:

- Ăn nói hay nhỉ, chẳng gì thì tôi cũng là vợ chàng, ăn mặc đẹp thì chàng nở mày nở mặt với người ta chứ sao. Bây giờ chàng không cho tôi thì để làm gì, hay là để cho con này con kia, nếu vậy thì chàng cứ cho đi, tôi mà đáng kể gì.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng thật không biết điều, đã xin xỏ người ta lại còn ương ngạnh, thật đúng ăn mày mà đòi xôi gấc.

Kim tiên bảo:

- Lạ nhỉ, tôi có phải là a hoàn của chàng đâu mà phải quy lụy van xin này nọ.

Trong này đang nói chuyện thì bên ngoài, Đại An tới bảo Xuân Mai:

- An Lang trung đem thiệp tới thỉnh gia gia uống rượu.

Tây Môn Khánh nghe được, vội trở dậy rửa mặt chải đầu rồi bước ra.

Kim Liên lười biếng, nằm trên giường dạo với theo:

- Chàng đi uống rượu về chắc cũng còn sớm, nhớ bảo lấy áo đem lại cho tôi, tôi chờ đấy, đừng có bận rộn mà quên nhé, sợ rồi chàng lại bận chuyện này chuyện kia cho mà xem.

Tây Môn Khánh biết là không thể từ chối yêu sách của Kim Liên được, bèn bước sang phòng Bình Nhi. Như Ý dậy sớm, đang pha trà cúng chủ, thấy Tây Môn Khánh vào thì tươi cười đem trà tới mời, rồi uốn éo dừng bên.

Tây Môn Khánh ngồi xuống uống trà rồi bảo Nghênh Xuân:

- Người vào nhà trong lấy chìa khóa phòng Lục nương cho ta.

Như Ý hỏi:

- Gia gia cần chìa khóa làm gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp: .

- Lấy áo cừu cho Ngũ nương mặc.

Như ý hỏi lại:

- Áo cừu của Lục nương hay sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đúng vậy, Ngũ nương muốn mặc thì cho mặc chứ giữ làm gì.

Nghênh Xuân vâng lời đi lấy chìa khóa, trong khi Như Ý nói:

- Hồi này tôi thấy gia gia đêm nào cũng chỉ ở với Ngũ nương mà không đến các phòng khác. Ai chứ Ngũ nương bụng dạ hẹp hòi lắm. Hôm trước gia gia vắng nhà, chỉ vì cái vò đập áo mà Ngũ nương làm ấm lên lại còn hành hung tôi nữa, may mà có Hàn tẩu và Tam nương tới khuyên can chứ không thì chẳng biết sẽ ra sao. Rồi khi gia gia từ Đông Kinh về, chẳng biết ai nói với Ngũ nương, mà Ngũ nương bảo là tôi quyến rũ gia gia. Ngũ nương chắc hẳn đã nói với gia gia như vậy rồi phải không?

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ngũ nương có nói, nhưng theo ta thì ngày mai người nên tới xin lỗi Ngũ nương thì hơn. Người còn lạ gì Ngũ nương nữa, cứ nói ngọt là xong. Ngũ nương tuy có cái miệng như vậy nhưng bụng dạ chẳng có gì đâu.

Như Ý nói:

- Hôm trước gia gia về, thì hôm sau Ngũ nương đã gặp tôi ăn nói hòa dịu rồi, Ngũ nương bảo là gia gia yêu quý Ngũ nương, các nương nương khác cũng phải nể nang, rồi dặn tôi từ nay phải ăn ở cho có

phép tắc.

Tây Môn Khánh bảo:

- À như vậy thì tốt, Ngũ nương đã có vẻ làm lành rồi. Hôm qua Ngũ nương cũng có nói là thỉnh thoảng để ta sang bên này ngủ.

Như Ý bảo:

- Gia gia sang thật nhé, đừng có đánh lừa tôi đấy.

Tây Môn Khánh cười:

- Ai đánh lừa người làm gì.

Đang nói thì Nghênh Xuân đem chìa khóa tới, Tây Môn Khánh bảo Nghênh Xuân mở phòng riêng của Bình Nhi, mở tủ ấy áo cừu, gói kỹ lại rồi sai Như Ý đem sang cho Kim Liên.

Như Ý bước tới gần kề tai Tây Môn Khánh nói nhỏ:

- Tôi cũng chẳng có quần áo gì coi được, nhân tiện, gia gia xem Lục nương có quần áo gì thì cho tôi một hai cái tôi mặc.

Tây Môn Khánh vào phòng, lấy một cái áo bằng đoạn thúy lam, một cái áo lụa màu lam, một á quần lụa màu vàng và một đôi tất len, đem ra cho Như Ý. Như Ý nhận quần áo rồi lạy tạ Tây Môn Khánh khóa tủ khóa phòng rồi trở ra bảo Như Ý đem áo cừu sang cho Kim Liên. Như Ý hớn hờ đem áo đi.

Kim Liên cũng đã dậy, đang ngồi trên giường thì Xuân Mai vào thưa:

- Như Ý đem áo cừu tới.

Kim Liên biết ý bảo:

- Người cho nó vào đây.

Như Ý bước vào vái chào Kim Liên hỏi ngay:

- Gia gia sai người phải không?

Như ý đáp:

- Thưa vâng, gia gia sai tôi đem áo cừu tới cho nương nương.

Kim Liên tinh quái hỏi:

- Gia gia có cho người quần áo gì không?

Như Ý biết là không nên nói dối bèn đáp:

- Thưa có, gia gia cho tôi hai cái áo, một cái quần và một đôi tất để mặc trong nhà, gia gia còn bảo tôi sang lạy tạ, xin lỗi nương nương.

Nói xong sụp lạy bốn lạy rồi đứng qua một bên. Kim Liên hài lòng bảo:

- Thôi, chỗ trong nhà cả, không phải làm như vậy. Người ta thường nói "thuyền nhiều thì mới chạt sông, xe nhiều thì mới chạt lộ" ai mà muốn xử ác làm gì.

Như Ý đánh trúng vào tâm lý Kim Liên:

- Thưa nương nương, chủ tôi mất rồi, tuy trong nhà còn các nương nương khác, nhưng nương nương ở bên này cũng như là chủ tôi, từ nay xin nương nương thương mà bảo bọc cho. Được vậy thì tôi nguyện trung thành với nương nương tới chết.

Kim Liên gật đầu rồi bảo:

- Quần áo gia gia mới cho, người cũng phải thưa qua với Đại nương một câu.

Như Ý đáp:

- Bữa trước tôi có thưa với Đại nương để xin quần áo mặc, Đại nương có nói là để gia gia rảnh sẽ sai lấy quần áo cho tôi.

Kim Liên bảo:

- Nếu Đại nương đã nói vậy thì thôi, khỏi phải thưa lại nữa.

Như Ý vái chào Kim Liên rồi về phòng. Tây Môn Khánh đã lên đại sảnh.

Như ý hỏi Nghênh Xuân:

- Hồi nãy mày vào lấy chìa khóa, Đại nương có hỏi gì không?

Nghênh Xuân đáp:

- Có chứ, Đại nương hỏi là gia gia lấy chìa khóa làm gì, tôi không nói là gia gia lấy áo cừu cho Ngũ nương mà chỉ nói là không biết. Đại nương nghe xong không hỏi gì nữa.

Trong lúc đó, Tây Môn Khánh trông coi gia nhân dọn bàn. Đám kếp hát Trương Mỹ, Từ Thuận và Từ Hiếu mang đồ nghề lên. Bọn ca công Lý Minh gồm bốn người cũng đem nhạc khí tới lạy chào, Tây Môn Khánh bảo gia nhân dọn cơm cho đám kếp hát và ca công ăn. Sau đó dặn bọn Lý Minh ba người đàn hát tại đại sảnh, còn Tả Thận thì vào đàn hát ở nhà trong cho đám khách đàn bà nghe.

Hôm nọ vợ Hàn Đạo Quốc là Vương thị không đến, mà chỉ nhờ Thân Nhị Thư mua lễ vật, ngồi kiệu tới chúc thọ Ngọc Lâu. Vương Kinh nhận lễ vật, dẫn Thân Nhị Thư vào trong rồi cho kiệu về hát sau thì Hàn Đại di và Mạnh Đại cừu mẫu từ ngoại thành tới. Vợ của các quản lý Cam, Phó, Bôn Tứ và Đoạn Tam Thư cũng tới.

Ngoài đại sảnh, Đại An dẫn hai người đàn bà tới, cả hai áo đoạn lục quần lụa hồng, trang điểm lộng lẫy, nhưng một người thì trông hao hao giống Trịnh Á Hương. Tây Môn Khánh hỏi:

- Ai vậy?

Đại An đáp:

- Đó là vợ Hồng Tứ, tức Hoàng Tứ tẩu.

Hai người chào hỏi xong thì lui ra. Tây Môn Khánh không nói gì, vào

phòng Nguyệt nương ăn cháo rồi trả lại chìa khóa phòng Bình Nhi cho Nguyệt nương Nguyệt nương hỏi:

- Chàng mở phòng đó làm gì vậy.

Tây Môn Khánh miễn cưỡng đáp:

- Kim Liên nói là sang nhà Ứng nhị ca ăn tiệc mà không có áo cừu nên muốn mượn tạm áo cừu của Bình Nhi mặc đỡ. Nguyệt nương lờm chờm mà bảo:

- Thật không hiểu sao chàng lại làm vậy. Lục nương còn sống được chàng yêu quý biết bao, nay chết đi có cái áo cừu mà chàng cũng lấy đi cho người khác; chàng phải nên nghĩ tới cái tình một chút chứ.

Tây Môn Khánh im lặng, có vẻ ngượng ngùng. Bỗng gia nhân vào báo là Lưu Học quan tới trả nợ. Tây Môn Khánh ra đại sảnh tiếp chuyện Học quan. Lại thấy Đại An đem thiếp vào thưa:

- Bên phủ họ Vương cho người đem lễ lại.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Có những gì vậy?

Đại An đáp:

- Thì có một xấp lụa, một vò rượu và bốn món đồ ăn.

Tây Môn Khánh sai Vương Kính lấy thiếp cảm tạ và thưởng cho gia nhân họ Vương năm tiền rồi cho về .

Đại An vừa quay ra thì thấy Lý Quế Thư đang xuống kiệu ngoài cổng. Theo sau có gia nhân bưng bốn quả lễ vật, vội chạy ra nói:

- Xin Quế Thư đi vào thẳng hậu phòng, hiện có Lưu Học quan đang ở đại sảnh.

Quế Thư nghe lời, đi vòng vào hậu phòng, lạy chào Nguyệt nương. Đại An và Lai An đem lễ vật vào theo. Nguyệt Nương hỏi:

- Gia gia đã biết chưa?

Đại An thưa:

- Gia gia đang tiếp khách nên chưa biết.

Nguyệt nương sai Tiểu Ngọc mở nắp các quả đựng lễ vật ra, thấy bánh trúc thọt, bánh Mai cô, một cặp vịt quay, mấy vò rượu quý, tất cả chất đầy bốn cái quả lớn. Nguyệt nương quay lại sang nói chuyện với Quế Thư. Hôm nay Quế Thư mặc áo đại hồng, quần đoan lam, tóc giắt đầy châu ngọc, trang điểm cực kỳ lộng lẫy.

Lát sau, Tây Môn Khánh bước vào, Quế Thư sụp lạy. Tây Môn Khánh bảo:

- Đến đây là được rồi, còn mua lễ vật làm gì.

Nguyệt nương đỡ lời:

- Vừa rồi Quế Thư có nói với tôi là sợ chàng giận ghét về chuyện bữa trước, nhưng thật tình là do lỗi của mẹ nó chứ nó không can dự gì cả. Bữa đó Quế Thư nó nhúc đầu nằm trong phòng mà, chỉ thấy Vương Tam dẫn một bọn vào. Nguyên bọn Vương Tam đến nhà Tần Ngọc Chi, nhưng ghé nhà Quế Thư dùng trà. Nhưng vừa mới ngồi được một chút thì bị lính nha môn tới bắt. Nói cho ngay, Quế Thư nó có ra ngoài trò chuyện hồi lâu.

Tây Môn Khánh cười nhạt:

- Lần trước cũng nói là không ra ngoài gặp Vương Tam, lần này cũng nói là không ra ngoài trò chuyện với Vương Tam, thì ra người muốn nói gì thì nói hay sao. Nhưng xét cho cùng, ta cũng chẳng giận ghét làm gì. Nghề ca nữ thì phải tiếp đón mọi người, miễn người nào có tiền đều tới được. Ta chẳng để ý gì đâu.

Quế Thư bật khóc quỳ xuống thưa:

- Gia gia giận là rất đúng, nhưng quả tình mọi chuyện là do lỗi làm của mẫu thân con hết. Thật chuyện chẳng có gì, mà mẫu thân con

không chịu để ý giữ gìn nên chuyện nhỏ mà thành chuyện lớn, khiến gia gia phiền giận, con thật khổ tâm lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Người đã tới đây thưa rõ như thế này thì gia gia phiền giận người làm gì.

Tây Môn Khánh cũng bảo:

- Thôi người đứng dậy đi, ta không giận ghét gì đâu.

Quế Thư lay tạ rồi ngẩng lên nũng nịu:

- Gia gia phải cười thì con mới đứng dậy. Nếu không được nhìn gia gia cười thì nhất định còn quỳ mãi đây cho đến trăm năm.

Kim Liên lúc đó cũng có mặt, thấy vậy chường tai gai mắt, bực mình bảo:

- Thôi Quế Thư à, cứ chịu khó quỳ đi. Hôm nay người quỳ trước mặt gia gia ở đây, thì nay mai gia gia tới nhà người sẽ quỳ trước mặt người. Lúc đó tha hồ người lên mặt, không thèm để ý tới gia gia. Vậy có phải hơn không.

Tây Môn Khánh và Nguyệt nương cùng bật cười. Quế Thư thấy Tây Môn Khánh cười, mới yếu điệu đứng dậy. Mọi người vui vẻ trò chuyện.

Bồng thầy Đại An hoảng hốt vào báo:

- Có Tổng lão gia và An lão gia tới.

Tây Môn Khánh vội mặc áo đội mũ bước ra nghênh tiếp.

Trong này Quế Thư nói với Nguyệt nương:

- Gia gia khó quá, chẳng thương con gì hết, từ nay con chỉ nguyện làm con gái của Đại nương mà thôi, không cần gia gia nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Người chỉ tài nói láo, người không cần gia gia, tại sao gia gia cứ tới nhà người hoài vậy.

Quế Thụ làm bộ thẳng thốt kêu lên:

- Trời ơi, oan cho con quá, làm gì có chuyện gia gia tới nhà con. Gia gia tới mà con ra nghênh tiếp thì chết con rồi còn gì. Chắc là Đại nương nghe ai nói làm đầy thôi. Thật sự là gia gia có tới nhà Á Nguyệt hai lần. Con ranh đó gớm lắm, chính nó làm cho gia gia giận ghét con đó.

Kim Liên ngồi bên bảo:

- Người nào cũng có công ăn việc làm để kiếm cơm áo nhưng nó đã làm gì để gia gia giận ghét người?

Quế Thụ cong môi nói:

- Ngũ nương đâu biết, cùng nghề cùng nghiệp thì dễ ghét nhau lắm, nó muốn lấy lòng gia gia thì phải nói xấu tôi chứ.

Nguyệt nương bảo:

- Ghét bỏ nhau, nói xấu nhau làm gì, công việc làm ăn thì phận ai nấy lo, người nào cũng thờ vận cả .

Tiểu Ngọc đem trà lên, mọi người uống trà nói sang chuyện khác.

Trong khi đó Tây Môn Khánh nghênh tiếp Tống Ngự sử và An Lang trung vào đại sảnh, đôi bên thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi. Hai người tặng Tây Môn Khánh hai xấp lụa và sách, rồi thấy bàn ghế tề chỉnh, đại sảnh trang hoàng rực rỡ thì cảm tạ hết lời. Chủ khách uống trà nói chuyện. Tống Ngự sử nói:

- Văn sinh còn chuyện này muốn nhờ quan nhân nữa. Nguyên là Hầu Tuần phủ vừa được thăng chức Thái Thường hành ngày ba mươi này, hai chúng tôi đãi tiệc tiễn hành để hai tháng sau là Hầu lão gia lên đường về kinh nhậm chức mới. Vậy lại xin quan nhân vui lòng cho

mượn quý phủ đây để đãi tiệc, chẳng hay quan nhân nghĩ sao?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiên sinh đã dạy như vậy thì văn sinh đâu dám trái lệnh, nhưng chừng bao nhiêu bàn tiệc?

Tống Ngự sử nói:

- Văn sinh có sẵn danh sách những người đóng góp đãi tiệc, để coi lại xem sao.

Bèn gọi Thư lại để mở sổ ra coi rồi nói tiếp:

- Cộng tất cả có hai mươi phần, như vậy thì chỉ cần một bàn tiệc lớn cho Hầu lão gia và sau bàn tiệc nhỏ cho thực khách mà thôi, cũng nên cho gọi phường hát tới.

Tây Môn Khánh nhận lời rồi mời hai người ra nhà mát trong hoa viên uống trà ngắm cảnh. lát sau thì Tiền Chủ sự cũng tới. Tống Ngự sử thấy dinh cơ Tây Môn Khánh đồ sộ, cảnh trí đẹp mắt, đồ vật trong nhà toàn là loại quý, rõ ràng là gia đình hưng thịnh. Ngay trước mặt Tống Ngự sử, gần bức bình phong là một cỗ đỉnh bát tiêu, cao tới mấy thước, chạm trổ cực kỳ tinh xảo, từ bên trong, khói trầm ngào ngạt tỏa khắp xung quanh. Tống Ngự sử bèn bước tới coi, khen tặng một hồi rồi hỏi:

- Bộ đỉnh này đẹp quá phải không?

Tây Môn Khánh chỉ cười không đáp. Tống Ngự sử lại quay sang An Lang trung và Tiền Chủ sự bảo:

- Tôi đã viết thư cho Lưu niên huynh ở Hoài An từ lâu, nhờ kiếm giùm cho một bộ đỉnh như thế này mà mãi không có, tôi muốn biếu Thái lão gia ấy mà.

Đoạn hỏi Tây Môn Khánh:

- Tiên sinh làm sao có bộ đỉnh quý thế này?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng là do một người quen ở Hoài An tặng cho văn sinh đấy.

Mấy vị quan cùng nhau đánh cờ giải trí. Tây Môn Khánh sai gia nhân đem bánh trái hoa quả trà rượu ra, rồi gọi ca công tới hát những Nam khúc. Tống Ngự Sử bảo:

- Uống rượu bây giờ bất tiện, khách chưa tới mà chủ tiệc đã đổ mặt thì còn ra thể thống gì nữa An Lang trung nói:

- Trời lạnh, uống chút đỉnh cho ấm có hại gì.

Tống Ngự sử gọi gia nhân, bảo đi mời Thái Cữu. Gia nhân đi một lúc, trở về thưa:

- Đã mời rồi. Thái lão gia hiện đánh cờ tại nhà Hoàng lão gia, cũng sắp đến.

Tống Ngự sử gật đầu, rồi cùng mọi người uống rượu. An Lang trung bảo đám ca công:

- Các người hát khúc "Tuyên xuân lệnh" cho chúng ta nghe.

Ca công đang đàn hát thì gia nhân vào thưa .

- Thái lão gia và Hoàng lão gia cùng tới.

Mọi người vội xốc lại mũ áo bước ra nghênh tiếp. Thái Cữu mặc triều phục, cân đai rực rỡ. Tây Môn Khánh bước tới vái chào, mời lên đại sảnh. An Lang trung chỉ Tây Môn Khánh nói:

- Đây là Tây Môn đại nhân, chủ nhân của dinh cơ này, đại nhân hiện là Thiên hộ tại đây, lại cũng là môn hạ của lão Thái sư.

Thái Cữu vái chào Tây Môn Khánh mà nói:

- Nghe danh đại nhân từ lâu lắm, hôm nay mới có hân hạnh diện kiến.

Tây Môn Khánh vái lạy mà nói:

- Tiểu nhân không dám.

Đoạn mời mọi người cởi áo ngoài, ngồi vào tiệc. Thái Cữu ngồi giữa, Tống Ngự sử và An Lang trung, ngồi hai bên, Tây Môn Khánh ngồi phía dưới.

Gia nhân liên tiếp đem đồ ăn lên. Tống, An hai người chuốc rượu cho Thái Cữu. Phường hát đưa danh sách tuồng hát lên. Thái Cữu chọn tuồng “Song trung ký”. Mọi người uống rượu trò chuyện và coi tuồng. Tuồng hát chấm dứt. Đám ca công bước ra lạy chào và hát giúp vui. Tống Ngự sử bảo hát khúc “Vung roi ngựa ra khỏi Hoàng đô” Thái Cữu nghe xong cười bảo:

- Tống Ngự sử cứ làm như tiền đưa tôi đi xa lắm không bằng.

An Lang trung tiếp lời:

- Tống huynh hôm nay muốn làm “Giang Châu tư mã đượm màu áo xanh”

ấy mà.

Mọi người cười nói vui vẻ. Tây Môn Khánh bảo Xuân Hồng hát khúc “Nhà vàng dâng tiệc ngọc”, Tống Ngự sử hài lòng cả về khúc hát lẫn giọng ca.

Khúc hát chấm dứt, Tống Ngự sử gọi Xuân Hồng tới, bảo chuốc rượu cho mình rồi thưởng cho ba tiền, đoạn nói:

- Thằng này dễ thương lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Nó nguyên là người Dương Châu đấy.

Xuân Hồng lãnh tiền xong sụp lạy tạ ơn.

Bữa tiệc kéo dài cho tới chiều thì Thái Cữu mặc áo cáo từ. Tống Ngự

sử và An Lang trung lưu giữ không được, cùng Tây Môn Khánh tiến ra cổng lớn.

Thái Cữu lên ngựa, tiền hô hậu ủng mà đi.

Tổng Ngự sử quay vào, sai thư lại đem rượu thịt ra tận cửa Tân Hà cho Thái Cữu, sau đó cùng An Lang trung cáo từ. Tây Môn Khánh nói:

- Nhị vị ở lại chút nữa đã.

Tổng Ngự sử nói: .

- Thôi, xin cho chúng tôi về, hôm khác sẽ tới tạ ơn tiên sinh, ngày kia chúng tôi tới, lại xin quấy rầy tiên sinh một ngày.

Tây Môn Khánh tiễn hai người về, rồi quay vào bảo đám kép hát:

- Ngày kia các người nhớ tới, gọi thêm vài đứa hát hay nữa. Tổng Ngự sử làm tiệc tiễn Hầu Tuần phủ đấy.

Nói xong thưởng tiền. Đám kép hát lạy tạ rồi ra về.

Tây Môn Khánh cho dọn dẹp để bày tiệc mới, đoạn bảo Đại An:

- Người sang mời ôn tiên sinh qua đây.

Lại sai Lai An:

- Người đi mời Ứng nhị gia cho ta.

Lát sau hai người tới, cùng Tây Môn Khánh nhập tiệc. Ba tên ca công đàn hát và chúc rượu. Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Các nương nương của tôi đều tới mừng ngày đầy tháng của cháu đông đủ đấy, nhị ca nhớ gọi mấy ca công hát cho vui.

Bá Tước nói:

- Đại ca dạy rất phải, để tôi cho gọi hai ca nữ tới. Ngày mai thỉnh các

tẩu tẩu tới sớm cho.

Ba người ăn uống nghe hát.

Trong khi đó trời gần tối, tại hậu phòng, Mạnh Đại cứu mẫu và Mạnh Tam cứu mẫu cáo từ về trước vì nhà xa. Sau đó Dương cô nương cũng muốn về.

Nguyệt nương bảo:

- Xin cô nài nài ở lại một ngày nữa. Tiết Sư phụ đã sai người về lấy kinh, tối nay cô nãi nãi ở lại nghe giảng kinh.

Dương cô nương nói:

- Chẳng giấu Đại nương, không phải là tôi muốn về, nhưng ngày mai là ngày lo việc hôn nhân cho đứa cháu tôi, tôi phải có mặt.

Nói xong đứng dậy cáo từ.

Bữa tiệc trong hậu phòng kéo dài tới tối thì vợ của ba vị quản lý Cam, Phó và Bôn Tứ xin về. Phan bà cũng xuống phòng Kim tiên nghỉ. Ngô Đại cứu mẫu, Đoạn đại thư, Quế Thư, Nhân Nhi Thư, Lục Đại Thư, ba vị sư bà, cùng Kiều Nhi, Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim tiên ngồi lại uống trà với Nguyệt nương.

Lát sau nghe gia nhân nói tiệc ngoài đại sảnh đã vãn. Ôn tú tài và Bá Tước đã về, Kim Liên vội bước ra.

Tới ngoài, thấy Lai An cầm đèn đi trước, tây Môn Khánh chệnh choáng bước sau, có vẻ như xuống phòng Bình Nhi. Nhưng chợt Tây Môn Khánh thấy Kim Liên, bèn bước lại cầm tay mà về phòng Kim Liên.

Lai An đem đèn trở lên đại sảnh, tiếp tục dọn dẹp bàn tiệc.

Nguyệt nương nghĩ là Tây Môn Khánh có thể về hậu phòng nghỉ, bèn bảo khách khứa qua phòng Kiều Nhi, nhưng chờ hoài không thấy. Lát sau Lai An đi ngang, Nguyệt nương chặn lại hỏi:

- Gia gia đâu rồi?

Lai An đáp:

- Gia gia nghỉ tại phòng Ngũ nương rồi.

Nguyệt nương hơi bực mình, quay sang bảo Ngọc Lâu:

- Thế có chán không, tôi đang định bảo gia gia tối nay tới phòng muội muội, vậy mà lại tới với Ngũ muội. Hèn gì khi nãy đang ngồi nói chuyện thì Ngũ muội bỏ ra ngoài mất. Bao đêm nay ở phòng Ngũ muội rồi mà chưa chán hay sao. Tôi cho là Ngũ muội đã ra đón gia gia về phòng mình.

Ngọc Lâu nói:

- Thôi, người ta sao mặc kệ, Đại nương đừng nói gì cả, kéo lại mang tiếng là tranh giành. Đại sư phụ từng nói đùa thế mà đúng, cả nhà bây giờ chỉ có Ngũ muội là chiếm được gia gia mà thôi.

Nguyệt nương bĩu môi: .

- Hèn gì hồi nãy vừa nghe gia nhân nói là tiệc ngoài đại sảnh đã vắng là Ngũ muội tắt ta tắt tưởi chạy ngay ra ngoài.

Đoạn quay hỏi Tiểu Ngọc:

- Cổng trong đã đóng chặt chưa? Rồi mời mọi người trở lại phòng ta nghe sư phụ giảng kinh.

Chốc lát, mọi người hội họp đông đủ. Nguyệt nương bảo:

- Tiếc quá, Dương cô nãi nãi lại về mất.

Đoạn sai Ngọc Tiêu pha trà. Ngọc Lai bảo Kiều Nhi:

- Mình cũng phải bảo a hoàn nó pha trà chứ lần nào cũng làm phiền Đại nương.

A hoàn các phòng lần lượt đem trà tới. Ba vị sư bà ngồi xếp bằng

tròn trên giường, mọi người ngồi xung quanh uống trà, nghe Tiết sư bà mở kinh ra giảng.

Giảng kinh xong, Tiết sư bà đọc mấy bài kệ, lại hát mấy khúc hát của nhà Phật, lời lẽ khuyên nên làm điều thiện. Cuối cùng kể sự tích Hoàng thị, Hoàng thị ra đời thế nào, đọc kinh hiểu đạo ra sao, rồi sau này làm kiếp đàn ông thế nào, được thăng thiên ra sao, nhất nhất thuật lại đầy đủ. Kể chuyện Hoàng thị xong thì cũng đã canh hai. A hoàn Nguyên Tiêu của Kiều Nhi đem trà lên. Sau đó a hoàn Lan Hương của Ngọc Lâu đem bánh trái và rượu tới. Trừ ba vị sư bà, còn mọi người đều uống rượu.. Nguyệt nương bảo Ngọc Tiêu đem bánh ngọt ra để các sư bà uống với trà. Quế Thư nói:

- Nãy giờ ba vị sư phụ giảng kinh nhiều rồi, bây giờ để tôi xin hát vài khúc.

Nguyệt nương bảo:

- Phải đấy, hát đi cho vui.

Lục Đại Thư nói:

- Để tôi hát trước .

Đoạn hỏi Nguyệt nương:

- Đại nương muốn nghe khúc nào?

Nguyệt nương bảo:

- Người hát khúc "Canh khuya yên tĩnh" đi.

Lục Đại Thư vừa đánh đàn tranh vừa hát, trong khi Quế Thư rót rượu mời mọi người. Sau đó Quế Thư vừa đàn tỳ bà vừa hát. Quế Thư hát xong, Lục Đại Thư cầm cây tỳ bà định đàn hát tiếp thì Thân Nhị Thư bước tới giằng cây đàn mà bảo:

- Để tôi xin hát hầu Đại cữu mẫu, Đại nương và liệt vị.

Nói xong vừa đàn vừa hát. Ngô Đại cữu mẫu, thấy đêm đã khuya,

không đợi Thân Nhị Thư hát xong, vào giường ngủ trước.

Khúc hát chấm dứt, Quế Thư vào phòng Kiều Nhi. Đoạn Đại Thư về phòng Ngọc Lâu, ba vị sư bà về phòng Tuyết Nga, Lục Đại Thư và Thân Nhị Thư thì về phòng của Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc.

Nguyệt nương đang có mang, lại thức khuya uống rượu nên mệt mỏi, đặt mình xuống là ngủ thiếp đi.

Đại phàm, đàn bà có mang thì phải ăn ngủ điều độ không được ngồi nghiêng, không được nằm xéo, tai chẳng nghe âm thanh, mắt chẳng nhìn tà sắc, chỉ nên đọc sách đọc thơ, ngắm nhìn vàng ngọc, có vậy mới sinh con tốt, thông minh đức hạnh đó là phép dạy con từ trong bụng vậy.

Đằng này Nguyệt nương có mang mà ăn ngủ thất thường, hay uống rượu nghe hát, lại hay nghe mấy vị sư bà nói chuyện ma quái chết chóc, do đó sau này đứa con chẳng ra làm sao, khiến cho Tây Môn Khánh phải tuyệt tự, thật là đáng tiếc.

Hồi 22

Thê Thiếp Náo Loạn

Nói về Tây Môn Khánh bị Kim Liên đón đường dẫn về phòng, thì tới nơi cứ để nguyên quần áo mà ngồi trên giường.

Kim Liên hỏi:

- Sao chàng không thay quần áo cho khỏe ?

Tây Môn Khánh cười khì khì:

- Tôi đang định nói với nàng là đêm nay nàng cho tôi qua bên kia ngủ.

Kim Liên chỉ tay vào mặt Tây Môn Khánh nói:

- Đồ quỷ, chàng ở trong tay tôi mà còn định lừa tôi hay sao? Hồi nãy tôi không đứng đó thì chàng đã tự ý đến với con khốn Như Ý rồi, đâu có nói gì với tôi. Bây giờ còn làm bộ xin với xỏ. Chắc là sáng sớm hôm nay con khốn đã hẹn với chàng phải không ? Hèn gì chàng sai nó đem áo cừu cho tôi, lại bắt nó lạy tạ xin lỗi tôi nữa. Hồi Bình Nhi còn sống, chàng bỏ rơi tôi, có coi tôi ra gì đâu bây giờ lại giả vờ này nọ.

Tây Môn Khánh cười:

- Nàng nói vậy nghe sao được, có bao giờ tôi bỏ nàng đâu. Vả lại Như Ý muốn tạ lỗi với nàng từ trước rồi mà không dám đấy chứ, đến lúc tôi nói, nó mới dám sang. Nó không tạ lỗi thì nàng lại nói này kia.

Kim Liên im lặng một lúc rồi bảo:

- Được rồi, tôi để chàng đi đấy..

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ cười khì khì bước ra. Kim Liên vội gọi lại dặn:

-Này, nghe tôi dặn đã. Chàng không được ngủ chung giường với con khốn đâu nhé. Bên đó còn hai đứa a hoàn, làm vậy hai đứa chúng nó xấu hổ chết. Xong xuôi thì cho con khốn ngủ riêng đi.

Tây Môn Khánh gật đầu cười rồi định bước đi. Kim Liên lại gọi lại mà bảo:

- Tôi đã dặn hết đâu, việc gì mà vội thế ?

Tây Môn Khánh nói:.

-Còn dặn gì nữa ?

Kim Liên bảo:

- Chàng muốn làm dơi làm chuột gì với con khốn thì làm, nhưng cấm không được trò chuyện gì với nó đấy, kẻo nay mai nó lại vác mặt lên, không coi ai ra gì, hơi tí thì đem lời của chàng ra mà nói. Tôi mà nghe được chuyện gì thì chàng biết tôi, đừng hòng vào phòng tôi nữa.

Tây Môn Khánh cần nhắc:

- Con mụ này thật lắm chuyện quá.

Nói xong bước thẳng sang phòng Bình Nhị Trong này, Xuân Mai nói với chủ:

-Thôi, để cho gia gia đi, nương nương nói nhiều làm gì. Bây giờ chủ tớ mình đánh cờ giải muộn vậy.

Nói xong gọi Thu Cúc bảo đóng cửa, rồi bày bàn cờ lên bàn. Kim Liên thẫn thờ ngồi xuống đánh cờ với Xuân Mai.

Tây Môn Khánh sang phòng Bình Nhi, vén màn bước vào thì thấy Như Ý cùng Nghênh Xuân và Tú Xuân đang ăn cháo, bèn bước sang gian phòng có bàn thờ Bình Nhi, ngồi xuống mà ngắm hình Bình Nhi Lát sau Như Ý bước ra tình tứ cười bảo:

-Gia gia ngồi đây lạnh chết, mời gia gia vào phòng trong.

Tây Môn Khánh theo Như Ý vào phòng trong. Ngồi lên giường. Nghênh Xuân đem trà tới. Tây Môn Khánh uống trà xong, Như Ý đứng bên nói:

- Chúng tôi vừa cúng cơm tối cho lục nương xong, trên bàn thờ hãy còn nguyên một bình rượu Kim Hoa, gia gia có dùng để tôi đem xuống nạng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta không uống rượu nữa đâu, để rượu đó cho các người ăn cơm thì uống. Bây giờ có hoa quả gì cho ta ăn cũng được. Đoạn bảo Tú Xuân:

-Người đem đèn Tàng Xuân hiên vào thư phòng bảo Vương Kinh đưa bình rượu Bò Đào, đem về đây ta uống vậy, ta không thích rượu Kim Hoa đâu.

Tú Xuân vâng lời đem đèn đi. Nghênh Xuân vội dọn bàn ra.

Như Ý bảo:

- Em giúp chị chọn ít hoa quả để gia gia dùng. ..

Hai người loay hoay xếp hoa quả vào, đồng thời dọn lên vài món đồ ăn. Lát sau Tú Xuân đem rượu vào. Tây Môn Khánh ra ngồi gần bàn. Như Ý rót rượu đưa tận tay cho ông chủ tình nhân, rồi đứng qua một bên hầu rượu. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, vừa uống rượu vừa ngắm nhìn Như Ý.

Nghênh Xuân biết ý cùng Tú Xuân ra phòng ngoài lên giường nằm.

Tây Môn Khánh thấy hai a hoàn đã ra ngoài, bèn kéo Như Ý vào lòng, bảo cùng mình uống rượu, Tây Môn Khánh cầm tay Như Ý, thấy da mịn như nhung trắng như phấn thì bảo:

-Bàn tay người tuyệt đẹp, chẳng khác gì bàn tay Lục nương ngày trước. Ta ngồi với người cũng như ngồi với Lục nương vậy.

Như ý cười:

- Gia gia nói vậy chứ Lục nương còn trắng hơn tôi. Nói về da trắng và đẹp thì cũng phải kể đến Đại nương và Tam nương, Tứ nương. Còn Ngũ nương thì mặt tuy đẹp thật, nhưng da dẻ cũng chỉ vào loại trung bình mà thôi.

Tây Môn Khánh gật đầu cười, nhìn nhận là Như ý nói đúng.

Lát sau Như ý nói:

- Tôi còn chuyện này muốn thưa với gia gia. Nghênh Xuân nó cũng đẹp đấy chứ, vậy mà chẳng có gì Gia Gia có thể cho nó. Cái mũ kim xích mà ngày trước Lục nương vẫn đội hay không ?

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu nó muốn thì để ta cho nó hảnh cái mới, bởi vì rương hòm của Lục nương đều đem vào phòng Đại nương hết rồi, hỏi Đại nương thì không tiện tí nào. Như vậy thì gia gia cho tôi luôn một thể.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Dĩ nhiên, chẳng lẽ Nghênh Xuân nó có mà người không có hay sao.

Như Ý bước xuống lạy tạ rồi bảo:

- Gia gia cũng nên gọi Nghênh Xuân vào cho nó uống chén rượu kéo nó buồn.

Tây Môn Khánh cất tiếng gọi Nghênh Xuân, nhưng không thấy trả lời. Như Ý ra tận phòng ngoài bảo:

- Nghênh Xuân à, gia gia đang gọi kìa.

Nghênh Xuân ngượng ngập bước vào. Tây Môn Khánh bảo Như Ý gấp đồ ăn và rót rượu cho Nghênh Xuân, Nghênh Xuân cảm tạ rồi đứng mà ăn uống.

Như ý bảo:

-Em cũng nên gọi cả Tú Xuân vào đây cho vui.

Nghênh Xuân ăn qua loa vài miếng, uống một chung rượu rồi ra phòng ngoài. Lát sau trở vào nói:

- Tú Xuân không ăn.

Nói xong xin phép Tây Môn Khánh ra phòng ngoài, lên giường mà ngủ.

Như Ý chúc rượu cho chủ một lúc nữa rồi dọn giường màn, chần lựa gối hoa tề chỉnh. Xong xuôi, rót trà cho Tây Môn Khánh uống rồi dìu vào giường, thay quần áo cho Tây Môn Khánh. Đoạn trở ra đóng cửa phòng, để cây đèn lại gần giường, rồi lên giường nằm. Tây Môn Khánh bảo:

- Để ngày mai ta sai chúng nó ra tiệm lấy một xấp lụa để người may áo ngủ mà mặc.

Như Ý cười:

- Vậy thì còn gì bằng.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Ta quên mất, người năm nay bao nhiêu tuổi nhỉ, người họ gì, là con thứ mấy trong nhà, ta chỉ nhớ mang máng là chồng người họ Thái mà thôi.

Như ý đáp:

- Chồng tôi họ Thái, tên Vượng. Còn tôi họ Chương, là con thứ tư trong nhà, năm nay tôi ba mươi hai tuổi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy là ta hơn người một tuổi, từ nay ta gọi người là Chương Tứ Nhi nhé.

Như Ý cười không đáp. Tây Môn Khánh lại nói:

- Người cứ chịu khó hầu hạ ta cho chu đáo, nay mai Đại nương sanh ca nhi hay tiểu thư thì người lại là nhũ mẫu. Rồi sau đó nếu người may mắn có mụn con với ta thì ta sẽ cất nhắc người lên hàng tiểu nương. Người nghĩ thế nào ?

Như Ý đáp:

-Chồng tôi đã chết rồi. Nhà cha mẹ thì chẳng còn ai, tôi nguyện tận tâm tận lực hầu hạ gia gia, tới chết cũng không ra khỏi nhà này.

Tây Môn Khánh hài lòng bảo:

- Có vậy mới khỏi phụ lòng ta.

Lúc đó đã khoảng canh ba, hai người vui vầy ân ái. Mãi gần canh tư mới ngủ. Sáng hôm sau Như Ý dậy sớm, mở cửa, dọn dẹp trong phòng, đun nước nóng để Tây Môn Khánh rửa mặt.

Tây Môn Khánh rửa mặt chải đầu xong thì lên đại sảnh, gọi Đại An và hai tên quân hầu tới, đem thiệp và bộ đỉnh quý tặng Tống Ngự sử, dặn là phải đưa tận tay Tống Ngự sử và đem thiệp hồi báo về.

Sau đó lại sai Kính Tế viết thiệp và soạn một xấp kim đoạn, một xấp đoạn màu, sai Cầm Đồng cưỡi ngựa đem tới Hà Khẩu biểu Thái Cữu. Cất đặt xong xuôi, Tây Môn Khánh vào hậu phòng ăn cháo lót lòng. Nguyệt nương hỏi:

- Chẳng lẽ tất cả chúng tôi đều tới nhà Ứng nhị gia hay sao? Cũng phải có người ở nhà chứ ? Hay là để Đại Thư ở nhà coi nhà và bầu bạn với Đại cữu mẫu.

Tây Môn Khánh đáp:

-Nàng tính vậy cũng phải, vả lại tôi đã hứa với Ứng nhị ca là để các nàng đi đông đủ rồi.

Nguyệt nương không nói gì. Quế Thư bước tới nói:

- Đại nương cho con về..

Nguyệt nương bảo:

- Việc gì phải vội, ở lại một hôm nữa đã..

Quế Thư nói:

-Chẳng giấu gì Đại nương, nhà con không có ai, con đi thế này, ở nhà mẫu thân con không được yên tâm. Để ra giêng con sẽ xin tới ở chơi lâu hơn.

Nói xong quay sang lạy chào Tây Môn Khánh. Nguyệt nương thưởng cho một lạng bạc, cho thêm ít bánh trái rồi cho về.

Tây Môn Khánh áo mũ chỉnh tề bước ra đại sảnh. Bỗng thấy Đại An vào báo:

-Kính lão gia tới.

Tây môn Khánh bước xuống thêm đón tiếp. Hai người bước lên đại sảnh phân ngôi chủ khách mà ngồi. Kinh Đô giám nói:

- Đại nhân thăng chức, tôi tới mừng trễ quá, thật là đắc tội.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ đại nhân có lòng ưu ái.

Gia nhân đem trà ra. Tây Môn Khánh mời khách dùng trà.

Kinh ĐỒ giám hỏi :

- Hình như đại nhân sửa soạn đi đâu thì phải.

Tây Môn Khánh đáp:

- Công tử thứ chín của Thái sư đương triều là Thái phủ có việc đi ngang đây, Tống Ngự sử và An bang Trung mượn nhà tôi để đãi tiệc, bây giờ chẳng lẽ tôi không tới bái kiến, chỉ sợ là giờ này Thái tri phủ đã lên đường rồi.

Kinh Đô giám nói:

- Tôi cũng nghe là Tống Ngự sử thường đến uống rượu tại quý phủ, nên muốn nhờ đại nhân nói giúp cho vài lời. Vì sợ rằng cuối năm, Ngự sử có thể đàn hạch quan chức địa phương.

- Được đại nhân cất nhắc cho thì văn sinh đội ơn lắm, chẳng bao giờ dám quên.

Tây Môn Khánh đáp:

- Chỗ đại nhân với văn sinh là chỗ thân tình, lẽ nào văn sinh lại không giúp. Ngày kia Ngự sử lại tới đây dùng tiệc, vụ trốn hầu tuần phủ thăng chức về kinh. Đại nhân cứ an tâm, văn sinh sẽ nhân dịp này mà nói.

Kinh Đô giám mừng lắm vội đứng dậy vái tạ:

- Đa tạ thịnh tình của đại nhân, tiểu đệ nguyện chẳng quên, tiểu đệ biết là thế nào đại nhân cũng thương mà giúp nên đã viết sẵn thiệp đem theo đây.

Nói xong lấy thiệp trong tay áo ra, hai tay đưa lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy đó là tấm thiệp ghi lý lịch, viết như sau "Sơn Đông kinh bị Đô giám Thanh Hà Vệ Chỉ huy Kiểm sự Kinh Trung, ba mươi hai tuổi, người Đan Châu, trước là chức chính Thiên hộ, sau trúng khoa võ cử mới được thăng chức này, hiện chỉ huy binh mã Tế Châu.

Tây Môn Khánh gật đầu, sai Vương Kinh cất vào thư phòng. Kinh Đô giám lại đưa thiệp ghi lễ vật lên rồi nói:

- Có chút lễ mọn, xin đại nhân đừng cười mà nhận cho.

Tây Môn Khánh cầm thiệp lên coi thấy ghi hai trăm thạch gạo quý, bèn nói:

- Sao lại thế này ? Chỗ thân giao mà đại nhân cho như thế này, tiểu đệ quả không dám nhận.

Kinh Đô giám nói:

- Đại nhân nhận đây là để chuyển đến Tổng Ngự sử dùm tiểu đệ, nếu đại nhân không nhận thì tiểu đệ quả không dám nhờ vả nữa.

Kinh Đô giám nói mãi, Tây Môn Khánh mới chịu nhận lễ vật rồi nói:

- Tiểu đệ tạm nhận rồi ngày mai sẽ đưa tới Tổng Ngự sử, sau đó sẽ sai gia nhân đem thiếp tới hồi báo đại nhân.

Kinh Đô giám uống xong chung trà thì đứng dậy vái tạ và cáo từ Tây Môn Khánh tiễn khách xong cùng Cầm Đồng lên ngựa tới bãi kiến Thái tri phủ.

Tây Môn Khánh đi rồi, Ngọc Tiêu xuống phòng Kim Liên nói:

- Tôi qua sao mãi chẳng thấy Ngũ nương trở lại nghe giảng kinh. Đại nương tôi cứ nói hoài, bảo là Ngũ nương vừa nghe nói ngoài đại sảnh việc vẫn là ba chân bốn cẳng chạy ra đón đường dẫn về phòng. Hôm qua là sinh nhật của Tam nương mà cũng chẳng để gia gia đến với Tam nương nữa. Đại nương nói xong thì tam nương bảo là chẳng hơi đâu tranh dành vì trong nhà này chỉ có Ngũ nương là chiếm được gia gia mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì ta chịu tiếng oan rồi, mà người nào nói vậy là người đó không có mắt. Bộ người tưởng là đêm qua gia gia ở đây?

Ngọc Tiêu ngạc nhiên:

- Ngoài này thì chỉ có phòng Ngũ nương và phòng Lục nương. Lục nương đã mất rồi, gia gia không nghỉ đêm ở đây thì...

Kim Liên đáp: ..

- Ai biết ma ăn cỗ, ai biết tổ chuồn chuồn, nhưng ma vẫn có nơi ăn cỗ và chuồn chuồn vẫn có tổ. Người này chết thì đã có người khác thay thế.

Ngọc Tiêu lại nói:

- Đại nương tôi còn giận Ngũ nương vì chuyện Ngũ nương xin gia gia cái áo cừu của Lục nương mà không thềm nói cho Đại nương biết lấy một tiếng. Đến khi gia gia trả chìa khóa lại, Đại nương trách gia gia là không nghĩ tình người chết, để lại có cái áo mà cũng đem cho người khác.

Kim Liên bảo:

- Trong nhà có người chồng làm chủ là được rồi, chẳng lẽ việc gì cũng phải thưa với khắp mọi người sao. Làm vợ mà muốn lấn quyền chồng sao được, vậy mà cũng còn nói này nói nọ.

Ngọc Tiêu dặn:

- Tôi nghe sao thì nói vậy, xin nương nương đừng bụng, đừng nói là tôi đã thưa lại với nương nương. Hôm nay Quế Thư cũng về nhà rồi. Đại nương tôi đang cho dọn dẹp nhà cửa, nương nương cũng nên bảo dọn dẹp phòng ốc cho sạch sẽ kẻo Đại nương nói.

Nói xong cáo lui vào hậu phòng. Kim Liên ngồi trước gương trang điểm, rồi sai Xuân Mai tới hỏi Ngọc Lâu là hôm nay mặc xiêm y gì. Ngọc Lâu bảo:

- Nhà mình đang có tang, không nên mặc xiêm y rực rỡ, thật thiếp đồng ý là dùng nữ trang toàn màu thật nhạt. Riêng Nguyệt nương thì đội khăn, mặc áo trầm hương, quần sa lục nhạt, coi sang nhất, rõ ra là mệnh phụ phu nhân. lát sau, Nguyệt nương ngồi cỗ kiệu lớn, bốn tiểu thiếp bốn chữ nhỏ. Kỳ Đồng, Lai An và Vương Kinh đi theo, quân hầu sau lưng mà tới nhà Bá Tước ăn tiệc đầy tháng. Nhà Như Ý còn một vò rượu Kim Hoa và ít rượu Bồ Đào, trưa cùng Nghênh Xuân, Tú Xuân bày tiệc nhỏ, mời Phan Xuân Mai sang ăn uống, lại mời Lục Đại thư tới đàn hát. Giữa tiệc, Xuân Mai nói:

- Thân Nhị Thư hát cũng hay lắm, mình nên mời xuống hát cho vui..

Nghênh Xuân bèn bảo Tú Xuân vào trong mời Thân Nhị Thư. Bỗng thấy Xuân Hồng đi ngang Xuân Mai gọi vào hỏi:

- Đồ quý kia hôm nay không phải theo kiệu hay sao?

Xuân Hồng đáp:

Gia gia để Vương Kinh đi, còn tôi được ở nhà trông nhà.

Xuân Mai hỏi:

- Đi đâu mà lân la tới đây ?

Nói xong bảo Nghênh Xuân:

- Thử thử cho hấn một chung rượu uống cho ấm bụng.

Đoạn quay sang bảo Xuân Hồng:

- Anh uống đi, rồi vào nhà trong mời dùm Thân Nhị thử tới đây cho chúng tôi. Tôi muốn mời Nhị Thử hát hầu lão bà đây ít khúc. Nghênh Xuân đưa chung rượu cho Xuân Hồng, Xuân Hồng uống xong cảm ơn rồi bước ra.

Thân Nhị Thử đang cùng Đại cữu mẫu, Đại Thử, Ngọc Tiêu và ba vị sư bà ngồi uống trà nói chuyện. Xuân Hồng vén màn thò đầu vào gọi:

- Thân Nhị Thử à, đại cô nương mời Nhị Thử xuống hát mấy khúc.

Thân Nhị Thử chỉ vào Đại Thử mà bảo:.

- Đại cô nương của người ngồi đây còn đại cô nương nào nữa ?

Xuân Hồng đáp:

- Thì cô nương Xuân Mai chứ còn ai.

Thân Nhị Thử nói:

-Cô nương Xuân Mai của người ăn uống thì đã có Lục Đại Thử đàn hát rồi, việc gì phải gọi đến ta nữa, ta còn phải ở đây đàn hát hầu Đại cữu mẫu đây.

Đại cữu mẫu bảo:

-Nhị Thư có đi thì cứ đi, lát nữa trở lại cũng được.

Thân Nhị Thư nghe vậy nhưng cứ ngồi yên. Xuân Hồng liền trở ra bảo Xuân Mai:

- Tôi đã gọi rồi, nhưng Thân Nhị Thư không chịu đi.

Xuân Mai bảo:

- Phiền anh trở lên nói rằng tôi gọi thì thế nào Nhị Thư cũng đến.

Xuân Hồng bĩu môi:

- Tôi nói là Đại cô nương ngoài này gọi. Nhị Thư ngồi yên mà hỏi là Đại cô nương nào, nhà này làm gì có Đại cô nương nào nữa, tôi mới nói là cô nương Xuân Mai, thì Nhị Thư bảo là cô nương Xuân Mai ăn uống thì đã có Lục Đại Thư đàn hát rồi, việc gì phải gọi ai nữa. Thân Nhị Thư còn phải hát hầu Đại cữu mẫu. Đại cữu mẫu nghe vậy mới bảo là cứ đi đi, lát nữa trở lại cũng được nhưng Nhị Thư vẫn không chịu nhúc nhích.

Xuân Mai nghe xong tức đỏ mặt, hằm bằm đứng dậy định vào nhà trong, mọi người ngăn lại cũng không được. Xuân Mai vào thẳng nhà trong chỉ vào mặt Thân Nhị Thư mà mắng:

- Ta nhờ người gọi sao người không chịu tới, lại viện lẽ này lẽ nọ ? Người có phải là bà quan bà tướng gia đâu mà ta không gọi người được ? Nhờ có chúng ta mà người mới được đối đãi tử tế ở cái nhà này. Người là loài dân phụ, hầu hạ trăm nhà vạn nhà, người tới đây mới được ít lâu mà đã lên mặt với chúng ta. Coi chừng ta đến tận nhà người mắng vào mặt mẹ người cho mà coi, rồi nói với gia gia cấm cửa, không cho người bén mảng tới

đây nữa. Tài nghệ người được bao nhiêu mà làm phách, chẳng qua là học được vài ba khúc hát quê mùa chứ gì. Ca nữ tài ba có không thiếu, mà những người lui tới nhà này là những tỳ nữ có tiếng nhất, người đã tới đâu, ai cần người mà làm dáng, người dựa hơi con dân

phụ vợ Hàn Đạo Quốc. Người có dựa hơi nó ta cũng chẳng sợ đâu. ..

Ngô Đại cứu mẫu bảo:

- Xuân Mai đừng có làm ồn như vậy.

Xuân Mai đâu chịu thôi ngay, còn chửi mắng tàn tệ một hồi.

Thân Nhi Thư giận lắm, nhưng chỉ nói:

-Thư thư sao lại ăn nói hàm hồ thô lỗ như vậy, hồi nãy tôi ..., Xuân Hồng có điều gì là quá đáng đâu. Vậy mà thư thư làm ầm làm ỹ lên, thật chẳng ra làm sao cả. Tôi nói thật, nơi này không cần tôi thì có nơi khác, tôi có lo sợ gì..

Xuân Mai nghe vậy lại càng tức giận, mắng rằng:

- Con dâm phụ cứng đầu kia, mày đức hạnh nổi gì mà dám chê người khác hàm hồ thô lỗ. Mày có thể tới hát ở các nhà khác để xin cơm xin áo thì rút ngay bây giờ đi, từ rày đừng vác mặt lại đây nữa.

Thân Nhi Thư bảo:

- Ta cũng không thèm tới đây nữa đâu.

Xuân Mai đáp:.

Đến xác tới đây thì ta cho người ra tống cổ đi.

Ngô Đại cứu mắng Xuân Mai:

- Con này hôm nay lạ nhỉ, tự nhiên dùng dùng tới gây chuyện, mày có ra ngoài đó đi không.

Xuân Mai không chịu đi, cứ đứng ở cửa. Thân Nhi Thư khóc lóc lay chào Ngô Đại cứu mẫu, rồi nhờ Đại cứu mẫu sai Họa Đồng đưa mình về nhà Đạo Quốc chứ không đợi kiệu tới đón nữa.

Xuân Mai thấy vậy, mắng theo vài câu rồi mới trở ra.

Ngô Đại Cửu mẩu bảo Ngọc Tiêu và Đại Thư:

- Chắc con đó uống rượu say, chứ không tự nhiên sao lại phát điên phát khùng như vậy, có ta ngồi đây mà nó chẳng nề nang gì hết, thật không coi được chút nào hết.

Nói xong giữ Thân Nhị Thư lại, không cho về.

Đại Thư nói:

- Chắc chắn là uống rượu chứ còn gì nữa.

Xuân Mai hằm hằm trở lại bàn tiệc, nói với mọi người.

- Tôi vừa mới cho con dâm phụ một trận mắng nên thân, phải cho nó ăn mấy bạt tai mới đúng, nó chưa biết... (thiếu)

Nghênh Xuân bảo:

- Đây nữa thư thư cũng nên giữ ý tứ một chút, còn có Lục Đại Thư ở... (thiếu)

Xuân Mai nói:

- Con dâm phụ đó làm sao so với Lục Đại Thư đây được. Tại vì nó ghen tức với Đại Thư đây mà thôi. Nó thì hát hồng ra cái gì mà ghen tức với người ta.

Lục Đại Thư tiếp lời:

-Hát, tôi vừa mới cầm cây đàn tỳ bà lên chưa kịp hát thì Thân anh Thư đã biết đường đi nước bước ra sao, nên có biết Xuân Mai thư thư đây là ai đâu.

Xuân Mai nói:

- Hồi này tôi cũng có mắng cho con khốn này là mày tưởng dựa hơi con dâm phụ vợ Hàn Đạo Quốc hay sao, mày có dựa hơi nó tao cũng chẳng sợ.

Phan bà bảo:

- Thôi thư thư ơi, chuyện qua rồi, giận làm gì cho mất vui.

Như ý cũng nói:

- Nói cho bớt giận. Ta rót mời thư thư một chung rượu thư thư uống.

Xuân Mai bảo:

- Nói thì nói vậy chứ tôi hoài hơi mà giận con khôn đó.

Đoạn cười bảo Lục Đại Thư:

- Như ý thư thư có lòng tốt mời rượu tôi, nhọc Đại Thư xem khúc hát nào hay thì hát cho Như ý thư thư nghe.

Đại Thư cầm cây Lý bà lên bảo:

- Thôi thôi để tôi hát khúc "Oanh Oanh náo ngựa phòng" hầu mọi người cho nó hợp tình hợp cảnh..

Mọi người cùng cười. Như ý bảo:

- Thư thư hát cho hay để tôi rót rượu..

Nghênh Xuân đem bình rượu tới bảo Xuân Mai:

- Xin thư thư đừng giận nữa, uống một chung với lão lão đây và chúng tôi cho vui.

Xuân Mai nói :

- Đồ khỉ, người ta đã hết giận rồi mà cứ nói là người ta giận.

Đoạn quay sang bảo Lục Đại Thư:.

- Đại thư hát khúc "Giang thủy" hay hơn. :

Lục Đại Thư đàn hát, Nghênh Xuân rót rượu mời mọi người.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh từ Hà Khẩu về, vừa tới cổng, Bình An đã chạy ra thưa:

- Hôm nay có Hà lão gia ở nhà môn sai người lại thỉnh gia gia ngày mai ra nhà môn thăm vấn mấy vụ cướp. Rồi mời lão gia ở trên phủ cho đem biếu một trăm cuốn lịch năm mới. Kinh lão gia cũng đem biếu dê lợn và rượu, lại có cả bốn gói bạc nữa, cậu Kính Tế đã đưa cho Đại nương rồi. Đã thưởng cho gia nhân của Hà lão gia và gửi hồi thiệp, còn gia nhân của Kinh lão gia thì nói là tối nay sẽ tới. Rồi Kiều thân gia lại sai đem thiệp đến thỉnh lão gia ngày mai tới dự tiệc. Hồi này tôi cũng đem hồi thiệp tới viện Giám sát. Tổng Ngự sử nói là ngày mai sẽ tới.

Tây Môn Khánh nghe xong gật đầu vào nhà. Xuân Hồng vội tới báo cho Xuân Mai biết:

- Này, gia gia vừa về đó, còn ở đây mà ăn uống đàn hát.

Xuân Mai bảo:

- Đồ chết dịch, gia gia về thì về chứ sao, Ngũ nương không ở nhà thì gia gia tới đây làm gì.

Mọi người cùng cười, tiếp tục ăn uống.

Tây Môn Khánh vào thượng phòng, Đại cữu mẫu và ba vị sư bà nghe nói Tây Môn Khánh về, đã lánh sang phòng khác.

Ngọc Tiêu giúp chủ thay mũ áo rồi dọn bàn bưng cơm, cho gọi Lai Hưng đến bảo:

- là tiệc của Tổng Ngự sử, đãi Hầu Tuần phủ, một là tiệc đãi hai Thái giám Lưu Tiết và Chu lão ở Soái phủ, người nhớ chuẩn bị cho tề chỉnh. Lai Hưng vâng lời lui ra. Ngọc Tiêu đứng bên hỏi:

- Gia gia dùng rượu gì để tôi lấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Lấy thử rượu do Kinh lão gia vừa đem tới để ta thưởng thức xem sao.

Vừa nói xong thì Lai An vào thưa:

- Gia gia cho chúng tôi đi đón các nương nương.

Tây Môn Khánh gật đầu. Lai An lui ra. Ngọc Tiêu đem rượu ra rót cho chủ. Tây Môn Khánh uống xong khen vị ngon và thanh, bảo Ngọc Tiêu rót thêm để vừa uống vừa ăn cơm. Lúc đó trời cũng xẩm xẩm tối, Lai An và mấy tên quân hầu đón các bà chủ. Nguyệt nương và các tiểu nương về tới nhà, kéo nhau vào thượng phòng lạy chào Tây Môn Khánh rồi qua phòng bên chào Đại cứu mẫu và ba vị sư bà. Nguyệt nương ngồi lại nói với chồng:

- Gớm, hôm nay chúng tôi tới, Ứng nhị tẩu mừng lắm.

Trong tiệc lại có cả Mã nương nương ở nhà kế bên, có ứng đại tẩu và Đỗ nhị nương, tất cả cũng khoảng chục người. Thằng bé mặt mũi cũng xinh lắm. Xuân Hoa thì tuy vẫn đẹp nhưng gầy hơn trước. Có điều là bữa tiệc không được tề chỉnh lắm vì nhà neo người, không thể tổ chức chu đáo. Tuy nhiên cũng có hai ca nữ được gọi tới đàn hát. Lúc chúng tôi cáo từ, Ứng nhị gia còn tới lạy tạ nữa, lại nhờ chúng tôi chuyển lời cảm tạ gia gia về lễ

vật hậu hĩnh đem cho.

Tây Môn Khánh bảo:

-Xuân Hoa nó cũng ra chào mọi người hay sao ?

Nguyệt nương đáp:

- Thì con là con người ta, khách khứa đến ăn mừng đầy tháng đứa nhỏ thì người ta phải ra chào chứ sao ?

Tây Môn Khánh nói:.

- Con đó thì đẹp để gì mà ra cho mọi người nhìn.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng nói thế mà cũng nghe được, chỉ cố tiểu thiếp của chàng đẹp thì mới ra chào hỏi khách khứa thôi hay sao ?

Vương linh đứng bên nói xem vào:

- Lúc các nương nương mới tới thì Ứng nhị gia chưa ra chào hỏi. mà cứ núp trong cửa sổ nhìn ra. Tôi bắt gặp vậy liền bảo:

-Nhi gia thật bất lịch sự quá, nhị gia nhìn gì vậy? Thế là ứng nhị gia dính đánh tôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Thật xấu quá, để ngày mai hán tới đây, ta nói hán một mẻ mới được.

Vương Kinh cũng cười:.

- Phải vậy chứ.

Nguyệt nương nạt:

- Thằng quý chỉ nói láo, nhị gia nhìn trộm chúng ta hỏi nào dâu mà mà đặt điều bịa chuyện như vậy ? Chúng tôi tới thì nhị gia chẳng ra lạy chào đàng hoàng là gì.

Vương Kinh vội lui ngay, Nguyệt nương cũng sang phòng bên chào Đại cứu mẫu và ba vị sư bà. Đại Thư, Ngọc Tiêu và các gia nhân a hoàn cũng tới lạy chào Nguyệt nương. Sau đó Đại cứu mẫu nói hết cho Nguyệt nương nghe vụ Xuân Mai nhục mạ Thân Nhị Thư Nguyệt nương nghe xong hỏi:

- Thân Nhị Thư đâu sao không thấy ?

Ngọc Tiêu thưa:

- Thân Nhị Thư xin phép về rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Hèn gì nó không đợi ta về, đáng lẽ nó phải nói rõ cho ta hay chứ.

Đại cữu mẫu nói:.

- Thì người ta buồn giận nên mới về chứ.

Nguyệt nương giận dữ bảo:

- Người ta không hát thì thôi, sao con khốn Xuân Mai lại dám mắng chửi người ta, con khốn này quả là lộng quá rồi, không còn biết kiêng sợ gì ai nữa. Chẳng qua chủ không ra chủ nên đầy tớ mới không ra đầy tớ. Thế này thì còn nghĩa lý gì nữa, liền bảo Kim Liên: - - Mọi người phải dạy nó, để cho nó không biết nể nang ai như thế hay sao.

Kim liên cười:.

-Cũng chưa biết chuyện thế nào, nhưng không có lửa làm sao có khói, Thân Nhị Thư là ca nữ, đi hát tại trăm nhà vạn nhà, tới nhà người ta thì phải hát chứ. Nếu gọi mà hát ngay thì làm gì có chuyện. Cũng tại Thân Nhị Thư nó cậy thế của ai đó nên mới dám làm bộ như vậy, Xuân Mai có mắng cho cũng phải.

Nguyệt nương nổi giận:

- Ăn nói hay nhỉ, rồi đây để cho con khốn đó nó muốn chửi mắng thì chửi mắng hay sao ? Đã không biết rầy la nó lại còn nổi giáo cho nó nữa..

Kim Liên thấy Nguyệt nương giận vội nói:

- Nếu vậy thì để đánh cho nó một trận.

Nguyệt nương giận đỏ mặt nói:.

- Không dạy nó thì để gọi tất cả họ hàng thân thích nhà này đến cho nó chửi mắng.

Nói xong hằm hằm đứng dậy trở lại thượng phòng. Tây Môn Khánh

thấy sắc mặt vợ có vẻ giận dữ thì hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Có chuyện gì nữa, chuyện a hoàn cưng của chàng tự nhiên chửi mắng Thân Nhị Thư ầm ĩ cả lên.

Tây Môn Khánh cười:

- Chắc là bảo hát mà không chịu hát chứ gì. Không sao, để ngày mai sai gia nhân đem hai lạng bạc thưởng cho Thân Nhị Thư vậy.

Ngọc Tiêu đứng bên nói:

- Cái quả đựng lễ vật do Thân Nhị Thư mang đến hãy còn để đây, chưa đem về.

Tây Môn Khánh chỉ cười. Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Tôi tớ trong nhà hỗn láo, không biết răn dạy mà còn cười, không biết cười cái gì mới được chứ.

Tây Môn Khánh chỉ im lặng ăn cơm uống rượu..

Tại phòng bên, đám tiểu thiếp thấy Nguyệt nương giận, đều về phòng.

Nguyệt nương vào phòng riêng thay quần áo, cỡi nữ trang rồi hỏi Ngọc Tiêu:

- Bốn gói bạc để trên rương kia là ở đâu đem tới vậy?

Tây Môn Khánh ở ngoài nghe hỏi liền đáp:

- Cửa Kinh Đô giám đem tới, nhờ tôi nói với Tổng Ngự sử về vụ thăng thưởng đó.

Ngọc Tiêu nói thêm:

- Hồi chiều cậu Kính Tế đem vào, nhưng Đại nương vắng nhà, vừa rồi tôi cũng quên không thưa lại với Đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Cửa người ta đem gửi thì phải cất vào tủ cho cẩn thận chứ.

Ngọc Tiêu vội mở tủ cất bạc. Trong khi đó, tại phòng bên, mọi người đi hết, chỉ riêng Kim Liên ngồi lại, chờ gặp Tây Môn Khánh để đưa về phòng mình, vì hôm nay là ngày Nhâm Tý, Kim Liên muốn uống thuốc để con của Tiết sự bang. Nhưng chờ mãi chẳng thấy Tây Môn Khánh sang, Kim Liên sốt ruột, bước sang thượng phòng, vén màn thò đầu vào bảo:

- Chàng chưa xuống phòng tôi hay sao? Tôi chờ mãi lâu quá, thôi để tôi về phòng trước nhé.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, nàng cứ xuống trước đi, ta ăn xong sẽ xuống sau.

Kim Liên yên lòng bước ra. Trong này, Nguyệt nương bảo chồng:

- Tôi không cho chàng đi đâu, tôi còn chuyện cần nói với chàng. Chàng thấy không, con dâm phụ đó không hiểu nó gấp rút nổi gì mà dám vào phòng tôi gọi chàng xuống ngủ với nó, thật vô liêm sỉ quá. Bộ chỉ có mình nó là vợ không hay sao, hay nó là chính thất ở cái nhà này? Tôi thấy từ ngày chàng ở Đông Kinh về tới giờ, đêm nào cũng xuống với nó, bỏ bê tất cả phòng khác, chàng làm vậy, chúng tôi không buồn sao được. Hôm sinh

nhật Tam nương mà nó cũng đón đường dẫn chúng về phòng nó, Nhị nương nữa. Hôm nay thì Tam Nương không chịu, cả một ngày nay ở bên nhà không ăn uống được chút gì cả. Lúc sắp về, nhị tẩu mời một chung rượu, mà Tam nương uống vào lại nôn ra. Bây giờ chàng không vào thăm Tam nương một chút hay sao, hay là ăn uống cho mau rồi xuống với con dâm phụ vô ... (thiếu)

Tây Môn Khánh nghe xong hỏi:

- Thật vậy sao ?

Đoạn quay bảo a hoàn:

- Thôi, dọn dẹp đi, ta không ăn nữa đâu.

Nói xong đứng dậy, tới phòng Ngọc Lâu. Tới nơi thấy Ngọc Lâu đã thay quần áo, cởi bỏ nữ trang đang nằm trên giường nôn hỏi ngọc Lâu cứ nôn ọe liên hồi, Tây Môn Khánh hoảng quá :

- Nàng ơi, nàng thấy trong người thế nào, nói với tôi đi rồi sáng sớm mai tôi cho mời lang y tới chẩn mạch cho.

Ngọc Lâu cứ nôn ọe khan, không nói được gì, hai tay ôm bụng đau đớn. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, nâng Ngọc Lâu dậy hỏi:.

- Nàng thấy trong bụng thế nào?

Ngọc Lâu bảo:

- Chẳng thế nào hết. Tôi có chết chàng cũng không cần biết mà, chàng còn hỏi tôi làm gì.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nào tôi có biết, vừa rồi Đại nương nói tôi mới hay, Đại nương nói xong là tôi bỏ ăn vào đây với nàng liền.

Ngọc Lâu giận dữ:

- Chúng tôi đâu phải vợ chàng, chàng đến làm gì, sao chàng không đến với người vợ yêu quý của chàng đi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nói gì đâu đâu á tôi nói chuyện đàng hoàng còn nàng cứ nói những lời không đâu.

Đoạn quay bảo:.

- Lan Hương! Rót trà cho nương nương người súc miệng. Lan Hương đáp:

- Tôi có rót trà sẵn đây.

Nói xong bưng chung trà tới. Tây Môn Khánh tự tay cầm chung trà đưa lên miệng Ngọc Lâu. Ngọc Lâu giằng lấy chung trà mà bảo:

- Để tôi cầm uống được rồi, khỏi phải làm nhọc công gia gia, mà lại mang tiếng là tranh dành chồng với người tạ Đại nương nói thế mà đúng. Tranh dành làm gì cho thêm phiền. Cả tháng nay gia gia không bước vào phòng tôi cũng chẳng sao.

Tây Môn Khánh nói:

- Nàng không thấy hay sao, từ ngày ở Đông Kinh về, tôi bận tới mắt, hết chuyện này tới chuyện kia, có lúc nào rảnh đâu.

Ngọc Lâu nói:

- Phải mà, chàng còn thì giờ nào rảnh rang mà nghĩ tới chúng tôi nữa, ngày nào cũng ở với người ta thì còn thì giờ nào rảnh.

Tây Môn Khánh không nói gì, để Ngọc Lâu ngồi dựa vào thành giường. Ngọc Lâu bảo:

- Hôm nay đến cả một hớp rượu tôi cũng không uống được, ai ăn uống gì chứ còn tôi có cái gì trong bụng đâu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nếu nàng chưa ăn gì thì để bảo chúng nó đem cơm lên tôi với nàng cùng ăn. Nàng không uống rượu được thì tôi cũng không uống.

Ngọc Lâu bảo :

- Tôi mệt mà đau bụng lắm, không ăn uống gì được đâu, chàng có muốn ăn thì đi đâu mà ăn đi.

Tây Môn Khánh cũng vẫn nhỏ nhẹ:

- Nếu nàng không ăn thì tôi cũng không ăn đâu. Thôi, bây giờ mình đi ngủ, rồi sáng mai tôi cho mời Nhiệm Y quan tới sớm, thăm bệnh cho nàng.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi, không việc gì phải mời y quan y cung cho lồi thối ra, cứ cho gọi Lưu lão bà tới, tôi uống một hai viên thuốc của lão là khỏi. Người ta lúc nào cũng khoe khôn khoe giỏi chứ chúng tôi thì biết gì.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Nàng tin lời con dâm phụ đó làm gì, nàng cứ ăn ở đàng hoàng là tự khắc nó phải sợ. Bây giờ nếu công việc có nặng nhọc thì nàng bảo nó giúp đỡ vài phần.

Ngọc Lâu bảo:

- Đó thấy chưa, rõ ràng là chàng muốn giao việc cho Ngũ nương, nên chàng mới nói thế. Thật tôi không ham đâu, lãnh việc chỉ tổ bận rộn bù đầu tối mắt, thêm mệt nhọc mà lại khiến cho người ta thù con nữa.

Tây Môn Khánh nói:

- Người ta thường nói, lo việc nhà ba năm thì đến con chó nó cũng có lúc ghét mình, nhưng nàng cứ bỏ qua, không để ý gì mới được Thôi, bây giờ thì để tôi săn sóc cho nàng ngủ đêm nay.

Ngọc Lâu thấy Tây Môn Khánh một mực ân cần dịu ngọt thì cũng nguôi giận. Hai người sau một thời gian ngắn không gặp nhau nay muôn phần đậm đà thắm thiết. :

- Trong khi đó Nguyệt nương ngồi uống trà nói chuyện với Đại cữu mẫu và ba vị sư bà. Nguyệt nương hỏi là có gọi kiệu đưa Thân Nhị Thư về không. Đại cữu mẫu kể lại rằng Nhị Thư khóc lóc đòi về, giữ lại chỉ được một lúc, sau đó phải gọi Họa Đồng đưa Nhị Thư về nhà Hàn Đạo Quốc chứ không đợi kiệu tới đón.

Đại cữu mẫu nói tiếp:

- Cũng không hiểu sao hôm nay con Xuân Mai lại ăn nói thô lỗ quá như vậy tôi nói mà nó cũng chẳng coi ra gì, cứ tiếp tục chửi mắng Thân Nhị Thư tàn tệ. Ngày thường nó có vẻ ngoan ngoãn, ăn nói hiền lành, chắc hôm nay nó uống rượu say nên mới ăn nói bậy bạ như thế.

Ngọc Tiêu đứng bên nói:

- Thưa đúng như vậy đó, họ gồm năm người, bày tiệc ăn uống tại phòng Lục nương suốt cả ngày, lúc gia gia về cũng còn ăn uống.

Nguyệt nương nói:

- Nghe Ngọc Lâu nói tới hai tiếng "viên thuốc", Tây Môn Khanh mới chợt nhớ là hôm qua Lưu Học quan có tặng mười hoàn thuốc Quảng đông Ngưu hoàng Lạp, nói là trị bệnh đau bụng, bèn gọi Lan Hương tới bảo:

- Người lên hỏi Đại nương, bảo đưa cho người hai viên thuốc đau bụng do Lưu Học quan tặng hôm qua, rồi đem cả một bình rượu xuống đây.

Lan Hương vâng lời bước ra. Ngọc Lâu nói:

- Tôi đau bụng thường thôi, việc gì phải uống thứ thuốc quý đó.

Lát sau Lan Hương đem về hai viên thuốc bọc sáp ong tới. Tây Môn Khanh bảo Lan Hương hâm rượu cho nóng, rồi bẻ vỏ thuốc ra, thấy bên trong là hoàn thuốc óng ánh như vàng, đưa cho Ngọc Lâu, bảo uống với rượu nóng. Ngọc Lâu uống thuốc xong, Tây Môn Khanh đấm lưng vuốt bụng cho Ngọc Lâu một lúc rồi hỏi:

- Nàng ới, nàng uống thuốc vào có thấy dễ chịu chút nào không !

Ngọc Lâu đáp:

- Không còn đau nhiều nữa, chỉ hơi ngâm ngấm mà thôi.

Tây Môn Khánh cười:

- Không sao, vậy là công hiệu đó rồi, lát nữa là nàng hoàn toàn hết đau.

Một lúc sau Tây Môn Khánh lại nói:

- Hôm nay trong lúc nàng vắng nhà, tôi lại vừa mới đưa cho hai Hưng năm chục lạng bạc để ngày kia làm tiệc giùm cho Tống Ngự sử. Mồng một này, tôi phải làm lễ tạ trời đất về cuộc đi Đông Kinh vừa rồi. Đến mồng ba thì phải bỏ ra hai ngày dọn tiệc khoản đãi thân bằng quyến thuộc và các quan xa gần, cảm tạ người tạ Người ta đem bao nhiêu lễ vật tới chúc mừng tôi thăng chức, mà không có tiệc đãi người ta thì coi không được. Mấy hôm đó tôi giao việc sắp xếp nhà cửa tiệc tùng cho nàng.

Ngọc Lâu nói:

- Đã tiệc hay không đãi tiệc thì cũng chẳng ăn thua gì đến tôi sao chàng không giao phó cho Ngũ nương có được không. Bây giờ lộng quá rồi, không còn coi ai ra gì, mai nó dám chửi mắng tất cả mọi người trong nhà này lắm, nếu vậy thì có chúng tôi ở nhà này làm gì. Thân Nhị Thư đi hát ở cả trăm nhà vạ nhà, rồi kể chuyện này cho khắp nơi nghe, nói là nhà này không còn trật tự gì nữa, trong nhà chẳng biết ai là bà chủ ai là a hoàn. Như vậy thử hỏi còn ra cái gì nữa, mà chúng tôi còn mặt mũi nào trông thấy ai nữa.

Ngô Đại cứu mẫu bảo:

- Thôi, mặc kệ nó, dượng ấy đã không nói gì thì cô cũng chẳng nên nói, chỉ thêm mất vui cửa nhà mà thôi.

Mọi người nói sang chuyện khác. Một lúc lâu sau mới đi ngủ. Hôm sau Tây Môn Khánh dậy sớm ra nha môn làm việc. Kim Liên nghĩ rằng đêm qua Tây Môn Khánh ở với Nguyệt nương, làm lỡ mất ngày Nhâm Tý, do đó oán hận Nguyệt nương lắm. Thức dậy là Kim Liên sai Lai An gọi kiệu cho mẹ về nhà. Ba vị sư bà cũng cáo từ, Nguyệt nương cho mỗi người năm tiền và một gói trà, rồi đưa riêng cho Tiết sư bà một lạng bạc và dặn:

- Ra giêng tôi sẽ tới am làm lễ cúng chay, sư phụ cầm chỗ này trước để lo nhang đèn, cuối tháng chạp tôi sẽ cho đem thêm các thực phẩm tới để làm cỗ chay.

Tiết sư bà nhận tiền, rồi cùng hai sư bà kia vái chào cảm tạ mà về.

Nguyệt nương vào phòng sai pha trà, mời Đại cứu mẫu và đám đàn bà con gái trong nhà tới dùng trà buổi sáng. Ngọc Lâu cũng tới. Nguyệt nương hỏi ngay:

- Uống thuốc đó vào có bớt đau bụng không ?.

Ngọc Lâu đáp:

- Đa tạ Đại nương, uống vào thì bớt đau ngay, sáng sớm hôm nay nôn ra được toàn nước chua, bây giờ thì khỏi hẳn rồi.

Nguyệt nương quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người ra đằng trước thỉnh Phan lão bà và Ngũ nương vào dùng trà và điểm tâm.

Ngọc Tiêu thưa:

- Để Tiểu Ngọc ở đây hầu trà, tôi đi cho.

Vào phòng Kim Liên, Ngọc Tiêu chào Kim Liên, rồi nói :

- Nương nương tôi cho mời lão bà và Ngũ nương vào dùng trà và điểm tâm, mà lão bà đâu sao không thấy ?

Kim Liên đáp:

- Là cụ về từ sáng sớm rồi, ở lại mà người ta không vui vẻ thì ở làm gì.

Ngọc Tiêu bảo:

- Nhưng ít ra Ngũ nương cũng phải nói với Đại nương một tiếng, để bà cụ về im lìm như vậy sao được.

Kim Liên im lặng. Ngọc Tiêu lại nói:

- Tôi có để sẵn ít lạp xường và hoa quả bánh trái để biếu lại bà, ai dè lão bà về mất rồi. Thôi thì Ngũ nương nhận dùm thay cho lão bà vậy.

Nói xong đưa một gói lớn cho Thu Cúc. Thu Cúc đem vào trong cất.

Ngọc Tiêu lại hỏi:

-Hôm qua Ngũ nương về phòng rồi, có biết chuyện gì không?

Kim Liên bảo:

- Nào ta có biết gì đâu, mà chuyện gì vậy ?

Ngọc Tiêu thấp giọng:

- Sau khi Ngũ nương về phòng thì Đại nương tôi bảo là Ngũ nương vô liêm sỉ, dám vào phòng Đại nương mà gọi gia gia, cũng như hôm trước dám đón đường gia gia để dẫn về phòng mình, rồi bảo là Ngũ nương quyến rũ mê hoặc gia gia khiến gia gia không thèm đến các phòng khác. Sau đó Đại nương bắt gia gia phải vào thăm Tam nương, rồi gia gia ở cả đêm qua với Tam nương đó. Đại nương còn nói cả với Đại cữu mẫu và ba vị sư bà rằng Ngũ nương dung dưỡng Xuân Mai cho nó hỗn láo, nay mai nó dám chửi mắng mọi người trong nhà này lắm, chủ nào thì tớ nấy. Nghe đâu là gia gia định thưởng cho Thân Nhị Thư hai lạng bạc gọi là an ủi.

Ngọc Tiêu cứ thế mà kể một hồi, không còn thiếu chuyện gì. Kim Liên nghe xong giận lắm. Ngọc Tiêu trở lên thượng phòng thưa với chủ:

- Lão bà đã về từ sớm rồi, Ngũ nương thì sắp vào.

Nguyệt nương nói với Đại cữu mẫu:

- Tẩu tẩu thấy không, hôm qua tôi nói có mấy câu mà Ngũ nương cũng giận hờn, sáng sớm đã bắt mẹ về nhà mà không thèm nói với tôi một tiếng. Thật là con người không biết điều một chút nào hết.

Không ngờ Ngọc Tiêu vừa đi thì Kim Liên cũng đi ngay. Những lời Nguyệt nương vừa nói, Kim Liên đứng ngoài màn nghe hết. Cho nên khi Nguyệt nương dứt lời, Ngô Đại Cữu mẫu chưa kịp nói gì thì Kim Liên đã bước vào lên tiếng:

- Đại nương nói đúng lắm, tôi không biết điều thật, nhưng tôi không có ngăn cản níu kéo chồng.

Nguyệt nương bảo:.

- Đúng đấy, hôm qua tôi ngăn cản không cho gia gia đến với cô đấy. Nhưng cô thử nghĩ xem, từ hôm gia gia ở Đông Kinh về tới giờ, cô trở tài quyến rũ, giữ chặt gia gia ở phòng cô, chẳng để gia gia gặp người này người khác. Như vậy là thế nào? Có phải nhà này chỉ có mình cô là vợ của gia gia hay không? Hôm qua Lý Quế Thư nó xin về nhà. Đại Cữu mẫu đây mới hỏi là tại sao Quế Thư không ở chơi thêm một ngày, hay là gia gia giận Quế Thư chuyện gì. Tôi mới trả lời là cũng không biết giận vì chuyện gì. Vậy mà cô dám bảo là người khác không biết, chỉ mình cô biết. Phải mà, cả ngày cô chỉ lo đón đường dẫn gia gia về phòng, làm sao không hiểu gia gia.

Kim Liên bảo:

- Gia gia mà không muốn xuống phòng tôi, thì chẳng lẽ tôi lấy dây cột lòi đi được hay sao?

Nguyệt nương chỉ vào mặt Kim Liên:

- Cô đừng có nói láo. Tối qua gia gia đang ngồi ăn cơm tại phòng tôi, sao cô lại tới vén màn thò đầu vào mà gọi? Tôi hỏi lúc đó thì gia gia có muốn xuống phòng cô không? Cô vác mặt tới gọi ới ới như vậy còn quá là đem lây tới cột lòi di nữa. Mà tôi hỏi người chồng trong nhà làm thân nam tử đội trời đạp đất, ngày ngày làm việc cực khổ nuôi cả nhà, tội tình gì mà cô đòi đem dây tới cột lòi đi? Rõ thật là đồ trác nét vô liêm sỉ. Cô thấy chúng tôi không nói nên cứ tự tung tự tác phải không? Cô muốn xin áo cừu, cô chỉ thậm thụt nói với gia gia, không thềm nói với tôi một tiếng. Làm chủ nhà mà như vậy thì làm sao dạy nổi đày tớ, đày tớ nó không bắt chước sao được. Do đó nó mới muốn chửi mắng ai thì chửi mắng, nhà này đã loạn đâu, đã chết hết đâu cũng còn có người này người kia chứ.

Kim Liên nói:

- Chuyện con a hoàn của tôi làm lỗi là trong lúc tôi vắng nhà, tôi có xúi giục gì nó đâu. Còn chuyện cái áo cừu, tôi có hỏi xin gia gia thật, nhưng không phải gia gia lấy chìa khóa mở tủ chỉ là để lấy áo cho tôi, mà còn để lấy nhiều quần áo cho người khác nữa. Cái người đó sao Đại nương không nói ? Không dạy a hoàn, đành rằng đó là lỗi của tôi, nhưng để cho một đứa không ra gì quyền rũ chồng thì đó là lỗi của ai vậy ?

Nguyệt nương nổi giận, mặt đỏ lên mà bảo:

- Thì đó là lỗi của tôi đấy, cô muốn nói gì thì nói. Nhưng tôi là chính thất trong nhà này, tôi về nhà này có cưới có xin linh đình, tôi lại là con nhà quan quyền, chứ không phải hạng đầu đường xó chợ, theo không chồng người ta đâu. Tôi là vợ cái con cột, đứa nào có giỏi cứ việc quyền rũ chồng tôi, tôi không sợ gì cả..

Ngô Đại cứu mẫu khuyên:.

- Thôi, cô nương không nên giận mà nói nhiều.

Nguyệt nương bảo:

- Không nói sao được, nó đã giết được một người bây giờ nó muốn giết cả tôi hay sao ?

Ngọc đầu cũng lên tiếng:

- Thôi, sao hôm nay Đại nương giận quá như vậy ? Không khéo chúng tôi đây vì liên lụy mà bị đòn cũng nên.

Đoạn quay sang bảo Kim Liên:

- Ngũ thư thư không nhin Đại nương được một câu hay sao, mà cứ mồm năm miệng mười đối đáp vậy ?

Ngô Đại cứu mẫu nói:

- Người ta có câu: đánh người thì tay mình trái, mắng người thì miệng mình quấy. Chúng tôi là thân thích tới đây chơi, thấy mấy người tranh dành ông chồng mà cũng phải hổ thẹn.

Xong bảo Nguyệt nương:

- Để tôi về, bảo gia nhân nó cứ làm ầm lên.

Nguyệt nương phân bua:

- Kể lẽ là mi người thế mà ghê Bé xé ra to, tự nhiên thì gào khóc

Đoạn bảo Kim Liên:

- Con hò , có ai nợ đâu mà chưa gì đã dọa, muốn ton hót gì thì cứ việc

Kim Liên bảo:

- Đại nương là vợ cái con cột, tôi nào dám dọa Đại nương.

- Thấy thứ như mi thì càng giận, vừa chỉ tay bảo mĩa mai :

- Nhưng dù không là vợ cái con cột thì cũng chẳng hủ hí với trai.

Kim Liên ngẩng lên hỏi:

- Đại nương nói ai hủ hí với trai vậy ? Đại nương hay là tôi ?

Đại cứu mẫu thấy càng lúc càng thêm gay go, bèn với Kim Liên ngồi phệt xuống , lôi Kim Liên ra ngoài mà bảo :

- Sao không lờ đi . Ấy mới là khôn.

Vội cùng với Ngộ Lâu đưa Kim Liên về phòng. Ngọc Tiêu chạy ra phụ lực.

Trong này, Đại cứu mẫu bảo Nguyệt nương:

- Tôi đã khuyên hết lời mà cô nương không nghe làm sao ?

Nhị vị Sư bà thấy ngồi lâu bất tiện, bèn ăn vội ăn vàng mấy cái bánh, rồi đứng dậy cáo từ. Nguyệt nương bảo:.

- Xin ba vị đừng cười chúng tôi nhé.

Sư bà đáp:

- Sao Bồ Tát lại dạy vậy ? Bát ché còn có khi xô nữa là, nhà nào mà chẳng thế. Có điều là mỗi người nhịn đi một tí thì tốt ngay. Phật dạy phải nhẫn nhịn, một sự nhịn là chín sự lành mà. Có nhịn thì mới được phúc, còn không nhịn thì ngàn bộ kinh Kim Cương cũng chẳng đem lại phúc. Có nhịn thì mới thành Phật được. Thôi, Bồ Tát cho chúng tôi về.

Nói xong vái chào, hai sư bà kia cũng vái theo. Nguyệt nương vội vái trả mà nói:.

- Để ba vị về, rồi tôi sẽ sai người đem đồ chay lại.

Đoạn quay bảo Kiều Nhi:

-Nhị nương tiễn các sư phụ dùm tôi.

Kiều Nhi đưa ba vị sư bà ra. Nguyệt nương ngồi xuống nói với chị dâu:

- Tẩu tẩu coi, tôi mới giận có một chút mà chân đã run đứng không vững nữa, hai bàn tay thì lạnh ngắt thế này này, sáng ra mới chỉ uống có một hớp trà mà bây giờ cũng thấy no lên tận cổ.

Ngô Đại cứu mẫu nói:

- Bởi vậy tôi mới khuyên cô nương đừng giận mà cô nương chẳng nghe tôi. CỒ nương lại đang bụng mang dạ chửa, phải cẩn thận lắm mới được.

Nguyệt nương nói:

- Như tẩu tẩu biết đấy, tôi dỗi với Ngũ nương hay với các tiểu nương

khác, lúc nào cũng hòa hợp. Nhưng tôi muốn hòa hợp với người khác mà người khác lại không muốn hòa hợp với tôi rồi biết làm sao ? Như vừa rồi có phải là cây muốn lặng mà gió chẳng dừng hay không. Tẩu tẩu tính coi, Ngũ Nương cả ngày chỉ tìm cách giữ rịt lấy gia gia, lại dung túng cho con a hoàn làm bậy, mà còn nhiều chuyện vô liêm sỉ lắm, tẩu tẩu cũng thấy là nó không biết xấu hổ lại còn lớn tiếng với tôi, gia gia tôi thì chẳng biết gì, cứ tưởng nó hiền làm. Tôi cứ thử chống mắt xem sau này nó ra thế nào hay lại chết khổ chết nhục mà thôi. Như tẩu tẩu thấy đó, tôi đối với nó lúc nào cũng như bát nước đầy, sáng ra thì sai pha trà, mời hai mẹ con nó lên. Vậy mà nó bắt mẹ về nhà sớm, rồi lên đây làm âm ỉ, lại còn dọa là về nói lại với gia gia. Tôi...

Tiểu Ngọc đứng bên nói:

- Ngũ nương hay rình rập lắm. Một buổi tối, tôi đứng cầm đèn bên ngoài thượng phòng, mà Ngũ nương tới lúc nào tôi không hay, không nghe cả tiếng chân đi nữa.

Tuyết Nga nói:

- Con khôn đó hành tung quỷ quái lắm, lúc nào cũng chỉ đi thứ hai thật êm để dễ bề rình rập người này người nọ. Hồi trước đó, nó cũng rình rập tôi, rồi ton hót lại với gia gia, khiến gia gia đánh tôi mấy trận. Hồi đó Đại nương chưa biết nó, lại trách tôi là kiếm chuyện với nó.

Nguyệt nương bảo :

- Nó chuyên môn lẩn lút người khác, hôm nay lại muốn lẩn lút cả tôi nữa. Hồi nãy nó bù lu bù loa, cố tình xô tung cả đầu tóc, ra là để gia gia về trông thấy đấy, nó muốn dùng khổ nhục kê mà.

Kiệu Nhi trở vào, nghe Nguyệt nương nói vậy thì bảo:

- Đại nương nhận xét tinh tế lắm.

Nguyệt nương nói:

- Nhị muội không biết, nó là con hồ ly tinh chín đuôi đấy, coi chừng kẻo bị nó làm hại đến tính mạng chứ chẳng phải chơi đâu Nhị muội

coi, đàn bà đứng đắn ai lại hành động như loài ở điểm bao giờ, thế mà tối hôm qua nó dám trơ trẽn tới vén màn thò đầu vào phòng tôi rủ rê gia gia, nào là "chàng không tới hay sao, tôi chờ mãi, thôi để tôi về trước nhé", nhị muội xem thế có nghe được không, tôi không giận sao được. Ai đời, gia gia từ Đông Kinh về, ban ngày đã bận nhiều chuyện, ban đêm cũng phải gặp người này người nọ trong nhà trò chuyện chứ, vậy mà còn tìm cách giữ chặt gia gia. Ngày sinh nhật của Tam nương mà cũng không để gia gia được nghỉ đêm với Tam nương nữa.

Ngô Đại cứu mẫu bảo:

- Thôi cô nương à, cô nương đang thai nghén, nên nghỉ ngơi là hơn, tranh dành làm gì.

Mọi người vừa khuyên giải vừa trò chuyện với Nguyệt nương. Tối gần trưa thì Ngọc Tiêu dọn cơm lên, Nguyệt nương:

- Ta không ăn đâu, bụng làm như no, miệng thì nhạt nhẽo, còn đầu đang nhức quá. Người lấy cái gối ra cho ta nằm nghỉ đỡ nơi tràng kỷ đi.

Đoạn bảo Kiều Nhi:.

- Nhị nương mời Đại cứu mẫu dùng cơm.

Lục Đại Thư cũng xin về, Nguyệt nương sai gói cho ít bánh trái, và thưởng cho nạm tiền. Tối trưa thì gia nhân của Kinh Đô giám tới. Tây Môn Khánh về tới nhà, lên đại sảnh, cho gọi gia nhân của Kinh Đô giám vào bảo:

- Đa tạ gia gia người cho nhiều thứ quá, người cứ đem về, việc của gia gia người ta sẽ hết lòng lo liệu..

Gia nhân của Kinh ĐÔ giám thưa:

- Chúng tôi đâu dám đem lễ vật về, gia gia tôi quở chết. Lão gia dùng lễ này để lo việc dùm gia gia chúng tôi..

Tây Môn Khánh bảo:.

- Nếu vậy thì người cầm thiếp này về, thưa là ta sẽ hết lòng.

Nói xong đưa hồi thiếp và thưởng một lạng bạc rồi cho gia nhân nhà họ Kinh về.

Sau đó Tây Môn Khánh vào thượng phòng, thấy Nguyệt nương đang nằm ngủ trên tràng kỷ, gọi mấy tiếng cũng không dậy, bèn hỏi a hoàn:

- Sao Đại nương lại nằm đây ?

Chẳng a hoàn nào dám nói. Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên, thấy Kim Liên đầu tóc rối bời, cũng đang nằm ngủ trên giường, gọi cũng không dậy. Tây Môn Khánh chẳng hiểu chuyện gì, bèn tới phòng Ngọc Lâu gạn hỏi. Ngọc Lâu thuật lại cuộc ấu đã giữa Nguyệt nương và Kim Liên. Tây Môn Khánh nghe xong hoảng lên, liền lên phòng, cầm tay Nguyệt nương lay gọi mà bảo:

- Nàng đang có mang, sao lại để ý tới con dâm phụ đó làm gì.

Nguyệt nương mở mắt đáp:

- Tôi có làm gì đâu, tự nhiên nó tới gây chuyện với tôi, chàng hỏi thử mọi người xem có đúng vậy không. Sáng ra, tôi chẳng biết nó hờn giận chuyện gì, bắt lão mẫu về từ sớm rồi vào gây chuyện với tôi, rồi nó rũ đầu rũ tóc ra, nó nói tôi không còn nước còn cái gì hết. Nếu không nhờ mọi người can ngăn, có lẽ nó dám xông lại đánh tôi chứ không chơi đâu. Ngày thường nó lấn lướt người khác quen rồi, hôm nay nó lại định lấn lướt tôi nữa. Tôi nói một thì nó nói mười, cái mồm nó cứ xoèn xoét, tôi làm sao nói lại nổi. Nó còn nói mĩa đợi chàng về, nó sẽ bỏ nhà cả đi, miệng nhặt chẳng muốn ăn gì, người cứ như hâm hấp sốt, mà bây giờ bụng lại đau nữa, thôi để đêm nay tôi kiếm cái dây thắt cổ chết cho rảnh, để chàng ở lại với nó cho vui vẻ. Thà tôi chết trước còn hơn là để giống như Bình Nhi bị nó làm hại.

Nói xong nước mắt rơi lã chã. Tây Môn Khánh nghe xong phát hoảng, vội ôm Nguyệt nương vào lòng mà bảo:

- Nàng ơi, nàng đừng thêm chấp con dâm phụ đó làm gì. Nó một đầu

biết phải quấy gì đâu mà giận nó cho mệt, để tôi chửi nó cho.

Nguyệt nương bảo:.

- Chàng mà dám chửi nó, nó bảo là lấy dây cột chàng lại, lôi chàng đến phòng nó đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nó dám hỗn láo với tôi như vậy thì để tôi cho nó một trận . Bây giờ thấy trong người thế nào ? Đã ăn uống gì chưa ?

Nguyệt nương đáp:

- Đã ăn uống gì đâu. Sáng sớm uống được mấy hớp nước trà là nó đã tới gây chuyện rồi. Bây giờ bụng cứ như là no hơi, lại nữa đầu thì nhức như búa bổ, tay chân thì lạnh ngắt đây nếu không tin chàng sờ thử xem.

Tây Môn Khánh càng lo sợ: :

- Thế thì làm thế nào bây giờ, để tôi cho người mời Nhiệm Y quan tới ngay vậy.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi, mời làm gì cho phiền ra, cứ kệ tôi, sống thì sống, mà lòng sống được thì chết cũng yên. Tôi chết đi để chàng được là vui vẻ với nó, đem nó lên hàng chính thất, người thông minh lanh lợi như nó thì thừa tài giỏi để quán xuyên cái gia đình này.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, tôi đã nói là nàng đừng thèm để ý tới con dâm phụ đó nữa, cứ coi nó như đồ nhơ bẩn thôi tha, không đáng để mắt. Bây giờ nàng không cho mời lang y tới, lỡ cái thai nó làm sao thì khổ.

Nguyệt nương nói:

- Nếu vậy thì bảo chúng nó mời lưu lão bà tới vậy, lão cho thuốc là

khỏi ngay.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con mụ Lưu đó thì biết gì về thuốc men với thai sản, nàng nghe tôi, mời Nhiệm Y quan tới là tốt nhất.

Nguyệt nương nói:

- Chàng mời thì cứ mời, chứ tôi không chịu đâu.

Tây Môn Khánh không nghe, bước ra gọi Cầm Đồng bảo:

- Mau lấy ngựa ra ngoài thành mời Nhiệm lão gia lại đây ngay, nhớ chờ đó, cùng Nhiệm lão gia tới đây ngay.

Cầm Đồng vâng lời dẫn ngựa ra, leo lên phi nước đại phóng ra ngoài thành.

Tây Môn Khánh quay vào quanh quẩn bên Nguyệt nương, lại sai a hoàn nấu cháo, rồi khuyên Nguyệt nương ăn.

Quá trưa, Cầm Đồng về thưa:

- Nhiệm lão gia lên trên phủ Đông Bình coi mạch đến tối. Tôi nhờ nói lại, sáng mai Nhiệm lão gia sẽ lại.

Nguyệt Nương sực nhớ là Kiều Đại hộ sai người tới mời mấy lần, bèn bảo chồng.

- Mình đã hẹn là ngày mai tới dự tiệc bên Kiều thân gia, bây giờ tôi bệnh thế này, làm sao đi được. Hay là chàng tới đó nói một câu đi, kẻo bên đó không thấy mình tới lại buồn giận. Chàng đi bây giờ đi kẻo muộn.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đi rồi ở nhà ai săn sóc nàng ?

Nguyệt nương cười mẫn nguyện:

- Đồ quý khéo lo, ai khiến ở nhà săn sóc. Nói vậy chứ chàng cứ đi đi, tôi không sao đâu, nằm cho khỏe một lát rồi sẽ dậy ăn cơm rồi còn tiếp chuyện Đại cữu mẫu nữa chứ. Chàng việc gì phải hoảng lên vậy.

Tây Môn Khánh bảo Ngọc Tiêu:

- Người ra thỉnh Đại cữu mẫu vào đây trò chuyện với Đại nương.

Đoạn hỏi:

-Lục Đại Thư đâu, gọi vào đây đàn hát cho Đại nương nghe.

Ngọc Tiêu thưa:

- Lục Đại Thư đã xin về rồi.

Tây Môn Khánh quát lên:

- Ai cho nó về ? Ta đã bảo nó ở lại đây vài hôm cơ mà.

Nói xong tức giận chạy tới đập Ngọc Tiêu một đập. Nguyệt nương bảo:

- Người ta thấy nhà chàng loạn lên như cái chợ, không về thì ở lại làm gì.

Ngọc Tiêu mếu máo:

- Cái đứa hỗn láo chửi mắng Thân Nhị Thư thì không đánh, lại đi đánh tôi.

Tây Môn Khánh giả vờ không nghe, chỉ đội mũ mặc áo tới nhà Kiều Đại hộ. Nhưng Tây Môn Khánh chỉ đi một lát rồi lại về Đại cữu mẫu, Kiều Nhi và Ngọc Tiêu đang ngồi xung quanh trò chuyện với Nguyệt nương. Đại cữu mẫu thấy Tây Môn Khánh về thì bước sang phòng bên. Tây Môn Khánh bước vào hỏi Nguyệt nương:

- Nương tử có thấy khỏe hơn chút nào không ?

Nguyệt nương đáp:

- Đại cữu mẫu cho tôi ăn được ít cháo, bây giờ cũng thấy dễ chịu chỉ còn nhức đầu đau lưng mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo: :

- Không sao, ngày mai Nhiệm Y quan tới coi mạch cho thuốc tán khí an thai là khỏi.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đã nói đừng mời mà chàng cứ mời làm gì, tôi không muốn lang y đàn ông tới cầm tay cầm chân bắt mạch đâu, rồi chàng coi, tôi không chịu cho coi mạch đâu. à, mà Kiều thân gia có nói gì không ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Kiều thân gia nói rằng tôi từ Đông Kinh về, nên muốn có chén rượu đãi. Hôm nay Kiều thân gia cho dọn tiệc thịnh soạn lại gọi hai ca nữ tới đàn hát. Nhưng tôi lo cho nàng, chẳng có bụng dạ nào ngồi ăn uống nên chỉ uống vài chung rượu rồi cáo từ.

Nguyệt nương bĩu môi:

- Thôi đi, tôi đâu có tin lời chàng, chàng là hay nói dối lắm, chàng có nghĩ gì đến tôi, tôi có chết chàng cũng mặc kệ, tôi chết chàng lại càng được yên ấy chứ.

Đoạn hỏi:

- Kiều thân gia không nói gì nữa hay sao ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Có, nhưng là chuyện đàn ông với nhau. Kiều thân gia đang muốn có một chức quan hàm với đời, nên đã gói sẵn ba chục lạng bạc, nhờ tôi nói với Hồ Phủ Doãn để giúp chọ Tôi nói là điều đó tôi làm được, nhưng không nhận bạc, Hồ Phủ Doãn mới cho người ta lại, để tôi đến cảm ơn Hồ Phủ Doãn rồi sẽ đem thiếp của Kiều thân gia tới nói

luôn một thể. Nhưng Kiều thân gia không chịu, nói mà để tôi dùng mà mua lễ vật.

Nguyệt nương bảo:

- Thôi thì nói giúp, lấy tiền của người ta làm gì.
- Thì tôi có lấy đâu, ngày mai Kiều thân gia mới cho người đem lại, lúc đó mình từ chối cũng được. Mình cũng phải mua một con lợn và một vò rượu để tạ Hồ lão gia.

Hai vợ chồng chuyện trò thân mật. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Nguyệt nương. Hôm sau Tây Môn Khánh đích thân đứng trông coi gia nhân bày bàn dọn tiệc. Từ sáng sớm, trên phủ đã cho ba chục quân hầu do hai viên lệnh quan dẫn tới để chạy việc trong nhà Tây Môn Khánh. Cũng từ sáng sớm. Nhiệm Y quan đã cưỡi ngựa tới, Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh dùng trà. Nhiệm Y quan nói:

- Hôm qua hân hạnh được đại nhân gọi tới, nhưng tôi lại lên trên phủ, đến tối mới về, sáng sớm hôm nay là phải tới hầu ngay, không dám chậm trễ, dám hỏi vị nào trong quý phủ thân.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội tự nhiên trong người khó chịu, nhức đầu đau bụng đau lưng, phiền tiên sinh coi mạch cho thuốc dùm.

Nhiệm Y quan nói:

- Nghe tin đại nhân thăng chức, lại vừa triều kiến thánh thượng về, tôi không tới chúc mừng được, thật là đắc tội.

Tây Môn Khánh mỉm cười:

- Tôi bất tài, may mắn được thăng chức chỉ là để bù vào chỗ trống của Hạ đại nhân, có gì đáng chúc mừng.

Nói xong quay lại bảo gia nhân:

- Vào thưa với Đại nương là Nhiệm lão gia đã tới, rồi bảo dọn dẹp

phòng ngoài để lão gia vào chẩn mạch. ..

Cầm Đồng vâng lời vào trong. Ngô Đại cứu mẫu, Kiều Nhi và Ngọc Lâu đang ngồi trò chuyện với Nguyệt nương thì Cầm Đồng vào thưa:

- Nhiệm tiên sinh đã tới, gia gia bảo là dọn dẹp phòng ngoài để tiên sinh vào coi mạch.

Nguyệt nương nói:

-Tôi đã bảo là đừng mời Nhiệm Y quan mà cứ mời làm gì không biết. Thà cứ gọi Lưu lão bà tới, uống vài viên thuốc của lão mẫu sẽ khỏi mà đỡ lời thôi phiền phức.

Ngọc Lâu bảo:

- Đại nương à, gia gia đã mời người ta tới rồi, người ta lại là lương y trong vùng, quen biết lớn, Đại nương không chịu ra coi không tiện, chẳng lẽ lại để người ta về hay sao.

Đại cứu mẫu cũng nói:

- Cô nương à, người ta chẳng gì cũng là vị Thái y, cứ để người ta coi mạch xem bệnh tình cô nương thế nào, có phạm hệ gì không, rồi người ta cắt thuốc an thai hạ khí cho cô nương. Còn theo tôi thì Lưu lão bà có học hành gì đâu mà hiểu biết về mạch lý y dược, lỡ có chuyện gì lại hối hận.

Nguyệt nương đành phải ngồi dậy chải sơ lại đầu. Ngọc Tiêu cầm gương soi mặt tới cho Nguyệt nương mặc áo ngoài. Kiều Nhi và Tuyết Nga thì giúp Nguyệt nương đeo đồ nữ trang và cài trâm giắt thoa trên tóc. Xong xuôi, mọi người dẫn Nguyệt nương ra phòng ngoài, chờ Nhiệm Y quan xuống coi mạch...

Hồi 23

Trong Lòng Thù Ghét, Ngoài Mặt Làm Lành

Tây Môn Khánh sợ Nguyệt nương không chịu để Nhiệm Y quan coi mạch, định xuống để khuyên lớn, nhưng tới nơi đã thấy Nguyệt nương ăn mặc sang trọng trang điểm lộng lẫy ngồi chờ thì mừng lắm, vội trở ra mời Nhiệm Y quan xuống. Nhiệm Y quan vừa bước vào, Nguyệt nương đã đứng dậy thi lễ. Nhiệm Y quan lật đặt vái chào cung kính. Nguyệt nương ngồi xuống, mời Nhiệm Y quan ngồi vào ghế đối diện, Cầm Đồng đem một cái gối nhỏ để trên bàn. Nguyệt nương từ từ vén tay áo, để lộ cổ tay trắng ngần khoan thai đặt tay lên gối cho Nhiệm Y quan bắt mạch. Bắt mạch cả hai tay xong, Nguyệt nương đứng dậy vái chào Nhiệm Y quan, hai a hoàn chạy tới đưa vào phòng trong.

Cầm Đồng đem trà ra, Nhiệm Y quan uống trà, nói với Tây Môn Khánh:

- Lệnh phu nhân bẩm sinh khí huyết không được sung mãn, nên lúc hai nghén khí huyết càng thêm bất điều, dễ sinh giận dữ. Hoa? trong gan lại vượng nên đầu nhức, mắt mờ, tim bị trở ngại trĩ trệ nên lòng hay sầu muộn, lại vì huyết thiếu mà khí đa nên tứ chi thường bại hoại.

Nguyệt nương sai Cầm Đồng ra nói:

- Đại nương tôi hiện đang hơi nhức đầu, bụng dưới và lưng hơi đau, ăn uống chẳng thấy ngon.

Nhiệm Y quan nói với Tây Môn Khánh:

- Thừa điều đó thì tôi đã biết, bây giờ nói vậy lại càng rõ hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Chẳng nói giấu gì tiên sinh, tiện nội đang thai nghén, lại vừa gặp chuyện buồn giận nên mới sinh ra như vậy, xin tiên sinh liệu gia giảm mà tận tình điều trị cho.

Nhiệm Y quan nói:

- Đại nhân không phải nhọc công dặn dò, vãn sinh đâu dám không tận tâm tận lực. Vãn sinh sẽ làm thuốc tể an thai hạ khí, trừ đau nhức mệt mỏi và bồi bổ khí huyết, tự nhiên lệnh phu nhân sẽ khoẻ khoắn muốn ăn.

Tây Môn Khánh dặn thêm:

- Cần nhất là xin tiên sinh hết lòng lo sao cho cái bào thai được yên.

Nhiệm Y quan đáp:

- Vãn sinh đã hiểu, xin đại nhân cứ yên lòng, cần nhất là an thai điều khí.

Tây Môn Khánh dặn thêm:

- Cần nhất là xin tiên sinh hết lòng lo sao cho cái bào thai được yên.

Nhiệm Y quan đáp:

- Vãn sinh đã hiểu, xin đại nhân cứ yên lòng, cần nhất là an thai điều khí.

Tây Môn Khánh lại nói:

- Đệ tam phòng của chúng tôi hôm kia bị nôn oẹ và đau bụng, tiện đây cũng xin tiên sinh cho thuốc.

Nhiệm Y quan đáp:

- Thừa vâng, vãn sinh sẽ cho đem thuốc lại.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra, lúc đi ngang đại sảnh, Nhiệm Y quan thấy gia nhân ra vào rộn rịp, lại có đoàn hát đang dựng rạp, các ca công đang chuẩn bị nhạc khí, bèn hỏi:

- Quý phủ hôm nay có việc vui mừng gì vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay Tống Ngự sử mượn nơi đây để bày tiệc khoản đãi Hầu Tuần phủ, nhân dịp Tuần phủ thăng chức về kinh.

Nhiệm Y quan nghe xong trong lòng càng thêm kính sợ Tây Môn Khánh. Tới ngoài, Nhiệm Y quan mấy lần khom mình vái chào Tây Môn Khánh rồi mới lên ngựa mà về.

Tây Môn Khánh trở vào, sai lấy một lạng bạc và năm vuông lụa, bảo Cầm Đồng đem tới cho Nhiệm Y quan rồi đợi lấy thuốc mang về.

Nhiệm Y quan về rồi, Kiêu Nhi và Ngọc Lâu lại vào ngồi trò chuyện với Nguyệt nương. Ngọc Lâu bảo:

- Đó, nếu Đại nương không chịu cho người ta coi mạch thì làm sao người ta có thể biết được tâm bệnh của Đại nương mà cho thuốc.

Nguyệt nương nói:

- Tôi đâu muốn ra làm gì, chẳng qua là gia gia quá lo lắng cho tôi, lại năn nỉ hết lời, tôi không ra sao được. Vả lại các muội muội cứ lôi tôi ra nên tôi phải ra. Chứ nếu không, thử đợi mười năm xem tôi có chịu ra không. Thà tôi chết đi lại được yên tĩnh. Tôi mà chết là người ta được đem lên làm chính thất ngay chứ đừng nói.

Ngọc Lâu bảo:

- Thôi, tôi xin Đại nương, buồn giận mãi làm gì, mà việc gì phải nói những lời như vậy. Không phải tôi nói xấu người khác, nhưng Ngũ nương quả là người chẳng biết điều chút nào, ăn nói hành động hàm hồ quá lắm. Người như thế ai chẳng biết, Đại nương giận làm gì cho mệt.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu Ngũ nương chỉ không biết điều như lời Tam muội nói thì đã khá, đằng này tôi sợ tâm địa Ngũ nương chẳng phải vừa, chỉ chuyên nghĩ chuyện làm hại người khác mà thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương là người chủ trong nhà, cai quản chúng tôi, thiết tưởng Đại nương cũng nên rộng lượng một chút cho Ngũ nương được nhờ, nếu đại nương chặt chẽ quá thì Ngũ nương biết làm sao. Người ta thường nói, một người quân tử dung được mười kẻ tiểu nhân, xin Đại nương nghĩ lại.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi đâu phải là chủ trong nhà, người ta chỉ cần biết đến gia gia mà thôi, chứ đâu cần biết đến tôi.

Ngọc Lâu nói:

- Làm gì có chuyện đó, Đại nương thấy không, Đại nương không khoẻ trong người nên gia gia không dám xuống phòng Ngũ nương đó.

Nguyệt nương bảo:

- Sao lại không xuống? không xuống thì người ta lấy dây cột vào cổ gia gia mà lôi xuống ấy chứ. Vả lại gia gia thương yêu ai thì cứ đến với người đó, tôi nào dám ngăn cản, ngăn cản lại mang tiếng này nọ lôi thôi.

Ngọc Lâu nói:

- Đại nương cứ nghĩ quá đi như vậy nên mới buồn giận chứ làm gì có chuyện đó. Thôi, bây giờ Đại nương đừng giận nữa, để tôi gọi Ngũ nương tới đây lạy tạ lỗi Đại nương.

Đại cữu mẫu bước vào, nghe Ngọc Lâu nói vậy, cũng bảo Nguyệt nương:

- Phải đấy, hai người nên làm lành với nhau đi là hơn. Nếu không thì sẽ đưa quan nhân vào chỗ khó xử. Quan nhân có muốn đến với Ngũ nương thì sợ cô nương buồn giận, mà không đến thì Ngũ nương lại giận quan nhân mà giận cả cô nương nữa, như thế rồi cứ xa cách

thêm ra, trong nhà mất vui đi.

Ngọc Lâu nói tiếp:

- Nhân có đại cữu mẫu ở đây, Đại nương cũng nên tha thứ cho Ngũ nương để đại cữu mẫu được vui. Hôm nay nhà có đại tiệc, tôi phải đứng ra lo việc, đáng lẽ Ngũ nương phải vào đây giúp đỡ tôi, đằng này cứ nằm trong phòng, tôi cũng không vừa lòng chút nào cả. Kêu Ngũ nương vào đây xin lỗi Đại nương rồi phụ tôi lo việc chứ. Đại cữu mẫu nghĩ vậy có đúng không?

Ngô Đại cữu mẫu đáp:

- Tam nương nói đúng lắm.

Đoạn quay sang Nguyệt nương:

- Cô nương à, Tam cô nương đã nói vậy thì cô nương cũng nên nghĩ lại, để cho quan nhân đỡ phần khó xử.

Nguyệt nương không nói gì, Ngọc Lâu đứng dậy định bước ra thì Nguyệt nương bảo:

- Tam nương đừng gọi nó, nó muốn lại đây thì lại, không việc gì phải mời gọi như vậy.

Ngọc Lâu đứng lại đáp:

- Để tự nhiên thì Ngũ nương đâu dám lại, phải gọi chứ.

Đoạn nói đùa:

- Tôi gọi mà Ngũ nương không chịu lại thì tôi lấy dây cột cổ lôi lại đây ấy chứ.

Nói xong xuống phòng Kim Liên. Tới nơi thấy Kim Liên đang ngồi thừ người trên tràng kỷ, đầu tóc không chải, mặt mũi xanh tái, bèn bảo:

- Ngũ thư thư à, sao không chải đầu trang điểm đằng hoàng, hôm nay nhà có đại tiệc, bận rộn biết bao mà chẳng thấy thư thư vào giúp

một tay, cứ ngồi giận dỗi mãi hay sao. Hồi nãy chúng tôi có khuyên can, Đại nương cũng nguôi giận rồi, bây giờ thì thư thư cũng chẳng nên giận nữa, mà nên vào lạy tạ lỗi Đại nương thì hơn, mình là người dưới mà, lời nói lại chẳng mất tiền mua, sao không làm cho êm ấm cửa nhà. Bây giờ thư thư giận thì định giận đến bao giờ, chi bằng bây giờ vào xin lỗi một câu, bao nhiêu chuyện cũ bỏ qua có phải là tốt hơn không. Nếu không thì thư thư chỉ làm cho gia gia khó xử thêm mà thôi, gia gia dù có muốn xuống với thư thư cũng không dám vì sợ Đại nương buồn giận. Thôi thì chỗ chị em trong nhà, cái gì qua đi thì thôi.

Kim Liên nói:

- Thôi thôi, tôi đâu dám làm chị em với người tạ Người ta là con nhà danh giá, cưới xin linh đình, trở thành vợ cái con cột trong nhà, còn tôi là phận nghèo hèn, hư thân trác nét, theo gia gia về nhà này, làm sao chị em với người ta được.

Ngọc Lâu bảo:

- Sao lại nói vậy, thư thư cũng như tôi, tuy là phận lẽ mọn nhưng cũng là vợ chứ là gì, tuy không cưới xin linh đình, nhưng cũng mai mối đàng hoàng chứ có ai theo gia gia về nhà này đâu. Tuy nhiên tôi cũng xin khuyên là ở đâu cũng vậy, còn có người này người kia, từ nay thư thư nói năng hành động gì cũng phải nên đắn đo sau trước, nhìn dưới nhìn trên để tránh những chuyện đáng tiếc. Dầu sao thì thư thư cũng có lỗi, có mặt đại cứu mẫu và ba vị sự phụ mà thư thư ăn nói chẳng giữ gìn, khiến cho họ cười chê, trách gì Đại nương không giận. Chuyện này không dàn xếp cho êm đẹp, chẳng lẽ cứ thế này mãi sao. Thôi, thư thư chải đầu trang điểm đi, rồi chúng mình cùng vào thượng phòng.

Kim Liên im lặng một lúc, suy nghĩ về lời Ngọc Lâu rồi nén giận, bước tới trước gương chải đầu trang điểm, rồi thay áo, cùng Ngọc Lâu vào thượng phòng.

Ngọc Lâu bước vào, vén màn nói:

- Đại nương thấy không, tôi nói là thế nào Ngũ nương cũng lại mà.

Rồi quay lại cười bảo Kim Liên:

- Không vào lạy tạ lỗi với Đại nương mau đi.

Đoạn bước vào, đứng qua một bên, bắt chước giọng bà già, nói đùa với Nguyệt nương:

- Thừa thân gia, cháu nó còn trẻ người non dạ chưa hiểu gì cả, nên mới dám cả gan xúc phạm tới thân gia, xin thân gia nể mặt tôi mà tha cho cháu lần này. Lần sau cháu còn tái phạm khiến thân gia buồn phiền, thì lúc đó tùy thân gia đánh đập chửi mắng, tôi không dám xin cho cháu nữa.

Mọi người cười ầm cả lên, Kim Liên ngượng ngừng bước tới lạy Nguyệt nương bốn lạy, rồi cúi đánh Ngọc Lâu mà bảo:

- Đồ quỷ, cái mặt như vậy mà đòi làm mẹ tôi sao?

Mọi người lại cười, Nguyệt nương cũng không nín cười được. Ngọc Lâu nói đùa với Kim Liên:

- Con nhà bất hiếu, người thấy bà chủ đây khoan hồng cho người thì người lên mặt mắng cả mẹ người hay sao.

Đại cữu mẫu nói:

- Hai chị em đùa giỡn khiến cho cô nương chúng tôi đây cũng được vui vẻ, thảo nào người ta vẫn nói, mẫu đơn tuy đẹp còn nhờ lá xanh.

Nguyệt nương bảo:

- Nhưng từ nãy tới giờ người ta có nói gì với tôi đâu.

Kim Liên vội nói:

- Đại nương cao cả như trời, tôi thấp hèn như đất, Đại nương mở lượng bao dung cho tôi, tôi nguyện ghi khắc trong lòng.

Ngọc Lâu đập vào vai Kim Liên:

- Thôi, vậy là được rồi, bây giờ thì phải giúp tôi lo việc chứ, đứng đó mà nói hay sao?

Kim Liên vội cùng Ngọc Lâu xếp đặt mọi việc cho bữa tiệc.

Lát sau Cầm Đồng đem thuốc về, lại trình cả thiếp của Nhiệm Y quan cho chủ. Tây Môn Khánh sai đem ngay xuống cho Nguyệt nương.

Nguyệt nương gọi Ngọc Lâu bảo:

- Có cả thuốc của Tam nương đây này.

Ngọc Lâu bước lại nói:

- À, hôm nọ Ở nhà Ứng nhị gia về, tôi nôn oẹ, và đau bụng nên gia gia mới bảo Nhiệm Y quan làm thuốc cho đấy.

Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ hôm nọ Tam nương bị lạnh, thuốc này chắc là thuốc tiêu hàn đấy.

Nói xong đưa thuốc cho Ngọc Lâu. Ngọc Lâu nhận thuốc, sai a hoàn cất thuốc đi, rồi tiếp tục cùng Kim Liên lo việc.

Trong khi đó, Tống Ngự sử tới, Tây Môn Khánh mời vào thư phòng uống trà nói chuyện. Tống Ngự sử cảm tạ về cái đỉnh quý rồi hỏi:

- Dám xin tiên sinh cho biết giá cả.

Tây Môn Khánh nói:

- Đem đến còn sợ đại nhân không vừa lòng, đâu dám nói giá.

Tống Ngự sử nói:

- Nếu vậy thì tôi biết lấy gì cảm tạ tiên sinh.

Nói xong đứng dậy vái tạ. Tây Môn Khánh cũng đứng dậy đáp lễ. Hai người ngồi xuống, nói sang chuyện qua đám quan lại địa phương.

Tây Môn Khánh nói:

- Theo chỗ văn sinh được biết thì Hồ Tuần phủ có tài có đức, được dân gian ngưỡng vọng, Lý Tri huyện là người mẫn cán, dân cũng được nhờ, còn các vị khác thì văn sinh không được rõ cho lắm.

Tổng Ngự sử hỏi:

- Thế còn Chu Tổng binh ở phủ Thủ Bì là người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chu Tổng binh là người lão thành lịch lãm, nhưng theo văn sinh thì chưa bằng Kinh Đô giám, tuổi trẻ mà xuất thân võ củ, thao lược trí dũng kiêm toàn, chẳng hay đại nhân có thấy như vậy chăng?

Tổng Ngự sử đáp:

- Văn sinh cũng nghe người ta ca tụng Kinh Trung.

Tây Môn Khánh nhân dịp nói ngay:

- Kinh Đô giám với văn sinh cũng là chỗ tương giao, hôm qua tới đây có đưa cho văn sinh tấm thiệp, nhờ đại nhân để mắt cho.

Tổng Ngự sử nói:

- Nếu vậy thì Kinh Đô giám cũng đáng được nâng đỡ. Tiên sinh còn thấy người nào khác nữa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chẳng giấu gì đại nhân, văn sinh có người anh vợ họ Ngô, hiện là Chánh Thiên hộ, vừa rồi có công lo tu bổ và xây dựng kho đụn đúng hạn, kết quả rất tốt đẹp, xứng đáng được thăng chỉ huy, đại nhân để tâm cất nhắc cho thì văn sinh đội ơn lắm.

Tổng Ngự sử nói:

- Đã là thân thích của tiên sinh thì văn sinh sẽ hết lòng, chẳng

những được thăng chức mà ngay bây giờ vẫn sinh có thể đề cử cho làm chức Kiểm sự được.

Tây Môn Khánh đứng dậy vái tạ, rồi lấy thiếp của Ngô Đại cứu và Kinh Đô giám, hai tay đưa cho Tống Ngự sử. Tống Ngự sử xem xong, đưa cho thư lại cất đi rồi dặn:

- Ngày mai nhớ nhắc ta, để ta làm bản tấu trình về triều.

Viên thư lại cất thiếp đi. Tây Môn Khánh sai Đại A lấy ba tiền, ngầm dú cho viên thư lại, dặn nhớ nhắc giùm.

Hai người đang nói chuyện thì nghe bên ngoài tiếng hò hét dẹp đường rồi tiếng ngựa hí, sau đó gia nhân vào thưa:

- Các quan đã tới.

Tây Môn Khánh bước ra tiếp đón. Tống Ngự sử lưỡng thững ra sau. Các quan theo thứ tự lớn nhỏ mà thi lễ. Tây Môn Khánh dẫn Tống Ngự sử và các quan tới coi phòng tiệc. Tống Ngự sử thấy bàn ghế chỉnh tề, bát đĩa toàn đồ quý, khung cảnh xung quang trang hoàng rực rỡ thì vui lắm, cảm tạ Tây Môn Khánh hết lời rồi nói:

- Thật là tốn kém cho đại nhân quá, chỗ chúng tôi đóng góp thật chẳng thấm vào đâu, thôi thì đại nhân vì tôi mà lo cho, các quan đây không đóng góp thêm nữa đâu.

Tây Môn Khánh cười:

- Có thiếu chút ít thì vẫn sinh xin bù thêm, làm gì có chuyện quý quan phải góp thêm nữa.

Nói xong mời mọi người ngồi. Các quan theo thứ tự lớn nhỏ mà ngồi. Tống Ngự sử thấy các quan đủ mặt thì sai người đi mời Hầu Tuần phủ. lát sau, một quân hầu phi ngựa tới trước báo:

- Hầu lão gia đã tới.

Tây Môn Khánh cho dàn nhạc tấu nhạc vang lừng. Các quan kéo nhau ra tận cổng ngoài nghênh tiếp. Tống Ngự sử thì đứng đợi ở

cổng trong.

Ngôi kiệu bốn người khiêng hạ xuống tại cổng ngoài. Hầu Tuần phủ mặc triều phục, đeo kim đai bước xuống. Các quan vái chào rồi mời vào. Tới cổng trong, Tổng Ngự sử bước ra vái chào và mời vào đại sảnh.

Tại đại sảnh, các quan theo thứ tự lớn nhỏ bước tới làm lễ, sau cùng Tây Môn Khánh mới bước tới bái kiến. Hầu Tuần phủ đã gặp Tây Môn Khánh trong một bữa tiệc tại nhà Lưu Thái giám nên nhớ mặt, chào hỏi thân mật lắm.

Tổng Ngự sử mời Hầu Tuần phủ cởi áo ngoài rồi ngồi vào bàn. Các quan ai ngồi chỗ ấy. Gia nhân đem đồ ăn và rượu ra. Tổng Ngự sử thân rót rượu mời Hầu Tuần phủ. Dàn nhạc hòa tấu vang lừng. Bữa tiệc bắt đầu, dàn nhạc tấu vài khúc thì đến một đám vũ công trình diễn, tiếp đó là phường hát phô tài. Không khí thật muôn phần tưng bừng vui vẻ.

Tới quá trưa thì Hầu Tuần phủ sai tả hữu lấy năm lạng bạc ra chia thưởng cho nhà bếp, gia nhân hầu tiệc và các ca công vũ nữ cùng phường hát, rồi mặc áo đứng dậy cáo từ. Các quan tiễn ra đến cổng ngoài, Hầu Tuần phủ lên kiệu, tiền hô hậu ủng mà về.

Tổng Ngự sử trở vào cảm tạ Tây Môn Khánh rồi cùng các quan cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn khách xong, thưởng tiền cho các ca công, vũ nữ và phường hát rồi cho về.

Nhân thấy trời còn sớm, bèn giữ lại mấy ca công, rồi sai dọn tiệc mới, cho mời Ngô Đại cửu, Ứng Bá Tước, Ôn Tú tài, các quản lý phó, Cam, Bôn Tứ và Kính Tế. Trong lúc chờ đợi, Tây Môn Khánh bảo ca công đàn hát, lại sai bẻ mấy cành mai lớn đang nở đẹp, vào cắm tại lục bình, rồi vừa nghe hát, vừa ngắm mai uống rượu.

Lát sau mọi người lần lượt tới đông đủ. Bá Tước vái chào Tây Môn Khánh rồi nói:

- Hôm nọ các tấu tấu tới đông đủ là hân hạnh cho tôi lắm rồi, đại ca lại còn cho nhiều thứ quá, thật muôn vàn cảm tạ đại ca.

Tây Môn Khánh cười:

- Đồ quý sứ, hôm đó núp trong cửa sổ nhìn trộm các nương nương phải không?

Bá Tước kêu lên:

- Trời ơi, làm gì có chuyện đó, đại ca đừng có nghe lời nói láo của đứa nào đó. À, thôi tôi nhớ ra rồi, không ai khác hơn là thằng Vương Kinh, nó ghét tôi nên bịa chuyện hại tôi đây, nó dám ăn không nói có như thế bao giờ không. Để tôi lóc thịt nó ra mới được.

Mọi người uống trà, chờ gia nhân bày tiệc. Ngô Đại Cữu muốn vào thăm Nguyệt nương. Tây Môn Khánh dẫn anh vợ vào. Tây Môn Khánh nói:

- Hồi trưa tôi có nói với Tống Ngự sử rồi. Ngự sử xem thiệp của Đại Cữu rồi giao cho thư lại, dặn là ngày mai nhắc để làm tờ tấu trình về triều. Tôi có cho viên thư lại ba tiền để nó lo cho Đại Cữu. Tống Ngự sử hứa là ngày mai Đại Cữu sẽ có tin mừng thăng quan tiến chức. Tôi cũng nói giùm luôn cho Kinh Đô giám nữa.

Ngô Đại Cữu nghe xong mừng lắm, vái tạ Tây Môn Khánh rồi nói:

- Thật là khiến dựng phải phí tâm quá.

Tây Môn Khánh nói thêm:

- Tôi cũng nói Đại Cữu là anh vợ của tôi. Tống Ngự sử nghe xong bảo là sẽ hết lòng.

Nói xong dẫn Ngô Đại Cữu vào phòng Nguyệt nương. Nguyệt nương đứng dậy vái chào anh. Đại Cữu chào xong rồi bảo Ngô Đại Cữu mẫu:

- Nhà chẳng có ai mà bà cứ ở liền đây mấy ngày, chẳng để mắt đến việc nhà gì cả.

Đại Cữu mẫu đáp:

- Cô nương đây cứ giữ tôi đây này, có cho về đâu, còn bảo là mòng

ba mới cho tôi về đây.

Ngô Đại cứu bảo:

- Nếu cô nương đây lưu giữ thì để ngày mồng bốn về cũng được, mồng ba ngày xấu.

Thăm hỏi Nguyệt nương mấy câu, Ngô Đại cứu cùng Tây Môn Khánh trở ra bàn tiệc, cùng mọi người ăn uống nghe đàn hát.

Tiệc đang vui thì Đại An vào thưa:

- Kiêu thân gia sai Kiêu Thông tới thưa chuyện với gia gia.

Tây Môn Khánh bước ra ngoài thêm. Kiêu Thông chạy tới lạy chào rồi thưa:

- Gia gia tôi đã thưa chuyện với lão gia rồi, nay y hẹn xin đem tới ba chục lạng, lại xin gửi thêm năm lạng để lão gia thưởng cho thuộc cấp.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ta nể lời gia gia người nên mới nhận ba chục lạng để lo việc, lại còn đưa thêm tiền này tiền nọ làm gì. Người đem về đi. Ngày mai ta nói chuyện với Hồ Phủ doãn, sẽ có tin cho gia gia người.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Mời nó vào trong đem rượu thịt khoản đãi.

Nói xong trở vào bàn tiệc.

Bữa tiệc hôm đó kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách, sai gia nhân dọn dẹp rồi vào phòng Nguyệt nương. Đại cứu mẫu thấy Tây Môn Khánh vào thì lánh sang phòng bên. Tây Môn Khánh hỏi vợ:

- Nàng thấy trong người khá hơn không?

Nguyệt nương tươi tỉnh đáp:

- Cũng khá.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay tôi đã nói giùm với Tống Ngự sử cho Đại cữu rồi. Ngự sử hứa sẽ hết lòng, lại nói là sẽ để cử Đại cữu làm Kiểm sự, như vậy là nay mai Đại cữu sẽ là quan Chỉ huy Kiểm sự đấy. Vừa rồi tôi cũng đã nói với Đại cữu, Đại cữu mừng lắm. Có lẽ chỉ trong ít ngày nữa là có tin mừng.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy phải tốn kém bao nhiêu? vài trăm lượng chứ ít sao? đại ca tôi làm gì có tiền?

Tây Môn Khánh cười:

- Ai lấy của Đại cữu đồng xu nào đâu. Tôi nói với Tống Ngự sử, đó là anh vợ của tôi, Ngự sử nói là sẽ đặc biệt lưu tâm, như vậy thì làm gì phải tiền bạc này nọ.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì tùy chàng lo giùm cho.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Ngọc Tiêu:

- Đem thuốc lại đây để ta cho Đại nương uống.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng làm gì thì làm đi, để lát đi ngủ tôi uống.

Tây Môn Khánh vừa định bước đi thì Nguyệt nương gọi giật lại hỏi:

- Chàng định đi đâu vậy? nếu chàng định xuống phòng Ngũ nương thì để tôi nói chàng nghe, Ngũ nương đã tới lạy tạ xin lỗi tôi rồi, bây giờ chỉ còn chàng phải xin lỗi người ta mà thôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi có xuống đó đâu.

Nguyệt nương bảo:

- Nay đừng có che mắt tôi, chàng không tới đó thì tới đâu bây giờ? trước mặt Đại cửu mẫu nó dám bảo là tôi ngăn cản chàng, không cho xuống với nó, vậy thì tôi không cho chàng tới với nó đó.

Tây Môn Khánh ôn tồn:

- Tôi đã nói là nàng đừng để ý tới con dâm phụ đó làm gì.

Nguyệt nương bảo:

- Tôi không cho chàng tới với nó đêm nay đâu. Đêm nay chàng phải tới với Kiều Nhi, rồi đêm mai chàng tới đâu tôi không cần biết.

Tây Môn Khánh nghe vợ nói vậy, không biết làm sao đành tới phòng Kiều Nhi sáng sớm hôm sau, ngày mồng một tháng mười hai, Tây Môn Khánh tới nha môn, cùng Hà Thiên hộ đăng đường làm việc. Tới gần trưa thì về nhà, sai soạn rượu thịt và ba chục lạng bạc, Đại An đem tới Hồ Phủ doãn trên phủ Đông Bình. Hồ Phủ doãn thâu nhận lễ vật và đưa hồi thiếp đem về.

Trong khi đó, Tây Môn Khánh mời Từ tiên sinh tới, nhờ lập đàn tạ Ông trời đất. Lễ xong, Từ tiên sinh ở lại ăn uống một lát rồi về.

Lát sau Đại An về, đem theo thiếp của Hồ Phủ doãn và ấn tín cho Kiều Đại hộ, ấn tín thấy ghi "Kiều Hồng, bản phủ Nghĩa quan". Tây Môn Khánh sai Đại An đem hồi thiếp của Hồ Phủ doãn cùng ấn tín và một quả đựng rượu thịt lại cho Kiều Đại hộ. Lại sai gia nhân đem rượu thịt tới biếu Ngô Đại cửu, Ôn Tú tài, Ứng Bá Tước, và Tạ Hy Đại, cùng các quản lý. Mặt khác lại sai viết thiếp mời Chu Thủ bị, Kinh Đô giám, Trương Đoàn luyện, Lưu Thái giám, Tiết Thái giám, Hà Thiên hộ, Hoa Thiên hộ, Ngô Đại cửu, Kiều Đại hộ, Vương Tam và vài thân bằng quyến thuộc khác, ngày mồng ba tới dự tiệc để cảm tạ về sự chúc mừng của họ trong mấy ngày vừa qua. Lại cho gọi các nhạc công và bốn ca công tới đàn hát. Công việc lo tổ chức sắp xếp

bữa tiệc lúc trước, Tây Môn Khánh giao cho Ngọc Lâu, nhưng Ngọc Lâu trong người không khỏe nên lại giao cho Kim Liên.

Chiều hôm đó Ngọc Lâu vào hỏi thăm Nguyệt nương:

- Từ hôm qua tới nay, Đại nương uống thuốc của Nhiệm Y quan, trong người thấy thế nào?

Nguyệt nương đáp:

- Quái lạ, ông ta tới nắm tay nắm chân bắt mạch cho thuốc thế nào mà uống vào là hết đau ngay, bây giờ chẳng còn đau đớn gì nữa.

Ngọc Lâu cười:

- Vậy mà Đại nương cứ sợ người ta nắm tay nắm chân.

Ngô Đại cứu mẫu ngồi bên cạnh cũng phải bật cười.

Lát sau Tây Môn Khánh đem bả tính toán buổi tiệc tới hỏi ý kiến Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Chàng đã tính thì việc gì còn phải hỏi lại nữa. Bây giờ chọn người nào lo việc thì giao cho người đó là xong. Người nào đứng ra lo thì người đó có ý kiến, hỏi tôi làm gì cho mất lòng mất bề ra.

Tây Môn Khánh bèn xuất ba chục lạng bạc ra đưa cho Kim Liên để chi tiêu cho bữa tiệc.

Sắp đặt xong xuôi thì Kiều Đại hộ tới. Tây Môn Khánh mời vào đại sảnh uống trà nói chuyện. Kiều Đại hộ được ấn tín thì vui mừng lắm, cảm tạ Tây Môn Khánh hết lòng rồi đứng dậy vái tạ mà nói:

- Cũng nhờ thân gia phí tâm lo cho, thật không biết lấy gì cảm tạ.

Tây Môn Khánh dặn:

- Mong ba này thân gia nhớ tới sớm sớm một chút nhé.

Kiều Đại hộ hân hoan:

- Hôm đó chắc là tôi mặt áo đội mũ đeo đai được rồi phải không? nhưng chắc là buồn cười lắm. Tôi sẽ tới hầu tiệc thân gia.

Tây Môn Khánh mời Kiều Đại hộ uống trà rồi quay lại dặn Cầm Đồng:

- Dọn tiệc rượu trong thư phòng cho ta.

Đoạn bảo Kiều Đại hộ:

- Xin thỉnh thân gian vào thư phòng tôi ngồi cho ấm.

Nói xong dẫn Kiều Đại hộ vào thư phòng. Hai người vừa nói xong dẫn Kiều Đại hộ vào thư phòng. Hai người vừa ngồi xuống thì Ứng Bá Tước đến, đem theo nhiều lễ vật. Vái chào hai người xong, Bá Tước nói:

- Đây là lễ mừng đại ca.

Nói xong đưa tám thiệp lên. Tây Môn Khánh thấy trong thiệp ghi tên những người có lễ mừng, gồm Ngô Đạo quan, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Tôn Thiên Hoá, Chúc Thật Niệm, Thường Trí Tiết, Bạch Lãi Quang, Lý Tam, Hoàng Tứ, Đổ Tam. Tây Môn Khánh bảo gia nhân đầu nhận lễ vật rồi nói:

- Còn bên này gồm Ngô Nhị cứu, Trần di phu, Nhiệm Y quan, Hoa Đại cứu, Ôn Tú tài và ba người quản lý thì để ngày mồng bốn sẽ mời.

Đoạn quay lại bảo Cầm Đồng:

- Người lấy ngựa chạy mời Ngô Đại cứu tới đây với Kiều thân gia cho vui.

Lại hỏi:

- Ôn tiên sinh có bên đó không nhỉ?

Lại An đứng sau thưa:

- Ôn tiên sinh không có nhà, nghe nói là đi thăm bạn.

Lát sau thì Ngô Đại cửu tới, Kính Tế và mấy người nữa cũng đến. Tây Môn Khánh mời mọi người nhập tiệc. Qua vài tuần rượu, Tây Môn Khánh nói:

- Kiêu thân gia có việc vui mừng, hôm nay đã lãnh ấn tín rồi, hôm nào chúng mình phải chuẩn bị lễ vật tới mừng mới được.

Kiều Đại hộ nói:

- Đâu dám để liệt vị phí tâm như thế.

Đang ăn uống thì sai nhân trên huyện đem hai trăm cuốn lịch năm mới đến. Tây Môn Khánh thưởng tiền cho sai nhân rồi bảo đem hồi thiệp về huyện.

Bá Tước bảo:

- Năm hết tết đến rồi mà tôi cũng chưa biết mặt mũi cuốn lịch mới nó ra làm sao.

Tây Môn Khánh liền lấy ra năm mươi cuốn lịch, chia tặng cho Ngô Đại cửu, Kiêu Đại hộ và Ứng Bá Tước. Bá Tước cầm một cuốn lên coi thì thấy niên hiệu năm tới được cải là Trùng Hoa nguyên niên, năm tới lại nhuận tháng giêng.

Tới chiều thì Kiêu Đại hộ cáo từ. Bữa tiệc còn kéo dài tới tối, Tây Môn Khánh tiễn khách xong, trở lên đại sảnh dặn gia nhân:

- Ngày mai, chuẩn bị ngựa để ta và Hà Đại nhân ra ngoại thành tiễn Hầu lão gia. Lai An, Xuân Hồng, và bốn tên quân hầu ngày mai theo kiệu Đại nương tới nhà Hạ lão gia.

Dặn dò xong, Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên.

Tối hôm đó, Kim Liên nghĩ rằng Tây Môn Khánh không đến nên chẳng trang điểm, cứ nằm dài trên giường nghĩ ngợi vẩn vơ, tóc rối không thềm chải, quần áo nhàu nát chẳng muốn thay, trời tối mà chẳng gọi thắp đèn.

Tây Môn Khánh tới, thấy nhà cửa tối om, bên trong yên lặng như tờ, cất tiếng gọi Xuân Mai cũng chẳng thấy thừa, bèn bước vào phòng, trong ánh sáng mờ mờ, thấy Kim Liên nằm trên giường, lên tiếng gọi cũng chẳng thấy trả lời. Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, gọi Thu Cúc thắp đèn, rồi lay Kim Liên mà bảo:

- Nàng làm sao vậy? tôi hỏi mà cũng chẳng trả lời hay sao?

Kim Liên vẫn không đáp, chỉ thấy nước mắt tuôn chảy trên nét mặt đẹp thắm sâu. Tây Môn Khánh thấy vậy, rối loạn cả tâm hồn, ôm lấy Kim Liên mà bảo:

- Thật chẳng ra làm sao cả, ngày thường hai người có vẻ hợp nhau, quý mến nhau lắm cơ mà, sao lại xảy ra chuyện như vậy?

Kim Liên lau nước mắt rồi sụt sùi đáp:

- Ai trêu chọc gì người ta đâu, tự nhiên người ta kiếm chuyện rồi chửi mắng tôi đủ điều, bảo là tôi quyến rũ chàng. Người ta là vợ cái con cọt, lấy chàng có cưới hỏi linh đình, chàng nên giữ chặt lấy người ta là hơn, xuống đây với tôi làm gì để tôi mang tiếng là quyến rũ chồng người ta. Người ta bảo là đêm nào tôi cũng giữ chàng, nhưng thử hỏi liền trong mấy đêm nay, chàng có ở đây với tôi đâu. Người ta còn hạch hỏi tôi đủ điều, có cái áo cừu mà cũng bắt bẻ là tôi không thừa với người ta một tiếng. Con a hoàn của tôi làm lỗi thì đánh mắng nó, chứ sao lại kiếm cớ đó để gây chuyện với tôi. Chàng là người chồng, chủ gia đình, có quyền định đoạt mọi việc, chàng để cho người ta áp bức hành hạ tôi như thế hay sao? vậy mà chàng thấy người ta giận thì sợ hãi lo cuống cả lên, nào sẵn sóc nâng giấc, nào gọi lang y, nào hỏi han đủ chuyện. Tôi dù có theo chàng vào đây thì cũng là vợ chàng, nhưng điều này thì tôi có chết trong nhà này, chắc cũng chẳng có ai ngó ngang tới. Vậy mà như chàng biết đó, tôi đã phải nhẫn nhục tới lạy lục tạ lỗi với người ta để trong nhà được yên vui, mà chàng cũng đỡ khó xử.

Nói xong, nước mắt lại tuôn rơi lã chã. Những giọt nước mắt long lanh như những hạt trân châu lăn dài trên gò má ửng hồng như trái đào chín tới. Tây Môn Khánh chưa biết phải nói gì thì Kim Liên lại gục vào lòng Tây Môn Khánh mà bật khóc lớn, khóc nức nở mãi không thôi. Tây Môn Khánh nâng Kim Liên dậy mà khuyên:

- Thôi mà, mấy hôm nay tôi bận rộn nhiều chuyện, hai người, người nào cũng phải nhịn một chút mới được, chứ tôi thì chẳng biết ai phải ai trái, chẳng biết bênh ai bỏ ai bây giờ. Hôm qua tôi muốn xuống thăm nàng thì Đại nương nói mĩa là tôi xuống xin lỗi nàng, rồi không cho tôi đi mà bắt tôi phải đến với Kiều Nhi Tuy đêm qua tôi nghỉ lại phòng Kiều Nhi nhưng không lúc nào tôi không nghĩ tới nàng.

Kim Liên giận dỗi:

- Thôi đi, tôi đã hiểu rõ lòng chàng rồi, chẳng qua trước mặt tôi thì chàng ăn nói giả dối vậy mà thôi, chứ còn chàng phải để lòng mà thương yêu vợ cái con cột của chàng chứ. Người ta lại đang mang giọt máu của chàng trong bụng thì chúng tôi đây phỏng nghĩa lý gì, làm sao dám sánh với người ta.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi mà, đừng nói bậy chứ.

Đang ôm ấp khuyên lơn thì Thu Cúc lù lù đem trà ra, Tây Môn Khánh mắng:

- Đồ khỉ, ai gọi mày đem trà mà đem ra vậy? rõ thật nhanh nhẩu đoảng.

Đoạn hỏi:

- Xuân Mai đâu sao không thấy?

Kim Liên nói:

- Chàng hỏi đến nó làm gì, từ hôm ấy đến nay buồn giận thành bệnh nằm trong nhà, ba bốn hôm nay chẳng ăn được miếng cơm miếng cháo nào hết. Nó chỉ khóc đòi chết mà thôi, nó nói là Đại nương mắng chửi nó thì nó nhục nhã lắm.

Tây Môn Khánh hỏi lại:

- Thật vậy sao?

Kim Liên đáp:

- Tôi nói dối chàng để làm gì, chàng thử vào coi.

Tây Môn Khánh vội bước sang phòng nhỏ bên cạnh thì thấy Xuân Mai đầu tóc rối bời, dung nhan tiều tụy, đang nằm ngủ trên giường, bèn gọi:

- Sao không dậy mà cứ nằm vậy?

Gọi thêm ba bốn tiếng nữa cũng chẳng thấy trả lời, Tây Môn Khánh ngồi xuống giường, xốc Xuân Mai dậy, để ngồi dựa vào mình. Xuân Mai mở mắt nói:

- Xin gia gia buông tôi ra, tôi chỉ là đứa ăn kẻ ở trong nhà, đáng gì cho gia gia bận tâm, gia gia làm vậy, chỉ thêm bận tay mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con nhãi này, Đại nương nói vài câu mà người cũng giận hay sao. Mấy hôm nay người không ăn uống được gì phải không?

Xuân Mai đáp:

- Ăn uống được hay không thì gia gia hỏi làm gì, kẻ ăn người ở trong nhà sống chết có đáng gì quan tâm. Tôi tuy là phận tôi đòi, nhưng có làm điều gì thiệt hại cho nhà này đâu mà Đại nương chửi tôi là con dâm phụ. Rồi tôi lại bị nương nương tôi đánh mắng nữa. Để rồi nay mai vợ Hàn Đạo Quốc vác mặt tới đây, tôi sẽ chửi nó một trận cho mà xem. Chung quy cũng chỉ vì nó giới thiệu con dâm phụ Thân Nhị Thư tới đây mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Có thêm Thân Nhị Thư tới đây đàn hát cũng tốt chứ sao, ai bảo người kiếm chuyện với nó làm gì.

Xuân Mai cãi:

- Ai bảo nó không chịu hát? khi không tôi chửi mắng hay sao?

Tây Môn Khánh nói lảng:

- Ta tới đây mà người không pha trà cho ta uống hay sao? tay con khốn Thu Cúc không sạch, ta không uống trà do nó pha đâu.

Xuân Mai đáp:

- Gia gia không biết mấy ngày nay tôi không ăn uống gì sao, bây giờ đứng cũng không đứng nổi, làm sao mà đi pha trà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Con nhãi, ai bảo người không chịu ăn uống. Nhưng thôi, ta cũng chưa ăn cơm, để ta với người cùng ăn cho vui.

Nói xong quay ra bảo Thu Cúc vào đem cơm và đồ ăn dọn lên bàn. lát sau cơm dọn chỉnh tề, Tây Môn Khánh và Kim Liên ngồi kê vai mà ăn, Xuân Mai ngồi cạnh cùng ăn với chủ. Cơm nước xong, Kim Liên muốn cho Tây Môn Khánh vui lòng, liền bảo Xuân Mai vào giường ngủ chung với mình và Tây Môn Khánh.

Hôm sau, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, đợi Hà Thiên hộ tới. Hai người ăn sáng xong, cùng nhau ra ngoại thành tiễn Hầu Tuần phủ.

Ở nhà, Nguyệt nương sai đem lễ vật tới nhà Hạ Đề hình trước, rồi ngồi kiệu tới sau. Bốn tên quân hầu đi trước dọn đường, Lai An và Xuân Hồng theo kiệu.

Tới gần trưa, Vương bà mở quán nước ngày trước dẫn Hà Cửu tới cổng, thấy Đại An, vội gọi ra hỏi:

- Lão gia có nhà không?

Đại An ngạc nhiên:

- Kìa, Vương ma ma và Hà lão nhân, tới đây có chuyện gì vậy? lâu quá mới gặp.

Vương bà đáp:

- Không có chuyện thì đâu dám tới. Chẳng nói giấu gì cậu, người em của lão Cửu đây có chút chuyện, lão không dám tới một mình để cầu xin lão gia giúp đỡ nên phải nhờ tôi dẫn tới.

Đại An nói:

- Lão gia hôm nay ra ngoại thành tiễn đưa Hầu lão gia chưa về, Đại nương tôi cũng vắng nhà. Ma ma và lão nhân chịu khó ngồi đợi một chút, để tôi vào thưa với Ngũ nương.

Nói xong quay vào. lát sau trở ra bảo:

- Ngũ nương mời ma ma vào chơi.

Vương bà nói:

- Xin cậu dẫn tôi vào, tôi sợ chó dữ lắm.

Đại An liền dẫn Vương bà vào, đi qua hoa viên, tới phòng Kim Liên. Đại An vén màn, Vương bà bước vào, thấy Kim Liên ngồi trên tràng kỷ, mặc áo đoạn bạch, vàng đeo ngọc giắt, vội sụp xuống lạy chào. Kim Liên vội vàng bước tới nâng dậy bảo:

- Chết, sao ma ma lại làm thế, xin ma ma miễn đi cho.

Nói xong mời ngồi. Vương bà khép nép ngồi ghé vào đầu tràng kỷ đối diện, Kim Liên nói:

- Sao lâu lắm chẳng thấy ma ma lại thăm tôi?

Vương bà đáp:

- Lúc nào thì tôi chẳng nhớ nương nương, nhưng quả tình là không dám tới lui gần gũi. Chẳng hay nương nương đã có ca nhi nào chưa?

Kim Liên đáp:

- Chưa, có được đã mừng. À, mà con trai ma ma đã có gia đình chưa?

Vương bà đáp:

- Tôi cũng chưa lo được chuyện vợ con gì cho nó cả. Nó ở Hoài An về nhà đã được hơn năm nay rồi, hiện buôn mì qua ngày, cũng dư giả chút đỉnh. À, mà hôm nay, lão gia có nhà không?

Kim Liên đáp:

- Gia gia tôi hôm nay ra ngoại thành tiễn đưa quan Tuần phủ chưa về, Đại nương tôi cũng vắng nhà, ma ma có chuyện gì chẳng?

Vương bà đáp:

- Hà Cửu có chút chuyện nhờ tôi đến nói với lão gia. Chẳng hiểu em trai của lão ta có liên lạc với tụi trộm cướp hay sao mà hiện bị bắt về phủ Đề hình, tính mệnh nằm trong tay lão gia. Người em đó là Hà Thập, thật ra không liên can gì cả, chỉ xin lão gia xét cho mà thương tình thả ra. Hà Thập được thả ra thì sẽ có lễ trọng để tạ ơn lão gia. Hiện tôi có đem theo tấm thiếp đây.

Nói xong lấy tấm thiếp ra, hai tay đưa cho Kim Liên. Kim Liên cầm xem rồi bảo:

- Được rồi, ma ma cứ để tấm thiếp này lại đây, gia gia tôi về, tôi sẽ nói cho.

Vương bà nói:

- Hà Cửu có theo tôi tới đây, nhưng đâu dám vào, hiện đang đứng chờ ngoài cổng, có gì ngày mai tôi bảo Hà Cửu tới đây xin tin tức nhé.

Kim Liên gật đầu rồi bảo Thu Cúc đem trà ra mời Vương bà. Vương bà uống trà rồi nói:

- Nương nương thật là có phúc lắm.

Kim Liên bĩu môi:

- Phúc gì, được yên là may rồi, hồi này thì ngày nào cũng bực mình, chẳng có gì là êm đềm vui vẻ cả.

Vương bà ngạc nhiên:

- Sao nương nương lại nói vậy? lão gia giàu có nhất trong vùng, hiện làm quan, nương nương ở đây tiền của thiếu gì, kẻ hầu người hạ sung sướng, sao bực mình.

Kim Liên bảo:

- Bề ngoài nhìn thì thấy như vậy đó, nhưng chuyện vợ lớn vợ nhỏ làm sao tránh được, người ta thường bảo một cái bát mà hai cái thìa cũng còn khó nữa là, vì vậy vui làm sao được.

Vương bà nói:

- Nương nương dạy thế chứ nương nương là người thông minh, xử sự khéo léo, chuyện gì rồi cũng qua.

Nói thêm vài câu nữa, Vương bà đứng dậy nói:

- Thôi, để ngày mai tôi bảo lão Cửu tới đây xin tin tức nhé, bây giờ thì nương nương cho tôi về.

Kim Liên bảo:

- Ma ma ngồi chơi đã.

Vương bà đáp:

- Lão Cửu đang nóng lòng chờ tôi ở ngoài, nương nương cho tôi về, bữa khác tôi sẽ xin tới hầu lâu hơn.

Nói xong vái chào bước ra. Tới cổng, Vương bà cúi chào Đại An. Đại An bảo;

- Ma ma cứ về đi, gia gia về nhà, tôi sẽ nhắc cho.

Hà Cửu cũng nói:

- Ngày mai tôi sẽ tới, xin cậu nắm giữ cho.

Nói xong cùng Vương bà ra về.

Tối chiều, Tây Môn Khánh từ ngoại thành về, Đại An thừa chuyện Vương bà dẫn Hà Cửu tới nhờ cậy. Tây Môn Khánh xuống phòng Kim Liên, coi thiếp, rồi trở lên đại sảnh, sai Vương Kinh cất đi. Đạn sai Kính Tế đưa thiếp mời thực khách dự bữa tiệc ngày mồng bọ Lại sai Cầm Đồng đem ít quà và hai lạng bạc tới nhà Hà Đạo Quốc nhờ đưa lại cho Thân Nhị Thư, dặn là Nhị Thư đừng buồn.

Cầm Đồng đem bạc và quà tới, Vương thị mừng lắm, tươi cười tiếp nhận mà bảo:

- Nhị Thư không dám buồn giận gì đâu, người về thừa lại với gia gia là Nhị Thư chỉ buồn vì đã lỡ xúc phạm tới Xuân Mai thư thư thôi.

Cầm Đồng gật đầu quay về.

Tối hôm đó Nguyệt nương về nhà, vào trong chào Đại Cửu mẫu rồi trở ra lạy chào Tây Môn Khánh, rồi nói:

- Hạ Đại nhân nương nương thấy tôi đến thì mừng lắm. Hôm nay Hạ nương nương cũng mời một ít khách đàn bà tới chơi. Lại có thư của Hạ Đại nhân ở kinh gửi về nữa. Hạ Đại nhân cũng viết thư cho chàng, ngày mai gia nhân bên đó sẽ đem lại. Nghe đâu mà mồng sáu mồng bảy này là cả nhà lên đường về kinh. Hạ nương nương cứ năn nỉ để tôi cho Bôn Tứ đưa gia đình bên đó tới kinh giữ. Hôm nay thằng con rể lớn của Bôn Tứ có ra lạy chào tôi. Nguyên là nó hầu tiệc, tôi thấy nó cứ thỉnh thoảng lăm lét nhìn tôi, nhưng tôi không nhận ra nó. Mãi sau Hạ nương nương bảo: "Người không lạy chào Tây Môn phu nhân hay sao?", nó mới dám tới lạy chào tôi, tôi thưởng cho bốn tiền. Thằng đo mặt mũi coi cũng được đấy chứ. Hạ nương nương thấy vậy vui vẻ lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Thằng đó vậy mà có phúc, chứ như người khác, thì ai chứa được nó, bây giờ phân tô tở mà được chủ thương thì còn gì bằng nữa.

Nguyệt nương lườm chồng mà bảo:

- Có phải là chàng nói cạnh nói khoe tôi không dung nổi gia nhân vì tôi đã dám mắng a hoàn cứng của chàng chứ gì? vậy mà cũng đòi nói.

Tây Môn Khánh cười, nói sang chuyện khác.

- Để Bôn Tứ đưa gia đình Hạ Đại nhân về kinh thì cửa tiệm của tôi bỏ cho ai đây?

Nguyệt nương bảo:

- Thì tạm đóng cửa ít hôm không được sao.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ mà đóng cửa thì cản trở việc buôn bán lắm, năm hết tết đến, người ta mua bán sắm sửa nhiều, nhất là tơ lụa vải vóc. Chuyện này để ngày mai tính.

Nguyệt nương vào phòng thay áo rồi sang phòng bên trò chuyện với chị dâu. lát sau lớn nhỏ trong nhà lần lượt tới lạy chào.

Đêm đó Tây Môn Khánh đến với Tuyết Nga.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra nha môn làm việc sớm. lát sau thì Hà Cửu tới, tìm gặp Đại An, đưa một lạng bạc để hỏi tin tức, Đại An bảo:

- Hôm qua gia gia về tới nhà là tôi có nói giùm lão ngay, gia gia nhớ rồi, chắc sáng nay ra nha môn sẽ lo việc đó ngay. Bây giờ lão ra nha môn mà đợi tin, chắc chắn là em lão được thả ra.

Hà Cửu nghe xong mừng lắm, cáo từ để tới phủ Đề hình ngay.

Tây Môn Khánh tới nha môn, đăng đường xét xử vụ trộm cướp, hỏi qua Thập Hà rồi thả ngay ra, còn những tội nhân khác thì cho đánh

hai chục bàn và thị Oai. Trong số đó có cả một vị hoà thượng trụ trì chùa Hoằng Hoá, vị này bị cáo là chứa chấp bọn trộm cướp.

Trong khi đó, bốn ca nữ được gọi tới là Ngô Ngân Nhi, Trịnh Ái Nguyệt, Hồng Tứ và Tề Hương cùng nhau vào lạy chào Nguyệt nương và Ngô Đại cứu mẫu. Nguyệt nương đãi trà, các ca nữ đàn hát cho Nguyệt nương nghe.

Đang lúc đàn hát chuyện trò vui vẻ thì Tây Môn Khánh từ nha môn về nhà, vào thẳng thượng phòng. Bốn ca nữ vội buông nhạc khí, tươi cười lạy chào. Nguyệt nương hỏi chồng:

- Sao chàng về trễ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm nay nhiều việc quá, phải giải quyết cho hết mới về được.

Thấy Kim Liên cũng có mặt bèn hỏi:

- Hôm qua Vương ma ma tới nói giùm cho người em của Hà Cửu phải không? sáng nay tôi đã thả người đó ra rồi, còn mấy tên khác thì đánh mỗi tên hai chục bản vả, tạm giam lại để ngày mai làm văn thư giải lên Đông Bình, trong số này lại có cả vị hoà thượng trụ trì chùa Hoằng Hoá nữa chứ.

Đoạn quay sang kể với mọi người:

- Hôm nay còn có một vụ thông gian giữa mẹ vợ và chàng rể. Chàng con rể khoảng hai mươi tuổi, tên là Tống Đắc Nguyên. Mẹ vợ chính của nó đã chết, ông bố vợ mới lấy một bà vợ kế còn trẻ là Chu thị. Chừng hơn một năm sau thì bố vợ chết, Chu thị còn trẻ, không chịu nổi cảnh lạnh lùng đơn chiếc, mới thông gian với chàng rể. Sau vì chuyện xích mích với đứa con gái, đứa con gái mới nói toạc ra, hàng xóm hay biết bèn cáo quan. Vụ này sáng nay tôi đã lấy cung xong rồi, ngày mai cũng cho giải lên phủ luôn. Người mẹ kế này đang có tang chồng, lại thông gian với chàng rể, chắc là không thoát khỏi hình phạt thất cổ.

Kim Liên nói:

- Tôi mà làm quan thì tôi cho gọi đưa con gái lên đánh cho nó một trận rồi ghép vào tử tội luôn, vì chính nó đã gián tiếp tố cáo mẹ kế nó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Vậy đâu được, ai làm tội thì người đó phải chịu chứ, có tội là bị tố cáo chứ.

Nguyệt nương nói:

- Người trên không ra gì thì kẻ dưới nó mới không kính trọng. Chung quy chỉ tại người đàn bà có tà tâm, chứ nếu đàn hoàng đứng đắn thì đứa nào nói gì được.

Mấy ca nữ cười bảo:

- Đại nương dạy đúng lắm.

Nguyệt nương bảo a hoàn dọn cơm cho chồng ăn. Cơm vừa dọn ra thì ngoài cổng nghe tiếng người ngựa huyên náo, rồi gia nhân vào thưa:

- Đô giám lão gia tới.

Tây Môn Khánh vội để nguyên mũ măng cân đai ra tiếp. Hai người lên đại sảnh thi lễ rồi phân ngôi chủ khách ngồi uống trà nói chuyện.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi đã thưa với Tống Ngự sử và đưa thiệp của đại nhân. Tống Ngự sử nhận thiệp rồi hứa là sẽ hết lòng. Như vậy chỉ ít ngày nữa là có tin mừng, tôi xin chia vui trước cùng đại nhân.

Kinh Đô giám vội đứng dậy vái lạy:

- Cảm tạ đại nhân phí tâm lo cho, ơn dẫn dắt này nguyện xin ghi khắc.

Tây Môn Khánh nói thêm:

- Việc của Chu Tổng binh đại nhân, tôi cũng có thừa quan, Tổng Ngự sử tất có chú ý.

Hai người đang nói chuyện thì nghe tiếng chiêng trống ngoài cổng rồi hai vị Thái giám Lưu, Tiết ngồi kiệu tới. Tây Môn Khánh nghênh tiếp lên đại sảnh mà thi lễ. Hai vị Thái giám mặc măng y, được Tây Môn Khánh mời ngồi chính giữa. Tiếp đó Chu Thủ bị tới, cùng mọi người ngồi nói chuyện. Kinh Đô giám nói với Chu Thủ bị:

- Tây Môn Đại nhân đây thực có lòng lắm, hôm qua Tổng Ngự sử dùng tiệc tại đây, đại nhân đã ca tụng tài đức Chu đại nhân, Tổng công lưu ý lắm.

Chu Thủ bị nghiêng mình cảm tạ Tây Môn Khánh hết lời.

Lát sau thì Trương Đoàn luyện, Hà Thiên hộ, Vương Tam, Phạm Thiên hộ, Ngô Đại cứu, và Kiều Đại hộ cũng lần lượt tới.

Kiều Đại hộ đội mũ đeo đai, có bốn gia nhân theo hầu, bước lên đại sảnh thi lễ cùng mọi người rồi vái tạ Tây Môn Khánh bốn vái. Mọi người thấy vậy đều hỏi thăm và chúc mừng. Tây Môn Khánh nói:

- Thân gia vẫn sinh đây chẳng gì cũng là tai mắt tại địa phương này, nên vừa mới được ơn triều đình, thọ chức Nghĩa quan.

Chủ Thủ bị nói:

- Nếu vậy thì chúng tôi phải có lễ mừng lệnh thân gia đây mới được.

Kiều Đại hộ nghiêng mình nói:

- Xin cảm tạ thịnh tình của liệt vị, nhưng quả là không dám làm rộn như vậy.

Qua vài tuần trà, Tây Môn Khánh rót rượu mời mọi người nhập tiệc. Khung cảnh đó thật là:

Bình phong cắm trướng vây quanh,

Hoa. đường bảo ngoạn tranh giành khoe tươi.

Ngoài đàn hát, trong nói cười,

Cao lương mỹ vị đua mời tiệc hoa.

Lúc tiệc rượu bắt đầu thì Vương Tam đã tự động kéo ghế ngồi ở cuối tiệc. Tây Môn Khánh bảo:

- Chư vị đây cũng là chỗ thân tình, ca nhi cứ lên ngồi trên này hầu tiệc chư vị cho tự nhiên.

Vương Tam bắt đắc dĩ phải ngồi lên gần đầu tiệc.

Bữa tiệc bắt đầu trong vui vẻ. Đám nhạc công hoà tấu vài khúc, rồi bốn nữ ra trước tiệc lạy chào sau đó kẻ đàn tranh người đàn tỳ bà, kẻ thổi tiêu người gõ phách, cất giọng oanh ca hát. Lưu Thái giám hài lòng lắm, nghe khúc nào hay lại thưởng tiền.

Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách xong, trở lại đại sảnh thưởng tiền đám nhạc công rồi cho về. Bốn ca nữ vào phòng Nguyệt nương đàn hát một lúc nữa. Nguyệt nương giữ Ngân Nhi lại, cho ba ca nữ kia về. Ba người ra phòng ngoài lạy chào Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh dặn Ái Nguyệt:

- Ngày mai người nhớ gọi cả Quế Thư tới cho vui.

Ái Nguyệt biết hôm nay có Vương Tam nên không gọi Quế Thư cùng đi, nghe Tây Môn Khánh dặn vậy thì cười đáp:

- Gọi thì gọi lúc nào chẳng được, nhưng ngày mai gia gia mời những vị nào vậy?

Tây Môn Khánh nói:

- Thì cũng toàn là chỗ thân bằng hoặc đồng liêu chứ có ai xa lạ đâu.

Ái Nguyệt bảo:

- Nếu có ông họ Ứng là tôi không tới đâu, tôi không thích gặp cái nhà

ông họ Ứng kỳ quái đó.

Tây Môn Khánh nói dối:

- Ngày mai không có Ứng nhị gia đâu.

Ái Nguyệt nói:

- Vậy thì tốt, chứ có ông ta thì nhất định tôi không đến.

Nói xong, ba người lạy chào rồi lên kiệu về. Tây Môn Khánh sai gia nhân dọn dẹp rồi xuống phòng Bình Nhi, ngủ đêm với Như Ý.

Hôm sau, Tây Môn Khánh ra nha môn làm văn thư giải đám trộm cướp và đôi gian dâm mẹ vợ chàng rể lên phủ Đông Bình, rồi về nhà, bày tiệc, khoản đãi Ngô Đạo quan, Ngô nhị cửu. Hoa Đại cửu, Trầm di phu, Hàn di phu, Nhiệm Y quan, Ôn tú tài, Ứng Bá Tước, và đám bạn, Lý Tam Hoàng Tứ, Bôn Tứ và các quản lý khác. Tiệc gồm hai chục bàn. Ba ca nữ là Quế Thư, Ngân Nhi và Ái Nguyệt chuốc rượu, ba ca công Lý Minh, Ngô Huệ, và Trịnh Phụng đàn hát trước tiệc.

Bữa tiệc đang vui thì Bình An vào thưa:

- Vân nhị thúc mới được tập chức, đem lễ vật tới bái kiến.

Tây Môn Khánh vội bảo:

- Mời vào.

Mọi người nhìn ra, thấy Vân Lý Thủ mặc triều phục, đội mũ miện, đeo kim đai bước vào, theo sau là gia nhân đem lễ vật. Vân Lý Thủ đưa thiếp lên, Tây Môn Khánh cầm xem thấy viết "Văn sinh là Vân Lý Thủ mới được tập chức Tả vệ chỉ huy tại huyện Thanh Hà tỉnh Sơn Đông, xin cúi lạy và kính dâng lễ vật gồm một con hải ngư, một bao gạo trắng, bốn cặp vịt quay." Xem xong, Tây Môn Khánh sai gia nhân thu nhận rồi cảm tạ Vân Lý Thủ. Họ Vân nói:

- Hôm qua tại hạ mới về nhà nên hôm nay vội tới bái kiến lão gia ngay. Tại hạ chịu ơn nặng của lão gia, mấy món lễ này chỉ là tỏ ý tri ân mà thôi.

Nói xong, lần lượt thi lễ cùng mọi người trong tiệc. Tây Môn Khánh thấy Vân Lý Thủ bây giờ đã làm quan nên đối đãi kính trọng khác trước, mời ngồi cùng một bàn với Ngô Nhị cứu. Ca nữ tới chúc rượu, Tây Môn Khánh hỏi thăm chuyện nhà, Vân Lý Thủ đáp:

- Từ lão gia ở bộ Bình thương tiên huynh tôi đang tại chức mà từ trần, nên chức tước tổ tiên được trao cho tôi, hiện tôi còn nhận chức Kiểm thư.

Tây Môn Khánh vui lắm nói:

- Xin thành thật chia mừng, sẽ tới chúc mừng sau.

Nói xong tưng tay rót mừng Vân Lý Thủ một chung rượu lớn. Mọi người trong tiệc, mỗi người cũng mừng Vân Lý Thủ một chung. Tây Môn Khánh lại sai ca nữ tới chúc rượu, khiến họ Vân say mèm.

Bá Tước thì đứng lên ngồi xuống, trò chuyện với người này, đùa cợt với người kia, đặc biệt là trêu chọc hai ca nữ Quế Thư và Ái Nguyệt không ngừng.

Bữa tiệc diễn ra trong vui vẻ ồn ào, mãi tới canh hai mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách rồi thưởng tiền ba ca nữ và cho về, sau đó vào nghỉ tại thượng phòng với Nguyệt nương.

Hôm sau, Tây Môn Khánh thức dậy rất muộn, đang ngồi ăn cháo lút lòng lại thượng phòng, định là sẽ tới chúc mừng Vân Lý Thủ thì Đại An vào thưa:

- Bôn Tứ đang chờ, thỉnh gia gia ra thưa chuyện.

Tây Môn Khánh biết là việc đưa gia đình Hạ Chỉ huy về kinh, bèn bước ra đại sảnh. Bôn Tứ lạy chào, đưa thư của Hạ Chỉ huy lên rồi nói:

- Hạ lão gia muốn sai tiểu nhân đưa gia quyến về kinh, tiểu nhân tới bẩm xem lão gia có cho đi hay không.

Tây Môn Khánh mở thư xem, thấy Hạ chỉ huy bày tỏ lòng nhớ bạn, lại

cảm tạ về việc trông nom săn sóc gia đình giúp, và nhờ cho Bôn Tứ đưa giùm gia quyến về kinh. Tây Môn Khánh xem xong bảo:

- Hạ Đại nhân đã nhờ người, chẳng lẽ lại không đi, vậy định bao giờ lên đường?

Bôn Tứ đáp:

- Sáng sớm hôm nay gia nhân bên Hạ lão gia có tới nói là mồng sáu thì khởi hành. Phen này tôi đi cũng phải mất nửa tháng.

Nói xong đưa chìa khoá tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử lên cho chủ. Tây Môn Khánh bảo:

- Để ta nhờ Ngô Nhị cứu tới thay thế người vậy.

Bôn Tứ lạy chào rồi về nhà sửa soạn hành lý. Tây Môn Khánh cũng mặc áo đội mũ tới nhà Vân chỉ huy.

Tây Môn Khánh đi rồi thì Ngô Đại cứu mẫu cũng cáo từ. Nguyệt nương sai soạn ba cái quả, chắt đầy thức ăn bánh trái và hoa quả để biếu Đại cứu mẫu, rồi thân tiến ra cổng để Đại cứu mẫu lên kiệu về nhà.

Bỗng nghe tiếng khóc, thì ra Hoa. Đồng đang nép vào cổng sau mà khóc, Bình An đang dỗ, nhưng càng dỗ, Hoa Đồng lại càng khóc to hơn. Bình An vừa đánh Hoa. Đồng, nhưng thấy Nguyệt nương tiến Ngô Đại cứu mẫu ra nên vội dỗ dành. Nguyệt nương tiến Đại cứu mẫu lên kiệu xong quay lại hỏi Bình An:

- Mà làm gì mà nó khóc vậy? mà lại bắt nạt nó phải không?

Bình An thưa:

- Ôn tiên sinh bên kia cho gọi nó mà nó không sang, lại còn mắng tôi nữa.

Nguyệt nương hỏi Hoa. Đồng:

- Thằng kia, Ôn tiên sinh cho gọi, sao mà không sang, còn đứng đó

khóc hay sao?

Họa Đồng nói:

- Không việc gì đến nó, tôi sang hay không kệ tôi, tại sao nó lại đánh tôi?

Nguyệt nương hỏi:

- Tao hỏi mày là tại sao mày không sang?

Hoa. Đồng im lặng. Kim Liên đứng sau Nguyệt nương thấy vậy bèn mắng:

- Thằng chết tiệt này, Đại nương hỏi sao mày không đáp?

Bình An bèn xông tới tát Họa Đồng một cái, Họa Đồng lại càng khóc to hơn. Nguyệt nương mắng Bình An:

- Thằng khốn, sao mày lại đánh nó? mày bảo nó nói đi, tại sao Ôn tiên sinh cho gọi mà không chịu sang?

Đúng lúc đó thì Đại An cưỡi ngựa từ ngoài vào. Nguyệt nương hỏi:

- Gia gia về phải không?

Đại An xuống ngựa thưa:

- Vâng chỉ huy đang giữ gia gia ở lại uống rượu, gia gia sai tôi về lấy khăn áo.

Rồi thấy Hoa. Đồng đứng khóc bèn hỏi:

- Sao thế này?

Bình An đáp:

- Ôn tiên sinh bên kia cho gọi nó, nhưng nó không chịu sang.

Đại An bảo:

- Em ơi, Ôn tiên sinh cho gọi mày, tiên sinh chẳng gì cũng có tên là Ôn Nam Phong, ngày thường mày vẫn hầu hạ tiên sinh, sao hôm nay lại không chịu sang, ở đây trở chứng vậy?

Nguyệt nương bảo Đại An:

- Thằng khốn nói cái gì Ôn Nam Phong vậy? Ôn Nam Phong là cái gì?

Đại An đáp;

- Xin Đại nương cứ hỏi nó tât rõ.

Kim Liên vội kéo Hoa. Đồng lại hỏi:

- Này thằng kia, mày nói thật đi. Ôn tiên sinh gọi mày sang làm gì vậy? mày không chịu nói thật, tao thừa Đại nương đánh mày cho mà xem.

Hoa. Đồng nghe vậy cuống lên, bèn kể hết chuyện Ôn tú tài sai sang để dọn dẹp nhà sau, lấy chỗ vui chơi trăng gió với hạng bán phần buồn hương. Có gì kể ra hết cả. Nguyệt nương nghe vậy thì đỏ mặt hổ thẹn, bèn quát:

- Thôi, thằng khốn im đi, mày không nề mặt tao hay sao.

Đoạn quay sang trách Kim Liên:

- Chuyện đó mà Ngũ muội cũng gạn hỏi nó làm gì, lại còn lẳng tai nghe nó nói nữa.

Nói xong lại than:

- Thật không ngờ con người như Ôn tiên sinh lại có thể làm những chuyện đó.

Kim Liên nói:

- Chắc là ở bên đó một mình buồn, nên mới dám làm vậy chứ.

Ngọc Lâu nói:

- Nghe nói là có vợ rồi, sao lại làm chuyện đòi bại vậy.

Kim Liên nói:

- Từ khi Ôn tú tài tới nhà này làm việc thì tôi chưa thấy mặt mũi vợ con ông ta ra sao.

Bình An nói xen vào:

- Làm sao mà nương nương thấy được, từ khi bà ta tới nhà trước mặt đây thì suốt ngày cửa ngoài thấy khoá, cả nửa năm nay, tôi chỉ thấy mặt bà ta có một lần, là lần bà ta về thăm mẹ, nhưng chưa tới đã thấy trở về rồi, còn chẳng bao giờ thấy bà ta ra gần cổng.

Kim Liên bảo:

- Bà vợ này chắc cũng đàn lảm nên mới suốt ngày giam mình trong nhà như ở tù vậy, người thế thì giữ chồng sao nổi.

Bàn tán vài câu rồi Nguyệt nương dẫn đám tiểu thiếp vào.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh về nhà, vào thượng phòng thay mũ áo.

Nguyệt nương hỏi:

- Vân quản lý giữ chàng ở lại uống rượu phải không?

Tây Môn Khánh gật đầu đáp:

- Thấy tôi đến thì Vân chỉ huy mừng lảm, cứ giữ lại ăn uống. Nay mai Kinh Đô giám thăng chức thì Vân chỉ huy thay thế đấy. Mình phải soạn hai lễ để mừng Kiều thân gia và Vân Chỉ huy mới được. Các quan ở đây đang định là phải có văn chúc mừng nữa. Để bảo Ôn tiên sinh soạn hai bài văn mới được.

Nguyệt nương bảo:

- Còn nói tới cái ông Ôn tiên sinh làm gì nữa, con người như thế mà hoá ra bậy bạ, bày trò trắng gió ngay trong nhà khiến người ngoài cũng biết.

Tây Môn Khánh giật mình hỏi:

- Sao lại có chuyện đó?

Nguyệt nương đáp:

- Chàng đừng có hỏi tôi, cứ hỏi gia nhân của chàng tất rõ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Gia nhân nhưng mà đứa nào mới được chứ?

Kim Liên đứng cạnh đáp:

- Thì cứ hỏi thằng Họa Đồng, chính nó đã nói với Đại nương đấy.

Tây Môn Khánh vẫn còn nửa tin nửa ngờ, bèn quay lại bảo Đại An:

- Người ra gọi nó vào đây cho ta hỏi.

Đại An ra gọi. Họa Đồng vào thượng phòng lạy chào rồi quỳ xuống chờ đợi. Tây Môn Khánh quát:

- Mày phải nói thật, Ôn tiên sinh làm gì bên đó? mày không nói thật, tao kẹp tay chân mày.

Họa Đồng hoảng lên vội thưa:

- Bẩm gia gia, lần trước Ôn tiên sinh gọi tôi sang, đổ rượu cho tôi say rồi bắt tôi làm chuyện bậy bạ, nên hôm nay tiên sinh cho gọi, tôi không dám sang nữa. Tiên sinh lại sai Bình An gọi tôi, tôi không chịu sang, Bình An chẳng hiểu gì, xông lại đánh tôi, khiến Đại nương bắt gặp. Thường ngày tiên sinh hay hỏi tôi về những chuyện trong các phòng của các nương nương bên này, nhưng tôi không bao giờ dám nói. Hôm qua trong nhà có tiệc, tiên sinh lại xúi tôi ăn cắp những bát đĩa quý bằng vàng bạc để đưa cho tiên sinh. Hôm lâu rồi, tiên sinh lấy

hồ sơ của gia gia đem cho Nghê tiên sinh coi, Nghê tiên sinh lại đem cho Hạ lão gia coi, sau đó Ôn tiên sinh lại dặn tôi là không được nói với ai hết.

Tây Môn Khánh chợt hiểu tại sao Hạ Chỉ huy lại biết chuyện mật vụ về thăng thưởng, khiến Địch Quán gia trách cứ, bèn dùng nỗi giận bảo:

- Thật đúngn như người ta thường nói, biết người biết mặt, không biết được lòng là vậy. Ta tin dùng cất nhắc nó, vậy mà nó hành động chó má như thế bao giờ không, ta còn dùng làm gì nữa.

Nói xong cho Hoa. Đồng đứng dậy mà dặn:

- Từ nay ta cấm mày không được qua bên đó nữa.

Họa Đồng mừng quýnh, vội lạy tạ rồi lui ra ngoài. Tây Môn Khánh nói với Nguyệt nương:

- Thảo nào Địch thân gia bảo tôi là không giữ mật những tin tức trong triều. Tôi vẫn không biết ai đã tiết lộ những điều đó, thì ra tên họ Ôn khốn kiếp này làm bậy, thứ chó má đó nuôi trong nhà làm gì nữa.

Nguyệt nương nói:

- Minh không có con trai lớn đi học để giúp đỡ nên mới phải mượn hần về viết thiệp, lo việc giấy tờ, ngờ đâu hần lại dám làm yêu làm quỷ như vậy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi, không cần nói nhiều, ngày mai tống cổ hần đi là xong.

Đoạn cho gọi Bình An vào dặn:

- Người sang bên đó, thưa với Ôn tiên sinh là gia gia tôi cần nhà để chứa hàng, tiên sinh nên tìm nhà khác mà ở. Nếu hần có sang đây xin gặp thì nói là ta không có nhà.

Bình An vâng lời bước ra. Tây Môn Khánh bảo Nguyệt nương:

- Sáng nay Bôn Tứ tới thưa với tôi là mồng sáu thì khởi hành, đưa gia quyến Hạ Đại nhân về kinh. Tôi nghĩ là năm hết tết đến, không thể đóng cửa hàng, nên định nhờ Ngô Nhị cứu tới trông coi cửa hiệu giùm ít ngày, nàng nghĩ thế nào?

Nguyệt nương đáp:

- Tôi chẳng nghĩ thế nào cả, chàng tính sao thì làm vậy, tôi nói ra lại mang tiếng nọ kia, người ta lại bảo là tôi lo giúp đỡ cho em tôi.

Tây Môn Khánh cho gọi Kỳ Đồng vào bảo:

- Đi mời Nhị cứu người lại đây.

Kỳ Đồng vâng lời đi ngay. Lát sau Ngô Nhị cứu tới. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh uống rượu nói chuyện, rồi đưa chìa khóa cho Nhị cứu, bảo hôm sau ra mở cửa tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử để bán hàng.

Về phần Ôn tú tài, thấy Họa Đồng không chịu tới thì hơi chột dạ, cả đêm không ngủ yên, sáng hôm sau, thấy Bình An sang nói:

- Lão gia tôi nói là cần nhà để chứa hàng, xin tiên sinh cảm phiền tìm nhà khác mà ở.

Ôn tú tài nghe xong biến sắc, biết là Hoa. Đồng đã tiết lộ mọi chuyện, vội khăn áo chỉnh tề, định sang gặp Tây Môn Khánh. Bình An thấy vậy nói:

- Gia gia tôi ra nha môn làm việc rồi.

Nói xong cáo từ.

Tới trưa, Ôn tú tài lại khăn áo chỉnh tề sang gặp Tây Môn Khánh, nhưng mới tới cổng thì bị Cầm Đồng chặn lại. Ôn tú tài đưa cho Cầm Đồng ít tiền, nhờ cho vào, nhưng Cầm Đồng không dám nhận, nói:

- Gia gia tôi làm việc mệt nhọc, mới ở nha môn về, đang nghỉ ngơi, tôi không dám vào bắm.

Ôn tú tài biết là không còn hy vọng gì nữa, bèn tới bàn định với Nghệ tú tài, rồi đem gia quyến về nơi ở cũ. Thật là:

*Tây giang dâng nước mênh mông,
Cũng không rửa sạch thẹn thùng hôm nay.*

Hồi 24

Thềm Cửa Lạ

Khi Ôn Tú tài hồ thẹn dọn nhà về nơi ở cũ thì Tây Môn Khánh cho sửa sang thư phòng của Ôn Tú tài làm thêm nơi tiếp khách.

Một hôm Thượng Cử nhân tới chào Tây Môn Khánh để lên đường tới kinh dự kỳ thi hội, Tây Môn Khánh nhân đó nói:

- Hai thân thích của tôi là Kiều Đại hộ và Vân Lý Thử, người thì được chức hàm, người thì được kế tập quan chức của tổ tiên, các quan ở đây muốn có hai áng văn chúc mừng, phiền tiên sinh múa bút viết giùm, sẽ lễ hậu để tạ ơn, chẳng hay tiên sinh nghĩ sao?

Thượng Cử nhân cười:

- Lão gia nói gì tới lễ với ơn, có điều văn sinh bận rộn, hiện văn sinh có người bạn đồng song họ Nhiếp, tài họ hơn văn sinh rất nhiều, để văn sinh nói với ông ta viết văn chúc mừng hầu lão gia.

Tây Môn Khánh hết lời cảm tạ. Sau vài tuần trà, Thượng Cử nhân ra về. Tiền khách xong, Tây Môn Khánh sai lấy ít lụa và năm tiền, sai Cầm Đồng đem tới nhà Thượng Cử nhân gọi là tiền giấy bút.

Hai hôm sau thì Thượng Cử nhân nhờ người viết xong, hai áng văn chúc mừng được viết trên lụa, văn chương bóng bẩy, nét chữ như rồng bay phượng múa, Tây Môn Khánh cho treo trên tường thư phòng mà ngắm, trong lòng vui vẻ lắm.

Lát sau Bá Tước tới hỏi thăm:

- Việc vui mừng của Kiều Đại hộ và Vân chỉ huy tính thế nào đây? văn chúc mừng đã có chưa? còn Ôn tiên sinh đâu, sao mấy hôm nay không thấy?

Tây Môn Khánh bảo:

- Còn nhắc tới Ôn tiên sinh làm gì nữa cho thêm phiền, thật là mặt

người dạ thú.

Rồi kể hết chuyện bậy bạ của Ôn tiên sinh cho Bá Tước nghe, Bá Tước nghe xong bảo:

- Tôi biết ngay mà, Ôn tiên sinh là người ăn nói ba hoa, tính tình phóng lãng, may mà đại ca biết chứ không thì hấn phá hoại nhà này rồi. Nhưng còn văn chúc mừng nhị vị tân quan thì nhờ ai làm bây giờ?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hôm kia Thượng Cử nhân có tới chào tôi để tới kinh thi hội, tôi có nói chuyện này thì Thượng Cử nhân nói là có người bạn họ Nhiếp rất giỏi văn chương, do đó nhờ Nhiếp tiên sinh làm giùm. Hiện hai áng văn đã làm xong, để nhị ca coi thử xem thế nào.

Nói xong dẫn Bá Tước vào thư phòng, chỉ cho xem hai bài văn viết trên lụa treo ở tường. Bá Tước vừa ngắm nhìn vừa khen tặng luôn miệng, đoạn nói:

- Như vậy thì tốt đẹp lắm rồi, đại ca nên cho người đem để Kiêu Đại hộ và Vân chỉ huy ngay cho họ mừng.

Tây Môn Khánh nói:

- Ngày mai tốt ngày, sẽ cho đem đi.

Đang nói chuyện, thì Cầm Đồng vào thưa:

- Có con trai của Hạ lão gia tới chào từ biệt để mồng sáu này lên đường về kinh. Tôi nói là gia gia vắng nhà, nên đã gửi thiệp lại.

Nói xong đưa thiệp lên. Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết "văn sinh Hạ Thừa Ân cúi đầu lạy chào từ biệt". Xem xong bảo Cầm Đồng:

- Nói với cậu Kính Tế viết thiệp rồi mua ngay lễ vật đem tới nhà Hạ lão gia.

Đoạn giữ Bá Tước ở lại thư phòng ăn cơm. Bỗng thấy Bình An tắt tả

chạy vào trình ba tấm thiệp rồi thưa:

- Các lão gia Ông Gia Nghị, Lôi Bình bị và An Lang trung tới.

Tây Môn Khánh liếc mắt, thấy các tấm thiệp ghi "Ông Bá Nhan, Lôi Khải Nguyên và An Thầm kính bái", vội mặt áo đội mũ đeo đai chuẩn bị nghênh tiếp. Bá Tước thấy vậy nói:

- Thôi, đại ca bận rộn, để tôi về.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Ngày mai mình gặp nhau vậy.

Nói xong bước ra nghênh tiếp ba vị đại quan lên đại sảnh thi lễ. Mọi người uống trà nói chuyện. An Lang trung nói:

- Hôm nay chúng tôi tới đây là để làm phiền đại nhân. Nguyên là Triệu Đại doãn ở Triết Giang vừa được thăng Đại lý Tự thừa, chúng tôi muốn nhờ đại nhân đãi tiệc giùm, tiệc định vào ngày mồng chín này, cả chủ lẫn khách cộng chừng năm bàn, đoàn hát thì văn sinh sẽ gọi tới, chẳng hay tôn ý thế nào.

Tây Môn Khánh đáp:

- Các đại nhân đã dạy thì văn sinh xin quét dọn nhà cửa để đón chờ.

An Lang trung mừng lắm, sai thư lại đưa lên ba lạng bạc, gọi là phần đóng góp của ba người. Tây Môn Khánh sai gia nhân thu nhận. Chuyện trò một lát, ba người cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn ra. Lúc sắp về, Lôi Bình bị hỏi Tây Môn Khánh:

- Hôm trước, nhận được thư của Tiên lão gia, nói cha con họ Tôn là người của đại nhân, nên tôi đã cho thả ra ngay, chẳng hay họ đã thưa lại chuyện đó chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Dạ đã, cảm tạ đại nhân phí tâm lo cho, ngày khác xin tới tạ.

Lôi Bình bị nói:

- Đại nhân và tôi là chỗ tương giao, sao lại nói vậy?

Nói xong cùng An, Uông, hai người vái chào Tây Môn Khánh, lên kiệu mà về.

Nói về bữa tiệc trước, đáng lẽ Ngọc Lâu đứng ra lo liệu, nhưng lại để cho Kim Liên lọ Kim Liên nắm tiền bạc trong tay, phân phát cho gia nhân mua bán. Gia nhân mua xong, tiền dư đưa lại, nhưng Kim Liên không đếm, lại để cho Xuân Mai đếm. Chẳng hiểu Xuân Mai đếm thừa thiếu thế nào mà bị một gia nhân mắng cho như tát nước vào mặt. Xuân Mai làm ầm lên, và gia nhân này bị Tây Môn Khánh đánh đòn. Do đó các gia nhân trong nhà oán Kim Liên và ghét Xuân Mai lắm, thường bảo nhau:

- Việc tiền bạc chỉ có Tam nương là đằng hòang.

Nay lại nói, hôm sau, sau khi ở nha môn ra, Tây Môn Khánh hỏi, Hà Thiên hộ đáp:

- Thừa vâng, hôm qua bên đó đã cho người tới nói rồi, văn sinh cũng đã cho gia nhân tới coi nhà.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì quan anh cùng tôi qua bên đó coi lại nhà cửa xem sao.

Nói xong cùng Hà Thiên hộ cưỡi ngựa tới nhà Hạ chỉ huy Người và đồ đạc trong nhà đã đi hết. Vài gia nhân chạy ra lạy chào. Hai người xuống ngựa tiến vào đại sảnh, sau đó Tây Môn Khánh dẫn Hà Thiên hộ đi xem xét một vòng trong ngoài khu nhà, rồi vòng ra phía trước nơi có vườn và nhà mát nhưng khung cảnh xác xơ Tây Môn Khánh bảo:

- Sau này rồi quan anh cũng nên cho trồng hoa cỏ cho tươi tốt và sửa sang lại ngôi nhà mát này, như vậy là đẹp ngay.

Hà Thiên hộ nói:

- Nhất định là vậy rồi, ngoài ra vẫn sinh sẽ cho làm thêm ba gian nhà mát nữa. Ra giếng sẽ khởi sự, xong xuôi là phải thỉnh đại nhân tới khánh thành.

Hai người xem xét một hồi nữa rồi Tây Môn Khánh cáo từ. Hà Thiên hộ dặn dò gia nhân quét dọn trong ngoài sạch sẽ đóng các cổng ngõ, rồi trở về nha môn, viết thư cho gia đình ở kinh. Hôm sau thì Hà Thiên hộ sai dọn hành lý về nhà ở trước.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì đã thấy Hà Cửu đem lễ vật tới tạ ơn, gồm một xấp lụa, bốn món đồ ăn, và một vò rượu. Lưu Thái giám cùng sai người đem lễ tới, gồm chục cân nếp tốt, ít trầm hương, một vò rượu nhà làm và một con lợn. Gia nhân họ Lưu lạy chào mà thưa:

- Công công chúng tôi nói là có chút lễ mọn này để lão gia thưởng cho người dưới.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật quấy rầy lão công quá.

Đoạn sai Cầm Đồng đem rượu ra mời gia nhân họ Lưu, lại thưởng cho năm tiền và bảo đem hồi thiếp về. Gia nhân họ Lưu uống rượu, nhận tiền và thiếp rồi lạy chào ra về.

Đến lượt Hà Cửu bước lên thêm đại sảnh lạy chào mà thưa:

- Nhờ ơn trời biển của lão gia, thằng em tôi được cứu sống, ơn đó chúng tôi nguyện ghi khắc không quên, nay có chút lễ mọn để tỏ lòng tri ân, xin lão gia nhận cho.

Nói xong lại bước tới gần, xin được lạy tạ ơn, nhưng Tây Môn Khánh đã nâng dậy mà bảo:

- Lão Cửu à, lão chẳng gì cũng là người cũ của ta, chẳng nên làm vậy.

Nói xong mời ngồi. Hà Cửu đứng chấp tay thưa:

- Chúng tôi là người hèn mạt, đâu dám vô lễ như vậy, xin lão gia cho

đứng thế này là tốt rồi.

Tây Môn Khánh cũng đứng, bảo gia nhân rót trà mời rồi nói:

- Lão phí tâm đem lễ lại như thế này, ta thật không bằng lòng đâu, thôi để ta xin vò rượu vậy, còn lụa và đồ ăn thì lão đem về.

Hà Cửu tạ Ơn một hồi rồi lạy chào, đem lễ vật còn thừa về.

Tây Môn Khánh sai soạn lễ vật, rồi bảo Đại An đem lễ và văn chúc mừng đến cho Kiều Đại hộ và Vương Kinh đem đến cho Vân chỉ huy.

Lát sau Đại An về thưa là được Kiều Đại hộ thưởng năm tiền. Vương Kinh về thưa là được Vân chỉ huy cho uống trà và thưởng một xấp vải xanh, một đôi hài vải, đoạn đưa thiếp của Vân chỉ huy lên mà nói:

- Vân chỉ huy cảm tạ gia gia, và nói rằng ngày khác sẽ thỉnh gia gia tới dùng tiệc.

Tây Môn Khánh hài lòng lắm, quay vào phòng Nguyệt nương ăn cơm, nhân đó nói với vợ:

- Bôn Tứ đi rồi, Ngô Nhị cửu hiện đang trông nom việc bán hàng tại cửa tiệm ở đường Sư Tử. Hôm nay tôi cũng rảnh rang, lát nữa tôi tới đó xem sao.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng ra tiệm, nếu cần rượu và món ăn thì sai gia nhân về lấy.

Tây Môn Khánh đáp:

- Được rồi, có gì tôi sẽ cho gia nhân về.

Nói xong ngồi xuống ăn cơm. Sau đó sai chuẩn bị ngựa, rồi mặc áo lam, đi hài phấn, đội khăn trung tĩnh, tới cửa tiệm ở đường Sư Tử. Đại An và Cầm Đồng theo hầu.

Tới nơi, thấy Ngô Nhị cửu và Lai Chiêu đang bán hàng túi bụi, nhân buổi cuối năm, người ra vào mua bán tấp nập, hai người chẳng lúc

nào ngừng tay. Tây Môn Khánh xuống ngựa, đi thẳng vào phòng trong. Ngô Nhị cưỡi bước vào vái chào rồi nói:

- Như thế này thì một ngày lời ít ra là ba chục lạng.

Tây Môn Khánh gọi Lai Chiêu vào bảo:

- Phải có riêng một thằng nhỏ lo việc cơm nước cho Nhị cưỡi tử tế, không được sơ sót.

Lai Chiêu gọi vợ vào chào Tây Môn Khánh, Vợ Lai Chiêu thưa:

- Việc cơm nước của Nhị cưỡi do chính tôi lo, quả là không dám lơ là sơ sót.

Tây Môn Khánh nhìn ra ngoài trời, thấy âm u, mây đem kéo về, gió lạnh nổi lên, làm như sắp có tuyết, tự nhiên muốn đến với Ái Nguyệt, bèn hỏi Cầm Đồng:

- Mau về nhà thưa với Đại nương là cho đem rượu và đồ ăn tới cho Nhị cưỡi, rồi đem cái áo cưỡi tới cho ta.

Cầm Đồng lên ngựa về nhà. Lát sau đem áo trở lại, hai gia nhân khác cũng đem rượu thịt tới. Tây Môn Khánh ngồi xuống với em vợ vài chén rượu, rồi đứng lên bảo:

- Nhị cưỡi đêm nay nghỉ lại đây cho tiện, cần cái gì thì bảo chúng nó, bây giờ thì tôi về nhà.

Nói xong lên ngựa cùng hai gia nhân tới nhà Ái Nguyệt. Ra tới ngoài thì trời bắt đầu xuống tuyết, những bông tuyết bay lả tả trên không. Tây Môn Khánh đội tuyết mà đi.

Tới nơi, Tây Môn Khánh xuống ngựa ngoài cổng. Một a hoàn chạy vào báo:

- Lão gia tới.

Nói xong chạy ra mở cổng. Trịnh bà hoảng lên, vội bước ra nghênh tiếp vào phòng khách thi lễ, đoạn nói:

- Hôm trước, tiện nữ đã được trọng thưởng, lão gia còn cho quà nữa. Tiện nữ cũng khoe là được Đại nương và Tam nương thưởng khăn tay.

Tây Môn Khánh nói:

- Tôi cũng quấy rầy Nguyệt Thư nhiều lắm chứ.

Nói xong ngồi xuống ghế, gọi Đại An vào bảo:

- Đem ngựa buộc vào ở đằng sau.

Trịnh bà nói:

- Ái Nguyệt nó tưởng là lão gia tới hôm qua nên cứ ra vào chờ đợi suốt cả ngày, đến đêm buồn phiền không ngủ được nên dậy trễ, cả ngày hôm nay nó cũng ngủ, nghe nói lão gia tới nên vội thức dậy hiện đang chải đầu. Xin thỉnh lão gia vào trong cho đỡ lạnh.

Tây Môn Khánh theo Trịnh bà vào phòng trong. Không khí ấm áp hẳn lên nhờ lò sưởi và nhờ cách bài trí ấm cúng trong phòng. Ái Hương bước ra lạy chào và mời trà. lát sau Ái Nguyệt mới ra, trang điểm lộng lẫy, tươi cười lạy chào rồi nói:

- Hôm nọ Đại nương giữ lại lâu quá, về tới nhà thì đã canh ba.

Tây Môn Khánh cũng cười:

- Hôm đó nàng làm gì mà cùng Quế Thư tấn công Ứng nhị gia quá vậy?

Ái Nguyệt cong cớn:

- Ai bảo ông ta cứ trêu chọc chúng tôi, giữa bữa tiệc à cứ đùa giỡn làm tổn thương người tạ. Hôm đó Chúc gia đã say quá, lại bắt chước Ứng gia trêu chọc chúng tôi nữa chứ.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhắc tới Chúc gia ta mới nhớ, ta nghe nói là hôm qua Chúc gia lại họp mặt với Vương Tam, mời Vinh Kiều tới vui chơi phải không?

Ái Nguyệt nói:

- Đâu dám gọi Vinh Kiều về nhà, mà là tới nhà Vinh Kiều ở suốt ngày đêm, hôm nay thì nghe đâu là đang ở nhà Trần Ngọc Chi.

Qua vài tuần trà, Ái Nguyệt nói:

- Ngoài này vẫn còn lạnh lắm, thỉnh gia gia vào phòng tôi cho ấm.

Nói xong dẫn Tây Môn Khánh vào phòng riêng, cởi áo cừu cho Tây Môn Khánh rồi chúc rượu. Uống thêm vài chung nữa, Tây Môn Khánh nói:

- Thôi, ta uống nhiều quá rồi, hồi nãy đang uống rượu ngoài tiệm, thấy trời lạnh nhớ nàng mà đến thăm. Vừa ra tới đường thì tuyết xuống.

Ái Nguyệt nói:

- Gia gia tới chẳng hẹn trước gì cả, tôi cứ tưởng hôm qua gia gia tới chứ, nào ngờ chờ cả một ngày không thấy, hôm nay không thềm chờ nữa thì gia gia lại tới.

Tây Môn Khánh cười:

- Hôm qua có mấy vị quan tới thăm, bận quá, làm sao đến được.

Ái Nguyệt bảo:

- Tôi hỏi gia gia nhé, gia gia xem đâu có lông điếu, mua cho tôi để tôi cài mũ đi.

Tây Môn Khánh nói:

- May quá vừa rồi có người cho ta ít lông điếu thứ sản xuất tận Liêu Đông, các ượng nương ở nhà người nào cũng có mũ lông điếu, để ta bảo làm một cái tặng nàng.

Ái Hương ở ngoài bước vào nghe vậy liền nói:

- Cái gì gia gia cũng chỉ lo cho nó, còn tôi thì chẳng có gì.

Tây Môn Khánh cười:

- Nếu vậy thì hai chị em mỗi người một cái.

Hai chị em vội đứng dậy vái tạ rồi ngồi xuống. Tây Môn Khánh dặn:

- Nhưng mà đừng nói lại với Quế Thư và Ngân Thư làm gì.

Ái Hương đáp:

- Chúng tôi biết rồi, gia gia khỏi dặn. Hôm nọ chúng tôi tới hát hầu gia gia mà Quế Thư cũng biết, sau đó hỏi tôi. Tôi không giấu, nói rằng hôm đó bốn người chúng tôi được gọi, nhưng vì trong tiệc có Vương Tam nên gia gia không tiện cho gọi thư thư. Nghe tôi nói xong, Quế Thư im lặng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nàng trả lời như vậy là tốt lắm. Cũng như Lý Minh đó, ta có cho gọi đâu, sau phải nhờ Ứng nhị gia tới nói khó với ta, ta mới cho gọi đấy chứ. Còn Quế Thư thì ta cứ mặc kệ. Mãi tới hôm sinh nhật Tam nương, Quế Thư mới đem lễ tới, rồi khóc lóc xin lỗi ta, lại nhờ các nương nương nói dùm. Ta cho lui tới nhưng không hậu đãi như trước nữa. Hôm nọ ta giữ Ngân Nhi ở lại một đêm rồi hôm sau trọng thưởng để cho Quế Thư nó mở mắt ra.

Ái Nguyệt nói:

- Chết không, tôi không được biết sinh nhật của Tam nương thành thử không tới lạy mừng được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không biết thì có gì đáng trách. Hôm nào ta đã tiệc thì nàng nhớ gọi Ngân Nhi cùng đến.

Ái Nguyệt đáp:

- Gia gia dặn, tôi xin nhớ.

Nói xong bày bài ra, ba người đánh bài giải trí trong khi đó a hoàn bày rượu thịt. Tiệc bày xong, hai chị em ngồi hai bên lả lơi chúc rượu cho Tây Môn Khánh. Rồi sau đó hai chị em thay phiên nhau kể chúc rượu người đàn hát, thanh sắc nồng nàn khiến Tây Môn Khánh cảm thấy ngất ngây. Bỗng Tây Môn Khánh chú ý tới bức tranh mỹ nhân treo gần giường Ái Nguyệt, trên đó có đề mấy câu:

- Ngọc tuyết tinh thần như Trọng Diễm,

Quỳnh Lâm tài mạo vượt Văn Quân.

Bên dưới đề mấy chữ "Tam Tuyên chủ nhân tùy bút", Tây Môn Khánh đọc xong cau mày hỏi:

- Tam Tuyên là hiệu của Vương Tam phải không?

Ái Nguyệt thất sắc, vội nói chữa:

- Thưa không, mấy câu thơ này là do Vương Tam làm từ lâu lắm rồi, bây giờ Vương Tam không lấy hiệu là Tam Tuyên nữa, mà lấy hiệu là Tiểu Hiên. Vương Tam nói cho mọi người biết rằng, hiệu của gia gia là Tứ Tuyên, nên hắn không dám lấy hiệu là Tam Tuyên nữa, sợ xúc phạm tới gia gia, do đó mới đổi là Tiểu Hiên.

Nói xong đứng dậy lấy bút xóa mấy chữ "Tam Tuyên tùy bút" đi. Tây Môn Khánh hài lòng lắm, cười bảo:

- Vậy mà ta chưa biết chuyện hắn đổi hiệu đấy.

Ái Nguyệt nói:

- Thì tôi cũng nghe người ta nói lại nên mới biết đấy chứ. Nghe nói phụ thân hắn hiệu là Dật Hiên, nên hắn đổi hiệu là Tiểu Hiên.

Nói vài câu nữa thì Ái Hương kiếm cớ ra ngoài để một mình Ái

Nguyệt tiếp Tây Môn Khánh, hai người kề vai áp má uống rượu trò chuyện. Tây Môn Khánh nói:

- Hôm trước Lâm thái thái bày tiệc mời ta tới rồi gọi Vương Tam vào, bảo lấy ta, nhận ta làm nghĩa phụ. Vương tam lấy xong, Lâm thái thái còn khẩn khoản nhờ ta dạy dỗ Vương Tam nữa.

Ái Nguyệt vỗ tay cười:

- Như vậy là gia gia đã chiếm được Lâm thái thái rồi phải không? Toàn là công lao của tôi cả đấy nhé, tôi nói có sai đâu. Rồi nay mai vợ Vương Tam cũng thuộc về gia gia cho mà coi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để hôm nào ta cũng phải có lễ tạ Lâm thái thái mới được. Rồi ra giêng sẽ mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam tới nhà ta xem đèn thưởng tiết Nguyên Tiêu, để xem vợ Vương Tam có chịu đi hay không.

Ái Nguyệt nói:

- Chịu chứ sao không, gia gia chưa thấy đó thôi, vợ Vương Tam quả là trang sắc nước hương trời, muôn phần kiều diễm yếu điệu, năm nay mới mười chín tuổi mà sống trong nhà như một bà goá, bởi vì Vương Tam có bao giờ ở nhà đâu. Gia gia chịu khó bỏ công phu thì thế nào cũng chiếm được.

Uống rượu chuyện trò một lúc nữa, Tây Môn Khánh gọi Đại An vào hỏi:

- Đã có đèn và dù chưa?

Đại An thưa:

- Cầm Đồng đã về nhà lấy rồi.

Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Ái Nguyệt nũng nịu nắm tay dẫn ra ngoài. Tây Môn Khánh lên ngựa. Cầm Đồng cầm đèn, Đại An che dù. Ái Nguyệt dặn:

- Lúc nào gia gia nhớ tôi thì cứ đến nhé.

Tây Môn Khánh đáp:

- Biết rồi, khỏi dặn.

Nói xong, chủ tớ ra về. Tới nhà, gặp Nguyệt nương, Tây Môn Khánh nói dối là uống rượu với Ngô Nhị cứu tại tiệm, bây giờ mới về. Đêm đó Tây Môn Khánh nghỉ lại với Nguyệt nương.

Hôm sau là ngày mồng tám, Tây Môn Khánh nghe nói là Hà Thiên hộ đã đem hành lý về nhà mới, liền sai gia nhân đem bốn quả đựng thực phẩm và trà lại tặng.

Lát sau, thì Bá Tước đội tuyết mò đến. Tây Môn Khánh thấy trời gió lớn lạnh quá, bèn giữ Bá Tước ở lại ăn cháo uống rượu. Hai người trò chuyện bên lò sưởi, Tây Môn Khánh bảo:

- Lễ mừng Kiều thân gia và Vân chỉ huy hôm qua tôi đã cho đem đi rồi, tôi lại lo luôn cho phần của nhị ca, như vậy nhị ca khỏi phải lo gì nữa, cứ đợi ngày được mời đi dự tiệc mà thôi.

Bá Tước hết lời cảm tạ rồi hỏi:

- Hôm qua An đại nhân tới đây có chuyện gì vậy? hai vị quan cùng đi là ai thế?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hai người cùng đi với An đại nhân thì một người là quan Bình bị họ Lô, một người là quan Tham nghị họ Ôn, đều là người Triết Giang. Ba người tới đây là để nhờ tôi bày tiệc khoản đãi vị Tri phủ họ Triệu ở Hàng Châu vừa được thăng chức Đại lý Tự thừa và đổi về kinh. An đại nhân nhờ vả chẳng lẽ tôi không nhận lời, nhưng họ đưa tiền làm tiệc mà chỉ có ba lạng bạc.

Bá Tước nói:

- Mấy ông quan văn mà chẳng lẽ lại nghèo thế hay sao? ba lạng thì

sao đủ, đại ca chắc là phải bù thêm nhiều lắm.

Tây Môn Khánh nói:

- Lôi Bình bị lại là vị quan đã thả cha vợ và em vợ Hoàng Tứ lúc trước, hôm qua ông ta cũng nhắc tới chuyện đó, bảo là không ghép tội gì cả.

Bá Tước nói:

- Chỗ quen biết giúp đỡ như vậy thì đại ca cũng nên bày tiệc giúp lại họ.

Nói chuyện một lúc thì Bá Tước gọi gia nhân của mình:

- Ứng Bảo, người bảo người đó tới lạy chào lão gia đây đi.

Tây Môn Khánh ngạc nhiên:

- Người nào vậy?

Bá Tước đáp:

- À, thằng nhỏ này trước kia cũng là con nhà tử tế, nhưng cha mẹ mất sớm, từ nhỏ ở trong nhà Vương Hoàng thân làm việc lật vặt, nó cũng đã có vợ nhưng vừa có chuyện bất hoà với đám gia nhân họ Vương nên đã xin ra. Hiệ nó thất nghiệp, chẳng có công ăn việc làm gì cả, nó lại là bạn của thằng Ứng Bảo bên tôi, nên mới nhờ Ứng Bảo tìm cho việc làm. Ứng Bảo thưa với tôi là để xin cho bạn nó và hầu hạ đại ca bên này, nhưng tôi có nói là chẳng hiểu đại ca có dùng hay không.

Đoạn quay ra hỏi Ứng Bảo:

- Bạn mà nó tên gì?

Ứng Bảo đáp:

- Nó là Lai Hữu.

Nói xong ra gọi Lai Hữu vào. Lai Hữu lạy chào Tây Môn Khánh rồi lui ra một bên chấp tay đứng chờ đợi. Bá Tước chỉ Lai Hữu nói:

- Đại ca thấy người ngọm nó cũng được đấy chứ.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Người bao nhiêu tuổi?

Lai Hữu đáp:

- Thưa, tôi hai mươi.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Mà có vợ nhưng đã có con chưa?

Lai Hữu đáp:

- Chúng tôi chỉ có hai vợ chồng.

Ứng Bảo đứng bên nói vào:

- Chẳng giấu gì lão gia, vợ nó mới mười chín tuổi, người có nhan sắc mà vá may nấu nướng cái gì cũng giỏi.

Tây Môn Khánh nhìn Lai Hữu một hồi, thấy có vẻ chất phát thật thà bèn hỏi:

- Nhị gia đây đã thương người mà nói với ta thì người nên hết lòng hầu hạ tạ Thôi, để chờ ngày tốt, tới làm giấy rồi vợ chồng người dọn tới đây mà ở.

Lai Hữu vội sụp lạy bốn lạy. Tây Môn Khánh bảo Cầm Đồng:

- Người dẫn Lai Hữu vào trong cho nó lạy chào Đại nương và các nương nương.

Sau khi Lai Hữu vào lạy chào, Nguyệt nương cho vợ chồng Lai Hữu ngụ tại căn nhà của vợ chồng Lai Vượng trước.

Ngoài này, Bá Tước ngồi một lúc nữa rồi cáo từ.

Lai Hữu làm giấy đầu thân có Ứng Bảo đứng ra bảo lãnh rồi giao giấy cho Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh đổi tên Lai Hữu thành Lai Tước.

Lại nói về đám gia nhân được Tây Môn Khánh tin dùng như Đại An, Bình An, Họa Đồng, Cầm Đồng thường được vợ Bôn Tứ mời tới nhà uống trà uống rượu, lâu dần thành quen, những khi Bôn Tứ ở ngoài tiệm về, thấy vậy cũng chẳng nói gì. Thời gian Bôn Tứ đi vắng, nhiều hôm đám gia nhân này tới nhà Bôn Tứ uống rượu đến đêm. Trong khi chén chú chén anh, chuyện gì cũng được đem ra nói, kể cả những chuyện kín trong nhà, do đó chuyện nhà Tây Môn Khánh lọt ra ngoài rất nhiều.

Hôm sau là ngày mồng chín, Tây Môn Khánh bận rộn bày tiệc để cho An Lang trung, Lôi Bình bị và Uông Tham nghị khoản đãi Triệu tri phủ.

Cũng hôm đó, ngay từ sáng sớm, vợ chồng Lai Tước đã dọn đồ đạc tới. Vợ Lai Tước vào thượng phòng lạy chào Nguyệt nương và các tiểu nương. Vợ Lai Tước mặc chiếc áo tía, chiếc quần vải xanh, vóc người thon nhỏ, khuôn mặt đẹp, da trắng, chân tay xinh nhỏ. Nguyệt nương hỏi chuyện may vá bếp núc thì thấy biết nhiều, bèn đổi tên là Huệ Nguyên, để cùng Huệ Tú, Huệ Tường lo việc nấu nướng.

Mấy hôm sau thì Dương cô nương qua đời, An Đồng từ ngoại thành hốt hải vào báo tang. Tây Môn Khánh sai đem năm lạng bạc và rất nhiều lễ vật thực phẩm tới điếu tang. Nguyệt nương và các tiểu nương, trừ Tuyết Nga ở nhà coi nhà, đều tới giúp việc ma chay. Cầm Đồng, Kỳ Đồng, Lai Tước, Lai An đi theo.

Tây Môn Khánh sang cửa tiệm tư lự ở trước nhà, chọn mấy cái mũ lông điếu, sai Đại An đem tới cho chị em Ái Nguyệt, lại gói mười lạng bạc để Ái Nguyệt ăn tết.

Đại An được Ái Nguyệt giữ lại uống rượu và tặng ba tiền.

Đại An về thưa với chủ:

- Nguyệt di nói là đa tạ gia gia, rồi cho tôi ăn uống và tặng ba tiền.

Tây Môn Khánh bảo:

- Ừ thì giữ lấy mà tiêu.

Chợt nhớ ra điều gì, bèn hỏi:

- Mà này, Bôn Tứ không có nhà, mà đến nhà Bôn Tứ làm gì vậy? hỏi sáng tao thấy mà ở đó ra mà.

Đại An vội thưa:

- Từ ngày con gái lớn Bôn Tứ lấy chồng thì trong nhà không có ai làm đỡ công việc, nên vợ Bôn Tứ thường nhờ anh em chúng tôi làm giúp chuyện này chuyện kia, hoặc mua bán giùm thứ này thứ kia.

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Nếu vậy thì vợ Bôn Tứ nhờ vả gì, các người nhớ giúp cho tử tế.

Đoạn thấp giọng bảo:

- Này, mà thử tới nói là gia gia muốn tới thăm xem vợ Bôn Tứ nói sao. Nếu chịu thì mà bảo đưa cái khăn tay, mang về cho ta tin.

Đại An gật đầu đáp nhỏ:

- Thưa tôi hiểu rồi.

Nói xong đi ngay.

Tây Môn Khánh về nhà, Vương Kinh đã ra tiệm kim hoàn lấy mấy cây trâm và ít nữ trang về đưa cho chủ. Tây Môn Khánh để bốn cây trâm bạc lại, còn bao nhiêu thì bỏ vào tay áo, rồi xuống phòng Bình Nhi, cho Như Ý một đôi trâm và ít nữ trang. Nghênh Xuân cũng được một đôi trâm bạc. Hai người lạy tạ, Như Ý bảo Nghênh Xuân đem cơm lên, Tây Môn Khánh ăn xong, trở lên thư phòng.

Lát sau Đại An về, nghe nói chủ ở thư phòng, bèn bước vào, nhưng thấy có Vương Kinh nên cứ im lặng, không nói gì. Tây Môn Khánh biết ý, sai Vương Kinh vào nhà sau lo pha trà, Đại An vội bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Tôi đem lời gia gia dặn, nói với vợ Bôn Tứ thì vợ Bôn Tứ cười rồi hện là tối nay thỉnh gia gia tới, lại đưa cho tôi cái khăn tay này đây.

Nói xong đưa chiếc khăn tay nhỏ bằng gấm thêu, xông mùi thơm ngát. Tây Môn Khánh mừng lắm, bỏ ngay vào trong tay áo, thì vừa lúc Vương Kinh đem trà lên. Tây Môn Khánh uống trà rồi sang căn nhà đối diện coi thợ sửa sang lại phòng ốc. Lát sau gia nhân tới thưa:

- Hoa Đại cứu tới.

Tây Môn Khánh bảo:

- Mời sang bên này.

Nói xong vào thư phòng đợi. Hoa Tử Do bước vào vái chào, cảm tạ về bữa tiệc hôm nọ, Hoa. Đồng đem trà ra, hai người uống trà nói chuyện, Hoa Tử Do nói:

- Ở ngoại thành có người khách buôn cần bán gấp năm trăm bao gạo thứ thượng đẳng, tôi nghĩ là dựng nên mua thì được giá hời.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hiện đường sông đang bị nghẽn, gạo đắt lắm, mấy hôm nữa đi lại thông thương, giá gạo sẽ sụt, mua bây giờ để chịu lỗ hay sao? vả lại trong nhà hiện cũng không dư tiền.

Đoạn quay lại bảo Đại An:

- Dọn bàn ra, rồi về nhà lấy rượu thịt sang đây cho đại cứu dùng.

Lại bảo Cầm Đồng:

- Người nhờ Ứng Nhị gia tới đây hầu rượu đại cứu.

Lát sau, Bá Tước đến. Ba người uống rượu trò chuyện. Lại có đồ đệ của Ngô Đạo quan đem lễ vật và sớ cúng đến. Tây Môn Khánh cũng mời ngồi uống rượu, rồi đưa tiền để chuẩn bị cho lễ trăm ngày của Bình Nhi.

Tối chiều thì Hoa Đại cứu và đồ đệ Ngô Đạo quan cáo từ. Tây Môn Khánh sai gia nhân ra tiệm, bảo Cam quản lý đóng cửa tiệm, về uống rượu nói chuyện.

Tối gần tối thì Nguyệt nương và các tiểu nương về tới nhà. Lai An tới báo, Bá Tước hỏi:

- Các tẩu tẩu hôm nay đi đâu vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Dương cô nương mất rồi, các nương nương tôi tới đó lo mà chạy, tôi cũng đã gửi lễ tới điều rồi.

Bá Tước lại hỏi:

- Chẳng hay lão nhân gia thọ bao nhiêu tuổi?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng bảy mươi sáu gì đó, nhưng con trai con gái cũng không có, chỉ nhờ mấy người cháu. Mấy năm nay tôi cũng giúp đỡ nhiều lắm.

Bá Tước bảo:

- Thế là lão nhân gia có phúc lắm đấy chứ. Gia gia giúp đỡ như vậy cũng là làm được điều ân đức.

Qua vài tuần rượu nữa, Bá Tước và Cam quản lý cáo từ. Tây Môn Khánh đứng dậy dặn gia nhân Vương Hiến đóng cổng rồi về nhà, nhưng nhân lúc vắng người, liền vòng ra sau, vào phòng Bôn Tứ.

Vợ Bôn Tứ trang điểm sẵn, ngồi đợi từ lâu, thấy một bóng đen từ trong tối bước ra thì biết ngay là Tây Môn Khánh, vội mở cửa, Tây

Môn Khánh bước vào, vợ Bôn Tứ đóng cửa lại rồi nói:

- Thỉnh gia gia vào trong này ngồi cho đỡ lạnh.

Nói xong dẫn Tây Môn Khánh vào gian buồng nhỏ bên trong, nơi đây đèn nến sáng trưng, xếp dọn ngăn nắp. Vợ Bôn Tứ đem trà ra, hai tay nâng mời rồi nói nhỏ:

- Chỉ sợ Hàn tẩu ở ngay sát vách biết thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không biết được đâu.

Nói xong đưa cho vợ Bôn Tứ một đôi trâm bạc và một gói bạc vụn chừng năm sáu lạng. Vợ Bôn Tứ mừng quýnh, rồi rít cảm ơn. Tây Môn Khánh bảo:

- Để mua nữ trang đến tết mà đeo.

Nói xong thổi bớt nến trên bàn rồi kéo vợ Bôn Tứ xuống chiếc giường cạnh đó...

Vợ Bôn Tứ đã không còn trẻ trung gì, nhan sắc cũng chỉ trung bình, không có điểm nào hơn người, vậy mà không hiểu sao Tây Môn Khánh lại thích, có lẽ chỉ là ý thích trong giây lát mà thôi.

Sau cuộc mây mưa vụng trộm và ngắn ngủi, vợ Bôn Tứ đưa Tây Môn Khánh ra. Đại An đã chờ sẵn bên ngoài, đưa chủ vào nhà. Chủ tớ cho là không ai hay biết.

Sau đó, Tây Môn Khánh còn đi lại với vợ Bôn Tứ mấy lần nữa.

Thật là:

Đã chẳng ai hay biết

Chuyện gì lại không làm.

Ngờ đâu chuyện kín không lọt khỏi con mắt của Hàn tẩu ở ngay

phòng sát vách. Hàn tẩu nói cho Xuân Mai, Xuân Mai kể lại cho Kim Liên. Kim Liên không nói gì.

Ít hôm sau, vào ngày rằm tháng chạp, do lời mời của Kiều Đại hộ, Tây Môn Khánh, Ngô Đại cứu và Bá Tước đều tới uống rượu nghe hát. Tiệc đến canh hai mới vãn.

Hôm sau, Kiều Đại hộ lại sai gia nhân đem lễ tới cảm ơn...

Nay nói về Thôi Bản, sau khi mua hai ngàn lượng hàng hó ở Hồ Châu gồm vải lụa tơ sợi, thượng tuần tháng chạp chở thuyền hàng về. Tới bến Lâm Thanh, Thôi Bản sai Vinh Hải coi thuyền hàng còn mình thì lên bộ để lo thuế má, rồi trở về nhà Tây Môn Khánh.

Cầm Đồng thấy Thôi Bản thì reo lên:

- Thôi đại ca đã về, thỉnh đại ca lên ngồi ở đại sảnh, gia gia hiện đang ở nhà đối diện, để tôi đi mời về.

Nói xong đi ngay, tới nơi, chẳng thấy chủ đâu, Cầm Đồng bèn hỏi Bình An, Bình An đáp:

- Có lẽ gia gia ở hậu phòng chẳng.

Cầm Đồng bèn vào hỏi Nguyệt nương, Nguyệt nương bảo:

- Ơ hay, thằng khốn này, gia gia mà đi đâu chứ có ở đây đâu.

Cầm Đồng đi hỏi khắp lượt các phòng các bà chủ, lại vào cả thư phòng trong hoa viên, cũng chẳng thấy đâu. Cầm Đồng tìm mãi không thấy, đứng ngay giữa sân mồm nói lớn:

- Lạ quá nhỉ, gia gia ở nhà chứ có đi đâu, mà ban ngày ban mặt tìm khắp nơi trong nhà cũng không thấy. Thôi đại ca chở hàng về rồi, đang ngồi chờ gia gia kia kìa...

Đại An đứng gần đó, nghe vậy cũng chẳng nói gì.

Bỗng thấy Tây Môn Khánh từ phía sau tới, mấy gia nhân giật cả mình. Thì ra Tây Môn Khánh đang ở trong phòng vợ Bôn Tứ, nghe

nói là Thôi Bản về nên vội bước ra. Đại An đưa chủ vào đại sảnh.

Tây Môn Khánh vào trong rồi, Bình An chỉ tay vào mặt Cẩm Đồng mà bảo:

- Ai bảo mày lo cho Thôi đại ca quá vậy? này, nhanh nhẩu đoảng có bữa ăn đòn đó em ạ.

Tây Môn Khánh bước lên đại sảnh, Thôi Bản sụp xuống lạy chào, giao sổ sách rồi nói:

- Hàng đã về tới bến, chỉ còn chờ đóng thuế là bốc lên xe, ngày mồng một tháng chạp vừa rồi thì tôi lên đường về, tới Dương Châu thì chia tay với mấy người kia, họ đi Hàng Châu, còn tôi thì tới nhà Miêu Thanh nghỉ lại hai ngày. Miêu Thanh lúc nào cũng nhớ ơn gia gia, nên đã bỏ ra mười lạng bạc, mua một thiếu nữ người Dương Châu, mới mười sáu tuổi, tên là Sở Vân, thôi thì da trắng như tuyết, mặt đẹp như ngọc, mắt phượng mày ngài, môi son má phấn, đôi chân nhỏ đúng ba tấc, rõ là trang sắc nước hương trời, có cái vẻ cá lặn nhận sa, hoa nhường nguyệt thẹn, lại giỏi đàn ca, thuộc tới hơn ba ngàn khúc hát lớn nhỏ. Hiện Miêu Thanh còn giữ tại nhà để chuẩn bị hành lý quần áo, sang xuân khi có thuyền của Lai Bảo và Hàn quản lý ghé đó, sẽ đưa nàng Sở Vân về để gia gia tiêu sầu giải muộn.

Tây Môn Khánh nghe xong mừng lắm, bảo:

- Dưới thuyền người không có vải vóc lụa là hay sao, mà ta ở đây không có nữ trang quần áo hay sao, mà phải phiền Miêu Thanh như vậy, sao không đưa ngay theo thuyền người về đây có được không. Ta thật giận không có phép dâng vâng để bay ngay tới Dương Châu chiêm ngưỡng dung nhan người ngọc.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu thịt ra, tự tay rót rượu mời Thôi Bản. Sau đó lấy ra năm mươi lạng bạc, viết một phong thư cho Tiền chủ sự, nhờ lo giùm việc thuế má.

Thôi Bản ăn uống no nê, nhận thư và bạc rồi cáo từ để về bên Kiều Đại hộ thưa chuyện buôn bán.

Bên ngoài, Cẩm Đồng hiểu chuyện, lo sợ lắm, yên trí rằng phen này

không thoát khỏi cục hình đòn vọt. Bình An thấy mãi Tây Môn Khánh không cho gọi Cầm Đồng thì dí ngón tay vào trán Cầm Đồng mà bảo:

- Phúc bảy mươi đời nhà mày đây em ạ, không hiểu sao hôm nay gia gia có chuyện gì vui mừng mà quên hẳn tội mày, chứ không thì cứ gọi là ốm đòn.

Cầm Đồng nghe vậy mừng lắm, cười bảo:

- Thật chỉ có anh là rõ tính gia gia mà thôi.

Thôi Bản cho xe chở hàng lên chất tại cửa tiệm ở đường Sư Tử xong thì cũng tới hạ tuần tháng chạp. Tây Môn Khánh bận rộn lo gửi lễ vật chúc tết các quan và thân bằng quyến thuộc.

Bỗng có gia nhân của Kinh Đô giám đem thiệp tới, trong thiệp viết:

- Tổng Ngự sử đã gửi bản tâu trình về kinh lâu rồi, chắc đã có nói về vụ thăng thưởng cuối năm, phiền đại nhân cho người tới Sát viện hỏi Tổng công giùm họ.

Tây Môn Khánh sai ngay mấy viên Tiết cấp tới phủ giám sát ngự sử hỏi thăm tin tức, thì quả nhiên đã có văn thư gửi lên kinh rồi, mấy viên Tiết cấp sao lại văn thư đó đem về trình Tây Môn Khánh. Văn thư viết như sau:

- Sơn Đông tuần án giám sát ngự sử, có nhiệm vụ tiến cử hoặc đàn hặc các quan văn võ địa phương để khuyến khích người đức độ hiền tài, trừng phạt kẻ bất tài tham nhũng, hầu biểu dương thánh đức cho địa phương yên ổn, dân gian an lạc. Do đó hằng lưu tâm đến tất cả các quan lại địa phương rồi cứ theo sự thật mà tâu trần không dám mảy may giấu giếm. Thấy rằng, Sơn Đông Tả Bố chính Trần Tứ Châm là người tiết tháo trung trinh, thanh liêm cương trực, được dân tình ca tụng. Đề học phó sứ Trần Chính Vị học hạnh kiêm toàn, một lòng lo nhiệm vụ. Bình bị phó sự Lôi Khải Nguyên được quân dân cảm phục ân uy. Tế Nam Tri phủ Trương Thúc Dạ có tài kinh tế giúp cho dân no ấm. Đông Bình Tri phủ Hồ Sư Văn thanh liêm cẩn thận, biết thương dân. Mấy người này cần được nâng đỡ thăng thưởng. Lại được biết, Tả Tham nghị Phùng Đình Học gian tham lộng quyền, Đông Xương tri phủ Từ Hùng ăn hối lộ, thao túng công đường. Hai

người này nên bãi chức. Lại được biết Tả quan viện Kiểm sự Thủ bị Chu Tú tài ba lão luyện đức độ được quân dân mến phục, giặc cướp xa gần khiếp vía. Tế Châu binh mã Đô giám Kính Trung tuổi trẻ tài cao, xuất thân Võ Cử, xứng tài làm tướng, chỉ huy cực nghiêm minh. Hai người này xứng đáng được thăng chức. Thanh Hà huyện Thiên hộ Ngô Khải tài giỏi đức độ, lo việc binh rất trung kiên, nay lo việc kho đụn khiến quân lính được no đủ, khiến tinh thần quân lính lên cao, rất đáng được thăng thưởng...

Sau đó là mấy câu văn ca tụng thánh triều và bày tỏ lòng vô tư công bằng của Tổng Ngự sử.

Tây Môn Khánh xem xong vui lắm, cầm bản sao văn thư vào bảo vợ:

- Tổng Ngự sử đã tâu trình, xin thăng thưởng cho đại ca của nàng đây này. Cả Chu Thủ bị và Kinh Đô giám cũng được đề nghị nữa. Bây giờ phải cho mời Đại cữu tới để báo tin mới được.

Nguyệt nương đáp:

- Chànb bảo chúng nó mời đi, tôi lo dọn rượu thịt để anh em ăn uống. Tôi nghĩ là trong vụ thăng thưởng này, thế nào cũng phải tốn kém.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, có gì thì tôi cho mượn chứ lo gì.

Nói xong trở ra đại sảnh. lát sau Ngô Đại cữu tới, Tây Môn Khánh mời ngồi rồi đưa bản sao văn thư tâu trình của Tổng Ngự sử. Ngô Đại cữu xem xong mừng lắm, đứng dậy vái tạ:

- Thật là nhờ dưỡng hết lòng lo cho, ơn này tôi xin ghi khắc.

Tây Môn Khánh bảo:

- Chỗ anh em trong nhà, sao Đại cữu lại nói vậy. Tiệc tùng mừng thăng chức có tôi lo liệu cho, Đại cữu không phải lo gì cả.

Ngô Đại cữu lại vái tạ, rồi vào thăm Nguyệt nương. lát sau Ngô Đại cữu ăn uống vui vẻ với em gái và em rể.

Tây Môn Khánh lại sai Đại An đem thiệp tới báo tin mừng cho Chu Thủ bị và Kinh Đô giám.

Hồi 25

Những Ngày Tết Tưng Bừng

Sáng sớm hôm sau Kinh Đô giám đã cưỡi ngựa tới bãi tạ, nói:

- Hôm qua nhận được tin mừng, văn sinh thấy quả là đại nhân có lòng ưu ái lắm, nên đã phi tâm lo cho, ơn này nguyện ghi khắc không quên.

Hai người uống trà nói chuyện một lúc thì Kinh Đô giám đứng dậy cáo từ. Lúc sắp ra về hỏi:

- Văn đại nhân chừng nào cho chúng mình uống rượu mừng?

Tây Môn Khánh đáp:

- chắc là cũng sắp rồi, không mời đâu được.

Nói xong tiễn Kinh Đô giám ra về.

Trở lại đại sảnh, Tây Môn Khánh sai giết một con lợn, một con dê, soạn một vò rượu ngon, một xấp đại hồng thêu, một xấp lụa xanh và một trăm cái bánh, rồi sai Xuân Hồng cầm thiếp đem tới phủ Giám sát tạ Ông Tổng ngự sử.

Xuân Hồng đem lễ tới, Tổng Ngự sử cho gọi vào hậu sảnh, thưởng trà và ba tiền, rồi sai đem hồi thiếp về cho chủ.

Xuân Hồng đem thiếp về, Tây Môn Khánh mở ra xem thấy viết:

"Kính gửi đại cầm y Tây Môn Khánh tiên sinh, đã hai lần văn sinh quấy rầy quý phủ, được tiên sinh lo cho thập phần chu đáo, nay lại cho lễ hậu như thế này, văn sinh luống những hổ thẹn, chẳng biết lấy gì báo đáp. Việc của nhị vị Kinh, Ngô như vậy là xong, văn sinh cũng bớt phần lo lắng. Nay có thiếp này đa tạ đại nhân. Văn sinh Tống Kiều Niên kính bái".

Sau đó gia nhân của Tống ngự sử đem tới một trăm cuốn lịch năm

mới, một xấp giấy tốt gồm một vụn tờ và một con lợn để đáp lễ.

Ít hôm sau thì có văn thư về, thăng Ngô Đại cửu lên chức chỉ huy Kiểm sự. Tây Môn Khánh đưa cho anh vợ ba chục lạng bạc để lo làm tiệc mừng.

Ngày hai mươi bốn thì Ngô Đại cửu nhận được ấn tín mới. Tây Môn Khánh lại sai đem một con dê một vò rượu, và nhờ người viết một áng văn chúc mừng trên lụa, sai gia nhân đem tới mừng.

Sau khi Ngô Đại cửu nhậm chức mới, Tây Môn Khánh lại bày tiệc mời Ngô Đại cửu tới để chúc mừng.

Tiếp đó thì gia quyến của Hà Thiên hộ từ kinh tới. Tây Môn Khánh sai viết thiệp, đề tên Nguyệt nương, rồi cho gia nhân đem trà và bánh tới mừng gia quyến họ Hà.

Ngày hai mươi sáu, Tây Môn Khánh mời Ngô Đạo quan và mười hai vị đạo sĩ của miếu Ngọc Hoàng tới nhà tụng kinh làm lễ trăm ngày cho Bình Nhị Thân bằng quyển thuộc đều đem lễ vật tới. Tây Môn Khánh cho bày tiệc khoản đãi mọi người. Tiệc kéo dài tới tối mới vẫn.

Ngày hai mươi bảy, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem biếu quà tết cho mọi người. Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Thường Trí Tiết, các quản lý Phó, Hàn, Cam, Bôn Tứ và Thôi Bản, mỗi nhà được biếu một con lợn, nửa con dê, một vò rượu, một bao gạo và một lạng bạc. Đám ca nữ Quế Thư, Ngân Nhi, Ái Nguyệt mỗi người được tặng một bộ xiêm y và ba lạng bạc.

Nguyệt nương thì sai Lai An đem gạo, mì, hương nến và tiền bạc tới cho hai sư bà Vương, Tiết để làm lễ cuối năm.

Trong nhà bận rộn suốt từ sáng đến tối.

Thấm thoát đã đến ngày cuối năm, nhà nhà rộn rịp đón xuân vui tết, cảnh tượng bừng nhộn nhịp về khắp nơi nơi. Những câu đối viết trên giấy đỏ, dán tại cổng mọi nhà nổi bật dưới trời tuyết trắng.

Tây Môn Khánh làm lễ cúng tất niên cho Bình Nhi, sau đó cho bày tiệc trong hậu đường, cả nhà quây quần ăn uống chuyện trò vui vẻ.

Gia nhân a hoàn lớn nhỏ trong nhà kéo nhau tới lạy chào chúc tụng. Tây Môn Khánh và Nguyệt nương đã chuẩn bị sẵn quà như vải lụa, khăn tay và những phong bao đựng tiền để thưởng cho khắp lượt gia nhân.

Hôm sau, ngày Nguyên đán của năm Trùng hoá Nguyên niên, Tây Môn Khánh dậy sớm, mũ áo chỉnh tề, cân đai rực rỡ, làm lễ tế trời đất tại nhà, rồi ăn sáng. Sau đó cưỡi ngựa tới chúc tết Tuần án Ngự sử và các quan trên.

Ở nhà, đám tiểu nương cũng dậy sớm, ăn mặc xiêm y mới, trang điểm lộng lẫy, mỗi người như một đoá hoa tươi, kéo nhau vào thượng phòng lạy mừng chúc tết Nguyệt nương.

Bình An và vài viên tiết cấp mặc áo mới, đứng ở cổng để nhận thiệp chúc tết và đưa đón các quan chức cùng khách khứa ra vào. Đại An và Vương Kính ở đại sảnh lo trà nước, cả hai đều đội khăn, đi hài và mặc quần áo mới. Các quản lý, chủ quản, các bạn hàng buôn bán kéo tới chúc tết như nước chảy. Một mình Kính Tế lo việc tiếp khách, mệt bở hơi tai.

Tới trưa, Tây Môn Khánh chúc tết các quan trong phủ huyện xong, vừa về tới nhà thì Vương Tam mũ áo chỉnh tề tới chúc tết. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh. Vương Tam lạy bốn lạy, vái tám vái rồi xin thỉnh Nguyệt nương ra để lạy mừng. Nhưng Tây Môn Khánh dẫn Vương Tam vào thượng phòng bái kiến. Xong lại mời ra đại sảnh uống rượu.

Đang uống rượu trò chuyện thì thấy Hà Thiên hộ tới chúc tết. Tây Môn Khánh gọi Kính Tế ra tiếp chuyện Vương Tam, còn mình thì nghênh tiếp Hà Thiên hộ.

Vương Tam uống vài chung rượu rồi cáo từ, Kính Tế tiễn ra ngoài.

Lát sau thì Kinh Đô giám, Vân chỉ huy, Kiêu đại hộ và nhiều quan chức khác tới. Tây Môn Khánh cho dọn tiệc khoản đãi tới chiều.

Tối mùng một tết, Tây Môn Khánh ngủ tại thượng phòng với Nguyệt nương.

Hôm sau, mồng hai tết, Tây Môn Khánh uống rượu tân niên ở ngoài, tới chiều tối mới về, thì Hàn Di phu, Bá Tước, Hy Đại, Trĩ Tiết và Hoa Tử Do tới chúc tết. Tây Môn Khánh sai dọn tiệc khoản đãi, Hàn Di phu và Hoa Tử Do nhà ở ngoại thành nên cáo từ về trước. Máy người khác tiếp tục ngồi lại uống rượu trò chuyện.

Lát sau Ngô Nhị cũng tới chúc tết mọi người, rồi vào trong chúc tết chị, sau đó mới trở ra dự tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới canh một mới vãn. Tây Môn Khánh tiễn khách về, quay vào thấy Đại An đứng hầu, bèn hát hàm ra hiệu. Đại An hiểu ý bước tới ghé tai chủ nói nhỏ:

- Hiện không có ai ở đó.

Nói xong đi trước, Tây Môn Khánh theo sau, vào phòng vợ Bôn Tứ. Vợ Bôn Tứ mặc xiêm y mới, trang điểm đẹp để ra nghênh tiếp. Hai người vui say ân ái. Sau cuộc mây mưa, Tây Môn Khánh hỏi:

- Tiểu danh nàng là gì nhỉ?

Vợ Bôn Tứ đáp:

- Tôi họ Diệp, là con thứ năm trong nhà nên có tiểu danh là Diệp Ngũ Thư.

Nguyên Diệp Ngũ Thư xuất thân là vú em, sau tự thông với Bôn Tứ mà thành vợ chồng, được Bôn Tứ đem về ở chung trong dãy nhà Tây Môn Khánh dựng cho gia nhân ở. Diệp thị năm nay ba mươi hai tuổi, bản tính dốt nát.

Lát sau Diệp thị hỏi:

- Sao Bôn Tứ đi mà giờ này chưa thấy về.

Tây Môn Khánh đáp:

- Đáng lẽ thì phải về rồi, nhưng rất có thể Hạ đại nhân giữ hấn ở lại ít ngày.

Sau đó cho Diệp thị vài lạng bạc rồi nói:

- Ta muốn cho nàng một bộ quần áo, nhưng sợ Bôn Tứ biết thì không tiện, chi bằng nàng cầm ít tiền này mua lụa vải mà may.

Nói xong bước ra. Diệp thị cảm tạ rồi đưa ra cửa. Đại An đã chờ sẵn bên ngoài để đưa chủ vào hậu phòng.

Nghĩ cũng nực cười, trước khi thông gian với Tây Môn Khánh, thì Diệp thị đã thông gian với Đại An trong một thời gian. Bây giờ thì Diệp thị thông gian cùng lúc với cả hai chủ tớ.

Đưa chủ vào trong xong. Đại An trở ra đem một ít rượu thịt, rủ Bình An tới phòng Diệp thị ăn uống cười giỡn cho tới canh hai. No say, Bình An ra căn phòng ngoài cổng mà ngủ. Đại An ngủ lại với Diệp thị.

Diệp thị bảo:

- Tôi hầu hạ gia gia như thế này, chỉ sợ Hàn tẩu ở cạnh đây biết, lỡ có gì xảy ra, các nương nương đánh mắng tôi rồi làm sao?

Đại An bảo:

- Trong nhà này ngoài đại nương và ngũ nương ra thì không đáng sợ. Tuy nhiên, đại nương coi vậy mà còn dễ chịu, có gì cũng đỡ, chỉ ngại nhất là ngũ nương. Bây giờ nàng nghe tôi, nhân tiết xuân, mua cái gì tới chúc mừng đại nương trước đi. Đại nương thì không thiếu gì, nhưng lại thích nhất bánh sữa, nàng mua một ít bánh sữa và với thứ khác đem tới lạy mừng, chắc chắn sẽ được đại nương hậu đãi. Rồi tới mồng chín này là sinh nhật ngũ nương, nàng cũng phải có lễ vật tới chúc thọ, có vậy ngũ nương mới bớt cái miệng giùm nàng một khi chuyện này bị lộ.

Diệp thị nhất nhất theo lời Đại An.

Hôm sau, mồng ba tết, nhân lúc Tây Môn Khánh ăn tiệc tân niên ở ngoài, Đại An mua giùm cho Diệp thị một quả đựng đầy bánh sữa, và các món ăn khác, đem đến thượng phòng. Nguyệt nương hỏi:

- Cái gì đây?

Đại An đáp:

- Đây là Bôn Tứ tẩu nhờ tôi đem tới biểu kính Đại nương.

Nguyệtn nương bảo:

- Chồng nó không có nhà, lấy tiền đâu mà bày vẽ thế này, phí tâm quá.

Nói xong sai a hoàn thâu nhận, lại sai soạn một quả đồ ăn và bánh trái, cho Đại An đem tặng vợ Bôn Tứ, rồi dặn:

- Người bảo nó là ta có lời cảm ơn.

Đại An vâng lời, đem các thứ xuống cho Diệp thị.

Tây Môn Khánh về tới nhà thì Ngô Đạo quan tới chúc tết. Hai người uống rượu tại đại sảnh. lát sau Ngô Đạo quan cáo từ. Tiễn Ngô Đạo quan xong trở vào bảo Đại An:

- Người tìm gặp Văn tẩu, bảo là ta muốn tới chúc tết Lâm thái thái xem Văn tẩu nói sao.

Đại An thưa:

- Gia gia khởi phải tới, hôm nay Văn tẩu có cưới lờ tới đây. Gặp tôi ngoài cổng Văn tẩu có dặn rằng, ngày mai mồng bốn, Vương tam sẽ đi Đông Kinh chúc tết Lục Hoàng thái úy, Lâm thái thái có nhắn là mồng sáu thỉnh gia gia tới thưởng xuân.

Tây Môn Khánh mừng lắm, hỏi lại:

- Có thật Văn tẩu nói vậy không?

Đại An đáp:

- Chẳng lẽ tôi dám bịa chuyện nói dối gia gia hay sao.

Tây Môn Khánh gật đầu, quay vào thượng phòng. Vừa ngồi xuống thì Lai An vào báo:

- Ngô Đại cữu tới.

Tây Môn Khánh chưa kịp bước ra thì đã thấy Ngô Đại cữu cân đai mũ mấn rực rỡ, vào vái chào chúc tết Tây Môn Khánh rồi nói:

- Ngô Khải tôi đội ơn dưỡng tiến cử, đã quấy rầy dưỡng nhiều, lại được cho lễ quá hậu, thật không biết lấy gì báo đáp. Hôm qua dưỡng có quang lâm tới tôi nhưng tôi lại vắng nhà, nay tôi tới đây trước là chúc tết dưỡng, sau là lạy tạ về tội thất lễ hôm qua.

Nói xong sụp xuống lạy. Tây Môn Khánh hoảng lên, đành sụp xuống lạy trả rồi nâng anh vợ lên mà bảo:

- Xin chúc mừng Đại cữu về việc thăng chức. Còn chỗ anh em trong nhà, Đại cữu phải xử sự tự nhiên thân mật thì vợ chồng tôi mới được yên lòng.

Nói xong lại vái dài, Ngô Đại cữu vội vái trả.

Nguyệt nương xiêm y sang trọng bước ra, phục xuống lạy mừng anh. Ngô Khải vội xoa tay:

- Thôi, đại khái là được rồi, chỗ anh em ruột thịt việc gì phải khách sáo, vả lại thường ngày tôi vẫn nhờ vả vợ chồng cô và dưỡng đây nhiều, cô đừng khiến tôi khó nghĩ.

Nguyệt nương lạy xong đứng dậy nói:

- Giúp đỡ ca ca là bổn phận của vợ chồng tôi.

Ngô Khải nói:

- Cô nói vậy chứ tôi nhờ vả nhiều quá, cũng làm phiền cô và dưỡng lắm chứ.

Ngọc Lâu và Kim Liên nghe nói Ngô Khải đang ở thượng phòng, bèn rủ nhau tới lạy chào chúc tết, rồi ai về phòng nấy.

Tây Môn Khánh bảo:

- Bây giờ chắc Đại cữu cũng chẳng đi đâu nữa, xin Đại cữu cởi áo uống rượu với vợ chồng tôi.

Nói xong gọi a hoàn dọn tiệc. Ngọc Tiêu và Tiểu Ngọc bước ra lạy mừng Ngô Khải rồi dọn tiệc. Ba người ngồi vào bàn. Nguyệt nương dùng chung vàng rót rượu mời anh và chồng. Tây Môn Khánh cũng rót rượu mời anh vợ rồi nói:

- Việc đáo nhậm của Đại cữu đã xong xuôi chưa?

Ngô Khải đáp:

- Cũng xong cả rồi, chỉ còn vài cái đôn là chưa tới thăm được thôi. Ngày mai tốt ngày, tôi sẽ làm lễ khai ấn tại Vệ Môn, dọn một tiệc nhỏ, gọi các thuộc cấp các nơi tới để gặp gỡ, nhất là các quan chức trưởng đôn, sau đó sẽ đi một lượt các đôn để xem công việc. Vị chỉ huy tiền nhiệm Đinh đại nhân làm hỏng mọi việc, nghe đâu đang bị Ngự sử đàn hạch. Nay tôi thay thế thì phải dốc lòng lo việc, đốc thúc thuộc cấp trong việc lương thực thuế má và khai báo minh bạc tại các đôn các kho mới được.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Tổng cộng có khoảng chừng bao nhiêu đôn điền tất cả?

Ngô Khải đáp:

- Thời Thái tổ, cho lập đôn điền làm kế nuôi binh. Từ trước hàng năm chỉ phải nộp lúa một kỳ vào mùa thu gọi là thu lương, sau này vì phép Thanh Miêu của Tể tướng Vương An Thạch, tăng thêm một kỳ vào mùa hạ nữa gọi là hạ thuế. Trong vùng Tế Châu thuộc quyền cai quản của tôi hiện nay, không kể những nơi bỏ hoang thì tổng cộng có chừng hai vạn bảy ngàn đôn điền. Thu lương hạ thuế bây giờ lại phải nộp bằng tiền, mỗi đôn điền nộp một lượng tám tiền, như vậy tổng cộng số thuế cũng lên tới năm vạn lượng mỗi năm, cứ cuối năm thì phải gom đủ nộp cho phủ Đông Bình để sung vào việc nuôi quân mã.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Thế còn chỗ lợi tức dư ra thì sao?

Ngô Khải đáp:

- Dư thì kể cũng có dư, nhưng còn phải bù đắp vào những năm mất mùa, lại còn phải giúp đỡ cho dân chúng trong vùng. Mọi việc đều có sổ sách đàng hoàng để tránh việc công luận đàm tiếu.

Tây Môn Khánh nói:

- Nhưng làm sao mà đúng theo sổ sách được, mình cũng phải có chút ít bù đắp công khó nhọc chứ

Ngô Khải gạt đầu:

- Thì cũng có chút đỉnh, chẳng giầu gì dượng, năm nào mà khá thì cuối năm cũng có được khoảng trăm lạng, rồi thuộc cấp nó biếu gà, vịt, dê, lợn, rượu trà kể cũng tạm tạm. Nhưng mọi chuyện thì cũng đều nhờ dượng đây để ý che chở phù trì cho.

Tây Môn Khánh nói:

- Thì tôi cũng chỉ mong đại cứu được dư giả mà mát mặt với người ta, còn chỗ anh em trong nhà, lúc nào tôi chẳng hết lòng.

Anh em vợ chồng uống rượu nói chuyện cho tới canh một, Ngô Khải mới cáo từ. Tây Môn Khánh tiễn anh vợ rồi xuống phòng Kim Liên.

Hôm sau, vợ Hà Thiên hộ là Lam thị sai gia nhân đem thiệp tới mời Nguyệt nương và các tiểu nương mồng sau tới dự tiệc.

Hôm đó Tây Môn Khánh cùng Ngô Khải và Ứng Bá Tước đến dự tiệc tại nhà Vân chỉ huy, trong tiệc có ca công vũ nữ giúp vui.

Sau đó nhân Nguyệt nương và các tiểu thiếp tới nhà Hà Thiên hộ, Tây Môn Khánh cưỡi ngựa tới phủ Vương Chiêu Tuyên, có Đại An và Cầm Đồng đi theo. Vương Tam vắng nhà.

Vân tẩu đã chờ sẵn, đem thiệp của Tây Môn Khánh vào thưa với Lâm thái thái, rồi trở ra mời Tây Môn Khánh vào. Tây Môn Khánh theo Vân tẩu đi qua đại sảnh, vào thẳng hậu phòng. Lâm thái thái

mặc lễ phục đại hồng, châu giắt ngọc đeo, trang điểm lộng lẫy nghênh tiếp. Đồi bên thi lễ, rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi, a hoàn đem trà ra, Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh uống trà rồi sai gia nhân đem ngựa của chủ tớ Tây Môn Khánh vào đằng sau.

Qua vài tuần trà, Lâm thái thái mời Tây Môn Khánh cởi áo ngoài ra nhập tiệc, đoạn nói:

- Tiệm nam đã lên Đông Kinh từ hôm mồng bốn để chúc tết chú vợ của nó là Lục hoàng thái úy, chắc cũng phải sau Nguyên tiêu mới về được.

Tây Môn Khánh cởi áo ngoài đưa cho Đại An cầm, bên trong, Tây Môn Khánh mặc áo đoạn bạch thêu hình phi ngư màu thiên thanh, trông thật phần lịch sự, Lâm thái thái rót rượu vào chung vàng hai tay nâng mời, ánh mắt long lanh bằng muôn vạn câu nói. Tây Môn Khánh vui vẻ ăn uống. Trên bàn tiệc, đĩa ngọc chén vàng, sơn hào hải vị la liệt.

Rượu được vài tuần, Tây Môn Khánh tỏ ý mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam ngày mai tới dự tiệc và xem đèn. Lâm thái thái đã quá say mê Tây Môn Khánh. Tây Môn Khánh nói gì mà chẳng nghe, do đó vui vẻ nhận lời ngay. Tây Môn Khánh mừng lắm. Hai người kề vai áp má mắt đi mà lại mà chén tạc chén thù. Lát sau men rượu nồng nàn, lòng xuân phơi phới, Lâm thái thái cầm tay Tây Môn Khánh dắt vào giường cộng lực truy hoan.

Mây qua mưa tạnh, hai người lại tiếp tục uống rượu cho tới canh hai. Tây Môn Khánh đứng dậy cáo từ. Đại An dẫn ngựa ra cổng sau, cùng Cầm Đồng đưa chủ về.

Tây Môn Khánh về tới cổng. Bình An mở cổng thưa:

- Hôm nay có người của Tiết công công tới đưa thiệp, thỉnh gia gia sáng mai tới hoa viên ở ngoại thành thưởng xuân. Lại có gia nhân của Vân đại nhân đem năm tấm thiệp tới thỉnh các nương nương dự tiệc.

Tây Môn Khánh gật đầu xuống ngựa vào nhà, rồi vào thẳng phòng Nguyệt nương, thấy cả Ngọc Lâu và Kim Liên cũng đang có mặt.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cũng vừa tới từ nhà Hà Thiên hộ về, đang ngồi nói chuyện thì Tây Môn Khánh vào. Mọi người đứng dậy chào. Nguyệt nương hỏi:

- Hôm nay chàng đi những đâu mà giờ này mới về?

Tây Môn Khánh đáp:

- Ứng Nhị ca cứ giữ lại uống rượu, bây giờ mới dứt ra mà về được đấy.

Nguyệt nương nói:

- Tiệc hôm nay tại nhà Hà Thiên hộ cũng vui lắm. Hà nương nương cũng còn nhỏ tuổi, năm nay mới có mười tám, nhan sắc xinh đẹp lắm, mà đức tính nhu mì, tài học thông kim bác cổ, mới về với Hà đại nhân chừng hai năm nay thôi. Trong nhà gia nhân đầy tớ nhiều lắm, hầu hạ riêng Hà nương nương cũng có tới bốn a hoàn thân tín và hai người bồi giã. Rõ là gia đình trâm anh thế phiệt lâu đời.

Tây Môn Khánh ngồi xuống nói:

- Thì Hà nương nương là cháu của Lâm thái thái trong nội cung mà. Nghe nói là sau đám cưới, Hà nương nương đem về nhà chồng nhiều tiền của lắm.

Nguyệt nương hỏi:

- Vân chỉ huy vừa mới sai người đem năm tấm thiếp mời chị em chúng tôi ngày mai tới dự tiệc, chàng có cho chúng tôi đi hay không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Bên đó đã mời thì các nàng cứ đi cho đông đủ. Việc gì còn phải hỏi nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Như vậy thì cũng phải để tứ nương ở nhà để lo tiếp khách chứ.

Ngày tết ngày nhất, khách khứa tấp nập, chẳng lẽ trong nhà không có ai tiếp đãi hay sao?

Tây Môn Khánh gật đầu:

- Để Tuyết Nga ở nhà cũng được, bốn chị em cứ đi đi. Ngày mai Tiết thái giám cũng mời tôi ra ngoại thành thưởng xuân. Tôi lười đi quá, không hiểu thời tiết mùa xuân thế nào mà bệnh đau lưng của tôi lại có vẻ gia tăng.

Nguyệt nương bảo:

- Lưng chàng đau nhiều, sợ là năm trước chàng ngã ở bờ tường, năm nay làm đau lại chẳng, nên mời Nhiệm Y quan tới coi rồi cho thuốc thì hơn, cứ ở đó mà than hay sao.

Tây Môn Khánh cười:

- Mặc kệ nó, không sao đâu, vài hôm chắc hết.

Đoạn bàn với vợ:

- Bây giờ cũng bắt đầu tiết hoa đăng, chẳng lẽ ngày mai mình không soạn tiệc mời các bà các cô hay sao. Ít nhất cũng phải mời Hà nương nương, Chủ Thủ bị phu nhân, Kinh Đô giám phu nhân, cụ thân sinh Trương Đoàn luyện, rồi nhị vị cứu mẫu, mẫu thân Thôi Bản, và cả mẫu thân của Vương Tam nữa chứ. Rồi cũng phải gọi đoàn hát trong phủ Vương Hoàng thân tới và ít nhạc công ca nữ. Lại còn chuyện làm dàn pháo bông nữa. Mọi năm Bôn Tứ lo việc đó, năm nay đi Đông Kinh giờ này cũng chưa về, biết sai ai đây.

Nguyệt nương chưa kịp nói gì thì Kim Liên đã mau miệng:

- Bôn Tứ không có nhà thì sai vợ Bôn Tứ cũng được chứ gì.

Tây Môn Khánh lờm Kim Liên:

- Ai hỏi mà nói? có cái miệng cứ bép xa bép xép.

Nguyệt nương nói:

- Đã đành là phải làm tiệc thưởng đấng, nhưng mẹ của Vương Tam thì chúng tôi chưa một lần quen biết. Người ta không quen với mình, làm sao mà mời, chỉ sợ người ta không tới.

Tây Môn Khánh làm vẻ tự nhiên:

- Lâm thái thái đã bắt con trai nhận tôi là cha nuôi, như vậy cũng là chỗ thân thích, mà đã là thân thích thì mình cứ mời cho người ta khỏi trách, còn tới hay không mặc kệ người ta.

Nguyệt nương nói sang chuyện khác:

- Ngày mai tôi không tới nhà Vân chỉ huy đâu, có thai có nghén mà tết nhất cứ vắc bụng đi hết nhà này sang nhà khác rồi người ta nói.

Ngọc Lâu bảo:

- Sợ gì mà sợ, bụng đại nương cũng chưa rõ lắm đâu. Người ta mời thì mình cứ đi, không sao cả, tết nhất thì cũng phải đi đây đi đó cho vui.

Mọi người uống trà nói chuyện. Lát sau Tây Môn Khánh vào phòng Tuyết Nga Kim Liên thấy Tây Môn Khánh đến với Tuyết Nga thì giận lắm, bỏ về phòng ngay.

Tây Môn Khánh vào với Tuyết Nga Sau phút chuyện trò là giây ân ái. Tây Môn Khánh ít đến với Tuyết Nga, nên đêm đo được Tuyết Nga đối xử rất mặn nồng.

Sáng sớm hôm sau Bá Tước tới, nói với Tây Môn Khánh:

- Hôm qua Vân đại nhân có gửi thiệp tới mời tiệc nội hôm nay đi hầu tiệc các tẩu tẩu ở đây. Nhưng tiệc nội thì quần áo đã thiếu, lại toàn đồ cũ, nữ trang lại chẳng có gì, ngày tết ngày nhất như vậy sợ người ta cười, nhưng chẳng lẽ lại từ chối không đi. Cho nên tôi phải dậy sớm, nói với đại ca, xem các tẩu tẩu có quần áo nữ trang trâm thoa gì không dùng đến, làm ơn cho tiệc nội tôi mượn đỡ để đi dự tiệc.

Tây Môn Khánh quay lại bảo Vương Kinh:

- Người vào trong thưa với Đại nương đi.

Bá Tước nói:

- Ứng Bảo nó đang đợi ở ngoài, có gì đại ca cho gói kỹ lại rồi đưa cho nó.

Vương Kinh vào trong, lúc lâu sau ôm ra một gói lớn, đưa cho Ứng Bảo mà dặn:

- Trong này có hai bộ quần áo bằng đoạn hồng thêu kim tuyến, trâm hoa lớn nhỏ năm cái, và một đôi vòng vàng.

Ứng Bảo gật đầu đem về.

Trên đại sảnh, Tây Môn Khánh mời Bá Tước uống trà rồi nói:

- Hôm nay Tiết thái giám mời tôi ra ngoại thành uống rượu thưởng xuân, nhưng tôi ngại đi quá. Ngô Đạo quan cũng gửi thiệp mời ngày mồng chín tới dự lễ khai xuân, chắc tôi không đi được, để thằng rể tôi đi thay vậy. Máy hôm nay, chẳng hiểu có phải tôi uống nhiều rượu quá hay không mà đau lưng quá, ngồi đứng đã đau, mà nằm cũng đau nữa.

Bá Tước bảo:

- Có lẽ tại đại ca uống nhiều rượu quá nên hỏa nó tụ Ở hạ bộ, đại ca nên bớt rượu đi thì hơn.

Tây Môn Khánh cười:

- Ngày tư ngày tết, đến nhà nào chẳng bị ép uống rượu, làm sao mà bớt được.

Đang nói chuyện thì Đại An đem thiệp vào thưa:

- Hà đại nhân thỉnh gia gia mồng chín tới dự tiệc thưởng xuân.

Tây Môn Khánh bảo Bá Tước:

- Đó, nhị ca thấy chưa, người ta mời như thế này, không đi sao được.

Nói xong cầm thiếp lên coi, thì thấy có ba cái, một cái mời mình, một cái mời Ngô Khải, một cái mời Bá Tước, mỗi thiếp đều có hàng chữ "văn sinh Hà Thừa Thọ lạy mời".

Đại An đứng bên nói:

- Gia nhân bên đó nói là Hà đại nhân chưa quen biết nhiều với Ngô Đại cứu và Ứng Nhị gia nên không dám đường đột mời, phải nhờ gia gia cho chuyển giùm.

Tây Môn Khánh đưa thiếp cho Bá Tước, Bá Tước cầm coi rồi tắc lưỡi:

- Thế này là làm sao đây, tôi chưa có chút lễ nào đưa tới Hà đại nhân, làm sao mà đi được.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, để tôi soạn lễ vật rồi nhị ca sai Ứng Bảo nó đem tới cho Hà đại nhân là được.

Đoạn quay lại bảo Vương Kinh:

- Người soạn hai lạng bạc, hai tấm khăn lụa, rồi viết thiếp, đề tên nhị gia đây cho ta.

Lại bảo Bá Tước:

- Thiếp mời của Vân chỉ huy, nhị ca cầm rồi đấy nhé, tôi khỏi phải sai người đưa đi.

Nói xong gọi Lai An, bảo đem thiếp mời của Vân chỉ huy tới cho Ngô Khải, Vương Kinh viết thiếp xong, đưa cả thiếp và lễ vật cho Bá Tước, Bá Tước thâm nhận rồi đứng dậy nói:

- Cảm tạ đại ca bất tận, đại ca cho tôi về, rồi ngày kia tôi tới đây sớm, cùng đi với đại ca.

Nói xong cáo từ mà về.

Tới trưa, Nguyệt nương và ba tiểu nương trang điểm lộng lẫy, ngồi một cỗ kiệu lớn, và ba cỗ kiệu nhỏ, vợ Lai Tước là Huệ Nguyên cũng được ngồi một kiệu nhỏ đi theo để hầu hạ. Bốn quân hầu dẹp đường đi phía trước, bốn gia nhân là Cầm Đồng, Kỳ Đồng, Xuân Hồng và Đại An đi phía sau, trực chỉ nhà Vân chỉ huy.

Thê thiếp đi rồi, Tây Môn Khánh gọi gia nhân coi cổng là Bình An vào dặn:

- Bất cứ ai tới hỏi đều nói là ta vắng nhà, có thiếp đưa thì nhận là được rồi.

Bình An vâng lời trở ra canh cổng, không dám lơ là.

Tây Môn Khánh lại thấy đau lưng, chợt nghĩ tới mấy viên thuốc Diên thọ đan do Nhiệm Y quan cho, bèn sai nhân lấy ra uống, rồi xuống phòng Bình Nhi.

Như Ý mặc quần áo mới, đeo nữ trang, mặt tươi như hoa ra nghênh tiếp. Tây Môn Khánh bước vào sai Nghênh Xuân dọn rượu và đồ ăn ra. Nghênh Xuân dọn rượu xong, sang bên Kim Liên, cùng Xuân Mai đánh cờ giải trí.

Bên này, Tây Môn Khánh cùng Như Ý uống rượu, sau đó mặc dầu lưng đang đau, Tây Môn Khánh vẫn cùng Như Ý bày cuộc truy hoan.

Đến tối Nguyệt nương và ba tiểu thiếp mới về nhà.

Nguyệt nương nói với chồng:

- Hôm nay tiệc bên Vân chỉ huy vui lắm. Vân phu nhân cũng đang có mang. Hai chúng tôi mời rượu nhau từ đầu tới cuối, rồi vui miệng ước hẹn là nếu một người sinh trai một người sinh gái thì sẽ trở thành thông gia, nếu cùng sinh con trai thì cho học cùng lớp cùng trường, mà cùng sinh con gái thì cho chúng nó kết làm chị em. Ưng nhị tẩu đứng ra làm bảo chứng. Chàng thấy thế nào?

Tây Môn Khánh cười dài.

Hôm sau sinh nhật Kim Liên, Tây Môn Khánh dậy sớm, trước khi ra nha môn, gọi gia nhân dọn dờ treo đèn kết hoa các nơi trong nhà, chuẩn bị tiệc mừng sinh nhật và gọi ca nhạc công tới đàn hát.

Kim Liên trang điểm rục rỡ, mặc xiêm y mới, lên đại sảnh thấy Đại An và Cầm Đồng đang treo đèn thì cười bảo:

- Ta cứ tưởng ai đang làm gì trên này, hoá ra hai đứa người treo đèn.

Cầm Đồng cũng cười:

- Hôm nay là sinh nhật của ngũ nương mà, gia gia sai chúng tôi treo đèn cho đẹp. Thế nào chúng tôi cũng lạy mừng chúc thọ và ngũ nương nhớ thưởng cho chúng tôi đấy nhé.

Kim Liên bảo:

- Mà muốn đánh đòn thì ta có chứ còn thưởng thì không có đâu.

Cầm Đồng bảo:

- Trời đất ơi, hể nghe ngũ nương nói là chỉ toàn thấy đánh với mắng. Chúng tôi cũng như con cái ngũ nương, ngũ nương phải thương chúng tôi chứ sao lại dọa. đánh?

Kim Liên bảo:

- Thôi đi thằng khốn, đừng có nhiều lời, lo treo đèn cho tử tế đi. Hôm nọ mà đi tìm gia gia cho Thôi Bản, mà đứng giữa sân nói ầm lên khiến gia gia bực mình, tội mà rành rành ra đấy, mà chưa bị đòn là phúc lắm, còn nói gì nữa.

Cầm Đồng nói:

- Ngũ nương cứ nói đùa hoài, tôi nhát lắm, ngũ nương đừng dọa tôi.

Đại An hơi giật mình, nhưng vờ tự nhiên hỏi:

- Làm sao ngũ nương biết được chuyện đó?

Kim Liên bĩu môi:

- Chuyện lớn nhỏ, chuyện xa gần gì ở đâu ta còn biết, huống hồ chuyện trong nhà này. Hôm nọ gia gia nói với đại nương là mọi năm có Bôn Tứ ở nhà lo dàn pháo bông, năm nay Bôn Tứ đi vắng, không biết phải sai ai, ta mới nói ngay là Bôn Tứ đi vắng thì sai vợ Bôn Tứ cũng được chứ sao. Ta nói vậy là người đủ hiểu.

Đại An giả vờ:

- Nương nương nói sao chứ Bôn Tứ làm quản lý trong nhà, vợ hắn đâu dám làm chuyện đó.

Kim Liên cười khẩy:

- Thế mà chuyện lại xảy ra hai năm rưỡi, giữa ban ngày ban mặt mới là lạ chứ.

Cầm Đồng nói:

- Dù sao thì ngũ nương cũng chẳng nên nói ra, Bôn Tứ về nghe được thì còn ra thế nào.

Kim Liên trừng mắt:

- Bộ người tưởng dối gạt mãi được Bôn Tứ hay sao? Bôn Tứ nó ngốc một chút chứ không có ngu như chúng bay tưởng đâu. Nó đi Đông Kinh, bỏ vợ ở nhà lâu ngày, bọn nó yên tâm được hay sao? chúng bay là góm lằm, luôn che chở cho thằng già chủ chúng bay làm yêu làm quý ở cái nhà này mà tưởng tao không biết hay sao? còn cái con dâm phụ vợ thằng Bôn Tứ nữa, nó cũng góm lằm, nó đã biếu bánh trái cho đại nương lại còn đem lễ vật đến chúc thọ tao, hy vọng tao sẽ làm vợ Tao nghĩ trong vụ này chỉ có thằng Đại An khôn kiếp kia đứng ra bày mưu thiết kế cho gia gia mày với vợ thằng Bôn Tứ mà thôi, chứ không còn ai vào đây nữa.

Đại An kêu lên:

- Ngũ nương nói vậy là chết tôi rồi, tôi có biết chuyện gì đâu. Ngũ nương đừng có ghe lời thóc mách của Hàn tẩu, con mụ đó ăn không nói có ghê lắm. Nhà Bôn Tứ ở gần cổng, gia nhân lớn nhỏ trong nhà này ai cũng quen biết, những lúc ra vào thường ghé nhà Bôn Tứ uống chén trà nói câu chuyện, tôi có thỉnh thoảng ghé nhà Bôn Tứ cũng chỉ như những người khác mà thôi.

Kim Liên bảo:

- Con vợ thằng Bôn Tứ, con mắt ướt rườn rọt là tao biết ngay nó đúng là loài dâm phụ, thật y như con vợ thằng Hàn Đạo Quốc, một loài dâm phụ như nhau có khác.

Kim Liên đang đứng nói thì Tiểu Ngọc chạy tới thưa:

- Đại nương tôi cho thỉnh ngũ nương, Phan lão lão cùng tới rồi, đang cần tiền trả cho phu kiện.

Kim Liên bảo:

- Quái lạ, ta đứng đây này giờ mà bà cụ đến, sao ta không biết?

Cầm Đồng mau miệng:

- Có lẽ phu kiện đưa lão lão tới theo cổng sau cho gần, từ đó tới đây trả chừng sáu tiền cho phu kiện là vừa.

Kim Liên bảo:

- Nhưng ta làm gì có tiền mang sẵn đây. Bà cụ thật lạ quá, đến nhà người ta mà không đem tiền trả tiền kiện là thế nào.

Nói xong vào hậu phòng chào Nguyệt nương và mẹ mình, nhưng làm lơ chuyện trả tiền cho phu kiện, Phan bà hỏi thì Kim Liên chỉ đáp:

- Không có.

Nguyệt nương bảo:

- Ngũ nương cứ đưa tiền cho lão bà rồi tính vào tiền mua thức ăn

cũng được.

Kim Liên đáp:

- Gia gia đưa tiền cho tôi là để mua thức ăn làm tiệc chứ không phải để trả tiền kiệu cho ai hết.

Lần nữa mãi, ngoài sân, đám phu kiệu giục trả tiền. Ngọc Lâu thấy vậy bèn lấy trong tay áo ra một tiền, bảo a hoàn đem trả cho phu kiệu để họ đi. Kim Liên cũng chẳng nói gì.

Lát sau thì Đại cứu mẫu, Nhị cứu mẫu và sự bà Đại sự phụ tới. Phan bà trở về phòng con gái, bị Kim Liên cản nhằm một hồi, Kim Liên nói:

- Không có tiền trả tiền kiệu thì ai bảo lại đây làm gì cho người ta cười như vậy?

Phan bà bảo:

- Con ơi, con không cho tiền thì làm sao ta có tiền?

Kim Liên cau có:

- Lần nào đến là cũng đòi tiền, tôi đào đâu ra tiền mà cho bây giờ. Mẹ thấy đấy, tiêu xài cái gì là có cả chục con mắt dòm ngó, làm sao suy suyển đi đâu được một đồng một chữ của người ta được. Lần sau mẹ có tiền trả tiền kiệu thì hãy tới, còn không thì đừng tới làm gì. Nhà này không cần thứ thân thích khốn cùng như mẹ đâu. Tôi không muốn vì mẹ mà phải nghe những lời chớ má nói động đến tôi. Lần trước cũng vậy, chỉ vì mẹ mà tôi bị người ta chửi mắng đủ điều, mẹ tưởng tôi ở đây sung sướng lắm sao, mẹ có nằm trong chăn đâu mà biết chăn có rận.

Kim Liên dứt lời thì Phan bà khóc hu hụ Xuân Mai đứng cạnh nói:

- Nương nương hôm nay làm sao vậy?

Nói xong an ủi Phan bà rồi bưng trà lại mời. Phan bà uống trà xong thì giận dữ bỏ sang phòng bên nằm. Lát sau, a hoàn ra mời vào ăn cơm, Phan bà mới vào hậu phòng với Nguyệt nương.

Tây Môn Khánh cũng vừa từ nha môn trở về, đang sửa soạn ăn cơm thì Đại An vào thưa:

- Kinh lão gia vừa được thăng Đông nam thống chế, đang tới bái kiến gia gia.

Nói xong đưa thiếp lên, Tây Môn Khánh cầm xem, thấy viết "Đông nam thống chế tân thăng kiêm đốc tào vận tổng binh Kih Trung cúi lạy". Tây Môn Khánh vừa cởi bỏ mũ áo, lại phải mặc vào bước ra nghênh tiếp. Kinh Thống chế mặc lễ phục kỳ lân đại hồng, đeo đai vàng bước vào, theo sau là đám tùy tùng. Tây Môn Khánh mời lên đại sảnh thi lễ. Đôi bên phân ngôi chủ khách, ngồi uống trà nói chuyện. Kinh Thống chế nói:

- Văn thư thăng chức mới tới hôm nọ nên văn sinh cũng chưa đáo nhậm chức vụ mới, nhưng phải tới tạ ơn đại nhân trước đã.

Tây Môn Khánh nói:

- Văn sinh xin chia mừng cùng tân Thống chế, thế mới biết đại tài thì đại dụng, đó là lẽ tự nhiên. Chúng tôi đây cũng được thơm lây, để hôm khác văn sinh sẽ tới chúc mừng.

Nói xong sai gia nhân dọn rượu rồi nói tiếp:

- Thỉnh đại nhân cởi áo ngoài, dùng cùng văn sinh chén rượu xuân.

Kinh Thống chế cảm ơn rồi từ chối:

- Văn sinh tới đây cáo với đại nhân trước hết để tỏ lòng kính trọng cho nên còn phải đi bái kiến nhiều nơi nữa, hôm khác sẽ tới hầu chuyện đại nhân lâu hơn.

Nói xong định đứng dậy cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh nhất định giữ lại. Kinh Thống chế đành cởi áo ngoài, ngồi lại uống rượu. Bữa tiệc xuân gồm toàn cao lương mỹ vị, thịt béo rượu nồng. Mới qua một tuần rượu thì thấy hai ca công Trịnh Xuân và Vương Tương vào lạy chào.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao giờ này mới tới? còn tên kia là ai?

Trịnh Xuân đáp:

- Đó là Vương Tương, em trai của Vương Quế Nhi.

Tây Môn Khánh gật đầu, bảo hai ca công đàn hát. Lại sai gia nhân đem hai mâm đồ ăn và hai hũ rượu lớn ra khoản đãi đám tùy tùng của Kinh Thống chế. Kinh Thống chế nói:

- Thế này thì quấy quả đại nhân quá, văn sinh đã được uống rượu mà đám thuộc hạ cũng được khoản đãi, thật không biết lấy gì báo đáp.

Nói xong gọi đám thuộc hạ lên lạy tạ Tây Môn Khánh.

Bữa tiệc lại tiếp tục, Tây Môn Khánh nói:

- Một hai hôm nữa tiện nội sẽ mạo muội thỉnh lệnh phu nhân hạ cố tới xem đèn và dự tiệc thưởng xuân, thế nào cũng xin lệnh phu nhân dời gót tới chợ Hôm đó cũng chỉ có lệnh phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, Hà thiên hộ phu nhân và vài thân thích của tiện nội mà thôi.

Kinh Thống chế nói:

- Nếu lệnh phu nhân đây đã có lòng như vậy thì tiện nội nhất định phải đến.

Tây Môn Khánh hỏi:

- Chẳng hay Chu đại nhân có tin tức thăng thưởng gì không?

Kinh Thống chế đáp:

- Tôi nghe noi là cuối xuân này, Chu Thủ bị đại nhân sẽ được thăng chức và thuyên chuyển về kinh.

Tây Môn Khánh nói:

- Vậy cũng mừng.

Ăn uống một lúc lâu, Kinh Thống chế đứng dậy cáo từ, đám tùy tùng la hét dẹp đường mà về.

Tối hôm đó, tiệc mừng sinh nhật Kim Liên được tổ chức tại hậu đường. Tiệc xong, Tây Môn Khánh đến với Kim Liên.

Tây Môn Khánh đi rồi, Nguyệt nương mời Phan bà, Tây Môn Đại Thụ, Úc Đại Thụ và hai vị sư bà ngồi lại uống rượu chuyện trò.

Trong khi đó, tại phòng riêng, Kim Liên sai Xuân Mai dọn tiệc mới, cùng Tây Môn Khánh thù tạc.

Lát sau Phan bà về phòng con gái, nhưng Kim Liên bảo Thu Cúc đưa Phan bà sang ngủ tại phòng Bình Nhị Phan bà được Như Ý, Nghênh Xuân và Tú Xuân đón tiếp niềm nở, Phan bà nhìn ngắm bàn thờ, và chân dung Bình Nhi ở phòng ngoài rồi vào phòng trong ngồi, nói với Như Ý và Nghênh Xuân:

- Nương nương của các người mất đi, được quan nhân lo thờ phượng săn sóc như thế này, quả là nương nương có phúc lắm.

Như Ý bảo:

- Hôm nọ làm lễ trăm ngày cho nương nương tôi, gia gia tôi có cho mời lão lão, sao không thấy lão lão đến. Hoa Đại cứu mẫu và Ngô Đại cứu mẫu cũng có tới. Hôm đó làm lễ lớn lắm, có mười hai vị đạo sĩ tụng kinh, tới tối mới xong.

Phan bà nói:

- Năm cùng tháng tận bận nhiều việc, hôm đó thằng con trai tôi lại vắng nhà, nhà không có ai nên không bỏ mà đi được.

Đoạn hỏi:

- À mà sao hôm nay không thấy Dương cô nương tới?

Như Ý đáp:

- Vậy thì lão lão không biết rồi, Dương cô nương bệnh mà mất từ hồi trong năm, các nương nương đều có tới lo dùm việc ma chay.

Phan bà nói:

- Tội nghiệp, hèn gì hôm nay không thấy tới, Dương lão cũng bằng tuổi tôi đấy.

Như Ý nói:

- Có sẵn rượu ngon đây, lão lão dùng vài chung cho vui.

Đoạn quay lại bảo Nghênh Xuân:

- Em dọn bàn dọn rượu mời lão lão dùng.

Rượu dọn ra, Như Ý ngồi tiếp Phan bà. Phan bà nói:

- Lục nương quả là người nhân nghĩa. Mỗi lần tôi tới, lục nương đều đối xử ân cần kính trọng, không hề xem tôi là người ngoài. Lần nào cũng mời ăn uống, tới đến lại cùng tôi trò chuyện tới khuya, lúc tôi về nhà lại tặng này tặng nọ, chẳng bao giờ để tôi về tay không. Người như thế mà trời không cho thọ. Chẳng giấu gì các thư thư, cái áo tôi đang mặc đây cũng là của lục nương cho tôi ngày trước đó. Thật chẳng bù cho con gái ruột của tôi, chẳng bao giờ nó cho tôi được cái gì. Tôi không phải nói gì chứ, Ai Di Đà Phật, nó mà cho tôi được một đồng một chữ nào, cứ gọi là chặt đầu tôi đi. Đã thế, mỗi lần lục nương cho tôi cái gì, nó lại còn bảo tôi là tham lam, thấy của người khác thì tới mắt lại mà nhận. Cũng như hôm nay đó, có chút ít tiền trả phụ kiện, mà nó cũng nhất định không chịu cho tôi, tôi hỏi hai ba lần, nó một mực bảo là không có. Về sau tam nương phải bỏ tiền ra trả phụ kiện cho tôi. Về tới phòng nó lại còn chửi mắng tôi một hồi, bảo là lần sau không có tiền trả tiền kiện thì đừng đến nữa. Lần này tôi về, sẽ không bao giờ tới đây nữa, tới làm gì với đứa con vô phúc đó. Thiên hạ nhiều người xấu, nhưng chắc chắn chẳng ai xấu như đứa con chết tử chết tiệt đó đâu. Chắc nay mai tôi chết nó cũng không thêm biết đến nữa. Tôi thường bảo nó là cha mày chết năm mày mới

bảy tuổi, vậy mà tao chịu gáo búa nuôi mày, dạy mày vá may nấu nướng, lại cho đến trường nữ học của Từ tú tài học chữ, đến nay mày mới được thông minh lanh lợi như vậy, thế mà mày nỡ xử tệ với tao, không thèm ngó ngang đến tao. Con với cái thế đấy.

Như Ý bảo:

- Thì ra ngũ nương lúc nhỏ có được đi học, hèn gì bây giờ giỏi chữ lắm.

Phan bà nói:

- Năm nó bảy tuổi tôi đã cho tới trường nữ học, được ba năm thì nó đọc hay viết giỏi mà thi từ ca phú gì cũng biết ít nhiều.

Đang nói chuyện thì nghe bên ngoài có tiếng gọi cổng, Như Ý hỏi vọng ra:

- Ai đó?

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân:

- Em chạy ra xem ai ở ngoài đó vậy?

Tú Xuân bước ra rồi trở vào bảo:

- Chị Xuân Mai tới.

Như Ý vội khوات tay bảo Phan bà:

- Thôi lão lão đừng nói gì nữa, Xuân Mai nó sang đấy.

Phan bà bĩu môi:

- Tôi biết rồi, nó với đứa con bất hiếu của tôi là cùng một phe mà.

Như Ý mời Xuân Mai vào cùng ngồi nói chuyện uống rượu, Xuân Mai nói:

- Tôi sang bên này nói chuyện với lão lão cho vui.

Phan bà hỏi:

- Gia gia và nương nương ngủ chưa?

Xuân Mai đáp:

- Tôi vừa hầu cho gia gia và nương nương ngủ xong thì sang đây, cũng có ít đồ ăn, và một bình rượu để lão lão dùng.

Đoạn quay lại bảo Tú Xuân:

- Phiền thư thư sang bảo Thu Cúc nó đem qua đây cho tôi mời lão lão.

Tú Xuân bước ra, lát sau đem bình rượu Kim Hoa về. Thu Cúc bưng một mâm đồ ăn theo sau. Như Ý bày rượu và đồ ăn lên bàn. Xuân Mai dặn Thu Cúc:

- Mày về phòng đi, gia gia hay nương nương có gọi thì sang đây kêu tao.

Thu Cúc quay ra, mọi người tiếp tục ăn uống. Cá thịt đầy ăm ắp một bàn.

Tú Xuân ra đóng cổng rồi vào ngồi cùng mọi người. Xuân Mai rót rượu ra chung, hai tay nâng mời Phan bà và Như Ý, rồi gấp đồ ăn vào bát cho Nghênh Xuân và Tú Xuân, đoạn bảo Phan bà:

- Đây toàn là thức ăn ngon từ hậu phòng đem ra, lão lão dùng nhiều đi mới được.

Phan bà đáp:

- Cám ơn thư thư, cứ để tôi tự nhiên. Thật chẳng bao giờ con gái tôi nó dọn tiệc đãi tôi hoặc mời tôi được một tiếng. Thư thư nếu biết thương cha thương mẹ, biết kính trọng người già thì đừng bắt chước con gái tôi, nó là đứa bất hiếu bất nhân, vô ơn vô nghĩa, là thứ oan gia của tôi mà thooi. Hể tôi khuyên bảo nó thì nó lại sùng sộ với tôi, như hôm nay có thư thư biết đấy, thật nhục nhã cho tôi quá.

Xuân Mai đáp;

- Thôi lão lão cũng đừng chấp nhất. Lão lão biết một mà chẳng biết hai. Nương nương tôi tính tình coi vậy chứ tâm địa chẳng có gì, chẳng qua là hơi cứng cỏi, không chịu nhường người khác mà thôi. Nương nương tôi làm sao so được với đại nương. Đại nương một tay nắm giữ tiền bạc, còn nương nương tôi làm gì có tiền. Người khác không biết, nhưng tôi biết rõ ràng như vậy. Cho nên lão đừng trách là nương nương tôi có tiền mà không cho lão lão. Gia gia tôi tuy lắm tiền nhiều của thật, nhưng nương nương tôi chẳng bao giờ thèm ngó tới. Cần tiêu pha mua sắm thứ gì thì nương nương thẳng thắn hỏi gia gia, không hề có chuyện giấu giếm tiền bạc làm của riêng bao giờ. Vậy mà lão lão trách là không phải, không phải là tôi bênh nương nương tôi, nhưng cứ công bằng vô tư mà nói sự thật vậy đó.

Như Ý vờ nói:

- Xuân Mai đây nói phải, mẹ con ruột thịt, nếu ngũ nương có tiền bạc thì chỉ cho lão lão chứ còn cho ai bây giờ, cho nên lão lão cũng đừng phiền trách ngũ nương.

Phan bà đáp;

- Tôi gần đất xa trời, sống nay chết mai, chẳng biết lúc nào, cho nên tôi cũng chẳng thèm giận hờn phiền trách nó làm gì.

Nói xong nâng chung mà uống. Xuân Mai thấy Phan bà uống rượu được, liền bảo Nghênh Xuân:

- Thư thư đem con súc sắc ra đây, mình búng súc sắc uống rượu cho vui.

Nghênh Xuân đem súc sắc ra, mọi người lần lượt gieo súc sắc, uống rượu vui vẻ. Lát sau thì bình rượu lớn đã cạn, người nào cũng có vẻ say. Nhưng Nghênh Xuân lại vào trong lấy ra một vò rượu nữa. Mọi người tiếp tục ăn uống. Khoảng canh hai thì Phan bà uống nhiều, vừa say vừa mệt, phải dựa vào gối mới ngồi nổi. Mọi người thấy vậy mới chịu đứng dậy, sửa soạn chỗ ngủ.

Xuân Mai về tới phòng, thì thấy Thu Cúc đang ghé mắt áp tai vào khe cửa mà nhìn nghe chuyện bên trong của Tây Môn Khánh và Kim Liên. Thu Cúc say mê theo dõi đến nỗi Xuân Mai bước tới sau lưng cũng không hay biết, Xuân Mai giận quá, đánh Thu Cúc một bạt tai nẩy đom đóm mà mắng:

- Con chêt dâm chêt dịch, con dâm phụ voi giày ngựa xé kia, mà nhìn cái gì?

Thu Cúc bị đánh đau nhưng không dám khóc, chỉ ấp úng:

- Đâu có, tôi có nhìn cái gì đâu, sao thư thư lại đánh tôi?

Kim Liên từ trong hỏi vọng ra:

- Chuyện gì vậy?

Xuân Mai đáp lớn:

- Thừa không có chuyện gì, tôi bảo Thu Cúc ra đóng cổng, nó không chịu ra nên tôi mắng nó mấy câu mà thôi.

Thu Cúc lầu bầu ra đóng cổng, Xuân Mai lên giường ngủ.

Hôm sau, đám đàn bà như vợ của các quản lý Phó, Cam, Bôn Tứ, Thôi Bản, Đoạn Lục Thư, Trịnh Tam Thư, và Ngô Nhị cứu mẫu đều có mặt.

Lát sau thì Ngô Đại cứu và Bá Tước đến, cùng Tây Môn Khánh cưới ngựa, có quân hầu dẹp đường tới nhà Hà thiên hộ dự tiệc. Chu Thủ bị cũng tới. Tiệc gồm đủ các quan trong phủ huyện, canh tiệc có bốn ca nữ đàn hát. Tối hôm đó, Tây Môn Khánh mới về nhà, nhưng ngủ tại phòng Bình Nhi với Như Ý.

Hôm sau, Tây Môn Khánh sai gia nhân đem thiệp tới mời các phu nhân vợ các quan ngày mười hai tới dự tiệc thưởng trăng. Nguyệt nương bảo chồng:

- Mình cũng phải mời Mạnh đại di và đại di của tôi, kéo sau này hai người đó trách là mời đủ mọi người mà không mời họ.

Tây Môn Khánh nói:

- Cũng may là nàng nhắc sớm chứ không thì quên băng đi mất.

Đoạn bảo Kính Tế viết thiệp rồi sai Cầm Đồng đi.

Kim Liên ngồi trong phòng suy nghĩ một hồi, rồi lên thượng phòng giục mẹ về nhà. Nguyệt nương bảo:

- Lão lão việc gì phải vội về như vậy, xin ở lại chơi một hai ngày nữa.

Kim Liên nói:

- Nhà không có ai, xin đại nương để mẫu thân tôi về trông coi nhà cửa.

Nguyệt nương vội sai a hoàn lấy một cái quả lớn ra xếp đồ ăn và bánh trái tặng Phan bà, lại biếu thêm một tiền để trả tiền kiệu rồi tiễn về.

Kim Liên quay lại nói với Kiều Nhi:

- Hôm nay và mấy ngày nữa, nhà này toàn là khách giàu có sang trọng tới, không để bà lão về thì còn giữ lại làm gì. Bà lão nghèo nàn, áo quần chẳng có, xốc xa xốc xếch cứ như con mụ vú già, thật bực cả mình.

Kiều Nhi không nói gì, Nguyệt nương hơi khó chịu nhưng cũng im lặng.

Tây Môn Khánh gọi Đại An vào, sai cầm hai tấm thiệp tới mời Lâm thái thái và vợ Vương Tam tại phủ Vương Chiêu Tuyên. Lại sai gọi bốn ca nữ Quế Nhi, Ngân Nhi, Ái Nguyệt và Hồng Tứ cùng các ca công Lý Minh, Ngô Huệ, và Trịnh Xuân.

Cũng hôm đó, Bôn Tứ từ Đông Kinh về tới. Sau khi ghé nhà tắm rửa, ăn mặc sạch sẽ, khăn áo chỉnh tề, Bôn Tứ tới đại sảnh lạy chào chủ và đưa thư của Hạ chỉ huy, Tây Môn Khánh hỏi:

- Sao bây giờ người mới về?

Bôn Tứ cho biết là bị cảm hàn ở kinh, đoạn nói tiếp:

- Cho nên mãi tới mồng hai tết tôi mới lên đường trở về được. Hạ chỉ huy dặn đi dặn lại là thưa với gia gia rằng rất cảm ơn về sự giúp đỡ của gia gia.

Tây Môn Khánh lại trao chìa khoá cửa tiệm tơ lụa cho Bôn Tứ. Lại mở thêm một tiệm tơ lụa khác để cho Ngô Nhị cứu trông nom. Trao chìa khoá xong, Tây Môn Khánh dặn:

- Hôm nào thuyền hàng ở Tùng Giang về thì chứa hàng tại tiệm ở đường Sư Tử, người cùng với Lai Bảo đứng bán. Người cùng gọi thợ, làm dàn pháo bông tại sân, để tới mười hai này người đốt cho khách xem.

Lát sau, Ứng Bá Tước dẫn Lý Tam tới. Tây Môn Khánh mời hai người uống trà nói chuyện, Bá Tước mở lời:

- Lý Tam đây có chuyện buôn bán muốn thưa với đại ca, chẳng biết đại ca có chịu không?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Buôn bán gì vậy?

Lý Tam nói:

- Ở kinh vừa sức văn thư đi mười ba tỉnh, nói là mỗi tỉnh bỏ ra hai vạn lạng bạc để mua những đồ cổ khí. Phủ Đông Bình mình đây lớn, nên cũng xuất ra hai vạn lạng. Hiện Trương Nhị Ở gần huyện đường muốn đứng ra lãnh làm các đồ cổ ngoạn đó để nhận một vạn lạng. Hiện hãy còn một vạn lạng nữa lưu tại phủ Tuần án. Nay tôi bàn với nhị gia đây, thưa với lão gia là một bên là lão gia, cùng với tôi, Hoàng Tứ và một hai người nữa hùn vốn với Trương Nhị, đứng ra nhận làm, tiền lời thì chia đôi. Vụ này lợi lớn trông thấy, chẳng hay tôn ý thế nào?

Tây Môn Khánh hỏi:

- Đồ cổ ngoạn, nhưng là những đồ gì?

Lý Tam đáp:

- Nếu vậy thì lão gia chưa biết, hiện ở kinh, trong hoàng thành mới dựng thêm hai khu gọi là Thọ Nhạc, gồm rất nhiều đền đài điện các, lại xây thêm Thanh Bảo lục cung, Tuyên Thần điện và một ngôi các làm chỗ trang điểm cho An phi nương nương, cần rất nhiều tới các đồ để bày biện như đỉnh, lư, mâm, bình phong, bàn ghế, tràng kỷ, nhưng phải là thứ thật quý và thật tinh xảo.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì tôi chẳng cần phải hùn hạp với ai, tôi lo một mình việc này cũng được, tôi dám bỏ tiền ra mà.

Lý Tam nói:

- Nếu lão gia đứng ra lo một mình lại càng tốt, lão gia có cần gì thì đã có chúng tôi và nhị gia đây. Chúng tôi và nhị gia đâu phải là người ngoài.

Tây Môn Khánh lại hỏi:

- Văn thư đó hiện ở đâu?

Lý Tam đáp:

- Hiện ở phủ Tuần án, chưa có công bố.

Tây Môn Khánh bảo:

- Được rồi, để tôi viết phong thư và soạn ít lễ, nhờ Tống Ngự sử là được.

Lý Tam nói:

- Xin lão gia đừng chậm trễ, thời buổi bây giờ nhanh chân nhanh tay mới kiếm ăn được, tôi e rằng có thể người khác sẽ đứng ra tranh

mất.

Tây Môn Khánh cười:

- Không lo, ngoài Tống Ngự sử thì Tri huyện hay Phủ doãn cũng là chỗ quen biết, tôi không làm thì thôi, chứ không ai tranh được hết.

Nói xong giữ hai người ở lại ăn cơm uống rượu, lại nói:

- Hôm nay tôi viết thư, ngày mai sẽ sai người đem đi.

Lý Tam nói:

- Nhưng còn chuyện này, là Tống công hiện không có ở đây, nghe nói là đã tới Duyện Châu tra xét công việc rồi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nếu vậy thì ngày mai Lý ca theo người của tôi tới Duyện Châu.

Lý Tam nói:

- Như vậy vừa đi vừa về cũng năm sáu ngày, nhưng không sao, để tôi cùng đi cũng được, lão gai cứ viết thư, sai ai đi thì bảo người đó đêm nay tới nghỉ tại nhà tôi, sáng mai đi cho sớm.

Tây Môn Khánh bảo:

- Các gia nhân của tôi thì Tống công không nhớ mặt, ngày thường Tống công tỏ ra quý mến Xuân Hồng, để tôi bảo Xuân Hồng và Lai Tước cùng đi.

Bá Tước nói:

- Đại ca làm việc mau mắn như vậy mới được, mình chậm một chút là lỡ việc ngay.

Cơm rượu dọn ra, hai người ăn uống no nê rồi cáo từ.

Tây Môn Khánh gọi Kính Tế, sai viết thư, rồi lấy ra mười lạng vàng lá,

đưa thư và vàng cho Xuân Hồng và Lai Tước rồi dặn:

- Đi đường nên cẩn thận, gặp Tổng công thì xin mượn bản văn thư đó, nếu văn thư đã chuyển lên phủ rồi thì nói với Tổng công lấy về giùm cho, rồi nhớ về cho sớm.

Lai Tước nói:

- Xin gia gia yên tâm, chúng tôi hiểu rồi, tôi cũng từng hầu hạ Từ Tham nghị Ở Duyệt Châu, cũng biết đường đi nước bước.

Nói xong cùng Xuân Hồng nhận thư và vàng, tới nhà Lý Tam ngủ.

Hôm sau, ngày mười một, Xuân Hồng, Lai Tước và Lý Tam từ canh năm đã lên đường đi Duyệt Châu.

Ngày mười hai, Tây Môn Khánh ở nhà lo tiệc thưởng đăng khoản đãi phu nhân các quan và đám thân thích đàn bà. Cũng mời Ngô Đại cữu, Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại và Thường Trĩ Tiết tới uống rượu xem đèn với mình.

Đoàn hát tại phủ Vương Hoàng thân đã dọn đồ đạc tới từ sớm.

Chu Thủ bị phu nhân bị đau mắt, không tới được, có sai gia nhân tới báo. Kính Thống chế phu nhân, Trương Đoàn luyện phu nhân, Vân chỉ huy phân nhân, Kiều Đại nương, mẹ Thôi Bản, Ngô Đại di, Mạnh Đại di tới trước. Chỉ còn thiếu Hà Thiên hộ phu nhân, Lâm thái thái và vợ Vương Tam. Tây Môn Khánh vội sai Đại An, Cầm Đồng và mấy quân hầu đi mời một lần nữa. Lại sai cả Văn tẩu tới giục Lâm thái thái và vợ Vương Tam.

Tới trưa mới thấy Lâm thái thái ngồi đại kiệu tới. Thi lễ xong, Tây Môn Khánh hỏi:

- Vương Tam nương sao không thấy tới?

Lâm thái thái đáp:

- Tiện nam vắng nhà, nhà không có ai, nó phải ở nhà coi nhà.

Lát sau thì Hà Thiên hộ phu nhân ngồi trên cỗ đại kiệu bốn người khiêng, gia nhân a hoàn ngồi hàng chục kiệu nhỏ đi theo. Đoàn kiệu tiến vào sân, Hà Thiên hộ phu nhân xuống kiệu. Trong này dàn nhạc thổi lên chào mừng. Nguyệt nương và đám tiểu nương bước ra nghênh tiếp vào thượng phòng. Hà Thiên hộ phu nhân xin mời Tây Môn Khánh vào để bái kiến. Bái kiến xong, Tây Môn Khánh vào hoa viên, Nguyệt nương mời khách ra đại sảnh nhập tiệc. Mọi người phân ngôi thứ mà ngồi.

Tiệc bắt đầu, đoàn hát diễn tích "Tiểu Thiên Hương bán dạ triều nguyên". Sau đó bốn ca nữ đàn hát.

Trong khi đó, tại nhà khách trong hoa viên, Tây Môn Khánh cùng anh vợ và bạn bè nhập tiệc, có ba ca công đàn hát.

Tới tối, tiệc lại được dọn ra, gia nhân đốt đèn hoa khắp nơi.

Tại nhà khách trong hoa viên, mọi người tiếp tục ăn uống thì Tây Môn Khánh ngủ gà ngủ gật, Bá Tước hỏi:

- Bộ hôm nay đại ca không vui hay sao mà buồn ngủ vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Cả đêm hôm qua không hiểu sao mất ngủ nên hôm nay buồn ngủ quá.

Lát sau thì đám ca công vào đàn hát trên đại sảnh, bốn ca nữ vào đàn hát trong nhà khách hoa viên. Bá Tước bảo Ái Nguyệt và Hồng Tứ đàn hát, còn Quế Thư và Ngân Thư chúc rượu.

Tiệc đang vui thì Đại An vào ghé tai chủ nói nhỏ:

- Lâm thái thái và Hà phu nhân ra về.

Tây Môn Khánh bèn bước ra lén nhìn hai người đó lên kiệu.

Hà phu nhân đã thay áo đại hồng kim tuyến. Lâm thái thái thì thay áo đoạn bạch, đeo kiềng vàng vòng ngọc.

Nguyệt nương và đám tiểu thiếp tiến ra tới cổng mới quay vào.

Hồi 26

Đưa Con Trai Không Biết Mặt Cha

Sau khi nhìn lên Lâm thái thái và Hà phu nhân, Tây Môn Khánh trở lại nhà khách hoa viên, uống rượu nghe hát cùng Ngô Đại cữu, Ứng Bá tước và Thường Trĩ Tiết, Tạ Hy Đại.

Trên đại sảnh, đám khách đàn bà tiếp tục ăn uống một lúc nữa rồi ra sân xem Bôn Tứ đốt pháo bông, sau đó ra về.

Kính Tế sai khoản đãi đoàn hát ăn uống, sau đó thưởng hai lạng bạc rồi cho về, còn ba ca công thì trở vào nhà khách hoa viên, cùng bốn ca nữ thay nhau đàn hát. Bá tước hỏi:

- Ngày mai là sinh nhật Hoa Đại cữu, chẳng hay đại ca đã cho đem lễ tới chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Sáng sớm nay tôi đã sai đem tới rồi.

Đại An đứng sau nói:

- Hồi trưa Hoa Đại cữu cũng sai Lai Định tới đưa thiệp mời.

Bá tước lại hỏi:

- Ngày mai đại ca có đi không để tôi tới cùng đi với.

Tây Môn Khánh đáp:

- Cũng chưa chắc, để ngày mai coi đã, nhị ca cứ đi trước đi.

Lát sau bốn ca nữ kéo nhau vào hậu phòng. Các ca công vẫn tiếp tục đàn hát, nhưng Tây Môn Khánh lại dựa vào ghế mà ngủ. Ngô Khải nói:

- Suốt mấy hôm nay dượng lo việc mệt nhọc, hôm nay cũng nên đi

ngủ sớm, để chúng tôi về.

Nói xong đứng dậy cáo từ, nhưng Tây Môn Khánh không chịu, nhất định giữ lại. Bữa tiệc kéo dài tới hết canh hai mới vãn.

Tây Môn Khánh thưởng cho ba ca công mỗi người hay chung rượu lớn và sáu tiền rồi cho về. Ba ca công lạy tạ. Tây Môn Khánh dặn:

- Ngày rằm này ta đãi tiệc các quan. Lý Minh nhớ gọi giùm ta mấy ca nữ, đừng có quên đấy.

Lý Minh hỏi:

- Lão gia định cho gọi ai?

Tây Môn Khánh bảo:

- Thì gọi mấy đứa ít tới đây như Tần Ngọc Chi, Phùng Kim Bảo chẳng hạn.

Lý Minh đáp:

- Thưa vâng, tôi hiểu rồi.

Nói xong lạy chào mà về. Tây Môn Khánh vào thượng phòng, Nguyệt nương nói:

- Hôm nay Lâm thái thái và Kinh phu nhân vui nhất. Kinh phu nhân cứ năm lần bảy lượt cảm tạ vợ chồng mình, nói là nhờ có lão gia mà Kinh đại nhân mới được thăng chức về vang. Kinh phu nhân cũng cho biết là sang tháng thì Kinh đại nhân phải đi Hoài An coi việc vận lương. Còn Hà phu nhân thì uống rượu được lắm, lại có vẻ thích làm bạn với Ngũ nương nhà này.

Tây Môn Khánh gật đầu vui vẻ.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh ngủ tại thượng phòng.

Trời vừa sáng, Nguyệt nương đánh thức chồng dậy mà bảo:

- Hồi canh ba đêm qua tôi nằm mơ Không biết có phải vì hôm qua Lâm thái thái lúc mới tới mặc áo đại hồng hay không mà tôi nằm mơ thấy chàng mở rương của Lục nương lấy một cái áo đại hồng mặc cho tôi, nhưng lại bị Ngũ nương sấn tới giật mất, rồi mặc vào mình. Tôi giận quá bảo "Áo của muội muội đâu sao không lấy mà mặc, lại giật cái áo gia gia cho tôi?" Ngũ nương giận, xé ngay cái áo ra. Tôi tức quá la lên rồi mắng cho một trận âm ỉ cả lên. Lúc tỉnh dậy hoá ra chỉ là một giấc mộng.

Tây Môn Khánh bảo:

- Không sao, để tôi bảo may cho nàng một cái áo đại hồng thật đẹp, bởi vì mình ao ước cái gì thì hay nằm mơ thấy cái đó.

Lát sau trở dậy, Tây Môn Khánh thấy đầu nặng, lưng đau, nên lười, không muốn ra nha môn làm việc, chỉ chải đầu rửa mặt rồi lên thư phòng nằm dài, sai Vương Kinh đốt lư.

Ngọc Tiêu đem sữa và thuốc tới cho chủ uống rồi trở vào thượng phòng. Nguyệt nương lại sai Tiểu Ngọc đem cháo tới cho chồng ăn.

Tới trưa, đến giờ cơm mà không thấy chồng vào. Nguyệt nương không hiểu Tây Môn Khánh đi đâu, bèn đích thân tới thư phòng. Nguyên là Vương Kinh đem tới cho chủ một cái túi, rồi nói là chị mình mời Tây Môn Khánh tới nhà. Tây Môn Khánh mở cái túi ra, thấy một đai gấm thật đẹp, mặt trong là những sợi tơ ngũ sắc bện lại thành một giải đồng tâm kết, lại có một cái túi dùng để đựng bạc, ngoài thêu hai con uyên ương, đường thêu rất khéo. Tây Môn Khánh vui lắm, đang say mê ngắm nghía mấy tặng vật của Vương thị, thì Nguyệt nương thình lình bước vào, bảo:

- Chàng ở ngoài này mà tôi cứ tưởng chàng đi đâu, trong nhà cơm cháo dọn sẵn cả rồi, sao chàng không vào ăn? chàng thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh vội giấu mấy món đồ ra phía sau rồi đáp:

- Chẳng hiểu sao cứ thấy khó chịu trong người lưng thì đau lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Đau thì phải uống thuốc chứ, chàng phải lo thuốc thang cho đầy đủ, đừng có lười mới được.

Nói xong dẫn chồng vào hậu phòng ăn cháo. Lát sau Nguyệt nương bảo chồng:

- Ngày xuân thì chàng cũng phải vui vẻ hoạt động lên một tí chứ. Hôm nay là sinh nhật của Hoa Đại cứu đó, sao chàng không rủ Ứng nhị ca tới đây cùng đi cho vui?

Tây Môn Khánh bảo:

- Chắc là Ứng nhị ca đã đi trước rồi. Thôi, nàng lo rượu và đồ ăn để tôi tới cửa tiệm ở đường Sư Tử, gần chợ đèn, uống rượu trò chuyện với nhị cứu cho khuây khoa? vậy.

Nguyệt nương đáp:

- Chàng cứ đi đi, rồi tôi bảo chúng nó đem rượu thịt tới sau.

Tây Môn Khánh trở ra thư phòng, sai Đại An dắt ngựa ra, gọi Vương Kinh đi theo.

Tới chợ đèn, xe ngựa dập dìu, khách du xuân coi đèn tấp nập, khung cảnh thật tưng bừng nhộn nhịp. Tây Môn Khánh coi đèn một lúc rồi tới tiệm tơ lụa của mình ở cạnh đó. Vương Kinh vào báo, Ngô Nhị cứu và Bôn Tứ vội chạy ra vái chào nghênh tiếp. Tây Môn Khánh hỏi chuyện buôn bán rồi cùng hai người lên lầu. Lát sau Lai An và Cầm Đồng đem hai quả đựng đầy đồ ăn tới, lại có cả một vò rượu đậu chế ở phương nam. Vợ và đứa con lớn của Lai Chiêu dọn tiệc trên lầu. Tây Môn Khánh cùng Ngô Nhị cứu và Bôn Tứ vừa ăn uống vừa nhìn ngắm khung cảnh chợ đèn nhộn nhịp bên dưới.

Lát sau Tây Môn Khánh ngầm sai Vương Kinh tới báo trước cho Vương thị biết. Vương thị nghe nói Tây Môn Khánh sắp tới, vội sửa soạn rượu thịt, dọn dẹp phòng ốc rồi trang điểm thật đẹp mà chờ.

Tây Môn Khánh bảo vợ chồng Lai Chiêu:

- Hôm nay Nhị cữu và Bôn Tứ ngủ luôn tại đây cho tiện, vợ chồng người nhớ lo cơm rượu đầy đủ.

Vợ chồng Lai Chiêu vâng dạ. lát sau Tây Môn Khánh ngằm sai Cầm Đồng đem một vò rượu tới nhà Vương thị trước, rồi cưỡi ngựa tới sau.

Vương thị chạy ra nghênh tiếp Tây Môn Khánh từ ngoài cổng, rồi mời vào nhà lạy bốn lạy, Tây Môn Khánh bảo:

- Cám ơn người đã cho ta quà tặng quá hậu. À mà ta cho mời mấy lần mà sao người không tới?

Vương thị đáp:

- Thì gia gia thấy đó, nhà còn ai đâu, làm sao mà đi được. Lại không hiểu sao mấy hôm nay trong người tôi hơi khó chịu, chẳng muốn ăn uống gì, mà cũng chẳng muốn đi lại hoạt động gì cả.

Tây Môn Khánh bảo:

- Hay là người nhớ chồng/

Nói xong cười lớn. Vương thị nói:

- Tôi mà nhớ gì tới hấn. Có điều là thấy lâu quá gia gia không tới, tôi vừa buồn vừa lo, vì biết đâu lòng dạ gia gia lại chẳng thuộc về người nào khác rồi.

Tây Môn Khánh cười:

- Làm gì có chuyện đó. Chẳng qua là ngày tư ngày tết, bận rộn liên miên mà thôi.

Vương thị hỏi:

- Hôm qua gia gia soạn tiệc đãi khách đàn bà phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì Đại nương ăn tiệc tại các nhà nhiều rồi, ngày tết cũng phải có tiệc mời lại người ta chứ.

Vương thị lại hỏi:

- Đại nương mời những ai vậy?

Tây Môn Khánh đáp:

- Thì cũng mời phu nhân các quan đồng liêu của ta và một ít thân thích chứ còn ai.

Vương thị nói:

- Ăn tiệc thưởng đặng, mời đủ mọi người mà chẳng thấy gọi tôi một tiếng.

Tây Môn Khánh nói:

- Đến mười sáu này ta có tiệc mời vợ của các quản lý tới dự, chỉ sợ lúc đó nàng lại kiếm cớ từ chối không tới thôi.

Vương thị nói:

- Nếu Đại nương có lòng thương mà cho một tấm thiệp thì tôi tới chứ sao không tới.

Đoạn nói tiếp:

- Hôm trước chẳng hiểu Thân Nhị Thư làm sao mà để cho Xuân Mai mắng cho, về đây khóc quá, tôi phải dỗ dành mãi. Sau đó gia gia lại phí tâm cho quà và hai lạng bạc, Thân Nhị Thư mới tạm khuây. Chẳng qua thì Xuân Mai nó nóng nảy quá, vuốt mặt cũng phải nể mũi chứ.

Tây Môn Khánh bảo

- Thôi, chấp con khốn đó làm gì, tính tình nó cứ ngang bướng như thế đấy. Nhưng mà nó bảo hát thì cứ hát, có phải là không xảy ra chuyện đáng tiếc không, cãi với nó làm gì.

Vương thị nói:

- Trời ơi, đâu có cái gì. Thân Nhị Thư nói lại với tôi là không có nói gì với Xuân Mai cả, tự nhiên Xuân mai ùng ùng tới, chỉ ngay vào mặt Thân Nhị Thư mà chửi mắng thậm tệ, y như là thù hằn gì từ trước vậy. Thân Nhị Thư về đây với tôi khóc quá, tôi giữ lại đây một đêm khuyên nhủ hết lời rồi sáng hôm sau mới cho về.

Đang nói chuyện thì Phùng lão ra lạy chào, Tây Môn Khánh thưởng cho lão ba tiền, rồi bảo:

- Từ khi Lục nương mất, chẳng thấy lão lui tới gì cả.

Vương thị đỡ lời:

- Chủ không còn thì đến với ai, lão cũng thường hay tới đây bầu bạn với tôi, nhờ vậy tôi cũng đỡ buồn.

Lát sau Vương thị dẫn Tây Môn Khánh vào phòng trong đoạn hỏi:

- Gia gia đã dùng cơm chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hồi sáng ta đã ăn cháo rồi, vừa nãy lại ăn uống chút ít với Nhị cữu, cũng hơi no.

Vương thị vẫn sai a hoàn dọn bàn bày rượu, rót mời Tây Môn Khánh. Qua tuần rượu đầu, Vương thị nói:

- Mấy món tôi biếu gia gia đều là do chính tay tôi làm lấy, bao nhiêu công phu đấy, chẳng hiểu gia gia có thích không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Đa tạ hậu tình của nàng.

Hai người kê vai ăn uống. Lát sau Tây Môn Khánh hơi say, lại thấy lưng đau hơn, Vương thị dẫn vào giường. Tây Môn Khánh lấy trong

mình ra một viên thuốc, Vương thị hâm rượu nóng cho Tây Môn Khánh uống thuốc, rồi hai người quần quýt truy hoan.

Mây mưa vừa dứt thì Vương Kinh chạy tới cửa phòng hốt hải nói:

- Nhà ai bên cạnh đây không hiểu sao tự nhiên phát hoả, lửa đang cháy phùng phùng kia kìa.

Tây Môn Khánh nghe nói cháy nhà, hoảng lên mặc vội áo bước ra ngoài coi. Vương thị thì sợ xanh mặt, run lên cầm cập, không nói được gì. Tây Môn Khánh nhìn kỹ thì không phải cháy nhà, mà là nhà bếp bên cạnh cúng Nguyên Tiêu, rồi đốt vàng mã trong sân lửa ánh lên xung quanh, liền trở vào cười bảo:

- Cái gì mà nhát như thỏ vậy? cháy nhà đâu mà cháy. Vả lại cháy nhà cũ này thì ta làm cho cái nhà mới cho, việc gì mà lo, đổi cũ thay mới không mừng hay sao?

Vương thị bảo:

- Gia gia nói đổi cũ thay mới như vậy tức là tôi không thể bền lâu với gia gia được. Nhưng theo tôi thì cái cũ bao giờ cũng hơn.

Tây Môn Khánh không nói gì, chỉ lờm yêu Vương thị, rồi ngồi xuống tiếp tục uống rượu. Uống rượu xong, hai người uống trà. Tây Môn Khánh lấy ra một tấm thiệp đưa cho Vương thị mà bảo:

- Nàng cầm thiệp này ra tiệm vải lụa của ta, bảo Cam quản lý chọn cho một bộ quần áo mà mặc. Nàng thích hàng gì, hoa gì thì bảo lấy thứ đó.

Vương thị lạy tạ. Tây Môn Khánh đứng dậy bước ra. Vương Kinh cầm đèn, Cầm Đồng và Đại An dẫn ngựa tới. Lúc đó đã vào khoảng canh ba, mây trôi lãng đãng, trăng sáng朦胧 lung, ngoài đường vắng ngắt, xa xa vài tiếng chó sủa vang lên trong bầu không khí tịch mịch của đêm xuân.

Chủ tớ đi tới Thạch Thung kiều, bỗng thấy một trận gió buốt thổi qua, rồi một bóng đen từ cầu đi tới, có vẻ muốn ngăn Tây Môn Khánh lại. Con ngựa thấy bóng đen thì tự nhiên kinh hãi định lồng lên. Tây Môn

Khánh lạnh run cầm cập, lấy sức quất cho con ngựa một roi thật mạnh, con ngựa chồm tới phóng thẳng như bay. Ba đứa gia nhân chạy theo không kịp. Về tới cổng nhà, Tây Môn Khánh dừng ngựa lại một lúc, ba gia nhân mới về tới. Vương Kinh cầm đèn soi đường, Tây Môn Khánh đau như gãy lưng ra, không đi nổi, Đại An và Cầm Đồng phải dìu đi. Tây Môn Khánh vào phòng Kim Liên, tinh thần vẫn còn hơi hoảng hốt.

Kim Liên chưa ngủ, đang nằm trên giường nghĩ ngợi vẫn vợ, nghe gia nhân gọi cửa, vội trở dậy đón Tây Môn Khánh vào, giúp thay mũ áo, thấy Tây Môn Khánh say nhiều nên không dám hỏi gì. Tây Môn Khánh quài tay ra sau đấm lưng rồi hỏi:

- Ta say mà mệt quá, nàng dọn giường cho ta ngủ mau.

Kim Liên đưa vào giường. Tây Môn Khánh mệt nhọc thiếp đi, lay mãi không tỉnh. Kim Liên hoảng sợ, vừa lay vừa hỏi:

- Thuốc của hòa thượng cho bữa nọ đâu, sao không lấy ra uống?

Lay mãi, Tây Môn Khánh mới mở mắt bảo:

- Lạ quá nhỉ, mệt muốn chết mà không để cho người ta ngủ. Thuốc với men gì, thuốc của hoà thượng đâu có phải là tiên đan, uống vào chẳng ăn thua gì đâu. Hình như là còn để ở cái hộp gấm trong tủ ấy.

Kim Liên lẳng lặng vào mở tủ, lấy hộp gấm, mở ra thấy thuốc trường sinh bất lão của vị hoà thượng cho lúc trước chỉ còn ba bốn hoàn. Kim Liên chẳng biết át giáp gì, sai hâm rượu, còn bao nhiêu thuốc lấy ra hết, nâng Tây Môn Khánh dậy cho uống. Tây Môn Khánh say mèn, cứ nhắm mắt mà uống. Nào ngờ, đang say sưa mệt nhọc, uống thuốc xong, tự nhiên thấy thân thể rạo rục nóng ran, Tây Môn Khánh liền ôm Kim Liên mà vui cuộc mây mưa. Ngay sau đó, nguyên khí đã kiệt, Tây Môn Khánh thêm thiếp mê man, rồi từ bộ hạ máu tươi chảy ra ướt cả giường, Kim Liên hoảng quá, đốt đèn lay gọi. Lay gọi mãi, Tây Môn Khánh cũng không tỉnh, Kim Liên càng hoảng, la lớn lên:

- Chàng ơi, sao thế này? chàng thấy trong người thế nào?

Lát sau Tây Môn Khánh hơi cựa mình nói:

- Đầu tôi nhức như búa bổ, mắt hoa lên chẳng thấy gì, mình mẩy thì đau đớn lắm.

Nói xong lại mê man như cũ.

Nghĩ cho kỹ, tinh lực con người thì có hạn, mà sắc dục lại vô cùng thì tránh sao được nguy hại, thị dục càng nhiều thì sinh cơ phải kém. Tây Môn Khánh cũng chỉ vì tham dâm lạc sắc mà thành ra nông nổi đó, thân thể cũng chỉ như ngọn đèn cạn dầu mà thôi. Thật là:

*Yếu điệu giai nhân phận liễu bồ,
Tay không cũng giết được ngu phu.
Chẳng cần gươm giáo, không đao kiếm,
Cũng khiến anh hùng cốt tuỷ khô*

Sáng sớm hôm sau, Tây Môn Khánh tỉnh dậy, vô cùng mệt mỏi nhưng cũng gượng đứng chải đầu. Tự nhiên thấy mặt mày tối sầm, lão đảo suýt ngã, may có Xuân Mai chạy tới kịp, dìu vào ngai trên tràng kỷ. Ngai một lúc mới hơi tỉnh, Kim Liên sợ lắm, hỏi:

- Chàng thấy trong người thế nào? sợ là chàng bị suy nhược, có ăn gì không cho khỏe, để tôi bảo nó lấy.

Nói xong sai Thu Cúc đem cháo tới. Thu Cúc xuống nhà bếp hỏi Tuyết Nga:

- Cháo của gia gia đã có chưa?

Đoạn kể bệnh tình đêm qua của Tây Môn Khánh, sau đó nói tiếp:

- Sáng nay gia gia ngủ dậy, không hiểu sao lại lão đảo suýt ngã, bây giờ Ngũ nương bảo lấy cháo gia gia ăn cho khỏe.

Không ngờ Tiểu Ngọc cũng đang ở nhà bếp, nghe vậy vội lên thượng phòng thưa với Nguyệt nương. Nguyệt nương cho gọi ngay Thu Cúc tới hỏi đầu đuôi. Thu Cúc sự thực thưa lại đầy đủ, Nguyệt nương nghe xong hồn phi phách tán, vội bảo gia nhân mau nấu cháo, rồi tức tốc xuống phòng Kim Liên, thấy Tây Môn Khánh đang ngồi dựa vào thành ghế, mặt mày xanh xao hốc hác thì hỏi:

- Chàng thấy trong người thế nào? nghe nói chàng xây xẩm mặt mày phải không?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi cũng không hiểu sao tự nhiên mặt mũi lại tối tăm xây xẩm như vậy.

Kim Liên nói:

- Cũng may là tôi và Xuân Mai chạy tới đỡ kịp chứ không thì ngã nặng rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Có lẽ đêm qua về nhà khuya quá, rượu say rồi gặp gió lạnh chứ gì.

Kim Liên nói:

- Đêm qua chẳng biết uống rượu ở đâu mà mãi thật khuya mới về.

Nguyệt nương bảo:

- Hôm qua thì uống rượu với Nhị cữu ở ngoài tiệm.

Kim Liên bảo:

- Uống rượu với Nhị cữu sao lại về khuya như thế được.

Đoạn quay lại bảo Tây Môn Khánh:

- Từ rày chàng cũng nên bớt rượu chè với những người đó đi.

Nguyệt nương nghe vậy bực lắm, muốn mắng cho Kim Liên mấy câu, nhưng không muốn làm Tây Môn Khánh phiền lòng nên đành nhịn.

Lát sau Tuyết Nga cho người tới gọi Xuân Mai bưng cháo.

Xuân Mai bưng cháo lên, Tây Môn Khánh chỉ húp được vài thìa rồi

đặt bát cháo xuống bàn, Nguyệt nương bảo:

- Chàng thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chắc không sao đâu, chỉ hơi mệt mỏi, lười ăn uống hoạt động mà thôi.

Nguyệt nương bảo:

- Hôm nay chàng ở nhà nghỉ ngơi đi, đừng ra nha môn làm việc nữa.

Tây Môn Khánh đáp:

- Ừ, tôi không đi đâu, ngồi đây một lát cho khoẻ rồi tôi lên đại sảnh bảo Kính Tế nó viết thiệp, ngày mười lăm này mời Chu Thủ bị và Kinh Thống chế cùng các quan tới dự tiệc Nguyên Tiêu.

Nguyệt nương nói:

- Để tôi bảo nó đem sữa và lấy thuốc cho chàng uống. Chắc là mấy hôm nay chàng vất vả mệt nhọc nên mới sinh ra thế.

Nguyệt nương đâu biết là đêm qua Kim Liên cho Tây Môn Khánh uống một lúc mấy viên thuốc của vị hòa thượng, rồi truy hoan quá độ nên mới xảy ra tình trạng hôm nay. Còn Tây Môn Khánh thì đêm qua mê man, chẳng nhớ gì. Nguyệt nương bảo Xuân Mai sang nói Như Ý vắt sữa vào chung, lại sai Tiểu Ngọc lên lấy thuốc của Nhiệm Y quan xuống cho Tây Môn Khánh uống thuốc với sữa người.

Tây Môn Khánh uống thuốc xong, cùng Nguyệt nương trở lên đại sảnh, Xuân Mai đi theo. Nhưng vừa ra khỏi hoa viên thì Tây Môn Khánh lại xây xẩm mặt mày, lão đảo suất ngã, Xuân Mai và Nguyệt nương vội dìu đi.

Nguyệt nương bảo:

- Theo tôi thì chàng nên nghỉ ngơi hoàn toàn trong vài ngày cho khoẻ, đừng đi đâu, đừng lo nghĩ gì mới được. Chàng muốn ăn gì không?

để tôi tự tay làm cho chàng ăn.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi chẳng muốn ăn uống gì, không hiểu sao đau lưng quá!

Về tới hậu phòng, Kim Liên cũng vào theo, Nguyệt nương hỏi:

- Đêm qua gia gia về có say lắm không? có uống thêm rượu cùng muội muội không? hai người có.. làm gì không?

Kim Liên nghe hỏi giận lắm, im lặng một hồi rồi mới đáp:

- Trời ơi, Đại nương còn phải hỏi, gia gia về là đã ngoài canh ba rồi, chẳng biết uống rượu ở đâu mà say mềm, chẳng biết trời đất gì nữa, bảo tôi dọn giường ngủ, vào tới giường là lăn ra ngủ như chết. Rồi chẳng hiểu sao sáng nay dậy thì như vậy đó. Chứ có chuyện gì khác đâu, chẳng biết nhà này có đũa trời đánh thánh đũa nào đó nói gì mà đại nương lại hỏi tôi như vậy.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ cho gọi Đại An và Cầm Đồng vào hỏi:

- Đêm qua gia gia uống rượu ở đâu? hai đứa bay phải nói thật, nếu gian dối điều gì thì đừng trách ta.

Đại An thưa:

- Cả chiều tối hôm qua thì gia gia chỉ uống rượu với Nhị cữu ngoài tiệm chứ không đi đâu cả.

Nguyệt nương lại tức tốc cho gọi Ngô Nhị cữu tới hỏi. Nhị cữu đáp:

- Dượng chỉ ngồi với tôi và Bôn Tứ một lúc rồi đi nơi khác.

Nguyệt nương nghe xong ùng ùng nổi giận, tiễn Nhị cữu ra rồi gọi Đại An, Cầm Đồng vào chửi mắng cho một trận nên thân, lại định đánh đòn. Đại An hoảng quá, vội nói:

- Xin đại nương bớt giận, để chúng tôi xin thưa. Đêm qua gia gia uống rượu tại nhà vợ Hàn Đạo Quốc.

Kim Liên nói ngay:

- Đó, đại nương thấy không, chưa gì đại nương đã hạch hỏi nghi ngờ tôi, bây giờ thì rành rành ra rồi đấy.

Đoạn nói tiếp:

- Đại nương phải hỏi hai thằng khốn này là hôm nọ chúng mình tới nhà Hà Thiên hộ dự tiệc, gia gia cũng mãi tới đêm mới về, để xem hai thằng chết đâm này nói gia gia đi đâu. Chẳng lẽ đi chúc tết người ta mà chúc tới đêm hay sao.

Cầm Đồng mở miệng định nói, nhưng Đại An biết là Cầm Đồng nhát gan, thế nào cũng nói thật, biết là không giấu được, vội cướp lời, kể hết chuyện Tây Môn Khánh tư thông với Lâm thái thái.

Nguyệt nương nghe xong ngẩn người, lát sau mới nói:

- Hèn gì gia gia bảo ta đưa thiệp mời Lâm thái thái dự tiệc tại nhà, ta nói là có quen biết gì Lâm thái thái mà mời, nhưng gia gia cứ bắt mời cho bằng được. Thì ra con mụ già không nên nét đó đã tư thông với gia gia. Tới đây thì ăn mặc diêm dúa, son phấn trát trông mà khiếp.

Ngọc Lâu ngồi bên nói:

- Con trai đã trưởng thành, có vợ rồi mà bà mẹ còn làm gì những chuyện dâm bôn như thế, thật không sao hiểu nổi.

Kim Liên bảo:

- Con giặc cái già dâm đó thì còn biết liêm sỉ là gì.

Nguyệt nương nói:

- Tôi cứ nghĩ là mời thì mời chứ con mụ đó đâu có tới, vậy mà nó vẫn dám vác mặt tới.

Kim Liên bảo:

- Bây giờ thì đại nương mới thấy, trước kia đại nương cứ bảo là tại sao tôi chửi mắng con dâm phụ vợ thằng Hàn Đạo Quốc. Tôi biết rõ ràng, nhưng nói với đại nương thì đại nương đâu có tin. Đại nương tưởng rằng không có những chuyện khốn nạn đó hay sao?

Nguyệt nương bảo:

- Còn vợ thằng Vương Tam nữa, muội muội cũng bảo nói là dâm phụ, nhưng nó lại bảo muội muội hồi nhỏ ở cho gia đình nó.

Kim Liên mặt đỏ bừng, vừa thẹn vừa giận, nói:

- Con dâm phụ khốn khiếp, con dâm phụ trăm thằng, tôi ở cho nhà nó bao giờ, chỉ có bà dì tôi lúc trước ở sát cạnh nhà nó mà thôi. Lúc nhỏ tôi ở với bà dì, nên thường qua hoa viên nhà nó chơi đùa, chứ ai đi ở cho nhà nó mà nó dám nói. Tôi có biết nó là ai đâu, thật loài dâm phụ ghệt súc ăn nói gớm quá.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ muội muội mới thấy lời nói lợi hại là thế nào. Người ta nói xấu muội muội thì muội muội mắng người ta hay lắm.

Nói tới đây, Nguyệt nương bỏ lửng. Kim Liên cúi gầm mặt im lặng.

Nguyệt nương đứng dậy định ra ngoài bảo Tuyết Nga nấu cháo cho Tây Môn Khánh ăn, nhưng vừa ra tới ngoài thì thấy Bình An từ cổng chạy vào, có vẻ định vào hoa viên, Nguyệt nương bèn gọi lại hỏi:

- Người định đi đâu vậy, có chuyện gì mà vội vã thế?

Bình An đứng lại đáp:

- Lý Minh nói là đã gọi bốn ca nữ rồi, nhưng tới hỏi lại là bữa tiệc ngày rằm này có thành không. Tôi trả lời là thành thì không biết, nhưng bây giờ chưa thấy gia gia cho đem thiệp đi mời. Lý Minh nói là vào hỏi lại gia gia dùm.

Nguyệt nương bảo:

- Thăng ngu, gia gia như vậy mà còn tiệc với tưng gì nữa. Mà không biết đuổi nó về, lại còn vào đây hỏi hay sao?

Bình An vội quay ra cổng. Nguyệt nương dặn Tuyết Nga nấu cháo rồi vào thư phòng, nói với chồng:

- Lý Minh tới hỏi về bữa tiệc ngày rằm, tôi nói là dời lại ngày khác rồi cho nó về rồi.

Tây Môn Khánh gật đầu không nói gì.

Qua đêm, sáng hôm sau Tây Môn Khánh thấy lưng đau dữ dội, đầu nặng tai ù mắt hoa, tiểu tiện đau như muôn ngàn lưỡi dao cắt, nước tiểu lại lờ đờ có máu, mỗi lần tiểu tiện là cả một cực hình.

Trong khi đó quân hầu vẫn chuẩn bị ngựa để đợi Tây Môn Khánh ra nha môn làm việc. Tây Môn Khánh tưởng là có thể ra nha môn được, không ngờ bệnh thêm nặng không thể đi nổi. Nguyệt nương bảo:

- Theo tôi thì chàng nên viết cho Hà Thiên hộ ít chữ dặn công việc rồi ở nhà vài hôm mà điều trị cho lành đã. Rồi cũng bảo chúng nói mời Nhiệm Y quan tới xem bệnh cho thuốc, chàng suy nhược như thế này mà không thuốc men rồi làm sao.

Tây Môn Khánh ngượng vì căn bệnh của mình nên không chịu mời lang y, chỉ nói:

- Không sao đâu, tôi nghỉ ngơi một hai ngày là khỏi, để bảo chúng nó đem ít chữ ra nha môn.

Nhưng nói xong, lại nằm xuống mê man mà ngủ.

Bá Tước nghe tin Tây Môn Khánh lâm bệnh vội tới thăm. Tới nơi, Bá Tước vái chào rồi nói:

- Hôm nọ còn quấy quả đại ca trong tiệc, không ngờ hôm nay đại ca khó ở, thảo nào không thấy đại ca tới mừng sinh nhật Hoa Đại cứu.

Tây Môn Khánh đáp:

- Tôi khỏe thì cũng đi, nhưng không hiểu sao mệt mỗi lượt đi biếng quá.

Bá Tước hỏi:

- Đại ca thấy trong người thế nào?

Tây Môn Khánh đáp:

- Chẳng có gì cả, chỉ thấy đầu nặng, mắt hoa, chân tay rã rời, không đứng lên nổi, lưng lại đau lắm, sợ là năm nay bị ngã nặng, bây giờ trở thành nội thương chẳng.

Bá Tước nói:

- Tôi thấy đại ca xanh xao hốc hác lắm, đã thỉnh lang y tới coi chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tiện nội cũng vừa bảo là để mời Nhiệm Y quan tới coi mạch cho thuốc, nhưng tôi bảo là có bệnh tật gì đâu, nghỉ ngơi vài ngày là khỏi chẳng cần mời gọi làm gì.

Bá Tước bảo:

- Đại ca dạy như vậy là sai rồi, phải mời Nhiệm Y quan lại coi xem thế nào, rồi thuốc men thì mỗis khỏi được chứ. Nhân lúc khí hậu đang thay đổi thế này, cũng nhiều người bệnh lắm. Hôm qua thành linh gặp Lý Minh, nó nói là mới đầu đại ca định soạn tiệc khoản đãi các quan, nhưng vì khó ở nên dời lại ngày khác. Tôi nghe nói hoảng lên, vội tới thăm đại ca ngay đấy.

Tây Môn Khánh nói:

- Hôm nay tôi cũng không ra nha môn làm việc được, phải bảo chúng nó treo hạ bài mà nghỉ.

Bá Tước nói:

- Đại ca nghỉ ngơi ở nhà cho khỏe là phải lắm.

Gia nhân đem trà tới, Bá Tước uống trà xong nói:

- Thôi, tôi về nhé, sẽ tới thăm đại ca sau. Nghe nói là Quế Thư và Ngân Thư cũng đang rủ nhau tới thăm đại ca đó.

Tây Môn Khánh bảo:

- Nhị ca ở lại dùng cơm đã.

Bá Tước đáp:

- Thôi, tôi không ăn đâu.

Nói xong, vái chào mà về.

Không hiểu nghĩ sao, Tây Môn Khánh lại sai gia nhân mời Nhiệm Y quan tới.

Nhiệm Y quan tới chẩn mạch xong nói:

- Bệnh này của lão gia là hư hoa? bốc lên mà thận thì kiệt quệ nên không trấn áp được, bây giờ phải dùng thuốc bổ dương mới khỏi.

Nói xong cáo từ về làm thuốc. Tây Môn Khánh sai gói năm tiền, cho gia nhân đem tới nhà Nhiệm Y quan lấy thuốc.

Thuốc đem về, uống xong, thấy hết nặng đầu, nhưng chân tay còn rã rời, chưa đi đứng nổi, lưng lại đau hơn, tưởng chừng như có ai cầm dao chặt đứt xương sống ra vậy.

Tới chiều, Quế Thư và Ngân Thư ngồi kiệu tới thăm, mỗi người mang theo hai quả đựng đồ biếu. Lạy chào xong, hai người nói:

- Gia gia thấy trong người thế nào? tại sao tự nhiên lại khó ở như vậy?

Tây Môn Khánh bảo:

- Hai người có lòng tới thăm là quý rồi, việc gì còn bày vẽ đem lễ tới

nữa. Bệnh ta thì như Nhiệm Y quan nói là hư hoa? bốc lên mà sinh ra.

Quế Thư nói:

- Có lẽ trong mấy ngày tết, gia gia uống rượu nhiều quá đấy thôi, nghỉ ngơi vài ngày là khỏi.

Nói vài câu chuyện nữa, hai người vào chào Nguyệt nương. Nguyệt nương mời dùng trà.

Trong khi đó Bá Tước, Tạ Hy Đại và Thường Trí Tiết tới thăm. Tây Môn Khánh sai Tiểu Ngọc dọn rượu, rồi bảo Ngọc Tiêu đỡ mình ngồi dậy thù tiếp các bạn. Hy Đại hỏi:

- Đại ca đã dùng cháo chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Hồi sáng có ăn mấy thìa, nhưng chẳng muốn ăn gì cả.

Hy Đại nói:

- Nếu vậy thì bảo đem cháo ra đây, chúng tôi hầu đại ca dùng.

Tiểu Ngọc đem cháo lên. Ba người hết lời thúc giục, Tây Môn Khánh mới húp được nửa bát, rồi không thể nào ăn thêm được nữa.

Bá Tước hỏi:

- Quế Thư và Ngân Thư đã tới thăm đại ca chưa?

Tây Môn Khánh đáp:

- Tới rồi, chắc là đang ngồi ở trong nhà.

Bá Tước quay lại bảo Lai An:

- Người vào trong đó gọi hai nàng đó ra đây đàn hát vài khúc cho gia gia người nghe.

Lai An vào thưa, nhưng Nguyệt nương không cho hai ca nữ ra, chỉ nói là đang ăn cơm trong nhà.

Ngoài này, ba người uống rượu, được một lúc thì Bá Tước nói:

- Đại ca ngồi tiếp chúng tôi như thế này, chỉ sợ đại ca mệt mỏi, thôi để chúng tôi về, đại ca cũng nên nằm nghỉ là hơn.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ các huynh đã phí tâm.

Ba người vái chào mà về.

Bá Tước ra tới ngoài, gọi Đại An lại dặn nhỏ;

- Người vào thưa với Đại nương, rằng Ứng nhị gia nói là gia gia đã biến sắc, xin đại nương cho thỉnh Hồ Thái y tới coi mạch xem sao, đừng nên chậm trễ e rằng nguy hại.

Đại An không dám trì trễ, vội vào nói lại với Nguyệt nương ngay. Nguyệt nương nghe nói thì hoảng lên, vội chạy tới thăm chồng rồi nói:

- Vừa rồi Ứng nhị ca có dặn gia nhân là Hồ Thái y trị bệnh hay lắm, sao chàng không cho mời?

Tây Môn Khánh đáp:

- Lần trước có mời Hồ Thái y tới chữa cho Bình Nhi rồi đó, có công hiệu gì đâu, bây giờ còn mời làm gì nữa.

Nguyệt nương bảo:

- Thuốc men đâu có giết người, lại có câu phước chủ lộc thầy, biết đâu mời Hồ thái y, chàng lại chẳng gặp thầy gặp thuốc, Bình Nhi khác mà chàng khác chứ.

Tây Môn Khánh bảo:

- Thôi được, nếu nàng nói vậy thì bảo chúng nó đi mời đi.

Lát sau Kỳ Đồng mời Hồ thái y tới, đúng lúc Ngô Đại Cữu cũng tới thăm. Hồ thái y xem mạch xong, ra nói với Ngô Khải và Kính Tế:

- Lão gia đây thận khô dương kiệt, nên mới sinh ra đau lưng như vậy, cũng sợ đây là bệnh kín, tiểu tiện không thông.

Nói xong cho uống thuốc.

Tây Môn Khánh uống thuốc của Hồ thái y xong, thấy đầu nặng lại, mà không tiểu tiện được nữa. Nguyệt nương hoảng quá, tiễn Ngân Thư và Quế Thư về rồi cho mời lang y Hà Xuân Tuyền, con của Hà thái y tới.

Hà lang y coi mạch xong bảo:

- Đây là tà hỏa tích ở hạ bộ nên tứ chi bại hoại, lại vì độc viêm lưu tụ nên tâm thận bất giao.

Nói xong ra về, cho người đem thuốc lại.

Nào ngờ Tây Môn Khánh uống thuốc của Hà lang y vào, bệnh lại có vẻ nặng thêm, hư khí xuất ra không ngớt.

Tối hôm đó, Tây Môn Khánh đòi tới nằm tại phòng Kim Liên, bảo là gần hoa viên cho mát. Nguyệt nương chiều lòng, sai gia nhân dìu đi.

Kim Liên là loại dâm nô, yên trí là trước mắt mọi người thì Vương thị, vợ Hàn Đạo Quốc bị coi là kẻ gây bệnh cho Tây Môn Khánh, do đó, đêm đến, Kim Liên yêu sách Tây Môn Khánh truy hoan, chỉ biết khoái lạc trước mắt. Đêm đó, Kim Liên yêu sách tới mấy lần, Tây Môn Khánh mệt mỏi nhưng cũng chiều lòng.

Hôm sau, Hà Thiên hộ sai gia nhân tới báo trước là sẽ tới thăm.

Nguyệt nương tới bảo chồng:

- Hà Thiên hộ sắp tới thăm đó, chàng nên trở vào hậu phòng nằm

ngủ thì hơn, chỗ này không phải là nơi tiếp khách.

Tây Môn Khánh sợ Kim Liên buồn giận, nhưng không biết làm sao, đành gặt đầu. Nguyệt nương mặc áo cho chồng rồi dìu lên thượng phòng. Kim Liên phụ giúp. Tây Môn Khánh được đặt nằm giường hoàng trên giường, gối kê chân phủ thoa? đáng. Nguyệt nương sai gia nhân xếp dọn ngăn nắp sạch sẽ và đốt trầm.

Lát sau Hà Thiên hộ tới. Kính Tế ra nghênh tiếp, rồi mời vào thượng phòng thăm Tây Môn Khánh. Hà Thiên hộ vái chào rồi hỏi:

- Xin trưởng quan thứ lỗi đã tới thăm trễ, chẳng hay trưởng quan thấy trong mình thế nào?

Tây Môn Khánh chỉ ghé mời ngồi rồi đáp:

- Vì nghịch hoa? kết tụ nên chân tay bại hoại và đau lưng, bây giờ thì tiểu tiện không được.

Hà thiên hộ nói:

- Vãn sinh có người quen họ Lưu tên Quát Trai, vốn là người Phần Châu, Sơn Tây, cực giỏi trị bệnh đàn ông, để tôi cho mời tới đây coi thử cho trưởng quan. Người đó mới lên thăm tôi, hiện đang ở tại nhà tôi.

Tây Môn Khánh nói:

- Đa tạ đại nhân phí tâm, để tôi cho người đi mời Lưu tiên sinh cũng được.

Gia nhân đem trà re, Hà thiên hộ uống trà xong đứng dậy nói:

- Xin trưởng quan giữ gìn thân thể, mọi chuyện trong nha môn đã có tôi lo, chuyện gì khó khăn tôi sẽ cho gia nhân tới thỉnh ý trưởng quan.

Tây Môn Khánh nói:

- Thật là phiền đại nhân quá.

Hà thiên hộ vái chào mà về.

Tây Môn Khánh sai Đại An đem thiệp tới nhà Hà thiên hộ mời Lưu tiên sinh. Lưu tiên sinh tới coi mạch rồi cho thuốc sắc uống. Tây Môn Khánh sai lấy một lạng bạc và một xấp lụa Dương châu tạ Ơn.

Tây Môn Khánh uống thuốc của Lưu tiên sinh, cũng chưa thấy công hiệu gì thì Trịnh Ái Nguyệt ngồi kiệu đem lễ tới. Ái Nguyệt vào lạy chào rồi nói:

- Tôi quả không biết gia gia khó ở. Quế Thư và Ngân Thư cũng chẳng nói cho tôi một tiếng, chỉ im lặng rủ nhau tới trước. Tôi tới chậm, xin gia gia thứ lỗi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Trễ gì mà trễ, cảm ơn nàng đã cho quà.

Ái Nguyệt hỏi:

- Gia gia có thấy bớt không? có ăn uống được gì không?

Nguyệt nương nói:

- Ăn uống được thì đã khá, đằng này chẳng ăn uống được, từ sáng tới giờ mới chỉ húp được vài thìa cháo. Vừa rồi lang y cũng tới coi mạch cho thuốc.

Ái Nguyệt nói;

- Tôi có đem ít cháo thịt tới, để tôi hầu gia gia ăn. Gia gia như ngọn núi cho mọi người nương tựa mà không chịu ăn uống cho khoẻ rồi làm sao đây.

Nguyệt nương bảo:

- Chẳng hiểu trong người gia gia làm sao mà chẳng chịu cơm cháo gì.

Ái Nguyệt bảo:

- Gia gia phải ăn uống mới được chứ, thuốc men cũng phải có cơm cháo mới được. Người ta thường nói, cơm cháo không ăn mạnh gì thầy, gia gia lười ăn thì thuốc cũng chẳng công hiệu được, mà người cứ yếu dần đi.

Tiểu Ngọc đem cháo đến, Ái Nguyệt cầm bát cháo, tự tay xúc cho Tây Môn Khánh ăn. Tây Môn Khánh gắng gượng ăn được nửa bát rồi lắt đầu, không chịu ăn nữa, Ái Nguyệt đưa bát cháo cho Tiểu Ngọc rồi nói với Tây Môn Khánh:

- Gia gia phải nghe lời tôi, một mặt chịu khó uống thuốc, một mặt phải cố ăn uống mới được.

Ngọc Tiêu đứng sau nói:

- Gia gia đâu có chịu ăn, hôm nay nhờ Ái thư mà gia gia ăn được nhiều đấy.

Nguyệt nương mời Ái Nguyệt vào trong uống trà. Ái Nguyệt ở chơi tới chiều, Nguyệt nương mời uống rượu rồi thưởng cho năm tiền, tiễn về. Trước khi về, Ái Nguyệt vào lạy chào Tây Môn Khánh rồi nói;

- Gia gia chịu khó nghỉ ngơi, tôi sẽ tới thăm.

Nói xong cáo từ lên kiệu mà về.

Gần tối, Tây Môn Khánh lại uống thuốc của Lưu Quát Trai, nhưng vẫn không bớt đau lưng. Tối khoảng canh năm thì tự nhiên ở lưng nổi lên một cục. Tây Môn Khánh luôn miệng kêu đau. Lát sau thì đau quá mà mê đi.

Sáng ra Nguyệt nương vội cho mời Lưu lão bà tới, một mặt sai gia nhân tới phủ Thủ bị hỏi thăm xem hiện thời Ngô Thần tiên ở nơi nào. Vì trước đây Ngô Thần tiên có nói là Tây Môn Khánh năm nay mắc tai ách, Nguyệt nương muốn mời tới hỏi xem sao. Bôn Tứ thưa:

- Không cần phải tới hỏi thăm tại phủ Chu lão gia, vì hiện thời Ngô thần tiên đang ngụ tại miếu Thổ địa ở ngoại thành, xem bói bốc thuốc ở đó.

Nguyệt nương sai Cầm Đồng tới miếu thổ địa mời Ngô thần tiên tới ngay.

Lát sau Ngô thần tiên tới, hình dung xem ra cổ quái hơn lúc trước. Ngô thần tiên vào xem mạch cho Tây Môn Khánh rồi nói:

- Bệnh của quan nhân đây chỉ là tửu sắc quá độ khiến nay thận kiệt khí khô, tà hoa? tích tụ, bệnh đã lên tới cao hoang, khó lòng trị liệu. Bần đạo có mấy câu xin đọc hầu phu nhân.

*No say còn muốn giai nhân,
Tinh khô thận kiệt, tâm thần tiêu ma
Sắc tài khuấy động tham tà,
Đền kia dầu cạn biết là làm sao.
Lời khuyên trước, chẳng nghe nào,
Bệnh tình nay đã ăn vào cao hoang.
Sóng kia cạn, núi kia băng,
Thánh y cũng đến cầm bằng khoanh tay*

Nguyệt nương thấy Ngô thần tiên không nhận lời chữa trị thì lo sợ lắm, vội hỏi:

- Xin thần tiên coi thử giúp cho gia gia tôi có mệnh hệ nào chăng?

Ngô thần tiên đưa tay lên tính toán lắm bẫm:

- Tuổi Dần, sinh giờ Bính Thìn, ngày Nhâm Ngọ, tháng Mậu Thân, năm Bính Dần. Năm nay là Mậu Tuất, tức là ba mươi ba tuổi, tức là hoa? thổ thương quan, tháng giêng này lại là tháng Mậu Dần, biết làm sao đây. Tôi có bốn câu này, xin đọc hầu phu nhân:

*Tai tinh phạm mệnh, có hôm nay,
Sát trọng thân kinh, tai ách này.
Đã chẳng gặp may chân Thái Tuế,
Thần tiên cũng đến phải cau mày.*

Nguyệt nương lo sợ hỏi:

- Mệnh đã không tốt như vậy thì thần tiên có cách gì giải cứu cho chăng?

Ngô thần tiên đáp:

- Bạch Hổ đương đầu, Tang Môn toa. mệnh, thì thần tiên cũng chẳng cách gì giải cứu. Số mệnh đã định, dẫu quỷ thần cũng không dờn đổi được.

Nguyệt nương chỉ biết lấy một xấp vải tạ Ơn rồi tiến về.

Sau đó Nguyệt nương sai gia nhân đi xin quẻ và xem bói thì thấy toàn điều hung, trong lòng lo sợ hoảng hốt khôn cùng.

Tới tối, Nguyệt nương cho bày bàn thờ ra giữa sân, thắp hương khấn vái trời đất, phát nguyện rằng nếu chồng qua khỏi thì sẽ về Tân An Châu ở với mẹ, ăn chay niệm Phật trong ba năm. Ngọc Lâu cũng quý khấn phát nguyện, chỉ có Kim Liên và Kiều Nhi là không phát nguyện gì.

Về phần Tây Môn Khánh, tự biết bệnh mình trầm trọng thì lo sợ lắm. Những lúc chợp mắt đi lại thấy toàn Hoa Tử Hư và Võ Đại tới trước giường đòi mạng. Tây Môn Khánh tỉnh dậy sợ lắm nhưng chẳng nói với ai.

Nhân lúc Nguyệt nương và mọi người không có mặt, chỉ có Kim Liên ngồi cạnh. Tây Môn Khánh nắm áo Kim Liên nhỏ lệ bảo:

- Nàng ơi, nàng là oan gia của ta đó. Ta chết rồi thì mấy chị em nhớ giữ gìn linh vị cho ta, đừng để linh hồn ta thất tán.

Kim Liên xúc động nói:

- Tôi thì lúc nào cũng trung thành với chàng, chỉ sợ người ta không dung được tôi mà thôi.

Tây Môn Khánh bảo:

- Để tôi nói cho.

Lát sau Nguyệt nương vào, thấy hai người đang khóc lóc thì bảo:

- Chàng ơi, chàng có điều gì muốn nói thì cứ nói, dầu sao thì tôi với chàng cũng là chỗ vợ chồng.

Tây Môn Khánh thôn thức mãi mới bảo:

- Tôi thấy trong người nguy kịch lắm rồi nên cũng định nói ít lời. Tôi chết đi rồi, nàng sinh con trai hay gái cũng chịu khó nuôi con, mấy chị em cũng nên ở chung mà đùm bọc nhau, đừng có ly tán, khiến cho người ta chê cười.

Đọa chỉ vào Kim Liên mà bảo:

- Kim Liên đây dù trước có lỗi làm gì, nàng cũng thương mà đùm bọc cho.

Nguyệt nương nghe xong khóc lớn, bi cảm khôn nguôi.

Tây Môn Khánh lại cho gọi Kính Tế đến mà bảo:

- Người ta thường nói có con nhờ con, không con thì nhờ rể, người là rể nhưng chẳng khác nào con trai của ta. Ta có mệnh hệ nào thì người đứng ra lo chôn cất cho ta, sau đó tính toán thế nào giúp cho các nương nương đây sống qua ngày, đừng để người ta đàm tiếu. Tiệm vải lụa trước cửa hiện nay, vốn cũng lên tới năm vạn lạng, trong đó một ít là của Kiều thân gia, tính ra mà trả lại cho Kiều thân gia rồi đóng cửa tiệm đó lại. Tiệm do Bôn Tứ trông coi, vốn là sáu ngàn năm trăm lạng, tiệm do Ngô Nhị cứu trông coi, vốn là sáu ngàn năm trăm lạng. Hai tiệm đó, bán cho hết hàng rồi thu tiền lại. Lý Tam và Hoàng Tứ còn thiếu năm trăm lạng vay lúc trước, chưa kể một trăm năm chục lạng tiền lời, nhớ đòi về rồi đừng bao giờ cho vay nữa. Ứng nhị gia có tới nói thì bảo là đi vay nơi khác. Người lo cùng Phó quản lý tiếp tục duy trì cửa tiệm thuốc. Thuyền hàng của Lai Bảo và Hàn quản lý ở Tùng Giang về cũng trị giá bốn ngàn lạng, người lo bốc hàng lên bán cho hết rồi đưa tiền cho Đại nương. Lưu Học quan còn nợ hai trăm lạng. Hoa Chủ bạ còn nợ năm chục lạng, Từ Từ ở ngoại thành còn nợ ba trăm lạng. Tất cả đều có giấy tờ đảng hoàng, phải lo đòi cho sớm. Căn nhà ở đường Sư Tử cũng như căn nhà trước mặt đây, đều nên bán hết đi. Ta chỉ lo là các nương nương không biết lấy

gì sống qua ngày mà thôi.

Dặn dò xong thì bật khóc, Kính Tế cũng khóc mà thưa:

- Lời nhạc phụ dặn, con đều ghi nhớ.

Lát sau thì các quản lý Hà, Cam, Ngô nhị cứu, Bôn Tứ, Thôi Bản tới thăm. Tây Môn Khánh dặn dò từng người về chuyện sau này. Mấy người đều nói:

- Xin gia gia cứ yên tâm dưỡng bệnh, không đến nỗi nào đâu.

Tin đồn Tây Môn Khánh bệnh nặng lan tràn khắp nơi, thân bằng quyến thuộc và các quan đồng僚 nườm nượp tới thăm hỏi. Thấy bệnh tình Tây Môn Khánh trầm trọng, người nào cũng than thở mà về.

Nguyệt nương ngày đêm khẩn vái, những mong chồng khỏi bệnh, nào ngờ số trời đã định, mấy hôm sau, vào khoảng canh năm ngày hai mươi mốt tháng giêng, Tây Môn Khánh đau đớn dữ dội, mê đi tỉnh lại một hồi rồi từ trần. Thật là:

Sống còn kẻ biết mấy mươi,

Chết đi vạn sự trên đời cũng không.

Cổ nhân có mấy câu sau đây, ngẫm lại cũng có lý:

*Làm người nên tích thiện,
Chớ có ham tiền tài,
Tích thiện thì được phúc,
Tham tài chịu họa tai.
Thạch Sùng giàu là thế,
Cũng khó thoát tai ương.
Nhân thế không biết nghĩ,
Chẳng thềm lầy làm gương.
Chỉ lo tích tiền bạc,
Chế nhạo kẻ hiền lương,
Đâu biết giàu đến mấy,*

Cũng vào cõi vô thường.

Tây Môn Khánh chết như vậy là chưa kịp chuẩn bị quan tài. Nguyệt nương vội gọi Ngô Nhị cữu và Bôn Tứ đến, mở rương lấy ra bốn đỉnh bạc, nhờ làm quan tài cho chồng.

Nguyệt nương tâm trí đang rối loạn, bận rộn lo việc tang ma thì tự nhiên thấy đau bụng, phải vào giường nằm, lát sau đau quá, gần như mê đi.

Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Kim Liên đang lo tắm rửa mặc quần áo mới cho Tây Môn Khánh thì thấy Tiểu Ngọc hốt hoảng chạy tới bảo:

- Đại nương tự nhiên nằm vật ra giường hôn mê bất tỉnh.

Ngọc Lâu hoảng lên, gọi Kiều Nhi cùng vào thăm Nguyệt nương. Thấy Nguyệt nương đã tỉnh lại, hai tay ôm bụng lăn lộn kêu đau. Ngọc Lâu bảo Kiều Nhi săn sóc Nguyệt nương, còn mình thì ra ngoài sai gia nhân đi mời Thái lão nương lại. Kiều Nhi thấy Ngọc Tiêu đứng cạnh, liền sai đi gọi Như Ý. Còn một mình trong phòng, nhân lúc Nguyệt nương đau dữ dội mê đi, Kiều Nhi bèn thò tay vào cái rương mở sẵn từ nãy, lấy cặp năm đỉnh bạc tốt loại Nguyên Bảo, đem về phòng mình cất giấu. Vừa ra tới cửa thì gặp Ngọc Lâu trở vào, Kiều Nhi giấu bạc ra sau lưng mà bảo:

- Để tôi đi tìm thuốc, nhà chẳng còn thứ thuốc gì cả.

Nói xong bước vội ra. Ngọc Lâu cũng chẳng để ý, quay vào săn sóc Nguyệt nương. Nguyệt nương mỗi lúc một đau bụng hơn. Lát sau thì Thái lão nương tới, coi xét xong bảo là Nguyệt nương đã tới kỳ mãn nguyệt khai hoa.

Quả nhiên, tới lúc lên đèn, Nguyệt nương hạ sinh con trai. Trong này, Thái lão nương săn sóc cho Nguyệt nương và đứa trẻ thoa? đáng. Ngoài kia, thi hài Tây Môn Khánh, sau khi mặc quần áo, được đem lên đại sảnh, lớn bé trong nhà khóc vang thảm thiết.

Lát sau khoẻ khấn lại, Nguyệt nương lấy ra ba tiền trả công cho Thái lão nương. Thái lão nương không tiện chê ít, chỉ xịu mặt nói:

- Đại nương hạ sinh con nhi thể này là mừng rồi, đại nương cho tôi bao nhiêu thì tôi nhận lấy nhiều chứ biết sao bây giờ.

Nguyệt nương bảo:

- Bây giờ lão gia không còn, cho nên không thể so với lúc trước được, lão nương nhận giùm đi, nay mai mọi chuyện lo xong tôi xin thưởng thêm.

Thái lão nương bảo:

- Phải cho tôi một bộ quần áo đấy.

Nguyệt nương gật đầu. Thái lão nương xịu mặt cáo từ mà về.

Nguyệt nương tỉnh táo hơn nhiều, nhìn quanh phòng, chợt thấy nắp rương mở rộng, bèn quay lại mắng Ngọc Tiêu:

- Con khốn, ta đã mê man, nhưng mày cũng mê man hay sao? lúc này trong nhà người ra người vào rầm rập mà mày để nắp rương mở toang hoác thế kia à?

Ngọc Tiêu đáp:

- Thì hồi chiều đại nương mở rương lấy bạc cho Nhị cứu và Bôn Tứ đặt quan tài, rồi sau đó đại nương đau bụng nên quên chưa đóng lại.

Nói xong bước tới khoá lại cẩn thận. Ngọc Lâu ngồi cạnh, nghe Nguyệt nương nói vậy, thấy mình ở lại bất tiện, bèn về phòng. Ra tới ngoài, gặp Kim Liên, Ngọc Lâu bảo:

- Gia gia vừa mới nằm xuống, đại nương đã bắt đầu nghi ngờ người nọ người kia rồi.

Kim Liên không nói gì, hai người đều không biết là Kiều Nhi đã lấy cắp năm đĩnh bạc.

Lát sau, Ngô Nhị cứu và Bôn Tứ mua được áo quan tốt đem về, đó là thứ trong ngoài quách, hai người tắm niệm Tây Môn Khánh rồi nhập quan để trên đại sảnh.

Từ tiên sinh được mời tới, vào lật tay Tây Môn Khánh coi rồi nói:

- Quan nhân đi vào đúng giờ Thìn, như vậy là bất phạm hung sát.

Đoạn lẩm nhẩm tính toán rồi ấn định là ngày mồng ba tháng hai thì làm lễ đại niệm, ngày hai mươi sáu làm lễ phá thổ, ngày ba mươi đưa đám. Xong xuôi, Từ tiên sinh ra về.

Từ tiên sinh về thì Ngô Khải và các quản lý đều có mặt đông đủ, mỗi người một việc. Trên đại sảnh người ra vào rầm rập, trong nhà náo loạn cả lên. Nguyệt nương nằm một chỗ lo sai bảo gia nhân. Việc ngoài do Kính Tế và Ngô Đại cứu, Ngô Nhị cứu cùng các quản lý hợp nhau cùng lo Nguyệt nương một mặt sai viết thiệp báo tang khắp nơi, lại sai đem ấn tín của Tây Môn Khánh giao cho Hà Thiên hộ, một mặt cho gọi thợ dựng rạp ngoài sân trước đại sảnh và trong hoa viên.

Ngày mồng ba, chư tăng và đạo sĩ tới niệm kinh, làm lễ đại niệm. Lớn bé trong nhà quây quần trước linh cữu đáp lễ khánh khứa. Nguyệt nương vẫn nằm cữ, không ra được tới ngoài. Kiều Nhi và Ngọc Lâu lo tiếp khách đàn bà. Kim Liên lo quản trị gia nhân. Tuyết Nga lo chỉ huy bếp nước khoản đãi khách khứa khắp nơi. Ngô Đại cứu và Cam quản lý to tiếp khách đàn ông. Những người khác mỗi người một việc.

Nguyệt nương nhân sinh con vào đúng lúc chông nằm xuống nên đặt tên con là Tây Môn Hiếu, trong nhà gọi là Hiếu ca nhi.

Khách khứa các nơi tới, vừa điếu tang vừa mừng sinh con trai. Dân gian trong huyện bàn tán không ngớt nói là chính thất của Tây Môn Khánh hạ sinh con trai vào đúng lúc quan nhân từ trần, ngoài kia cha chết thì trong này con sinh, thế gian thật nhiều chuyện kỳ quái. Thôi thì dư luận mỗi người một phách, ồn ào cả lên.

Bá tước nghe tin Tây Môn Khánh từ trần thì vội tới lạy khóc trước linh cữu. Khóc một hồi rồi quay ra chào hỏi một người, đoạn nói:

- Đại ca tôi thất lộc quá mau, thật ra như giấc mộng.

Lại muốn mời Nguyệt nương ra để lạy phân ưu. Ngô Khải nói:

- Em gái tôi không ra được đâu, nó đang ở cữ, nó sinh cháu trai đúng ngày chồng nó nằm xuống.

Bá tước vô cùng ngạc nhiên bảo:

- Thật vậy sao? nhưng thôi, như vậy là đại ca tôi có phúc lắm, gia gia tôi mất đi nhưng nhà này đã có tiểu chủ nối dõi.

Lát sau Kính Tế ra mời trà, Bá tước bảo:

- Lão gia thất lộc, các nương nương là phận đàn bà, biết tính toán ra sao, người là phận rể con trong nhà, cũng nên hết lòng. Gặp chuyện gì thì phải hỏi nhị vị cữu gia đây, nhờ đứng ra chủ trương giùm, không phải ta nói gì nhưng người còn trẻ người non dạ, chuyện đời chưa được thập phần kinh lịch đâu.

Ngô Khải nói:

- Nhị ca nói vậy cũng phải, nhưng tôi còn bận việc quan, không được rảnh rang, với lại dù sao thì cũng có em gái tôi đứng ra lo mọi việc.

Bá tước nói:

- Đại cữu dạy như vậy là đành một lẽ, nhưng còn các việc bên ngoài đại tẩu làm sao lo được, không nhờ nhị vị cữu gia đây thì còn biết ai.

Trò chuyện một lát, Bá tước hỏi:

- Đã chọn ngày phát dẫn chưa?

Ngô Khải đáp:

- Từ tiên sinh đã định là ngày hai mươi sáu thì phá thổ, ba mươi thì hạ huyệt.

Lát sau Từ tiên sinh tới làm lễ đại liệm, dùng đình lớn đóng nắp quan tài lại. Lớn nhỏ trong nhà lại quây vào mà khóc. Từ tiên sinh để vào mình tinh như sau: "cáo phong Vũ lược Tướng quân Tây Môn công chi cữu".

Hôm đó Hà Thiên hộ tới điều tang, lạy linh cữu xong. Hà Thiên hộ được Ngô Khải và Bá tước mời dùng trà nói chuyện. Hà Thiên hộ cho đóng cửa nha môn, quân hầu tại nha môn được đưa hết về nhà Tây Môn Khánh để lo chạy việc, hai viên Tiết cấp được uỷ thác chỉ huy quân hầu. Tên nào làm biếng trốn việc sẽ bị nghiêm trị. Lúc sắp ra về, Hà Thiên hộ còn nói với Ngô Khải:

- Những ai còn nợ tiền trưởng quan đây mà không chịu trả, xin đại nhân cứ cho văn sinh biết để văn sinh trừng trị.

Nói xong cáo từ, trở lại nha môn, làm văn thư cấp báo về kinh, nói rõ cái chết của Tây Môn Khánh.

Lại nói về Lai tước, Xuân Hồng và Lý Tam tới Duyệt Châu, tìm tới Tống Ngự sử đưa thư và lễ vật. Tống Ngự sử đọc xong bảo:

- Các người tới chậm rồi, ta đã chuyển văn thư đi các nơi để lo mua các đồ cỗ ngoạn cho đầy đủ và kịp thời hạn, làm sao bây giờ.

Trầm ngâm một lát, nghĩ tới mười lạng vàng lá được tặng, biết là không giúp không được, bèn giữ ba người tạm trú tại công đường, rồi sai thuộc hạ lên gấp phủ Đông Bình, tìm đủ cách lấy lại văn thư, đem về đưa cho Xuân Hồng, lại cho một lạng bạc để làm hộ phí. Ba người lạy chào mà về. Vừa đi vừa về mất hết mười ngày.

Về tới ngoại thành đã nghe dân chúng bàn tán:

- Tây Môn quan nhân chết rồi, hôm nay là ngày mồng ba, trong nhà làm tế tụng kinh đại liệt.

Lý Tam nghe tin dữ, hỏi lại cho kỹ rồi bàn tính với Xuân Hồng và Lai Tước rằng:

- Lão gia mất rồi, văn thư này đem về cũng vô ích, chi bằng về tới nơi, mình cứ nói là không lấy được, rồi đem văn thư tới cho Trương Nhị lão gia. Ta sẽ chia phần cho mỗi đứa người mười lạng bạc, chỉ cần các người giữ kín, không nói ra là được.

Lai Tước tham tiền bằng lòng ngay, chỉ có Xuân Hồng khó chịu.

Về tới huyện, Lý Tam về nhà ngay Lai Tước, Xuân Hồng về tới cổng đã thấy trướng đối treo la liệt, trong nhà khách khứa ra vào tấp nập điệu tang, bèn lên đại sảnh lạy chào Ngô Khải và Kính Tế.

Ngô Khải hỏi:

- Có đem được văn thư về không? Lý Tam đâu, sao không thấy?

Lai Tước im lặng, Xuân Hồng lấy văn thư và hồi thư của Tống Ngự sử ra đưa lên, rồi nói rõ âm mưu phản trắc của Lý Tam, đoạn nói thêm:

- Tôi không dám vong ân bội nghĩa nên nhất định không chịu, do đó Lý Tam sợ mà không dám tới đây.

Ngô Khải nghe xong vào kể lại với Nguyệt nương rồi nói:

- Thằng Xuân Hồng là đứa biết ân biết nghĩa, chỉ giận cho thằng Lý Tam khôn kiếp nó thấy dựng vừa nằm xuống đã sinh lòng phản trắc.

Đoạn trở ra nói với Bá tước:

- Hồi nãy Hà đại nhân đã dặn vậy, thì bây giờ cứ làm đơn thưa Lý Tam tại nha môn, bắt phải trả tiền nợ lúc trước để lo tang ma cho quan nhân, cả vốn lẫn lãi là sáu trăm năm chục lạng. Điều này thì thằng Lý Tam nó không chịu trả nợ đâu. Hà đại nhân với quan nhân là chỗ đồng liêu, chắc phải tận tình giúp đỡ. Vả lại giấy vay nợ vẫn còn, như vậy là có bằng chứng hẳn hoi.

Bá tước hoảng lên, vì trong giấy nợ Bá tước là người bảo lãnh, vội nói:

- Lý Tam dù thế nào cũng không dám trốn nợ đâu, xin đại cứu hãy chậm lại một chút, để tôi tới bảo nó đã.

Nói xong cáo từ, tới thẳng nhà Lý Tam, lại cho gọi cả Hoàng Tứ đến mà bảo:

- Quan nhân nằm xuống rồi, hai người còn nợ tiền tất phải lo trả. Vì chuyện tính toán của Lý ca tiết lộ mà Ngô Khải đang định làm đơn thưa tại sở Đề hình. Người ta có câu "phủ bệnh phủ, huyện bệnh huyện", hưởng hồ Hà Thiên hộ với quan nhân là chỗ đồng liêu, lại hứa là sẽ trừng trị những ai nợ tiền quan nhân mà không chịu trả. Cho nên tôi tính thế này, bây giờ trả ngay thì tôi biết hai người không thể trả nổi, vậy phải soạn một lễ thật hậu tới điếu tang, rồi thưa với Ngô Khải và Đại nương, xin làm một tờ giấy nợ khác, hứa là sẽ trả vào một thời hạn nào đó. Như vậy đã không những tránh được thưa kiện mà lại được tiếng thủy chung. Rồi một mặt, hai người góp hai chục lạng, rồi tôi đem văn thư tới cho Trương Nhị lão gia, như vậy hai người mỗi người cũng được hai trăm lạng, hai người tính sao?

Hoàng Tứ nói:

- Nhị gia dạy rất phải, làm như vậy là tiện nhất.

Lý Tam nói:

- Nhị gia tính việc thật là thần tốc.

Tối hôm đó, biết Ngô Khải đã về nhà, Bá tước dẫn Hoàng Tứ, đem hai chục lạng bạc tới nhà Ngô Khải kể rõ đầu đuôi, rồi nói:

- Bây giờ chỉ xin đại cứu giúp cho.

Ngô Khải hôm trước nghe em gái nói là Tây Môn Khánh dặn không nên buôn bán hùn hạp gì với ai, nay lại tối mắt trước hai chục lạng bạc, do đó nhận lời.

Hôm sau, Lý Tam và Hoàng Tứ soạn lễ vật thật hậu, có cả lễ tam sinh tới điếu tang. Ngô Khải vào nói với em gái là nên làm một tờ giấy nợ mới để Lý, Hoàng hai người lo buôn bán rồi sẽ trả sau, bây giờ một lúc không thể trả ngay được. Nguyệt nương cũng bằng lòng, Ngô Khải trở ra làm giấy nợ mới, rồi lén dúi văn thư vào tay Bá tước.

Lý, Hoàng cáo từ mà về, Bá tước cũng tới gặp ngay Trương Nhị.

Thật là:

Lừa kia cho biết vàng ròng,

Tiền kia cho biết tấm lòng trắng đen.

Nghĩ cho cùng, kẻ vong ân bội nghĩa trong đời cũng nhiều, đâu phải chỉ có Bá tước, Lý Tam, hay Ngô Khải.

Hồi 27

Tên Bạn Phản Phúc

Trong khi mười sáu vị tăng của chùa Báo Ân được mời tới nhà Tây Môn Khánh tụng kinh thì Bá Tước mời Hoa Tử Do, Tạ Hy Đại, Chúc Thật Niệm, Tôn Thiên Hoá, Thường Trĩ Tiết và Bạch Lãi Quang tới nhà mà bảo:

- Tây Môn đại quan nhân mất rồi, chúng mình với đại quan nhân là chỗ thâm giao, thường ăn uống tại nhà quan nhân, thường được giúp đỡ tiền bạc vật dụng và nhiều việc khó khăn khác. Nay đại quan nhân nằm xuống mà mình làm như không biết thì tránh sao miệng thế chê cười, mà mình cũng chẳng được yên tâm. Quan nhân xuống tới Ngũ điện Diêm Vương, chắc cũng chẳng tha tội vô ơn bất nghĩa cho chúng mình. Bây giờ mình có bảy người, mỗi người góp một tiền, cộng là bảy tiền, soạn một lễ đem tới, lại mua một tấm lục rồi nhờ Thủy tiên sinh làm một bài văn tế, đọc lên trước linh cữu quan nhân, rồi chúng mình tới tế, gọi là tri ân phần nào, mọi người nghĩ sao?

Mọi người đều khen phải, rồi góp mỗi người một tiền, giao cho Bá Tước. Bá Tước lấy tiền mua lễ vật tử tế rồi đến nhờ Tuỷ tú tài làm văn tế.

Thủy tú tài vốn biết bọn Bá Tước là đám bạn tiểu nhân của Tây Môn Khánh, nên nhận lời làm giùm văn tế, nhưng ngầm châm chọc bên trong.

Bá Tước và các bạn đem lễ tới bày trước linh cữu. Kính Tế mặc đồ tang chống gậy bên linh cữu đáp lễ. Bảy người vào lạy linh cữu. Trong khi Bá Tước mở bài văn tế ra đọc. Đám bạn này toàn là người dốt nát, tuy nghe đọc nhưng làm sao hiểu được ý nghĩa lời văn.

Văn tế rằng:

"Duy, Trùng Hoà Nguyên niên tuế Mậu Tuất, Nhị nguyệt Mậu Tý sóc, việt sơ tam nhật Canh Dần. Chúng văn sinh là Ứng Bá Tước, Tạ Hy Đại, Hoa Tử Do, Chúc Thật Niệm, Tôn Thiên Hoá, Thường Trĩ Tiết và Bạch Lãi Quang có chút lễ mọn, kính cẩn tới tế cố Cẩm y Tây Môn

đại quan nhân chi linh. Nhớ lúc sinh tiền, tính tình bộc trực, lòng dạ kiên cương. Gặp người nhũn nhặn đã không sợ, trước kẻ ương ngạnh cũng không hàng. Thường tế độ lúc khốn khó, lại giúp đỡ khi nguy nan. Tài ba dũng lược, chí khí hiên ngang. Công danh nọ so như cảm tú, phú quý kia để mấy kho tàng. Đám tiểu tử thọ ân chúng tôi: kẻ thì chôn chường đài hay trà rượu, người thì nơi đình tạ vẫn xướng cuồng. Những tưởng muôn năm hưởng phúc, nào ngờ một phút tai ương. Quan nhân nơi nước Nhược đã xa chơi khuất bóng. Chúng tôi cõi hồng trần biết lấy ai tựa nương. Khiến chúng tôi lòng đau lệ nhỏ, khiến chúng tôi tiếc nhớ xót thương. Nay tạm: một chung rượu nhạt, mấy khúc đoạn trường. Hồn có linh xin về chứng giám. Ô hộ Thượng hưởng".

Tế xong, Kính Tế mời bảy người ra ngoài rạp khoản đãi rượu thịt.

Cũng hôm đó, Lý bà ở ca viện soạn một lễ hậu, rồi chị em Quế Khanh, Quế Thư ngồi kiệu tới diếu tang. Nguyệt nương nằm trong hậu phòng, chỉ có Kiều Nhi và Ngọc Lâu ra tiếp đãi. Quế Thư ghé tai Kiều Nhi hỏi nhỏ:

- Mẫu thân cháu nói rằng, người ta đã chết rồi, mình vốn nghề này, khó lòng giữ trinh tiết thủy chung. Cho nên bây giờ cô nương có tiền bạc của cải gì thì ngầm đưa cho Lý Minh đem về nhà trước, phòng lúc sau này, bởi vì sớm muộn gì cô nương cũng ra khỏi nhà này chứ làm sao ở đây mãi được. Nói ít cô nương hiểu nhiều.

Lý Kiều Nhi nghe xong gật đầu, trong bụng ngầm tính toán.

Vợ Hàn Đạo Quốc là Vương thị hôm đó cũng soạn lễ vật, rồi trang điểm thật đẹp ngồi kiệu tới diếu tang. Tới nơi, Vương thị bày lễ vật trước linh cữu rồi đứng đợi, đợi mãi chẳng thấy ai ra tiếp đãi. Ngô Khải thấy vậy, sai Lai An vào thưa với Nguyệt nương. Nguyệt nương nghe nói có Vương thị đến thì ùng ùng nổi giận mắng:

- Thằng khốn kia, có thể mà mày cũng phải vào thưa với cử hay sao. Con dâm phụ khốn nạn đo là yêu là quý, chính nó đã khiến cho nhà này gia bại nhân vong, phụ nam tử bắc, ly tán phụ thê. Bây giờ nó còn dẫn xác tới đây làm gì nữa.

Lai An thấy chủ giận dữ, vội trở ra đại sảnh. Ngô Khải bảo:

- Người đã thưa với đại nương cho người ra tiếp chưa?

Lai An chỉ lắc đầu không đáp. Ngô Khải gặng hỏi mãi, Lai An mới nói:

- Đại nương đang định cho tứ mã phân thân người ta đo.

Ngô Khải vội vào hậu phòng bảo em gái:

- Sao cô nương lại làm vậy? phải cho người ra tiếp người ta chứ. Người ta thường bảo, người ác chứ lẽ vật đâu có ác. Chồng người ta còn nắm giữ vốn liếng lớn lao của nhà này, phải liệu tiếp đãi thế nào chứ. Không ra được thì cũng nên cho người ra tiếp người ta mới phải. Nếu không thiên hạ sẽ đàm tiếu phiền phức lắm.

Nguyệt nương không nói gì, mãi sau mới bảo Ngọc Tiêu ra tiếp Vương thị, mời dùng trà. Sau vài câu chuyện nhạt nhẽo, Vương thị cáo từ mà về.

Trong hậu phòng, Quế Khanh, Quế Thư và Ngân Nhi thấy Nguyệt nương chửi mắng vợ Hàn Đạo Quốc là dâm phụ này dâm phụ kia, thì cũng thấy trong lòng không yên, nên nán ngồi thêm một lát rồi cáo từ, nhưng Nguyệt nương khấn khoản lưu giữ mà bảo:

- Thì ở đây tới mai hãy về, việc gì phải vội.

Do đó Quế Thư và Ngân Nhi ở lại, chỉ có Quế Khanh về trước.

Đến tối, khi các vị tăng về thì các quản lý và thân bằng quyền thuộc như Ngô Đại cửu, Ngô Nhị cửu, Trần di phu, Hoa Da, Ứng Bá Tước, Tạ Huy Đại, Thường Trí Tiết.. khoảng hai chục người, bày tiệc ngoài rạp, rồi gọi một đoàn hát tới diễn tuồng. Đoàn hát diễn tuồng "sát cầu khuyến phu". Đám khách đàn bà con gái quây quần tại các bàn tiệc trên đại sảnh, buông màn xuống, rồi uống rượu, nhìn qua màn coi hát.

Hát xong vài tích tuồng, mọi người trở lên đại sảnh làm lễ cúng rượu cho Tây Môn Khánh, rồi trở lại bàn tiệc. Lý Min và Ngô Huệ đàn hát cách tiệc. Bữa tiệc kéo dài tới canh ba mới vãn.

Tiệc xong, vợ chồng Kiều Đại hộ bày lễ vật trước linh cữu rồi cùng nhiều người khác tế lễ. Tế xong, Ngô Nhị cữu và Cam quản lý lại mời mọi người ra rạp uống trà nói chuyện.

Đám khách đàn bà thì rút cả vào hậu phòng. Hôm đó Ái Nguyệt cũng tới điếu tang và được mời lại. Ái Nguyệt thấy Quế Thư và Ngân Nhi cũng có mặt thì trách là hai người đã không cho mình biết tin sớm, đoạn quay lại nói với Nguyệt nương:

- Đại nương hạ sinh ca nhi như thế này chính là chuyện mừng lớn, chỉ tiếc là gia gia đi sớm quá. Nhưng nay thì trong nhà đã có tiểu chủ, cũng chẳng đáng buồn.

Nguyệt nương không nói gì.

Tới tuần nhị thất của Tây Môn Khánh, Ngô Đạo quan ở miếu Ngọc Hoàng cùng mười sáu vị đạo sĩ tới niệm kinh làm lễ.

Hôm đó đám võ quan địa phương như Hà Thiên hộ, Chu Thủ bị, Kinh Thống chế, Trương Đoàn luyện, Vân chỉ huy và hai thái giám Lưu, Tiết hẹn nhau đem lễ vật và văn tế tới điếu tang.

Đám võ quan bày lễ vật la liệt rồi từng người vào lạy trước linh cữu. Kính Tế nhất nhất đáp lễ cung kính. Sau đó dọn tiệc khoản đãi. Các quan ăn uống no say mới cáo từ.

Nguyệt nương thấy tất cả những người từ trước có liên hệ với chồng mình, trên thì các quan lại, giữa thì thân bằng quyến thuộc, dưới thì gia nhân nô bộc, tất cả đều là hạng tham tiền, vì tiền mà đến, không người nào có thể nhờ cậy được. Chỉ riêng Xuân Hồng là đứa trung thành có thể giúp đỡ ít nhiều nhất là trong việc đề phòng kẻ có gian tâm, do đó Nguyệt nương sai Xuân Hồng vào hầu hạ trong phòng Kiều Nhi, vì Kiều Nhi có thái độ và hành động đáng nghi ngờ hơn cả. Căn nhà Bình Nhi ở lúc trước nay được khoá kỹ lại.

Thật đúng là:

*Tường hoa cột chạ còn đây,
Mà người xu phụ một ngày vắng tăm.*

Trong thời gian này, Lý Minh giả danh là ở lại nhà Tây Môn Khánh để giúp đỡ công việc, nhưng kỳ thật là để giúp giục Kiều Nhi lấy cấp tiền bạc của cải để chuyển về nhà. Ngô Nhị cứu tuy biết gian ý của Kiều Nhi nhưng lại không nói ra.

Đến ngày mồng chín là tuần tam thất của Tây Môn Khánh, các tăng sĩ đạo sĩ lại tới nhà lập đàn tụng kinh. Nguyệt nương bắt đầu ra khỏi phòng, đi lại coi sóc mọi việc nhà. Nguyệt nương thấy tang ma kéo dài bất tiện, bèn cho mời Từ tiên sinh lại đổi ngày. Do đó, ngày mười hai, Kính Tế cùng Từ tiên sinh đi làm lễ phá thổ, và ngày hai mươi thì đưa đám. Như vậy sớm hơn được mười ngày.

Tuy đám ma được coi là trọng thể, nhưng không linh đình bằng đám ma Bình Nhi lúc trước. Linh cứu ra tới cổng thì ngừng lại để các vị tăng của chùa Bảo Ân đọc kệ. Đọc xong, Kính Tế làm lễ đốt vàng rồi linh cứu tiếp tục di chuyển. Toàn gia lớn nhỏ cất tiếng khóc vang động. Sau linh cứu là kiệu của Nguyệt nương và đám tiểu thiếp cùng kiệu của khách đàn bà. Sau đó là khách đàn ông đi xe đi ngựa. Đám tang trực chỉ Nam môn, tiến ra ngoại thành.

Kính Tế chuẩn bị một giải lụa tốt, nhờ Vân chỉ huy làm lễ để chủ.

Đám khách đàn ông đưa ma chỉ lèo tèo ít người như Ngô Đại cứu, Kiều Đại hộ, Hà Thiên hộ, Trầm di phu, Hàn di phu và vài người quản lý. Ngô Đạo quan cho mười hai vị đạo sĩ đi theo dọc đường niệm kinh.

Chôn cất xong, về tới nhà, Nguyệt nương thưởng tiền đám lính hầu rồi cho về nha môn. Kính Tế thưởng tiền cho tăng sĩ, đạo sĩ, đoàn hát, các ca nhạc công rồi cho về.

Đến tuần ngũ thất của chồng, Nguyệt nương mời ba vị sư bá là Vương, Tiết và Đại sư phụ cùng mười hai vị tăng ni khác đến tụng kinh cầu siêu. Ngô Đại cứu mẫu và Trịnh Tam thư ở thượng phòng bầu bạn với Nguyệt nương.

Nguyên là hôm đưa đám, nhân lúc không ai để ý, Quế Thư rí tai Kiều Nhi:

- Mẫu thân nói rằng cô nên thu nhật đồ tế nhuyễn và của cải mà về

nhà, ở lại đây làm gì. Cô nương con cái không có thì ở lại phỏng có lợi ích gì. Hôm nọ Ứng Nhị gia tới nhà chơi, có nói rằng Trương Nhị quan nhân đang muốn bỏ ra năm trăm lạng để cưới cô nương đó. Về vớis Trương quan nhân, cô nương tuy chỉ là nhị phòng, nhưng một tay lo liệu việc nhà, có tiền bạc lại có uy quyền. Chẳng hơn là chết già chết nghèo ở đây hay sao. Vả lại dù sao thì cô cháu mình cũng là ca nữ, lấy việc lá gió chim cành làm gốc, người nào giàu có thế lực thì mình tìm đến. Cô nương nên nghĩ kỹ, đừng để lỡ dịp may.

Kiều Nhi nghe xong cho là phải.

Qua tuần ngũ thất của Tây Môn Khánh, Kim Liên tìm Tuyết Nga bảo:

- Hôm đưa đám, tôi thấy Ngô Nhị cứu và Lý Kiều Nhi thăm thì trò chuyện gì với nhau trong hoa viên. Rồi hôm sau thì chính mắt Xuân Mai thấy Kiều Nhi đưa một gói gì cho Lý Minh đem về nhà.

Tuyết Nga nói lại với Nguyệt nương. Nguyệt nương tức tốc gọi Ngô Nhị cứu vào mắng cho một trận nên thân, rồi bắt ra tiệm coi hàng, không cho tự ý vào nhà nữa.

Nguyệt nương lại gọi Bình An vào dặn là không cho Lý Minh lai vãng, tới cổng là phải đuổi ra. Lý Kiều Nhi không còn ai để sai chuyển đồ ăn cấp về nhà, nên buồn thẹn quá hoá giận, nhân Nguyệt nương sai pha trà mời Ngô Đại cứu và Ngọc Lâu tới mà không mời mình, Kiều Nhi liền kiếm cớ cãi nhau với Nguyệt nương một trận toí bời. Kiều Nhi lăn khóc ùng ùng, la hét rầm rĩ rồi đập vào bàn thờ Tây Môn Khánh mà khóc lóc kể lể.

Hôm sau, Kiều Nhi giả vờ thất cổ tự tử, a hoàn tri hô lên, Nguyệt nương hoảng sợ, vội bàn tính với Ngô Khải, cho gọi Lý bà tới trao trả Kiều Nhi về ca viện. Lý bà nghe tin Nguyệt nương đuổi Kiều Nhi ra tay không, lieenf tới nói với Nguyệt nương:

- Người trong gia đình chúng tôi mấy năm nay ở đây chịu khổ chịu cực làm người dưới của đại nương, nay đại nương không dung được thì xin đại nương cho nó đem quần áo tư trang về để cho người đời khỏi đàm tiếu nó mà đại nương cũng được tiếng là rộng lượng.

Nguyệt nương hỏi ý kiến Ngô Khải, Ngô Khải không trả lời. Nguyệt

nương quyết định không bằng lòng cho đem hết quần áo tư trang và tất cả những gì thuộc Kiều Nhi, hoặc mua sắm cho Kiều Nhi, theo Kiều Nhi về nhà. Nhưng Kiều Nhi lại nhất định đòi phải cho hai a hoàn Nguyên Tiêu và Tú Xuân theo mình. Nguyệt nương không chịu bảo:

- Có phải định dụ dỗ con nhà tử tế vào đường ca hát chăng?

Kiều Nhi sợ quá, không dám đòi nữa, chỉ cùng Lý bà tươi cười vái chào Nguyệt nương lên kiệu mà về.

Nghĩ cho cùng, đám ca nhi kỹ nữ xưa nay chỉ biết bòn rút của cải khánh chơi làm lẽ sống, lấy phấn son thanh sắc làm kế sinh nhai, quen đưa người cửa trước rước người cửa sau, thấy tiền thì mắt sáng lên, cho nên hành động của Kiều Nhi cũng chỉ là lẽ thường tình. Kiều Nhi về với Tây Môn Khánh cũng chỉ vì ham danh lợi, nay danh lợi hết tất phải bỏ đi, chứ đâu phải vì tình nghĩa gì mà giữ lại được. Vả lại người ta thường nói giữ người ở lại chứ ai giữ được người đi, ngựa quen đường cũ biết làm sao.

Kiều Nhi đi xong thì Nguyệt nương than khóc một hồi. Mọi người phải xúm lại khuyên can. Kim Liên bảo:

- Thôi, đại nương à, chẳng nên buồn khổ làm gì. Người ta ở đây cũng như là kế sinh nhai, bây giờ người ta đi rồi cũng chẳng nên buồn nên tiếc.

Bỗng thấy Bình An từ cổng chạy vào thưa:

- Có Tuần diêm thái ngự sử tới, hiện Ngự sử đang ngồi ngoài đại sảnh. Tôi thưa là lão gia thất lạc rồi, Ngự sử hỏi là mất được bao lâu, tôi thưa là mất ngày hai mươi mốt tháng Giêng vì bệnh, nay đã qua tuần ngũ thất rồi. Ngự sử lại hỏi là linh vị để tại đâu, tôi thưa là linh vị để tại hậu phòng, sớm chiều cúng vái. Bây giờ Ngự sử muốn được vào lạy linh vị lão gia nên sai tôi vào thưa với đại nương.

Nguyệt nương bảo:

- Cậu Kính Tế đâu, sao không bảo ra tiếp chuyện Ngự sử?

Bình An lật đật đi tìm Kính Tế mặc đồ tang ra hầu chuyện.

Lát sau, hậu phòng được sắp xếp gọn gàng, Thái Ngự sử được dẫn tới lạy trước linh vị Tây Môn Khánh. Nguyệt nương mặc áo đại tang ra lạy trả, nhưng không nói lời nào. Lạy xong, Thái Ngự sử nói với Nguyệt nương:

- Thỉnh phu nhân hồi phòng.

Nói xong theo Kính Tế ra đại sảnh. Thái Ngự sử nói:

- Ta thường tới đây quấy quả quan nhân, nay miễn nhiệm ở ngoài, đang trên đường về kinh nên mới ghé qua đây, định vào lạy chào, nào ngờ quan nhân đã thành người thiên cổ. Chẳng hay quan nhân mất vì bệnh gì vậy?

Kính Tế đáp:

- Nhạc gia chúng tôi bị bệnh viêm hoa? mà mất.

Thái Ngự sử than:

- Thật đáng tiếc lắm.

Nói xong gọi quân hầu tới, lấy ra hai xấp lụa Hàng Châu, hai xấp gấm Dương Châu, bốn con cá lớn và bốn vò mật ong, đoạn bảo Kính Tế:

- Chút lễ mọn này gọi là để cúng quan nhân.

Lại sai gói năm chục lạng bạc, đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Số bạc này là lúc trước quan nhân đây giúp tôi, nay xin hoàn lại, để gọi là vẹn toàn nghĩa thủy chung.

Lại nhắc Kính Tế:

- Xin cho đem vào trình Đại nương.

Kính Tế sai Bình An đem bạc và lễ vật vào.

Gia nhân bưng trà lên, Thái Ngự sử uống xong chung trà, cáo từ lên kiệu mà đi.

Nguyệt nương tự nhiên có năm chục lạng, trong lòng mừng rỡ, rồi lại buồn thầm nghĩ rằng, lúc chồng mình còn sống, thì những vị quan to như Thái Ngự sử mỗi lần tới là một lần đại lễ tưng bừng, chứ đâu có ra về lạng lẽ như vậy.

Nói về Lý Kiều Nhi, về tới nhà thì vui vẻ lắm. Bá Tước nghe tin Kiều Nhi đã về, vội sai người đến báo cho họ Trương Tiết.

Nguyên Trương Nhị nhỏ hơn Tây Môn Khánh một tuổi, tức tuổi Mão năm nay ba mươi ba tuổi còn Kiều Nhi đã ba mươi ba tuổi, nhưng Lý Bà nói dối là chỉ mới hai mươi tám tuổi.

Hôm sau Trương Nhị đem ba trăm lạng lại cưới Kiều Nhi về làm đệ nhị phòng. Cũng từ đó, Tôn Thiên Hoá và Chúc Thật Niệm lại cùng Vương Tam lui tới với Quế Thư như trước.

Bá Tước, Lý Tam và Hoàng Tứ bảo cho Trương Nhị bản văn thư được trăm lạng, lấy tiền đó ăn chơi phung phí tại các nhà kỹ nữ ca nhi.

Trương Nhị sau khi lấy Kiều Nhi, lại bỏ ra năm ngàn lạng bạc, nhờ người nói với Trịnh Hoàng thân ở khu mật viện trên phủ Đông Bình, chạy chọt với Chu Thái úy ở triều, để được làm chức Thiên hộ, thay thế Tây Môn Khánh đầu tại sở Đề hình Sơn Đông. Một mặt bỏ tiền ra xây cất thêm nhà cửa và làm hoa viên sang trọng.

Bá Tước ngày nào cũng thì thụt ra vào nhà Trương Nhị, bao nhiêu chuyện lớn nhỏ trong nhà Tây Môn Khánh kể ra vanh vách, lại nói:

- Hiện trong nhà Tây Môn Khánh còn người thiếp thứ năm là Phan Kim Liên, đẹp chẳng khác người trong tranh, lại giỏi thi ca từ phú, đàn ngọt hát hay, thông hiểu sách vở chữ nghĩa, thi hoa. cầm kỳ, năm nay chưa tới ba mươi, thật là người hiếm có lắm.

Trương Nhị nghe xong khoái lắm, hỏi:

- Có phải người đó trước là vợ của tên bán bánh Võ Đại lang đó

không?

Bá Tước đáp:

- Chính vậy, Tây Môn Khánh chiếm làm vợ tới nay cũng được sáu năm gì đó, có điều là chẳng hiểu nàng ta có chịu lấy chồng khác hay không.

Trương Nhị khẩn khoản:

- Nếu vậy thì nhờ nhị ca theo dõi giùm, có gì tôi xin cưới về ngay, tốn kém bao nhiêu cũng chịu.

Bá Tước nói:

- Tôi hiện đang có đứa người quen là gia nhân trong nhà Tây Môn Khánh tên gọi Lai Tước, để tôi bảo nó dò xét, có gì sẽ báo cho quan nhân ngay. Quan nhân mà cưới được nàng Kim Liên thì bằng cưới được trăm ngàn mỹ nhân khác. Lúc Tây Môn Khánh cưới Kim Liên tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, lại còn hao tâm tổn sức. Nhưng mà vật nào cũng có chủ, vật quý lại khó tìm, có tốn bao công phu tiền bạc, mới có được mỹ nhân. Quan nhân mà có được nàng Kim Liên thì mới không uổng cuộc đời vinh hoa phú quý. Để tôi bảo Lai Tước dò xét trước, rồi có gì tôi sẽ nói thêm vào, quan nhân chỉ bỏ tiền ra là được ngay.

Qua những lời của Bá Tước, ai cũng thấy, phàm những kẻ ăn nhờ sống bám đều là loại tiểu nhân, ham lợi mà phản trắc. Tây Môn Khánh đối với Bá Tước lúc nào cũng như bát nước đầy, hai người như keo như sơn, thiết tưởng anh em ruột cũng không bằng. Bá Tước ăn uống, may mặc và sống là nhờ Tây Môn Khánh, vậy mà Tây Môn Khánh mới nằm xuống, thịt xương chưa lạnh mà Bá Tước đã làm biết bao điều bất nghĩa.

Thật là:

*Họa hổ họa long, nan họa cốt,
Tri nhân tri diện, bất tri tâm*

Hồi 28

Loài Gia Nhân Phản Chủ

Nói về Hàn Đạo Quốc và Lai Bảo, sau khi mua bốn ngàn lạng bạc hàng ở Giang Nam, trên đường về ghé Dương Châu, tìm đến nhà Miêu Thanh. Miêu Thanh thấy có thư của Tây Môn Khánh thì mừng lắm, lại nghĩ tới ơn cứu mạng của Tây Môn Khánh, nên cung phụng hai người quản lý thập phần chu đáo. Miêu Thanh đã mua được một thiếu nữ tuyệt sắc tên là Sở Vân, nuôi tại nhà để gởi về cho Tây Môn Khánh.

Trong thời gian ở nhà Miêu Thanh, Đạo Quốc và Lai Bảo chẳng nghĩ gì tới chuyện về hay chuyện buôn bán làm ăn, mà chỉ ngày đêm tâm hoa vấn liễu, la cà nơi tửu điểm trà đình, ngủ đêm tại các nhà ca nhi kỹ nữ.

Một hôm, Đạo Quốc mời một ca nhi là Ngọc Kỹ, Lai Bảo mời một ca nhi là Tiểu Hồng, cùng một người buôn muối ở Dương Châu là Vương Hải Phong và Miêu Thanh tới du ngoạn tại hồ Ứng Bảo suốt một ngày. Hôm sau lại là sinh nhật của Vương ma, mụ tú bà cai quản Ngọc Kỹ, Đạo Quốc bỏ tiền làm tiệc thật lớn mừng sinh nhật của Vương ma. Lại sai đàn em là Hồ Tú mời thêm hai khách buôn là Ôn, Đông Kiều và Tiền Tình Xuyên. Nhưng Ôn, Tiền và Vương Hải Phong đã tới, còn Hồ Tú thì mãi tới chiều mới thấy về. Đạo Quốc mắng:

- Thằng khốn đi la cà ăn uống ở đâu mà giờ này mới dẫn xác về, mồm miệng sặc sụa mùi rượu thế kia khách mời đã đến tự bao giờ mà mày thì mắt nhắm. Để rồi ta sẽ xử tội mày.

Hồ Tú lờm Đạo Quốc rồi vào trong nhà, miệng lầm bầm:

- Mày tưởng hay lắm hay sao mà lên mặt mắng tao. Mày làm dơ làm chuột ở đây thì vợ mày ở nhà cũng làm yêu làm quỷ. Lão gia muốn rảnh rang lui tới với vợ mày nên sai mày đem tiền mua hàng xa, mày đâu có biết, cứ tưởng là ghê gớm lắm.

Vương ma nghe được, vội lôi Hồ Tú vào trong nhà bảo:

- Chết, Hồ gia say quá rồi, hay là vào trong phòng mà ngủ đi.

Hồ Tú quát tháo âm lên, không chịu vào phòng. Đạo Quốc đang thù tạc cùng bạn bè bên ngoài, nghe Hồ Tú la lối thì giận lắm, xông xộc chạy vào đập cho Hồ Tú mấy đập mà mắng:

- Thằng khốn khiếp, tao cấp cho mày một ngày mấy tiền mà mày dám hỗn láo như vậy hay sao? tao đuổi mày ra khỏi đây.

Nói xong định xô Hồ Tú ra. Hồ Tú không vừa, la lên rằng:

- Tôi làm gì mà anh đuổi tôi? tôi ăn tàn phá hại hay làm hồng chuyện buôn bán gì đâu, hay là anh mê chơi rồi đuổi tôi? để rồi về nhà tôi nói với lão gia cho mà xem.

Lai Bảo vội chạy vào khuyên Hàn Đạo Quốc:

- Thôi, làm âm lên làm gì.

Đoạn lôi Hồ Tú vào trong mà bảo:

- Còn thằng chó chết này nữa, mày say mèm rồi ăn nói bậy bạ.

Hồ Tú ương ngạnh nói:

- Bảo thúc cứ kệ tôi, tôi uống rượu cũng mặc kệ tôi, để xem Đạo Quốc làm gì tôi.

Lai Bảo vội lôi Hồ Tú vào phòng trong, rồi trở ra. Đạo Quốc sợ bạn bè chê cười, cũng theo Lai Bảo ra, cùng mọi người vui vẻ ăn uống. Ngọc Kỹ và hai chị em Thái Hồng, Tiểu Hồng đàn hát ca múa. Trong tiệc bề cảnh mai mà làm tửu lệnh, ăn uống ồn ào. Bữa tiệc tới canh ba mới vãn.

Hôm sau, Đạo Quốc định đánh Hồ Tú. Hồ Tú tỉnh rượu, van xin mà nói:

- Hôm qua quả là tôi không biết gì hết.

Miêu Thanh cũng hết lời khuyên can, Đạo Quốc mới thôi.

Mấy hôm sau, chơi đã chán, Đạo Quốc và Lai Bảo tính chuyện chờ hàng về, nhưng nàng Sở Vân lại bị bệnh thành linh, chưa thể đi được. Miêu Thanh nói:

- Thôi, nhị vị ca về trước vậy, cho khỏi lỡ công việc, để hôm nào nó khỏi bệnh, tôi sẽ nhờ người đưa tới sau cũng được.

Nói xong sai soạn lễ vật thật hậu, viết thư cho Tây Môn Khánh, rồi đưa hai người lên đường.

Ngọc Kỵ và chị em Thái Hồng, Tiểu Hồng bày tiệc tại bến sông mà đưa tiễn.

Khởi hành từ Dương Châu ngày mồng mười tháng giêng, lên đường bình an vô sự.

Một hôm, thuyền tới Lâm Giang. Đạo Quốc ra đứng đầu thuyền ngắm cảnh hai bên bờ. Bỗng thấy một chiếc thuyền nhỏ từ phía trước lướt tới, người ngồi trên thuyền là Nghiêm Tứ Lang, cũng quen biết Đạo Quốc. Hai thuyền tới gần nhau, Nghiêm Tứ Lang nhận ra Đạo Quốc, bèn khoát tay nói lớn:

- Hàn đại ca, lão gia ở nhà mất rồi, mới cách nay mấy hôm thôi.

Nói vừa xong thì hai thuyền qua khỏi nhau. Đạo Quốc im lặng suy nghĩ.

Thời gian đó đang gặp lúc các tỉnh Hà Nam, Sơn Đông bị đại hạn, ruộng đất bỏ hoang, cảnh thóc cao gạo kém khiến cho vật giá gia tăng, thứ gì cũng đắt như vàng. Mỗi xấp vải lụa có thể lờn gấp bạ Thương gia các nơi đổ xô tới bến Lâm Thanh mà mua hàng.

Đạo Quốc liền gọi Lai Bảo bàn rằng:

- Bây giờ giá hàng đang lên, hàng mình đem bán lúc này có thể lờn gấp ba, chi bằng mình bán ngay đi, đem về nhà cũng chỉ bán được vậy là cùng, mà còn phải nạp thuế nữa, Bảo ca tính sao?

Lai Bảo đáp:

- Hàn đại ca nói rất đúng, có điều mình không phải là chủ nên không quyết định được, bây giờ mình bán đi rồi về biết ăn nói làm sao?

Đạo Quốc bảo:

- Lão gia có nói gì, tôi xin nhận hết.

Lai Bảo thấy Đạo Quốc quyết ý nên cũng chiều theo, hai người đem hàng lên bến bán, nhưng chỉ bán một phần tư số hàng mà thôi, tiền tu được cũng trên hai ngàn lạng.

Tới huyện Thanh Hà, Đạo Quốc bảo:

- Bảo ca ở lại thuyền lo việc nạp thuế, để tôi về nhà trước bảo cho lão gia biết.

Lai Bảo dặn:

- Hàn đại ca về nhớ thứ với lão gia là viết một phong thư cho Tiên Chủ sự lão gia, nhờ chuyện thuế mà để đỡ hàng sớm.

Đạo Quốc gặt đầu, thu hết tiền hàng bán được, vào huyện Thanh Hà rồi về nhà.

Lúc đó trời đã về chiều, trên đường về, Đạo Quốc tình cờ gặp một người quen là Trương An. Trương An thấy Hàn Đạo Quốc thì gọi bảo:

- Hàn đại thú đã về đây à? ngày mai là ngày làm lễ cho Tây Môn lão gia đó.

Đạo Quốc càng yên tâm là Tây Môn Khánh đã chết thật, nhưng chỉ đáp:

- Thật tội nghiệp cho gia gia tôi quá.

Trên đường đi, Đạo Quốc nghe dân trong huyện bàn tán xôn xao về cái chết của Tây Môn Khánh, lại càng tin chắc là Tây Môn Khánh chết

thật rồi, bèn hối hả đi mau về nhà để bàn tính với vợ. Đạo Quốc nghĩ bụng:

- Cứ về nhà xem vợ mình nó tính thế nào, rồi nghỉ một đêm ở nhà mai tới nhà Tây Môn Khánh lão gia cũng không muộn, chứ bây giờ cũng gần tối rồi.

Nghĩ xong, cho Tiểu Lang về trước, rồi cùng Vương Hán trực chỉ đường Sư Tử, tới cổng nhà gọi vợ.

Vương thị mừng rỡ chạy ra đón chồng. Vương Hán khệ nệ Ôm hành lý vào nhà. Vương thị trước hết đưa chồng vào lạy bàn thờ Phật rồi giúp chồng thay áo, lại gọi a hoàn đem trà ra. Đạo Quốc ngồi uống trà kể hết chuyện buôn bán trong thời gian qua rồi nói:

- Trên đường về tôi gặp Nghiêm Tứ ca, vừa rồi lại gặp Trương An, đều nói là lão gia đã từ trần, không hiểu tại sao lão gia lại từ trần mau vậy?

Vương thị bảo:

- Trời đất còn có khi mưa gió bất thường thì trách sao con người chẳng có họa phúc bất ngờ. Ai có thể tự cho mình luôn luôn bình an vô sự.

Hàn Đạo Quốc không nói gì, mở bao ra, lấy cho vợ xem nhiều quần áo mua cho vợ tại Giang Ninh và nhiều món đồ khác, lại lấy ra mấy gói bạc, cộng là hai ngàn lạng đưa cho vợ. Vương thị thấy bạc nhiều quá, lấp lánh như tuyết thì trở mắt mà nhìn, rồi sau mới hỏi:

- Ở đâu ra đây?

Đạo Quốc thấp giọng đáp:

- Trên đường về, tôi nghe tin lão gia từ trần nên đã tự ý bán trước một ít hàng.

Nói xong lại đưa ra mấy túi bạc vụn nữa, chừng mấy trăm lạng, đưa cả cho vợ rồi hỏi:

- Trong thời gian tôi vắng nhà, lão gia có hay tới đây không?

Vương thị cúi đầu nói lắng:

- Lão gia còn thì không nói làm gì, bây giờ lão gia mất rồi, chàng cũng định đem hết số bạc này đến cho đại nương hay sao?

Đạo Quốc đáp:

- Chính vì vậy mà tôi phải về nhà trước để bàn tính với nàng. Hay là mình giữ lại một nửa, chỉ đưa một nửa mà thôi?

Vương thị cười khẩy:

- Chàng đã ngốc quá rồi, lần này chàng nên ngốc nữa. Sao chàng lại có thể tính toán nực cười như vậy? người ta đã chết rồi, thì mình coi như không còn liên hệ gì nữa. Bây giờ chàng đem một nửa lại, vợ con người ta lại hạch hỏi lời thôi rồi làm sao? chi bằng bây giờ vợ chồng đã nắm số bạc lớn này, thì liệu mau mau lên kinh đô mà sống, lại được gần con gái mình, có phải hay hơn không. Lại còn Địch thân gia trong phủ Thái sư giúp đỡ mình nữa. Mình đã đi xa rồi thì chẳng còn phải lo sợ gì cả.

Đạo Quốc nghe xong bảo:

- Mình đi gấp quá, còn ngôi nhà này thì sao? chẳng lẽ bỏ à?

Vương thị bảo:

- Chàng sao vụng tính quá, mình gọi người nào tới, cho ít tiền, bảo coi nhà cho mình, rồi sẽ tính sau, chứ ở đây mà chờ bán nhà hay sao? trường hợp mà gia nhân của Tây Môn Khánh có tới tìm thì mình chỉ cần nói là con gái mình mời mình lên Đông Kinh ở. Như vậy thì có ba đầu sáu tay, vợ Tây Môn Khánh cũng chẳng dám tìm lên phủ Thái sư tìm mình, mà có dám lên chẳng nữa thì lúc đó mình cũng chẳng sợ.

Đạo Quốc nói:

- Chẳng gì thì từ trước tới nay vợ chồng mình cũng chịu ơn Tây Môn

lão gia nhiều, nay trở mặt quá như vậy thì khó coi.

Vương thị nguyệt chồng:

- Cứ làm gì cũng phải cho dễ coi thì đến không có cơm mà ăn. Người ta chiếm đoạt tôi rồi bỏ ra ít lạng bạc, như vậy là tốt lắm hay sao? hôm nọ, tôi nghĩ tình, cũng soạn lễ vật tới điều tang, con dâu phụ vợ lớn của hắn đã không chịu ra tiếp lại không cho ai ra tiếp, mà còn ở trong nhà chửi mắng tôi nữa. Lúc đó thật tôi đi cũng dở mà ở không xong. Mãi sau con vợ thứ ba của hắn mới miễn cưỡng ra tiếp tôi. Tôi chỉ nói vài ba câu rồi lên kiệu về ngay. Thật là vừa tốn tiền lại vừa tức mình. Đấy, nhân nghĩa đấy.

Đạo Quốc không nói gì. Vương thị dọn cơm rượu ra hai vợ chồng ăn uống rồi đi ngủ. Vợ chồng xa nhau lâu ngày, chuyện chăn gối vô cùng nồng đượm.

Hôm sau, mới canh năm, Đạo Quốc đã cho gọi em là Hàn Nhị tới, kể sơ mọi chuyện, bảo coi nhà rồi cho hai chục lạng bạc để làm vốn. Tên du thủ du thực này vui vẻ nhận lời ngay, lại nói:

- Ca ca và tẩu tẩu cứ việc đi, để đó tôi lo cho.

Đạo Quốc bèn gọi hai cỗ xe lớn, chất rượu hòm hành lý. Trời vừa sáng thì vợ chồng đem theo tên Vương Hán và hai đứa a hoàn, ngồi xe trục chỉ kinh đô.

Cũng hôm đó, Nguyệt nương bồng con trai là Hiếu ca nhi, cùng Ngọc Lâu, Kim Liên, Tây Môn Đại thư, nữ mẫu Như Ý và Kính Tế tới mộ phần Tây Môn Khánh làm lễ dâng hương đốt vàng.

Dọc đường, gặp Trương An tới báo:

- Hàn Đại thúc về rồi đó, hôm qua tôi có gặp.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Hắn về rồi sao không tới gặp tả chắc là hôm nay hắn tới.

Nói xong làm lễ mau chóng rồi vội vã trở về nhà.

Về tới nhà, gọi gia nhân lên hỏi, gia nhân nói là chưa thấy Đạo Quốc tới. Nguyệt nương sai ngay Kính Tế tới nhà Đạo Quốc gọi.

Kính Tế tới nhà Đạo Quốc hỏi thì Hàn Nhị ra trả lời:

- Cháu gái tôi ở kinh đô mời vợ chồng đại ca tôi lên ở đó rồi.

Kính Tế thất sắc hỏi:

- Còn thuyền hàng hiện ở đâu?

Hàn Nhị đáp:

- Chuyện đó tôi không được biết.

Kính Tế hoảng lên, vội về thưa lại với Nguyệt nương. Nguyệt nương cũng hết hồn, sai Kính Tế cưỡi ngựa dọc bờ sông hỏi thăm. Kính Tế cưỡi ngựa đi một hồi lâu, gặp ai cũng hỏi, mãi sau mới tìm được thuyền hàng. Gặp Lai Bảo, Lai Bảo đã hỏi ngay:

- Hàn quản lý đã đem hai ngàn lạng bạc hàng tới nhà chưa?

Kính Tế đáp:

- Có thấy tông tích hấn đâu. Mãi sáng nay Đại nương trên đường tới phần mộ lão gia, tình cờ gặp Trương An, Trương An nói là hôm qua có gặp Hàn Đạo Quốc tại huyện. Đại nương sai tôi tới nhà tìm, thì mới hay là vợ chồng hấn lên Đông kinh ở rồi. Do đó đại nương mới phải sai tôi đi tìm ca ca đây.

Lai Bảo nghe xong không nói được lời nào, trong bụng nghĩ thầm:

- Thằng khốn này đã lừa mình, thì ra nó đã biết trước mà sắp đặt kế gian rồi.

Thật là:

Mặt gần nhau gang tấc

Lòng xa cách nghìn trùng.

Nghĩ ngợi một lúc, Lai Bảo mời Kính Tế vào một tửu lầu gần bên sông, gọi rượu thịt và ca nữ, bảo Kính Tế ăn uống để mình lo việc, rồi nhân đó chuyển ngầm một ít hàng trị giá chừng một ngàn lạng, đem vào gửi lại tửu lầu, sau đó mới lo khai báo thuế má, rồi cùng Kính Tế gọi xe chở hàng về.

Từ khi Tây Môn Khánh chết, tiệm tơ lụa ở đường Sư Tử đóng cửa. Còn tiệm tơ lụa ở đối diện nhà thì Thôi Bản và Cam quản lý bán hết hàng xong, giao tiền bạc minh bạch rồi cáo từ mà đi. Ngôi nhà đó cũng được bán đi. Chỉ còn tiệm thuốc là được duy trì, do Phó quản lý và Kính Tế trông coi.

Nguyên là Lai Bảo và vợ là Huệ Tường có đứa con trai năm tuổi đặt tên là Tăng Bảo. Vương thị, vợ Hàn Bảo Quốc có đứa cháu gái bốn tuổi, do đó hai bên kết làm thông gia, Nguyệt nương không biết chuyện này.

Lại nói về Lai Bảo, sau khi chở hàng về, gặp Nguyệt nương, mọi việc đổ hết lên đầu Đạo Quốc, nói là Đạo Quốc đã bán hàng lấy tiền trốn đi.

Nguyệt nương liền sai Lai Bảo lên Đông Kinh tìm Đạo Quốc. Lai Bảo nói:

- Trời ơi, vợ chồng hấn bây giờ ở trong phủ Thái sư, ai mà dám vào hỏi. Trước kia là lão gia sai đi có việc thì mới dám vào chứ bây giờ thì chịu.

Nguyệt nương bảo:

- Địch quản lý gia dầu sao cũng là chỗ thân tình với lão gia trước, chẳng lẽ không giúp đỡ được gì sao.

Lai Bảo đáp:

- Đại nương nói tới Địch quản lý gia làm gì, con gái vợ chồng Đạo Quốc được thời, hiện là vợ cưng của Địch quản gia, thì một bên là cha mẹ vợ, một bên là nhà mình, chẳng lẽ Địch quản gia chịu giúp

nhà mình hay sao? có khi mình gây chuyệ lại còn mang hoa. nữa. Thôi thì đại nương cứ coi như không có số bạc đó, đừng nên nhắc tới nữa.

Nguyệt nương vô kể khả thi, đành nén giận mà bỏ quan, sau đó gọi Kính Tế vào cùng Lai BẢO bàn tính chuyện bán số hàng mới đem về. Bàn tới chuyện chia lời, Lai Bảo thấy phần mình ít nên không chịu, nói rằng:

- Cậu không buôn bán, không biết chuyện buôn bán cực như thế nào. Tôi kinh nghiệm buôn bán ở chốn giang hồ, biết bao nhiêu vất vả khổ nhọc mới mua được hàng tốt giá rẻ đem về bán được lời nhiều. Giá sử sai một người khác, trẻ người non dạ, thiếu kinh nghiệm, ham ăn chơi thì đừng nói gì lời lãi, mà cả đến tiền vốn cũng không còn. Bây giờ cậu tính thế nào thì tính.

Nguyệt nương bảo:

- Mình không còn tiệm để mà bán hàng, vả lại cũng không thể bán từ từ như trước, bây giờ cứ gọi nhà buôn nào tới, đắt rẻ gì mình bán luôn số hàng cho người ta, rồi sẽ tính sau.

Lai Bảo và Kính Tế đi gọi người, bán được số hàng với giá ngoài hai nghìn lạng, bán đỡ bán tháo cho mau mà thôi. Kính Tế đem tiền đưa cho Nguyệt nương. Nguyệt nương thưởng cho Lai Bảo ba chục lạng. Lai Bảo vênh mặt không nhận, nói:

- Bấy nhiêu thì đại nương nên cất đi làm vốn. Lão gia đã mất, đại nương cũng nên có chút ít sống qua ngày, đưa tôi làm gì. Đại nương cứ cất đi, tôi không cần đâu.

Nói xong bỏ ra ngoài uống rượu.

Lát sau trở và gặp Nguyệt nương trắng trợn hỏi:

- Lão gia chết rồi, đại nương còn đang tuổi thanh xuân, chẳng lẽ ôm ca nhi đây mà chịu lạnh lòng hay sao?

Nguyệt nương giận uất người lên, không nói được tiếng nào. Lai Bảo cười ha hả bỏ đi.

Một hôm, nhận được thư của Địch quân gai từ Đông Kinh gửi về, trước là chia buồn về cái chết của Tây Môn Khánh, sau thì cho biết là Hàn Đạo Quốc nói Tây Môn Khánh hiện có bốn a hoàn là ca nữ, giỏi đàn hát mà lại xinh đẹp, nên muốn hỏi giá tiền để mua lên Đông Kinh hầu hạ lão thái thái vợ Thái sư.

Nguyệt nương xem thư xong hoảng lên, gọi Lai Bảo tới bàn tính. Lai Bảo nghênh ngang bước vào. Nguyệt nương kể rõ sự việc rồi hỏi:

- Bây giờ nên cho chúng nó đi hay là giữ lại?

Lai Bảo không gọi Nguyệt nương là đại nương nữa mà gọi bằng nương tử. Hấn nói:

- Nương tử nghĩ sao mà lại hỏi như vậy? giữ chúng nó lại để mà rước hoa. vào thân hay sao? tôi nói cho nương tử biết, con gái vợ chồng Đạo Quốc hiện hầu Lão Thái sư thái thái, vợ chồng Đạo Quốc lại sống chung với con, thì chuyện gì trong nhà này mà phủ Thái sư chẳng biết. Lúc trước, quan nhân nhà này đưa con gái Đạo Quốc lên Đông Kinh làm thiếp của Địch quân gia, tôi đã nói là như vậy chỉ gây mầm họa mà thôi, bây giờ mới thấy lời tôi nói là đúng. Nương tử muốn giữ bốn đứa chúng nó lại cũng không được. Bởi vì phủ Thái sư sẽ sức giấy cho phủ huyện này sai người tới đem đi, lúc đó nương tử không chịu cũng không được, hoặc có muốn gì thì cũng trễ rồi. Chỉ còn cách thế này, là chọn hai đứa gửi đi, thay vì phải gửi bốn đứa. Như vậy còn tạm.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ, Lan Hương và Xuân Mai còn phải hầu hạ Ngọc Lâu và Kim Liên, nên không thể cho đi được, Tú Xuân thì phải coi giữ Hiếu ca nhi, chỉ còn Ngọc Tiêu và Nghênh Xuân mà thôi, bèn cho gọi hai đứa vào hỏi xem có chịu đi Đông Kinh hay không. Hai đứa bằng lòng. Nguyệt nương bèn sai thu dọn quần áo hành trang, rồi thuê xe, sai Lai Bảo đưa hai đứa lên Đông Kinh. Nào ngờ, trên đường đi, Lai Bảo lần lượt thông gian nhiều lần với cả Ngọc Tiêu lẫn Nghênh Xuân.

Tới kinh đô, tìm vào phủ Thái sư, gặp vợ chồng Hàn Đạo Quốc, Lai Bảo đem hết chuyện ra kể lại, không quên kể công là mình đã che chở cho Đạo Quốc. Đạo Quốc mừng lắm, tạ ơn Lai Bảo rồi nói:

- Nếu không có ca ca đỡ đàn cho thì cũng mệt cho tôi. Đành rằng tôi không sợ gì, nhưng cũng mất công lắm.

Về phần Địch quản gia, thấy Ngọc Tiêu và Nghênh Xuân mới chỉ mười bảy mười tám tuổi, xinh đẹp lại giỏi đàn hát thì mừng lắm, vội dẫn ngay vào hầu hạ lão thái thái vợ Thái sư, rồi trở ra đưa hai đĩnh bạc cho Lai Bảo. Lai Bảo ở chơi vài ngày rồi trở về huyện Thanh Hà.

Tới nhà, Lai Bảo giấu đi một đĩnh, chỉ đưa cho Nguyệt nương một đĩnh bạc, rồi tìm đủ cách làm cho Nguyệt nương sợ hãi, đoạn nói:

- Nếu không phải tôi mà sai người khác đi thì chẳng được chút bạc nào đâu. Nương tử không biết, bây giờ vợ chồng Đạo Quốc vinh hoa phú quý, hai vợ chồng được ở riêng một toà nhà nguy nga trong phủ Thái sư, gia nhân đầy tớ chật nhà. Địch quản gia xưng hô thì một điều nhạc gia, hai điều nhạc mẫu cung kính lắm. Đứa con gái là Hàn Ái Thư thì phần được Địch quản gia cưng chiều, phần lại được Lão Thái sư thái thái quý mến, nên muốn gì được nấy, muốn một thì được mười, nói một tiếng là ai cũng phải sợ. Bây giờ nó lại trở mã nữa, đẹp như tiên nga giáng thế, thôi thì gắm lụa đầy thân, vàng đeo ngọc giắt khắp mình, phú quý không sao nói hết. Vậy mà nó nói chuyện với tôi thì một điều Bảo thúc, hai điều Bảo thúc, lễ phép lắm.

Nguyệt nương nghe xong, vội cảm ơn Lai Bảo rồi sai a hoàn dọn rượu thịt thết đãi, sau đó tặng vài lạng bạc nhưng Lai Bảo không thèm nhận. No say xong, Lai Bảo về nhà, đưa một đĩnh bạc cho vợ.

Hôm sau, Lai Bảo cùng đưa em vợ là Lưu Thương ngầm trở lại tửu lâu ở bến sông, lấy số hàng cát giấu ra bán được khoảng ngàn lạng, về mua một ngôi nhà lịch sự Ở ngoài, gần nhà em vợ, mở tiệm tạp hoá. Lai Bảo chỉ ngày ngày uống rượu rong chơi.

Một hôm, vợ Lai Bảo là Huệ Tường muốn tới nhà mẹ Vương thị chơi, bèn giả vờ xin Nguyệt nương cho nghỉ một ngày, nói là về thăm mẹ mình, nhưng lại trở về nhà riêng, mặc quần áo sang trọng, trang điểm lộng lẫy, đeo nữ trang đồ ỏi, ngồi kiệu mà đi. Lúc về, lại về nhà riêng trước, trút bỏ hết các thứ ra, mặc quần áo cũ rách rồi mới đi bộ về nhà chủ, Nguyệt nương hoàn toàn không hay biết.

Lai Bảo thì thường uống rượu say, vào phòng Nguyệt nương buông lời thô lỗ chọc ghẹo tán tỉnh, nhưng điều bị Nguyệt nương mắng, phải quay ray.

Đám nữ gia nhân trong nhà lại nói với Nguyệt nương:

- Vợ chồng Lai Bảo kết thông gia với nhà họ Vương, bên vợ của Hàn Đạo Quốc. Hôm nọ vợ Lai Bảo mặc quần áo đẹp, trang điểm loè loẹt, ngồi kiệu mà đến thăm Vương lão, mẹ vợ Đạo Quốc.

Kim Liên cũng biết chuyện đó, có nói với Nguyệt nương mấy lần, nhưng Nguyệt nương không nói gì. Huệ Tường biết chuyện, tức giận lắm, thường nói đông nói tây, chửi xiên chửi xéo. Lai Bảo thì thường nói với đám gia nhân rằng:

- Chúng bay ở nhà mà biết gì, đừng có chõ mõm vào việc người ta. Như Đạo Quốc đó, nó lấy tiền của chủ cả mấy ngàn lạng bạc rồi lên Đông Kinh ở sung sướng, có đứa nào dám động đến lông chân nó đâu. Vợ chồng tao đang hoàng tử tể thì lại nói là ăn cắp tiền của chủ mà may mặc sắm sửa. Rõ là ở đời người ta chỉ nghe lời nói dối chứ chẳng ai chịu nghe lời nói thật, do đó mới có đứa dám đặt điều cho vợ chồng tao.

Có lúc lại mắng:

- Thật đáng ghét cho con dâm phụ nào thói miệng, bảo vợ chồng tao chuyển tiền của chủ về nhà, có biết đâu là vợ chồng tao thiếu thốn, phải vay tiền của bà dì mà may mặc sắm sửa đấy chứ. Vậy mà có những con dâm phụ nói ra nói vào, chắc là chúng nó muốn vợ chồng tao ra khỏi nhà này. Được rồi, vợ chồng tao đi chứ chẳng sợ gì, đi rồi chống mắt nhìn xem mấy con dâm phụ đó có ở được lâu trong nhà Tây Môn Khánh này hay không.

Vợ chồng Lai Bảo ngày càng làm quá, ăn nói vô lễ, hành động hỗn láo ngang ngược. Nguyệt nương giận lắm, nhưng biết là không thể trừng trị được, đành gọi vợ chồng Lai Bảo lên, đuổi ra khỏi nhà.

Vợ chồng Lai Bảo vênh váo dọn đồ đạc đi, vừa dọn vừa mắng mèò quèo chó. Sau đó hai vợ chồng nghiễm nhiên làm chủ cửa tiệm tạp hoá đồ sộ.

Thật là:

*Thế bại, tứ khinh chủ,
Vận suy, quý hại người.*

Gia nhân đầy tứ là như vậy, cho nên nuôi gia nhân đầy tứ trong nhà cũng nên cẩn thận phòng xa.

Hồi 29

Cậu Rể Quý

Từ khi Tây Môn Khánh chết, Kim Liên và Kính Tế không còn kiêng sợ gì nữa, đêm đêm hai người gặp nhau hoặc trong hoa viên, hoặc ngay tại phòng Kim Liên. Ban ngày, có chuyện cần hẹn hò, nhưng trước mặt mọi người khó nói thì hai người thường viết thư trao lén cho nhau. Hành động gian dâm vô liêm sỉ thật chẳng khác loài cầm thú.

Thời gian qua đi, một hôm vào khoảng tháng tư, Kim Liên lấy ra một cái khăn tay, một cái túi gấm nhỏ và một mớ tóc của mình, gói lại đẹp đẽ, lại viết một bài từ kèm theo, rồi đem lên thư phòng đưa cho Kính Tế, rồi sợ người khác thấy, đưa xong là về phòng ngay.

Kính Tế mở các tặng vật ra coi, trong lòng mừng lắm, lại đọc bài từ như sau:

Đây tám khăn tơ

Đây là túi gấm

Lại kết thêm một món tóc mây

Tặng chàng những kỷ vật này

Đêm đêm sâu nhớ ngày ngày tương tư

Lệ châu nhỏ giọt

Bóng nguyệt mơ hồ

Dàn trà my những đợi đêm nay

Kính Tế đọc xong, biết là Kim Liên hẹn mình đêm nay tại dàn trà my trong hoa viên thì mừng lắm, vội lấy ra một cây quạt bằng trúc Tương phi, viết ít lời đề tặng Kim Liên lên quạt, rồi gói lại, đem tới định tặng lại Kim Liên.

Lúc đó Nguyệt nương đang ngồi trong phòng Kim Liên, nhưng Kính Tế không hay biết, chưa tới cửa đã gọi lớn:

- Người nhớ người thương có nhà không đây?

Kim Liên hoảng hồn, nhưng vốn là người lanh trí, vội chạy ra cửa vén rèm nhìn ra, thấy Kính Tế ở ngoài đang giơ tay vẫy, nhưng lờ đi,

quay vào nói với Nguyệt nương:

- Tôi cứ tưởng ai, hoá ra cậu Kính Tế đang đi tìm Đại thư.

Rồi lại trở ra vén màn bảo Kính Tế:

- Đại thư không có ở đây, hình như là đang hái hoa trong hoa viên. Cậu nên tới đó mà tìm.

Kính Tế bước tới gần, nhìn qua cửa sổ thấy Nguyệt nương ngồi trong phòng, liền ngậm đưa cái quạt cho Kim Liên rồi quay ra. Kim Liên giấu ngay cái quạt vào tay áo, đoạn quay vào.

Nguyệt nương hỏi:

- Nó lại đây làm gì vậy?

Kim Liên đáp:

- Thì tôi vừa nói với đại nương đó, cậu ấy đi tìm Đại thư nhưng tôi nói là đại thư đang ở trong hoa viên nên cậu ấy vào hoa viên rồi.

Nguyệt nương không hỏi nữa. Sau vài câu chuyện, Nguyệt nương đứng dậy về hậu phòng.

Kim Liên lấy cái quạt trong tay áo mở ra coi, thấy đó là một cái quạt làm bằng trúc Tương phi và lụa bạch, giá quạt có kết tua kim tuyến trên quạt có mấy câu như sau:

*Trúc quý lụa thơm
Làm thành cây quạt đẹp
Cầm trong tay lúc trời nóng
Xin đừng để mất, phụ lòng tri âm.*

Kim Liên đọc đi đọc lại mấy câu vừa rồi, trong lòng vui vẻ lắm.

Tối hôm đó, khi trăng bắt đầu lên, Kim Liên bảo Xuân Mai và Thu Cúc dọn rượu ra, rồi trang điểm thật đẹp, đứng tựa cửa sổ chờ Kính Tế.

Tối hôm đó Tây Môn Đại thư lại tới phòng Nguyệt nương nghe

Vương sư bàn giảng kinh Phật, chỉ có a hoàn Nguyên Tiêu ở lại. Kính Tế cho Nguyên Tiêu một tấm khăn lụa rồi bảo:

- Người ở nhà coi nhà cẩn thận, ta tới phòng Ngũ nương đánh cờ, đại cô nương về thì người xuống đó gọi ta.

Nguyên Tiêu vâng lời. Kính Tế vào hoa viên, thẳng đường tới phòng Kim Liên. Trước cửa sổ phòng Kim Liên là một dàn trà my thật đẹp, Kính Tế đi nhẹ bước tháo mũ ra, chui vào dàn trà my, tiến lại cửa sổ, thấy Kim Liên đang đứng chờ đợi, vội đứng thẳng người lên. Kim Liên hết hồn, lùi lại một bước để tay lên ngực kêu khẽ:

- Đồ quỷ, làm người ta hết vía. May là tôi đứng đây đợi, giả dụ người khác đứng đây rồi chàng xử trí làm sao?

Kính Tế cười:

- Nàng thì tôi mới đùa vậy chứ người khác thì sao được.

Nói xong bước vào phòng. Kim Liên hỏi:

- Chàng tới đây, Đại thư có biết không?

Kính Tế đáp:

- Biết sao được mà biết, vợ tôi đang ngồi nghe giảng kinh trong phòng đại nương. Tôi có dặn Nguyên Tiêu rồi, có gì thì xuống đây gọi.

Kim Liên không hỏi nữa, mời Kính Tế ngồi uống rượu. Hai người chỉ uống vội vàng vài chung rồi dắt nhau tìm thú truy hoan.

Kể từ khi Tây Môn Khánh chết, thỉnh thoảng Kim Liên mới gặp Kính Tế trong phút mây mưa, do đó lần ái ân vụng trộm nào cũng khiến Kim Liên thập phần hoan lạc, chẳng khác gì đại hạn gặp mưa.

Mưa tạnh mây tan, hai người còn quyến luyến chưa rời, thì tiếng Nguyên Tiêu vang lên ngoài cửa.

- Đại cô nương về rồi.

Kính Tế lật đật ngồi dậy chỉnh đốn y phục rồi về phòng.

Sau lần gặp gỡ này, hai người càng thêm khăng khít, Kim Liên không thể chịu nổi những đêm dài cô đơn, nên từ đó thường tìm cách gọi Kính Tế tới giao hoan, dần dần, đêm nào hai người cũng lên gặp nhau.

Căn nhà Kim Liên ở, dưới là nơi ở, trên lầu là bàn thờ Phật Quan Âm, hai bên lầu là khó chứa dược phẩm. Một hôm, Kim Liên dậy sớm, trang điểm xong thì lên lầu thắp hương trước bàn thờ Phật. Tình cờ Kính Tế cũng theo lối sau lên lầu, cầm chìa khoá để mở kho lấy dược phẩm đem ra tiệm. Hai người gặp nhau thành tình, tình xuân khôn xén, cùng nhau vui thú giao hoan. Không ngờ đang lúc say sưa thì Xuân Mai đem trà lên để cúng, bắt gặp hai người mãi mê hoan lạc. Xuân Mai ngỡ ngàng, lùi xuống không kịp, mà hai người không đề phòng nên cũng không biết phải xử trí làm sao. Nhưng sự hoảng hốt của đôi bên chỉ là khoảnh khắc, sau đó thì Kính Tế trỗi dậy, theo cầu thang phía sau mà xuống. Còn Xuân Mai cũng quay bước xuống lầu.

Kim Liên vội vã chạy theo gọi:

- Xuân Mai ơi, em trở lên đây với ta, ta có câu chuyện muốn nói với em.

Xuân Mai ngừng lại ngẫm nghĩ rồi trở lên lầu. Kim Liên bước tới nắm tay Xuân Mai mà bảo:

- Thôi em đã biết rồi thì ta nói cho em nghe. Cậu Kính Tế đây cũng chẳng phải người xa lạ gì, hai chúng tôi tâm đầu ý hợp, đã trót thương nhau và không thể xa nhau. Bây giờ em biết thì xin giữ trong lòng, dầu gì cũng đừng hở ra cho bất cứ một ai.

Xuân Mai đáp;

- Sao nương nương lại dạy vậy, tôi hầu hạ nương nương mấy năm nay, há lại không biết rõ tâm sự nương nương hay sao, lẽ nào tôi lại nói với ai.

Kim Liên cười:

- Nếu em đã có lòng che chở cho bọn ta thì em cũng phải.. vui thú cùng Kính Tế thì ta mới tin em. Còn nếu em không chịu, tức là em không thương bọn ta.

Xuân Mai đỏ bừng mặt lên, không nói gì.

Lát sau, Kính Tế lại mon men lên lầu, đứng xa ra theo dõi, Kim Liên vẫn Kính Tế lại, rồi lấy tay chỉ Xuân Mai mà cười. Kính Tế mỉm cười bước tới. Kim Liên bỏ mặt hai người mà xuống lầu. Trên này, Kính Tế giờ thói cợt liêu đào hoa, Xuân Mai không tỏ vẻ kháng cự. Lát sau thì hai người đã xong phút giao hoan.

Từ đó hai chủ tớ Kim Liên và Xuân Mai cùng nhau tư thông với Kính Tế, không ngày nào là Kính Tế không đến với hai người. Việc tư thông tương đối êm xuôi, chỉ còn có sự hiện diện của Thu Cúc là hơi bất tiện mà thôi.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, hôm đó là ngày mùng một tháng sáu, Phan bà bệnh già mà chết có người tới báo, Nguyệt nương sai soạn lễ vật hậu hỷ, bảo Kim Liên ngồi kiệu đem về lo tang cho mẹ.

Hai hôm sau, mùng ba tháng sáu, Kim Liên trở về nhà, vào nói lại mọi chuyện với Nguyệt nương.

Lúc ở hậu phòng ra, Kim Liên đi ngang phòng vợ chồng Kính Tế. Kính Tế nghe tiếng chân bên ngoài, nhòm dậy nhìn qua cửa sổ, thấy Kim Liên, bèn hỏi nhỏ:

- Đi đâu vậy?

Kim Liên bước tới gần cửa sổ bảo:

- Chàng đấy ư? tôi vừa mới về tới, đại thư không có trong đó sao?

Kính Tế đáp:

- Đại thư đang ngủ ở trong phòng, đêm qua nói chuyện với đại nương tới canh ba mới đi ngủ, sáng nay lại dậy sớm nên bây giờ

đang ngủ như chết.

Kim Liên hỏi:

- Đêm qua chàng ở đâu?

Kính Tế đáp:

- Thì cùng Đại thư hầu chuyện đại nương ở thượng phòng tới khuya.

Kim Liên bảo:

- Chàng gớm lắm, định nói dối tôi hay sao? a hoàn nói là đêm qua chàng uống rượu tại phòng Tam nương phải không?

Kính Tế nói:

- Làm gì có chuyện đó, cả hai chúng tôi cùng ngồi nói chuyện với đại nương chứ có đi đâu đâu.

Đang nói chuyện thì nghe xa xa có tiếng chân người đi tới. Kim Liên vội lánh vào một chỗ khuất. Từ xa Lai An vào nói với Kính Tế:

- Phó quản lý mời cậu ra dùng cơm.

Kính Tế bảo:

- Được rồi, người cứ ra nói là Phó quản lý dùng cơm trước đi, ta chải đầu rồi ra sau.

Lai An bước ra. Kim Liên chờ Lai An đi khuất rồi bước lại gần cửa sổ dặn nhỏ:

- Tối nay chàng cứ ở trong phòng, tôi sẽ sai Xuân Mai tới gọi.

Kính Tế cười:

- Xin tuân lệnh.

Kim Liên mỉm cười về phòng. Kính Tế chải đầu mặc áo ra tiệm thuốc

tính toán sổ sách rồi ăn cơm với Phó quản lý.

Tối hôm đó trời không trăng sao mà rất nóng nực, Kim Liên bảo Xuân Mai chuẩn bị nước tắm. Tắm xong, Kim Liên ngồi sửa móng tay móng chân, bảo Xuân Mai đuổi muỗi rồi buông tấm rèm cửa xuống cho muỗi khỏi vào. Xuân Mai hỏi:

- Nương nương có thích hoa phượng tiên không?

Kim Liên hỏi lại:

- Ở đâu có?

Xuân Mai đáp:

- Tôi mới tìm được vài gốc trong hoa viên, để tôi nhỏ mấy gốc về, nương nương bảo Thu Cúc nó trồng vào mấy cái bồn, mình để ngay trước thềm này.

Kim Liên vẫy Xuân Mai tới gần ghé tai dặn nhỏ:

- Người tới phòng cậu Kính Tế, mời cậu tới đây ta nói chuyện.

Xuân Mai mỉm cười gật đầu bước ra. Kim Liên ngồi trang điểm.

Lát sau Xuân Mai đem mấy gốc phượng tiên về, bảo Thu Cúc trồng vào bồn. Thu Cúc trồng hoa xong, Kim Liên gọi vào thưởng cho mấy chung rượu rồi bắt vào nhà sau ngủ sớm. Sau đó bảo Xuân Mai trải nệm ra ngoài thềm nằm cho mát. Xuân Mai lo nệm gối cho chủ rồi ra khép hờ cổng lại.

Thật là cảnh:

*Chờ trăng, mái tây lạnh
Đón gió, cổng khép hờ.
Nhìn bóng hoa lay động.
Ngờ rằng người ước mơ.*

Nguyên là Kính Tế đã hẹn với Kim Liên là lấy bóng hoa lay động làm dấu hiệu, nên khi Kim Liên thấy bóng hoa bên tường lay động thì biết

là Kính Tế đã tới, bèn đặng háng cho biết là mình đang đợi. Kính Tế nghe tiếng đặng háng, thì đẩy nhẹ cánh cổng mà vào.

Kim Liên hỏi:

- Lúc chàng tới đây thì trong phòng có những ai?

Kính Tế đáp:

- Đại thư hôm nay ở phòng trong, nhưng tôi đã dặn Nguyên Tiêu là có gì thì phải gọi tôi ngay.

Đoạn thấp giọng hỏi:

- Thu Cúc ngủ chưa?

Kim Liên đáp:

- Nó ngủ say rồi.

Đoạn lấy ra năm lạng bạc vụn đưa cho Kính Tế mà bảo:

- Mẫu thân tôi mất, nhưng lúc lão gia sinh thời đã cho tiền mẫu thân tôi mua sẵn quan tài rồi. Đại nương cũng đã cho tiền và lễ vật để tôi về lo tang mạ Ngày mai thì đưa đám, tôi có ít bạc vụn này nhờ chàng ngày mai tới nhà mẫu thân tôi, lo mọi chuyện giùm cho, thế nào cho chôn cất xong xuôi, mồ yên mả đẹp.

Kính Tế nhận bạc nói:

- Được rồi, ngày mai tôi sẽ đi thật sớm, lo việc xong xuôi sẽ về nói lại nàng hay.

Hai người chuyện trò lả lơi với nhau một lúc rồi Kính Tế sợ vợ hỏi tới nên vội về phòng ngay.

Sáng sớm hôm sau, Kính Tế ra ngoại thành, tới nhà Phan bà thật sớm, mãi quá trưa mới về nhà. Tới nhà là vào phòng Kim Liên ngay, tặng Kim Liên mấy đoá hoa Mạt Ly hái được ở chùa Chiêu Hoa để Kim Liên cài tóc. Kim Liên hỏi:

- Tổng táng xong xuôi chưa?

Kính Tế đáp:

- Không xong xuôi tốt đẹp thì tôi đâu dám về nói lại với nàng. Chi phí xong xuôi còn thừa chừng một lạng sáu bảy tiền gì đó, tôi đưa cho em nàng rồi. Em nàng cảm ơn lắm, lại dặn nói lại với nàng rằng hôm nào sẽ tới tạ Ông nàng sau.

Kim Liên nghĩ tới mẹ giờ này nằm yên dưới ba tấc đất thì cũng ngậm ngùi. Lát sau mới bảo Xuân Mai:

- Người đem trà ra đây mời chàng uống.

Sau vài tuần trà, Xuân Mai lại dọn rượu thịt ra mời Kính Tế. Kính Tế ăn uống qua loa rồi lên nhà trên.

Một hôm vào khoảng tháng bảy, Kim Liên gặp Kính Tế dặn:

- Hôm nay chàng đừng đi đâu, tôi sẽ tới phòng thăm chàng.

Kính Tế gật đầu. Không ngờ hôm đó Kính Tế bị Thôi Bản mời ra ngoài thành chơi với mấy người bạn, ăn uống no say rồi kéo nhau vào nhà kỹ nữ vui chơi. Về tới nhà, Kính Tế mệt mỏi say sưa, nằm lăn ra giường mà ngủ như chết, không còn biết trời đất gì nữa.

Đến tối, Kim Liên tìm tới, thấy Kính Tế nằm ngủ trên giường, lay gọi mãi không tỉnh, biết là Kính Tế quá say sưa. Chợt Kim Liên thấy trong áo tay Kính Tế có vật gì cộm cộm, bèn thò tay vào lấy ra coi, thì đó là một chiếc trâm vàng rất đẹp, trên có khắc hàng chữ:

Nhà vàng, ngựa quý đang kêu, hương thơm chập đất,

Lầu ngọc, người say chưa tỉnh, hoa hạnh đầy trời.

Kim Liên đọc tới hai chữ "Lầu Ngọc" thì biết đó là cây trâm của Ngọc Lâu, bèn nghĩ thầm:

- Tại sao cây trâm này lại ở đây? chắc là hai người có chuyện dan

díu gì đây, nếu không tên khốn này làm sao có được cây trâm quý của Ngọc Lâu. Để ta viết ít chữ, đợi lúc hấn tỉnh dậy sẽ biết. Nghĩ xong, tìm bút viết ngay lên tường mấy câu:

*Tìm đến cùng chàng, thấy vẫn say,
Uổng công tiên nữ tới nơi này.
Tương Vương rõ thật vô tình nhĩ,
Khiến kẻ si tình luống đấng cay.
Kim Liên viết xong, buông bút mà về phòng.*

Lúc lâu sau, Kính Tế đã rượu thức giấc, thấy trời đã tối, chợt nhớ tới lời hẹn của Kim Liên, tự hỏi là không biết Kim Liên đã tới hay chưa. Chợt ngẩng đầu nhìn lên tường, thấy rành rành bốn câu thơ nét mực chưa khô, đọc xong biết là Kim Liên đã tới trong lúc mình say rượu nằm ngủ, trong lòng hối hận khôn nguôi, nghĩ thầm:

- Bây giờ chắc cũng khoảng canh một, Đại thư và Nguyên Tiêu đều đang ở trong hậu phòng với Nguyệt nương, tại sao mình không đến với Kim Liên?

Nghĩ xong bèn tìm tới phòng Kim Liên ngay, nhưng tới nơi, thấy ngoài cổng đóng chặt, Kính Tế vội lay mấy bụi hoa làm hiệu, cũng chẳng thấy bên trong động tĩnh gì, liền leo tường mà vào.

Kim Liên thì từ lúc về phòng buồn giận vô cùng, thay quần áo rồi lên giường nằm ngủ. Hai a hoàn cũng đi ngủ sớm.

Kính Tế vào tới nơi, thấy trong nhà im lặng, rón rén vào tới cửa thấy cửa chỉ khép hờ. Nhìn vào trong, nhờ ánh trăng lờ mờ chiếu qua cửa sổ, chiếu vào giường, thấy Kim Liên đang nằm ngủ, Kính Tế khẽ lên tiếng gọi, gọi mấy lần cũng không thấy Kim Liên trả lời, liền nhẹ bước tới bên giường thấp giọng bảo:

- Nàng đừng giận tôi, không phải là tôi quên lời nàng hẹn, nhưng bị Thôi Bản kéo ra ngoại thành ăn uống với vài người bạn nữa, không ngờ quá say. Về tới nhà là lăn ra ngủ mà không biết nàng tới. Xin nàng tha tội cho tôi.

Kim Liên vẫn im lặng. Kính Tế một mặt tiếp tục ngọt ngào năn nỉ, một mặt ôm lấy Kim Liên mà nựng nịu. Kim Liên gạt phắt tay Kính Tế ra

mà mắng:

- Đồ khốn nạn phụ bạc, có nói nhỏ không dám a hoàn nghe được hết bây giờ. Không phải nhiều lời nữa, tôi biết chàng có người khác rồi nên mới không ngó ngang gì đến tôi.

Kính Tế nói:

- Quả thật là tôi bị Thôi Bản tới rủ đi ăn uống với bạn bè, chơi trò bắn tên rồi uống rượu quá say, về nhà lỡ ngủ quên nên mới thất hẹn với nàng chứ có người nào đâu mà nàng giận. Tôi thấy nàng đề thơ trên tường thì biết nàng giận lắm, nhưng xin nàng tha tội cho tôi.

Kim Liên rít lên:

- Đồ khốn đừng có lẻo mép dối gạt tôi. Hôm nay chàng đi những đâu, làm những gì tôi không cần biết, chỉ biết là về nhà, chàng ngủ say, trong tay áo có cái trâm mà thôi. Cây trâm đo của ai? làm sao chàng có được?

Kính Tế đáp:

- Cây trâm đo là hôm nọ tôi lượm được trong hoa viên đó.

Kim Liên cười nhạt:

- Vẫn còn cố tình chạy tội, nhạt được ở đâu mà nhạt, chàng nhạt được một cái nữa như thế này thì tôi mới tin. Nay, vênh tai ra mà nghe lời tôi nói đây, cây trâm này là của con dâm phụ Mạnh Ngọc Lâu chứ còn của ai nữa, tôi biết rõ quá mà, cây trâm có khắc tên rành rành ra đây mà còn định dối gạt tôi hay sao? hôm nọ tôi về nhà mẹ, con dâm phụ đó mời chàng tới phòng uống rượu rồi hai người hú hí với nhau. Vậy mà lúc tôi hỏi, chàng còn chối dài. Thì ra chàng đã đem chuyện của tôi kể cho con dâm phụ đó, thảo nào gặp tôi, nó cứ cười tủm tỉm. Như vậy là hết rồi, từ nay tôi cùng chàng kể như không còn gì nữa.

Kính Tế cuống quá, không biết làm sao, vội thề độc rồi khóc nói:

- Tôi là Kính Tế, có dính dấp gì với Tam nương thì xin trời đất thánh

thần không cho tôi sống được tới năm ba mươi tuổi, mà từ nay đến đó thì cho tôi lên đình mọc nhọt, bệnh tật khổ sở, không cơm không cháo...

Kim Liên vẫn không tin:

- Chàng là đồ yêu đồ quý, thề là thề cá trê chui ống mà thôi. Tin chàng thì có mà đồ thóc giống ra mà ăn.

Đôi bên cứ nói đi nói lại hồi lâu, tới khuya thì Kính Tế cởi áo lên giường, nằm chung với Kim Liên. Kim Liên nằm nghiêng, co người lại, xoay lưng ra ngoài, không thềm nói lời nào. Kính Tế kể tai năn nỉ dỗ dành, Kim Liên vẫn nhất quyết không thềm để ý. Kính Tế cũng không dám hành động liều lĩnh vì sợ Kim Liên có thể làm âm lên.

Cứ như thế cho tới khi trời gần sáng thì Kính Tế sợ các a hoàn dậy sớm bắt gặp, vội trèo tường mà về phòng. Kim Liên hành hạ Kính Tế suốt một đêm, trong lòng cũng hơi hối hận.

Mấy hôm sau, tới ngày rằm tháng bảy, Nguyệt nương ngồi kiệu tới Địa Tạng am, nhờ Vương sư bà làm lễ cầu siêu cho Tây Môn Khánh, Kim Liên, Ngọc Lâu, Tuyết Nga và Đại thư chỉ đưa Nguyệt nương ra tới cổng rồi quay vào. Ba người kia vào hậu đường, Kim Liên lững thững về phòng, tình cờ gặp Kính Tế vừa ở kho hàng trên lầu đi xuống, vội gọi lại mà bảo:

- Hôm nọ tôi có nói mấy câu mà chàng giận, không thềm đến với tôi nữa phải không?

Kính Tế đáp:

- Nàng nói vậy mà nghe được, mấy đêm nay không đến với nàng là sợ bị nàng xua đuổi, chứ có đêm nào tôi ngủ được đâu, nàng nhìn mặt tôi thì biết, gầy xẹp đi đây này.

Kim Liên nguýt Kính Tế mà bảo:

- Đồ quý, chỉ được cái khéo nói, đêm nọ sao bỏ về vậy?

Kính Tế kêu lên:

- Trời ơi, không về thì nằm đó để sáng ra mọi người thấy hay sao?

Kim Liên cười:

- Nếu vậy thì tối nay đến với tôi đi.

Kính Tế cũng cười:

- Đêm nay tới với nàng chắc là lại phải thức trắng một đêm như đêm nọ mất, có elx tôi phải ngủ trước mới được.

Kim Liên đưa một ngón tay lên;

- Không đến thì biết tay tôi.

Kim Liên nói xong ngoe nguẩy về phòng. Kính Tế đem hàng ra tiệm, cùng phó quản lý bán hàng một lúc rồi về phòng ngủ một giấc, mãi tới chiều mới thức dậy. Ăn cơm xong, định tới với Kim Liên vì trời cũng đã tối, thì bỗng nhiên trời đất vùn vù rồi mưa xuống như thác đổ. Kính Tế lẩm bẩm:

- Trời với đất gì chán quá, nàng đã hẹn đi hẹn lại như vậy mà không đi đến được thì phen này biết ăn nói làm sao.

Rồi cứ đi ra đi vào chờ tạnh mưa, nhưng mưa mãi không tạnh. Kính Tế nóng lòng sốt ruột, chờ tới canh một thì mặc dầu mưa chưa dứt cũng khoác áo tơi mà đi.

Nguyệt nương đã về từ nãy, Đại thư và Nguyên Tiêu hiện đang ở hậu phòng trò chuyện với Nguyệt nương.

Kính Tế đóng cửa phòng lại rồi đợi mưa băng qua hoa viên tới phòng Kim Liên.

Kim Liên biết đêm nay sớm muộn gì Kính Tế cũng đến, nên bảo Xuân Mai phục rượu cho Thu Cúc. Thu Cúc say rượu đi ngủ sớm. Xuân Mai dọn rượu và thức ăn ra bàn, trong khi Kim Liên trang điểm. Hai chủ tớ ngồi nghe mưa mà đợi.

Kính Tế vào thẳng phòng trong, bỏ áo mưa, ngồi xuống ghế. Kim Liên rót rượu ra mời rồi hỏi:

- Bây giờ chàng phải nói thật, nếu quả chàng không có tình ý gì với Ngọc Lâu thì sao chàng lại có cây trầm đó?

Kính Tế nhăn nhó:

- Thì tôi đã nói là tôi nhặt được trong hoa viên mà, tôi nói dối nàng thì hco trời tru đất diệt.

Kim Liên bảo:

- Nếu vậy thì để tôi cắt cây trầm đó đi, tôi sẽ tặng chàng một cây trầm khác, đẹp không kém gì.

Hai người thân thiện trở lại, kê vai áp má chén tạc chén thù, chẳng khác gì vợ chồng.

Tại nhà sau, Thu Cúc chợt tỉnh giấc, nghe như có tiếng đàn ông nói chuyện đâu đây, nhưng sau đó lại ngủ mất.

Đầu canh năm hôm sau, gà vừa mới gáy thì Thu Cúc đã dậy định đi tiểu, bỗng nghe tiếng mở cửa, rồi một bóng đàn ông từ phòng Kim Liên đi ra. Thu Cúc rón rén theo sau. Người đàn ông ra tới sân, ngoài trời mưa nhỏ chưa dứt hột, ánh trăng mờ mờ, Thu Cúc nhận ra Kính Tế, nghĩ bụng:

"Thì ra đêm nào cậu này cũng đến đây ngủ với Ngũ nương, thật không ngờ Ngũ nương dám làm chuyện ám muội đó, hèn gì tối nào Ngũ nương cũng cho mình uống rượu say để đi ngủ cho sớm".

Sáng ra, khi xuống bếp lấy thức ăn sang cho chủ. Thu Cúc kể hết chuyện cho Tiểu Ngọc nghe. Nào ngờ Tiểu Ngọc lại thân với Xuân Mai, bèn tìm gặp Xuân Mai bảo:

- Thu Cúc nó vừa nói với tôi là Ngũ nương gian dâm với cậu Kính Tế. Nó nói rằng đêm qua cậu ấy ngủ tại phòng Ngũ nương, canh năm sáng nay mới ra.

Xuân Mai nói ngay với Kim Liên, đoạn bảo:

- Nương nương không đánh cho nó một trận để nó chừa cái tật bép xép đó đi thì không được đâu.

Kim Liên dùng dùng nổi giận, gọi ngay Thu Cúc tới bắt quỳ trước mặt mà mắng:

- Tao bảo mày vào bếp lấy cháo, chứ tao có bảo mày bép xép chuyện này chuyện kia đâu. Hồi này tao không đánh mày nên mày ngứa thịt chứ gì?

Nói xong cầm roi da quất liên hồi lên mình Thu Cúc, đánh đến nát da nát thịt, Thu Cúc thét lên từng chập.

Xuân Mai đứng cạnh bảo:

- Nương nương đánh vậy chưa đã ngứa cho nó đâu, bây giờ lột áo nó ra, gọi gia nhân tới dùng trượng mà đánh vài chục trượng thì may ra nó mới sợ. Nương nương đánh như vậy cứ như phủi bụi mà tưởng là nó sợ hay sao?

Đoạn bảo Thu Cúc:

- Kể ăn người làm thì phải kín mồm kín miệng, chuyện trong không nói, chuyện ngoài không hay mới được, chứ như mày thì chỉ rước họa. cho chủ mà thôi, cho mày chết.

Thu Cúc rên rỉ:

- Tôi có nói gì đâu.

Kim Liên nghiêng răng rít lên:

- Quân nỏ mồm, quân phản chủ, mày nói gì thì mày biết.

Nói xong lại đánh một hồi nữa rồi mới đuổi Thu Cúc ra nhà sau.

Một đêm vào khoảng trung tuần tháng tám, Kim Liên hẹn với Kính Tế tới uống rượu thưởng trăng. Đêm đó uống rượu say sưa, lại hoan lạc

liên miên với Kim Liên và Xuân Mai, sáng ra Kính Tế ngủ mê mệt quên cả dậy.

Thu Cúc dậy sớm, vào ngay thượng phòng thưa với Nguyệt nương. Nhưng Nguyệt nương đang chải đầu, Tiểu Ngọc đứng ngoài cửa, Thu Cúc liền gọi Tiểu Ngọc mà bảo:

- Cậu Kính Tế đêm qua lại đến ngủ với Ngũ nương, hiện giờ vẫn còn chưa dậy. Hôm nọ tôi nói cho chị biết mà bị một trận đòn thừa sống thiếu chết. Hôm nay thì ban ngày ban mặt rành rành tôi quyết không chịu ếm nhem chuyện này, phải thưa với Đại nương để Đại nương đến bắt quả tang mới được.

Tiểu Ngọc mắng:

- Đồ phản chủ, Đại nương đang chải đầu, làm sao đi được.

Nguyệt nương nghe tiếng nói chuyện bèn hỏi vọng ra:

- Chuyện gì vậy?

Tiểu Ngọc không biết nói sao, chỉ đáp:

- Ngũ nương cho Thu Cúc tới thỉnh Đại nương xuống nói chuyện.

Nguyệt nương chải đầu xong, liền xuống phòng Kim Liên. Nhưng từ xa, Xuân Mai đã nhìn thấy Nguyệt nương, vội hoảng lên vào báo cho chủ, Kim Liên và Kính Tế còn đang nằm trong chăn chưa dậy. Nghe nói Nguyệt nương tới, cả hai thất kinh, không biết tính sao, Kim Liên bèn đẩy Kính Tế nằm sát vào tường, rồi gấp hai cái chăn bông, che kín. Vừa xong thì Nguyệt nương bước vào phòng ngoài, ngồi xuống ghé mà hỏi:

- Ngũ muội đâu, sao giờ này chưa dậy?

Nói xong đứng dậy bước vào phòng trong, Kim Liên đang mặc áo ngoài. Nguyệt nương lại gần, cầm chéo áo lên coi rồi khen:

- Áo đẹp quá nhỉ, lụa đẹp mà hoa cũng đẹp, tại cái eo áo lại có giải dây lưng đồng tâm kết, hôm nào tôi cũng phải may một cái như vậy

mới được.

Kim Liên thấy Nguyệt nương vui vẻ thì lấy lại bình tĩnh bảo:

- Xuân Mai, đem trà thỉnh Đại nương dùng.

Nguyệt nương uống trà, nói vài câu chuyện rồi đứng dậy bảo:

- Ngũ muội chải đầu rồi vào hậu phòng ngồi nói chuyện chơi.

Kim Liên đáp:

- Thưa vâng.

Rồi tiễn Nguyệt nương ra, rồi vội quay vào bảo Kính Tế theo lối sau mà ra. Kính Tế ra rồi, chủ tới Kim Liên và Xuân Mai cùng toát mồ hôi. Kim Liên bảo:

- Mới sáng sớm ra, không hiểu tại sao Đại nương lại tới đây nói chuyện băng quơ như vậy?

Xuân Mai bảo:

- Chắc lại do cái mồm con Thu Cúc mà thôi.

Quả nhiên lát sau Tiểu Ngọc tới bảo:

- Sáng sớm nay, Thu Cúc tới nói với tôi là cậu Kính Tế ngủ tại đây hôm qua, sáng nay vẫn chưa dậy, định thỉnh đại nương xuống bắt quả tang. Tôi mắng nó mấy câu thì Đại nương nghe được, hỏi chuyện gì, tôi thưa là Ngũ nương sai Thu Cúc tới thỉnh Đại nương, do đó Đại nương mới xuống đây. Tôi cho Ngũ nương biết, nhưng Ngũ nương cứ nên để bụng mà đề phòng con Thu Cúc thôi, đừng đánh mắng nó àm ỹ lên làm gì, chỉ thêm bất lợi.

Thật ra không phải là Nguyệt nương không biết chuyện gian dâm của Kim Liên với Kính Tế, nhưng một phần nghĩ rằng Kim Liên lòng xuân phơi phơi, khó ở một mình, phần lại thương Đại Thụ hiền lành ngoan ngoãn, không muốn làm ra chuyện. Do đó, Nguyệt nương sai dọn dẹp căn phòng cũ của Kiều Nhi, gần phòng mình, bảo vợ chồng Kính

Tế vào đó ở, mỗi đêm bắt Kính Tế phải luân phiên với Phó quản lý, ngủ tại tiệm thuốc coi hàng, cổng ra vào giữa hậu phòng và hoa viên mỗi tối đều được khóa kỹ, mỗi lần Kính Tế lên lầu lấy hàng đều có Đại An theo ra theo vào. Các a hoàn và gia nhân, nếu không được sai bảo, không được vào hoa viên, vì muốn tới phòng Kim Liên phải qua hoa viên. Mọi sự đều được Nguyệt nương đích thân kiểm soát, do đó Kim Liên và Kính Tế bị ngăn trở. Thật là:

Thế gian trở ngại thiếu gì,

Cổ bít bưng, cũng ít khi lâu bền.

Thấm thoát đã hơn một tháng Kim Liên không trao đổi tin tức hẹn hò gì được với Kính Tế, lại không đánh mắng Thu Cúc, vì nghĩ là Nguyệt nương đã biết chuyện, chỉ không muốn làm cho ra lẽ mà thôi. Từ đó Kim Liên đêm đợi ngày chờ, ra ngơ vào ngẩn, đêm đêm trần trọc lạnh lùng, biếng hoạt động, lười ăn ít ngủ, chỉ nằm ngòai dật dựa buồn phiền.

Một hôm, Xuân Mai thấy chủ quá buồn phiền, liền bảo:

- Nương nương buồn phiền cũng chẳng ích gì. Hôm nay tôi nghe nói là hai sư bà tới giảng kinh Phật trong nhà, chắc là mọi người tụ cả lại mà nghe. Để tôi giả vờ ra chuồng ngựa gần cổng nói là lấy cỏ khô về nhồi gối, rồi lén ra ngoài tiệm nhắn cậu Kính Tế lại, cùng nương nương gặp gỡ một phen, nương nương nghĩ sao?

Kim Liên sáng mắt lên:

- Em ơi, nếu em thương ta thì gọi Kính Tế cho ta, ơn của em ta sẽ chẳng quên.

Xuân Mai bảo:

- Sao nương nương lại dậy vậy? tôi với nương nương cũng như là một rồi, nói chuyện ân nghĩa làm gì. Nay gia gia không còn, chẳng lẽ nương nương chết già ở đây sao. Nay mai nương nương đi đâu thì tôi đi đó, chủ tớ mình lúc nào cũng có nhau.

Kim Liên bảo:

- Nếu em có lòng như vậy thì còn gì bằng.

Chiều hôm đó, Kim Liên làm về thiếu nǎo, vào hậu phòng nói với Nguyệt nương là trong người khó chịu, không thể nghe giảng kinh Phật tối nay được, nói xong về phòng.

Đến tối, Nguyệt nương cho đóng cổng trong sớm.

Kim Liên bảo Xuân Mai:

- Hôm nay tới phiên Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm phải không? em làm ơn gọi chàng tới mau với ta đi.

Xuân Mai đáp:

- Để tôi chuốc cho con quý cái Thu Cúc mấy chung rượu cho nó say mèm đã, rồi đi ngay.

Nói xong bày rượu thịt ra mời Thu Cúc ăn uống, ép Thu Cúc uống say, Thu Cúc lên giường ngủ thì Xuân Mai vờ đem một cái giỏ ra chuồng ngựa, nói là lấy cỏ khô nhồi gói, rồi lên ra khỏi cổng, tới tiệm thuốc gọi cửa.

Đêm đó Phó quản lý ở nhà, tới lượt Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm. Vừa đặt mình định ngủ, Kính Tế nghe tiếng gọi cửa, vội ra mở cửa, thấy Xuân Mai thì cười toe toét bảo:

- Trong tiệm chỉ có mình tôi, mời nàng vào chơi.

Nói xong mời Xuân Mai vào rồi khép cửa lại, Xuân Mai hỏi:

- Gia nhân đâu cả rồi?

Kính Tế đáp:

- Đại An và mấy đứa rủ nhau đi chơi rồi, đêm chúng nó không về đâu, chỉ có mình tôi ngủ lại đây thôi. Thật là cô đơn lạnh lùng lắm.

Xuân Mai bảo:

- Nương nương tôi mời cậu tới ngay, hồi này chẳng thấy cậu tới gì cả, nương nương tôi bảo là hay cậu vì Mạnh Tam nương mà quên nương nương tôi rồi.

Kính Tế nhăn nhó:

- Sao lại nói vậy? từ hôm đó tới nay, không thấy Đại nương sai khoá cổng trong hay sao? ai dám bẻ khoá mà tới được.

Xuân Mai đáp:

- Hồi này nương nương tôi tưởng nhớ cậu đến quên ăn quên ngủ, lúc nào cũng thần thờ ỉ dột, hôm nay cậu đến với nương nương tôi đi. Hôm nay Đại nương và mọi người nghe giảng kinh, yên tâm là cậu ngủ ở đây, cổng trong lại khoá kỹ rồi, cậu đến với nương nương tôi ngay, nương nương tôi không giờ nào là không tưởng nhớ tới cậu.

Kính Tế nói:

- Hậu tình của nương nương nàng, tôi làm sao báo đáp. Bây giờ nàng về trước đi, tôi thu dọn rồi tới ngay.

Nói xong lấy ra một cái khăn tay, một món trang sức bằng bạc đưa cho Xuân Mai, Xuân Mai xách giỏ đầy cỏ nói với Kim Liên:

- Cậu Kính Tế thấy tôi tới thì mừng lắm, nói là sẽ tới ngay. Lúc đưa tôi về, còn tặng tôi một chiếc khăn tay và một món nữ trang bằng bạc nữa.

Kim Liên nóng ruột:

- Bây giờ người ra cửa xem chàng đã tới chưa, ở đó mà nói dông dài.

Đêm đó là đêm trung tuần tháng chín, trăng chiếu mờ mờ. Kính Tế về tới cổng, nhờ Bình An ra tiệm coi giùm, nhưng Bình An không chịu. Kính Tế bèn theo cổng nhỏ vào hoa viên, lay động mấy bụi hoa làm hiệu, Xuân Mai đã chờ sẵn, vội ra dẫn vào.

Kim Liên cười tít hời:

- Đồ quý, sao chẳng thấy đến với người ta gì cả vậy?

Kính Tế đáp:

- Tình cảnh thế này mà đến sao được, chỉ sợ xảy ra chuyện gì thì lụy tới nàng mà thôi.

Xuân Mai đóng hết cửa ngõ lại. Trong này hai người tay nhập tiệc, kê vai áp má mà uống rượu, Xuân Mai ngồi cạnh rót rượu.

Trong lúc ba người đang chén tạc chén thù nói cười lơ lửng thì Thu Cúc ở nhà sau thức giấc. Nghe vắng vắng tiếng cười nói, Thu Cúc đi vòng lối sau, tới cửa sổ phòng Kim Liên ghé mắt nhìn vào, nhìn rõ mòm mộm một cảnh âu yếm lơ lửng, trong bụng nghĩ thầm:

- Chỉ giỏi đánh mắng mình, bây giờ thì mắt mình thấy hai năm rõ mười, để sáng sớm mai phải nói với Đại nương, xem họ còn chạy tội được hay không.

Nghĩ xong, lại vào nhà sau ngủ tiếp.

Ngoài kia, ba người uống rượu tới canh ba mới dẫn nhau tìm cuộc truy hoan. Kim Liên thêm khát lâu ngày, đêm đó được thập phần mãn nguyện.

Sáng hôm sau, Xuân Mai đã dậy, vào nhà sau xem động tĩnh, thấy cửa phòng Thu Cúc mở toang, nhưng Thu Cúc vẫn còn trong phòng, liền hỏi:

- Cửa sao mở toang ra thế này?

Thu Cúc đáp:

- Việc gì phải hỏi, đêm không cho người ta đi tiểu hay sao, không mở cửa đi tiểu thì tiểu ở đâu bây giờ?

Xuân Mai bảo:

- Con yêu tinh kia, tao đã để cái bô trong phòng cho mày, sao mày không đi tiểu vào đó, còn phải đi đâu.

Thu Cúc bảo:

- Để mà không dặn thì ai biết được.

Lúc đó Kính Tế đã đi rồi, Kim Liên nghe phía sau có tiếng cãi cọ thì hỏi:

- Cái gì mà ồn lên trong đó vậy?

Xuân Mai trở ra cho biết là Thu Cúc đêm qua có mở cửa ra ngoài. Kim Liên giận lắm, muốn đánh Thu Cúc.

Thực ra sáng hôm đó, Thu Cúc đã tới thưa chuyện với Nguyệt nương, nhưng Nguyệt nương gạt đi vờ mắng:

- Con phản chủ này cứ lằng nhằng mãi, lần trước mày nói là cậu Kính Tế ngủ suốt đêm ở đó, tới sáng còn ngủ, tao xuống có thấy gì đâu, chủ mày ngồi trên giường mà tiếp chuyện tao, chứ có thấy ai đâu, mày là đầy tớ phản chủ, mày gieo tai tiếng cho nhà này, khiến cho người ta nói là gia gia mày mất đi, các nương nương ở đây đều thành yêu thành quỷ hết. Nếu không có những đứa đầy tớ như mày, bép xép bịa điều đặt chuyện thì làm sao người ngoài có thể đàm tiếu được.

Nói xong định ra lệnh đánh đòn Thu Cúc, Thu Cúc hoảng lên chạy một mạch về phòng, thì lát sau Xuân Mai tới hỏi này nọ.

Sáng ra, Tiểu Ngọc kể lại việc Nguyệt nương đuổi mắng Thu Cúc, Kim Liên còn không tin, nhưng sau đó thì biết đó là sự thật, nên lại càng không kiêng sợ gì cứ tiếp tục hện hò gặt gỡ Kính Tế.

Sau thì Tây Môn Đại Thụ cũng nghe phong thanh chuyện gian dâm, bèn vặn hỏi chồng, nhưng Kính Tế đáp:

- Nàng thật là người vợ không biết điều, làm gì có chuyện đó. Hồi này nàng không thấy đó sao, một đêm tôi ở với nàng, một đêm tôi phải ngủ ngoài tiệm. Tối đến cổng ngõ trong ngoài lại khoá chặt, làm sao

vào được hoa viên.

Đại Thụ bảo:

- Thôi đừng có nỏ mồm chối cãi, từ nay mà tôi nghe được phong thanh gì nữa, hoặc Đại nương nói với tôi, thì chàng có đường có ngõ ra khỏi nhà này ngay chứ đừng hòng ở lại một ngày.

Kính Tế bảo:

- Người ta thường bảo, chuyện thị phi thì ngày nào chẳng có, nhưng mình không nghe, không tin thì chuyện đó không có. Đại nương có thêm tin những chuyện đó đâu.

Đại Thụ bảo:

- Được như chàng nói thì còn chuyện gì nữa.

Thật là:

*Lòng chàng sao quá đơn sơ,
Nào hay ý thiếp như tơ rối bời.*

Hồi 30

Cuộc Dâng Hương Nhớ Đời

Một hôm, Nguyệt Nương mời Ngô đại cứu tới, bàn chuyện đi Thái An Châu dâng hương. vì khi Tây Môn Khánh bệnh nặng Nguyệt Nương có phát nguyện.

Ngô đại cứu bảo :

- Nếu cô nương muốn đi thì để tôi cùng đi.

Nguyệt Nương sai chuẩn bị hương nến, đồ mã và các đồ lễ khác, chọn Đại An đi theo, rồi dặn Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Kim Liên và Tây Môn Đại Thư phải coi nhà cẩn thận. Nhũ mẫu Như Ý và các a hoàn phải trông coi Hiếu ca nhi tử tế.

Cổng trong phải thường xuyên khoá lại, gia nhân vô sự không được ra ngoài.

Lại gọi Kinh Tế tới dặn phải cùng Phó quản lý trông nom cửa tiệm, hẹn là khoảng cuối tháng sẽ về.

Ngày mười lăm, buổi sáng Nguyệt Nương làm lễ đốt vàng cho Tây Môn Khánh, buổi chiều, đặt tiệc rượu nhỏ để tạm biệt. Chìa khoá các kho các phòng giao hết cho Tiểu Ngọc giữ.

Sáng sớm hôm sau, Nguyệt Nương cùng gia nhân lên đường. Lúc đó vào tiết cuối thu, ngày ngắn đêm dài, gió sương thấm lạnh, đi được sáu bảy chục dặm thì trời chiều, phải ghé khách điếm mà nghỉ qua đêm.

Sáng hôm sau lại tiếp tục hành trình. Trời thu ảm đạm. từng bầy nhạn bay kín một khoảng trời. cây cỏ điêu tàn, cảnh vật tiêu sơ, khiến kẻ hành nhân không tránh khỏi nỗi bi cảm ngậm ngùi.

Đi mấy ngày thì tới Thái An Châu, từ xa đã nhìn thấy ngọn Thái sơn cao ngất, đỉnh núi mờ mịt trong mây, nguy nga hùng vĩ vô cùng. Ngô đại cứu thấy trời đã chiều, đề nghị vào khách điếm nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau thì mọi người lên núi để tới miếu Đại Nhạc. Đây là một ngôi miếu cổ có từ nhiều triều đại, từng được sắc phong. Cảnh trí xung quanh đượm vẻ thần tiên, chẳng khác gì cảnh non Bồng nước Nhược.

Hàng thông trên núi, xung quanh miếu lúc nào cũng như quyện lẫn sương núi mây ngàn. Toàn bộ khu miếu nguy nga đồ sộ, chiếm một vùng đất bao la.

Ngôi miếu thì tường hoa cột chạm, ngói đỏ cửa sơn, thập phần trang nghiêm cổ kính, khói hương không lúc nào ngưng, dân gian các nơi tới dâng hương bốn mùa tấp nập.

Ngô đại cứu dẫn em gái vào chính điện dâng hương, chiêm bái tượng thánh rồi vái chào các đạo sĩ nhờ làm lễ đốt vàng tạ ơn trời đất thánh thần. Mọi người ở lại dùng cơm chay rồi tiếp tục lên Kim điện thờ đức Nương nương ở tận đỉnh núi. Leo khoảng bốn năm chục dặm trong mây khói sương sa mới tới điện.

Thấy biển đề ba chữ thép vàng sơn son chói lọi << Bích Hà cung >> Nguyệt Nương vào hậu cung chiêm bái tượng Nương nương, thấy thánh tượng mặt hoa da phấn, uy nghi khác thường, đầu cài trâm phi phượng, mình mặc áo kim tuyến, quần màu ngọc Lam Điền, di hài bạch đoạn. Thánh tượng toát ra vẻ cao sang như Đạo Trì Vương mẫu, vẻ lộng lẫy của nguyệt điện Hằng Nga.

Nguyệt Nương làm lễ dâng hương trước bàn thờ, vái lạy thánh tượng Nương nương. Đứng cạnh bàn thờ là một đạo sĩ khoảng bốn mươi tuổi, hình dung tuấn tú, mặt mũi khôi ngô. Nguyệt Nương dâng hương xong thì đạo sĩ đọc văn hoàn nguyện cho Nguyệt Nương. rồi là lễ đốt vàng mã, sau đó sai tiểu đồng thâu nhận lễ vật tiền bạc của Nguyệt Nương.

Vị đạo sĩ này chẳng phải người tu hành chân chính, trước là cao đệ của vị đạo sĩ trụ trì miếu Đại Nhạc, nguyên họ Thạch, tên Bá Tài. tính nét tham tiền hiếu sắc Đạo sĩ Thạch Bá Tài lại dựa hơi em vợ của quan Tri châu Cao Liêm, là Ân Thiên Tích. Ân Thiên Tích thường dẫn đám bạn bè du thủ du thực đem cung tên chó săn lên núi, hoặc la cà tại các chùa miếu trên núi chọc gheo đàn bà nhan sắc từ bốn phương

tới lễ bái, Đạo sĩ Thạch Bá Tài thường tìm cách quyến rũ thí chủ đàn bà vào trong phương trượng để cho bọn ân Thiên Tích gian dâm mà mình cũng dự phần hoan lạc.

Bá Tài thấy Nguyệt Nương dung nhan kiều mỹ, mặc đồ tang, lại chỉ có một người đàn ông tóc hoa râm cùng hai gia nhân đi theo. thì biết Nguyệt Nương goá chồng, và không là vợ quan thì cũng thuộc hành hào phú, thì để ý lắm.

Lễ bái xong xuôi, Bá Tài bước tới cúi đầu thật thấp nói :

- Xin cung thỉnh nhị vị thí chủ vào trong phương trượng dùng trà.

Ngô đại cứu đáp :

- Chúng tôi không dám quây quả cửa thiên, vì còn phải xuống núi gấp.

Bá Tài nói :

- Bây giờ cũng còn sớm. xin dùng tạm chung trà đã.

Nói xong dẫn hai người vào phương trượng. Nơi đây bài trí cực kỳ thanh nhã, bên ngoài hoa rủ liễu kè, bên trong có treo một bức họa bạch mẫu đơn, hai bên có đôi liễn :

Học múa trong gió mát Kinh niệm dưới trăng thanh Bá Tài hỏi :

- Xin cho biết quý tính của đại nhân.

Ngô đại cứu đáp :

- Chúng tôi họ Ngô, còn đây là xá muội Ngô thị, nhân trước phát nguyện cho chồng, nên nay mới tới đây quây quả cửa thiên.

Bá Tài làm bộ cung kính mời ngồi rồi gọi tiểu đạo pha trà. Nguyên là Bá Tài có hai tên đồ đệ thân tín, một tên là Quách Thủ Thanh, một tên là Quách Thủ lễ cùng mười sáu tuổi, mặt mũi để coi, mặc áo đạo đều bằng lụa xanh, chuyên lo việc trà rượu khoản đãi thí chủ thập phương.

Thủ Thanh, Thủ Lễ đem trà lên xong thì tự động bày tiệc chay, gồm toàn những món cực ngon. Hai người uống trà rồi ăn vài món đồ chay.

Tiệc chay xong, tên tiểu đạo lại dọn tiệc mặn ra. gà vịt ê hề, rượu quý từng hũ. Nguyệt Nương thấy dọn rượu ra. thì đứng dậy gọi Đại An tới lấy một xấp vải và hai lạng bạc ra tạ ơn Thạch đạo sĩ.

Ngô đại cứu nói :

- Hôm nay quấy quả cũng nhiều, xin tiên trưởng nhận giùm lễ mọn này.

bây giờ trời cũng đã chiều, chúng tôi xin kiếu.

Thạch Bá Tài nói :

- Tiểu đạo bất tài, nhờ phúc ấm của đức Nương nương mà được trụ trì tại Bích Hà cung này, sống nhờ thí chủ thập phương mà không khoản đãi được thí chủ. nay thí chủ lại cho lễ hậu như thế này, không nhận thì tiểu đạo mang tội bất kính mà nhận thì tiểu đạo lại hổ thẹn vô cùng.

Từ chối lấy lệ một câu rồi Bá Tài sai đồ đệ nhận lễ, lại khẩn khoản mời hai người ngồi lại mà nói :

- Cung thỉnh nhị vị thí chủ ngồi lại dùng vài chung rượu để cho tiểu đạo được tròn bổn phận.

Ngô đại cứu và Nguyệt Nương bất đắc dĩ phải ngồi lại. Bá Tài nâng chung lên mời, nhưng lại đặt chung rượu xuống bảo đồ đệ :

Rượu này không dùng được, đãi người khác thì được chứ Ngô lão gia đây thì các người phải lấy vò rượu Hà Hoa do Tử Tri phủ lão gia biếu hôm nọ mới được. Lấy mau ra đây.

Đồ đệ đem rượu mới ra, Bá Tài rót đầy một chung hai tay nâng mời Ngô đại cứu rồi lại mời Nguyệt Nương. Nguyệt Nương từ chối. Ngô đại cứu nói :

- Xá muội không biết uống rượu đâu.

Bá Tài nói :

- Phu nhân đây đi đường trải mấy phong sương dùng chút rượu cho ấm, nào có hại gì. Phu nhân không dùng nhiều thì cũng nhắm nhấp vài hớp cho tiêu đạo được vui.

Nói xong chỉ rót nửa chung hai tay nâng mời, Nguyệt Nương e dè đón nhận. Bá Tài quay sang hỏi :

- Ngô lão gia dùng rượu này thấy hương vị thế nào ?

Ngô đại cửu uống thêm một hớp, thấy hương vị cực thơm ngon liền đáp :

- Rượu này ngon tuyệt.

Bá Tài nói :

- Chẳng giấu gì lão gia, đây là rượu do Từ tri phủ ở Thanh Châu đem biếu, trước là để cúng dường tức Nương nương sau là để khoản đãi khách quý thập phương hạ cố tới đây.

Trong khi trên này uống rượu nói chuyện thì hai đồ đệ của Bá Tài mời Đại An và Bình An xuống nhà dưới ăn uống no say.

Rượu được vài tuần Ngô đại cửu thấy trời chiều. bèn đứng dậy. Bá Tài nói ngay:

- Bây giờ đã chiều rồi, xuống núi e không kịp, nếu lão gia và phu nhân đây không chê thì xin nghỉ lại phương trượng này một đêm, sáng sớm mai xuống núi cho khỏe.

Ngô đại cửu nói :

- Đồ đạc hành lý chúng tôi hiện ở tại khách điếm ở lại e không tiện.

Bá Tài cười :

- Xin lão gia đừng lo chuyện đó, quyết chắc là hành lý đồ đạc tại khách điếm không may may suy suyễn. Khách điếm đã biết là lão gia lên đây lễ bái thì tuyệt không để phường đạo tặc nào lộng hành. Đám cường đạo biết lão gia lên Bích Hà cung này thì chính chúng cũng phải lánh xa, không dám đụng chạm tới đồ đạc hành lý của lão gia.

Ngô đại cứu nghe vậy lại ngồi xuống. Bá Tài sai lấy chung lớn ra rót rượu mời, nhưng Ngô đại cứu thấy rượu uống vào say khác thường thì từ chối, đứng dậy nói là thay áo, rồi vào trong quan sát các nơi.

Nguyệt Nương cũng thấy trong người mệt mỏi, phải tới cái giường cạnh đấy ngã lưng. Bá Tài thấy vậy đứng dậy khép cửa rồi ra ngoài.

Nguyệt Nương nhắm mắt lim dim, chợt nghe sau lưng có tiếng động, vội quay lại thì thấy từ khung cửa phía sau, một người đàn ông bước vào tuổi độ tam tuần, đội khăn sẩm thanh mặc áo gấm tía tới ôm chặt lấy Nguyệt Nương mà bảo :

- Tiểu sinh là Ân Thiên Tích, em vợ của Cao Thái thú nơi đây, từ lâu đã nghe danh nương tử là trang thiên hương quốc sắc nên vẫn ngày đêm ngưỡng mộ tôn nhan, nay hội ngộ nơi đây quả là tam sinh hữu hạnh, nguyện mong nương tử đoái hoài, đến chết cũng chẳng dám quên.

Nguyệt Nương hoảng sợ vùng vẫy kêu àm lên :

- Trời ơi, giữa buổi thanh bình, lại giữa ban ngày ban mặt như thế này mà có kẻ cường đồ dám tới cưỡng bức đàn bà có chồng, có ai vào cứu tôi không.

Kêu xong vùng vẫy định chạy, nhưng Thiên Tích giữ chặt lại rồi quỳ xuống mà nói :

- Xin nương tử chớ lớn tiếng, nương tử nên thương xót tiểu sinh...

Nguyệt Nương càng kêu cứu rầm rĩ. Đại An, Bình An nghe tiếng kêu của chủ, vội chạy vào trong gọi Ngô đại cứu mà bảo :

- Xin đại cứu tới phương trượng ngay, đại nương đang kêu cứu trong

đó không hiểu chuyện gì.

Ngô đại cứu hoảng lên, chạy vào phương trượng thấy nháy cửa đóng chặt bên trong Nguyệt Nương tiếp tục kêu cứu. Ngô đại cử gào to lên :

- Cô nương đừng sợ có tôi tới đây rồi.

Nói xong bước xuống sân vác một tảng đá. phá cửa mà vào. ân Thiên Tích thấy có người tới, vội chui xuống gầm giường trốn mất. Nguyên tên tà đạo Thạch Bá Tài đã làm sẵn một đường ngầm dưới gầm để giúp thiên Tích chạy trốn một khi bị chống cự.

Ngô đại cứu phá cửa xông vào hỏi:

- Cô nương có bị ô nhục gì chưa?

Nguyệt Nương run rẩy đáp :

- Chưa hề gì. Thằng khốn kiếp đó chui xuống gầm giường trốn mất rồi.

Ngô đại cứu cho tìm Thạch Bá Tài, nhưng Bá Tài tránh mặt chỉ cho đồ đệ ra dàn xếp. Ngô đại cứu nổi giận, hét Đại An và Bình An đập phá tan tành mọi đồ vật thờ tự trong chùa, rồi cùng Nguyệt Nương rời khỏi Bích Hà cung ngay, đưa Nguyệt Nương lên kiệu mà xuống núi.

Lúc đó đã hoàng hôn tới gần nửa đêm mới về đến khách điếm.

Ngô đại cứu kể hết lại cho chủ khách điếm là Tiểu Nhị nghe. Tiểu Nhị nghe xong kêu khổ luôn miệng rồi nói :

- Đúng là thằng ân thiên Tích rồi, nó là em vợ của vị Thái thú kiêm Tri châu tại châu này, nó còn có tên là Ân Thái Tuế nữa. Nhiều đàn bà con gái lên lễ bái trên đó đã bị nó làm nhục, bây giờ nó càng ngày càng lộng lảm. Bị phu nhân đây cự tuyệt, chắc chắn nó không chịu thôi đâu, đại nhân nên đi ngay thì hơn.

Ngô đại cứu nghe xong, đang đêm sai thu dọn hành lý đưa Nguyệt Nương lên kiệu đi ngay. Trong khi đó ân Thiên Tích uất hận lắm, tự

hộp khoảng hơn hai mươi tên Côn đồ thủ hạ, đưa dao đưa gậy, đuổi theo.

Ngò đại cứu dẫn em gái và gia nhân đi tới canh tư thì tới một vùng núi cây cối rậm rạp, xa xa thấp thoáng trong lùm cây có ánh đèn, bèn tìm tới thì thấy đó là một thạch động, bên trong có vị lão tăng đang cầm đuốc mà tụng kinh.

Ngô đại cứu bước vào chấp tay hỏi:

- Kính lão sư, chúng tôi lên núi dâng hương. Bị cường tặc làm nhục và đuổi theo ráo riết. chúng tôi đêm tối chỉ biết chạy, không ngờ lạc đường tới đây.

dám hỏi lão sư, địa phương này là đâu, và đi đường nào thì có thể về được huyện Thanh Hà.

Vị lão tăng ngẩng lên đáp :

- Đây là dãy núi phía đông của Đại Nhạc, động này tên gọi Tuyết Giản động, còn bản tăng có hiệu là Tuyết Giản Thiền sư, pháp danh Phổ Tinh, tu hành tại nơi này đã gần ba chục năm. Đại nhân gặp bản tăng hôm nay quả là hữu duyên. Xin đại nhân đừng đi tới nữa. nơi đây hổ báo rần rết nhiều lắm. hãy tạm nghỉ tại đây, trời sáng sẽ đi. Có đi thì cứ theo con đường lớn là tới được huyện Thanh Hà.

Ngô đại cứu nói :

- Chỉ sợ bọn cường tặc đuổi theo kịp.

Vị lão tăng đứng dậy, đi lên một chỗ cao nhìn xuống mà bảo:

- Không sao, bọn cường tặc đó đuổi tới chân núi phía dưới kia thì quay về rồi.

Đoạn trở vào động, hỏi :

- Còn phu nhân đây quý tính là gì ?

Ngô đại cứu đáp :

- Đây là xá muội Ngô thị, vợ của Tây Môn Khánh, vì phát nguyện cho chồng nên mới tới miếu dâng hương. Nay chúng tôi được gặp lão sư, ơn cứu tử này quyết chẳng dám quên.

Vị lão tăng dọn dẹp lấy chỗ cho mọi người nằm nghỉ trong động.

Trời vừa sáng. Nguyệt Nương thức dậy lấy một xấp vải tạ ơn lão tăng, nhưng lão tăng không nhận mà bảo :

- Bàn tăng không nhận đâu, chỉ xin một đứa con của phu nhân để làm đồ đệ, ý phu nhân thế nào?

Ngô đại cứu đỡ lời :

- Em gái tôi hiện chỉ có một mụn con trai để nối dõi tông đường, chồng nó lại vừa mãn phần, chứ nếu có nhiều con thì cũng để một đứa theo lão sư làm đồ đệ Nguyệt Nương nói tiếp :

- Tiểu nhi ở nhà lại còn nhỏ quá, hiện mới được chín tháng, làm sao theo lão sư được.

Tuyết Giản Thiên sư bảo :

- Chỉ cần phu nhân hứa một lời, đến năm nó mười lăm bàn đạo mới xin.

Nguyệt Nương nghĩ là mười lăm năm cũng còn xa xôi quá, có gì tính sau cũng kịp, do đó nhận lời, rồi cùng anh đứng dậy cáo từ.

Hai anh em và hai gia nhân theo con đường lớn trực chỉ huyện Thanh Hà mà về...

Hồi

Chủ Tớ Chia Lìa

Trong thời gian Nguyệt nương vắng nhà, Kim Liên và Kính Tế mặc sức làm yêu làm quý, ngày đêm ôm ấp không rời.

Một hôm Kim Liên thấy trong người mệt mỏi, mắt nặng không muốn mở, lười ăn uống, bụng thì càng ngày càng lớn, bèn gọi Kính Tế tới bảo:

- Tôi có chuyện này muốn nói cùng chàng, ít hôm nay tôi mệt mỏi rã rượi, mắt nặng trĩu chỉ muốn ngủ, cơm cháo chẳng muốn ăn, mà bụng thì cứ lớn ra. Hồi gia gia sinh tiền, tôi mong có thai mà không được, lại nhờ Tiết sự bà cho thuốc cầu tự cũng chẳng thấy công hiệu gì. Nay gia gia không còn, đi lại với chàng chín mươi tháng nay thì lại có con. Thật ra thì tôi tắt đường kinh từ hồi tháng ba, nay như vậy là cái thai đã được sáu tháng. Từ trước tới nay tôi luôn nói xấu người khác, bây giờ thì chính thân tôi như thế này, biết tính làm sao. Chi bằng nhân lúc Đại nương vắng nhà, chàng phải mau mau tìm thuốc phá thai chứ không còn cánh nào nữa. Nếu không thì tôi chỉ còn cái chết, chứ không còn mặt mũi nào nhìn thiên hạ đâu.

Kính Tế ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thuốc phá thai thì ngoài tiệm mình cũng có ít vị, nhưng không biết là những vị nào, lại không biết đơn thuốc phá thai ra làm sao. Nhưng nàng yên tâm, huyện này có Hồ thái y chuyên trị bệnh đàn bà, lại từng quen biết với nhà này, để tôi tới xin đơn phá thai cho nàng vậy.

Kim Liên bảo:

- Vậy thì chàng đi mau đi, cứu mạng cho tôi.

Kính Tế gói ba tiền, tới nhà Hồ thái y Hồ thái y niềm nở ra tiếp đón vì biết Kính Tế là con rể Tây Môn Khánh. Thi lễ xong xuôi, Hồ thái y mời Kính Tế ngồi dùng trà rồi hỏi:

- Lâu quá không gặp, chẳng hay hôm nay đại nhân hạ cố tới có điều

chi dạy bảo?

Kính Tế đáp:

- Chẳng giấu gì tiên sinh, hôm nay vẫn sinh tới đây là để xin tiên sinh cho thuốc hạ thai, nguyện mong tiên sinh hết lòng giúp cho.

Nói xong đưa gói bạc ba tiền lên bàn.

Hồ thái y nghiêm giọng bảo:

- Đức của thiên hạ lấy sự hiếu sinh làm gốc, mọi người trong thiên hạ chỉ cầu thuốc an thai, sao đại nhân lại hỏi thuốc phá thai? thuốc đó thì quả tôi không có, quả tôi không có.

Kính Tế hoảng lên, vội đưa thêm hai tiền nữa rồi nói:

- Xin tiên sinh chớ để ý chuyện đó làm gì, thuốc nào thì cũng có chỗ dùng nó, người đàn bà này sinh để không được bình thường, nhờ tôi xin thuốc phá thai, chớ thật tình không có làm hại ai cả.

Hồ thái y thấy đưa thêm tiền mới đổi sắc mặt thấp giọng bảo:

- Nếu vậy thì được, để tôi cho đơn này, uống vào không sao cả. Người đàn bà chỉ hơi mệt một chút rồi cái thai tự nhiên ra.

Nói xong kê đơn cho Kính Tế. Kính Tế hết lòng cảm tạ. Về ngay tiệm thuốc nhà, cân đúng theo đơn, đem về cho Kim Liên.

Tối hôm đó, Kim Liên sai sắc thuốc. Uống xong, thì bụng đau như thắt, lăn lộn trên giường. Xuân Mai phải tận tình chăm sóc.

Gần nửa đêm thì cái thai bị tống ra. Xuân Mai thấy cái thai sáu tháng đã thành hình, nhận ra là con trai, vội thu dọn kỹ lưỡng rồi sai Thu Cúc bỏ vào cầu tiêu.

Hôm sau Kính Tế tới, biết là cái thai đã ra thì yên tâm lắm. Kim Liên mừng rỡ vì trút được gánh nặng.

Nhưng ở đời:

Chuyện lành chẳng được nói ra

Chuyện ác lại thấy bay xa nghìn trùng.

Cho nên chỉ vài hôm sau là lớn nhỏ trong nhà tự nhiên đều biết chuyện Kim Liên ăn ở với Kính Tế đến mang thai rồi dùng thuốc phá thai.

Ít ngày sau thì Nguyệt nương về tới nhà. Vừa đi vừa về cũng mất nửa tháng. Gia nhân ùa ra tiếp đón lạy mừng.

Thay quần áo xong, Nguyệt nương lập bàn thờ giữa sân lạy tạ trời đất, rồi vào lạy tạ trước linh vị chồng, sau đó mới trở lại thượng phòng. Mọi người quây quần hỏi thăm. Nguyệt nương kể lại chuyện không may trong miếu Đại Nhạc cho mọi người nghe, kể xong thì khóc nức nở. Mọi người phải hết lòng an ủi. Như Ý bồng Hiếu ca nhi ra, mẹ con gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Sau đó Nguyệt nương sai dọn rượu, mời Ngô Đại cứu tới để cảm tạ.

Đến tối là một tiệc khác, mọi người trong nhà ăn mừng Nguyệt nương trở về bình an.

Hôm sau, Nguyệt nương vì đi đường mệt nhọc vất vả, phơi gió sương, lại gặp chuyện sợ hãi, nên trong người mệt mỏi hâm hấp sốt. Vài ngày sau mới bình phục.

Thu Cúc định lên kể cho Nguyệt nương nghe về chuyện Kính Tế và Kim Liên phá thai mà nó được mục kích tận mắt, nhưng vừa tới cửa thượng phòng đã gặp ngay Tiểu Ngọc. Tiểu Ngọc biết ngay ý định của Thu Cúc, liền chặn Thu Cúc lại, đánh hai bạt tai rồi mắng:

- Con khốn, có cú ngay không, Đại nương mới đi xa về ốm đau mệt nhọc, mấy hôm nay chưa dậy được, bây giờ mày định vào làm Đại nương giận mà ốm thêm phải không?

Thu Cúc nuốt giận lui ra.

Ít hôm sau, Kính Tế có việc lên lầu lấy hàng, Kim Liên đã chờ sẵn, hai người diễn cảnh mây mưa. Thu Cúc biết rõ, vội tới gặp Nguyệt

nương mà thưa:

- Kể nô tỳ bao lần nói mà Đại nương không chịu tin. Trong lúc Đại nương vắng nhà, hai người công khai ăn ngủ cùng nhau cả ngày lẫn đêm, lại có cả Xuân Mai quanh quần chung vui. Hôm nọ hai người đem thuốc phá thai về, Ngũ nương uống vào, nửa đêm trụy thai, đó là con trai. Vậy mà bây giờ họ lại đang ăn nằm với nhau trên lầu, tôi không dám nói dối, xin Đại nương tới ngay sẽ bắt gặp quả tang.

Nguyệt nương biết là không thể đừng được, vội rào bước qua hoa viên mà tới. Xuân Mai ở dưới nhà thấy Nguyệt nương từ xa, vội chạy lên lầu, hai người vẫn chưa rời nhau. Xuân Mai kêu lên:

- Nguy rồi, Đại nương tới.

Hai người kinh hoàng rời nhau ra, nhưng không có chỗ nào lẩn trốn. Kính Tế vội mặc quần áo rồi xuống thang lầu mà chạy, nhưng bị Nguyệt nương bắt gặp, gọi lại mắng:

- Thằng khốn kiếp kia, mày vào đây làm gì?

Kính Tế luống cống đáp:

- Thưa con lên lầu lấy hàng.

Nguyệt nương quát hỏi:

- Ta đã dặn rằng muốn lấy gì thì cứ việc sai gia nhân, tại sao mày vào phòng của người góa bụa? mày vào làm gì? thằng khốn kiếp vô liêm sỉ kia?

Kính Tế không biết nói sao, vội ba chân bốn cẳng lủi mất. Kim Liên thì hổ thẹn quá, không dám xuống lầu, nhưng bị Nguyệt nương gọi xuống mà mắng:

- Ngũ muội, từ nay phải ngưng trò vô liêm sỉ đó đi, muội muội cũng như tôi đều là quả phụ, không thể so sánh với những người có chồng được. Sao muội muội làm điều bất chính với thằng khốn đó để gia nhân đầy tớ nó bàn tán xôn xao. Gia nhân đầy tớ nó nói bao lần, tôi đều không tin, nhưng hôm nay thì chính tôi bắt gặp quả tang, muội

muội không còn chối cãi gì được nữa. Từ nay muội muội phải sửa đổi đừng để thiên hạ chê cười là loài trác nết. Đàn bà phải đoan chính, đến như tôi bị cường tặc cưỡng bức mà còn giữ được lòng đoan chính, nếu không thì đã không mặt mũi nào trở lại cái nhà này nhìn thấy mọi người. Tôi nói ít, muội muội phải hiểu nhiều.

Kim Liên nghe Nguyệt nương mắng, mặt cứ đỏ lên rồi tái đi từng chập, mãi mới cúi gầm mặt xuống mà nói lí nhí:

- Tôi đang thắp hương trên lầu thì cậu Kính Tế cũng tình cờ lên lầu lấy hàng. Làm gì có chuyện này kia.

Nguyệt nương nghe vậy thì dùng dùng nổi giận, mắng cho một hồi nữa. Thấy Kim Liên nín lặng, không dám đối đáp, mới chịu về phòng.

Tối hôm đó Tây Môn Đại thư lại gọi chồng vào phòng trà mắng:

- Đồ khốn nạn vô luân, vô liêm sỉ, chuyện rành rành ra vậy mà từ trước tới giờ cái miệng cứ chối leo lẻo. Con dâm phụ đó muốn cướp chồng tôi mà trước mặt mọi người thì nói xấu hết người này người nọ, thật đáng tởm. Còn chàng, chuyện đã như thế này, chàng còn mặt mũi nào ăn hột cơm nhà này nữa.

Kính Tế then quá, hoá giận mắng lại:

- Đồ lẳng loạn, tôi ăn tiền của tôi chứ không ăn nhờ ai hết, tôi cũng đem về nhà này bao nhiêu tiền của chứ có phải không đâu.

Nói xong giận dữ bước ra.

Từ đó Kính Tế không dám lén lút tới phòng Kim Liên, cần lấy hàng chỉ sai Đại An và Bình An về lấy. Cửa ngõ trong nhà lại được đóng kỹ và do chính tay Nguyệt nương đích thân kiểm soát. Chuyện tư thông giữa Kính Tế và Kim Liên lại bị gián đoạn.

Cũng trong thời gian đó, Trương Đoàn luyện, vốn là cậu của Kính Tế, bị cách chức nằm nhà, ngày ngày Kính Tế thường qua bên nhà cậu ăn cơm. Nguyệt nương cũng chẳng thèm hỏi.

Thấm thoát hai người đã xa cách nhau được hơn một tháng, Kim

Liên ra vào thẩn thờ, thấy ngày dài đằng đẵng, đêm tối lạnh lùng, chỉ mong ước được gặp gỡ giao hoan. Nhưng càng mong đợi thì âm tích càng cách tuyệt, Kính Tế cũng vô kế khả thi.

Một hôm, Kính Tế chợt nghĩ nên viết một bức thư tỏ tình thương nhớ để nhờ Tiết tẩu lén đưa cho Kim Liên.

Hôm sau Kính Tế lấy cớ ra ngoại thành có việc, cưỡi lừa tìm tới nhà riêng của Tiết tẩu mà hỏi:

- Tiết ma ma có nhà không?

Con dâu của Tiết tẩu là Kim Đại thư, vợ của Tiết Kỳ con trai Tiết tẩu, đang bông con, nghe người gọi thì chạy ra hỏi:

- Ai vậy?

Kính Tế đáp:

- Tôi đây, tôi hỏi Tiết ma ma có nhà không?

Kim Đại thư mời Kính Tế vào nhà, rót trà mời rồi đáp:

- Ma ma tôi tới nhà dựng tôi rồi, đại nhân có chuyện gì xin cứ nhắn lại cũng được.

Vừa nói xong thì Tiết tẩu về, hỏi:

- Cậu tới có gì dạy bảo không?

Kính Tế uống một hớp trà rồi nói:

- Tất nhiên là có chuyện mới tới đây phiền Tiết ma ma Nguyễn là tôi và Ngũ nương ở nhà đi lại với nhau nhưng bị con a hoàn Thu Cúc tố cáo, khiến Đại nương và Đại thư lãnh đạm với tôi, lại cấm đường cấm ngõ ra vào khiến tôi và ngũ nương không trao đổi tin tức gì được. Nay thì thời gian xa cách cũng đã lâu, muốn gửi vài chữ cho nhau cũng chẳng biết nhờ ai. Hôm qua tôi đã nhờ ma ma đây đưa giùm, nay tới đây hỏi tin tức, nhân gặp chị thì xin chị giúp tôi.

Nói xong lấy ra một lạng bạc, đặt lên bàn mà bảo:

- Đây là chút lễ mọn, nhờ chị đưa lại cho ma ma.

Kim Đại thư nghe xong vỗ tay cười bảo:

- Đòi thuở nhà ai, chàng rể lại tăng tị với vợ bé của cha vợ bao giờ. Thế gian thật có lắm chuyện nực cười. Này, nhưng mà tôi hỏi thật, đại nhân làm thế nào mà dụ được Ngũ nương vậy?

Kính Tế hơi khó chịu:

- Thôi chị đừng cười giỡn nữa. Tôi có đem theo thêm một lá thư nữa đây, ngày mai nếu chị có tới đó thì tìm cách đưa giùm tôi.

Nói xong lấy bức thư trong tay áo ra. Kim Đại thư, tức Tiết tẩu, cầm lấy phong thư rồi nói:

- Từ hôm Đại nương đi Thái An Châu dâng hương tới giờ tôi cũng chưa gặp, thôi được, để ngày mai tôi tới thăm Đại nương sẽ đưa giúp cho, cũng là một công đôi việc.

Kính Tế hỏi:

- Tôi phải tới đâu để nhận tin của Tiết tẩu?

Tiết tẩu đáp:

- Tôi sẽ tới tiệm tìm gặp cậu.

Kính Tế cáo từ mà về.

Hôm sau Tiết tẩu tới thăm Nguyệt nương, nói chuyện một hồi rồi sang phòng Ngọc Lâu, sau đó mới tới phòng Kim Liên, làm như lần lượt thăm hỏi mọi người.

Lúc đó Kim Liên đang ngồi ăn cháo, mặt mày ủ dột. Xuân Mai đứng bên cạnh nói:

- Nương nương chớ quá sầu si, ai muốn nói gì cũng mặc, nay thì gia

gia đã mất, Đại nương cũng chẳng có thể giữ được chủ tớ mình. Nương nương phải vui lên mà tính chuyện sau này. Ở đời sống phong lưu sung sướng được ngày nào hay ngày nấy.

Nói xong đem rượu ra rót mời chủ:

- Nương nương dùng chung rượu này cho ấm bụng giải phiền.

Kim Liên thờ thần cầm chung rượu, nhìn hai con chó đang đùa giỡn trước thềm mà bảo:

- Loài súc sinh kia mà còn được cùng nhau vui sướng, con người lại không được như vậy hay sao?

Chủ tớ đang uống rượu chuyện trò thì Tiết tẩu bước vào vái chào cười bảo:

- Gớm, thầy trò vui quá nhỉ.

Nhân thấy hai con chó đùa giỡn trước thềm, bèn nói:

- Nương nương nhìn xem, thế này là có điềm lành tin vui rồi đấy nhé.

Kim Liên hỏi:

- Lâu quá không thấy Tiết tẩu lại chơi, hôm nay đi đâu mà tới đây?

Nói xong chỉ ghé mời ngồi. Tiết tẩu ngồi xuống đáp:

- Tôi bận rộn suốt ngày, có lúc nào được nhàn hạ đâu. Nhân lâu ngày không tới thăm Đại nương, lại gặp lúc Đại nương mới đi dâng hương về, nên tới chào hỏi kéo Đại nương giận. Tôi cũng vừa thăm Tam nương xong, Tam nương cho tôi mấy cái thoa cài đầu, lại cho tám tiền, chỉ có Tứ nương chẳng cho được gì, gớm người sao mà bần tiện thế, mà sao hôm nay không thấy Ngũ nương ở trong hậu phòng vậy?

Kim Liên đáp:

- Tôi mấy hôm nay trong người khó ở nên lười, chẳng muốn đi đâu.

Xuân Mai rót rượu mời. Tiết tẩu cảm ơn rồi nói:

- Nương nương tử tế quá, tôi tới lần nào cũng được uống rượu.

Kim Liên bảo:

- Tiết tẩu sao không sanh thêm lấy một đứa con gái cho cvui.

Tiết tẩu đáp:

- Tôi mà còn sanh để gì được. Con dâu tôi là Kim Đại thư vừa sinh được đứa cháu gái, bây giờ mới hai tháng.

Chuyện trò một lát, Tiết tẩu bảo:

- Lão gia mất đi, nương nương ở đây chắc cũng lạnh lòng lắm nhỉ.

Kim Liên nói:

- Tất nhiên làm sao so được với lúc gia gia tôi còn sống. Chẳng có giấu gì Tiết tẩu, nhà này người đông lắm chuyện, Đại nương tôi lại mới có con trai nên cách đối xử với chúng tôi cũng thay đổi, chỗ chị em không được thân mật như ngày trước. Ít hôm nay phần tôi trong người khó ở, phần vì chuyện này chuyện kia, tôi cũng chẳng vào hậu phòng làm gì.

Xuân Mai ngồi bên nói:

- Cũng chỉ tại con Thu Cúc nhà này đặt điều bịa chuyện cho nương nương tôi, cả tôi cũng bị dính vào nữa.

Tiết tẩu nói:

- Thì ra cũng tại nó, xưa nay gia nhân là phải bênh vực chủ chứ sao lại hành động như vậy bao giờ.

Kim Liên quay bảo Xuân Mai:

- Coi xem con khốn đó đâu, nó dám lén lắm đó.

Xuân Mai đáp:

- Nó đang ở dưới bếp, thật không ai như con khốn khiếp đó, chủ có chuyện gì là đem đi học lại với người khác hết.

Tiết tẩu uống một chung rượu rồi nói:

- Bây giờ không có ai thì để tôi xin thưa chuyện. Hôm qua cậu Kính Tế có tới gặp tôi kể hết mọi chuyện, lại nói rằng Đại nương sai đóng hết các cửa ngõ, chẳng còn cách gì ra vào. Lâu nay cậu ấy không gặp được nương nương, trong lòng thương nhớ lắm, mới khẩn khoản nhờ tôi tới thăm nương nương và đưa thư cho nương nương. Tôi nghĩ là gia gia đã mất, nương nương đầu còn xanh tuổi còn trẻ, chẳng việc gì phải sợ, đã đốt hương sao còn sợ khói.

Nói xong lấy bức thư trong tay áo ra đưa cho Kim Liên. Kim Liên mở ra coi, thấy vẫn tắt mấy câu:

Lửa đâu đốt cháy gan ruột

Buồn khổ đâu chát nghẹn yết hầu.

Tiêu hao vắng bật

Nhớ nhung lã chã giọt châu

Chuyện cũ đã như vậy

Đằng nào cũng đã chịu như

Chẳng bằng gần nhau cho thoa? ước mơ.

Bên dưới đề bốn chữ "Kính Tế bách bái". Kim Liên đọc xong bỏ lá thư vào tay áo. Tiết tẩu bảo:

- Nương nương có viết hồi thư hay có gửi vật gì không, kéo cậu ấy lại bảo là tôi không đưa thư cho nương nương.

Kim Liên bảo Xuân Mai ngồi tiếp Tiết tẩu, rồi vào trong lấy một cái

khăn tay, dùng son viết lên ít chữ, gói lại cẩn thận rồi trở ra đưa cho Tiết tẩu rồi dặn:

- Tiết tẩu nói lại với cậu ấy rằng đừng nên giận mà qua bên nhà cậu mợ ăn cơm như vậy, rồi bên đó bảo là đang ở nhà vợ buôn bán, sao lại phải tới đó ăn cơm, như vậy rồi phiền thêm ra. Nếu Đại thư trong này không cho đem cơm ra thì cứ bảo là lấy tiền bán mà mua cơm, cùng ăn với Phó quản lý. Nếu giận mà không chịu về nhà thì chỉ có nghĩa là nhận mình có lỗi mà thôi.

Nói xong đưa tặng năm tiền. Tiết tẩu nhận tiền, cảm ơn rồi bảo:

- Để tôi sẽ nói lại.

Nói xong đứng dậy cáo từ.

Sau đó Tiết tẩu tới tiệm thuốc gọi Kính Tế ra chỗ vắng, đưa cái khăn của Kim Liên mà bảo:

- Ngũ nương dặn tôi nói lại rằng cậu đừng giận mà bỏ nhà sang bên Trương cửu ăn cơm như vậy, chỉ thêm phiền. Cậu cứ việc đi đi về về ăn uống cho đầy đủ, nếu không thì lấy tiền bán hàng ra mà ăn.

Đoạn lại lấy thêm năm tiền đưa cho Kính Tế coi mà bảo:

- Cái này là Ngũ nương thưởng cho tôi đấy.

Kính Tế nói:

- Thật là phiền Tiết ma ma nhiều quá.

Nói xong cáo từ. Vừa đi được vài bước thì Tiết tẩu gọi lại mà bảo:

- Còn chuyện này tôi quên nói; hồi nãy hầu chuyện với Đại nương, lúc tôi cáo từ thì Đại nương cho Tú Xuân gọi tôi trở vào bảo là tối nay tôi trở lại đem Xuân Mai đi bán cho nhà khác, vì Xuân Mai toa rập với cậu và Ngũ nương.

Kính Tế hơi giật mình, ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Ma ma cứ đem Xuân Mai về nhà, tôi sẽ đến gặp Xuân Mai bàn tính.

Nói xong bước đi.

Tối hôm đó Tiết tẩu tới nhà Tây Môn Khánh, vào gặp Nguyệt nương, Nguyệt nương bảo:

- Hồi trước tôi đưa cho tẩu tẩu mười sáu lạng mua nó thì bây giờ tẩu tẩu cũng bán nó với giá mười sáu lạng cho tôi.

Nói xong quay lại bảo Tiểu Ngọc:

- Người ra bảo nó sửa soạn mà đi, không cho nó mang theo cái gì cả, chỉ mặc quần áo trên người mà thôi.

Tiết tẩu tới gặp Kim Liên bảo:

- Đại nương sai tôi tới lãnh Xuân Mai đem bán, nói là Xuân Mai toa rập với nương nương tác tệ. Lại dặn tôi là phải bán lại đúng giá như cũ.

Kim Liên nghe nói đem Xuân Mai đi bán bằng hoàng không nói được lời nào, chỉ thấy hai hàng lệ dài mãi sau mới bảo:

- Tiết tẩu coi đó, gia gia mất đi, tôi đã sầu khổ bao nhiêu, chỉ có Xuân Mai làm bạn, vậy mà Đại nương lại bắt bán nó đi, thật là người không còn biết tình nghĩa là gì. Đại nương cậy có tí con trai mà coi người khác như đất bùn. Lý Bình Nhi lúc trước cũng vậy mà sau chết cả mẹ lẫn con, cho hay trời cũng có mắt lắm.

Tiết tẩu hỏi:

- Nghe nói lúc sinh tiền, gia gia yêu quý Xuân Mai lắm phải không?

Kim Liên đáp:

- Còn phải nói, Xuân Mai nó đòi một là được mười, nó nói gì gia gia cũng nghe.

Tiết tẩu bảo:

- Nếu vậy thì Đại nương hành động sai lầm rồi. Người được gia gia yêu quý như thế mà nở đuối đi, lại dặn là không cho đem theo gì ngoài quần áo trên người, như vậy thì luân lý xóm giềng họ sẽ nghĩ sao?

Kim Liên hỏi:

- Đại nương dặn tẩu tẩu như vậy phải không?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương không nói với tôi nhưng dặn Tiểu Ngọc như vậy, lại sai Tiểu Ngọc tới đây kiểm soát xem Xuân Mai có đem gì theo không.

Kim Liên không nói gì, chỉ khóc. Xuân Mai đứng nghe từ nãy, nhưng vẫn bình thản như thường, thấy chủ khóc thì bảo:

- Nương nương việc gì phải khóc cho hại sức khỏe, nương nương cứ buồn phiền như vậy rồi thành bệnh, tôi đi rồi lấy ai săn sóc cho nương nương. Đại nương đuối tôi đi, không cho đem quần áo đồ đạc gì cũng chẳng sao, tôi có đến nỗi gì thiếu cơm ăn áo mặc đâu.

Đang nói thì Tiểu Ngọc tới nói:

- Ngũ nương thấy Đại nương hành động như vậy có lạ không, Xuân Mai hầu hạ Ngũ nương mấy năm nay, bây giờ tự nhiên đem bán đi, lại không cho đem theo thứ gì. Thôi thì Ngũ nương xem có quần áo nào đẹp lấy ra tặng Xuân Mai một hai bộ gọi là kỷ niệm rồi đưa Tiết tẩu cầm giùm chợ Đó cũng là tình chủ tới mấy năm nay.

Kim Liên bảo"

- Người cư xử như vậy mới là người nhân nghĩa.

Tiểu Ngọc nói:

- Thì ở đời có ai biết chắc là mình lúc nào cũng vô sự, vả lại thế tử hồ bi, tình chị em làm sao quên được.

Nói xong tự tay mở rương quần áo của Xuân Mai, lấy ra những đồ trâm thoa, bảo Xuân Mai giấu đi, Kim Liên cũng chọn mấy bộ quần áo đẹp, vài đôi hài, gói lại đưa cho Tiết tẩu giữ gìn. Lại tặng Xuân Mai ít trâm thoa và một cái nhẫn. Tiểu Ngọc cũng rút hai cây trâm trên đầu mình mà tặng Xuân Mai.

Ngoài ra, những quần áo tốt và nữ trang sắm cho Xuân Mai từ trước vẫn để nguyên trong rương, không đụng chạm tới, và sẽ được Tiểu Ngọc đem vào hậu phòng.

Lúc từ biệt, Xuân Mai cúi lạy Kim Liên và vái chào Tiểu Ngọc, mới nước mắt đầm đề. Kim Liên bảo Xuân Mai nên tới chào Nguyệt nương và mọi người, nhưng Tiểu Ngọc xua tay nói là không cần.

Tiết tẩu cũng cáo từ, Xuân Mai theo Tiết tẩu mà đi, không ngoái cổ lại.

Tiểu Ngọc nhờ một gia nhân đem rương quần áo đồ đạc của Xuân Mai vào hậu phòng rồi thưa với Nguyệt nương:

- Xuân Mai đi rồi, đi người không, tôi không cho đem theo gì cả. Các thứ trong rương vẫn y nguyên.

Về phần Kim Liên, Xuân Mai đi rồi, Kim Liên thấy trống vắng lạ lùng, nhớ tới lúc trước chuyện gì chủ tớ cũng có nhau, nay nhất đán chia lìa, tránh sao khỏi tiếc nhớ thương tâm, càng nghĩ, nước mắt càng tuôn rơi lã chã...

Hồi <32br /> Xảy Đàn Tan Nghé

Hôm sau, Kính Tế giả vờ đi công việc, cưỡi lừa tới nhà Tiết tẩu. Tiết tẩu mời vào ngồi uống nước. Tiết tẩu vờ hỏi:

- Cậu tới đây có điều chi dạy bảo không?

Kính Tế đáp:

- Hôm qua tôi nghe nói là Xuân Mai đã ra khỏi nhà họ Tây Môn và đang ở đây. Nhân tiện hôm nay đi lo công việc nên tới thăm.

Tiết tẩu cười:

- Thì Xuân Mai thư thư vẫn còn ở đây với tôi, chưa đi đâu hết.

Kính Tế bảo:

- Nếu vậy thì xin cho tôi được gặp để nói vài câu chuyện.

Tiết tẩu cố tình làm khó:

- Cậu à, chuyện đó thì hôm qua Đại nương không có dặn tôi. Chỉ vì mấy người thông đồng tác tặc nên Đại nương mới bảo tôi lãnh Xuân Mai thư thư ra đem bán. Nay cậu tới đây sớm quá, lỡ ra Đại nương sai người tới hỏi chuyện gì mà bắt gặp thì phiền cho tôi lắm. Đại nương có thể nghĩ là tôi cũng thông đồng với mấy người.

Kính Tế cười khì khì, lấy một lạng bạc mà bảo:

- Có chút đỉnh để ma ma mua trà uống, xin nhận tạm cho, ngày khác sẽ xin hậu tạ.

Tiết tẩu mỉm cười nhận bạc nhưng còn bảo:

- Cậu biết ơn biết nghĩa vậy là quý lắm, nhưng còn chuyện này, tháng chạp năm ngoái tôi túng quá, phải đem đi cầm hai cái gói hoa, nay đã một năm rồi mà chưa chuộc lại được, tiền vốn và tiền lời là tám tiền,

cậu chuộc về cho tôi nhé.

Kính Tế đáp:

- Được rồi, để mai tôi chuộc về cho.

Nói xong, đứng dậy dẫn Kính Tế vào phòng trong gặp Xuân Mai, lại lấy ra một bình rượu, hai cái chung và ít thức ăn để hai người dùng.

Xuân Mai bảo Kính Tế:

- Cậu à, chỉ vì cậu mà chủ tới tôi bị người ta ghét bỏ, chịu bao nhiêu khổ sở đắng cay, bây giờ đã đến nông nỗi này rồi đây.

Kính Tế nói:

- Thôi nàng ơi, nàng đã ra khỏi nhà đó thì tôi cũng chẳng ở lại lâu đâu. Mỗi người chúng mình cũng phải tìm lấy một con đường sống. Nàng bảo Tiết ma ma tìm cho một gia đình khá giả để chịu mà ở. Còn tôi thì tôi cũng phải tính. Có lẽ tôi sẽ lên Đông Kinh, bàn với cha tôi, rồi về đây bỏ con vợ này, chỉ lấy lại những đồ đạc của cái gia đình tôi gửi từ trước mà thôi. Như vậy là xong.

Hai người ăn uống nói chuyện, Tiết tẩu cũng ngồi bên thù tiếp. Tiết tẩu nói:

- Đại nương thế mà độc ác, một người lạnh lợi như thư thư đây mà nữ đui ra khỏi nhà, lại không cho đem theo quần áo tư trang gì, như vậy rồi tới nhà khác coi sao được. Đại nương lại còn bắt tôi phải bán lại với giá cũ nữa chứ. Cũng may là có Tiểu Ngọc thư thư nghĩ tình, bảo Ngũ nương giúp cho ít tư trang quần áo, nếu không, tới nhà khác, lấy gì mà dùng.

Qua mấy tuần rượu, Tiết tẩu bảo con dâu bồng con sang nhà bên cạnh chơi, lại bảo hai người cứ tự nhiên, sau đó thì ra phòng ngoài.

Kính Tế hiểu ý Tiết tẩu, bèn đóng cửa phòng trong lại, rồi dắt Xuân Mai vào giường truy hoan cộng lạc.

Sau vài phút chung chạ, Xuân Mai bảo:

- Chàng phải làm sao mua ra khỏi cái nhà đó đi, lại phải làm sao cho Ngũ nương ra khỏi nhà đó luôn, nếu chàng không sống chung được với chúng tôi thì cũng để tôi được sống với Ngũ nương, chúng tôi đã hẹn là dù thế nào cũng có nhau.

Kính Tế chỉ ậm ừ cho qua Nói mấy câu chuyện nữa là lại thêm một lần chặn gỏi lệch mây tụ mưa rơi.

Ngoài này, Tiết tẩu thấy lâu quá, sợ rằng Nguyệt nương có thể sai người tới thình lình, vội vào gõ cửa giục Kính Tế về.

Hôm sau Kính Tế chuộc lại hai cái gỏi hoa cho Tiết tẩu và đem tới tặng Xuân Mai mấy cái khăn tay, mấy đôi bít tất mùa đông, rồi bỏ tiền ra bảo Tiết tẩu soạn rượu thịt ăn uống.

Hai người đang chén tạc chén thù trong này, thì ngoài kia, Lai An được Nguyệt nương sai tới giục Tiết tẩu mau bán Xuân Mai để đem bạc tới nạp. Lúc vào cũng như lúc ra, Lai An đều để ý tới con lừa của Kính Tế buộc ngoài cửa, bèn về nói lại với Nguyệt nương.

Nguyệt nương giận lắm, sai gọi ngay Tiết tẩu tới mắng như tát nước rồi bảo:

- Người lãnh nó ra để bán mà cứ hẹn nay hẹn ai hẹn lần hẹn lữa, thì ra người giữ nó tại nhà để thằng khốn đó tới làm chuyện tồi bại. Người ăn được của nó được bao nhiêu tiền mà dám làm vậy? nếu người bán không được thì đem trả con Xuân Mai lại cho ta, ta sẽ nhờ Phùng lão bán, rồi từ nay người cũng đừng vác mặt tới đây nữa.

Tiết tẩu vội mồm năm miệng mười:

- Trời đất quỷ thần ơi, Đại nương giận tôi là sai rồi. Đại nương đã sai tới, tôi đâu dám chậm trễ, chẳng qua là hồi này tôi xui quá, mấy hôm nay tôi đã dẫn Xuân Mai đi mấy nhà, nhưng chẳng nhà nào chịu mua với giá mười sáu lạng cả, làm sao tôi bán được, tôi bán để rồi lấy tiền đâu mà bù cho Đại nương đây.

Nguyệt nương quát lớn:

- Nhưng còn chuyện thằng khốn Kính Tế hỏi nãy ăn uống trong nhà người thì sao? gia nhân đã về thưa với ta rõ ràng rồi.

Tiết tẩu vội lấp liếm:

- Oan cho tôi quá Đại nương ơi, nguyên là tháng mười hai năm ngoái tôi có đem cầm hai cái gối hoa tại tiệm nhà ta ở đường Sư Tử, tôi đã nạp tiền chuộc, nhưng chưa kịp lãnh đồ về thì tiệm nhà ta đóng cửa, hôm nay thì cậu Kính Tế đem tới trả tôi. Cậu ấy vội vội vàng vàng, trả lại xong là cưỡi lừa đi ngay, tôi mời uống trà mà không chịu, làm gì có chuyện ăn uống. Có lẽ là chú gia nhân nào đó đặt điều bịa chuyện mà thôi.

Nguyệt nương thấy Tiết tẩu đối đáp trôi chảy thì dịu giọng bảo:

- Ta chỉ sợ thằng khốn đó tìm tới bày chuyện nguyệt hoa làm cản trở công việc mà thôi.

Tiết tẩu cười:

- Dù tôi có là đứa trẻ lên ba cũng không ngu dại gì để cho chuyện đó xảy ra. Vả lại cậu Kính Tế cũng sợ Oai sợ phép Đại nương lắm, có dám đứng lâu đâu, mời trà cũng còn không dám ngồi nán lại uống nữa là. Nhưng nếu nay Đại nương gấp như vậy thì được rồi, để tôi sẽ tới phủ Thủ bị, vì nghe đâu Chu lão gia đang cần mua một a hoàn với giá mười hai lạng, tôi nói xem Chu lão gia có chịu thêm một hai lạng hay không. Chu lão gia từng dùng tiệc tại quý phủ đây, tất biết rõ nhan sắc xinh đẹp và tài ba đàn hát của Xuân Mai, có lẽ chẳng tiếc gì một hai lạng mà trả thêm.

Nói xong cáo từ mà về.

Sáng hôm sau, Xuân Mai trang điểm lộng lẫy, thoa cài trâm giắt, mặc áo đoạn hồng đoạn xanh, đi hài loan, ngồi kiệu theo Tiết tẩu tới phủ Chu Thủ bị.

Chu Thủ bị thấy Xuân Mai có vẻ đẹp hơn hồi còn ở nhà Tây Môn Khánh thì mừng lắm. Trả giá giờ lâu, Chu Thủ bị bằng lòng mua với giá năm chục lạng.

Tiết tẩu tới gặp Nguyệt nương nói:

- Chu lão gia bằng lòng với giá mười ba lạng, ấy là tôi phải nói mãi đấy.

Nói xong lấy ra mười ba lạng bạc đưa cho Nguyệt nương, lại đưa ra một lạng nữa mà khoe:

- Đây là Chu lão gia thưởng công cho tôi, còn Đại nương không thưởng gì cho tôi sao?

Nguyệt nương biết là không thể từ chối được, đành phải lấy năm tiền mà chọ Tiết tẩu hý hửng ra về, vì như vậy là chỉ trong một lúc mà kiếm được tới ba mươi bảy lạng bạc.

Thế mới biết cái nghề mối lái, người nào cũng như người nào, toàn một giống mê tiền ham bạc mà thôi.

Về phần Kinh Tế, thấy Xuân Mai đã bị bán, Kim Liên thì xa cách, trong lòng sầu khổ lắm. Nguyệt nương thì chẳng thèm để ý gì tới Kinh Tế, cửa ngõ ngày đêm vẫn nghiêm cẩn, tối tối Nguyệt nương thân cầm đèn đi kiểm soát các nơi trong nhà. Do đó Kinh Tế không xoay trở gì được, chỉ còn biết gây gỗ với vợ, máng chửi râm rĩ, lại nói:

- Tôi là con rể trong nhà này, nhưng không ăn của ai, gia đình nàng hiện còn giữ của tôi mấy rương kim ngân tiền của. Nàng là vợ tôi, đã không biết giữ của cho tôi còn dám bảo là tôi sống nhờ ăn hại, ai sống nhờ ăn hại của ai thì biết đấy.

Tây Môn Đại thư chỉ biết khóc.

Mấy hôm sau là tới ngày hai mươi bảy tháng mười một, sinh nhật của Ngọc Lâu, Ngọc Lâu bớt ra ít đồ ăn, bảo Xuân Hồng đem ra ngoài tiệm cho Kinh Tế và Phó quản lý, nhưng Nguyệt nương ngăn lại mà bảo:

- Nó là thằng không biết điều, mặc kệ nó, không phải lo lắng gì cho nó. Nếu muốn cho Phó quản lý thì đem tới nhà mà cho, Phó quản lý về nhà sẽ ăn, còn thằng khốn đó thì thừa cũng không cho nó ăn.

Tuy Nguyệt nương nói vậy nhưng Ngọc Lâu không nghe, cứ ngằm sai Xuân Hồng đem rượu thịt ra tiệm.

Kính Tế và Phó quản lý cùng ăn uống. Phó quản lý chỉ nhấm nháp đôi chút, gần như một mình Kính Tế uống hết cả một vò rượu, nhưng cũng chưa đủ, sai Lai An về lấy thêm. Phó quản lý bảo:

- Thôi không cần lấy thêm nữa, như vậy là đủ rồi. Tôi cũng không uống nữa đâu.

Kính Tế không chịu, bắt Lai An phải về lấy rượu.

Lát sau Lai An trở lại nói:

- Nhà không có rượu.

Kính Tế giận lắm, bỏ tiền ra sai người mua rượu rồi mắng Lai An:

- Thằng khốn đừng có nói láo, chủ mày đã coi rẻ tao, bây giờ chúng mày là kẻ ăn đũa ở cũng ra mặt khinh bỉ tao nữa hay sao? tao là con rẻ trong nhà, nhưng chưa từng ăn một hột cơm uống một hớp rượu của nhà vợ. Gia gia lúc sinh tiền quý mến tao biết chừng nào, vậy mà gia gia chết đi, Đại nương lại đem lòng rẻ rúng khinh khi tao. Mọi việc trong nhà chỉ sai người ở chứ không thềm nhờ tao. Chủ mày coi tao không bằng người ở nên người ở như mày mới khinh tao chứ gì nhưng tao nói cho mà biết, tao không sợ gì đâu.

Phó quản lý vội khuyên can:

- Thôi cậu ơi, sao cậu lại nói vậy? Đại nương không quý cậu tin cậu thì quý ai tin ai bây giờ? chắc là trong nhà từ khi gia gia thất lộc thì nhiều chuyện này kia bận rộn nên cũng có điều thiết sót đấy thôi. Cậu nói vậy, nhà có ngạch vách có tai không tiện. Chắc là cậu say nên nóng nảy vậy thôi.

Kính Tế bảo:

- Phó thúc thúc ơi, tôi uống rượu thì uống chứ việc nào ra việc ấy, rượu thì ở trong bụng mà việc thì ở trong đầu, không lẫn lộn được

đâu. Mẹ kế của vợ tôi nghe lời đưa tiểu nhân mà gây chuyện được thị phi, ra mặt khinh rẻ tôi. Người ta tưởng là có thể hại được tôi nhưng tôi cũng có thể hại lại người ta chứ. Người ta tưởng rằng tôi có thể bị đưa lên quan vì tôi gian dâm với tiểu thiếp của cha vợ, nhưng biết đâu là tôi có thể trước hết bỏ con gái nhà người ta, không chịu lấy làm vợ nữa, sau đó tôi sẽ làm đơn, một lá đưa lên quan tại đây, một lá đưa lên tận kinh đô, tố cáo người ta đã sang đoạt những rương kim ngân tiền bạc mà tôi đem gửi. Lúc đó thi nhà cửa này, tiệm buôn này chỉ còn nước mà bán hết đi mà hầu kiện. Nhưng nói cho cùng, tôi chỉ muốn khuấy nước chơi chứ đâu muốn bắt cá. Cho nên, biết điều ra thì nên đối xử với tôi đàng hoàng tử tế như xưa, như vậy lại còn có lợi hơn.

Phó quản lý thấy Kính Tế nói vậy thì bảo:

- Thôi, chắc là cậu quá say rồi. Uống rượu vào là ăn nói chẳng chịu giữ gìn.

Kính Tế trừng mắt mắng:

- Đồ chó chết, sao dám bảo la ta say? ta việc gì phải giữ gìn. Ta là rể, tức cũng như khách của nhà này, còn người chẳng qua chỉ là tên quản lý, cũng định học thói khinh rẻ ta hay sao? này, ta nói cho mà biết, trong bao nhiêu năm nay, người bòn rút giấu giếm bao nhiêu tiền bạc của nhà vợ ta là ta biết hết, bây giờ cơm đầy bụng tiền đầy túi, lại định giở trò hát ta ra để tranh quyền buôn bán một mình phải không? nay mai ta làm đơn kiện, cũng sẽ ghi tên người vào, tố cáo tội trạng của người cho mà coi.

Phó quản lý vốn tính nhút nhát, thấy vậy bèn đứng dậy rút êm về nhà. Kính Tế cũng nằm lăn ra mà ngủ. Gia nhân thu dọn bát đĩa rồi đóng cửa hàng.

Sáng sớm hôm sau Phó quản lý đã tới gặp Nguyệt nương kể hết những lời Kính Tế nói hôm qua, rồi khóc lóc xin thôi việc, trao lại tiền bạc sổ sách, Nguyệt nương ôn tồn bảo:

- Quản lý à, người cứ yên tâm lo buôn bán, đừng để ý tới thằng khốn đó làm gì. Nó như đồng rác thối, bới ra chỉ tổ thối thêm mà thôi. Để ta nói cho người được hay. Hay trước nhà nó vì chuyện quan mà phải

chạy trốn, vợ chồng nó tới đây ở nhờ, chứ làm gì có kim ngân tiền bạc nào, chỉ có vài rương quần áo đồ đạc đem theo mà thôi. Cha nó trốn tránh sợ tội, nhờ lão gia nhà này lo cho, bây giờ mới được sống yên ổn ở kinh. Lúc nó tới đây, chỉ mới mười sáu mười bảy tuổi, chỉ như một đứa con nít, nào đã biết gì, bây giờ nhờ bên vợ nuôi nấng dạy bảo, mới lớn khôn biết buôn biết bán như ngày nay. Vậy mà nó định lấy ân lám oán hay sao? nhưng dù nó có ăn nói hay hành động gì chẳng nữa thì cũng để trời đất xét xử cho nó. Quản lý à, người cứ nghe lời ta chăm chỉ buôn bán làm ăn, tự nhiên nó sẽ hổ thẹn.

Phó quản lý nghe vậy cũng được yên tâm.

Một hôm, trong nhà có việc, mọi người lớn nhỏ tề tựu cả tại đại sảnh, nữ mẫu Như Ý một tay bồng Hiếu ca nhi, một tay đem bình trà ra rót cho Phó quản lý. Hiếu ca nhi cứ nheo nheo khóc. Kính Tế ngồi cạnh bảo:

- Này, đừng có khóc, chóng ngoan.

Hiếu ca nhi nín khóc, trở mắt nhìn Kính Tế. Kính Tế nửa nạc nửa mỡ bảo mọi người:

- Thằng nhỏ này có giống con tôi đẻ ra không? tôi bảo nso nín là nó nín ngay.

Mọi người nghe câu nói của Kính Tế, kẻ giật mình, người khó chịu, Như Ý bảo:

- Cậu này ăn nói hay quá nhỉ, để tôi vào thưa lại với Đại nương mới được.

Kính Tế đứng dậy đập cho Như Ý một đập rồi nửa đùa nửa thật:

- Này, người mà nói gì là ta đánh chết đó.

Như Ý bồng Hiếu ca vào trong khóc lóc kể lại lời nói hỗn của Kính Tế. Nguyệt nương đang ngồi chải đầu trước gương, nghe Như Ý kể lại như vậy thì giận uất lên, ngã xuống bất tỉnh nhân sự. Tiểu Ngọc và Như Ý hoảng lên, vừa vực Nguyệt nương lên giường, vừa tri hô rầm rĩ.

Tuyết Nga nấu nước gừng đổ cho Nguyệt nương, lúc sau thì Nguyệt nương dần dần tỉnh lại, nước nở khóc mà không nói được lời nào.

Như Ý kể lại lời nói hỗn của Kính Tế cho Ngọc Lâu và Tuyết Nga nghe, rồi nói thêm:

- Đã vậy mà cậu ta còn đạp tôi một đạp, khiến tôi cũng giận muốn chết.

Lát sau mọi người tản mát hết, Tuyết Nga mới ngồi cạnh Nguyệt nương nói nhỏ:

- Đại nương không nên giận như vậy, giận thì vừa mệt mình, vừa sinh chuyện lôi thôi. Thằng khốn kiếm chuyện hỗn láo chỉ vì nó tức là không được tới lui với con dâm phụ họ Phan. Điều này thì nó dám kiếm chuyện lôi thôi chứ không đâu, mình mà tỏ ra nhát sợ là nó lẩn lướt. Người ta cứ bảo là ném chuột sợ vỡ lọ quý, tôi cũng thương Đại thư lắm, nhưng gặp đứa khốn nạn như vậy thì chẳng còn cách gì hơn là lừa gọi nó vào trong này, sai gia nhân đánh cho nó một trận như tử, rồi đuổi nó về nhà nó, hạng người như thế mà giữ lại làm gì. Sau đó thì gọi con mụ họ Vương mở quán trà khi trước, giao trả con dâm phụ Kim Liên để tùy gả hay bán cho nhà khác. Con dâm phụ đó mình để ở nhà chỉ gây thêm tai hoa. mà thôi, biết đâu nay mai nó chẳng thêm chuyện này chuyện khác.

Nguyệt nương ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Tứ muội nói cũng đúng.

Thế là đêm đó hai người bàn định xong xuôi.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương cho mai phục a hoàn gia nhân, bảy tám người đứng sau rèm, người nào cũng cầm roi cầm gậy, rồi sai Lai An đi gọi Kính Tế, bảo là vào có chuyện cần nói.

Kính Tế vào tới hậu phòng thì lập tức các cổng ngõ được khóa lại. Nguyệt nương bắt Kính Tế quỳ trước mặt mình rồi quát bảo:

- Mà biết tội mà chưa?

Kính Tế không chịu quỳ, mà vênh mặt lên không thèm trả lời. Nguyệt nương nổi giận, hô lên một tiếng, tức thì Tuyết Nga và vợ Lai Hưng, vợ Lai Chiêu, con lớn của Lai Chiêu, Tiểu Ngọc, Tú Xuan, sáu bảy người tay roi tay gậy ào ra vây lấy Kính Tế mà đánh túi bụi Kính Tế tuy là đàn ông, nhưng một mình khó địch nổi sáu bảy người đàn bà, lại nữa tay không làm sao chống lại được với roi gậy, do đó bị đánh một trận bò lên bò càng dưới đất, đứng lên không nổi. Tây Môn Đại thư có mặt nhưng chỉ đứng tránh qua một bên chứ không tiếp cứu chông.

Kính Tế đau quá không biết làm sao, bèn tụt ngay quần ra, tồng ngồng giữa nhà. Đám đàn bà con gái thấy vậy thì bỏ cả roi quăng cả gậy mà chạy vào trong.

Nguyệt nương vừa tức giận vừa buồn cười, lớn tiếng mắng:

- Thằng côn đồ khốn nạn kia, mày dám làm trò đó hay sao?

Kính Tế tự giải vây nhờ mẹo vặt, bèn đứng dậy xốc quần chạy mất.

Nguyệt nương gọi gia nhân vào bảo:

- Ra bảo thằng Kính Tế giao phó sổ sách hàng hoàng cho Phó quản lý rồi ra khỏi nhà này.

Kính Tế cũng biết là đến nước này thì không thể ở lại được, bèn về phòng thu xếp quần áo hành lý, ra khỏi nhà ngay, chẳng thèm tính toán sổ sách gì. Ra khỏi nhà vợ, Kính Tế đến tá túc tại nhà cậu họ Trương.

Về phần Kim Liên, nghe tin Kính Tế bị vây đánh như tử rồi đuổi đi, trong lòng càng thêm ưu phiền khổ não.

Hôm sau, Nguyệt nương cho gọi Vương bà tới.

Vương bà thì từ hồi con trai là Vương Triều buôn bán ở Hoài Thượng tới nay, trong nhà cũng có cả trăm lạng bạc, do đó không mở quán bán trà nữa, mà mở tiệm bán đồ đồng như lư đỉnh mâm thau.

Nghe gia nhân của Tây Môn Khánh tới gọi, Vương bà vội mặc áo đi

ngay Người được sai đi gọi Vương bà là Đại An. Đại An cùng Vương bà đi một lượt. Trên đường đi, Vương bà bảo Đại An;

- Lâu lắm, không gặp chú em, đã có vợ con gì chưa?

Đại An đáp:

- Vợ con ở đâu mà có.

Vương bà hỏi:

- Gia gia mất rồi thì ai trong nhà cho gọi tôi vậy? hay là Ngũ nương sinh con trai, gọi tôi tới để bồng.

Đại An đáp:

- Ngũ nương nhà tôi không có để đái gì hết, mà chỉ tăng tịu với ông con rể trong nhà thôi. Hôm nay Đại nương cho gọi lão tới là để lãnh Ngũ nương ra chứ chẳng có chuyện gì hết.

Vương bà kêu lên:

- Trời đất quỷ thần ơi, Ngũ nương mà có hành động của loài dâm phụ như vậy sao? gia gia thất lộc đi rồi thì phải thủ tiết chứ. Nhưng đã là dâm phụ thì làm sao mà thủ tiết được. Á mà cậu rể đó họ gì?

Đại An đáp:

- Họ Trần, tên Kính Tế.

Vương bà nói:

- Con dâm phụ thế thì tệ thật, đến ngay với tôi đây là người mai người mối mà nó đối xử cũng chẳng ra gì. Năm ngoái tôi tới vì vụ Hà Cửu, có ghé thăm thì chỉ được một chung trà nguội mà thôi. Lúc làm mai con dâm phụ đó cho lão gia, tôi tưởng nó phải ở trong nhà lão gia tới trọn đời, ngờ đâu lại có ngày phải tới lãnh nó ra như hôm nay.

Đại An nói:

- Ngũ nương và cậu rể làm chuyện đòi bại, Đại nương tôi đã khuyên dạy nhiều lần mà không được. Vừa rồi cậu ta làm cho Đại nương giận tới ngất đi, nên Đại nương đã đuổi đi rồi. Chỉ còn Ngũ nương thì bây giờ mời lão tới lãnh ra đây.

Vương bà bảo:

- Lúc tới thì ngồi kiệu, bây giờ đi cũng phải gọi một cỗ kiệu tới rước mới được. Lúc tới có rương hòm đồ đạc thì lúc ra cũng nên cho đem theo.

Đại An đáp:

- Cái đó thì còn tùy Đại nương tôi, tôi làm sao biết được.

Tới nơi, Đại An dẫn Vương bà vào hậu phòng gặp Nguyệt nương. Vương bà lạy chào. Nguyệt nương mời ngồi dùng trà rồi bảo:

- Lão Vương à, nếu vô sự thì đã không mời lão tới đây làm gì.

Đoạn kể hết chuyện Kim Liên và Kính Tế cho Vương bà nghe, rồi nói tiếp:

- Bây giờ thì nhờ lão lãnh nó ra, tùy lão gả bán cho nhà nào cũng được. Lão gia tôi thất lộc đi rồi, giữ của nợ đó trong nhà chỉ thêm rước lấy sự chê cười của thiên hạ mà thôi. Lão gia tôi sinh thời đem nó về nhà tốn kém biết bao nhiêu tiền của, không biết thế nào mà tính, nên bây giờ tùy lão, bán được bao nhiêu thì bán, xong rồi sớm giao hoàn tiền bạc cho tôi, để tôi lấy tiền đó làm lễ tụng kinh cho lão gia, chứ bây giờ không như ngày trước, tôi cũng túng bấn lắm.

Vương bà cười:

- Đại nương dạy vậy chứ Đại nương đâu thiếu gì tiền mà phải cần tới món tiền đó, chẳng qua là Đại nương muốn tống cái họa đó ra khỏi nhà cho sớm mà thôi. Nhưng Đại nương đã dạy như vậy thì để tôi xin cố.

Vương bà ngừng lại ngẫm nghĩ một lúc rồi nói tiếp:

- Hôm nay là ngày tốt, lãnh ra ngay cũng được, tuy nhiên có điều này thưa với Đại nương. Lúc con dâm phụ đó tới quý phủ đây thì cũng có rương hòm đồ đạc đem theo, lại ngồi kiệu mà tới, vậy xin Đại nương cho gọi kiệu và cho phép đem quần áo đồ đạc, cho người ngoài khỏi chê cười.

Nguyệt nương bảo:

- Cho đem theo một cái rương, còn không cho ngồi kiệu.

Tiểu Ngọc đứng bên nói:

- Đại nương giận mà dạy vậy, chứ cũng nên cho gọi một cỗ kiệu đưa Ngũ nương ra, đến làm sao thì đi làm vậy cho đôi bên hàng phố khỏi chê cười.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ sai Tú Xuân gọi Kim Liên vào.

Kim Liên vừa bước vào, nhìn thấy Vương bà thì đã chột dạ, nhưng cũng lạy chào Nguyệt nương, vái chào Vương bà rồi ngồi xuống một bên. Nguyệt nương im lặng. Vương bà mở lời:

- Hôm nay Đại nương cho gọi tôi tới đây để lãnh nương tử ra, xin nương tử thu xếp đồ đạc mau mau cho.

Kim Liên bình tĩnh:

- Lão gia thất lạc chưa được bao lâu, tôi có tội tình gì mà nay đuổi tôi như thế này?

Vương bà bảo:

- Nương tử không nên nói vậy, theo tôi cứ im lặng là hơn. Người ta thường nói, rắn chui đầu thì rắn biết, cho nên nương tử làm gì thì nương tử biết, sao lại hỏi người khác? vả lại với ai chứ với tôi thì nương tử chẳng cần phải dùng tới xảo ngữ ngoa ngôn làm gì, mà cũng chẳng cần phải nhiều lời nữa.

Kim Liên thấy ngay thế bất lợi của mình, biết là không thể ở lại được

nữa, bèn ngẩng lên, nhìn thẳng vào mặt Nguyệt nương mà bảo:

- Đại nương chẳng nên ỷ thế mà đối xử cạn tài ráo máng. Tôi làm thiếp ở nhà này suốt mấy năm nay chứ không phải một ngày một buổi gì, vậy mà Đại nương lại tin lời của đũa ăn kẻ ở để hành động tuyệt tình đoạn nghĩa như thế này. Đại nương đuổi tôi đi, tôi sẽ đi, chỉ mong là Đại nương thủ tiết được tới già mà thôi.

Nguyệt nương không nói gì, chỉ đứng dậy, xuống phòng Kim Liên kiểm tra đồ đạc, cho Kim Liên hai cái rương, bốn bộ quần áo, vài món trâm thoa nữ trang, một cái chăn và hai đôi hài. Còn bao nhiêu thì sai Thu Cúc thu dọn hết đem vào hậu phòng. Xong xuôi Nguyệt nương khoá trái phòng Kim Liên lại.

Kim Liên trang điểm sơ sài, tới trước bàn thờ Tây Môn Khánh khóc lóc một hồi, rồi trở lại lạy từ Nguyệt nương, sau đó vào chào Ngọc Lâu, cho trọn tình chị em trong bấy lâu nay. Trước phút phân ly, cả hai cùng khóc. Ngọc Lâu lén cho Kim Liên một cặp trâm vàng, một bộ quần áo bằng đoạn, rồi bảo:

- Thư thư à, tôi với thư thư gần ít xa nhiều, chẳng biết bao giờ có dịp gặp lại nhau, thôi thì thư thư tìm nhà nào khá giả mà tiến thân, chừng nào yên chỗ rồi thì sai người về đây nói cho tôi biết, tôi sẽ lựa dịp tới thăm.

Nói xong nước mắt rùng rùng. Kim Liên cũng khóc như mưa.

Tiểu Ngọc tìm đến, lén tặng Kim Liên một chiếc thoa bạc. Kim Liên bảo:

- Cảm ơn em đã có chút tình với ta.

Trong khi đó, Vương bà đã gọi người đem đồ đạc của Kim Liên đi trước. Lúc Kim Liên ra thì chỉ có Ngọc Lâu và Tiểu Ngọc tiễn cổng, một cỗ kiệu nhỏ đã đợi sẵn, Kim Liên gặt lệ bước lên kiệu về nhà Vương bà.

Con trai Vương bà là Vương Triều bây giờ đã trưởng thành, rõ ra là người đàn ông mạnh khỏe, hiện cũng chưa có vợ. Từ ngày Kim Liên về ở với Vương bà thì Vương Triều dọn giường ngủ của mình ra

phòng ngoài, Kim Liên ở với Vương bà tại phòng trong. Ngày ngày, Kim Liên nhàn nhã ra vào, không soi gương đánh phấn thì lại lấy đàn tỳ bà ra đàn hát. Những lúc Vương bà vắng nhà thì Kim Liên thường cùng Vương Triều đánh bài đánh cờ tiêu khiển. Hai người trước còn lả lơi sau thành gối chẵn. Đêm đêm, lúc Vương bà ngủ say, Kim Liên lại ra phòng ngoài ngủ với Vương Triều.

Một hôm Kính Tế dò hỏi, biết là Kim Liên đang tá túc tại nhà Vương bà, bèn đem hai xâu tiền đồng mà tìm tới. Vương bà đang quét tước trước cửa nhà thì Kính Tế bước tới trước mặt vái chào. Vương bà hỏi:

- Chú em đây là ai vậy? tới có chuyện gì?

Kính Tế đáp:

- Xin cho vào nhà thưa chuyện.

Vương bà mời vào nhà ngồi, Kính Tế nói:

- Tôi tới đây hỏi thăm một vị nương tử mới ở nhà Tây Môn đại quan nhân ra ít ngày nay.

Vương bà e dè hỏi:

- Xin lỗi, cậu là ai?

Kính Tế cười:

- Chẳng giấu gì lão, tôi là em trai của Phan nương nương đây.

Vương bà nheo mắt nhìn kỹ nhìn Kính Tế đầu tới chân rồi bảo;

- Phan nương tử có em trai em gái gì đâu, cậu đừng có dối lão. Cậu chắc ra con rể của đại quan nhân đây mà, không lừa lão nổi đâu.

Kính Tế cười khì khì móc ra hai xâu tiền đồng để lên bàn mà bảo:

- Có chút đỉnh để lão bà mua trà uống. Xin lão bà cho chúng tôi gặp mặt ngày khác xin hậu tạ.

Vương bà đồng đánh:

- Tiền bạc ơn nghĩa gì, Đại nương đã dặn tôi là không cho ai được gặp Kim Liên trước khi gả bán. Bây giờ cậu muốn gặp thì phải cho lão năm lạng, gặp hai lần thì cho mười lạng, nghĩa là cứ một lần gặp là năm lạng, thì lão mới thuận. Còn nếu cậu muốn cưới về thì xin cho đủ trăm lạng, ấy là tiền mai mối lão không tính đâu. Chứ còn hai xâu tiền đồng này, thời buổi bây giờ mà làm được cái gì.

Kính Tế thấy Vương bà ham tiền làm khó, bèn rút cây trâm bạc chường năm tiền trên đầu xuống, rồi quỳ ngay trước mặt Vương bà mà nói:

- Xin lão bà nhận tạm giùm vật này, hôm khác sẽ đưa thêm một lạng nữa, quyết chẳng dám sai lời. Chỉ xin lão bà cho chúng tôi gặp mặt nói vài câu chuyện mà thôi.

Vương bà đưa ta nhận cây trâm, rồi vợ luôn cả hai xâu tiền trên bàn, đoạn dặn:

- Bây giờ cậu vào trong gặp gỡ chuyện trò rồi ra sớm sớm giùm tôi, đừng có ở trong đó mà cà kê dê ngỗng dông dài. Còn một lạng bạc cậu hứa đó, ngày mai nhớ đem đến cho, quên là không được đâu đấy.

Nói xong vén rèm cho Kính Tế vào.

Kim Liên thấy Kính Tế thì mừng lắm, nhưng lại oán trách:

- Vì chàng mà bây giờ tôi ra nông nỗi này, không nơi ăn ở chẳng chón nương tựa. Rồi từ hôm đó tới nay chẳng thấy tăm hơi bóng dáng chàng đâu. Thử hỏi vì ai mà chủ tớ tôi phải bơ vơ lạc lõng mỗi người một ngả như thế này?

Nói xong thì nắm áo Kính Tế mà khóc. Vương bà ở ngoài nói vọng vào:

- Đừng có khóc, coi chừng có người ngoài nghe được đấy.

Kính Tế bảo:

- Nàng ơi, nàng vì tôi mà chịu khổ nhục, nhưng tôi cũng vì nàng mà bị một trận đòn chí tử rồi bị đuổi ra khỏi nhà đó rồi. Còn nàng trách tôi không tới, chỉ vì tôi không được tin tức gì. Mãi hôm qua tới nhà Tiết tẩu hỏi thăm mới biết Xuân Mai bây giờ đã yên ổn tại phủ Chu Thủ bị, còn nàng thì tá túc tại đây. Cho nên hôm nay tôi phải tìm gặp nàng ngay để bàn tình cùng nàng. Hai đứa mình ân nặng tình sâu khó thể chia lìa, bây giờ tôi tính là trước hết bỏ con vợ đó, sau tìm cách đòi lại tiền bạc của cải mà tôi đã gửi tại nhà đó. Nếu bên đó không chịu trả thì tôi sẽ lên Đông Kinh làm đơn tố cáo, lúc đó dù có hai tay bưng trả tôi thì cũng đã muộn. Rồi một mặt tôi giả tên họ, cưới nàng về để hai đứa được sống với nhau lâu dài trong nghĩa vợ chồng. Nàng nghĩ thế nào?

Kim Liên bảo:

- Như chàng biết đó, Vương lão bà đòi đủ một trăm lạng, liệu chàng có đủ số bạc đó ngay không?

Kính Tế bảo:

- Sao đòi nhiều quá vậy?

Wương bà từ nãy vẫn lắng nghe hai người nói chuyện bên trong, vội nói vọng vào:

- Vậy đâu có nhiều. Bà mẹ vợ của cậu nói rằng lúc trước cha vợ cậu cưới Kim Liên về, tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, nhưng bây giờ chỉ đòi đủ một trăm lạng mà thôi, do đó, không thể thiếu một tiền một lạng nào cả. Tiền công của tôi là không tính đấy.

Nói xong bước vào phòng trong cùng ngồi, Kính Tế nói:

- Chàng giấu giếm lão, hiện tôi và Kim Liên khăng khít quá rồi, chia lìa không nổi, nguyện mong lão bà nghĩ lại mà bớt cho bốn năm chục lạng mới được. Tôi sẽ vay mượn cậu vợ tôi, rồi mua một căn nhà nhỏ, chừng ba gian để cưới Kim Liên về chung sống. Lão bà nghĩ lại xem có thể nhân nhượng mà giúp cho chăng?

Vương bà cong cớn:

- Đừng nói gì năm sáu chục lạng, cậu cứ thử trả tám chục lạng xem Kim Liên đã về tay cậu chưa. Tôi nói cho mà biết, mới hôm qua đây này, Hà quan nhân buôn bán tơ lụa ở Hồ Châu trả bảy chục lạng, rồi Trương Nhị lão gia trả tám chục lạng, rồi quan Đề hình sai hai viên Tiết cấp trả tám chục lạng, nhưng tôi đều từ chối cả. Cậu còn trẻ, tôi không dám nói nhiều sợ tổn thương tới cậu, chứ cỡ như cậu thì khó lòng lắm.

Nói xong ngoe nguẩy bỏ đi, vừa đi vừa cười khẩy bảo:

- Đòi thuở nhà ai, con rể đòi đi cưới mẹ vợ, lại còn đến đây ăn nói nghe rác cả tai.

Kính Tế vội chạy theo níu Vương bà lại quỳ xuống nói:

- Thôi được, tôi bằng lòng trả đủ trăm lạng, nhưng xin lão bà hãy chậm chậm lại ít ngày, tôi về nhà cho tôi ở Đông Kinh lấy tiền mới có.

Kim Liên cũng nói:

- Nếu chàng thực tâm thì mau mau lo bạc cưới tôi đi, nếu chậm thì tôi về nhà người khác mất, không sống với chàng được đâu.

Kính Tế đứng dậy bảo:

- Nàng yên tâm, tôi đi bất kể ngày đêm thì chỉ chừng mười ngày là về đây rồi, không trễ đâu.

Vương bà dặn:

- Mất lòng trước, được lòng sau, công của tôi là mười lạng, cậu phải trả đủ, không tính vào một trăm lạng đó, ấy tôi cứ nói trước cho phân minh, kẻo sau này lại lời thôi.

Kính Tế bảo:

- Cái đó dĩ nhiên, ơn lão bà tôi phải báo đáp chứ.

Nói xong vái chào Vương bà, từ biệt Kim Liên về nhà cậu sửa soạn hành lý.

Canh năm hôm sau, Kính Tế lên đường trực chỉ Đông Kinh.

Hồi 33

Người Về Trả Oán

Sau khi đuổi Kim Liên ra khỏi nhà, Nguyệt nương sai Xuân Hồng đi gọi Tiết tẩu tới để lãnh Thu Cúc ra đem bán.

Trên đường đi, Xuân Hồng tình cờ gặp Ứng Bá tước, Bá tước hỏi:

- Người đi đâu vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Đại nương sai tôi đi gọi bà mối Tiết tẩu tới.

Bá tước hỏi tiếp:

- Gọi tới làm gì vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Để đem bán con a hoàn Thu Cúc, a hoàn cũ của Ngũ nương đó.

Bá tước lại hỏi:

- Còn Ngũ nương làm sao lại bị đuổi vậy?

Xuân Hồng đáp:

- Vì Ngũ nương tăng tị với cậu Kính Tế, Đại nương biết được, trước hết cho đem bán Xuân Mai, tiếp đó thì đánh cho cậu Kính Tế một trận rồi đuổi ra khỏi nhà, sau cùng thì đuổi Ngũ nương đi.

Bá tước nghe xong gật gù bảo:

- Thì ra Ngũ nương thông gian với Kính Tế, thật không còn trời đất nào nữa.

Đoạn hỏi Xuân Hồng:

- Gia gia người mất rồi, người còn ở đó làm gì? người có tính về Nam với chủ cũ hay là người có tính đến nhà khác không?

Xuân Hồng đáp:

- Nhị gia hỏi cũng đúng. Sau ngày gia gia tôi mất thì Đại nương nghiêm khắc riết róng trong mọi việc, mấy cửa tiệm cũng dẹp đi, nhà cửa ở ngoài cũng bán đi, tiền bạc các nơi thu góp hết lại, gia nhân trong nhà thì cứ thải hồi dần dần cho bớt miệng ăn. Cầm Đồng, Họa Đồng cũng bỏ đi rồi. Tôi muốn về Nam nhưng không ai dẫn về, mà muốn tìm chủ khác ở đây thì không ai mách bảo, biết làm sao?

Bá tước bảo:

- Đồ ngốc, không có người này thì có người kia chứ sao, vả lại thiên sơn vạn hải, người mò về Nam làm gì, mà có tài ca hát, lo gì không tìm được chủ mới giàu có cao sang. Thôi để ta chỉ cho, hiện Trương Nhị lão gia tại huyện này, giàu nứt đổ đổ vách, lại sắp làm chức Chưởng hình thiên hộ thay thế cho gia gia người tại sở Đề hình này. Hiện Nhị nương của người trước đã trở thành nhị phòng của Trương lão gia. Lão già thấy người mặt mũi dễ coi, lại giỏi hát Nam khúc thì thế nào cũng trọng dụng, cho người làm gia nhân thân tín, chẳng hơn là ở lại với chủ cũ hay sao? Trương lão gia tính tình lại tốt, người hãy còn trẻ, người mà được vào hầu hạ thì phúc bầy mười đời đấy.

Xuân Hồng nghe xong, sụp xuống ngay giữa đường lạy như té sao mà nói:

- Nếu vậy thì xin nhị gia làm ơn làm phúc tiến dẫn cho, xong việc tôi sẽ có lễ tạ Ơn nhị gia.

Bá tước lôi Xuân Hồng dậy mà bảo:

- Đồ ngốc, mà có đứng dậy không, giữa đường giữa chợ mà làm gì vậy? tao chỉ quen giúp người, há lại mong mà trả ơn hay sao? mà làm gì mà có tiền.

Xuân Hồng lại hỏi:

- Nhưng nếu tôi bỏ đi, Đại nương cho người tìm thì sao?

Bá tước bảo:

- Không sao, để tao nói với Trương lão gia, viết thiệp và cho đem một lạng bạc tới để hỏi mua mào, Đại nương ở nhà thấy vậy đã chẳng dám nhận tiền, mà còn hai tay dẫn mào sang với Trương lão gia là khác.

Xuân Hồng mừng lắm, cảm ơn Bá tước rồi cáo từ để tới nhà Tiết tẩu.

Tiết tẩu lãnh Thu Cúc ra chỉ bán được năm lạng, giao lại cho Nguyệt nương.

Hôm sau, Bá tước hẹn Xuân Hồng rồi dẫn tới ra mắt Trương Nhị. Trương Nhị thấy Xuân Hồng mặt mào thanh tú, lại giỏi hát Nam khúc thì hài lòng lắm, thân nhận ngay. Lại theo Bá tước, viết thiệp và gói vài lạng bạc sai người đưa tới cho Nguyệt nương.

Hôm đó Nguyệt nương dọn rượu đãi Phạm thị, vợ Vân chỉ huy.

Nguyên là Vân chỉ huy được bổ làm Tả vệ đồng tri tại huyện Thanh Hà, thấy Tây Môn Khánh đã chết, Nguyệt nương ở góa nuôi con, trong nhà tiền bạc của cải cũng nhiều, lại nhân lúc trước Nguyệt nương và Phạm thị chỉ bụng kết làm thân gia, nay Nguyệt nương sinh con trai, mà Phạm thị cũng sinh con gái được mấy tháng, bèn bảo Phạm thị soạn lễ vật thật hậu tới, nhắc lại lời hứa hôn lúc trước. Nguyệt nương vui mừng lắm, dọn tiệc thết đãi, bàn chuyện hôn nhân cho hai đứa trẻ. Nguyệt nương lại lấy ra một cặp vòng vàng đưa cho Phạm thị gọi là sính lễ con trai mình.

Hai người đang uống rượu chuyện trò thì Đại An đem thiệp và bạc của Trương Nhị vào thưa:

- Xuân Hồng xin vào hầu hạ Trương lão gia rồi. Trương lão gia cho đem thiệp và bạc tới để xin quần áo đồ đạc của Xuân Hồng.

Nguyệt nương nghĩ là Trương Nhị sắp nhậm chức Đề hình, có từ chối cũng không được, nên không nhận bạc, mà cho đem quần áo của Xuân Hồng đi.

Lúc trước, Bá tước có nói với Trương Nhị về nhan sắc và tài ba của Kim Liên, nay lại nói thêm:

- Nay thì Tây Môn Đại nương đuổi Kim Liên ra rồi, hiện nàng đang tác túc tại nhà Vương bà.

Trương Nhị mấy lần sai gia nhân tới nhà Vương bà trả giá, nhưng Vương bà nhất định đòi đủ trăm lạng, chưa kể tiền công. Trương Nhị đã trả tới tám chục lạng mà Vương bà chưa chịu.

Đang định trả hơn, thì được nghe Xuân Hồng nói về vụ thông gian giữa Kim Liên và Kính Tế, nên Trương Nhị bỏ ý định cưới Kim Liên, lại bảo Bá tước:

- Con người như thế thì ham làm gì, vả lại trong nhà tôi hiện có đứa con trai mười lăm tuổi, đang gắng công đèn sách, đem thứ đó về chỉ tổ làm hư thằng nhỏ mà thôi.

Lại nghe Kiều Nhi nói:

- Lúc trước Kim Liên dùng thuốc độc giết hại chồng là Võ Đại để được lấy Tây Môn Khánh, lại từng dùng thủ đoạn ác độc để làm hại cả hai mẹ con Bình Nhi.

Do đó Trương Nhị lại càng không dám nhắc tới chuyện cưới Kim Liên về làm thiếp nữa.

Nói về Xuân Mai, nhờ đẹp dễ lanh lợi, có tài đàn hát nên Chu Thủ bị yêu quý lắm, cho ở riêng một căn nhà ba gian trong phủ, có một tiểu a hoàn phục dịch, lập làm nhị phòng, ngày đêm vui thú.

Vợ lớn của Chu Thủ bị thì tu hành ăn chay trường, không thiết chuyện đời, nên một mình Xuân Mai tay hòm chìa khoá coi sóc việc nhà. Vợ lớn Chu Thủ bị có một con gái nhưng còn nhỏ dại.

Một hôm, Tiết tẩu tìm đến bảo Xuân Mai:

- Kim Liên bị đuổi ra rồi, hiện đang tạm trú tại nhà Vương bà để chờ gả bán.

Xuân Mai nghe xong sầu thương khóc lóc, nói với Chu Thủ bị:

- Hai chúng tôi trước kia quý mến nhau, hẹn rằng lúc nào cũng có nhau. Ngũ nương thương tôi, chẳng khác gì ruột thịt, nào ngờ ngày nay tan tác chia lìa, Ngũ nương lại bị đuổi ra khỏi nhà để gả bán cho người khác. Nếu chàng thương tôi thì bỏ tiền ra cưới Kim Liên về cho chúng tôi được sống bên nhau.

Lại tán tụng Kim Liên:

- Kim Liên đẹp vô cùng, lại giỏi thi ca từ phú, thông minh lanh lợi và có tài đánh đàn tỳ bà tuyệt diệu. Kim Liên tuổi Thìn, năm nay ba mươi hai. Nếu Kim Liên về đây, tôi tình nguyện xuống làm đệ tam phòng.

Chu Thủ bị nghe Xuân Mai nói mãi cũng xiêu lòng, bèn gọi hai gia nhân thân tín là Trương Thắng và Lý An, đem mấy vuông lụa và hai tiền, tới hỏi thăm Vương bà về chuyện Kim Liên.

Vương bà nói:

- Tây Môn Đại nương đòi đúng một trăm lạng, chưa kể tiền công của tôi.

Trương Thắng và Lý An cò kê lên tám chục lạng nhưng Vương bà vẫn một mực không chịu.

Trương Thắng và Lý An về thưa lại, Chu Thủ bị bảo là tám mươi lăm lạng. Hai người tới nói nhưng Vương bà bảo:

- Không phải là tôi ra giá mà trả tới trả lui, chính Tây Môn Đại nương đã nhất định là một trăm lạng, không thể cựa gì được đâu.

Hai gia nhân về thưa lại, Chu Thủ bị thấy quá đắt nên định thôi, nhưng Xuân Mai khóc lóc nói:

- Xin chàng cố thêm ít lạng nữa, Kim Liên về làm bạn với tôi, tôi có chết cũng can tâm.

Chu Thủ bị đành thêm năm lạng là chín chục lạng, sai quản gia Chu

Trung tới gặp Vương bà. Vương bà lại càng đĩnh đạc:

- Nếu chỉ với giá chín chục lạng thì Kim Liên đã về với Trương lão từ lâu rồi, còn đâu nữa mà hỏi.

Chu Trung thấy Vương bà lên mặt quá đáng thì lớn tiếng đáp:

- Con mụ giặc già kia đừng có ăn nói hồ đồ, mụ biết lão gia ta là ai không mà đem Trương Nhị ra dọa? Lão gia ta có phải khi không sai chúng ta nói ngon nói ngọt với mụ đâu, chẳng qua là muốn có thêm một người thiếp cho vui nhà vui cửa nên mới sai chúng ta tới đây, nếu không thì chúng ta thềm nói chuyện với cái mặt mụ hay sao?

Lý An cũng đi theo, thấy vậy kéo áo Chu Trung mà bảo:

- Thôi, quản gia, năm lần bảy lượt tới đây mà mụ cứ đĩnh đạc làm già, bây giờ mình về thưa lại với lão gia, để bắt mụ lên công đường, kẹp chân kẹp tay trừng trị tội vô lễ.

Vương bà vì tham hơn trăm lạng bạc của Kính Tế nên ráng chờ, hai người chửi mắng gì cũng mặc.

Chu Trung về thưa với chủ:

- Trả tới chín chục lạng mà mụ vẫn không chịu, lại còn nói hỗn.

Chu Thủ bị bảo:

- Thôi ngày mai đem một trăm lạng rồi gọi một cái kiện tới trả tiền mà đem người về cho xong.

Chu Trung kêu lên:

- Một trăm lạng đã xong đâu, mụ còn nói là tiền công mai mới chưa tính, như vậy ít ra cũng phải tốn thêm năm mươi lạng nữa. Con mụ này hỗn láo lắm, không biết ai vào với ai, lão gia cho bắt mụ ta lên công đường, kẹp chân kẹp tay mụ cho một trận họa may mụ mới sợ.

Chủ tớ cứ loay hoay bàn tính...

Bây giờ mới nói về Võ Tòng. Khi tới làm lính thú tại Mạnh Châu thì Võ Tòng được viên quản doanh là Thi Ân biệt đãi. Sau đó Thi Ân uống rượu tại Lâm tửu điểm, có chuyện tranh chấp với một người là Tưởng Môn Thần, bị Môn Thần đả thương. Thi Ân nhờ Võ Tòng trả thù. Võ Tòng đánh cho Tưởng Môn Thần một trận tơi bời. Nhưng em gái Tưởng Môn Thần là Tưởng Ngọc Lan, lại là vợ của Trương Đô giám. Võ Tòng bị Trương Đô giám bắt tới đánh đập tàn nhẫn rồi đầy đi lính thú tại trại An Bình. Trên đường đi, tại bến Phi vân, Võ Tòng phà gông, giết hai viên công sai áp giải, rồi quay lại Mạnh Châu giết cả Trương Đô giám và Tưởng Môn Thần cùng toàn thể gia quyến hai người này, sau đó trốn tại nhà Thi Ân. Thi Ân viết một phong thư, kèm theo một trăm lạng bạc, bảo Võ Tòng đem đến trại An Bình, nhờ vị quan Tri trại là Lưu Cao nâng đỡ. Nhưng trên đường đi thì gặp đúng lúc Thái tử được lập làm Đông cung, triều đình đại xá cho tội nhân trong thiên hạ, do đó Võ Tòng cũng được ân xá, trở về huyện Thanh Hà nhận lại chức Đô đầu như cũ.

Về tới huyện, vào trình diện với huyện quan nhận chức, Võ Tòng mũ áo xênh xang tìm lại người hàng xóm cũ là Đào Nhị lang, người đã được Võ Tòng gửi gắm Nghênh Nhi từ trước.

Nghênh Nhi lúc đó đã mười chín tuổi, Võ Tòng đó cô cháu gái về ngôi nhà cũ cùng ở.

Mấy hôm sau Võ Tòng sai dọn tiệc khoản đãi tạ ơn Đào Nhị lang, đồng thời hỏi tin tức Tây Môn Khánh và Kim Liên. Đào Nhị lang cho biết vẫn tất là Tây Môn Khánh đã chết vì bệnh, Kim Liên thì mới bị đuổi ra khỏi nhà Tây Môn Khánh, hiện đang tá túc tại nhà Vương bà, cũng sắp lấy chồng khác nay mai.

Hôm sau, Võ Tòng mũ áo xênh xang đến nhà Vương bà. Kim Liên đang đứng trong rèm nhìn ra đường, thấy Võ Tòng tới thì nhận ra ngay, vội lui vào trong.

Võ Tòng vén rèm hỏi:

- Vương ma ma có nhà không?

Wương bà đang lúi húi bên trong vội bước ra lên tiếng:

- Ai hỏi gì vậy?

Nhưng vừa chợt nhận ra Võ Tòng, vội khúm núm vái chào, Võ Tòng cũng đáp lễ tử tế. Vương bà ngượng cười hỏi:

- Võ nhị gia về hồi nào vậy?

Võ Tòng đáp:

- Tôi được đại xá, mới về mấy hôm nay. Cảm ơn ma ma đã trông coi giùm căn nhà kế bên đây của anh tôi, ngày khác sẽ hậu tạ.

Vương bà thấy Võ Tòng ăn nói điềm đạm, không có vẻ gì hung hãn thì cũng hơi yên lòng, bèn cười hì hì mà bảo:

- Chà, Võ nhị gia đi ít năm mà trông phương phi đẹp đẽ hẳn ra, lại cư xử đúng là người biết lễ.

Đoạn mời Võ Tòng vào nhà ngồi, đem trà ra mời, Võ Tòng ngồi xuống nói:

- Tôi có chuyện này muốn nói với ma ma.

Vương bà chợt dạ:

- Có chuyện gì xin nhị gia cứ dạy.

Võ Tòng bảo:

- Tôi nghe nói Tây Môn Khánh đã chết, mà chị dâu cũ của tôi hiện đang ở đây. Vậy cảm phiền ma ma nói với chị dâu tôi rằng, nếu đã ượng ai rồi thì thôi, còn chưa có đám nào thì tôi xin bỏ tiền ra cưới về để có người trông nom cháu Nghênh Nhị Nghênh Nhi đã lớn cần có người dạy bảo, và lại một nhà đoàn tụ như vậy thì thiên hạ cũng khỏi chê cười.

Vương bà nghe xong nín lặng giây lâu mới đáp:

- Phan nương tử tuy là đang ở đây với tôi, nhưng chuyện chồng con thì tôi không được biết, để tôi nói thử xem sao.

Kim Liên từ nãy ngồi trong vẫn lắng nghe, nay thấy Võ Tòng có ý cười mình, lại thấy Võ Tòng đẹp trai hơn xưa, ăn nói dịu ngọt hơn xưa trong bụng nghĩ thầm:

- Thật là may mắn, thân mình nào ngờ lại được về với Võ Tòng.

Do đó không đợi Vương bà vào hỏi, đã bước ra tươi cười chào hỏi võ Tòng rồi long lanh sóng mắt đưa tình mà nói:

- Nếu quả thúc thúc đã có lòng cho tôi được về trông nom dạy dỗ cháu Nghênh Nhi tới lúc không lớn có chồng có con, thì như vậy còn gì bằng, tôi cũng chẳng mong gì hơn nữa.

Vương bà vội nói:

- Nhưng còn một trăm lạng bà Tây Môn Đại nương đòi thì.. thì..

Võ Tòng ngắt lời:

- Gì mà nhiều quá vậy?

Vương bà bảo:

- Lúc trước Tây Môn Đại quan nhân cưới nương tử đây tốn kém không biết bao nhiêu mà kể, số bạc quan nhân bỏ ra có thể đúc thành một người bằng bạc lớn bằng người thật ấy chứ, bây giờ một trăm lạng bạc có ý nghĩa gì.

Võ Tòng bảo:

- Không sao, tôi đã có ý rước tẩu tẩu đây về nhà thì một trăm lạng cũng được. Tôi sẽ bỏ ra thêm năm lạng để tạ ơn lão bà.

Vương bà cười tít mắt:

- Quả Võ nhị gia là người biết lễ, mấy năm nay từng trải chốn giang hồ, bây giờ rõ ra là người lịch duyệt.

Kim Liên quay vào pha một chung trà nóng, hai tay bưng ra nâng lên

mời Võ Tòng uống. Vương bà nói thêm:

- Hiền nay một mặt thì Tây Môn Đại nương hối thúc, một mặt thì cũng có ba bốn người tới hỏi, nhưng số bạc chưa đủ nên chưa ngã ngũ. Vậy xin nhị gia mau mau đem bạc tới thì hơn. Người ta thường nói, cưới vợ thì cưới liền tay mà. Nay nhị gia về đây thì rõ là việc nhân duyên dù xa xôi vạn lý cũng là do tiền định, nhị gia chớ để nương tử đây lọt vào tay người khác.

Kim Liên cũng đốc xúi thêm:

- Nếu quả thúc thúc có thương tôi thì cũng xin gấp gấp lên cho.

Võ Tòng bảo:

- Được rồi, sáng mai tôi đem bạc đến, chiều là rước tẩu tẩu về được rồi.

Nói xong cáo từ mà về. Kim Liên mừng rỡ như người chết đi sống lại, còn Vương bà thì vẫn còn nghi ngại, không tin là Võ Tòng có nổi số bạc trăm lạng.

Hôm sau, Võ Tòng mở rương lấy ra số bạc trăm lạng mà lúc trước Thi Ân bảo đem cho quan Trưởng trại Lưu Cao, lại lấy thêm năm lạng bạc vụn, đem tất cả tới nhà Vương bà, đặt lên bàn bảo đếm lại cẩn thận. Vương bà thấy bạc long lanh trắng xoá một bàn thì cứ ngẩn ra mà nhìn, trong bụng nghĩ thầm:

- Tuy Kính Tế có hứa trả đúng trăm lạng, lại thưởng mười lạng, nhưng lên Đông Kinh lấy bạc, biết ngày nào mới về, mà biết có lấy được bạc đem về hay không. Nay thì Võ Tòng đem tới đủ số bạc, lại có năm lạng tiền thưởng, chi bằng nhận ngay là hơn.

Nghĩ xong, đếm bạc cẩn thận, gói lại kỹ càng rồi lạy tạ Võ Tòng, miệng nói:

- Cảm tạ nhị gia đã biết rõ công khó của tôi.

Võ Tòng bảo:

- Lão bà đã nhận bạc rồi, hôm nay cho tôi được rước tẩu tẩu đây.

Vương bà kêu lên:

- Trời ơi, đi đâu mà gấp quá vậy? cũng còn phải từ từ để chuẩn bị này kia chứ, nhị gia không chờ được đến chiều hay sao? để tôi đem bạc tới giao lại cho Tây Môn Đại nương, rồi về đây đưa nương tử đến cho đại gia.

Đoạn lại nheo mắt cười:

- Đàng nào thì tối nay nhị gia cũng trở thành vị tân lang mà.

Võ Tòng bắt đắc dĩ phải về.

Tiền Võ Tòng ra xong, Vương bà quay vào nhà ngẫm nghĩ:

- Đại nương chỉ nói mình gả bán Kim Liên mà chưa định rõ giá cả thế nào, mình chỉ nên đưa một vài chục lượng mà thôi.

Nghĩ vậy, chỉ đem theo hai chục lượng, tới giao cho Nguyệt nương.

Nguyệt nương hỏi:

- Người nào bỏ tiền ra cưới vậy?

Vương bà đáp:

- Thế mới biết lá rụng về cội thật, người bỏ tiền ra cưới Kim Liên chính là em chồng Kim Liên ngày trước.

Nguyệt nương giật mình nghĩ thầm:

- Người ta thường nói, kẻ thù gặp nhau, người ngoài khó biết.

Đoạn nói với Ngọc Lâu:

- Chỉ sợ sau này chết vì tay người em chồng đó mà thôi. Người đó từng giết người không góm tay, chắc chẳng bỏ qua thù anh đâu.

Vương bà về tới nhà thì cũng quá trưa, sai con là Vương Triều xếp dọn rương hòm đồ đạc cho Kim Liên, đem tới nhà Võ Tòng trước.

Hôm nay, Võ Tòng trở về ngôi nhà cũ của anh, gọi quân hầu tới quét dọn sạch sẽ, lại chuẩn bị tiệc rượu sẵn sàng.

Tới chiều thì Kim Liên trang điểm rục rờ, mặc bộ xiêm y mới nhất đẹp nhất, theo Vương bà tới.

Đứng ngoài cổng nhìn vào đã thấy trong nhà đèn nến lung linh, vào tới cửa lại thấy ngay bàn thờ của Võ Đại được thiết lập giữa nhà, hương khói nghi ngút.

Kim Liên vừa thoát trông đã giật mình nghi ngại, chỉ biết theo Vương bà đi qua bàn thờ, vào phòng trong như kẻ mất hồn.

Võ Tòng gọi Nghênh Nhi ra khoá chặt cửa trước đóng chặt cửa sau lại. Vương bà thấy vậy hơi hoảng nói:

- Thôi, bây giờ xin nhị gia cho tôi về, nhà cũng chẳng có ai.

Nhưng Võ Tòng ngăn lại bảo:

- Đâu được, mời bà lão ngồi lại dùng chén rượu đã chứ.

Nói xong bảo Nghênh Nhi dọn rượu và thức ăn vào bàn trong, mời Vương bà và Kim Liên cùng ăn. Hai người chưa kịp đụng đũa thì Võ Tòng đã tự rót rượu ra chung lớn, uống một hơi năm chung đầy. Vương bà thấy vậy, vội uống một chung nhỏ rồi đứng dậy bảo:

- Thôi, tôi uống rồi, xin nhị gia cho tôi về, để hai người tự do trò chuyện.

Võ Tòng dẫn mạnh chung rượu xuống, trừng mắt bảo:

- Lão đừng có ăn nói hồ đồ, ngồi xuống đi, tôi có chút chuyện muốn nói.

Dứt lời, chỉ nghe một tiếng "soạt", đã thấy một lưỡi đao dài hai thước lấp lánh trong tay Võ Tòng. Vương bà và Kim Liên quá sợ đến không

kịp kêu lên, chỉ ngời sững bất động. Võ Tòng lăm lăm cây đao, mắt đỏ hào quang, tóc mai dựng ngược, trở vào mặt Vương bà mà bảo:

- Xưa nay ân có trả oán có đền, mụ đừng giả vờ mê ngủ, cái chết của anh ta là do mụ cả.

Vương bà chết giun chết dế lấp bắp:

- Nhị gia ôi, đêm đã khuya đâu mà nhị gia say sưa như vậy, thôi đừng đùa nữa, khiếp lắm.

Võ Tòng quát:

- Thôi đừng nói nhảm. Võ nhị này dẫu chết cũng chưa từng biết sợ ai. Nhưng để ta hỏi tội con dâm phụ này trước đã, rồi sẽ nói chuyện với mụ sau. Mụ mà nhúc nhích tắt tính mạng khó toàn.

Đoạn quay sang Kim Liên, trở mặt mà mắng:

- Con dâm phụ khôn khiếp nghe đây, anh ta vốn người hiền lành, tại sao mà lại mưu hại? khôn hồn thì khai thật ra, bằng không ta quyết chẳng tha đâu.

Kim Liên mặt cắt không còn hạt máu, lập cập đáp:

- Thúc thúc ơi, làm gì có chuyện đó, anh của thúc thúc bệnh đau bụng mà chết, người nào cũng biết, tôi có tội tình gì đâu.

Chưa dứt lời thì Võ Tòng đã đập đổ ngay bàn rượu, chén bát rơi vỡ loảng xoảng, rồi một tay cầm đao, một tay nắm tóc Kim Liên lôi ra phòng ngoài, trước bàn thờ Võ Đại. Kim Liên bị lôi xềnh xệch dưới đất, quá sợ không kêu lên được. Vương bà thấy vậy hoảng hồn, nhân lúc Võ Tòng lôi kéo Kim Liên, vội chạy ra cửa ngoài hòng thoát thân, nhưng cửa đã khoá chặt. Võ Tòng nhảy tới, cởi giây lưng trói chặt tay chân Vương bà như trói con lợn con dẻ Vương bà nằm còng queo dưới đất, kêu khóc mà bảo:

- Võ Đô đầu ơi, mọi chuyện của nương tử đây là do một mình nương tử chứ tôi nào dính dấp gì đâu. Xin Đô đầu bớt giận cho tôi nhờ.

Võ Tòng mắng:

- Con chó già không phải lẻo mép nhiều lời, mà làm gì hay không, ta đều biết cả. Chính mà xúi Tây Môn Khánh tìm cách đày tao đi xa, tưởng là tao phải chết ở nơi rừng thiêng nước độc, nào ngờ có ngày ta trở về như hôm nay. Tây Môn Khánh đã chết rồi, ấy là phúc cho nó. Bây giờ ta xử tội con dâm phụ này trước đã, rồi sẽ tính đến mà sau.

Nói xong hoa đao một vòng trước mặt Kim Liên. Kim Liên rú lên rồi khóc nói:

- Thúc thúc ơi, xin tha cho tôi, tôi sẽ xin nói hết.

Võ Tòng hạ đao xuống, lôi Kim Liên tới, bắt quỳ trước bàn thờ rồi quát:

- Con dâm phụ nói mau đi.

Kim Liên hồn bất phụ thể, chỉ biết thuật lại tử mĩ đầu đuôi, từ lúc buông manh trúng đầu Tây Môn Khánh, rồi cùng Tây Môn Khánh thông gian, tới lúc Tây Môn Khánh đả thương Võ Đại, Vương bà bày mưu dùng độc dược hại Võ Đại, dùng thần thể tiền bạc hại Võ Tòng, cho tới lúc được Tây Môn Khánh cưới về, nhất nhất thuật lại, không giấu giếm mảy may.

Vương bà nằm nghe, chỉ luôn miệng kêu khổ, khi Kim Liên dứt lời thì Vương bà kêu lên:

- Con khốn kia, mình mà gây tội thì ráng chịu tội, sao lại đặt điều bịa chuyện đổ lỗi cho tao?

Võ Tòng tới bàn thờ anh, thắp thêm một tuần hương, rót thêm một tuần rượu, đốt vàng mã rồi khấn rằng:

- Anh ơi, hồn anh chẳng xa, xin về chứng giám. Em là Võ Tòng rửa thù cho anh.

Kim Liên biết là không thoát, bèn tri hô lên, nhưng vừa mở miệng đã bị Võ Tòng xé áo nhét chặt vào miệng. Đoạn đè ngửa Kim Liên ra, xé áo Kim Liên để lộ khoảng bụng trắng ngần, mà bảo:

- Con dâm phụ mặt mũi đẹp đẽ lắm, nhưng đề xem lòng dạ mày thế nào.

Nói xong cầm mũi dao rạch một đường trên làn da bụng mịn màng, máu tươi toé ra. Kim Liên ú ớ trong họng, hai chân đạp lung tung. Võ Tòng đưa lưỡi dao lên miệng cắn chặt, khom người xuống, hai đầu gối đè chặt hai chân Kim Liên không cho dấy dựa, hai tay luồn vào trong bụng Kim Liên, lòi hết tim gan lục phủ ngũ tạng ra. Cả một gian phòng nhuộm đầy máu đỏ. Nghênh Nhi thấy máu thì hay tay ôm mặt không dám nhìn.

Kim Liên tắt thở, hưởng dương ba mươi hai tuổi.

Thật là:

*Một mối oan cừu, thanh xuân táng mệnh
Một cây đao sáng, hồng phấn vong thân
Chín vía du du về Diêm la điện
Ba hồn diểu diểu tới Uông tử thành
Tuyết sương làm gãy liễu kim tuyến
Gió lạt nguyệt thổi rơi cành mai ngọc
Thân kia chôn ở chốn nào
Hồn kia rồi sẽ tìm vào nhà ai.*

Thấy Kim Liên bị thảm sát, Vương bà quên cả sợ, tri hô lên:

- Trời ơi, kẻ giết người...

Tức thì một làn chớp bạc loá lên, đầu Vương bà đã lìa khỏi cổ. Giết hai người xong, Võ Tòng đem lục phủ ngũ tạng Kim Liên, dùng đao đào hố, chôn ở sau nhà.

Xong xuôi thì khoảng canh một, Võ Tòng quay vào. Nghênh Nhi nói:

- Chú ơi, cháu sợ quá.

Võ Tòng bảo:

- Cháu ơi, chú không biết làm sao hơn.

Đoạn qua nhà Vương bà định giết luôn cả Vương Triều. Nhưng số Vương Triều chưa chết, nghe tiếng kêu của mẹ lúc này, Vương Triều biết là Võ Tòng bạo hành, vội chạy sang xô cửa trước, đẩy cửa sau, tất cả đều khoá chặt bên trong, vội chạy ra tri hô lên rồi đi tìm toán lính tuần. Đồi bên hàng xóm sợ Oai Võ Tòng, không ai dám lên tiếng, chớ đừng nói gì chạy tới tiếp cứu.

Lúc Võ Tòng vượt tường sang nhà Vương bà thì thấy đèn vẫn sáng, nhưng trong ngoài không có một ai, bèn mở tung rương tử của Vương bà thấy ngoài quần áo, còn có tám chục lạng bạc và ít tư trang. Võ Tòng gói hết lại, xách đao về nhà dặn dò cháu gái, rồi đang đêm ra khỏi huyện, tìm đến với vợ chồng Trương Thanh ở Thập tự pha.

Về sau, Võ Tòng trở thành Đầu đà, lên Lương Sơn tụ nghĩa.

Hồi 34

Cũng Có Người Chôn Cát Xót Thương

Lúc Vương Triều gọi được lính tuần tới thì Võ Tòng đã xa chạy cao bay. Bên nhà Võ Đại, cửa trước mở tung, vào trong nhà thấy máu chảy đầy đất, hai xác người nằm giữa nhà, xác Kim Liên bị mổ bụng tanh banh mất hết ruột gan, Vương bà thì xác một nơi đầu một nẻo. Một mình Nghênh Nhi ngòì ngơ ngác chết khiếp tại phòng trong, hỏi thì chỉ khóc. Bên nhà Vương bà rương tử bị phá, quần áo vứt tứ tung, vật dụng ngổn ngang bừa bãi, tiền bạc mất hết. Mọi người biết là Võ Tòng đã trốn đi sau khi giết người, lấy của.

Hôm sau, sự việc được đem lên huyện. Lúc đó chức tri huyện Thanh Hà đã đổi, vị Tri huyện mới cũng họ Lý, nhưng tên là Xương Kỳ, vốn người huyện Tảo Cường, phủ Chân Định tỉnh Hà Bắc. Lý Tri huyện cho đòi đôi bên hàng xóm và khố chủ của hai nhà tới.

Vương Triều khai rằng Võ Tòng mời Vương bà và Kim Liên uống rượu rồi hạ sát. Lý Tri huyện một mặt lập thành văn án, một mặt khám nghiệm nạn nhân, đồng thời sức văn thư đi các nơi truy tìm thủ phạm.

Cũng hôm đó hai gia nhân của Chu Thủ bị là Lý An và Trương Thắng được chủ sai đem đủ trăm lạng tới nhà Vương bà để cưới Kim Liên. Tới nơi thì quan binh đang khám nghiệm tử thi, mới hay Vương bà và Kim Liên đã bị Võ Tòng sát hại, vội ôm bạc về thừa lại với chủ.

Xuân Mai nghe tin Kim Liên bị giết thì vật mình lăn khóc mấy ngày đêm, bỏ ngủ bỏ ăn. Chu Thủ bị cho gọi cả một đoàn hát vào diễn tuồng vui, nhưng Xuân Mai cũng chẳng bớt bị thương, chỉ hỏi Lý An và Trương Thắng xem thủ phạm Võ Tòng đã bị bắt chưa.

Về phần Kính Tế, chỉ một lòng lên Đông Kinh xin tiền cha để cưới Kim Liên làm vợ. Giữa đường thì gặp gia nhân của cha mình là Trần Định từ Đông Kinh xuống, nói là:

- Lão gia bệnh nặng, nãi nãi sai tôi xuống thỉnh đại gia về để lo hậu sự.

Kính Tế nghe vậy ngày đêm vượt đường mà đi.

Mấy hôm sau tới Đông Kinh, Kính Tế tìm tới nhà người dượng, chồng của cô mình, là Trương Thế Khang, nhưng Thế Khang đã chết từ lâu.

Về tới nhà thì cha là Trần Hồng đã chết được ba hôm, trong nhà đang tang ma bận rộn. Kính Tế bước vào nhà thăm xác cha rồi dạy chào mẹ và cô Mẹ Kính Tế thấy con đã khôn lớn trưởng thành thì cứ ôm lấy con mà khóc. Lát sau mẹ con, cô cháu ngồi hàn huyên.

Mẹ Kính Tế là Trương bà, bảo:

- Tuy vậy chứ cũng là một chuyện vui, một chuyện buồn.

Kính Tế ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy? chuyện gì là vui mà chuyện gì là buồn?

Trương bà đáp:

- Vui là vì thái tử được lập làm Đông cung, triều đình đại xá, buồn là giữa lúc này thì cha con lại bệnh mà chết. Nhưng nay thì việc của con là phải đem linh cữu gia gia về quê mai táng cho tử tế, như vậy mới là trọn nghĩa.

Kính Tế nghĩ bụng:

- Bây giờ gặp phải chuyện này thì chậm trễ việc cưới Kim Liên mất. Chi bằng cho chở vài xe rương hòm của cải vàng bạc về trước, rồi đợi cưới Kim Liên xong, hãy đem linh cữu gia gia về cũng không muộn.

Nghĩ xong liền thưa với mẹ:

- Nay đường xá cách trở, đạo tặc lại nhiều, đi lại thập phần khó khăn, chi bằng trước hết hãy chở các rương kim ngân tế nhuyễn về trước để xem đường đi thế nào, lỡ có gặp đạo tặc thì chỉ mất tiền của mà thôi. Sau đó mới đem linh cữu gia gia con về, làm lễ tụng kinh tại chùa

rồi mai táng cũng không muộn.

Trương bà nghe theo lời con, sửa soạn kiểm điểm của cải tư trang, cho đóng rương, chở bằng hai cỗ xe lớn, giả làm xe chở đồ, ngày mồng một tháng chạp khởi hành từ Đông Kinh, ít hôm sau thì tới huyện Thanh Hà.

Kính Tế tới thưa với cậu là Trương Đoàn luyện rằng:

- Phụ thân con đã mất, ít ngày nữa mẫu thân con sẽ đem linh cữu về, nay con chở ít hành lý đồ đạc về trước để lo thu dọn nhà cửa, đón tiếp linh cữu phụ thân con.

Người cậu nói:

- Nếu vậy thì về nhà trước lo mọi việc.

Nói xong sai gia nhân thu dọn đồ đạc mà đi.

Kính Tế mừng lắm, nghĩ bụng:

- Bây giờ ta chỉ việc cưới Kim Liên về đây, phụ thân ta đã chết, mẫu thân lại thương yêu ta, việc gì mà lo. Sau đó làm giấy bỏ vợ rồi làm đơn tố cáo nhà vợ sang đoạt của cải, để đòi lại mà chi dùng.

Nghĩ xong hý hửng gói một trăm mười lạng bạc, ôm tới nhà Vương bà. Nhưng tới nơi, đứng ngoài nhìn vào, thấy trong nhà đặt hai cái quan tài, đèn nhang nghi ngút, ngoài cửa lại có tấm bố cáo của huyện quan, viết rằng:

- Hung phạm Võ Tòng đã sát hại Phan thị và Vương bà, bản huyện vì chuyện án mạng mà bố cáo rằng ai bắt được Võ Tòng hay chỉ chỗ cho quan binh tới bắt, sẽ được thưởng năm chục lạng bạc.

Kính Tế ngần người, đang đứng vẫn vợ chưa biết tính sao thì hai người lính từ trong chạy ra quát mắng:

- Người là ai mà tới đây đứng vợ vẫn thế này, chuyện án mạng chứ không phải giỡn, thủ phạm thì chưa bị bắt, người đứng vợ vẫn, chúng ta bắt người bây giờ.

Kính Tế hoảng lên lủi mắt.

Đi tới tửu lầu ở Thạch Kiều, Kính Tế gặp một người đầu đội khăn chữ vạn, mình mặc áo xanh, bước tới bảo:

- Ca ca to gan thật, dám tới đó định thăm hỏi dò xét hay sao?

Kính Tế nhìn lại thì ra một người bạn quen, là Dương Đại lang, hiện là một chức việc trong huyện.

Hai người vái chào nhau. Dương Đại lang hỏi:

- Lâu quá không gặp ca ca, đi đâu biệt tăm vậy?

Kính Tế đem chuyện cha chết tại Đông Kinh kể ra rồi nói tiếp:

- Người thiếu phụ bị giết chính là Phan thị, một tiểu thiếp của nhạc phụ tôi lúc trước. Hồi nãy tôi đi ngang mới biết, chẳng hiểu sao lại bị thăm sát như vậy.

Dương Đại lang nói:

- Thủ phạm là Võ Tòng, em chồng cũ của Phan thị. Võ Tòng lúc trước phạm tội, bị đày ở Mạnh Châu, nhân gặp đại xá mới trở về đây. Lúc xưa Võ Tòng có gửi đứa cháu gái tại nhà dưỡng tôi là Đào nhị lang. Bây giờ dưỡng tôi lại lãnh đứa cháu gái đó về để gả chồng cho nó. Hiện hai cái xác cứ để đó, chẳng biết bao giờ mới được đem chôn, vì biết ngày nào năm nào mới bắt được hung phạm. Chỉ khổ cho đám lính huyện phải ngày đêm canh gác.

Nói xong, Dương Đại lang mời Kính Tế lên tửu lầu, gọi là đãi chung rượu tẩy trần.

Kim Liên chết, Kính Tế đau khổ vô cùng, lòng dạ rối bời, chỉ uống qua loa vài chung rượu rồi cáo từ mà về.

Tối hôm đó, Kính Tế mua ít nén hương và trăm vàng giấy, đem tới chân cầu Thạch Kiều, vọng về phía nhà Vương bà, thắp hương đốt vàng mà khấn:

- Kim Liên nàng ơi, tôi là Kính Tế có nén hương trăm vàng tới đây đốt cho nàng, chẳng qua cũng tại tôi chậm trễ mà khiến nàng uổng mạng. Nàng sống khôn chết thiêng, sớm xui khiến cho quan binh bắt được hung phạm Võ Tòng, để tôi được ra pháp trường xem xử trăm nó, có vậy mới rửa được thù này.

Khẩn xong, thì đứng lại khóc lóc một lúc rồi mới về nhà.

Về tới nhà, Kính Tế đóng hết cả cửa lại, lên giường mà nằm. Còn đang mộng lung nửa thức nửa ngủ thì thấy Kim Liên toàn thân đầy máu, tới gần Kính Tế khóc mà nói:

- Tôi chỉ mong được cùng chàng sum họp, ngờ đâu chờ mãi chẳng thấy chàng về, tôi chết đi như thế này quả là khổ lắm. Sau khi bị thằng Võ Tòng sát hại thì hồn tôi không được nhập âm ty, ngày ngày phiêu du lãng đãng khắp nơi, đêm đêm thì tìm chỗ vắng vẻ mà tá túc. Hồi chiều, chàng cho được trăm vàng, tôi cảm ơn lắm. Có điều là hung thủ chưa bị bắt, thân của tôi để ở bên đường, chàng có nghĩ tới tình xưa thì đứng ra xin chôn cất cho tôi.

Kính Tế cũng khóc mà bảo:

- Nàng ơi, tôi cũng muốn chôn cất tử tế cho nàng, nhưng sợ tôi đứng ra thì con mụ kế mẫu vô nhân vô nghĩa của vợ tôi sẽ có dịp hại tôi. Chi bằng nàng hãy tới phủ Chu lão gia bảo Xuân Mai đứng ra lo tống táng cho nàng thì tiện hơn.

Kim Liên bảo:

- Hồi nãy tôi cũng có tới phủ Thủ bị, nhưng bị vị thần coi cửa nạt nộ xua đuổi, thôi để tôi tới thử lần nữa xem sao.

Kính Tế khóc lóc bước tới nắm áo Kim Liên, nhưng bị Kim Liên hất tay ra mà tỉnh mộng. Lúc đó đúng canh ba, Kính Tế tỉnh dậy rồi mà còn như thấy mùi máu tươi phảng phất, Kính Tế bị cảm trần trọc cho tới sáng.

Thật là:

Tỉnh mộng tuôn rơi giòng cảm luy,

Một mình thức trắng đến thâu canh.

Mãi tới hơn hai tháng sau, quan binh mới được tin là Võ Tòng đã trốn lên Lương Sơn, do đó huyện quan mới cho lệnh thân nhân của hai xác chết tới lãnh xác về chôn cất.

Xác Vương bà đã có con trai là Vương Triều lo tống táng. Còn xác Kim Liên thì không được ai nhận bảo lãnh.

Trong thời gian đó, cứ vài ngày Xuân Mai lại sai Lý An và Trương Thắng ra ngoài hỏi tin tức, nhưng lần nào về cũng nói rằng chưa bắt được thủ phạm.

Đến tháng giêng, vào một đêm thượng tuần, Xuân Mai mộng thấy Kim Liên tóc tai rũ rượi mình mẩy đầy máu tới bảo:

- Xuân Mai em ơi, chị chết đi như thế này khổ lắm, đến với em nào có dễ gì, vì mỗi lần tới là một lần bị thần gác cổng nạt nộ xua đuổi. Nay hung phạm Võ Tòng đã đào thoát nơi xa mà thi thể chị thì cứ phơi bày đã quá lâu, không ai tới lãnh. Chị nhìn đi nhìn lại chẳng còn ai thân thích, chỉ còn có em. Nếu em còn nghĩ tới tình nghĩa ngày trước thì đứng ra chôn cất cho chị, như vậy ở chốn âm ty chị cũng được ngậm cười.

Nói xong khóc như mưa mà đi. Xuân Mai bước theo nắm lại định hỏi nữa, nhưng Kim Liên xô đẩy mà tỉnh mộng. Tỉnh dậy, Xuân Mai thương cảm khóc lóc không thôi.

Hôm sau, Xuân Mai gọi Trương Thắng và Lý An tới dặn:

- Hai người ra huyện coi đã có ai đứng ra lãnh chôn cất thi hài thiếu phụ chưa.

Hai gia nhân vâng lời ra đi. Lát sau trở về thưa:

- Hung phạm đã đào thoát lên Lương Sơn, không còn cách gì bắt được. Huyện quan đã cho lệnh thân nhân được phép lãnh thi hài nạn nhân về mai táng. Thi hài lão bà thì có con trai lãnh rồi, chỉ còn thi hài

thiếu phụ là chưa có ai nhận, hiện cứ để bên đường.

Xuân Mai bảo:

- Nếu vậy ta nhờ hai người lo việc đó giùm, ta sẽ trọng thưởng.

Hai gia nhân thưa:

- Tiểu phu nhân dạy vậy, sợ rằng lão gia biết được rầy máng, chúng tôi đâu dám làm.

Xuân Mai vào trong lấy ra mười lạng bạc và hai xấp lụa, đưa cho hai gia nhân và bảo:

- Không sao, để ta thưa lại với lão gia, thiếu phụ nạn nhân đó là một người chị họ xa của ta, trước làm thiếp của Tây Môn Đại quan nhân, sau thì ra khỏi nhà đó và bị thảm sát. Hai người lấy bạc này mua một cỗ áo tốt rồi lo chôn cất tử tế tại nơi nào thuận tiện ở ngoại thành giùm ta, về đây ta sẽ trọng thưởng.

Trương Thăng thấy bạc thì híp mắt lại nói:

- Nếu vậy thì tiểu phu nhân cứ để chúng tôi lo.

Lý An bảo:

- Chỉ sợ trên huyện không cho chúng tôi nhận lãnh thi hài, hay là lấy thiếp của lão gia đưa lên huyện quan mới được.

Trương Thăng nói tiếp:

- Thì cứ nói em gái của nạn nhân hiện là tiểu phu nhân trong phủ này, chẳng lẽ trên huyện dám làm khó hay sao? cần gì phải đưa thiếp.

Nói xong nhận bạc và lụa, cùng Lý An bước ra.

Trên đường đi, Trương Thăng bảo Lý An:

- Chắc là thiếu phụ kia và tiểu phu nhân mình đây trước cùng là thiếp của Tây Môn Đại quan nhân, nên thân thiết với nhau chứ chẳng phải

chị em họ hàng gì đâu. Mà nhớ không, lúc án mạng mới xảy ra, tiểu phu nhân khóc than mấy ngày bỏ cả ăn cả ngủ, lão gia gọi đàn hát về nhà mà tiểu phu nhân cũng chẳng được vui. Nay người ta chết mà không có ai nhận lãnh, tiểu phu nhân phải đứng ra lo chứ chẳng lẽ để sinh thối lên hay sao? hai đứa mình chịu khó giúp tiểu phu nhân việc này, tất nhiên tội mình sẽ được cất nhắc, vì hiện tại tiểu phu nhân nói gì, lão gia cũng răm rắp nghe theo. Vả lại mình làm việc này cũng là được phúc.

Sau đó hai gia nhân tới huyện xin lãnh chôn cất Kim Liên, lại nói:

- Hiện em gái của Phan thị là tiểu phu nhân của lão gia chúng tôi, chính tiểu phu nhân sai chúng tôi nhận lãnh tử thi để chôn cất.

Trên huyện nghe vậy thì chấp thuận ngay.

Hai gia nhân mua quan tài chỉ mất sáu lạng, lấy lụa sẵn đem theo mà khâm liệm tử tế.

Trương Thăng bảo:

- Bây giờ mình nên chôn tại khu đất của lão gia ở cạnh chùa Vĩnh Phúc, ở đó rộng rãi lắm.

Thế là hai gia nhân thuê xe chở quan tài Kim Liên tới chùa Vĩnh Phúc, nói với vị trưởng lão trụ trì rằng:

- Đây là người chị họ của tiểu phu nhân trong phủ, xin trưởng lão cho chôn tại khu đất hương hoa? của lão gia chúng tôi ở đây.

Vị trưởng lão nghe vậy thì chấp nhận ngay, cho chôn Kim Liên ở dưới gốc bạch dương.

Công việc xong xuôi, hai gia nhân trở về thừa lại với Xuân Mai, lại giao bốn lạng bạc còn thừa. Xuân Mai bảo:

- Lấy hai lạng đem đến cho trưởng lão, bảo lập đàn tụng kinh cầu siêu giùm cho, còn hai lạng thì hai người mỗi đứa một lạng.

Hai người lạy tạ nhưng không dám nhận bạc thưởng, mà chỉ nói:

- Việc này có khó khăn nặng nhọc gì, chúng tôi không dám nhận thưởng, nếu phu nhân có lòng thương xót thì xin tiền cử hai chúng tôi để nhờ lão gia cất nhắc cho, ơn đó chúng tôi chẳng bao giờ dám quên.

Xuân Mai bảo:

- Chuyện đó không khó gì, nhưng ta thưởng mà hai người không nhận thì ta giận đó.

Hai người hoảng lên vội nhận bạc, lạy tạ rồi lui ra, vừa đi vừa nói chuyện với nhau về lòng tốt của tiểu phu nhân.

Lại nói, Trần Định đưa linh cữu Trần Hồng cùng gia quyến về tới ngoại thành huyện Thanh Hà, rồi đem linh cữu vào chùa Vĩnh Phúc để làm lễ tụng kinh, sau đó thì chôn cất thóa? đáng.

Ngay từ lúc tới nơi, chẳng ai thấy Kính Tế đâu, mãi sau Kính Tế mới tới chùa Vĩnh Phúc lạy chào mẹ. Trương thị giận bảo:

- Sao người không ra tiếp tay với ta cho sớm?

Kính Tế đáp:

- Ở nhà không ai coi nhà, vả lại mấy hôm nay trong người con cũng không khoẻ.

Trương thị lại hỏi:

- Còn cữu cữu và cữu mẫu đâu, sao không thấy?

Kính Tế đáp:

- Cữu cữu nghe nói mẫu thân xuống thì dọn nhà về rồi.

Trương thị bảo:

- Sao không bảo cữu cữu cứ ở đó, dọn về làm gì.

Lát sau Trương Đoàn luyện nghe tin chị về, cũng tìm tới thăm, hai chị em hàn huyên khóc lóc. Trương thị sai dọn tiệc rượu đãi em.

Hôm sau Trương thị sai Kính Tế đem năm lạng bạc tới chùa Vĩnh Phúc nhờ vị sư trưởng tổ chức lễ niệm kinh cho Trần Hồng.

Kính Tế cưỡi lừa đi, giữa đường gặp hai người bạn là Lục Đại lang và Dương Đại lang, bèn xuống lừa mà gọi. Đôi bên vái chào nhau. Hai người bạn hỏi:

- Huynh đi đâu đây?

Kính Tế đáp:

- Linh cữu cha tôi đã được đem về, bây giờ tôi tới chùa Vĩnh Phúc để nhờ sư trưởng làm lễ niệm kinh cho cha tôi.

Hai người nói:

- Chúng đệ không biết là linh cữu lão bá đã về nên thất lễ không tới điều táng được, xin huynh niệm tình thứ lỗi.

Lại hỏi:

- Chừng nào thì làm lễ an táng?

Kính Tế đáp:

- Chắc cũng chỉ một hai ngày nữa mà thôi, niệm kinh xong là an táng ngay.

Hai người định cáo từ thì Kính Tế hỏi Dương Đại lang:

- Thi hài của Phan thị đâu rồi? ai lãnh chôn cất vậy? huynh có biết không?

Dương Đại lang đáp:

- Chừng nửa tháng trước đây, được tin báo là Võ Tông đã lên Lương Sơn làm giặc, không thể bắt được nữa, huyện quan mới cho thân

nhân tới lãnh xác về mai táng. Vương bà thì có con trai lo, còn thi hài Phan thị thì mãi ba bốn hôm sau mới có hai gia nhân của phủ Thủ bị tới lãnh, đem chôn tại chùa Vĩnh Phúc.

Kính Tế biết là Xuân Mai đã lo việc đó, bèn hỏi tiếp"

- Có phải chùa Vĩnh Phúc ở ngoại thành phía nam không?

Dương Đại lang cười:

- Thì còn chùa Vĩnh Phúc nào nữa, ở đó có đất hương hoa? của Chu lão gia.

Kính Tế vui vẻ nghĩ thầm:

- Kim Liên được an táng tại đó thật là may lắm.

Đoạn cáo từ hai người, lên lừa hỏi hỏi tới chùa Vĩnh Phúc.

Tới nơi, gặp sư trưởng, Kính Tế chưa nói gì tới việc tụng kinh cho cha mà đã hỏi ngay.

- Nghe nói là bên phủ Chu lão gia vừa cho mai táng một người đàn bà tại đây phải không?

Sư trưởng đáp:

- Có, đã mai táng cạnh cây bạch dương ở sau chùa, nghe nói người đó là chị họ của tiểu phu nhân trong phủ Chu lão gia.

Kính Tế nghe xong, không thêm tới viếng linh cữu cha, mà vội ra cổng chùa mua hương hoa đèn nến, tới mộ Kim Liên, thắp hương đốt vàng, khóc mà khấn:

- Nàng ơi, tôi là Kính Tế tới đốt cho nàng trăm vàng nữa đây, nàng sống khôn chết thiêng về mà nhận.

Lại khóc lóc một hồi rồi mới trở vào phương trượng, tới trước linh cữu cha tế lễ đốt vàng. Rồi đưa bạc cho sư trưởng dặn tới ngày hai mươi, gọi tám vị tăng tới tụng kinh làm lễ đoạn thất. Kính Tế về nhà

thừa lại với mẹ mọi chuyện.

Sau đám tang của Trần Hồng, hai mẹ con Kính Tế ở lại huyện Thanh Hà sống với nhau qua ngày.

Một hôm vào thượng tuần tháng hai, nhân nhàn rỗi, Nguyệt nương cùng Ngọc Lâu, Tuyết Nga, Tây Môn Đại thư và Tiểu Ngọc ra đứng ở cổng lớn chuyện trò và nhìn quang cảnh sinh hoạt ngoài đường phố. Ngoài đường, nhân tiết xuân ấm áp, người qua lại nhộn nhịp, xe cộ lui tới dập dềnh. Bỗng từ xa, một vị hoà thượng đi tới, theo sau đó có một thanh niên và một thiếu nữ. Hoà thượng chân đi đất, áo cà sa cũ kỹ, thấy Nguyệt nương cùng đám đàn bà con gái đang đứng ở cổng thì bước tới vái chào mà nói:

- Dinh cơ của Bồ Tát thi chủ đây quả là đồ sộ, rõ ra là gia đình giàu sang. Bàn tăng từ Ngũ Đài Sơn tới đây, được gặp thí chủ như thế này kể cũng là thiện duyên. Bàn đạo hiện đang nhờ thí chủ thập phương bố thí công quả để về trùng tu tam bảo Phật đài, nguyện mong thí chủ bỏ ra ít tài vật làm điều công đức.

Nguyệt nương nghe vậy thì sai Tiểu Ngọc vào lấy ra một xấp vải, một xâu tiền đồng và một đấu gạo trắng. Nguyệt nương vốn là người hay bố thí, giúp đỡ tăng ni, nên hoà thượng này tới là được bố thí ngay. Tiểu Ngọc đem các thứ ra, Nguyệt nương bảo:

- Người đem ra bố thí cho sư phụ đây.

Tiểu Ngọc uốn éo bước ra, đồng đành nói:

- Này, hoà thượng kia ơi, Đại nương tôi bố thí các thứ này đây, hoà thượng bước vào mấy bước mà lấy, rồi còn lạy tạ Đại nương tôi nữa chứ.

Nguyệt nương vội mắng Tiểu Ngọc:

- Đồ nghiệt súc ăn nói như vậy hay sao? người ta là đệ tử của Phật mà người dám nhạo báng như vậy hay sao? cái miệng mày như thế, lúc chết đi không để đâu hết tội cho mà coi.

Hoà thượng bước tới gần, Tiểu Ngọc cười bảo:

- Đại nương coi, ông hoà thượng này kỳ không, cứ dăm dăm nhìn ngó tôi từ đầu tới chân là thế nào?

Nói xong đưa các thứ cho hoà thượng. Hoà thượng đưa hai tay ra nhận rồi hướng về Nguyệt nương:

- Đa tạ Bồ tát thí chủ.

Tiểu Ngọc bảo:

- O', cái ông này vô lễ quá nhỉ, còn tôi đây, ông không cảm ơn sao?

Nguyệt nương vội mắng:

- Con khốn dám ăn nói vậy hả? hoà thượng đây là con Phật, lại phải cảm ơn mà hay sao?

Tiểu Ngọc hỏi:

- Đại nương bảo hoà thượng này là con trai Phật thì ai là con gái Phật? ai là con rể Phật? ai là con dâu Phật?

Nguyệt nương bảo:

- Thì các tăng nữ các ni cô là con gái của Phật chứ sao.

Tiểu Ngọc bảo:

- Như vậy tức là Vương sư bà, Tiết sư bà là con gái Phật, nhưng còn ai là con rể Phật?

Nguyệt nương phì cười mắng:

- Thôi, con tiểu dân phụ có câm miệng đi không? chỉ được cái ăn nói bậy bạ là giỏi thôi.

Tiểu Ngọc kêu lên:

- Đại nương cứ mãi mắng tôi, để cho ông hoà thượng kia cứ nhìn tôi

chòng chọc kia kia.

Ngọc Lâu bảo:

- Hoà thượng nhìn người là để nhớ mặt người rồi sẽ độ thoát cho người.

Tiểu Ngọc nói:

- Nếu ông ấy độ cho tôi thì tôi chịu.

Đám đàn bà cười khúc khích. Hoà thượng cũng vái chào mà đi.

Tiểu Ngọc nói:

- Đại nương cứ mắng tôi là nhạo báng ông hoà thượng đó, Đại nương thấy không? lúc đi, ông ta còn ngoái đầu lại liếc tôi một cái rồi mới chịu đi.

Đang nói chuyện thì thấy Tiết tẩu từ xa tới vái chào. Nguyệt nương hỏi:

- Đi đâu vậy? sao hồi này không thấy tới đây chơi?

Tiết tẩu đáp:

- Hồi này tôi bận quá, chẳng có lúc nào rảnh rang. Mấy hôm nay tôi và Văn tẩu lại bận tối mắt về chuyện mai mối cho con trai của Trương Đề hình với cháu gái của Từ Thái giám, tiếp đó là tiệc tùng của hai nhà thân gia. Tiểu phu nhân trong phủ Chu lão gia cũng cho gọi mà tôi chưa tới được, chẳng biết có giận tôi hay không.

Nguyệt nương hỏi:

- Bây giờ thì đang đi đâu đây?

Tiết tẩu đáp:

- Tôi có chút việc, phải tới thưa với Đại nương.

Nguyệt nương hỏi:

- Chuyện gì vậy? thì vào đây một lát đã.

Nói xong dẫn Tiết tẩu vào thượng phòng, cho ngồi uống trà.

Tiết tẩu ngồi xuống nói:

- Chắc là Đại nương chưa biết rằng tháng chạp năm ngoái, Trần thân gia của quý phủ đây đã chết vì bệnh tại Đông Kinh, rồi cả nhà dọn về đây, đưa linh cữu về hồi tháng giêng, tụng kinh tại chùa Vĩnh Phúc, bây giờ thì chôn cất xong xuôi rồi. Tôi cứ nghĩ là Đại nương ở đây đã biết tin, vậy mà chẳng thấy tới điếu tang, Trần lão bà có ý trông đợi Đại nương mãi.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Tôi nào hay biết gì đâu, lại cũng chẳng ai nói gì với tôi cả, chúng tôi ở đây mới chỉ biết chuyện Phan thị bị em chồng sát hại mà thôi. Rồi sau đó cũng chẳng biết là chuyện ra sao nữa.

Tiết tẩu nói:

- Thế mới biết ông bà nói đúng, người ta ai sinh ra cũng có nơi, nhưng chết đi, chưa chắc ai cũng có chốn. Ngũ nương chẳng qua là người ngu dại, làm những chuyện bậy bạ nên mới chết thảm thương như vậy, chứ nếu biết giữ bổn phận mà ở lại đây thì làm sao người em chồng có thể sát hại được. Âu cũng là oan gia tức trái cho nên mới phải chết đường chết chợ chết thảm thương như vậy. Cũng may là có Xuân Mai thư thư còn nặng tình nghĩa cũ, mới sai người đứng ra lo chôn cất, nếu không thì có ai nhận lãnh đâu, rồi thì thế biết làm sao.

Tuyết Nga đứng bên nói:

- Xuân Mai được bán cho phủ Thủ bị mới đây mà sao đã có tiền đứng ra chôn cất vậy? mà Chu lão gia cũng không nói gì hay sao?

Tiết tẩu đáp:

- Trời ơi thế là nương nương đâu có biết gì. Chu lão gia mua Xuân Mai thư thư về, thấy xinh đẹp lanh lợi, lại có tài đàn hát thì mừng lắm, đâu có cho làm a hoàn, mà nhắc lên làm đệ nhị phòng, một mình ở căn nhà ba gian đồ sộ, a hoàn đầy tớ xung quanh cả đồng, nói một thì Chu lão gia nghe mưòi. Hồi bán Xuân Mai xong, Chu lão gia thưởng cho tôi một lạng bạc và một xấp lụa. Chu phu nhân thì đã năm mươi tuổi, mắt kém, lại tu hành ăn chay trường, chẳng thiết gì việc nhà cả. Cô con gái thì hãy còn vụng dại, cho nên Xuân Mai bây giờ là tiểu phu nhân, một mình tay hòm chìa khoá cai quản việc trong phủ, tiền rường bạc bề nào có thiếu gì.

Mọi người nghe xong đều im lặng. Tiết tẩu nói vài câu chuyện nữa rồi đứng dậy cáo từ. Nguyệt nương dặn:

- Ngày mai người trở lại đây, ta soạn ít lễ vật, vải lụa vàng hương, nhờ người đem tới đểu tang Trần thân gia giùm.

Tiết tẩu hỏi:

- Còn Đại nương có đi không?

Nguyệt nương bảo:

- Nhờ người nói là trong người ta không khoẻ, hôm khác sẽ tới bái kiến Trần lão bà.

Tiết tẩu nói:

- Vậy thì Đại nương cứ cho chuẩn bị sẵn đi, sáng mai tôi sẽ tới.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Bây giờ người đến phủ Thủ Bị phải không? nếu bận thì không đến cũng được chứ gì?

Tiết tẩu đáp:

- Đâu được, bận gì cũng phải đến chứ, tiểu phu nhân ở đó đã cho gọi, không đến rồi tiểu phu nhân giận thì khổ. Tiểu phu nhân sai người gọi tôi mấy lần rồi đó.

Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Gọi người có chuyện gì vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương không biết đâu, tiểu phu nhân Xuân Mai hiện có mang được mấy tháng rồi, nay chắc là Chu lão gia mừng, gọi tôi đến để thưởng tôi chút gì.

Nói xong cáo từ mà đi.

Tuyết Nga thấy Tiết tẩu đi rồi, bèn nói:

- Con mẹ này ăn nói thấy ghét, mà chẳng hiểu con Xuân Mai mới về phủ Chu Thủ bị đây, sao đã có mang mau quá vậy? cũng chẳng hiểu Chu lão gia có bao nhiêu thâm thiệp, mà con Xuân Mai được sùng ái quá thế?

Nguyệt nương nói:

- Chu lão gia chỉ có người chánh thất và đưa con gái chứ không có hầu thiệp nào khác ngoài Xuân Mai.

Tuyết Nga bảo:

- Nó chỉ là hầu thiệp mà con mẹ Tiết vừa rồi cứ bốc nó lên đến tận trời.

Thật ra không ngờ mấy câu nói này đã đem tai họa lại cho Tuyết Nga về sau.

Thật là:

Chuyện thị phi ở đâu đâu

Mà tai họa. rớt xuống đâu không hay.

Cho nên người quân tử lúc nào cũng nên thận trọng lời nói, tai họa.

thường do cái miệng mà vào vậy.

Hồi 35

Chủ Tớ Gặp Nhau

Sáng hôm sau, Nguyệt nương cho soạn lễ vật thật hậu, chờ Tiết tẩu tới đem sang nhà họ Trần. Nguyệt nương lại sai Tây Môn Đại thư mặc đồ tang, ngồi kiệu tới thay mặt mình phúng điếu.

Tiết tẩu đem lễ vật tới thì Kính Tế đang đứng ở cửa, thấy vậy bèn hỏi:

- Ở đâu vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Thôi cậu ơi, cậu đừng có làm bộ không biết, đây là lễ vật của mẹ vợ cậu sai tôi đem tới điếu lão gia, có cả Đại cô nương tới nữa đấy.

Kính Tế mỉa mai:

- Thì ra bên vợ tôi tới điếu đấy hả? phụ thân tôi đã gần xanh cỏ rồi mà mới thấy tới điếu, sao sớm quá vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Kìa, sao cậu lại nói thế? đại nương bây giờ là thân goá bụa, có ra khỏi nhà đâu mà biết đến chuyện gì, lại cũng chẳng có ai tới báo tang, làm sao mà biết. Do đó mới trễ nãi như thế này. Mãi hôm qua tôi tới nói chuyện, Đại nương mới biết đó. Xin cậu đừng giận.

Đang nói thì kiệu của Đại thư ngừng ở cửa, Kính Tế làm bộ hỏi Tiết tẩu:

- Ai vậy?

Tiết tẩu bảo:

- Đừng có giả vờ, còn ai vào đây nữa, thì Đại cô nương vợ cậu chứ ai. Hôm nay đại nương khó ở trong mình nên Đại cô nương đi thay,

vả lại đại cô nương là phận dâu con thì phải đến chứ sao.

Kính Tế nói lớn:

- Đuổi con dâm phụ đó về đi, dâu con gì nó, nhà này không cần nó.

Tiết tẩu bảo:

- Kìa sao cậu quá nóng giận như vậy? Dâu sao thì cũng là chỗ vợ chồng.

Kính Tế bảo:

- Nó không phải là vợ tôi nữa, tôi không cần nó nữa.

Đoạn nhìn ra, thấy Đại thư xuống kiệu, vội chạy tới đập người phu kiệu một đập rồi quát:

- Có đem kiệu đi không, tao đập nát kiệu ra bây giờ, mà con dâm phụ kia cũng khó yên với tạ Cút đi mau.

Hai người phu kiệu thấy Kính Tế làm dữ, vội khiêng kiệu đi.

Tiết tẩu vào nhà gọi được Trương bà ra thì kiệu đã đi xa rồi. Tiết tẩu không biết sao, đành thưa với Trương bà nhận lễ vật rồi trở về thưa chuyện lại với Nguyệt nương.

Nguyệt nương nghe chuyện xong giận uất lên bảo:

- Thằng khốn đó hành động như vậy thì quả là không còn trời đất nào nữa. Sao lúc gia gia sinh tiền làm quan thì nó vác mặt tới đây ở suốt mấy năm, mà bây giờ nỡ lay oán để báo ân như vậy. Chẳng qua là nó làm điều bậy bạ như nhuốc, ta đánh mắng nó nên nó thù đấy thôi.

Đoạn quay sang bảo Đại thư:

- Con à, cha mẹ vợ nó đã không coi ra gì, nhưng con là vợ nó, mà đã là vợ thì sống làm người bên chồng, chết làm ma bên chồng, ta cũng không dám giữ con ở nhà, sợ tiếng đời chê trách. Vậy thì ngày mai con cứ tới lần nữa, đừng sợ nó, nó không dám to gan lớn mật giết

nổi con đâu, chẳng lẽ không còn vương pháp luật lệ gì hay sao, mà nó có thể muốn làm gì thì làm.

Sáng hôm sau, Nguyệt nương lại cho gọi kiệu đưa Đại thư tới nhà Kính Tế, có Đại An đi theo.

Kính Tế vắng nhà, vì phải tới trông coi đắp mộ cho cha Mẹ Kính Tế,, Trương bà, là người biết lẽ, giữ Đại thư lại rồi bảo Đại An:

- Người về thưa với Đại nương là ta rất cảm tạ về lễ vật đem tới, xin Đại nương đừng chấp Kính Tế, hôm qua nó ăn nói hành động xằng bậy vì nó say rượu đầy thôi, để rồi ta sẽ dạy nó.

Đoạn sai khoản đãi Đại An rồi cho về.

Đến tối, Kính Tế về tới nhà, vừa thấy Đại thư là xông tới đánh đá mà mắng:

- Con dâm phụ, mày bảo tao ăn nhờ ở đậu, vậy còn tới đây làm gì nữa? mày biết không? nhờ có của cải kim ngân tao đem tới mà mày mới có được cái sản nghiệp như ngày nay. Gia đình mày sang đoạt của cải của tao chứ tao không có hề ăn một hột cơm nào của gia đình mày đâu. Cha tao chết chôn đã cả tháng nay, bây giờ tao cần mẹ con mày tới điếu tang hay sao?

Đại thư cũng không vừa mắng lại rằng:

- Đồ khốn kiếp vô liên sỉ, con dâm phụ đó bị đuổi ra rồi bị giết, bây giờ anh lại trút giận lên đầu tôi phải không?

Kính Tế nghe nói tới Kim Liên thì càng giận hơn nhảy tới nắm tóc vợ mà đánh. Trương bà phải chạy lại can, Kính Tế xô mẹ ra. Trương bà khóc nói:

- Thằng chết ôn chết dịch bất hiếu bất nghĩa kia, mày không coi tao là mẹ nữa hay sao mà xô đẩy tao như thế?

Ồn ào lên một hồi rồi Kính Tế ra đường gọi một cỗ kiệu tới, đuổi vợ về mà bảo:

- Con dâm phụ còn vác mặt lại đây nữa thì tao giết mày.

Đại thư về tới nhà thì sợ hãi lắm, ở lì trong nhà, không dám đi đâu nữa.

Thật là:

Ai ngờ câu chuyện thêm phiền phức

Buồn giận thành ra oán hận sâu.

Một hôm vào tiết Thanh Minh tháng ba, Nguyệt nương sai soạn vàng hương, rượu thịt và nhiều lễ vật khác để ra ngoại thành làm lễ tảo mộ cho Tây Môn Khánh, Tuyết Ngà và Đại thư ở nhà coi nhà. Ngọc Lâu, Tiểu Ngọc và nữ mẫu Như Ý bồng Hiếu ca nhi đi theo. Lại có cả vợ chồng Ngô Đại cửu cùng đi.

Cảnh vật ở ngoại thành muôn phần xanh tươi đẹp, hoa hồng liễu lục, mây trắng trời xanh. Người ngựa nườm nượp, xe cộ dập dìu, thật một năm bốn mùa không mùa nào bằng được mùa xuân. Ngày xuân thì gọi là lệ nhật, gió xuân thì gọi là hòa phong, con ngựa ngày xuân gọi là bảo mã, cỗ kiệu ngày xuân gọi là hương xa, con đường mùa xuân gọi là phương kính, thậm chí đến bụi đất mùa xuân cũng được gọi là hương trần. Thấy hoa đua sắc, cỏ đua tươi thì bảo là xuân tín, thời gian mùa xuân thì gọi là thiều quang.

Đi chừng năm dặm thì tới mộ phần của Tây Môn Khánh, nơi đây được xây cất thành một toà biệt thự có đủ phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp y như dành cho người sống. Đại An đem các lễ vật vào, gia nhân lo nhóm lửa nấu đồ ăn để cúng.

Nguyệt nương, Ngọc Lâu và mọi người ngồi trên nhà khách dùng trà, trong khi Đại An và các gia nhân lo bày lễ tam sinh và các thứ rượu thịt lên tế đài trước phần mộ chủ.

Nguyệt nương thấy mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi mà chưa thấy vợ chồng Ngô Đại cửu tới. Nguyên vợ chồng Ngô Đại cửu, mới đầu thì hẹn cùng đi, nhưng phút chót lại nói là sẽ đến sau.

Mãi tới giờ Tỵ mới thấy vợ chồng Ngô Đại cửu cưỡi lừa, đem một vài

gia nhân tới. Nguyệt nương chạy ra rước vào hỏi:

- Sao tẩu tẩu không dùng kiệu, lẽ này làm sao cưới nổi.

Đoạn mời vào phòng trong thay áo, trở ra dùng một tuần trà, rồi bắt đầu tới trước phần mộ của Tây Môn Khánh. Nguyệt nương châm năm nén hương lớn, đưa cho vợ chồng Ngô Đại Cữu hai cây, Ngọc Lâu một cây, nhũ mẫu Như Ý cầm giùm Hiếu ca nhi một cây, còn mình thì cầm một cây, vái lạy trước mộ rồi khấn rằng:

- Chàng ơi, nay nhân tiết Thanh minh, tôi là Ngô thị, cùng Mạnh Tam nương và con chúng ta là Tây Môn Hiếu, tới trước mộ chàng, có nén hương trăm vàng đốt cho chàng. Chàng sống khôn thác thiêng, xin về chứng giám, phù hộ cho vợ cho con, cho những người ra tảo mộ chàng hôm nay. Chàng ơi, tình phu thê gắn bó, nghĩa chồng vợ đậm đà, chàng về chứng giám cho tôi.

Khấn xong thì cắm hương vào bát rồi phục xuống mộ mà khóc. Ngọc Lâu cũng bước tới khấn vái rồi phục xuống mà khóc cùng Nguyệt nương. Nhũ mẫu Như Ý bồng Hiếu ca nhi tới trước mộ, quỳ lạy khấn vái rồi cũng khóc. Sau cùng là vợ chồng Ngô Đại Cữu tới khấn vái.

Làm lễ xong, Đại An đem vàng mã ra đốt rồi vào phòng khách dọn tiệc rượu. Nguyệt nương mời vợ chồng Ngô Đại Cữu nhập tiệc. Ngọc Lâu ngồi cạnh Nguyệt nương. Cuối cùng là Tiểu Ngọc, Như Ý bồng Hiếu ca nhi và một a hoàn của Ngô Đại Cữu là Lan Hương. Mọi người uống rượu trò chuyện.

Nguyên đêm hôm trước, Xuân Mai nằm với Chu Thủ bị, giả vờ nằm mộng mà khóc thút thít. Chu Thủ bị hỏi thì Xuân Mai đáp:

- Tôi nằm mơ thấy mẫu thân tôi về bảo là tiết Thanh minh, nhà nào cũng tảo mộ đốt vàng, mà tôi là con, lại chẳng ngó ngàng gì tới mẹ. Do đó, tỉnh dậy, tôi buồn mà khóc.

Chu Thủ bị bảo:

- Như vậy tức là nàng cũng có hiếu, đó là điều đáng khen, nhưng không biết mộ mẹ nàng ở đâu?

Xuân Mai nín khóc đáp:

- Ở sau chùa Vĩnh Phúc, phía nam ngoại thành đó.

Chu Thủ bị bảo:

- Tưởng xa xôi gì chứ chùa Vĩnh Phúc thì ngày mai để bảo chúng nó soạn lễ vật cho nàng ra tảo mộ mẹ.

Thì ra Xuân Mai lúc đứng ra chôn cất cho Kim Liên đã giấu Chu Thủ bị, và bây giờ lại bịa chuyện để được đi tảo mộ Kim Liên.

Hôm sau, Chu Thủ bị sai gia nhân soạn lễ vật thật hậu, đem ra phần đất hương hoa? của gia đình, dành để an táng người trong nhà, nơi đây có cả một trang viện nguy nga, có hoa viên đình đài rộng rãi. Chu Đại nương cùng con gái và Xuân Mai, mỗi người ngồi trên một cỗ kiệu bốn người khiêng, gia nhân xúm xít trong ngoài, quân hầu dẹp đường mà đi.

Trong khi đó, tại mộ phần của Tây Môn Khán, ăn uống xong xuôi, Nguyệt nương sai gia nhân dọn dẹp các thứ, rồi gọi thêm một cỗ kiệu cho Ngô Đại cứu mẫu, mọi người ra đường ngoạn cảnh. Ngô Đại cứu cưỡi lừa đi cạnh, gia nhân theo sau.

Đi ba dặm thì tới Đào Hoa điểm, năm dặm thì tới Hạnh Hoa thôn, dọc đường đúng là cảnh "ngựa xe như nước áo quần như nêm", trai thanh gái lịch dập dìu, người đi tảo mộ, kẻ thưởng xuân vui tiết Hàn thực, vui hội Đạp thanh.

Đang đi thì thấy trước mặt, bên gốc hòe lớn xanh tươi là một ngôi chùa lớn. Nguyệt nương hỏi:

- Ngôi chùa nhỏ này tên gì vậy?

Ngô Đại cứu giục lừa tới gần đáp:

- Đây là viện hương hoa? của Chu lão gia, tên gọi Vĩnh Phúc Thiền Lâm. Lúc sinh tiền, dựng nhà ta từng cúng rất nhiều tiền để trùng tu Phật điện, cho nên bây giờ mới được sáng sửa khang trang như vậy đó.

Nguyệt nương bảo chị dâu:

- Chúng mình cũng nên vào chùa thăm cảnh Phật một chút.

Mọi người xuống kiệu vào chùa. Một tiểu sa di trông thấy vội vào báo với vị trưởng lão:

- Có một đám người sang trọng lắm, đang vào chùa đây.

Trưởng lão vội bước ra nghênh tiếp, nhận ra Ngô Đại cứu, Trưởng lão vội cung kính thi lễ, rồi sai các tiểu tăng mở hết các cửa trong chùa, đoan nói:

- Kính thỉnh liệt vị Bồ Tát thí chủ du ngoạn cảnh Phật.

Lại sai một tiểu tăng hướng dẫn đi coi khắp nơi trong chùa. lát sau mọi người trở lại phương trượng, vị Trưởng lão sai đem trà mời dùng, mọi người an tọa. Ngô Đại cứu hỏi:

- Dám hỏi đạo hiệu của trưởng lão đây.

Vị trưởng lão đáp:

- Đạo hiệu của bản tăng là Đạo Liên, còn chùa này là viện hương hoa? của ân chủ Chu lão gia trong soái phủ, hiện trong chùa có tất cả một trăm mười vị tăng, không kể rất nhiều vị tăng khác vân du tới trạm trú toạ. thiền tại đây để đáp báo công đức chí thí chủ tứ phương.

Đoạn gọi tiểu tăng dọn tiệc chay tại phương trượng khoản đãi. Nguyệt nương nói:

- Chúng tôi chẳng dám quấy quả trưởng lão.

Nói xong lấy ra năm tiền, bảo Ngô Đại cứu đưa cho trưởng lão, rồi nói:

- Có chút ít để trưởng lão mua hương cúng Phật.

Trưởng lão cảm tạ rồi nói:

- Liệt vị Bồ Tát thí chủ tới đây, chúng tôi mới chỉ có chung trà nhạt tiếp đãi mà đã cho nhiều quá.

Lúc đó tiệc chay đã dọn xong, trưởng lão mời mọi người dùng. Bữa tiệc vừa mới bắt đầu thì có hai quân hầu hung hăng bước vào bảo:

- Trưởng lão, không mau ra mà nghênh tiếp hay sao? Tiểu phu nhân trong phủ tới đó.

Vị trưởng lão lật đật đứng dậy xốc lại mũ đạo và áo cà sa rồi nói:

- Cảm phiền liệt vị thí chủ tạm lánh sang tiểu phòng bên cạnh đây chốc lát, đợi tiểu phu nhân niệm hương xong thì lại xin mời tiếp tục dùng tiệc chay với bản tăng.

Nói xong, sai ngay sa di dọn dẹp bàn tiệc.

Ngô Đại cứu và Nguyệt nương đứng dậy cáo từ nhưng vị trưởng lão cứ nhất định giữ lại.

Trong khi đó chuông chùa được đánh lên từng hồi để tiếp đón Xuân Mai. Vị trưởng lão ra tận cổng chùa đứng đợi, đám tiểu tăng đứng dọc hai bên cổng. Kiệu Xuân Mai hãy còn ở xa, đám quân hầu lăng xăng chạy trước hô hoán dẹp đường. Khoảnh khắc kiệu Xuân Mai ngừng tại cổng chùa, a hoàn vén rèm kiệu, Xuân Mai yếu điệu bước xuống. Vị trưởng lão cúi mình chấp tay nói:

- Tiểu tăng không được biết sớm là tiểu phu nhân tới nên không ra nghênh tiếp từ xa được, xin tiểu phu nhân tha tội.

Xuân Mai đáp:

- Làm phiền trưởng lão quá.

Nói xong gọi gia nhân dẫn thẳng vào nơi có mộ phần Kim Liên, sai đặt bàn dọn lễ vật. Các thứ xong xuôi, gia nhân quân hầu lui ra đứng hai bên. Xuân Mai từ từ bước tới thắp hương, vái bốn vái rồi khấn:

- Nương nương ơi, hôm nay tôi là Bàng thị tới đốt vàng cho nương nương đây, nương nương may mắn được lên Niết bàn, còn không may thì về nhận tiền này. Lúc trước tôi đã hết lòng nói để Chu lão gia cưới nương nương về cùng tôi sum họp một nhà, nào ngờ tôi chậm trễ quá để nương nương phải chết thảm vì tay kẻ thù. Xin nương nương hiểu cho lòng tôi.

Khẩn xong, sai gia nhân đốt vàng mã rồi cất tiếng khóc bi ai.

Trong khi đó, Nguyệt nương ngồi tại tầng phòng, nghe nói là có tiểu phu nhân đến, nhưng chờ mãi không thấy vào, liền hỏi một vị hoà thượng, vị này đáp:

- Cách đây ít lâu, trong phủ Chu lão gia cho táng ở sau chùa một thiếu phụ, nói là thư thư của tiểu phu nhân, nên hôm nay nhân tiết Thanh minh, tiểu phu nhân tới đốt vàng cho chị, hiện còn đang ở ngoài mộ phần.

Ngọc Lâu bảo;

- Hay là không phải Xuân Mai tới.

Nguyệt nương cũng nói:

- Xuân Mai thì có người chị nào táng ở đây đâu.

Bèn hỏi vị hoà thượng:

- Tiểu phu nhân trong phủ quý tính là gì vậy?

Vị hoà thượng đáp:

- Tiểu phu nhân họ Bàng, hôm nọ có đưa cho trưởng lão chúng tôi bốn năm lạng bạc để làm lễ tụng kinh siêu độ.

Ngọc Lâu bảo:

- Hồi sinh tiền, gia gia có lần nói với tôi là Xuân Mai họ Bàng, là con lớn trong nhà nên gọi là Bàng đại thụ Chắc là nó đó.

Đang nói chuyện thì nghe tiếng vị trưởng lão gọi sa di:

- Mau sửa soạn trà lên nhé.

Sau đó là tiếng gia nhân đầy tớ ồn ào, rồi Xuân Mai tiến vào phương trượng. Nguyệt nương và mọi người hé tấm màn trong tầng phòng nhìn ra, thì thấy đúng là Xuân Mai, nhưng đẹp đẽ sang trọng hơn trước bội phần. Xuân Mai có vẻ mập ra, khuôn mặt đầy đặn như vàng trắng, vàng đeo ngọc giắt đầy người, mặc áo đại hồng, quần thúy lam thêu kim tuyến, thập phần quý phái.

Vị trưởng lão đón tiếp Xuân Mai vào ngồi trong phương trượng. Tiểu sa di đem trà ra, trưởng lão hai tay nâng mời mà nói:

- Tiểu tăng quả tình không biết là tiểu phu nhân tới đây tế trước phần mộ do đó không chuẩn bị được gì, nguyện mong tiểu phu nhân thứ tội.

Xuân Mai nói:

- Đâu dám, tôi còn phải nhờ trưởng lão nhiều nữa chứ, tiện đây cũng cảm tạ trưởng lão về lễ niệm kinh hôm nọ.

Vị trưởng lão đáp:

- Không dám, tiểu phu nhân dạ quá lời, đó là bổn phận tiểu tăng phải báo đáp cho ân chủ, hôm nọ lại được tiểu phu nhân sai đem cho quá nhiều lễ vật và tiền bạc. Hôm đó tiểu tăng hết lòng cho thoa? đáng, tụng kinh cả một ngày mới xong, đến tối hai vị quản gia mới ra về, tiểu tăng có nhờ hai vị đó trình lại với tiểu phu nhân.

Xuân Mai gật đầu, tiếp lấy chung trà mà uống. Vị trưởng lão lại nói;

- Thỉnh tiểu phu nhân ngồi lại uống thêm chung trà nữa.

Vị trưởng lão cứ cà kê dê ngỗng khiến Nguyệt nương và mọi người ngồi chờ trong này sốt ruột, muốn ra về lại sợ bất tiện.

Lát sau Nguyệt nương sợ trời chiều, về nhà quá tối, bèn nhờ vị hoà thượng mời trưởng lão vào để cáo từ, Trưởng lão không chịu, nhất

định lưu lại, rồi trở ra phương trượng thưa với Xuân Mai:

- Tiểu đạo còn chuyện này muốn bẩm với tiểu phu nhân.

Xuân Mai bảo:

- Trưởng lão có điều gì xin cứ dạy.

Vị trưởng lão nói:

- Bên trong tầng phòng hiện có mấy vị nữ thí chủ nhân đi du ngoạn, có tới đây thăm cảnh Phật, bây giờ các vị đó muốn ra về, tôn ý tiểu phu nhân thế nào, xin chỉ dạy cho.

Xuân Mai bảo:

- Sao trưởng lão không thỉnh các vị đó ra đây ngồi?

Vị trưởng lão vào mời ra. Nguyệt nương không chịu, đáp:

- Trưởng lão cứ nói là không gặp chúng tôi, trời chiều rồi, xin cho chúng tôi về.

Vị trưởng lão nghĩ rằng mình đã nhận tiền bố thí mà chưa khoản đãi được gì thì không yên lòng, nên cứ giục Nguyệt nương và mọi người ngồi ngoài phương trượng, Nguyệt nương không từ chối được, bèn cùng Ngọc Lâu và Ngô Đại cứu mẫu bước ra.

Xuân Mai vừa nhìn thấy đã nói:

- Tưởng ai, hoá ra nhị vị nương nương và đại cứu mẫu.

Nói xong đứng dậy mời ba người ngồi, rồi trước tiên sụp lạy Ngô Đại cứu mẫu.. Ngô Đại cứu mẫu hoảng lên đứng dậy tránh ra một bên mà nói:

- Kìa, tiểu phu nhân, bây giờ không phải ngày trước, xin tiểu phu nhân đừng để tôi mang tội thất kính.

Xuân Mai cứ lạy rồi đứng dậy nói:

- Sao đại cữu mẫu lại dạy vậy? Tôi đâu phải như người khác, tôn ty thượng hạ là lẽ tự nhiên, bỏ sao được.

Đoạn lần lượt sụp lạy Nguyệt nương và Ngọc Lâu. Hai người đều lạy trả lễ, nhưng Xuân Mai không chịu, nâng hai người dậy mà nói:

- Tôi quả không biết liệ vị có mặt tại nơi này, nếu biết sớm thì đã thỉnh ra bái kiến.

Nguyệt nương nói:

- Từ bấy đến nay chúng tôi bận rộn không tới quý phủ thăm hỏi thư thư được, xin thư thư đừng giận.

Xuân Mai đáp:

- Sao đại nương lại dạy như vậy, tôi đâu dám giận gì.

Lại thấy Như Ý bỗng Hiếu ca nhi đứng sau thì bảo:

- Mới có ít lâu mà ca nhi mau lớn quá.

Nguyệt nương bảo Như Ý:

- Người và Tiểu Ngọc không ra lạy chào thư thư hay sao?

Như Ý và Tiểu Ngọc tươi cười bước ra lạy chào, Xuân Mai đều đỡ dậy.

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, cứ để cho chúng nó bái kiến.

Xuân Mai chỉ cười, rút trên đầu ra một đôi trâm vàng, cài lên mũ Hiếu ca nhi, Nguyệt nương thấy vậy nói:

- Đa tạ thư thư.

Rồi bảo Như Ý:

- Không bắt ca nhi lạy tạ hay sao?

Như Ý bảo Hiếu ca nhi chấp tay vái Xuân Mai. Xuân Mai vui vẻ lắm. Ngọc Lâu bảo:

- Hôm nay mà thư thư không tới đây thì làm sao chúng tôi được gặp vui vẻ như thế này?

Xuân Mai đáp:

- Chẳng giấu gì nhị vị nương nương. Ngũ nương tôi tứ cố vốn thân, nên tôi cho chôn cất sau chùa này, hôm nay nhân tiết Thanh minh, tới đây đốt cho Ngũ nương ít vàng gọi là cho trọn nghĩa tình ngày xưa. Nếu không có tôi thì ai đứng ra lo lắng cho Ngũ nương bây giờ.

Nguyệt nương nghe xong không nói gì. Ngô Đại cữu mẫu bảo:

- Thật thư thư là người có ân có nghĩa lắm, đã đứng ra lo mai táng lại còn nhớ tới tảo mộ đốt vàng nữa.

Xuân Mai nói:

- Thì đại cữu mẫu nghĩ coi lúc trước, Ngũ nương đối với tôi rất tốt, vậy mà khi chết thì chết tủi chết nhục, thi hài lại không ai nhận lãnh, nên tôi phải đứng ra lo cho trọn nghĩa.

Trong khi nói chuyện thì tiệc chay đã dọn xong, tiệc gồm hai bàn toàn món ăn chay thịnh soạn, trưởng lão mời mọi người ăn uống.

Tiệc xong, mọi người ngồi uống trà nói chuyện. Ngọc Lâu muốn đốt cho Kim Liên ít vàng gọi là trọn nghĩa chị em, bèn lấy ra năm tiền, nhờ một tiểu sa di mua vàng hương. Vị trưởng lão thấy vậy bèn bảo:

- Nương nương không phải mua, ở đây tiểu tăng còn nhiều, để xin lấy ra kính biếu nương nương.

Nhưng Ngọc Lâu cứ đưa tiền cho vị trưởng lão, rồi nhờ sa di đưa vào thăm mộ Kim Liên.

Tới nơi thấy mộ cao ba thước, dọn dẹp sạch sẽ, bèn bước tới thắp hương, vái một vái rồi khấn:

- Ngũ thư thư ơi, tôi là Mạnh Ngọc Lâu, không biết thư thư được an táng ở đây, nay mới tới đốt cho thư thư được trăm vàng, xin thư thư về mà nhận.

Khấn xong thì khóc.

Như Ý thấy Ngọc Lâu vào thăm mộ Kim Liên thì cũng định bông Hiếu ca nhi thỏo, nhưng Nguyệt nương bảo:

- Đừng bông ca nhi đi đâu, làm ca nhi sợ.

Như Ý nói:

- Không sao đâu, đại nương yên tâm.

Nói xong cứ bông Hiếu ca nhi ra. Tới mộ Kim Liên thì thấy Ngọc Lâu đang vừa đốt vàng vừa khóc.

Trong phương trượng, sau vài tuần trà, Xuân Mai sai gia nhân lấy đồ ăn mặn bày ra đây hai bàn, mời Ngô Đại cữu mẫu và Nguyệt nương dùng. Lát sau Ngọc Lâu vào, cũng được mời dự tiệc mặn. Cuối tiệc là Như Ý và Tiểu Ngọc.

Xuân Mai lại sai dọn riêng một bàn tiệc đem vào tặng phòng cho Ngô Đại cữu. Đang ăn uống chuyện trò vui vẻ thì thấy hai quân hầu vào quỳ bẩm:

- Lão gia đang ở trang viện, sai chúng tôi tới thỉnh tiểu phu nhân tới coi hát tuồng, đại phu nhân và tiểu thư cũng đang ở đó, xin tiểu phu nhân tới ngay cho.

Xuân Mai chậm rãi bảo:

- Người về trình với lão gia là ta biết rồi.

Hai quân hầu lạy chào mà đi. Nguyệt nương thấy vậy cùng Đại cữu mẫu đứng dậy bảo:

- Thôi, trời cũng đã chiều, hôm nay làm phiên thư thư cũng nhiều rồi, thư thư lại hữu sự, xin cho chúng tôi về.

Nhưng Xuân Mai không chịu, nhất định giữ lại, sai gia nhân đem chung lớn tới uống rượu rồi bảo:

- Liệt vị nương nương và tôi gặp ít xa nhiều, nay gặp nhau đây thì xin ngồi lại cho thoa? tình mong nhớ, còn chút thân tình, xin đừng để đứt. Tôi ở đây cũng chẳng có ai thân thích, tôi sẽ tới lui thăm viếng liệt vị nương nương.

Nguyệt nương bảo:

- Thư thư à, thư thư nói vậy là quý rồi, chúng tôi đâu dám làm nhọc thư thư, để rồi chúng tôi sẽ tới vấn an thư thư.

Lát sau Nguyệt nương nói:

-Thôi bây giờ cũng muộn rồi, sợ chúng tôi về không kịp, đại cữu mẫu đây hôm nay lại không có kiệu.

Xuân Mai sốt sắng:

- Nếu đại cữu mẫu không có kiệu thì tôi có sẵn nhiều ngựa đây, để bảo gia nhân thỉnh đại cữu mẫu lên ngựa đưa về tận nhà.

Nhưng đại cữu mẫu từ chối nói là đã có lừa rồi.

Sau đó mọi người đứng dậy, Xuân Mai gọi gia nhân lấy một xấp vải và năm tiền, đưa cho trưởng lão. Trưởng lão cảm tạ rồi tiễn mọi người ra cổng.

Tới cổng, Xuân Mai bái biệt mọi người, chờ cho mọi người lên kiệu hết, mới lên kiệu mà đi. Gia nhân lại xúm xít, quân hầu lại hô hoán dẹp đường.

Hồi 36

Cuộc Phiêu Lưu Tai Hại

Mọi người ra khỏi chùa Vĩnh Phúc, theo đường lớn mà đi. Đại An đã đặt tiệc trước tại tửu lầu ở Hạnh Hoa thôn, và đang đứng đợi tại đó. Thấy mọi người tới, Đại An chạy ra tiếp đón rồi hỏi:

- Sao bây giờ Đại nương mới đến?

Nguyệt nương đáp:

- Xuân Mai mời ở lại chùa dùng tiệc nên mới chậm trễ.

Rồi kể sơ cho Đại An nghe về việc gặp gỡ Xuân Mai.

Đại An hướng dẫn mọi người lên lầu, phân ngôi thứ ngồi uống rượu thưởng xuân, từ trên lầu nhìn xuống cảnh người ngựa kiệu xe tấp nập dưới đường.

Trong lúc mọi người đang ngồi trên tửu lầu uống rượu, ngắm cảnh chuyện trò, thì dưới đường một đám người ngựa ồn ào kéo tới, cũng khoảng hai ba chục người đàn ông thanh niên. Nguyên đó là đám bạn bè và tùy tùng của con trai Lý Tri huyện là Lý Nha Nội, tên thật là Lý Cửng Bích. Lý Nha Nội khoảng ngoài ba mươi, hiện đang theo học tại Quốc tử giám, vốn người phong lưu bác lã, lười chuyện sách vở thi thư mà chỉ thích nuôi chó, cưỡi ngựa, săn bắn và lui tới các nhà ca nhi kỹ nữ, các nơi tửu tiếm trà đình, do đó còn có danh hiệu là Lý Lãng tử.

Hôm nay Lý Nha Nội đội mũ kim đỉnh, mặc áo lụa mềm, chân đi hài vàng, cùng với viên Lang lại là Hà Bất Vi, dẫn bạn bè thủ hạ, đeo cung tên cưỡi ngựa đi săn bắn và thưởng xuân.

Đám người ngựa dừng lại ở chân tửu lầu, bỗng Lý Nha Nội ngược nhìn lên, tình cờ thấy một đám đàn bà con gái đang ngồi uống rượu trên lầu, bất giác lòng dạ xao xuyến, ngây người mà nhìn không chớp mắt, rồi nhìn Nguyệt nương mà nghĩ thầm:

- Không biết đàn bà con gái nhà ai thế kia, có chồng hay chưa mà xinh đẹp quá.

Đoạn gọi thủ hạ là Trương Nhân tới dặn nhỏ:

- Người thử dò hỏi xem ba người đàn bà mặc đồ trắng kia là ai, ở đâu, rồi cho ta biết ngay.

Trương Nhân vâng lời chạy đi, lát sau trở lại thưa:

- Mấy người đó là thê thiếp của Tây Môn Khánh ở huyện này. Người già nhất, có chồng họ Ngô, là chị dâu. Người mảnh mai là Ngô Nguyệt nương, chính thất của Tây Môn Khánh, người mập hơn một chút là vợ thứ ba của Tây Môn Khánh họ Mạnh, tên Ngọc Lâu. Hiện mấy người đó đều đang ở goá.

Lý Nha Nội thường tiên cho thủ hạ rồi lại xoay qua nhìn ngắm Ngọc Lâu không chớp mắt.

Trong khi đó, trên tẩu lầu, Nguyệt nương ra lệnh cho Đại An sửa soạn các thứ để ra về.

Lại nói về Tuyết Nga và Tây Môn Đại Thư ở nhà rảnh rang, quá trưa, ăn cơm xong, hai người ra đứng trước cổng lớn nhìn cảnh qua lại ngoài đường.

Đang đứng thì thấy một người hàng xén, gánh các thứ phấn son gương lược đi tới. Thường thường những người này kiêm cả nghề mài gương chùi gương. Đại Thư nói:

- Tấm gương của tôi mờ quá, tiện đây đem ra cho tráng thủy hay chùi lại mới được.

Bèn sai Bình An gọi người mài gương lại.

Người nọ tới đặt gánh xuống nói:

- Tôi không biết chùi gương mài kính, mà chỉ bán trâm thoa phấn son gương lược thôi.

Nói xong đứng đợi ngoài cổng, mắt lom lom nhìn Tuyết Nga.

Tuyết Nga bảo:

- Nếu ông không biết chùi gương mài kính thì đi đi, sao lại đứng đó nhìn tôi chòng chọc vậy?

Người bán hàng bảo:

- Tứ nương và Đại cô nương không nhận ra tôi hay sao.

Đại thư ngắm nghĩ rồi nói:

- Trông cũng quen lắm.

Người bán hàng nói:

- Tôi là Lai Vương, bị đuổi ngày trước đây.

Tuyết Nga ngạc nhiên:

- Mấy năm nay người đi đâu, sao bây giờ lại về đây?

Lai Vương đáp:

- Hồi đó tôi bị đuổi về quê ở Từ Châu, thất nghiệp chẳng biết làm gì, mới xin vào ở cho một vị lão gia, vị này tới kinh làm quan, nhưng tới nửa đường, nghe tin cha từ trần, lại quay về. Sau đó thì tôi vào ở cho một tiệm kim hoàn, và học được nghề kim hoàn mà mưu sinh độ nhật. Bây giờ thì tôi về đây làm việc với một người thợ kim hoàn khác, làm mấy món trâm thoa lật vặt và mua ít đồ khác đem bán. Hôm nay đi ngang đây, thấy tứ nương và Đại cô nương đứng ngoài này, nhưng tôi không dám tới chào hỏi. Chưa biết tính sao thì Tứ nương và Đại cô nương cho Bình An tới gọi. Thế mà tôi đứng đây rồi, cũng vẫn chưa dám nói ngay.

Tuyết Nga bảo:

- Vậy mà ta nhận mãi cũng không ra. Nhưng đã là người cũ thì người ngại gì mà không nói trước.

Lại hỏi:

- Người bán những món gì đây? đem thử vào trong này cho chúng ta coi.

Lai Vượng ghé hàng vào bên trong cổng, lấy ra một ít trâm thoa và các đồ trang sức rẻ tiền cho hai người coi. Tuy là những thứ tầm thường, nhưng cách làm lại rất tinh xảo mỹ thuật. Tuyết Nga và Đại Thư coi một lúc rồi hỏi:

- Lai Vượng à, người có các thứ hoa bạc để cài đầu cài mũ không?

Lai Vượng lấy ra đủ loại đưa cho hai người coi. Đại Thư và Tuyết Nga mỗi người chọn một ít hàng. Đại Thư trả tiền phần mình. Tuyết Nga không sẵn tiền bèn bảo Lai Vượng:

- Ngày mai người đến đây lấy tiền nhé. Hôm nay Đại nương cùng Tam nương và ca nhi tới mộ phần cúng cho gia gia rồi.

Lai Vượng nói:

- Năm ngoái tôi cũng nghe người ta nói là gia gia đã thất lộc và Đại nương thì hạ sinh ca nhi, chắc ca nhi bây giờ cũng lớn rồi.

Tuyết Nga nói:

- Ca nhi cũng đã được một năm, trong nhà lớn bé ai cũng quý ca nhi như vàng như ngọc, nhờ có ca nhi mà cũng vui cửa vui nhà.

Đoạn sai Lai Chiêu đem trà ra cho Lai Vượng uống. Lai Vượng tiếp lấy chung trà, cảm ơn Lai Chiêu mà uống. Lai Chiêu nhân tiện cũng chuyện trò hàn huyên cùng Lai Vượng, rồi dặn rằng:

- Ngày mai ca ca tới đây sớm mà chào Đại nương.

Lai Vượng gật đầu, trả chung trà, rồi vái chào Tuyết Nga và Đại Thư, ghé hàng đi.

Đến tối, Nguyệt nương và mọi người về tới nhà. Tuyết Nga và Đại

Thư dẫn a hoàn gia nhân vào lạy chào.

Nguyệt nương bảo Tuyết Nga và Đại Thư:

- Hôm nay tình cờ gặp Xuân Mai ở chùa Vĩnh Phúc. Nó đứng ra lo chôn cất cho Kim Liên đó. Hôm nay nó tới thăm mộ Kim Liên ở sau chùa nên chúng ta mới gặp. Nó chào hỏi tử tế lắm. Vị trưởng lão dọn tiệc chay thết đãi, sau đó Xuân Mai lại cho dọn tiệc mặn, mời chúng ta uống rượu. Nó thấy ca nhi thì tặng ca nhi một đôi trâm vàng. Gớm, hồi này nó sang trọng lắm, ngồi cỗ kiệu thật lớn, gia nhân quân hầu xúm xít xung quanh. Nó cũng đẹp ra nữa. Thật nó may mắn không biết thế nào mà nói. Thế mới biết người ta ai cũng có cái số.

Ngọc Lâu ngồi cạnh bảo:

- Tôi còn hỏi thăm thì biết Xuân Mai đang có thai và cũng sắp ở cũ rồi, Chu lão gia không có con trai, thấy vậy không yêu chiều sao được. Tiết tẩu nói vậy mà đúng.

Mọi người tiếp tục nói chuyện. Lát sau Tuyết Nga mới nói:

- Hôm nay Đại nương và Tam nương vắng nhà, tôi và Đại Thư ra đứng gần cổng chơi thì Lai Vượng tới. Bây giờ nó có nghề kim hoàn, về đây sinh sống, ngày ngày gánh hàng đi bán. Mới đầu chúng tôi đâu có nhận ra, mãi tới lúc gọi nó vào mua hàng, nó mới nói. Nó lại hỏi thăm Đại nương, tôi nói là Đại nương cùng Tam nương và ca nhi đi tảo mộ cho gia gia rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Sao không bảo nó đợi tôi về.

Tuyết Nga đáp:

- Chúng tôi cũng dặn là sáng mai nó tới sớm để bái kiến Đại nương.

Đang nói chuyện thì Như Ý từ trong ra thưa:

- Từ lúc về nhà tới giờ, ca nhi cứ ngủ mê man không dậy, mà người thì lạnh lắm.

Nguyệt nương hoảng lên, chạy vào ôm con, quả nhiên thấy Hiếu ca nhi ngủ mê man, người thì lúc lạnh lúc nóng, bèn mắng Như Ý:

- Đồ khốn, chắc là lúc ngồi kiệu người không đắp ấm cho ca nhi chứ gì?

Như Ý nói:

- Tôi có lấy chăn nhỏ quấn thật ấm, làm sao bị lạnh được.

Nguyệt nương bảo:

- Hay là tại người bồng ca nhi ra mộ con quý Kim Liên nên bây giờ ca nhi mới thế này chứ gì? ta đã không cho tới đó, vậy mà người không chịu nghe, cứ bồng ca nhi đi.

Như Ý nói:

- Có Tiểu Ngọc thấy đó, tôi bồng ca nhi tới đó nhìn qua rồi vào ngay, làm sao có chuyện gì được.

Nguyệt nương sấn tới đập cho Như Ý một đập mà mắng:

- Vậy mà mày còn nở mồm cãi phải không?

Đoạn gọi Lai An, sai đi mời Lưu lão bà lại ngay.

Lát sau Lưu bà tới coi xét một hồi rồi bảo:

- Đây là ca nhi vừa bị lạnh, vừa bị tà ma quấy phá.

Nói xong lấy ra hai viên chu sa hoàn, cho Hiếu ca nhi uống với nước uống, rồi bảo Như Ý cuốn chặt, bồng trong lòng cho ấm.

Lát sau thì Hiếu ca nhi ra được mồ hôi, nhiệt độ trở lại bình thường và ngủ yên. Nguyệt nương mừng lắm, mời Lưu bà uống trà rồi tặng ba tiền.

Hôm sau, Lai Vượng gánh hàng tới cổng nhà Tây Môn Khánh. Lai

Chiêu bước ra, Lai Vượng cúi chào rồi nói:

- Hôm qua Tứ nương có mua của tôi ít hàng, dặn là hôm nay lại lấy tiền rồi nhân tiện bái kiến Đại nương.

Lai Chiêu bảo:

- Ca ca đi đi, hôm khác hãy tới, hôm qua Đại nương về tới nhà thì ca nhi đau, phải mời Lưu bà tới cho thuốc, rồi loạn lên cả đêm. Hôm nay Đại nương còn tâm trạng đâu mà lấy tiền trả cho người.

Lưu bà theo đúng lời Nguyệt nương dặn, đã tới từ sớm thăm bệnh cho Hiếu ca nhi, xong xuôi thì cáo từ Nguyệt nương và Ngọc Lâu tiễn ra cổng.

Lai Vượng vừa định gánh hàng đi thì thấy ba người ra, vội quỳ xuống lạy chào Nguyệt nương và Ngọc Lâu. Nguyệt nương bảo:

- Lâu quá không thấy người, sao không tới đây thăm hỏi chúng ta?

Lai Vượng tóm tắt chuyện mình từ trước tới giờ rồi thưa:

- Cũng muốn tới lắm, nhưng lại sợ không tiện.

Nguyệt nương bảo:

- Người là gia nhân cũ ở đây thì tới lui là chuyện thường, có gì phải ngại. Ngày trước cũng chỉ vì con dâm phụ Phan thị mà vợ người chết oan, rồi lấy không làm có vu oan giá họa cho người, đuổi người đi. Nay thì trời cũng có mắt, đã trừng phạt nó rồi.

Lai Vượng nói:

- Chuyện đó cũng chẳng nên nhắc lại làm gì, chỉ cần Đại nương hiểu cho như vậy là được rồi.

Nguyệt nương hỏi:

- Người bán những món gì vậy?

Lai Vượng lấy hàng ra cho Nguyệt nương coi. Nguyệt nương chọn vài thứ nữ trang rồi trả tiền ba lạng hai tiền, luôn cả tiền còn thiếu hôm qua, rồi bảo Lai Vượng vào nhà dưới, sai Tuyết Nga lấy rượu thịt ra khoản đãi.

Tuyết Nga nhân lúc vắng người, tới gần Lai Vượng dặn nhỏ:

- Sợ gì mà sợ, cứ lui tới đây thường thường, có chuyện gì tôi sẽ nhờ vợ Lai Chiêu nói lại. Còn tối mai thì tôi chờ ở căn phòng nhỏ, cạnh bức tường màu tím ở cổng trong. Nhớ đến nhé.

Hai người đưa mắt cho nhau. Lai Vượng hỏi nhỏ:

- Nhưng cổng trong ban đêm có đóng không?

Tuyết Nga dặn:

- Nên tới sớm, rồi vào phòng Lai Chiêu mà đợi, đến tối thì trèo qua bức tường tím đó mà vào.

Nói xong bỏ đi, sợ có người thấy, Lai Vượng mừng đến quên cả ăn. Lát sau cáo từ gánh hàng đi.

Hôm sau, Lai Vượng không đi bán hàng, nhưng ăn mặc bảnh bao tới trước cổng nhà Tây Môn Khánh. Chờ mãi mới thấy Lai Chiêu ra. Lai Vượng vội vái chào, Lai Chiêu hỏi:

- Hôm qua ca ca đã tới, hôm nay lại tới, có chuyện gì vậy?

Lai Vượng cười:

- Không có việc thì đâu dám tới. Hôm qua Tứ nương có lấy thêm ít hàng, dặn hôm nay tới lấy tiền.

Lai Chiêu mời Lai Vượng vào phòng mình ngồi chơi, Lai Vượng hỏi:

- Tẩu tẩu đâu, sao không thấy?

Lai Chiêu đáp:

- Ban ngày thì vợ tôi phải ở nhà bếp lo nấu nướng.

Lai Vượng lấy ra một lạng bạc đưa cho Lai Chiêu mà bảo:

- Xin ca ca nhận chỗ bạc này, kiếm ít rượu để tôi được mời ca ca và tẩu tẩu.

Lai Chiêu nói:

- Gì mà nhiều thế.

Đoạn gọi con trai là Thiết Côn ra. Thiết Côn chừng mười lăm tuổi nhưng đã lanh lợi lắm, Lai Chiêu sai con cầm bình đi mua rượu, rồi vào bếp bảo vợ lên cho ít đồ ăn.

Trong khi Thiết Côn đi mua rượu thì một gia nhân nhà bếp tới, thấy Lai Vượng thì reo lên:

- A, Vượng đại ca ở đây sao?

Lai Vượng lấy ít bạc ra đưa cho gia nhân này mà bảo:

- Em cầm chút ít này, xuống làm món ăn cho ta đãi Chiêu ca.

Tên gia nhân nhà bếp nhận tiền nhưng vẫn nói:

- Không có công lao gì, nhận thế này đâu được.

Nói xong tất tả đi xuống nhà bếp đem thật nhiều đồ ăn tới, bày ra bàn. Vợ Lai Chiêu nghe gia nhân đó nói là Lai Vượng tới, vội bỏ nhà bếp mà lên. Lai Vượng vài chào rồi mời ngồi vào bàn, đoạn rót hai chung rượu, lần lượt hai tay nâng mời vợ chồng Lai Chiêu mà nói:

- Lâu quá không gặp ca ca và tẩu tẩu, trong lòng nhớ lắm, hôm nay có chung rượu nhạt này gọi là để hiếu kính ca ca và tẩu tẩu.

Vợ Lai Chiêu nhận chung rượu rồi bảo:

- Thôi đừng vờ vịt nữa, vợ chồng tôi khi không lại đi uống rượu của ai. Cho nên đối với người chân thật thì đừng nên nói những lời giả

đôi. Này, tôi qua Tứ nương đã nói với tôi về chuyện của ca ca rồi, lại nói rằng tình cũ của hai người vẫn còn, rồi nhờ vợ chồng tôi đây chu toàn mọi việc giùm chọ. Vậy thì bây giờ tôi cũng nói thẳng ra như vậy. Nay mai ca ca có được vui về thì cũng nên nhớ tới vợ chồng chúng tôi, có cái gì thì cũng chẳng nên hưởng một mình.

Lai Vượng quỳ ngay xuống mà nói:

- Chỉ xin ca ca và tẩu tẩu che chở cho thì ơn ấy nguyện xin báo đáp chứ chẳng dám quên.

Đoạn ngồi lên mời rượu vợ chồng Lai Chiêu. Ba người vui vẻ ăn uống. Lát sau thì vợ Lai Chiêu vào nhà trong nói cho Tuyết Nga biết. Lai Vượng cũng ngồi lại một lúc rồi cáo từ.

Tối chiều, Lai Vượng trở lại, đem theo rượu thịt thết đãi vợ chồng Lai Chiêu. Ba người ăn uống cho tới quá canh một.

Đợi đến khi cổng ngoài cổng trong đóng hết, mọi người trong nhà đi ngủ cả, Lai Vượng mới từ phòng Lai Chiêu rón rén tới chân tường, bên cạnh là cổng trong, bên trong là căn phòng nhỏ. Bốn bề vắng lặng, chờ một lát thì Lai Vượng nghe tiếng Tuyết Nga đang háng trong phòng bèn vượt tường mà vào. Đây là căn phòng nhỏ, chứa đồ đạc, Tuyết Nga đã dọn dẹp qua loa để có chỗ nằm ngồi thuận tiện. Hai người thăm thì trò chuyện rồi bày cuộc giao hoan. Xong xuôi, Lai Vượng xốc lại quần áo định chia tay. Tuyết Nga đưa cho Lai Vượng một túi nhỏ gồm vài món nữ trang và mấy lạng bạc vụn, lại tặng hai bộ quần áo bằng đoạn, rồi dặn là tối mai lại tới, đoạn nói:

- Tôi còn ít tư trang nữa, sẽ đưa cho chàng để chàng tìm mua một căn nhà kha khá mà ở trước. Khi nào không thể ở được trong nhà này nữa, tôi sẽ ra ngoài với chàng kết nghĩa vợ chồng. Chàng hiện có nghề trong tay lo gì vợ chồng mình không sống qua ngày.

Lai Vượng bảo:

- Hiện tôi có người dì ở đông môn ngoại thành, có gì mình trốn ra đó tá túc, nếu không có chuyện gì rắc rối xảy tới, mình sẽ về quê của tôi, bỏ tiền mua ít mẫu ruộng mà trồng trọt cũng tốt.

Hai người bàn định một hồi rồi Lai Vượng lại vượt tường trở lại phòng Lai Chiêu, đợi trời sáng, cổng ngoài mở thì lén ra. Đến chiều, lại vào phòng Lai Chiêu chờ đến tối để gặp Tuyết Nga.

Như thế được ít ngày thì Tuyết Nga ăn trộm được khá nhiều tiền bạc nữ trang, các đồ kim ngân và quần áo đưa cho Lai Vượng. Vợ chồng Lai Chiêu cũng được chia ít nhiều.

Một hôm, vì mệt mỏi, Nguyệt nương đi ngủ sớm. Trong phòng Tuyết Nga có một a hoàn tên là Trung Thụ Nguyên Trung Thu là a hoàn của Đại Thụ, sau được Nguyệt nương cho sang hầu hạ Tuyết Nga, đổi cho Nguyên Tiêu, a hoàn cũ của Kiều Nhi, sang hầu hạ Đại Thụ. Hôm đó Tuyết Nga dò biết Nguyệt nương ngủ sớm, bèn bảo Trung Thu đi ngủ, rồi soạn những đồ vật đã ăn trộm được trong nhà, cùng quần áo vật dụng. Bởi vì Tuyết Nga đã hẹn với Lai Vượng chờ ở phòng Lai Chiêu, rồi hai người cùng trốn đi.

Trước đó, Lai Vượng báo cho Lai Chiêu biết chuyện này. Lai Chiêu bảo:

- Nếu tôi mở cổng cho hai người đi, sáng ra Đại nương sẽ có bằng chứng buộc tội thông đồng cho tôi, chi bằng ca ca vào phòng của Tứ nương, rồi leo lên mái gỡ ngói ra, như vậy thì rõ ràng là Tứ nương trốn đi mà không gây phiền lụy gì tới ai.

Lai Vượng bảo:

- Ca ca nói đúng lắm.

Lát sau thì Tuyết Nga tới, tặng vợ chồng Lai Chiêu ít quần áo, nữ trang và vật dụng bằng bạc. Vợ chồng Lai Chiêu dọn rượu thịt đãi.

Tới canh tư, Lai Chiêu giúp Lai Vượng trèo lên mái nhà dỡ ngói ra, lộ một khoảng lớn, rồi trở lại phòng mình, rót hai chung rượu, đưa cho Tuyết Nga và Lai Vượng uống mà bảo:

- Hai người uống rồi đi, phải can đảm lên mới được, chúc may mắn.

Đoạn giúp hai người leo thang, vượt tường cao bên ngoài mà đi. Lúc đó ngoài đường chưa có ai đi lại, lính tuần cũng vắng bóng. Hai

người yên tâm mà đi.

Nhưng tới góc đường thì lính tuần từ phía trước đi tới, quát hỏi:

- Hai người kia đi đâu vậy?

Tuyết Nga cuống lên đứng lặng. Lai Vượng bình tĩnh bước tới vài chào đám lính mà nói:

- Hôm nay vợ chồng chúng tôi ra Nhạc miếu ở ngoại thành để dâng hương, nhưng dậy quá sớm nên đi sớm thế này, xin các quan nhân tha thứ cho.

Đám lính lại hỏi:

- Cái túi gì lớn đeo ở sau lưng kia?

Lai Vượng đáp:

- Thừa đó là hương nến vàng mã.

Đám lính bảo:

- Nếu vợ chồng người đã đi dâng hương, thì đó cũng là việc phúc, thôi đi đi.

Lai Vượng mừng quá, vái chào cảm tạ đám lính tuần rồi dắt Tuyết Nga rảo bước.

Tới Đông môn thì cửa thành vừa mở, hai người ra khỏi cổng thành, tìm đến nhà Khuất lão là người dì của Lai Vượng. Ở ngoại thành có mấy đường ngõ nhỏ, nhà Khuất lão lại ở trong một cái ngõ nhỏ hẹp, yên tĩnh nhất, nhà cửa cũng lèo tèo thưa thớt, và toàn là những gia đình nghèo.

Lúc đó Khuất lão còn ngủ, Lai Vượng gọi cửa một hồi mới thấy ra mở cửa. Khuất lão mời hai người vào nhà. Lai Vượng nói:

- Đây là vợ mới cưới của cháu, dì nương ở đây, rộng rãi, xin để cho vợ chồng cháu ở tạm một gian chừng nào tìm được nhà, chúng cháu

sẽ đi.

Nói xong lấy ra ba lạng bạc mà tặng. Khuất lão được tiền mừng lắm, nhận lời ngay.

Khuất lão có người con trai là Khuất Đàng, vốn tham tiền, thấy vợ chồng Lai Vượng có nhiều tiền bạc của cải, thì lén ăn trộm vài món đồ đem bán, không ngờ bị bắt đem lên quan. Lý Tri huyện cho đưa Khuất Đàng về nhà, khám xét thấy Lai Vượng và Tuyết Nga có nhiều đồ quý, bèn cho bắt luôn cả hai người. Tuyết Nga xanh mặt, vội thay quần áo lam lũ, tháo hết nữ trang trên người ra rồi theo về huyện.

Người đi đường bu lại xem, có người nhận được, nói rằng:

- Đây là một tiểu thiếp của Tây Môn Khánh, bị một gia nhân cũ là Lai Vượng quyến rũ, lấy cắp của cải tiền bạc trong nhà, trốn theo Lai Vượng ra ngoại thành mà ở, rồi nhân đưa em họ lấy cắp đem đi bán mà bị phát giác.

Thế rồi một đồn trăm, trăm đồn nghìn, cả huyện ai cũng biết.

Về phần Nguyệt nương, ngay hôm Tuyết Nga trốn đi, sang ngủ dậy, a hoàn Trung Thu phát giác là rương tủ trong phòng bị mở, đồ đạc quần áo không còn, vội báo ngay với Nguyệt nương, Nguyệt nương kinh ngạc hỏi:

- Người ở với Tứ nương mà Tứ nương bỏ trốn, người không biết sao?

Trung Thu đáp:

- Cách đây ít lâu, tối nào Tứ nương cũng bỏ phòng ra ngoài, đến khuya thật khuya mới trở vào, đêm qua cũng vậy nên tôi không để ý, Tứ nương lại bảo tôi đi ngủ sớm nữa, thành thử không biết.

Nguyệt nương gọi Lai Chiêu vào hỏi:

- Người trông coi cổng trong ngoài, vậy mà ai ra vào, người không biết gì hay sao?

Lai Chiêu đáp:

- Đêm hôm cổng ngoài cổng trong đều khoá kín cả, chẳng lẽ bay ra ngoài mà đi hay sao?

Sau đó phát giác ngói trên mái nhà bị gỡ. Nguyệt nương tin là Tuyết Nga đã có người ngoài vào giúp trốn đi, nhưng không dám làm to chuyện, chỉ nuốt giận bỏ qua.

Nào ngờ ít hôm sau xảy ra vụ Khuất Đàng. Tri huyện bắt Khuất Đàng nạp hết các đồ vật và tiền bạc ăn cắp được, gồm bốn món nữ trang bằng vàng, ba món nữ trang bằng bạc, hai bộ quần áo, một ít khăn tay. Lại tịch thu được của Lai Vượng và Tuyết Nga khoảng ba chục lạng bạc và rất nhiều vật dụng, nữ trang bằng vàng bằng bạc cùng các loại quần áo. Tri huyện ghép Lai Vượng vào tội trộm, Khuất Đàng bị ghép tội ăn cắp, cả hai bị năm năm khổ sai. Khuất lão bị ghép tội che chở trộm cắp, nên bị kẹp chân tay rồi cho về. Còn Tuyết Nga vì là tiểu thiếp của Tây Môn Khánh nên được miễn tội, nhưng bị huyện quan sai lính đưa về trả tận nhà, gọi người trong nhà ra lãnh.

Nguyệt nương cho mời ngay Ngô Đại cữu tới bàn chuyện. Ngô Đại cữu tới bảo:

- Nó đã trộm cắp, trốn theo trai thì còn nhận lãnh làm gì.

Nguyệt nương thưởng tiền cho lính huyện, rồi nhờ thưa lại với huyện quan là không nhận lãnh Tuyết Nga.

Huyện quan cho gọi người mới đến để lãnh Tuyết Nga đem bán.

Gia nhân phủ Chu Thủ bị biết tin, kể lại cho Xuân Mai nghe, nói là tiểu thiếp của Tây Môn Khánh là Tôn Tuyết Nga ăn trộm tiền bạc của cải trong nhà rồi trốn theo tên gia nhân cũ là Lai Vượng. Nay bị huyện quan bắt, trả về, nhưng gia đình Tây Môn Khánh không nhận. Hiện huyện quan đang cho người lãnh đem bán để lấy tiền trả lại cho gia đình Tây Môn Khánh.

Xuân Mai nghe xong, liền nảy ý định là mua Tuyết Nga về cho trông coi bếp núc để trả mỗi hạn thời trước, bèn nói với Chu Thủ bị:

- Tuyết Nga giỏi bếp núc lắm, biết làm đủ các món ăn ngon. Mình nên mua về để sai làm bếp, có phải hơn không.

Chu Thủ bị nghe theo, sai Lý An và Trương Thăng cầm thiệp tới thưa với huyện quan, mua được Tuyết Nga với gia tám lạng, đưa về phủ.

Trước hết, Tuyết Nga được dẫn vào lạy chào đại phu nhân, sau đó phải vào lạy chào tiểu phu nhân Xuân Mai.

Xuân Mai đang nằm trên chiếc giường kim sàng chần loan nệm thúy, trước gấm rèm nhung, nghe báo gia nhân mới vào lạy chào thì từ từ chống tay ngồi dậy, a hoàn xúm xít xung quanh.

Tuyết Nga được dẫn vào, vừa nhận ra Xuân Mai thì bàng hoàng cả người, nhưng cũng phải bước tới lạy bốn lạy.

Xuân Mai trừng mắt quát a hoàn:

- Bảo con nô tỳ này vấn lại tóc, thay hết loại quần áo đang mặc, rồi cho nấu nướng tại nhà bếp để làm món ăn ta dùng.

Tuyết Nga nghe xong ruột đau gan quặn lại muốn khóc mà không khóc nổi. Tới nông nỗi này, Tuyết Nga chẳng còn biết làm gì hơn là tuân lời chủ. Từ đó suốt ngày đầu tắt mặt tối trong bếp.

Thật là:

*Đã đày vào kiếp phong trần,
Sao cho sỉ nhục một lần mới thôi.*

Hồi 37

Thêm Một Người Đi

Một hôm, nhân Tiết tẩu tới nói chuyện về Tuyết Nga cho Kính Tế nghe, Kính Tế liền nhờ Tiết tẩu tới nói với Nguyệt nương, báo trước ý định của mình.

Tiết tẩu tới gặp Nguyệt nương mà thưa:

- Cậu Kính Tế hiện gặp ai cũng nói rằng cậu đã bỏ Đại Thụ, không nhận làm vợ nữa, đồng thời làm đơn thưa lên quan Tuần án Tuần phủ, là lúc sinh tiền lão gia đã sang đoạt nhiều rương chứa kim ngân tiền của mà thân phụ cậu ta đã gửi lão gia lúc trước.

Nguyệt nương nghe xong, thấy nhiều chuyện tới dồn dập. Chưa hết buồn giận vì việc Tuyết Nga lấy trộm tiền bạc đồ vật, thì Lai An lại bỏ đi, rồi vợ Lai Hưng là Huệ Tú lại mới chết, vừa mới cho chôn cất xong, trong nhà còn đang ngổn ngang rối loạn. Nay nghe Tiết tẩu nói vậy, Nguyệt nương lại càng lo sợ, vội gọi kiệu cho Đại Thụ đến với Kính Tế, lại sai Đại An và vài gia nhân khác đem hết giường tủ rương hòm của Đại Thụ theo.

Kính Tế bảo:

- Những thứ này chỉ là của riêng của Đại Thụ lúc lấy tôi, còn rương hòm kim ngân mà tôi gửi đâu, sao không thấy đem trả?

Tiết tẩu cũng theo tới, đáp:

- Mẹ kế của vợ cậu nói rằng lúc lão gia sinh tiền, thì chỉ nhận giữ gìn những thứ này mà thôi, không biết đồ đạc rương hòm nào khác.

Kính Tế lại đòi cả a hoàn Nguyên Tiêu, Tiết tẩu và Đại An trở về thưa với Nguyệt nương:

- Cậu Kính Tế đòi cả a hoàn Nguyên Tiêu nữa.

Nguyệt nương không chịu, bảo:

- Nó là a hoàn của Kiều Nhi lúc trước, nay phải ở đây để trông coi ca nhi Nay ta cho a hoàn Trung Thu đi mà thôi, vì con Trung Thu mua về là để hầu hạ Đại Thụ.

Tiết tẩu và Đại An lại tới nói với Kính Tế, Kính Tế nhất định đòi Nguyên Tiêu chứ không chịu Trung Thụ Bà mẹ là Trương bà thấy vậy phải nói với Đại An:

- Người về thừa lại với Đại nương là quý phủ nhiều a hoàn đầy tớ, thì cũng chẳng nên tiếc gì một con a hoàn Nguyên Tiêu. Trông coi ca nhi thì sai người nào khác chẳng được. Con trai ta nhất định đòi thì Đại nương giữ lại làm gì.

Đại An trở về thừa lại với chủ. Nguyệt nương không biết làm sao, đành phải cho a hoàn Nguyên Tiêu đến với Kính Tế. Kính Tế mừng lắm, bảo:

- Có thể chứ, chẳng lẽ dám trái ý ta sao.

Lại nói về con trai của Lý Tri huyện là Lý Nha Nội, từ dịp thanh minh, được nhìn mặt Nguyệt nương và Ngọc Lâu thì đêm mơ ngày tưởng tới nhan sắc xinh tươi mặn mà của hai người, nhưng Ngọc Lâu được Nha Nội chú ý nhiều hơn.

Nguyên là Nha Nội nhân dịp gia đình có tang nên về nhà ở đã lâu. Trong thời gia đó, thường nhờ mai mối tìm cho mình người vợ, nhưng đã nhiều đám mà chẳng đám nào được Nha Nội vừa ý. Đến khi thấy nhan sắc Ngọc Lâu, trong lòng bồi hồi rung động, thập phần vừa ý, thì lại không có cách gì tới cầu thân, lại không biết là Ngọc Lâu có định lấy chồng nữa hay không.

Nhân có vụ Tuyết Nga trộm tiền bạc đồ vật, Nha Nội suốt ngày cứ quanh quẩn tại công đường, nơi cha làm việc, hy vọng là Nguyệt nương sẽ cho người tới nhận lại các thứ bị trộm. Nhưng Nguyệt nương sợ, không dám cho người tới xin lãnh về.

Nha Nội thất vọng, không biết làm sao, mới bàn với viên Lang lại Hà Bất Vị Bất Vi đề nghị là sai một bà mối là Đào ma tới thẳng nhà Tây Môn Khánh cầu thân. Nha Nội cho gọi ngay Đào ma ma tới, hứa là

thường năm lạng và nhiều đồ vật khác.

Đào ma mà hí hửng đi ngay.

Tới nơi, thấy Lai Chiêu đang đứng ở cổng, Đào ma ma tươi cười tới vái chào mà nói:

- Xin cảm phiền quản gia cho hỏi một câu. Đây có phải là phủ Tây Môn lão gia chăng?

Lai Chiêu nói:

- Lão ở đâu tới? Lão gia tôi thất lộc rồi, có chuyện gì muốn thưa chăng?

Đào ma ma đáp:

- Phiền quản gia vào bẩm lại rằng tôi là bà mai do tiểu lão gia Lý Nh Nội, con trai của Lý Tri huyện lão gia sai tới. Nghe nói là trong quý phủ có một vị tiểu phu nhân muốn bước đi bước nữa nên cung kính xin tới cầu thân.

Lai Chiêu quát:

- Này, lão bà kia đừng có ăn nói hàm hồ. Lão gia ta mất đi hơn năm nay, trong nhà chỉ còn nhị vị phu nhân thủ tiết. Người ta thường nói, gió mưa sấm chớp cũng chẳng dám tới cửa nhà quả phụ, lão nghĩ thế nào mà dám tới đây nói chuyện cầu thân. Có đi ngay không, kéo các phu nhân trong nhà biết được thì lão không tránh được khỏi ăn đòn.

Đào ma ma cười xum xoe:

- Quản gia ơi, xin đừng vội nóng. Tôi chỉ là thiên lôi chỉ đâu đánh đấy, tiểu lão gia tôi không sai bảo, làm sao tôi dám đến. Bây giờ thì dù vị tiểu phu nhân tại quý phủ đây có muốn đi bước nữa hay không thì cũng cứ phiền quản gia vào bẩm giùm cho một tiếng, như vậy tôi mới dám về thưa lại với tiểu lão gia tôi.

Nói xong đưa ra ít tiền, Lai Chiêu dịu giọng:

- Được rồi, giúp người cũng như giúp mình. Để tôi vào thưa giùm lão một tiếng vậy. Nhưng tôi cũng nói cho lão biết, là hai vị phu nhân phủ này thì một vị hiện đã có ca nhi, một vị thì không con, chẳng hiểu có vị nào muốn bước đi bước nữa hay không.

Đào ma ma cười:

- Tiểu lão gia chúng tôi nói rằng có hân hạnh chiêm ngưỡng dung nhan nhị vị phu nhân quý phủ, nhưng trong lòng thì muốn kết thân với vị phu nhân người đậm đà hơn.

Lai Chiêu quay vào thượng phòng thưa với Nguyệt nương:

- Trên huyện sai người mai tới, hiện đang đứng chờ ở ngoài.

Nguyệt nương kinh ngạc hỏi:

- Nhà này có bán tiếng gì với bên ngoài đâu, sao người mai lại tới được?

Lai Chiêu nói:

- Tiểu lão gia con trai của Tri huyện lão gia bảo là dịp Thanh minh có gặp nhị vị nương nương ở ngoại thành, và muốn xin kết thân với vị nương nương người đậm đà.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì đúng là Mạnh Tam nương rồi, thật không ngờ là Tam nương lại muốn bỏ nhà này mà đi.

Thật là:

Dò sông dò biển dễ dò,

Đố ai lấy thước mà đo lòng người.

Nguyệt nương xăm xăm vào phòng Ngọc Lâu, ngồi xuống hỏi:

- Tam muội à, tôi có chuyện này muốn hỏi thẳng muội muội, hiện có người mai do Lý Nha Nội, con trai Lý Tri huyện sai tới, nói là muội muội có ý bước thêm bước nữa, có phải muội muội định như vậy thật không? người mai nói là Lý Nha Nội có được gặp muội muội nhân dịp Thanh minh ở ngoại thành bữa nọ đó.

Nguyên là hôm Thanh minh đó, Ngọc Lâu ngồi trên lầu nhìn xuống, thấy Nha Nội tướng mạo khôi ngô tuấn tú, cũng trạc tuổi mình, lại đeo cung cưỡi ngựa, muôn vẻ hào hùng, gia nhân đầy tớ xung quanh thập phần quý phái, thì cứ yên lặng mà nhìn, có lúc bốn mắt nhìn nhau, hai lòng dường đã có tình có ý. Nhưng Ngọc Lâu không biết là Nha Nội đã có vợ con gì chưa, rồi lại nghĩ bụng:

- Chồng mình đã chết, thân mình không biết nương tựa vào đâu, Đại nương có con trai, nay mai còn được nhờ, mình là người dưng nước lã, không máu mủ ruột thịt, rồi biết ra sao.

Lại thấy Nguyệt nương từ hồi có con trai, cách cư xử thay đổi nhiều, nên nghĩ thầm:

- Chi bằng mình nên bước thêm bước nữa, tìm người tử tế mà nương tựa chừa ở goá mãi trong nhà này làm gì, cho uổng phí tuổi thanh xuân.

Đến nay nghe Nguyệt nương hỏi, biết rằng người nhờ mai mới chính là người mình đã nhìn thấy trong ngày Thanh minh ở ngoại thành, thì trong lòng vui lắm, nhưng ngượng ngừng hổ thẹn, mà chỉ đáp:

- Đại nương tin làm gì lời nói hàm hồ của người ta, tôi làm gì có ý đó.

Nói xong, bất giác hai má ửng hồng, cúi mặt xuống lúng túng.

Nguyệt nương thấy vậy bảo:

- Người nào cũng có ý nghĩ riêng, tôi không dám ngăn cản ai cả.

Đoạn quay gọi Lai Chiêu vào bảo:

- Người mời người mai đó vào đây.

Lai Chiêu dẫn Đào ma ma vào, Đào ma ma vái chào cung kính. Nguyệt nương mời ngồi, gọi a hoàn đem trà ra, rồi mở lời:

- Lão bà tới đây có chuyện gì không?

Đào ma ma đáp:

- Tiểu lão gia chúng tôi nói là hôm nọ ngày Thanh minh đã có ân hạnh gặp nhị vị phu nhân, và muốn xin được kết thân với vị phu nhân người đậm đà.

Đoạn quay sang Ngọc Lâu nói tiếp:

- Thưa, chắc là vị phu nhân đây. Quả là tiểu lão gia tôi nhận xét không sai. Phu nhân là trang sắc nước hương trời, quả xứng đáng trở thành chánh thất của tiểu lão gia tôi.

Nguyệt nương im lặng. Ngọc Lâu thì cười bảo:

- Thôi, lão đừng dông dài.

Đoạn hỏi:

- Tiểu lão gia năm nay niên kỷ bao nhiêu, đã có gia thất gì chưa, có chức phận gì chưa, xin lão cứ sự thật mà nói, đừng có dối.

Đào ma ma cười:

- Trời ơi, phu nhân làm rồi, tôi tuy là người mai mối, nhưng không quen dối trá như những người mai mối khác đâu. Tôi có một thì nói một, có hai thì nói hai, chứ quyết không dối trá thêm bớt. Xin thưa để phu nhân biết rằng, Lý Tri huyện lão gia năm nay ngoài năm mươi tuổi mà chỉ được có một mình tiểu lão gia tôi. Tiểu lão gia tôi năm nay ba mươi mốt tuổi, sinh giờ Thìn ngày hai mươi tháng giêng, hiện chưa có chức phận gì, nhưng đang theo học tại Quốc tử giám, nay mai cũng Cử nhân tiến sĩ, công danh không biết sao nói trước. Tiểu lão gia rành việc cung tên, lại văn chương đầy bụng, tài học hơn người, vậy mà chưa từng có gia thất, nên mới muốn có được người chánh thất về coi sóc việc nhà. Nếu được phu nhân đây ưng thuận thì không còn gì hơn.

Ngọc Lâu lại hỏi:

- Đành là chưa có gia thất, nhưng đã có con cái gì chưa, mà quên quán ở mãi đâu, tôi sợ là xa quá thì không theo được.

Đào ma ma đáp:

- Tiểu lão gia tôi làm gì có mụn con nào, chính vì vậy mà mong sớm lập gia thất. Quê quán thì ở huyện Tảo Cường phủ Chân Định, thuộc Bắc Kinh, qua Hoàng Hà chừng sáu bảy dặm là tới. Tại đó ruộng nương đầy dẫy, trâu ngựa từng bày, gia nhân đầy tớ vô số, của cải không sao kể hết. Nay phu nhân về làm chính thất thì tiền của không thiếu gì, mà mai đây tiểu lão gia tôi thi đậu làm quan thì phu nhân cũng đường đường là bậc mệnh phu, đội mũ Ngũ hoa, ngồi kiệu Thất hương, chẳng nói hết vinh hoa phú quý.

Trong khi hai người nói chuyện thì Nguyệt nương cứ ngồi yên. Ngọc Lâu nghe Đào ma ma nói trong lòng chịu lắm, vội bảo Lan Hương:

- Người dọn bàn, đem rượu thịt ra để ma ma dùng.

Đoạn quay ra bảo:

- Tôi nói câu này ma ma đừng giận, chứ mồm miệng của các bà mai thật khó lòng tin được, tôi chỉ sợ bị dối gạt mà thôi.

Đào ma ma kêu lên:

- Trời đất ơi, phu nhân dạy thế thì chết tôi còn gì. Tôi đã thưa là có sao nói vậy, không dám thêm bớt chút nào, xin đừng nghi ngại. Nếu phu nhân ưng thuận thì xin cho vài chữ để tôi đem về thưa lại với tiểu lão gia.

Ngọc Lâu đứng dậy lấy một vuông đoạn đại hồng, sai Đại An đem ra ngoài tiệm, bảo Phó quản lý viết giùm ngày sinh tháng đẻ của mình.

Nguyệt nương im lặng từ nãy tới giờ mới bảo:

- Lúc trước muội muội về đây là do Tiết tẩu làm mai, bây giờ cũng

phải cho mời Tiết tẩu lại nói chuyện, mới là người biết lễ.

Đoạn quay lại bảo Đại An mời Tiết tẩu đến.

Lát sau Tiết tẩu đến. Ngọc Lâu nhờ Tiết tẩu làm bà mai đăng gái, đem vuông lựa viết ngày sinh tháng đẻ của mình tới tư dinh Tri huyện.

Thật là:

Cung Quảng Hằng Nga tìm phối ngẫu,

Vu Sơn thần nữ lấy Tương Vương.

Đào ma ma cũng cáo từ cùng đi với Tiết tẩu. Hai bà mai vừa đi vừa trò chuyện. Đào ma ma hỏi:

- Tẩu tẩu làm mai cho Tam nương về với Tây Môn Khánh lão gia phải không?

Tiết tẩu đáp:

- Đúng vậy.

Đào ma ma hỏi:

- Trước khi về với Tây Môn Khánh lão gia thì Tam nương là con gái ở nhà hay là quả phụ?

Tiết tẩu cứ sự thật thuật lại cho Đào ma ma nghe, đoạn nói:

- Tam nương tuổi thật là ba mươi bảy tuổi, lớn hơn tiểu lão gia tới sáu tuổi, có ngại gì chẳng?

Đào ma ma bảo:

- Để mình ghé vào đâu nhờ thầy bói coi tuổi Tam nương có tốt không rồi có gì mình nhờ sửa lại vài tuổi cũng chẳng sao.

Đi một khúc đường thì gặp một tấm bảng vẽ hình bát quái, dưới có

mấy hàng chữ:

Coi người sướng hay khô?

Xem số đoán nghèo giàu

Đặt quẻ xong tất biết

Thật tình không dối đâu.

Hai bà mai bước vào vái chào. Thầy bói mời ngồi. Tiết tẩu nói:

- Phiền tiên sinh coi giùm một quẻ cho người nhà.

Đoạn lấy ba quan đặt lên bàn mà nói:

- Xin tiên sinh đừng hiềm ít, nhân đi có việc mà ghé đây nên không sẵn đem theo nhiều, tiên sinh nhận giùm cho.

Thầy số bảo:

- Xin cho biết ngày sinh tháng đẻ.

Đào ma ma đưa vuông lụa viết ngày sinh tháng đẻ của Ngọc Lâu ra. Thầy số thấy vậy bảo:

- Thì ra chuyện hôn nhân.

Đoạn coi rồi nhắm tính trong miệng, lát sau bảo:

- Người này năm nay ba mươi bảy tuổi, sinh giờ Tý ngày hai mươi bảy tháng mười một, tức là giờ Canh Tý, ngày Tân Mão, tháng Giáp Tý, số này nay mai vinh hoa phú quý, có quyền hành của người chính thất phu nhân, số này là số ítch phu phát lộc, được chồng sủng ái, nhưng phải qua một hai đời chồng rồi thì mới tốt, chẳng hay có đúng vậy không?

Tiết tẩu gật đầu:

- Đã qua hai đời chồng rồi.

Thầy số bảo:

- Nếu vậy thì tốt lắm, chỉ ay mai là phú quý vinh hoa.

Tiết tẩu hỏi:

- Sau này người đó có con trai không?

Thầy số đáp:

- Số này may lắm, tuy muộn màng, nhưng tới năm bốn mươi một tuổi sẽ có con trai.

Đoạn lấy bút viết ngay vào tấm lụa rằng:

Dung nhan như đoá hoa mai,

Má hồng mà liễu khó ai sánh cùng.

Nhờ con mà lại giúp chồng,

Vinh hoa phú quý thoa? lòng ước mơ.

Tiết tẩu lại hỏi:

- Tiên sinh có thể giảng rõ hơn chăng? để chúng tôi còn về thưa lại.

Thầy số nói:

- Nếu người này có chồng tuổi Dần thì tuy được chồng yêu thương, nhưng chỉ là phận lẽ mọn, còn nếu lấy chồng tuổi Ngọ thì tức là gặp quý phu, sẽ được hưởng vinh hoa phú quý, sống tới sáu mươi tám tuổi và có được một con trai. Vợ chồng sống với nhau tới già mà lúc nào cũng ấm êm hoà thuận.

Tiết tẩu nói:

- Tiên sinh quả là thần số, đúng là người này sắp lấy chồng tuổi Ngọ,

chỉ hiềm là lớn hơn mấy tuổi, nay cảm phiền tiên sinh sửa giùm năm sanh trong này có được chăng?

Thầy số bảo:

- Nếu vậy thì sửa lại là tuổi Đinh Mão, ba mươi tư tuổi được chăng?

Tiết tẩu hỏi:

- Tuổi Mão với tuổi Ngọ hợp chăng?

Thầy số đáp:

- Đinh thì thuộc hoa? mà Canh thì thuộc kim, kim gặp hoa? thì được luyện thành đại khí, hợp lắm chứ sao không.

Nói xong cầm bút sửa lại cho Ngọc Lâu còn ba mươi tư tuổi.

Hai bà mai hí hửng vái tạ mà đi.

Tới cổng nhà dinh Huyện quan, hai người nhờ lính hầu vào báo, rồi được dẫn vào, lạy chào Lý Nha Nội. Nha Nội chỉ Tiết tẩu mà hỏi:

- Người này ở đâu tới đây?

Đào ma ma vội đáp:

- Đây là người mai của đảng gái.

Rồi kể hết chuyện mai mối vừa thành tựu, đoạn nói tiếp:

- Nương tử bên đó quả là trang sắc nước hương trời, chỉ hiềm niên kỷ hơi lớn một chút nên tôi không dám tự tiện, xin tiểu lão gia cho biết tôn ý, hiện có gửi hôn thiệp theo đây.

Nói xong đưa tấm lụa viết ngày sinh tháng đẻ của Ngọc Lâu lên. Nha Nội cầm xem, thấy viết:

- Ba mươi tư tuổi, sinh giờ Tý ngày hai mươi bảy tháng mười một năm Đinh Mão.

Đoạn bảo:

- Như vậy là hơn tôi ba tuổi.

Tiết tầu tươi cười nói ngay:

- Bẩm, tiểu lão gia là người lịch duyệt, kiến thức rộng lớn, há chẳng nghe câu nói từ thời cổ là "vợ hơn hai tuổi vàng bạc đầy nhà, vợ hơn ba tuổi trọn đời vinh hoa" hay sao. Huống chi nương tử chúng tôi nhan sắc hơn người, tính tình nhu thuận, chữ nghĩa cũng đủ hiểu được Chư tử bách gia. Mong tiểu lão gia nghĩ cho kỹ.

Nha Nội bảo:

- Ta đã được chiêm ngưỡng dung nhan rồi, bất tất phải nói nhiều, bây giờ hãy chọn ngày tốt, đem lễ qua là được.

Đào ma ma hỏi:

- Còn chúng tôi thì bao giờ phải tới hầu tiểu lão gia?

Nha Nội bảo:

- Có lẽ chẳng nên để lâu lã làm gì, ngày mai hai người tới đây, rồi sang bên đó nói chuyện.

Nói xong thưởng cho mỗi người một lạng bạc. Hai người hoan hỷ lạy tạ ra về.

Về phần Nha Nội, thấy chuyện hôn nhân thành tựu thì vui mừng lắm, cho gọi viên Lang lại Hà Bất Vi tới bàn tính, rồi một mặt thưa với cha là Lý Tri huyện, một mặt mời thầy âm dương chọn ngày.

Thầy âm dương định ngày mồng tám tháng tư thì làm lễ hỏi, ngày rằm tháng tư thì cưới về.

Nha Nội xuất bạc đưa cho Hà Bất Vi và Trương Nhân mua sắm lễ vật, chuẩn bị các thứ. Trong dinh Trinh huyện tấp nập bận rộn chuẩn bị đám cưới của tiểu chủ.

Hôm sau, hai bà mai tới, được Nha Nội cho biết ngày giờ, rồi rủ nhau qua nhà Tây Môn Khánh, thưa lại với Nguyệt nương và Ngọc Lâu.

Thật là:

Hôn nhân cũng có tiền duyên,

Như người trồng ngọc Lam Điền lúc xưa.

Ngày giờ qua mau, tới ngày mồng tám tháng tư, Nha Nội cho soạn mười sáu mâm hoa quả bánh trái, một cái mũ kim ty, một cặp kiềng vàng, một cái đai mã não cùng với nhiều nữ trang vàng bạc khác, lại có bốn xấp gấm đai hồng, bốn bộ quần áo lụa quý, và ba mươi lạng bạc. Hà Bất Vi cùng hai chục gia nhân đội mâm lễ tới nhà Tây Môn Khánh, hai bà mai cũng đi theo. Tới nơi, giao lễ, hẹn ngày đón dâu, Nguyệt nương đãi trà chu đáo.

Đến ngày mười lăm, Nha Nội đã cho lính hầu và gia nhân tới trước đem rương hòm quần áo và các đồ đạc của Ngọc Lâu. Nguyệt nương cho Ngọc Lâu đem theo tất cả những đồ đạc vật dụng có từ trước. Ngọc Lâu chỉ xin đem theo a hoàn Lan Hương đi theo, còn để a hoàn Tiểu Loan lại giúp Nguyệt nương trông coi Hiếu ca nhi, nhưng Nguyệt nương không chịu, bảo:

- A hoàn của muội muội thì muội muội cứ đem đi, sao tôi lại giữ được. Trông nom ca nhi thì đã có các a hoàn Trung Thu, Tú Xuân và nữ mẫu Như Ý là đủ rồi.

Ngọc Lâu để lại một cặp bình bằng bạc, bảo là để tặng ca nhi cho ca nhi chơi làm kỷ niệm.

Tới chiều thì một cỗ đại kiệu bốn người khiêng, tám cỗ đèn hoa, tám tên quân hầu tới đón. Ngọc Lâu đội mũ kim lương, mặc áo đai hồng, vàng đeo ngọc giắt đầy người, vào lạy từ trước bàn thờ Tây Môn Khánh, rồi trở ra lạy chào Nguyệt nương. Nguyệt nương bảo:

- Tam muội à, tam muội ác lắm, bây giờ bỏ đi để tôi ở lại một mình, không ai bầu bạn.

Nói xong thì khóc, Ngọc Lâu cũng khóc. Lát sau, Nguyệt nương tiễn Ngọc Lâu ra cửa. Hai bà mai đưa Ngọc Lâu lên kiệu, che rèm mà đi. Nguyệt nương là quả phụ, không thể đưa Ngọc Lâu tới nhà chồng, phải nhờ một người chị đi giùm.

Kiệu ra tới đường, đôi bên hàng phố xầm xì:

- Đây là người thiếp thứ ba của Tây Môn lão gia, bây giờ lấy công tử Nha Nội, con trai Tri huyện tướng công, hôm nay tốt ngày nên cho rước về.

Có người lại nói:

- Lúc xưa Tây Môn lão gia sinh tiền, nhà cửa hưng thịnh biết bao, thế thiếp đầy nhà, gia nhân đầy tớ rộn rịp, vậy mà bây giờ chỉ còn một mình Đại nương có con trai là ở lại thủ tiết, còn bao nhiêu thì tan tác hết. Gia nhân a hoàn cũng chỉ còn lèo tèo vài người.

Dân chung trong huyện cứ xôn xao bàn tán, mỗi người một phách.

Có người lại chỉ vào kiệu của Ngọc Lâu mà nói nhỏ:

- Vợ nhỏ của Tây Môn Khánh bây giờ bỏ đi lấy người khác đó. Tên Khánh lúc sống chuyên làm những chuyện hại người, lại tham tiền hiếu sắc, gian dâm với vợ người, bây giờ chết đi, đám tiểu thiếp, người thì trộm đồ vật tiền bạc, người thì theo trai, người thì lấy chồng khác, mới biết quả báo nhỡn tiền là thế.

Kiệu của Ngọc Lâu đi giữa muôn lời bàn tán chê khen đó.

Tới nơi, thấy tư dinh huyện quan trang hoàng rực rỡ, đèn nến sáng trưng. Nha Nội cùng đám gia nhân ra rước vào, mở tiệc khoản đãi. Tiệc xong, người chị Ngọc Lâu cáo từ mà về. Hai bà mai thì được thưởng mỗi người năm lạng bạc, một xấp đoạn hoa.

Đêm đó, Nha Nội và Ngọc Lâu vào phòng riêng uống rượu hợp cẩn rồi thành thân. Đôi bên tình ý dạt dào không sao nói hết.

Hôm sau, Nguyệt nương, Mạnh Đại cứu, Mạnh Nhị cứu mẫu và Mạnh Đại di đều sai người đem lễ tới huyện. Nha Nội viết thiếp mời

mọi người đang gái tới dự tiệc "tam nhật".

Bữa tiệc đó được chuẩn bị linh đình, ca công kỹ nữ và cả một đoàn hát được gọi tới giúp vui.

Hôm đó Nguyệt nương mặc áo đại hồng, quần bách hoa, thắt dây lưng vàng, ngồi kiệu lớn tới dự tiệc.

Vì là bữa tiệc khoản đãi các nữ thân quyến bên gái nên được tổ chức tại hậu sảnh. Tri huyện phu nhân ngồi ghế chủ tiệc, thân rót rượu mời mọi người. Xong tiệc, Nguyệt nương về đến nhà, âm thầm vào phòng, chợt nghĩ tới ngày trước Tây Môn Khánh lúc còn sống, mỗi lần Nguyệt nương đi đâu về thì các tiểu thiếp và a hoàn chạy tới lạy chào, mọi người đông đúc vui vẻ, nay thì vắng lặng lạnh lùng quá.

Nghĩ tới đó thì bất giác thương tâm, chạy vào bàn thờ của chồng mà khóc. Tiểu Ngọc phải khuyên lơn mãi mới thôi. Từ đó, Nguyệt nương lúc nào cũng sầu muộn không vui.

Về phần Nha Nội và Ngọc Lâu, từ ngày sống với nhau thì nhwu cá gặp nước, khắng khít như keo sơn, ra vào một bước cũng chẳng rời nhau. Nha Nội phần thì vui mừng vì Ngọc Lâu có nhan sắc hơn người, phần thì vui mừng vì Ngọc Lâu có hai a hoàn, Lan Hương mười tám tuổi, giỏi đàn hát, Tiểu Loan mười lăm tuổi cũng xinh đẹp ngoan ngoãn.

Nguyên Nha Nội lúc trước đã có một đời vợ. Người vợ trước này có một a hoàn, hiện đã ba mươi tuổi và còn ở lại hầu hạ trong nhà, tên là Ngọc Trâm. Ngọc Trâm ở với chủ đã lâu nên thường làm lộng, coi rẻ mọi người, lại ăn mặc diêm dúa, trang điểm loè loẹt. Lúc Nha Nội chưa cưới Ngọc Lâu thì Ngọc Trâm hàng ngày lo hầu hạ Nha Nội trong việc ăn uống nằm ngồi, lúc nào cũng hết lòng. Nhưng từ khi Ngọc Lâu về làm vợ Nha Nội thì Ngọc Trâm buồn khổ ghen tức trước sự gắn bó của hai người.

Một hôm, Nha Nội đang ngồi đọc sách tại thư phòng, Ngọc Trâm pha trà thơm, để vào khay, hai tay bưng tới, miệng cười toe toét đứng chờ. Không ngờ Nha Nội đọc sách mỗi mệt rồi gục ngay xuống án thư mà ngủ. Ngọc Trâm gọi mà bảo:

- Gia gia, tôi đem trà đến mà gia gia không thèm uống, lại ngủ hay sao? suốt ngày suốt đêm gia gia ngủ với người ta trong chăn êm đệm ấm chưa chán hay sao mà bây giờ phải ngồi đâu ngủ đó?

Không thấy Nha Nội thức dậy, Ngọc Trâm sầm mặt bảo:

- Đồ bạc nghĩa, chẳng hiểu đêm qua thức làm những gì trong phòng mà bây giờ mệt mỏi ngủ vùi ngủ dập như thế này.

Đoạn nói lớn:

- Dậy mà uống trà.

Nha Nội giật mình tỉnh dậy quát:

- Con khốn, đem trà tới thì để đó cho ta, làm gì gào lên vậy? có' cút vào trong không?

Ngọc Trâm vừa thẹn vừa giận, mặt mũi đỏ bừng, đặt mạnh khay trà xuống bàn, rồi bỏ đi, vừa đi vừa làm bằm:

- Thật là người không biết điều, lại chẳng biết ơn biết nghĩa, người đem trà đến cho mà uống mà nở nào nạt nộ như thế bao giờ. Bây giờ có mới thì nói cũ ra, mới để trong nhà cũ để ngoài sân. Vậy mà lúc trước đi lại với người ta thì nói năng ôn tồn nhỏ nhẹ, rắn trong lỗ cũng phải bò ra.

Không ngờ Nha Nội nghe được, vội chạy theo đập cho một đập.

Từ đó Ngọc Trâm ngày càng lộng, không thèm lo trà nước cho Nha Nội nữa. Gặp Ngọc Lâu cũng không thèm gọi là nương nương, mà chỉ xưng hô trống không hoặc vô lễ. Vào phòng riêng thì có khi ngồi lên cả giường Ngọc Lâu. Ngọc Lâu cũng không thèm chấp.

Ngọc Trâm lại hay bắt nạt Lan Hương và Tiểu Loan, bảo:

- Hai đứa bay không được kêu tao bằng thư thư, mà phải kêu bằng di nương, tao và nương nương của chúng bay chỉ là người lớn người nhỏ thôi. Tao không có ngang hàng với chúng bay đâu.

Nhưng lại dặn thêm:

- Trước mặt gia gia thì đừng gọi tao là di nương, chúng bay khôn hồn thì nghe lời tao, còn không thì coi chừng ăn đòn đấy.

Nha Nội cũng chẳng thèm để ý. Ngọc Trâm thấy vậy càng coi thường. Sáng ra thì ngủ tới nửa buổi chưa chịu dậy, nhà không chịu quét, cơm nước không chịu làm.

Ngọc Lâu phải dặn Lan Hương và Tiểu Loan:

- Hai người đừng nhờ cậy gì Ngọc Trâm hết, hãy xuống bếp làm cơm để gia gia và ta dùng.

Hai a hoàn nghe lời chủ, xuống bếp làm cơm pha trà. Ngọc Trâm thấy vậy càng tức, thường mắng mèo quéo chó, mắng Lan Hương, đánh đập Tiểu Loan.

Một hôm Ngọc Trâm kiếm chuyện rồi mắng Lan Hương và Tiểu Loan rằng:

- Hai đứa bay không biết trước sau là thế nào hay sao? tao với chủ mày, ai là trước, ai là sau? chính chủ mày tới đây chiếm chỗ của tao mà còn phách lối. Đến nay vị nương nương lúc trước cũng chẳng bao giờ gọi thẳng tên tao, vậy mà bây giờ chủ mày một điều Ngọc Trâm, hai điều Ngọc Trâm. Mới vào được mấy ngày trong nhà này mà đã gọi tên gọi họ tao ra như vậy hay sao? Tao đâu phải kẻ ăn người ở của ai đâu. Cho chúng mày biết là lúc trước tao với gia gia là ăn cùng mâm, nằm cùng chiếu, chung chăn chung gối đấy. Nhưng từ ngày có chủ mày về đây, tao mới bị bạc đãi như thế này, mà cũng khiến cho đường nhân duyên của tao phải tan nát. Bao ngày nay tao phải sống lạnh lùng buồn khổ biết bao. Chủ mày ở nhà Tây Môn Khánh chỉ là tiểu thiếp thứ ba chứ là cái gì mà về đây lên mặt lên mũi hô hoán người nọ sai bảo người kia, chủ mày mua được gia nhân nào mà hô hoán sai bảo như thế? gia nhân nhà này có ai dưới quyền chủ mày đâu.

Lan Hương và Tiểu Loan không trả lời, chỉ yên lặng cho quạ Ngọc Trâm có ý nói lớn tiếng. Ngọc Lâu trong phòng nghe được, giận uất lên, nhưng cũng không nói lại với chồng.

Một hôm, nhân lúc trời nóng bức, Nha Nội sai lấy nước và chuẩn bị vật dụng để hai vợ chồng tắm chung. Ngọc Lâu bảo chồng:

- để gọi Lan Hương, bảo nó làm, đừng sai Ngọc Trâm làm gì.

Nha Nội bảo:

- Ngọc Trâm nó hầu hạ tôi quen rồi, để bảo nó làm.

Nói xong sai Ngọc Trâm chuẩn bị nước tắm để tắm ngay trong phòng. Ngọc Trâm nghe nói hai người tắm chung, mà mình lại phải đi lấy nước tắm thì giận lắm đem cái bồn tắm vào phòng, liệng mạnh xuống đất, rồi vừa đi ra vừa lẩm bẩm:

- Con dâm phụ này gớm thật, cứ làm như là chủ mình không bằng, tự nhiên lại bày đặt ra trò quái quỷ tắm chung, làm phiền tới lão nương này. Thật là trò tồi bại quá lắm.

Nha Nội và Ngọc Lâu đều nghe rõ. Ngọc Lâu không nói gì, nhưng Nha Nội thì giận lắm, nhất định đòi đuổi Ngọc Trâm ra khỏi nhà. Ngọc Lâu ngăn lại mà bảo:

- Nó nói gì mặc nó, chàng đừng chấp làm gì.

Nha Nội không chịu, bảo:

- Nàng cứ để tôi trị cho con nô tài vô lễ này một trận.

Nói xong gọi Ngọc Trâm vào, túm ngay lấy tóc, đánh đá như mưa. Ngọc Lâu can ngăn thế nào cũng không được. Ngọc Trâm bị đánh đau quá, hoảng quá quỳ ngay xuống khóc nói:

- Xin gia gia đừng đánh tôi nữa, nếu gia gia không dung được tôi thì xin bán tôi cho nhà khác, tôi cũng không cần ở đây nữa đâu.

Nha Nội lại càng thêm giận, nhảy tới đánh đá. Ngọc Lâu phải ôm lại mà bảo:

- Nó đã muốn ra khỏi nhà này thì chàng cũng không nên giận dữ

đánh đập làm gì.

Nha Nội nghe vậy mới chịu thôi, rồi cho gọi Đào ma ma lại ngay, lãnh Ngọc Trâm đem bán cho nhà khác.

Thật là:

*Có mồm thì cắp có nắp thì đậy,
Cổ nhân đã dạy, chẳng chỗ nào sai.*

Hồi 38

Hoạ Vô Đơn Chí

Đào ma ma lãnh Ngọc Trâm đem bán được tám lạng, giao về cho Nha Nội. Nha Nội sai Đào ma ma mua một a hoàn khác mười tám tuổi tên là Mãn Đường.

Nói về Kính Tế, từ khi Đại Thư về ở, tuy đem về được ít đồ đạc của cải, nhưng vợ chồng cứ hai ba ngày lại đánh nhau cãi nhau âm ỹ.

Một hôm người cậu là Trương Đoàn luyện tới vay mẹ Kính Tế là Trương bà năm chục lạng để lo công việc, nhưng Kính Tế nói hỗn, giận mà đi vay chỗ khác.

Trương bà cũng giận con mà thành bệnh, suốt ngày nằm trên giường, lang y tới điều trị cũng không bớt.

Kính Tế lại đòi mẹ phải bỏ tiền ra cho mình buôn bán. Mới đầu Trương bà không chịu, nhưng sau Kính Tế kéo nheo quá, phải bỏ ra hai trăm lạng cho Kính Tế, bắt phải mở cửa tiệm buôn bán ngay tại nhà, có Trần Định phụ giúp.

Nhưng từ khi mở tiệm buôn bán thì Kính Tế chẳng lo việc làm ăn, chỉ suốt ngày tụ họp bạn bè như đám Lục Tam lang, Dương Đại lang, đàn hát ăn uống và cờ bạc. Do đó lời lãi chẳng thấy đâu mà tiền vốn thì ngày càng thâm thủng.

Trần Định nói lại với Trương bà, Trương bà giận mắng Kính Tế. Kính Tế vu cáo là Trần Định trộm hàng đem bán lấy tiền giấu đi, rồi không dùng Trần Định nữa mà mời Dương Đại lang về làm quản lý cho cửa tiệm của mình.

Dương Đại lang tên là Quang Ngạn, chuyên bày chuyện cười hoa cợt liễu, lại là người ăn không nói có, dối trá xảo quyệt, tham tiền.

Kính Tế lại bắt mẹ phải bỏ thêm ba trăm lạng nữa, giao cho Quang Ngạn đi mua vải lụa tại Lâm Thanh về bán.

Kính Tế và Quang Ngạn đem theo hành lý tới bến Lâm Thanh. Nơi đây là đất buôn bán nên hiện rõ cảnh phồn hoa đô hội, ngoài đường ngựa xe rầm rập ngày đêm không lúc nào ngơi, có tới ba mươi hai khu bán phần buôn hương, bảy mươi hai nhà ca nữ. Kính Tế trẻ người non dạ, bị Dương Đại lang dẫn dắt tới các trà đình tửu điểm, các nhà kỹ nữ ca nhi Kính Tế gặp được một ca nhi là Phùng Kim Bảo, rất xinh đẹp, giỏi đàn hát, thật là thanh sắc vẹn toàn, do đó đem lòng say đắm.

Một hôm Kính Tế cùng Dương Đại lang tới nhà Kim Bảo uống rượu nghe hát. Kính Tế hỏi:

- Kim Bảo năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Mụ chủ đáp:

- Em nó là con gái lớn của lão, lão chỉ có một mình nó, năm nay nó mới vừa đôi chín.

Kính Tế liền bỏ ra năm lượng bạc, ở lại với Kim Bảo trong hai ba đêm liền.

Dương Đại lang thấy Kính Tế quá say mê ca nhi này, nên hết lời tán tụng vun vào. Kính Tế ngỡ ý muốn cưới Kim Bảo về nhà, mụ chủ đòi đúng một trăm hai chục lượng. Kính Tế cò kè bớt được hai chục lượng, rồi bỏ tiền ra, đem Kim Bảo về. Còn dư được ít tiền, mới mua vài loại vải lụa đem về.

Trên đường về, Kim Bảo ngồi kiệu, Kính Tế và Dương Đại lang cưỡi ngựa theo, đằng sau là xe chở hàng.

Kính Tế về tới nhà, Trương bà đang bệnh, nghe con đem tiền cưới ca nhi về thì giận uất lên mà chết.

Kính Tế phải thu vén tiền bạc ma chay tụng niệm cho mẹ. Trương bà được chôn tạt đất của tổ tiên, cạnh mộ chồng.

Căn nhà nhỏ hiện tại chỉ có ba gian, một gian làm tiệm buôn bán, gian giữa là bàn thờ Trương bà, còn một gian Kính Tế để Kim Bảo ở. Đại Thư thì bị đuổi xuống ở tại một phòng ở nhà dưới.

Kính Tế mua một a hoàn để hầu hạ riêng Kim Bảo. Mọi việc buôn bán, Kính Tế giao hết cho Dương Đại lang, để suốt ngày đêm rượu chè vui vầy với Kim Bảo. Đại Thư thì không được ngó ngang gì tới.

Ít hôm sau Kính Tế nghe tin Lý Tri huyện thăng chức Thông phán Triết Giang và đã theo đường bộ đến nhận chức tại nhiệm sở mới. Kính Tế chợt nhớ là trước đó có nhặt được một cây trâm của Ngọc Lâu rơi trong hoa viên nhà cha vợ, liền nảy ra ý định là sẽ đem cây trâm tới cho Lý Thông phán coi rồi nói là trước kia Ngọc Lâu thông gian với mình, tặng mình cây trâm, lúc lấy Lý Nha Nội, Ngọc Lâu đem theo nhiều rương vàng bạc, toàn là của Dương Đề đốc lúc trước gửi. Làm vậy, Kính Tế tin tưởng là Lý Thông phán vốn là vị văn quan nghiêm khắc, sẽ đuổi Ngọc Lâu đi, và lúc đó Kính Tế sẽ đem Ngọc Lâu về làm vợ mình.

Thật là:

Việc xong, bắt thỏ cung trăng,

Mưu thành, bắt cả quạ vàng trong mây.

Tính toán xong, Kính Tế sai Trần Định coi nhà và coi tiệm, lại mở rương của mẹ, thấy có một ngàn lạng bạc, liền để lại một trăm lạng ở nhà cho Kim Bảo giữ, rồi đem chín trăm lạng theo, cùng Dương Đại lang trước hết tới Hồ Châu mua một thuyền vải lụa tơ sợi, đậu thuyền tại bến Thanh Giang, lên khách điểm của Trần Nhị Ở trên bờ, bảo Trần Nhị dọn tiệc.

Trong tiệc, Kính Tế bảo Dương Đại lang:

- Quản lý à, hãy ở lại khách điểm này vài ngày và coi thuyền hàng, tôi và gia nhân Trần An đem lễ vật tới phủ Nghiêm Châu thuộc Triết Giang, thăm một người chị của tôi có chồng tại đó, mau thì ba ngày, chậm thì năm ngày tôi sẽ về.

Dương Đại lang nói:

- Đại ca có việc xin cứ yên tâm mà đi, tôi sẽ ở lại coi hàng đợi đại ca.

Hôm sau, Kính Tế đem theo ít bạc và một số lễ vật, cùng gia nhân Trần An lên đường tới Nghiêm Châu. Tới nơi, Kính Tế vào tá túc tại một ngôi chùa trong thành, dò hỏi biết được Lý Thông phán mới đáo nhậm được chừng một tháng, gia quyến và đồ đạc thì mới theo tới được ba ngày. Kính Tế không chậm trễ, ngày hôm sau liền mũ áo chỉnh tề, sai Trần An đem theo lễ vật gồm vài lụa và rượu, cùng mình tới phủ nhạ. Đến cổng phủ, Kính Tế bước tới vái chào người giữ cổng rồi nói:

- Xin cảm phiền vào bẩm là có Mạnh Nhị cữu, em trai của con dâu Lý Thông phán lão gia tới thăm.

Người giữ cổng vội vào báo với Nha Nội, Nha Nội đang ngồi trong thư phòng đọc sách, nghe nói có em vợ tới thì vội xốc lại mũ áo, sai gia nhân mời vào.

Kính Tế được mời lên đại sảnh, cùng Nha Nội thi lễ. Hai bên phân ngôi chủ khách mà ngồi. Gia nhân đem trà ra. Nha Nội mời Kính Tế dùng trà rồi hỏi:

- Hôm trước lễ cưới, sao không thấy nhị cữu tới?

Kính Tế đáp:

- Lúc đó thì tôi đang cất hàng tại Xuyên Quảng, tôi cũng mới về nên không rõ là thư thư tôi đã kết hôn cùng đại ca đây, do đó hôm nay có chút lễ để tới thăm.

Nha Nội nói:

- Tôi cũng chưa được biết nhị cữu, thật là thất lễ, xin thứ lỗi.

Qua vài tuần trà, Nha Nội bảo gia nhân:

- Các người đem các lễ vật này vào trình với nương nương là nhị cữu tới thăm.

Gia nhân đem lễ vào thưa với Ngọc Lâu:

- Có nhị cữu đem lễ tới.

Ngọc Lâu nghĩ thầm:

- Nhị cữu nào, chẳng lẽ là nhị ca Mạnh Duệ của mình, đường xá xa xôi cách trở thế này, đem lễ tới thăm làm gì.

Gia nhân lại đưa thiệp lên, Ngọc Lâu cầm xem thì rõ là viết bốn chữ "quyển sinh Mạnh Duệ", bên một mặt sai Lan Hương dọn dẹp hậu đường cho sạch sẽ, một mặt sai gia nhân ra mời vào.

Lát sau gia nhân vào báo là nhị cữu vào. Ngọc Lâu đứng trong màn nhìn ra, thấy chồng mình đang dẫn một người vào, hai đứa mình còn dang dít hay sao? Nếu không thì cây trâm này làm sao lại lọt vào tay tôi được? cây trâm lại có khắc tên chị rành rành đây này. Chị cùng với con mụ Nguyệt nương âm mưu sang đoạt kim ngân của cải do gia đình tôi gửi giữ. Nhưng tôi nói cho biết, đó toàn là của cải của quan Đề đốc Dương Tấn lúc trước. Bây giờ chị đem theo những của cải đó về nhà chồng này. Được lắm, tôi sẽ nói chuyện với chị sau.

Ngọc Lâu nghe vậy vội trở ra, thấy quả là cây trâm ngày trước thất lạc trong hoa viên, hiện đang nằm trong tay Kính Tế, sợ là Kính Tế nói năng âm ỹ, gia nhân nghe biết, nên vội làm mặt tươi cười bảo:

- Này, tôi đùa một tí mà giận thật hay sao? cậu tốt với tôi thì tôi cũng tốt với cậu chứ.

Kính Tế nguôi giận, thấp giọng bảo:

- Hiện tôi đang có một thuyền hàng đang đợi ở Thanh Giang. Nếu thư thư có lòng hạ cố thì đêm nay xin trốn theo tôi về làm vợ chồng. Gia đình này là gia đình văn quan, tôi nói ra thì thư thư chắc là bị đuổi, nhưng nếu thư thư trốn theo tôi, thì họ vì thể diện mà không dám làm gì cả. Thư thư tính sao?

Ngọc Lâu ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Đã vậy thì... thôi cũng được, tối nay cậu đợi ở dãy tường sau phủ, tôi sẽ chuyển qua tường một bao kim ngân cho cậu, rồi sau đó trốn ra theo cậu về thuyền.

Thế mới biết:

Giai nhân thực quả có lòng,

Thì đâu có sá công trong tường ngoài.

Hai người ăn uống một hồi rồi Kính Tế cáo từ ra về. Trần An đợi sẵn ở ngoài cùng đi.

Nha Nội vào hỏi vợ:

- Nhị cứu hiện trú ngụ tại đâu, cho tôi biết để tôi tới thăm đáp lễ, rồi cũng phải có ít lễ vật đem biếu nữa chứ.

Ngọc Lâu bảo:

- Nhị cự nhị kiếc gì, nó có phải em tôi đâu, nó chính là con rể của Tây Môn Khánh. Nó giả danh em trai tôi tới đây là để dụ dỗ tôi bỏ nhà theo nó. Tôi đã vờ hẹn với nó là canh ba đêm nay sẽ ra sau phủ để trốn đi với nó. Sở dĩ như vậy là ý tôi muốn tương kế tựu kế, nhân dịp này bắt nó, ghép tội là đạo tặc để trừ hậu hoạn sau này, ý chàng như thế nào?

Nha Nội ngạc nhiên:

- Quả thật có chuyện như vậy hay sao? thằng đó sao vô lại quá như vậy? người ta có câu "vô độc bất trượng phu", không phải là tôi đi tìm mà hại nó, nhưng như thế này thì quả là nó tự đến đây tìm cái chết.

Nói xong bước ra gọi gia nhân tâm phúc và thủ hạ thân tín tới dọn dò mọi chuyện.

Kính Tế ngốc nghếch khờ dại, chưa biết cơ mưu bại lộ, canh ba đêm đó cùng gia nhân Trần An, mò tới bức tường phía sau phủ, đăng hăng làm hiệu. Trong này một sợi dây được thông qua tường, rồi một bao bạc truyền ra. Bao này đựng hai trăm lạng bạc, nguyên là tiền phạt để trong phủ. Kính Tế mừng rỡ bảo Trần An bước tới đỡ lấy. Tức thì từ trong tối, bốn năm người trai tráng khỏe mạnh xông ra tri hô âm ỹ:

- Có trộm, có trộm!

Đoạn xông lại trối nghiêng Kính Tế và Trần An lại, dẫn vào trình Lý Thông phán. Thông phán sai giam ngay vào đề lao.

Nguyên viên Tri phủ Nghiêm Châu họ Từ, tên Từ Phong, người phủ Lâm Thao tỉnh Thiểm Tây, Tiến sĩ khoa Canh Tuất, tính tình cự thanh liên cương trực.

Hôm sau, Lý Thông phán đăng đường, quan lại các cấp theo thứ tự ngồi thành hai hàng dài. Quan coi kho trình sự việc lên:

- Canh ba đêm qua có hai tên trộm lẻn vào phủ bẻ khoá nhà kho, lấy trộm hai trăm lạng bạc tiền phạt, rồi vượt trường phía sau phủ định tẩu thoát, nhưng bị quân lính canh gác bắt lại. Nay đem trình các lão gia, hai tên hỏi ra thì tên là Trần Kính Tế và Trần An.

Đoạn quát lính dẫn Kính Tế và Trần An ra quỳ giữa công đường. Tri phủ thấy Kính Tế trẻ tuổi, hình dung thanh tuấn thì đập bàn hỏi:

- Tên kia, mà y quê quán ở đâu mà đang đêm dám lẻn vào phủ bẻ khoá nhà kho trộm tiền bạc của triều đình?

Kính Tế chỉ biết rập đầu kêu oan.

Tri phủ quát:

- Tội trạng rõ ràng còn kêu oan nỗi gì?

Lý Thông phán nghiêng mình nói với Tri phủ:

- Lão tiên sinh bắt tất phải nhọc công hỏi nó làm gì. Tội trạng của nó đã rành rành ra đó, mình cứ gia hình là xong việc.

Từ Tri phủ ra lệnh đánh Kính Tế hai chục trượng. Lý Thông phán bồi theo:

- Hạng gian tà như nó thì không đánh không được, nếu không đánh đau thì nó không coi phép nước ra gì.

Lính lôi Kính Tế và Trần An ra đánh. Trượng rơi tới tấp, hai người quần áo tả tơi, thịt máu tuôn, muôn phần đau đớn. Kính Tế la lớn lên:

- Oan tôi lắm, oan tôi lắm, đây là con dâm phụ Mạnh thị hại tôi mà thôi.

Từ Tri phủ vốn người thông minh, nghe vậy biết là chuyện này còn nhiều uẩn khúc, vội ra lệnh ngưng đánh đòn, sai giam vào nhà lao chờ hôm sau tái xét.

Lý Thông phán bảo:

- Xin lão tiên sinh chớ quá rộng lượng với tên này, nó nguy hiểm lắm. Sợ rằng đêm nay nó có thể phản cung mà bày đặt thêm chuyện nọ kia.

Từ Tri phủ đáp:

- Không sao, tôi đã có chủ ý.

Ngục tốt dẫn Kính Tế và Trần An vào giam lại.

Từ Tri phủ bảo với tả hữu:

- Nên cho người tâm phúc vào nhà lao dò hỏi nguồn gốc lai lịch Kính Tế rồi cho ta biết.

Một viên cán sự giả làm tội nhân, bảo ngục tốt đưa vào nhà lao, rồi lân la làm quen với Kính Tế. Lát sau viên cán sự bảo:

- Tôi thấy huynh thanh xuân tuấn tú, nhất định không phải là trộm cướp, vậy duyên cớ gì lại sa vào vòng quan ty lao lý như thế này?

Kính Tế đáp:

- Tôi vốn là rể của Tây Môn Khánh ở huyện Thanh Hà. Mạnh thị, vợ của con trai Lý thông phán đây, trước là thiếp thứ ba của cha vợ tôi. Mạnh thị lúc trước có dan díu với tôi. Cũng ngày trước, lão gai tôi là Dương Đề đốc có gửi cha vợ tôi giữ giùm nhiều rương kim ngân của cải. Nay Mạnh thị lấy con trai Thông phán, đem của cải đó về đây. Tôi

bèn tới đây hỏi đòi lại, nào ngờ Mạnh thị đã không trả, còn tìm cách ám hại tôi, vu oan cho tôi là trộm, khiến tôi bị đánh đòn đau đớn, giam cầm khổ nhục như thế này.

Viên cán sự nghe xong, vờ nói chuyện vài câu chuyện nữa rồi lên ra trình lại với Từ Tri phủ. Từ Tri phủ bảo:

- Ta biết ngay mà, thằng đó không phải là trộm đạo gì, nghe nó kêu oan rồi gọi tên Mạnh thị, ta nghĩ ngay là có chuyện bí ẩn gì đây.

Hôm sau, khi đang đường, Từ Tri phủ cho đòi Kính Tế và Trần An ra, xét cho vô tội rồi truyền lệnh phóng thích. Lý Thông phán khẩn khoản nói:

- Sao tiên sinh lại làm vậy, tên này tội trạng rành rành làm sao thả được.

Từ Tri phủ gọi cán sự tới nói lại lời Kính Tế cho Lý Thông phán nghe, đoạn nói:

- Bản chức là chính quan trong phủ này, làm việc là làm việc cho triều đình, chứ không thể vì chuyện riêng của gia đình tiên sinh được. Tên này rõ là bị gia đình tiên sinh vu oan tội trộm. Con trai tiên sinh cưới thiếp thứ ba của Tây Môn Khánh, Mạnh thị đem về nhà chồng nhiều tiền bạc của cải. Nó là con rể của Tây Môn Khánh, tìm tới đây là để đòi lại những bạc tiền của cải đó. Như vậy làm sao tiên sinh bảo bản chức phải giúp gia đình tiên sinh oan cho nó được. Làm việc quan mà như vậy thì còn vương pháp công đạo gì nữa.

Lý Thông phán ngồi yên, hổ thẹn không sao kể xiết, tức giận nhưng không dám nói gì.

Mãn việc, Lý Thông phán về tư dinh, gặp phu nhân bảo:

- Thật dẫu con chẳng ra gì khiến hôm nay bị Tri phủ làm nhục giữa công đường, trước mặt đông đủ đồng僚, nhục nhã quá như thế này thật chỉ muốn chết cho xong.

Lý phu nhân hoảng lên hỏi:

- Mà chuyện gì vậy?

Lý Thông phán chỉ luông miệng kêu:

- Tức chết mất thôi.

Đoạn cho gọi con trai tới bảo:

- Mày đã rước giặc về nhà, mày có biết con vợ mày lúc trước là thiếp thứ ba của Tây Môn Khánh không? nó về đây đem theo tiền bạc của cải bất nghĩa. Còn thằng Kính Tế chính là con rể của Tây Môn Khánh tới đây để đòi tiền của cải đó. Vậy mà mày lấy bạc trong kho ra rồi vu cho nó là ăn trộm. Nào tao có biết đầu đuôi gì đâu, vậy mà vừa rồi tao bị Từ Tri phủ hạ nhục giữa đông đủ đồng liêu ngay tại công đường. Như vậy mày là con mà làm cho cha thọ nhục, con cái như thế thì tao còn cần làm gì nữa.

Nói xong sai tả hữu đem trượng ra đánh tới tấp. Thương cho Nha Nội máu rơi thịt nát. Lý phu nhân gào khóc khuyên can chồng. Ngọc Lâu núp trong rèm nhìn ra chỉ biết gạt lệ khóc thầm.

Đánh được ba chục trượng thì Lý Thông phán cho lệnh ngưng, rồi quát:

- Đuổi con Mạnh thị ra khỏi phủ, cho nó tìm chồng khác để ta được toàn danh tiết.

Nha Nội làm sao bỏ được Ngọc Lâu, nên chỉ quỳ trước mặt mẹ khóc mà nói:

- Xin mẫu thân nói giùm con, thà là phụ thân cho đánh con chết, chứ xin đừng đuổi vợ con.

Lý Thông phán sai xích chân Nha Nội tại hậu đường. Lý phu nhân thương con, thấy không nén được thương tâm, khóc nói với chồng.

- Xin tướng công xét lại cho, tường công làm quan bao nhiêu năm nay, nhưng chỉ có mình nó là giọt máu duy nhất nối dõi tông đường. Nay tướng công xử với nó khắc nghiệt quá, lỡ nó phẫn chí làm liều, rồi nay mai tướng công về hưu, biết nhờ cậy vào ai?

Lý Thông phán nói:

- Thà là ta không có con còn hơn là để vì con mà phải nhục với mọi người như thế này.

Lý phu nhân nói:

- Nếu tướng công còn giận mà không dung được nó ở đây, thì sao không cho vợ chồng nó về dinh cơ mình ở quê nhà.

Lý Thông phán ngẫm nghĩ một lúc rồi nghe theo lời vợ, cho thả Nha Nội ra, hạn ba ngày vợ chồng phải dọn dẹp hành trang đồ đạc, thuê xe lên đường về huyện Tảo Cường.

Về phần Kính Tế và Trần An, sau khi được phóng thích thì vội về chùa lấy hành lý rồi trở lại tửu điểm của Trần Nhị Ở bến Thanh Giang tìm Dương Đại lang.

Tới nơi, được Trần Nhị cho biết:

- Ba hôm trước, Dương Đại lang nói là huynh có gửi tin về, bảo hẳn là cứ đem thuyền hàng về trước, huynh sẽ về sau chứ không ghé đây nữa, do đó hẳn đem thuyền hàng đi rồi.

Kính Tế nghe xong không tin, còn đi dọc theo bến sông mà tìm nhưng không thấy thuyền hàng của mình đâu cả. Lúc đó mới vò đầu bứt tai mà than:

- Thế này thì có chết tôi không, sao không đợi mà lại về trước như vậy?

Kính Tế lúc đi không đem theo nhiều tiền, lại vừa bị lôi thôi cửa quan, đành phải cùng Trần An cầm bán áo quần, lấy tiền thuê thuyền mà về. Chủ tớ học tốc vội vàng như ma đuổi.

Lúc đó là vào cuối thu, cây cối rụng lá, gió lạnh thổi về, cảnh vật muôn phần thê lương ảo não.

Một hôm, Trần Định đang đứng ngoài cửa thì thấy Kính Tế từ xa đi

tới, quần áo lam lũ, mặt mày hốc hác, thì giật mình chạy tới đón vào nhà, đoạn hỏi:

- Thuyền hàng hiện tới đâu rồi?

Kính Tế giận uất lên, nghẹn lời, không nói được gì, mãi sau mới kể lại chuyện lôi thôi tại Nghiêm Châu, đoạn nói:

- Cũng may là có vị Tri phủ công minh, chứ không thì đã chết rứt xương rồi. Vậy mà về tới Thanh Giang thì tên Dương Đại lang đã đem thuyền hàng đi mất, chẳng hiểu là nó ở nơi nao.

Nói xong sai ngay Trần Định tới nhà Dương Đại lang dò hỏi. Gia đình Dương Đại lang trả lời rằng chưa thấy về.

Kính Tế lại thân đi dò hỏi khắp nơi cũng không có tin tức gì, về tới nhà thì Tây Môn Đại Thư và Kim Bảo đang lờ lững qua tiếng lại. Nguyên là từ khi Kính Tế vắng nhà, hai người ngày nào cũng có chuyện nọ chuyện kia, nay Kính Tế về thì hai người gây chuyện đấu khẩu.

Đại Thư bảo:

- Kim Bảo ở nhà lấy tiền lén đưa cho mẹ mang về nhà, mẹ con ngày nào cũng rượu thịt thịnh soạn, trong lúc tôi ở nhà không có một miếng mà ăn. Ngày ngày thì ngủ tới trưa mới dậy rồi cứ lóng ngóng ra vào, chẳng biết làm chuyện gì.

Kim Bảo cãi lại:

- Đại Thư cả ngày chỉ lo ăn uống, làm bánh trái và các món ăn ngon, đem vào phòng cùng ăn với a hoàn Nguyên Tiêu.

Kính Tế bênh Kim Bảo, mắng Đại Thư rằng:

- Con dâm phụ ăn hại, lấy tiền bạc trong nhà ra để lo chuyện ăn uống hay sao?

Nói xong sấn tới đập Đại Thư mấy đập rồi lôi Nguyên Tiêu ra đánh cho một trận. Đại Thư giận quá, bước tới chỉ thẳng vào mặt Kim Bảo mà mắng:

- Con dâm phụ, con điếm giật chồng người, mày trộm tiền nhà này đưa cho mẹ mang về, lại còn đặt điều bịa chuyện để chồng tao giờ trò vũ phu với tao. Mày coi chừng tao, tao không để mày sống làm gì đâu.

Kính Tế nạt vợ:

- Con dâm phụ, mày dọa nạt nhưng làm gì được người tả mày chưa bằng cái móng chân người ta mà.

Nói xong lại sấn tới nắm tóc Đại Thư mà đánh đá, khiến Đại Thư đổ cả máu mồm máu mũi. Kính Tế thấy vậy mới chịu bỏ vào phòng với Kim Bảo.

Đại Thư về phòng nức nở mãi không thôi. Tới nửa đêm thì quá buồn giận mà phần chí, dùng dây thắt cổ tự ải. Thương thay cho Đại Thư, năm đó mới hai mươi bốn tuổi.

Hôm sau, Kính Tế sai a hoàn của Kim Bảo là Trùng Hỷ tới gọi Đại Thư, nhưng cửa phòng Đại Thư đóng chặt. Trùng Hỷ gọi mãi không được, đành trở ra thưa lại với Kính Tế. Kính Tế quát:

- Con dâm phụ gớm thật, giờ này mà còn ngủ chưa chịu dậy sao? ta tông cửa vào lôi con dâm phụ ra đánh cho một trận nên thân bây giờ.

Đoạn lại sai Trùng Hỷ vào gọi lần nữa. Trùng Hỷ vạch cửa sổ nhòm vào, miệng nói:

- Đại nương nương dậy rồi, hình như đang đánh đu hay chơi nghịch gì đây này.

Nguyên Tiêu ngạc nhiên chạy tới nhìn kỹ lại rồi thất thanh la lên:

- Gia gia ơi, nguy rồi, nương nương tôi tự ải rồi.

Kính Tế lúc đó mới hoảng lên, cùng Kim Bảo chạy xuống phá cửa xông vào hạ Đại Thư xuống, cứu cấp tức thì. Nhưng Đại Thư đã là xác không hồn lạnh ngắt, không còn cứu cấp gì được nữa.

Kính Tế sợ quá, vội cho người đến báo ngay cho Nguyệt nương biết. Nguyệt nương nghe gia nhân nói là Kính Tế lấy vợ ca nữ, bạc đãi Đại Thụ khiến Đại Thụ tự ải chết, thì vội gọi bảy tám gia nhân a hoàn theo mình tới nhà Kính Tế.

Đến nơi, thấy tử thi Đại Thụ cứng đờ, mặt tím bầm thì Nguyệt nương phục xuống mà khóc lớn, đoạn túm lấy Kính Tế mà vừa chửi vừa đánh. Kim Bảo sợ quá, chui xuống gầm giường mà trốn, cũng bị Nguyệt nương sai gia nhân lôi ra mà đánh.

Sau đó Nguyệt nương hô gia nhân đập phá nhà Kính Tế, rồi dọn hết đồ đạc của Đại Thụ về.

Tới nhà, Nguyệt nương sai mời Ngô Đại cứu và Ngô Nhị cứu tới bàn định. Đại cứu nói:

- Nếu không nhân dịp này làm cho ra lẽ thì nay mai Kính Tế túng thiếu, lại gọi trò đòi tiền bạc của cải, làm phiền mình. Nếu không biết lo trước thì nguy hại lắm. Bây giờ phải đem việc này lên quan, cho thẳng Kính Tế bị tội tù rục xương thì mới khỏi lo hậu họa.

Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Ca ca dạy rất đúng.

Nói xong chuẩn bị đơn tù.

Hôm sau, Nguyệt nương thân tới huyện đường nộp đơn tố cáo Kính Tế. Nguyên vị Tri huyện mới họ Hoắc, tên Đại Lập, người Hồ Quảng, cử nhân xuất thân, vốn là người cương trực, nghe nói có việc liên quan tới nhân mạng thì vội cho gọi Nguyệt nương vào mà nhận đơn, thấy đơn viết như sau:

"Người tố cáo là Ngô thị, chánh thất của cố Thiên hộ Tây Môn Khánh, tố cáo tên rết ác độc là Trần Kính Tế, nghe lời của hạng ca nữ điếm đàn mà bức tử vợ. Nguyên Kính Tế vì gia đình gặp chuyện tội tình nên phải nhờ vả gia đình chúng tôi mấy năm nay, tính hay uống rượu, hành hung người khác, không biết an phận thủ thường, do đó chúng tôi lo sợ mà phải đuổi ra khỏi nhà. Nào ngờ Kính Tế lấy đó làm oán hận, thường ngày hay đánh đập sỉ nhục vợ là Tây Môn thị. Nào

ngờ gần đây, Kính Tế đem một kỹ nữ ở bến Lâm Thanh về nhà, tức là Phùng Kim Bảo, rồi tin lời con kỹ nữ này mà ngược đãi con gái chúng tôi thậm tệ. Hôm qua thì Kính Tế nắm tóc con gái chúng tôi mà đánh đá không tiếc tay, khiến con gái chúng tôi thương tích đầy mình, đau đớn chịu không nổi, nên đã từ trần vào canh ba đêm hai mươi ba tháng tám vừa rồi. Sau đó Kính Tế treo cổ con gái chúng tôi, bảo là thất cổ tự ải mà chết. Kính Tế thấy chúng tôi là mẹ goá con cô nên thường khinh khi lăng nhục, có lần dọa giết cả chúng tôi. Nay chúng tôi rập đầu trình tấu công, mong tấu công cứu xét cho cái chết oan ức của con gái chúng tôi, trừng phạt kẻ hung ác để người hiền lương được sống yên, mà kẻ chết cũng được ngậm cười. Nay kính cáo".

Tri huyện xem đơn xong, nhìn thấy Nguyệt nương mặc đồ tang, dung nhan xinh đẹp, cử chỉ đoan trang, lại là chánh thê của một vị quan ngũ phẩm, thì nghiêng mình nói:

- Bản chức coi đơn, biết nãi nãi là phu nhân của cố mệnh quan, cho nên tình lý trong đơn, bản chức đã rõ. Xin nãi nãi cứ về, chỉ cần cho một quản gia tới đây hầu án là được.

Nguyệt nương lay tạ Tri huyện rồi bước ra lên kiệu mà về, sai Lai Chiêu ở lại hầu án.

Tri huyện tổng trát, sai ngay hai viên công sai tới bắt Kính Tế và Kim Bảo, đồng thời mời cả hai bên hàng xóm tới huyện đường thẩm vấn.

Kính Tế đang cuống lên vì cái chết của vợ, thấy công sai trên huyện đem trát tới bắt thì chân tay rụng rời, hồn vía lên mây. Kim Bảo thì bị gia nhân của Nguyệt nương đánh đau, đang nằm trên giường, nghe nói trên huyện tới bắt, cũng hoảng lên, không biết làm sao.

Công sai vào đưa trát ra, bắt trói Kính Tế và Kim Bảo giải lên huyện. Hàng xóm là Phạm Cương, Tôn Kỹ, và Vương Khoan cũng được mời đi.

Đôi bên nguyên, bị và nhân chứng đã đủ mặt. Tri huyện đăng đường, cho gọi tất cả vào. Lai Chiêu quỳ một bên, Kính Tế và Kim Bảo quỳ một bên, nhân chứng đứng giữa.

Tri huyện đập án quát Kính Tế:

- Tên ác phu kia, làm sao mà nghe lời con đàn bà dâm độc mà hành hung và bức tử vợ mà là Tây Môn thị?

Kính Tế rập đầu thưa:

- Cúi xin đền trời soi xét, tiểu nhân đâu dám hành hung và bức tử vợ. Nhân vì buôn bán nơi xa, bị viên quản lý lừa hết vốn liếng, về nhà đang bức tức trong lòng, hỏi vợ bảo dọn cơm ăn thì vợ chưa làm cơm, nên có tức giận đập nó hai đập. Không ngờ vợ tiểu nhân quá giận, đang đêm thắt cổ tự ải.

Tri huyện nạt:

- Người đã cưới tiểu thiếp, sao lại bắt vợ lớn làm cơm? rõ ràng là người không chối tội nổi. Vả lại theo đơn tố cáo của Ngô thị đây, thì người đã đánh chết vợ, rồi treo cổ lên, bảo là tự ải mà chết. Người còn chối nữa hay sao?

Kính Tế lại rập đầu nói:

- Ngô thị có thù với tiểu nhân, nên mới vu oan như thế, xin lão gia xét lại giùm cho.

Tri huyện nổi giận quát:

- Nhưng con gái người ta chết rành rành ra đây này, người còn nói quanh co gì được nữa?

Đoạn quát tả hữu lôi Kính Tế ra đánh hai chục trượng. Lại bảo:

- Còn con Phùng Kim Bảo kia thì cho kẹp tay chân, sau đó giam hết vào nhà lao.

Sau đó Tri huyện hỏi qua làng xóm của Kính Tế, rồi cho thuộc cấp trở lại nhà Kính Tế khám nghiệm tử thi Tây Môn Đại Thụ, thấy quả trên người nhiều thương tích bầm tím, cổ thì hằn vết dây thừng. Gia nhân và hàng xóm đều khai rằng Đại Thụ bị đánh đau rồi phần uất tự ải mà chết.

Thuộc cấp về thưa lại. Tri huyện nghe trình là tử thi thương tích đầy mình thì lập tức cho dẫn Kính Tế ra sai đánh mười trượng, Kim Bảo cũng bị đánh mười roi. Sau đó Tri huyện ghép Kính Tế vào tội chồng đã thương vợ trí mạng, hình phạt là giảo hình.

Kính Tế hoảng lêu, lúc Trần Định vào thăm thì vợ đưa thiếp cho Trần Định, bảo về bán hết hàng còn lại trong tiệm, được khoảng trăm lạng, ngầm đem tới cho Tri huyện.

Tri huyện nhận bạc, rồi đem đó sửa lại bản án, chỉ ghép vào tội bức tử, hình phạt là đày đi xa năm năm, làm việc khổ sai để chuộc tội.

Nguyệt nương nghe tin, thân tới huyện đường quỳ xin gia tăng hình phạt. Tri huyện bảo:

- Nương tử à, con gái nương tử tại cổ còn vết dây thừng, làm sao ghép vào tội đã thương trí mạng được. Không phải là tôi thiên vị đâu. Tôi còn biết rõ là nương tử sợ rằng sau này Kính Tế tìm cách trả thù chứ gì? Nhưng không sao, tôi sẽ bắt nó làm tờ cam kết là không bao giờ được bén mảng tới cửa nương tử nữa. Nếu hấn vi phạm, tất tôi không tha.

Đoạn một mặt cho phép mai táng Đại Thụ, một mặt làm văn thư trình lên phủ. Kính Tế bị vớ này, gia sản sạch trơn, nhà cửa cầm bán, Kim Bảo được thả ra cũng bỏ đi mất.

Sau khi được thoát chết và làm tờ cam kết, từ đó Kính Tế không dám kiếm chuyện với Nguyệt nương nữa.

Thật là:

*Họa phúc là do mình chuốc lấy
Cho hay vui lắm tất buồn nhiều.*

Hồi 39

Vị Đạo Sĩ Bất Đắc Dĩ

Kính Tế thoát chết, nhưng vốn liếng bị Dương Đại lang lừa hết, tiền bạc trong nhà không còn, căn nhà cũng phải cầm đi, gia nhân Trần Định trong lúc Kính Tế nằm nhà lao đã vơ vét đồ đạc đánh giá trong nhà đem bán rồi ôm tiền đi luôn. Kim Bảo thì bỏ về ca lâu. Kính Tế muôn phần thiếu hụt, chỉ ngày ngày tới nhà Dương Đại lang hoặc tìm gặp các bạn hàng dò hỏi tin tức Dương Đại lang.

Một hôm, Kính Tế tìm đến nhà Dương Đại lang gọi cổng:

- Quang Ngạn có nhà không?

Dương Đại lang hiệ đã về nhà, sau khi đem thuyền hàng bán hết ở ngoài, nhưng thấy Kính Tế gặp chuyện tù tội, nhà cửa sa sút, nay tới gọi cổng, thì xui em trai là Dương Nhị Phong ra, nạt nộ Kính Tế rằng:

- Huynh đem đại ca tôi đi, nói là buôn bán gì mà cả mấy tháng nay biệt vô âm tín, hay là huynh đã liệng đại ca tôi xuống khúc sông nào để đoạt tiền bạc. Đã ám hại đại ca tôi như vậy mà bây giờ còn làm bộ tới đây hỏi han để che tội hay sao? Hàng hoá của huynh không quan trọng, tính mệnh đại ca tôi mới là quan trọng, huynh làm sao trả lời tôi đây.

Nguyên Dương Nhị Phong cũng là tên côn đồ, chuyên làm tiền thiên hạ, nay phùng mang trợn mắt, hoa chân múa tay mà nạt nộ Kính Tế, nói xong lại sẵn tới túm lấy Kính Tế quát lớn:

- Đừng có giả mù che mưa, không cho ta biết tính mạng đại ca ta thì không xong với ta đâu. Ta đang định đi tìm người thì người dẫn xác tới, đã vậy ta quyết không tha, ta đánh người một trận xem người ăn nói làm sao?

Nói xong hoa quyền định đánh. Kính Tế hoảng lên, vượt ra mà chạy bán sống bán chết về nhà, đóng chặt các cửa trong ngoài lại.

Dương Nhị Phong làm dữ đuổi theo tới tận cửa, lấy gạch đá ném vào

nhà rầm rầm rồi lớn tiếng chửi bới, réo cha réo mẹ Kính Tế ra mà chửi. Kính Tế ngồi yên trong nhà, không dám ra lời, vả lại vừa mới bị đánh thừa sống thiếu chết tại huyện đường, nên không dám hó hé gì.

Thật là:

*Cỏ non sợ sương, sương sợ mặt trời,
Kẻ ác chỉ sợ kẻ ác hơn thôi.*

Ít ngày sau thì Kính Tế phải bán luôn cả căn nhà, được bảy chục lạng bạc, rồi thuê một căn phòng nhỏ ở trong hẻm mà ở. Sau đó lại bán a hoàn Trùng Hỷ đi, chỉ giữ lại a hoàn Nguyên Tiêu và coi như vợ của mình.

Ít lâu sau thì gia nhân Trần An cũng bỏ đi, kể đó Nguyên Tiêu cũng bị bệnh mà chết, Kính Tế trợ trợ một mình, đồ đạc quần áo bán dần hết. Rồi tiền nhà cũng không trả nổi, bị chủ nhà đuổi ra, lang thang đầu đường xó chợ, được bọn thanh niên du thủ du thực giúp đỡ, cho làm thuê làm mướn những công việc lặt vặt.

Một đêm vào khoảng tháng chạp, tuyết rơi ngập trời, gió thổi như cát da, lạnh như xé thịt, Kính Tế lang thang các đường các hẻm, run lên bần bật, chợt thấy một đứa bạn lạnh quá, gục xuống một chân tường, vội đi kiếm cỏ tới đốt sưởi cho tên bạn đó, rồi mệt mỏi ngã lưng xuống cạnh đó mà thiếp đi.

Trong giấc ngủ chập chờn, Kính Tế nằm mơ thấy mình sống trong nhà Tây Môn Khánh, vinh hoa phú quý, cùng Kim Liên lén lút gặp gỡ trao tình. Lát sau tỉnh dậy bật khóc.

Mấy đứa bạn du thủ du thực kéo đến, thấy vậy hỏi:

- Sao lại khóc?

Kính Tế tủi thân đáp:

- Các huynh không biết được nỗi khổ của tôi đâu, xin đừng hỏi làm gì. Tôi nay vợ đã chết, không có cái áo mà mặc, hột cơm mà ăn, đồ đạc cửa nhà bán hết, gia nhân đầy tớ bỏ đi, chỉ còn một thân một mình lang thang đây đó, la cà các nơi trà đình tửu điểm mà kiếm miếng

cơm thừa, đêm thì ngủ đường ngủ chợ, thân tôi rồi biết ra sao.

Hôm sau, Kính Tế lại tiếp tục cuộc sống lang thang như vậy, có lúc đói đã phải xin cơm mà ăn, thực sự là một kẻ ăn mày.

Trong huyện Thanh Hà có một ông già họ Vương tên Tuyên, tự là Đình Dụng, tuổi ngoài lục tuần, vốn người từ tâm, trọng nghĩa kính tài, chuyên cứu giúp kẻ khốn cùng nghèo khổ, lại có lòng tin tưởng trời phật quỷ thần, chăm lễ bái, sinh được hai con trai đều đã thành gia thất. Con trưởng là Vương Càn, hiện được kế tập chức tước tổ tiên, làm Chánh Thiên hộ tại sở Mực mã. Con thứ hai là Vương Thần, hiện là học sinh tại trường phủ.

Vương Tuyên lại hùn với một người quản lý, mở một tiệm cầm đồ, lợi tức dồi dào nên trong nhà được sung túc. Vương Tuyên suốt ngày phong lưu nhàn hạ, thường đọc kinh, nghe giảng đạo hoặc ra đứng cửa bố thí cho những kẻ khốn cùng.

Sau vườn nhà có hai cây hạnh, Vương Tuyên lập một cái am nhỏ để tới đó tụng kinh niệm Phật. Do đó lấy hiệu là Hạnh An cư sĩ.

Một hôm Hạnh An cư sĩ khăn áo chỉnh tề, đứng cửa nhìn ra đường, thấy Kính Tế từ xa đi lại, ngừng ở trước cổng, hướng vào trong mà lạy. Hạnh Am cũng vội vái trả lễ rồi bước ra hỏi:

- Cậu là ai? lão già rồi mắt nhìn không rõ nên nhất thời không thể nhận ra.

Kính Tế đứng dậy run rẩy thưa:

- Chẳng giấu gì lão ông, tiểu nhân là Trần Kính Tế, con của Trần Hồng.

Hạnh Am ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi lại:

- Cậu đúng là lệnh lang của Trần Đại Khoan sao?

Kính Tế đáp:

- Đại Khoan chính là thân phụ của tiểu nhân.

Hạnh Am thấy Kính Tế áo quần lam lũ, hình dung tiều tụy thì hỏi:

- Hiền điệt ơi, làm sao mà ra nông nỗi này? phụ mẫu bây giờ ở đâu, có được bình an chăng?

Kính Tế chảy nước mắt đáp:

- Phụ thân tiểu điệt mất tại Đông Kinh, mẫu thân tiểu điệt thì cũng mất phần cách nay ít lâu.

Hạnh Am nói:

- Ta nghe nói là hiền điệt ở với nhà vợ mà.

Kính Tế đáp:

- Nhạc phụ tiểu điệt đã qua đời, nhạc mẫu lại đuổi tiểu điệt ra ngoài, tiện nội cũng đã thất lạc. Sau đó nhạc mẫu tiểu điệt lại tố cáo tiểu điệt tại huyện đường là bức tử vợ, tiểu điệt bị đánh đòn, về phải bán hết nhà cửa đồ đạc. Có chút tiền vốn lại bị một người bạn lừa hết, hiện nay tiểu điệt không nơi trú ngụ, không cách mưu sinh.

Hạnh Am hỏi:

- Vậy hồi này hiền điệt sống như thế nào? ăn ở tại đâu?

Kính Tế nín lặng không đáp, mãi sau mới nước mắt ròng ròng kể hết nỗi khổ cực hiện tại cho Hạnh Am nghe. Hạnh Am nghe xong thương xót lắm, bảo:

- Thật không ngờ ngày nay hiền điệt lại phải đi xin ăn. Nhớ hồi xưa gia đình hiền điệt muôn phần vinh hoa phú quý. Ta với phụ thân hiền điệt là chỗ tương giao thân tình, nay thấy hiền điệt còn nhỏ tuổi này là phải mài miệt kinh sử tạo công danh, vậy mà lưu lạc không nơi nương tựa, thật đáng thương lắm. Chắc là cũng phải còn họ hàng thân thích, sao hiền điệt không tìm tới nương nhờ?

Kính Tế đáp:

- Tiểu điệt cũng còn người cậu họ Trương, nhưng không còn tại chức nữa, gia tư chẳng có gì nên không tiện nhờ vả.

Hạnh Am mời Kính Tế vào nhà, sai gia nhân dọn rượu thịt lên cho ăn. Kính Tế ăn uống đến cứng bụng mới thôi, lâu lắm rồi Kính Tế mới được ăn ngon và no như thế.

Hạnh Am thấy Kính Tế quá thiếu nǎo, bèn sai lấy ra cho một cái áo lụa, một cái mũ nhỏ, một đôi giày, một lạng bạc và một xâu năm trăm tiền đồng, rồi dặn:

- Hiền điệt à, mũ áo giày dép này là để hiền điệt mặc tạm, tiền đồng là để hiền điệt sống qua ngày, còn một lạng bạc lấy làm vốn, buôn bán chút ít vật dụng gì đó mà sống. Cũng nên thuê tạm một căn phòng mà ở, chứ lang thang như thế này mãi sao được, tiền phòng tháng tháng hết bao nhiêu, cứ lại đây ta sẽ giúp cho.

Kính Tế sụp xuống đất lạy tạ mà nói:

- Vạn tạ lão bá, tiểu điệt xin tuân lời.

Nói xong nhận các tặng vật rồi cáo từ mà đi.

Nhưng Kính Tế chẳng tìm phòng mà thuê, cũng chẳng làm ăn buôn bán gì, chỉ dùng năm trăm tiền đồng, hàng ngày vào tiệm ăn uống, số bạc một lạng cũng đem đổi tiền mà ăn uống phung phí. Chẳng bao lâu, mũ áo, giày do Hạnh Am cho cũng cởi ra đem bán, rồi lại xin ăn như cũ.

Một hôm, Kính Tế cùng đường, lại lần mò đến nhà Vương Hạnh Am. Hạnh Am đang đứng tại cửa, lại thấy Kính Tế tới sụp lạy, quần áo lam lũ, mặt mày tiều tụy y như lúc trước, lạnh run cầm cập, thì ngạc nhiên, nhưng cũng đáp lễ rồi hỏi:

- Hiền điệt làm ăn buôn bán ra sao? bây giờ cần tiền trả tiền thuê nhà phải không?

Kính Tế nín lặng. Hạnh Am gạn hỏi mãi mới đáp:

- Tiểu điệt chẳng còn gì, xin lão bá thương cho.

Hạnh Am bảo:

- Hiền điệt thể thì tệ quá, chẳng chịu chăm chỉ làm ăn, khiến bây giờ lại phải đi xin ăn để người ta chê cười khinh miệt, đến nhục cả tổ tiên. Tại sao không nghe theo lời ta?

Nói xong lại gọi Kính Tế vào nhà, sai gia nhân An Đồng dọn cơm rượu ra cho ăn.

Kính Tế ăn no xong, Hạnh Am cho ít quần áo, một xâu tiền đồng và một đầy gạo mà bảo:

- Cầm lấy đi, số tiền nhỏ này cũng có thể giúp hiền điệt buôn bán mấy thứ lặt vặt mà sông qua ngày, không phải đi xin ăn nữa.

Kính Tế chỉ vâng vâng dạ dạ nhận tặng vật mà đi.

Nhưng chỉ ít hôm sau, Kính Tế lấy tiền đãi bọn du thủ du thực ăn uống hết, đến cả quần áo vừa được cho cũng đem bán luôn, và lại trở về cuộc sông lang thang như trước.

Một hôm tháng giêng, Kính Tế đói khổ quá, không chịu thấu, lại mon men tới làng vàng gần nhà Vương Hạnh Am. Hạnh Am nhìn thấy Kính Tế nhưng cứ làm ngơ Kính Tế không biết sao, đành phải bước tới gần, bò rạp xuống đất tiến vào cổng mà sụp lạy, rồi cứ phủ phục trên đất, không đứng dậy. Vương lão ông thấy Kính Tế chứng nào tật ấy, rách rưới khổ sở như trước thì bảo:

- Thật ta không còn biết nói sao, đời hiền điệt tuy còn dài nhưng ngày tháng như thoi đưa, không lo làm ăn chăm chỉ thì làm sao sống được. Thôi, cứ đứng dậy để ta nói cho mà nghe, có một nơi mà hiền điệt có thể tới được, vừa yên thân lại được thanh nhàn, nhưng chỉ sợ hiền điệt không chịu.

Kính Tế ngẩng đầu lên, nhưng vẫn quỳ, khóc mà nói:

- Nếu được lão bá thương chỉ cho một chỗ an thân thì tiểu điệt xin nghe lời.

Vương lão ông bảo:

- Cách thành không xa có ngôi miếu, vùng đó thuộc bên Lâm Thanh, địa phương trù mật, dân sinh phong túc, thuyền bè xe cộ tấp nập, bạc tiền trong miếu dồi dào nhờ khách thập phương cúng quảy, vị đạo sĩ trụ trì tại đó lại là chỗ cực thân tình với ta, hiện có dưới tay vài ba đồ đệ. Nay ta tính là soạn một lễ cho hiền điệt tới đó xuất gia làm đồ đệ của đạo sĩ đó, để học kinh học đạo mà làm điều phúc cho người, hiền điệt nghĩ sao?

Kính Tế đáp ngay:

- Được lão bá thương mà giúp cho như vậy thì còn gì bằng.

Vương lão ông bảo:

- Nếu vậy bây giờ đi đâu thì đi, ngày mai là ngày tốt, tới đây rồi ta sẽ dẫn đi.

Kính Tế lạy tạ mà đi.

Vương lão ông gọi thợ may bảo may hai bộ quần áo đạo sĩ, lại sai mua một mũ đạo, một đôi giày đạo và chuẩn bị sẵn lễ vật.

Sáng hôm sau Kính Tế tới, Vương lão ông bảo vào trong tắm rửa sạch sẽ, đội mũ đạo, mặc áo đạo, đi giày đạo, lại sai gia nhân cho mượn một con ngựa để cưỡi, hai gia nhân An Đồng và Hỷ Đồng đem một quả lễ vật gồm hoa quả bánh trái, một hũ rượu và năm lạng bạc đi theo.

Ra tới ngôi miếu ở ngoại thành, đường xa bảy mươi dặm, đi gần một ngày. Vương lão ông xuống ngựa, dẫn mọi người vào miếu. Nơi đây tùng bách sum suê cao vút, phong cảnh thật thanh tĩnh.

Tiểu đồng trông thấy, vội vào báo với Nhiệm đạo sĩ. Nhiệm đạo sĩ mũ áo chỉnh tề ra nghênh tiếp. Vương lão ông bảo Kính Tế và gia nhân đứng ngoài chờ rồi theo Nhiệm đạo sĩ vào phương trượng.

Vào tới Tùng Hạc hiền trong phương trượng, hai người bạn già thi lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi dùng trà. Nhiệm đạo sĩ nói:

- Lâu lắm không thấy Vương lão cư sĩ quá bộ tới tệt miếu, nay tới đây quả là hân hạnh cho tiểu đạo lắm.

Vương lão ông đáp:

- Cũng vì chuyện nhà bạn rộn nên lâu không tới bái vọng đạo trưởng được, xin thứ lỗi.

Qua một tuần trà, Nhiệm đạo sĩ nói:

- Bây giờ cũng chiều rồi, thỉnh lão cư sĩ nghỉ lại đêm nay.

Đoạn quay lại bảo tiểu đồng:

- Ra dẫn ngựa vào chuồng ngựa sau miếu.

Vương lão ông nói:

- Nếu vô sự thì tiểu đệ không dám tới làm rộn cửa tam bảo, hôm nay tới đây là có một việc phiền đạo huynh, chẳng hay tôn ý thế nào, có sẵn lòng giúp cho chăng?

Nhiệm đạo sĩ nói:

- Sao lão cư sĩ lại dạy thế? có điều gì, xin cứ dặn, tiểu đạo đâu dám trái mệnh.

Vương lão ông nói:

- Có đứa con trai của người bạn cũ của tiểu đệ, họ Trần, tên Kỉnh Tế, năm nay hai mươi bốn tuổi, hình dung cũng thanh tú, trí óc cũng không quá đần độn. Vì phụ mẫu sớm qua đời nên nó thất học từ nhỏ. Gia đình nó cũng không phải thua kém gì ai, nhưng gặp cơn gia biến mà cửa nhà tan nát, của cải tiêu ma, nó hiện không nơi nương tựa, không có người dạy bảo. Tiểu đệ nghĩ tình cố tri với cha nó mà muốn xin cho nó được theo làm đồ đệ của đạo huynh, vậy xin đạo huynh cho biết tôn ý.

Nhiệm đạo sĩ đáp:

- Hiềm tiểu đệ ít đức, nên tuy có hai tên đồ đệ mà chẳng đứa nào ra hồn, còn người này chẳng hay có thật tâm không?

Vương lão ông đáp:

- Thằng nhỏ này coi cũng có vẻ thành thật, nó cũng có nguyện tâm, lại là đứa lanh lợi, dạy được nhiều việc, xin lão đạo huynh yên tâm. Nó có thể là đồ đệ của lão huynh được.

Nhiệm đạo sĩ hỏi:

- Bao giờ thì người đó tới?

Vương lão ông đáp:

- Hiện tôi đã dẫn tới và nó đang đứng hầu ở ngoài, tôi cũng có chút lễ bạc, xin lão đạo huynh đừng chê cười mà nhận giùm cho.

Nhiệm đạo sĩ vội bảo:

- Sao lão cư sĩ không nói sớm.

Đoạn quay lại bảo tiểu đồng:

- Ra mời vào.

Kính Tế và hai gia nhân đem lễ vật vào. Nhiệm đạo sĩ cầm thiếp coi, thấy viết một xấp đoạn, mười cân cá, hai cặp vịt quay, năm cân hoa quả, năm lạng bạc và một hồ rượu. Bên dưới đề: "Văn sinh Vương Tuyên kính bái". Nhiệm đạo sĩ đọc xong vội đứng dậy vái tạ:

- Lão cư sĩ cho nhiều quá, khiến cho tiểu đạo không nhận thì mang tội bất kính, mà nhận thì trong lòng hổ thẹn.

Lại nhìn sang Kính Tế, thấy ăn mặc đạo y tề chỉnh, mặt mày thanh tú, răng trắng môi hồng, da như thoa phấn, trong lòng vui vẻ lắm.

Kính Tế bước tới lạy tám lạy.

Nhiệm đạo sĩ hỏi:

- Thanh xuân bao nhiêu?

Kính Tế đáp:

- Con tuổi Ngọ, năm nay hai mươi bốn tuổi.

Nhiệm đạo sĩ bảo:

- Ta coi người quả là lanh lợi, nay đặt cho pháp danh là Trần Tông Mỹ.

Nguyên Nhiệm đạo sĩ có hai đồ đệ, đại đồ đệ họ Kim, tên Tông Minh, nhị đồ đệ họ Từ, tên Tông Thuận, do đó mới đặt pháp danh cho Kính Tế là Tông Mỹ.

Lúc đó trời cũng nhà nhem tối, Nhiệm đạo sĩ sai tiểu đồng thấp đèn dọn bàn, bày cơm rượu, đầy bàn toàn là thịt cá gà vịt ngon lành.

Nhiệm đạo sĩ ân cần mời rượu Vương lão ông, nhưng Vương lão ông không uống được nhiều, chỉ qua vài tuần rượu là đã ăn cơm. Sau đó được dẫn vào trai phòng, giường chiếu dọn sạch sẽ, Vương lão ông nghỉ đêm tại đó.

Sáng sớm hôm sau, tiểu đồng đem nước rửa mặt tới. Vương lão ông rửa mặt đội khăn mặc áo tề chỉnh rồi ra ngoài uống trà với Nhiệm đạo sĩ. Sau vài tuần trà là bữa ăn sáng, bữa này cũng có rượu.

Ăn uống xong, Vương lão ông đứng dậy cáo từ. Nhiệm đạo sĩ sai tiểu đồng dẫn ngựa ra cho Vương lão ông, lại thưởng tiền cho hai gia nhân.

Lúc sắp ra về, Vương lão ông gọi Kính Tế ra dặn:

- Ở đây phải gắng công học tập kinh điển, lại phải nghe lời chỉ dạy của sư phụ, ta sẽ tới đây thăm người luôn, đem các vật dụng cần thiết tới cho người.

Đoạn lại quay sang nói với Nhiệm đạo sĩ:

- Nếu nó không chịu nghe lời giáo huấn, xin lão đạo huynh cứ thẳng tay trừng trị, tiểu đệ không dám che chở cho nó.

Rồi lại quay lại dặn Kính Tế lần nữa:

- Từ nay người nhất định phải sửa đổi tính tình mà chuyên tâm học đạo, nếu người lại không chịu an phận thì ta không ngó ngang tới nữa đâu.

Kính Tế luôn miệng vâng dạ.

Vương lão ông cáo từ Nhiệm đạo sĩ, lên ngựa mà về.

Từ đó Kính Tế trở thành một đạo sĩ.

Nhiệm đạo sĩ tuy tuổi già nhưng thân hình cao lớn tráng kiện, mặt mũi phương phi, râu rậm như chổi, tiếng nói sang sảng, giỏi nói chuyện, uống rượu nhiều, chuyên lo việc tiếp đón khách khứa tới lui. Mọi việc trong miếu đều do đại đồ đệ Kim Tông Minh lo liệu.

Nơi đây gần bến Lâm Thanh, thuyền bè qua lại rất nhiều. Khách thương qua lại thường tới miếu hoặc tế thần cầu phúc, hoặc xin xăm đoán quẻ. Tiền bạc cúng vào miếu do đó dồi dào, phẩm vật đem tới không thiếu thứ gì. Vì tiền bạc dồi dào, nên Nhiệm đạo sĩ bỏ tiền ra cho đồ đệ mở một cửa tiệm buôn bán tại bến Lâm Thanh để sinh lời.

Đại đồ đệ Kim Tông Minh cũng chẳng phải là người tốt đẹp gì, năm nay ngoài ba mươi tuổi, thường la cà tửu điếm ca lâu và các nhà kỹ nữ, rõ ràng là phường tửu sắc. Theo Kim Tông Minh còn có hai tiểu đồng giúp việc cũng thường được theo Tông Minh tới đủ các nơi.

Tông Minh thấy Kính Tế hình dung nho nhã thanh tao, mặt mày tuấn tú thì gọi tới, bảo ở chung phòng với mình. Tối đầu tiên, Kim Tông Minh dọn rượu, cùng Kính Tế uống tới đêm. Lúc đi ngủ, Tông Minh cho Kính Tế nằm cùng giường, nhưng sau thì chē chân Kính Tế đi giày có mùi hôi, bèn đuổi qua giường bên cạnh. Kính Tế không nói gì, nhưng trong bụng nghĩ thầm:

"Tên này láo thật, nó coi mình không ra gì. Được rồi, cứ để đó, mình

sẽ dịu ngọt với nó để nó chia cho mình ít tiền. Nhưng bây giờ thì phải cho nó biết tay đã".

Nghĩ xong, cất tiếng kêu lớn lên. Tông Minh sợ Nhiệm đạo sĩ nghe được, vội nhóm dậy chạy sang bịt miệng Kính Tế mà bảo:

- Kìa, hiền đệ, đừng kêu lớn như vậy, hiền đệ muốn gì tôi cũng nghe theo. Đừng có làm ồn.

Kính Tế thấy sự thử thách bước đầu có lợi, liền tấn công ngay:

- Nếu vậy thì đạo huynh phải nghe theo tôi ba điều mới được.

Tông Minh bảo:

- Điều gì cũng được, tôi nghe theo hiền đệ hết.

Kính Tế bảo:

- Từ nay huynh không được ngủ chung với hai tên tiểu đạo của huynh nữa. Điều thứ nhì là chìa khoá tất cả các cửa lớn nhỏ trong miếu, huynh phải để tôi giữ. Còn điều thứ ba là tôi muốn đi đâu thì đi, huynh không được ngăn cản hoặc mách lại với sư phụ. Nếu huynh chịu ba điều đó thì tôi không tố cáo chuyện gì của huynh cả.

Tông Minh đáp:

- Không sao, tôi bằng lòng hết.

Từ đó hai người ngủ chung, chuyện trò thân mật tương đắc lắm.

Tông Minh cũng giữ đúng lời hứa, giao hết các chìa khoá cho Kính Tế. Hai người toa rập nhau trong việc lén lút ăn chơi.

Trước mặt Nhiệm đạo sĩ, Tông Minh luôn luôn khen ngợi Kính Tế là thành tâm học đạo. Nhiệm đạo sĩ tin lắm, giao chuyện tiền bạc cho Kính Tế. Thỉnh thoảng, Kính Tế lại giấu bớt tiền bạc do khách thập phương cúng, để ra bến Lâm Thanh, ăn chơi tại các nhà kỹ nữ ca nhi.

Một lần, Kính Tế quen được với một ca nữ là Trần Tam Nhi Tam Nhi cho biết là mẹ đầu của Phùng Kim Bảo đã chết rồi, Kim Bảo bị đem bán cho nhà họ Trịnh, hiện Kim Bảo đang tiếp khách tại tửu lầu của nhà họ Tạ, Trần Tam Nhi kể xong lại hỏi:

- Chàng có muốn tới đó thăm nó không?

Kính Tế nghe vậy, tưởng nhớ tới Kim Bảo khôn nguôi, bèn trở về miếu trộm thêm tiền, rồi cùng Trần Tam Nhi tới ngôi đại tửu lầu trên bến Lâm Thanh.

Thật là:

Oan gia năm đời tụ hội,

Nhân duyên mấy kiếp tương phùng.

Toà tửu lầu này lớn và đẹp bậc nhất tại bến Lâm Thanh, trên dưới có cả trăm phòng cho khách tới uống rượu vui chơi, xung quanh có lan can, lưng dựa vào núi, mặt ngó ra sông, quả là nơi ăn chơi sang trọng nhất. Trước mặt thuyền khách đậu hàng dài, xe ngựa chen chúc, vương tôn công tử và các khách thương giàu có lui tới tấp nập. Khung cảnh trong tửu lầu lộng lẫy đến hoa cả mắt, suốt ngày đêm là ca vũ đàn kịch.

Trần Tam Nhi dẫn Kính Tế lên ngôi tại một phòng trên lầu, gọi tửu bảo dọn cơm rượu, rồi xuống lầu tìm Kim Bảo.

Lát sau, có tiếng chân bước lên trên cầu thang, rồi Kim Bảo bước vào. Hai người nhìn nhau, không nói được lời nào mà chỉ khóc.

Thật là:

Mặt nhìn mặt, luống ngõ ngang

Nghẹn lời không nói, đôi hàng châu sạ.

Qua phút bàng hoàng, Kính Tế mới kéo Kim Bảo ngồi xuống mà hỏi:

- nàng ơi, bấy lâu nay nàng ở đâu mà tôi tìm hỏi không ra?

Kim Bảo gạt lệ đáp:

- Từ sau khi chia ly, mẫu thân tôi vì lo sợ nên chẳng bao lâu thì qua đời, tôi bị đem bán cho Trịnh Ngũ ma ma, bây giờ thì tôi tiếp khách tại các tửu lầu, nhưng thường ở tửu lầu này nhất. Hôm qua Tam Nhi có nói là chàng coi sóc cửa tiệm tại đây, hôm nay gặp lại chàng thật không biết nói gì.

Nói xong lại khóc. Kính Tế rút khăn lau nước mắt cho Kim Bảo rồi nói:

- Nàng ơi, xin đừng quá phiền não, tôi bây giờ lại khá rồi. Sau khi gặp chuyện không may như nàng đã biết, nhà cửa của cải tôi chẳng còn gì, phải vào làm đạo sĩ trong miếu gần đây, nhưng tôi được trưởng đạo tin cậy lắm, lại cũng có đồng ra đồng vào, từ nay tôi sẽ đến với nàng luôn.

Lại hỏi:

- Hiện nay nàng cư ngụ tại đâu?

Kim Bảo đáp:

- Tôi ở ngay tại tửu lầu này với Lưu Nhị. Tửu lầu này có tới một trăm mười phòng, các ca nhi kỹ nữ đều được ở luôn tại đây.

Hai người trò chuyện một lúc thì Kim Bảo mời Kính Tế về phòng mình dọn rượu khoản đã, lại lấy đàn tỳ bà ra đàn hát cho Kính Tế uống rượu.

Hát rằng:

*Ba chén ly bôi
Ly bôi ba chén
Lệ chảy đôi hàng
Đôi hàng lệ chảy
Loan Phụng chia lìa
Tơ duyên chợt gãy
Loan xa phượng rồi*

*Ánh tà huy thoi thóp bên trời
Đêm về ngày hết
Vẫn còn quyến luyến bồi hồi
Dùng dằng mãi không thôi.*

Đàn hát xong, Kim Bảo ngồi cạnh chúc rượu cho Kính Tế. lát sau, tình cũ dâng lên lai láng, hai người chung gối chung chăn.

Tối chiều, Kính Tế đưa cho Kim Bảo một lạng bạc, lại thưởng cho Tam Nhi ba trăm tiền đồng. Lúc về, Kính Tế còn dặn Kim Bảo:

- Tôi sẽ đến với nàng luôn để cùng nàng gặp gỡ nơi đây, nàng có cần gì thì cứ nhờ Tam Nhi.

Lúc xuống lầu, Kính Tế trả cho chủ tửu lầu là Tạ Nhị lạng ba tiền cơm rượu. Kim Bảo theo tiễn một quãng đường xa Hai người bịn rịn chia tay, Kính Tế thẳng đường về miếu.

Hồi 40

Xả Chân Vào Chốn Phong Trần

Từ đó vài ba ngày, Kính Tế lại tới gặp gỡ truy hoan với Kim Bảo một lần, mỗi khi chậm trễ thì Kim Bảo lại nhờ Trần Tam Nhi tới miếu vờ ghé vào niệm hương rồi lén đưa thư từ tặng vật của Kim Bảo cho Kính Tế và nhắn Kính Tế tới tửu lầu. Mỗi lần đến với Kim Bảo, Kính Tế tốn kém ít nhất cũng năm tiền, thường thường thì một lạng. Đi như vậy, Kính Tế đều nói dối là ra tiệm ngoài bên coi sóc công việc hoặc đem tiền về cho sư phụ. Nhưng mỗi lần như vậy, Nhiệm đạo sĩ thấy Kính Tế về miếu là mặt đỏ gay, một lần gọi lại hỏi:

- Người đi uống rượu ở đâu về vậy?

Kính Tế đáp:

- Viên quản lý ngoài tiệm mời một hai chung, gọi là đi đường cho ấm bụng.

Đạo huynh Tông Minh lại hết lời che chở nên Nhiệm đạo sĩ không hỏi thêm nữa.

Thời gian qua đi, tiền bạc của Nhiệm đạo sĩ bị trộm quá nửa mà đạo sĩ vẫn không hay biết.

Nguyên Lưu Nhị Ở tửu lầu họ Tạ, có biệt hiệu là Toa. Địa Hổ, lại là cậu của Trương Thắng, gia nhân trong phủ Chu Thủ bị. Lưu Nhị mở nơi chứa ca nhi kỹ nữ tại tửu lầu để kiếm lợi, chuyên hiếp đáp kẻ yếu, giỏi chuyện hành hung, bần bề thủ hạ lại nhiều nên không ai dám chống cự, Lưu Nhị cũng chuyên cho vay lãi cắt cổ và dùng bạo lực cướp đoạt tiền bạc của các con nợ.

Một hôm Lưu Nhị biết chuyện dan díu giữa Kính Tế và Kim Bảo, lại biết Kính Tế là đạo sĩ trong miếu của Nhiệm đạo sĩ, bèn hùng hổ vung tay trợn mắt tới hỏi Tạ Tam lang, chủ tửu điểm:

- Kim Bảo đâu?

Tạ tam lang vội đáp:

- Lưu Nhị thúc có chuyện gì vậy? nàng hiện đang ở căn phòng thứ hai trên lầu.

Lưu Nhị nhảy hai ba bậc thang một mà lên lầu. Lúc đó Kính Tế đang uống rượu trò chuyện cùng Kim Bảo trong phòng. Mành ngoài cửa phòng buông xuống và cửa phòng khoá chặt.

Lưu Nhị tới giật tấm mành xuống, thấy cửa khoá thì đập cửa gọi lớn:

- Kim Bảo đâu ra đây.

Kính Tế sợ hãi, không dám thở mạnh. Lưu Nhị đập tung cửa bước vào, Kim Bảo vái chào rồi hỏi:

- Lưu Nhị thúc có chuyện gì tới đây vậy?

Lưu Nhị mắng:

- Con dâm phụ, mày thiếu tao ba tháng tiền phòng, mà còn ở đây sao? không cút đi cho rồi.

Kim Bảo tươi cười:

- Nhị thúc làm gì nóng vậy, cứ về nhà đi rồi tôi sẽ bảo ma ma tôi đem tiền tới nạp.

Lưu Nhị đánh ngay Kim Bảo một quyền. Kim Bảo ngã xuống đất, đập đầu vào cạnh cửa chảy máu chan hoà rồi mắng:

- Con dâm phụ, còn đợi đến bao giờ mới chịu đem tới, bây giờ tao cần tiền ngay.

Đoạn quay sang, thấy Kính Tế còn đứng đó, liền hất tung bàn tiệc bát đĩa rơi vỡ laông xoảng. Kính Tế bảo:

- Á à, người là ai mà dám tới đây hành hung đập phá như thế này?

Lưu Nhị trừng mắt quát lớn:

- Tao là ai à? tao để ra đạo sĩ như mày.

Nói xong nắm đầu Kính Tế dìm xuống đất mà đánh đấm túi bụi.

Khách khứa đang ăn uống vui chơi, thấy vậy đều lảng đi hết. Chủ nhân Tạ tam lang mới đầu thấy Lưu Nhị có vẻ say lại quá hung hăng nên không dám ngăn cản, sau thấy Lưu Nhị đánh người quá tàn nhẫn, mới bước vào khuyên:

- Lưu Nhị thúc à, xin bớt giận, người này không biết đại danh của nhị thúc nên mới hỏi vậy, xin nhị thúc đừng chấp, hãy nể mặt tôi mà tha cho người ta.

Nhưng Lưu Nhị nào có chịu nghe, cứ đánh đấm đến lúc Kính Tế mềm nhũn dưới đất mới thôi, lại gọi đàn em đem dây tới trói cả Kính Tế lẫn Kim Bảo lại, đoạn quát:

- Sáng sớm mai đem nó tới phủ lão gia.

Nguyên là gần đây Chu Thủ bị cho Lưu Nhị làm công việc tìm bắt trộm đạo tại địa phương, kiêm luôn việc coi giữ an ninh trên sông, nên bây giờ Lưu Nhị mới nói vậy.

Đêm đó, Nhiệm đạo sĩ thấy Kính Tế không về miếu thì nghĩ rằng Kính Tế ngủ lại ngoài tiệm.

Sáng sớm hôm sau, đám lính tuần đem Kính Tế và Kim Bảo giải tới phủ Chu Thủ bị, nói với hai quản gia Trương Thăng và Lý An rằng:

- Lưu Nhị thúc bảo chúng tôi giải hai tên này tới đây, một tên là đạo sĩ trong miếu của Nhiệm trưởng đạo, một tên là ca nữ Kim Bảo của nhà họ Trịnh, xin nhị vị quản gia không nên coi thường chúng.

Lại kể thêm một lô tội trạng mà Lưu Nhị bịa đặt ra.

Trương Thăng và Lý An đòi có tiền trà nước. Lính tuần hạch Kính Tế, bắt đưa tiền, Kính Tế đáp:

- Đang đem thì tôi bị Lưu Nhị hành hung, thương tích đầy mình, quần

áo rách nát như thế này, làm gì có tiền mà đưa, chỉ có cây trâm bạc này thôi.

Nói xong rút cây trâm trên đầu xuống đưa cho lính tuần. Bọn lính tuần ngắm nghía cây trâm, rồi đưa cho Trương Thắng và Lý An mà nói:

- Nó không có tiền, chỉ có cây trâm bạc này thôi.

Trương Thắng bảo:

- Dẫn nó lại gần đây, để ta hỏi nó.

Lính tuần dẫn Kính Tế tới, bắt quỳ trước mặt Trương Thắng. Trương Thắng hỏi:

- Người vào làm đồ đệ của Nhiệm đạo sĩ từ bao giờ, sao ta không biết người? tục danh của người là gì?

Kính Tế đáp:

- Tôi nguyên là con nhà tử tế, cũng mới vào làm đạo sĩ chưa được bao lâu.

Trương Thắng bảo:

- Người đã làm đạo sĩ thì phải chuyên tâm học đạo niệm kinh, sao lại la cà nơi tửu điếm trà đình, giao thiệp với ca nhi kỹ nữ? người có biết soái phủ đây là nơi nào không, mà tới đây lại không chịu nạp tiền? mà ta hỏi tục danh người là gì?

Kính Tế đáp:

- Tục danh của tôi là Trần Kính Tế.

Trương Thắng bảo:

- Cây trâm này của người nào có giá trị gì, ta đâu thèm.

Tuy nhiên vẫn bỏ cây trâm vào tay áo rồi bảo đám lính tuần:

- Để thừa với lão gia vụ này, nó làm đạo sĩ, tiền bạc thí chủ thập phương cúng vào thiếu gì mà nó keo kiệt không chịu đưa. Lát nữa sẽ đánh trượng hoặc kẹp tay chân cho nó biết mùi.

Đoạn bảo dẫn Kim Bảo tới gần. Kim Bảo bước tới, đưa ra ba lạng bạc, Trương Thăng nhận bạc rồi dịu giọng bảo:

- Để lát nữa lão gia đăng đường, nếu lão gia nổi giận thì chúng ta cũng nhẹ tay, gia hình sơ sài qua loa, còn nếu lão gia vui vẻ thì chúng ta tha cho người về.

Lát sau Chu Thủ bị đăng đường, quan lại ngồi nghiêm chỉnh hai bên, ngoài là lính hầu sắp hàng đứng đợi.

Nguyên Xuân Mai đã hạ sinh một con trai, nay cũng được khoảng nửa năm. Đứa nhỏ mặt đầy như mâm xôi, môi như thoa son, mắt như sao sáng. Chu Thủ bị yêu quý vô ngần, coi như bảo vật vô giá. Ít tháng sau khi Xuân Mai sinh nở, đại phu nhân chết, Xuân Mai được nâng lên hàng chính thất, tới ở tại chính phòng, gồm năm gia nhà nguy nga lộng lẫy. Chu Thủ bị lại cho mua hai nữ mẫu là Ngọc Đường và Kim Quý, cùng hai tiểu a hoàn là Thúy Hoa và Lan Hoa, bốn người đó lo hầu hạ ca nhi Để hầu hạ riêng Xuân Mai còn có hai a hoàn rất được sủng ái, giỏi đàn hát là Hải Đường và Nguyệt Quế, đều mới mười bảy tuổi.

Ca nhi lại chỉ thích được Trương Thăng bồng ra ngoài chơi.

Những khi Chu Thủ bị đăng đường xử việc, Trương Thăng thường bồng ca nhi đứng ở thềm hậu đường nhìn ra.

Lần này cũng vậy, Chu Thủ bị đăng đường thì Trương Thăng lui vào, bồng ca nhi ra đứng trên thềm hậu đường nhìn ra.

Kính Tế và Kim Bảo được dắt lên quỳ trước thềm công đường, Chu Thủ bị xem văn thư ghi tội trạng rồi quát:

- Tên kia, người đã làm đạo sĩ, sao không giữ gìn giới luật mà đêm hôm lại tới nhà ca nữ uống rượu vui chơi, khiến cho rối loạn trật tự địa phương, người đã có hành động như bản như vậy thì phải bị trừng phạt.

Đoạn quát tả hữu lôi Kính Tế ra giữa sân đánh hai chục trượng, lột mũ áo đạo, bắt phải hoàn tục. Còn Kim Bảo thì bị kẹp chân tay rồi sẽ đuổi về cho tiếp tục làm ăn.

Tả hữu lôi Kính Tế ra sân, lột bỏ mũ áo đạo rồi đem trượng đến đánh hai chục trượng. Thương cho Kính Tế đau đớn quần quai, thịt nát máu rơi, muôn phần thảm khóc.

Ca nhi trên tay Trương Thắng thấy vậy thì xua tay ra ý ngăn cản, rồi nhào người ra phía Kính Tế như muốn đòi bổng mà khóc âm lên. Trương Thắng sợ Chu Thủ bị nghe được, vội bổng ca nhi vào hậu đường. Ca nhi vẫn la khóc, Xuân Mai vội hỏi:

- Làm sao để ca nhi khóc vậy?

Trương Thắng đáp:

- Trần đạo sĩ, ở miếu của Nhiệm đạo sĩ mắc tội bị lão gia sai đánh đòn tại sân, ca nhi trông thấy khóc và như là muốn vị đạo sĩ đó bổng, tôi bổng vào, nhưng ca nhi vẫn khóc.

Xuân Mai nghe nói họ Trần thì trong lòng hơi ngờ vực, vội dời gót ra sau màn lén nhìn ra, thì thấy người bị đánh trông rất giống Kính Tế, liền nghĩ bụng:

- Tại sao Kính Tế lại xuất gia làm đạo sĩ như vậy?

Đoạn quay lại hỏi Trương Thắng:

- Người này tên thật là gì?

Trương Thắng đáp:

- Bẩm phu nhân, người này tục danh là Trần Kính Tế, hỏi này tôi có hỏi nên biết.

Xuân Mai thầm nghĩ:

- Đúng Kính Tế rồi, bây giờ biết làm sao đây...

Đoạn quay lại bảo Trương Thắng:

- Người ra thỉnh lão gia vào hậu đường cho ta thưa chuyện.

Tả hữu đang đánh đòn Kính Tế và kẹp tay chân Kim Bảo thì Chu Thủ bị được Trương Thắng nói là phu nhân mời có chuyện, bèn bảo tả hữu tạm ngưng rồi đứng dậy quay vào hậu đường.

Xuân Mai nói:

- Vị đạo sĩ đang bị đánh chính là người em họ con bà cô của tôi, xin gia gia vì tôi mà tha tội cho một lần.

Chủ Thủ bị vội bảo Trương Thắng:

- Nếu vậy người ra bảo chúng nó tha ngay.

Đoạn quay lại bảo Xuân Mai:

- Phu nhân có cần gặp tiểu cữu đó chẳng?

Xuân Mai nghe vậy liền bảo Trương Thắng:

- Ừ, người gọi người đó vào đây cho ta.

Trương Thắng vừa quay đi thì Xuân Mai ngấm nghĩ rồi gọi lại bảo:

- Nhưng thôi, người cứ cho người đó về, để hôm khác ta sẽ gọi tới cũng được. Cứ để người đó đội mũ đạo, mặc áo đạo, đừng lộ ra bắt hoàn tục.

Do đó Kính Tế được tha ra, đội mũ mặc áo rồi về thẳng miếu.

Trong khi ấy, Nhiệm đạo sĩ được người tới báo:

- Đồ đệ của đạo trưởng là Trần Tông Mỹ, tối qua tới tửu lầu uống rượu với ca nữ Kim Bảo, rồi không hiểu sao bị Toa. Địa Hộ Lưu Nhi đánh cho như tử, rồi cả Tông Mỹ và Kim Bảo đều bị giải lên phủ Thủ bị, nghe đâu bị đánh đòn, lột mũ áo và bắt hoàn tục.

Nhiệm đạo sĩ nghe xong, quay vào phòng riêng, mở rương tiền bạc ra coi thì thấy hao hụt quá nhiều, tức giận lắm, rồi vì phần tuổi già, phần vì quá mập, nen uất lên mà ngã xuống đất. Đám đồ đệ và tiểu đồng hoảng lên chạy tới cứu cấp và gọi lang y tới cho thuốc. Nhưng cứu cấp gì cũng không tỉnh lại. Tới nửa đêm thì tắt thở, thọ sáu mươi ba tuổi.

Lúc đó Kính Tế được tha ra, mò về miếu, thì người hai bên đường bảo:

- Người còn dám về miếu nữa hay sao? sư phụ người uất giận vì người mà tịch rồi.

Kính Tế hết hồn, ba chân bốn cẳng tức tốc quay về huyện Thanh Hà.

Lại nói về Xuân Mai, sau khi can thiệp thả Kính Tế ra thì thấy người khó ở, quay vào phòng riêng, cởi bớt áo ngoài, lên giường nằm nghỉ. Lát sau thì tự nhiên đau bụng dữ dội, kêu gào luôn miệng. Lớn bé trong phủ náo loạn cả lên, con gái lớn của Chu Thủ bị tới hỏi:

- Phu nhân làm sao vậy? thấy trong mình thế nào?

Nhưng Xuân Mai xua tay bảo:

- các người lui hết đi, để mặc ta.

Chu Thủ bị cũng vừa xong việc ngoài công đường trở vào, thấy Xuân Mai nằm trên giường kêu đau luôn miệng thì hoảng lên, bước vào cầm tay hỏi:

- Phu nhân thấy trong người thế nào?

Xuân Mai không đáp, mà hỏi:

- Người đạo sĩ vừa được tha không lạy tạ gia gia hay sao?

Chu Thủ bị bảo:

- Hay là hồi nãy tôi cho đánh em họ của phu nhân nên phu nhân đau

lòng mà sinh ra thế này?

Xuân Mai không nói gì, cứ nhăn nhó kêu đau.

Chu Thủ bị không biết làm sao, liền bước ra ngoài gọi Trương Thăng và Lý An tới hỏi:

- Các người biết đạo sĩ đó là em họ của phu nhân, sao không chịu nói sớm cho ta biết, để ta sai đánh đòn người đó, khiến pu nhân xúc động, rồi thành bệnh như thế này? mà ta đã có ý muốn cho gọi người đó vào bái kiến phu nhân, sao các người lại cho về? thật các người không được việc gì cả.

Trương Thăng đáp:

- Bẩm lão gia, hồi nãy chính phu nhân ra lệnh cho tiểu nhân là bảo người đó cứ về, ngày khác phu nhân sẽ cho gọi, tiểu nhân đâu dám tự ý cho về.

Nói xong chạy vào phòng Xuân Mai khóc lóc mà thưa:

- Xin phu nhân nói với lão gia một tiếng, kẻ lão gia đang trách phạt tiểu nhân và Lý An.

Xuân Mai chau mày bảo:

- Thỉnh lão gia vào đây.

Chu Thủ bị bước vào, Xuân Mai nói:

- Tự nhiên trong người tôi khó chịu, có liên can gì tới chúng nó đâu mà gia gia trách phạt chúng nó. Còn cậu em họ của tôi là đạo sĩ mà hành vi bất chính cũng là có lỗi, để rồi tôi sẽ cho gọi và khuyên dạy sau.

Nhờ Xuân Mai nói vậy mà Chu Thủ bị mới chịu tha cho Trương Thăng và Lý An. Rồi thấy Xuân Mai còn đau đớn, bèn sai hai người:

- Mau thỉnh y quan lại đây coi bệnh cho phu nhân.

Hai gia nhân lạy tạ bước ra.

Lát sau y quan tới chẩn mạch Xuân Mai rồi nói:

- Lệnh phu nhân đây vì lục dục thất tình xung động khiến cho khí tụ tại tâm mà thành bệnh.

Nói xong cho thuốc rồi cào tỳ. Xuân Mai không chịu uống thuốc. A hoàn không dám nói gì, chỉ thưa riêng với Chu Thủ bị. Chu Thủ bị phải thân vào dỗ dành, Xuân Mai chỉ chịu uống một hớp rồi nhất định không uống nữa. Chu Thủ bị không biết sao, đành bước ra.

Lát sau đại a hoàn Nguyệt Quế bưng bát thuốc tới thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng thuốc cho mau khỏe.

Xuân Mai cầm bát thuốc hất vào mặt Nguyệt Quế mà mắng:

- Con khốn này, mà chỉ muốn đem những thứ cay đắng đến cho tao uống hay sao? bụng dạ tao có gì đâu mà phải uống này uống kia.

Nói xong phật Nguyệt Quế quỳ trước mặt.

Lát sau một tiểu thiếp của Chu Thủ bị là Tôn Nhị nương đi ngang thấy Nguyệt Quế đang quỳ trong phòng Xuân Mai thì hỏi đại a hoàn Hải Đường:

- Nguyệt Quế làm sao mà bị đại phu nhân phật quỳ vậy?

Hải Đường nói nhỏ:

- Nguyệt Quế đem thuốc lại thỉnh đại phu nhân dùng, nhưng phu nhân nói là trong bụng không làm sao, không phải uống thuốc, rồi đổ cả bát thuốc lên đầu Nguyệt Quế mà bắt quỳ.

Tôn Nhị nương bước vào nói:

- Nguyệt Quế nó không hiểu gì nên mới hành động ngu dại, thôi xin đại phu nhân tha cho nó.

Đoạn quay lại bảo Hải Đường:

- Từ sáng tới giờ đại phu nhân chưa dùng thức gì, người xuống bếp đem cháo thịt lên đây để ta thỉnh đại phu nhân dùng.

Xuân Mai cho Nguyệt Quế đứng dậy. Hải Đường xuống bếp múc một bát cháo thịt bốc khói cùng bốn đĩa đồ ăn, để vào mâm, cung kính bưng vào phòng Xuân Mai. Thấy Xuân Mai nằm quay mặt vào tường, không ai dám vào, chờ đến lúc Xuân Mai trở mình, quay mặt ra mới dám mời ăn. Hải Đường thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng chút cháo cho tỉnh.

Xuân Mai không nói gì, từ từ nhắm mắt lại. Hải Đường lại thưa:

- Thỉnh phu nhân dùng cháo kéo nguội.

Tôn Nhị nương đứng bên cũng nói:

- Đại phu nhân từ sáng tới giờ chưa dùng gì, e mất sức, xin ngài dậy dùng tạm miếng cháo cho khoẻ.

Xuân Mai uể oải ngồi dậy. Hải Đường bưng bát cháo tới, Xuân Mai cầm bát cháo húp một miếng rồi liệng bát cháo vào mâm, nhũ mẩu Kim Quý đến bên nhanh tay đỡ được, chỉ đồ cháo chứ không vỡ bát, trong khi Xuân Mai nhăn mặt bảo Tôn Nhị nương:

- Con tiện tỳ nó nấu cháo thế này thì ai ăn được.

Đoạn quay sang bảo Kim Quý:

- Người tát vào mặt con tiện tỳ này mấy tát cho ta.

Kim Quý vội sấn tới tát Hải Đường mấy tát.

Tôn Nhị nương bảo:

- Đại phu nhân không dùng được cháo này, thì cũng phải ăn cái gì cho đỡ đói chứ.

Xuân Mai bảo:

- Ai chẳng muốn ăn, nhưng bụng dạ tôi không cho tôi ăn nên không ăn được.

Lát sau Xuân Mai gọi tiểu a hoàn Lan Hoa tới bảo:

- Người xuống bếp bảo con tiện tỳ dâm phụ đầu bếp, nói là ta muốn ăn canh thịt gà, bảo nó rửa tay cho sạch, làm một con gà nấu canh ta ăn, bảo nó cho thêm ít dấm sao cho chua chua ta mới để ăn.

Tôn Nhị nương bảo:

- Phu nhân đã muốn ăn như vậy thì nhớ bảo Tuyết Nga nó làm mau mau lên, đừng để phu nhân chờ.

Lan Hoa nghe vậy không dám chậm trễ, chạy ngay xuống bếp bảo Tuyết Nga.

- Phu nhân muốn ăn canh thịt gà, bảo chị làm đó, chị làm mau mau lên kẻo phu nhân chờ.

Tuyết Nga nghe vậy, lật đật bắt giết một con gà giò thật béo, chuẩn bị các vật liệu, dùng dao lóc thịt gà, thái nhỏ thành tơ rồi nấu được hai bát canh gà, đưa cho Lan Hoa bưng lên.

Lúc đó đã tối, Xuân Mai sai thấp đèn lên rồi húp canh, nhưng mới húp được một miếng đã nhăn mặt thét lớn:

- Sao thế này? hỏi con dâm phụ là nó nấu thứ canh gì thế này? canh lạt lẽo vô vị như thế này mà bắt ta ăn hay sao? hay là nó muốn chọc giậ ta đây?

Lan Hoa sợ run lên, ba chân bốn cẳng chạy xuống bếp bảo Tuyết Nga:

- Phu nhân chê canh lạt lẽo vô vị, đang chửi mắng rầm lên kia kìa.

Hải Đường bưng canh xuống, Tuyết Nga nuốt giận, im lặng thêm gia vị, ném thử lại rồi bảo Lan Hoa bưng lên.

Xuân Mai húp một miếng, nhăn mặt kêu mặng rồi hất luôn bát canh nóng xuống đất. Lan Hoa nhanh chân nhảy tránh được nên chỉ bị nước canh văng sơ sài vào quần áo mà không bị phỏng, trong khi Xuân Mai quát:

- Mày xuống bảo con dâm phụ đầu bếp là nó thù oán ta, muốn làm gì thì làm chứ đừng bắt ta phải ăn những thứ như thế này.

Lan Hoa quét dọn nước canh đổ, nhặt mảnh bát đem xuống bếp nói lại với Tuyết Nga. Tuyết Nga giận lắm nhưng chỉ nói:

- Mới ngày nào còn là hàng nô tỳ của ta mà bây giờ thì phách lối áp bức ta.

Không ngờ Lan Hoa lên nhà trên học lại với chủ. Xuân Mai mặt đỏ bừng, nghiến răng trợn mắt thét lớn:

- Lôi đầu con nô tỳ dâm phụ đó lên đây cho ta.

Thế là ba bốn a hoàn chạy xuống bếp, xúm nhau lại lôi kéo Tuyết Nga lên, bắt quỳ trước mặt Xuân Mai. Xuân Mai nổi giận đùng đùng, túm ngay lấy tóc Tuyết Nga, dầm đầu xuống đánh mà mặng:

- Con dâm phụ nô tài, mày nói cái gì, ngày nào làm sao mà bây giờ làm sao? dù có ở trong nhà Tây Môn Khánh, mày cũng không phải là chủ ta cơ mà. Còn bây giờ tao bỏ tiền ra mua mày về là để hầu hạ cho tao. Vậy mà sai mày nấu canh, mày nấu canh lạt lẽo như nước ốc, rồi sau mày lại làm mặng như chát như chườm, tao rầy mặng thì mày lại bảo là áp bức, như thế này thì tao còn nuôi mày làm gì.

Nói xong gọi Trương Thắng, Lý An tới, sai dẫn Tuyết Nga ra sân lột áo đánh ba chục côn.

Gia nhân đốt đuốc lên sáng trưng. Tuyết Nga quỳ giữa sân. Trương Thắng, Lý An cầm côn đứng đợi cho Tuyết Nga cởi áo ra, nhưng Tuyết Nga không chịu cởi.

Chu Thủ bị thấy ồn ào cũng bước vào xem chuyện gì, đến lúc rõ chuyện cũng chỉ im lặng, sợ nói gì sẽ làm Xuân Mai giận thêm. Chỉ có

Tôn Nhị nương đứng bên khuyên:

- Đại phu nhân muốn trừng phạt nó thế nào cũng được, muốn sai đánh nó bao nhiêu cũng được, nhưng cho nó được miễn cởi áo, có gia gia ở đây, nhà lại nhiều nam gia nhân, làm vậy e không tiện, xin phu nhân nghĩ lại.

Xuân Mai tức quát thét lên:

- Can ngăn ta thì ta sẽ giết ca nhi rồi thất cổ tự ải theo, muốn bênh con tiện tỳ đó thì giữ nó lại, để ta chết cho xong.

Thét xong, thì vật vã rồi lăn ra giường hôn mê bất tỉnh. Chu Thủ bị hoảng lên, bước tới đỡ dậy mà bảo:

- Kìa, có ai dám can ngăn gì đâu, nàng muốn thế nào cũng được.

Xuân Mai từ từ tỉnh dậy, thở hồng hộc, không nói được gì.

Chu Thủ bị đưa mắt. Thế là Trương Thắng và Lý An vội bước tới lột trần Tuyết Nga ra mà đánh tới tấp. Thương cho Tuyết Nga thân thể loã lồ, máu tuôn thịt nát, đau đớn tới ngất đi.

Đánh đủ ba chục côn thì Trương Thắng và Lý An ngừng ta, vã nước cho Tuyết Nga tỉnh lại.

Đang đêm như vậy mà Xuân Mai cho gọi Tiết tẩu lại lập tức sai đem Tuyết Nga đi bán, lại dặn riêng Tiết tẩu rằng:

- Ta cũng chỉ cần bán đúng tám lạng thôi, nhưng với điều kiện là người phải bán con tiện tỳ đó vào nhà ca nhi kỹ nữ. Làm đúng lời ta, người sẽ có thưởng, còn làm trái lời ta thì đừng nhìn mặt ta nữa.

Tiết tẩu đáp:

- Làm trái lời phu nhân rồi làm sao tôi sống.

Nói xong lãnh Tuyết Nga về nhà ngay. Tuyết Nga khóc lóc tới sáng. Tiết tẩu khuyên:

- Thôi, đừng khóc nữa, chẳng qua là oan gia cả. Lão gia thì thương thư thư lắm, nhưng thư thư lại có oán cừu cũ với phu nhân nên mới bị xử ác như thế này. Phu nhân bây giờ có con trai nên lão gia không dám nói gì, chỉ biết chiều theo. Cả Tôn Nhị nương cũng phải nể sợ. Cho nên thư thư bị bạc đãi cũng không có gì lạ, vậy thì chẳng việc gì phải khóc.

Tuyết Nga cảm tạ Tiết tẩu rồi gạt lệ nói:

- Bây giờ tôi chỉ mong tẩu tẩu tìm nhà nào tử tế cho tôi vào ở, miễn sao có cơm ăn áo mặc là được.

Tiết tẩu nói:

- Chẳng giấu gì thư thư, phu nhân buộc tôi phải bán thư thư vào nhà ca nhi kỹ nữ chứ không được bán vào nhà nào khác, nhưng tôi có con có cháu cũng phải giữ cái đức, để rồi tôi tìm nơi nào chồng một vợ một hoặc một nơi tử tế nhân từ cho thư thư nương tựa.

Tuyết Nga hết lời cảm ơn Tiết tẩu rồi gắng đổi sầu làm vui.

Hai hôm sau, một người hàng xóm có cửa hàng buôn bán là Trương ma ma tới gọi Tiết tẩu:

- Nhà tẩu tẩu có vị nương tử nào mới tới mà cứ âu sầu khóc lóc vậy?

Tiết tẩu lộ đầu ra bảo:

- Mời Trương ma ma vào chơi.

Trương ma ma bước vào, Tiết tẩu mời ngồi rồi nói:

- Nương tử đây vì không hợp ý một vị phu nhân nên vừa ra khỏi, hiện tạm ngụ tại đây với tôi ít ngày rồi tìm nơi nương tựa. Tôi tính là tìm cho nương tử nơi nào chồng một vợ một, tử tế nhân từ để sau này khỏi khổ.

Trương ma ma bảo:

- Ở gần đây tôi biết có một người khách thương buôn bông gòn ở

Sơn Đông, ông ta họ Phan, là con thứ năm trong nhà, năm nay ba mươi bảy tuổi, thường tới nhà tôi chơi. Ông ta goá vợ đã lâu, hiện còn một mẹ già ngoài thất tuần đang nằm bệnh, nhà cũng neo người nên thường khẩn khoản nhờ tôi tìm cho một người vợ tử tế chăm chỉ, nhưng tôi chưa thấy đám nào xứng đáng. Nay nương tử đây tuổi cũng tương đương, có muốn kết thân với ông ta không?

Tiết tẩu bảo:

- Chẳng giấu gì ma ma, nương tử đây năm nay ba mươi lăm tuổi, có nhan sắc, giỏi chuyện nữ công gia chánh, lại quen ở trong gia đình quyền quý cao sang, hiện phủ Thủ bị đòi đúng giá ba chục lạng, nếu được thì ma ma giúp giùm cho.

Trương ma ma hỏi:

- Có của cải đồ đạc gì đem theo không?

Tiết tẩu đáp:

- Đồ đạc rương hòm thì không có, nhưng có nữ trang trâm thoa trên người.

Trương ma ma bảo:

- Vậy thì để tôi nói với người ta, có gì người ta tới đây coi mặt.

Nói xong cáo từ mà về.

Tới chiều, Trương ma ma tới gặp người họ Phan nói chuyện.

Hôm sau, Trương ma ma dẫn người họ Phan lại. Người này thấy Tuyết Nga có nhan sắc, còn vẻ trẻ trung lại nghe Tiết tẩu và Trương ma ma nói dối là mới hai mươi lăm tuổi, nên trả giá hai mươi lạng. Tiết tẩu không kỳ kèo gì thêm, làm giấy tờ ngay rồi cho người họ Phan đem Tuyết Nga về.

Sau đó Tiết tẩu nhờ người sửa lại giấy tờ, ghi là bán với giá tám lạng, rồi đem giấy tờ và bạc vào đưa cho Xuân Mai, nói là đã bán cho nhà kỹ nữ ca nhi rồi.

Về phần Tuyết Nga, khi về với người họ Phan, thì ngay canh năm hôm sau, theo người này lên xe tới Lâm Thanh. Lúc đó là vào tháng sáu, ngày dài đêm ngắn, tới nơi thì mới chỉ xế chiều. Người họ Phan đưa Tuyết Nga tới một đại tửu lâu hơn trăm phòng, dẫn vào một phòng, trong đó có một người đàn bà khoảng ngoài ngũ tuần đang ngồi trên giường, năm bảy người con gái khoảng mười bảy mười tám tuổi đang đàn hát vui chơi, người nào cũng phấn son loè loẹt, ăn mặc mỏng manh hở hang.

Nhìn khung cảnh đó, Tuyết Nga hiểu ngay là tên Phan Ngũ chỉ là một loại Mã Giám Sinh buôn người, và nàng đã sa chân vào chốn thanh lâu, chỉ còn biết ngậm ngùi than khổ.

Tuyết Nga được đặt tên là Ngọc Nhi, ngày ngày theo đồng bạn đi các phông tại tửu lâu đàn hát chúc rượu mua vui cho khách bốn phương ghé lại tìm vui.

Mới đầu thì Tuyết Nga không chịu, nhưng Phan Ngũ đánh nàng một trận ê ẩm cả người, rồi nhốt trong phòng luôn mấy ngày, mỗi ngày chỉ cho hai bát cơm, bắt phải học đàn hát, học mà không thuộc là bị đòn đến thâm tím mình mẩy.

Khi học tập tạm được, Phan Ngũ mới cho quần áo đẹp, nữ trang và vật dụng son phấn quơng lược, bắt ngấm vuốt cho đẹp, rồi ra đứng cửa cười cợt chào mời.

Từ đó:

Dập dìu lá gió cành chim,

Sớm đưa Tống Ngọc, tối tìm Tràng Khanh.

Một hôm Trương Thắng được Chu Thủ bị sai tới bến Lâm Thanh mua mười thạch men rượu để về phủ làm rượu. Tọa Địa Hồ Lưu Nhị thấy anh rẽ mình tới thì mời lên tửu lâu, chọn một căn phòng đẹp, bày tiệc khoản đãi. Đám tửu bảo xun xoe tới thưa:

- Bẩm nhị thúc, có cho gọi mấy ca nữ lên chúc rượu chăng?

Lưu Nhị dặn:

- Người gọi mấy đứa mới mới một chút, chẳng hạn như con Thu Nhi của nhà họ Vương, con Kiều Nhi của nhà họ Triệu, con Kim Nhi và Ngọc Nhi của nhà họ Phan. Gọi bốn đứa đó lên đây hầu hạ quan nhân đây.

Tửu bảo vâng dạ xuống lầu. Lát sau nghe tiếng cười khúc khích, rồi bốn ca nữ lộng lẫy như bốn bông hoa, quần áo bằng lụa mỏng dính kéo nhau tới trước tiệc sụp lạy bốn lạy rồi đứng một bên chờ lệnh.

Trương Thăng nhìn bốn ca nữ, rồi chợt giật mình nghĩ thầm:

- Sao trong này có một người lại giống như Tuyết Nga... làm sao mà nàng lại tới nông nỗi này?

Tuyết Nga cũng nhận ra Trương Thăng, nhưng chỉ cúi đầu im lặng.

Trương Thăng hỏi Lưu Nhị:

- Ca nhi kia là của nhà ai?

Nói xong đưa mắt về phía Tuyết Nga Lưu Nhị đáp:

- Nó là Ngọc Nhi, do Phan Ngũ mua về nuôi mới được ít hôm. Con Kim Nhi kia cũng là của Phan Ngũ. Con kia là Thu Nhi của nhà họ Vương, còn con sau cùng là Kiều Nhi của nhà họ Triệu.

Trương Thăng bảo:

- Tôi thấy Ngọc Nhi có vẻ quen quen.

Đoạn vầy Tuyết Nga tới gần hỏi nhỏ:

- Nàng là Tuyết cô nương phải không? làm sao lại đến nỗi này?

Tuyết Nga nghe hỏi thì nước mắt rùng rùng mà đáp:

- Nói ra thì dài dòng lắm. Nguyên là tôi bị Tiết tẩu lừa gạt, bán với gia hai mươi lăm lượng cho một kẻ buôn người, do đó bị dẫn về đây làm

ca nữ.

Nói xong gạt nước mắt, yếu điệu với tay rót rượu cho Trương Thắng. Trương Thắng từ lâu thấy Tuyết Nga xinh đẹp mà bị chủ bạc đãi, trong lòng đã thầm để ý, nay gặp cảnh này lấy làm đau xót lắm.

Tuyết Nga ngồi cạnh, ân cần tiếp đãi. Chỉ lát sau, hai người đã chuyện trò thân mật. Tuyết Nga lại lấy đàn tỳ bà tới đàn hát một khúc cho Trương Thắng nghe. Hát xong, được Trương Thắng mời ngồi cùng uống rượu, kể lể tâm tình, lấy làm hợp ý lắm.

Lưu Nhị thấy vậy, bảo Tuyết Nga đêm nay nghỉ với Trương Thắng. Tuyết Nga nhận lời ngay. Đêm đó, hai người khăng khít chẳng khác vợ chồng. Trương Thắng cảm thấy mình si mê Tuyết Nga thật sự.

Sáng hôm sau, Lưu Nhị lại cho bày tiệc khoản đãi Trương Thắng và Tuyết Nga. Ăn uống no say, Trương Thắng mới sai gia nhân xếp dọn hành lý và các vật dụng đã mua để về phủ Chu Thủ bị. Lúc ra về, Trương Thắng tặng Tuyết Nga ba lạng bạc, lại ân cần dặn dò Lưu Nhị phải che chở Tuyết Nga, không để ai bắt nạt.

Từ đó Trương Thắng luôn luôn tìm tới gặp gỡ ái ân với Tuyết Nga. Hàng tháng, Trương Thắng cho Phan Ngũ vài lạng bạc để bao luôn Tuyết Nga, không cho tiếp khách nữa. Lưu Nhị muốn lấy lòng Trương Thắng nên không thu tiền phòng của Tuyết Nga. Nhờ vậy, Tuyết Nga sống dư giả dễ chịu.

Hồi 41

Kẻ Vô Ôn Thọ Nhục

Lại nói về trong nhà Tây Môn Khánh, sau khi Tây Môn Đại Thư tự ải chết, thì ít lâu sau, đại quản gia Lai Chiêu cũng bị bệnh mà qua đời. Vợ Lai Chiêu đem con là Thiết Côn đi lấy chồng khác. Lai Hưng thay thế Lai Chiêu, cai quản đăm gia nhân và trông coi nhà cửa.

A hoàn Tú Xuân lại xuất gia đầu Phật, theo Vương sư bà làm đồ đệ.

Lai Hưng từ khi vợ là Huệ Tú chết, vẫn ở một mình. Về sau, nữ mẫu Như Ý thường bông Hiếu ca nhi tới phòng Lai Hưng chơi. Lai Hưng thấy Như Ý không đẹp nhưng có duyên, thường mời ăn thức này thức kia, dần dần hai người quyến luyến, ăn nằm với nhau. Nguyệt nương biết chuyện, gọi cả hai lên mắng cho một trận, rồi chọn ngày tốt, cho Như Ý một bộ quần áo mới và bốn cây trâm bạc, cho về làm vợ Lai Hưng. Từ đó ban ngày, vợ chồng mỗi người một việc, nhưng ban đêm thì sum họp đầm ấm.

Thời gian qua mau, thắm thoát đã tới rằm tháng tám, sinh nhật của Nguyệt nương. Ngô Đại cứu mẫu, Nhị cứu mẫu và ba vị sư bà cùng tới đưa lễ mừng và ở lại ăn tiệc sinh nhật. Đến tối, mọi người ngồi cả tại phòng cũ của Ngọc Lâu uống trà trò chuyện. Lát sau thì ba vị sư bà thay nhau giảng Phật pháp và đọc kệ.

Khoảng canh hai, Nguyệt nương gọi đem trà, chẳng có a hoàn nào thừa, Nguyệt nương phải trở lên thượng phòng tự mình lấy trà. Nhưng vừa đẩy cửa bước vào, thì thấy ngọn đèn trong phòng được vặn nhỏ lại, Đại An và Tiểu Ngọc đang ôm nhau ngồi trên tràng kỷ thắm thì trò chuyện. Hai đứa thấy chủ vào, vội buông nhau ra. Nguyệt nương chỉ mắng:

- Đồ khốn, không coi trà nước gì cả, cứ ngồi đây mà làm yêu làm quỷ hay sao?

Tiểu Ngọc vặn đèn lên rồi ngượng ngùng đáp:

- Để tôi bảo Trung Thu nó pha trà đem lên.

Nói xong lúi ra ngoài mắt. Đại An cũng nhân dịp lên ra theo.

Hôm sau, khi khách khứa về hết, Nguyệt nương gọi Lai Hưng lên, bảo dọn nhà ra căn nhà Lai Chiêu ở trước để tiện cho Đại An. Nguyệt nương lại gọi Đại An lên cho một cái giường, một bộ quần áo mới, một cái mũ mới, một đôi hài mới, cũng gọi Tiểu Ngọc tới cho hai cái mâm bạc, hai món nữ trang bằng vàng và hai bộ quần áo lụa, rồi chọn ngày tốt, cho hai người thành vợ chồng. Ban ngày mỗi người một việc, ban đêm thì vợ chồng sum họp đầm ấm.

Từ đó Tiểu Ngọc thường lén lấy đồ ăn bánh trái trong phòng Nguyệt nương đem về phòng cho chồng ăn. Nguyệt nương biết nhưng cứ lờ đi. Thật đúng như người ta thường nói:

Quá yêu không còn sáng suốt,

Tham lam không biết chán chê,

Làm chủ mà quá dễ dãi,

Gia nhân đâu biết nể vì.

Về phần Bình An, thấy Đại An được lấy Tiểu Ngọc làm vợ, lại được Nguyệt nương cho áo quần đồ đạc, thì trong lòng không vui. Bình An năm nay hai mươi hai tuổi, nghĩa là lớn hơn Đại An hai tuổi, vậy mà chưa được chủ lo cho yên bề gia thất.

Nguyên tiệm dược phẩm của Tây Môn Khánh cũng còn là tiệm cầm đồ. Một hôm có người tới cầm hai món nữ trang để lấy ba chục lạng bạc, hẹn là một tháng sau sẽ trả cả vốn lẫn lời để chuộc đồ về. Phó quản lý cất đồ vào tủ như thường lệ. Không ngờ Bình An thấy của tối mắt, lòng tham nổi dậy, đánh cắp hai món nữ trang đó, bán lấy tiền, tới nhà một kỹ nữ, gọi luôn một lượt hai kỹ nữ ngủ đêm với mình và ở luôn đó hai đêm.

Chủ chứa thấy Bình An lạ mặt, lại tiêu tiền như rác thì nghi ngờ, sợ liên lụy, liền báo với lính tuần. Lính tuần tới đánh Bình An hai bạt tai, trói lại mà dẫn đi.

Lại nói về Ngô Diễm Ân, mới thăng chức Tuần kiểm, đang cưỡi ngựa đi trên đường, tình cờ trông thấy đám lính tuần đang dẫn một người đi thì gọi là hỏi:

- Người này là ai, phạm tội gì vậy?

Lính tuần quỳ thưa:

- Tên này ở đâu tới xóm kỹ nữ, ăn tiêu phung phí, trong người nhiều tiền bạc, rất khả nghi, nên bắt lại tra hỏi.

Ngô Diễm Ân bảo:

- Dẫn nó lại phủ cho ta thẩm vấn.

Nói xong cưỡi ngựa về trước. Bình An bị dẫn vào phủ Tuần kiểm. Ngô Diễm Ân ngồi vào án thư tại sảnh đường, quân hầu đeo cung tên cầm giáo mác đứng dọc hai bên. Bình An quỳ trước án thư, nhận ra Ngô Diễm Ân, nghĩ bụng:

- Lúc trước người này là quản lý của gia gia mình, nếu nhận ra mình tất sẽ tha ngay.

Do đó thưa rằng:

- Tiểu nhân là Bình An, gia nhân trong nhà Tây Môn lão gia.

Ngô Diễm Ân hỏi:

- Người đã là gia nhân, sao lại lấy cắp nữ trang tiền bạc của chủ?

Bình An đáp:

- Mấy món nữ trang đó là do Đại nương tôi cho một người thân thích ở ngoại thành mượn, hôm qua sai tôi đi đòi về, nhưng đường xa về trễ, cổng thành đã đóng, không vào thành được, nên tôi phải ngủ đờ một đêm ở ngoài, không ngờ lại bị hiểu lầm mà phải tới đây.

Ngô Diễm Ân quát:

- Đừng nói láo, chủ mày nữ trang nhiều, tiền bạc lắm, đồ đạc vật dụng bằng kim ngân trong nhà không thiếu, nhất định là mày đã ăn cắp để tới xóm yên hoa vui thú. Có gì thì khai thật hết ra, đừng để ta phải dùng tới cực hình.

Bình An nói:

- Quả là Đại nương tôi sai tôi đòi mấy món nữ trang đó, tôi không dám nói dối.

Ngô Diên Ân đập bàn thét:

- Thằng này gớm thật, không đánh không được.

Nói xong quát tả hữu:

- Đem đại côn ra trị tên này cho ta.

Tức thì lính tráng đem côn ra đê Bình An xuống mà đánh, Bình An đau quá kêu rống lên rồi nói lớn:

- Xin cho ngừng tay, tôi xin khai thật.

Ngô Diên Ân ra lệnh ngừng đánh mà bảo:

- Người khai thật thì khỏi bị đòn thêm.

Bình An nói:

- Tôi lấy cắp ngoài tiệm của chủ. Đó là mấy món nữ trang do người ta đem đến cầm thế.

Ngô Diên Ân hỏi:

- Vì có gì mày lại lấy cắp của chủ như thế?

Bình An nói:

- Chẳng giấu gì lão gia, năm nay tôi đã hai mươi hai tuổi rồi mà Đại nương chưa lo gia thất cho tôi, vậy mà thằng Đại An cũng là gia nhân

trong nhà, năm nay mới hai mươi tuổi, lại được Đại nương gả a hoàn cho nó, lại cho nó nơi ăn chốn ở, đồ đạc của cải, vì thế mà tôi uất ức, mới lấy trộm mấy món đó.

Ngô Diễm Ân ngẫm nghĩ rồi bảo:

- Chắc là thằng Đại An và chủ mày là Ngô thị có tình ý gì với nhau nên mới gả a hoàn cho nó để có người liên lạc che mặt thế gian. Có thật như thế thì mày cứ khai ra, mày sẽ không liên can gì cả, ta thả mày ra ngay.

Bình An nói:

- Chuyện đó có hay không thì quả tôi không được biết.

Ngô Diễm Ân bảo:

- Mày không nói thật thì tao kẹp mày.

Nói xong thét tả hữu lấy kẹp ra. Bình An hoảng lên:

- Xin đừng dùng cực hình, để tôi nói vậy.

Ngô Diễm Ân bảo tả hữu cất kẹp đi rồi nói:

- Mày nói thật thì được yên lành, chớ có cứng đầu mà khổ.

Bình An không biết nói sao, chỉ thưa:

- Quả là Đại nương tôi và thằng Đại An có tư tình. Đại An đòi lấy con a hoàn Tiểu Ngọc, Đại nương bằng lòng ngay, lại còn cho nó quần áo nữ trang nữa.

Ngô Diễm Ân sai thư lại lấy khẩu cung của Bình An, ghi vào giấy đảng hoàng, rồi cho giam Bình An lại. Đoạn cho trát gọi Nguyệt nương, Đại An và Tiểu Ngọc tới.

Lại nói về Phó Quản lý khi thấy mấy món nữ trang trong tủ biến mất thì hoảng lên, hỏi Đại An. Đại An đáp:

- Đồ đạc cầm thế tôi có biết gì đâu.

Phó quản lý bảo:

- Ta để trong tủ này mà sao biến đi đâu mất.

Nói xong sai Đại An tìm Bình An, nhưng tìm mãi cũng không thấy. Phó quản lý càng hoảng. Người cầm đồ lại tới hỏi chuộc lại, phó quản lý cứ hẹn lần hẹn nữa. Người này tới lui mấy lần không chuộc được, bèn không chịu về, cứ đứng tại tiệm làm rằm lên:

- Tôi cầm thì tôi chuộc lại, món đồ của tôi trị giá bảy tám chục lạng chứ có ít đâu. Tiền vốn tiền lời tôi trả đủ, sao không cho tôi chuộc?

Phó quản lý phải năn nỉ hết lời, người này mới chịu về và hẹn là hôm sau sẽ tới.

Bình An đi cả mấy ngày đêm không về, Phó quản lý biết chắc là Bình An đã lấy cắp, bèn cho người đi tìm kiếm khắp nơi trong huyện.

Hôm sau người cầm đồ lại tới làm rằm lên. Phó quản lý không biết làm sao, đành phải thưa thật với Nguyệt nương là Bình An ăn trộm đồ rồi trốn đi. Nguyệt nương bảo Phó quản lý lấy năm chục lạng bạc mà đền, nhưng người cầm đồ không chịu, nói:

- Món đồ của tôi trị giá bảy tám chục lạng chứ đâu có rẻ như thế.

Phó quản lý đề nghị thêm mười lạng nữa nhưng người này vẫn không chịu, đòi đúng bảy chục lạng. Đồi bên đang lờ qua tiếng lại thì có người tới báo:

- Thằng Bình An ăn cắp đồ nữ trang, đem tới nhà kỹ nữ mua vui, hiện đang bị giam tại ty Tuần kiểm, sao không cho người tới lãnh nó ra?

Phó quản lý vội sai Đại An vào báo với chủ. Nguyệt nương bảo:

- Ngô Tuần kiểm là quản lý cũ của nhà này, chuyện có gì đáng lo.

Nói xong sai mời Ngô Đại cứu tới bàn tính. Ngô Đại cứu bảo là nên làm đơn xin lại những đồ vật đã bị trộm.

Hôm sau Phó quản lý cầm đơn tới ty Tuần kiểm, nghĩ bụng là Ngô Điền Ân nghĩ tình cũ, công việc sẽ dễ dàng, nào ngờ Ngô Điền Ân quát mắng thậm tệ, lại còn dọa đánh đòn, sau thì bảo:

- Thằng gia nhân đó khai là Ngô thị và Đại An thông gian, ta đang cho gọi Ngô thị tới để xét hỏi, vậy mà mày dám dẫn xác tới đây đòi nợ đòi kia hay sao?

Phó quản lý đã không lấy lại được vật bị trộm, lại còn bị một phen hoảng vía, liền ba chân bốn cẳng chạy về thưa lại hết với Nguyệt nương, không dám giấu giếm. Nguyệt nương nghe xong lạnh toát cả người, chưa biết tính sao. Trong khi đó, người cầm đồ tìm tới cổng la lối:

- Máy người tính sao đây? đồ của tôi không trả mà cũng không chịu đền là thế nào? cứ hẹn lần hẹn lứa dối gạt tôi, hôm nay nói là đi lấy lại đồ vật, rút cục cũng không có cho tôi. Hôm nay mà tính không xong thì biết.

Phó quản lý phải chạy ra dùng lời ngọt ngào nói:

- Xin cứ để cho chúng tôi thêm một hai ngày nữa, đồ vật sẽ được trả lại, làm sao mà mất được, mà nếu không lấy lại được thì chúng tôi xin bồi thường xứng đáng.

Người này vùng vằng bỏ về.

Nguyệt nương trong lòng hết sức lo ngại, cho mời ngay Ngô Đại cứu tới để tìm người tới nói với Ngô Điền Ân, cho dẹp vụ này đi.

Ngô Đại cứu bảo:

- Chỉ sợ là hấn cố tình từ chối, có lẽ mình nên cho hấn ít tiền bạc phẩm vật.

Nguyệt nương bảo:

- Lúc hấn chưa làm quan thì hấn là quản lý cũ của nhà này, lúc đó gia tôi có cho hấn vay một trăm lạng, nhưng lại vị tình nên không làm

giấy tờ gì cả, nay hấn nữ lấy ân làm oán như thế này hay sao.

Ngô Đại cứu nói:

- Hấn là kẻ vong ân bội nghĩa như vậy thì biết làm sao.

Nguyệt nương nói:

- Xin ca ca tính giùm cho chuyện này, hay là mình cho hấn chục lạng bạc để hấn dẹp vụ này đi, cho mình lãnh lại vật mất trộm mà còn trả lại cho người ta chứ.

Nói xong sai a hoàn dọn cơm rượu mời Ngô Đại cứu. Ăn xong, Ngô Đại cứu ra về. Nguyệt nương tiễn anh ra cổng.

Tình cờ trông thấy Tiết tẩu dẫn một a hoàn đi ngang. Nguyệt nương gọi lại hỏi:

- Tiết tẩu đi đâu mà ngang đây vậy? sao lâu quá không thấy lại chơi?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương trách cũng phải, nhưng hồi này quả là tôi bận quá, chẳng có lúc nào rảnh rang mà đi được tới đâu.

Nguyệt nương hỏi:

- Tiểu phu nhân Xuân Mai hồi này thế nào?

Tiết tẩu đáp:

- Không còn là tiểu phu nhân nữa mà là đại phu nhân rồi.

Nguyệt nương ngạc nhiên:

- Làm sao mà trở thành đại phu nhân được?

Tiết tẩu đáp:

- Nếu vậy thì Đại nương chưa biết, Xuân Mai thật là tốt số lắm, sinh

được con trai ít tháng thì vị đại phu nhân bị bệnh qua đời, Chu lão gia nâng ngay Xuân Mai lên hàng chính thất, rồi lại mua riêng cho Xuân Mai hai nhũ mẫu trông con, bốn a hoàn để hầu hạ, lại còn a hoàn thân tín biết đàn hát nữa. Ôi thôi, bây giờ thì đại phu nhân muốn đánh ai thì đánh, muốn đuổi ai thì đuổi. Chu lão gia chỉ nhất nhất theo lời, vì chỉ sợ đại phu nhân giận. Cách nay ít lâu, chẳng hiểu vì sao đại phu nhân sai lòi Tuyết Nga ra, lột áo đánh cho một trận như tử rồi đang đêm cũng cho gọi tôi đến, bảo đem Tuyết Nga đi bán. Hôm nay cũng là vì chuyện đại phu nhân sai mà tôi phải tăt tả thế này đây, vậy mà về chưa chắc đã khỏi bị mắng.

Nguyệt nương hỏi:

- Mà sai đi chuyện gì vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Thì đại phu nhân đưa tiền cho tôi, bảo là đặt làm mấy thứ nữ trang, hôm nay đi lấy về.

Nguyệt nương bảo:

- Mời Tiết tẩu vào trong này, cho ta xem qua mấy thứ đó được chẳng?

Nói xong dẫn Tiết tẩu vào thượng phòng. Tiết tẩu mở chiếc khăn tay đưa ra mấy món nữ trang mới đặt làm cho Xuân Mai. Món nào cũng hình phượng hình rồng, thập phần tinh xảo, lại nhận hạt trân châu, rất sang trọng quý phái. Tiết tẩu cầm từng món, nói giá tiền và tiền công, khoe khoang hết lời.

Hai người đang nói chuyện thì Đại An bước vào.

Hai người đang nói chuyện thì Đại An bước vào.

Nguyệt nương bảo:

- Người cầm đồ lại mới đến đây la lối om sòm, nhất định đòi đồ lại, còn đòi làm dữ nữa chứ. Phó quản lý phải hết lời năn nỉ mới tạm yên. Phó quản lý buồn rầu lắm, về tiệm rồi.

Đại An chưa kịp nói gì thì Tiết tẩu đã hỏi:

- Có chuyện gì rắc rối vậy?

Nguyệt nương thở dài kể.

- Thằng khốn Bình An cạy tủ trộm mấy món nữ trang do người ta đem cầm rồi đem ra ngoài thành ăn chơi với mấy con kỹ nữ, sau đó thì nó bị bắt giam tại ty Tuần kiểm. Người cầm đồ tới chuộc đồ không được, năm lần bảy lượt tới tiệm rồi tới cả đây làm dữ. Vậy mà Ngô Tuần kiểm lại làm khó, không cho Phó quản lý nhận đồ về trả lại cho người ta, hình như Ngô Tuần kiểm có ý làm tiền. Bây giờ tôi chưa biết tính sao. Phận góa bụa thật khổ, chồng chết đi bị đủ mọi người áp bức khinh bỉ.

Nói xong tủi thân mà khóc, hai hàng nước mắt rùng rùng.

Tiết tẩu nói:

- Đại nương à, có chỗ để Đại nương nhờ cậy, sao không tìm kiếm, lại buồn rầu khóc lóc làm gì. Phu nhân Xuân Mai bây giờ danh giá, lại là người tốt, không quên tình xưa nghĩa cũ, sao Đại nương không cho viết một tấm thiệp rồi tôi đem đi chọ Phu nhân sẽ nhờ Chu lão gia nói với Ngô Tuần kiểm một câu thì chuyện gì cũng xong chứ đừng nói chuyện nhỏ như thế này.

Nguyệt nương bảo:

- Chu Thủ bị là võ quan, đâu có cai quản ty Tuần kiểm.

Tiết tẩu đáp:

- Vậy là Đại nương không biết rồi, triều đình vừa mới gửi sắc thư về, uỷ quyền rộng rãi cho Chu lão gia, hiện lão gia có trách nhiệm về đủ mọi việc, từ việc sông ngòi, việc tiền gạo xe ngựa cho đến việc an ninh tại địa phương. Hôm nọ vụ trộm đạo ở mãi tận Hà Đông mà cũng do tay lão gia xét xử đó.

Nguyệt nương nghe xong bảo:

- Nếu vậy thì phiền tẩu tẩu tới nói với đại phu nhân nhờ lão gia can thiệp giúp tôi. Nếu Ngô Tuần kiểm chịu cho nhận lại những đồ đã bị trộm thì tôi sẽ tặng riêng tẩu tẩu năm lượng để đền ơn.

Tiết tẩu bảo:

- Đại nương nói chuyện tiền bạc làm gì. Chẳng qua là tôi tình cờ biết được chuyện này thì góp ý kiến vậy thôi, chứ đâu trông hòng tiền bạc gì. Thấy Đại nương lo buồn như vậy tôi đâu đành lòng. Bây giờ Đại nương cho viết thiệp rồi tôi đem về nói với phu nhân chọ Có tin tức gì, thành hay không thành, tôi cũng trở lại báo cho Đại nương biết.

Nguyệt nương gọi Tiểu Ngọc đem trà thêm. Tiết tẩu xua tay:

- Thôi, tôi không uống nữa đâu, Đại nương bảo viết thiệp ngay đi, tôi bận rộn nhiều việc lắm, Đại nương không biết.

Nguyệt nương bảo:

- Không uống trà thì tẩu tẩu dùng ít điểm tâm vậy.

Nói xong bảo Tiểu Ngọc dọn bánh trái hoa quả ra mời Tiết tẩu. Nguyệt nương cũng ăn. Tiết tẩu chọn hai cái bánh cho Tiểu Ngọc, bảo cùng ăn. Nguyệt nương cho gọi a hoàn đi theo Tiết tẩu vào phòng, bảo ngồi ăn điểm tâm rồi hỏi:

- Con nhỏ này bao nhiêu tuổi rồi?

Tiết tẩu ngừng ăn đáp:

- Nó mới mười hai, còn nhỏ lắm.

Trong khi Tiết tẩu ăn uống thì Nguyệt nương bảo Đại An viết thiệp. Viết xong vào đưa cho Tiết tẩu. Tiết tẩu bỏ tấm thiệp vào tay áo, rồi đứng dậy cáo từ, đem nữ trang và dất a hoàn về phủ Chu Thủ bị.

Xuân Mai đang nằm trên giường, đại a hoàn Nguyệt Quế vào thưa:

- Có Tiết tẩu lại.

Xuân Mai ngồi dậy, bảo Nguyệt Quế gọi Tiết tẩu vào, đồng thời sai Tiết tẩu a hoàn Thúy Hoa mở hết các cửa trong phòng. Ánh nắng tràn vào rục rỡ.

Tiết tẩu bước vào tươi cười:

- Giờ này mà pu nhân chưa dậy hay sao?

Nói xong giờ gói nữ trang ra cung kính đưa lên. Xuân Mai bảo:

- Tẩu tẩu cứ tự nhiên, đừng quá chấp lễ như thế, hôm nay trong người tôi hơi mệt mỗi nên dậy trễ quá.

Đoạn hỏi:

- Máy món nữ trang làm xong rồi đấy à?

Tiết tẩu đáp:

- Mãi tối hôm qua họ mới làm xong, tôi phải chờ ở đó xem họ làm, rồi lấy về, hôm nay đem tới trình phu nhân. Chắc là phu nhân đợi lắm.

Xuân Mai hờ hững liếc mắt ngó qua mấy món nữ trang, chê là làm chưa vừa ý, bảo Nguyệt Quế cất đi, và gọi đem trà lên.

Tiết tẩu gọi đứa a hoàn mười hai tuổi vào, bảo lạy chào.

Xuân Mai hỏi:

- Ở đâu đem tới vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Nhị nương ở đây và tôi có bàn chuyện là a hoàn Hà Hoa thì chỉ lo việc cơm nước, cần thêm một đứa nữa cho học may vá để sai bảo. Hôm nay tôi dẫn con này tới, nó là con nhà tử tế chất phát ở nhà quê, năm nay mười hai tuổi, ngoan ngoãn chịu khó lắm, mà mặt mũi cũng dễ coi.

Xuân Mai bảo:

- Tìm cho nhị nương thì sao không tìm đứa nào ở thành thị, lanh lợi thạo việc hơn, chứ thứ quê mùa như thế này thì biết gì.

Đoạn hỏi:

- Bao nhiêu đây?

Tiết tẩu đáp:

- Nó quê mùa nên chỉ xin có bốn lạng thôi.

Xuân Mai bảo Hải Đường:

- Người đưa nó qua phòng nhị nương. Tiền bạc ta sẽ trả sau.

Đoạn sai Nguyệt Quế dọn ít đồ ăn và lấy rượu Kim hoa ra mời, nhưng Tiết tẩu vội bảo Nguyệt Quế:

- Xin Nguyệt thư đừng dọn ra vội, để tôi có chuyện này thưa với phu nhân đã. Vả lại hồi nãy tôi cũng có ăn rồi, bây giờ chưa đói.

Xuân Mai hỏi:

- Mới sáng ra đã ăn ở đâu vậy?

Tiết tẩu đáp:

- Chẳng giấu gì phu nhân, hồi nãy Tây Môn Đại nương có gọi tôi vào mời ăn điểm tâm rồi. Thật đáng thương cho Đại nương, ngồi nói chuyện với tôi mà cứ khóc. Chẳng là thằng khốn Bình An ăn cắp cái gì không ăn cắp, lại nhè ngay đồ nữ trang người ta đem tới cầm mà ăn cắp, rồi đem ra ngoại thành vui chơi với mấy con kỹ nữ. Sau đó thì nó bị bắt giam tại ty Tuần kiểm, người cầm đồ tới đòi chuộc lại, không có đồ nên làm ầm cả lên. Đại nương có sai Phó quản lý làm đơn tới ty xin lãnh đồ vật đã mất, nhưng Ngô Tuần kiểm không cho, lại còn làm khó dễ đủ điều. Thật không biết sao mà nói, Ngô Tuần kiểm trước là quản lý của Tây Môn lão gia, nhờ lão gia giúp đỡ mà được như ngày nay, vậy mà nở vô ân bội nghĩa, đánh đập thằng Bình An,

nạt nộ Phó quản lý và còn muốn đòi hỏi lộ. Đại nương bây giờ góa bụa chẳng biết cậy nhờ ai, nên hồi sáng có khóc lóc nhờ tôi thưa lại với phu nhân, xin phu nhân nghĩ tình, nói với lão gia để lão gia bảo Ngô Tuần kiểm tra lại đồ vật cho Đại nương, hầu Đại nương trả lại cho người tạ Xong việc, Đại nương sẽ tới đây bái tạ phu nhân.

Xuân Mai bảo:

- Được rồi, lão gia hôm nay đi khám xét ở ngoài, chắc đến tối mới về, để tôi nói cho, mà có thiệp gì không?

Tiết tẩu đáp:

- Đại nương có nhờ tôi trình phu nhân tấm thiệp này đây.

Nói xong lấy tấm thiệp trong tay áo ra. Xuân Mai đọc xong tiện tay để lên bàn phán ở đầu giường.

Lát sau a hoàn dọn rượu thịt ra, rót rượu đầy chung mời Tiết tẩu. Tiết tẩu nói:

- Tôi làm sao uống hết chỗ này?

Xuân Mai cười:

- Không uống hết thì không xong với tôi đâu. Uống mà phải ăn nữa.

Đoạn bảo Nguyệt Quế:

- Tiết tẩu không uống hết thì người cứ đổ rượu vào mũi Tiết tẩu cho ta.

Tiết tẩu nói:

- Phải để tôi ăn miếng gì lót lòng trước rồi mới uống rượu được.

Xuân Mai cười:

- Con mụ này nói chuyện hay thật, vừa rồi nói là ăn điểm tâm tại nhà Tây Môn Đại nương rồi, bây giờ lại đòi ăn lót lòng trước rồi mới uống

rượu, thế là thế nào?

Tiết tẩu đáp:

- Cũng có ăn, nhưng không bao nhiêu, uống rượu phải ăn nhiều mới không say.

Nguyệt Quế nói:

- Tẩu tẩu phải uống hết chung lớn này đã, nếu không tôi sẽ đổ rượu vào mũi cho mà xem. Phu nhân đã dặn, tôi không làm theo, phu nhân sai đánh đòn tôi rồi sao?

Tiết tẩu không biết sao đành nhắm mắt uống cạn chung rượu lớn. Uống xong thì mặt đỏ rần lên, mắt hoa đầu váng, ngồi không vững.

Xuân Mai bĩu môi, rồi bảo Hải Đường:

- Rót đầy một chung lớn như vậy để ta uống. Rồi rót một chung nữa cho Tiết tẩu.

Tiết tẩu xua tay:

- Thôi thôi, thỉnh phu nhân dùng, tôi không uống được nữa đâu.

Hải Đường cười:

- Chị Nguyệt Quế rót mời thì tẩu tẩu uống, còn tôi rót thì tẩu tẩu chê hay sao? tôi mời mà tẩu tẩu không chịu uống rồi phu nhân sai đánh đòn tôi làm sao?

Tiết tẩu hoảng lên vội quỳ ngay xuống van xin, Xuân Mai bật cười:

- Thôi, ngồi dậy ăn món gì đi vậy. Mà phải vừa ăn vừa uống rượu mới được.

Tiết tẩu ngồi dậy ăn uống. Lát sau Nguyệt Quế bảo:

- Có ai quý tẩu tẩu như tôi không, tôi để dành cho tẩu tẩu ít bánh mai côi ngon lắm.

Nói xong bưng một đĩa bánh ra. Tiết tẩu chỉ ăn một cái. Xuân Mai bảo:

- Còn bao nhiêu đem về cho ông ấy ở nhà ăn.

Nguyệt Quế gói ít bánh cho Tiết tẩu. Hải Đường lại ép Tiết tẩu uống rượu, đến lúc Tiết tẩu ói ra mới thôi.

Hai a hoàn dọn dẹp bát đĩa thì Tiết tẩu đứng dậy cáo từ. Xuân Mai dặn:

- Sáng mai tới đây sớm để biết chuyện thằng Bình An, rồi tôi trả tiền về con a hoàn luôn.

Tiết tẩu lạy chào bước ra. Xuân Mai dặn theo:

- Máy món nữ trang hôm nay làm chưa khéo, để rồi tôi bỏ tiền ra làm mấy món khác cho tôi.

Tiết tẩu đáp:

- Thừa vâng.

Đoạn dừng lại nói:

- À, mà xin phu nhân cho ai đưa tôi ra kéo chó cắn tôi.

Xuân Mai cười:

- Chó phủ này có mắt lấm, chỉ cắn kẻ gian mà thôi.

Nói xong sai Lan Hoa đưa ra cổng.

Đến gần tối, Chu Thủ bị về tới phủ là vào ngay hậu sảnh, vào thăm Xuân Mai. A hoàn xúm xít xung quanh cời mũ áo.

Chu Thủ bị nhìn vợ nhìn con, vui vẻ ngồi xuống. Hải Đường đem trà tới trong khi Nguyệt Quế dọn cơm rượu.

Chu Thủ bị kể chuyện đi khám xét các nơi cho vợ nghe. Qua vài tuần trà thì ăn cơm. Xuân Mai ngồi bên cùng ăn và tiếp cho chồng.

Cơm xong, trời vừa tối, a hoàn đốt đèn lên, Chu Thủ bị và Xuân Mai uống trà, sau đó lại bày rượu, vừa uống rượu vừa trò chuyện. Chu Thủ bị hỏi:

- Hôm nay ở nhà có chuyện gì lạ không?

Xuân Mai lấy tấm thiệp của Ngô Nguyệt nương ra đưa cho chồng mà nói:

- Tên gia nhân của Tây Môn Đại nương là thằng Bình An lấy trộm nữ trang, bị Ngô Tuần kiểm bắt giam và đánh đập. Đại nương sai người làm đơn tới xin lãnh vật mất trộm về, Ngô Tuần kiểm đã không chịu, lại còn đòi hối lộ rồi vu cáo cho Đại nương là thông gian với tên gia nhân Đại An, lại doạ là đem chuyện này lên phủ lên huyện.

Chu Thủ bị coi thiệp xong nói:

- Việc này là thuộc thẩm quyền của tôi, đem lên phủ lên huyện nào? tên Ngô Tuần kiểm như vậy là gian ác, để mai tôi cho nắm đầu nó lại đây. Tôi biết tên Ngô Tuần kiểm này trước là quản lý của Tây Môn Khánh được chủ sai đem lễ lên phủ Thái sư ở Đông Kinh rồi được chủ xin xỏ cho mà có chức tước, sao bây giờ lại dám vu cáo cho vợ chủ.

Xuân Mai bảo:

- Chính vì vậy mà ngày mai chàng nên xử vụ này cho Tây Môn Đại nương được nhờ.

Uống rượu trò chuyện một lát, vợ chồng vào giường an nghỉ.

Hôm sau, Chu Thủ bị cho làm công văn sai Trương Thắng và Lý An đòi Nguyệt nương và cả Ngô Tuần kiểm tới hầu.

Trương, Lý tới nhà Nguyệt nương trước, được Nguyệt nương sai dọn rượu thịt thết đãi. Mỗi người lại được thưởng một lạng bạc gọi là đền công nhọc mệt. Phó quản lý không khoẻ nên Ngô Nhị cứu đi thay.

Ngô Tuần kiểm thì mấy hôm liền, không thấy Nguyệt nương cho người tới hỏi lộ, đang định cho làm văn thư trình lên huyện và phủ thì nghe có hai người công sai của phủ Thủ bị mang công văn tới.

Ngô Tuần kiểm đọc công văn, thấy triện son đỏ chói, bút phê của Chu Thủ bị rành rành đòi lên hầu thì hoảng lên, biết là bị Nguyệt nương phản công, liền dúi cho Trương, Lý mỗi người hai lạng bạc, rồi lật đật tới phủ Thủ bị đứng chờ, không quên cho lính dẫn Bình An đi theo.

Chu Thủ bị đăng đường, quan lại ngồi hai bên nghiêm chỉnh, quân lính gươm giáo sáng quắc đứng hầu. Chu Thủ bị gọi Ngô Tuần kiểm vào trình nội vụ. Ngô Tuần kiểm khúm núm đưa hồ sơ lên. Chu Thủ bị coi xong cau mày bảo:

- Chuyện này là thuộc thẩm quyền của ta, sao Tuần kiểm không trình sớm, mà cứ giam người tại ty là thế nào? thật là tệ.

Tuần kiểm khúm núm:

- Bẩm đại quan, tiện chức đang cho làm văn thư, đợi làm xong thì trình ngay.

Chu Thủ bị nạt:

- Người là tên cầu quan đáng ghét, dám lộng quyền khinh mạn phép vua Ta nhận sắc thư của triều đình lo mọi việc tại địa phương này, vừa coi quân vụ, vừa giữ gìn an ninh, trừng trị trộm cướp, vừa coi việc sông ngòi, chức chưởng của ta được ấn định rõ ràng, người cố tình không biết, dám tự động bắt giam người, đánh đập người, lại còn vu cáo cho người nữa, rõ ràng là người hành động tác tệ, còn chối cãi gì?

Ngô Tuần kiểm lật đật lật mũ ra, quỳ xuống rập đầu thưa:

- Xin thượng quan minh xét chọ.

Chu Thủ bị quát:

- Đáng lẽ là bản chức phải trừng trị người, nhưng vì tình mà tha cho

lần này, lần tới tái phạm, bản chức quyết không dung.

Nói xong, cho gọi Bình An tới, đập án thư mà quát:

- Tên nô tài kia, mày đã trộm đồ vật của chủ lại còn vu oan cho chủ. Đứa nào cũng như mày, thế gian này còn ai dám nuôi kẻ ăn người ở nữa?

Đoạn quay lại quát tả hữu:

- Lôi cổ nó ra đánh ba chục trượng cho tã Bao nhiêu đồ vật trộm được sẽ giao hoàn khổ chủ, đồ vật nào lỡ bán đi cũng phải lấy lại.

Một mặt gọi Ngô Nhị cứu lên, trả lại lá đơn đã có lời phê, rồi sai cùng Trương Thắng đem thiệp của mình tới báo cho Nguyệt nương biết.

Nguyệt nương dọn rượu thịt khoản đãi Trương Thắng rồi thưởng thêm một lượng bạc nữa. Trương Thắng ăn uống xong, nhận bạc rồi cảm tạ, trở về thưa lại với Chu Thủ bị và Xuân Mai.

Tối chiều, người cầm đồ tới đòi, Nguyệt nương trả đủ số vật đã mất, người này nhận lại rồi đi, không nói một lời.

Phó quản lý mới đầu cảm sốt rồi sau thành thương hàn, điều trị không bớt, bảy ngày sau thì từ trần. Nguyệt nương sai Nhị cứu và Đại An trông coi tiệm dược phẩm để kiếm lời sông qua ngày.

Ít hôm sau, Nguyệt nương cho gọi Tiết tẩu tới đền ơn mấy lượng bạc, nhưng Tiết tẩu từ chối:

- Tôi không dám lấy đâu, lấy như vậy rồi ăn nói làm sao với phu nhân Chu lão gia.

Nguyệt nương bảo:

- Tẩu tẩu cũng có công lao mệt nhọc, tôi còn phiền lụy nhiều, cứ lấy đi, tôi không nói ra thì làm sao phu nhân biết được.

Nói xong lại nhờ Tiết tẩu đem lễ vật, gồm bốn món ăn, nửa con lợn, nửa con dê, một vò rượu và một xấp đoạn, đem tới phủ Thủ bị tạ ơn

Xuân Mai. Đại An ăn mặc tử tế cầm thiếp đi theo.

Hai người đem lễ vật vào hậu đường, Xuân Mai bước ra, đầu đội mũ kim lương, mình mặc quần áo gấm thêu, a hoàn xúm xít xung quanh.

Đại An bước tới sụp lạy mà đưa thiếp. Xuân Mai nhận thiếp rồi sai a hoàn đem trà mời uống. Đoạn bảo:

- Chuyện không đáng gì mà Đại nương ở nhà phải phí tâm, xin miễn đi cho mới phải. Đại nương cho quá nhiều như thế này, làm sao ta dám nhận, sợ lão gia ta không bằng lòng.

Đại An thưa:

- Đại nương tôi nói rằng chuyện tên Bình An khiến cho lão gia và phu nhân đây phải phí tâm, chẳng biết lấy gì báo đáp, chỉ có chút lễ mọn, xin phu nhân nhận cho, để thưởng cho người dưới.

Xuân Mai lắc đầu:

- Nhận làm sao được.

Tiết tẩu ngồi bên nói:

- Nếu phu nhân không nhận rồi tôi biết ăn nói làm sao với Đại nương?

Xuân Mai đành nhận món ăn và rượu thịt, còn xấp đoạn thì trả về, lại thưởng cho Đại An mấy cái khăn và ba tiền, đoạn hỏi:

- Ca nhi ở nhà mạnh không?

Đại An đáp:

- Ca nhi chơi đùa mạnh khoẻ lắm.

Xuân Mai lại hỏi:

- Ta nghe nói người và Tiểu Ngọc đã thành vợ chồng, từ bao giờ vậy?

Đại An đáp:

- Mới hồi tháng tám.

Xuân Mai bảo:

- Người về thưa với Đại nương là lão gia và ta cảm ơn lắm, hôm nào rảnh, thỉnh Đại nương sang đây chơi. Hồi này ta cũng rảnh, đợi ra giêng, ca nhi ở đây đầy năm xong là ta cũng tới thăm Đại nương.

Đại An nói:

- Để tôi về thưa lại, Đại nương tôi sẽ tới thăm phu nhân.

Nói xong đứng dậy cáo từ. Tiết tẩu bảo:

- Chú mày cứ về trước, ta còn ở lại hầu chuyện phu nhân đây.

Đại An ra về. Tới nhà thưa với chủ:

- Phu nhân tiếp đãi tử tế lắm, nói là hôm nào thỉnh Đại nương quá bộ qua chơi. Phu nhân mời tôi uống trà, hỏi thăm ca nhi, cho tôi mấy chiếc khăn và ba tiền, lại dặn là cảm ơn Đại nương nhiều lắm, ra giêng sẽ qua thăm Đại nương.

Nguyệt nương chưa kịp nói gì, Đại An đã kể tiếp:

- Phu nhân sang trọng lắm, một mình ở nguyên một toà hậu đường năm gian đồ sộ, đầu đội mũ kim lương, mặc toàn quần áo gấm thêu, hồi này mập mập hơn trước, gia nhân a hoàn chật nhà.

Nguyệt nương hỏi:

- Có thật Xuân Mai nói là ra giêng sẽ tới thăm ta không?

Đại An đáp:

- Thật mà, phu nhân dặn tôi phải thưa lại như vậy.

Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì ta sẽ cho người tới rước.

Lại hỏi:

- À, còn Tiết tẩu đâu, sao không thấy?

Đại An đáp:

- Lúc tôi về thì Tiết tẩu còn ngồi lại nói chuyện với phu nhân.

Từ đó hai nhà đi lại với nhau mật thiết lắm.

Thật là:

Thế thái nhiều khi ấm lạnh,

Nhân tình có lúc nhạt nồng.

Nói cho cùng, trò đời là như vậy, ăn ở tiền khinh hậu trọng đâu phải chỉ có một mình Nguyệt nương.

Hồi 42

Một Thời Lưu Lạc

Quang âm thắm thoát, ngày hai mươi mốt tháng giêng, Xuân Mai nói với chồng, soạn lễ vật rất hậu, gồm hoa quả báng trái rượu thịt, sai gia nhân là Chu Nhân đem tới biểu Nguyệt nương, một là để giỗ Tây Môn Khánh, Tây Môn Khánh mất đã ba năm, hai là để mừng sinh nhật của Hiếu ca nhi.

Nguyệt nương nhận lễ vật, thưởng cho Chu Nhân một chiếc khăn và ba tiền mà cho về. Lại viết thiệp, sai Đại An đem tới phủ Thủ Bị. Thiếp viết rằng:

- Kính gửi Chu phu nhân, cảm tạ phu nhân đã cho lễ quá hậu, nên có chén rượu nhạt, kính thỉnh phu nhân tới để tạ ơn, xin phu nhân dòi gót quang lâm cho, chớ nên phụ lòng, Tây Môn Ngô thị bái thỉnh.

Xuân Mai nhận thiệp mời, khoảng gần trưa thì tới. Hôm đó Xuân Mai vàng đeo ngọc giắt đầy người, mình mặc áo đại hồng bằng gấm thêu hình kỳ lân, quần gấm thuy lam thêu bách hoa, ngồi cỗ kiệu lớn bốn người khiêng, quân hầu đi trước hô hoán dẹp đường, gia nhân a hoàn xúm xít theo sau, lại cho đem thêm lễ vật tới. Đoàn người ngừng lại trước cổng. Gia nhân vào báo.

Trong này Nguyệt nương đã mời Ngô Đại cửu mẫu tới phụ mình tiếp khách, cũng cho gọi hai ca nữ tới để đàn hát trước tiệc. Mọi thứ chuẩn bị sẵn sàng thì nghe gia nhân báo là Xuân Mai tới, Nguyệt nương và Ngô Đại cửu mẫu ra tận cổng trong nghênh tiếp. Hôm đó Nguyệt nương đội mũ ngũ lương, đeo nhiều trang sức quý, mặc áo đoan bạch, quần đoan thuy lam.

Đôi bên chủ khách cùng lên đại sảnh thi lễ rồi ngồi trò chuyện. Nguyệt nương bảo:

- Lần trước thư thư phí tâm lo việc giùm tôi mà không chịu nhận hết lễ vật tạ ơn, hôm nay lại cho lễ hậu quá, tôi thật muôn vàn cảm kích.

Xuân Mai nói:

- Đại nương dạy quá lời, chẳng biết có gì đem tới, chỉ có chút lễ mọn để tỏ cái tình mà thôi. Tôi muốn thỉnh Đại nương tới chơi mà chưa thỉnh được.

Nguyệt nương hỏi:

- Xin cho biết sinh nhật của thư thư là vào ngày nào để tôi sẽ đem lễ tới mừng.

Xuân Mai đáp:

- Sinh nhật của tôi là ngày hai mươi lăm tháng tư.

Nguyệt nương nói:

- Tôi nhớ rồi, nhất định là ngày đó tôi sẽ tới.

Xuân Mai lại xin Nguyệt nương ngồi để lạy hai lạy, sau đó lại lạy chào Ngô Đại cứu mẫu, hai người đều đáp lễ cung kính. Sau đó mọi người an tọa.

Nguyệt nương gọi hết gia nhân a hoàn tới lạy chào Xuân Mai. Xuân Mai thấy nữ mẫu Như Ý bỗng Hiếu ca nhi thì gọi lại hỏi han.

Nguyệt nương hỏi:

- Đại ca không lạy chào thư thư đi, hôm nay thư thư tới đây là mừng sinh nhật của đại ca đấy.

Hiếu ca nhi tụt xuống, chạy tới trước mặt Xuân Mai mà vái chào. Nguyệt nương mừng yêu con:

- Thằng này sao không quỳ lạy tử tế mà chỉ đứng vái vậy?

Nguyệt nương bắt con lạy tạ rồi nói:

- Thật làm thư thư phí tâm quá.

Tiếp đó Tiểu Ngọc và Như Ý cùng đến lạy chào. Xuân Mai cho Tiểu

Ngọc một cặp trâm vàng, cho Như Ý hai bông hoa bạc. Nguyệt nương bảo:

- Chắc là thư thư chưa biết, Như Ý bây giờ là vợ của Lai Hưng, vợ cũ của Lai Hưng chết rồi.

Xuân Mai nói:

- Như vậy cũng tốt. Hai vợ chồng chịu khó ở đây mà hầu hạ Đại nương.

Qua vài tuần trà, Nguyệt nương nói:

- Để mời thư thư vào hậu sảnh ngồi, ngoài này hơi lạnh.

Xuân Mai vào trong, ngừng lại trước bàn thờ Tây Môn Khánh thắp hương vái lạy rồi ứa nước mắt.

Thắp hương xong, Xuân Mai theo Nguyệt nương vào hậu sảnh, nơi đây bàn tiệc dọn sẵn, nhưng Nguyệt nương mời dùng thêm vài tuần trà nữa.

Lát sau, Nguyệt nương mời Xuân Mai thay áo rồi nhập tiệc. Xuân Mai thay áo tơ màu tía đính hương, quần đoạn bạch thêu kim tuyến cực kỳ trang nhã.

Nguyệt nương hỏi:

- Ca nhi ở nhà chơi ngoan không? Sao hôm nay không cho ca nhi đi theo?

Xuân Mai đáp:

- Đáng lẽ cũng cho cháu tới lạy chào Đại nương, nhưng lão gai tôi sợ là trời lạnh, ra ngoài e gặp gió nên không cho đem đi. Mấy hôm nay không hiểu sao cháu chẳng chịu chơi mà chỉ khóc.

Nguyệt nương hỏi:

- Thư thư đi thế này rồi ca nhi ở nhà không có mẹ, khóc đòi mẹ thì

sao?

- Xuân Mai đáp:

- Ở nhà đã có hai nữ mẫu thay phiên chăm sóc, lại có bốn a hoàn trông giữ rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Chu lão gia cũng lớn tuổi, nay được thư thư cho một đứa con trai như vậy quả là đại phúc. À mà nghe nói Tôn Nhị nương cũng có một thư nhi, năm nay được mấy tuổi rồi?

Xuân Mai đáp:

- Thư nhi của nhị nương trong phủ chúng tôi tên là Ngọc Thư, năm nay mới bốn tuổi.

Nguyệt nương hỏi tiếp:

- Nghe nói là lão gia bên quý phủ còn có hai nàng hầu phải không?

Xuân Mai đáp:

- Hai đứa đó là a hoàn, cho học đàn hát để mua vui trong nhà thôi.

Nguyệt nương lại hỏi:

- Lão gia có hay gọi chúng nó lên hầu không?

Xuân Mai đáp:

- Lão gia tôi làm gì có thời giờ ở nhà nhiều mà nghĩ chuyện này kia, thường là ở ngoài nhiều hơn. Hồi này trộm đạo nổi lên nhiều nơi trong hạt mình, triều đình gửi sắc thư về bắt lão gia tôi kiêm thêm nhiều việc nữa, nào là trấn thủ địa phương, nào là tuần lý sông ngòi, nào là trị tội trộm cướp, nào là thao luyện nhân mã, nhọc nhằn vất vả lắm, ít khi ở nhà.

Qua vài tuần rượu, Xuân Mai nói:

- Xin đại nương cho phép tôi được qua hoa viên để tới thăm lại phòng cũ của Ngũ nương tôi lúc trước.

Nguyệt nương đáp:

- Thưa thưa không biết, từ sau khi lão gia tôi tạ thế thì hoa viên phòng ốc không ai chăm sóc, cây cối trong vườn tàn héo cả mà phòng ốc thì dơ bẩn lạnh lẽo lắm.

Xuân Mai đáp:

- Không sao, Đại nương cứ cho phép tôi tới thăm lại phòng cũ của Ngũ nương tôi lúc trước một chút thôi.

Nguyệt nương không từ chối được, phải sai Tiểu Ngọc lấy chìa khoá mở cổng hoa viên, rồi cùng Ngô Đại cứu mẫu dẫn Xuân Mai vào.

Cảnh trong hoa viên ngày nay thật tiêu điều, tường hoa rêu phủ, đình tạ ngã nghiêng, cỏ dại mọc đầy những lối đi, che khuất cả những hàng gạch quý lót đường. Những dàn hoa đẹp ngày trước nay đã xác xơ, ao hồ lúc trước đẹp biết bao, nay nước dơ đục, cây cỏ rác rến nổi lều bều trên mặt nước, những toà nhà mát lúc xưa bây giờ là nơi ra vào của dơi và chuột.

Xuân Mai chậm bước, nhìn lại cảnh xưa, trong lòng không khỏi băng khuâng xúc động.

Qua toà nhà Bình Nhi ở trước, xung quanh cỏ cao tới cửa, mai ngói rêu phong, quang cảnh u tịch tiêu điều. Tới toà nhà Kim Liên ở trước, thấy bên trong dơ dáy trống trơn, bèn quay lại hỏi Tiểu Ngọc:

- Cái giường cũ của Ngũ nương lúc trước đâu rồi, sao không thấy?

Tiểu Ngọc đáp:

- Lúc Tam nương lấy chồng thì Đại nương cho Tam nương chiếc giường đó đem theo.

Nguyệt nương giải thích thêm:

- Lúc sinh tiền, gia gia lấy cái giường đẹp của Tam nương mà cho Đại Thụ, sau Đại Thụ đem giường đó về bên chồng, nên lúc Tam nương ra đi, tôi phải lấy cái giường của Ngũ nương để Tam nương đem theo.

Xuân Mai gật gật đầu không nói, nhưng xót xa nghĩ thầm:

- Mình tới đây mong nhìn lại vật cũ, không ngờ lại về tay người khác rồi.

Lát sau lại hỏi:

- Còn cái giường quý mà lão gia mua cho Lục nương lúc trước bây giờ đâu?

- Chuyện dài dòng lắm, nhưng nói tóm tắt là từ ngày lão gia mất đi, trong nhà túng thiếu, nên đã phải nhờ người đem bán đi rồi.

Xuân Mai hỏi:

- Bán được bao nhiêu?

Nguyệt nương đáp:

- Chỉ bán được độ ba mươi lăm lạng.

Xuân Mai nói:

- Tiếc quá nhỉ, lúc trước tôi có nghe lão gia nói giường đó giá hơn sáu chục lạng. Nếu biết sớm thì tôi đã xin Đại nương để lại cho tôi rồi.

Nguyệt nương bảo:

- Thế thì tiếc thật, nhưng không biết thì làm thế nào.

Đang chuyện trò thì gia nhân của Chu Thủ bị tìm đến thưa:

- Lão gia nói là phu nhân liệu về sớm một chút, ca nhi ở nhà nhớ phu

nhân, cứ khóc hoài.

Xuân Mai gật đầu rồi cùng mọi người trở lại hậu đường, Nguyệt nương lại bảo Tiểu Ngọc khoá cổng hoa viên lại, rồi vào tiệc tiếp tục mời Xuân Mai.

Nguyệt nương và Ngô Đại cửu mẩu thay phiên nhau tự tay rót rượu mà mời. Hai ca nữ, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, đàn hát trước tiệc. Gia nhân tiếp tục đem thêm thức ăn lên, toàn những cao lương mỹ vị.

Bữa tiệc kéo dài tới gần tối. Một đám gia nhân của phủ Thủ Bì đem đèn tới rước chủ về, nhưng Nguyệt nương lưu giữ Xuân Mai lại, đoạn gọi hai ca nữ tới bảo quỳ trước mặt Xuân Mai mà đàn hát, rồi dặn thêm:

- Hai người lựa những khúc thật hay đàn hát hầu Chu phu nhân đây cho ta.

Đồng thời bảo Tiểu Ngọc rót đầy một chung rượu lớn, rồi tự mình nâng lên mời Xuân Mai mà nói:

- Thử thử thích khúc hát gì, bảo hai đứa này nó đàn hát, cho thử thử uống chung rượu này.

Xuân Mai nói:

- Thừa Đại nương, quả là tôi không uống được nữa, vả lại cần về sớm không cháu ở nhà khóc.

Nguyệt nương nói:

- Thì ở nhà đã có hai nhũ mẩu và bốn a hoàn coi sóc ca nhi rồi. Vả lại cũng hãy còn sớm, đi đâu mà vội.

Xuân Mai quay hỏi ca nữ:

- Các người tên gì, ở nhà nào?

Hai ca nữ quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi một người là Hàn Ngọc Xuyên em của Hàn Kim Xuyên, một người là Trịnh Kiều Nhi cháu của Trịnh Ái Hương.

Xuân Mai hỏi:

- Các người có thuộc khúc "Biếng điểm trang" không?

Hai ca nữ đáp:

- Dạ chúng tôi thuộc.

Nguyệt nương bảo:

- Hai người đã thuộc thì đàn hát cho thật hay để ta mời rượu Chu phu nhân.

Tiểu Ngọc rót một chung rượu đầy để Nguyệt nương mời Xuân Mai, trong khi hai ca nữ đàn hát, một người đàn tranh, một người đàn tỳ bà, hát rằng:

Tình oan sao cứ theo ta, Nào hay xuân lại thu qua bao giờ.

Ai kia thấu nỗi tương tư, Biết ta sầu muộn ngóng chờ vì ai.

Để ta lệ thấm lã dài, Cho ta buồn khổ, cho ai hững hờ.

Nguyệt nương mời rượu, Xuân Mai uống cạn thì khúc hát cũng dứt.

Nguyệt nương bảo Trịnh Kiều Nhi mời rượu Xuân Mai. Xuân Mai nói:

- Xin để tôi mời Đại nương một chung.

Nói xong tự tay rót rượu mà mời. Hai ca nữ lại hát:

Vì ai lệ chảy đêm mưa, Vì ai nhan sắc bơ phờ nhớ thương.

Vì ai lệ chảy canh trường, Vì ai phụ bạc cho vương vấn sầu.

Nguyệt nương uống cạn chung rượu. Xuân Mai lại nói:

- Để tôi xin được rót mời Đại cữu mẫu một chung.

Nguyệt nương bảo:

- Đại cữu mẫu không uống được nữa đâu. Để bảo Tiểu Ngọc lấy chung nhỏ rót mời Đại cữu mẫu vậy .

Tiểu Ngọc rót rượu, hai tay nâng mời Ngô Đại cữu mẫu. Hai ca nữ tiếp tục hát:

Nhớ ai ngơ ngẩn canh thâu, Vì ai đứng thảm ngòi sầu ngày đêm.

Thân gầy đứng tựa bên rèm, Gót sen hờ hững bên thềm cô đơn.

Xưa kia khăng khít nào hơn, Ai đi để khổ để buồn cho ai.

Xuân Mai lại rót một chung, bảo Tiểu Ngọc uống. Nguyệt nương nói:

- Phiền thư thư quá, nó không biết uống rượu đâu.

Xuân Mai bảo:

- Không sao, Đại nương không biết chứ nó có thể uống được vài ba chung, hồi trước còn ở đây, tôi đã có lần uống rượu với nó.

Nói xong gọi Tiểu Ngọc lại bảo uống. Hai ca nữ lại hát:

Nhớ thương suốt thán ngày dài, Buồn đau thành bệnh u hoài trong tâm.

Giường cao tựa gối mà nằm, Một giòng lệ chảy cả trăm nỗi sầu.

Những khúc hát thật buồn, nhưng sở dĩ Xuân Mai bắt ca nữ hát khúc này chỉ vì trong lòng lúc nào cũng nhớ đến Kính Tế. Nghe hai ca nữ hát xong, Xuân Mai có cảm tưởng đã được người nói dùm nỗi lòng mình, bèn gọi gia nhân Chu Nhân tới, thưởng cho mỗi ca nữ hai tiền. Hai ca nữ buông đàn sụp lạy tạ ơn.

Xuân Mai lại thưởng cho nhà bếp ba tiền, cho các a hoàn ba tiền, rồi

đứng dậy cáo từ.

Nguyệt nương khẩn khoản lưu giữ không được, đành tiễn ra tận cổng.

Xuân Mai lên kiệu mà về, gia nhân cầm tám cái đèn lồng xúm quanh kiệu, quân hầu đi trước dọn đường.

Thật là:

Hết thời, vàng cũng phai màu, Được thời, gang sắt lâu lâu huy quang.

Từ ngày ăn tiệc ở nhà Nguyệt nương về, Xuân Mai chỉ tơ tưởng đến Kính Tế, không biết giờ này Kính Tế lưu lạc nơi nào, do đó cả ngày chỉ nằm trên giường, âu sầu ỉ rũ. Chu Thủ bị đoán biết là Xuân Mai nhớ tới Kính Tế, nhưng vẫn yên trí rằng Kính Tế là em họ của Xuân Mai, bèn gọi Trương Thắng, Lý An tới hỏi:

- Ta đã dặn hai người là phải tìm người em họ của phu nhân, mời tới đây cho phu nhân gặp mặt, sao hai người không chịu nghe lời?

Trương Thắng đáp:

- Hai chúng tôi đã dụng công tìm kiếm, nhưng mãi không thấy, nên đã có trình lại với phu nhân rồi.

Chu Thủ bị bảo:

- Ta hẹn cho hai người năm ngày phải tìm cho ra.

Trương Lý xịu mặt xuống, lạy chào cùng nhau lang thang khắp nơi dò hỏi tông tích Kính Tế'...

Về phần Kính Tế, từ hôm được thả ra, tìm về miếu, nghe nói là sự phụ vì giận mình mà chết, thì sợ, không dám vào miếu, lại cũng mặt mũi nào tìm đến với Vương Hạnh An, nên lại trở lại cuộc sống như trước, ngày ngày lang thang kiếm ăn, đêm đêm ngủ vật vạ đầu đường xó chợ.

Một hôm Kính Tế đang lang thang trên đường thì tình cờ trông thấy Dương Đại lang đầu đội mũ lụa, mình mặc áo đoạn, cưỡi lừa mà đi, theo sau lại có một tên gia nhân. Kính Tế định thần nhìn kỹ lại rồi lập tức chạy tới nắm đầu ngựa mà bảo:

- Dương đại ca, sao lâu nay đi đâu mà tôi tìm không thấy. Từ ngày đại ca đem thuyền hàng của tôi từ bến Thanh Giang đi, tôi có tới nhà đại ca tìm kiếm, nhưng lại bị Dương Nhị Phong chửi mắng đuổi đánh, đuổi đến tận nhà tôi. Chỉ vì đại ca mà bây giờ tôi phải nghèo khổ như thế này, bây giờ đại ca tính sao?

Dương đại lang mới đầu giật mình sợ hãi, nhưng sau khi nhìn lại Kính Tế, thì cười sảng sặc mà bảo:

- Hôm nay ta ra ngõ gặp gái hay sao mà đụng phải thằng du thủ du thực này. Mà đói quá hoa cả mắt rồi hay sao mà ăn nói bậy bạ điên rồi vậy? Cỡ mà có một thuyền hàng hay sao? Mà có buông ra không, tao đánh cho một trận bây giờ?

Kính Tế bảo:

- Bây giờ huynh có tiền, còn tôi thì cùng khốn, huynh phải cho tôi chút ít qua ngày, nếu không mời huynh tới cửa quan trả lời.

Dương Đại lang chẳng nói chẳng rằng, nhảy ngay xuống dùng roi ngựa quất Kính Tế mấy cái thật lực rồi quất tên gia nhân:

- Người đuổi nó đi cho ta, ai quen biết gì nó.

Tên gia nhân sấn tới xô Kính Tế ra, Dương Đại lang lại nhảy theo đánh đá. Người đi đường bu lại coi, rồi một người cao lớn, mũ áo chỉnh tề, mặt đỏ như gấc vệt đám đông bước vào, gạt Dương Đại lang ra một bên mà bảo:

- Sao lại xử sự như vậy? Người ta nhỏ tuổi, lại yếu đuối bàn cùng, huynh đánh người ta làm gì? Vả lại này giờ tôi theo dõi thì người này chưa có lời gì xúc phạm tới huynh cả. Lúc trước người ta có tiền, huynh kết giao với người ta, bây giờ người ta nghèo khổ, huynh không thèm kết giao nữa thì thôi, sao lại đánh đập người ta? Tôi đi ngang thấy chuyện bất bình nên không thể không nói.

Dương Đại lang bảo:

- Huynh không biết, nó vu oan là tôi cướp một thuyền hàng của nó. Huynh xem nó bần cùng như thế này mà làm sao có được một thuyền hàng?

Người nợ nói:

- Chắc là trước đây hắn cũng khá giả, bây giờ mới cùng khốn mà thôi.

Theo tôi thì chẳng gì huynh cũng có kết giao với hắn lúc trước, bây giờ huynh có tiền, nên cho hắn chút ít là hơn.

Dương Đại lang nghe người nợ nói vậy, lại không muốn lòi thôi, bèn lấy ra bốn năm tiền, đưa cho Kính Tế, rồi chào người nợ, lên lừa mà đi.

Kính Tế bị đánh ngã xuống đất, bây giờ mới lồm cồm bò dậy, ngẩng mặt nhìn người nợ, thì không ai xa lạ, chính là một tên đàn anh của Kính Tế trong thời gian lang thang lúc trước, tên là Hầu Lâm, có biệt hiệu là Phi Thiên Quỷ.

Hầu Lâm hiện có công ăn việc làm tử tế, đang chỉ huy năm chục nhân công, dựng điện Già Lam cho Hiếu Nguyệt Trưởng lão tại Thủy Nguyệt tự ở phía nam ngoại thành.

Hầu Lâm cũng nhận ra Kính Tế, bèn cầm tay dắt dậy mà bảo:

- Hiền đệ à, hồi nãy nếu không có tôi thì làm sao thằng đó chịu bỏ tiền ra cho hiền đệ. Tôi nói mà nó không nghe, tất nó sẽ ăn đòn ngay. Bây giờ thì hiền đệ theo tôi, mình vào một tửu điểm nói chuyện.

Hai người vào một tửu điểm gần đó. Hầu Lâm gọi rượu rồi hỏi:

- Hiền đệ ăn cơm hay ăn mì?

Tửu bảo đứng bên nói:

- Cơm hai mì ở tiệm này đều ngon cả.

Kính Tế đáp:

- Tôi ăn mì.

Tửu bảo đem mì tới, Hầu Lâm chỉ ăn một bát, Kính Tế ăn liền hai bát.

Hầu Lâm lại gọi thêm vài đĩa đồ ăn, hai người uống rượu.

Hầu Lâm bảo:

- Hiền đệ à, tối nay hiền đệ về nghỉ với tôi, ngày mai tôi dẫn hiền đệ tới chùa Thủy Nguyệt, giới thiệu với Hiếu Nguyệt Trưởng lão để giúp hiền đệ có việc làm. Hiện tôi đang lãnh dựng điện Già Lam cho nhà chùa và xây hai tầng phòng. Tôi cai quản năm chục nhân công, hiền đệ tới đó, chẳng phải làm gì nhiều, chỉ cần gánh vài gánh đất là tôi tính cho hiền đệ một công, được bốn năm phân tiền. Tôi cũng có căn phòng nhỏ, hiền đệ về ở với tôi, có đi đâu thì cứ khoá cửa lại, như vậy có phải hơn là lang thang như trước không, hiền đệ nghĩ thế nào?

Kính Tế đáp:

- Được huynh thương mà giúp cho như vậy thì còn gì bằng, nhưng công việc hiện tại liệu có được lâu bền chăng?

Hầu Lâm đáp:

- Việc này làm ít ra là phải mười tháng mới xong, mà mới chỉ làm được chừng một tháng. Sau đó thì lại kiếm việc khác, tới đâu hay đó, lo gì.

Hai người chén chú chén anh thù tạc, chốc lát đã hết hai bình rượu lớn.

Tửu bảo tính tiền, cả thầy là một tiền năm phân rưỡi. Kính Tế móc tiền ra trả, nhưng Hầu Lâm gạt đi mà bảo:

- Đồ ngốc, ai bảo trả tiền, tôi có tiền đầy ròi.

Nói xong, móc tiền ra trả rồi cùng Kính Tế rời khỏi tửu điểm.

Sáng hôm sau, Hầu Lâm đưa Kính Tế tới chùa Thủy Nguyệt. Nơi đây đám nhân công đã tề tựu đông đủ. Thấy Kính Tế mới hai mươi lăm tuổi, mặt mày lại thanh tú thì họ xúm cả lại mà chọc gheo. Một người hỏi:

- Thằng oắt con kia, mày tên gì?

Kính Tế đáp:

- Tôi họ Trần, tên Kính Tế.

Một người bảo:

- Mày đến tể ai ở đây mà phải kính cẩn thế?

Cả bọn cười ồ lên. Một người khác nói:

- Bộ mày yếu đuối quá, trói gà không chặt thế kia thì làm sao làm việc nặng nhọc ở đây được.

Cả bọn lại cười. Hầu Lâm nạt nộ:

- Chúng bay không lo làm đi, ở đó mà chọc gheo người ta hay sao?

Nói xong cất đặt người nào việc nấy. Kẻ gánh đất, người trộn hồ, kẻ cưa cây, người xếp gạch.

Công việc nấu ăn cho đám thợ được Hiểu Nguyệt Trưởng lão giao cho một vị đầu đà họ Diệp trông coi. Diệp đầu đà không biết kinh kệ, nhưng thành tâm mộ Phật, lại có tài ma y thần tướng.

Một hôm, đám thợ vừa ăn xong, kẻ nằm người ngồi, nghỉ ngơi chuyện gẫu thì Kính Tế tới tìm Diệp đầu đà để hỏi trà uống. Diệp đầu đà chỉ nhìn ngắm Kính Tế từ đầu tới chân mà không nói gì. Một người bảo:

- Diệp lão à, thằng này mới tới làm ở đây, lão thử coi tướngng giùm nó

xem sao.

Một người khác bảo:

- Lão xem nó có khá được không chứ bây giờ thấy nó có bộ bết lắm.

Cả đám cười ồ lên. Diệp đầu đà gọi Kính Tế tới gần, nhìn kỹ một lúc rồi bảo:

- Da dẻ mày mịn màng thế kia là suốt đời được đàn bà yêu thích, mắt mày sáng thế kia là mày khôn ngoan xảo quyệt, nhưng năm tám tuổi, mười tám tuổi và hai mươi tám tuổi là mày gặp nạn, mày làm việc gì cũng được người ta tin dùng, nhưng kỳ thực mày lộng giả thành chân, mày đừng giận tao là nói thẳng, năm nay mày bao nhiêu tuổi?

Kính Tế đáp:

- Tôi hai mươi bốn tuổi.

Diệp đầu đà bảo:

- Tra'n mày hôn ám thế kia là năm ngoái mày có nạn lớn, vợ chết con chết, nhà cửa tiền bạc tiêu tan, mũi mày như cái bếp lửa là gia tư lụn bại, môi mày không che kín răng là suốt đời gặp chuyện thị phi. Mới đây tất mày gặp chuyện thừa kiện lỗi thôi, táng gia bại sản, có phải vậy không?

Kính Tế đáp:

- Quả có vậy.

Diệp đầu đà gật gù bảo:

- Tướng mày là tướng phá gia chi tử, tất lúc trước ông bà cha mẹ để lại cho mày sản nghiệp lớn lao lắm, nhưng vào tay mày tiêu tan như băng tuyết dưới mặt trời. Số mày lại phải ba đời vợ, mày đã goá vợ lần nào chưa?

Kính Tế đáp:

- Đã có một lần rồi.

Diệp đầu đà bảo:

- Tướng mày coi vậy cũng không đến nỗi nào, ngoài ba mươi có thể khá, nhưng mày phải ít lui tới những nơi liễu ngổ hoa tường, bông hương bán phần mới được.

Một người bảo:

- Chắc là Diệp lão đoán sai rồi, thằng này sức lực bao nhiêu mà những ba vợ lận?

Mọi người cười ồm cả lên. Lát sau thì người nào việc nấy.

Từ đó Kính Tế làm việc tại chùa Thủy Nguyệt sông qua ngày.

Một hôm vào trung tuần tháng ba, Kính Tế gánh đất mệt mỏi, đang ngồi dựa vào tường mà nghỉ thì chợt thấy một người đội khăn chữ vạn, mặc áo lụa xanh, ngồi trên ngựa, tay cầm một giỏ hoa tươi. Người này nhìn thấy Kính Tế thì vội vàng xuống ngựa bước tới vái chào mà nói:

- Tôi tìm bao lâu nay không thấy, nào ngờ Trần cửu lại ở nơi đây.

Kính Tế hoảng lên, lật đật dậy đáp lễ rồi hỏi:

- Chẳng hay huynh từ đâu tới?

Người nọ đáp:

- Tôi là Trương Thắng, quản gia trong phủ Thủ Bị, gia nhân thân tín của Chu lão gia. Từ khi Trần cửu rời phủ mà đi thì phu nhân ngày đêm không vui, lão gia sai tôi đi tìm Trần cửu khắp nơi cũng không thấy, ngờ đâu lại gặp tại nơi này. May là hôm nay phu nhân sai tôi ra ngoài thành tìm mua thảo dược tươi, đi ngang đây mới gặp Trần cửu, thật là phúc đức cho tôi quá. Bây giờ thì xin Trần cửu cảm phiền mà lên ngựa với tôi về phủ, phu nhân đang trông đợi Trần cửu lắm.

Đám thợ thấy chuyện lạ thì bu lại mà coi, nhưng không ai dám nói tiếng nào.

Kính Tế trả chìa khoá phòng lại cho Hầu Lâm rồi lên ngựa cùng Trương Thăng về phủ Thủ bị.

Thật là:

*Tuổi xanh đặc ý là đâu,
Đêm nay trăng sáng trên lầu nhà ai.*

Hồi 4

Vợ Chồng Thật Chị Em Hờ

Tới phủ Thủ Bị, hai người xuống ngựa, Trương Thắng chạy vào thưa với Xuân Mai là đã tìm được Kính Tế mời về phủ. Xuân Mai bảo Trương Thắng dọn cho Kính Tế một phòng riêng để ở, sai a hoàn nấu nước thơm cho Kính Tế tắm gội, lại lấy ra một bộ quần áo, một cái mũ mới, một đôi giày mới, bảo a hoàn đem tới cho Kính Tế thay.

Lúc đó Chu Thủ bị đang làm việc tại công đường. Xuân Mai trang điểm thật đẹp rồi cho mời Kính Tế vào hậu đường.

Kính Tế tắm rửa sạch sẽ, ăn mặc bảnh bao rồi vào lạy bốn lạy, vái tám vái mà chào. Xuân Mai mời ngồi. Đồi bên rơi lệ kể lể nỗi niềm trong những ngày ly biệt.

Chuyện trò một lát, Xuân Mai đề phòng chồng nghi ngờ, bèn nhìn xung quanh, thấy vắng người, thì thấp giọng dặn:

- Tôi dặn chàng điều này, nên nhớ kỹ, lão gia có hỏi thì phải nói chàng là em cô cậu của tôi, tôi lớn hơn chàng một tuổi, sinh ngày hai mươi lăm tháng tư, giờ Ngọ.

Kính Tế gật đầu:

- Tôi nhớ rồi.

A hoàn đem thêm trà ra, Xuân Mai mời Kính Tế uống thêm rồi hỏi:

- Tại sao có một đạo lại xuất gia làm đạo sĩ vậy?

Kính Tế còn đang lúng túng, chưa biết trả lời sao thì Xuân Mai lại nói:

- Hồi đó biết cứu cứu là thân thích của tôi thì lão gia đây hối hận lắm, tha ra ngay. Đáng lẽ hồi đó tôi muốn mời cậu vào gặp mặt, nhưng hiềm vì Tuyết Nga đang là gia nhân trong nhà này, sợ không tiện. Nay thì tôi đã đuổi Tuyết Nga đi rồi, nên mới sai Trương Thắng tìm cậu. Tìm khắp nơi trong bao ngày cũng không gặp, ngờ đâu cậu lại

làm công ở chùa Thủy Nguyệt. Tại sao lại đến nông nỗi ấy?

Kính Tế buồn rầu đáp:

- Thư thư đã hỏi thì tôi chẳng dám giấu, nhưng câu chuyện dài lắm. Từ khi thư thư ra đi, tôi định cưới Kim Liên, nhưng lại gặp đúng lúc phụ thân tôi từ trần ở Đông Kinh, tôi về đây trễ quá, vì Kim Liên đã bị tên Võ Tông sát hại. Sau biết là Kim Liên được thư thư thương tình cho chôn cất tại chùa Vĩnh Phúc, tôi có tới thắp hương đốt vàng. Tiếp đó thì mẫu thân tôi cũng tạ thế, vừa tang ma xong thì bị tên bạn lừa hết vốn liếng. Sau đó thì Đại Thư chết, rồi bị con dâm phụ mẹ kết Đại Thư làm đơn tố cáo là tôi cố sát vợ, do đó mới bị đem tới đây, bị giam, bị đánh khổ cực trăm điều. Nhà cửa bán hết, của cải sạch trơn, may nhờ có người bạn cũ của phụ thân tôi là Vương lão bá giúp đỡ, đưa tôi vào miếu của Nhiệm đạo sĩ tu hành cho yên thân. Nào ngờ tôi lại bị bọn côn đồ hành hung rồi trói dẫn tới phủ đây. Sau khi ở đây ra, tôi tìm đến người thân thì người thân lánh mặt, tìm về bằng hữu thì bằng hữu đuổi xô, không biết tựa nương nhờ vả vào đâu, phải tìm vào làm công cho nhà chùa. Không ngờ lại được thư thư đoái tưởng mà cho Trương Thắng đi tìm, hôm nay nhờ vậy mà mới được thấy mặt thư thư, thật là đúng như chết đi mà được cứu sống vậy.

Nói tới đây thì thương tâm, hai hàng nước mắt rùng rùng.

Hai người đang hàn huyên trò chuyện thì gia nhân vén màn lên, Chu Thủ bị bước vào. Kính Tế vội quỳ xuống sụp lạy. Chu Thủ bị hoảng lên, vội bước tới nâng dậy chào hỏi rồi bảo:

- Lúc trước tôi không được biết cứu cứu nên bọn thuộc hạ của tôi mới dám làm phiền, xin cứu cứu chớ giận.

Kính Tế vòng tay đáp:

- Tôi bất tài vô đức nên mới phải thọ nhục. Từ đó tới nay cũng không có lẽ tới thăm, cúi xin tha thứ.

Nói xong lại sụp lạy. Chu Thủ bị lại lật đặt nâng dậy mời ngồi. Kính Tế không dám ngồi đối diện, chỉ kéo cái đôn ngồi ghé một bên. Gia nhân đem trà lên. Chu Thủ bị mời Kính Tế rồi hỏi:

- Năm nay cứu cứu được bao nhiêu tuổi, sao tôi không được biết cứu cứu, mà tại sao lại xuất gia vậy?

Kính Tế đáp:

- Tiểu đệ năm nay hai mươi bốn tuổi, kém thư thư đây một tuổi, thư thư sinh giờ Ngọ ngày hai mươi lăm tháng tư. Nhân vì phụ mẫu qua đời sớm, gia sản tan tác, tiện nội cũng từ trần, nên buồn mà xuất gia, do đó không biết là thư thư đây đã về quý phủ, nên không tới mừng được, thật là thất lễ.

Chu Thủ bị nói:

- Từ sau ngày cứu cứu rời phủ này thì thư thư đây suốt ngày buồn rầu. Tôi đã có cho gia nhân tìm cứu cứu khắp nơi mà không gặp, nào ngờ hôm nay lại được hội diện như thế này, thật là tam sinh hữu hạnh.

Thật ra, trước đây Chu Thủ bị với Tây Môn Khánh là chỗ tương giao, thường hay lui tới, nếu để ý, Chu Thủ bị có thể nhận ra Kính Tế, nhưng Chu Thủ bị là người thật thà hiền lành, tuy tới nhà Tây Môn Khánh luôn nhưng chẳng bao giờ để ý tới những người trong nhà, do đó không nhận ra được. Vả lại, lần đầu gặp Kính Tế thì thấy là đạo sĩ, dù có gặp mặt, nhưng cách ăn mặc khác đi thì cũng khó nhận ra. Chính vì vậy mà bây giờ Chu Thủ bị mới bị hai người toa rập lừa dối dễ dàng, làm sao Chu Thủ bị ngờ được rằng Kính Tế chính là con rể của Tây Môn Khánh, lại đã từng dan díu ăn nằm với vợ mình, mà chỉ yên trí Kính Tế là em con cô con cậu của Xuân Mai.

Qua vài tuần trà, vài câu chuyện, Chu Thủ bị quát gia nhân a hoàn dọn tiệc. Chỉ chốc lát, bàn tiệc thịnh soạn đã được bày xong, cao lương mỹ vị chắt bần, bình ngọc chén vàng la liệt, Chu Thủ bị đích thân rót rượu mời Kính Tế. Ba người vui vẻ ăn uống cho tới chiều, khi trong nhà lên đèn mới dứt.

Chu Thủ bị sai đại quản gia Chu Nhân dọn dẹp thư phòng ở phía tây cho Kính Tế nghỉ ngơi, nơi đây giường màn chần gối sẵn sàng, tất cả đều do Xuân Mai đích thân xem lại. Xuân Mai cũng chọn một bộ quần áo lụa để Kính Tế thay, lại sai một tiểu gia nhân là Hy Nhi túc trực hầu hạ.

Hàng ngày, cứ tới giờ cơm, Xuân Mai lại sai a hoàn tới mời Kính Tế vào hậu đường cùng ăn.

Thế mới biết:

Một sớm một chiều thời vận đến Chuyện này chuyện khác chẳng do người.

Quang âm thấm thoát, thời gian đi tựa tên bay. Kính Tế ở tại phủ Thủ Bị đã được hơn một tháng.

Hôm đó là ngày hai mươi lăm tháng tư, sinh nhật của Xuân Mai, Nguyệt nương cho người đem lễ vật tới mừng, gồm hoa quả bánh trái mấy mâm, hai cặp gà, hai cặp vịt và một vò rượu. Đại An đem lễ vật và thiếp tới.

Chu Thủ bị ngồi trên đại sảnh thì gia nhân vào thưa:

- Tây Môn phu nhân cho người đem lễ tới.

Rồi Đại An bước lên đưa thiếp mà lạy chào. Chu Thủ bị đọc thiếp rồi bảo:

- Cảm tạ phu nhân người đã phí tâm.

Đoạn quay lại bảo gia nhân:

- Cất lễ vật đi, đem trà ra rồi cầm thiếp ngay vào trình cho cữu cữu nhờ cữu cữu viết thiếp cảm tạ, nhớ lấy một cái khăn tay và ba tiền ra đây để ta thưởng cho gia nhân của Tây Môn phu nhân.

Nói xong dặn Đại An ngồi lại uống trà, rồi đứng dậy mặc áo bước ra. Đại An đứng vợ vẫn trên đại sảnh, tay cầm chung trà, mắt nhìn lơ đãng ra ngoài để chờ hồi thiếp. Bỗng Đại An thấy từ dãy nhà phía tây, một thanh niên bước ra, đội mũ thư sinh, mặt áo sa xanh, đưa hồi thiếp và tiền thưởng cho một gia nhân, sau đó quay vào ngay. Đại An giật mình nghĩ thầm:

- Quái lạ, sao lại có chuyện này, người vừa rồi sao giống cậu Kính Tế

quá.

Nhưng làm sao cậu ta lại ở đây?

Đang nghĩ ngợi thì gia nhân tới đưa tiền thưởng, khăn thưởng và hồi thiếp cho Đại An để đem về cho chủ. Tấm thiếp viết: "Chu môn Bàng thị bái tạ".

Đại An đem thiếp về đưa cho chủ. Nguyệt nương coi thiếp xong hỏi:

- Người không gặp phu nhân Xuân Mai sao?

Đại An đáp:

- Cô Xuân Mai thì không thấy, chỉ thấy cậu ấy mà thôi.

Nguyệt nương cười:

- Thằng khỉ ăn nói hay nhỉ, cậu nào vào đây, Chu lão gia là người có tuổi rồi, dù là chồng Xuân Mai mà cũng không được gọi là cậu mới phải.

Đại An vội nói:

- Tôi đâu có nói là Chu lão gia, cậu ấy là cậu Kính Tế nhà mình cơ mà.

Lúc tôi tới thì chỉ có Chu lão gia ở đại sảnh. Tôi bước lên đưa thiếp rồi lạy chào.

Lão gia coi xong nói là cảm tạ Đại nương đã phí tâm, rồi sai gia nhân đem trà cho tôi uống. Chu lão gia lại bảo gia nhân vào nói với "cữu cữu" viết hồi thiếp và lấy tiền thưởng cho tôi. Nói xong thì Chu lão gia mặc áo bước ra, không biết là có việc đi đâu. Tôi đứng trên đại sảnh mà chờ, lát sau thấy từ hậu đường một người bước ra đưa thiếp và tiền thưởng cho một gia nhân để tới đưa lại cho tôi.

Tôi nhìn kỹ thì đúng là cậu Kính Tế chứ không còn ai vào đó nữa.

Nguyệt nương cau mày:

- Thằng khốn ăn nói hàm hồ thế nào chứ làm gì có chuyện đó. Tên Kính Tế lưu lạc khổ cực, không chết rét thì cũng chết đói lâu rồi, sao lại ở trong phủ Chu lão gia được, mà nó ở đó làm gì? Chẳng lẽ Chu lão gia hay Xuân Mai lại nuôi nó.

Đại An nói:

- Xin Đại nương đừng mắng oan tôi, tôi nhìn kỹ lắm, không thể nào lầm lẫn được. Mà dù cậu Kính Tế có thay hình đổi dạng thế nào tôi cũng nhìn ra, chứ đừng nói là rõ ràng ban ngày ban mặt.

Nguyệt nương hỏi:

- Nó ăn mặc thế nào?

Đại An đáp:

- Đội mũ thư sinh, mặc áo sa xanh, trông sang trọng lịch sự lắm.

Nguyệt nương bảo:

- Người nói vậy chứ ta thì ta nhất định không tin. Người giống người là thường mà.

Hai chủ tớ cứ nói chuyện dây dưa.

Trong khi đó, Kính Tế viết hồi thiếp, sai đưa cho Đại An xong thì vào hậu đường thăm Xuân Mai. Xuân Mai đang ngồi trước gương trang điểm. Kính Tế đưa thiếp của Nguyệt nương cho Xuân Mai coi rồi hỏi:

- Sao bên đó lại đem lễ vật tới đây? tôi chẳng hiểu gì cả.

Xuân Mai kể lại đầu đuôi từ việc gặp Nguyệt nương ở ngoại thành trong chùa Vĩnh Phúc, tới chuyện Bình An ăn cắp đồ vật, vu oan cho chủ, rồi Ngô Tuần kiếm làm khó, Chu Thủ bị giúp đỡ, Nguyệt nương đem lễ đến tạ ơn, rồi nói thêm:

- Từ đó hai nhà thường thường đi lại thăm hỏi nhau. Hồi tháng giêng vừa rồi tôi cũng có tới thăm Tây Môn phu nhân, vừa để giỗ Tây Môn

lão gia, vừa để mừng sinh nhật Hiếu ca nhi. Hôm đó Tây Môn phu nhân có hứa là ngày sinh nhật của tôi sẽ đích thân tới đây dự tiệc mừng.

Kính Tế nghe xong lườm Xuân Mai:

- Thư thư à, thư thư còn nghĩ tới con dâm phụ đó mà giao thiệp với nó làm gì. Chính nó đã đuổi Kim Liên để nàng phải chết oan, chính nó khiến chúng mình phải xa nhau. Đáng lẽ ra là suốt đời không nên nhìn mặt, không nên tới lui mới phải, đằng này thư thư lại còn giúp đỡ cho nó nữa. Sao không để cho Ngô Điền Ân bắt thằng Đại An tới đánh đập tra khảo cho nó khai hết chuyện gian dâm ra có hơn không. Nếu con dâm phụ đó không có tình ý gì với thằng Đại An thì tại sao lại gả a hoàn thân tìn là Tiểu Ngọc cho Đại An? Nếu lúc đó mà tôi có mặt ở đây, nhất định là tôi không chịu để thư thư giúp đỡ con dâm phụ đó. Nó là kẻ thù của thư thư lẫn Kinh Liên và tôi, lui tới giao thiệp với nó làm gì?

Kính Tế nói một thôi một hồi, Xuân Mai im lặng, không nói được gì, sau mới bảo:

- Chuyện gì đã qua rồi thì cho qua đi là hơn. Vả lại tôi không còn nghĩ gì tới thù oán ngày trước nữa.

Kính Tế nói:

- Vẫn biết thư thư là người tốt, nhưng chẳng biết người ta có tốt lại với thư thư không.

Xuân Mai đáp:

- Thì người ta đã sai đem lễ vật lại đó. Vả lại người ta đem biếu, mình không nhận hay sao? Đại nương giờ này chắc là đang chờ tôi cho người đem thiệp tới mời đó.

Kính Tế bực bội:

- Mời làm gì mới được chứ? Từ nay đừng giao thiệp gì với con dâm phụ đó là hơn. Cứ mặc kệ nó.

Xuân Mai bảo:

- Không mời coi sao được, cứ gửi thiệp tới, người ta đến hay không đến là tùy ý người ta chứ mình mời thì vẫn phải mời. Nếu người ta đến thì cậu cứ tạm lánh mặt ở trong là được rồi. Sau lần này, tôi không mời mọc gì nữa.

Kính Tế vẫn còn giận, không nói gì, bỏ về thư phòng viết thiệp. Kính Tế viết xong, Xuân Mai sai gia nhân Chu Nghĩa đem thiệp tới mời Nguyệt nương.

Được thiệp mời, Nguyệt nương trang điểm lộng lẫy, ăn mặc sang trọng, ngồi một cỗ kiệu lớn, Như Ý bồng Hiếu ca nhi ngồi một cỗ kiệu nhỏ, Đại An theo hầu, chủ tớ đến phủ Chu Thủ bị.

Xuân Mai và Tôn Nhị nương khăn áo chỉnh tề nghênh tiếp Nguyệt nương vào hậu đường. Chủ khách thi lễ rồi an tọa. Đại An và Như Ý cũng lạy chào, rồi Đại An thì đứng ngoài thềm, Như Ý bồng Hiếu ca nhi đứng trong phòng, phía sau Nguyệt nương.

Kính Tế nghe nói Nguyệt nương tới thì nằm chết dí trong thư phòng, không dám lộ mặt ra ngoài.

Tại hậu đường, sau vài tuần trà, Xuân Mai cho lệnh dọn tiệc lớn, gọi hai ca nữ tới đàn hát là Hàn Ngọc Xuyên và Trịnh Kiều Nhi.

Đại An cũng được mời xuống nhà dưới ăn uống. Thấy một gia nhân từ thư phòng phía tây bước ra, Đại An gọi lại hỏi:

- Huynh đi đâu vậy?

Gia nhân nọ đáp:

- Tôi đi dọn đồ ăn cho cữu cữu.

Đại An hỏi:

- Cữu cữu đây quý tính là gì vậy?

Gia nhân đáp:

- Họ Trần.

Nói xong vào trong lấy đồ ăn.

Lát sau bưng đồ ăn trở ra để đem tới thư phòng cho Kính Tế. Đại An cũng đứng dậy đi theo gia nhân đó. Tới nơi, gia nhân vén màn lên, bước vào. Đại An nép mình ngoài thềm nhìn vào, thấy rõ ràng là Trần Kính Tế đang nằm trên giường. Gia nhân dọn đồ ăn lên bàn, Kính Tế ngồi dậy, bước tới bàn, bắt đầu ăn uống.

Đại An thấy hai năm rõ mười thì không còn hồ nghi gì nữa, vội nhẹ nhàng trở về nhà dưới ngòai ăn uống như cũ.

Tới lúc lên đèn, bữa tiệc trong hậu đường mới vãn. Nguyệt nương cáo từ lên kiệu mà về.

Đến nhà, Đại An thuật lại tất cả sự thật cho chủ nghe.

Từ đó, Xuân Mai bị Kính Tế ngăn cản, không cho giao thiệp với Nguyệt nương nữa, hai nhà trở nên lạt lẽo, không lui tới với nhau như trước.

Cũng từ đó, Kính Tế và Xuân Mai lén lút thông gian, nhưng chưa một ai hay biết. Những lúc Chu Thủ bị vì việc quan phải vắng nhà thì Xuân Mai ngang nhiên mời Kính Tế vào phòng uống rượu đánh cờ, nói cười trò chuyện, bày tiệc nguyệt hoa. Những ngày Chu Thủ bị ở nhà, Xuân Mai vẫn đích thân tới thư phòng trò chuyện cả buổi với Kính Tế. Hai người nối lại tình xưa, xem chừng còn tha thiết mặn nồng hơn trước. Xuân Mai thì chỉ cần lừa dối một mình Chu Thủ bị, vì mọi người trong nhà, dù biết cũng chẳng ai dám hé răng.

Một hôm vào tiết Đoan ngọ tháng năm, Chu Thủ bị dẫn tùy tùng tới các địa phương tra xét công việc. Xuân Mai cho dọn tiệc rượu tại ngôi nhà mát trong hoa viên, cùng Kính Tế ăn uống vui chơi. Tôn Nhị nương cũng được mời tới chung vui. A hoàn gia nhân đứng dài hai bên hầu tiệc. Thời gian này, hai a hoàn Hải Đường và Nguyệt Quế đã được nâng lên hàng hầu thiếp của Chu Thủ bị.

Xuân Mai sai hai người đàn hát trước tiệc làm vui.

Bữa tiệc kéo dài tới xế chiều, trận mưa nhẹ hạt khiến không khí mùa hè được mát mẻ, Xuân Mai nâng chén hà hoa mà mời Tôn Nhị nương liên tiếp. Chỉ lát sau, Tôn Nhị nương say mèm, phải đứng dậy cáo từ về phòng nằm nghỉ. Chỉ còn Xuân Mai và Kính Tế chén tạc chén thù.

Tới lúc lên đèn thì hai nữ mẫu Kim Quy và Ngọc Đường bỗng con Xuân Mai là Kim ca nhi đi ngủ.

Lát sau thì Kính Tế lấy cốc say rượu, về thư phòng mà nằm. Xuân Mai ngồi uống rượu mà chờ, nhưng mãi không thấy Kính Tế trở ra, bèn sai Hải Đường vào mời. Kính Tế không chịu ra, Xuân Mai bảo Nguyệt Quế:

- Người vào mời lần nữa xem sao, nếu cứu cứu không chịu ra thì người lôi cứu cứu ra cho ta. Người không lôi được cứu cứu ra đây thì ta cho đánh người mừoi bàn vả.

Nguyệt Quế tới thư phòng, đẩy cửa bước vào, thấy Kính Tế nằm yên trên giường, bèn nói:

- Phu nhân sai tôi vào thỉnh cứu cứu ra, cứu cứu không ra thì tôi bị đòn.

Kính Tế càu nhàu:

- Người bị đòn thì có ăn thua gì đến ta, ta say quá rồi, không uống được nữa.

Nguyệt Quế sấn ngay lại lôi Kính Tế dậy mà nói:

- Cứu cứu không dậy thì tôi lôi dậy xem cứu cứu có chịu đi hay không cho biết.

Kính Tế giả vờ nửa say nửa tỉnh, nửa đùa nửa thật giờ tò trên hoa gheo liểu. Nguyệt Quế nổi giận:

- Cứu cứu làm gì vậy? Tôi vào đây là vâng lệnh phu nhân thỉnh cứu cứu mà cứu cứu dám giờ trò bất chính đó hay sao?

Kính Tế giả là:

- Nàng ơi, xin bớt giận, nếu nàng chịu thì càng tốt đẹp chứ sao.

Nói xong dặt tay Nguyệt Quế, cùng trở ra hoa viên.

Tới trước tiệc, Nguyệt Quế nói:

- Phu nhân doạ đánh đòn nên tôi phải lòi bằng được cứu cứu ra đây.

Xuân Mai sai Hải Đường rót rượu mời Kính Tế. Hai người uống rượu mà mắt qua mày lại.

Lát sau, trời gần khuya, Xuân Mai cho đám a hoàn đi ngủ hết, chỉ còn hai hầu thiếp Hải Đường và Nguyệt Quế. Xuân Mai lại sai hai người vào trong nấu nước pha trà.

Ngoài này, Xuân Mai và Kính Tế âu yếm lả lơi. Một bên xuất thân nghèo hèn nay được giàu sang, ham trò hưởng thụ, một bên vốn là phường hiếu sắc giỏi chuyện nguyệt hoa. Một bên quen với hành động lăng lơ của chủ cũ là Kim Liên, một bên bắt chước thói đa tình của cha vợ là Tây Môn Khánh. Thôi thì ý tình dào dạt không sao kể xiết.

Đang lúc kể sai áp má như vậy thì Hải Đường bước ra đằng hắng rồi thưa:

- Mời phu nhân vào hậu phòng, ca nhi thức giấc đang khóc đòi phu nhân.

Xuân Mai quyền luyến chưa nở rời, nên nán lại mời Kính Tế vài chung nữa rồi mới chịu đứng dậy vào hậu đường với con. Kính Tế cũng ngần ngợ trở lại thư phòng.

Ngày tháng thoi đưa, ít hôm sau triều đình hạ sắc chỉ, sai Chu Thủ bị đem quân binh bản bộ hợp cùng Tri phủ Tế Châu là Trương Thúc Dạ chinh phục giặc Tống Giang ở Lương Sơn. Việc binh gấp rút, chỉ vài ngày sẽ lên đường. Chu Thủ bị dặn vợ:

- Nàng ở nhà coi sóc ca nhi, rồi nhờ mai mối tính chuyện hôn nhân cho cữu cữu. Phen này đánh giặc, tôi sẽ ghi tên cữu cữu trong quân, nếu mã đáo thành công, tâu lên thánh thượng thì cữu cữu cũng được một chức quan, nàng chắc cũng vui mừng.

Xuân Mai nhất nhất vâng dạ.

Chu Thủ bị kiểm điểm binh mã xong thì kéo quân đi, gia nhân Chu Nhân được đi theo hầu. Trương Thăng và Lý An ở lại coi sóc việc phủ.

Ít hôm sau, Xuân Mai cho gọi Tiết tẩu đến bảo:

- Lúc lâm hành, lão gia có dặn ta phải lo việc hôn nhân cho cữu cữu, vậy nhờ tẩu tẩu tìm giùm cho một nơi môn đăng hộ đối, xinh đẹp hiền lành, chừng mười sáu mười bảy tuổi là được. Nhớ là phải xinh đẹp thông minh lanh lợi đấy.

Tiểu tẩu đáp:

- Tôi hiểu rồi, phu nhân không cần dặn nhiều. Tính nét cữu cữu thế nào tôi đã biết, đến ngay Tây Môn Đại thư đẹp để là thế mà cữu cữu còn chưa vừa bụng nữa là.

Xuân Mai cười:

- Nếu tìm người không đẹp thì không xứng đáng làm em dâu của ta đâu.

Nói xong gọi a hoàn đem trà ra mời. lát sau thì Kính Tế bước vào. Tiết tẩu đứng dậy vài chào nói:

- Chào cậu, lâu quá không gặp cậu, bây giờ biết cậu ở đây, tôi mừng lắm.

Vừa rồi phu nhân có sai tôi tìm người đẹp để xứng đáng để lo chuyện hôn nhân cho cậu đấy, cậu định đền ơn tôi thế nào đây?

Kính Tế xịu mặt xuống không trả'p. Tiết tẩu bảo:

- Lạ nhỉ, chuyện vui mừng mà sao cậu chẳng nói chẳng rằng vậy?

Xuân Mai bảo:

- Tẩu tẩu đừng gọi bằng cậu nữa, bây giờ không phải là ngày trước, nên kêu bằng cữu cữu mới phải.

Tiết tẩu lật đật đáp:

- Chết, thật tôi vụng về quá, cái miệng tôi thật đáng bị vả, vâng thì từ nay tôi xin gọi là cữu gia.

Kính Tế bật cười:

- Vậy mới là hợp ý ta.

Tiết tẩu vừa tát vào miệng mình vừa nói:

- Cái miệng này thật không biết ăn nói giữ gìn hết, khiến cữu gia đây phiền hạ.

Xuân Mai và Kính Tế cười nghiêng ngả. Xuân Mai sau đó sai Nguyệt Quế dọn rượu thịt ra khoản đãi Tiết tẩu. Tiết tẩu ăn uống no say rồi nói:

- Để tôi ráng tìm một người thật xinh đẹp xứng đáng với cữu gia đây rồi sẽ tới trình phu nhân và cữu gia.

Xuân Mai dặn:

- Không cần giàu có sang trọng gì hết, không cần đồ đạc của cải đem theo, chỉ cần thật đẹp là được, không đẹp thì không thể vào phủ này đâu.

Tiết tẩu đáp:

- Tôi hiểu rồi, xin phu nhân và cữu gia cứ tin cậy nơi tôi.

Kính Tế bước ra, về thư phòng. Tiết tẩu hỏi nhỏ Xuân Mai:

- Cậu Kính Tế tới đây bao giờ vậy?

Xuân Mai kể hết đầu đuôi cho Tiết tẩu nghe, không giấu chuyện gì, đoạn nói:

- Bây giờ ta cho tìm về, nhận là em họ của ta.

Tiết tẩu nheo mắt cười:

- Hay lắm hay lắm, phu nhân quả là có mắt tinh đời.

Đoạn hỏi:

- Hôm trước, sinh nhật phu nhân, nghe nói là Đại nương có tới đây dự tiệc phải không?

Xuân Mai đáp:

- Đại nương cho người đem lễ vật tới nên ta mời gửi thiệp mời đến dự tiệc.

Tiết tẩu nói:

- Hôm đó không phải là tôi dám quên sinh nhật của phu nhân, nhưng vì bận rộn quá, muốn lại lạy mừng mà không thể lại được.

Đoạn hỏi:

- Hôm đó Trần cứu cứu có ra gặp mặt Đại nương không?

Xuân Mai đáp:

- làm gì có chuyện đó, đến việc mời Đại nương tới đây mà cậu Kính Tế cũng không chịu nữa là, cũng vì chuyện đó mà tôi và cậu ta lời qua tiếng lại đó.

Cậu ta còn trách tôi là đã giúp đỡ Đại nương, đáng lẽ để mặc cho Ngô Diễn Ân làm khó Đại nương mới phải, vì trước kia Đại nương đối xử với cậu ta chẳng ra gì.

Tiết tẩu nói:

- Vậy đâu được, gì thì gì chứ chuyện thù oán cũ nên quên đi mới phải.

Hành động như phu nhân đây mới là cao quý.

Xuân Mai nói:

- Thì phải vậy chớ sao, người ta đã đem lễ tới, mình không mời coi sao được. Người ta đã mang tiếng là bất nhân, chẳng lẽ ta đây mang tiếng bất nghĩa hay sao?

Tiết tẩu bảo:

- Lòng dạ phu nhân quảng đại như vậy, hèn gì phu nhân được hưởng phúc lớn như thế này.

Chuyện trò thêm vài câu nữa thì Tiết tẩu cáo từ mà về.

Hai hôm sau, Tiết tẩu tới nói:

- Nhà Chu Thiên hộ trong thành này có một vị tiểu thư, năm nay mới mười lăm tuổi, cực kỳ xinh đẹp, nhưng hiềm là mất mẹ từ nhỏ.

Xuân Mai chê còn nhỏ quá. Tiết tẩu lại nói:

- Nếu vậy thì đưa con gái thứ nhì của Ứng Bá Tước, năm nay hai mươi hai tuổi, cũng xinh đẹp lắm.

Nhưng lúc đó Bá Tước cũng đã chết rồi, Xuân Mai sợ rằng chẳng còn gì để lại cho con gái đem về nhà chồng, nên không thuận.

Mấy hôm sau, Tiết tẩu lại tìm đến, đưa ra một vuông đoan đại hồng, trên ghi: "Con gái Cát viên ngoại, sinh giờ Tý ngày rằm tháng mười một năm Dậu".

Đoạn nói:

- Người này thì chẳng những rất xinh đẹp mà tính tình ôn nhu hiền

hậu, năm nay mới hai mươi tuổi, giỏi chuyện may vá thêu thùa, ngôn công dung hạnh thật hoàn toàn, cha mẹ lại còn đầy đủ, gia tư giàu có, hiện đang có một cửa tiệm buôn tơ lụa rất lớn tại huyện này, thường đi buôn hàng từ Tô Châu, Hàng Châu và Nam Kinh của cải đem về nhà chồng chắc là nhiều.

Xuân Mai bảo:

- Nếu quả như vậy thì nên lo đám này đi.

Tiết tẩu vội ba chân bốn cẳng tới thông báo cho gia đình Cát viên ngoại.

Thật là:

Dầu mong lựa được người nhan sắc, Cũng phải tùy theo sự mối manh.

Chuyện nhân duyên, dù là cách xa thiên ý, nhưng nếu thành tựu thì chỉ trong một sớm một chiều. Được Tiết tẩu tới thông báo, Cát viên ngoại mừng lắm, nhờ thêm một bà mai họ Trương, cho theo Tiết tẩu tới phủ Chu Thủ bị để bàn tính.

Sau đó Xuân Mai cho soạn lễ vật rất hậu, sai Tôn Nhị nương ngồi kiệu tới nhà Cát viên ngoại xem mặt cô dâu.

Tôn Nhị nương trở về nói:

- Quả là trang tuyệt sắc, rõ ràng là đoá hoa quý xinh tươi, xứng đáng lắm, gia đình bên đó cũng giàu có nữa.

Xuân Mai liền chọn ngày tốt làm lễ hỏi, gồm mười sáu mâm bánh trái phẩm vật, bốn vò rượu, hai con dê, một mâm nữ trang các loại, bốn bộ y phục bốn mùa cùng hai chục lạng bạc, cho đem dâng gái.

Thầy bói cho biết ngày mồng tám tháng sáu là ngày tốt, nên làm đám cưới. Xuân Mai lại hỏi Tiết tẩu:

- Bên nhà gái có cho a hoàn theo không?

Tiết tẩu đáp:

- Cửa cải đem theo thì nhiều, nhưng không có a hoàn theo, vì nhà người ta tuy giàu có, nhưng là nhà buôn bán, không nuôi nhiều gia nhân đầy tớ.

Xuân Mai bảo:

- Nếu vậy thì nhờ tẩu tẩu tìm mua cho ta một đứa a hoàn chừng mười ba mười bốn tuổi để hầu hạ cứu cứu.

Tiết tẩu đáp:

- Được rồi, có ngay. Ngày mai tôi sẽ dẫn tới.

Nói xong cáo tỵ.

Hôm sau, Tiết tẩu dẫn một đứa a hoàn tới nói:

- Đây là đứa a hoàn lúc trước hầu hạ con trai của thương gia Hoàng Tứ.

Chẳng hiểu Hoàng Tứ làm ăn buôn bán ra sao, vì chuyện tiền bạc thế nào mà bị bắt lên quan, giam giữ cả năm nay, bây giờ gia sản khánh tận, nhà cửa cũng bán hết, Lý Tam cũng bị tố cáo, nhưng đã chết, nên con trai là Lý Mạnh phải ở tù thay cha. Còn con Lai Bảo là Tăng Bảo hiện cũng lưu lạc, làm đầy tớ cho người ta, Lai Bảo thì bây giờ đổi tên là Thang Bảo rồi.

Xuân Mai gật đầu hỏi:

- Thì ra con a hoàn này trước ở cho Hoàng Tứ, bây giờ đòi bao nhiêu đây?

Tiết tẩu đáp:

- Hoàng Tứ trong nhà giam cầm tiền, nên chỉ bán với giá bốn lạng rưỡi mà thôi.

Xuân Mai bĩu môi:

- gì mà tới bốn lạng rượu, thôi để cho ta ba lạng rượu đi.

Nói xong sai lấy ba lạng rượu ra trả cho Tiết tẩu, lại sai làm giấy tờ dâng hoàng, đổi tên đứa a hoàn này là Kim Tiên.

Thấm thoát đã tới ngày mồng tám tháng sau, Xuân Mai đội mũ thủy phụng, mặc áo gấm đại hồng, đeo dây lưng kim nhưỡng bích ngọc, ngồi trên đại kiệu, tới nhà Cát viên ngoại đón dâu. Kính Tế cưỡi bạch mã theo sau. quân hầu tiền hô hậu ứng.

Hoàn cảnh Kính Tế lúc đó thật là:

Hạn hán gặp mưa lớn
Tha hương gặp cố tri.

Đêm động phòng hoa chúc,
Thua gì lúc vinh quy.

Đám rước dâu trở về phủ Thủ Bị, tới cổng thì hạ kiệu, cô dâu xinh đẹp tuyệt vời, ăn mặc sang trọng, trang điểm lộng lẫy, bước xuống kiệu và được dẫn vào lễ đường tế lạy trời đất, sau đó thì tiệc tùng, cuối cùng là giây phút động phòng.

Đêm đó Kính Tế và Cát tiểu thư vui vầy không sao kể xiết.

Liên trong ba hôm sau, Xuân Mai cho soạn tiệc lớn khoản đãi tất cả thân bằng quyến thuộc của hai họ.

Từ đó, Kính Tế có vợ, Xuân Mai lại càng ngang nhiên thông gian mà không nề nang e dè gì. Ngày ngày, cả hai vợ chồng Kính Tế đều vào hậu đường cùng ăn cơm với Xuân Mai, riêng Cát tiểu thư và Xuân Mai thì thân thiết lắm.

Đám a hoàn đầy tớ tuy phong phanh biết chuyện nhưng chẳng ai dám hé môi.

Vợ chồng Kính Tế được Xuân Mai cho ở gian nhà phía tây, sau thư phòng.

Nơi đó đồ đạc sang trọng, trang hoàng lộng lẫy, mà Kính Tế ra thư phòng làm việc cũng tiện. Kính Tế từ đó chuyên lo việc ghi chép, viết

lách và giao dịch cho phủ Thủ Bị.

Xuân Mai cũng hay lui tới thư phòng trò chuyện cùng Kính Tế. Hai người lả lơi âu yếm, rồi bày chuyện gió trăng, lúc thì ở thư phòng, lúc thì ngay trong phòng Xuân Mai.

Cuộc sống của Kính Tế thật vô cùng sung sướng đầy đủ...

Hồi 44

Gặp Người Lá Gió Cành

Sau đó ít lâu, Chu Thủ bị cùng Tri phủ Tế Nam là Trương Thúc Dạ bắt được ba mươi sáu người trong đám giặc Tống Giang ở Lương Sơn, lại chiêu hàng được hơn một vạn giặc, địa phương được yên ổn, tin thắng trận được tâu về triều.

Tri phủ Trương Thúc Dạ được thăng chức Ngự sử Sơn đông An phủ Đại sứ, còn Chu Thủ bị được thăng chức Tế nam Bình mã Chế trí. Các bộ hạ tòng chinh mỗi người được thăng một cấp. Chu Thủ bị tâu công cho Kính Tế, Kính Tế được thọ chức Tham mưu, lương mỗi tháng là hai thạch gạo, sống đời vinh hoa phú quý.

Trung tuần tháng mười, Chu Thủ bị dẫn binh mã về, sai người báo tin mừng cho Xuân Mai biết. Xuân Mai vui mừng vô tận, sai Kính Tế cùng Trương Thắng, Lý An dẫn gia nhân ra ngoại thành nghênh tiếp.

Trong khi đó thì Xuân Mai cho dọn tiệc lớn tại đại sảnh. Quan lại các cấp trong phủ huyện kéo nhau tới đưa lễ vật tấp nập.

Binh mã đưa Chu Thủ bị về tới phủ. Chu Thủ bị xuống ngựa vào phủ.

Xuân Mai và Tôn Nhị nương ra lạy chào. Kính Tế mặc phẩm phục, mũ áo xênh xang, cùng vợ là Cát thị ra lạy chào. Gia nhân lớn nhỏ trong phủ cũng sắp hàng ra ngoài thêm mà lạy mừng. Chu Thủ bị thưởng cho vợ chồng Kính Tế mỗi người một bộ quần áo và mười lạng bạc. Gia nhân lớn nhỏ cũng được thưởng.

Tiếp đó là tiệc tẩy trần. Cả phủ nhộn nhàng vui vẻ. Tối hôm đó, Chu Thủ bị cùng Xuân Mai uống rượu tại phòng riêng, hàn huyên sau ít ngày xa cách.

Xuân Mai nói:

- Vì chuyện hôn nhân của em tôi mà phải tốn kém ít nhiều.

Chu Thủ bị bảo:

- Không sao, em nàng tôi đây thì phải lo cho nó thành gia thất tử tế, có tốn kém ít nhiều cũng không đáng ngại. Em nàng chứ có phải người ngoài đâu.

Xuân Mai nói:

- Nay em tôi lại được chàng lo bề công danh cho như vậy thì quả là đầy đủ quá rồi, nó cũng sung sướng một đời.

Chu Thủ bị nói:

- Sắc chỉ triều đình chỉ ít ngày nữa là tới, tôi sẽ phải tới phủ Tế Nam nhậm chức mới, nàng ở nhà coi sóc việc nhà, rồi bảo cứu cứu cùng với một quản lý nào đó lo việc buôn bán, nàng bỏ tiền ra mà kiếm lời. Bảo cứu cứu làm sổ sách cho phân minh, tiền vốn tiền lời cho rõ ràng là được.

Xuân Mai nói:

- Chàng dạy rất phải.

Trò chuyện một lúc thì hai vợ chồng đi nghỉ.

Thượng tuần tháng mười một, Chu Thủ bị cho sửa soạn hành lý rồi đem Trương Thắng, Lý An theo tới phủ Tế Nam nhậm chức mới. Chu Nhân, Chu Nghĩa ở nhà coi nhà, Kính Tế tiễn Chu Thủ bị ra ngoài thành rồi mới quay về.

Xuân Mai bảo Kính Tế:

- Lão gia dặn là cậu phải tìm một người quản lý để làm ăn buôn bán để kiếm thêm lợi tức mà chi dùng trong nhà.

Kính Tế mừng lắm, để ý tìm người giúp mình buôn bán.

Một hôm, đang đi ngoài đường, tình cờ Kính Tế gặp một người bạn cũ là Lục Bình Nghĩa. Bình Nghĩa thấy Kính Tế thì vài chào nói:

- Lâu lắm không gặp huynh.

Kính Tế đứng lại chào hỏi rồi đáp:

- Tôi lúc trước vì vợ chết, gặp chuyện thừa kiện lên quan, lại bị tên Dương Quang Ngạn lừa hết vốn liếng, khiến tôi phải sống nghèo nàn cực khổ, nhưng bây giờ thì khá rồi. Ấy cũng là nhờ chị tôi hiện là phu nhân của Chu Thủ bị lão gia, hiện tại tôi cũng tục huyền rồi. Lại có quan chức, hiện tôi làm chức Tham mưu. Nay tôi đang định tìm một người quản lý, trông coi việc buôn bán, ngặt là giờ này tìm chưa ra.

Lục Bình Nghĩa nói:

- Tên Dương Quang Ngạn sau khi lừa huynh thì làm quản lý cho một người họ Tạ, hiện mở tiệm rượu tại bến Lâm Thanh, lại làm thêm nghề dặt mối cho các ca nhi kỹ nữ nên bây giờ cũng khá giả lắm. Hắn mặc áo tốt suốt ngày rượu thịt, chừng năm ba ngày thì cưới lừa tới tiệm tính toán tiền lời, bạn bè cũ bị gạt ra hết, hắn chẳng thèm ngó ngang tới ai. Em hắn ở nhà thì mở sòng bạc, lại tổ chức đá gà đua chó không ai dám đụng chạm tới.

Kính Tế nói:

- Năm ngoái tôi có tình cờ gặp hắn, nhưng hắn trở mặt đánh chửi tôi. Lần đó may tôi nhờ một người bạn tới can thiệp chứ không thì bị nó đánh chết rồi, bây giờ tôi hận nó tới xương tủy.

Nói xong Kính Tế kéo Lục Bình Nghĩa vào một quán rượu, gọi rượu thịt cùng ăn uống.

Kính Tế hỏi:

- Bây giờ phải đối phó với thằng Quang Ngạn thế nào để rửa được mối hận của tôi?

Lục Bình Nghĩa nói:

- Người ta thường bảo, không hạ độc thủ không phải trượng phu, nay nếu mình nói năng tử tế thì không đời nào hắn chịu nghe. Bây giờ huynh không phải lo gì, cứ làm một lá đơn, bắt nó phải bồi thường tiền bạc hàng hoá đã sang đoạt của huynh lúc trước, như vậy tức là

huynh đoạt được tiệm rượu của nó hiện nay, rồi bỏ thêm ít tiền sửa sang thêm thất cho lớn ra, rồi tôi tới nói với Tạ Tam ca, cùng trông nom việc buôn bán cho huynh. Năm ba ngày, huynh chỉ việc tới đó một lần để tính toán sổ sách. Như vậy thì hàng tháng xoàng ra huynh cũng có cả trăm lạng bạc lợi tức. Buôn bán nào cho bằng, huynh thử nghĩ xem.

Kính Tế nghe nói mừng lắm bảo:

- Nếu quả được như vậy thì để tôi về nói lại với thư thư tôi và thư phu tôi đã. Nếu việc này thành thì chắc chắn là huynh và Tạ Tam ca sẽ là quản lý cho tôi.

Bàn định xong, Kính Tế trả tiền rượu, cùng Bình Nghĩa bước ra.

Tới đường, Kính Tế dặn:

- Lục huynh à, phải nên kín miệng mới được.

Lục nhị lang đáp:

- Tôi hiểu rồi, huynh cứ yên tâm.

Nói xong hai người chia tay.

Kính Tế về phủ kể hết lại cho Xuân Mai nghe, Xuân Mai bảo:

- Nhưng bây giờ lão gia không có nhà thì làm sao?

Gia nhân già là Chu Trung đứng bên thưa:

- Không sao, cứu cứu làm đơn, ghi rõ số tiền tài hoá vật bị sang đoạt, rồi kèm tám thiệp của lão gia, bỏ hết vào phong bì, tôi sẽ đem tới sở Đề hình, nhờ bắt tên họ Dương đó, đánh cho một trận mà tra hỏi, nhất định nó phải bồi thường.

Kính Tế bảo:

- Vậy thì hay lắm.

Nói xong mừng rỡ viết đơn, kèm theo một tấm thiệp của Chu Thủ bị, bỏ tất cả vào phong bì tử tế rồi sai Chu Trung đem tới viện Đề hình.

Tới nơi thì hai vị quan trong viện cũng vừa đăng đường xét việc. Lĩnh hầu thưa:

- Chu gia ở Soái phủ sai người đem thư tới.

Hà Thiên hộ cùng Trương Nhị, lúc đó đã là Phó Thiên hộ, cho gọi Chu Trung vào hỏi thăm về việc thăng chức của Chu Thủ bị. Chu Trung thưa lại đầu đuôi. Sau đó hai người mở phong bì ra coi, thấy đơn và thiệp, lập tức hạ trát tìm bắt Dương Quang Ngạn, tức Dương đại lang. Đoạn viết thiệp hồi báo, đưa cho Chu Trung mà bảo:

- Người về thưa lại với phu nhân là để chúng ta ở đây bắt tên họ Dương trả lại tiền bạc đầy đủ, rồi sẽ cho người tới lãnh về.

Chu Trung cảm thiệp về thưa lại với Xuân Mai:

- Nhị vị Đề hình cho trát truy tầm tên họ Dương ngay, lại nói rằng khi nào nó bồi thường tiền bạc đầy đủ thì mình sẽ tới lãnh về.

Kính Tế cảm thiệp coi thấy ghi tên Hà Thiên hộ và Trương Nhị thì mừng lắm. Hai ngày sau, cả hai anh em Dương Quan Ngạn và Dương Nhị Phong đều bị bắt giải về viện Đề hình. Hai quan Đề hình cứ y theo đơn của Kính Tế mà thẩm tra. Anh em họ Dương bị đánh đập tra khảo chết đi sống lại, phải sai người nhà vợ vét tiền bạc, bán đồ đạc của cải, được ba trăm năm chục lạng, lại có một trăm xấp vải, đồ đạc trong tủu điểm đáng giá năm chục lạng, để lo bồi thường cho Kính Tế. Nhưng trong đơn, Kính Tế đòi chín trăm lạng, như vậy là vẫn còn thiếu nhiều. Anh em họ Dương phải bán cả nhà cửa đất đai, gia tài khánh tận, mới trả đủ cho Kính Tế.

Kính Tế sau khi đoạt được tủu điểm của Dương Quan Ngạn, lại có thêm nhiều tiền, liền cho Tạ Tam trông coi. Lại bỏ ra thêm ngàn lạng, đưa cho Lục nhị lang để sửa sang khuếch trương tủu điểm, tạo thành một đại tủu lầu nguy nga trắng lệt, đủ các món sơn hào hải vị.

Trung tuần tháng giêng thì Kính Tế tới làm lễ khai trương. Từ đó mỗi ngày có thể lời tới năm chục lạng. Mỗi việc đều trong tay Tạ Tam và

Lục Nhị lang. Hai người dành riêng một căn phòng trên lầu, trần thiết đẹp để dùng làm nơi nghỉ ngơi vui thú. Ca nữ Trần Tam Nhi cũng thường lui tới.

Một hôm, vào thượng tuần tháng ba, tiết xuân êm đẹp, cảnh vật xinh tươi, liễu rũ bên đường, hoa vương ngoài ngõ. Kính Tế ngồi trên tửu lầu nhìn ngắm cảnh sinh hoạt tấp nập nhộn nhịp bên dưới. Lát sau Kính Tế lại quay nhìn bến sông phía sau tửu lầu, thấy hai chiếc thuyền lớn cập bến. Bốn năm người lục lợng chuyển những rương đồ đạc vào những căn phòng trong bên dưới tửu lầu.

Trên thuyền lại có một người đàn bà trạc tuổi trung niên nhưng nhan sắc mặn mà, ăn mặc sang trọng, bên cạnh lại có một thiếu nữ trẻ trung xinh đẹp, chỉ khoảng hai mươi tuổi, cả hai đứng trông coi việc vận chuyển các rương đồ đạc, rồi sau cùng vào tửu lầu.

Kính Tế quay hỏi Tạ Tam:

- Ai vậy? Sao lại phải ghé đây?

Tạ Tam đáp:

- Hai người này từ Đông Kinh tới, hiện chưa có nơi trú ngụ, phải ở tạm tại đây vài ngày. tôi cũng đang định thưa với quan nhân thì quan nhân đã hỏi.

Kính Tế đang giận chưa biết nói gì thì thiếu nữ trẻ lúc nãy đã bước tới vái chào cung kính mà nói:

- Xin quan nhân bớt giận, đó không phải là lỗi của quản lý đây mà là lỗi của chúng tôi. Chúng tôi tới đây không kịp kiếm nơi ở nên phải tạm trú tại đây, lại vì mới tới nên chưa kịp thông báo với quan nhân. Chúng tôi xin nạp tiền phòng đầy đủ, năm ba ngày nữa sẽ dọn đi.

Kính Tế chỉ nhìn thiếu nữ từ đầu đến chân mà không nói gì. Thiếu nữ cũng đưa mắt liếc lại Kính Tế, bốn mắt đưa tình, hai lòng xao xuyến.

Kính Tế nghĩ thầm:

- Hình như mình đã gặp người này ở đâu rồi, trông quen quá.

Người đàn bà cũng bước tới, rồi như nhận ra Kính Tế, bèn bước tới gần hơn mà hỏi:

- Chẳng hay quan nhân đây có phải là người rể họ Trần của Tây Môn lão gia chẳng?

Kính Tế giật nảy mình hỏi:

- Nương tử là ai mà nhận được tôi?

Người đàn bà đáp:

- Chẳng giấu gì cậu, tôi là vợ của Hàn Đạo Quốc, quản lý cũ của Tây Môn lão gia. Còn đây là con gái của tôi tên Ái Thư.

Kính Tế nhớ ra Vương thị, bèn hỏi:

- Mấy người ở cả Đông Kinh kia mà, sao bây giờ lại tới đây? Còn Đạo Quốc đâu?

Kính Tế vội sai tửu bảo xuống thuyền mời Đạo Quốc lên.

Lát sau, Đạo Quốc tới vái chào, trông già hẳn đi. Đạo Quốc nói:

- Mới đây sáu đại thần tại triều đình là Thái Thái sư, Đồng Thái úy, Lý Thừa tướng, Chu Thái úy, Cao Thái úy, và Lý Thái giám bị tên học sinh tại Quốc tử giám là Trần Đông dâng biểu hạch tội, sau lại bị các quan Ngự sử đàn hạch, do đó Thánh thượng hạ chiếu bắt giam, giao cho Tam pháp ty luận tội. Cả sáu người bị đày làm lính thú ở xa cho đến suốt đời. Con trai Thái sư là Lễ bộ Thái thượng thư thì bị xử trảm, gia sản bị tịch thu, sung vào công quỹ. Vợ chồng chúng tôi và cháu Ái Thư đây phải tìm về huyện Thanh Hà để tìm người em chúng tôi là Hàn Nhị, nhưng nó đã bán hết nhà cửa rồi bỏ đi nơi nào không biết nữa. Chúng tôi dùng thuyền tới đây tìm chỗ tạm trú ít ngày, không ngờ lại được gặp cậu, thật là may mắn vô cùng.

Lại hỏi:

- Cậu bây giờ hiện vẫn ở tại nhà Tây Môn lão gia chứ?

Kính Tế lắc đầu:

- Ta đâu còn ở đó nữa, hiện ta là quan Tham mưu, ở chung với anh rể ta là Chu Thủ bị. Ta nay đã có chức tước vinh hiển, mới nhờ hai người quản lý mở tửu lầu tại bến Lâm Thanh này để kiếm thêm lợi tức. Nay vợ chồng con cái người đã may mắn được gặp ta thì khỏi phải đi đâu nữa, cứ ở đây cho yên thân.

Vợ chồng Đạo Quốc nghe vậy thì nhất tề sụp lạy tạ ơn, rồi quay ra tiếp tục dọn đồ đạc vào. Kính Tế thấy vậy liền sai mấy gia nhân ra dọn đồ giúp. Vương thị nói:

- Thật không dám làm cậu phải phí tâm nhiều quá.

Kính Tế bảo:

- vợ chồng người và ta trước kia cùng ở một nhà, có gì mà phải ngại ngùng.

Lát sau Kính Tế lên ngựa ra về, dặn các quản lý là đem trà bánh cho vợ chồng Đạo Quốc.

Đêm đó Kính Tế chỉ mơ tưởng đến Hàn Ái Thư.

Hai ngày sau, Kính Tế ăn mặc sang trọng, đem gia nhân tới tửu lầu ở bến Lâm Thanh. Đang tính toán tiền bạc thì Đạo Quốc sai người mời tới uống trà.

Kính Tế đang muốn sang thăm vợ chồng Đạo Quốc, nay thấy mời, thì đứng dậy đi ngay.

Sang tới phòng Đạo Quốc, đã thấy Ái Thư tươi như hoa bước ra vái chào rồi nói:

- Xin thỉnh quan nhân qua bộ vào chơi.

Vợ chồng Đạo Quốc cũng bước ra mời vào ngồi dùng trà. Đôi bên kể lể chuyện mình trong thời gian qua. Trong khi trò chuyện, Kính Tế không rời mắt khỏi Ái Thư. Ái Thư cũng luôn luôn đưa mắt liếc lại,

đúng là tình trong như đã mặt ngoài còn e.

Sau vài tuần trà, Đạo Quốc xin phép ra ngoài. Ái Thư quay sang hỏi Kính Tế:

- Chẳng hay quan nhân năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Kính Tế được lời như cởi tấm lòng, vội đáp:

- Tôi năm nay mới hai mươi sáu.

Lại hỏi:

- Còn thư thư năm nay thanh xuân bao nhiêu?

Ái Thư cười:

- Tôi với quan nhân quả là nhất duyên nhất hội, thưa năm nay tôi cũng hai mươi sáu. Lúc trước tôi đã có hân hạnh được gặp quan nhân một lần, nay không ngờ lại có may mắn được gặp lại, thật đúng như người ta nói là "hữu duyên thiên lý năng tương ngộ" đó thưa quan nhân.

Vương thị ngồi cạnh thấy Kính Tế và con gái mình đã bắt đầu trò chuyện thân mật thì kiếm cớ xin phép lui vào trong. Ngoài này chỉ còn lại hai người. Ái Thư dùng lời ngon ngọt khoe mắt tình mời chài Kính Tế, còn Kính Tế thì vì bản chất đa tình lẳng lơ, cũng buông lời trêu hoa gheo nguyệt, có những cử chỉ lả lơi.

Chỉ lát sau thì Ái Thư đã xích lại ngồi sát cạnh Kính Tế, uốn éo nói:

- Quan nhân ơi, cho tôi coi cây trâm quan nhân đang cài trên đầu một chút được không?

Kính Tế chưa kịp đưa tay lên lấy xuống thì Ái Thư vừa nói xong, đã tự gỡ trâm trên đầu Kính Tế xuống coi. Coi xong rồi cười khanh khách mà bảo:

- Xin mời quan nhân lên lầu, tôi có chuyện này muốn thưa, chuyện hay lắm.

Nói xong đứng dậy, vừa cười vừa đi trước, Kính Tế vội bảo bước theo sau.

Lên tới trên lầu, Kính Tế hỏi:

- Thư thư có chuyện gì muốn nói vậy?

Ái Thư cười tình tứ:

- Tôi với quan nhân quả là có nhân duyên từ kiếp trước, nay gặp nhau đây, xin được đính ước cùng nhau.

Kính Tế mở cờ trong bụng, nói:

- Được, thư thư thương đến như vậy thì còn gì hơn. Nhưng xin hỏi thư thư là thứ mấy trong nhà.

Ái Thư đáp:

- Phụ mẫu tôi chỉ có mình tôi, vì tôi sinh đúng ngày Đoan ngo nên được đặt tên là Ái Thư.

Nói xong với tay cài trâm lại trên đầu cho Kính Tế, rồi thềm thì:

- Từ khi gia đình tôi từ Đông Kinh về đây, không nơi nương tựa, thiếu thốn đủ thứ, nếu chàng có sẵn bạc thì xin cho phụ mẫu tôi vay tạm năm lạng, sẽ xin hoàn trả đủ vốn lãi, không dám làm chàng phiền lòng đâu.

Kính Tế gật đầu:

- Nàng đã cần tất là tôi phải có.

Nói xong ôm lấy Ái Thư, kéo tới chiếc giường cạnh đó mà bày chuyện nguyệt hoa. Ái Thư chẳng những không cự tuyệt mà còn hết sức hết lòng chiều chuộng. Ân ái chan hoà, không sao nói hết.

Mưa tạnh mây tan, Ái Thư mời Kính Tế uống trà rồi ngỏ ý giữ Kính Tế ở lại ăn cơm trưa. Kính Tế nói:

- Tôi còn nhiều việc lắm, không ăn cơm cùng nàng được đâu, để lát nữa tôi cho đem tiền lại.

Ái Thư níu tay nói:

- Nếu chàng bận thì chiều nay trở lại đây đi, tôi có chung rượu nhạt mời chàng, tưởng chàng chẳng nên từ khước.

Kính Tế gật đầu trở xuống tính toán tiền nong, ăn cơm trưa với hai người quản lý. Sau đó tản bộ trên đường phố. Bỗng người sư huynh cũ là Kim Tông Minh bước tới vái chào. Kính Tế cũng đứng lại chào hỏi. Tông Minh kể lại những chuyện trong miếu sau khi Kính Tế bị bắt, rồi nói:

- Quả tôi không được biết sớm là hiền đệ đã trở thành thân thích trong phủ Thủ Bị, lại tới đây mở tửu lâu, nên không có lễ tới mừng, thật là có lỗi nhiều lắm. Để sáng mai tôi sẽ cho người đem lễ tới, hiền đệ nếu rảnh mời quá bộ tới miếu chơi, chúng mình nói chuyện.

Nói xong cáo từ mà đi. Kính Tế tản bộ một lát rồi trở lại tửu lâu. Lục Quản lý ra đón nói:

- Hàn đại gia cho người thỉnh quan nhân tới uống rượu mà tìm quan nhân chẳng thấy đâu.

Vừa dứt lời thì gia nhân của Đạo Quốc đã tới thưa:

- Thỉnh quan nhân tới dùng rượu, có cả hai vị quản lý đây, ngoài ra không có ai khác.

Kính Tế gật đầu, cùng hai người quản lý vào phòng Đạo Quốc. Nơi đây tiệc rượu đã dọn xong. Kính Tế được mời ngồi giữa, một bên là Đạo Quốc, một bên là Lục Nhị lang và Tạ Tam lang. Vương thị và Ái Thư ngồi cạnh Đạo Quốc.

Gia nhân đem trà lên trước. Sau tuần trà, Đạo Quốc thân rót rượu mời Kính Tế và hai người quản lý.

Rượu được vài tuần, hai người quản lý đứng dậy nói:

- Để quan nhân ngồi dùng rượu, chúng tôi xin phép trở lại quây để lo việc.

Nói xong cùng bước ra.

Kính Tế tuy tửu lượng không cao, nhưng vì vui sướng trong lòng nên uống rượu hơi nhiều, chỉ lát sau là ngà ngà say.

Ái Thư hỏi:

- Hôm nay quan nhân có định về phủ không? thôi, hay là ở lại đây mà nghỉ cho khoẻ.

Kính Tế gật đầu:

- Bây giờ có về cũng trễ rồi, nghỉ lại một đêm ở đây rồi mai về sớm cũng được.

Lát sau vợ chồng Đạo Quốc cáo lui, chỉ còn lại Kính Tế và Ái Thư. Kính Tế lấy trong tay áo ra năm lạng đưa cho Ái Thư, Ái Thư cảm tạ rồi vào đưa cho mẹ, sau đó trở ra chuốc rượu cho Kính Tế.

Hai người kê vai áp má ăn uống tới tối. Ái Thư vào trong trang điểm lại thật đẹp rồi mời Kính Tế lên căn phòng trên lầu nằm nghỉ.

Hai người sau cơn chần gối xô lệch, cùng nhau thề thốt đủ điều.

Trong thời gian làm thiếp của Địch Quân gia tại phủ Thái sư ở Đông Kinh, lại được hầu cận lão thái thái nên cũng được học đàn hát và chữ nghĩa ít nhiều.

Kính Tế biết được mừng lắm, thấy Ái Thư quả không thua kém gì Kim Liên ngày trước, trong lòng say mê khôn cùng. Một đêm đó mấy lần ân ái.

Hôm sau Kính Tế mệt mỏi ngủ quên, dậy qua trễ. Vương thị đã nấu sẵn cháo gà, sai người dọn lên cho Kính Tế và Ái Thư ăn. Ái Thư cũng rót rượu mời Kính Tế.

Vừa ăn xong thì hai người quản lý lại mời ăn uống. Kính Tế rửa mặt chải đầu, khăn áo chỉnh tề, ăn uống với hai quản lý rồi trở lại từ giã Ái Thư. Ái Thư nắm áo Kính Tế mà khóc, Kính Tế bảo:

- Tôi về rồi năm ba ngày nữa lại đến với nàng, nàng đừng buồn.

Nói xong lên ngựa, cùng gia nhân về thành. Dọc đường, Kính Tế hết lời dặn dò gia nhân là về phủ không được nói gì về chuyện Hàn Đạo Quốc tới ngụ tại tửu lầu. Gia nhân đáp:

- Chúng tôi hiểu rồi, cứu cứu không cần dặn nhiều.

Về tới phủ, Kính Tế nói là công việc tại tửu lầu bận rộn, ngồi tính toán tiền nong mọi việc, không ngờ trời muện nên không thể về sớm được, phải nghỉ lại một đêm. Nói xong giao tiền lời lại cho Xuân Mai, gồm hơn ba chục lạng.

Xuân Mai nhận tiền nhưng còn cần nhân một hồi. Kính Tế chẳng nói gì.

Về tới phòng riêng lại bị vợ là Cát thị cản nhân:

- Sao đêm qua chàng lại nghỉ ở ngoài vậy? chắc là lại vui với loài liễu ngô hoa tường, bỏ tôi ở nhà vò vố mà không thèm ngó ngang tới.

Kính Tế cũng im lặng. Nhưng Cát thị lại nói với Xuân Mai. Xuân Mai giữ luôn Kính Tế ở nhà gần mười ngày, không cho đi đâu. Việc thu tiền lời tại tửu lầu ở bến Lâm Thanh thì chỉ sai gia nhân đi. Hai viên quản lý tính toán đàng hoàng, gió bạc lại cẩn thận, giao cho gia nhân đem về không sót mảy may.

Trong khi đó vợ chồng Hàn Đạo Quốc cạn tiền mà Kính Tế vẫn biệt tăm.

Đạo Quốc lại là kẻ chuyên sống bám vào vợ, bèn bàn tính với vợ là tìm xem thương gia nào giàu có thì làm quen, mời về nhà uống trà uống rượu, Vương thị và Ái Thư ra tiếp, đem tấm thân mà kiếm tiền. Vương thị tuy ngoài bốn mươi, nhưng nhan sắc còn mặn mà, lại thêm Ái Thư trẻ trung hấp dẫn, thừa sức để quyến rũ bất cứ người đàn ông hiếu sắc nào.

Mấy hôm sau thì nhờ người giới thiệu, một thương gia buôn bán tơ lụa người Hồ Châu là Hà quan nhân tìm tới. Ái Thư ra tiếp đãi.

Hà quan nhân tuổi ngoại ngũ tuần, là tay đại thương gia, giàu có vô cùng.

Ái Thư tiếp Hà quan nhân được một lần, nhưng thấy Hà quan nhân đã già, lại chỉ nhớ mong Kính Tế nên không chịu tiếp đãi nữa. Hà quan nhân cho mời năm lần bảy lượt, Ái Thư vẫn không chịu, Đạo Quốc lo cuống lên, phải bảo vợ là Vương thị ra tiếp đãi.

Hà quan nhân thấy Vương thị tuy lớn tuổi nhưng có da có thịt, mắt nhìn như say, má đỏ môi hồng, lại ăn nói ngọt ngào cử chỉ lão luyện thì chịu lắm, bỏ ra một lạng bạc gọi tửu bảo dọn rượu thịt, cùng Vương thị sánh vai ăn uống.

Đêm đó Hà quan nhân nghỉ lại với Vương thị. Vương thị già dặn trường đời, chiều chuộng Hà quan nhân thập phần chu đáo. Hà quan nhân cũng thập phần mãn nguyện.

Hàn Đạo Quốc ngủ ở dưới nhà. Ái Thư ngủ ở phòng bên, mặc cho mẹ tiếp khách.

Từ đó Hà quan nhân bị Vương thị quyến rũ mê mết, cứ vài ba hôm lại mò đến với Vương thị một đêm. Đạo Quốc nhờ đó cũng có được khá tiền. Còn Ái Thư thấy Kính Tế mãi không trở lại thì ngày mong đêm nhớ, một ngày dài tựa ba thu. Đến lúc nóng lòng sốt ruột quá, phải sai gia nhân vào thành, tìm đến phủ Thủ Bị dò la tin tức.

Người này lảng vảng bên ngoài, tình cờ gặp gia nhân vẫn theo Kính Tế ra bến Lâm Thành, vội hỏi:

- Sao hồi này chẳng thấy quan nhân ra tửu lâu vậy?

Gia nhân phủ Thủ Bị đáp:

- Ít hôm nay cứu cứu chúng tôi khó ở trong mình nên không đi tới đâu.

Người ấy trở về nói lại với Ái Thư. Ái Thư bàn tính với mẹ, mua nửa con lợn, hai cặp vịt quay, hai cặp cá lớn, ít bánh trái hoa quả, rồi viết thiệp, sai người đem vào phủ Thủ Bì biểu Kính Tế. Lại dặn rằng:

- Người vào phủ, phải xin gặp mặt Trần quan nhân cho bằng được để xin hồi thiệp nhé.

Người này vâng lời, đem thiệp và lễ vật tới phủ Thủ Bì. Gia nhân quen là Tiểu Cương Nhi chạy ra hỏi:

- Huynh lại tới đây có chuyện gì nữa vậy?

Người này vội nói nhỏ:

- Tôi tới đây là để xin được diện kiến cứu gia, một là để biểu lễ vật, hai là cũng có chuyện cần muốn thưa riêng với cứu cứu, phiền huynh vào báo cho cứu gia biết, tôi chờ ngoài này.

Tiểu Cương vào trong một lúc thì Kính Tế tất tả bước ra. Lúc đó là vào khoảng tháng tư, trời bắt đầu nóng, Kính Tế mặc áo lụa mỏng đi hài mát mà ra.

Gia nhân của Đạo Quốc vội vái chào mà thưa:

- Được biết quan nhân quý thể bất an nên Ái Thư chúng tôi có tấm thiệp và ít lễ vật tới kính biết quan nhân.

Nói xong đưa thiệp lên. Kính Tế cầm thiệp hỏi:

- Ái Thư mạnh không?

Người này đáp:

- Thấy quan nhân mãi không trở lại thì Ái Thư ngày đêm sầu muộn chỉ mong sao quan nhân sớm trở lại.

Kính Tế im lặng mở thiệp ra coi, thấy viết:

- Trần Đại quan nhân tình lang nhã giám, từ khi xa cách chàng, em những đêm nhớ ngày trông chẳng lúc nào nguôi. Nhớ lời hẹn ước,

em chỉ biết tựa cửa ngóng chờ, nhưng chờ mãi chẳng thấy chàng đến. Hôm qua nhân hỏi thăm, biết được chàng quý thể khiêm an, em những bồi hồi tác dạ, ngồi đứng không yên, giận là không có đôi cách để bay tới bên chàng. Nhưng chàng ở nhà đã có vợ đẹp thiếp yêu, có biết còn đoái tưởng đến phận bèo bọt này hay không. Nay em có chút lễ mọn, sai đem tới thỉnh an với tất cả lòng thành. Dù chàng có cười cũng xin nhận cho. Hàn Ái Thư kính bái.

Bên dưới lại ghi thêm:

"Em có chiếc túi gấm uyên ương, xin tặng chàng để chàng thấu rõ tấm lòng. Hàn Ái Thư tái bái".

Người nọ đưa chiếc túi gấm. Kính Tế cầm lên, thấy có thêu mấy chữ "tặng tình lang Trần quân", liền giấu ngay vào túi áo, rồi bảo Tiểu Cương:

- Người dẫn người này ra tửu điểm gần đây, chờ ta viết hồi thiếp. Còn lễ vật thì cho đem vào phòng riêng ủa ta. Nương nương có hỏi thì cứ nói là của Tạ Tam sai đem tới biểu ta.

Tiểu Cương vội gọi thêm mấy gia nhân, đem lễ vật vào, rồi trở ra dẫn gia nhân của Đạo Quốc tới tửu điểm uống rượu.

Kính Tế vào thư phòng viết thiếp trả lời, đoạn lấy năm lạng bạc, đem ra tửu điểm, hỏi:

- Người ăn uống xong chưa?

Người này đáp:

- Đa tạ quan nhân, tôi uống rượu rồi, rượu ngon lắm, bây giờ tôi xin cáo từ.

Kính Tế đưa bạc và thiếp mà bảo:

- Về nhà nói lại rằng ta cảm tạ Ái Thư nhiều lắm. Năm lạng bạc này để Ái Thư tạm chi dùng, vài ba hôm nữa ta sẽ ra thăm.

Người này nhận thiếp và bạc rồi cáo từ đi ngay.

Kính Tế quay về phủ. Vừa vào tới phòng, Cát thị đã hỏi:

- Ai sai đem lễ vật tới vậy?

Kính Tế đáp:

- Tạ Tam ở ngoài tửu lầu nghe nói là tôi khó ở nên sai người đem lễ tới vấn an đó mà.

Cát thị tin thật, bàn tính với chồng, gọi a hoàn Kim Tiền vào, sai đem một cặp vịt, một cặp cá và ít bánh trái hoa quả lên biếu Xuân Mai. Xuân Mai cũng không hạch hỏi gì.

Về phần gia nhân của Hàn Đạo Quốc, gần tới hôm đó mới về tới, đưa thiệp và bạc của Kính Tế cho Ái Thư. Ái Thư nhận bạc rồi mở thiệp ra coi, thấy viết:

"Kính Tế trân trọng phúc đáp Ái Khanh Hàn Ái Thư, đang lúc mong đợi hội ngộ thì tôi được nàng thương mà hỏi thăm, lại cho lễ hậu, thật muôn vàn cảm kích. Nàng còn cho tôi chiếc túi gấm quý giá, thật không biết lấy gì báo đáp.

Mấy hôm nay trong người tôi khó ở nên mới lỡ hẹn để nàng buồn giận. Nhưng chỉ vài ba hôm nữa, tôi sẽ tới thăm nàng. Tiện đây tôi xin gửi năm lạng bạc và một chiếc khăn tay tặng lại nàng, mong nàng nhận cho. Kính Tế cẩn bái".

Ái Thư lại mở chiếc khăn tay ra xem, thấy có mấy câu thơ:

Lựa ngà thêu bức hội văn, Rượu say múa bút muôn vàn nhớ thương.

Ái ân gửi đến tình nương, Ước ao loan phụng vấn vương nghìn đời.

Xem xong, Ái Thư vào kể lại với mẹ và đưa bạc cho mẹ. Vương thị mừng rỡ khôn xiết. Từ đó hai mẹ con chỉ đêm ngày chờ mong Kính Tế.

Chuyện đời bướm cuồng say hoa đẹp đâu phải chỉ có riêng Kính Tế say đắm Ái Thư...

Hồi 45

Cậu Em Hờ Táng Mạng

Hai hôm sau, ngày rằm tháng tư, sinh nhật Xuân Mai, phủ Thủ Bì tiệc tùng tới đêm mới vãn.

Sáng sớm hôm sau, Kính Tế gặp Xuân Mai nói:

- Lâu nay tôi không ra tửu lầu để tính toán tiền nong coi sóc mọi việc.

Hôm nay nhân rảnh rang, để tôi ra đó một ngày, nhân tiện cũng nghỉ mát tránh nắng một thể.

Xuân Mai dặn:

- Cứu cứu đi thì ngồi kiệu cho khỏe.

Nói xong gọi quân hầu đem kiệu tới. Kính Tế ngồi kiệu mà đi. Tiểu Cương đi theo. Gần trưa thì tới nơi. Kiệu hạ xuống. Kính Tế bước vào tửu lầu.

Hai viên quản lý chạy ra đón tiếp rồi hỏi thăm:

- Quan nhân hôm nay quý thể đã Khang an chưa?

Kính Tế đáp:

- Cảm tạ nhị vị có lòng, hôm nay tôi đã khá rồi.

Hai viên quản lý mời uống trà, Kính Tế chỉ nghĩ tới Ái Thư, uống xong chung trà thì đứng dậy dặn:

- Hai vị tính toán sổ sách đi, bây giờ để tôi vào thăm Hàn đại gia một chút đã.

Gia nhân vào báo cho vợ chồng Hàn Đạo Quốc và Ái Thư biết. Ái Thư đang ngồi trên lầu buồn rầu lấy bút làm thơ, nghe báo Kính Tế thì vội quăng bút chạy xuống, cùng mẹ tươi cười đón tiếp Kính Tế.

Gặp mặt nhau, Ái Thư nói:

- Người ta bảo quý nhân nan kiến diện quả là đúng, hôm nay sao chàng lại tới đây được vậy?

Kính Tế vái chào rồi chỉ cười. Hai mẹ con mời vào ngồi dùng trà. Sau vài tuần trà và dăm câu chuyện, Ái Thư nói:

- Mời chàng lên phòng thiếp trên lầu ngồi chơi.

Nói xong dẫn Kính Tế đi. Vào phòng riêng, hai người mừng mừng tủi tủi hàn huyên, kẻ vai áp má chuyện dứt không ra. Lát sau Kính Tế thấy trên bàn còn giấy bút ngổn ngang, thì với tay cầm tờ giấy lên coi. Ái Thư bảo:

- Chàng không tới, tôi ngồi buồn làm chơi một bài thơ cho bớt nhớ mong, để chàng coi chỉ sợ làm bẩn mắt chàng thôi.

Kính Tế cười, thấy bài thơ như sau:

Giường một chờ mong luống thẫn thờ,
Dung nhan sầu muộn hoá bơ phờ.

Tình lang chờ mãi nào đâu thấy,
Biết mấy ngày đêm vẫn ngóng chờ.

Kính Tế đọc xong, vui vẻ khen hay.

Lát sau Vương thị sai dọn tiệc trên lầu để khoản đãi Kính Tế. Ái Thư rót rượu, hai tay nâng lên mà nói:

- Bấy nay vắng bóng chàng, ngày đêm chẳng lúc nào là tôi không mong nhớ. Hôm nọ được chàng thương mà chu cấp ít nhiều, cả gia đình tôi cảm kích lắm.

Kính Tế đỡ chung rượu mà đáp:

- Giận là trong người không khoẻ nên phải lỡ hẹn, xin nàng đừng buồn.

Nói xong nâng chung uống cạn, rồi rót một chung rượu mời lại Ái Thư.

Lát sau vợ chồng Đạo Quốc cũng lên ngồi cạnh thù tiếp. Nhưng chỉ sau vài tuần rượu, vợ chồng lại xin phép xuống lầu để hai người được tự do.

Kề vai áp má ăn uống no say, hai người tìm cuộc giao hoan. Xa cách ít ngày, ân ái trăm phần nồng nhiệt. Qua phút mây mưa, Kính Tế mệt mỏi lăn ra ngủ.

Trong khi đó thì Hà quan nhân tìm đến. Vương thị dọn tiệc dưới lầu thết đãi. Đạo Quốc ra phố mua thêm rượu thịt. Lát sau, trở về, ba người cùng ăn uống.

Tới xế chiều thì Lưu Nhị uống rượu say sưa, mặt mũi đỏ gay, phanh áo múa tay tới tửu lầu mà quát lớn:

- Dẫn tên họ Hà ra đây cho ta mau.

Hai viên quản lý giật mình, vội bước ra vái chào tươi cười đáp:

- Kính chào Lưu Nhị ca, Hà quan nhân không tới đây.

Toạ Địa Hồ Lưu Nhị chẳng nói chẳng rằng, xồng xộc bước vào phòng Đạo Quốc, tung màn xông vào, thấy Hà quan nhân đang kề vai Vương thị uống rượu thì nổi giận ùng ùng thét lớn:

- Thằng họ Hà khốn kiếp kia, tao tìm mày mãi, không ngờ lại gặp ở đây.

Mày bao hai con kỹ nữ tại tửu lầu của tao, nằm với chúng nó mấy đêm mà không chịu thanh toán tiền bạc gì cả, lại còn thiếu ta hai tháng tiền phòng, vậy mà dám tới đây hú hí với con mụ này hay sao?

Hà quan nhân đứng dậy nói:

- Lưu nhị ca đừng giận, nếu nhị ca không bằng lòng thì để tôi ra khỏi nơi này.

Lưu nhị thét:

- Thằng chó chết, ăn nói vậy mà nghe được sao?

Vừa nói vừa cử quyền đánh ngay vào mặt Hà quan nhân. Hà quan nhân nhin đau cướp đường mà chạy. Lưu Nhị sẵn tới đập tung bàn tiệc, đoạn mắng:

- Con dâm phụ kia, mày ở đâu tới đây, tên tuổi là gì, sao không tới báo cho tao biết? Bây giờ thì mày có đường có nẻo phải dọn đi lập tức, chậm trễ là ta cho ăn đòn.

Vương thị nói:

- Người là tên côn đồ ở đâu tới mà dám làm nhục ta như vậy? Thật tức chết mất thôi, nhục thế này thì sông sao được nữa.

Nói xong bật khóc. Lưu Nhị mắng:

- Con dâm phụ khốn nạn, mày tới đây mà không biết tao là ai hay sao?

Vì chuyện ồn ào, khách qua đường xúm lại coi đông đảo. Một người bảo:

- Vương tẩu à, Vương tẩu mới tới đây nên chưa biết đó thôi. Lưu Nhị ca đây là tiểu cứu của Trương Đại gia, quản gia của Chu Thủ bị lão gia đó. Lưu Nhị gia đây có hiệu là Toạ Địa Hồ, cai quản đám ca nhi kỹ nữ trong các tửu lầu nơi đây. Vương tẩu nên nhì đi là hơn, dân ở đây không ai dám làm phật lòng Toạ Địa Hồ đâu.

Hai quả lý Lục, Tạ cũng hết lời ngon ngọt khuyên can Lưu Nhị.

Kính Tế đang ngủ trên lầu, nghe bên dưới ồn ào, thấy trời bên ngoài đã chạng vạng liền hỏi:

- Cái gì ồn ào dưới đó vậy?

Đạo Quốc chẳng biết đã trốn đâu mất, chỉ thấy Vương thị tóc tai rũ rượi chạy lên nói:

- Tự nhiên có một tên côn đồ hung ác, xưng là Toạ Địa Hồ Lưu Nhị, Tiểu cữu của Trương Thăng trong phủ Chu Thủ bị, nó đến đây gây chuyện với khách uống rượu rồi đập phá đồ đạc và hành hung tôi, lại còn hạ nhục đủ điều.

Nói xong thì khóc lớn. Kính Tế cho gọi hai viên quản lý lên hỏi. Hai người đáp:

- Lưu Nhị tới đây tìm Hà quan nhân để đòi tiền, gặp Hà quan nhân đang uống rượu thì hành hung đập phá. Hà quan nhân chạy rồi, Lưu Nhị quay sang hạ nhục và hành hung Hàn nương tử đây. Người qua đường xúm lại coi, thật chẳng ra gì cả.

Kính Tế nhớ lại là chính tên Lưu Nhị này đã hành hung mình lúc trước, nên tuy muốn can thiệp nhưng lại sợ Lưu Nhị dữ dằn hung ác, lại thấy trời đã muện bèn hỏi:

- Tên Lưu Nhị đó hiện giờ ở đâu?

Hai viên quản lý đáp:

- Nhờ người can gián nên hắn đã bỏ đi rồi.

Kính Tế quay lại an ủi Vương thị và Ái Thư.

- Hai mẹ con nàng cứ an tâm, không sao đâu, còn có tôi đây, để tôi về phủ sẽ có cách.

Nói xong bảo hai viên quản lý đưa tiền lời rồi lên kiệu mà về.

Về tới phủ thì đã gần khuya, Kính Tế giao tiền bạc cho Xuân Mai rồi về phòng ngủ với vợ.

Sáng hôm sau, Kính Tế định tìm gặp Xuân Mai nói rõ mọi chuyện, nhưng lại nghĩ rằng:

- Thôi, hay là hãy cứ tạm gác lại đã, để mình để ý tìm lỗi làm của tên Trương Thăng, rồi nói với Xuân Mai, để cho Trương Thăng mất mạng vì tay Chu Thủ bị mới được. Thăng này nó biết rõ gốc gác

mình, lại ý có công tìm đưa mình về đây, nên coi thường mình lắm. Để rồi coi nó có thoát khỏi tay mình không.

Nghĩ vậy, Kính Tế tạm gác chuyện báo thù Trương Thắng và Lưu Nhị lại để chờ dịp tốt.

Một hôm, Kính Tế đến tửu lầu ở bến lâm Thanh, bảo mẹ con Vương thị rằng:

- Hôm nọ để hai mẹ con phải buồn giận, thật tôi khổ tâm lắm.

Lại hỏi hai vị quản lý:

- Từ hôm đó thằng Lưu Nhị còn tìm tới đây gây chuyện nữa không?

Lục quản lý đáp:

- Từ hôm đó tới nay không thấy hắn tới nữa.

Kính Tế lại hỏi Ái Thư:

- Còn ông Hà quan nhân nào đó có đến đây nữa không?

Ái Thư đáp:

- Cũng không thấy tới.

Kính Tế ăn cơm uống rượu xong tính toán tiền bạc xong, trở lên lầu vui vầy với Ái Thư, sau đó cho gọi gia nhân Trần Tam nhi tới hỏi về những hành động làm lỗi của Trương Thắng. Trần Tam nhi nói:

- Sau khi Tuyết Nga bị đuổi ra khỏi phủ thì trở thành ca nữ ở bến Lâm Thanh này, Trương Thắng tìm đến bao bọc Tuyết Nga, lại thêm Lưu Nhị dựa hơi làm bậy, thật thanh danh của lão gia chẳng còn gì.

Kính Tế nghe xong mừng lắm, ghi nhớ trong lòng. Lát sau, cho Ái Thư ba lạng bạc, bảo hai quản lý tính toán tiền lời, mang tiền lên ngựa mà về.

Trong thời gian đó, giặc Kim xâm lấn nội địa, thanh thế rất mạnh, tin

tức báo về thập phần nguy cấp. Vua Huy Tông hoảng lên, bàn tính với các đại thần.

Các đại thần bàn là nên cử người tới nước Kim ở phương Bắc xin giảng hoà. Huy Tông ưng thuận, lại bằng lòng theo điều kiện của nước Kim là hàng năm phải nộp kim ngân lụa gấm.

Sau đó, Huy Tông truyền ngôi cho Thái tử Đăng Cơ. Thái tử lên ngôi, đổi niên hiệu Tuyên Hoà thứ bảy thành Tĩnh Khang nguyên niên, lấy đế hiệu là Khâm Tông Hoàng đế. Huy Tông thì tự xưng là Thái Thượng Đạo quân Hoàng đế, trở về ngụ trong cung Long Đức. Đại thần Lý Cương được thăng Binh bộ Thượng thư, cho Chung Sư đạo làm Đại tướng, cai quản hết quân vụ trong ngoài.

Ít hôm sau, Binh bộ ban sắc thư, thăng Chu Thủ bị làm Sơn Đông Đô Thống chế, sai đem một vạn binh mã hội với Trần phủ Đô Ngự sử Trương Thúc Dạ phòng ngự địa phương, chống giữ với kinh Kim.

Chu Thủ bị nhận sắc thư, không dám chậm trễ, liền gọi hai gia nhân thân tín là Trương Thắng và Lý An tới dặn:

- Hai người lo thu xếp hành lý, sửa soạn rương hòm để chở đồ quý về nhà.

Nguyên Chu Thủ bị làm quan ở Tế Nam mới chừng một năm nhưng đã kiếm chác được một số kim ngân đáng kể.

Chu Thủ bị dặn thêm:

- Đồ đạc mang về nhà giao cho phu nhân cẩn thận, lúc đi đường phải coi chừng. Chỉ ít hôm nữa ta và Tuần phủ Trương lão gia sẽ dẫn binh mã bốn lộ về qua Thanh Hà đó. Về tới phủ cũng phải ngày đêm canh giữ trong ngoài.

Hai người vâng lời, chở một xe kim ngân, dưới hình thức những rương hành lý. Về tới phủ, giao lại cho Xuân Mai minh bạch.

Sau đó Trương, Lý hai người chia nhau canh phòng trong ngoài rất cẩn thận.

Kính Tế nghe tin Chu Thủ bị thăng Đô Thống chế, tất sẽ về qua phủ, lúc đó sẽ kể tội Trương Thăng.

Một hôm, vợ là Cát thị đau, về nhà cha mẹ dưỡng bệnh, Kính Tế ngồi một mình tại thư phòng cho đèn nghĩ ngợi. Bỗng Xuân Mai một mình đẩy cửa bước vào. Kính Tế thấy không có a hoàn đi theo, biết là Xuân Mai tới ngủ với mình, bèn đóng cửa lại, cùng Xuân Mai vui vầy chần gối. Sau phút hoan lạc, Kính Tế kể hết chuyện Trương Thăng làm bậy ở ngoài cho Xuân Mai nghe.

Nào ngờ trước đó, Trương Thăng đi tuần phòng khắp nơi trong phủ, khi tới gần thư phòng, nghe như có tiếng đàn bà cười khúc khích trong thư phòng, liền rón rén tới áp tai nghe. Sau khi biết chắc là Xuân Mai thông gian với Kính Tế, Trương Thăng cố gắng nghe xem hai người nói những chuyện gì, do đó biết được Kính Tế định hại mình. Trương Thăng nín thở nghe tiếp. Bên trong, Kính Tế nói:

- Thăng Trương Thăng đó dám khinh khi tôi, cậy có công tìm đem tôi về đây, nên mấy lần sai thuộc hạ làm nhục tôi. Nó thấy tôi mở tủ lâu tại bến Lâm Thanh liền sai đưa cậu nó là thằng Toạ Địa Hồ Lưu Nhị tới giờ thói côn đồ đập phá đồ đạc trong tủ lâu. Trương Thăng lại ỷ thế lão gia, làm nhiều chuyện tổn thương danh giá lão gia. Nó ăn bớt tiền bạc, dám bao con Tuyết Nga để ngày đêm hú hí. Nó lừa dối lão gia và thư thư nhiều chuyện lắm, nhưng tôi không dám nói. Bây giờ chuyện chẳng đừng mới phải nói ra. Hôm nào lão gia về, thư thư phải nói để lão gia trừng trị nó, chứ như thế này thì tôi không dám tiếp tục làm ăn buôn bán ở bến Lâm Thanh nữa đâu.

Xuân Mai cau mày:

- Thằng đó gớm thật, tôi đã cho bán con Tuyết Nga đi rồi, sao nó còn dám bao bọc con đó ở ngoài như vậy?

Kính Tế nói:

- Thế mới đáng nói, nó khinh thường tôi chẳng nói làm gì, đằng này nó dám khinh thường cả thư thư nữa chứ.

Xuân Mai gật đầu:

- Để lão gia về đây, tôi phải nói để lão gia trị tội nó mới được.

Trong này hai người nói những gì, Trương Thắng núp bên ngoài nghe được rõ ràng đầy đủ hết. Trương Thắng nghĩ thầm:

- Thì ra đôi gian phu dâm phụ này đang tính kế hại mình, như vậy làm sao mình thoát, chi bằng ra tay trước thì hơn, giết phẳng cả hai đứa đi là yên chuyện.

Nghĩ xong vội trở về phòng riêng, lấy cây đao sáng quắc, bước ra tảng đá giữa sân liếc lại cho sắc rồi xăm xăm bước tới thư phòng.

Cho hay tử sinh hữu mạng, số Xuân Mai chưa chết về tay Trương Thắng, nên ngay sau khi Trương Thắng bỏ đi thì tiểu a hoàn Lan Hoa hốt hải tới thưa:

- Xin phu nhân về phòng mau, không hiểu Kim ca nhi bị gió hay sao mà đang làm kinh trong kia kia.

Xuân Mai hoảng lên, lật đật theo Lan Hoa về hậu phòng.

Xuân Mai vừa ra khỏi thì Trương Thắng rón rén tới cửa thư phòng, nghe ngóng một chút rồi đẩy cửa xông vào. Kính Tế đang nằm trên giường, thấy Trương Thắng cầm đao xông vào, mặt mày hung dữ thì thất kinh nhồm dậy hỏi:

- Người vào đây làm gì vậy?

Trương Thắng rít qua hài hàm răng:

- Tao đến để giết mày. Mày vừa nói gì với con dâm phụ thì mày biết đấy.

Chẳng phải là tao đã tìm đem mày về phủ này sống đời sung sướng hay sao, vậy mà mày lấy oán đền ơn để ám hại tao. Thứ vô ơn bạc nghĩa như mày không thể để sống.

Kính Tế định đứng dậy thoát thân, nhưng Trương Thắng đã hoa đao lên:

- Đừng hòng chạy, mày phải chết vì lưỡi đao này, hôm nay là ngày giỗ của mày đó.

Kính Tế sau cơn ái ân mỗi mệt đang nằm nghỉ ngơi quần áo cũng chưa kịp mặc, chỉ biết quần cái khăn mỏng quanh người, thấy nguy, vụt đứng dậy định chạy. Nhưng lưỡi đao vung lên như một lần chớp chém xả xuống vai Kính Tế.

Kính Tế kêu lên đau đớn, gục xuống giường, máu đỏ tuôn ra. Trương Thắng nhảy tới đâm một đao vào bụng. Kính Tế không cựa quậy gì nữa. Trương Thắng cúi xuống cắt đầu Kính Tế.

Thật là:

Sống còn muôn sự chan chan Một khi nằm xuống muôn vàn cũng không.

Thương cho Kính Tế, vì không cẩn thận mà phải chết thảm thương.

Trương Thắng giết xong Kính Tế, tìm quanh phòng không thấy Xuân Mai đâu thì trở ra định vào hậu đường tìm giết nốt Xuân Mai. Nhưng vừa bước ra thì gặp Lý An đang đi tuần tới đó, Lý An thấy Trương Thắng cầm lưỡi đao đầm máu, dáng điệu chẳng khác hung thần thì thất kinh hỏi:

- Huynh đi đâu vậy?

Trương Thắng chẳng nói chẳng rằng, rảo bước mà đi. Lý An bước theo nắm lại. Trương Thắng thình lình quay lại vung đao chém, nhưng Lý An đã lẹ làng nhảy tránh được. Lý An tránh xong lưỡi đao thì quát lớn:

- Mày không biết chú tao là Sơn Đông Dạ Xoa Lý Quý hay sao? Mày đã vậy thì tao nhất định không tha.

Nói xong nhảy tới phòng cước đá rơi cây đao trong tay Trương Thắng.

Trương Thắng luống cuống bị Lý An xông tới vật ngã, đè xuống cời dây lưng trói nghiêng lại. Lý An trói xong Trương Thắng, chạy vào

thưa với Xuân Mai:

- Bẩm phu nhân, Trương Thăng xách đao định xâm nhập hậu đường, bị tôi bắt trói ngoài kia.

Xuân Mai vừa cứu con tỉnh dậy, nghe Lý An nói vậy, thì thất sắc chạy ngay tới thư phòng, thấy Kính Tế bị giết thêm thảm, máu chảy đầy đất, thì ôm mặt khóc lớn, rồi sai người thông báo cho nhà vợ Kính Tế là Cát viên ngoài biết.

Lát sau Cát thị hốt hoảng chạy tới, thấy chồng bị giết thì ngã lăn ra đất bất tỉnh. Xuân Mai vội cứu tỉnh, rồi sai phái gia nhân lo mọi việc, mua quan tài tẩm liệm cho Kính Tế, sai giam Trương Thăng vào ngục để đợi Chu Thống chế về xét xử. Cả phủ loạn lên suốt mấy ngày.

Mấy hôm sau, quân về báo là Thống chế dẫn binh mã các lộ về tới. Các quan bản hạt đang nghênh tiếp, Thống chế sắp về phủ.

Tới gần trưa thì Chu Thống chế về phủ, vào thẳng hậu đường thăm vợ.

Xuân Mai kể lại việc Trương Thăng hạ sát Kính Tế. Lý An đem cây đao dính máu tới trình mọi việc. Chu Thống chế nổi giận hàm hàm bước ra đại sảnh cho dẫn Trương Thăng lên, rồi không hỏi han gì, sai ngay quân hầu đánh Trương Thăng một trăm trượng. Thương cho Trương Thăng, không chịu nổi đòn mà chết.

Chu Thống chế hạ trát truy nã Toạ Địa Hồ Lưu Nhị.

Tôn Tuyết Nga thấy Lưu Nhị bị bắt, sợ tội bèn vào nhà thất cổ tự tử.

Lưu Nhị bị dẫn tới phủ. Chu Thống chế cũng sai đánh trăm trượng, đánh xong thì Lưu Nhị chết.

Cả một huyện Thanh Hà, cả một bên Lâm Thanh náo động.

Thế mới biết:

Một đời làm ác hại người, Nay gặp trời xanh báo ứng.

Sau khi đánh chết Trương Thắng và Lưu Nhị, trừ hại cho dân địa phương, Chu Thống chế sai Lý An bán ngôi tửu lâu tại bến Lâm Thanh, đem tiền bạc về giao cho Xuân Mai, lại dặn Xuân Mai lo tang ma cho Kính Tế và cho chôn tại đất chùa Vĩnh Phúc.

Sau đó mấy ngày, Chu Thống chế sai Lý An và Chu Nghĩa coi nhà, còn mình thì dẫn quân binh lên đường phòng thủ, hai gia nhân Chu Nhân và Chu Trung đi theo để hầu hạ trong quân.

Lúc ra đi, Xuân Mai và Tôn Nhị nương bày tiệc rượu tiễn đưa. Xuân Mai rót rượu cho chồng, nước mắt lã chã mà nói:

- Lần này tướng công ra đi vì việc vua việc nước, chưa biết ngày nào mới về. Đời chinh chiến xin tướng công bảo trọng thân mình. Giặc kia hung ác, tướng công chẳng nên khinh suất.

Chu Thống chế dặn:

- Hai nàng ở nhà nên giữ lòng trong sạch, bớt điều ham muốn, lo lắng cho ca nhi đầy đủ, đừng quá buồn rầu mà hại đến sức khỏe. Còn ta thì hưởng tước lộc triều đình nên phải tận trung báo quốc. Chuyện cát hung ở nơi chiến địa thì phó mặc cho trời.

Dặn xong, uống cạn rượu mà đi. Quân binh các lộ đã tề chỉnh ở ngoại thành. Chu Thống chế tiễn hô hậu ủng, giương cờ gióng trống dẫn quân đi.

Quân binh tới phủ Đông Xương thì Chu Thống chế sai đem cờ lệnh vào thành thông báo. Tuần phủ Trương Thúc Dạ cùng Đông Xương Tri phủ Đạt Thiên Đạo ra ngoại thành rước vào.

Mọi người lên đại sảnh của Tri phủ mà thi lễ, sau đó cùng ngồi bàn chuyện quân cơ.

Hôm sau, vì việc binh cấp bách, Chu Thống chế dẫn binh lên đường ra quan ải phòng giặc...

Lại nói về mẹ con Vương thị, vẫn ở lại ngôi tửu lâu cũ, nay được bán lại cho Tạ Tam, nghe tin Kính Tế bị thảm sát thì buồn rầu lo lắng. Riêng Ái Thư thì ngày đêm khóc lóc, bỏ cả ăn uống, nhất định đòi

được vào phủ Thống Chế nhìn mặt Kính Tế lần cuối, có chết cũng cam lòng. Cha mẹ và người xung quanh khuyên giải thế nào cũng không được. Hàn Đạo Quốc đành phải sai gia nhân vào thành dò hỏi tin tức trước, thì được biết Kính Tế đã được chôn cất tại đất chùa Vĩnh Phúc. Gia nhân về nói lại, Ái Thư lại nhất định đòi tới mộ Kính Tế để thắp hương đốt vàng. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc đành chiều theo, gọi một chiếc kiệu đưa Ái Thư tới chùa Vĩnh Phúc.

Tới nơi, Ái Thư hỏi vị trưởng lão là Kính Tế được chôn ở đâu. Trưởng lão sai một sa di đưa Ái Thư ra mộ Kính Tế ở sau chùa. Tới nơi, Ái Thư bày đồ lễ ra, thắp hương khóc mà khấn:

- Tình lang ơi, em những mong được cùng chàng se tơ kết tóc tới già, nào ngờ nhất đán chàng đang tâm bỏ đi như thế này...

Khấn tới đây thì nghẹn lời, khóc nấc lên, khóc đến lăn lộn trước mộ. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc đi theo, thấy vậy phải tới nâng dậy khuyên giải, nhưng Ái Thư bị thảm quá mà ngất đi. Vợ chồng Hàn Đạo Quốc lay gọi không tỉnh thì hoảng cả lên.

Hôm đó lại đúng tuần tam nhật của Kính Tế, Xuân Mai và Cát thị ngồi kiệu đem gia nhân và lễ vật tới mộ Kính Tế. Tới nơi, thấy một thiếu phụ trẻ đẹp mặc đồ tang khóc ngất trước mồ, lại có một người đàn ông và một người đàn bà trung niên đang lay gọi, Xuân Mai bước tới hỏi:

- Máy người ở đâu tới thế này?

Đạo Quốc đứng dậy vái chào, kể sơ mối liên hệ với Kính Tế rồi nói:

- Còn đây là con gái chúng tôi, tên là Ái Thư.

Xuân Mai nghe nhắc tới tên Ái Thư, thì nhớ lại mọi chuyện ngày trước, và hiểu rằng đây là vợ chồng Đạo Quốc, nhìn kỹ lại thì nhận đúng Vương thị, vì lúc trước Xuân Mai có gặp Vương thị một hai lần tại nhà Tây Môn Khánh.

Đạo Quốc kể sơ qua vụ Thái Thái sư ở Đông Kinh bị tội, rồi nói tiếp:

- Con gái tôi với Trần quan nhân là chỗ thâm giao, nay quan nhân

chẳng may mất đi nên nó cứ đòi tới thắp hương trước mộ cho trọn nghĩa nào ngờ bị cảm quá độ mà khóc đến ngất đi.

Nói xong lại cùng vợ lay gọi Ái Thư, lát sau Ái Thư mới tỉnh, tỉnh dậy lại khóc, nhưng cổ đã khan, khóc không thành tiếng nữa. Thấy Xuân Mai và Cát thị đứng cạnh, Ái Thư vội sụp lạy bốn lạy mà nói:

- Tuy tôi và Trần lang không chính thức là vợ chồng, nhưng chúng tôi đã thề nguyện là suốt đời bên nhau, nào ngờ trời xanh không chút xót thương, chàng chết đi để tôi đau đớn vô cùng. Tôi đang định xin về làm bé làm mọn trong phủ thì chàng không còn nữa. Sinh thời, chàng có tặng tôi một chiếc khăn có đề mấy câu thơ, phu nhân và thư thư không tin, tôi xin trình để phu nhân và thư thư coi.

Nói xong đưa ra một chiếc khăn lụa. Xuân Mai và Cát thị cầm xem, thấy bốn câu thơ rõ ràng là nét chữ Kính Tế.

Ái Thư lại nói:

- Tôi cũng có tặng chàng một chiếc túi gấm, hai bên có năm bông sen, trên mỗi bông sen có thêu một chữ, cộng lại năm chữ là "Tặng tình lang Trần quân". Chàng vẫn đem theo chiếc túi gấm đó bên mình.

Xuân Mai hỏi Cát thị:

- Có thấy cái túi gấm đó không?

Cát thị đáp:

- Có thấy, nhưng tôi đã cho vào quan tài trong lúc tắm niệm rồi.

Xuân Mai và Cát thị bày lễ vật, thắp hương đốt vàng, rồi mời vợ chồng Đạo Quốc và Ái Thư vào chùa dùng cơm chay. Xuân Mai khuyên Ái Thư ăn uống cho khỏe.

Ăn uống xong, Vương thị giục chồng con về. Nhưng Ái Thư tới quỳ trước mặt Xuân Mai và Cát thị khóc mà nói:

- Tôi nguyện xin được theo phu nhân và thư thư về phủ trông nom

bài vị cho Trần lang, không về nhà cha mẹ nữa. Nay mai tôi có chết thì cũng được coi như vợ bé của chàng, như vậy cho trọn ân tình.

Nói xong lại khóc như mưa như gió. Cát thị im lặng, Xuân Mai bảo:

- Chỉ sợ thư thư còn trẻ quá, chủ tiết không được mà lại làm uổng phí tuổi thanh xuân của thư thư mà thôi.

Ái Thư nói:

- Sau phu nhân lại dạy như vậy, tôi đã vì chàng thủ tiết thì quyết thủ tiết trọn đời, nhất định không lấy ai.

Nói xong quay lại thưa với vợ chồng Đạo Quốc:

- Thôi, xin phụ thân và mẫu thân về đi, con ở lại theo phu nhân và thư thư đây về phủ.

Vương thị nước mắt ròng ròng:

- Tưởng đâu con ở lại nuôi cha mẹ tới lúc cha mẹ già chết, nào ngờ con lại nghĩ quẩn như thế. Con về với cha mẹ đi.

Ái Thư đáp:

- Con không về đâu, nếu cha mẹ buộc con về thì con cũng đến tự tử mất thôi.

Vợ chồng Hàn Quốc Đạo thấy con gái cương quyết như vậy thì không biết làm sao, đành khóc lóc dặt nhau trở về ngôi tửu lầu ở bến Lâm Thanh.

Ái Thư cùng Xuân Mai và Cát thị ngồi kiệu về phủ Thống chế.

Về phần Vương thị, về tới tửu lầu thì cứ than khóc không thôi. Đạo Quốc bảo:

- Người ta thường nói nữ nhi ngoại tộc quả là không sai chút nào, nó đã muốn vậy thì mặc kệ nó, việc gì phải khóc lóc buồn thương...

Hồi 46

Giòng Tây Môn Tuyệt Tự

Chỉ ít ngày sau, vì không còn sự giúp đỡ của Kính Tế nữa, vợ chồng Đạo Quốc lại lâm cảnh túng thiếu, phải nhờ Trần Tam Nhị mời Hà quan nhân tới. Hà quan nhân thấy Lưu Nhị đã chết, mối hại ở địa phương không còn, nên lại tiếp tục lui tới với Vương thị.

Một hôm Hà quan nhân bảo vợ chồng Đạo Quốc rằng:

- Con gái hai người đã vào phủ Thống chế sống đời goá bụa rồi, nó cũng yên thân nó, bây giờ để tôi lo bán hết hàng hoá tại đây rồi hai người theo về ở với tôi tại Hồ Châu, hơn là cứ ở đây lông bông như thế này.

Đạo Quốc nói:

- Quan nhân đã có lòng đoái tưởng như vậy thì còn gì bằng.

Ít hôm sau, Hà quan nhân bán hết hàng, thuê thuyền đem vợ chồng Đạo Quốc về Hồ Châu.

Về phần Ái Thư, cùng Cát thị Ở goá thủ tiết thờ Kính Tế, hai người xưng hô với nhau là chị em, rất là tương đắc. Ngày ngày hai người bầu bạn với Xuân Mai trong thời gian Thống chế xa nhà.

Thời gian thấm thoát trôi qua, Kim ca nhi ngày một lớn.

Năm đó Kim ca nhi đã sáu tuổi, con gái của Tôn Nhị nương cũng đã tám tuổi. Sinh hoạt trong nhà cứ bình thản êm đềm, nhờ có hai đứa trẻ nên cũng không buồn thảm lắm. Xuân Mai thì đường đường là một bậc mệnh phụ phu nhân, ăn ngon mặc đẹp, trân châu bảo ngọc kim ngân trong nhà không thiếu thứ gì, chỉ phải sống đời cô độc chặn gối lạnh lòng.

Trong thời gian đó, Lý An chăm chỉ trông coi mọi việc trong nhà, được Xuân Mai đem lòng để ý, vì Lý An cũng không phải là người xấu xí, lại có công cứu Xuân Mai thoát khỏi bàn tay sát nhân của

Trương Thắng ngày trước.

Một đêm trời đông tháng giá, sau khi tuần phòng quanh phủ, Lý An về ngủ tại phòng riêng, bỗng nghe có tiếng gõ cửa nhẹ, vội nhóm dậy hỏi:

- Ai đó?

Chỉ nghe tiếng đàn bà nói nhỏ:

- Mở cửa mau đi.

Lý An bước ra mở cửa. Cánh cửa vừa hé mở, một người đàn bà lách vội vào. Lý An quay lại vặn đèn lớn lên, nhận ra nữ mẫu Kim Quý, bèn hỏi:

- Chị tới đây giờ này có chuyện gì vậy?

Kim Quý đáp:

- không phải tôi tự ý đến mà là phu nhân sai đến.

Lý An lại hỏi:

- Phu nhân cần dạy bảo chuyện gì?

Kim Quý cười:

- Làm sao anh biết được, phu nhân sai tôi đến đây xem anh đã ngủ chưa để cho anh cái này.

Nói xong lấy ra một bộ quần áo, nói tiếp:

- Đây là mấy bộ quần áo đàn ông và đàn bà, phu nhân bảo đem thưởng cho anh và mẹ anh, để gọi là đền công anh đã chở kim ngân từ Tế Nam về, lại để cảm tạ anh đã cứu phu nhân, nếu không có anh thì phu nhân đã bị Trương Thắng hại rồi.

Đề mấy bộ quần áo lên bàn, Kim Quý nói tiếp:

- Mà còn chuyện này nữa, chút nữa thì quên.

Nói xong lấy ra năm lạng bạc nguyên bảo sang chói đưa cho Lý An rồi vội vã bước ra.

Lý An tự nhiên được tiền bạc quần áo thì cứ ngẩn ngơ chẳng hiểu tại sao.

Sáng sớm hôm sau, Lý An đem các thứ về nhà đưa cho mẹ. Mẹ hỏi:

- Ở đâu mà ra vậy?

Lý An kể lại chuyện đêm qua Người mẹ nghe xong dậm chân kêu khổ mà bảo:

- Ngày trước thằng Trương Thắng vì làm chuyện này nợ mà bị đánh tới chết. Nay người có hiếu ý phu nhân khi cho người những thứ này không? Ta nay ngoài sáu mươi tuổi rồi, từ khi cha người qua đời, ta chỉ lo lắng săn sóc cho người, nay nếu người chạm vào chuyện tội lỗi gì thân già ta biết nương tựa vào đâu. Bây giờ người ở nhà đi, đừng vào phủ nữa.

Lý An chợt hiểu ra, nhưng hỏi lại:

- Con không vào phủ thì phu nhân cho người tới gọi, biết làm sao?

Bà mẹ nói:

- Người cứ trả lời là ta bị cảm hàn, người phải ở nhà săn sóc ta ít hôm.

Lý An nói:

- Nhưng sớm muộn gì cũng lại phải vào phủ, vả lại lỡ lão gia về, không thấy con thì biết ăn nói làm sao?

Bà mẹ bảo:

- Thì người tạm đến ở với thúc thúc người là Sơn Đông Dạ Xoa Lý Quý ít tháng đi. Rồi xem sự thể ra sao sẽ tính sau.

Lý An vốn là người có hiếu, nghe mẹ nói vậy thì chuẩn bị hành lý, ngay hôm đó tìm đến Thanh Châu ở với chú là Lý Quý.

Xuân Mai thấy Lý An không vào phủ lo việc thì năm lần bảy lượt sai gia nhân tới nhà hỏi. Bà jem lúc đầu nói là mình cảm hàn, Lý An phải ở nhà săn sóc, sau thì nói là Lý An đã về quên quán làm ăn.

Xuân Mai vừa buồn vừa giận, nhưng không biết làm sao.

Thời gian qua mau, thắm thoát đã tới thượng tuần tháng giêng, Chu Thống chế xa nhà đã lâu, liền sai Chu Trung đem thư về, bảo Xuân Mai đem Tôn Nhị nương vài hai đứa trẻ cùng gia nhân, xếp hành lý lên xe tới cư ngụ tại phủ Đông Xương cho gần. Lại sai Chu Trung về quê gọi người em của mình là Chu Tuyên tới coi nhà tại huyện Thanh Hà.

Sau đó Chu Trung cùng Chu Tuyên, Cát thị và Ái Thư cùng một ít gia nhân ở lại phủ, còn Chu Nhân dẫn Xuân Mai, Tôn Nhị nương, hai đứa trẻ và một số gia nhân lên đường tới phủ Đông Xương.

Dọc đường bình an. Tới nơi, Chu Thống chế thân ra đón tiếp gia quyến. Thấy thê thiếp vợ con bao năm xa cách, Chu Thống chế mừng rỡ khôn cùng, đem tất cả về cư ngụ tại công thự sau phủ Thống chế.

Xếp đặt xong xuôi, mọi người họp mặt uống trà, Chu Nhân thưa lại mọi chuyện. A hoàn gia nhân lần lượt tới lạy chào. Chu Thống chế hỏi:

- Lý An đâu, sao không thấy?

Xuân Mai đáp:

- Nhắc đến nó làm gì nữa, tôi thấy nó có công cứu tôi thoát khỏi tay thằng Trương Thắng, lại có công tuần phòng canh giữ phủ nên đối với nó rất tốt, cho tiền bạc quần áo để nó đem về cho mẹ nó. Nào ngờ, mới đây nó lén vào trong hậu đường, có gói bạc năm chục lạng để trên bàn, nó ăn trộm luôn rồi trốn đi. Tôi mấy lần sai gia nhân tới hỏi mẹ nó thì mới đầu mẹ nó còn nói dối quanh, sau mới nói thật là

nó trốn về quê ở Thanh Châu rồi.

Chu Thống chế bảo:

- Tôi cứ nghĩ là thằng đó trung thành, không ngờ cũng là đứa phụ ân như vậy, để rồi thùng thảng tôi sẽ cho người bắt nó.

Hôm đó, Xuân Mai không nói tới vụ Hàn Ái Thư.

Hôm sau, Xuân Mai lo trông coi gia nhân sửa soạn lại nhà cửa, trang hoàng chỗ ăn ở cho hợp ý mình.

Liên tiếp mấy hôm nữa, Chu Thống chế suốt ngày bận việc quân binh, bận rộn mệt nhọc quên cả ăn ngủ, ngày đêm không được nghỉ ngơi, đến cả chuyện chăn gối cũng hững hờ. Xuân Mai thấy vậy buồn bực lắm, vì được ở gần chồng mà cũng như không. Do đó Xuân Mai để ý tới người con trai thứ của lão gia nhân Chu Trung là Chu Nghĩa, mới mười chín tuổi, mặt mũi khôi ngô, mi thanh mục tú, liền tìm cách gần gũi mua chuộc rồi mất qua may lại, giờ trò quynh rũ. Chu Nghĩa trẻ tuổi hiếu sắc, toa rập với Xuân Mai làm chuyện tòi bại. Chủ tớ lén lút tư thông. Xuân Mai thường gọi Chu Nghĩa vào phòng riêng đánh cờ uống rượu, không cần che đậy, chỉ cần giấu một mình Chu Thống chế mà thôi.

Sau đó ít lâu, Hoàng đế nước Đại Kim ở phía Bắc diệt được nước Liêu, rồi đem đại binh theo hai đường sang quấy nhiễu Trung Nguyên. Đại nguyên soái nước Kim là Niêm Một Hát đem mười vạn binh mã theo đường Thái Nguyên tiến về Đông Kinh. Phó soái nước Đại Kim là Cán Ly Bất do đường Đàn châu vào đánh phá ải Cao Dương. Binh mã biên phòng của Trung Quốc không chống nổi. Binh bộ thượng thư Lý Cương và Đại tướng Chung Sư Đạo hoảng lên, phải ra lệnh cho quan binh tại Sơn Đông, Sơn Tây, Hà Nam, Hà Bắc, Quan Đông ra Thiểm Tây phải cố sức phòng ngự.

Chu Thống chế được văn thư từ triều đình, ra lệnh phòng ngự thì vội vàng chỉnh đốn nhân mã, tiến binh ra gần biên giới. Nhưng chưa tới nơi thì đã nghe tin Phó soái nước Đại Kim là Cán Ly Bất hạ ải Cao Dương, tướng sĩ triều đình tử trận vô số.

Lúc đó là vào thượng tuần tháng năm, gió lốc mù mịt, cát bụi bay đầy

trời. Chu Thống chế vẫn đem binh tiến đánh, nhưng Cán Ly Bất phản công dũng mãnh. Chu Thống chế bị một mũi tên ghim trúng yết hầu, ngã xuống ngựa mà tử trận. Các tướng bộ hạ thấy vậy xô tới cứu, bị quân Kim dùng tên bắn ngã rất nhiều. Quan binh thiệt hại nặng nề, số tử trận và bị thương không sao đếm hết.

Thương cho Chu Thống chế, phận tướng tài một phút vong thân. Năm đó mới bốn mươi bảy tuổi.

Thật là:

Tôi trung tướng giỏi là đâu

Biên cương thân giải, địa đầu máu loang.

Tuần phủ Trương Thúc Dạ thấy Chu Thống chế đã tử trận, thì lui binh về phủ Đông Xương cố thủ, kiểm điểm sĩ tốt rồi cấp báo về triều.

Các tướng bộ hạ đem được tử thi Chu Thống chế về phủ Đông Xương. Xuân Mai và toàn gia vật mình lăn khóc không thôi. Sau đó mới lo việc tắm liệm đồng thời trao trả binh phù ấn tín của chông lại cho triều đình.

Lễ nghi quân cách xong xuôi, Xuân Mai cùng Chu Nhân và toàn gia đem linh cữu Chu Thống chế về huyện Thanh Hà làm đám tang.

Lại nói về Cát thị và Hàn Ái Thư, từ khi Xuân Mai tới phủ Đông Xương thì hai người ở nhà ăn uống thanh đạm, thủ tiết thờ Kính Tế.

Một hôm vào tiết cuối xuân sơ hạ, trời bắt đầu nóng nực, hai người tản bộ tới ngôi nhà mát ngoài hoa viên, gần thư phòng, thấy trong vườn muôn hoa nở đẹp, trên cành oanh hót yến cười. Ái Thư thấy cảnh xinh tươi, nghĩ tới người tình đã chết, bất giác rơi lệ, lòng đau như thắt. Cát thị cũng không ngăn nổi bi thương.

Hai người đang ngồi ủ rũ sầu thương thì Chu Tuyên em trai Chu Thống chế tới khuyên giải:

- Hai chị em đừng nên buồn rầu nữa, chuyện gì qua rồi thì thôi, vì còn phải nghĩ tới chuyện hiện tại. Để tôi nói chuyện này cho mà nghe.

Luôn mấy hôm nay không hiểu sao cứ đêm nằm làm tôi mộng mị toàn những chuyện chẳng lành. Đêm qua tôi lại mơ thấy một cây cung treo trên cột cờ, cột cờ gãy làm đôi, không hiểu là điềm lành hay điềm dữ.

Ái Thư nói:

- Chắc nhị gia muốn nói tới việc chẳng lành xảy ra cho lão gia ở biên cương phải không?

Ba người còn đang phân vân nghĩ ngợi thì thấy lão gai nhân Chu Nhân mặc tang phục lật đật chạy vào lạy chào mà thưa:

- Tai hoa. Lớn lắm, lão gia đã vị quốc vong thân. Nguyên hời thượng tuần tháng năm, vào ngày mồng bảy, lão gia tử trận gần ải Cao Dương. Hiện phu nhân và toàn gia quyến đã đem linh cữu lão gai về tới.

Ba người sửng sờ kinh ngạc. Chu Tuyên vội sai phái gia nhân sắp đặt nhà cửa để nghênh tiếp linh cữu, bày bàn thờ tế lễ.

Toàn gia phục xuống mà kêu khóc. Chu Tuyên sai mời các vị tăng tới lập đàn tụng niệm. Sau đó ít ngày thì chọn ngày tốt an táng tại nghĩa địa tổ tiên.

Sau đó Chu Tuyên làm đơn về triều xin cho Kim can nhi được tập chức của cha. Ít ngày sau, triều đình gửi sắc thư về. Sắc thư viết:

- Binh bộ thấy cố Thống chế Chu Tú vong thân báo quốc, chết vì việc quân vương, lòng trung dũng thật đáng khen thưởng, do đó truy phong chức Đô đốc, con trai được nuôi dưỡng theo lệ cũ và được kế tập chức tước của cha.

Xuân Mai mừng lắm, quên cả tang chồng, được yên về phần con, nên chỉ đêm ngày nghĩ chuyện dâm loạn vui thú. Chu Nghĩa thường xuyên lui tới tư thông với Xuân Mai, nhiều khi bị Xuân Mai giữ chặt trong phòng cả mấy ngày đêm.

Xuân Mai dâm dục quá độ, sinh bệnh mệt mỏi, mới đầu uống thuốc, sau thì không ăn không ngủ được, thân thể gầy còm, tinh thần hỗn

loạn, nhưng tính dâm vẫn không bớt, Chu Nghĩa vẫn phải tận lực thoa? mãi.

Chẳng bao lâu, vào đầu tháng sáu, Xuân Mai từ trần. Chu Nghĩa thấy Xuân Mai chết thì vội mở rương lấy trộm nhiều kim ngân châu báu mà trốn đi. A hoàn và đám gia nhân lúc đó mới thưa sự thật với Chu Tuyên. Chu Tuyên một mặt sai giam Chu Nhân lại, một mặt sai gia nhân tìm kiếm Chu Nghĩa. Chu Nghĩa đang ẩn náu tại nhà cô ở ngoại thành thì bị bắt trở về.

Chu Tuyên không muốn chuyện vỡ lở, sợ tai tiếng, triều đình có thể không cho kim ca nhi kế tập chức tước của cha, bèn cho dẫn Chu Nghĩa tới đại sảnh, không thềm hỏi han, ra lệnh đánh bốn chục trượng. Thương cho Chu Nghĩa, không chịu nổi đau mà chết.

Sau khi cho chôn cất Chu Nghĩa. Chu Tuyên cũng cho các nữ mẫu và a hoàn như Hải Đường, Nguyệt Quế ra khỏi phủ. Cát thị và Ái Thư khuyên can Chu Tuyên thế nào cũng không được.

Sau đó ít lâu, binh Đại Kim tiến vào Đông Kinh. Thái thượng Hoàng đế và Tĩnh Khang Hoàng đế đều bị bắt về nước Kim. Trung Nguyên vô chủ, trộm cướp giặc giã nổi lên như ong khắp nơi, dân gian điêu linh không sao kể xiết. Binh Kim lại kéo nhau tới các tỉnh các huyện mà cướp phá.

Khi binh Kim kéo tới tỉnh Sơn Đông, dân trong tỉnh lũ lượt bỏ nhau chạy giặc, cha mất con vợ mất chồng, kêu khóc vang trời.

Cát thị được cha mẹ đem về, đưa đi trốn nạn. Ái Thư không biết nương tựa vào đâu, nhưng cũng phải thu vén của cải và ít quần áo rồi ra khỏi huyện Thanh Hà, đến bến Lâm Thanh định tìm cha mẹ. Nào ngờ tới nơi thì cửa ải của Tạ Tam đã đóng cửa im ỉm, hỏi thăm thì biết Tạ Tam đã bỏ đi lánh nạn, may gặp Trần Tam Nhi Tam Nhi bảo:

- Phụ mẫu của thư thư đã theo Hà quan nhân về Hồ Châu từ trước rồi.

Ái Thư không biết làm sao, đành lang thang trên đường về Hồ Châu tìm cha mẹ. Dọc đường, tiền bạc hết, Ái Thư phải ôm cây đàn

nguyệt, đàn hát rong ngoài đường để sống qua ngày. Đêm nghỉ ngày đi, khổ cực trăm phần không sao nói hết.

Đi như vậy được mấy tháng thì tới Từ Châu. Ái Thư thấy trời đã chiều, ghé vào một ngôi nhà xin tá túc. Một bà lão khoảng thất tuần đang ở trong bếp nấu cơm, thấy vậy chạy ra. Ái Thư vái chào mà nói:

- Cháu là người huyện Thanh Hà, vì loạn lạc nên muốn đến Hồ Châu, đi ngang đây thì trời đã chiều, muốn xin tá túc lão bà qua đêm, sáng mai sẽ xin đi sớm. Chuyện tiền bạc xin đưa đủ, không dám thiếu.

Bà lão ngắm nghía Ái Thư, thấy dung nhan xinh đẹp, cử chỉ đoan trang ăn nói dịu dàng, không phải con nhà nghèo hèn, bèn đáp:

- Nếu quả nương tử muốn nghỉ đỡ tại đây đêm nay thì mời vào trong này ngồi nghỉ, lão còn phải lo làm cơm cho mấy người lo việc vét sông tới ăn.

Nói xong thì thấy mấy người đàn ông kéo vào, người nào cũng đội nón, đóng khóa, chân tay mình mẩy, bê bết bùn đất. Đám người này hỏi:

- Lão nương đã có cơm cho chúng tôi chưa?

Lão bà vội dọn cơm ra, gồm một thau cơm, mấy đĩa đậu kho và vài món thức ăn đạm bạc, đoan bảo:

- Xong xuôi rồi đấy, vào mà ăn đi.

Mấy người quây xung quanh mâm cơm mà ăn uống ngon lành. Trong số có một người khoảng ngoài tứ tuần, mặt mũi hồng hào. Người này thấy Ái Thư đang ngồi trong giường thì hỏi bà lão:

- Ai ngồi trong đó vậy?

Lão bà đáp:

- Nương tử đây là người huyện Thanh Hà, đang trên đường tới Hồ Châu, đi ngang đây thì trời tối nên ghé đây tạm trú qua đêm.

Người nọ hỏi Ái Thư:

- Chẳng hay quý tính nương tử là gì?

Ái Thư đáp:

- Tôi họ Hàn, cha tôi là Hàn Đoa. Quốc.

Người này đứng vụt dậy, bước tới gần mà nói:

- Cháu ơi, vậy cháu là Hàn Ái Thư, cháu gái của ta phải không?

Ái Thư cũng vừa nhận ra, bèn hỏi lại:

- Còn thúc thúc đây là em của phụ thân cháu, tên là Hàn Nhị phải không?

Chú cháu cầm tay nhau mà khóc.

Lát sau Hàn Nhị mới hỏi:

- Thế bây giờ cha mẹ cháu đâu? còn cháu thì ở Đông Kinh cơ mà, sao lại lưu lạc tới đây?

Ái Thư gạt nước mắt kể lại đầu đuôi mọi chuyện rồi nói thêm:

- Gần đây cháu về làm vợ một người trong phủ Thủ bị, nhưng chồng chết, cháu ở goá thờ chồng. Trong khi đó thì cha mẹ cháu theo Hà quan nhân tới Hồ Châu. Gặp cảnh loạn lạc hiện nay, tuy không ai mong dẫn dắt, cháu vẫn một mình tìm đường tới Hồ Châu mong thấy lại mẹ chạ. Dọc đường cháu phải đàn hát rong để kiếm tiền độ nhật, không ngờ lại may mắn gặp thúc thúc nơi đây.

Hàn Nhị nói:

- Từ khi cha mẹ cháu lên Đông Kinh với cháu thì ta không kể sinh nhai, phải bán cả nhà cửa của cha mẹ cháu đi mà ăn, rồi san phải tìm đến nơi này làm phu vét sông, kiếm miếng cơm qua ngày. Bây giờ chú cháu đã gặp nhau thì ta và cháu cùng tới Hồ Châu tìm cha mẹ cháu.

Ái Thụ đáp:

- Nếu có thức thục cùng đi thì còn gì bằng.

Hàn Nhị quay ra lấy một bát cơm và ít thức ăn cho Ái Thụ. Cơm gạo xấu, đồ ăn lại chẳng ra gì. Ái Thụ cố lắm mới ăn được nửa bát, rồi đi nghỉ.

Sáng sớm hôm sau, đám phu vét sông kéo nhau đi làm việc. Hàn Nhị trả tiền trợ cho Ái Thụ rồi chào lão bà, dắt Ái Thụ đi.

Ái Thụ thân thể yếu đuối, sau mấy tháng đi đường bộ đã hao mòn sức khỏe, nay còn chút ít tư trang, liền đem bán đi, lấy tiền đáp thuyền, cùng Hàn Nhị tới Hồ Châu.

Thuyền đi ít ngày sau thì tới nơi. Chú cháu dắt nhau lên bờ hỏi thăm nhà Hà quan nhân, không ngờ Hà quan nhân đã chết, vợ chồng Hàn Đạo Quốc được hưởng ít của cải và vài mẫu ruộng mà sống. Sau đó ít lâu thì Đạo Quốc cũng bệnh mà chết. Vương thị sống với đứa con gái sáu tuổi của Hà quan nhân.

Hàn Nhị và Ái Thụ hỏi thăm, tìm được tới nhà Vương thị. Vương thị lúc trước vốn tư thông với Hàn Nhị, gặp lại, hai người nối lại tình xưa, sống thành vợ chồng, lo làm ruộng mà sống.

Có một người con nhà hào phú ở Hồ Châu, thấy Ái Thụ có nhan sắc thì nhờ người tới cầu thân, nhưng Ái Thụ nhất định không chịu, quyết thủ tiết cùng Kính Tế. Hàn Nhị và Vương thị khuyên lơn ép buộc, Ái Thụ liền cắt tóc vào chùa làm ni cô. Đến năm ba mươi một tuổi thì bị bệnh mà chết.

Thật là:

Sắc đẹp vùi sâu ba tấc đất

Hồn trinh bay bổng chín tầng trời.

Lại nói binh mã Đại Kim tràn qua phủ Đông Xương rồi tới huyện Thanh Hà, thì chỉ thấy cảnh điêu tàn hoang vắng, quan lại dân gian

lánh nạn hết, cửa thành mở toang, bốn bề lạnh lẽo. Rải rác đây đó một vài tử thi hoặc sinh thối hoặc khô đét của những người vô gia cư chết vì đói. Đường phố hoang tàn, đồ đạc ngổn ngang. Những con chó đói, những con chuột chạy lang thang ngoài đường kiếm ăn.

Một số gia đình không biết chạy đâu, liền ở lại đóng cửa, sống nơm nớp qua ngày. Khi nghe tin quân Kim kéo tới, những gia đình này hoảng lên, thu nhặt quần áo tư trang tìm đường chạy trốn.

Nguyệt nương cũng thu vén kim ngân châu báu, giắt vào người.

Lúc đó thì Ngô Đại cứu đã chết vì bệnh, chỉ có Ngô Nhị cứu, Đại An và Tiểu Ngọc, dẫn Hiếu ca nhi, năm đó đã mười lăm tuổi, cùng Nguyệt nương định tới phủ Tế Nam nương nhờ Vân chỉ huy Nhà cửa khoá hết cả lại. Nguyệt nương định tới Tế Nam, một là để lánh nạn binh đao, hai là để lo chuyện hôn nhân cho Hiếu ca nhi.

Dọc đường, chỉ thấy toàn người bồng bế gánh gồng chạy loạn, người nào cũng kinh hoàng. Nhóm Nguyệt nương năm người cũng đi lẫn vào đám người chạy loạn.

Đi tới một vùng hoang dã thì thấy một vị hoà thượng, mặc áo cà sa, tay chống gậy, chân đi dép cỏ, vai đeo một túi vải, từ xa tới, chặn Nguyệt nương lại, vái chào rồi lớn tiếng hỏi:

- Ngô nương tử đi đâu vậy? trả đũa đồ đệ này cho tôi chứ?

Vừa nói vừa chỉ Hiếu ca nhi Nguyệt nương thất sắc hỏi lại:

- Sư phụ bảo tôi trả đũa đồ đệ nào? sao có chuyện lạ vậy?

Vị hoà thượng nói:

- Xin nương tử đừng giả vờ không biết. Hẳn nương tử còn nhớ mười lăm năm trước, nương tử bị tên Ân Thiên Tích lừa dối, phải tới động của tôi ở ngọn núi phí Đông Đại Nhạc tá túc qua đêm. Tôi là Tuyệt động hoà thượng, pháp danh Phổ Tĩnh đây. Nương tử có hứa là cho tôi một đứa con làm đồ đệ, sao bây giờ lại thất hứa?

Ngô nhị cứu đứng bên nói:

- Sư phụ là người tu hành, đức độ cao thành, cũng thấy rằng thời buổi loạn ly này, thư thư tôi bỏ nhà cửa mà lánh nạn, bên mình chỉ có mỗi đứa con trai, sau này còn mong nối dõi tông đường, lo việc hương hoả, chẳng lẽ thư thư tôi lại chịu bỏ con, cho làm đồ đệ đi theo sư phụ hay sao?

Hoà thượng hỏi Nguyệt nương:

- Có thật nương tử nhất định không cho tôi tên đồ đệ này phải không?

Ngô nhị cứu bảo:

- Sư phụ à, xin đừng nói chuyện dông dài mất thì giờ của chúng tôi, dùng dằng thế này, lỡ quân giặc đuổi tới đằng sau thì sao?

Vị hoàng thượng nói:

- Bây giờ trời cũng chiều rồi, có đi cũng chẳng được xa, binh Kim dù tới, cũng không đến nơi này, chi bằng mọi người theo tôi về chùa gần đây nghỉ đỡ một đêm, rồi mai đi sớm cũng không sao.

Nguyệt nương hỏi:

- Sư phụ hiện trụ trì chùa nào vậy?

Vị hoà thượng lấy tay chỉ mà bảo:

- Chùa gần ngay đây thôi.

Nói xong dẫn mọi người tới chùa. Nguyệt nương nhận ra là chùa Vĩnh Phúc, đã có dịp đến một lần. Vào tới nơi, thấy cảnh chùa hoang vắng, các hoà thượng bỏ đi gần hết, chỉ còn vài vị ở lại. Trên điện Phật có mấy nén hương đang cháy, bên cạnh có ngọn đèn leo lét. Nhsom Nguyệt nương năm người được mời, vào nghỉ trong phương trượng. Sa di đem ít cơm ra, mọi người ăn qua loa đỡ bụng. Trong lúc đó, vị Phổ Tĩnh thiền sư gõ mõ tụng kinh.

Trời tối hẳn, Phổ Tĩnh thiền sư mời Nguyệt nương, Tiểu Ngọc và

Hiếu ca nhi vào ngủ trong trai phòng còn Ngô Nhị cứu và Đại An thì ngủ ngoài phương trượng.

Một ngày đường mệt nhọc khiến mọi người đặt lưng là ngủ, riêng Tiểu Ngọc ngủ không say, tỉnh thoảng lại trở mình trần trọc. Lát sau, Tiểu Ngọc trở dậy, trở ra phương trượng ngồi xem Phổ Tĩnh thiền sư tụng kinh, Tiểu Ngọc cứ ngồi như thế cho đến canh bọ Bên ngoài trắng chiếu lò mờ, cảnh vật hoàn toàn tịch mịch. Trên điện Phật, ngọn đèn leo lét toa? một vùng sáng nhỏ nửa vàng nửa xanh.

Phổ Tĩnh thiền sư nhân buổi loạn ly, quan binh dân chúng chết nhiều, kẻ thân phơi chiến địa, người xá bỏ dọc đường thì động lòng từ bi, tụng một hơi một trăm thiên kinh giải oan để cầu cho các vong hồn được siêu sinh tịnh độ.

Lát sau thì những cơn gió buốt thấu xương theo nhau thổi tới, chập chờn trong gió như có hàng trăm hàng ngàn bóng người, kẻ cụt đầu kẻ mất tay, người mất chân, vỡ trán, kéo nhau tới nghe kinh, kẻ đứng người ngồi la liệt hai bên. Phổ Tĩnh thiền sư nói:

- Chúng sinh các người chẳng qua là oan oan tương báo, tuy chết đi cũng không thể giải thoát, nay hãy nghe ta để vong hồn được siêu độ, nghe xong thì đi.

Nói xong đọc một bài kệ rằng:

*Khuyên người đừng tạo oan
Oan sâu không giải được
Oan sâu đã kết thành
Ngàn năm cũng khó giải
Nếu lấy oan giải oan
Như mặt trời tan tuyết
Nếu lấy oan báo oan
Đến bao giờ mới diệt
Những kẻ đã toa. Oan
Sẽ bị Oan đeo miết
Sám hối đi là vừa
Tĩnh ngộ sẽ thấu triệt
Nếu nghe theo lời ta
Oan kia tự nhiên hết*

*Nhờ kinh kệ lực thâm
Xoa tan giúp ác nghiệp
Các người nếu thác sinh
Oan khiên chẳng nên kết.*

Đám oan hồn nghe xong đều lay tạ mà đi. Tiểu Ngọc ngồi im lặng, vừa sợ vừa nhìn khắp các oan hồn, nhưng không nhận được ai. lát sau có một người đàn ông thân hình cao lớn, mặt mũi tuấn tú, họng dính mũi tên, bước vào:

- Ta là Thống chế Chu Tú, nhân giao tranh với binh Kim mà tử trận, nay được sự phụ giải thoát, sẽ tới Đông Kinh, thác sinh là con trai thứ ba của Trầm Trấn.

Lại thấy một thiếu phụ Ôm bụng bước vào, bụng đầy máu me mà nói:

- Tôi là vợ Võ Đại, họ Phan, sau làm thiếp của Tây Môn Khánh, bất hạnh bị kẻ thù là Võ Tòng sát hại, nay được sự phụ gia ân giải thoát, sẽ tới Đông Kinh làm con gái nhà họ Lê.

Lami thấy một thanh niên toàn thân đầy máu bước vào nói:

- Tôi là Trần Kính Tế, lúc trước bị Trương Thăng giết, nay nhờ sự phụ giải thoát, sẽ tới Đông Kinh, thác sinh là con của nhà họ Vương.

Lại thấy một người đàn ông nhỏ bé, mặt xanh như tàu lá bước vào nói:

- Tôi là Võ Đại, Vương bà xui Phan thị dùng thuốc đầu độc tôi, nay được sự phụ giải thoát, sẽ tới Từ Châu làm con một người nông dân họ Phạm.

Lại thấy một thiếu phụ mặt mày gầy gộc võ vàng, quần bê bết máu, bước vào nói:

- Tôi là Lý thị, trước là vợ Hoa Tử Hư, sau làm thiếp của Tây Môn Khánh, bị bệnh băng huyết mà chết, nay được sự phụ giải thoát, sẽ lên Đông Kinh, thác sinh làm con gái của Viên Chỉ huy.

Lại thấy một người đàn ông bước vào nói:

- Tôi là Hoa Tử Hư, bị vợ làm nổi giận, mang bệnh mà chết, nay được sự phụ giải thoát, sẽ lên Đông Kinh, thác sinh làm con của Trịnh thiên hộ.

Lại thấy một thiếu phụ cổ đeo dây thừng bước vào nói:

- Tôi là Tống thị, vợ của Lai Vượng, gia nhân trong nhà Tây môn Khánh, tự ải mà chết, nay nhờ sự phụ giải thoát, sẽ thác sinh làm con gái nhà họ Chu ở Đông Kinh.

Lại thấy một thiếu phụ mặt mày xanh mét bước vào nói:

- Tôi là Bàng thị, vợ của chu Thống chế, vì dâm dục quá độ mà chết, nay được sự phụ giải thoát, sẽ thác sinh làm con gái nhà họ Cự Ở Đông Kinh.

Lại thấy một người đàn ông, quần áo tả tơi, toàn thân nát bấy vì trượng, bước vào nói:

- Tôi là Trương Thắng, bị đánh trượng chết, nay được sự phụ giải thoát sẽ thác sinh làm con của người nhà nghèo họ Cao ở đường Đại Hưng Đông Kinh.

Lại thấy một thiếu phụ, quanh cổ có sợi dây thừng bước vào nói:

- Tôi là tôn tuyết Nga, thiếp của Tây Môn Khánh, tự ải mà chết, nay được sự phụ giải thoát sẽ lên ngoại ô Đông Kinh làm con gái người nhà nghèo họ Đào.

Lại có một người con gái trẻ tuổi, bước vào nói:

- Tôi là Tây Môn Đại thư, con gái của Tây Môn Khánh, vợ của Trần Kính Tế, tự ải mà chết, nay được giải thoát, sẽ tới làm con nhà họ Phan ở ngoại ô Đông Kinh.

Lại thấy một thanh niên mình đầy vết trượng bước vào nói:

- Tôi là Chu Nghĩa, bị đánh trượng mà chết, nay được giải thoát, sẽ thác sinh làm con nhà họ Cao ở ngoại ô Đông Kinh.

Mọi người nói xong thì vụt biến mất. Tiểu Ngọc ngồi chết lặng, nghĩ thầm:

- Thì ra vị hoà thượng này nói chuyện được cả với ma quỷ.

Nói xong vào trai phòng, định báo với chủ. Trong khi đó Nguyệt nương giật mình thức dậy, kiểm điểm kim ngân, dặt kỹ trong mình, rồi dặt gia quyến lên đường đi Tế Nam.

Tới nơi hỏi thăm đường tìm đền nha môn của Vân Chỉ huy. Vân Chỉ huy lúc đó đã thăng chức Tham tướng. Vân Tham Tướng nghe nói Nguyệt nương đem Hiếu ca nhi lại thì mừng rỡ ra nghênh tiếp. cách đối xử nồng hậu chẳng khác ngày xưa.

Chủ khách thi lễ xong ngồi uống trà nói chuyện. Vân phu nhân bất hạnh đã qua đời cách nay không lâu. Do đó Vân Tham tướng phải nhờ người hàng xóm là Vương bà sang tiếp đãi Nguyệt nương, mời vào hậu đường dùng đại tiệc. Ngô Nhị cữu và Đại An được khoản đãi tại đại sảnh.

Tiệc xong, Nguyệt nương giao một số lớn kim ngân tư trang cho Vân Tham tướng, gọi là làm lễ cầu thân cho con trai mình với con gái tham tướng, theo lời ước lúc xưa. Vân Tham tướng nhận hết, nhưng không dă động gì tới chuyện hôn nhân.

Tối hôm đó, Vân Tham tướng lại nhờ Vương bà khoản đãi Nguyệt nương. Trong tiệc, Vương bà nói:

- Tham tướng đây chẳng may goá vợ, nhưng là người hiền hậu lắm. Tuy là võ quan, nhưng cũng là người có học, từng đọc sách thánh hiền, nên có đức độ của người quân tử. Ở đây chỉ là chức tham tướng, nhưng trên thì lo việc vua, dưới thì lo việc dân, một tay nắm quyền sinh quyền sát trong vùng. Nếu nương tử đây không chê thì duyên Tấn Tần sẵn đó, nương tử cùng Tham tướng vui điều loan phụng, mà ca nhi cũng thành đôi lứa. Nương tử tạm ở đây, chờ lúc thái bình trở về nhà cũ cũng không muộn. Chẳng hay tôn ý nương tử thế nào?

Nguyệt nương nghe xong thì kinh ngạc thất sắc, không nói được gì,

mãi sau mới bảo:

- Tôi không biết phải nghĩ sao, chuyện này cứ để đó đã.

Vương bà không nói gì thêm. Hôm sau thừa lại với Vân tham tướng.

Tối hôm sau, Vân tham tướng thết tiệc tại hậu đường, thân ngồi tiếp rượu mà nói:

- Tẩu tẩu không biết, tôi tuy là chức quan nhỏ cai quản nơi xa, nhưng dưới tay cũng mấy vạn nhân mã, lại cũng không đến nỗi thiếu thốn, kim ngân gấm lụa không thứ gì là không có, chỉ thiếu mỗi một người làm chủ mọi việc trong nhà. Từ bao lâu nay, tôi chỉ tưởng nhớ tẩu tẩu như người khát nước, như đại hạn mong mưa. Không ngờ ngày nay tẩu tẩu tới đây lo chuyện hôn nhân cho lệnh lang, âu cũng là duyên trời đã định, việc con đã xong mà chuyện mẹ cũng vuông tròn, mẹ con cùng ở lại đây sống sung sướng, chẳng hay tẩu tẩu nghĩ thế nào?

Nguyệt nương nghe xong nổi giận tái sắc mà mắng:

- Vân Lý Thủ, không ngờ người mặt người dạ thú. Chồng ta lúc sinh tiền chưa hề bạc đãi nhà người, nay sao người dám buông lời vô lễ như vậy.

Vân Tham tướng không giận, trái lại còn tươi cười nói:

- Xin nương tử bớt giận, linh vị lão gia đã để ở nhà, nếu chung thủy với lão gia thì nương tử tìm tới đây làm gì? thú thật với nương tử, từ lúc gặp được lại nương tử, chiêm ngưỡng tôn nhan, hồn vía tôi đã bay đâu mất, bây giờ tôi biết sao. Thôi thì nương tử nên suy nghĩ để cho việc tốt lành được thành tựu.

Nói xong, lại rót rượu cung kính mà mời. Nguyệt nương bảo:

- Nếu vậy thì đại quan phải cho mời em trai tôi vào đây bàn chuyện.

Vân Tham tướng cười:

- Em trai nương tử và Đại An đã bị tôi giết rồi.

Đoạn quát gia nhân:

- Đem cái đó vào đây cho nương tử coi.

Gia nhân đem vào một cái hộp gỗ, bên trong đựng đầu của Ngô Nhi cữu và Đại An, máu me bê bết.

Nguyệt nương nhìn qua, thất kinh biến sắc, rồi khóc ngất đi, ngã xuống đất. Vân tham tướng vội ôm dậy lay gọi mà bảo:

- Nàng đừng quá buồn phiền, em nàng đã chết nhưng nàng sẽ trở thành vợ tôi. Tôi chẳng gì cũng là chức Tham tướng, có gì là không xứng đáng với nàng đâu.

Nguyệt nương nghĩ thầm:

- Thằng khốn này nó đã hại em mình và gia nhân của mình, nếu mình không thuận theo nó tất cũng bị nó giết... nghĩ vậy bèn làm mặt vui vẻ mà bảo:

- Nhưng nếu chàng nghe lời tôi thì tôi mới chịu cùng chàng kết nghĩa vợ chồng.

Vân Tham tướng đáp:

- Chuyện gì tôi cũng xin nghe theo nàng hết.

Nguyệt nương bảo:

- Chàng phải lo việc hôn nhân cho con trai tôi xong đã.

Vân Tham tướng bảo:

- Chuyện đó dễ.

Đoạn cho gọi con gái là Vân tiểu thư ra, bảo gặp mặt Hiếu ca nhi, rồi sai gia nhân dọn phòng hoa chúc cho hai trẻ làm lễ hợp cẩn rồi động phòng ngay.

Sau đó Vân Tham tướng kéo Nguyệt nương về phòng riêng của mình nài ép chuyện mây mưa. Nguyệt nương không chịu, gầy giữa cự tuyệt. Vân Tham tướng nhồm dậy nổi giận mắng:

- À thì ra nàng lừa ta phải không? nàng để con gái ta thất thân với con trai nàng rồi nàng cự tuyệt tạ Nàng tưởng ta không dám giết con trai nàng hay sao?

Nói xong đứng dậy với thanh kiếm treo trên tường, xông xộc chạy tới giết Hiếu ca nhị Nguyệt nương chạy theo tới, thấy con trai mình nằm chết giữa nhà, máu chảy lênh láng. Nguyệt nương thấy con đã chết thì thất kinh kêu lên một tiếng. Ngờ đâu bưng tỉnh dậy, mới biết tất cả những chuyện vừa rồi chỉ là cơn ác mộng, tức thì mồ hôi tháo ra như tắm, tứ chi bải hoải, miệng lằm bằm:

- Lạ thật, lạ thật.

Tiểu Ngọc nằm cạnh thức dậy hỏi:

- Sao Đại nương giật mình kêu khóc vậy?

Nguyệt nương đáp:

- Ta vừa trải qua cơn ác mộng.

Đoạn kể lại đầu đuôi cho Tiểu Ngọc nghe. Thì ra chủ tớ còn đang nằm trong trai phòng của chùa Vĩnh Phúc. Tiểu Ngọc nghe xong nói:

- Hồi nãy tôi không ngủ, lén ra ngoài phương trượng coi, thì thấy lão hoà thượng nói chuyện với ma quỷ. Hồi nãy Ngũ nương, Lục nương, cậu Kính Tế, Chu Thủ bị, Tứ nương, vợ Lai Vượng, và Đại Thư đều có tới nói chuyện với hoà thượng, sau đó thì tất cả cùng biến mất.

Nguyệt nương bảo:

- Mấy người đó đều được mai táng sau chùa này, đêm khuya yên tĩnh, hồn họ đi ra đi vào là chuyện thường.

Chủ tớ thì thăm trò chuyện, trong khi bên ngoài gà gáy sáng, trời canh năm đã thấy tờ mờ. Nguyệt nương dậy rửa mặt chải đầu rồi

quần áo chỉnh tề vào lễ trước Phật đài, thấp hương khẩn khứa.

Phổ Tĩnh thiền sư ngồi trên giường gần đó cao giọng bảo:

- Ngộ nương tử, bây giờ thì nương tử đã tỉnh ngộ chưa?

Nguyệt nương vội bước tới trước giường quỳ lạy mà nói:

- Bẩm với tôn sư, đệ tử là Ngô thị người trần mắt thịt, không biết tôn sư là Phật sống, rõ cả giấc mộng vừa rồi của đệ tử. Sau giấc mộng đó thì đệ tử đã tỉnh ngộ rồi.

Thiền sư bảo:

- Nếu đã tỉnh ngộ thì đừng đi đâu cả, người có đi thì cũng chỉ đến như giấc mơ hồi nãy mà thôi, nghĩa là cả năm người đều có thể mất mạng. Con trai người có phận có duyên nên mới gặp ta, ấy cũng là nhờ người bình nhật vẫn một lòng làm điều thiện, nếu không thì khó tránh khỏi cảnh cốt nhục phân ly. Lúc người chồng người là Tây Môn Khánh tạo ác gây tội, nên đưa con này mới thác sinh vào gia đình người để phá gia sản người. Nay ta thấy vậy nên mới thu nhận nó làm đồ đệ để độ thoát cho nó. Vả lại người đời có câu, một đứa con xuất gia thì tổ tiên từ chín đời trở xuống cũng được thăng thiên, cho nên oan khiên của người chồng người cũng nhờ đó mà tiêu tán. Nếu người không tin, theo ta ra đây, ta chỉ cho coi.

Nói xong, bước ra phương trượng. Hiếu ca nhi đang nằm ngủ chưa dậy. Thiền sư cầm cây gậy chỉ vào Hiếu ca nhi, tức thì Nguyệt nương và mọi người thấy Hiếu ca nhi lăn trở trên giường rồi đột nhiên biến thành Tây Môn Khánh cổ đeo gông, chân tay bị xiềng xích, đang lăn lộn thê thảm. Thiền sư chỉ đầu gậy một cái, lại thấy Hiếu ca nhi đang nằm ngủ như cũ. Nguyệt nương bắt giác ôm mặt khóc lớn.

Thì ra Hiếu ca nhi chính là Tây Môn Khánh thác sinh.

Lát sau Hiếu ca nhi thức dậy. Nguyệt nương gọi con lại hỏi:

- Bây giờ ta muốn cho con theo sư phụ đây làm đồ đệ để tu hành, con nghĩ sao?

Hiếu ca nhi thuận ngay.

Thiền sư đưa Hiếu ca nhi vào Phật đài làm lễ, rồi cắt tóc cho Hiếu ca nhi tổ về mừng rỡ lắm, không hề có vẻ buồn rầu hối tiếc gì cả. Nguyệt nương thì buồn thảm khóc lóc khôn nguôi, kể lể rằng:

- Bao công lao mang nặng đẻ đau mới có người, lại chịu bao cực khổ nuôi người khôn lớn, những mong người nối dõi tông đường, nào ngờ lại có ngày nay.

Ngô Nhị cữu, Tiểu Ngọc và Đại An cũng không nén được xúc động.

Thiền sư đặt pháp danh cho Hiếu ca nhi là Minh Ngô, bảo Minh Ngô lạy từ mẹ và cậu, cáo biệt hai gia nhân, rồi theo mình đi.

Lúc sắp đi, Thiền sư dặn Nguyệt nương:

- Các người đừng đi đâu cả, binh Kim cũng sắp triệt thoái nay mai, rồi nam bắc sẽ chia làm hai triều đình, trung nguyên cũng đã có hoàng đế rồi. Chỉ trong vòng mười ngày nữa, chuyện can qua sẽ hết, địa phương sẽ trở lại yên tĩnh, các người sẽ về nhà sống yên ổn như thường.

Nguyệt nương hỏi:

- Bẩm sư phụ, nay sư phụ dẫn con tôi đi, vậy đến bao giờ mẹ con tôi lại được nhìn thấy mặt nhau?

Hỏi xong, không ngăn nổi bi thương, lại ôm mặt khóc lớn.

Thiền sư bảo:

- Không việc gì phải khóc, có nín ngay không? kìa, binh Kim kéo đến rồi kìa.

Mọi người hốt hoảng quay nhìn ra ngoài. Tức thì Phổ Tĩnh thiền sư cùng Minh Ngô hoá thành trận gió mà đi, không còn thấy bóng dáng đâu nữa.

Nguyệt nương cùng em trai và hai gia nhân tạm trú tại chùa Vĩnh

Phúc khoảng mười ngày, quả nhiên vua Đại Kim lập Trương Bang Xương làm Hoàng đế tại Đông Kinh, lập thành triều đình có đủ văn võ bá quan.

Còn Khang Vương vượt sông, tức vị tại Kiến Khang, tức là Cao Tông Hoàng đế, phong Tòng Trạch làm đại tướng, lấy lại được Sơn Đông Hà Bắc, lập thành Nam triều.

Thiên hạ trở lại thái bình, dân gian trở về nghiệp cũ.

Nguyệt nương về nhà, kiểm điểm lại, thấy đồ đạc nhà còn y nguyên, không mất mát gì.

Về sau Nguyệt nương đổi họ cho Đại An thành Tây Môn An, hưởng sản nghiệp của chủ đề thờ phụng chủ. Người trong huyện gọi Đại An là Tây Môn Tiểu viên ngoại.

Nguyệt nương được hai vợ chồng Đại An nuôi nấng phụng dưỡng tuổi già, hưởng thọ ngoài thất tuần, đó cũng là nhờ Nguyệt nương bình sinh không phải là người dâm bôn, nên mới được hưởng phúc như vậy.

Có thơ rằng:

*Sách xưa ý tứ mang mang
Cho hay là lẽ tuần hoàn cao xa.
Tây Môn tuyệt tự mới là
Còn Trần Kính Tế phải sa cực hình.
Nguyệt nương phúc thọ riêng mình
Bình, Mai dâm đảng, lênh đênh hoàng tuyền.
Hung tàn báo lại Kim Liên
Dâm ô tiếng xấu bia truyền nghìn năm.*